

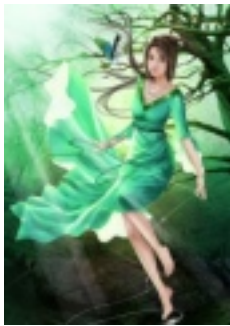
Long Phụng Bảo Thoa Duyên

Contents

Long Phụng Bảo Thoa Duyên	2
1. Chương 1: hồi 1	2
2. Chương 2: Tình Thiên Một Đám Mây U Âm - Bạch Minh Thân Thế Ái Tình Sinh	23
3. Chương 3: Lòng Tốt Không Ngờ Gây Ngộ Nhận - Nhãn Nhịn Nào Hay Mộng Thành Không	40
4. Chương 4: Tự Có Hùng Tâm Xây Đại Nghiệp - Một Thân Nhất Kiếm Đầu Quân Hào	48
5. Chương 5: Vô Dịch Thần Tiên Phùng Dịch Thủ - Đa Tình Hồng Phấn Hối Tình Lang	57
6. Chương 6: Dị Nghị Tranh Nhau Bầu Thủ Lãnh - Đồng Thanh Hưởng Ứng Cử Ra Ai	71
7. Chương 7: Hải Ngoại Dị Nhân Gây Dựng Nghiệp - Trung Nguyên Hào Kiệt Kết Hùng Minh	86
8. Chương 8: Kiếm Khí Tung Hoành Cùng Chế Dịch - Phương Tâm Hỗn Loạn Dậy Nghi Ngờ	98
9. Chương 9: Mây Tan Trắng Sáng Chân Tình Hiện - Gương Vỡ Trâm Lìa Hối Chàng Ngươi	110
10. Chương 10: Quân Thoa Mới Biết Giang Hồ Hiểm - Mỹ Nữ Anh Tài Chiến Ác Nhân	122
11. Chương 11: Hận Minh Không Phải Thân Nam Tử - Đành Phụ Thâm Tình Mỹ Nhân Ân	139
12. Chương 12: Tranh Cãi Gặp Nhau Như Chàng Biết - Đa Tình Phút Chốc Hóa Vô Tình	157
13. Chương 13: Phượng Mờ Loan Khuất Tình Sao Nữ - Hồ Đầu Long Tranh Có Được Chi	171
14. Chương 14: Thạch Phá Thiên Kinh Truyền Tin Dữ - May Tan Trắng Rạng Hiện Chân Tình	187
15. Chương 15: Cái Hiệp Lâm Chung Di Trọng Thác - Anh Hùng Trúng Phục Gặp Kiều Oa	200
16. Chương 16: Minh Châu Há Dể Đầu Hàng Giặc - Bảo Kiếm Tung Bay Phá Ái Tình	211
17. Chương 17: Hồ Hải Quyết Lòng Theo Hiệp Khách - Rừng Hoang Hồ Thẹn Với Hồng Nhan	225
18. Chương 18: Tình Thật Lý Gian Hiềm Khó Tránh - Bền Đường Ngưng Mất Hận Càng Thêm	235
19. Chương 19: Râu Kia Cầm Nọ Sinh Nghi Vấn - Đồn Thổi Nghe Qua Ý Tự Thương	257
20. Chương 20: Lòng Muốn Cầu Duyên Lời Khó Tổ - Tương Phùng Vô Ý Hận Thêm Sâu	269
21. Chương 21: Sao Đành Gió Cuốn Mây Bay Mãi - Rốt Cuộc Nhớ Thương Xót Dạ Tình	281
22. Chương 22: Cái Bang Vắn Tội Kinh Hiệp Khách - Ma Nữ Hung Hăng Cứu Ái Đồ	293
23. Chương 23: Bạn Khách Phiêu Bồng Minh Lạc Lỡng - Kinh Hoa Nghiêng Ngả Chuyện Đôi Tình	306
24. Chương 24: Lợi Danh Mê Hoặc Thôi Bằng Hữu - Họa Sát Ngay Bên Tối Xót Thương	321
25. Chương 25: Mưu Gian Kế Độc Quân Nham Hiểm - Trung Nghĩa Khó Toàn Khổ Tướng Quân	336
26. Chương 26: Anh Hùng Hội Nổi Cơn Bình Biến - Luận Võ Trường Nhận Lại Ngọc Nhân	345
27. Chương 27: Giả Phượng Hư Hoàng Cười Chàng Dứt - Chân Tâm Thật Ý Giải Nghi Ngờ	358
28. Chương 28: Thiết Chương Diệt Cừu Tâm Đại Khoái - Kim Chương Truyền Chỉ Chuyện Ly Kỳ	372
29. Chương 29: Công Chúa Phi Xa Truyền Thánh Chỉ - Tướng Quân Tặng Mã Trợ Anh Hào	387
30. Chương 30: Giai Tế Khó Cầu Bi Hiệp Nữ - Nhu Tình Nhầm Gửi Bỏ Quê Hương	409
31. Chương 31: Xú Diện Từ Tâm Thành Bạn Quý - Lời Ngon Kế Độc Lưới Vây Giăng	422
32. Chương 32: Ý Muốn Ngươi Lang Theo Chúc Nữ - Lòng Mơ Vương Đế Phụ Hồng Nhan	437
33. Chương 33: Phá Vỡ Mưu Gian Hay Quỷ Mị - Kinh Qua Hoạn Nạn Rõ Chân Tình	449
34. Chương 34: Cổ Bảo Phục Binh Khai Chiến Mạc - Hoang Sơn Trượng Nghĩa Cứu Ma Đầu	464
35. Chương 35: Cứu Mệnh Được Thành Thôi Mệnh Được - Vô Tình Kiếm Ngộ Hữu Tình Nhân	477
36. Chương 36: Lấy Ái Thay Cừu Lòng Hiệp Sĩ - Đổi Ân Thành Oán Dạ Gian Hung	490
37. Chương 37: May Có Sư Huynh Qua Phá Trận - Tạm Bất Chủ Mưu Hí Ma Đầu	499
38. Chương 38: Diệu Kế Trừ Hung Trợ Tình Lữ - Một Lòng Kháng Dịch Giúp Nguyên Nhung	513
39. Chương 39: Hiệp Nghĩa Có Lòng Tha Bại Khẩu - Nữ Ma Chưởng Lực Hải Phàm Phu	526
40. Chương 40: Dị Quốc Hung Binh Thương Đại Tướng - Núi Hoang Phục Giáp Khốn Anh Hào	543
41. Chương 41: Phá Trận Huy Dao Thương Nhục Nữ - Đẳng Không Phi Tác Cứu Anh Hào	552

42. Chương 42: Hàn Hải Cát Bay Chôn Cự Oán - Không Sơn Mưa Bụi Dệt Tân Sầu	563
43. Chương 43: Khó Tổ Ân Cừ Lòng Hỗn Loạn - Chưa Hay Thiện Ác Lắm Lời Gian	584
44. Chương 44: Đáng Tiếc Tông Sư Thiên Vị Lệnh - Giận Vung Bảo Kiếm Diệt Tà Ma	597
45. Chương 45: Tráo Trở Lọc Lừa Thay Hắc Bạch - Giấu Tay Ném Đá Hại Anh Hào	608
46. Chương 46: Thị Phi Thật Giả Nên Phân Biện - Bạn Địch Ân Cừ Mãi Ngẩn Ngơ	625
47. Chương 47: Song Hiệp Bị Cầm Phùng Cự Hữu - Quần Hùng Tụ Hội Định Tân Minh	638
48. Chương 48: Kiếm Vung Hại Bạn Người Xa Lánh - Cờ Dựng Cơ Đồ Bổng Chốc Không	651
49. Chương 49: Tai Họa Nhiều Lần Gặp Ma Nữ - Tử Sinh Trộn Kiếp Với Tình Lang	665
50. Chương 50: Trời Đất Bao La Ai Tác Chủ - Mệnh Mang Ân Oán Lại Từ Đây	680
51. Chương 51: Xuống Tóc Sa Di Quyền Lễ Phật - Có Sao Sứ Giả Động Đồ Dao	702
52. Chương 52: Ngọc Nát Hương Tiêu Lưu Nhất Mạch - Ngọc Thoa Duyên Kết Nguyên Tam Sinh	709

Long Phụng Bảo Thoa Duyên



Giới thiệu

Đoạn Khắc Tà con trai của vị anh hùng Đoạn Khuê Chương khi mới sinh ra đã được hứa hôn với Sử

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/long-phung-bao-thoa-duyen>

1. Chương 1: hồi 1

Lữ khách chợt nghe tin khuê các

Lần đầu tương kiến gặp giai nhân

* * * * *

Loạn thế nhân duyên nhiều trắc trở

Núi xa sông cả khó tương tư

Bạch minh thân thế thương tâm khổ

Quang ảnh bảo sai kiếm ai chừ?

* * * * *

Tần niên đập biến thiên nhai lộ

Hiệp cốt nhu tình, yếu hướng y nhân thổ

Hỉ hữu đông phong xuy ám vũ

Nguyệt tà phong định yên ương khởi

... Điều kỳ điệp luyện hoa...

“Của ta là Long thoa (trâm cài tóc), của nàng là Phụng bối (đồ trang sức), cặp Long Phụng bảo thoa này vốn là một đôi. Ta là trượng phu của nàng, nàng là thê tử của ta. Danh phận phu thê của chúng ta vừa với sinh đã được định rồi”.

“Ài, nhưng ta làm thế nào mà nói với nàng đây, không thể nào ta mới gặp nàng thì nói, ta là trượng phu của nàng, cho nên giờ ta đến tìm nàng! Không được, không được, lời như vậy ta không nói ra miệng được, nàng nghe xong cũng sẽ mắng ta là cuồng đồ. Ta lại chưa từng thấy nàng, làm sao biết nàng có thích hay không thích ta, muốn hay không muốn trượng phu này? Ài, loại chuyện xấu hổ này thật là khó làm, nhưng đây lại là di mệnh của mẫu thân ta, ta không thể không làm!”

“Nàng có biết chuyện này không? Nếu như nàng đã biết, thì dễ dàng thu xếp rồi, ta sẽ bảo nàng lấy ra phụng bối cùng đối chiếu với long sai của ta, hai bảo vật là một cặp giống nhau. Nhưng sau đó thì nói thế nào? Chà, ta thực ngu ngốc, sau đó còn phải nói rõ gì nữa, không nói nàng cũng minh bạch”.

“Nhưng sau đó thì thế nào nhỉ? Ta không có can đảm nói, chẳng lẽ nàng lại có can đảm nói: Đúng rồi, vậy chúng ta sau này là phu thê? Phu thê thì nhất định phải ở chung một chỗ, từ sáng đến khuya, đều ở cạnh nhau. Tính tình của nàng ra sao? Ta sẽ thích nàng không? Chà, nếu như nàng không biết chuyện này thì phải làm sao? Ta phải mặt dày nói với nàng về cố sự của cặp long phụng bảo sai. Cố sự nói xong, ta mới nói với nàng, ta chính là nam hài tử trong cố sự đó, nàng là nữ hài tử trong cố sự đó. Nhưng ta vốn là một người xa lạ, nàng có chịu nghe ta nói không? Nghe rồi nàng có tin ta không..., chà, chà, chà... tóm lại, tóm lại là việc rất đau đầu”.

Đoàn Khắc Tà đang cầm một cây ngọc sai, đi tới đi lui trong căn phòng nhỏ của khách điểm. Tâm sự rối bời, thỉnh thoảng chàng lại tự lẩm bẩm một mình.

Chàng năm nay mới vừa mười sáu tuổi, loạn An, Sử, phản phục vài lần, trước sau trải qua tám năm, bây giờ rốt cục cũng được bình định. Hạ di, người đã chăm sóc chàng giống như thân mẫu (thê tử của Nam Tể Vân là Hạ Lăng Sương) nói chiến loạn đã qua, chàng đã thành niên, cho nên mới khiến chàng lên đường đến Lộ Châu. Nhân vì hôn thê của chàng chính là dưỡng nữ của Lộ Châu tiết độ sứ Tiết Tung. Nghe Hạ di nói, Tiết Tung này rất bá đạo, nghiêm cấm gia nhân tiết lộ thân thế dưỡng nữ, bởi vậy chỉ sợ vị hôn thê của chàng đến giờ này còn chưa có biết thân sinh phụ mẫu của mình là ai.

Cho nên Đoàn Khắc Tà phải đi gặp hôn thê chưa một lần thấy mặt của mình, hơn thế nữa nàng lại không biết gì về thân thế chính mình!

Mười sáu tuổi đúng là tuổi mới bắt đầu hiểu chuyện nam nữ, nhìn thấy người khác giới mặt đã ửng hồng. Hà huống là chàng đơn thân độc mã đến tìm vị hôn thê chưa từng gặp mặt! Cho nên chàng càng đến gần Lộ Châu, trong lòng càng hoảng loạn, xấu hổ, hiếu kỳ, hưng phấn, hy vọng... đủ loại tâm tình, thay nhau trỗi dậy. Thật đúng là “thương thấu não cân”! (đau đầu nhức óc)

Đoàn Khắc Tà đang trong lúc “thương thấu não cân”, đột nhiên ngửi thấy một làn dị hương từ cửa sổ bay vào. Chàng vốn đã có chút nhức đầu, lúc này lại càng thấy trầm muộn, mơ mơ màng màng muốn nhanh ngủ.

Đoàn Khắc Tà chợt kêu thầm:

“Không hay!”

Chỉ trong phút chốc chàng đột nhiên nhớ tới một việc gặp phải lúc ban ngày. Có một hán tử thô hào thấp nhỏ, không biết từ lúc nào, một mực bám theo sau chàng. Lúc đó đang trên đường cái chàng không tiện thì triển khinh công, chàng cố ý thả chậm cước bộ, hán tử kia cũng thả chậm cước bộ, chàng nhanh hơn một chút hán tử kia cũng nhanh theo.

Đoàn Khắc Tà một thân võ công, mặc dù hoài nghi hán tử kia là người xấu, nhưng cũng chưa từng đặt hán tử trong lòng, bất quá chỉ là có chút thấy đáng ghét. Sau đó, đợi đến khi trên đường không còn người qua lại, Đoàn Khắc Tà mới cố ý hiển lộ một chút công phu, một chưởng đánh xuống một gốc cây lớn chừng vài người ôm, dùng để phơi quần áo, hán tử kia liền biến mất.

Đoàn Khắc Tà hiện tại nghĩ: “Chẳng lẽ hán tử kia là một cường đạo, hán tử trên đường không động thủ, thế nhưng bây giờ lại dùng mọi hương ám toán ta”. Đúng lúc này, “cộp” một tiếng, một viên đá từ ngoài cửa

sổ được ném vào.

Đây chính là chiêu “Thạch Đầu Vấn Lộ” chỉ dùng để thử xem trong phòng có người hay không, đồng thời còn dùng để ám hiệu cho đồng đảng. Sư huynh Không Không Nhi của Đoàn Khắc Tà vốn là thiên hạ đệ nhất thần thủ, chàng đương nhiên hiểu được trò này. Trong lòng thầm cười lạnh: “Nguyên lai chỉ là một cường đạo mới nhập lưu. Nếu là kẻ cao minh, căn bản sẽ không cần sử dụng chiêu “Thạch Đầu Vấn Lộ”. Tốt, ta chờ xem ngươi làm thế nào để lấy đồ của ta”.

“Keng” một tiếng, ngọc thoa đã từ trên tay Đoàn Khắc Tà bỏ lại trên bàn, đồng thời Đoàn Khắc Tà cũng gục xuống bàn ngủ.

Cửa phòng khẽ mở ra, một âm thanh vừa kinh dị vừa hào hứng vang lên:

“Ồ, huynh xem, đây, đây là một cây ngọc thoa!”

Kỳ quái, là âm thanh của nữ tử! Hơn nữa cường đạo trộm đồ, vốn luôn cố gắng tránh tiếng vang, nhưng ả lại không giữ miệng la hoảng lên.

Nam tử kia nói:

“Đúng vậy, đích xác là vận may không ngờ tới, ta có quen một thương nhân buôn châu báu, không lo không thể bán thoát, có vài ngàn lượng bạc, chúng ta có thể tìm một nơi hẻo lánh sinh sống, bình yên trong nhà hưởng phúc”.

Nữ nhân kia nói:

“Mậu ca, ta không có ý này”.

Nam nhân kia nói:

“Ồ, không phải ý này vậy nàng định làm gì?”

Nữ nhân nói:

“Trốn trốn núp núp, cuộc sống luôn cẩn thận lo âu, không phải là biện pháp! Huống chi đại suất đã truyền văn thư xuống, trốn cũng vị tất trốn được. Theo ý muội, chi bằng mang bảo vật này tặng cho tiểu thư, bảo vật này cùng với bảo vật của nàng thành một đôi, tiểu thư nhất định sẽ rất thích. Ta sẽ thỉnh nàng cầu tình với đại suất, chẳng những miễn bị truy cứu, huynh còn có thể nhận được chức quan nhỏ, như vậy chẳng phải hay sao!”

Lập tức một âm thanh thô tục vang lên:

“Đừng làm kinh động tiểu quỷ, nàng bây giờ bội phục nhân quang của ta chưa? Ta đã sớm nhìn thấy trên người tiểu tử này lộ ra bảo khí, bất quá không nghĩ là bảo bối này, ha, viên dạ minh châu khảm ở trên này cũng phải đáng giá mấy vạn lượng bạc!”

Thanh âm nữ nhân nọ vang lên:

“Giá trị là ở chỗ, muội thấy kỳ quái chính là cây ngọc thoa này, cùng với cây ngọc thoa của tiểu thư chúng ta dường như giống hệt nhau!”

Nam nhân nọ nói:

“Vậy sao, tiểu thư nàng cũng có một cây ngọc thoa như thế này ư?”

Nữ tử đáp:

“Đúng vậy, bất quá hoa văn không giống, trên ngọc thoa của tiểu thư khắc hình một con phượng rực rỡ giương cánh như muốn bay! Ha, Mậu ca, vận khí của huynh đã đến rồi”.

Nam nhân nọ nói:

“Nàng có nắm chắc thỉnh cầu được tiểu thư xin tha cho không?”

Nữ nhân đáp:

“Tiểu thư thích muội nhất, lần này nếu không vì chuyện của huynh, muội còn không nở rời xa người. Ta đến cầu xin tha thứ, đến chín phần nàng sẽ đáp ứng, huống chi còn có thêm phần đại lễ này”.

Nam nhân nọ hỏi:

“Nếu như tiểu thư hỏi nàng ngọc thoa này như thế nào mà có, nàng đáp ra sao?”

Nữ nhân áp ứng:

“Cái này, cái này...”

Hiển nhiên ả gặp phải một nan đề khó giải quyết.

Nam nhân nọ nói:

“Không bằng trực tiếp mang dâng cho đại suất, nàng không biết đại suất của chúng ta vốn cũng xuất thân từ lục lâm, chỉ cần được bảo bối, y sẽ không quản là do nàng lấy trộm hay cướp đoạt! Tiểu thư lại bất đồng, chà, bất quá bảo thoa này, ta càng nhìn lại càng thích, nói thật ra, ta còn không nở mang dâng cho đại suất!”

Nữ nhân nói:

“Nếu như huynh đã hiểu rõ tính tình của đại suất, vậy thì mang hiến cho đại suất cầu xin miễn tội. Ừ, muội nhớ ra rồi, mười lăm tháng sau chính là ngày đại hỉ của tiểu thư, vừa nhân cơ hội đó làm lễ vật, chúng ta tặng một món quà hoàn hảo vậy, đại suất còn không cao hứng sao? ừ, ừ... huynh làm cái gì vậy?”

Nam nhân đáp:

“Tiểu tử này biết võ công, ta một đao chém hấn đề phòng hấn sau này truy cứu, nàng đừng cản ta!”

Nguyên lai, nam nhân nọ đang muốn một đao chém xuống Đoàn Khắc Tà, nhưng nữ nhân kia vội giữ lấy khuỷu tay y. Nữ nhân đó khuyên can:

“Không thể, không thể! Chúng ta không thể vô lương tâm như vậy, đã trộm đồ của hấn rồi thì thôi, có thể nào lại lấy tính mạng hấn? Nghe muội nói, tha cho hấn đi! Nếu như huynh không nghe, sau này muội cũng không dám theo huynh nữa!”

Nam nhân nói:

“Nàng thật mềm lòng, thôi vậy, nghe nàng, nghe nàng! ai bảo ta thích nàng! Được rồi, nàng mang bảo sai cho ta, chúng ta nhanh đi. Ha ha, đích thực là bảo bối”.

Nam nhân nọ vừa mới mở cửa sổ, những muốn nhảy ra, tiếng cười chợt tắt ngấm, đột nhiên thân hình chấn động, trở cứng như khúc gỗ, không thể di chuyển nửa bước. “Keng” một tiếng, bảo thoa bị rút xuống. Đúng lúc đó, Đoàn Khắc Tà xoay mình nhảy lên chặn nữ nhân lại!

Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà mặc dù mới có mười sáu tuổi, nhưng nội công tạo nghệ của chàng không hề tầm thường, vừa có cảm giác khác thường, liền vận dụng thổ nạp công phu thượng thừa “bể tức hoá khí” nên loại “kê minh ngũ cổ phản hồn hương” mà trên giang hồ mọi người hay dùng làm sao có thể gây mê chàng, chàng vừa rồi bất quá giả vờ hôn mê yên lặng xem xét.

Nữ nhân nọ cả kinh, vội nhào qua lại bị Đoàn Khắc Tà giữ lại. Nam nhân kia vội vàng kêu lên:

“Việc này không liên quan tới nàng ta, người hãy thả nàng đi, muốn giết thì giết ta!”

Nguyên lai, hấn bị Đoàn Khắc Tà dùng công phu cách không điểm huyết, điểm trúng ma huyết, toàn thân bất động, nhưng miệng vẫn còn nói được. Cũng là bởi kinh nghiệm giang hồ của Đoàn Khắc Tà chưa đủ, trong lúc xuất thủ vội vàng quên điểm á huyết của hấn.

Vốn là cường đạo kỳ nhất là lớn tiếng, nhưng bây giờ Đoàn Khắc Tà đang gặng hỏi bọn họ, ngược lại, lại sợ bọn họ lớn tiếng. Đoàn Khắc Tà vội vàng điểm á huyết hấn, lúc này mới phóng khai nữ nhân nọ, mỉm cười nói:

“Người không phải sợ, ta thấy người vừa rồi cầu xin cho ta, ta sẽ không giết trượng phu của người. Nhưng bảo thoa là vật gia bảo nhà ta, không thể để cho các người lấy đi”.

Nữ nhân ngẩn người, kéo áo thi lễ:

“Đa tạ tướng công khoan hồng đại lượng, chúng tôi nào dám muốn bảo sai của người nữa, xin người giờ cao đánh khẽ, tha cho chúng tôi đi”.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Muốn đi cũng dễ, chỉ cần người nói thật. Vừa rồi nghe lời người nói, người dường như là nha hoàn của nhà quan, tiểu thư của người là ai? Mau nói cho ta nghe!”

Nữ nhân nọ, khuôn mặt đỏ bừng, chần chừ chốc lát đáp:

“Nói ra thật xấu hổ, tôi vốn là nha hoàn của tiểu thư nhà Lộ Châu tiết độ sứ”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“À, nguyên lai người là nha hoàn của Tiết Hồng Tuyền, nhi nữ của Tiết Tung phải không? đã như vậy, người vì sao lại hợp tác với cường đạo lấy đồ của ta?”

Nữ nhân nghe thấy Đoàn Khắc Tà lần đầu mở miệng đã nhắc đến khuê danh của tiểu thư ả, trong lòng càng kinh nghi bất định, chỉ đành nói:

“Thật không dám giấu, tôi là trốn chủ tư đào. Y, y là hộ vệ của Tiết đại nhân, tôi, tôi, chúng tôi...”

Đoàn Khắc Tà nói:

“À, nguyên lai như vậy, người thích hẩn, cho nên cùng hẩn bỏ trốn. Phải không?”

Nữ nhân đầu cúi thấp xuống, mặt đỏ đến mang tai. Đoàn Khắc Tà nói:

“Hà, nam nhân này của người cũng không tệ lắm, xem ra hẩn thực lòng thích người. Ta sẽ tha cho hẩn”.

Nữ nhân đang muốn bái tạ, Đoàn Khắc Tà lại nói:

“Khoan đã, người vừa mới nói muốn lấy bảo sai của ta làm lễ vật tặng tiểu thư, tiểu thư người có hỉ sự gì vậy?”

Nữ nhân nọ đáp:

“Mười lăm tháng sau là ngày tiểu thư xuất giá”.

Đoàn Khắc Tà ngậy người hỏi:

“Cái gì? Tiểu thư các người xuất giá?”

Nữ nhân nọ tưởng rằng chàng không hiểu, liền nói:

“Đúng vậy, xuất giá tức là gả cho người, tiểu thư của chúng tôi muốn làm tân nương tử!”

Đoàn Khắc Tà nghe xong lời này, bất giác mặt mày ngơ ngác, từ từ nói:

“Nàng, nàng muốn lập gia đình ư?”

Đúng lúc đó, chợt nghe có tiếng thanh la vang lớn, có người kêu lên:

“Có cường đạo, mau đến bắt trộm!”

Nhất thời tiếng người, tiếng bước chân lẫn lộn thành một. Nguyên lai, đây là một khách điểm có quy mô lớn, cố nhiên có cả phu canh gác ban đêm. Bởi vì có âm thanh làm kinh động, nhưng y một thân không dám tới bắt trộm, cho nên mới hô hoán lên.

Nữ nhân nọ hoa dung thất sắc, khẩn trương thúc giục:

“Cầu xin công tử, công tử, công tử thân phận tôn quý, xin thả, thả y ra!”

Đoàn Khắc Tà cũng hoảng, không hỏi lại nữa, liền vội vàng giải huyệt đạo cho nam nhân. Hai người bọn họ liền nhảy qua cửa sổ ra ngoài trèo lên nóc nhà, vội vàng bỏ trốn. Phu canh nọ nhìn thấy trên nóc nhà có người, sợ hãi nhũn cả người ra, sau đó mới kêu lên:

“Không có việc gì, cường đạo chạy rồi”.

Đoàn Khắc Tà nhặt bảo thoa lên, trùm đầu đi ngủ. Không lâu sau, điểm gia đến gõ cửa tra hỏi, hỏi chàng nơi này có đạo tặc quấy nhiễu không, có bị mất thứ gì không. Đoàn Khắc Tà cố tỏ vẻ kinh ngạc, giả vờ không hiểu. Hành lý của chàng vốn rất đơn giản, chàng lập tức liền kiểm tra một chút, sau đó hồi báo không mất thứ gì. Phụ canh nọ dương dương đắc ý nói:

“May mắn là ta phát giác sớm, khiến tặc nhân sợ hãi bỏ chạy”.

Dứt lời, hần hướng Đoàn Khắc Tà đòi thưởng. Đoàn Khắc Tà thưởng cho hần ít ngân lượng, lúc này mới đuổi được bọn chúng đi.

Đêm nay, Đoàn Khắc Tà cũng không ngủ yên, không ngừng suy nghĩ, “Nàng muốn lập gia đình, gả cho người nào? đáng tiếc vừa rồi còn chưa kịp hỏi. Đây là chủ ý của Tiết Tung hay là do nàng cam tâm tình nguyện? Ôi, nếu nàng sắp làm tân nương tử, vậy ta có cần đến gặp nàng nói rõ cố sự của cặp bảo sai này hay không? Phụ thân ta và phụ thân nàng, sanh tiền là bát bái chi giao, có thể coi như không vì hôn ước, ta cũng phải nói rõ cho nàng biết thân thế của nàng. Đúng, cứ như vậy đi, gặp nàng ta tạm thời không đề cập tới hôn ước”. Đoàn Khắc Tà đã có chủ ý, trong lòng yên tĩnh trở lại, mơ màng thiếp đi. Sáng sớm ngày thứ hai chàng liền lập tức vẫn hướng đi về phía Lộ Châu.

Đi được một đoạn đường, chợt nghe thấy phía trước mặt có tiếng sát phạt động trời, Đoàn Khắc Tà liền vượt lên xem. Vượt qua một thung lũng, chỉ thấy tại bên ngoài rừng tùng trên quan đạo, có hai nhóm người đang triển khai chém giết.

Nhìn trang phục của bọn họ, thì một bên là quan binh, một bên là nhân mã phục sức rất tạp loạn, không hỏi cũng biết là cường đạo. Trên đường, la liệt một dãy có mười mấy chiếc xe lớn, các xa phu đều cử song đao giơ cao trên đầu ngồi xuống bên cạnh xe. Đây chính là biểu thị thái độ không dám chống lại. Chiếu theo quy củ của hắc đạo thì những người đánh xe và trông xe, chỉ cần không chống cự, sẽ không bị sát hại.

Trong rừng tùng, cường đạo ào ra càng ngày càng đông, quan quân quả bất địch chúng, liền rơi vào thế hạ phong. Lúc này, nhóm cường đạo đang muốn đánh mười mấy xe ngân lượng đi. Đoàn Khắc Tà thầm nghĩ: “Trên đường này, cường đạo thật nhiều, giữa thanh thiên bạch nhật cũng dám to gan lớn mật, công nhiên trên đường cướp ngân lượng. Hừ, nếu để chúng cướp đi, những binh sĩ chờ lương không phải sẽ bị đói sao?” Phải biết rằng, Đoàn Khắc Tà lúc mười tuổi, từng theo phụ thân trợ giúp Thái thú Tuy Dương Trương Tuấn thủ thành, từng nhìn thấy thảm trạng binh sĩ thiếu lương, ấn tượng rất sâu sắc, đến nay vẫn chưa quên.

Đoàn Khắc Tà trù trừ chốc lát, lòng thầm nghĩ, “Ta không giết nhóm cường đạo này, chỉ cần đuổi bọn họ đi là được”. Chủ ý đã định, phi thân lao tới, hô lớn:

“Giữa thanh thiên bạch nhật mà các người dám trên đại lộ đánh cướp quan ngân, mau giải tán hết cho ta!”

Quản đạo dĩ nhiên sắc sưa cười lớn, đời nào để chàng vào tầm mắt, thì nhau quát:

“Ở đâu ra tiểu tử miệng còn hôi sữa, dám rảnh rỗi đến đây quản chuyện? Nhanh trở về nhà bú sữa, coi chừng đao thương của chúng ta không có mắt, ngộ thương nhà ngươi!”

Nhưng tên đầu đảng có chút kiến thức, nhìn thấy thân pháp kỳ quái của Đoàn Khắc Tà, không ngăn được trong lòng rung động, nói:

“Tiểu tử này không thể khinh thị!”

Nói chưa dứt lời, Đoàn Khắc Tà đã tựa như cơn gió lốc nhào tới chiến trường.

Đoàn Khắc Tà đối với việc quản đạo giấu cọt cũng không mắng lại, chàng một lời không nói, rút ra bảo kiếm của cha chàng để lại, ở giữa đám quân đạo, tả xung hữu đột, vũ lộng bảo kiếm, chỉ nghe thấy bên tai “đình đình, đương đương” không ngớt, quân đạo âm ỉ kinh hô, dưới đất la liệt những đoạn binh khí bị chém gãy, bất luận là đao thương kiếm kích hề đụng phải bảo kiếm của chàng đều bị chém đứt một miếng.

Tên đầu đảng đại kinh, ném cặp Lưu Tinh chùy đến, muốn đánh rơi bảo kiếm của chàng. Đoàn Khắc Tà lắc mình một cái, lấy tay tiếp lấy quả Lưu Tinh chùy thứ nhất, ngay lập tức trở tay phóng ra, vừa đứng va vào quả Lưu Tinh chùy thứ hai. Chỉ nghe một tiếng nổ “Oanh” đình tại như óc vang lên, hai quả Lưu

Tinh chùy bay tít lên không. Đoàn Khắc Tà một tay tiếp chùy, một tay chấp kiếm, nhưng vẫn không ngừng vũ lộng, chặt gãy thêm bốn cây trường mâu, ba thanh đại đao.

Đoàn Khắc Tà lúc này mới lớn tiếng nói:

“Các người còn không giải tán, ta không muốn đả thương người! Bảo kiếm của ta cũng không có mắt, các người hãy coi chừng, còn không mau bỏ chạy!”

Tên đầu đảng thở ra một làn lạnh khí, gằn giọng nói:

“Được, đa tạ các hạ lưu tình, lục thủy thanh sơn, có ngày lại lãnh giáo!”

Một tiếng lệnh ban ra, quần đạo giống như thủy triều, đến vốn nhanh, rút đi cũng nhanh, chỉ trong chớp lát đã sạch sẽ không còn một bóng!

Quan quân lãnh đội vội vàng đến nói lời cảm tạ. Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Chỉ là việc nhỏ, không đáng phải nhắc”.

Quan quân nọ nói: “Tiểu anh hùng, người đã lập đại công, không muốn được phú quý sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta niên kỷ còn nhỏ, không muốn làm quan, ta cũng không thiếu ngân lượng sử dụng, không mong ban thưởng, cáo từ”.

Quan quân nọ ngăn người ra, giơ ngón tay cái khen:

“Quả nhiên là tấm lòng hào kiệt. À, tiểu anh hùng, chậm đã, chậm đã, ta còn chưa có thỉnh giáo tính danh của người, muốn đến nơi đâu?”

Đoàn Khắc Tà tùy tiện đặt ra một cái tên, rồi nói:

“Ta phải đến Lộ Châu, thứ lỗi không thể phụng bồi!”

Viên quan quân kia ha hả cười nói:

“Chúng ta cũng chính là đang phải đến Lộ Châu, thực là xảo ngộ, chúng ta cùng đi chung, ha ha, Đoàn thiếu hiệp, người có biết chúng ta đến Lộ Châu là vì chuyện gì không?”

Đúng lúc nói, đám binh sĩ đưa một mặt của lá cờ ra, chỉ thấy trên đó viết sáu chữ lớn “Ngụy Bác tiết độ sứ Điền”.

Đoàn Khắc Tà cười hỏi: “Ta làm sao hiểu được?”

Quan quân kia chỉ vào mặt bên lá cờ giải thích:

“Thật không dám giấu, chúng ta mang sính lễ của Ngụy Bác tiết độ sứ Điền đại tướng quân gửi đến Lộ Châu”.

Điền đại tướng quân này chính là hộ quân thống lĩnh Điền Thừa Tự của An Lộc Sơn năm xưa. Y cùng với Tiết Tung hai người vốn là hai cánh tay của An Lộc Sơn. Sau khi Tiết Tung đầu hàng Đường triều, y thấy An Lộc Sơn có ý nghi ngờ y, không lâu sau y ngầm theo Tiết Tung đầu hàng Đường triều. Hiện tại, cũng giống như Tiết Tung làm Tiết độ sứ cát cứ một phương. Địa hạt của y tuy nhỏ hơn của Tiết Tung, nhưng hàng năm chiêu binh mãi mã, binh lực so với Tiết Tung còn mạnh hơn.

Đoàn Khắc Tà trong lòng chấn động, hỏi:

“Ồ, các người là hộ tống sính lễ đến Lộ Châu sao? Hai vị Tiết độ sứ muốn kết thành thông gia phải không?”

Quan quân kia đáp:

“Đúng vậy, Đường tướng quân gửi sính lễ vì đại công tử của người! Nhận sính lễ là ái nữ của Lộ Châu tiết độ sứ Tiết Tung. Bọn họ mười lăm tháng sau sẽ thành thân. Hai nhà là bằng hữu lâu năm, nay lại làm quan cùng triều, cho nên hồi môn của nhà gái và sính lễ của nhà trai đều cực kỳ trọng hậu. Hỉ sự của nhà quan, chúng ta là kẻ dưới nên phải chạy tới chạy lui cho bọn họ”.

Viên quan quân lại nói tiếp:

“Chúng ta trên đường đã đánh lui hai đám cường đạo, không nghĩ hôm nay lại đụng độ với một đám cường đạo đặc biệt lợi hại như vậy, may mắn gặp người, ra sức tương trợ, bảo vệ được sính lễ. Bằng không chúng ta tuy có nhiều người, chỉ sợ không ai giữ được cái đầu! Đoàn thiếu hiệp, bây giờ người đã minh bạch rằng người lập đại công với Tiết độ sứ đại nhân của chúng ta chưa, ha ha, nếu người nói muốn phú quý, bất luận quan chức gì, ban thưởng cái gì, chỉ cần người mở miệng, Điền đại tướng quân đều ban cho người”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Thì ra là như vậy, ta lúc đầu còn nghĩ các người áp tải ngân lượng”.

Viên quan quân cười nói:

“Cái này so với ngân lượng còn quan trọng hơn, hôm nay người phải đến Lộ Châu, chúng ta cùng một đường, thật là tốt quá!”

Đoàn Khắc Tà trong lòng cười thầm:

“Có ta làm bảo tiêu cho các người, các người đương nhiên là quá tốt rồi, các người làm sao biết ta đây lại là thể người khác mang sính lễ đưa đến cho vị hôn thê của mình!”

Không đợi Đoàn Khắc Tà nói tiếp, quan quân kia đã kêu người mang ngựa đến cho chàng, cùng chàng song cương đồng hành. Đoàn Khắc Tà nhìn lên, một dãy có hơn mười hai xe lừa, trong lòng thầm nghĩ: “Lễ hỏi cưới này không biết tiêu hết bao nhiêu xương máu của nhân dân! Nếu dùng làm quân lương, không biết có thể nuôi được bao nhiêu quân sĩ!”

Đi được một đoạn đường, Đoàn Khắc Tà đang lúc tâm tư bất định, chợt nghe tiếng “ô ô” vang lên, hai mũi tên lệnh từ trong rừng tùng bắn ra. Quan quân nọ có Đoàn Khắc Tà bên cạnh, can đảm hơn rất nhiều, hạ lệnh xếp hàng nghênh địch. Chỉ thấy một đội mã tặc từ trong rừng tùng phi ra. Cầm đầu là một trung niên hán tử, mặt trắng không râu, tướng mạo ôn văn.

Quan quân kia thấy đội cường đạo nhân số không đông, càng thêm cam đảm, “Hanh” lên một tiếng, hướng Đoàn Khắc Tà nói:

“Đám cường đạo chẳng biết sống chết lại đến, Đoàn thiếu hiệp, ta thấy người lần này phải giết gà dọa khỉ mới được, đừng lại hạ thủ lưu tình, tối thiểu cũng phải giết vài tên cường đạo cầm đầu mới được!”

Đoàn Khắc Tà vỗ ngựa đi lên. Trung niên đạo khôi đưa mắt đánh giá chàng, hỏi:

“Vừa rồi bảo giá cho đám nô tài này chính là người?”

Đoàn Khắc Tà đáp và hỏi lại:

“Ta chỉ vừa mới hội ngộ, hai chữ bảo giá thật chưa nói tới, xin hỏi Trại chủ có gì chỉ giáo?”

Đạo khôi nọ nói:

“Thì ra là vậy, người có biết bọn họ áp vận thứ gì không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Là sính lễ của Ngụy Bác tiết độ sứ Điền Thừa Tư gửi đến Lộ Châu”.

Đạo khôi nói:

“Vậy, người nếu biết, tại sao lại còn vì Điền Thừa Tư bán mạng? Đây là của cải bất nghĩa, người người đều có thể lấy, bọn chúng là nô tài của Điền Thừa Tư, nhận mệnh lệnh của chủ nhân, đồng thời lại muốn thăng quan phát tài, không thể không làm hết chức trách nô tài. Nhìn các hạ, mang thân thủ tuyệt hảo, vốn nên là một thiếu niên anh hùng, vì sao không biết tự ái, mà đi làm nô tài của nô tài?”

Đoàn Khắc Tà nhân quang lướt qua, nhìn phía sau đạo khôi, có người cầm cây cờ lớn, trên dùng kim tuyến thêu hình một con gà hùng dũng ngẩng đầu giang cánh. Đoàn Khắc Tà trong lòng chấn động, hỏi:

“Các người là hảo hán của Kim Kê lĩnh? Xin hỏi Tân trại chủ có khỏe không? Còn có một vị Thiết đại hiệp, Thiết Ma Lặc, người có biết không?”

Đạo khôi nọ lấy làm kinh hãi, hỏi lại:

“Người là ai? A, bảo kiếm của người từ đâu mà có?”

Nguyên lai đạo khôi này đã nhận ra bảo kiếm này là của Đoàn Khuê Chương sanh tiền sử dụng.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Là bảo kiếm gia truyền của phụ thân ta để lại!”

Đạo khôi nọ càng kinh hãi nói:

“Người, người là...”

Đoàn Khắc Tà tiếp lời:

“Không sai, ta là nhi tử của phụ thân ta, ta quyết không đánh mất thanh danh của phụ thân, người yên tâm, xin hỏi Trại chủ người cao tính đại danh?”

Đạo khôi kia đáp:

“Ta đi không đổi tên ngồi không thay họ, ta là Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh. Cha người sanh tiền cùng ta coi như huynh đệ”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Thì ra là thúc thúc, xin nhận tiểu điệt một bái”.

Viên quan quân thấy bọn họ đương tràng nhân thức, điệt, không khỏi hồn phi phách tán, run giọng kêu lên:

“Đoàn..., Đoàn thiếu hiệp, người nói với chúng ta, nói giúp chúng ta”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Hiện điệt không cần đa lễ, chuyện hôm nay nên xử trí thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Thúc thúc xin hãy tự thủ bàng quan, tiểu điệt thay thúc thúc giải quyết”.

Đoàn Khắc Tà thúc ngựa quay lại, bảo kiếm chỉ ra, hướng quan quân kia nói:

“Diễn Thừa Tự đục khoét xương thịt của nhân dân, mang làm sính lễ, ta thấy các người cũng thực sự không đáng vì hắn mà bán mạng. Đỗ thúc thúc ta nói đúng, loại của cải bất nghĩa này, mọi người đều có thể lấy, các người bỏ xuống đi!”

Quan quân kia toàn thân run rẩy, ấp úng :

“Đoàn thiếu hiệp, cái này, cái này...”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Các người không cần kinh hãi, các người bỏ các thứ xuống, ta sẽ nói giúp cho các người, quyết sẽ không phương hại đến các người một người nào”.

“Đỗ thúc thúc, những người này đều là thân bất do kỷ, xin thúc chuẩn cho lời cầu xin của tiểu điệt”.

Đỗ Bách Anh đáp:

“Tốt, nhìn cách xử sự của người, ta quyết không động vào bọn họ một cọng tóc nào. Thế nào, các người không lĩnh tình, còn muốn động thủ sao? Vì sao còn chưa chịu dang ra?”

Đám quan quân đều đã thấy qua tài nghệ của Đoàn Khắc Tà, hướng chỉ Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh trên giang hồ là một nhân vật đại danh鼎鼎. Bọn họ trong hoàn cảnh này nào còn dám động thủ, quan quân kia run giọng nói :

“Mặc dù hảo hán chịu tha cho tính mạng chúng tôi, nhưng chúng tôi làm mất sinh lễ của quan gia, trở về muốn sống cũng không được!”

Đoàn Khắc Tà trấn an:

“Các người không cần sợ hãi, ta dám bảo các người bỏ đồ xuống, thì chắc chắn cũng phải đứng ra thế cho các người. Điền Thừa Tự nếu dám truy cứu việc này. Ta sẽ khiến hắn mất ăn mất ngủ!”

Dừng lại một chút, Đoàn Khắc Tà quay sang nói với Đỗ Bách Anh:

“Làm người tốt thì làm tới cùng, tiền Phật tiền đến Tây Thiên, Đồ thúc thúc, tiểu diệt muốn xin người cho họ một chút ngân lượng, làm một chút ân tình”.

Đỗ Bách Anh cười nói:

“Ngược lại là của Điền Thừa Tự, người muốn lấy bao nhiêu, cứ tùy tiện lấy!”

Lập tức sai quân lục lợi các xe, quả nhiên tìm ra một xe chuyên chở kim ngân.

Đoàn Khắc Tà gọi lấy ra mười “giang” ngân tử, để lại trên mặt đất. Nguyên quan khổ của Đường triều, ngân khổ đều chuyển thành từng giang từng giang một, vừa lợi cho việc cất giữ, lại lợi cho vận chuyển. Vật dùng ở đây là một đoạn gỗ, rỗng ruột, bên trong cất năm mươi khối nguyên bảo, mỗi khối nặng mười lượng. Hai đầu niêm phong lại, gọi là một “giang”. Cho nên một giang tức là năm mươi khối đại nguyên bảo, tương đương với năm trăm lượng bạc ròng.

Đỗ Bách Anh cười lạnh nói:

“Người xem, đều có dấu ấn của ngân khổ, Điền Thừa Tự quả nhiên lấy quan khổ làm của riêng, dụng quan ngân làm sinh lễ”.

Đoàn Khắc Tà gọi lâu binh bỏ ngân “giang” ra, nói:

“Ta làm mất công danh của các người, đập vỡ chén cơm của các người, thật sự là có lỗi, vừa rồi ta đếm qua, quan binh các người tổng cộng là một trăm người. Giờ không phân biệt quan hay binh, mỗi người đều nhận lấy năm khối nguyên bảo, tốt xấu cũng là số vốn có thể làm ăn buôn bán nhỏ, muốn trở nên phú quý thì chưa nói, nhưng cũng còn hơn cuộc sống nơm nớp lo sợ đề phòng đại suất của các người”.

Đám binh sĩ ai ai cũng đều hài lòng, trong lòng cũng nghĩ, “Đánh thì không đánh lại người ta, không đáp ứng cũng phải đáp ứng. Có thể thoát được tính mạng coi như là vận khí rồi. Còn việc thiếu niên này nói Điền Thừa Tự sẽ không truy cứu đúng hay không là chuyện sau này, cái chính là phải thoát đi rồi sau mới biết”.

Lập tức, đám quan binh đều mỗi người đến lĩnh bạc, nói lời cảm tạ rồi bỏ đi. Đỗ Bách Anh cười ha hả nói:

“Hiền diệt tuổi còn nhỏ, mà làm việc thật lão luyện, ân uy đều có, thật khiến người mở mắt”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Thúc thúc quá khen, vừa rồi tiểu diệt thật quá hồ đồ, nghĩ sinh lễ của Điền Thừa Tự là ngân lượng, thực sự là quá xấu hổ, đắc tội với bằng hữu lục lâm”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Vừa rồi chính là thủ hạ của Âm Mã Xuyên Điền Ma Dư, ta tặng cho hắn một phần, thay người giải thích, như vậy cũng được, người không cần nghĩ ngợi”.

Đoàn Khắc Tà cùng với các đầu mục của Kim Kê lĩnh làm lễ tấn kiến, lại hỏi thăm tin tức cả Thiết Ma Lặc. Đỗ Bách Anh nói:

“Có một hỉ sự nói cho tiểu diệt biết, Thiết Ma Lặc sẽ làm Lục lâm Minh chủ”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Thật không? A, tiểu chất nhớ ra rồi, sư huynh tiểu chất từng nói qua phải mang kim ấn và tín phù của Lục lâm Minh chủ do Vương Bá Thông lưu lại đưa đến cho y, nói vậy là sớm đã đưa đến”.

Đỗ Bách Anh lúc ấy mới biết Đoàn Khắc Tà là sư đệ của Không Không Nhi, thầm nghĩ, “Thảo nào võ công của hắn lại cao như vậy”, y liền nói:

“Kim ấn và tín phù, Thiết Ma Lặc đã sớm nhận rồi, bất quá Không Không Nhi cũng nhấn lại một câu nói của phụ thân ngươi, vì câu nói đó mà Thiết Ma Lặc trù chừ không muốn làm Minh chủ lục lâm, cho đến hôm nay vì bị cưỡng bách, không thể không nhận”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Thực là vậy sao?”

Đỗ Bách Anh đáp:

“Lệnh tôn năm đó từng nhờ Không Không Nhi trông chừng y, nói là chức Minh chủ lục lâm này làm hay không cũng được, y vốn dĩ quyết tuân theo di mệnh của lệnh tôn, hơn nữa lại không có lòng tranh thắng xưng cường trong giới lục lâm. Nhưng y không làm, người khác cũng không làm, nên vài năm nay, lục lâm đại hào, vì muốn tranh đoạt chức Minh chủ, từng dẫn đến mấy trường tự tàn sát lẫn nhau. Mặt khác, có người muốn y giữ kim phù ấn tín của Lục lâm Minh chủ, nếu như y không nguyện phó thác cho người khác, thì không thể tránh khỏi xảy ra nhiều tranh đấu, thật không tránh khỏi phiền hà. Cho nên bộ hạ cũ của nghĩa phụ y, đã khuyên y rời núi. Y vì cùng chúng ta thương nghị nhiều lần, kết quả là nghe lời khuyên của chúng ta, nguyện ý làm Lục lâm Minh chủ”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Mọi người khuyên huynh ấy như thế nào?”

Đỗ Bách Anh thở dài nói:

“Hiền đệ còn chưa biết, đây là chuyện rất nhất thời. Năm đó, ta cùng lệnh tôn tưởng rằng bình An Sử chỉ loạn, thiên hạ có thể thái bình. Ai ngờ sau khi bình loạn, cắt đất phong quan, mỗi một Tiết độ sứ cát cứ một phương, đều giống như hoàng đế thổ địa, ngược đãi sách nhiễu dân chúng, so với trước càng thậm tệ hơn, bá tánh không còn đường sống, bị bức bách phải đi làm cường đạo ngày càng nhiều. Nếu để cho một kẻ xấu làm Lục lâm Minh chủ, không bằng để cho y làm. Chúng ta thương nghị, do Tân trại chủ ra mặt, thỉnh mời các lộ lục lâm hảo hán, vào Tiết Đoan Ngộ năm nay, tại Kim Kê lĩnh mở hội, đến lúc đó sẽ đưa y lên làm Minh chủ”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Hôm nay là ngày mừng tám tháng hai, đến hội đoan ngộ của mọi người cũng còn chừng ba tháng nữa, có lẽ tiểu đệ có thể đến xem náo nhiệt”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Sao vậy, bây giờ ngươi không cùng chúng ta tới Kim Kê lĩnh sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tiểu đệ còn có tiểu sự bên mình, phải đi thu xếp ổn thỏa, mới có thể đến bái kiến các vị thúc bá”.

Đỗ Bách Anh nói:

“À, được rồi, ngươi vừa rồi mới đáp ứng đám quan binh kia, nên đến Ngụy Bác một chuyến, ký đao lưu giản (tặng đao lưu thư) cho Diên Thừa Tự. Bất quá sự việc rất dễ dàng, vì sao phải chờ đến ngày đoan ngộ mới trở lại”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ngoài ra, tiểu đệ còn phải đến Lộ Châu thăm một vị bằng hữu, tóm lại, tiểu đệ sẽ nhanh hết sức trở lại”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Tốt lắm, ngươi đến Lộ Châu, có thể thuận tiện nghe ngóng giúp chúng ta, của hồi môn của nhà Tiết Tung khi nào thì vận chuyển đi, chúng ta sẽ lại phát tài. Lộ Châu cũng có người của chúng ta, ngươi đến Lộ Châu, có thể ở tại nhà của người này nghe ngóng tin tức, cũng có thể nhờ hắn tìm cho”.

Nói xong, Đỗ Bách Anh lấy ra một địa chỉ giao cho Đoàn Khắc Tà, và nói cho chàng nghe ám hiệu liên lạc. Người của Kim Kê lĩnh được gài ở Lộ Châu, tên gọi là Trương Bá Long, bản thân hẳn là Phó bang chủ Lộ Châu Cái bang.

Lập tức, Đoàn Khắc Tà từ biệt Đỗ Bách Anh, vội vã tiến đến Lộ Châu. Đến Lộ Châu, dựa theo địa chỉ tìm được Trương Bá Long, liền trú tại nhà của hắn.

Trương Bá Long rất quen thuộc địa lý nơi đây, hắn dùng một ngày hướng dẫn Đoàn Khắc Tà, giúp chàng nhận biết đường lối, khám xét địa hình vùng phụ cận nhà môn Tiết độ sứ. Buổi tối ngày thứ hai, Đoàn Khắc Tà thay y phục dạ hành, đến tiết độ phủ của Tiết Tung. Đường nhiên chàng chỉ nói với Trương Bá Long là đi nghe tin tức khi nào thì của hồi môn được vận chuyển đi, không dám nói là đi thăm vị hôn thê.

Ngay khi Đoàn Khắc Tà lên vào Lộ Châu tiết độ phủ, Tiết độ sứ Tiết Tung đang cùng thê tử tại mật thất tranh cãi về hôn sự của nữ nhi y.

Thê tử của Tiết Tung từng được sanh mẫu Lư phu nhân của Tiết Hồng Tuyền trước lúc lâm tử trọng thác, đáp ứng Lư phu nhân hai chuyện, một là chiếu cố nữ nhi của bà, hai là phải thành toàn hôn sự cho nữ nhi với Đoàn gia. Tiết phu nhân luôn luôn sợ hãi trương phu, mặc dù rất muốn nói cho Tiết Hồng Tuyền mình bạch thân thể, nhưng vẫn không dám. Hiện tại, chuyện trước mắt, nghe nói Điền Thừa Tự đã phái người mang sính tráp đến, bà càng thêm lo lắng, lại thêm hối hận, bởi vậy mới có dũng khí cùng trương phu tranh luận.

Tiết phu nhân nói:

“Chung thân đại sự của Hồng Tuyền sớm được phụ mẫu của nó tác chủ khi mới sanh, hứa gả cho nhi tử của Đoàn Khuê Chương, ông sao có thể mang nó gả cho người khác?”

Tiết Tung nói:

“Phụ mẫu Hồng Tuyền đều không còn trên nhân thế, Khuê Chương cũng sớm đã chết trên chiến trường, chuyện hứa gả cho Đoàn gia, bà không nói thì người nào biết?”

Tiết phu nhân nói:

“Mỗi người đều có lương tâm, Đoàn Khuê Chương năm ấy từng cứu mạng cả nhà lớn nhỏ chúng ta, ông mang tức phụ của người gả cho người khác, có an lòng không? Lại nói, sanh phụ của Hồng Tuyền là Sử Dật Như, đường đường là một tiến sĩ, năm ấy bị An Lộc Sơn hại, chính là do ông và Điền Thừa Tự đến bắt, tuy nói lúc ấy ông thân là thuộc hạ, phục mệnh mà làm, không làm không được, nhưng chung vu đối với Sử gia không đúng...”

Tiết Tung giận dữ nói:

“Bà muốn mang hết chuyện này nói cho Hồng Tuyền, để nó coi ta là cừ nhân phải không?”

Tiết phu nhân đáp:

“Tôi nào có tâm ý này, tôi chỉ muốn...”

Tiết Tung ngắt lời bà, nói:

“Ta cố nhiên có lỗi với Sử Dật Như, nhưng ta đã thu xếp cho vợ con của y, hiện tại lại thay nữ nhi của y tìm một đám tốt, so với Đoàn gia hơn trăm ngàn lần, Sử Dật Như ở dưới cửu tuyền chỉ sợ còn cảm kích không hết nữa!”

Tiết Tung vẫn còn sợ thê tử tiết lộ bí mật, cho nên sau khi giận dữ, lại muốn dùng lý lẽ để thuyết phục, khẩu khí hòa hoãn hơn rất nhiều.

Tiết phu nhân lại nói:

“Không nói như vậy được, Lư phu nhân khuất thân trong nhà ta làm vú nuôi, cho đến ngày bà chết, mẫu tử còn không thể được tương nhận. Nhược bằng chúng ta làm trái lời trọng thác của bà, người chết cũng không nhắm mắt. Lại nói, năm ấy diệt trừ An Lộc Sơn cũng là toàn nhờ người xấp mư “phiến động nghiêm trang” khiến phụ tử An Lộc Sơn tự tương tàn lẫn nhau. Hôm nay, ông làm được đến Tiết độ sứ, bà ấy cũng

có một phần công lao. Đoàn Khuê Chương và Lư phu nhân đối với gia đình ta đều có đại ân, hôm nay chính là lúc ông cần phải báo ân, nghe lời tôi, đừng đồng ý hôn sự với Điền gia!”

Tiết Tung nét mặt lúc hồng lúc xanh, cắn răng nói:

“Bà chỉ biết là báo ân, bà cũng phải biết, nếu không mang Hồng Tuyền gả cho Điền gia, tính mệnh của ta cũng khó giữ!”

Tiết phu nhân kinh hãi hỏi:

“Thế này là sao, Điền tướng quân với ông vốn là hảo bằng hữu, sao có thể vì bị thoái hôn mà giết ông? Ông cũng đâu phải là người tay không tác sát đâu!”

Tiết Tung nói:

“Bà là một phụ nhân chỉ biết việc nhà, biết gì đến quốc quân đại sự. Điền Thừa Tự muốn thôn tính Lộ Châu của chúng ta không phải là mới ngày một ngày hai. Hắn mấy năm gần đây mắc phải nhiệt độc phong, càng về mùa hè, càng phát tác dữ dội...”

Tiết phu nhân lấy làm lạ hỏi:

“Điền Thừa Tự nhiễm nhiệt độc phong, cái này có liên quan gì đến quốc quân đại sự?”

Tiết Tung đáp:

“À, phu nhân, bà có điều không biết, bởi vì hắn nhiễm là nhiệt độc phong, đến mùa hè càng phát tác đặc biệt dữ dội, cho nên hắn có ý định thôn tính Lộ Châu của chúng ta. Có người cáo tố với ta, hắn từng nói chuyện với người khác, nói vì Ngụy Châu đại nhiệt, có ý di chuyển đến trấn Sơn Đông có khí lạnh, Sơn Đông lại đúng là địa hạt của tiết độ phủ chúng ta”.

Tiết phu nhân nói:

“Cái này rõ ràng chỉ là lời nói của một kẻ”.

Tiết Tung đáp:

“Không sai, nhưng hắn quả nhiên có tâm ý như vậy, nếu không có miệng kẻ thứ nhất thì cũng sẽ không có lời kẻ thứ hai. Ta đã thám thính rõ ràng, hắn mấy năm gần đây chiêu mộ ba ngàn dũng sĩ gọi là “Ngoại Trạch Nam”, chính là muốn dùng đối phó với chúng ta!”

Tiết phu nhân nói:

“Ồ, cho nên ông mới muốn kết thông gia với y, mang nữ nhi gả làm tức phụ của y, tránh cho y hưng binh đánh mình. Nhưng bằng như hắn quả thực có lòng thôn tính Lộ Châu, thì có kết thông gia, hắn sẽ không đánh sao?”

Tiết Tung cười khổ nói:

“Kết thông gia, hắn còn không quá vui sao? Hơn nữa chúng ta luôn đối đãi với Hồng Tuyền như là nữ nhi, nó đến Điền gia rồi, trong lòng cũng vẫn hoàn toàn hướng về chúng ta, nó tuyệt không phải là một nữ tử tầm thường...”

Tiết phu nhân ngắt lời y:

“Tôi đã hiểu rồi, ông muốn Hồng Tuyền làm nội gián trong Điền gia, trách gì ông lại sợ tôi tiết lộ thân thế của nó, sợ nó biết ông không phải sanh phụ của nó, nó sẽ không hết lòng hết dạ giúp ông”.

Tiết Tung nói:

“Đương nhiên, ta cũng không phải hoàn toàn ỷ vào nha đầu này, mặt khác ta phải cùng Hoạt Châu Tiết độ sứ Lệnh Hồ Chương liên hôn, do ta xuất đầu, lập thành ba trấn kết minh hỗ trợ nhau. Như vậy đều có cổ kị lẫn nhau, lại không ai dám khinh cử vọng động. Chỉ là nữ nhi của Lệnh Hồ Chương và nhi tử của chúng ta còn nhỏ, hôn sự này chậm lại một bước. Việc tối khẩn yếu vẫn là nhanh chóng mang Hồng Tuyền gả vào Điền gia”.

Tiết phu nhân thở dài nói:

“Ông hiện nay quan cao, lộc lớn, nhưng phải lo mưu tính kế tranh đấu, cuộc sống luôn phải đề phòng nơm nớp lo lắng, kỳ thật cũng chẳng có gì hay. Theo tôi không bằng ông hãy cáo lão về quê, Điền Thừa Tự muốn thôn tính Sơn Đông thì để cho hần. Hôn sự này hãy bãi bỏ đi thôi!”

Tiết Tung cả giận quát:

“Thực là suy nghĩ dần bà, ta khó khăn lắm mới làm được Tiết độ sứ, bà lại muốn ta chấp tay nhượng cho người. Hừ, hừ! Mất đi quan chức, còn có phú quý không?”

Tiết phu nhân nói:

“Nhưng nếu nhi tử của Đoàn Khuê Chương đến tìm ông hỏi người, ông làm thế nào mà thu xếp đây? Xét cho cùng Đoàn Khuê Chương với ông là có đại ân! Hơn nữa, chuyện này không thể giấu diếm nữ nhi cả đời, nhi tử của Đoàn Khuê Chương đến, cũng sẽ nói cho nó biết. Nó tương lai biết được sẽ trách ông!”

Tiết Tung mặt hầm hầm, sát khí nổi lên, lớn tiếng nói:

“Tiểu tạp chủng của Đoàn gia dám đến hỏi ta đòi người? Hần dám đến ta sẽ giết hần!”

Tiết phu nhân đại kinh nói:

“Tướng quân, đây là việc thương thiên hại lý!”

Tiết Tung cả giận nói:

“Cái gì thương thiên hại lý? Đây là ta thực sự vì nữ nhi mà tính toán!”

Tiết phu nhân nói:

“Ông muốn giết trượng phu của nó, sao lại là vì nó mà tính toán?”

Tiết Tung cười lạnh đáp:

“Bà chỉ biết Đoàn Khuê Chương là người tốt, nhưng lại không ngẫm lại thân phận của hần?”

Tiết phu nhân nói:

“Y sanh tiền, được người người đều gọi là Đoàn đại hiệp!”

Tiết Tung nói: “Đại hiệp thì có nhiều ít bao cân lượng? Huống chi đại hiệp, tiểu hiệp thứ vợ vắn ấy, không phải là những nhân vật trên giang hồ tâng bốc lẫn nhau mà ra ư? Kỳ thật chẳng có gì là chánh thức cả, phiêu lãng giang hồ chỉ là thảo mắng thất phu mà thôi!”

Tiết phu nhân vạch lại:

“Ông không thể hủy thanh danh của Đoàn đại hiệp như vậy, cho dù ông quên đại ơn của người, cũng nên phải nhớ đại hiệp từng trợ giúp Tuy Dương Trương tuần phủ, là người có công với nước!”

Tiết Tung dương dương đắc ý lại nói tiếp:

“Cho dù Đoàn Khuê Chương là trung dũng song toàn, thực sự là đại hiệp. “Đại hiệp” thì có thể so sánh với thân phận Tiết độ sứ của Điền Thừa Tự ư? Huống chi hần sớm đã chết, nhi tử của hần không cha mẹ quản giáo, chỉ sợ đã biến thành một tiểu lưu manh! Ha, ha, nữ nhi của chúng ta không gả cho nơi môn đăng hộ đối là công tử của Tiết độ sứ, chẳng lẽ muốn gả cho tiểu lưu manh sao? ha, ha, hần nếu dám đến, ta sẽ vì nữ nhi mà tính toán, tất nhiên sẽ giết hần!”

Tiết phu nhân vừa tức giận vừa sợ, nhưng vốn quen chịu dưới uy của chồng, bà cũng không dám phản bác lại trượng phu mình, chỉ rầu rầu nói:

“Tướng quân, ông chỉ biết phú quý, xem thường người tốt, cũng không xem tâm ý của nữ nhi có giống ông không!”

Tiết Tung ha hả cười nói:

“Nha đầu coi ta là cha ruột, đối với lời của ta đều không có không theo, sao lại không có cùng tâm ý như ta? Không tin, ta gọi nó đến, cho bà nghe chính miệng nó mắng chửi Đoàn Khuê Chương!”

Tiết Tung nằm mơ cũng không ngờ tên tiểu lưu manh Đoàn Khắc Tà nhi tử của Đoàn Khuê Chương đang phục bên ngoài cửa sổ.

Nhưng Đoàn Khắc Tà cũng không nghe được toàn bộ cuộc đối thoại của phu phụ Tiết Tung, chàng đến chậm một khắc, chỉ nghe được nửa phần sau, lại xảo hợp đúng lúc Tiết Tung đang nhục mạ phụ tử chàng!

Đoàn Khắc Tà nhin không được, lửa giận vô hình bùng bùng trỗi dậy, tựa hồ muốn lao vào cho một kiếm giết hắn. Nhưng lập tức thầm nghĩ, “Ta giết hắn cũng không cần gấp, dù sao hắn cũng là dưỡng phụ của Sử Nhược Mai, dựa vào điểm phân tình này, ta tạm thời tha cho hắn một mạng, xem hắn sau này sẽ thế nào? Trong thiên hạ, người làm quan lớn, nói chung đều có tâm địa tiểu nhân, ta có thể giết được bao nhiêu? Phụ thân ta, sanh tiền cũng không có nghĩ thù xưa, cứu toàn gia lớn nhỏ nhà hắn, ta muốn học làm người như phụ thân, lại không có lòng khoan dung độ lượng sao?” Nghĩ đến đây, nộ khí cũng từ từ hạ xuống.

Nhưng chàng lập tức lại nghĩ, “Hắn nói Sử Nhược Mai cùng với hắn có tâm địa giống nhau, không biết là thật hay giả? Ai chà, gần mực thì đen, gần đèn thì rạng, chỉ sợ cũng thật sự xem thường tiểu lưu manh ta đây! Không sai, hiện tại thân phận nàng là tiểu thư Tiết độ sứ, muốn nói môn đăng hộ đối, đương nhiên phải ứng gả cho thiếu gia Tiết độ sứ!”

Nghĩ đến đoạn này, Đoàn Khắc Tà càng thêm tự lự, “Ta trải bao nhiêu khó nhọc đến tìm nàng, nhưng nàng lại ngoảnh mặt bĩu môi, bộ dạng xem thường ta, chửi mắng ta một trận, như vậy không phải trò cười sao!” Chàng hồ tư loạn tưởng, tưởng tượng ra phong thái cao ngạo của vị hôn thê xuất hiện trước mắt chỉ chàng mà mắng: “Phi, tiểu lưu manh từ đâu đến? Dám ngang nhiên dừng chuyện xưa, mạo nhận là thế giao của bốn tiểu thư, hừ, vậy còn được, lại còn dám tự xưng là hôn phu của ta nữa, hừ, bằng vào tiểu lưu manh nhà người mà cũng xứng sao?”

Dòng suy nghĩ của Đoàn Khắc Tà bị tiếng hô của Tiết phu nhân cắt đứt, nguyên là bà đang gọi một nha hoàn lại, phân phó y đi mời tiểu thư đến. Đoàn Khắc Tà trong lòng thầm nghĩ: “Ta đang rầu vì không có người dẫn đường, vừa lúc cùng nha hoàn này đi gặp nàng, xem xem nàng rốt cục là người như thế nào? Chà, nếu nàng thật sự chịu ảnh hưởng trở nên giống như dưỡng phụ nàng, ta cũng sẽ dứt khoát không để ý tới nàng, tốt, cứ như vậy đi!”

Kinh công của Đoàn Khắc Tà tuy còn chưa xuất thần nhập hóa như sư huynh, nhưng cũng đạt cảnh giới lai khứ vô tung, phi hành tuyệt tích. Chàng nhẹ nhàng bám theo nha hoàn nọ, ả cũng không hề phát giác ra chút nào.

Nha hoàn kia dừng lại bên ngoài một căn phòng trang nhã, trong phòng ánh nến hắt ra, trên rèm cửa sổ xuất hiện một bóng thiếu nữ. Đoàn Khắc Tà trong lòng nhảy loạn, đây là lần đầu tiên chàng thấy vị hôn thê của mình.

Đoàn Khắc Tà dùng tuyệt đỉnh kinh công, chớp mình lên vọt đến phía sau rèm cửa sổ, nấp trong một bụi hoa, rèm cửa khép có một nửa, chàng phóng mắt nhìn coi, chỉ thấy bên trong có một cô nương thân mình yếu điệu, dong dỏng cao rất diễm lệ, quả nhiên dung nhan thập phần xinh đẹp, thế nhưng trên mặt phủ nhẹ một lớp u sầu.

Chỉ thấy trên tay nàng cầm một cây ngọc thoa, quả nhiên giống ngọc thoa của chàng như đúc. Đoàn Khắc Tà không khỏi tim lại đập rộn, “Nàng vì sao mà lại nhìn cây ngọc thoa trầm tư như vậy? Chẳng lẽ nàng cũng biết lai lịch của cây ngọc thoa hay sao?”

Chỉ nghe thiếu nữ đó tự nói một mình:

“Chà, kỳ quái, mẫu thân ta vì sao muốn ta phải lấy ngọc thoa này ra, muốn ta sau này đều phải mang nó, không được ly khai. Người còn nhìn ngọc thoa mà rơi lệ. Chẳng lẽ người cũng bởi vì nhớ tới Lư ma ma, Lư ma ma thực là khiến cho người ta nhớ mãi. Nhưng bà vốn chỉ là hạ nhân, mẫu thân ta vì sao đối với vật bà chuyển cho lại coi trọng đến như vậy?”

Âm thanh của nàng rất là khẽ, nhưng Đoàn Khắc Tà đã nghe thấy. Trong lòng nhin không được nghĩ thầm, “Quả nhiên là một bộ dạng tiểu thư, xem thường hạ nhân”. Nào đâu biết Tiết Hồng Tuyên chỉ là căn cứ vào

lẽ thường mà luận việc, kỳ thật nàng đối với vú nuôi luôn luôn yêu kính như đối với chính mẫu thân, mặc dù nàng không biết vú nuôi cũng chính là mẫu thân.

Đúng lúc này, có tiếng nha hoàn gõ cửa, Tiết Hồng Tuyền hỏi:

“Là Xuân Mai à? Trễ thế này em đến có chuyện gì?”

Nha hoàn kia vào phòng nói:

“Tiểu thư, người thật là trọng tình nghĩa, Lư ma ma đã mất nhiều năm mà chị vẫn còn nhớ đến bà. Tiểu thư thấy ngọc thoa lại thương tâm? Tiểu thư đừng thương tâm nữa, em đến báo cho người một tin vui”.

Nha hoàn kia khuyên tiểu thư khỏi thương tâm, đột nhiên cũng tự mình thấy thương tâm, thở dài một hơi rồi nói tiếp:

“Ôi, nếu như Lư ma ma còn sống, người không biết sẽ cao hứng thế nào”.

Tiết Hồng Tuyền ngẩn người hỏi:

“Nha đầu kia nói lung tung gì thế, ta có việc gì vui mừng?”

Nha hoàn kia cười đáp:

“Tiểu thư còn chưa có biết, sính lễ của người ta đang trên đường đưa tới”.

Tiết Hồng Tuyền lại hỏi:

“Sính lễ gì?”

Nha hoàn đáp:

“Ngụy Bác tiết độ sứ Điền tướng quân sai người mang sính lễ đến, lão gia đã hứa gả tiểu thư cho đại công tử nhà họ, nghe nói mười lăm tháng sau sẽ là ngày đại hỉ của tiểu thư”.

Tiết Hồng Tuyền cúi đầu, hai má đỏ hồng, trong lòng thầm nghĩ, “Thảo nào phụ thân gần đây thường nói với ta về công tử của Điền tướng quân, nói y là hậu thế danh gia, thiếu niên anh tuấn, võ nghệ bất phàm, chỉ là không biết thật hay giả?”

Nha hoàn kia cười nói tiếp:

“Trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng, hướng chi lại môn đăng hộ đối, đúng là bích hợp châu liên, tiểu thư, chị không cần phải thẹn thùng. Nhanh nhanh cùng em đi, phu nhân đang chờ chị!”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Mẫu thân gọi ta?”

Nha hoàn kia đáp:

“Đúng vậy, em xem là phu nhân sẽ nói với tiểu thư về hôn sự đó, tiểu thư, em là người đầu tiên báo tin vui cho chị, em có thể xin chị ban thưởng không!”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Thưởng cái gì, thưởng người ấy, thật miệng lưỡi!”

Nha hoàn khanh khách cười nói:

“Ai nha, vậy là không được phải không! Chị thưởng phạt bất minh, em sẽ đến nói với phu nhân!”

Bọn họ hai người chủ tớ ở bên trong cười đùa. Phía bên ngoài, Đoàn Khắc Tà trong lòng mơ hồ thấy đau đớn, âm thầm nghĩ, “Nghe như vậy, đối với việc hôn sự nàng cũng tựa hồ không có phản đối!” Kỳ thật Đoàn Khắc Tà không có nghĩ sâu xa một chút, đương thời thì hôn sự của nhi nữ đều là theo mệnh lệnh của phụ mẫu, nói sao nghe vậy. Tiết Hồng Tuyền căn bản không biết nhi tử của Điền Thừa Tự là kẻ xấu, càng không biết bản thân mình mới sinh đã có hôn phu, nên đối với hôn sự này, đương nhiên không thể không theo.

Tiết Hồng tuyến chợt hỏi:

“A, người cùng ai đến vậy, y vì sao không vào?”

Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà vì tâm tình xao động, làm rung động nhánh hoa, phát ra âm thanh nhẹ.

Nha hoàn kia rất kỳ quái hỏi:

“Chỉ có mình em, còn có ai nữa?”

Lời còn chưa dứt, Tiết Hồng Tuyền liền đẩy song cửa sổ ra, không có chờ thêm chút nào, men theo song cửa nhảy ra ngoài. Giọng oanh cất lên :

“Ai đó, nắp nắp ló ló, trốn ở chỗ nào?”

Đoàn Khắc Tà từ trong bụi hoa bước ra, lạnh lùng nói:

“Cung hỉ tiểu thư, đã lấy được hảo nhân, nhưng chỉ sợ sanh phụ mẫu của nàng dưới cửu tuyền phải đau lòng!”

Tiết Hồng Tuyền bỗng nhiên thấy một nam nhân xa lạ đứng ngay trước mặt, không khỏi chấn động, vội vàng rút bội kiếm ra quát:

“Người nói cái gì? Người là ai? Tại sao canh ba nửa đêm lại vào trộm nhà người ta? Ta xem người không phải là người tốt, không phải gian cũng là tặc!”

Đoàn Khắc Tà ngửa mặt lên trời cười lớn:

“Ta không phải là người tốt? Ta không gian cũng là tặc? Ha ha, tùy người cao hứng mà muốn chửi thế nào thì chửi sao! Ta nói người hay, ta là nhi tử của Đoàn Khuê Chương!”

Tiết Hồng Tuyền đôi mày liễu nhíu lại, mắng:

“Quả nhiên không phải người tốt, tiểu tặc, xem kiếm!”

Thực là:

Phu thê gặp mặt không quen biết

Cũng vì thân thể chẳng phân minh.

Muốn biết chuyện sau thế nào? Xin xem hồi sau sẽ rõ.

Đoàn Khắc Tà trầm nghĩ:

“Tốt! gọi ta là tiểu tặc, tiểu tặc so với tiểu lưu manh còn tệ hại hơn nhiều”.

Chàng tránh khỏi ba kiếm liên hoàn của Tiết Hồng Tuyền liền hậm hực hỏi:

“Đại tiểu thư, người dựa vào điều gì mà nói ta không phải người tốt?”

Tiết Hồng Tuyền cười lạnh nói:

“Rồng sinh rồng, phượng sinh phượng, nhi tử của cường đạo sẽ là loài trộm cướp!”

Đoàn Khắc Tà đại nộ:

“Người vũ nhục ta còn được, người còn dám nhục vô tôn trưởng, nhục mạ... người, hừ, nhục mạ phụ thân ta!”

Chàng cơ hồ suýt buột miệng nói “nhục mạ công công người”, song lời vừa đến cửa miệng lại nghĩ không ổn nên mới sửa lại.

Tiết Hồng Tuyền cũng giận dữ, nghĩ thầm:

“Tiểu tặc này thực không phải cái thứ tốt đẹp gì, vừa mới mở miệng đã muốn chiếm tiện nghi, mang tên tử quỷ cường đạo, phụ thân cha hấn làm tôn trưởng của ta”.

Lập tức nàng nói càng lớn hơn:

“Loạn thần tặc tử, không cần chửi bới, ta nhục mạ cường đạo phụ thân của ngươi, ngươi làm thế nào?”

Đoàn Khắc Tà nào có biết, Tiết Hồng Tuyền nhục mạ phụ thân chàng là cường đạo, mắng chàng là “tặc chủng” cũng đều không phải không có nguyên do. Nguyên do là Tiết Tung vốn sợ Đoàn gia có người đến đề cập hôn sự, hẳn chẳng những giấu giếm sự tình, mà còn cố ý trước mặt nữ nhi đổi trắng thay đen, hẳn thường giảng giải cho nữ nhi về các biến cố của giang hồ đại đạo, mang Đoàn Khuê Chương nói thành một tên cường đạo việc không ác không lành.

Sau đó bị quan quân truy kích giết chết. Tiết phu nhân vì sợ trượng phu, cho đến bây giờ vẫn không dám nói ba từ “Đoàn Khuê Chương” với nữ nhi, những điều biết được của Tiết Hồng Tuyền về Đoàn Khuê Chương đều là nghe từ Tiết Tung mà ra. Nàng đối với lời của “phụ thân” đương nhiên là tin tưởng không nghi ngờ.

Đoàn Khắc Tà tức giận đến thất khiếu phun khói, chàng quát lớn:

“Ngươi còn dám mắng, ta đánh vỡ miệng ngươi!”

Đột nhiên chàng sử dụng thân pháp mau lẹ vô luân trực diện sáp vào, chuẩn bị cho nàng một tát. Tiết Hồng Tuyền đại kinh, thu kiếm về ngăn cản, nhưng đã không còn kịp.

Đoàn Khắc Tà đang định tát xuống, trong lòng hốt nhiên thầm nghĩ:

“Không được, nàng và ta tuy chưa thành thân, nhưng rốt cục cũng có danh phận phu thê, hôn ước còn chưa giải trừ, theo lễ không thể đánh nàng, huống chi dù nàng có muôn vàn điều không phải, ta cũng cần nhớ đến mối giao tình thâm sâu của hai nhà Sứ, Đoàn”.

Tiết Hồng Tuyền cũng không phải kẻ yếu kém, Đoàn Khắc Tà hơi lưỡng lự, nàng đã hươ kiếm trở lại, nếu không phải Đoàn Khắc Tà nhanh nhẹn thu tay về thì đầu ngón tay đã bị nàng chém đứt.

Tiết Hồng Tuyền thấy Đoàn Khắc Tà hai tay trống không, lúc đầu cũng không muốn làm thương tổn tánh mạng chàng, chỉ nghĩ bắt chàng giao cho phụ thân phát lạc. Nhưng thiếu chút nữa bị chàng tát trúng miệng, sau khi đại kinh, lại vừa thẹn vừa tức, nghĩ thầm:

“Nhi tử của đại đạo, quả nhiên lợi hại! Ta thực hồ đồ, đối với cường đạo sao lại hạ thủ lưu tình? Bằng như ta không đã thương hắn, để cho hắn chạm phải một chút, thì sẽ là mối sỉ nhục cả đời, rửa cũng không rửa sạch!”

Kiểm pháp của Tiết Hồng Tuyền vốn là chân truyền của Diệu Tuệ thần ni, lúc này lửa giận bốc lên, từng chiêu từng chiêu đều hướng đến chỗ yếu hại của Đoàn Khắc Tà. Kinh công của Đoàn Khắc Tà cực kỳ cao cường, tuy chàng nhiều lần thi triển công phu “Không thủ nhập bạch nhận” nhưng cũng vô phương đoạt được cương kiếm trong tay Tiết Hồng Tuyền, chỉ có thể bảo trụ thân mình không bị trúng thương.

Chàng vốn có ngàn vạn lời muốn nói (bao gồm cả việc giải trừ hôn ước), nhưng chàng dẫu có muốn nói, cũng không thể một hai lời mà nói rõ ràng được, hơn nữa dưới sự tấn công gấp gáp của Tiết Hồng Tuyền, lấy đâu ra cơ hội để nói rõ? Giữa lúc kịch chiến, Đoàn Khắc Tà chợt xoay người, phất tay áo ra. Tiết Hồng Tuyền vận kinh chém tới, cắt đứt một mảnh tay áo của Đoàn Khắc Tà, thế nhưng bội kiếm của nàng cũng bị ống tay áo cuốn lấy, không thể thoát ra, nhất thời không sao đã thương người được.

Đoàn Khắc Tà thở ra một hơi, ha hả cười nói:

“Tiểu thư, nàng sai rồi!”

Tiết Hồng Tuyền chỉ sợ chàng thừa cơ phản kích, nhưng lại thấy chàng đột nhiên dừng lại nói chuyện, bất giác ngẩn người ra hỏi:

“Ta sai cái gì?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ngươi nói cha mẹ thế nào sẽ sinh ra con cái như vậy, lời này căn bản không đúng. Bản thân ngươi là một ví dụ tốt nhất!”

Tiết Hồng Tuyền càng cảm thấy kỳ quái, không nhịn được hỏi:

“Lời này của ngươi nghĩa là gì?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Sanh phụ nàng vốn là người bụng đầy thi thơ, thông hiểu đại nghĩa, khí tiết thanh cao, coi thường vương tước, đứng ngoài thế tục. Thực là một đại trượng phu, phú quý không động lòng, nghèo túng không thay đổi, uy vũ không khuất phục! Nàng là nữ nhi của người, nhưng lại không có một điểm gì của người?”

Tiết Tung thủ phong phiến trần, trọng quyền trong tay, kẻ siểm nịnh hấn không biết bao nhiêu mà kể. Những lời nịnh nọt vừa tai, Tiết Hồng Tuyền cũng đã sớm nghe qua, nhưng nàng chưa bao giờ nghe có người tán tụng phụ thân mình quá như vậy, trong lòng thâm nghĩ:

“Phụ thân ta là người học võ, đọc sách rất ít, ta thuở nhỏ đọc sách là do Lư ma ma dạy. Người thân là Tiết độ sứ đại quan, mỗi ngày ồn ào, vào ra bao nhiêu người, cũng không thể nói tới hai chữ thanh cao. Người lại nói ngược như vậy, dùng để xưng tán một cao sĩ ẩn cư đạm bạc không màng danh lợi còn khả dĩ, chứ dùng để xưng tán phụ thân ta thì không phù hợp với thân phận chút nào”.

Đồng thời cũng ngấm ngấm kinh ngạc, tiểu tặc này cách nói năng quả không tầm thường, lòng hiếu kỳ nổi lên, không nhịn được liền hỏi:

“Người nói ta không giống phụ thân ta, vậy trong mắt người ta là hạng người nào?”

Đoàn Khắc Tà lạnh lùng:

“Người ư? Người do Tiết Tung giáo huấn, theo ta thấy, người cũng là tiểu nhân không kém y bao nhiêu, bằng không người đã không chờ làm Tiết độ sứ thiếu nữ nãi, cũng sẽ không gọi ta là tiểu tặc!”

Tuyết Hồng Tuyền mặt đỏ như gấc, đại nộ hét:

“Người quả thực miệng lưỡi vô luân, vừa rồi còn xưng tán phụ thân ta, bây giờ lại trở giọng nhục mạ người!”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Không sai, người ta xưng tán là sinh phụ người, mắng chửi là Tiết Tung! Người vừa rồi không phải là nhục mạ phụ thân ta sao? Người nói người là loạn thần tặc tử, kỳ thật hai câu này mang cho Tiết Tung rất hợp! Hấn từng là nô tài của An Lộc Sơn, đồng thời cũng là xuất thân từ đạo tặc lục lâm!”

Tiết Hồng Tuyền không kìm được cơn giận, không chờ chàng nói hết, liền mắng lớn:

“Toàn là vợ vắn, người không phải bị điên chứ, hay là cố tình nhục mạ cha con ta. Xem kiếm!”

Nàng vận sức rút trường kiếm ra khỏi ống tay áo của Đoàn Khắc Tà, tiếp đó lại đâm lên. Đoàn Khắc Tà lắc mình né tránh, cao giọng nói:

“Người còn chưa minh bạch sao? Người nhận giặc làm cha, người vẫn còn hồ đồ như vậy, phụ mẫu người chết cũng không nhắm mắt!”

Đây là lần thứ hai Đoàn Khắc Tà đề cập đến phụ mẫu đã qua đời với nàng. Lần thứ nhất là khi vừa mới gặp mặt, khi đó, nàng chợt thấy một nam tử xa lạ, liền lập tức vội vàng hoảng hốt rút kiếm ra, đối với những gì chàng nói, căn bản không để ý. Nhưng lúc này nàng nghe rất rõ ràng, trong lòng không khỏi chấn động, vừa giật mình, vừa phẫn nộ, một kiếm đâm tới, liền mắng:

“Lố bịch, người dám nguyên rửa phụ mẫu ta!”

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Người nhận giặc làm cha!”

Tiết Hồng Tuyền đâu có chịu tin lời chàng, dưới cơn tức giận, kiếm chiêu như cuồng phong bạo vũ. Đoàn Khắc Tà vội vàng ứng phó, không thể cùng nàng nói tí mĩ.

Chợt nghe có tiếng Tiết Tung quát lớn:

“Là ai? Dám to gan lớn mật lên vào Tiết độ phủ của ta?”

Nguyên lai Tiết Tung chờ lâu, không thấy nữ nhi đến, liền chạy qua xem. Hấn thấy Tiết Hồng Tuyền tay mang binh khí, chỉ thấy có chiêu công, không khỏi giật mình kinh hãi.

Tiết Hồng Tuyền gọi lớn:

“Cha, người mau lại đây! Đây là một gã điên, hắn tự nhận hắn là nhi tử của Đoàn Khuê Chương!”

Tiết Tung cả kinh, đây càng không phải chuyện nhỏ, hắn vốn cũng là một hảo kiếm thủ, nhưng mấy năm nay địa vị cao quý, công phu cũng trời sứt không ít. Lúc này, nghe nói nhi tử của Đoàn Khuê Chương đến trong lòng tự nhiên hoảng hốt, hắn luống cuống rút bảo kiếm ra, nhưng nào dám chạy đến nghênh địch, chỉ vừa hô vừa gọi:

“Người đâu, mau đến đây!”

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Không cần gấp gáp, tới đây, tới đây!”

Chàng chợt chuyển thân hướng phía Tiết Tung phóng tới, Tiết Hồng Tuyền cấp tốc bám theo, phóng liền ba kiếm, nhưng đều không trúng. Thân pháp của Đoàn Khắc Tà nhanh như tia chớp, trong nháy mắt đã bỏ Tiết Hồng Tuyền lại phía sau!

Tiết Tung chém ngang một kiếm, thân lui về phía sau, muốn vừa chiến vừa lui. Kỳ thật nếu hắn có dũng khí giao chiến, tối thiểu cũng có thể chống đỡ được tám, mười chiêu, rồi chờ nữ nhi đến. Nhưng hôm nay, hắn mới thấy giao chiến đã khiếp sợ, kiếm pháp lộ ra sơ hở lớn, muốn chạy nhưng làm sao chạy thoát khỏi Đoàn Khắc Tà. Hắn một kiếm vừa mới chém ra, đã bị Đoàn Khắc Tà tóm được khuỷu tay. Chàng dùng lực bóp mạnh, lạnh lùng nói:

“Tiết đại tướng quân, người không phải muốn giết ta sao? Sao còn không động thủ?”

Tiết Tung bị chàng sử dụng thủ pháp phân thân thác cốt khiến nửa người tê cứng, hắn run giọng cầu xin:

“Là ta không đúng, Đoàn công tử, người, người tha mạng cho ta!”

Đoàn Khắc Tà vươn tay đoạt trường kiếm của hắn. Nhỏ cho hắn một bãi nước miếng, chàng mắng:

“Người là cái thứ vong ân bội nghĩa, không bằng chó lợn, giết người chỉ làm bẩn tay ta!”, tay chàng vung lên, “bốp bốp”, trái, phải tặng cho hắn vài bạt tai.

Tiết Hồng Tuyền chứng kiến phụ thân thụ nhục, bừng bừng giận dữ, đôi chân phát lực, lao tới tựa như mũi tên, hét lớn :

“Tiểu tặc, ta đấu với người!”

Đoàn Khắc Tà đánh Tiết Tung mấy bạt tai, nộ khí tiêu dần, lại bị Tiết Hồng Tuyền gọi là tiểu tặc, tức thời cơn giận trỗi dậy, quay lại mắng:

“Tốt, ta mặc cho người nhận giặc làm cha, ta là tiểu tặc, người là tiểu thư, sau này người đừng có lý tới ta, ta cũng không lý tới người!”

Chàng quăng trường kiếm của Tiết Tung đi, thân hình bốc lên tựa như đại bàng giương cánh nhanh chóng vượt qua thành tường!

Nhìn thanh trường kiếm cắm trên phiến đá lớn, chuôi kiếm vẫn còn rung không ngớt, Tiết Hồng Tuyền kinh hãi vô cùng, vội vàng cuống quýt chạy như bay lại, hỏi:

“Phụ thân, người thế nào?”

Chỉ nghe Tiết Tung kêu lên một tiếng lớn, phủ phục ngã trên mặt đất!

Tiết Hồng Tuyền cúi xuống nâng Tiết Tung dậy, thấy hai má của hắn sưng húp, hơi thở thô nặng như trâu, nhưng đã mất đi tri giác. Tiết Hồng Tuyền cố nhiên rất tức giận, nhưng cũng đã yên tâm. Nguyên lai, nàng không thông thạo y lý, nhưng nhìn thấy phụ thân mình tịnh không bị thụ thương, mặt tuy bị tát sưng đỏ, nhưng chỉ là phỏng ngoài da, không có gì đáng ngại. Nguyên do hắn bình thường được người nịnh bợ quá nhiều, hôm nay đột nhiên bị một tiểu tặc bạt cho mấy bạt tai, chịu nhục không nổi, khẩu khí động lại yết hầu không đi xuống, nên mới bị ngất đi.

Người nhà Tiết gia nghe tiếng hô kéo tới, người hô bắt trộm, người xúm lại ân cần nâng Tiết Tung dậy, kẻ lại khóc lóc thảm thiết. Tiết Hồng Tuyền cả giận mắng:

“Tặc nhân sớm đã đi xa, các người còn âm ỉ cái gì, nhanh đi kêu đại phu lại đây!”

Sau đó, Tiết phu nhân cũng đến, bà nghe có tiếng khóc, sợ đến mặt không còn chút máu, lật đật cuống quýt chen vào, hoảng hốt kêu lên:

“Chuyện gì vậy? Trời ơi, lão gia bị sao vậy?”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Mẹ, người đừng gấp, cha chỉ bị ngất đi thôi, đã cho người đi gọi đại phu đến”.

Tiết phu nhân xem xét mũi hần, phát giác vẫn chưa đoạn khí, lúc này mới tạm yên tâm, liền hỏi:

“Tại sao lại bị té ngất như vậy?”

Đám gia nhân mồm năm miệng mười nói:

“Vừa rồi có tặc nhân, bị tiểu thư cản lại, lão gia cùng tặc nhân giao chiến một trận, chỉ sợ rằng do dùng sức quá độ”.

Tiết phu nhân lại vừa sợ vừa giận, mắng:

“Các người thật ăn hại, cường đạo tiến đến, các người đều không hay, để kinh động đến tiểu thư và lão gia!”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Mẹ à, cái này cũng không thể trách bọn họ, tặc nhân này thật sự quá lợi hại!”

Tiết phu nhân nói:

“Loại tặc nhân nào mà lớn mật vậy, con còn nhớ được diện mạo hần không, gọi một họa sư giỏi đến, vẽ một bộ chân dung truy nã!”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Tiểu tặc là nhi tử của Đoàn Khuê Chương, võ nghệ cao cường, lai khứ vô tung, vẽ hình truy nã cũng vô dụng!”

Lời còn chưa dứt, đã thấy Tiết phu nhân tựa như người nhiễm lạnh, toàn thân run rẩy, sắc mặt tái nhợt, run giọng nói:

“Hần, hần quả nhiên đã tới, đúng là báo ứng, báo ứng!”

Tiết Hồng Tuyền vội vàng đỡ Tiết phu nhân, lòng không khỏi kinh hãi hỏi:

“Mẫu thân, người nói gì thế?”

Tiết phu nhân lấy lại bình tĩnh, mới biết vừa rồi kinh hoảng nên đã lỡ lời, trầm nghĩ: “Chuyện này không thể để cho đám gia nhân biết”.

Bà liền nói:

“Không có gì, là ta nhất thời hoảng sợ mà hồ đồ. Phụ thân con mấy năm nay tay nắm binh phù, giết cũng nhiều người, ta sợ có oan quỷ bám theo báo ứng. Mau mang phụ thân con trở về cứu chữa”.

Trong Tiết độ phủ có nuôi một y sanh (thầy thuốc) để phục vụ, vừa gọi là đến, y sanh chấn mạch rồi nói:

“Đây là nhất thời hỏa khí công tâm, không cần lo lắng, nhưng phải để cho đại nhân tĩnh dưỡng”.

Sau đó lập tức bốc một phương thuốc an thần. Tiết phu nhân nghe đại phu nói giống như là Hồng Tuyền nói, càng thêm yên tâm, liền giải tán gia nhân, chỉ để lại một nha hoàn lạnh lợi phục vụ Tiết Tung. Sau đó bà quay qua nói với Hồng Tuyền:

“Con vào nội phòng, ta có chuyện muốn nói với con”.

2. Chương 2: Tình Thiên Một Đám Mây U Ám - Bạch Minh Thân Thế Ái Tình Sinh

Tiết Hồng Tuyền thấy nghi ngờ, đi theo Tiết phu nhân vào trong mật thất. Tiết phu nhân đóng cửa phòng lại, rồi nhỏ giọng hỏi:

“Nhi tử của Đoàn Khuê Chương đã nói với con những gì?”

Tiết Hồng Tuyền đáp:

“Hắn và con nói nhiều thứ, đều là những lời vớ vẩn kỳ quái, mẫu thân, người không cần nghe”.

Tiết phu nhân nói:

“Không, chuyện đã xảy ra, ta cũng không ngại nghe, hắn nói điều gì?”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Hắn nói, hắn nói hai người không phải là thân sinh phụ mẫu của hài nhi, thân sinh phụ mẫu của hài nhi sớm đã mất rồi. Mẫu thân, chẳng lẽ, điều này, điều này là thật sao?”

Tiết phu nhân cắn chặt môi, sắc mặt xám lại, đột nhiên chụp lấy tay của Tiết Hồng Tuyền, đấu tranh với chính mình rồi dứt khoát nói:

“Điều này là sự thật!”

Chuyện này đối với Tiết Hồng Tuyền thật quá kinh ngạc, không phải chuyện đùa, nàng thẳng thốt kêu lên:

“Đây là sự thật? Mẫu thân tại sao không sớm nói cho con? Thân sinh phụ mẫu của con là ai, chết khi nào?”

Tiết phu nhân chậm rãi nói:

“Ta sẽ nói cho con, nhưng trước tiên con nói cho ta hay, Đoàn công tử đã nói những gì?”

Tiết Hồng Tuyền nghe Tiết phu nhân gọi “tiểu tặc” là “Đoàn công tử”, không khỏi lấy làm kỳ quái, nghĩ thầm:

“Hắn đánh phụ thân, mẫu thân đối với hắn vẫn còn tôn kính! Bên trong nhất định có chuyện”.

Lúc này mặc dù nàng đã biết phu thê Tiết Tung không phải thân sinh phụ mẫu, nhưng vẫn xem họ như phụ mẫu, suy nghĩ trong đầu với ngoài miệng nói vẫn dùng “phụ thân”, “mẫu thân” để xưng hô.

Tiết Hồng Tuyền càng nghĩ, hốt nhiên trên mặt đỏ hồng, nói:

“Mẫu thân, hắn chửi mắng con...”

Tiết phu nhân nói:

“A, quả nhiên trách mắng con? Mắng con điều gì?”

Tiết Hồng Tuyền đáp:

“Hắn mắng con, mắng con... Mắng con chờ làm Tiết độ sứ tiểu nữ nãi nãi. Mẫu thân, phụ thân thật là đã mang con hứa gả cho nhi tử của Điền bá bá?”

Tiết Hồng Tuyền tuy võ nghệ cao cường, pha khí khái nam nhi, nhưng khi nhắc đến chuyện hôn sự không khỏi sắc mặt đỏ hồng.

Tiết phu nhân không trả lời câu hỏi này của nàng ngay mà thở dài nói:

“Không trách được Đoàn công tử lại tức giận, phụ thân con thật là làm không đúng, cũng may chúng ta còn chưa có nhận sính lễ của Điền gia”.

Tiết Hồng Tuyền nghe thấy trong lời nói có ẩn ý, không khỏi hỏi lại:

“Mẫu thân, nữ nhi tịnh không có nghĩ lập gia thất. Chỉ là chuyện đó và tên họ Đoàn có gì liên quan?”

Tiết phu nhân lấy làm lạ hỏi:

“Y còn chưa có nói cho con sao?”

Tiết Hồng Tuyền hỏi:

“Nói chuyện gì?”

Tiết phu nhân lẩm bẩm nói:

“Được rồi, hần và con sinh cùng ngày, cũng chưa quá mười bảy tuổi, da mặt còn non, không trách được chuyện như vậy mà hần cũng không nói với con, đây là chuyện đại sự, hần lại không dám nói”.

Tiết Hồng Tuyền rất nôn nóng, lại giục hỏi:

“Mẫu thân, rốt cuộc là chuyện gì?”

Tiết phu nhân nói: “Chuyện này đích thực là cùng với Đoàn công tử có liên quan, Đoàn công tử là trượng phu của con!”

Lời vừa nói ra, Tiết Hồng Tuyền toàn thân chấn động, vừa xấu hổ, vừa gấp gáp, kinh ngạc... trong lòng đủ loại tâm tình, chỉ trong khoảng thời gian ngắn đều cùng trào lên, thiếu chút nữa là ngắt đi, trong lòng thầm nghĩ:

“Không xong, hần quả nhiên là trượng phu của ta, mà ta lại mắng hần là tiểu tặc!”

Tiết phu nhân cười nhẹ nói:

“Tuyền nhi, con và hần đã gặp mặt nhau, con có thích hần không?”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Mẫu thân, hài nhi hiện tại không có tâm trạng bàn luận về chuyện này, xin người trước tiên nói cho hài nhi hay, thân sinh phụ mẫu của con là ai?”

Tiết phu nhân chậm rãi nói:

“Được, hiện tại cũng là lúc nói cho con hay. Phụ thân con họ Sữ, tên gọi Dật Như, là tiến sĩ Đại Đường, mẫu thân con chính là Lư ma ma, người mà thuở nhỏ cho con bú sữa, và cùng đọc sách!”

Tiết Hồng Tuyền chưa từng thấy qua sanh phụ, lần đầu nghe danh tự của phụ thân cũng không thấy có cảm giác gì đặc biệt. Còn Lư ma ma là người thân cận nhất của nàng khi còn nhỏ, nghe nói người là mẫu thân của mình, không khỏi vừa kinh ngạc lẫn vui mừng, kêu lên:

“Thật không lạ, Lư mẫu lại yêu con như vậy! Người nếu đã là sanh mẫu của con, tại sao vẫn một mực giấu con? Cái này, cái này...”

Tiết phu nhân nói:

“Bà ấy giấu con, cũng chỉ vì yêu thương con. À, bảo thoa mẫu thân con để lại cho con đâu?”

Tiết Hồng Tuyền nói:

“Lư... không, mẫu thân con để lại bảo thoa cho con, không phải đang cài trên đầu đây sao, người không nhận ra à?”

Tiết phu nhân nói:

“Con lấy xuống đưa cho ta”.

Tiết phu nhân tiếp lấy ngọc sai, dùng ngón út khẽ gẩy mở phượng hoàng, lấy ra một mảnh chỉ điều. Tiết Hồng Tuyền kinh ngạc không thôi, nói:

“Nguyên lai là ngọc thoa này cấu tạo tinh xảo như vậy, bên trong còn có cơ quan”.

Tiết phu nhân nói:

“Mất ta không tốt, con tự mình xem đi, đây chính là bút tích của mẫu thân con, trên đó có ghi lại thân thể của con. Con có chỗ nào không hiểu ta sẽ giải thích cho”.

Tiết Hồng Tuyền vừa đọc, vừa rơi lệ. Mảnh giấy mỏng giăng đầy những chữ nhỏ, mặc dù đơn giản, nhưng khi đọc qua cũng đã hiểu được đại khái. Tiết phu nhân ở bên cạnh lại bổ sung, mang những điều mẫu thân nàng chưa ghi lại nói cho nàng hay, chỉ che giấu đoạn Tiết Tung vâng lệnh An Lộc Sơn đi bắt phụ thân nàng.

Tiết Hồng Tuyền đã minh bạch được nhiều sự tình.

“Đoàn Khuê Chương không phải là cường đạo, mà là một đại hiệp. Phụ thân nàng là Sở Dật Như quả nhiên là đại trượng phu, khí tiết thanh cao, phú quý không ham, bần tiện không hèn, uy vũ không khuất. Mẫu thân nàng là người tiết tháo, lại đa mưu túc trí chẳng kém bậc tu mi, lại thêm không quản cực khổ, nhẫn nhục làm vú nuôi trong Tiết phủ, cuối cùng ra sức tận trung với nước, vì chồng tuân tiết, đồng thời nàng cũng biết danh tự của mình là Sử Nhược Mai”.

Mỗi sự tình đối với nàng đều thật là kinh thiên động địa, có thể khóc có thể cười! Sử Nhược Mai giờ mới biết, trên đời này quả nhiên có nhiều nhân vật đáng sùng bái mà nàng không thể tưởng tượng được, nhất là những người đó lại là những người thân nhất của nàng. Nàng thấy nhân quang sáng sửa hơn, trong lòng cũng đột nhiên rộng mở hơn, nàng vừa ngập trong bi thương lại vừa ngập trong kiêu hãnh (vì phụ mẫu nàng và công công đều đáng kiêu ngạo). Đồng thời lần đầu tiên nàng cảm thấy mình nhỏ bé. Trong lòng tự nhủ:

“Không trách được chàng, chàng mắng ta không giống phụ thân!”

Nàng gạt nước mắt, cài lại ngọc thoa, rồi mở cửa phòng bước ra.

Tiết phu nhân thở dài một tiếng trong lòng, bà biết từ nay về sau không còn giữ được nữ nhi này nữa, nhưng cũng cảm thấy vui mừng. Từ nay về sau, bà không còn bị lương tâm giày vò nữa!

* * * * *

Lại nói Tiết Tung hôn mê một trận, không lâu sau đã tỉnh lại. Hắn vừa mở mắt đã thấy Sử Nhược Mai phía trước giường. Tiết Tung vừa tức giận vừa lo lắng hỏi:

“Tiểu tặc kia đã chạy trốn rồi à? Mẫu thân ngươi đâu?”

Sử Nhược Mai nói:

“Mẫu thân còn ở tại hậu phòng. Phụ thân! Hải nhi bất hiếu, xin thứ cho con từ nay không thể chăm sóc cho người”.

Tiết Tung đại kinh, nhảy dựng lên hỏi:

“Cái gì, người nói cái gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Hải nhi đến cáo biệt với phụ thân”.

Tiết Tung nổi giận hét lớn:

“Ngươi muốn cùng Đoàn tiểu tặc bỏ trốn ư? Hắn đã nói gì với ngươi, Tuyền nhi, con ngàn vạn lần không được tin lời hắn!”

Sử Nhược Mai chậm rãi nói:

“Phụ thân bớt giận, hải nhi không phải muốn đi theo y. Nhưng y cũng không phải tiểu tặc. Phụ thân, hải nhi đã biết hết mọi chuyện, xin người đừng lại tiếp chửi bừa người khác”.

Tiết Tung tức giận đến phát run, nhưng hắn đang muốn nhờ cậy vào “nữ nhi” này, nên không dám nổi giận với nàng. Hắn run giọng hỏi:

“Tuyền nhi, con biết điều gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Những điều đã qua không cần nhắc lại. Phụ thân, hài nhi biết người còn một mối lo trước mắt, là lo sợ Điền bá bá sẽ đến thôn tính Lộ Châu, đúng không?”

Tiết Tung nói:

“À, mẫu thân người đã mang hôn sự ra nói cho người hay? Người biết vậy là tốt, Tuyền nhi, người mặc dù không phải thân sanh nữ nhi của ta, nhưng nhiều năm qua, ta đối với người cũng không có tệ. Ta một mực coi người như là cốt nhục của mình. Hiên tại, ta có nguy nan, chính là đang chờ người phân ưu, người gả vào Điền gia, thứ nhất có thể khiến quan hệ hai nhà thêm thân thiết, vô hình giải trừ mối họa. Thứ hai, đối với người cũng tốt. Điền Thừa Tự xấu tốt gì cũng là một Tiết độ sứ, trạng phu của người lại là trưởng tử của y. Chờ sau khi Điền Thừa Tự trăm tuổi, chức Ngự Bác tiết độ sứ đương nhiên phải do trưởng tử kế thừa, lúc ấy người sẽ là nhất phẩm phu nhân, vinh hoa phú quý dễ như trở bàn tay, người chớ có hai ý ba lòng!”

Sử Nhược Mai nén giận, kiên nhẫn nghe hẳn huyền thuyên, lãnh đạm nói:

“Hài nhi vì mang ơn phụ thân dưỡng dục nhiều năm, chưa báo đáp được chi, sở dĩ hôm nay đến để phân ưu cùng người...”

Tiết Tung mừng ra mặt, Sử Nhược Mai chưa kịp dứt lời, hẳn liền cướp lời nói:

“Nói như vậy, con nguyện ý đồng ý hôn sự này, tốt rồi, con thực là nữ nhi ngoan của ta!”

Sử Nhược Mai nói:

“Không, giúp người phân ưu và đồng ý hôn sự là hai việc khác nhau. Phụ thân an tâm, hài nhi tự có biện pháp khiến Điền bá bá sợ không dám mơ đến Lộ Châu nữa. Thỉnh cha cho mượn kim ấn của Tiết độ sứ”.

Tiết Tung không khỏi đại kinh, kêu lên:

“Người muốn kim ấn của ta làm gì, ta dẫu người không bạc....”

Sử Nhược Mai lấy ra một phong thư, nói:

“Hài nhi chỉ muốn thay phụ thân giải trừ nguy nan, cho nên muốn mượn kim ấn của người đóng lên phong thư này”.

Tiết Tung nói:

“Đây là thư gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Đây là phong thư thông thường hài nhi dùng danh tự của phụ thân để gửi cho Điền bá bá ân cần thăm hỏi một chút. Người có muốn hài nhi đọc cho nghe không?”

Tiết Tung không hiểu ra sao cả, liền hỏi:

“Đây là ý tứ gì, đang yên đang lành vì sao lại gửi cho y một phong thư ân cần thăm hỏi?”

Sử Nhược Mai nói:

“Một phong thư thăm hỏi thông thường nếu như là do phụ thân sai quan quân gửi đi, tất nhiên không có ý tứ, nhưng nếu như do hài nhi đưa đến thì có điểm bất đồng”.

Tiết Tung rốt cuộc cũng là lục lâm xuất thân, nên chợt hiểu ra, liền nói:

“A, nguyên lai người muốn dùng trò ‘ký đao lưu gián’?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Chỉ là lưu gián, bắt tất phải ký đao, cũng đủ để dọa Điền bá bá mất mật. Bất quá nếu phụ thân thấy nói suông còn chưa đủ, hài nhi khả dĩ tùy cơ mà hành sự, có thể cho Điền bá bá một phen kinh sợ mà xem!”

Tiết Tung vội vàng khoát tay nói:

“Không, không, làm như vậy không được? người, người...”

Hắn chính là muốn nói “Người đã là người của Điền gia...” Chỉ là thấy Sử Nhược Mai thần sắc nghiêm trang, nghiêm mặt nói:

“Phụ thân, người đồng ý với cách sắp xếp của nữ nhi như vậy cũng được, không đồng ý cũng được, tóm lại, nữ nhi tuyệt đối không chịu gả cho nhà họ Điền. Nữ nhi đã minh bạch thân thể của mình, từ nay về sau làm người thế nào, nữ nhi tự có chủ ý, không làm phụ thân phải lao tâm khổ tứ.”

Tiết Tung đương nhiên biết rõ bản lĩnh của nữ nhi, trong lòng thầm nghĩ:

“Nó nếu muốn đi, ta còn có biện pháp gì để ngăn cản? Hôm nay nó đến thương lượng cùng ta, có thể thấy nó đích thực không quên ân đức của ta, còn coi ta là phụ thân. Chỉ là nếu đắc tội với Điền gia như vậy, thì thật không hay, có thể chuốc họa.”

Hắn lại chuyển ý niệm, “Nhưng nếu như không làm như vậy, nữ nhi đi rồi, Điền gia kêu ta đòi người, ta làm thế nào mà thu xếp? Như vậy cũng sẽ chuốc họa thôi! Chà, không được, nghe nói sinh lễ của Điền gia đang trên đường đưa đến, chỉ sợ một hai ngày nữa sẽ tới đây.”

Tiết Tung thấy hai đường đều khó, trù trừ không quyết, chợt nghe bên ngoài phòng có tiếng ồn ào. Hắn để ý nghe, thì nghe có tiếng của viên quản sự trong tiết độ phủ nói:

“Ta có sự tình khẩn yếu, cần lập tức báo lên cho đại suất, người vì sao lại cản trở?”

Nha hoàn trông cửa “hư” một tiếng, nói:

“Đại suất đêm nay bị kinh hoảng, đang phải dưỡng thần, người đừng có nói lớn giọng, kinh động đến người.”

Tiết Tung lớn tiếng gọi:

“Ta đã tỉnh rồi, có chuyện gì vậy, bảo hắn lại đây.”

Sau đó liền thấp giọng phân phó Sử Nhược Mai:

“Người tạm thời nấp sau bình phong.”

Trong lòng hắn thầm nghĩ:

“Đêm khuya, quản sự đến báo việc, chỉ sợ dữ nhiều lành ít.”

Tâm niệm vừa khởi, nha hoàn đã dẫn quản sự kia tiến vào, hắn ta sau khi hành lễ liền nói:

“Tiểu nhân vốn không nên đến làm kinh động đại suất, nhưng chuyện xảy ra ngoài ý muốn, quan hệ trọng đại, không dám không bẩm báo!”

Tiết Tung nhăn mặt, trách mắng:

“Người đừng dông dài nữa, nói dứt khoát xem là có chuyện gì?”

Quản sự nọ lắp ba lắp bắp nói:

“Sinh lễ do Điền tướng quân đưa đến, trên đường đã bị người cướp mất rồi.”

Tiết Tung đại kinh, hỏi:

“Là bị cướp ở nơi nào?”

Quản sự đáp:

“Là ở trong địa phận Lộ Châu của chúng ta!”

Tiết Tung hỏi:

“Là kẻ nào cướp đoạt?”

Quản sự đáp:

“Nghe nói là bọn cường đạo Kim Kê lĩnh, còn có một thiếu niên, nghe nói là nhi tử của Đoàn Khuê Chương...”

Tiết Tung đại nộ, hét lên một tiếng nói:

“Đúng là tiểu tặc!”

Quản sự kia không hiểu ra sao, tiếp tục kể:

“Điền tướng quân phái người đến thông tri, nói là bị mất trong địa phận của chúng ta, y thỉnh đại suất phụ trách tầm nã. Y còn nói, đại suất nếu như không có đủ người, y có ba ngàn tên “Ngoại trạch nam”, nguyện ý mang hết đi hỗ trợ đại suất”.

Tiết Tung mặt tái mét, phát tay nói:

“Được rồi, ta đã biết, người lui đi!”

Tại sao sắc mặt Tiết Tung lại tái mét như vậy? Nguyên lai, Điền Thừa Tự chiêu mộ ba ngàn võ sĩ, lập thành một đạo gọi là “Ngoại Trạch Nam”, hẳn lại nói muốn điều hết “Ngoại Trạch Nam” đến, đó chính là rập tâm sanh sự, muốn thôn tính Lộ Châu của Tiết Tung, bảo sao Tiết Tung không vừa sợ vừa tức.

Sử Nhược Mai từ sau bình phong đi ra, che giấu nét hoan hỉ trên mặt, nói:

“Phụ thân, việc này thật quá tốt rồi!”

Tiết Tung giận dữ cực điểm:

“Họa lớn đang tới, người còn nói tốt cái gì? Người không nghe quản sự đó nói sao. Điền Thừa Tự muốn mang toàn bộ Ngoại Trạch Nam của hắn đến”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Sinh lễ của hắn bị người ta cướp mất, không phải là việc tốt hay sao? Phụ thân chưa có nhận lễ của hắn, nói thoái hôn cũng rất dễ dàng, không cần mang lễ vật đi tới đi lui, nữ nhi ra đi cũng bình yên”.

Tiết Tung bị nàng khiến cho dở khóc dở cười, hồi lâu mới nói:

“Tuyệt nhiên, người không nguyện đến Điền gia, cũng không nên châm chọc ta. Người không nghĩ cho ta, hẳn bây giờ mất sinh lễ, làm sao ta có thể làm ngơ? Hẳn nói muốn cùng ta đi bắt tặc, đây rõ ràng là một lý do, bắt tặc là giả, mà muốn chiếm Lộ Châu là thật. Hẳn mang Ngoại Trạch Nam đến, người nói ta làm thế nào mà ứng phó?”

Sử Nhược Mai nói:

“Nguyên nhân là như vậy, phụ thân, người không sợ đắc tội với hắn, sao không để nữ nhi thử đi một chuyến, nói không chừng có thể tiêu trừ mối họa”.

Tiết Tung trong lòng động niệm, nghĩ thầm:

“Nó nói cũng có lý, nếu như thành công, có thể dọa Điền lão đại sợ không dám ra tay, cùng lắm thì mất mạng của Hồng Tuyền, dù sao nó cũng không phải thân sanh nữ nhi của ta”.

Hắn liền lấy ra kim ấn Tiết độ sứ, giả bộ nói:

“Trong Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự, võ sĩ như mây, người đi phải cẩn thận coi chừng. Chà, giá như ta nghĩ ra biện pháp, ta sẽ không bắt nể cho người phải mạo hiểm”.

Sử Nhược Mai đóng ấn tín lên phong thư, nói:

“Hài nhi tự mình biết cách hành sự, phụ thân an tâm. Ôn dưỡng dực nhiều năm, xin nhận của hài nhi một lạy”.

Sau khi nhất bái, nàng liền lập tức ra đi dẫn thân phiêu lãng.

Tiết Tung trong lòng cũng cảm thấy chút đau đớn, mất mát. Hẳn biết từ nay về sau đã mất đi nữ nhi này, nhưng cũng không phải không có vui mừng, “Hài nhi này là người trọng đạo, nó đã biết thân thể của mình, nhưng vẫn không quên báo ơn ta”. Lại nghĩ đến trước đây bản thân mình đối đãi với cha mẹ Sử Nhược Mai ra sao, bất giác mặt hắn có chút nóng ran.

Sử Nhược Mai ra khỏi Tiết độ phủ, đột nhiên cảm thấy trời đất rộng mở, “Từ nay về sau, ta sẽ là nhi nữ giang hồ”. Trong lòng tràn đầy vui sướng phấn chấn, “Sau này tương ngộ trên giang hồ, chàng chắc sẽ không coi thường ta nữa”.

Từ khi nàng biết Đoàn Khắc Tà là hôn phu của mình, trong lòng nàng lúc nào cũng quanh đi quẩn lại nghĩ đến chàng! Nàng lúc thì hoan hỉ, lúc chợt âu sầu, “Chàng nhân phẩm tốt, võ nghệ cao cường, tướng mạo lại càng anh tuấn. Nam tử như vậy đích thực thế gian hiếm có”.

Nghĩ đến nam tử như vậy là trượng phu của mình, nàng không khỏi mặt mũi ửng hồng, trong lòng ngấm sung sướng. Thế nhưng nàng nghĩ đến việc chàng vào phủ, vừa mới quen biết đã diễn khai trường quyết liệt, “Tình nghĩa phu thê này chỉ sợ sẽ chia phôi như vậy!”, trong lòng lại âm thầm sầu muộn không thôi.

Sử Nhược Mai kiêm trình bốn ba, bảy ngày sau thì đến được Ngụy Bác (bây giờ là Hà Bắc). Phong tục xã hội thời Đường, quan hệ nam nữ không nghiêm ngặt như sau này (theo nhà sử học Trần Dần Lạc khảo chứng, nguồn gốc của Lý Đường vốn xuất thân từ di tộc, nên khuê môn thất lễ được xem thường. Lễ giáo phong kiến “Nam nữ thụ thụ bất thân”, là từ giữa đời Tống sau này mới có, trải qua sự đề xướng của các học giả, mới trở thành phong tục xã hội). Đặc biệt tại phía bắc Trung Quốc, Hán Hồ lẫn lộn, phụ nữ xuất hiện nơi thành đông đường lớn càng là việc bình thường.

Sử Nhược Mai đóng làm một nữ tử mãi võ, đến Ngụy Bác, mặc dù chỉ có một thân, nhưng cũng không khiến mọi người đặc biệt chú ý.

Đêm đó, Sử Nhược Mai thay y phục dạ hành đi thăm dò Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự. Nàng tuy khinh công tuyệt diệu, kiếm pháp cao cường, nhưng đây là lần đầu xuất đạo, trong lòng có điểm thấp thỏm bất an, “Ta đã mạnh miệng nói ra, mà lại sợ khó quay về, thì đâu còn mặt mũi nào”.

Lại không khỏi âm thầm buồn cười, “Chàng lên vào Tiết độ phủ của phụ thân ta, ta mắng chàng là tiểu tặc, không ngờ hôm nay ta cũng trộm tiến vào tiết độ phủ của Điền bá bá, làm một tiểu tặc”.

Sử Nhược Mai vượt qua tường phủ, tiến vào hậu viên của Tiết độ phủ. Trong hậu viên rất tĩnh lặng, không phát hiện bất kỳ võ sĩ gác đêm qua lại. Nàng đợi một chút, thậm chí ngay cả tiếng báo canh cũng không nghe thấy. Sử Nhược Mai trong lòng thầm thấy kỳ quái:

“Nghe nói tiết độ phủ của Điền bá bá căn phòng rất nghiêm ngặt, Ngoại Trạch Nam ba ngàn người thay phiên nhau tuần đêm, làm sao ta lại không thấy một ai, chẳng lẽ lời đồn thất thiệt? Xem tình cảnh này, phòng vệ trong phủ của y so với cha ta còn không bằng!”

Sử Nhược Mai thêm can đảm, từ giữa hậu viên đi thẳng vào, đi được một hồi, hốt nhiên phát hiện có hai võ sĩ canh bên cạnh giả thạch sơn, mỗi bên một tên, trông im lìm như tượng gỗ, không hề nhúc nhích.

Sử Nhược Mai lúc mới phát hiện hai võ sĩ này, tuy không kinh hoảng, nhưng trong lòng cũng tự đề phòng, chưa có chủ ý, không biết nên bắt ngờ điểm huyết đạo bọn họ hay là tìm đường khác đi? Chờ một lúc lâu, nàng phát hiện thần tình hai võ sĩ này rất kỳ dị, không phải ngẫu nhiên mà đứng tại đây. Nhân vì tư thái của bọn họ không có một điểm biến động nào, một người cử trường mâu, một người cử thiết chùy giơ lên, trông giống như thạch nhân vậy, bộ dạng tựa đang tiếp chiến.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Đây là người thật, hay là người giả?”

Lại tiến lên xem, nàng mới biết, nguyên lai là bọn họ sớm đã bị người điểm huyết, Sử Nhược Mai không khỏi vừa kinh vừa mừng:

“Nguyên là sớm đã có người đến trước ta, là ai vậy?”

Không lâu sau, nàng lại phát hiện liên tiếp có mười mấy võ sĩ bị điểm huyết đạo cứng đờ. Sử Nhược Mai càng lấy làm kỳ quái, “Đường như đây đều là do một người làm, người nào mà có thân thủ nhanh nhẹn như vậy, thật bất khả tự nghị? Sư phụ ta thường nói, thiên ngoại hữu thiên, nhân ngoại hữu nhân, lời này quả thực không sai! Xem ra người này hẳn là địch nhân của Điền bá bá, chắc sẽ không làm khó cho ta”.

Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự so với Tiết Tung càng hùng vĩ hơn, phòng ốc la liệt, cao cao thấp thấp, tầng tầng lớp lớp, tổng cộng đến mấy trăm gian. Sử Nhược Mai đang rầu lòng vì không biết phải mất bao nhiêu

công phu mới có thể tìm ra được nơi ở của Điền Thừa Tự, nào ngờ lại không phí một chút công phu nào, sự tình dễ dàng đến không ngờ.

Nàng phi thân lên một nóc nhà, từ trên cao nhìn xuống, đang lúc quan sát bốn phía, chợt nghe thấy tiếng “hô hô”, “khu khu”, “hư hư”, “quắc quắc” đủ loại âm thanh, hỗn hợp lại thành chuỗi âm thanh quái lạ truyền tới. Sử Nhược Mai lần theo hướng phát ra âm thanh nọ, đến một gian đại ốc liền kề với sân. Nàng từ trên nóc nhà nhìn xuống, bất giác vừa giận lại vừa buồn cười.

Trước mắt nàng chính là một hoạt cảnh vừa phi thường cổ quái lại thú vị, chỉ thấy trong sân và hai bên hành lang, ngổn ngang, nơi này một đồng, nơi kia một đồng các võ sĩ, toàn bộ đều ngủ say như chết, âm thanh quái lạ nọ là tiếng ngáy của các võ sĩ này.

Sử Nhược Mai nghĩ thầm: “Cái này nhất định là vị dị nhân đến trước ta làm ra, không ngờ được y lại quá thần thông, làm nhiều võ sĩ như vậy, cả đám ngủ say như chết. Có rất nhiều võ sĩ canh đêm như vậy, không hỏi cũng biết đây đương nhiên là nơi ở của Điền bá bá”.

Sử Nhược Mai động thân xuyên qua hành lang, cố hết sức tránh không chạm đến các võ sĩ này, quả nhiên tìm được tấm thất của Điền Thừa Tự. Đó là một gian phòng thật lớn, bên trong cảnh tượng hơi buồn cười. Chỉ thấy ánh sáng nhạt nhòa, lò hương tỏa ngát, thị nữ xung quanh, có gầy có béo, tổng cộng hơn mười mấy người, có kẻ đầu dựa bình phong ngáy ngủ, trong tay còn cầm phát trần, có kẻ bên dưới ngủ tay còn bưng chậu rửa gục đầu xuống ngực, có kẻ vừa quỳ vừa ngửa ra sau ngủ. Muôn hình muôn dạng, đều khiến cho người khác không tránh khỏi cảm giác buồn ngủ!

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Điền bá bá thực là biết hưởng phước, chỉ việc đi ngủ cũng cần nhiều nha hoàn, cơ thiếp phục thị, hoang dâm như vậy, phải cho y một chút giáo huấn”.

Sử Nhược Mai cũng đã nhận ra Điền Thừa Tự, nàng mở khai trướng sàng, chỉ thấy ngủ trên giường quả nhiên là Điền Thừa Tự. Đầu gối lên văn tư được bao hoàng nghị (vải vàng), trước gối lộ ra một thanh thất tinh kiếm, phía trước kiếm là một kim hạp (chiếc hộp) đang mở, trong hộp chứa “thư sanh thân giáp” và “Bắc đẩu thần danh”. Nguyên lai Điền Thừa Tự vốn rất mê tín. Những thứ này dùng để giải tai ương. Lại phục thêm hương mỹ trân quý hiếm rắc lên trên.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Vừa hay, ta lấy chiếc hộp này, giao cho dưỡng phụ làm bằng tín”. Nàng liền thu lấy kim hạp, và bỏ lại phong thư có đóng ấn tín của Tiết độ phủ Lộ Châu vào vị trí kim hạp.

Sử Nhược Mai sau khi xong xuôi, đang muốn rời khỏi, mắt chợt liếc thấy trên kỷ án bằng đàn mộc có một phong thư dùng một thanh trủy thủ dài chừng bảy thốn găm xuống. Kỷ án nằm giữa phòng nên rơi ngay vào tầm mắt nàng.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Nguyên lai là người kia cũng giống ta, đều là đến ‘kỳ đạo lưu giản’”

Nhất thời hiếu kỳ nổi lên, nàng bước đến nhổ thanh trủy thủ, mở phong thư ra, vừa nhìn xuống không khỏi vừa vui mừng lẫn kinh ngạc, tựa hồ ngây ngốc!

Vốn là trên phong thư chỉ có đúng hai mươi bốn chữ lớn, viết rằng: “Tiền bạc ngân khố, mang làm sinh lễ, của cải bất nghĩa, ai cũng thể đoạt, nếu dám truy cứu, lấy đầu của ngươi”.

Ngoài sáu câu này, phía sau còn có ba chữ lớn ghi danh tự, chính là: “Đoàn Khắc Tà!”

Sử Nhược Mai trong lòng xao động, vừa mừng vừa kinh: “Thì ra là chàng, thì ra là chàng! Không biết chàng đã đi chưa? Ta có nên gặp chàng hay không?”

Đang lúc tâm tư bất định, chợt nàng nghe thấy tiếng “đô đô” của người phát giác ra chuyện, lập tức sau đó có người hô lớn:

“Không hay rồi, có tặc nhân đột nhập vào!”

Chỉ trong chốc lát, tiếng người ồn ào, nghị luận ầm ĩ, có người lại hô:

“Ồi chà, đây có hai người bị điểm huyết đạo, ta không giải khai được, nhanh đi thỉnh sư phụ lại!”

“Ồi trời, có quỷ, có quỷ, thế nào mà những người này đều ngủ hết cả, gọi hết tỉnh lại!”

“Đồ ngốc, đây theo như người ta nói là bị trúng mê hương!”

“Tạm thời không cần lý đến bọn họ, nhanh đi bảo hộ đại suất!”

Sử Nhược Mai cất kim hạp đi, lòng thầm nghĩ: “Giờ không đi còn đợi khi nào?”

Nàng liền vung kiếm phá cửa sổ phóng ra. Những võ sĩ kia chính đang hướng bên này chạy đến, ầm ầm kêu lên:

“Tặc nhân đến! Tặc nhân đến!”

Vài người nhanh chóng chạy đi bảo hộ đại suất của bọn họ, vài người thì truy theo, tụt tiến, phi tiêu, các loại ám khí ồ ạt phóng ra. Sử Nhược Mai thi triển kinh công “Bát Bộ Cẩn Thiên” vài lần nhấc thân, đã vượt qua ba hòn giả sơn, ám khí phía sau nàng bay tới như mưa nhưng đều không kịp nàng, nói gì đến đám võ sĩ nọ.

Đám võ sĩ này thấy dưới ánh trăng mờ lung, gió nhẹ, chỉ loáng thoáng một bóng đen, ngay lập tức đã biến mất, không thấy rõ tặc nhân là nam hay nữ. Chúng hỗn loạn nhốn nháo hỏi nhau:

“Tặc nhân chạy hướng nào? Tặc nhân chạy hướng nào?”

Sử Nhược Mai cười thầm: “Điền bá bá nuôi ba ngàn tên Ngoại Trạch Nam, nguyên lai đều là bọn tốn cơm!”

Tâm niệm vừa qua, nàng chợt nghe một tiếng quát:

“Tặc nhân ở bên này!”

Tiếng hô vừa vang lên, một ngọn phi tiêu phóng tới. Sử Nhược Mai nghe tiếng phi tiêu xé gió, rất mạnh mẽ, vượt hơn tất cả ám khí mà đám võ sĩ vừa rồi phóng ra. Nàng không dám khinh thị, vội kiếm chém ra, đánh rớt phi tiêu. Ngay sau đó lại tiếp ngọn thứ hai, thứ ba phóng đến. Sử Nhược Mai trong lòng nổi giận, muốn cho đối phương biết tay, liền chớp động thân mình, nhưng phi tiêu thứ hai lướt qua, trảo thủ chụp lấy ngọn thứ ba, phát ngược trở lại. Người kia đang muốn phóng tiếp ngọn phi tiêu thứ tư, chợt thấy hàn quang lóe lên, tránh không kịp, dĩ nhiên bị chính phi tiêu của mình quay lại đâm thương, trúng đầu lưu huyết! Đây là Sử Nhược Mai không có ý đả thương người, nếu không hẳn làm sao còn có thể toàn mạng.

Người kia kêu lớn:

“Tặc nhân lợi hại, sư phụ nhanh đến, ở bên này, ở bên này!”

Ngay lập tức có người ứng tiếng:

“Các người không cần hoảng hốt, ta đến đây!”

Thanh âm vừa mới phát ra bắt đầu từ nơi rất xa, chỉ trong chớp mắt đã đến gần, thanh âm nọ âm vang sang sảng tựa như tiếng thép va vào nhau, chói tai vô cùng.

Sử Nhược Mai không khỏi chấn động, thầm nghĩ: “Lão ma đầu này làm thế nào lại ở trong phủ của Điền bá bá? Không xong rồi, ta không phải đối thủ của hắn”.

Nguyên lai, Sử Nhược Mai nhận ra âm thanh này, người đang vội vàng đến truy cản không phải ai xa lạ, chính là đại ma đầu đại danh鼎鼎 trên giang hồ, đã nhiều năm trước từng làm Đại nội tổng quản của An Lộc Sơn, được người đời gọi là Dương Mục Lao!

Sử Nhược Mai chẳng những biết được danh đầu của y, hơn nữa còn từng chứng kiến bản lãnh của y. Nàng khi mười tuổi, khi ấy đương phụ nàng Tiết Tung còn là một viên đại tướng dưới trướng An Lộc Sơn, có một lần ở Ly Sơn Hành Cung cùng quần thần đại yến, để chiêu đãi sứ giả phiên bang, muốn ra sức phô trương sức mạnh quân sự. Tiết Tung cùng với phó tướng của y là Niếp Phong cũng phải đến dự yến tiệc. Sử Nhược Mai cùng với nữ nhi Niếp Ẩn Nương của Niếp Phong giả trang làm nam hài tử cùng với nữ nhi của Lục lâm Minh chủ Vương Bá Thông là Vương Yến Vũ trà trộn vào hành cung xem náo nhiệt. Ngay giữa lúc yến tiệc, phát sinh sự kiện Thiệt Ma Lặc đại náo Ly Sơn Hành Cung, Vương Yến Vũ xuất thủ trợ giúp Thiệt Ma Lặc, đại chiến với Dương Mục Lao. Nàng cùng với Niếp Ẩn Nương không biết lợi hại, cũng tương trợ Vương Yến Vũ giao chiến, bọn họ đánh thương được vài vệ sĩ của An Lộc Sơn, thiếu chút nữa thì

trúng phải độc thủ của Dương Mục Lao. Dương phụ Tiết Tung của nàng cũng vì chuyện này mà chịu liên lụy, vạn bất đắc dĩ phải phản lại An Lộc Sơn.

Sử Nhược Mai nghe thấy thanh âm của Dương Mục Lao từ phía xa lại gần, chính thị là từ phía đối diện nàng truyền lại, không khỏi rùng mình, “Nếu như đụng phải lão ma đầu này, chỉ sợ không đào thoát được”.

Phía trước không đường, phía sau có truy binh, Sử Nhược Mai gấp quá mà sinh kế, chọn hướng không có Dương Mục Lao, vội vàng bay qua đầu tường trốn vào giữa vườn đến một gian phòng. Trong lòng nàng thầm nghĩ: “Trong Tiết độ phủ này có đến mấy trăm căn phòng, bọn họ vị tất đã khám xét đến phòng này, ta tạm lánh ở đây một lát, có thể tìm cơ hội đào tẩu”.

Đột nhiên nghe bên trong phòng có thanh âm của một nữ nhân nói:

“Đại công tử, người còn không nhanh đứng dậy, người nghe bên ngoài huyên náo dữ dội vậy, dường như có chuyện gì!”

Có tiếng nam nhân vênh váo nói:

“Mặc kệ xảy ra sự tình gì? Nàng bồi ta ngủ tiếp đã. Chúng ta khó khăn lắm mới có thể ở một chỗ”.

Nữ nhân kia kêu lên:

“Không hay, người nghe xem, bọn họ kêu là bắt trộm!”

Nam nhân cười nói:

“Trừ phi cháy nhà ta còn có chút lo lắng, trộm vào, nào có gì đáng sợ? Phụ thân ta có ba ngàn Ngoại Trạch Nam, gần nhất lại còn thỉnh được giang hồ đỉnh đỉnh đại danh Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao, một tên tiểu tặc, bắt hẩn dễ như trở bàn tay. Mị nương, thân nương (mẹ ruột) của ta, nàng lại tiếp thương, thương ta, thật vất vả lắm mới có được nàng vào tay, nàng đừng bắt ta đứng dậy?”

Nữ nhân nọ xì một cái yêu mị nói:

“Thật là không biết kiếp trước thiếu người điều gì, kiếp này mới bị người làm mệt như vậy. Nhưng nếu có người đến tìm trộm, ta còn giấu mặt đi đâu được? Cha người mà biết thì càng tệ hơn. Người gọi ta là thân nương ta không dám đảm đương đâu, xấu tốt gì ta cũng là di nương của người!”

Nam nhân kia cười nói:

“Nàng nếu sợ bị người ta nhìn thấy, vậy càng nên trốn ở trong phòng này. Di nương tốt, nàng an tâm, ta không cho bọn họ tiến vào, ai dám lại đây khám chứ?”

Sử Nhược Mai nghe qua, mới biết nữ nhân trong phòng chính là cơ thiếp của Điền Thừa Tự, còn nam nhân kia, chắc chắn là nhi tử bảo bối của y, cũng là “Điền đại công tử”, người mà Tiết Tung luôn miệng xưng tán, muốn đem nàng gả cho hẩn. Sử Nhược Mai vô ý khám phá ra gian tình, trong lòng không khỏi tổn thương, vừa chán ghét, lại vừa xấu hổ, thầm nghĩ: “Thực là một đôi cầu nam nữ không biết xấu hổ. May mắn ta sớm đã định chủ ý, không có ứng chịu bọn họ. Nếu như phải gả cho tên cầm thú này, thực là chết còn tốt hơn”.

Sử Nhược Mai tâm niệm chưa dứt, lại nghe thấy giọng điệu yêu mị của nữ nhân kia, cười lên quái đản:

“Nhi tử ngoan, tâm can bảo bối của ta, người bây giờ mê luyện lão nương, chờ đến khi tân nhân đến đây, người trong lòng còn có ta không?”

Nam nhân kia đáp:

“Ta nếu như quên nàng, sẽ chết không được tử tế! Ta cũng không có sợ lão bà của ta”.

Nữ nhân nói:

“Người đừng có nói những lời dễ nghe nữa, ta biết tân nương của người là tiểu thư của Tiết độ sứ!”

Nam nhân nói:

“Tiểu thư Tiết độ sứ thì sao? Ta cũng không phải công tử Tiết độ sứ sao?”

Nữ nhân kia cười nói:

“Còn nghe nói rằng vị Tiết tiểu thư này võ nghệ cao cường, người đó, người còn không phải là đối thủ của nhân gia”.

Nam nhân kia đáp lại:

“Nói vậy, nàng đừng vội xem thường ta, ta cũng là văn võ toàn tài, cô nàng đó ước chừng là học kiếm pháp của Tiết Tung, người khác thì không tán tụng không được, ta không tin một tiểu nha đầu lại có thể có võ công gì, nàng mở mắt mà xem nhé, ta cười vị tiểu thư đó về, nàng ta vừa vào cửa, ta trước tiên sẽ cho nàng ta một trận hết còn dám oai!”

Nữ nhân kia lại cười hỏi:

“Người thực định ngày đầu tiên sẽ đánh vợ sao?”

Nam nhân vênh vác:

“Rồi nàng xem, ta không bắt cô ta ngoan ngoãn phục tùng an phận, ta không phải là nam tử hán đại trượng phu!”

Sử Nhược Mai nghe đến đây thì vừa tức giận, lại vừa buồn cười, thầm nghĩ: “Đôi câu nam nữ này, ta nếu không trừng trị bọn chúng, không biết bọn chúng còn tiếp tục nói những lời ô uế gì nữa, làm nhơ bẩn lỗ tai ta”.

Lập tức, nàng một kiếm chém gãy song cửa sổ, theo cửa sổ mà nhảy vào.

Điền Thừa Tự vốn xuất thân là lục lâm đại đạo, nhi tử của hắn cũng biết một chút công phu, nhưng làm sao có thể so với Sử Nhược Mai. Hắn “ái chà” một tiếng, từ trên giường nhảy xuống, tay quyền còn chưa kịp đánh ra đã bị Sử Nhược Mai giữ lại, điểm luôn vào huyết đạo hắn.

Nữ nhân kia run lấy bẫy, cầu xin:

“Đây là công tử ép buộc tôi, không phải tôi cam tâm tình nguyện”.

Ả tưởng là Điền Thừa Tự phát giác ra gian tình, đặc biệt phái người đến tróc gian. Trong bóng đêm, ả lại không biết người tiến vào là một nữ tử.

Sử Nhược Mai sợ ả kêu lên khiến người bên ngoài nghe thấy, lập tức điểm huyết đạo ả, đầu ngón tay nàng vừa chạm tới, chỉ thấy mềm mại nhũn nhụi, nguyên do là phía trên thân nữ nhân kia đã cởi bỏ hết áo. Sử Nhược Mai bắt giác mặt đỏ bừng, trong lòng thầm mắng: “Đúng là một đôi câu nam nữ không biết xấu hổ!”, nàng liền cho ả một cước, đá ả chui vào gầm giường.

Sử Nhược Mai đang muốn tiếp tục xử lý nhi tử bảo bối của Điền Thừa Tự, hốt nhiên nghe thấy bên ngoài có tiếng Dương Mao Lục hét lớn:

“Tiểu tặc, chạy đi đâu?”

Sử Nhược Mai thấy vô cùng kỳ quái, “Chẳng lẽ hắn có con mắt nhìn xuyên được qua tường?”

Đúng lúc này, thì nghe thấy tiếng cười ha hả của một thiếu niên vang lên:

“Lão tặc, ta vốn muốn đi, lại thấy ngươi ở đây, ta không muốn đi nữa, ngươi mở to đờm nhả ra xem có còn nhận ra ta không?”

Sử Nhược Mai, trong lòng nhảy rộn lên, vừa mừng vừa sợ, nói không ra lời. Nguyên lai chính là thanh âm của Đoàn Khắc Tà. Nàng ném nhi tử bảo bối của Điền Thừa Tự xuống đất, lấy hắn làm chỗ để chân, giẫm lên lưng hắn, vừa vặn kê vai được tới song cửa sổ.

Chỉ thấy hai bóng đen giống như hai cặp phi điều từ hai phương bay tới đụng nhau. “Ầm” một tiếng, bóng đen cao lớn bên phải chân đạp trên mặt đất liền tiếp thối lui vài bước, bóng đen nhỏ gầy bên trái lạng không chuyển mình lấy cân bằng, tư thế mỹ diệu, phiêu dật dị thường đáp xuống! Hán tử cao lớn hét lớn:

“Hay lắm, tiểu tặc họ Đoàn, lão phu chính là đang muốn tìm ngươi đây!”

Nguyên lai, đánh mù con mắt của Dương Mục Lao, chính là vào bảy năm trước, trong lần tao ngộ thứ nhất với cha con Đoàn Khuê Chương, hắn bị Đoàn Khắc Tà đánh hỏng một mắt. Hôm nay đúng là cừu nhân gặp mặt nên đặc biệt giận dữ.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Lão tặc, người không sợ cả hai mắt đều mù thì lên đây!”

Dương Mục Lao hét lớn một tiếng:

“Tiểu tặc còn dám sinh cường, nạp mạng đi!”

Tiếng động ầm ầm vang lên, song chưởng của y cùng phát ra, mơ hồ mang theo tiếng cuồng phong lôi vũ.

Dương Mục Lao khí hận lên cực điểm, nhưng hắn vừa trải qua lần chạm chưởng mới rồi, biết rõ công lực của Đoàn Khắc Tà nay đã vượt xa hơn trước, mặc dù đang động nộ, cũng không dám nông nổi, một chưởng này của hắn kiêm cả công lẫn thủ, quả nhiên lợi hại phi thường.

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Chỉ sợ người không có bản lĩnh này, hãy xem ai lấy mạng ai”.

Chàng nhanh chóng vùng trường kiếm, kiếm quang chớp động, liền đập trung cung, phi thân trực tiến, mũi kiếm chỉ vào Tuyền Ki huyết trước ngực Dương Mục Lao.

Trong võ học có câu: “Đao tẩu bạch, kiếm tẩu hắc”, ý muốn nói, dùng đao thì thích hợp chém ngay chính diện, dùng kiếm thì thích hợp với thế tấn công nghiêng. Nhưng Đoàn Khắc Tà tự thị bản thân thân pháp khinh linh, vừa rồi chạm chiêu thấy vô hại, cho nên liều lĩnh, vừa ra tay đã dùng kiếm pháp lăng lệ, phi thân tiến thẳng, dĩ nhiên là không đặt Dương Mục Lao trong mắt.

Dương Mục Lao được xưng là Thất Bộ Truy Hồn, tạo nghệ bộ pháp, chưởng pháp của hắn thật hơn người, công lực so với Đoàn Khắc Tà cũng thắng hơn một bậc. Đoàn Khắc Tà vừa rồi chạm chiêu vô hại, là do chàng ra tay vừa cương mãnh vừa linh hoạt.

Dương Mục Lao, một chưởng này kiêm cả thủ lẫn công, theo thế tiến của địch nhân mà biến hóa, có thể chỉ trong sát na lập tức chuyển sang thế công, hoặc cũng có thể chuyển sang thế thủ, quả nhiên là biến hóa rất khó lường, thần diệu vô cùng.

Đoàn Khắc Tà phi thân trực tiến, chính là hợp với ý muốn của hắn, hắn đột nhiên thối lui một bước, chưởng lực toàn bộ triệt hồi, kéo về che chở trước ngực. Đoàn Khắc Tà một kiếm phóng tới, hốt nhiên cảm giác một luồng tiềm lực vô hình, chặn ngay trước mặt, tựa như động phải một bức tường đồng vách sắt, kiếm thế bị ngăn trở mất một hai thốn, mũi kiếm còn chưa tới được tâm khẩu của Dương Mục Lao, kiếm chiêu đã sử hết.

Dương Mục Lao thừa dịp kiếm chiêu của chàng đã dùng hết, đồng thời hét lên một tiếng lớn, song chưởng từ ngang ngực đẩy ra, chưởng lực như bài sơn đảo hải, tận lực phóng ra.

Lúc này có rất nhiều võ sĩ chạy đến, còn có không ít gia nhân tay cầm đuốc tiến hành lục soát trong hoa viên. Sử Nhược Mai dựa bên cạnh cửa sổ nhìn ra, mặc dù không nhìn thấy rõ ràng, nhưng khả dĩ cũng phân biệt được ai công ai thủ, ai chiếm thế thượng phong.

Nàng thấy Đoàn Khắc Tà khinh địch tấn công, những người xung quanh la hét, tự phát giác không ổn. Lúc này lại đột ngột thấy song chưởng của Dương Mục Lao đồng thời phát ra, Đoàn Khắc Tà nhân vì chiêu số đã hết, cự ly lại quá gần, toàn thân đều đã bị bao phủ dưới chưởng thế của đối phương, Sử Nhược Mai không khỏi chấn động kinh hãi, thiếu chút nữa đã kêu lên.

May mắn nàng không thất thanh kinh hoảng, vì ngay trong sát na nguy cấp đó, hốt nhiên thấy Đoàn Khắc Tà sử dụng khinh công siêu trác tuyệt, thân hình bay lên khỏi mặt đất, vừa vặn đứng lúc nhượng cho chưởng lực của Dương Mục Lao vượt qua!

Chỉ nghe thấy một tiếng nổ oanh thật lớn như sét đánh, nguyên lai một chưởng của Dương Mục Lao đảo qua, không đánh trúng Đoàn Khắc Tà, liền kích vỡ một phiến đá thái hồ, đá vụn bay tán loạn, tựa như liên

châu đạn phát, đánh thương vài tên Ngoại Trạch Nam của Điền Thừa Tự. Đám võ sĩ này biết không thể tiến vào, liền lùi ra xa.

Nói thì chậm, nhưng diễn biến rất nhanh, Đoàn Khắc Tà bay lên không xoay người một cái, chân chưa chạm đất, bảo kiếm đã lẳng không đâm xuống, nhằm ngọc chẩm, minh di, sơn lẳng, dương cốc, duy kiều năm đại huyệt của Dương Mục Lao phóng đến.

Dương Mục Lao xoay tít thân mình một vòng, ống tay áo vung lên, vượn ba ngón tay móc vào mạch môn Đoàn Khắc Tà. Chỉ nghe một tiếng “xuy”, kiếm quang lướt qua, một nửa tay áo của Dương Mục Lao đã bị cắt đứt, nhưng bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà cũng bị hấn phất trúng một cái, kiếm thế không thể đâm ra đúng với phương vị đã định, kết quả là không trúng một huyệt đạo nào.

Đoàn Khắc Tà thân hình chóp lên, tránh khỏi một trảo của Dương Mục Lao, cảm thấy trên mạch môn có chút tê buốt. Đoàn Khắc Tà không khỏi rùng mình, “Chưởng lực của lão ma đầu quả nhiên lợi hại, ta không thể khinh địch được!”

Hai người lại tiếp tục giao thủ, Đoàn Khắc Tà sử ra kiếm pháp sư truyền “Viên Công kiếm pháp”, khinh linh mãnh liệt tấn công, cùng một lúc, khi tiến thì như khỉ vượn chuyền cành, lúc lui thì nhanh tựa long xà, tung lên như thần ưng phi thiên, đánh xuống như mãnh hổ vồ mồi, tiến thì công lui thì thủ, biến hóa như gió thổi lá rơi, nhanh như chớp giạt, bốn phương đều có thân ảnh của chàng.

Công lực của Dương Mục Lao so với Đoàn Khắc Tà cao hơn một bậc, nhưng khinh công của Đoàn Khắc Tà lại thật sự cao minh. Chưởng lực của Dương Mục Lao có thể đánh bật kiếm của chàng đến gần, nhưng không thể đánh trúng thân thể chàng. Vì song phương công lực như không hơn kém nhiều, Dương Mục Lao chỉ bằng vào phách không chưởng lực, nên không thể đả thương Đoàn Khắc Tà. Bởi vậy khi song phương đều xuất ra bản lãnh toàn thân, Đoàn Khắc Tà quả nhiên chiếm thượng phong, giữ lấy thế công.

Nhưng Dương Mục Lao cũng giữ thế thủ rất vững, hấn cước đập phương vị cửu cung bát quái, có chưởng lực hùng hậu hộ thân, lại bộ pháp tránh né ảo diệu. Đoàn Khắc Tà mặc dù chiếm tám phần thế công, nhưng trong nhất thời cũng không thể công phá thế trận ngự của hắn.

Sử Nhược Mai xem thấy mà trong lòng nở hoa, âm thầm tự nhủ: “Chàng bất quá có niên kỷ bằng ta, không ngờ lại đạt tới mức như vậy, thực khiến cho người ta bội phục!”

Nàng lại nghĩ tiếp: “Nguyên lai đêm đó khi chàng giao thủ cùng ta, đã thả ra tay lưu tình, tối đa chỉ sử dụng năm phần bản lĩnh. Đáng tiếc ta lại không biết tốt xấu, ngược lại nhục mạ chàng”.

Nghĩ đến đây nàng lại vừa cao hứng, vừa hối hận. Cao hứng vì trưởng phu anh hùng như vậy, sau lại hối hận vì mình gặp mặt mà bỏ qua. Nghĩ đến quên mình, bất giác nàng dụng lực đậm mạnh một cái. Nhi tử bảo bối của Điền Thừa Tự được lấy làm chỗ đặt chân, bị cái đậm này mà chết đi sống lại, hấn bị điểm huyệt đạo kêu không thành tiếng, chỉ phát ra tiếng ô ô trong cổ họng.

Sử Nhược Mai đang lúc suy nghĩ miên man, chợt nghe tiếng hoan hô của đám võ sĩ nọ âm lên, thì nhau nói:

“Khẩu thống lĩnh đến rồi, Khẩu thống lĩnh đến rồi!”

Hai bên tách ra, một đại hán đầu beo to lớn vạm vỡ chạy đến. Nguyên lai người này là Khẩu Danh Dương, thống lĩnh của Ngoại Trạch Nam. Đám Ngoại Trạch Nam nhân vì đêm nay chịu thiệt hại, lại bị Dương Mục Lao khinh thị, trong lòng mang hận, liền có người cố ý nói:

“Khẩu thống lĩnh, ngài đến vừa đúng lúc, tiểu tặc này lợi hại quá, Dương tiên sinh chỉ sợ không đối phó nổi!”

Khẩu Danh Dương hừ một tiếng nói:

“Một kẻ dùng mê hương thì chỉ là tiểu tặc hạng tam lưu, có được bao nhiêu bản lĩnh. Các ngươi đứng hết qua một bên xem thủ đoạn của ta đây!”

Lập tức hấn hùng hổ lao đến, oang oang nói:

“Dương lão tiên sinh đừng vội hoảng hốt, ta đến giúp ông một tay đây!”

Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà có mang mê hương bí chế của sư huynh Không Không Nhi, Không Không Nhi lại là thiên hạ đệ nhất thần thủ. Mê hương y chế ra, chính là thiên hạ độc bộ, so với loại mê hương trên giang hồ thường dùng là Kê Minh Ngũ Cổ Phấn Hồn Hương lợi hại hơn không biết bao nhiêu lần. Đoàn Khắc Tà nhân bởi vì võ sĩ của Điền Thừa Tự quá đông, chàng lại tránh phải sát thương nhiều, mặt khác, chàng cũng có nhiều ít tâm tính ham chơi đùa của tiểu hài nhi, muốn thử xem hiệu lực mê hương của sư huynh, nên mới mang ra dùng. Lần này vốn là chàng có hảo tâm, nhưng không ngờ ngược lại khiến cho Khấu Danh Dương chửi thành “hạ tam lưu tiểu tặc”.

Những võ sĩ ngủ say như chết mà Sử Nhược Mai nhìn thấy chính là do Đoàn Khắc Tà dùng mê hương đánh mê, trong đám đó có cả Khấu Danh Dương, nhưng hấn công lực cao thâm, bị trúng mê hương, thân thể tự nhiên sinh ra kháng lực, do vậy hồi tỉnh trước tiên, dùng đũa chọc, lập tức đuổi tới.

Bảy đệ tử của Dương Mục Lao và hấn tại Điền phủ mang thân phận khách khanh, không cần gác đêm cho Điền Thừa Tự, vì vậy cũng đều không bị mê hương. Sở dĩ vậy mà người đầu tiên phát hiện ra Đoàn, Sử hai người là đệ tử của Dương Mục Lao, sau đó Ngoại Trạch Nam và gia đình của Điền phủ mới từ bên ngoài kéo vào truy bắt. Những Ngoại Trạch Nam phụ trách canh gác hôm nay, trừ có Khấu Danh Dương ra, đều còn chưa tỉnh, do vậy không có ai đến đây.

Đoàn Khắc Tà giận dữ nói:

“Tốt lắm, người chửi ta là tiểu tặc hạ tam lưu, ha ha, ta nếu là hạ lưu, người sớm đã mất mạng rồi! Người biết ta vì sao mà phải dùng mê hương không, ta vì sợ các người ăn cơm của Điền Thừa Tự, không thể không vì hấn mà bán mạng, nếu như các người tỉnh táo, các người sẽ không thể không cùng ta động thủ, bảo kiếm của ta không có mất, cũng sẽ không tránh khỏi ngộ thương các người. Ai ngờ người lại đại ngốc như vậy, quả nhiên không thấy lòng tốt của người, lại muốn giả làm hảo hán, người mặc dù đã tỉnh, khả dĩ cũng có thể giả trang chưa tỉnh, vì cái gì mà muốn đến trường nào nhiệt này cùng với lão ma đầu chịu chết, thật là ngu không thể nói!”

Đoàn Khắc Tà bất quá mới chỉ là hài tử mười sáu mười bảy tuổi, trong lòng nghĩ sao nói vậy, nhưng lần này lại khiến Khấu Danh Dương tức giận đến thất khiếu bốc khói, ngửa mặt lên trời cười rộ nói:

“Người là đứa trẻ miệng còn hôi sữa, dám nói lời to tát, người có bản lĩnh gì khả dĩ đã thương ta? Được, ta cũng không muốn lấy mạng người, trước tiên bắt người đánh ba trăm gậy!”

Hắn nhanh chóng phi thân tiến đến, vừa ra tay là sử dụng công phu Phân Cân Thổ Cốt thủ.

Khấu Danh Dương cũng là một hành gia võ học, mới nhìn qua vài chiêu, cũng không phải là hấn không biết kiếm pháp của Đoàn Khắc Tà rất tinh diệu. Nhưng thứ nhất là do hấn quá tự thị Phân Thân Thác Cốt thủ là thiên hạ vô song, hơn nữa lại đã luyện thành “Hồn Nguyên nhất khí công”, khi cận chiến chưa bao giờ thất bại. Thứ hai là hấn biết Đoàn Khắc Tà khi giao đấu cùng Dương Mục Lao, Dương Mục Lao chiêu lực hùng hậu ra sao hấn hiểu rõ, trong lòng nghĩ rằng, Đoàn Khắc Tà tuổi còn trẻ, cho dù kiếm pháp tinh diệu thì sau khi cùng Dương Mục Lao giao chiến cũng sẽ thấm mệt cho nên liều lĩnh sinh tài trước mặt Dương Mục Lao.

Khấu Danh Dương sở dĩ sinh tài trước mặt Dương Mục Lao là có nguyên do bên trong. Hấn đồ kỵ danh khí của Dương Mục Lao lớn hơn hấn, đồ kỵ Dương Mục Lao được Điền Thừa Tự xem trọng sẽ tranh mất địa vị của hấn.

Nào ngờ Dương Mục Lao cũng có tâm tư như hấn, đặc biệt với lời nói vừa rồi của hấn càng thêm tức giận, trong lòng ám muội nghĩ: “Khấu Danh Dương người là cái thá gì? Lại dám coi thường ta, ta bằng quan đứng xem, xem người làm được gì?”

Vốn hai người bọn họ, nếu như đồng tâm hiệp lực, mặc dù không thể bắt sống được Đoàn Khắc Tà nhưng chắc chắn có thể thắng. Hôm nay Dương Mục Lao lập tâm muốn làm cho Khấu Danh Dương xấu mặt, liền cố ý phát ra một hư chiêu, rồi tự thủ bằng quan, điều này thật là quá tiện nghi cho Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà cũng đang tức giận Khấu Danh Dương xuất ngôn hồ đồ, thấy hấn lao tới tấn công chính hợp với tâm ý, hét lên một tiếng lớn:

“Đến đây!”

Bảo kiếm rung lên, tả chuồng phát theo. Khẩu Danh Dương cũng không chịu kém, nghiêng người động thân, thi triển thủ pháp Phân Căn Thác Cốt, một trảo nắm được đầu vai của Đoàn Khắc Tà.

Thế nhưng nội công của Đoàn Khắc Tà vốn theo chân truyền đường lối của Tàng Linh Tử, lập thành nhất gia, cùng với các tông phái võ học Trung Nguyên bất đồng. Xương tỳ bà bả vai vốn là một trong những bộ vị nội công khó luyện đến nhất, xương tỳ bà nếu như bị nắm giữ, công phu sẽ không còn sử dụng nữa. Nhưng với nội công tâm pháp của Tàng Linh Tử, lại có thể luyện được xương tỳ bà trở nên cứng rắn. Khẩu Danh Dương dụng lực bóp mạnh, ngược lại đầu ngón tay của mình bị phản chấn đến đau nhức.

Động tác của hai người đều nhanh đến cực điểm, cơ hồ đồng thời một lúc. Tả chuồng của Đoàn Khắc Tà cũng đã cùng hữu chuồng của Khẩu Danh Dương chạm chiêu. Chỉ nghe một tiếng “Bùng” vang lên, Khẩu Danh Dương phiên thân lộn nhào, nói thì chậm nhưng diễn tiến rất nhanh, Đoàn Khắc Tà hét lớn một tiếng: “Trúng!”

Như bóng với hình, kiếm quang chớp động, trên đùi Khẩu Danh Dương đã trúng một kiếm. Đây là Đoàn Khắc Tà đã hạ thủ lưu tình, bằng không một kiếm vừa rồi có thể chém đứt một cẳng chân hắn. Tuy nhiên, Đoàn Khắc Tà cũng thầm kêu lên: “May mắn!”

Nguyên lai công lực Khẩu Danh Dương và chàng tương đương, nếu như đơn đả độc đấu, Đoàn Khắc Tà ý vào khinh công siêu diệu cũng có thể thắng được, nhưng chắc chắn không thể dễ dàng như vậy. Hôm nay, là do Khẩu Danh Dương khinh địch tấn công, liền thừa cơ cho hắn một kiếm thương.

Trong mắt Đoàn Khắc Tà lúc này, đại địch vẫn chỉ là Dương Mục Lao, chàng một đòn đánh gục Khẩu Danh Dương, không hề lời tay, lập tức hướng Dương Mục Lao phóng tới. Dương Mục Lao đang lúc đắc ý, kiếm chiêu của Đoàn Khắc Tà đã như cuồng phong bạo vũ ập đến. Dương Mục Lao thầm hồi hận:

“Không ngờ Khẩu Danh Dương lại trúng thương như vậy, hắn cũng là người bên mình, chà, ta nhất thời không nhịn được tức giận, ngược lại giúp cho tên tiểu tặc này chiếm được tiện nghi”.

Khẩu Danh Dương thương thế cũng không nặng, nhưng hắn vốn thân phận là thống lĩnh Ngoại Trạch Nam, mới một chiêu giao thủ đã bị người đánh chống vó lên trời, lại là trước mặt của Dương Mục Lao, không còn giấu mặt vào đâu được cho nên mặc dù hắn trong lòng hiểu rõ Đoàn Khắc Tà đã hạ thủ lưu tình với mình, nhưng vẫn không nhịn được tức giận, hét âm lên, thất khiếu bốc khói. Một thể “Lý Ngự Đả Đỉnh” tung thân đứng dậy, hắn lại hướng Đoàn Khắc Tà triển khai công kích.

Hắn đã lãnh giáo qua lợi hại của Đoàn Khắc Tà, không dám lại cận chiến, chuyển qua dùng binh khí, do vậy cỡi Cầu Long tiên, độc môn binh khí của hắn bên hông ra. Cầu Long tiên này vung lên dài đến hơn một trượng, trên roi có đầy những tua nhỏ. Cầu Long tiên mới vung lên, hắn đã xuất thủ liên hoàn tam tiên, “Hồi Phong Tảo Liễu”. Đoàn Khắc Tà thi triển tuyệt đỉnh khinh công, thân pháp so với trường tiên của Khẩu Danh Dương còn nhanh hơn. Cầu Long tiên còn chưa đến, hai vai chàng khê rung, thân hình tùy theo hướng tiên phóng đến mà chuyển về sau. Cầu Long tiên còn thiếu vài thốn nữa mới chạm được đến vạt áo chàng.

Nhưng bên cạnh còn có Dương Mục Lao, hắn nhân lúc chàng tránh Cầu Long tiên, vội vã lên đến, nhanh như cơn gió, hai tay giương ra, hướng phía ngoài chụp đến một chiêu “Thương Ưng Triển Sí” chụp lấy hai cổ tay của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà đột nhiên xoay người vận dụng chiêu “Tà Quả Đan Tiên Thúc”, tả chuồng quét nghiêng ra, cắt vào Mạch môn của Dương Mục Lao, hữu thủ hươu trường kiếm lên tiếp lấy một tiên của Khẩu Danh Dương tiếp tục phóng tới.

Nhưng hai người Khẩu, Dương đều là nhất lưu cao thủ, võ công đều có chỗ độc đáo. Đoàn Khắc Tà dựa vào khinh công siêu tuyệt, ba mươi chiêu đầu còn ung dung ứng phó, sau năm mươi chiêu, khí lực dần dần tiêu hao, thân pháp kém linh hoạt hơn lúc đầu, ứng phó với thế công của đối phương càng ngày càng thấy khó khăn.

Dương Mục Lao bất kể thể diện, sau khi hủy diệt uy phong của Khẩu Danh Dương, mặc dù hắn và Khẩu Danh Dương trong lúc ấy còn có tâm bệnh, nhưng lúc này hắn đã bỏ thái độ tự thủ bằng quan, tận lực cùng với Khẩu Danh Dương liên thủ. Đoàn Khắc Tà đã vài lần đột phá xuyên qua vòng trường tiên hướng Khẩu Danh Dương đột kích đều bị Dương Mục Lao ngăn trở.

Dương Mục Lao cười nói:

“Khẩu huynh, đứng, trước mắt dùng phương pháp của huynh, bắt tất phải tham công. Chúng ta một người cặn công, một người viễn tập, tiểu tặc này có chấp cánh cũng không thoát được!”

Khẩu Danh Dương lần này biết kiến thức võ công của Dương Mục Lao so với mình cao hơn một bậc, không muốn cũng bị hấn thuyết phục, vì vậy dẹp bỏ ý niệm tranh công, phục tùng sự chỉ huy của hấn, từ khoảng cách hai trượng bên ngoài, huy động trường tiên tấn công.

Hấn tuy hơi kém hơn so với Dương Mục Lao, nhưng chín chín tám mốt đường Cầu Long tiên pháp cũng không tầm thường, càng đánh càng mạnh, chỉ thấy tiên ảnh tung bay, vững như trầm lôi, nhanh như chớp giật, tựa hồ múa lượn dán chặt vào thân mình Đoàn Khắc Tà. Dương Mục Lao thi triển Thất Bộ Truy Hồn chưởng pháp, như hình theo bóng, bám theo Đoàn Khắc Tà truy kích, mỗi chưởng đều hướng vào nơi yếu hại của Đoàn Khắc Tà kích tới.

Sử Nhược Mai nhìn thấy kinh tâm động phách, trong lòng âm thầm vì Đoàn Khắc Tà mà lo lắng, hốt nhiên lại nghe có tiếng hoan hô nổi lên, có người kêu lên:

“Tốt rồi, Niếp tướng quân đã đến! Không sợ tiểu tặc này có ba đầu sáu tay, cũng quyết không thể đào thoát được!”

Chỉ thấy một vị tướng quân mang nhung trang bảo kiếm, lớn bước tiến lên. Sử Nhược Mai vừa kinh vừa hỉ, nguyên lai vị tướng quân này không phải là người lạ, chính là Niếp Phong.

Niếp Phong là biểu đệ của Tiết Tung, làm trấn thủ sử của Bác Vọng Thành, ở giữa Ngự Bác và Lộ Châu, thuộc về quân hạt của Điền Thừa Tự. An bài này là chủ ý của Tiết Tung, nhân vì hấn muốn lấy lòng Điền Thừa Tự, cho nên mang binh lực và địa bàn của Niếp Phong đều quy cho Điền Thừa Tự, đồng thời hấn lại có thể lợi dụng Niếp Phong giám thị Điền Thừa Tự, an bài một nội gián trong nội bộ của Điền Thừa Tự. Lần này nhân vì hôn sự của hai nhà Điền, Tiết nên Điền Thừa Tự mời Niếp Phong đến. Nguyên do là Niếp Phong có quan hệ với cả hai nhà nam nữ, chuẩn bị mời y đến để bồi tân lang đến Lộ Châu nghênh thân.

Tiết Tung trước khi chưa làm Tiết độ sứ, cùng với Niếp Phong trứ cạnh nhau, nữ nhi Niếp Ẩn Nương của Niếp Phong với Sử Nhược Mai tình như tỷ muội, từ nhỏ đã cùng lớn cùng chơi, cùng nhau tập nghệ. Cho nên Sử Nhược Mai nhìn thấy Niếp Phong đến, thì không khỏi vừa mừng vừa sợ, trong lòng thầm nghĩ:

“Niếp biểu thúc kiếm thuật cao cường, nếu như người cũng xuất thủ, chỉ sợ tính mệnh tiểu oan gia cũng đáng lo!”

Rồi lại nghĩ: “Không biết Ẩn Nương tỷ tỷ có đến không? Niếp biểu thúc là người tốt, Ẩn Nương tỷ tỷ đối với ta lại càng tốt, không bằng ta ra gặp bọn họ, thỉnh bọn họ nể mặt ta mà tha cho chàng. Có lẽ bọn họ sẽ nghe lời thỉnh cầu của ta. Nhưng ta làm sao mà mở miệng đây? Đông người như vậy, ta làm sao có thể trước mặt mọi người khơi khơi tương nhận phu thê?”

Sử Nhược Mai đang lúc tâm thần hỗn loạn, trù trừ chưa quyết, Niếp Phong đã đến gần chiến trường. Y thấy Đoàn Khắc Tà bất quá chỉ là thiếu niên mới mười sáu mười bảy tuổi, lại có thể cùng với Dương, Khẩu hai người giao chiến bất phân thắng bại, trong lòng không khỏi vô cùng kinh ngạc, liền dừng cước bộ, hướng Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Người là ai, phụ huynh là ai, vì sao lại lén tiến vào Tiết độ phủ của Điền đại nhân?”

Đoàn Khắc Tà sớm đã từ Hạ di (Hạ Lăng Tương) mà biết Niếp Phong là người như thế nào, cũng biết Niếp Phong và phụ thân chàng có một đoạn giao tình, lập tức cất tiếng rõ ràng đáp:

“Ta đi không đổi danh, ngồi không đổi họ, phụ thân ta là Đoàn Khuê Chương, ta là Đoàn Khắc Tà, chính vì Điền Thừa Tự lấy sưu thuế của dân, mang ngân kho làm sinh lễ, do vậy ta mới lấy đi, đêm nay đặc biệt đến đây để ký dao lưu giản. Nghe nói người làm quan vẫn còn có lương tâm, chẳng lẽ người cũng muốn đến trợ Trụ vi ngược sao?”

Niếp Phong nghe xong, chấn động kinh ngạc.

“Nguyên lai là nhi tử của Đoàn đại hiệp, Đoàn đại hiệp cả đời cứu khổ phò nguy, sau lại vì nước tận trung làm một liệt sĩ, thiên hạ đều khâm phục, ta làm sao có thể phương hại nhi tử của người. Thế nhưng, nếu ta

tự thủ bàng quan, thì sẽ phải trở mặt đối với Điền Thừa Tự, phải nghĩ biện pháp nào có thể âm thầm trợ giúp hần mới được”.

Trong lòng tâm niệm nghĩa với lợi hại giao tranh, nhất thời y cũng thấy rối bời.

Sử Nhược Mai đang định không để ý hết thấy nhảy ra, bỗng nghe có người thét lớn:

“Còn có một tặc nhân trong vườn! Đại suất có lệnh, quyết không được để bọn chúng chạy thoát!”

Nguyên lai, Điền Thừa Tự đã được bộ hạ đến giải cứu, hần đầu tiên phát hiện ra phong thư Sử Nhược Mai để lại dưới gối, tiếp theo lại phát hiện kim hạp bị lấy mất, việc này không phải chuyện nhỏ! Phong thư lại khẩu khí của Tiết Tung gửi lời hỏi thăm, hần tịnh không biết người mang thư là Sử Nhược Mai, chỉ biết là người do Tiết Tung phái đến là một cao thủ.

Phong thư mà Đoàn Khắc Tà dùng truy thủ găm ở trên bàn, sớm đã được bộ hạ của hần phát hiện, liền mang cùng với truy thủ trình lên cho hần. Điền Thừa Tự nhìn xem, lại càng kinh hãi, nhi tử của Đoàn Khuê Chương tên gọi Đoàn Khắc Tà, hần đã sớm được nghe Dương Mục Lao nói qua, lập tức thầm nghĩ:

“Hai phong thư này bút tích không giống, không biết có phải là một người hay không? Nghe Dương Mục Lao nói, Đoàn Khắc Tà này võ công không kém, nếu như hần chính là một thủ lĩnh cường đạo cướp sính lễ của ta, sau đó lại còn đến ký đao lưu giản cũng còn tốt, nếu như hần lại là võ sĩ được Tiết Tung thu dụng thì sự việc thật rất nghiêm trọng”.

Phải nên biết nếu điều hần vừa nghĩ là sự thật, thì chứng thực Tiết Tung đã thu nạp hảo thủ ở các phương, trong lòng chắc có mưu đồ với hần, hần sao có thể không hãi sợ.

Không lâu sau, lại có võ sĩ tiến lại bẩm báo, nói rằng tặc nhân đã bị phát hiện trong vườn, Dương Mục Lao cùng Khấu Danh Dương đang cùng tặc nhân giao thủ, xem ra chắc sẽ giành phần thắng. Điền Thừa Tự nghe xong thoáng yên tâm, nhưng bởi vì phát hiện ra hai phong thư, hoài nghi Tiết Tung phái cao thủ đến không phải chỉ có một người, bởi vậy lại truyền lệnh xuống, kêu bộ hạ tăng cường truy tìm đồng đảng tặc nhân. Trong lòng hần đã định chủ ý, nếu như tặc nhân đều bị thủ hạ của hần bắt giữ, hần sẽ hướng Tiết Tung hưng binh vấn tội, nếu như tặc nhân đào tẩu, điều đó nói rằng cao thủ của Tiết Tung phái đến so với thủ hạ của hần, mỗi người đều mạnh hơn, như vậy hần sẽ hướng Tiết Tung cầu hòa.

Sử Nhược Mai đang lúc trong lòng rối loạn, trù trừ không quyết, không biết đi ra là tốt hay núp ở đây là tốt hơn, chợt nghe bên ngoài tiếng người ồn ào nhốn nháo, vài người tiến vào trong vườn.

Những người này cũng không phải là biết có tặc nhân trốn ở đây, bọn họ chỉ là trước mặt Điền Thừa Tự tỏ ra ân cần sốt sắng, có người liền kêu lên:

“Đại công tử, bên ngoài phát hiện có thích khách, công tử không nên ra, chúng tôi đến bảo hộ ngài”.

Bọn họ không nghe thấy tiếng hồi đáp, lại sanh kinh ngạc, nghị luận xôn xao

“Bên ngoài huyên náo đến long trời lở đất, đại công tử làm thế nào lại còn ngủ chưa có tỉnh”.

Có người liền đến gõ cửa phòng.

Sử Nhược Mai một tay nhắc nhi tử của Điền Thừa Tự lên, đột nhiên mở khai cửa phòng, trầm giọng quát:

“Ai dám tiến lên, ta liền một kiếm giết chết hần!”

Nàng một tay giữ nhi tử của Điền Thừa Tự, một tay nắm đoản kiếm, kiếm phong ấn trên lưng hần.

Trong những người này, có một lão hộ binh đã theo Điền Thừa Tự nhiều năm. Điền, Tiết hai người trước đây vốn cùng là tướng lĩnh thủ hạ của An Lộc Sơn, hai nhà có qua lại. Lão hộ binh này còn nhận ra được Sử Nhược Mai, không khỏi hoảng hốt, run giọng kêu lên:

“Cô, cô không phải là đại tiểu thư nhà Tiết gia sao?”

Sử Nhược Mai nói:

“Không sai, người nhanh đi nói với Điền Thừa Tự, kêu hần lập tức truyền lệnh Khấu Danh Dương và Dương Mục Lao lui xuống, nếu không ta sẽ lấy tính mệnh nhi tử lão!”

Lão hộ binh kia kêu lên:

“Tiết tiểu thư, cô làm sao có thể như vậy? Cô tháng sau đã qua cửa nhà họ Điền làm thiếu nữ rồi!”

Sử Nhược Mai cả giận quát:

“Người còn nói vớ nói vẩn, ta cũng sẽ cho người một kiếm!”

Lão hộ binh kia sợ đến hồn bất phụ thể, vội vàng chạy đi bẩm báo với Điền Thừa Tự.

Thực là:

Hồng nhan đành bỏ quên điều giáo

Cũng vì một dạ ý trung nhân.

3. Chương 3: Lòng Tốt Không Ngờ Gây Ngộ Nhận - Nhẫn Nhịn Nào Hay Mộng Thành Không

Sử Nhược Mai lòng kiên định lại, “Dù sao ta cũng đã bị bọn chúng phát hiện, còn sợ gì nữa?”, lập tức nàng quát lên một tiếng:

“Mau tránh ra!”

Sau đó nàng áp giải nhi tử của Điền Thừa Tự ra ngoài.

Niép Phong chân chừ một lát, đột nhiên bật kiếm quát lớn:

“Tiểu tử họ Đoàn kia, người đừng vội tráo trở ly gián! Niép mỗ chỉ phục tùng quan trường, người ở nơi khác không sao, nhưng lại xông vào Tiết độ phủ của Điền đại nhân, ta sao có thể yên không quản!”

Đoàn Khắc Tà trong lòng lửa giận bốc lên, nghĩ thầm: “Nguyên lai một khi đã làm đại quan, người tốt cũng biến thành kẻ xấu”. Chàng nhìn Niép Phong đề kiếm phóng đến, không khỏi nổi giận, hừ một tiếng, lạnh lùng nói:

“Phụ thân ta năm đó đã nhìn lầm người!”

Chàng liền dùng một thế “Bàn Long Nhuyễn Bộ”, nhanh chóng thoát khỏi một chương của Dương Mục Lao, một kiếm bung ra, hướng Niép Phong đâm tới.

Khấu Danh Dương nhìn thấy có cơ hội, trường tiên lập tức rung lên từ mặt tả đánh tới. Lúc này ở chính diện có Niép Phong, mặt hữu có Dương Mục Lao. Đoàn Khắc Tà thân pháp lại khoái tốc trở lại, đồng thời nhanh chóng tránh khỏi đòn công kích của ba cao thủ.

Một kiếm mà Đoàn Khắc Tà hướng Niép Phong xuất ra, kiếm thế thập phần lăng lệ, nhưng với bản lĩnh của Niép Phong, nếu như toàn lực ra chiêu chống đỡ, cũng có thể chịu được một hai chiêu. Niép Phong lại giống như bị kiếm thế lăng lệ của chàng làm cho khiếp sợ, kêu lên một tiếng “ái chà”, vội vàng lui về phía sau.

Y vừa lui lại, khéo trùng hợp ngăn giữa Khấu Danh Dương với Đoàn Khắc Tà. Địa vị của Niép Phong ở Ngụy Bác là tướng quân của Điền Thừa Tự, dưới một người trên vạn người. Khấu Danh Dương một tiên nọ vừa xuất ra, không khỏi đại kinh, sợ làm ngộ thương Niép Phong, nên chỉ trong chớp mắt, hần cũng không dám nghĩ nhiều. Võ công của hần vốn cũng đã đạt cảnh giới thu phát tùy tâm. Tâm niệm vừa động, trường tiên liền cấp tốc được hần thu hồi.

Nhưng cao thủ giao đấu, tranh thắng bại chỉ trong có khoảnh khắc, sao có thể cho phép một chút do dự làm lỡ mất cơ hội. Trường tiên của Khấu Danh Dương thu đã nhanh, thân hình Đoàn Khắc Tà càng nhanh hơn. Thân mình chàng đồng thời bay qua đỉnh đầu Niép Phong, trường tiên của Khấu Danh Dương còn chưa kịp triển khai lại, đã thấy ánh quang mang chớp động, giống như sao đầy trời đêm, hàng ngàn hàng

vạn điểm, chụp xuống dưới. Khẩu Danh Dương sợ đến hồn phi phách tán, làm sao còn kịp ra chiêu chống đỡ? Mũi kiếm của Đoàn Khắc Tà rung động, một kiếm phóng xuống, trên thân hắn đã xuất hiện sáu bảy vết thương.

Dương Mục Lao kinh hãi thất sắc, vội vàng vượt lên, liên tiếp phát ra ba chiêu, mới có thể ngăn được thế công của Đoàn Khắc Tà, Khẩu Danh Dương cũng mới có thể giữ được tánh mạng.

Khẩu Danh Dương ngã trên mặt đất, lăn đi vài vòng, rồi xa Đoàn Khắc Tà mấy trượng, thủ hạ hắn mới dám đến nâng hắn dậy. Khẩu Danh Dương trên mình thụ bảy vết kiếm thương, tuy không yếu hại, nhưng cũng đau đớn không chịu nổi, không nhịn được phải rên rỉ kêu lên, âm thanh thảm thiết, khiến Dương Mục Lao nghe thấy cũng không khỏi động phách kinh tâm.

Niếp Phong thối lui vừa vặn khéo trùng hợp, cho nên mặc dù Dương Mục Lao là lão gian manh xảo hoạt cũng không thấy là y cố ý, chỉ có trong lòng chửi thầm Niếp Phong khiếp đảm, làm lỡ cơ hội, liên lụy đến người. Đoàn Khắc Tà thân mang kỳ huệ nên trong lòng thấy rõ, biết rằng Niếp Phong đã ám trợ cho mình, thầm nhủ: “Trong tình cảnh của Niếp Phong, sao có thể để lộ thái độ riêng tư với ta, nên phải giả cùng ta đối địch”.

Đoàn Khắc Tà vốn là người thông minh, sau khi đã minh bạch tâm ý của Niếp Phong, lập tức cũng nhân theo đó mà vạch ra chiến lược. Chàng liền sử ra kiếm pháp tinh diệu, chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, quả nhiên lúc tĩnh như xử nữ, lúc động như hổ chạy, biến hóa vạn trạng, nhanh tựa sấm sét. Bề ngoài nhìn vào thì kiếm chiêu tấn công Dương Mục Lao và Niếp Phong đều lằng lệ như nhau. Nhưng kỳ thực, chiêu công hướng vào Niếp Phong đều là hư chiêu, còn chiêu công hướng vào Dương Mục Lao đều là sát chiêu. Thân pháp của chàng vô cùng nhanh nhẹn lại sử ra chiêu số phức tạp, trong đó tuy hư hư thực thực, song ngoại trừ người cùng giao chiến khả dĩ có thể cảm giác được, người ở bên ngoài thì làm sao thấy được. Dương Mục Lao bị chàng đánh đến mắt hoa đầu choáng nên lại càng không thể nhận ra.

Dương Mục Lao liên tiếp gặp phải vài hiểm chiêu, hít đổi một ngụm khí, “Không ngờ tiểu tử này lại lợi hại như vậy, xem ra đêm nay không thể thủ thắng được!” Nhưng cũng có chút kỳ quái, hắn nhớ rằng khi chính mình đơn đả độc đấu cùng chàng, hắn vẫn còn có thể tấn công, nhưng hôm nay có thêm Niếp Phong liên thủ, ngược lại khiến hắn liên tục phải thối lui từng bước một. Bất quá Dương Mục Lao không thể phát giác ra Đoàn Khắc Tà tấn công Niếp Phong đều bằng hư chiêu, cho nên hắn chỉ có thể giải thích là, Đoàn Khắc Tà lúc đầu còn không xuất ra toàn bộ bản lãnh, mà là bảo tồn thực lực, chuẩn bị đối phó với cao thủ của đối phương kéo đến.

Dương Mục Lao trong lòng vừa mới nghĩ đến như vậy, không khỏi càng sinh ý khiếp sợ.

Đoàn Khắc Tà đang lúc đánh giết cao hứng, chợt thấy có một đám người từ trong một gian phòng phía trước đi ra. Cùng lúc đó, đám võ sĩ đang vây xung quanh quan chiến bên này, đều chạy qua chạy lại, chụm đầu kê tai, lao xao nghị luận, chỉ chỉ trỏ trỏ, làm lên một trường cảnh nhốn nháo. Đoàn Khắc Tà mơ hồ nghe có người nói:

“Uy, kia không phải là đại tiểu thư của Tiết độ sứ sao?”

“Nàng ta còn chưa có qua cửa, sao lại cùng công tử của chúng ta ở một nơi?”

“Nàng ta tự mình từ Lộ Châu đến, sao chúng ta lại không biết vậy!”

Sử Nhược Mai chỉ dùng có đoạn kiếm ẩn vào lưng nhi tử của Điền Thừa Tự, đẩy hắn ra ngoài. Trong huê viên tuy có đèn đuốc nhưng cũng không sáng sủa như ban ngày, xa xa nhìn lại, cũng chỉ có thể nhận ra Sử Nhược Mai và nhi tử của Điền Thừa Tự so vai, kéo tay đi ra, chứ nhìn không thấy đuôi đoản kiếm trong tay áo của Sử Nhược Mai đang ẩn vào lưng hắn.

Đoàn Khắc Tà mục lực vốn vượt hơn thường nhân, nhưng chàng đang cùng với Dương Mục Lao ác chiến, cũng không thể để ý nhìn kỹ nàng. Đối với bộ dạng và thần tình làm một pháp quan áp giải tù phạm của Sử Nhược Mai, chàng từ xa liếc tới, đương nhiên là cũng không thấy rõ.

Trong thoáng chốc này, Đoàn Khắc Tà vừa tức giận lại thương tâm, trong lòng thầm nghĩ: “Chỉ thấy vườn hoang sanh cỏ dại, chưa nghe đất cát trộn hoàng kim. Hai câu ngạn ngữ trên thật là không sai. Nàng lớn lên trong Tiết độ phủ làm tiểu thư, đương nhiên là người của bọn chúng. Ta đối với nàng còn có trông mong

gì?” Chàng lại nghĩ: “Nàng không chờ Điền gia nghênh thân đã qua cửa trước, chắc bởi vì nàng cũng đã ngờ sau khi ta cướp đoạt sính lễ của nàng sẽ lại đến Tiết độ phủ của công công nàng sanh sự, cho nên nàng mới không kể thể diện, đến trước thông báo cho nhà trai, đúng, nhất định là như vậy, cho nên Điền Thừa Tự ngoài Ngoại Trạch Nam lại còn dự phòng mai phục thêm một cao thủ như Dương Mục Lao!”

Đoàn Khắc Tà vốn là người rất thông minh, nhưng chàng đối với Sử Nhược Mai trước đã có thành kiến, nên khó tránh khỏi hiểu lầm mọi thứ. Hiểu lầm càng lớn, cũng sẽ không chịu dùng tâm tư suy nghĩ theo một phương diện khác.

Đoàn Khắc Tà hứng chịu đả kích này, tâm tình không khỏi kích động. Cao thủ đối đầu sao có thể có một chút phân tâm? Dương Mục Lao cùng với chàng vốn bản lãnh suýt soát, thậm chí công lực so với chàng còn cao hơn chút ít. Hắn vừa thấy có cơ hội, liền chuyển thủ sang công. Đoàn Khắc Tà chỉ mới không cẩn thận, đầu vai đã bị chưởng phong của hắn quét trúng, may mà né tránh cực nhanh, thế nhưng một nửa ống tay áo cũng đã bị Dương Mục Lao xé mất.

Sử Nhược Mai mới đi ra đã thấy Đoàn Khắc Tà ngộ hiểm, không nhận được thất thanh kinh hô. Lúc đó mấy tên đệ tử của Dương Mục Lao cũng đang hoan hô ủng hộ sự phụ chúng. Tiếng kêu của Sử Nhược Mai bị hòa lẫn trong đám âm thanh hỗn tạp, tuy nhiên thanh âm nam và nữ có thể phân biệt được, thế nhưng tâm tình kinh hoàng lại bị che giấu dưới mớ âm thanh hỗn loạn, cho nên người khác khó có thể cảm nhận được. Đoàn Khắc Tà nghe trong đám âm thanh hỗn tạp ấy có thanh âm của Sử Nhược Mai, lại càng thương tâm ảo não, trong lòng thầm nghĩ: “Nàng quả nhiên ngoan tâm như vậy, hận Dương Mục Lao không đủ thương được ta, vì một chưởng vừa rồi của Dương Mục Lao mà hô lên hưởng ứng!” Đáng thương Sử Nhược Mai đối với chàng một lòng quan tâm, lại bị chàng cho thành ác ý.

Đúng lúc này, chợt thấy một đạo nhân quang trên không trung lóe sáng, tiếp theo là một tiếng “Bùng”. Một đoàn hỏa quang nổ tung giữa không trung. Lúc này tên võ sĩ thủ vệ cửa vườn hoảng hốt kinh hô:

“Không hay rồi, bên ngoài có một đám cường đạo, người đầu, mau lại đây!”

Nguyên lai, Đỗ Bách Anh sau khi chia tay Đoàn Khắc Tà, cũng biết Đoàn Khắc Tà muốn đến Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự để “kỵ đao lưu gián”, sợ chàng gặp phải thất thố, bởi vậy đã tự mình dẫn theo hơn mười lâu binh tinh hãn, hai ngày trước đã đột nhập vào thành Ngụy Bác, tránh trong một nhà dân gần Tiết độ phủ, sớm tối xem xét động tĩnh của Tiết độ phủ.

Đêm nay, bọn họ nghe thấy trong tiết độ phủ có tiếng chém giết, biết nhất định là Đoàn Khắc Tà đã vào bên trong náo động gặp phải chuyện. Bọn họ chỉ có mười mấy người, nếu muốn tiến vào chém giết với ba ngàn Ngoại Trạch Nam phòng thủ Tiết độ phủ, thì đương nhiên là giống như trứng chọi đá, kẻ trí sẽ không làm. Nhưng Đỗ Bách Anh đã sắp mưu kế, y sớm đã chuẩn bị rất nhiều hỏa tiễn, một khi phát hiện Tiết độ phủ có biến, lập tức lãnh suất lâu binh, chiếm cứ thành tường đối diện Tiết độ phủ, từ cao trên đầu tường một mực phóng hỏa tiễn đến. Võ sĩ thủ vệ cửa vườn nhìn thấy trên đầu tường một tràng bóng đen, nào biết nhiều ít bao nhiêu nên cho là đám cường đạo tấn công.

Hỏa tiễn xạ đến như mưa, đều chứa hỏa đầu bên trong. Phía tây ngọn lửa bốc lên, có hai chuồng ngựa dùng gỗ dựng lên, dĩ nhiên là bị lửa thiêu cháy.

Trong khuôn viên là một trường hỗn loạn, Đoàn Khắc Tà thầm nghĩ: “Chuyện của ta đã thu xếp ổn thỏa, hà tất còn ở lại tham chiến? Chi bằng sớm đi cho rồi, miễn phải đối diện cùng nàng, càng rước lấy tức giận vào thân!” Chàng vừa có ý niệm đào tẩu, Niếp Phong chính đang là giả ý, tất sẽ chu toàn cho chàng, còn lại có Dương Mục Lao một người làm sao ngăn trở được? Chỉ thấy chàng thân mình nhanh bốc lên tựa như cánh quạ bay qua đầu đám binh sĩ. Thân pháp của chàng quá nhanh, trong vườn khắp nơi đều là người, nên đám cung thủ cũng sợ làm ngộ thương người của mình không dám phóng tên ra.

Trong nháy mắt, Đoàn Khắc Tà đã bay qua đầu tường. Đám võ sĩ này hết lên âm ỉ, loạn tiễn phóng tới, nhưng cũng biết là không bắn trúng được chàng, chỉ là để hư trương thanh thế mà thôi.

Sử Nhược Mai thấy Đoàn Khắc Tà đã thoát hiểm, vừa mừng vừa sợ, thầm nghĩ trong lòng: “Không hay, chàng đã đi rồi, ta cũng mau thoát thân thôi!” Nàng cuối cùng cũng vẫn là người quá ít kinh nghiệm, vốn nàng đã cầm giữ nhì tử của Điền Thừa Tự, vừa hay lấy đó làm con tin yểm hộ cho mình thoát thân, thế nhưng nàng gấp gáp lại không kịp nghĩ đến. Vừa nhìn thấy Đoàn Khắc Tà thoát hiểm, bởi vì nàng đối với

nhỉ tử của Điền Thừa Tự chán ghét vô cùng, nhất thời không kịp suy nghĩ, cho hấn một chưởng ngã trên mặt đất, còn tự mình một thân xông ra ngoài.

Đám võ sĩ này biết nàng là nhi nữ của Tiết Tung, là tước phụ chưa qua cửa của Điền Thừa Tự, nhất thời lúc đó không ai dám chủ trương tự tác, tiến lên bắt nàng.

Điền Thừa Tự nghe lão hộ binh nọ bẩm báo nói nhỉ tử của hấn bị nhi nữ của Tiết Tung dùng kiếm áp chế, lại dùng để uy hiếp hấn, muốn hấn phóng thả Đoàn Khắc Tà không khỏi vừa sợ vừa tức giận, vội vàng gấp gấp đến.

Hấn vào đến trong vườn, chỉ thấy trong vườn hỗn loạn một trường, kẻ đang bận rộn cứu người, kẻ đang kêu lớn bắt tặc, có người lại gọi cứu người, lại có người đến báo cáo với hấn, nói rằng tiểu tặc nọ đã bỏ chạy mất, tiểu thư của Tiết Tung độ sứ đã đánh thương công tử, cũng đang muốn bỏ chạy, có bắt hay không bắt? Điền Thừa Tự đã giận lại càng giận, hét lớn:

“Bất kể là ai, bắt hấn lại đây”.

Sử Nhược Mai trong lòng nổi giận: “Tốt lắm, người không nể mặt, ta việc gì phải khách khí đối với thủ hạ của người?” Nàng vốn không nghĩ sẽ dả thương người, nhưng lúc này nhất thời nóng giận, vận kiếm như gió, hễ ai đuổi đến bên cạnh liền cho hấn một kiếm.

Kiểm pháp của nàng đã được hết chân truyền của Diệu Tuệ thần ni, xuất thủ nhanh như chớp, mỗi một kiếm xuất ra đều nhằm các phương vị yếu hại của đối phương. Đám Ngoại Trạch Nam này vốn võ công không bằng nàng, hơn nữa mặc dù có mệnh lệnh của Điền Thừa Tự, nhưng chung quy vẫn không thể không cố kỵ, do vậy càng không phải đối thủ của nàng. Chỉ trong nháy mắt, có mười mấy tên bị trúng kiếm ngã lăn trên đất rên la ầm ĩ.

Dương Mục Lao quát lớn:

“Tiết tiểu thư, cô còn không trở lại, xin thứ cho ta vô lễ”.

Hấn từ xa bắt đầu phóng nhanh tới, chưa đầy một khắc đã đuổi kịp Sử Nhược Mai, vươn đại thủ, một trảo chụp xuống.

Ai ngờ, khi ngón tay của hấn sắp chạm đến Sử Nhược Mai, đột nhiên có hai mũi Mai Hoa trâm không biết từ đâu phóng tới, trúng luôn Hoàn Khiêu huyết của hấn. Bỗng lại với võ công của Dương Mục Lao, nếu như có phòng bị, hấn tuyệt sẽ không bị trúng ám toán của người. Chỉ vì Đoàn Khắc Tà đã đào tẩu, trong mắt hấn địch nhân chỉ còn lại một mình Sử Nhược Mai, Sử Nhược Mai lại ở phía trước hấn, nếu nàng phóng ám khí, hấn đương nhiên sẽ phát hiện. Cho nên hấn căn bản không nghĩ phải đề phòng. Vậy mà lại còn có một địch nhân giấu mặt, hỗn nhập trong đám hỗn loạn nhắm hấn mà phóng trộm ám khí. Ám khí phóng ra lại là Mai Hoa trâm, vô thanh vô tức. Hấn đúng lúc vô tâm không đề phòng, đầu gối chột tê rần, suýt nữa thì té ngã.

Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, Sử Nhược Mai đã trở tay, một kiếm cấp tốc phóng ra. Sử Nhược Mai biết không phải là đối thủ của Dương Mục Lao, nên một kiếm này đã dùng chiêu thức tối hung hiểm, chính là thế đánh lưỡng bại câu thương.

Một kiếm này chém tới, đúng lúc đầu gối Dương Mục Lao bị trúng Mai Hoa trâm, lão đảo muốn ngã. Chỉ nghe “xoẹt” một tiếng, một kiếm này của Sử Nhược Mai chém ra, trên đùi hấn trúng một vết thương dài hơn năm thốn. Dương Mục Lao hét lên một tiếng lớn, chân trái quét ngang một cước vào khoảng không, một chân còn lại khó trụ, “bịch” một tiếng ngã xuống. Võ công của hấn cũng thật cao cường, sau khi bị trúng Mai Hoa trâm, lại còn có thể hoàn lại một chiêu, khiến Sử Nhược Mai không dám tiếp thêm kiếm thứ hai.

Sử Nhược Mai chỉ nghĩ là may mắn thành công, còn sợ Dương Mục Lao tiếp tục truy đuổi, nên cuống quýt chạy trốn. Dương Mục Lao trên mặt đất lăn đi mấy vòng, hấn càng sợ Sử Nhược Mai thừa cơ chém thêm hấn một kiếm nữa, cho nên tránh càng xa càng tốt, làm sao còn có thể truy theo Sử Nhược Mai. Điền Thừa Tự thấy Dương Mục Lao cũng đã thụ thương, một mặt nổi giận, một mặt hoảng sợ, trong lòng thầm nghĩ: “Thôi rồi, thôi rồi, ta phải dẹp bỏ mong muốn thôn tính Lộ Châu, hướng Tiết Tung cầu hòa thôi. Hôn sự này, cũng không làm gì khác được đành quên đi thôi”.

Trong viên tử đông người lăm tay, không lâu sau đã dập tắt mấy đám cháy, đám Ngoại Trạch Nam ra ngoài bắt tặc cũng quay trở lại, báo cáo:

“Trường thành đối diện có một đám tặc nhân, hỏa tiễn là do bọn chúng từ trên tường thành phóng tới. Chúng tôi khi truy theo, bọn chúng cùng với tiểu tặc họ Đoàn đã hợp thành một hội, nhìn thấy chúng tôi đuổi theo liền vượt qua thành tường đào thoát. Chúng tôi sợ chúng còn có mai phục không dám khinh tiến, nên đặc biệt về đây thỉnh ý đại suất, có muốn hay không phái kỵ binh truy bắt?”

Kỳ thật bọn chúng là sợ Đoàn Khắc Tà nên chỉ ra ngoài cửa vườn nhìn qua một chút rồi quay trở lại.

Điền Thừa Tự cả giận nói:

“Các người là đồ bị thịt, nhiều người như vậy, mà chỉ hai tên tiểu tặc cũng không bắt được, còn bắt cái gì, cút ngay cho ta”.

Điền Thừa Tự sau một hồi tức giận, liền lo lắng đến nhi tử, vội hỏi:

“Đại công tử ra sao?”

Nhi tử của Điền Thừa Tự bị Sử Nhược Mai điểm huyết đạo, không thể động dậy, cũng không thể nói năng. Đám võ sĩ này biết được võ nghệ cưỡi ngựa bắn cung, chứ không có hiểu điểm huyết, còn tưởng rằng hấn bị thương, nhưng lại không thấy vết thương, đều đang rối rít vô kế khả thi.

Điền Thừa Tự đi qua, hấn vốn là lục lâm xuất thân, mới nhìn đã biết nhi tử hấn bị điểm huyết đạo, nhưng do Sử Nhược Mai sử dụng thủ pháp điểm huyết bí truyền của Diệu Tuệ thần ni, Điền Thừa Tự cũng không giải nổi. Hấn vội vàng phân phó thủ hạ:

“Nhanh đến xem Dương tiên sinh thụ thương nặng hay không. Thỉnh tiên sinh qua đây giải huyết”.

Một mặt hấn gọi người mang nhi tử của mình vào trong phòng.

Dương Mục Lao nội công thâm dày, sau khi trúng Mai Hoa trâm, lập tức phong bế huyết đạo, không cho Mai Hoa trâm xuyên sâu vào trong. Lúc này hấn cũng đã trục được Mai Hoa trâm ra ngoài. Hấn lấy kim bào được mang theo ra, vết kiếm thương cũng không coi là nặng lắm, phải rịt vết thương, nhưng cũng vẫn đi lại được, lập tức ứng lời triệu của Điền Thừa Tự mà đến. Hấn thấy mặt Điền Thừa Tự thì cảm giác vô cùng xấu hổ, nhưng lại nghĩ Khẩu Danh Dương so với mình còn bị thương nặng hơn, nên cảm thấy chút an ủi.

Dương Mục Lao bản lãnh phi thường, mặc dù không am hiểu thủ pháp của Diệu Tuệ thần ni, nhưng cũng có thể giải huyết đạo. Điền Thừa Tự đang vui mừng, chợt nghe có người kêu lên:

“Uy, dưới giường tựa hồ như có người”.

Điền Thừa Tự cũng nghe thấy tiếng lập cập khê vang lên, liền quát:

“Người nào? Lôi hấn ra!”

Lão hộ binh kia khom người nhìn thấy một chiếc đuôi trắng nõn như tuyết, hớn hở reo lên:

“A, là một nữ tặc!”

Lão liền lôi ả ra, khi đã nhìn rõ diện mạo, nhất thời lão tựa như bị sét giật, hoảng hốt vội buông tay, sợ đến ngất người.

Kẻ mà vừa được lôi ra chính là cơ thiếp tâm ái của Điền Thừa Tự. Lúc này trong phòng đang đầy người, mọi người nhìn nhau đều không biết nói gì. Nhi tử của Điền Thừa Tự, toàn thân run lấy bầy, van xin:

“Phụ thân, tha mạng!”

Điền Thừa Tự tức giận mặt mày xanh lét, cho hấn một tát, quát:

“Súc sinh, súc sinh! Người, người, người làm chuyện đẹp lắm!”

Một hơi uất nghẹn xông lên, tức thời làm hấn ngất đi.

Điền Thừa Tự hôn mê té xỉu, tự có người nhà của hắn cứu tỉnh, bắt tất cần nói thêm. Lại nói Sử Nhược Mai sau khi đào thoát, bay qua đầu tường, trước mặt chỉ có một đại lộ. Nàng nghĩ thầm: “Chàng ước chừng còn chưa đi được xa?” trong lòng lại vừa xấu hổ vừa hưng phấn. Nhưng nàng đi hơn mười dặm đường vẫn không thấy bóng của Đoàn Khắc Tà.

Sử Nhược Mai sinh thất vọng, trong lòng không khỏi nghĩ ngợi: “Chẳng lẽ chàng vừa rồi không phát hiện ra ta? Không biết là ta âm thầm trợ giúp chàng? Tại sao lại không chờ ta?” Đang lúc suy nghĩ miên man, chợt nàng nghe thấy sau lưng có tiếng cước bộ đuổi theo, liền quay đầu lại xem, chỉ thấy một thiếu niên nam tử, nhưng lại không phải là Đoàn Khắc Tà mà nàng vọng tưởng.

Sử Nhược Mai cảm thấy người này dường như đã từng quen biết, ngẩng người ngăn ngại, tay ấn chuôi kiếm, hỏi:

“Người là ai, truy theo ta làm gì?”

Người kia phì cười, nói:

“Hong Tuyền tiểu muội. Muội không nhận ra ta ư?”

Sử Nhược Mai vô cùng hoan hỉ kêu lên:

“Ấn Nương tỷ tỷ, nguyên lai là tỷ, tỷ sao lại cải trang thành một tiểu tử anh tuấn vậy?”

Nàng và Niếp Ấn Nương từ nhỏ đến lớn, đều ở cùng một chỗ, lại cùng một sư phụ tập nghệ, tình còn thân hơn tỷ muội. Chỉ vì phụ thân bọn họ khi được phong đất, lúc đó mới chia lìa. hôm nay Sử Nhược Mai cùng nàng không hẹn mà gặp lại, thật là vô cùng cao hứng.

Niếp Ấn Nương cười nói:

“Muội đừng cứ hỏi ta, để ta trước tiên thăm vấn muội một chuyện”.

Sử Nhược Mai nói:

“Ồ, muội có làm gì, mà tỷ tỷ phải lao tâm thăm vấn”.

Niếp Ấn Nương nói:

“Muội vì sao không chờ người nghênh thân, liền qua cửa trước?”

Sử Nhược Mai xăng giọng đáp:

“Tỷ tỷ, đừng có cho muội là kẻ tự tiện. Tỷ vừa rồi không thấy trong vườn, muội đối đãi với con cóc điền kia thế nào sao?”

Niếp Ấn Nương cười nói:

“Ta còn nghĩ là muội chưa từng xuất giá, muốn trước tiên đến lập ụy”.

Sử Nhược Mai tiến lên bóp miệng Niếp Ấn Nương, Niếp Ấn Nương vội nói:

“Đừng đánh, đừng đánh, coi như ta nói sai, ta hướng muội xin bồi tội. Hắn là cóc ghẻ, còn muội là thiên nga, cóc ghẻ mà đòi ăn thịt thiên nga, nên không trách muội không thích hắn”.

Sử Nhược Mai nói:

“Tỷ đừng quản tra hỏi chuyện của người ta được không? Muội không phải tự kiêu thân phận, nhưng nhi tử của Điền Thừa Tự đích thực không phải là con người”.

Lập tức nàng mang những gì thấy được vừa rồi khi đột nhập vào phòng của nhi tử Điền Thừa Tự vì trốn tránh Dương Mục Lao truy đuổi mà kể cho Niếp Ấn Nương nghe. Niếp Ấn Nương nghe qua mà mặt hồng tai nóng, lại không nhịn được ha hả cười lớn.

Niếp Ấn Nương vừa cười vừa nói:

“Ta đã minh bạch, muội không thích con cóc họ Điền, mà thích tiểu tử anh tuấn họ Đoàn?”

Niếp Ân Nương vốn hay thuận miệng cùng nàng nói giỡn, chỉ thấy đột nhiên Sử Nhược Mai mặt đỏ bừng, cúi đầu hỏi:

“Tỷ tỷ, tỷ có phát hiện ra tung tích của y không? Muội đêm nay hành sự, đều là vì y”.

Niếp Ân Nương ngẩn người, trang trọng hỏi:

“A, nguyên lai là muội thật sự thích y!”

Sử Nhược Mai đáp:

“Tỷ tỷ, tỷ với muội tuy không phải một mẹ sanh ra, nhưng tình hơn cốt nhục. Chuyện của muội cũng không có giấu tỷ. Y, y, y thật sự là hôn phu của muội”.

Niếp Ân Nương vô cùng kinh ngạc hỏi:

“Muội từ khi nào cùng y định hôn ước, vì sao phụ mẫu muội lại còn mang muội gả cho Điền gia?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Chính là thân sanh phụ mẫu của muội, ngày đầu tiên muội mới sinh đã hứa mang gả cho y. Phụ mẫu hiện nay của muội không phải thân sanh phụ mẫu. Nguyên danh của muội là Sử Nhược Mai. Tiết Hồng Tuyền cái tên này từ nay về sau sẽ không dùng đến nữa”.

Lập tức Sử Nhược Mai mang thân thể khúc chiết ly kỳ của mình, ngọn ngành từ đầu đến cuối kể rõ ràng cho Niest Ân Nương hay. Niest Ân Nương vừa nghe, khi thì mặt mày hớn hởi, khi thì thở ngắn than dài, khi thì khóc nhỏ, chung quy hưng phấn vô cùng.

Niếp Ân Nương nói:

“Không lạ gì, khi phụ thân ta nhắc đến Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp, đều nói người là hiệp nghĩa khả phong, thế gian ít có. Còn nói Đoàn đại hiệp có nhi tử, đáng tiếc không biết đi đâu, nhiều lần động niệm, muốn phái người đi điều tra hành tung của y. Mỗi lần sau khi nói chuyện về phụ tử Đoàn đại hiệp đều hỏi ta về muội. Lần này phụ thân nghe tin Tiết biểu bá mang muội gả cho Điền gia, buồn bực không vui mấy ngày liền, nguyên lai trong đó có nguyên cớ này”.

Sử Nhược Mai hoan hỉ nói:

“Hóa ra phụ thân của tỷ tỷ cũng nói tốt về Đoàn đại hiệp”.

Niếp Ân Nương đáp:

“Đoàn đại hiệp vốn là người tốt, cần gì phải có ai nói giúp? Đoàn đại hiệp là người mà phụ thân ta bội phục nhất”.

Sử Nhược Mai ngậm than vãn: “Như thế xem ra, nghĩa phụ ta không phải người tốt. Đáng thương cho ta bị người giấu giếm nhiều năm như vậy”.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Thật không ngờ các người lại là phu thê, đây thật sự là điều quá tốt. Hai cha con ta đêm nay ám trợ cho phu thê hai người thoát hiểm, thật càng thêm cao hứng”.

Sử Nhược Mai chợt hiểu ra, nói:

“Nguyên lai là phụ thân tỷ cố tình bại dưới tay y, lão ma đầu kia bị muội chém một kiếm, nói vậy chắc cũng là do tỷ tỷ ám trợ”.

Niếp Ân Nương nói:

“Không sai, ta trà trộn và đám hỗn loạn, nấp trong đám người phóng ra hai mũi Mai Hoa trâm”.

Vốn là, Niest Ân Nương nghe nói Điền Thừa Tự mời phụ thân nàng đến Ngự Bác, là muốn y đi theo tân lang sang là gái ghênh thân. Nàng lại biết phụ thân mình đối với hôn sự này trăm muôn không vui. Nàng cùng với Sử Nhược Mai lại tình như tỷ muội, đương nhiên là càng quan tâm, bởi vậy đột nhiên nảy ra một

ý niệm kỳ quái, nghĩ thầm: “Phụ thân ta dường như không hoan hỉ lắm khi mang Tuyền muội gả cho Điền gia, chẳng lẽ nhi tử Điền Thừa Tự không xứng đôi, không bằng ta đi theo phụ thân đến đó, trước tiên thế Tuyền muội coi xem nhân phẩm của tân lang. Nếu như thực sự là quá xấu xa, ta sẽ đi cáo tố với muội ấy, kêu muội ấy đào hôn”. Niếp Phong rời khỏi trú địa, một mình đến Ngự Bác, cũng có lòng lo sợ Điền Thừa Tự mang tâm phản trắc, sẽ ám toán y, do vậy đáp ứng sở cầu của nhi nữ, cho Niếp Ân Nương cải trang làm một tông nhân của mình.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Ta đã ở trong Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự hai ngày, chưa từng thấy qua nhi tử bảo bối của hấn, không ngờ muội đêm nay đã tự mình đến. Tốt rồi, hiện tại không cần ta phải quan tâm cho muội nữa”.

Sử Nhược Mai nói:

“Đa tạ tỷ tỷ quan tâm”.

Thế nhưng thần tình của nàng có vẻ sầu muộn không vui. Niếp Ân Nương nói:

“Uy, muội còn có tâm sự gì?”

Sử Nhược Mai vâng vâng dãi dãi, im lặng không nói. Niếp Ân Nương cười nói:

“Chờ để ta đoán xem sao, muội nhất định là đang băn khoăn về Đoàn lang, hấn cũng thật là, vì sao lại không chờ muội một chút?”

Niếp Ân Nương nghĩ một chút, đột nhiên nói:

“Tuyền muội, không, hiện tại nên cải xưng là Mai muội. Mai muội, muội có thật là rất muốn gặp y không, ta có biện pháp”.

Sử Nhược Mai cố vượt qua xấu hổ, nói:

“Thỉnh tỷ tỷ chỉ điểm”.

Niếp Ân Nương nói:

“Tốt, muội hiện tại đi theo ta”.

Sử Nhược Mai lấy làm lạ hỏi:

“Tỷ biết chỗ ở của y?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Ta đưa muội đến một nơi, trước tiên gặp một người”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Gặp người nào vậy?”

Niếp Ân Nương nói:

“Muội bắt tất phải hỏi, tóm lại ta không có gạt muội”.

Nàng vừa nói chuyện thì trên mặt có chút tươi cười, lại có chút hồng vũng, thần tình pha chút kỳ dị. Sử Nhược Mai đầy bụng nghi ngờ nói:

“Muội cái gì cũng nói cho tỷ nghe. Còn tỷ chỉ giấu đầu hử đuôi, không chịu nói thật cho muội”.

Niếp Ân Nương đáp:

“Ta cuối cùng cũng sẽ nói cho muội, muội gấp làm gì. Đi nào!”

Sử Nhược Mai chẳng thể làm gì khác hơn là mang một bụng nghi ngờ đi theo nàng ta. Niếp Ân Nương đưa nàng lên một tòa núi cao, Sử Nhược Mai hỏi:

“Này, canh ba nửa đêm, tỷ dẫn người ta đến chỗ núi hoang này để làm gì? Chẳng lẽ người mà tỷ muốn muội gặp lại ở đây, tỷ và y đã sớm có ước định với nhau?”

Niếp Ân Nương cười nói:

“Muội xem ta đóng giả làm nam nhi có giống không?”

Sử Nhược Mai nhìn nàng ta không đáp mà lại hỏi lại, càng thêm cảm thấy kỳ quái, thuận miệng trả lời:

“Giống lắm, giống lắm, muội vừa rồi cơ hồ không nhận ra”.

Niếp Ân Nương nói:

“Muội còn chưa biết, ta và muội sau khi chia tay, mấy năm qua ta thường xuyên đóng giả làm nam tử ra ngoài du ngoạn, phụ thân ta cũng không quản ta. Muội nói ta đóng giả giống lắm, thế nhưng có một lần để cho người khác phát giác, chà, thật nguy hiểm, người đó lại là người xấu của Kim Long bang”.

Sử Nhược Mai nói:

“Uy, rốt cuộc là tỷ có ý gì? Muội hỏi thì tỷ nói, tỷ một câu cũng không đáp, lại nói cổ sự của mình. Cổ sự của tỷ, muội đương nhiên là thích nghe, nhưng là chờ sau nói cũng được. Ồi, tỷ thật xấu, tỷ trêu cợt muội, tức muốn chết”.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Cây có gốc, chuyện có nguyên do, ta không từ đầu nói cho muội vậy. Được rồi, muội nếu gấp như vậy, thì trước tiên gặp người kia rồi hãy nói”.

Niếp Ân Nương ngẩng đầu nhìn sang ngọn núi phía trước mặt, nói:

“Trăng đã quá đỉnh, đại ước của y cũng đã đến”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Y, y, y, y rốt cuộc là ai?”

Niếp Ân Nương đột nhiên phát ra một tiếng huýt sáo dài, ngay sau đó, từ trên đỉnh núi truyền đến một tiếng hú trả lời. Niest Ân Nương âm thanh vừa nhanh vừa sắc, còn tiếng hú truyền lại vừa hùng hậu vừa cao vút tựa như long ngâm hổ gầm. Sử Nhược Mai nói:

“Chà, người này nội công thật phi phàm, không thua kém Đoàn Khắc Tà, tỷ muốn muội gặp người này sao?”

Thật là:

Hải ngoại, tiên sơn nhiều dị khách

Phiêu du một kiếm tới Trung Nguyên.

4. Chương 4: Tự Có Hùng Tâm Xây Đại Nghiệp - Một Thân Nhất Kiếm Đầu Quân Hào

Niếp Ân Nương nói:

“Không sai, là người này”.

Đột nhiên nàng phủ phục thân mình, ép tai vào mặt đất. Sử Nhược Mai hỏi:

“Tỷ tỷ, tỷ làm cái gì vậy?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Kẻ địch của y đến không ít, cho nên không nên tiếp chúng ta được”.

Sử Nhược Mai lấy làm lạ hỏi:

“Chuyện là như thế nào?”

Niếp Ân Nương trả lời:

“Đêm nay, y hẹn với mấy kẻ địch tương hội tại Giá Bắc Mang sơn. Hiện tại vẫn còn chưa động thủ, chúng ta vừa lúc lên xem náo nhiệt”.

Nguyên lai Niếp Ân Nương thường xuyên bồn tẩu giang hồ, kinh nghiệm so với Sử Nhược Mai phong phú hơn rất nhiều. Nàng đã học được bản lãnh “phục địa thỉnh thanh”, nghe ra trên sơn phong đang có huyền náo, ước chừng bảy tám người.

Sử Nhược Mai chợt hiểu ra nói:

“A, sự tình là người nọ là bằng hữu của tỷ, tỷ muốn mọi người đến giúp y một tay?”

Niếp Ân Nương cười nói:

“Không phải, y cho tới bây giờ chưa từng muốn người khác giúp đỡ, cho dù đối phương có một trăm người, một nghìn người, y đều đơn thân chống đỡ!”

Đêm nay, ánh trăng sáng rõ, Sử, Niếp nhị nữ chạy một hồi, từ xa nhìn lại, có thể mờ mờ thấy được tình hình trên sơn phong. Chỉ thấy một thiếu niên đẹp như ngọc, mặt hướng về phía ánh trăng, vây chặt xung quanh y có một đám người. Sử Nhược Mai đếm xem, có tổng cộng tám người. Niếp Ân Nương nhảy lên một phiến đại thạch sáng bóng như gương, cười nói:

“Nơi này chính thích hợp, chúng ta ở chỗ này xem cuộc chiến”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Vừa rồi tiếng huyết gió đáp lại tỷ là của người thanh niên kia à?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Là của y, mọi người không thấy bọn người đó đều vây bắt y sao?”

Trong giọng nói của nàng, tựa hồ rất kiêu hãnh vì thiếu niên kia. Sử Nhược Mai động tâm niệm, âm thầm cười: “Lần này, xem chừng không có đoán sai, Ân Nương tỷ tỷ thâm tâm đã thích thiếu niên kia. Ha ha, nguyên lai nàng ta cũng đã có người trong lòng”. Nhưng thấy Niếp Ân Nương đã tập trung tinh thần chuẩn bị xem cuộc chiến, Sử Nhược Mai cũng không trêu nàng ta nữa.

Chợt nghe có một người quát:

“Họ Mưu kia, người ước hẹn bao nhiêu người đến trợ sức, chờ bọn họ đến đông đủ, chúng ta sẽ động thủ. Để người khác nói chúng ta ỷ mạnh hiếp yếu, khiến cho mọi người coi thường”.

Niếp Ân Nương giải thích:

“Người đó chính là Phó bang chủ Kim Long bang mà ta đã nói. Lần đó ta bị hắn nhìn ra là nữ cải nam trang, hắn muốn chiếm đoạt ta, bọn chúng đông người, ta đánh không lại, may mắn có thiếu niên họ Mưu đến giải cứu”.

Thiếu niên kia lãnh đạm nói:

“Ta là muốn hỏi người của các ngươi đã đến đầy đủ chưa”.

Kim Long bang Phó bang chủ hỏi lại:

“Người có ý gì?”

Thiếu niên đáp:

“Ta tịnh không có hẹn người đến trợ giúp, bất quá có vị bằng hữu của ta, ước chừng muốn đến xem náo nhiệt, các người bất tất phải lo lắng”.

Tên kia cười lạnh nói:

“Chúng ta lo lắng cái gì, lo để người chạy mất? Ha ha, cho dù người có chấp cánh cũng không bay được!”

Thiếu niên kia liền hỏi lại lần nữa:

“Ta hỏi lại một lần nữa, người các người đã đến đông đủ chưa?”

Kim Long bang Phó bang chủ nói:

“Đến đầy đủ thì làm sao?”

Thiếu niên đáp:

“Đến đầy đủ thì động thủ mới hay, khỏi mất công ta phải đánh từng tên một, như vậy phiền phức lắm. Ha, nếu như các người còn chưa đến đầy đủ, ta còn có thể chờ một lát”.

Lời vừa nói ra, nhất thời kích động những người xung quanh nhảy dựng lên. Một người dáng vẻ cao lớn quát to:

“Tiểu tử ngươi dám mục hạ vô nhân, khẩu xuất cuồng ngôn, đợi lão tử đến giáo huấn ngươi. Ta cũng không cần người giúp sức”.

Hán tử thân cao đó còn chưa kịp nhảy ra, lại có hai hán tử thân hình, phục sức giống hệt nhau chặn phía trước, cao giọng:

“Dương đại ca, xin huynh nhường cho chúng ta một hồi trước, người Thái Hồ Bang của chúng ta với hán thù sâu như biển”.

Hai người này liền lấy ra Phán Quan bút, nói:

“Các chư vị ở đây đều biết quy củ của huynh đệ Tàn gia chúng ta, bất luận đối phương là một người hay một trăm người, hai huynh đệ chúng ta đều kẻ vai sát cánh giao chiến, trước tiên nói rõ như vậy, để cho người khỏi nói chúng ta lấy hai đánh một. Mười tiểu tử ngươi nghe đây: chỉ cần người có thể vượt qua năm mươi chiêu dưới song bút của huynh đệ ta, hai huynh đệ chúng ta sẽ hướng người dập đầu bái!”

Thiếu niên kia, ghé mắt nhìn qua, không hề bật kiếm, cũng không hồi đáp lời khiêu chiến của bọn họ.

Kim Long bang Phó bang chủ nói:

“Hai vị đại ca, đừng có tranh giành, tiểu tử này có bao sức mà đòi vượt qua năm mươi chiêu dưới song bút của hai vị, chỉ sợ ba mươi chiêu đã bỏ mạng. Một mạng của hán không quan trọng, nhưng nổi tức giận của ta không giải trừ được. Xin thỉnh hai vị nhường ta lên trước”.

Bỗng dưng có một người bộ dáng tựa như quan quân, dừng mãnh phóng lên, âm thanh như hồng chung, quát lớn:

“Các người, bất kỳ người nào, cũng không được tranh! Tên đó là khâm phạm cướp ngựa, ta phải đưa hán về kinh sư trị tội, sao cho các người tranh đoạt? Đề lui xuống hết cho ta, một mình ta lên bắt hán!”

Sử Nhược Mai nhỏ giọng nói:

“Mọi biết người này, y là Hồ Nha đô úy Uất Trì Nam, là thống lĩnh cấm vệ quân của đương kim Thiên tử, Long Kỳ đô úy Uất Trì Bắc là ca ca y. Hai huynh đệ y đều là nhất thân vô nghệ, vang danh trung ngoại, tính tình không khác biệt nhau lắm”.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Tướng lĩnh của triều đình cùng với các thủ lĩnh bang hội trên giang hồ lại cùng có mặt một nơi, cùng hướng một người tầm cừ, đây thật là kỳ lạ. Bất quá, nghe khẩu khí của Uất Trì đô úy, thì dường như y và những cường nhân này không từng có ước hẹn trước”.

Sử Nhược Mai than:

“À, đáng tiếc, đáng tiếc”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Đáng tiếc cái gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Uất Trì Nam là một trang hảo hán, với uy danh và địa vị của y cùng với đám người kia là bất đồng, mặc dù không có bất kỳ ước hẹn gì thì cũng làm tổn hại thân phận”.

* * * * *

Không nói tiếp chuyện hai tỷ muội âm thầm bàn luận, lại nói đám cường đạo kia bị Uất Trì Nam quát, đều bất giác ngẩn ra. Hán tử cao lớn kia đích thực là người táo bạo, hẳn lại không biết tướng quân mặt đen chính là Uất Trì Nam, liền lập tức chửi lại:

“Người, cái thứ đầu than đen, đây không phải nơi nói chuyện quan quân, đã đến đây, thì phải theo quy củ giang hồ của chúng ta, nha môn các người rút đi, chộc tức ta, ta trước tiên sẽ cho người ăn một quyền!”

Uất Trì Nam đại nộ hét:

“Đâu ra cái lý đó, người là cái giống gì?”

Rồi không thêm nói thêm, y liền vung một tiên đánh tới. Kim Long bang Phó bang chủ nhận ra Uất Trì Nam thì giật mình kinh hãi, liền vội vàng nhanh bước lên đẩy hán tử cao lớn ra, cười trừ nói:

“Uất Trì tướng quân, ngài đừng nóng giận, chúng ta đêm nay có cùng cừu địch, nên thương lượng với nhau, thương lượng với nhau. Vị Dương huynh đệ này nói chuyện không hiểu biết, ngài tha thứ một chút, tha thứ một chút!”

May mà Phó bang chủ Kim Long bang nhanh đẩy hán tử kia ra, không để cho Uất Trì Nam đánh trúng. Uất Trì Nam một tiên đánh trúng vào khối đại thạch, “Ầm” một tiếng vang lên, khối đại thạch đã bị đánh tứ phân ngũ liệt. Hán tử kia nhìn thấy mà phát hoảng, mặc dù tính tình táo bạo cũng không dám nhiều lời nói thêm một câu.

Thiếu niên kia đột nhiên nói:

“Chư vị đừng lộn xộn, xin nghe ta một lời”.

Nhìn thần khí của y, dường như y không coi những người này như là cừu nhân, ngược lại đang khuyên bảo bọn họ. Uất Trì Nam cảm giác thấy kỳ lạ, liền hỏi:

“Tốt, tiểu tử nhà ngươi muốn nói gì?”

Thiếu niên kia đáp:

“Uất Trì tướng quân, ta khuyên người hãy để cho bọn họ cùng ta giao thủ trước. Người hãy chuẩn bị cuối cùng”.

Uất Trì Nam tức giận nói:

“Đây là đạo lý gì? Tiểu tử nhà ngươi thiên vị bọn chúng”.

Thiếu niên nọ chỉ Tần gia song bút mà nói:

“Các người nói ta cùng các người cừu sâu như biển, ta cũng có chút hồ đồ không hiểu, chúng ta thì kết cừu gì?”

Hai huynh đệ hừ một tiếng, đáp:

“Tiểu tử nhà ngươi còn giả vờ! Cũng tốt, ta sẽ nói ra, không phải nói cho người nghe mà là cho mấy vị ca ca ở đây nghe. Mọi người nghe qua để biết vì sao huynh đệ ta tranh lên đầu tiên”.

Tần gia lão đại ngừng một chút rồi lại tiếp:

“Thắng trước người của chúng ta cùng với người của Hải Dương bang tranh nhau bên sông. Tiểu tử này là người ngoài, nhưng lại muốn đa sự, giúp cho Hải Dương bang đánh bại người của chúng ta, hủy sạch mười bảy Phân đà của chúng ta thiết lập tại Thái Hồ. Đó không phải là cừu sâu như biển sao?”

Tần gia lão nhị bổ sung thêm:

“Lúc ấy hai huynh đệ của chúng ta đều không có mặt tại hiện trường, khiến cho bốn bang bị tổn thất nặng nề. Vốn chúng ta định trước tiên tìm Hải Dương bang báo cừu, nhưng sau đó chúng ta điều tra thì bang chúng của bốn bang, mười phần có đến tám, chín là bị tên tiểu tử này đả thương, cho nên chúng ta đành tạm gác Hải Dương bang sang một bên, trước tiên là tính sổ với tiểu tử này”.

Thiếu niên kia nói:

“Chuyện xảy ra, người nói cũng không sai, nhưng người lại bỏ qua nguyên nhân các người cùng Hải Dương bang ẩu đả với nhau, đợi ta bổ sung đây. Hải Dương bang vốn là ngư dân ven bờ Thái Hồ tự tổ chức thành một bang hội, thế nhưng Thái Hồ Bang các người đè ép đòi thu thuế hành nghề của ngư dân. Ngư dân nộp thuế cho quan phủ vốn đã nặng, các người lại bóc lột thêm. Hải Dương bang vì phải bảo vệ chính mình nên cùng với các người giao chiến. Ta không giúp Hải Dương bang chẳng lẽ ngược lại đi giúp các người chế áp ngư dân sao?”

Thiếu niên lại nói tiếp:

“Làm cường đạo cũng không được đánh mất bản sắc hào kiệt, ở đâu không kiếm được cơm ăn thì lại đi cướp miếng ăn trong miệng dân nghèo, các người hổ thẹn hay không hổ thẹn? Cho nên ta cho người của Thái Hồ Bang các người mỗi người ném chút lợi hại, thứ nhất là vì huynh đệ ngư dân mà trút nỗi tức giận, thứ hai cũng là cho các người nhớ kỹ lấy lần giáo huấn này. Ta không có giết chết một người nào của các người, như vậy đã là khách khí lắm rồi, các người còn dám nói ta làm không đúng sao?”

Tần gia huynh đệ vừa xấu hổ vừa tức giận, đang muốn phát tác, Uất Trì Nam đột nhiên hét lớn:

“Nói rất có lý, làm rất đúng!”

Tần gia huynh đệ vốn đã thẹn quá hóa giận, nhưng lại bị Uất Trì Nam nói như vậy nên cũng không dám phát tác ngay. Thiếu niên nọ lại trở hán tử cao lớn hỏi:

“Người thì sao? Ta và người không định nói là thù sâu như biển chứ?”

Hán tử cao lớn đó đáp:

“Tuy không thể so với cừu sát phụ, hận đoạt thê, nhưng cũng không phải nhỏ. Chúng ta muốn cướp một chuyến tiêu, vốn dĩ miếng ăn đã đến miệng, tiểu tử nhà người vì cái gì mà xen vào can thiệp, cứu thoát đoàn bảo tiêu đó?”

Thiếu niên kia đáp:

“Lão huynh người ước chừng còn chưa có hiểu rõ, chuyến tiêu đó là hương ngân do “Trì hà tổng quản” Lý Dương nhờ Trường An tiêu cục áp giải, không thể cướp được”.

Hán tử cao lớn hỏi:

“Vì sao mà không thể cướp được?”

Thiếu niên đáp:

“Số ngân lượng đó là dùng để phát cho dân công. Họ Lý đó làm quan ta có nghe qua, vốn là một vị quan tốt”.

Hán tử kia nói:

“Bất kể hán là quan tốt hay quan xấu, mặc ngân lượng dùng để làm gì, tóm lại ta chỉ biết thứ trắng trắng hoa hoa ấy là ngân lượng. Chúng ta làm nghề hắc đạo sinh sống, không cướp ngân lượng, chẳng lẽ người muốn chúng ta uống gió Tây bắc mà sống à?”

Thiếu niên kia cười đáp:

“Lời này của lão ca thật rất sai, nếu như là tài sản của tham quan, lão ca người xuống tay hạ thủ, ta quyết không dám nói nữa lời. Nhưng người cướp số ngân lượng này, chẳng những dân công sẽ bị đói, mà những chỗ khuyết của Hoàng Hà không được đắp đầy, càng sẽ khiến hàng ngàn vạn gia đình thê ly tử tán. Các người không cướp chuyển tiêu đó, cũng chưa phải uống gió Tây bắc, nhưng ngàn vạn gia đình kia đích thực đang phải uống gió Tây bắc đó. Ta biết các người cũng xuất thân từ trong cùng cực như họ, có thể nào lại chỉ lo cho bản thân mình?”

Hán tử cao lớn là người chất phác, hần gõ gõ đầu, rồi nói:

“Chà, nghe người nói vậy tựa hồ cũng có điểm đạo lý, nhưng với quy củ lưu truyền của lục lâm chúng ta không giống, người chờ ta suy nghĩ cẩn thận chút”.

Thiếu niên đáp:

“Được, người cứ suy nghĩ đi”.

Uất Trì Nam nghe thấy thiếu niên này bảo hộ tiêu ngân của Trì hà tổng quản, không khỏi nhìn y bằng cặp mắt khác.

Kim Long bang Phó bang chủ quát:

“Chúng ta đến đây để giao đấu, không phải đến đây để phân tích đúng sai, lý lý luận luận làm cái gì. Đến, đến, đến đây, Kim Long bang ba Hương chủ chúng ta đến tái lĩnh giáo kiếm pháp của người”.

Hần vốn là Phó bang chủ kiêm hình đường chủ, bên ngoài còn mang theo hai vị Hương chủ cùng đến, nghe khẩu khí của hần tựa hồ cũng không kiên trì lấy một địch một mà muốn ba người cùng lên.

Uất Trì Nam chợt nói:

“Nghe hần nói rất thú vị, ngại gì không nghe hần nói tiếp?”

Thiếu niên kia bỗng nhiên cười dài chỉ vào Phó bang chủ Kim Long bang mà nói:

“Người sợ ta nói, ta càng phải nói. Người trên đường Lộ Bắc, muốn chiếm đoạt một thiếu nữ, nhưng lại đánh không lại người ta. Do vậy người đã tập hợp đồng bọn đến chặn cướp, lại ngầm phóng trộm mê hương, hành động của người thực là hành động của phường hạ tam lưu làm xấu hổ giới lục lâm. Ta chỉ có cắt một nửa bên tai người, chính là để người hối cải, nhưng người quả nhiên không biết cảm kích, lại còn tìm ta tầm cừ sao?”

Chúng nhân vội nhìn, quả nhiên tai trái của Kim Long bang Phó bang chủ kia chỉ còn lại có một nửa.

Uất Trì Nam giận dữ, quát lớn:

“Hay, người, tên tặc hạ lưu, trước tiên ăn một tiên của ta!”

Thiếu niên kia phất tay áo gạt trường tiên của Uất Trì Nam sang một bên rồi nói:

“Uất Trì tướng quân, người đừng quản chuyện của ta, bọn chúng đến đây là vì ta, muốn đánh, ta sẽ tự phụng bồi chúng. Hơn nữa, người và ta cũng còn là đối đầu”.

Uất Trì Nam chợt tỉnh lại, nói:

“Không sai, ta cũng muốn cùng người giao đấu”.

Thiếu niên kia nói:

“Tốt, người hiện tại đã biết nguyên nhân vì sao ta an bài người giao đấu cuối cùng rồi chứ”.

Uất Trì Nam cũng là người chất phác trực tính, nghĩ sao nói vậy, lập tức không cần suy nghĩ, nói luôn:

“A, ta biết rồi, người sợ sẽ bị ta bắt, khi đó không còn cơ hội tái đấu với bọn chúng. Cái này người đừng lo, ta, ta, ta...”

Y vốn muốn nói: “Lũ người này đều là hỗn đản, ta khả dĩ thể người giáo huấn bọn chúng”. Nhưng đột nhiên trong thò lỗ nảy ra chút tỉnh tể, y bỗng dừng nghĩ: “Không được, ta nói như vậy, chỉ sợ đám cường đạo hỗn đản này sẽ bỏ chạy hết”.

Thiếu niên kia cười nói:

“Người không cần nói, ta đã biết tâm ý của người. Nhưng Uất Trì Nam tướng quân, người lượng đủ sức thắng ta không?”

Uất Trì Nam nghĩ, hắn vừa rồi tùy tiện phát ông tay áo một cái có thể đánh lệch trường tiên của mình sang một bên, công lực ấy quả thật cũng không thể xem thường, cho nên nói:

“Cái này, sợ rằng phải đánh qua mới biết”.

Thiếu niên kia nói:

“Đúng vậy, người không nắm chắc thắng ta, ta cũng không nắm chắc thắng người, chỉ sợ rằng bất luận ai thắng đều sẽ tỉnh bì lực kiệt, muốn tái đấu một tràng nữa cũng sẽ lực bất tòng tâm”.

Uất Trì Nam lại nghĩ: “Lời này nói cũng đúng, không cần ta với hắn đánh đến lưỡng bại câu thương, như vậy sẽ tiện nghi cho đám cường đạo này”.

Thiếu niên kia lãnh đạm nói:

“Uất Trì tướng quân, người nếu muốn đánh thắng ta, chỉ có một biện pháp, chính là người cùng với nhóm người này cùng lên một lượt, may ra còn có ít hy vọng”.

Uất Trì Nam giận dữ nói:

“Người coi Uất Trì Nam ta là loại người nào mà có thể cùng đám cường đạo hỗn đản này liên thủ?”

Y không nhịn được tức giận, cuối cùng cũng mang bốn từ “hỗn đản cường đạo” trong mắt mắng ra. Quần đạo trợn mắt nhìn giận dữ. Tần gia huynh đệ nói:

“Uất Trì tướng quân, chờ chúng ta đuổi tiểu tử này đi sẽ tái thỉnh giáo tiên pháp của người”.

Thiếu niên kia nói:

“Rất hay, người cũng đã biết bọn chúng là cái thứ gì. Đã không muốn “kính vị đồng lưu”, thì tạm đứng qua một bên trước”.

Uất Trì Nam không hiểu “Kính vị đồng lưu” tức là ý “Thanh trọc hỗn loạn”, xấu tốt lẫn lộn, nhưng thiếu niên này bảo y tạm đứng qua một bên trước thì y hiểu. Y vò đầu rồi đột nhiên lại nói:

“A, còn có điểm không ổn!”

Thiếu niên kia nói:

“Người không cần lo lắng cho ta, đám người này, có thêm mấy tên nữa ta cũng không đặt trong lòng. Ta đánh đuổi bọn chúng xong, còn có thể phụng bồi người đấu một trận. Nếu trước tiên đánh người, sau đó đánh bọn chúng, dù có thắng được nhưng cũng phải mệt mỏi hết sức”.

Uất Trì Nam liền xua tay, chuyển giận sang vui, nói lớn:

“Được, người nói có lý. Tốt, ta sẽ an bài cuối cùng vậy!”

Đám cường đạo nghe hai người bọn họ, kể tung người hứng, tên nào cũng phẫn nộ. Ngoại trừ Kim Long bang phó bành chủ là đã nể qua bản lãnh của thiếu niên, còn những người khác, mỗi người trên giang hồ đều có địa vị, đều là kẻ rất tự phụ. Thiếu niên này muốn bọn họ cùng lên, bọn họ có chút chân chừ. Hai tên Hương chủ của Kim Long bang chợt nói:

“Có ngoại nhân nấp ở bên kia, chỉ sợ là đồng bọn của tiểu tử này. Để chúng tôi trước tiên qua đuổi bọn chúng đi”.

Nguyên lai bọn chúng đã phát hiện ra Niếp, Sử nhị nữ đang ở trên đại thạch nhìn sang.

Hai tên Hương chủ Kim Long bang này nói là muốn đi đuổi bắt đồng đảng của địch nhân, nhưng kỳ thật là do chúng đã từng biết qua sự lợi hại của thiếu niên, cho nên cố tình bỏ đi, để hòng chờ cho Tần gia huynh đệ với mấy người cùng thiếu niên kia động thủ xong, khi đó bọn chúng sẽ tùy tình thế mà hành động.

Ai ngờ bọn chúng còn chưa chạy khỏi vài bước, chợt thấy hai chân tê rần, kêu lên một tiếng rồi té nhào. Thiếu niên cười nói:

“Các người trốn không thoát đâu, quay lại ngay! Ta đã nói rồi, muốn các người nhất tề cùng lên, các người còn chưa nghe rõ à?”

Tần gia huynh đệ thấy y chỉ xuất một ngón tay, cũng không biết là y đã dùng công phu “cách không điểm huyết” đối phó với hai tên Hương chủ Kim Long bang, chỉ biết rằng y đột nhiên gây khó dễ. Bọn chúng sớm đã tập trung tinh thần, chuẩn bị động tác tựa như tên đã lấp vào cung. Lúc này không còn suy nghĩ gì nữa, hai huynh đệ một tả một hữu, hai ngọn Phán Quan bút hoành ngang sẵn tới. Hán tử cao lớn ở xa cũng hét lớn một tiếng, quát:

“Mẹ nhà người, lão tử còn chưa có động thủ, người lại đã động thủ?”

Nguyên lai hán cũng tưởng rằng thiếu niên kia đã phóng ám khí, không nhịn được để phân minh, một quyền đánh tới.

Thiếu niên bật nhanh song chỉ, “canh canh” hai tiếng, đã đánh cặp Phán Quan bút của Tần gia huynh đệ văng ra. Trở tay ẩn xuống, nắm lấy quyền đầu của hán tử giữ lại, cười nói:

“Người gấp cái gì, chờ cho người của các người đều lên, người đánh cũng không muộn. Ta bây giờ tặng trước cho người một chiêu, để người khỏi cho rằng ta nói khoác. Cần biết, người của các người chưa lên một lượt mà người đã động thủ là phải chịu tổn thất lớn đó”.

Hai tên Hương chủ Kim Long bang lồm cồm bò dậy, vừa thẹn vừa tức, không làm gì khác hơn là đành phải quay trở lại cùng chúng nhân hợp thành một nhóm vây công thiếu niên.

Thiếu niên đơn chương liền đẩy, hất hán tử cao lớn ra, cười nói:

“Tốt, người của các người cùng lên! Lại đây, lại đây!”

Quần đạo thấy võ công của thiếu niên thần kỳ như vậy, lúc này không còn để ý đến thân phận nữa, quả nhiên đồng loạt xông lên.

Thiếu niên xoay người một vòng, trường kiếm rút ra khỏi bao, một kiếm chém đứt Liên Tử chùy của một tên, lại tiếp một kiếm đánh bay cương đao của tên khác, thân mình chớp động đã xuất hiện bên cạnh hán tử cao lớn.

Hán tử kia kêu lên:

“Không hay”.

Hán thấy kiếm quang chói mắt, biết không thể tránh kịp, liền nhắm mắt quát lớn:

“Ta liều mạng với người!”

Song quyền giơ nên, tựa như sừng trâu, khom người phóng đến. Thiếu niên kia đón lấy hán, vỗ vai rồi nói:

“Người chưa nghĩ thông suốt sao? Vừa rồi người đã đáp ứng ta, muốn suy nghĩ một chút mà”.

Hán tử kia vừa mở hai mắt ra thì đã thấy thiếu niên sớm xẹt qua bên người, cùng với Kim Long bang Phó bang chủ tương đầu. Hán tử đứng ngây người phát ngốc, nói lớn:

“Người đích xác là có điểm đạo lý, ta phục người, không đánh với người!”

Hán nói xong liền chuyển thân, phi xuống núi. Thiếu niên cười nói:

“Tốt, Dương đại ca, ta kết giao với người làm bằng hữu, chúng ta tại Kim Kê linh sẽ tái kiến!”

Kim Long bang Phó bang chủ một trượng đánh tới, thiếu niên kia thu lại tiếng cười, quát lên một tiếng:

“Về phần tên dâm tặc người, ta không thể tha cho người được. Giữ cho người một mạng, nhưng phé bỏ võ công người!”

Lời còn chưa dứt, y đã xuất ra một kiếm xuyên qua xương tỳ bà của hán. Quần đạo trông thấy cả kinh vô cùng. Nhất là hai tên Hương chủ Kim Long bang hoảng sợ đến xiêu hồn lạc phách. Phải biết tên Phó bang

chủ Kim Long bang này cũng không phải là tay mơ, võ công của hắn trong bang được liệt danh đệ tam, chỉ dưới Thôi trưởng lão và Sử bang chủ, một bộ Cầu Long trường pháp trên giang hồ cũng rất có danh tiếng. Vậy mà hắn còn chưa thi triển được đến ba chiêu đã bị thiếu niên một kiếm đâm thủng xương tỳ bà, quần đạo có thể không kinh hãi sao? Hai tên Hương chủ này đồng thời thầm nghĩ: “Nguyên lai hắn lần trước cắt đứt một nửa tai của Phó bang chủ, vẫn còn là hạ thủ lưu tình, Phó bang chủ còn không chịu nổi một kích, thì chúng ta còn đánh đâm cái gì?”

Hai tên Hương chủ không hẹn mà cùng vứt bỏ binh khí, đang muốn dựa theo quy củ giang hồ cầu xin tha thứ. Thiếu niên cười nói:

“Niệm tình các người chỉ là tông phạm, lại hối ngộ kịp thời, ta sẽ trừng trị nhẹ nhàng!”

“Viu, viuu”, hai kiếm phóng ra, cắt bỏ một tên tai trái, một tên tai phải, rồi y lại nói:

“Cho các người chịu đựng một chút thống khổ, để sau này nhớ kỹ, đi đi!”

Hai tên Hương chủ không bị phé bỏ võ công như tên Phó bang chủ, thì vô cùng hoan hỉ đầu còn dám oán thán, liền cùng nhau diu tên Phó bang chủ xuống núi.

Võ công của Tần gia huynh đệ so với Kim Long bang Phó bang chủ thì cao hơn một bậc. Bọn hạ bình thường kiêu ngạo thành tánh, mặc dù lúc này trong lòng rung động, nhưng cũng không chịu học theo hai tên Hương chủ kia hướng địch nhân van xin tha thứ. Hai huynh đệ tâm ý như nhau, đều quyết định liều mạng, triển khai đấu pháp lưỡng bại câu thương, cùng thiếu niên cận chiến, một đôi Phán Quan bút, chiêu tiếp chiêu đều hướng vào các huyệt đạo yếu hại của đối phương.

Bọn họ hai huynh đệ đã tập võ với nhau từ nhỏ, tâm ý tương thông, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng ăn khớp, cần mẫn vô cùng. Chỉ thấy hai cây Phán Quan bút đan xen lồng vào nhau nhau, tựa như rồng bay phượng múa, vây lấy thân trước, thân sau, bên tả bên hữu thiếu niên, đâm vào phóng tới, quả thực kinh hiểm vạn trạng, khiến người sợ hãi nói không lên lời.

Sử Nhược Mai nhìn thấy khẩn trương, khe khẽ hỏi:

“Vị bằng hữu của tỷ vì sao chỉ có thủ không công? Y rõ ràng là thừa sức tấn công lại địch nhân”.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Mỗi lần y hành sự đều ngoài ý liệu của người khác, ta cũng không rõ y có chủ ý cổ quái gì, nhưng tóm lại là có đạo lý của y”.

Chợt nghe thiếu niên cất cao giọng nói:

“Các người khi áp ngư dân, luận tội không nhỏ, nhưng nhân phẩm của các người so với Phó bang chủ Kim Long bang thì hơn một bậc, nếu như cũng đâm thủng xương tỳ bà các người, ta cảm thấy hình phạt tựa hồ quá nặng, chà, chờ ta nghĩ nghĩ chút, xem xử trí các người như thế nào?”

Y tự mình nói tự mình nghe, như đang thương lượng với chính mình, dường như không coi việc tấn công hung dữ của hai huynh đệ ra một chút nào.

Tần gia huynh đệ tức đến thất khiếu bốc khói, nhưng bọn họ đang chạm chán là đại cường địch từ lúc sanh ra cho tới nay mới gặp, dồn toàn bộ tinh thần đối địch mà vẫn còn chút lo lắng, do vậy mặc dù tức giận cũng không dám chửi lại, sợ phân tâm khiến địch nhân chớp lấy cơ hội.

Thiếu niên kia đột nhiên kêu lên:

“Có rồi, có rồi! Ta nhớ các người vừa rồi đã nói qua, nếu ta tiếp được các người năm mươi chiêu, các người sẽ hướng ta dập đầu bái phục, các người hãy hướng ta dập đầu bái đi. Bây giờ ước chừng cũng đã được năm mươi chiêu rồi đó”.

Uất Trì Nam cũng nói:

“Sớm đã quá năm mươi chiêu rồi!”

Thật là:

Hào khí can vân đầu quần đạo
Anh hùng vốn dĩ trọng anh hùng.

5. Chương 5: Vô Địch Thần Tiên Phùng Địch Thủ - Đa Tình Hồng Phấn Hối Tình Lang

Thiếu niên kia nói:

“A nguyên lai là đã quá hơn ba mươi chiêu, lời các người nói có tính hay không tính, đập đầu hay không đập đầu?”

Tần gia huynh đệ đầu chịu đập đầu, một lời không nói, tấn công càng gấp. Thiếu niên cười lạnh nói:

“Làm cường đạo ngoại trừ phải xem trọng một chữ nghĩa, còn phải xem trọng chữ tín nữa, các người không biết sao?”

Uất Trì Nam cười nói:

“Nguyên lai làm cường đạo cũng có thứ phải xem trọng, nhưng bọn chúng lại có thể khi áp ngư dân, hiển nhiên không phải cường đạo thượng lưu. Người giảng đạo lý với bọn chúng không phải là thừa thãi sao? Ta thấy, trừ phi người đánh cho bọn chúng chịu quỳ gối xuống, nếu không bọn chúng nhất quyết không chịu hướng người đập đầu đâu.”

Thiếu niên nói:

“Đúng, hai người các người cam tâm làm cường đạo hạ lưu không chịu đập đầu trước ta, ta đây không làm gì khác hơn là phải dụng đến vũ lực”.

Bỗng dưng y đảo ngược mũi kiếm, chuôi kiếm đánh ra, Tần lão đại kêu ối lên một tiếng, hai gối quỵ xuống. Tần lão nhị thất kinh, chưa kịp tránh né đã bị thiếu niên phóng một cước trúng ngay đầu gối. Tần lão nhị cũng không giữ được thân mình liền quỵ xuống. Do lực quỵ xuống quá lớn, đầu cả hai đều đập xuống mặt đất, mặc dù lại ngừng lên ngay nhưng cũng có thể xem là chúng đã đập đầu.

Thiếu niên cười ha hả nói:

“Các người như vậy đã đập đầu, ta sẽ miễn cho các người hình phạt, Lần sau nếu còn thị cường ép nhược, động phải tay ta, ta sẽ không cần các người đập đầu mà sẽ xuyên thủng xương tỳ bà các người, nhớ kỹ lời này, rút đi!”

Tần gia huynh đệ đứng lên, đầy mặt hổ thẹn, chỉ hận cha mẹ không sinh ra thêm hai chân nữa, vội vàng nhanh chóng đào tẩu, kỳ dư những cường đạo còn lại cũng đều hô nhau giải tán.

Chỉ trong chốc lát, quần đạo đều trốn đi hết không còn thấy bóng dáng tăm hơi, chỉ còn lại có Uất Trì Nam và thiếu niên kia. Uất Trì Nam giơ ngón tay cái lên khen:

“Đánh hay lắm, đánh rất tuyệt! Họ Mưu kia, người cũng có thể coi là một hảo hán!”

Thiếu niên cười đáp:

“Tướng quân đã quá khen, thật xấu hổ không dám nhận”.

Uất Trì Nam đột nhiên nhướng to mắt, kêu lên:

“Đáng tiếc, đáng tiếc!”

Thiếu niên kia hỏi lại:

“Cái gì đáng tiếc”.

Uất Trì Nam nói:

“Đáng tiếc cho ngươi, tuy là một trang hảo hán, nhưng ta vẫn không thể không bắt ngươi giải lên kinh!”

Thiếu niên lại nói:

“Đáng tiếc, đáng tiếc!”

Uất Trì Nam hỏi:

“Ngươi thì đáng tiếc cái gì?”

Thiếu niên đáp:

“Ta an bài ngươi vào lúc cuối cùng, trong lòng vốn nghĩ, trận chiến này giữa ta và ngươi có thể được miễn bỏ, nhưng ngươi bây giờ lại nhất định muốn bắt ta, không có biện pháp nào, ta chỉ còn cách đánh với ngươi một trận. Tâm nguyện không đạt, vậy không phải đáng tiếc sao?”

Uất Trì Nam nhíu lông mày, nói:

“Ngươi cùng đám cường đạo đó kết oán, nghe ra đều là ngươi có đạo lý, do là tại đối phương....”

Thiếu niên ngắt lời:

“Ta làm việc bao giờ cũng đều nói đạo lý”.

Uất Trì Nam liền nói:

“Tốt, ta đây muốn nghe ngươi nói đạo lý của ngươi, ngươi vì sao lại tập hợp đồng đảng cướp ngựa của Hoàng thượng, hơn nữa lại là đến hơn ba trăm thốt ngựa! Đó là Đại Uyển Lương Mã do Khang Cư Quốc tiến cống, Hoàng thượng chuẩn bị dùng cấp cho vũ lâm quân sử dụng, ngươi có biết không?”

Thiếu niên kia cười đáp:

“Ta trước đó đều đã biết rõ”.

Uất Trì Nam cả giận:

“Ngươi đã biết rõ tại sao còn ra tay, ở đây thì có cái đạo lý gì?”

Thiếu niên cười hỏi lại:

“Thống Lĩnh vũ lâm quân bây giờ là Long Kỳ đô úy Tần Tương tướng quân phải không?”

Uất Trì Nam đáp:

“Không sai, chính là Tần đại ca, ngươi hỏi làm cái gì? Ngươi cũng biết Tần đại ca sao? Như vậy càng không nên cướp số ngựa đó”.

Thiếu niên nói:

“Nghe nói Tần tướng quân rất giỏi về ngựa, tọa kỵ của hắn chính là thiên lý mã”.

Uất Trì Nam liền nói:

“Uy, Ta bảo ngươi nói đạo lý của ngươi ra, ngươi vì sao lại cùng ta nói chuyện không đâu”.

Thiếu niên kia cười nói tiếp:

“Tướng quân từ từ chờ nóng nảy, ta sẽ nói đến chánh đề. Tần tướng quân nếu là người giỏi về ngựa, ngựa lâm quân do y thống lĩnh nhất định đều phải là nhân cường mã tráng chứ?”

Uất Trì Nam đáp lại:

“Cái này là đương nhiên. Người, ngựa của Vũ lâm quân đều là trong ngàn chọn một. Người là tráng sĩ, ngựa là tuấn mã, tuyệt không hàm hồ!”

Thanh niên kia lại hỏi:

“Vũ lâm quân chỉ có ba nghìn, nghe nói lại có đến gần bốn nghìn thốt ngựa, điều này có thật không?”

Uất Trì Nam hỏi lại:

“Uy, tiểu tử nhà ngươi làm sao lại biết rõ như vậy?”

Thiếu niên cười nói tiếp:

“Nói như thế, thì điều này là thật? Tốt, đây chính là đạo lý của ta. Ngươi đã nói số ngựa mà ấy đều dùng để cấp cho vũ lâm quân sử dụng, nhưng vũ lâm quân tịnh không có thiếu ngựa, bọn họ còn cần thêm làm gì! Ta lấy đi ba trăm thốt ngựa của bọn họ, xem ra bọn họ cũng không có quan tâm”.

Uất Trì Nam bực tức nói:

“Không thể nói như vậy được, người lấy ngựa của Vũ lâm quân là nhiều hay ít, tổng lại đó là ngựa tiến cống cho Hoàng thượng, người không được động vào chúng”.

Thiếu niên cười lớn nói:

“Người là hưởng lộc của hoàng gia, những thứ đó của Hoàng thượng đều không động tới được. Thân phận của ta với người lại không giống, suy nghĩ cũng sẽ không giống. Ta chỉ hỏi về lý có nên hay không nên bắt? Không quản đó là Hoàng thượng hay bách tính”.

Uất Trì Nam nói:

“Tốt rồi, không quản ba trăm thốt ngựa đó là của ai. Người cướp đồ của người, như thế nào mà người lại còn chiếm lý?”

Thiếu niên đáp:

“Vũ lâm quân rất nhiều ngựa, ba trăm thốt ngựa này cấp cho vũ lâm quân tác dụng không lớn, thậm chí có thể là làm hại bọn chúng, nhưng nếu chúng ta lấy, chúng ta cũng có dũng sĩ, nhưng lại thiếu tuần mã”.

Uất Trì Nam kêu lên:

“A, ta đã minh bạch, người chính là cầm đầu cường đạo?”

Thiếu niên cười nói:

“Lời này chỉ đúng có một nửa”.

Uất Trì Nam thắc mắc:

“Phải là phải, không là không, tại sao lại là một nửa?”

Thiếu niên kia đáp:

“Ta hiện tại còn chưa chánh thức chiếm núi lập trại, nên không thể xem là đầu tử cường đạo. Bất quá, ta đúng là chuẩn bị gia nhập làm cường đạo. Thật không giấu diếm, sắp tới đây, có một đại hội lực lâm, các lộ hào kiệt chuẩn bị đưa Thiết Ma Lặc lên làm Minh chủ, ba trăm thốt ngựa này, ta đã bắt mang đi làm lễ diện kiến, kết nghĩa với Thiết Ma Lặc. Uất Trì tướng quân, người có muốn cũng không lấy lại được!”

Uất Trì Nam mặc dù tính tình hào sảng, nhưng rốt cục cũng là quan quân triều đình, nghe vậy không khỏi cả giận hết:

“Nguyên lai các người là cường đạo muốn đối địch với triều đình, ta đây càng không thể thả người được”.

Thiếu niên cười nói:

“Tướng quân, lời của người chỉ đúng có một nửa”.

Uất Trì Nam hỏi:

“Như thế nào mà chỉ đúng có một nửa”.

Thiếu niên kia liền đáp:

“Chúng ta là cường đạo, nhưng không nhất định là đối địch với triều đình, ít nhất hiện tại là không như vậy. Ta cướp số ngựa mã kia, thậm trí có thể nói đối với Hoàng thượng chỉ có tốt không hề có hại!”

Uất Trì Nam lấy làm lạ hỏi:

“Lời thuyết pháp này của người nghe rất mới lạ, tốt, ta lại nghe xem đạo lý của người”.

Thiếu niên nói:

“Xin hỏi tại Ngự Bác này, ai có quyền lực lớn nhất?”

Uất Trì Nam trả lời:

“Cái này còn phải hỏi, đương nhiên là Tiết độ sứ Điền Thừa Tự”.

Thiếu niên lại hỏi tiếp:

“Tại Lộ Châu thì sao?”

Uất Trì Nam đáp:

“Đó là Tiết Tung”.

Thiếu niên liền nói:

“Nói như vậy, Điền Thừa Tự tại Ngự Bác, Tiết Tung tại Lộ Châu, cũng ngang với Hoàng đế không sai”.

Uất Trì Nam nói:

“Cũng có thể nói như vậy, bọn họ hai nơi đó đúng là thổ địa Hoàng đế”.

Thiếu niên kia mới cười nói:

“Theo như ta thấy, tại trong địa phận quản hạt của bọn họ, quyền lực của bọn họ so với Hoàng đế còn lớn hơn, lão bách tính chỉ sợ Tiết độ sứ chứ tịnh không có sợ Hoàng đế”.

Uất Trì Nam yên lặng không nói, thiếu niên kia lại nở một nụ cười rồi nói:

“Vũ lâm quân của triều đình có ba ngàn, Điền Thừa Tự chiêu mộ dũng sĩ gọi là Ngoại Trạch Nam, quân số cũng không dưới ba ngàn, biên chế giống như vũ lâm quân các người, vốn đây là bất hợp pháp, triều đình vì sao không quản tới?”

Uất Trì Nam nói:

“Cái này, cái này, người quản chuyện này để làm gì? Người cũng đâu phải tể tướng”.

Thiếu niên đáp:

“Lời này của người nói sai rồi, Hoàng đế điều quân không được, hà huống là tể tướng? Lại xin hỏi, triều đình có luật lệ, điền thuế phải có định quy, nhưng đám Tiết độ sứ đó, có được mấy tên là chiếu theo luật lệ trị dân? Có tên nào là không tham ô bỏ mặc phép nước, tàn hại bá tánh? Thu thuế ở Ngự Bác, so với quy định của triều đình nặng hơn ba lần, gần đây Điền Thừa Tự cho con hắn định thân, sính lễ gửi đi đều là từ quan khổ, những chuyện này, người biết không? Người nói ta không quản, Hoàng đế có quản không?”

Uất Trì Nam thở dài nói:

“Ta cũng phần nộ như người, nhưng đây là việc không thể tránh được. Bọn chúng đều có binh quyền, cho nên, cho nên...”

Thiếu niên cười nói:

“Cho nên triều đình muốn nhúng tay vào cũng không được, chỉ có thể quản những tên ăn trộm ngựa như ta, phải không?”

Uất Trì Nam nói:

“Người định lái câu chuyện đi đâu nữa? Đến đây chúng ta hãy quay lại chính đề. Người là muốn nói cho ta nghe đạo lý mà cướp ngựa mã, có sao lại bỗng dưng chửi bới bọn Tiết độ sứ?”

Thiếu niên kia đáp:

“Người còn nghe không minh bạch sao? Đó chính là đạo lý của ta! Cứ nghĩ, hiện tại là phiên trấn cát cứ, Tiết độ sứ chuyên quyền, thành thật mà nói, hiệu lệnh của Hoàng thượng các người thật sự là không ra khỏi cửa. Chúng ta là cường đạo thể thiên hành đạo, đối với Hoàng đế các người có cái gì là tổn hại? Nếu nói có người bị hại, là chỉ có các Tiết độ sứ các nơi và quan lại thuộc hạ của chúng, cái này không phải đối với Hoàng thượng các người có hữu ích lắm sao? Vũ lâm quân của y không dám đánh Tiết độ sứ, chúng ta dám đánh. Ta cướp ba trăm thớt ngựa đó của Hoàng thượng, hiện tại cũng đã dùng để cùng quan quân Ngụy Bác, Lộ Châu đối địch. Gián tiếp mà nói, cũng đã giúp cho Hoàng thượng các người, làm suy yếu lực lượng của Điền Thừa Tự và Tiết Tung, Hoàng thượng các người mà biết chân tướng hẳn là còn cảm tạ chúng ta!”

Uất Trì Nam gật đầu người chốc lát rồi nói:

“Người nói cũng có chút đạo lý, nhưng ta không thể mang điều người nói chuyển tấu lên Hoàng thượng được. Ta chỉ là là phụng mệnh của Tần đại ca đi bắt người”.

Thiếu niên nói:

“Tốt, người thừa nhận ta có đạo lý là được. Phần chúng ta rốt cục không tránh khỏi một trận đánh là một chuyện khác”.

Uất Trì Nam đột nhiên kêu lên:

“Uy, ta có một biện pháp, chúng ta có thể không cần đánh nhau, người chịu nghe ta nói không?”

Thiếu niên kia nói:

“Xin nguyện nghe cao kiến của tướng quân”.

Uất Trì Nam đáp:

“Không bằng người mang thuộc hạ đầu thuận triều đình, như vậy không phải quá tốt sao? ta nguyện ý làm người dẫn lối cho các người, thỉnh Tần đại ca mang các người biên vào vũ lâm quân. Như vậy, ba trăm thớt ngựa mã kia cũng coi như là mang cấp cho các người, không cần phải truy cứu. Tương lai Hoàng thượng muốn thảo phạt các phiên trấn cường hoành, các người cũng có thể xuất lực”.

Thiếu niên nọ ngửa mặt lên trời cười lớn nói:

“Người xem ta có khiếu làm quan không, nhớ năm đó, Thiết Ma Lặc cũng đã từng cùng với huynh trưởng người là Uất Trì Bắc và Tần Tương hai người cộng sự, cũng đã làm đến Tán Kỵ đô úy, kết quả y vì không chịu được thói xấu xa của bọn gian thần mà bỏ đi? Ta đây là người quen tự tại, so với Thiết Ma Lặc càng chịu không nhịn được tức giận, tướng quân, hảo ý của người ta xin tâm lĩnh!”

Uất Trì Nam gật đầu người một hồi lâu, cố sự của Thiết Ma Lặc, y cũng biết, lập tức không tiếp tục khuyên nữa, thở dài một hơi rồi nói:

“Ta có lòng muốn cùng người kết giao làm bằng hữu, nhưng đáng tiếc ta phụng lệnh cấp trên truy bắt, lại không thể không bắt người, nói không được, chúng ta chỉ còn cách động thủ, thỉnh người xuất kiếm ra!”

Thiếu niên kia ngược lại tra kiếm vào bao, cười nói:

“Ta chỉ đối với địch nhân mà ta thống hận mới dùng đến bảo kiếm. Người đã có lòng cùng ta kết giao bằng hữu, ta sao có thể dùng kiếm với người. Ta tay không bồi tiếp người đối chiêu!”

Uất Trì Nam nói:

“Uy, cái này không phải là trò đùa đâu”.

Thiếu niên nói:

“Ta biết, người chỉ cần để tâm thi triển, đã thương ta, bắt giữ, ta đều sẽ không trách người”.

Uất Trì Nam không khỏi có chút điểm tức giận, y thầm nghĩ: “Người nếu biết ta không có chơi đùa, lại còn dùng tay không đối phó với trường tiên của ta, không phải là coi thường ta sao?”

Uất Trì Nam nộ khí bốc lên, liền nói:

“Được, ta đây sẽ xem công phu ‘Không thủ nhập bạch nhận’ của ngươi lợi hại ra sao”.

Một tiên liền phóng ra, nhưng rốt cuộc trong lòng y cũng có chút thương tiếc, cho nên tiên này còn chưa dùng toàn lực.

Thiếu niên thân hình lay động, mu bàn tay đón lấy ngọn tiên, song chỉ kẹp lại rồi nói:

“Ngưỡng mộ tiên pháp gia truyền của tướng quân đã lâu, vì sao không sử ra”.

Cái kẹp này khiến thân mình Uất Trì Nam chuyển động hai bước, Uất Trì Nam chấn kinh thầm nghĩ: “Tiểu tử này xác thật bản lĩnh phi phàm, ta nếu còn lưu tình, sẽ làm tổn hại đến uy danh Uất Trì gia thần tiên”.

Thiếu niên song chỉ chưa kịp buông ra, Uất Trì Nam đã rung trường tiên lên. Thiếu niên cảm thấy không thể giữ được, liền vội vàng đảo người một thế “Đảo Thái Thất Tinh bộ”, tránh khỏi một tiên của Uất Trì Nam, trong lòng cũng rung động: “Tiên pháp Uất Trì Cung truyền lại quả nhiên không tầm thường”.

Uất Trì Nam là hậu nhân của Đường triều khai quốc Uất Trì Cung, Uất Trì Cung năm trước phụ tá Đường Thái Tông Lý Thế Dân nam chinh bắc thảo, một cây Thủy Ma Cương Tiên đã đánh gục không biết nhiều ít bao nhiêu hào kiệt, võ nghệ của Uất Trì Nam không kém hơn tổ tiên năm đó, y triển khai sáu mươi tư đường Thủy Ma tiên pháp, bàn, đả, lập, chuyển, thôi, áp, quyển, tảo, mỗi chiêu mỗi thức, đều là vững như trăm lồi, nhanh như chớp điện. Niếp Ẩn Nương từ xa nhìn lại, chỉ thấy tiên ảnh bay lượn, bám chặt lấy thân mình ý trung nhân của nàng. Niếp Ẩn Nương mặc dù biết rõ bản lĩnh của thiếu niên kia, đối với y cực kỳ tin tưởng, nhưng cũng không khỏi âm thầm kinh hãi.

Nhưng nào biết Uất Trì Nam càng kinh hãi hơn, y chỉ nghe thấy thiếu niên kia luôn miệng tán dương:

“Hảo tiên pháp, hảo tiên pháp!”

Thế nhưng Thủy Ma tiên pháp của y, đến ngay cả chéo áo của đối phương cũng không chạm đến.

Uất Trì Nam tổ truyền có hai môn tuyệt kỹ, một là Thủy Ma tiên pháp, môn còn lại chính là công phu “Không thủ nhập bạch nhận”. Tổ phụ y là Uất Trì Cung năm đó từng tại Khiêu Mã Giản tay không đoạt được thiết giáo của kiêu tướng Ngõa Cương trại là Đan Hùng Tín, cứu Lý Thế Dân thoát hiểm, nên danh lừng thiên hạ. Uất Trì Nam tư chất chậm chạp, tuyệt kỹ gia truyền còn chưa luyện đến hóa cảnh, không so được với ca ca y là Uất Trì Bắc, tuy nhiên cũng là một đại hành gia. Cho nên lần này, khi thiếu niên họ Mưu nói muốn dùng tay không đối phó với cương tiên của y, y lúc đầu còn cười thầm, cười thiếu niên này nông cạn không nhận thức được Thái Sơn, thực là múa búa trước cửa Lỗ Ban.

Nào ngờ, qua hơn mười chiêu, Uất Trì Nam mới biết “Thiên ngoại hữu thiên, nhân ngoại hữu nhân”. Thiếu niên này bất quá chỉ dựa vào thân pháp khinh linh, tránh né nhanh nhẹn, thế nhưng dưới tiên pháp như gió cuồng sấm giạt của y vẫn thấy nhân nhả điềm tĩnh tấn công. Công phu “Không thủ nhập bạch nhận” của thiếu niên này chứa nhiều thủ pháp, ngay cả y cũng chưa từng học qua, xem ra quyết không dưới ca ca Uất Trì Bắc.

Uất Trì Nam nghĩ thầm: “Ca ca mỗi lần dùng công phu “Không thủ nhập bạch nhận” cùng ta quá chiêu, ước chừng cứ khoảng năm mươi chiêu thì khả dĩ đoạt được cương tiên của ta. Nhưng ca ca từng chỉ giáo ta bí quyết chữ “Huyền”, trong lúc nguy cấp, khả dĩ có thể dụ cho địch nhân tiến vào trung lộ, sau đó sử ra chiêu thức tiên pháp sát thủ “Bát Phương Phong Vũ Hội Trung Châu”, bất luận công phu “Không thủ nhập bạch nhận” của đối phương lợi hại thế nào, chỉ cần hấn không phải người nhà Uất Trì, sẽ quyết không thể hóa giải được!”

Nhưng lập tức y lại nghĩ: “Bất quá, nếu như ta sử chiêu sát thủ thần tiên này, sẽ đánh thiếu niên họ Mưu không chết cũng bị trọng thương, hấn cũng là một trang hảo hán anh hùng vậy!”

Uất Trì Nam còn có lòng thương tiếc, nhất thời trù trừ không quyết, nhưng thiếu niên kia càng lúc càng nhanh càng gấp, trong nháy mắt đã qua đi hơn ba mươi chiêu, Uất Trì Nam âm thầm kinh hoảng, trong lòng thầm nghĩ: “Không hay, sắp đến năm mươi chiêu, công phu của tiểu tử này còn trên ca ca ta, ta nếu không dùng chiêu đó, cương tiên nhất định sẽ bị hấn đoạt mất, ai da, thực là làm khó ta, dùng hay không dùng?”

Thiếu niên nọ thấy Uất Trì Nam đã cầm cự qua hơn bốn mươi chiêu, tiên pháp vẫn như trước không hề sơ hở, trong lòng cũng rất bội phục. Hốt nhiên y thấy cước bộ của Uất Trì Nam loạn choạng, trung lộ lộ ra một khoảng trống sơ hở. Thiếu niên này là người cực kỳ tinh minh, nếu như đối thủ là một người khác, y quyết sẽ không dám liều lĩnh khinh địch tiến tới. Thế nhưng y đã thấy rõ Uất Trì Nam là măng hán hữu dũng vô mưu, không nghĩ măng hán này cũng biết dùng kế trá ngụy. Y liền lập tức từ trung lộ đột nhập vào chuẩn bị dùng thủ pháp xảo diệu để đoạt cương tiên của Uất Trì Nam mà không khiến cho đối phương bị thương chút nào.

Tâm niệm vừa động, Uất Trì Nam xoay mình quát lớn:

“Cẩn thận!”

Cương tiên quét nhanh, nhất thời nổi lên hàng ngàn tiên ảnh trùng trùng điệp điệp phủ lấy thân hình thiếu niên. Một cây Thủy Ma Cương Tiên nặng sáu mươi tư cân, trong sát na đó đã biến thành một cây nhuyễn tiên có thể hóa lực “Nhiều Chỉ Nhu”, một vòng tựa sóng ba đào dồn dập vỗ tới. Trong nhu có cương, trong cương có nhu, thực là biến hóa khôn lường, thần diệu vô cùng, một chiêu này chính là chiêu sát thủ thần tiên “Bát Phương Phong Vũ Hội Trung Châu” của Uất Trì gia!

Chiêu này do Uất Trì Cung lúc về già sáng tạo ra, chuyên dùng để phá công phu “Không thủ nhập bạch nhận” của địch nhân, không thuộc sáu mươi tư chiêu Thủy Ma tiên pháp. Lại nói trở lại cổ sự xưa: Nguyên lai năm đó Uất Trì Cung sau khi tay không đoạt giáo, bắt sống Ngõa Cương trại kiêu tướng Đan Hùng Tín, có một lần yến tiệc cho các công thần, Tần Quỳnh (Tần Thúc Bảo) hỏi y rằng:

“Thủy Ma tiên pháp của ngươi, mưa gió không thấu, nếu người khác cũng dùng công phu “Không thủ nhập bạch nhận”, có thể đoạt được cương tiên của ngươi không?”

Uất Trì Cung đáp:

“Cái này quyết không thể!”

Tần Quỳnh lại hỏi:

“Không thủ nhập bạch nhận của ngươi rất lợi hại, đương thời không ai có thể thắng ngươi. Ngươi liệu có thể tùy tâm sở dục, bắt kẻ đối phương dùng binh khí gì đều có thể đoạt được không?”

Uất Trì Cung đáp:

“Ngươi là đại ca ta, ta không dám giấu ngươi, môn công phu này có lẽ trước mắt không ai có thể thắng ta, nhưng ta cũng chưa luyện đến hóa cảnh, gặp phải người võ nghệ thật sự cao minh, ta cũng vị tất đoạt được vũ khí của họ. Ví dụ như song giản của lão huynh đây, nếu thực cùng ta giao đấu mà nói, ta không dám chỉ bằng đôi nhục chưởng đấu lại”.

Tần Quỳnh lại hỏi:

“Tốt, nếu như ngươi luyện thành, thì sẽ đạt tới cảnh giới xuất thần nhập hóa thế nào?”

Uất Trì Cung đáp:

“Môn công phu này của ta, thế đại tương truyền, ảo diệu vô cùng, nếu như thật sự luyện đến hóa cảnh, bất luận địch nhân cường mạnh đến đâu, nhất định có thể đoạt hạ được binh khí của hắn”.

Tần Quỳnh cười nói:

“Nếu như ‘dĩ tử chi mâu, công tử chi thuẫn’, có một người tinh thông công phu ‘Không thủ nhập bạch nhận’, lại có một người tinh thông sáu mươi tư đường Thủy Ma tiên pháp của ngươi, hai người giao đấu, Thủy Ma Cương Tiên có bị đoạt? Hay là người chỉ dùng không thủ sẽ bị cương tiên đá chết?”

Uất Trì Cung ngây người một hồi lâu, rồi nói:

“Cái này ta cũng chưa từng nghĩ qua”.

Sau cuộc nói chuyện đó, Uất Trì Cung đã dồn hết tâm trí để giải quyết nan đề mà Tần Thúc Bảo đưa ra. Cuối cùng y sáng tạo ra một chiêu tiên pháp “Bát Phương Phong Vũ Hội Trung Châu”. Bởi vì bản thân y là một đại hành gia về “Không thủ nhập bạch nhận”, cho nên một chiêu sáng tạo ra này có thể khiến đối

phương sử dụng bất kỳ thủ pháp nào, nếu như không lui nhanh sẽ bị đánh không chết cũng trọng thương. Cũng vì thế mà Uất Trì Nam trì hoãn không muốn sử dụng chiêu này.

Nhưng thiếu niên họ Mưu nhất thời coi thường, khinh địch tiến lên, trong giây lát chỉ thấy tiên ảnh trùng trùng điệp điệp tựa như trái núi áp xuống, y quát lên một tiếng:

“Hảo tiên pháp!”

Ngay trong sát na đó, y thi triển tuyệt đỉnh khinh công, thân hình bốc lên khỏi mặt đất. Trường tiên của Ủy Trì Nam cuốn đến, vừa vịn giữ lấy đuôi bên trái của y kéo xuống!

Uất Trì Nam quát:

“Ngã này, ngã này!”

Thiếu niên kia chợt cười nói:

“Chưa chắc đâu!”

Thân hình đang treo trên không, đột nhiên tả cước bay ra nhằm cổ tay của Uất Trì Nam phóng thẳng tới. Uất Trì Nam cũng không nghĩ được rằng cương tiên đã quán chặt một bên đùi y, vậy mà y còn đủ lực tung ra một cước, đột ngột không kịp phòng bị, cổ tay nắm cương tiên bị y một cước đá trúng, nhất thời cả cánh tay tê dại, cương tiên rơi ra!

Thiếu niên kia mang theo cả cương tiên, giữa không trung xoay người hạ xuống, bình ổn đứng trên mặt đất, mặt không đỏ, hơi thở không gấp, cười hì hì gỡ Thủy Ma Cương Tiên ra, hai tay đưa qua trả lại cho Uất Trì Nam.

Uất Trì Nam tiếp nhận cương tiên, mặt đen nghệt ra, ngây ngốc một khắc, đột nhiên kêu lên:

“Họ Mưu kia, ta lần này thực là phục người rồi!”

Thiếu niên nói:

“Đa tạ tướng quân hạ thủ lưu tình, nếu không thì chân phải của ta sớm đã bị đánh gãy. Chúng ta lần này coi như bình thủ”.

Uất Trì Nam lòng dạ thẳng thắn, nghĩ sao nói vậy, liền nói:

“Không phải, khi Thủy Ma Cương Tiên của ta quán được người, mặc dù không dùng toàn lực, nhưng trong hoàn cảnh như vậy, người vẫn tung ra được một cước, cũng đã cước hạ lưu tình, không làm tổn thương gân mạch ta, ta cũng biết chắc như vậy. Ta sẽ không nói lời khách khí nữa, ha ha, nếu như chúng ta vừa rồi có địch ý, thì tất sẽ lưỡng bại câu thương, nhưng nhất định ta bị người đánh trọng thương nặng hơn. Cho nên ta thực sự khâm phục người, hướng người nhận thua”.

Thiếu niên kia nói:

“Ai thua ai thắng, hà tất phải so đo? Chúng ta không đánh không quen, điều này mới thật đáng vui mừng!”

Uất Trì Nam kêu lên:

“Đúng, có thể kết giao với một một bằng hữu như người, trong lòng thực sự vô cùng vui sướng! Ta vì người mà bị giáng ba cấp cũng không một câu oán thán”.

Thiếu niên họ Mưu cười nói:

“Ha, khi Tần đô úy sai người xuất kinh, đã nói qua như vậy sao? Nhưng người bất tất phải lo lắng...”

Uất Trì Nam nói:

“Ta lo lắng cái gì chứ? Mưu huynh đệ, người nghĩ sai về ta rồi, làm quan hay không làm quan ta không để trong lòng. Bất quá, do nhà ta là hậu nhân công thần, mấy đời thụ ân triều đình cho nên không thể cùng người làm cường đạo”.

Thiếu niên cười nói:

“Ta không có nói như vậy, ta cũng biết người tịnh không tham phú quý công danh. Nhưng theo như ta thấy, Tần đô úy sẽ không chấp pháp như sơn, tấu lên với Hoàng thượng để biếm người ba cấp quan”.

Uất Trì Nam hỏi:

“Sao người nghĩ vậy? Người không biết Tần đại ca này của ta là người thiết diện vô tư sao? Ta lần này nhục mạng quay về, y có thể để yên không xử phạt ta sao?”

Thiếu niên liền giải thích:

“Người cũng biết huynh trưởng người cũng giống như vị Tần đại ca này đều là bằng hữu tối hảo của Thiết Ma Lặc, người quay về bắt tất phải giấu giếm, cứ theo sự thật mà nói lại với Tần đô úy, ta cướp số ngựa mã ấy là để tặng cho Thiết Ma Lặc, y mặc dù là thiết diện vô tư cũng nhất định không tấu lên Hoàng thượng”.

Uất Trì Nam hỏi:

“A, người nói là Tần đại ca sẽ làm vậy vì muốn giữ vẹn mối giao tình với Thiết Ma Lặc?”

Thiếu niên đáp:

“Không hẳn như vậy, nhưng nếu y tấu rõ với Hoàng thượng, Hoàng thượng đương nhiên sẽ bắt y đi tiểu trừ Thiết Ma Lặc. Hoàng thượng cũng biết y và Thiết Ma Lặc có giao tình, y không sợ Hoàng thượng nghi ngờ sao? Lúc đó y sẽ lâm vào thế tiến thoái lưỡng nan. Cho nên chỉ cần người nói thật với y, y sẽ vì người mà giữ kín, không lý nào lại hành tội người? Tóm lại, trên quan trường tổng thể không ngoài một chữ “Huyền”, hiện tại đạo phỉ vô số, y nói nhất thời không tra ra đạo tặc cướp ngựa mã là ai, thì Hoàng thượng của các người cũng chẳng có biện pháp gì, đây chỉ là chuyện nhỏ, lâu rồi cũng sẽ quên đi”.

Uất Trì Nam như vừa tỉnh mộng, vòng tay nói:

“Đa tạ chỉ giáo, cáo từ, bao giờ người đến Trường An, ta và người sẽ đối ẩm một trận thống khoái!”

Nói xong lập tức lại cười ha ha:

“Bất quá, người làm sao có thể đến được Trường An? Ta cơ hồ quên mất người là đạo tặc!”

Thiếu niên cười nói:

“Thế sự vốn không thể dự liệu được, nói không chừng ta cũng sẽ đến Trường An ngao du. Khi đó nhất định sẽ báỉ phỏng tướng quân. Ha ha, chỉ cần người không sợ ta làm liên lụy đến người là được”.

Hai người cười lớn chấp tay chào từ biệt. Uất Trì Nam một mình xuống núi, Niếp Ân Nương cùng với Sử Nhược Mai cũng mới đi đến.

Thiếu niên kia tiến lên nghênh tiếp, cười nói:

“Đa tạ nàng đến cổ vũ ta, ta lúc không thấy nàng tới còn tưởng là lệnh tôn đã ngăn cản”.

Y lại quay sang hỏi:

“Vị tiểu muội này là ai vậy?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Phụ thân ta không quản thúc ta, hôm nay đến muộn là bởi trong phủ Tiết độ sứ của Điện Thừa Tự có chuyện hỗn loạn”.

Thiếu niên liền hỏi:

“Xảy ra chuyện gì?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Ta sẽ nói cho huynh sau, trước hết ta xin giới thiệu với huynh, đây là Hồng Tuyền muội muội mà ta thường nhắc với huynh, nhưng hiện tại nàng ta đã cải tính danh, gọi là Sử Nhược Mai”.

Tiếp theo quay sang Sử Nhược Mai, Niếp Ân Nương nói:

“Vị đại ca này họ Mư, tên gọi Thế Kiệt. Y là đệ tử đời thứ tư của Cầu Nhiêm Khách, thúc thúc y, Mư Thế Lăng mấy năm trước từng đến Trung Nguyên, với Đoàn Khắc Tà cũng có một đoạn duyên. Mư Thế Lăng hiện tại là Đão chủ Phù Tang đảo”.

Hai người hành lễ diện kiến xong, Mư Thế Kiệt nói:

“Sử cô nương cùng Đoàn thiếu hiệp có quen biết sao?”

Niếp Ân Nương cười nói:

“Không chỉ có quen biết, y....”

Sử Nhược Mai hai má đỏ hồng, khe liếc Niếp Ân Nương một cái, Niếp Ân Nương liền đổi giọng nói:

“Không chỉ quen biết, bọn họ còn là bằng hữu rất tốt, thật không dám giấu...”

Sử Nhược Mai vội bịt miệng Niếp Ân Nương, nhưng Niếp Ân Nương cũng đã kịp nói xong:

“Thật không dám giấu, ta đến đây không phải để cổ vũ cho huynh, ta đến là vì sự tình của Nhược Mai muội muội, đến nhờ huynh giúp đỡ”.

Mư Thế Kiệt nói:

“Xin cứ nói, chỉ cần ta có thể làm, ta sẽ tận hết sức”.

Niếp Ân Nương nói:

“Chuyện này không cần huynh phải phí sức, ta chỉ muốn nhờ huynh nghe ngóng về một người”.

Mư Thế Kiệt hỏi:

“Là ai vậy? A, là Đoàn thiếu hiệp Đoàn Khắc Tà phải không?”

Niếp Ân Nương sớm đã nở nụ cười đáp:

“Đúng rồi, là Đoàn Khắc Tà”.

Mư Thế Kiệt lộ chút vẻ kỳ lạ, nghĩ thầm: “Hai người nếu đã cùng hắn quen biết vậy còn cần ta nghe ngóng làm gì”.

Niếp Ân Nương đoán ra trong lòng y đang nghĩ điều gì, cười nói:

“Huynh thông minh một đời mà hồ đồ nhất thời. Nhược Mai muội muội là nữ nhi nhà lễ giáo, mặc dù quen biết Đoàn Khắc Tà, nhưng cũng chưa gặp qua trên giang hồ”.

Mư Thế Kiệt nói:

“A, thì ra hai người không biết địa chỉ của Đoàn thiếu hiệp, muốn nhờ ta giúp đỡ dò hỏi phải không? Nhưng thật không dám giấu, ta đã nghe danh Đoàn thiếu hiệp từ lâu, nhưng cũng chưa từng gặp mặt”.

Sử Nhược Mai vô cùng thất vọng, Mư Thế Kiệt lại cười:

“Bất quá, chuyện này cũng rất dễ dàng thu xếp. Khoảng mười ngày nữa, quần hùng lục lâm tại Kim Kê lĩnh mở quần anh đại hội, chuẩn bị đưa Thiết Ma Lặc lên làm Minh chủ. Đoàn thiếu hiệp và Thiết Ma Lặc có giao tình sâu sắc, nghe nói còn trên cả thân thích, lúc đó chắc chắn sẽ đến. Hai người lên Kim Kê lĩnh có thể gặp y ở đó”.

Niếp Ân Nương nói:

“Nhưng là lục lâm đại hội, chúng ta không tiện đến!”

Mư Thế Kiệt nói:

“Có gì mà khó khăn? Các người đóng giả nam trang, chịu ủy khuất làm thủ hạ của ta, khả dĩ có thể đến được”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Nếu như bị phát giác, không phải rắc rối sao?”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Hắc đạo vốn có rất nhiều tị kỵ, trong đó sợ nhất là bị người trà trộn trong công môn. Bất quá hai người là bằng hữu của ta, Sử cô nương lại là bằng hữu của Đoàn Khắc Tà, có bị phát giác, Thiết Ma Lặc cũng quyết không đuổi hai người đi. Nói không chừng còn đa tạ ta đã mang đến hai vị khách quý. Không cần cố kỵ, cứ đi, không sao cả”.

Niếp Ân Nương cười hỏi Nhược Mai:

“Muội muội, muội xem chủ ý này có được không?”

Sử Nhược Mai nãy giờ chưa nói gì, lúc này mới đáp:

“Tốt thì tốt, nhưng vẫn còn chuyện cần Mưu đại ca giúp đỡ”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Không cần khách khí, xin cứ nói”.

Sử Nhược Mai hai má đỏ hồng nói:

“Ta quyết theo kế mà làm, nhưng mong Mưu đại ca giữ bí mật cho, đừng nói cho người ngoài hay”.

Niếp Ân Nương cười hỏi:

“Ngay cả Đoàn Khắc Tà cũng không cho y biết hay sao?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Tốt nhất là không cho y biết, chờ muội thấy y, muội, muội...”

Niếp Ân Nương lại cười nói:

“Được rồi, chuyện giữa hai người, đương nhiên do đích thân muội nói với y mới tốt”.

Mưu Thế Kiệt “a” lên một tiếng, minh bạch vài phần, lập tức cũng cười nói:

“Sử cô nương yên tâm, ta đây là người tuyệt không nói lung tung, ta chỉ phụ trách hộ tống hai người đến, những chuyện về sau là tùy ý hai người”.

Mưu Thế Kiệt lại tiếp:

“Thúc thúc ta thường tán dương Đoàn đại hiệp, sau khi ta đến Trung Nguyên, vốn là muốn đi tìm y, chỉ vì không biết nơi ở của y, cho đến tận bây giờ vẫn chưa gặp qua. Tương lai tại “anh hùng hội” gặp mặt, còn muốn nhờ Sử cô nương dẫn kiến cho ta”.

Niếp Ân Nương nói:

“Đáng tiếc, đêm nay huynh không đến Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự, nếu không đã có thể trợ giúp cho Đoàn thiếu hiệp”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“A, nàng vừa nói Điền phủ hôm nay có chuyện hỗn loạn, là do Đoàn thiếu hiệp làm phải không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Đúng vậy, y đến để “kỳ đao lưu gián”, đã cùng với Dương Mục Lao đấu một trận”.

Liền đó nàng mang sự tình vừa qua sơ lược kể lại. Mưu Thế Kiệt nghe qua, mặt mày hớn hở nói:

“Ta sớm đã biết sinh lễ của Điền Thừa Tự mang đến Lộ Châu bị lục lâm hảo hán đoạt mất. Không ngờ lại là do Đoàn thiếu hiệp làm, thật khiến lòng người vô cùng khoan khoái!”

Niếp Ân Nương cười nói:

“Huynh còn chưa biết hết, Điền Thừa Tự mang sính lễ cho nhi tử là để hỏi cưới vị muội muội này”.

Sau đó nàng liền mang thân thể của Sử Nhược Mai nói ra. Mưu Thế Kiệt kinh ngạc, không ngừng tán thưởng:

“Sử cô nương đối với phú quý của Tiết độ sứ không đặt trong lòng, chí nguyện hành sự cao khiết, thật sự là không dễ”.

Sử Nhược Mai nói:

“Muội còn phải trở lại Lộ Châu một chuyến, mang kim hạp này giao cho nghĩa phụ, sau đó mới có thể cùng hai người đến Kim Kê linh”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Vậy trước đại hội một ngày, ta tại Phù Ly Tập dưới Kim Kê linh chờ hai người được không? Trong mấy ngày này ta cũng có một việc phải làm”.

Sau khi ước định, mọi người chia tay. Niếp Ẩn Nương đưa Sử Nhược Mai một đoạn đường. Trên đường đi nàng mang chuyện mình với Mưu Thế Kiệt quen biết ra sao kể lại cẩn thận một lần. Sử Nhược Mai lúc ấy mới biết, nguyên lai Niếp Ẩn Nương sở dĩ đến Ngụy Bác, ngoài việc để bảo vệ cha, còn có một nguyên nhân nữa, đó là muốn gặp Mưu Thế Kiệt. Mưu Thế Kiệt và đám người ước hẹn tại Bắc Mang sơn, phụ cận của Ngụy Bác, sớm đã nói cho nàng biết. Niếp Ẩn Nương không hề giấu giếm Sử Nhược Mai, nàng và Mưu Thế Kiệt đã tình ý tương đầu.

Sử Nhược Mai trong lòng có chút băn khoăn, liền nói:

“Mưu đại ca lần này đưa chúng ta lên Kim Kê linh, nếu bị phát giác thì...”

Niếp Ẩn Nương trấn an:

“Mưu đại ca không phải đã nói qua rồi sao, nếu bị phát giác, y sẽ nói rõ với Thiết Ma Lặc, ta là bằng hữu của y, muội là bằng hữu của Đoạn Khắc Tà, đảm bảo vô sự. Muội sao còn băn khoăn”.

Sử Nhược Mai cười khổ nói:

“Y đương nhiên sẽ nhận tỷ là bằng hữu, nhưng Khắc Tà không biết có chịu nhận muội hay không?”

Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Muội và y lại càng không giống, các người không chỉ là bằng hữu mà là vừa mới sanh đã có danh phận phu thê. Y thế nào mà lại không nhận muội? Muội muội, muội yên tâm, vị như ý lang quân này của muội không mất đi đâu được”.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Tỷ nào có biết, tiểu oan gia đó đối với ta hiểu lắm sâu sắc”. Nhưng nàng vốn là người kiên cường, nên không chịu mang chuyện Đoạn Khắc Tà nhục mạ mình kể cho Niếp Ẩn Nương.

Niếp Ẩn Nương tiễn Sử Nhược Mai một đoạn rồi hẹn đến phủ của phụ thân nàng tương hội, sau đó mới đi Phù Ly Tập tìm Mưu Thế Kiệt. Sau khi chia tay với Niếp Ẩn Nương, Sử Nhược Mai lập tức trong lòng lại ngập tràn tâm sự, một mình trở lại Lộ Châu.

Sử Nhược Mai mang kim hạp của Điền Thừa Tự giao cho Tiết Tung, rồi lập tức cáo từ. Tiết Tung có được kim hạp thì hoan hỉ vô cùng, đối với việc đi hay ở của Sử Nhược Mai cũng không bận tâm. Nhưng ngược lại, thê tử của Tiết Tung, đối với nữ nhi này lại giữ mãi không chịu rời. Lúc chia tay lên đường, bà lại khóc một trận lớn. Sử Nhược Mai sửa lại gọi bà là nghĩa mẫu, hứa là rồi sẽ quay lại thăm bà, phải khó khăn lắm mới khiến bà ngừng khóc.

Tiết Tung mang kim hạp đi mật phong, kêu ký thất (thư ký) viết cho hắn một phong thư, trên phong thư có dấu của hắn, thư viết: “Hôm qua có khách từ Ngụy Bác đến, vân vân... nói là có thu hoạch một kim hạp của Nguyên soái, không dám giữ, nên kính cẩn phong lại mang nạp”. Rồi hắn cho khoái mã cấp tốc mang đi. Điền Thừa Tự nhận lấy kim hạp, kinh hãi vô cùng, trong lòng run sợ, từ nay không dám có mưu đồ

thôn tính Lộ Châu nữa, ngược lại sẽ cùng Tiết Tung hai bên liên kết, nhưng đây là chuyện về sau, không cần nhắc đến.

Lại nói đến Sử Nhược Mai đến phủ nha của Niếp Phong. Niếp Phong cũng đã từ Ngụy Bác trở về, từ lời của nữ nhi mà biết hết thầy. Y bình sanh bội phục nhất là Đoàn Khuê Chương, nghe nói Sử Nhược Mai bây giờ đã rời khỏi Tiết độ phủ của Tiết Tung để đi tìm vị hôn phu của nàng, hơn nữa vị hôn phu ấy lại chính là nhi tử của Đoàn Khuê Chương, nên càng cao hứng, không chút ngăn trở, cho phép nữ nhi cùng đi với Sử Nhược Mai. Y còn cho Sử Nhược Mai biết tin, Dương Mục Lao cũng đã dưỡng thương tốt, hơn nữa lại tìm được người trợ thủ, đang chuẩn bị lực soát nơi hạ lạc của Đoàn Khắc Tà, nhắc Sử Nhược Mai chuyển cáo cho Đoàn Khắc Tà biết, khuyên chàng nên cẩn thận. Mặt khác còn có một tin tức, đó là Điền Thừa Tự đã cho hủy bỏ hôn lễ của nhi tử mình, cũng không dám tra cứu thêm. Sử Nhược Mai nghe xong thập phần vui mừng.

Niếp Ân Nương giúp Sử Nhược Mai cải trang nam nhân. Sử Nhược Mai trước đó không hề có kinh nghiệm, nhưng nàng vốn nhanh nhẹn hoạt bát, chỉ một chút là hiểu, theo Niếp Ân Nương học một hồi về thần tình cử chỉ nam tử đã bắt chước rất giống. Hai người sánh vai đứng cạnh nhau, đúng là một đôi mỹ thiếu niên ngọc thụ lâm phong, khiến cho Niếp Phong cũng phải ha hả cười.

Sử Nhược Mai ở lại phủ nha của Niếp Phong một đêm, sáng sớm hôm sau, hai tỷ muội cùng đồng hành. Các nàng tính toán lộ trình chuẩn xác, vừa đúng trước một ngày đại hội diễn ra thì đến được Phù Ly Tập bên dưới Kim Kê linh. Mưu Thế Kiệt sớm đã ở nơi này chờ bọn họ.

Mưu Thế Kiệt mang theo nhiều người, khí thế rất lớn, đến Kim Kê linh, Trại chủ Tân Thiên Hùng đối với y đặc biệt tôn kính, tự thân mở cổng nghênh tiếp. Những người đi theo y cũng được nhất nhất ân cần chào hỏi, lễ độ vô cùng.

Niếp Ân Nương qua trò chuyện mới biết, nguyên lai những người đi theo Mưu Thế Kiệt đều là những nhân vật hắc đạo thành danh, trong đó có vài người thậm chí là Trại chủ. Niếp Ân Nương nghe qua, phương tâm vừa ngạc nhiên và vui sướng, “Chàng đến Trung Nguyên chưa được một năm, lại thu phục được nhiều anh hùng hảo hán đến như vậy, bản lĩnh thật không nhỏ”.

Tân Thiên Hùng nói:

“Xin thứ cho tiểu khả kém mắt, hai vị tựa hồ chưa từng được gặp qua”.

Mưu Thế Kiệt đỡ lời:

“Hai vị này là bằng hữu tiểu đệ mới kết giao, vị Sứ huynh này và Đoàn thiếu hiệp cũng có quen biết, bọn họ đều chưa từng có sơn trại, đây là lần đầu tiên tham gia anh hùng hội của lực lâm”.

Tân Thiên Hùng vội vàng chấp tay nói:

“Hạnh ngộ, hạnh ngộ. Thiên hạ lực lâm là một nhà, hai vị huynh đài tuy là người mới đến, nhưng nhìn mặt thấy là hảo bằng hữu, xin đừng khách khí”.

Trong lòng y thầm nghĩ: “Trong giới lực lâm những nhân vật như vậy thật hiếm gặp, xem ra bọn họ chỉ có ôn văn, nên mới tuấn tú như vậy, giống như là ca nhi đọc sách, chỉ biết văn thơ, không biết giang hồ là gì”. Bất quá bởi vì do Mưu Thế Kiệt đưa đến, cho nên Tân Thiên Hùng cũng không nghi ngờ.

Sử Nhược Mai nghe thấy Mưu Thế Kiệt đề cập đến Đoàn Khắc Tà, tưởng rằng Tân Thiên Hùng sẽ nói tiếp, thế nhưng vì có quá đông khách, Tân Thiên Hùng phải vội vàng tiếp đón nên không đề cập lại Đoàn Khắc Tà, làm cho Sử Nhược Mai thất vọng.

Các lộ anh hùng lục tục kéo đến, đông kín sảnh đường, trong đó đa phần đều là nhân vật nổi tiếng từ lâu, các bên đều tỏ lòng ngưỡng mộ lẫn nhau, không khí cực kỳ náo nhiệt. Chỉ có Niếp, Sử nhị nữ, ngoại trừ Mưu Thế Kiệt ra, ai cũng không biết, lẻ loi đứng sang một bên. Sử Nhược Mai lưu tâm để ý, thủy chung không nhìn thấy Đoàn Khắc Tà.

Chợt nghe có người nói:

“Nghe nói Đoàn Khắc Tà đại náo Ngụy Bác tiết độ phủ, thật là niên thiếu anh hùng, sao còn chưa thấy đến?”

Sử Nhược Mai vội vàng lắng nghe, chỉ thấy có một người nói:

“Nghe nói y đơn thân độc mã đi gặp Hoàng Hà Ngũ Phách, không biết có bị cản trở không?”

Lại có một người tiếp lời:

“Chư vị an tâm, Đoàn thiếu hiệp có nói với ta, y không phải hôm nay thì là ngày mai, nhất định sẽ trở về”.

Người này, râu ba chòm dài, phiêu dật bất phàm. Mưu Thế Kiệt đi qua cùng y đối đáp. Sử Nhược Mai mới biết đó là Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh đỉnh đỉnh đại danh trên giang hồ.

Có người nói:

“Hoàng Hà Ngũ Phách cũng dữ dằn không ít, Đoàn thiếu hiệp đơn thân độc mã đến đó, chỉ sợ có điểm không hay?”

Đỗ Bách Anh cười nói:

“Bản lãnh tên hiền triết này của ta có thể nói là thế gian ít có, theo như ta thấy, y so với phụ thân y còn có phần mạnh hơn, đừng nói là Hoàng Hà Ngũ Phách, dù có là Thập Phách, y cũng đối phó được. Y nói sẽ trở lại thì nhất định sẽ trở lại!”

Có người còn chưa biết Đoàn Khắc Tà là ai, sau khi nghe nói mới biết đó là nhi tử của Đoàn đại hiệp Đoàn Khuê Chương năm xưa danh trấn tứ hải. Người người tán thán, khen ngợi, đều nói Đoàn đại hiệp có hậu nhân. Đỗ Bách Anh lại mang chuyện y và Đoàn Khắc Tà đoạt sính lễ của Diên Thừa Tự ra kể một lượt. Quần hào lục lâm nghe qua càng mở cờ trong bụng, người người đều muốn gặp mặt vị niên thiếu anh hùng. Sử Nhược Mai nghe thấy nhiều người tán thưởng vị hôn phu của mình, phương tâm vô cùng khoan khoái, tự mình không biết nói sao. Bất quá nàng âm thầm để ý, cũng phát giác ra có người để lộ thần tình đổ kỵ.

Chúng nhân đang huyền não đàm luận, chợt nghe có người lớn tiếng hô lên:

“Thiết trại chủ đến”.

Chỉ thấy một hán tử mày rậm mắt to, lưng hùm vai gấu, anh khí bừng bừng, vừa vào đến cửa liền cất giọng sang sảng hỏi:

“Vị nào là Mưu đại hiệp? Xin thứ cho Thiết Ma Lặc mỗ đến muộn”.

Niép, Sử nhị nữ kinh ngạc vô cùng, nguyên lai Thiết Ma Lặc trước kia đã từng ở trong nhà Niép Phong dưỡng thương, lúc ấy y dùng hóa danh là Tiểu Hắc, được Niép Phong tương trợ mạo nhận làm đồng hương của Tiết Tung, Tiết Tung tín nhiệm Niép Phong, cũng không tra cứu lý lịch của Thiết Ma Lặc, lại hồ đồ chọn Thiết Ma Lặc làm vệ sĩ của mình. Cho nên sau đó tại quần thần đại yến của An Lộc Sơn mới xảy ra một hồi phong ba hỗn loạn. Tiết Tung sợ An Lộc Sơn hỏi tội, nên mới bội phản An Lộc Sơn đầu thuận triều đình.

Khi đó Sử Nhược Mai bất quá mới chỉ là nữ hài mười tuổi, nàng cùng Niép Ân Nương cơ hồ mỗi ngày đều muốn Thiết Ma Lặc luyện võ cho các nàng. Lần này đột nhiên trùng phùng tại đây, trong lòng vừa mừng vừa kinh ngạc, nàng thầm nghĩ: “Nguyên lai Thiết Ma Lặc chính là y! Sớm biết là y, chúng ta không cần người giúp đưa đến, có thể tự mình đến hỏi y”.

Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt nổi danh đã lâu, nhưng đây mới là lần đầu diện kiến. Mưu Thế Kiệt nói:

“Tiểu đệ chính là Mưu Thế Kiệt, đại hiệp, hai từ này thực không dám đảm đương!”

Thiết Ma Lặc cười lớn nói:

“Làm cường đạo thì không thể đồng thời làm đại hiệp được sao? Mưu huynh, người trong giới lục lâm nổi lên, mọi việc làm đều khiến người ta thán phục, mặc dù là cường đạo nhưng cũng không thẹn với hai chữ “hiệp nghĩa”. Tiểu đệ thực sự bội phục vô cùng!”

Tiếp đó Thiết Ma Lặc lại nói:

“Huynh tặng ta một món hậu lễ, ta thật xấu hổ không dám nhận”.

Việc Mưu Thế Kiệt cướp ngựa mã, sớm đã chấn động giới lục lâm, lần này mọi người mới biết nguyên lai là Mưu Thế Kiệt cướp để tặng cho Thiết Ma Lặc làm lễ tương kiến, không khỏi chúc mừng hai người một phen.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Nói đến số ngựa mã đó, ta còn nhân đó mà kết giao được với một vị bằng hữu, nói ra chắc Thiết huynh cũng biết”.

Sau đó y mang chuyện y cùng với Uất Trì Nam nhờ giao đấu mà kết giao tình kể ra cho Thiết Ma Lặc nghe. Thiết Ma Lặc cũng ha hả cười lớn.

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Nghe nói có hai vị thiếu niên anh hùng cùng với Mưu huynh đến đây, là bằng hữu của Đoàn hiền đệ ta. Không biết là hai vị nào?”

Mưu Thế Kiệt ngoắc tay gọi Niếp, Sử nhị nữ rồi nói:

“Là hai vị này”.

Thiết Ma Lặc nhìn thấy, cảm giác thấy rất quen, nhưng trong nhất thời không tưởng tượng được là nhi nữ của Tiết Tung và Niếp Phong cải nam trang lên sơn trại của y.

Niếp, Sử nhị nữ nói bừa ra một cái tên rồi cùng Thiết Ma Lặc hành lễ tương kiến. Thiết Ma Lặc hỏi:

“Chúng ta trước đây đã từng gặp qua chưa?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Thiết trại chủ chắc nhận lầm người rồi, chúng tôi là văn bối mới lần đầu xuất đạo, nếu không phải thịnh hội hôm nay, chúng tôi lấy đâu ra phúc khí để thấy kim diện Thiết trại chủ?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Ài, hai người các ngươi khách khí quá, các ngươi là bằng hữu của Đoàn hiền đệ, thì cũng là bằng hữu của ta, cái gì mà xưng hô là văn bối?”

Tiếp theo y lại nói:

“Ta cũng đã nhiều năm không gặp Đoàn Khắc Tà, hai ngươi với hắn quen biết như thế nào?”

Sử Nhược Mai trên mặt hồng ửng, Thiết Ma Lặc thấy vậy không khỏi âm thầm lấy làm kỳ quái, trong lòng thầm nghĩ: “Người này sao lại xấu hổ thẹn thùng như nữ tử vậy, chưa nói mặt đã đỏ hồng?”

Thực là:

Hiệp khách thêm chi hương phấn sắc

Làm sao mở miệng nhận hùng thư

6. Chương 6: Dị Nghị Tranh Nhau Bầu Thủ Lãnh - Đồng Thanh Hưởng Ứng CỬ RA AI

Niếp Ân Nương tuổi cũng lớn hơn, lại có kinh nghiệm giang hồ, lão luyện hơn, lập tức bịa ra một câu chuyện, thay Sử Nhược Mai trả lời:

“Chúng ta và Đoàn thiếu hiệp quen nhau, bắt quá là việc hơn mười ngày trước. Hôm đó, ta và Sử huynh đệ đang trên đường Lộ Bác, chợt gặp phải võ sĩ của Điền Thừa Tự, chúng tra hỏi lai lịch của chúng ta, một

lời không hợp, thế là giao đấu. Bọn chúng đông người, đúng lúc chúng ta sắp không địch lại thì may mắn có Đoàn thiếu hiệp đi qua, giúp chúng ta đánh bại đám võ sĩ đó. Nói ra chúng ta mới biết Điền Thừa Tự vì bị cướp sinh lễ, cho nên phải đi rất nhiều võ sĩ, trên đường Lộ Bác hễ gặp phải người lạ là chặn lại tra hỏi. Chúng ta cùng Đoàn thiếu hiệp đã gặp gỡ như vậy, y còn nói với chúng ta rằng, sinh lễ của Điền Thừa Tự chính là do y và hảo hán Kim Kê linh cướp đi, y muốn đến Điền phủ để ký đao lưu giản. Đáng tiếc chúng ta vì có việc khác nên không theo giúp y được”.

Việc Đoàn Khắc Tà đến Điền phủ ký đao lưu giản, Thiết Ma Lặc sớm đã biết được, cho nên với lời nói của Niếp Ẩn Nương hoàn toàn không có nghi ngờ. Mưu Thế Kiệt nói:

“Trong đêm Đoàn thiếu hiệp đại náo Điền phủ, ta cũng đang ở Ngự Bác. Đáng tiếc đêm ấy ta cùng với Uất Trì Nam ước hội, sau đó mới biết chuyện. Nghe nói Dương Mục Lao cũng ở trong Tiết độ phủ của Điền Thừa Tự, đêm đó hẳn đã cùng với Đoàn thiếu hiệp động thủ và ném mùi đau khổ”.

Sau khi Đoàn Khắc Tà đại náo Điền phủ, lại vội đi nơi khác, chưa quay lại Kim Kê linh, cho nên việc chàng cùng Dương Mục Lao đại chiến, Thiết Ma Lặc cũng chưa biết. Thiết Ma Lặc nghiêng rằng nghiêng lợi nói:

“Thì ra lão ma đầu vẫn chưa chết. Hẳn chính là cừu nhân sát phụ của ta, ta đang muốn tìm hắn để thanh toán”.

Y cùng với Mưu Thế Kiệt lại bàn luận về Dương Mục Lao, cũng không tiếp tục hỏi Niếp, Sử nhị nữ nữa.

Sơn trại mở dạ tiệc lớn chiêu đãi các lộ anh hùng. Sau yến tiệc, mọi người đều tự đi nghỉ. Mưu Thế Kiệt mang theo nhiều người được Trại chủ Tân Thiên Hùng đặc biệt sắp xếp cho mười phòng thượng hạng. Mưu Thế Kiệt cũng đặc biệt quan tâm, nhường Niếp, Sử nhị nữ cùng ngủ một phòng, những người khác đều bốn năm người một phòng. Những người đi theo đều cho rằng Niếp, Sử hai người lai đầu không nhỏ, đối với các nàng kính trọng vài phần.

Đêm nay, Sử Nhược Mai hết xoay qua rồi xoay lại, vẫn không sao ngủ được. Mới đến canh năm, Mưu Thế Kiệt đã gõ cửa gọi hai người dậy. Niếp, Sử nhị nữ rửa mặt qua loa, đi ra khỏi phòng, Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Trời còn chưa sáng, anh hùng hội đã mở sớm vậy sao?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Tân trại chủ mời mọi người trước tiên đi ngắm mặt trời mọc, mặt trời vừa lên sẽ mở đại hội liên”.

Sử Nhược Mai trong lòng cười thầm:

“Trông Tân trại chủ này bề ngoài là người thô lỗ không văn nhã, không ngờ lại phong nhã đến như vậy, chiêu đãi cả quần đạo đông như thế đi ngắm mặt trời mọc, thực là một diệu sự”.

Hội trường là một thảo bình rộng lớn ở trên núi, khi Niếp, Sử hai người đến nơi, trên thảo bình đã đông nghệt người ngồi. Lúc này ánh trăng đã chìm xuống phía Tây, sương sớm ẩn hiện. Qua một lúc lâu, chỉ thấy một dải mây trắng, từng đám từng đám cuộn lấy nhau, trong dải mây lấp ló ánh bạch quang, sắc trời mờ lung phía đông dần dần ửng đỏ, lại nghe thấy bốn phía vang dậy tiếng gào gáy, có người ngâm lớn:

“Một tiếng thiên hạ sáng

Thế gian ngập ánh dương!”

Trong chốc lát, một vầng mặt trời đỏ ối từ từ nhô lên, nhất thời cả nửa bầu trời hiện lên rắng đỏ, bên dưới là rặng mây rực rỡ, dưới ánh sáng mờ mờ tán phát muôn vàn sắc quang, biến ảo kỳ diệu, mỹ lệ vô cùng.

Sử Nhược Mai giờ mới hiểu dụng ý thỉnh quần hùng ngắm mặt trời mọc của Tân Thiên Hùng, nguyên lai chính là chọn thời khắc này, thật thích hợp với mệnh danh Kim Kê linh.

Sử Nhược Mai trong lòng thầm nghĩ: “Một tiếng thiên hạ sáng, thế gian ngập ánh dương. Khẩu khí này quả thật không nhỏ. Quả nhiên trong lòng mang hoài bão, lại chiếm lấy thân phận của Kim Kê linh”. Tâm niệm nàng còn chưa dứt, đã thấy Tân Thiên Hùng đứng dậy, hướng tứ phương chấp tay đồng dục nói:

“Đa tạ các vị nhân ca nể mặt, giá lâm tề trại, ta là một người thô tục, không nói hoa mỹ, nghĩ sao nói vậy, nếu có gì không đúng, xin các vị chỉ giáo”.

Quần đạo nhân đó ầm ầm cười nói:

“Tân đại ca, người học thói khách khí từ bao giờ vậy? Chúng ta đều là kẻ sống trên lưỡi đao mũi kiếm, có chuyện gì thì cứ nói hết, hà tất lời thôi kiêu đàn bà?”

Tân Thiên Hùng nói:

“Từ sau khi Vương Bá Thông chết, đã mười năm nay trong giới lục lâm chúng ta thiếu người dẫn đầu. Thành thật mà nói, sau khi Vương Bá Thông lên làm lãnh đạo, Tân mỗ ta là người đầu tiên không phục hắn. Hắn cậy mạnh hiếp yếu, khi áp đồng đạo, hành sự bất công, không xứng làm thủ lĩnh. Hắn còn muốn hảo hán lục lâm chúng ta phải tâng bốc hắn, ủng hộ hắn làm đầu lĩnh, thế còn chưa sao, hắn lại còn muốn phong vương, cấu kết với An Lộc Sơn để cầu vinh hoa phú quý. Chút chuyện xưa này, mọi người đều biết, hiện tại cũng không cần phải nói nhiều. Bất quá, Vương Bá Thông làm không đúng là một chuyện, chúng ta nên hay không nên có một đầu lĩnh lại là chuyện khác. Theo ta thấy, đó vẫn là việc nên làm. Mười năm qua, bởi vì không có đầu lĩnh, khi quan binh đánh tới, người không qua giúp ta, ta không giúp người, thiệt hại không ít. Hơn nữa cũng bởi vì mọi người đều sống trên lưỡi đao mũi kiếm, đôi khi không tránh khỏi cạnh tranh địa bàn, tranh giành tiền bảo hộ, người không phục ta, ta không phục người, những chuyện như vậy xảy ra không ít. Chẳng những hủy hoại nghĩa khí, còn khiến cho quan binh làm ngư ông đắc lợi, nói đến thật là đau lòng, đây đều là vì chúng ta không có người đứng đầu. Cho nên ta mới mở đại hội hôm nay, mọi người đề cử một vị lên làm thủ lĩnh, làm Lục lâm Minh chủ của chúng ta, không biết ý các vị đại ca ra sao?”

Có rất nhiều người hô lên:

“Tân đại ca, vừa rồi người nói không sai, chỉ là chức vị Minh chủ này thật khó mà tuyển chọn, nếu làm không tốt, sẽ lại sinh ra một Vương Bá Thông khác, chẳng phải là lại không xong sao?”

Những người này vốn quen tự do tự tại, trong lòng không nguyện có một đầu lĩnh quản thúc, cho nên mới phá ngang như vậy.

Nhưng cũng có rất nhiều người ủng hộ, hô lên:

“Mặc dù lo sợ như vậy, nhưng không thể vì lo lắng mà không làm, đầu lĩnh sẽ có, chúng ta thận trọng tuyển chọn là được thôi”.

“Tân đại ca đã xuất đầu triệu tập chúng ta đến đây thương nghị, như vậy hắn trong lòng đã sớm có lựa chọn Minh chủ thích hợp, vậy thỉnh Tân đại ca trước tiên nói ra xem”.

Những người này là những người ủng hộ Tân Thiên Hùng và Thiết Ma Lặc, cho nên đều lên tiếng át đi các ý kiến phản đối.

Đám cường đạo khi tụ hội, thì không hiểu cái gì là “Trật tự”, nhưng nếu không có người công khai phản đối việc chọn đầu lĩnh, thì việc tiến cử Minh chủ sẽ thành đại cục. Vì vậy mọi người đều hướng nhìn về Tân Thiên Hùng, nhưng âm thanh nhốn nháo cũng dần dần lắng xuống.

Tân Thiên Hùng nói:

“Không sai, chúng ta cần tìm một người thích hợp. Theo như ta nghĩ, người này thứ nhất phải đại công vô tư, thứ hai phải có uy vọng, thứ ba là võ nghệ cao cường, thứ tư là phải có môn đệ đảng hoàng. Chư vị chớ cười, ta nói môn đệ đảng hoàng không phải là tổ tiên là làm quan làm tướng, mà là môn đệ của cường khôi thế gia. Trong mắt ta có một người như vậy, cả bốn điều kiện trên đều có đủ, người này chính là Thiết Ma Lặc. Ta mong muốn tiến cử Thiết Ma Lặc lên làm đầu lĩnh cho chúng ta!”

Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh tiếp lời:

“Không phải ta thiên vị giúp đỡ hiền đệ ta, trong lục lâm y mặc dù chỉ là văn bối, nhưng danh tiếng hiệp nghĩa đã vang khắp thiên hạ, là người chính trực, ai cũng ngợi khen. Sư phụ hắn cùng với trưởng bối là Ma Kính lão nhân và người đã qua đời Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp, bản lãnh của hắn cũng là do hai người truyền thụ, võ nghệ cao cường mọi người đều biết. Về phần gia thế của hắn càng không cần phải

nhiều lời, ai không biết cha hấn là Thiết Côn Lôn? Năm đó Thiết Côn Lôn hô phong hoán vũ, tuy chưa từng làm Lục lâm Minh chủ, nhưng danh tiếng thật lớn, không thua kém Vương, Đậu hai nhà. Bốn điều kiện Tân đại ca đã nói, Thiết hiền chất của ta đều đầy đủ. Hơn nữa hấn lại đang tuổi sung sức, chính hợp đủ để gánh vác trách nhiệm Lục lâm Minh chủ!”

Thiết Ma Lặc giao du rộng rãi, các đầu mục tại Kim Kê lĩnh đều ủng hộ y, cho nên sau khi Tân, Đỗ hai người nói xong, từ bốn phương tám hướng tiếng hoan hô nổi dậy, nhưng cũng còn không ít kẻ xì xào.

Chợt có một hán tử da dẻ nâu sạm đứng lên lớn tiếng nói:

“Còn có một điểm mà Đỗ bằng hữu bỏ qua, đó là người người đều biết. Thiết Ma Lặc là nghĩa tử của cố Lục lâm Minh chủ Đậu Lệnh Khản, xác thật là lục lâm thế gia. Nhưng có lẽ chư vị tại đây còn chưa biết, Vương, Đậu hai nhà vốn luôn ở thế cừ địch, Vương Bá Thông tuy đã chết, nhưng bộ hạ của y cũng không ít. Tuy nói Vương Bá Thông khi sống làm việc không suy nghĩ, nhưng lúc hấn làm Minh chủ, những người nương nhờ vào hấn cũng không ít, những người này tịnh không thấy ai có tội, hơn nữa thời gian đã thay đổi, tính đến nợ cũ, cũng chỉ là vô hại...”

Hấn còn chưa có nói xong, Tân Thiên Hùng lại đứng dậy nói:

“Không có ai nói tính đến nợ cũ cả. Chúng ta hôm nay mở hội, chính là muốn tất cả mọi người cởi bỏ hiềm khích, kết lại một khối, người đề cập đến chuyện này làm gì?”

Hấn tử mặt nâu lại nói:

“Tân trại chủ chó nổi nóng, xin nghe tiểu đệ nói hết được không? Ta đề cập đến chuyện này tất nhiên có liên quan rất lớn. Thật lòng mà nói, ta cũng cho rằng Thiết Ma Lặc thích hợp làm Lục lâm Minh chủ, thế nhưng các vị thử nghĩ lại xem, nếu như y xử sự công bằng, thì dẫu mọi chuyện vuông tròn, bộ hạ của Vương Bá Thông trong lòng cũng có điểm khó chịu!”

Những lời vừa nói, vô hình chung làm những điểm ủng hộ Thiết Ma Lặc đều bị phản bác lại, Thiết Ma Lặc trong lòng cảm thấy khó nghĩ, nguyên lai y sớm đã nghĩ qua điều này, nhưng không nghĩ sẽ có người công khai đề xuất, điều này cho thấy tiềm lực của Vương Bá Thông chắc chắn còn không nhỏ. Trong lòng y cảm thấy thối chí, đang muốn đứng dậy từ chối, đột nhiên trong quần hùng có một người bước đến giữ y ngồi lại, người này không phải ai xa lạ mà chính là Triển Nguyên Tu nữ tể của Vương Bá Thông. Y cùng với thê tử Vương Yến Vũ cùng đều đi qua.

Triển Nguyên Tu ấn Thiết Ma Lặc ngồi lại, Vương Yến Vũ đứng lên nói:

“Ta là nữ nhi của Vương Bá Thông, gia phụ trước lúc lâm chung, ta đều ở bên chăm sóc cho người. Người tha thiết nói với ta rằng, Người đối với những việc bản thân mình trong đời rất lấy làm ân hận, dặn lại hậu bối chúng ta nhất thiết phải cùng với hậu nhân của Đậu gia hóa giải thù trước. Bây giờ ta lấy thân phận là nữ nhi của Vương Bá Thông, tại đây nói lên quan điểm của mình, ta đồng ý với chủ trương của Tân trại chủ, nguyện ý đề cử Thiết Ma Lặc lên làm Minh chủ”.

Sử Nhược Mai nghĩ thầm:

“Nguyên lai Vương cô nương cũng đến. Đã có cô ta nói những lời này, chắc sẽ không còn ai phản đối Thiết Ma Lặc nữa”.

Sử Nhược Mai rốt cuộc cũng là người quá ngây thơ, sự tình không có đơn giản như vậy. Vương Vũ Yến tỏ rõ thái độ, mặc dù dẹp bớt những lời phản đối Thiết Ma Lặc đi không ít, nhưng cũng không thể yên bình không có dị nghị như vậy.

Chỉ thấy hán tử mặt nâu lại đứng lên nói:

“Vương Bá Thông lâm tử di ngôn, chỉ có mình Vương cô nương nghe thấy. Ta không dám nói là không tin, nhưng mỗi người đều có ý nghĩ riêng, ta không dám đảm bảo những bộ hạ cũ của Vương Bá Thông đều có thể quên chuyện cũ, giải khai hiềm khích. Tiến cử Minh chủ, không thể chỉ luận miệng, thậm chí không thể chỉ nói đến thanh danh, phải xem tất cả các mặt mới được. Tân, Đỗ nhị vị đại ca đề cử Thiết Ma Lặc, ta không phản đối, nhưng có tốt hơn không nếu có thể đề cử vài người, để mọi người tuyển chọn? Làm như vậy khả dĩ có thể tuyển chọn được người thích hợp nhất”.

Giao tình giữa Vương Yến Vũ và Thiết Ma Lặc nhiều người biết. Hán tử này nói như vậy, rõ ràng là mỉa mai Vương Yến Vũ làm việc theo cảm tình. Vương Yến Vũ trong lòng hơi giận, nhưng cũng không phát tác.

Tân Thiên Hùng nói:

“Đại hội hôm nay, chính là muốn các vị thoải mái lên tiếng, để đề xuất một vị tài đức kiêm toàn lên làm Minh chủ mà mọi người đều tâm phục. Nhân tuyển được chọn làm Minh chủ, không cần nói nhiều cứ liệt kê ra. Hàn đại ca, người muốn đề cử vị anh hùng nào, ngại gì không nói thẳng ra?”

Lại có người lớn tiếng hơn oang oang nói:

“Đúng lắm, có thì nói, không thì biến, hà tất phải xấu xấu hổ hổ, ấp a ấp úng”.

Hán tử mặt nâu rất tinh táo và âm trầm, mừng giận không lộ ra ngoài, đối với lời nói ác ý và thô tục trên càn không đặt ở trong lòng, hần lập tức nói:

“Vây bây giờ ta đưa ra một người, Thiết Quả Lý, Lý đại ca danh vang khắp đại nam giang bắc, chắc là mọi người đều biết chứ?”

Sử Nhượng Mai khẽ hỏi Niếp Ẩn Nương:

“Thiết Quả Lý là ai, tỷ biết không?”

Niếp Ẩn Nương lắc đầu, bên cạnh có người nghe thấy nàng hỏi, rất lấy làm kỳ quái:

“Thiết Quả Lý, cả hai người đều không biết sao, y chính là Lý Thiên Ngao tổng đầu mục sơn trại Bắc Thất Xử. Y với bảy mươi hai đường Phi Phong quả pháp xưng hùng lực lâm đã hai mươi năm có dư. Hai vị chắc là vừa mới xuất đạo phải không?”

Sử Nhượng Mai nở nụ cười, hướng người nọ chấp tay cảm tạ. Lúc này chỉ thấy hán tử mặt nâu đưa mắt dò xét thái độ phản ứng của mọi người, rồi hần lại tiếp tục:

“Tân trại chủ vừa rồi có nói đến bốn điều kiện. Lý đại ca đã hội đủ ba điều. Y làm Tổng đầu mục bảy trại đã nhiều năm, dù ít hay nhiều đều chưa bao giờ phụ bạc anh em, đối với đồng đạo đều lấy nghĩa làm đầu, có thể nói là người đại công vô tư. Về võ công, bảy mươi hai đường Phi Phong quả pháp đánh khắp Giang Nam không ai không biết, không cần huynh đệ phải tán tụng”.

“Chỉ có một điểm, tổ phụ, phụ thân y đều là thương nhân mua bán, không được coi là lực lâm thế gia. Địa vị của y trong giới lực lâm, chính là dựa vào cây Thiết quả mà giành được, tịnh không phải là dựa hơi của tổ tông. Bất quá theo thiên kiến của tiểu đệ, tuyển Minh chủ không phải giống như Hoàng đế tuyển phò mã, thế gia ra sao, có phải hay không phải lực lâm thế gia tựa hồ không quá quan trọng. Nếu ta nói sai, thỉnh Tân trại chủ bỏ quá”.

Hần mang việc Hoàng đế tuyển phò mã ra so sánh, ví dụ sinh động, lại bắt bẻ một điều kiện của Tân Thiên Hồng đề xuất, đồng thời ngầm hạ thấp Thiết Ma Lặc. Quần đạo mới nghe qua chưa có linh hội cẩn thận, chỉ thấy hần nói năng thú vị liền theo đó cười ầm lên.

Tân Thiên Hùng mặt mày đỏ bừng, đang muốn đứng lên nói, Đỗ Bách Anh nói khẽ bên tai y:

“Tân đại ca nhẫn nhịn một chút, đừng làm tổn thương hòa khí”.

Nguyên lai Thiết Quả Lý Thiên Ngao này chính là cùng phe với Vương Bá Thông, hơn nữa hần còn kết nghĩa huynh đệ với Vương Bá Thông, bất quá là sau khi Vương Bá Thông quy phục An Lộc Sơn, hần không còn qua lại với y nữa.

Đây cũng chẳng phải vì hần tiết tháo hiên ngang, mà là hần muốn chờ thời cơ thích hợp để hành động. Hần so với Vương Bá Thông càng cao minh hơn. Lúc ấy hần nhìn thấy Vương Bá Thông sai lầm, hành sự khiến quần hùng bất mãn, địa vị Lực lâm Minh chủ vị tất đã bảo toàn được. Hần lại có phần muốn chiếm lấy địa vị Minh chủ, cho nên hần vẫn làm Tổng đầu mục bảy trại, bá chủ một phương, đối với chuyện quan quân hay Ngụy Yến (quốc hiệu của An Lộc Sơn), hai bên hần đều không giúp. Mặc dù như vậy, trong lúc thế lực của An Lộc Sơn cực thịnh, hần cũng từng với Vương Bá Thông ngầm trao đổi tin tức.

Hắn nuôi mộng tưởng làm Lục lâm Minh chủ đã nhiều năm, lần này chính là cơ hội có được, người đứng ra đề cử hắn kỳ thật đều là thụ ý của hắn mà làm.

Tân Thiên Hùng sớm đã biết chi tiết về hắn, vốn định vạch trần quan hệ giữa hắn với Vương Bá Thông. Đỗ Bách Anh lại là hảo hữu của y, quen thuộc với tính cách của y, biết y đang muốn nói gì, cho nên mới khuyên can.

Tân Thiên Hùng nhanh chóng tỉnh táo lại, nghĩ thầm: “Không sai, ta vừa rồi đã nói không tính đến nợ nần xưa, có thể nào bởi vì hắn kết nghĩa huynh đệ với Vương Bá Thông mà liền phản đối hắn như vậy. Huống hồ, hắn đương thời chưa từng đi theo Vương Bá Thông, ác tính chưa rõ ràng. Ta nếu như phản đối, người khác sẽ cho ta là có tư tưởng bè phái, đối với Thiết Ma Lặc ngược lại càng bất lợi”.

Nhưng Tân Thiên Hùng không nói, những người khác cũng biết rõ về Thiết Quả Lý, thế là lập tức lại xôn xao nghị luận, những kẻ hoan hô chỉ đều là thủ hạ của Thiết Quả Lý, so với thanh thế của Thiết Ma Lặc thì không lớn bằng.

Sau khi những tiếng hoan hô thưa thớt qua đi, lại có một người đứng lên nói:

“Ta cũng đề cử một người, ta đề cử chính là người đức cao vọng trọng trong giới lục lâm chúng ta, là Thiết Tỷ Kim Đào Đồng lão gia tử!”

Một lão nhân tinh thần quắc thước, mặt mũi hồng hào đứng lên cười ha hả nói:

“Dương huynh đệ nói đùa rồi, ta là lão đầu sớm đã kim bồn rửa tay, sao lại đưa ta ra làm gì?”

Người họ Dương kia nói:

“Giờ càng già càng cay. Chính vì lão đã kim bồn rửa tay, chưa từng quan hệ thân thiết với Đậu gia, Vương gia, làm việc chắc chắn đảm bảo công bằng chánh trực. Các vị đại ca, thứ cho ta nói thật, ta xem thấy, hôm nay các bằng hữu hắc đạo nhân tâm không đồng chỉ sợ không thể đề cử ra một vị mà tất cả mọi người đều thành tâm mong muốn. Nếu đã như vậy, không bằng thỉnh một vị lão thành đức cao vọng trọng đứng ra làm đầu lĩnh cho chúng ta”.

Nhân duyên của Thiết Tỷ Kim Đào Đồng Chiêu thật rất tốt, họ Dương này nói chuyện rất có đạo lý, cho nên có rất nhiều người vỗ tay hoan hô, biểu thị sự ủng hộ. Bất quá niên kỷ của Đồng Chiêu hơi già một chút, cũng không ít người nghĩ rằng, nếu như đưa y lên làm Minh chủ, chỉ sợ y vị tất có đủ tinh thần để ứng phó, khả năng sẽ bị người thao túng trở thành bù nhìn. Cho nên tuy có nhiều người ủng hộ y nhưng thanh thế vẫn còn kém hơn chút ít so với Thiết Ma Lặc.

Trong tiếng hoan hô cổ vũ, Đồng Chiêu lại từ chối một lần nữa, nhưng lại được môn nhân đệ tử của y khuyến khích. Y nghĩ nếu có ra tranh cũng không mất gì, liền cười nói:

“Được rồi, vậy thì cứ theo ý mọi người đi. Ta thì tự biết Thiết Ma Lặc là thích hợp nhất”.

Trong lúc mọi người đang nghị luận xôn xao, chợt có một đại hán khôi ngô mình cao bảy xích đứng lên, cất tiếng như hồng chung:

“Ta cũng tiến cử một người”.

Chúng nhân nhìn lên, nhận thấy người nọ chính là Cái Thiên Hào đứng đầu lục lâm nam Trường Giang, đều lấy làm kinh hãi, trong lòng thầm nghĩ: “Cái Thiên Hào này tâm cao khí ngạo, không chịu khuất phục dưới kẻ khác, trước đây trong khi Vương, Đậu nhị gia làm Lục lâm Minh chủ, hắn cũng không chịu dưới trướng. Không biết hắn định đề cử là nhân vật cỡ nào?”

Chỉ nghe Cái Thiên Hào nói:

“Ta tiến cử chính là một thiếu niên anh hùng, gần đây mới lộ diện trên giang hồ!”

Mọi người nghe xong không khỏi thấy ngẩn ngơ, nghĩ: “Cái Thiên Hào muốn đề cử một văn bối mới xuất đạo sao?”

Cái Thiên Hào dường như biết trong lòng mọi người đang nghĩ gì, y cười vang nói:

“Chư vị bất tất phải nghi hoặc, người này mặc dù mới lộ diện trên giang hồ chưa đến một năm, nhưng cũng đã làm nên chuyện kinh thiên động địa”.

Lời vừa nói ra, có rất nhiều người đã đoán được là ai, nhưng cũng có nhiều người không đoán được nhao nhao hỏi:

“Tóm lại là ai? Cái đại ca nhanh nói ra!”

Cái Thiên Hào cười nói:

“Vị thiếu niên anh hùng này họ Mưu, đại danh Thế Kiệt. Các vị cũng biết họ Cái ta không chịu tán dương người khác bao giờ, nhưng hôm nay ta phải trịnh trọng nói, vị Mưu huynh đệ này danh xứng với thực, đương thời là một ‘Thế kiệt’”.

“Vị Mưu huynh đệ này chính là đệ tử đời thứ tư của Cầu Nhiêm Khách, tức chất nhi của Phù Tang đảo chủ Mưu Thương Lãng, bọn họ mặc dù ở xa tận hải ngoại nhưng vẫn xứng là lục lâm thế gia”.

Cầu Nhiêm Khách chính là một lục lâm quái kiệt đầu nhà Đường. Đương thời Tùy Dương Đế vô đạo, quần hùng phân khởi, nghe nói Cầu Nhiêm Khách vốn cũng có ý cùng với quần hùng “trục lộc” (“bất hươu”, ý nói tranh giành để vị), tự lập làm vương. Sau đó nghe lời hảo bằng hữu Lý Tĩnh ca ngợi tài năng của Lý Thế Dân, nói Lý Thế Dân hùng tài vĩ lược, khí độ phi phàm, tương lai sau này Thiên tử chắc chắn là y. Cầu Nhiêm Khách nghe theo lời của Lý Tĩnh lên Thái Nguyên (Lý Thế Dân đương thời là nhi tử của Thái Nguyên Lưu Thủ Lý Uyên). Y ở Thái Nguyên cũng có một vị hảo bằng hữu tên gọi Lưu Văn Tĩnh, vị này có quen biết với Lý Thế Dân. Cầu Nhiêm Khách lại nhờ cậy Lưu Văn Tĩnh ước hẹn với Lý Thế Dân gặp mặt. Trong khi chờ gặp mặt Lý Thế Dân, y cùng đánh cờ với Thái hư quan là Đạo Thổ Hoàng Sam Khách. Vị Hoàng Sam Khách này cũng là một thế ngoại cao nhân, vừa hay lại đang làm khách trong nhà Lưu Văn Tĩnh.

Không lâu sau, Lý Thế Dân đến, không mặc áo, đi giày, để trần mà tới, dung mạo khác thường nhân, ngồi trên hai gối xem trận cờ, thần sắc sáng sủa, dáng ngồi thanh thoát tựa như viên ngọc quý.

Hoàng Sam Khách vừa nhìn thấy, nước cờ liền tằm tối, lập tức lên tiếng sùng bái:

“Thế này thua rồi, thua rồi, hơn nữa, lại thua hết cả bàn, thật kỳ tài, không còn đường cứu, xin bái phục!”

Cầu Nhiêm Khách cũng thần tình ủ rũ, tiến vào trong hậu đường, nói với Lý Tĩnh:

“Đúng là chân mệnh Thiên tử, không ai kháng lại được!”

Vì vậy mà y mang hết tiền tài bảo vật bình sanh tích trữ được đều tặng cho Lý Tĩnh, bảo Lý Tĩnh phụ trợ cho Lý Thế Dân. Còn y thì nghe Hoàng Sam Khách khuyên, ra chốn hải ngoại xưng vương đất Phù Tang (tác giả chú thích, thời Đường, Đỗ Quang Đình có tác phẩm “Cầu Nhiêm Khách” truyện, đoạn miêu tả trên, đại thể là căn cứ vào truyện đó). Cho nên trong giới lục lâm mới lưu truyền truyền thuyết Cầu Nhiêm Khách nhường thiên hạ cho Lý Thế Dân. Mặc dù sự việc đã qua cả trăm năm, nhưng anh hùng lục lâm đối với Cầu Nhiêm Khách đều còn nhất mực tôn sùng. Địa vị của Cầu Nhiêm Khách trong giới lục lâm cũng giống như Khổng Tử trong Nho gia vậy.

Bởi vậy quần hùng nghe nói Mưu Thế Kiệt là đệ tử đời thứ tư của Cầu Nhiêm Khách đều không khỏi nhìn y bằng cặp mắt khác. Cái Thiên Hào ha hả cười nói:

“Ngày nay, phiên trấn cát cứ, dân chúng khổ cực, mắt thấy quần hùng quật khởi, cục diện thiên hạ phân loạn. Năm ấy Cầu Nhiêm Khách mang giang sơn nhường cho Lý Thế Dân, nào ngờ tôn tử của họ Lý không có kẻ tài cán, giang sơn này xem ra khó lòng giữ được!”

Quần hùng nghe y nói, đều cảm thấy vô cùng hả hê phấn chấn, tinh thần phấn khởi, chăm chú lắng nghe, toàn trường không có một chút tiếng động. Chỉ nghe Cái Thiên Hào cười lớn rồi lại nói tiếp:

“Với loạn thế hiện nay, ta nghĩ hảo hán lục lâm chúng ta nên phóng đại tầm mắt, không thể chỉ bởi vì tranh giành địa bàn, phân chia ngân lượng mà bầu Minh chủ lục lâm, cũng không phải vì ngoài chống quan binh, trong hòa giải phân tranh kết tình hữu hảo. Chúng ta còn phải bảo hộ bách tính, tiêu diệt cường phiên. Nếu như thiên hạ đại loạn chúng ta cũng có thể làm một trường oanh oanh liệt liệt! Ha ha, tục ngữ nói rất đúng, thắng thì làm vua, thua thì làm giặc, đến lúc đó ắt hẳn là phong vân tể hội”.

“Chúng ta cũng vị tất nhất định cả đời phải làm cường đạo!”

“Mưu huynh đệ là truyền nhân của Cầu Nhiêm Khách, hùng tài đại lược, khí phách hào tình, đủ để kế thừa tổ tiên. Những việc y làm một năm qua, như cướp ngự mã, đoạt Đăng Châu, thu phục anh hùng mười hai lộ thủy trại Thái Hồ, chấn tể cho dân bị thủy tai sông Hoàng Hà, vân vân... Mỗi một sự kiện đều không phải kinh thiên động địa, khiến người kính phục sao? Do vậy ta nói, muốn làm một phen sự nghiệp thì nên ủng hộ Mưu huynh đệ làm đầu lĩnh của chúng ta!”

Quần hùng nghe qua, huyết mạch sục sôi, có một người đứng dậy kêu lên:

“Chúng ta, huynh đệ của Ấm Mã Xuyên từng bị bại dưới tay của Mưu Thế Kiệt rất thê thảm. Họ Dương ta cũng đã từng thảm bại dưới tay y! Nhưng ta mặc dù bị y đánh, nhưng cũng là bị y đánh cho tâm phục khẩu phục, bởi vì sự tình lần đó là chúng ta làm sai, đạo lý của y, không khỏi khiến ta không thể không phục”.

Hán tử kia nói đến đoạn này, ngừng lại một chút, sau đó lại cao giọng nói:

“Hôm nay ta đại biểu cho huynh đệ Ấm Mã Xuyên nhất trí ủng hộ Mưu Thế Kiệt làm đầu lĩnh, bất kể y làm Minh chủ cũng tốt, thậm chí làm Hoàng đế cũng được, chúng ta đều theo!”

Sử Nhược Mai, Niếp Ân Nương nhìn hán tử này, nhận ra hán tử chính là hán tử cao lớn họ Dương đã lên Bắc Mang sơn đánh với Mưu Thế Kiệt đến nửa chừng thì nhận sai.

Cái, Dương hai người nói xong, không ít người trong lòng bưng bưng khí thế. Nhưng cũng không ít người trong lòng mang sợ hãi, thầm nghĩ: “Đây không phải là tạo phản sao?” Nên biết, phần nhiều cường đạo là bị bức bách lên núi, trong đó tất nhiên có kẻ lòng ôm chí lớn, nhưng chủ yếu còn lại là những người không giống như vậy, bình thường quyết không dám nghĩ đến hai chữ “Tạo phản”.

Mưu Thế Kiệt đứng lên nói:

“Cái đại ca đã quá đề cao tiểu đệ, tiểu đệ thật không dám đảm đương. Dương đại ca lại nói đến xưng làm Hoàng đế, càng là chuyện nói đùa. Bất quá thiên hạ xác thực đúng là đang ở thời buổi rối ren loạn lạc, cũng là lúc những nam nhân có chí đứng lên làm nên một phen sự nghiệp. Đây là trách nhiệm của bậc Minh chủ”.

“Tiểu đệ gánh vác không nổi, nhưng nếu có vị đại ca nào đứng lên, dẫn dắt chúng ta lập nên sự nghiệp, tiểu đệ quyết ý sẽ nguyện phục tòng đi theo!”

Lời này của y tuy nghe thấy là khiêm nhường, nhưng lại mang một cỗ hùng tâm tráng chí, đồng thời cũng là lời kêu gọi. Đám người Cái Thiên Hào kêu lớn:

“Muốn tìm một người như vậy, trừ phi đó chính là ngươi. Ngươi đừng từ chối nữa!”

Mưu Thế Kiệt dưới lời kêu gọi của những người này, không tiếp tục nói nữa, coi như đã tiếp nhận lời đề cử của họ. Niếp Ân Nương phương tâm thấp thỏm, vừa mừng vừa sợ. Nên biết Mưu Thế Kiệt là người trong lòng nàng, người trong lòng mình được người khác coi trọng tiến cử, đương nhiên là cao hứng nói không lên lời. Nhưng nghĩ đoạn Mưu Thế Kiệt muốn cùng Thiết Ma Lặc tranh đoạt chức Minh chủ, trong lòng lại có chút bất an.

Tân Thiên Hùng hỏi:

“Còn có vị nào muốn đề cử nhân tuyển cho chức Minh chủ nữa không?”

Hỏi tới vài lần, không thấy có người hồi đáp, Tân Thiên Hùng nói:

“Tốt, vậy bây giờ tổng cộng nhân tuyển cho ngôi Minh chủ có bốn người, Yến Sơn thiếu trại chủ Thiết Ma Lặc, Ký Bắc thất trại Tổng đầu mục Lý đại ca Lý Thiên Ngao, Thiết Tý Kim Dao Đồng lão tiên bối Đồng Chiêu, Phù Tang đảo thiếu Đảo chủ Mưu huynh đệ Mưu Thế Kiệt. Trong bốn người này mọi người sẽ tiếp tục chọn ra một người”.

Nhưng là dùng biện pháp gì để quyết định ngôi Minh chủ, y trừ trừ một hồi lâu, trong lòng vẫn chưa quyết, thật khó đưa ra chủ trương. Biện pháp đơn giản nhất chính là đếm số người ủng hộ, xem người nào được ủng hộ nhiều nhất. Nhưng từ đó sẽ nảy sinh chia rẽ, mặc dù đa số có thể áp phục được thiểu số, nhưng hao

hán lục lâm vốn chỉ nghe mềm không sợ cứng, nếu như không chân chánh thành tâm ứng phục, sau này sẽ luôn phải âm thầm lo lắng. Cho nên Tân Thiên Hùng mới còn một tầng lưỡng lự. Y hy vọng Thiết Ma Lặc đắc thắng, nhưng xem tình thế hiện trường thế này, số người ủng hộ Mưu Thế Kiệt dường như không ít hơn so với Thiết Ma Lặc.

Lão Trại chủ Phục Ngưu sơn là Hùng Cự Nguyên chống quả trượng đứng lên nói:

“Đã có bốn vị nhân tuyển, mỗi người đều có người ủng hộ. Nói đến uy vọng đức hạnh của bọn họ, điều này đều khó xem xét, không cách nào so sánh được, nếu cứ để cho mọi người tranh luận bàn ra bàn vào, cũng sẽ gây mất hòa khí. Cái có thể thấy rõ là võ công. Theo ý kiến của lão hủ, không bằng cứ chiếu theo quy củ cũ mà làm việc”.

Người này tuổi quá sáu mươi, đã kinh qua ba lần đại hội tuyển chọn Minh chủ, đối với quy củ cũ trong giới lục lâm là am hiểu hơn ai hết.

Tân Thiên Hùng nói:

“Vậy xin thỉnh Hùng lão tiên bối nói cho chúng ta nghe một chút về quy củ cũ”.

Hùng Cự Nguyên khải một tiếng, rồi nói:

“Rất đơn giản, chính là dùng võ công phân định. Bây giờ có bốn vị nhân tuyển, vậy sẽ đấu làm ba tràng, bốc thăm quyết định thứ tự trận đấu trước sau”.

“Mỗi tràng đấu, đưa ra ba người, bên nào bại thì sẽ bị loại bỏ tư cách nhân tuyển, người nào thắng sẽ tái đấu tràng thứ hai, tại tràng đấu thứ hai bên thắng có thể đổi người tái xuất hoặc cũng có thể giữ nguyên nhưng người là nhân tuyển tuyển Minh chủ phải tối thiểu tái đấu một tràng. Quy củ là như vậy, đã rõ ràng chưa?”

Tân Thiên Hùng nghĩ qua, đây cũng là một biện pháp trong lúc còn chưa có biện pháp, mặc dù giao thủ tranh hùng, nếu có tổn thương hòa khí, nhưng cũng là lục lâm hảo hán đều sẽ bội phục người võ nghệ cao cường, nếu như có người dùng võ công trấn áp đương tràng, thì dù có hơn một nửa kẻ không thành tâm ủng hộ y cũng sẽ không có lời gì để nói.

Hùng Cự Nguyên đưa ra quy củ cũ này, toàn trường không một ai phản đối. Tân Thiên Hùng lập tức chủ trì bốc thăm. Kết quả tràng đầu do Mưu Thế Kiệt đấu với Lý Thiên Ngao, người thắng trong tràng đầu sẽ đấu với Đồng Chiêu, Thiết Ma Lặc được xếp ở tràng cuối cùng.

Lý Thiên Ngao phái Phó trại chủ Đồ Hổ của hắn ra đấu trận thứ nhất. Đồ Hổ này vốn dĩ sở trường khoái đao, tánh tình hung bạo, trên giang hồ có danh là Đồ Phu. Cái Thiên Hào vốn muốn thế Mưu Thế Kiệt ra đấu trận đầu, thế nhưng đối phương chỉ là thân phận Phó trại chủ cho nên y không nguyện đi ra.

Chợt có một người vệt đám đông đi ra, vang giọng nói:

“Ngưỡng mộ Đồ đại ca khoái đao vô địch đã lâu, tiểu đệ đến xin lĩnh giáo vài chiêu”.

Chúng nhân nhìn ra, nhân thấy đó chính là Trại chủ Đồng Bách Sơn Lý Bằng, người này cũng vang danh Bát Quái Đao, cùng với Đồ Hổ xưng là Nam Bắc Nhị Đao. Mọi người trong lòng thấy lạnh, thầm nghĩ: “Nguyên lai là hắn đã có ý muốn cùng với Lý Bằng tỷ thí đấu đao pháp lợi hại”.

Đồ Hổ cười ha hả nói:

“Lý trại chủ khách khí. Ai không biết Bát Quái Đao của Lý trại chủ độc bộ giang hồ. Hôm nay hạnh ngộ, ắt phải mời huynh tận tình chỉ giáo, để tiểu đệ được đại khai nhãn giới”.

Lời này trong nhu mà lại có cương, thật đã nói cho Lý Bằng biết, hắn cũng quyết ý cùng Lý Bằng phân định cao thấp, chờ khi động thủ hai bên cũng bắt tất phải lưu tình. Lý Bằng là lục lâm lão luyện, ý tứ như vậy làm sao không nghe ra? Ngay lập tức ôm đao nói:

“Đồ đại ca từ xa đến là khách, xin thỉnh xuất chiêu”.

Đồ Hổ sở trường là khoái đao, vốn xem trọng việc ra tay trước đoạt lấy tiên cơ. Vì vậy hắn không hề khách khí, hét lên một tiếng:

“Mạn phép!”

Đao quang cực nhanh chớp động, liền chiếm tiên cơ phát chiêu trước. Chỉ nghe thấy tiếng đình đình đang đang liên tiếp không ngừng vang lên, trong khoảnh khắc, Đồ Hổ đã chém ra bảy đao, quần hào ngó thấy, nhân quan hỗn loạn, trong lòng đều thốt lên:

“Khoái đao của Đồ Hổ này quả thật danh bất hư truyền”.

Bát Quái Đao của Lý Bằng lại sở trường kín kẽ, chỉ thấy y cước đạp theo phương vị ngũ hành bát quái, vừa di chuyển vừa chớp động thì triển đao pháp, một đao ngăn cản, mưa gió không lọt. Đồ Hổ trên dưới chém ra bốn năm chục đao đều bị y hóa giải hết. Hai người một công một thủ, đao quang chớp nhoáng, vô cùng đẹp mắt, quần hào không nhìn được âm âm hồ reo cổ vũ.

Lý Bằng ngưng thần chú thị vào mũi đao, giống như mũi đao có mang theo cả trăm ngàn cân, đao pháp càng thi triển càng chậm lại. Nhưng Đồ Hổ dù tấn công gấp như cuồng phong bạo vũ, sự thực không tiến thêm được bước nào, đao quang của hắn chỉ quanh quẩn trong một vòng tròn.

Lý Thiên Ngao nhìn thấy không hay, trong lòng thầm nghĩ: “Nguy tai!” Tâm niệm còn chưa dứt, bỗng nghe thấy Lý Bằng hét lên mạnh mẽ:

“Trúng!”

Đột ngột y trở tay chém lại một chiêu “Phản Thủ Liêu Âm”. Đồ Hổ hoành đao lại đỡ, trên cổ tay hắn đã bị trúng một đao! Đồ Hổ rú lên một tiếng lớn, chuyển đao sang tả thủ, một đao trảm tới. Đao này của hắn nhanh không tả nổi. Lý Bằng sau khi đắc thủ, đang lúc trong lòng hưng phấn, không ngờ tới đối phương còn hung ngoan như vậy, vừa mới trúng đao đột nhiên lại chuyển sang thế công, hơn nữa lại còn cực nhanh như vậy, muốn tránh né cũng không kịp, đầu vai đã bị Đồ Hổ một đao chém xuống, máu huyết bắn ra.

Đồ Hổ, tả thủ đề đao, còn muốn truy sát. Nhưng tay phải hắn chỉ còn lại một mảnh da dính lại, mắt thấy sắp bị đứt đến nơi, Tân Thiên Hùng cùng với Lý Thiên Ngao không hẹn mà cùng hô lên:

“Dừng tay, dừng tay!”

Đồ Hổ trừng mắt hỏi:

“Thắng bại chưa phân, vì sao lại dừng tay?”

Chợt hắn cảm thấy đau đớn công tâm, nguyên lai do hắn nhất thời hăng máu, huyết khí sôi trào, nên bị trúng một đao, nhưng lúc ấy không cảm thấy gì. Nhưng qua một lúc, nhuệ khí sụt giảm, thân thể hắn cũng không phải là sắt thép đương nhiên là cảm thấy đau.

Tân Thiên Hùng nói:

“Chúng ta là hảo bằng hữu luận võ, bất phân thắng bại. Trận đấu này coi như là huê được rồi, chẳng lẽ phải thật sự đánh đến người chết ta sống mới được sao?”

Lý Thiên Ngao cũng vội vàng gạt đầu phụ họa:

“Tân đại ca nói như vậy hữu lý, hữu lý, trận này coi như huê”.

Phải biết rằng, hai người tuy đều bị thương, nhưng vết thương của Lý Bằng tại bả vai không hề yếu hại, còn Đồ Hổ bị thương ngay tay phải, xương tay đã bị chém đứt, hắn lại không am hiểu đao pháp tay trái, nếu như tiếp tục tái chiến, hắn bị bại tất không nghi ngờ. Lý Thiên Ngao chính là sợ bên Mưu Thế Kiệt không đồng ý, mình sẽ bị thua trận đầu, nay nghe phán là xử hòa đương nhiên là hắn vội vàng đồng ý. Đồ Hổ lúc này thì đau đớn, mồ hôi lạnh toát ra như mưa, nếu như không phải sợ mất thể diện trước anh hùng thiên hạ, hắn đã sớm kêu rên, cho dầu hắn có xưng là Đồ Phu thì cũng không dám tiếp tục sính cường. Hai bên nhanh chóng có người đến giúp trị thương đắp thuốc, dìu đi xuống.

Hán tử mặt nâu kia mang một “Độc Cước Đồng Nhân” bước ra, hắn đập đập mấy cái, rồi nói:

“Làm bằng hữu trong giới chúng ta, mỗi người đều không phải chiến đấu trên mũi đao lưỡi kiếm sao? Chúng ta xem trọng một chữ “nghĩa”, nhìn sắc quẻ hồng chính điềm may mắn, đánh không chết thì vẫn là bằng

hữu như xưa, không tính toán gì. Tiểu đệ thế Lý đại ca trợ trận, vị bằng hữu nào xin chỉ giáo? Không quản tiểu đệ thân phận thấp kém, tiểu đệ vô cùng cảm kích”.

Hán tử này tên gọi Hàn Duy, vốn là kẻ độc cước đại đạo, bình thường hỉ nộ đều không hiện ra ngoài, người đời gọi là Lãnh Diện Hồ. Hắn sử dụng một cây “Độc Cước Đồng Nhân”, nặng bốn mươi tám cân, nguyên lai là một loại trọng binh khí, nhưng hai tay của đồng nhân này lại có thể giống như cây bông điểm huyết đối phương, kiêm cả võ học ba trường phái “Trọng, Chuyết, Xảo”, đích thực là một nhân vật lợi hại, so với Đồ Phu Đồ Hồ lợi hại hơn ba phần.

Lời hắn vừa mới nói, thật rất cay độc, rõ ràng là muốn người mang tính mạng ra giao đấu. Bên phía Mưu Thế Kiệt vốn có người chuẩn bị bước ra, nghe hắn nói vậy đều dừng lại.

Cái Thiên Hào giận dữ, đang muốn lên tiếng ứng chiến, chợt thấy trong đám người, có một người đứng lên, thân cao bảy xích, mặt đẹp như ngọc, cất giọng sang sảng nói:

“Ta đến lãnh giáo đồng nhân đả huyết của Hàn đại ca”.

Đám người bên Mưu Thế Kiệt rất kinh ngạc. Nguyên lai thiếu niên này không phải là người trong bọn họ mà chính là Triển Nguyên Tu, trượng phu của Vương Yến Vũ.

Wương Yến Vũ cười nói:

“Chàng sao lại không giúp Thiết Ma Lặc?”

Triển Nguyên Tu xoa lòng bàn tay một chút, nhỏ giọng nói:

“Vì nàng đó!”

Wương Yến Vũ nhất thời hiểu ra, nguyên lai hán tử kia vừa rồi xuất ngôn càn rỡ, đối với Vương Yến Vũ ngầm có ý vũ nhục. Triển Nguyên Tu chính là có ý vì thê tử mà trút giận. Ý nghĩ bên Thiết Ma Lặc cao thủ như mây, thiếu một mình mình cũng sẽ không ảnh hưởng. Nhưng nếu như mình thắng trận này, Mưu Thế Kiệt có khả năng giành phần thắng cao, vậy là loại bỏ được Lý Thiên Ngao, gián tiếp có lợi cho Thiết Ma Lặc.

Hàn Duy trong lòng sanh tức giận, nghĩ thầm: “Ta sợ mẹ ngươi chứ ai sợ ngươi?” Nhưng hắn cũng tựa như khúc cây không biểu lộ một chút tình cảm, hắn nói:

“Triển đại ca thật biết nói đùa, đã mở quán cơm lại còn lo chết đói sao? Nhưng chúng ta chỉ là ủng hộ bằng hữu, hay còn là chuyện giữa hai chúng ta. Triển đại ca minh bạch chứ?”

Triển Nguyên Tu cười lạnh đáp:

“Ngươi yên tâm, ngươi có bản lãnh giết chết ta, quyết sẽ không có người đòi ngươi thường mạng”.

Hàn Duy nói:

“Không dám, huynh đệ chỉ sợ khi động thủ sẽ khó bảo toàn đôi bên không có tổn thương, nên nói rõ trước vậy thôi. Như vậy xin thứ cho huynh đệ làm càn”.

Hắn hô lên một tiếng nhắc Độc Cước Đồng Nhân lên nên xuống đầu Triển Nguyên Tu.

Triển Nguyên Tu, vừa bắt kiếm quyết, một chiêu “Bạch Hồng Quán Nhật”, rồi thân đâm tới. Y xuất kiếm như gió, nhưng Hàn Duy cũng không kém. Chỉ nghe thấy “Đương” một tiếng, hắn đã đánh bật kiếm vừa rồi của Triển Nguyên Tu lại. Đồng nhân lập tức quét ngang, cánh tay đồng phóng tới Dũ Khí huyết bên hông của Triển Nguyên Tu.

Triển Nguyên Tu đâu thể đứng yên cho hắn điểm trúng. Y nghiêng người sang bên, phóng ra liền ba kiếm, ba kiếm này cũng đều hướng vào các huyết đạo yếu hại trên người Hàn Duy.

Hàn Duy thấy kiếm pháp của y quá lăng lệ, trong lòng phát hoảng, cấp tốc mang Đồng Nhân bốn phía chống đỡ, chuyển từ công sang thủ, mưa gió bất nhập. Chỉ nghe tiếng “Đinh đinh đương đương” không ngớt tựa như liên châu mật hưởng, trên thân đồng nhân đã trúng đến mười mấy chỗ, mật đồng bay tán loạn, vết chém loang lổ. Nhưng đồng nhân này nặng tới bốn mươi tám cân, dày bảy thốn, bảo kiếm cũng không thể

xuyên thấu được. Huống chi vũ khí Triển Nguyên Tu sử dụng lại chỉ là một thanh Cương kiếm bình thường. Sau hơn mười lần đâm mũi kiếm cuối cùng cũng gãy.

Kiểm pháp của Triển Nguyên Tu sở trường mau lẹ cương mãnh, y vốn nghĩ không va chạm với đồng nhân thì sẽ đâm bị thương đối phương. Nhưng không ngờ Hàn Duy thân thủ mau lẹ, tựa hồ vượt khỏi dự liệu của y, dù y có tấn công đến phương vị nào, đồng nhân của Hàn Duy đều kịp thời ngăn trở, dĩ nhiên là không thể đâm trúng.

Triển Nguyên Tu nóng nảy nghĩ thầm: “Thằng lỏi này mang đồng nhân làm thuẫn bài, ta đâm hấn không được thì sao có thể trút giận cho Yến muội”. Còn Hàn Duy lại ngầm hoan hỉ: “Người kiếm pháp tuy cao nhưng cũng chỉ là hạng hữu dũng vô mưu! Tốt, ta xem người đâm không được càng hung càng cuồng, hiện tại tạm cho người sinh cường trở tài, chờ đến khi kiếm của người gãy hết ta sẽ lấy tính mạng của người!”

Hàn Duy đang lúc toan tính như ý, chợt thấy Triển Nguyên Tu hai hàng lông mày dựng ngược, hét lên một tiếng lớn, tra kiếm vào bao, một quyền phóng ra nhằm giữa búi tâm của đồng nhân đánh tới. Chỉ nghe một tiếng “Oanh” vang lên, đồng nhân bị phản chấn bật trở lại. Hàn Duy không đỡ nổi lực đạo này, bị đồng nhân đập trúng vào thái dương, máu tuôn như suối, lão đảo ngã xuống. Triển Nguyên Tu một quyền này trông có vẻ như mạo hiểm nhưng kỳ thực y đã xem rõ công lực của đối phương kém mình xa, nên mới dám xuất một chiêu như vậy. Bất quá y tuy đánh ngã được Hàn Duy nhưng quyền đầu cũng bị sưng đỏ, đau đớn khôn tả.

Triển Nguyên Tu hận khí khó tiêu, không chờ Hàn Duy đứng dậy, một cước đạp luôn vào hậu tâm hấn. Thiết Ma Lặc vội vàng kêu lên:

“Triển đại ca, xin dừng!”

Triển Nguyên Tu cười lạnh nói:

“Xem như có người nói giúp cho người, tha cho người vậy”.

Y nhắc cước lên, Hàn Duy đã đau quá ngất đi. Nguyên lai Triển Nguyên Tu tuy không muốn lấy mạng hấn, nhưng đã làm chấn thương lục phủ ngũ tạng của hấn, ngay cả sau này hồi phục thì cũng chỉ là một phế nhân.

Lý Thiên Ngao đại nộ, nhảy ra nói:

“Họ Triển kia, ta cũng đến lãnh giáo cao chiêu của người!”

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Lý trại chủ quên quy củ rồi sao, vị Triển đại ca này thế huynh đệ trợ chiến, chỉ có thể đấu một trận”.

Lý Thiên Ngao đập quải trượng, nói:

“Được, ta đây sẽ lãnh giáo tuyệt thế võ công của Phù Tang đảo nhà người!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Tiểu khả sống nơi góc đảo hoang vắng, kiến văn thiển lậu, đối với võ học bốn môn, cũng chỉ học được vài phần sơ lược, bốn chữ “Tuyệt thế võ công” thật không dám nhận. Hôm nay đến đây chính là muốn chiêm ngưỡng kỹ nghệ kinh nhân, bảy mươi hai đường Loạn Phi Phong quải pháp của Lý trại chủ, ngưỡng mộ đã lâu chính là võ lâm nhất tuyệt. Hôm nay hạnh ngộ, tiểu khả xin hướng Lý trại chủ lãnh giáo vài chiêu Quải Pháp”.

Dứt lời y ném bội kiếm xuống, đi đến một gốc đại thụ phía trước, tùy tiện bẻ ra một chưởng, tiện ngang gốc cây đổ xuống. Chúng nhân nhìn thấy y vận chưởng như đao đều vô cùng kinh dị.

Chỉ thấy y tiện tay vót, trong nháy mắt, đã mang gốc cây vót thành một cây mộc còn dài bốn xích. Y trở lại đấu trượng, một mình đứng lập môn hộ, rành rọt nói:

“Thỉnh Lý trại chủ ban chiêu!”

Lý Thiên Ngao lúc này mới biết y muốn dùng cây mộc còn mới vừa tiện tay vót ra để đấu với thiết quải của mình, không khỏi ngầm sanh giận dữ, sát khí bốc lên.

Trong quần đạo có hơn phân nửa là chưa từng biết qua bản lãnh của Mưu Thế Kiệt, trong lòng đều nghĩ: “Thiếu niên này mặc dù là truyền nhân của Cầu Nhiễm Khách, nhưng y tuổi còn trẻ, dù cho học võ từ lúc còn là bào thai cũng vị tất có thể vượt qua được Thiết Quả Lý. Sao lại sai lầm như vậy, dùng một cây mộc côn mà muốn đấu với thiết quả tinh cương bách luyện của đối phương, đây không phải là tự chuốc khổ vào thân sao?”

Quần đạo còn đang lo lắng cho Mưu Thế Kiệt, thì nghe tiếng Lý Thiên Ngao lạnh lùng:

“Mưu huynh nếu nhất định muốn đấu với quả pháp của ta, ta cũng không thể làm gì khác hơn đành phải khoe cái xấu của mình vậy!”

Hắn rất hận Mưu Thế Kiệt coi thường hắn, cho nên vừa ra tay liền dùng chiêu cực kỳ ngoan độc và cương mãnh, chỉ thấy trượng ảnh tựa như trái núi, cuốn gió ầm ầm, thực như là có sức của vạn quân lôi đình.

Mưu Thế Kiệt dĩ nhiên cũng không tránh né, cử ngay mộc côn tiếp chiêu. Quần đạo đều nghĩ rằng mộc côn của y nhất định sẽ bị thiết quả đánh gãy. Nào ngờ Mưu Thế Kiệt tùy tay gạt ra, cây thiết quả của Lý Thiên Ngao liền bị y đánh bật. Lý Thiên Ngao liền tiếp quét ra ba quả, Mưu Thế Kiệt cũng tiếp đủ ba chiêu, mỗi một chiêu đều là lấy cứng đối cứng, hơn nữa y lại tỏ vẻ không mất chút sức nào, đón đỡ hời hợt nhưng hóa giải hết toàn bộ quả pháp cương mãnh của Lý Thiên Ngao. Mộc côn của y vẫn còn nguyên vẹn không tổn hại.

Điều này nhất thời khiến cho toàn trường chấn động, vừa tranh cãi vừa kỳ dị! Có người nói:

“Chẳng lẽ họ Mưu này biết dùng yêu pháp hay sao, thiết quả của họ Lý nếu đập lên thạch đầu một quả, thạch đầu cũng phải vỡ vụn, nhưng mộc côn của y tại sao lại không hề tổn hại chút nào?”

Nguyên lai Mưu Thế Kiệt tuy tuổi còn trẻ, nhưng nội công sớm đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, y lại sử dụng thủ pháp tá lực chữ “Huyền”. Bề ngoài trông thấy cứng đối cứng, nhưng kỳ thật y tùy theo thể công của đối phương, mà dẫn lực đạo của đối phương chệch qua một bên. Mười phần lực đạo của Lý Thiên Ngao khi chạm đến mộc côn thì ít nhất cũng bị y hóa giải đến tám phần, vậy làm sao còn có thể đánh gãy được mộc côn của y. Lý Thiên Ngao quát lớn:

“Ta nhớ người nói là đấu quả pháp, sao còn không hoàn chiêu”.

Mưu Thế Kiệt cười đáp:

“Các hạ từ xa đến tức là khách, theo lý đương nhiên phải nhường các hạ ba chiêu!”

Tiếng cười vừa thu lại, mộc côn liền vung lên, hơn nữa lại chính là chiêu số trong Loạn Phi Phong quả pháp “Nhất Lực Hàng Thập Hội”.

Kiến thức của Lý Thiên Ngao đương nhiên là cao hơn đám quần đạo đang kinh ngạc về tiểu quái này, cho nên hắn biết nội công của Mưu Thế Kiệt hơn xa hắn, lúc này mới hoàn lại hắn một chiêu. Hắn nhìn thấy Mưu Thế Kiệt cũng sử dụng chiêu số của Loạn Phi Phong quả pháp, mặc dù không khỏi có chút kinh ngạc, nhưng cũng âm thầm hoan hỉ.

Chiêu “Nhất Lực Hàng Thập Hội” này chính là để đôi bên so sánh về lực lượng. Lý Thiên Ngao tự thị lực mạnh, thấy y xuất chiêu này, chính hợp với tâm ý, lập tức hắn cũng vẽ hồ lô (làm việc giống hệt), cũng một chiêu “Nhất Lực Hàng Thập Hội” nghênh đón.

Vậy mà khi đôi bên tiếp xúc, chỉ nghe một tiếng “Đương”, mộc côn của Mưu Thế Kiệt vẫn còn nguyên vẹn, thiết quả của Lý Thiên Ngao không tự chủ được bị cuốn theo mộc côn quay mấy vòng. Nguyên lai một chiêu này của Mưu Thế Kiệt trong cương có nhu, so với Lý Thiên Ngao còn cao minh hơn nhiều, y cải biến dụng phương pháp “Chuyển” chữ “Huyền”, quả nhiên có thể mang lực đạo phát ra tấn công địch nhân đồng thời lại mượn chính lực đạo của địch nhân hoàn kích lại. Loại công phu tá lực mượn lực thượng thừa này xuất ra, Lý Thiên Ngao làm sao có thể chống lại được. May mắn Mưu Thế Kiệt không nặng tay, chỉ tùy tiện quay mộc côn vài vòng rồi triệt hồi lại, đoạn cười nói:

“Loạn Phi Phong quả pháp của Lý trại chủ quả thật không tầm thường, tiểu đệ tái lãnh giáo vài chiêu”.

Mưu Thế Kiệt cố ý đùa giỡn, Lý Thiên Ngao sử ra chiêu nào, y cũng sử ra chiêu đó. Quả pháp của Lý Thiên Ngao có tên là “Loạn Phi Phong”, đương nhiên là nhanh đến cực điểm, vậy mà Mưu Thế Kiệt so với

hắn còn nhanh hơn. Chỉ thấy y thân hình nhẹ nhàng phiêu hốt, tựa như phượng múa, thiết quả của Lý Thiên Ngao ngay cả vật áo của y cũng không chạm đến được, còn nói gì đến việc đánh gãy một cõn.

Quần đạo nhìn như say như ngốc, đột nhiên thấy Lý Thiên Ngao kêu lên một tiếng, nhảy ra, ném thiết quả cắm xuống mặt đất, cung hai tay lại nói:

“Đa tạ Mưu huynh hạ thủ lưu tình, Lý mỗ xin bái phục”.

Mưu Thế Kiệt vội vàng hoàn lễ, nhắc thiết quả lên, hai tay trao lại cho hắn.

Ngoại trừ mấy người Thiết Ma Lặc, Đỗ Bách Anh, Đồng Chiêu, Cái Thiên Hào ra, còn những người khác đều không hiểu chuyện gì cả. Nguyên lai Mưu Thế Kiệt chờ cho Loạn Phi Phong quả pháp của Lý Thiên Ngao xuất ra chiêu tối hậu, tức thời cấp tốc dùng thủ pháp vô luân chưởng rách áo ngực hắn. Nếu như Mưu Thế Kiệt tăng thêm một chút khí lực nữa thì lồng ngực của hắn đã bị đánh vỡ. Tới lúc này hắn đương nhiên biết công phu của đối phương cao hơn mình quá nhiều, do vậy không thể không phục.

Tiếp theo là trận thứ hai do lão anh hùng Thiết Tý Kim Dao Đồng Chiêu đấu với bên Mưu Thế Kiệt.

Ứng hộ Đồng Chiêu đa phần là các bậc lão tiền bối đã thành danh. Trận thứ nhất bên phía Đồng Chiêu là Uy Trần Hà Sóc Vạn Liễu Đường đấu với Cái Thiên Hào bên Mưu Thế Kiệt.

Vạn Liễu Đường được xưng là Uy Trần Hà Sóc, đương nhiên là có võ nghệ kinh nhân. Ba mươi năm trước y bằng vào một cây can thiết thương, hoành hành Hà Sóc, không ai dám đối đầu, trong giới lục lâm có thể coi là một nhân vật có tiếng tăm. Đáng tiếc y niên kỷ đã cao, so với Đồng Chiêu còn lớn hơn hai tuổi. Cái Thiên Hào lại đang tuổi tráng niên, khí lực hơn nhiều. Đấu qua ba mươi chiêu, Cái Thiên Hào dùng một chiêu “Lực Phách Hoa Sơn” bổ xuống, Vạn Liễu Đường không đỡ nổi chiêu này, suýt nữa té ngã. Cái Thiên Hào kính lão là bậc tiền bối, liền tự mình ném đại đao đi, đỡ lão dậy. Cái Thiên Hào tự nguyện xử hòa, nhưng Vạn Liễu Đường đích thực là lão anh hùng sảng trực, đưa tay trở về phía đại đao của Cái Thiên Hào vừa ném đi, quyết định phần thắng thuộc về Cái Thiên Hào. Quần hào đối với hai người bọn họ đều rất bội phục.

Bên phía Đồng Chiêu, Mạnh Châu lão anh hùng Tái Chuyên Chư Thường Đồ đang muốn xuất trận thứ hai. Đồng Chiêu chợt tự mình đứng lên, vừa nói vừa cười:

“Thường lão đệ, trận thứ hai này ngươi để ta đi, ngươi còn nhớ lúc đó chúng ta nói gì không?”

Thường lão nghiêm mặt nói:

“Lúc ấy huynh vốn không muốn tới đây, sau đó nghe ta nói, chúng ta đều đã già, đối với chức vị Lục lâm Minh chủ, đều không có ham muốn, chỉ cần đến xem lớp hậu bối anh hùng cũng rất vui vẻ rồi”.

Đồng Chiêu cười nói:

“Đúng vậy! Cho nên ta khuyên đệ ngồi lại đây xem”.

Thường Đồ nói:

“Đồng đại ca, tuy nói như vậy, nhưng ta lúc đó không nghĩ có nhiều lão bằng hữu muốn tiến cử huynh ra mặt như vậy! Hiện tại nếu như huynh muốn bỏ cuộc không phải là phụ hảo ý của mọi người sao, đối với lão bằng hữu cũng không trả lời được”.

Đồng Chiêu gãi gãi đầu, lại cười nói:

“Ta hôm nay ở lại nhìn thấy hậu bối xuất anh hùng, quả nhiên là đời sau hơn đời trước, trong lòng thật sự rất cao hứng, đâu còn có ý niệm cùng với thiếu niên nhân tranh thắng bại. Nhưng tình cảm của các lão bằng hữu thật khó khước từ, chỉ bằng như vậy đi, trận này ta muốn thỉnh Mưu thiếu hiệp tái hiện lộ công phu, xem xem lão hủ còn có thể tiếp được bao nhiêu chiêu? Như vậy có thể sớm chuyển qua tràng tiếp theo”.

Lời này của lão có hai tầng ý tứ. Tầng thứ nhất là cho thấy công phu của lão trong cùng bối phận là kém nhất, cho nên tịnh không muốn đấu thắng tranh hùng, thắng thì cố nhiên sẽ vui vẻ mà bại cũng hoan hỉ, đến điểm là dừng. Tầng thứ hai là lão thực khiêm nhường, ý rằng nếu cho Thường Đồ đấu trận thứ hai, thắng bại không biết, nếu như thắng thì lại phải đấu trận thứ ba, chẳng phải là mất thêm thời gian sao? Cho nên không bằng để lão ra đấu, trận này lão tất thua không còn nghi ngờ, như vậy lại càng nhanh

nhượng Thiết, Mưu hai người lên tràng tiếp theo. Những lời này thật là chu đáo mọi mặt, đích thực là lời nói của bậc lão tiền bối.

Chiêu theo quy củ, bên thắng thì không cần đổi người, nhưng cũng có thể đổi người, bởi vậy Tân Thiên Hùng liền hỏi Mưu Thế Kiệt:

“Đồng lão anh hùng một lòng muốn thưởng thức tài năng của hào kiệt hậu bối, chỉ đích danh muốn thiếu hiệp ra tiếp trận này, ý thiếu hiệp thế nào?”

Mưu Thế Kiệt vội vàng hướng Đồng Chiêu thi lễ nói:

“Được tiền bối coi trọng, cung kính không bằng tòng mệnh, tiểu bối đâu dám giấu cái xấu?”

Đồng Chiêu cười ha hả nói:

“Nói hay lắm, nói hay lắm. Người dùng binh khí gì?”

Nguyên lai, Mưu Thế Kiệt chưa mang bội kiếm, Đồng Chiêu thấy hai tay y vẫn trống không, cho nên mới hỏi như vậy.

Mưu Thế Kiệt cúi mình nói:

“Trước mặt tiền bối, nào dám động binh khí?”

Đồng Chiêu khẽ ngắc người, lập tức lại cười ha hả nói:

“Tốt, để lão hủ tái đại khai nhãn giới, kiến thức công phu Không thủ nhập bạch nhận của thiếu hiệp”.

Giang hồ hảo hán đối với lễ nghĩa giữa người nhiều tuổi và ít tuổi đều vô cùng coi trọng. Nếu như cùng bối phận giao thủ, không sử dụng binh khí là tỏ thái độ vô lễ. Nhưng đối với trưởng bối thì lại ngược lại, không dùng binh khí là biểu lộ thái độ cung kính, biểu lộ không dám coi trưởng bối thành địch nhân. Thà mình chịu thụ thương chứ không dám để lão bối chịu ngộ thương.

Quần đạo nghe xong, đều thầm khen Mưu Thế Kiệt khiêm nhường lễ độ, nhưng trong lòng đều thầm nghĩ: “Thiết tỉ kim đao của Đồng Chiêu so với Thiết quả của Lý Thiên Ngao còn lợi hại hơn. Mưu Thế Kiệt nếu như dụng kiếm, y hơn ở tuổi trẻ niên tráng, đương nhiên sẽ thủ thắng. Nhưng nếu như chỉ bằng đôi nhuc chưởng, khí lực không thể sử dụng được, thắng bại sẽ trở nên khó khăn, có thể ngược lại. Y bỏ cả mối nguy có thể lỗ mất địa vị Minh chủ, cũng không nguyện chiếm tiện nghi của đối phương cao tuổi, đích thực là hành động của bậc anh hùng”.

Đồng Chiêu búng ngón tay lên sống đao nói:

“Tốt, giờ xin thỉnh thiếu hiệp tiếp chiêu!”

Một đao chém nghiêng tới, Mưu Thế Kiệt song quyền chấp lại, dùng một thế “Phi Thân Đoạt Vị”, chiếm lấy vị trí hạ thủ bất lợi, vừa tránh được đao thứ nhất của Đồng Chiêu. Đây là do y tự cho mình là hậu bối, cho nên chiêu thứ nhất không hoàn thủ, hơn nữa còn nhượng cho Đồng Chiêu đoạt lấy vị trí thượng thủ có lợi.

Đồng Chiêu cười nói:

“Mưu thiếu hiệp bắt tất khách khí!”

Lão liền dùng một thế “Phượng Hoàng Triển Sí”, thân hình bay đến, đao phải vuốt nghiêng, tả quyền phóng ngang, nhất thời trung, tả, hữu cả ba đường của Mưu Thế Kiệt đều bị phong tỏa. Mưu Thế Kiệt không nghĩ lão tuổi đã gần bảy mươi, thân pháp đao pháp lại vẫn còn lợi hại mạnh mẽ như vậy, không khỏi lớn tiếng tán dương:

“Hay!”

Quần hùng kính trọng Đồng Chiêu là bậc tiền bối, nên càng nhiệt tình cổ vũ, đồng thời cũng đều nghĩ: “Dưới đao quang và quyền ảnh bao phủ, chỉ sợ con muỗi cũng bay không thoát, không biết họ Mưu kia sẽ thoát khỏi như thế nào?” Tâm niệm còn chưa dứt, chỉ nghe thấy một tiếng “tranh”, chỉ thấy Mưu Thế Kiệt đã di hình hoán vị, dời sang một bên của Đồng Chiêu, tay áo phát phơ, vẫn tiêu sái như trước!

Nguyên lai Mưu Thế Kiệt đã dùng Nhất Chỉ Thiên Công đánh bật kim đao của Đồng Chiêu ra chút ít, ngay trong thời khắc đó y đã theo phía dưới khẩu đao lách qua. Quần hùng trợn mắt nhìn một chiêu hoàn lại kinh hiểm đặc sắc và nhanh như chớp, thật là nhìn chưa từng nhìn, nghe chưa từng nghe. Trong sát na đó, mọi người chú mục, bốn bề hoàn toàn yên lặng, rồi vỡ òa ra bởi tiếng la hét cổ vũ đỉnh tai nhức óc, so với tiếng cổ vũ Đồng Chiêu lúc nãy còn lớn hơn nhiều.

Đồng Chiêu cười tán thưởng:

“Hảo công phu! Thanh kim đao này đã theo lão tung hoành nửa đời người, vừa rồi mới chánh thức gặp phải đối thủ!”

Lập tức hào khí bột phát, kim đao múa như bay, quyền thế như gió, quả nhiên là lão đang hiển lộ tung hoành, tựa như sóng Trường Giang đang cuộn cuộn dâng.

Mưu Thế Kiệt thầm nghĩ: “Lão nhân quả nhiên danh bất hư truyền, nếu như là lão năm ba mươi tuổi ta quyết không thể dùng tay không ứng phó được”. Y lập tức thi triển tuyệt đỉnh khinh công, cùng với Đồng Chiêu triển khai du đấu, dùng chưởng đoạt đao.

Hai người đấu càng lúc càng gấp, quần hùng ngưng thần tĩnh khí, nhìn không chớp mắt. Chỉ thấy Mưu Thế Kiệt như hồ điệp xuyên hoa, vây xung quanh thật chặt, bốn phương tám hướng đều là nhân ảnh của Mưu Thế Kiệt. Giữa tràng mặc dù chỉ có hai người giao đấu, nhưng tựa như có thiên quân vạn mã đang sát phạt. Quần hào nhìn xem mà thấy mắt hoa mày choáng, thần tình chao đảo. Thân pháp của Mưu Thế Kiệt càng lúc càng nhanh, có vài người hoa mắt váng đầu, không chịu được liền vội vàng bế mục không dám nhìn nữa.

Chợt thấy ánh đao như dải cầu vòng xẹt đến, chuyển qua một vòng, hai người phút chốc phân khai. Mưu Thế Kiệt ôm quyền thi lễ:

“Tiền bối thứ tội”.

Đồng Chiêu đang tra kim đao vào bao, ha hả cười lớn, quần hùng có rất nhiều người nhìn không rõ, đều hỏi:

“Rốt cuộc là ai thắng?”

Thật là:

Trường giang sóng sau đè sóng trước

Thế gian người mới vượt người xưa

7. Chương 7: Hải Ngoại Dị Nhân Gây Dựng Nghiệp - Trung Nguyên Hào Kiệt Kết Hùng Minh

Chỉ thấy Đồng Chiêu giơ ngón tay cái lên khen:

“Thanh kim đao này ta đã dùng hơn năm mươi năm nay. Hôm nay là lần đầu tiên bị rời khỏi tay, nhưng ta từ khi sinh ra đến giờ chưa từng có lúc nào cao hứng như hôm nay. Trong giới lục lâm xuất hiện thiếu niên anh hùng như Mưu lão đệ, quả thật đáng mừng”.

Quần hùng nghe xong, mới biết rằng Mưu Thế Kiệt đã thắng trận này. Nguyên lai Mưu Thế Kiệt cấp tốc dùng thủ pháp vô luân đoạt lấy kim đao của Đồng Chiêu rồi lại hoàn lại cho lão, đoạt đao hoàn đao, liền một hơi, nhanh như chớp, cho nên chúng nhân chỉ thấy đao quang chớp hồng, những diễn biến giữa hai người khi đó chỉ trừ vài người bên ngoài võ công tối cao mới nhìn ra, còn kỳ dư những người khác đều không nhìn thấy.

Lúc này bên Đồng Chiêu đã thua hai trận, tràng đấu này tuyên bố kết thúc. Tiếp theo là bên Thiết Ma Lạc đấu với bên Mưu Thế Kiệt, đây cũng là tràng tối hậu, cũng là mục đích chung cuộc. Hai tràng trước

Mưu Thế Kiệt đắc thắng, có thể nói là nằm trong dự liệu của mọi người, nhưng đến tròng này không ai dám đoán trước.

Tân Thiên Hùng tuyên bố tròng tỷ thí võ công cuối cùng bắt đầu, ai đắc thắng sẽ làm Minh chủ lục lâm. Nhất thời toàn trường xáo động, người của đôi bên cũng đều đã tụ tập, lựa chọn người ra luận võ. Thiết Ma Lặc lông mày nhíu lại, dường như đang rất suy tư. Đỗ Bách Anh bên cạnh y khẽ nhắc:

“Không thể!”

Triển Nguyên Tu ngạc nhiên hỏi:

“Cái gì không thể?”

Đỗ Bách Anh đáp:

“Không thể nhường cho hắn”.

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Vì sao không thể? Mưu Thế Kiệt võ nghệ siêu quần, tài năng xuất chúng, nhượng y làm Minh chủ không phải cũng tốt lắm sao?”

Đỗ Bách Anh nói:

“Hắn từ hải ngoại vào Trung Nguyên, bắt quá chưa đến một năm đã kết nạp nhiều giang hồ hảo hán như vậy. Ta thấy hắn thực sự là có tâm muốn tranh giành ngôi Minh chủ”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Thế cũng tốt, tiểu chất vốn không muốn làm chức Minh chủ này”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Nguyên nhân chính là hắn quá tài chí hơn người, khiến người ta không dò được nông sâu, ai biết hắn sẽ dẫn dắt huynh đệ đi theo con đường nào? Chỉ mong là ta đã lo thừa, ta thật sự rất lo sợ, lo sợ rằng hắn lên làm Minh chủ chưa chắc đã là phúc cho giới lục lâm”.

Đỗ Bách Anh trong giới lục lâm được xưng là Tiểu Chư Cát. Thiết Ma Lặc cẩn thận nghiền ngẫm lời y nói, chỉ cảm thấy trong đó có thâm ý, bất giác đột nhiên tỉnh ra, im lặng không nói.

Tân Thiên Hùng là một hán tử trực tính, sợ Thiết Ma Lặc còn từ chối, liền nhắc song phủ lên (đôi búa), bước ra lớn tiếng nói:

“Ta là tiền cử Thiết Ma Lặc lên, hôm nay không tự lượng sức thay y đấu trận đầu, vị nào bước qua chỉ giáo?”

Y lấy thân phận là người triệu tập anh hùng đại hội ra đấu trận đầu, lại lên tiếng trước đoạt lấy khí thế. Các lộ anh hùng bên phía Thiết Ma Lặc, tinh thần vô cùng phấn chấn, đều tranh nhau cổ vũ trợ uy cho y.

Bên phía Mưu Thế Kiệt, Cái Thiên Hào bước ra ha hả cười nói:

“Tân trại chủ, chúng ta là bằng hữu lâu năm, chúng ta thường đấu rượu tranh thắng không biết nhiều ít bao nhiêu lần, nhưng đấu võ tranh hùng đây là lần đầu tiên. Chúng ta đều là vì bằng hữu của mình, huynh là lão ca ca chắc sẽ không trách tiểu đệ chứ?”

Tân Thiên Hùng cười lớn đáp:

“Chúng ta giờ cũng giống như uống rượu thi, ai thắng ai bại, đều vui vẻ cả, ha ha. Người thắng ta, ta sẽ mời người uống ba mươi bát lớn!”

Hai người bọn họ đều khôi ngô như nhau, đều có bộ dạng hào tình không lo nghĩ, địa vị trong giới lục lâm cũng tương đương, những người ủng hộ Tân Thiên Hùng cũng đồng thời ủng hộ Cái Thiên Hào.

Niếp Ân Nương chau mày liếc, nói:

“Chà, bọn họ có thật giao đấu với nhau không!”

Sử Nhược Mai cười nói:

“Đương nhiên là đấu thật, chẳng lẽ lại còn nói giỡn được ư? Thế nào mà tỷ lại lo lắng cho bọn họ? Là sợ họ Cái bị họ Tân đánh thương, hay sợ họ Tân bị họ Cái đánh bại?”

Niép Ân Nương nói:

“Bọn họ là lão bằng hữu giao thủ, ta không có lo lắng cho bọn họ. Ta, ta...”

Sử Nhược Mai chợt hiểu ra, liền hỏi:

“A, tỷ là vì Mưu đại ca và Thiết Ma Lặc. Mưu đại ca là người trong lòng của tỷ. Nhưng Thiết Ma Lặc và chúng ta giao tình không nhỏ. Bọn họ hai người hôm qua mới biết nhau, vừa thấy mặt đã giống như đã giống như bằng hữu lâu năm, không ngờ hôm nay lại ở đây tranh chức Minh chủ. Tỷ hy vọng rằng ai đắc thắng?”

Niép Ân Nương yên lặng cúi đầu, một hồi lâu mới nói:

“Ta cũng không biết. Ồ, ta thật không không hiểu tại sao y lại không chịu nhường cho Thiết Ma Lặc”.

Bất quá, Niép Ân Nương mặc dù kính trọng Thiết Ma Lặc, hiểu rằng y làm Minh chủ là thích hợp nhất. Nhưng mặt khác cũng hy vọng Mưu Thế Kiệt võ nghệ trấn áp quần hùng, dương danh thiên hạ. Đồng thời lại vì lưỡng hổ tương tranh mà thấp thỏm lo âu. Nhất thời trong lòng hỗn loạn, bất giác yên lặng.

Bỗng nghe Tân Thiên Hùng hét vang lên một tiếng khiến Niép Ân Nương càng thêm hoảng sợ. Nguyên lai hai người bọn họ sớm đã đấu đến lúc cao trào. Lúc này Cái Thiên Hào đang một đao chém tới cùng với phủ đầu của Tân Thiên Hùng va chạm, tia lửa bắn tung, tiếng động vang lên đinh tai nhức óc.

Tân Thiên Hùng khen ngợi:

“Cái lão đệ, khí lực mạnh thật đó!”

Cái Thiên Hào cũng nói:

“Tân đại ca. Đôi phủ đầu của huynh cũng mạnh không kém!”

Hai người ha hả cười lớn, đột nhiên lại đều hét lên một tiếng, người một đao chém tới, người một búa bổ qua.

Hai người bọn họ giao tình rất tốt, nhưng giao đấu không hề khoan nhượng. Hai người đều có thần lực kinh nhân, đánh tới núi nghiêng đất ngã, nhật nguyệt lu mờ!

Cái Thiên Hào vừa rồi trong lúc đấu với Vạn Liễu Đường, bởi vì Vạn Liễu Đường tuổi đã cao nên y còn chưa dốc hết toàn lực. Lần này mới thấy được công phu thật sự của y. Chỉ thấy cây Chúc Sơn đao múa lên, cuồng phong nổi dậy, thạch đầu, cây cối bị chém trúng một chút đều lập tức vỡ nát. Các hảo hán Kim Kê linh, mặc dù biết rất rõ sức mạnh dẻo dai của Trại chủ nhưng cũng không khỏi âm thầm kinh hãi.

Tân Thiên Hùng vì muốn thế Thiết Ma Lặc tranh thắng, nên càng liều mạng tranh phong. Hai cây Tuyên Hoa Đại Phủ của y, mỗi cây nặng năm mươi sáu cân, so với Sơn Đao của Cái Thiên Hào còn nặng hơn. Song phủ triển khai như chớp, chỉ thấy phủ ảnh như núi, tựa hồ bổ núi núi sập, bổ đất đất lở.

Bộ hạ của Cái Thiên Hào mặc dù biết thủ lĩnh của họ bình sanh vô địch, nhưng cũng không khỏi âm thầm kinh tâm.

Hai người càng đấu càng ác liệt. Lúc đầu những người đứng xem không ngừng hò reo cổ vũ, dần dần tiếng cổ vũ thưa thớt dần, cuối cùng mọi người đều nín thở theo dõi, đến một câu khen ngợi cũng không nghe thấy nữa.

Đây không phải là vì bọn họ giao đấu không ngoạn mục, mà bởi vì bọn họ giao đấu quá mãnh liệt, cho nên mỗi người đều vì bọn họ mà lo lắng, trong lòng thầm nghĩ: “Hai người này đều là hảo bằng hữu, tính tình ngay thẳng, ai bị thương, cũng đều là chung thân tiếc nuối”.

Bỗng nghe hai người đồng thời hét lớn, hai lưỡi búa của Tân Thiên Hùng đột nhiên cuộn tới, Cái Thiên Hào hoành đao chém tới. “Choang” một tiếng dữ dội vang lên, tia lửa bắn ra khắp xung quanh. Chỉ thấy

Tuyên Hoa song phủ của Tân Thiên Hùng và cây Chúc Sơn đao của Cái Thiên Hào cùng đồng thời bị bắn lên không. Hơn nữa bọn họ cũng bị mãnh lực của đối phương chấn ngã.

Quần hùng đều chấn động vô cùng, có mấy chục người không hèn mà cùng lao ra, người thì muốn tới cứu Tân Thiên Hùng, người thì muốn đến cứu Cái Thiên Hào.

Chợt nghe thấy Tân, Cái hai người vang giọng cười lớn, cơ hồ cùng một lúc, đều sử thể Lý Ngự Đả Đỉnh bật mình đứng dậy. Tân Thiên Hùng nói:

“Cái lão đệ, người giỏi lắm, đôi phủ đầu của ta sau này chỉ còn dùng để bổ củi thôi!”

Cái Thiên Hào nói:

“Cũng vậy, cũng vậy, cây đại đao này của ta sau này cũng chỉ dùng để thái rau thôi!”

Hai người nhặt binh khí lên xem, quả nhiên Song phủ của Tân Thiên Hùng đều bị khuyết mất một miếng, mũi đại đao của Cái Thiên Hào cũng bị xoắn lại. Hai người không khỏi ha ha cười lớn.

Tân Thiên Hùng nói:

“Tính sao bây giờ? Chúng ta đều ăn mỳ đập rắn còn chưa làm xong!”

Cái Thiên Hào nói:

“Đây cũng chỉ như là uống rượu”.

Binh khí của bọn họ đều bị đối phương đánh bay, cả hai đều không bị thương, xem ra là vừa vặn ngang tay, lập tức Đồng Chiêu đứng ra xử hòa trận này.

Người của hai bên thấy kết cục như vậy, cũng đều hết sức vui mừng.

Tân, Cái hai người đang được bộ hạ giúp đỡ rời khỏi võ tràng, chợt nghe có tiếng lạc ngựa đinh đinh đương đương gấp gấp phi tới. Đột nhiên có người hét lớn:

“Đoàn thiếu hiệp đã về rồi!”

“A, còn có một vị nữ nhân, nàng ta là ai vậy?”

Sử Nhược Mai tim đập thình thịch không ngớt, ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy có hai thớt tuấn mã đang vùn vụt phi đến. Cỡi trên thớt ngựa đầu tiên chính là Đoàn Khắc Tà, còn trên thớt ngựa thứ hai là một hồng y nữ tử.

Quần hùng âm âm reo hò, rất nhiều người kêu lên:

“Lữ cô nương, cô đã đến rồi, ca ca cô đâu?”

Hồng y nữ tử nhảy khỏi lưng ngựa, chắp tay hướng bốn phương nói:

“Ca ca nhờ ta gửi lời hỏi thăm đến các vị. Ca ca không đến được”.

Vị nữ tử này dung nhan cực kỳ mỹ mạo, nhưng anh khí bừng bừng. Mặc cho mọi người chú thị cũng không hề tỏ chút thái độ ngượng ngùng, quả thực giống như nam tử vậy. Sử Nhược Mai trong lòng thầm nghĩ: “Xem ra vị Lữ cô nương này người quen không ít, nhưng tại sao cô ta lại cùng đến với Đoàn lang của ta? Không biết là ngẫu nhiên gặp mặt hay có ước hẹn cùng đi?”

Đoàn Khắc Tà tới trước mặt Tân Thiên Hùng, cất lời vãn an, rồi nói:

“Tân thúc thúc, xin thứ cho tiểu chất đến muộn. Trong đây là bá thiếp của Hoàng Hà Ngưu Phách. Lần này thu phục Hoàng Hà Ngưu Phách được Lữ cô nương giúp đỡ không ít”.

Nói rồi chàng mở bái hạp, lấy năm tấm đại hồng thiếp kính cẩn trao cho Tân Thiên Hùng. Tân Thiên Hùng nói:

“Tốt, làm tốt lắm. Chờ cho bầu xong Minh chủ, ta sẽ mở tiệc mừng công”.

Hồng y thiếu nữ nọ cũng bước lên nói:

“Tân trại chủ, hôm nay ta làm khách không mời mà đến, sẽ không bị từ chối chứ?”

Tân Thiên Hùng nói:

“Không dám, không dám. Ta vốn có anh hùng thiếp gửi đến cho hai huynh muội cô, nhưng lại không biết hai người ở đâu, không cách gì gửi đi, thật là xin lỗi. Lữ cô nương hiện tại đã đến, khiến cho anh hùng hội của chúng ta rạng rỡ không ít. Ta vừa rồi mới cùng hảo bằng hữu đấu qua một trận, không còn ra bộ dạng gì, cô nương, xin đừng chê cười”.

Tân Thiên Hùng trên mặt còn dính nước bùn, y phục bị rách mấy miếng, bộ dáng thật sự là vô cùng tức cười. Hồng y nữ tử nhin không được khúc khích cười nói:

“Đáng tiếc ta đến muộn một bước, không được chứng kiến trận đấu ngoạn mục này. Đừng vì ta mà trì hoãn đại sự nữa, xin các vị tiếp tục luận võ đi”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Đoàn hiền chất, người đến thật vừa đúng lúc”.

Nói rồi y liền kéo chàng sang một bên.

Hồng y nữ tử cũng đi tới sánh vai Đoàn Khắc Tà. Sử Nhược Mai thấy bọn họ hình như có chút thân thiết, trong lòng không biết nghĩ sao. Chỉ nghe bên cạnh có hai người đang đàm luận:

“Muội tử của Thần Tiên Thủ Lữ Hồng Xuân nếu phối cùng nhi tử của Đoàn đại hiệp, thì đúng là một đôi trời đất tạo nên”.

Một người khác lại nói:

“Khuê nữ Lữ gia xem ra so với tiểu tử Đoàn gia có lớn hơn vài tuổi”.

Người trước liền nói:

“Cái đó thì có quan hệ gì, ở quê ta, sau khi cô dâu về nhà còn phải bế trượng phu, cho trượng phu bú sữa nữa”.

Lại có một người nói xen vào:

“Không sai, bọn họ đều là võ lâm thế gia, trên giang hồ lại là thiếu niên hào kiệt có tiếng, hai người đó lại đều mỹ mạo tuấn tú như vậy, đứng chung một chỗ, trông như một đôi tiên đồng ngọc nữ, nếu như kết thành phu phụ đó sẽ là một giai thoại cho võ lâm”.

Sử Nhược Mai không khỏi cảm thấy một cơn chua xót từ đáy lòng dâng lên, “Nghe như Khắc Tà nói, bọn họ cũng không phải là ngẫu nhiên trên đường gặp gỡ, mà là vị cô nương họ Lữ đã từng giúp y thu phục Hoàng Hà Ngũ Phách gì đó, ôi, bọn họ giao tình nhất định sâu sắc!” Niếp Ân Nương kể tai nàng khẽ nói:

“Giang hồ nhi nữ đa phần đều không câu nệ như vậy, hảo muội tử, muội đừng suy nghĩ lung tung. Những người nó nói những nói cuội, muội bỏ ngoài tai không nghe là được”.

Sử Nhược Mai nói:

“Muội không lo lắng, nếu như y thay lòng, muội cũng sẽ không thích y nữa”.

Sử Nhược Mai tuy nói không muốn nghe đám người kia nghị luận, nhưng rồi không nhin được, hỏi người đó:

“Lữ gia huynh muội rốt cục là nhân vật như thế nào?”

Người kia cười đáp:

“Lữ gia huynh muội trên giang hồ là nhân vật danh tiếng vang dội, người cũng không biết sao? Bọn họ vừa là hiệp vừa là đạo, trong một năm gây ra vài vụ án, nhưng mỗi lần ra tay đều là vụ lớn, đoạt xong tiền tài, lại thuận tay phân phát hết, thực là xứng với bốn chữ “Khảng Khái Nhâm Hiệp”. Huynh muội bọn họ hai người đều có võ công độc môn, người ca ca danh xưng Thần Tiên Thủ Lữ Hồng Xuân, một cây Thiết Thai cung tung hoành nam bắc, trên giang hồ chưa tìm được người thứ hai xạ tiễn chuẩn như vậy, muội muội là Lữ Hồng Thu lại càng lợi hại, không những có đao pháp cao cường mà còn có Nhiếp Hồn Linh”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Cái gì gọi là Nhiếp Hồn Linh?”

Người kia cười nói:

“Người nghe khi nàng ta bước đi thì không phải có tiếng chuông đình đình hay sao? Trên áo nàng ta gắn rất nhiều những chiếc chuông nhỏ cỡ đầu ngón tay, khi cùng địch nhân giao đấu, đây chính là độc môn ám khí của nàng ta, các chuông nhỏ này chuyên dụng để đánh vào yếu huyệt của đối phương, trăm lần không chệch một, cho nên kẻ địch vừa mới nghe thấy tiếng chuông đều không khỏi hồn phi phách tán. Ngoài ra còn có một dụng ý nữa, vì nàng ta quá diễm lệ, trên người mang nhiều quả chuông vàng nhỏ như vậy lại tự tấu nhạc, chưa cần biết rõ nàng ta như thế nào, nhưng nhìn thấy một người tựa như tiên nữ, lại nghe nàng phát ra tiếng chuông, tất sẽ bị câu hồn nhiếp phách”.

Sử Nhược Mai nghe người này tán tụng Lữ Hồng Thu như vậy trong lòng càng thấp thỏm bất an, “Đoàn Khắc Tà cùng cô ta đi chung đường, không biết có bị cô ta nhiếp hồn, câu phách hay không?”

Một người bên cạnh cười nói:

“Không bàn luận về Nhiếp Hồn Linh nữa, xem bọn họ liệu mạng đi, người xem, Đoàn Khắc Tà đã xuất trận rồi, chẳng lẽ y vừa mới về đã muốn thế Thiết Ma Lạc xuất trận tranh Lục lâm Minh chủ sao?”

Chỉ thấy Đoàn Khắc Tà bước ra giữa tràng đấu, cao giọng chào:

“Mưu đại ca!”

Mưu Thế Kiệt sớm đã bước lên nghênh tiếp, cũng cao giọng chào:

“Đoàn huynh đệ!”

Hai người nắm tay nhau ha hả cười vang.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta nghe nói huynh đến Trung Nguyên, sớm đã muốn đến bái kiến. Lệnh thúc có khỏe không? Ta năm ấy từng được lão nhân gia chỉ điểm không ít”.

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Gia thúc lần đó từ Trung Nguyên trở về, đàm luận về các nhân vật võ lâm đương đại, đối với người tán thưởng không ngừng, người còn nhớ người năm đó mới có mười tuổi nhưng khả dĩ có thể xứng là nhân vật anh hùng số một số hai trong lớp hậu bối. Người rất nhớ đến người, nhắc ta khi vừa đến Trung Nguyên phải nghe ngóng nơi hạ lạc của người.

Đáng tiếc ta hết qua đông đến tây, cho đến tận hôm nay mới có thể cùng người diện kiến”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta đáng tiếc cũng đến chậm một bước, mắt nhân phúc, không kịp xem võ công tinh kỳ của Mưu đại ca trong mấy tràng đấu vừa rồi”.

Sau một chút thăm hỏi, chàng liền hô lên:

“Hiện tại cũng không muộn, giao tình sau này sẽ tiếp tục, bây giờ luận võ công, để chúng ta cùng mở rộng tầm mắt”.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Mưu đại ca, ta không dám múa búa qua phủ Lỗ Ban trước mặt huynh, nhưng ta cũng từng nhờ được lệnh thúc chỉ điểm, nhiều năm qua tự mình cũng không biết mình giờ như thế nào, hôm nay may mắn hạnh ngộ đại ca, nếu như được đại ca chỉ giáo, ta thật là cầu còn không được”.

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Đoàn Khắc đệ đừng khách khí, hai từ chỉ giáo, ta quyết không dám đảm đương. Chúng ta sẽ thử võ công của nhau”.

Lão anh hùng Hùng Cự Nguyên cười nói:

“Hai vị đều không cần khách khí, đây là chánh thức tỷ thí không phải ẩn chứng võ công thông thường. Đoàn thiếu hiệp thể Thiết thiếu trại chủ đấu trận thứ hai. Ta đã nói rõ ràng, xin mời hai vị thể hiện bản lãnh”.

Quần hùng âm âm cười lớn, đều nói Hùng Cự Nguyên rất sáng khoái.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Ta đâu có khách khí gì, những gì ta nói đều là lời trong tâm cả. Không sai, ta là thể Thiết thức thức xuất tràng tranh thắng, trong lòng không muốn thua, nhưng cũng là chuẩn bị thua, cho nên chỉ có thể nói hướng Mưu đại ca lãnh giáo”.

Lập tức chàng tuốt kiếm ra nói:

“Mưu đại ca, xin thứ cho tiểu đệ vô lễ, xuất chiêu trước”.

Chàng nói là “vô lễ” nhưng thực ra là “hữu lễ”, vì chàng cùng Mưu Thế Kiệt vốn là đồng bối, đồng bối giao thủ, người ra chiêu trước là biểu thị mình không dám tự cho mình bằng vai với đối phương, vô hình chung cũng đã nâng cao thân phận đối phương.

Mưu Thế Kiệt hai vai chớp động, lui về phía sau bảy tám bước, cũng tuốt kiếm cầm trên tay nói:

“Hảo hiền đệ, mời!”

Y mấy tràng vừa rồi không sử dụng binh khí, cho thấy đối với Đoàn Khắc Tà hết sức trọng thị. Sử Nhược Mai cùng Niếp Ẩn Nương tập trung hết tinh thần theo dõi, trong lòng đều có điểm thấp thỏm bất an.

Đoàn Khắc Tà hoành kiếm ngang ngực, cũng chưa động thủ, trước tiên quan sát ước lượng Mưu Thế Kiệt một chút. Chỉ thấy y lập môn hộ chính là kiếm thể “Vô Cực Hàm Nhất Khí”, hai tay hạ thấp, mắt nhìn mũi kiếm, cước bộ không duỗi không xoạc, thân mình đứng thẳng, thực sự là, trầm như núi lớn, tĩnh như hồ rộng!

Đoàn Khắc Tà trong lòng khẽ rung động, thầm nghĩ: “Kiếm thức này của y là “Uyên Đình Trì Nhạc”, phải nghĩ biện pháp phá giải mới được”. Nên biết cao thủ giao đấu, thắng bại chỉ tranh nhau một bước, nếu như chiêu đầu tiên mà không chiếm được tiên cơ, thì rất khó tránh khỏi bị địch nhân chế ngự.

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Đoàn hiền đệ sao còn chưa xuất chiêu?”

Đoàn Khắc Tà đã có chủ ý, đột nhiên cất tiếng:

“Xem kiếm!” Kiếm quang nổi dậy, nhưng không hướng đến chánh diện y phóng đến, mà nhanh như chớp vòng quanh thân Mưu Thế Kiệt tấn công, nhất thời kiếm quang bay lượn, tựa như có đến mấy chục người đồng thời cầm kiếm hướng vào Mưu Thế Kiệt mà tấn công. Kiếm chiêu nhanh không thể tả, nhưng người đứng xem chỉ nhìn thấy kiếm quang chứ không thấy bóng người đâu!

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà muốn dựa vào sở trường của mình đánh vào sở đoản của đối phương. Chàng nhớ lại, năm ấy thúc phụ Mưu Thương Lãng của Thế Kiệt cùng với sư huynh mình là Không Không Nhi so tài khinh công. Võ công của Mưu Thương Lãng đều vượt trên Không Không Nhi, nhưng chỉ có khinh công thì lại kém Không Không Nhi một bậc. Hiện tại khinh công của Đoàn Khắc Tà cơ hồ có thể ngang được với sư huynh. Chàng nghĩ khinh công của Mưu Thế Kiệt là do thúc thúc y truyền thụ, quyết không thể bằng được thúc thúc, nhân vậy mà có chủ ý tấn công y thật nhanh cho y không ứng phó kịp.

Nhưng nghe một loạt tiếng “choang choang”, Mưu Thế Kiệt vẫn đứng yên như trái núi, thân hình không di chuyển nửa bước đã hóa giải hơn ba mươi chiêu tấn công của Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà trong lòng nghĩ: “Y dùng bí quyết tá lực đã đến xuất quỷ nhập thần, tốt, ta lại cho y nếm thử công pháp chín hư một thực, tuy nhiên ta chiếm tiện nghi bảo kiếm nên thắng bại cũng không nói trước được”. Nguyên lai bảo kiếm Đoàn Khắc Tà sử dụng là do phụ thân chàng để lại, có thể chém sắt chặt vàng, chỉ là Mưu Thế Kiệt mỗi một chiêu đều va chạm một cách hợp lý, tá khai lực đạo của chàng, cho nên uy lực

của bảo kiếm chưa hiển lộ. Nhưng hai người nếu như công lực không hơn kém nhau nhiều, bí quyết tá lực chữ “Huyền” cũng sẽ không thể đối phó được với thủ pháp trầm trọng của đối phương.

Đoàn Khắc Tà vừa rồi vận dụng phương pháp “Thiểm Điện khoái công”, thân mình di chuyển vòng quanh du đấu, phương pháp này sử dụng rất đúng, nhưng bởi vì ra tay quá nhanh, vừa phóng tới đã rút về, kiếm thể không thể kiêm cả mau lẹ lẫn cương mãnh nên kinh đạo dễ dàng bị địch nhân tá khai. Bây giờ chàng thay đổi dùng công pháp “Cửu Hư Nhất Thực”, thân pháp, chiêu thức vẫn không chậm chút nào, thậm chí so với trước còn nhanh hơn. Nhưng trong mười chiêu thì chín chiêu là hư, một chiêu là thực, hư chiêu mau lẹ, thực chiêu hùng hậu, khi chàng sử ra thực chiêu thân pháp và thủ pháp đều chậm hơn, nhưng vì trong mười chiêu mới có một chiêu thực, cho nên cũng tịnh không ảnh hưởng đến tốc độ vốn có. Hơn nữa trong chín hư chiêu này, nếu đối phương nơi lỏng phòng bị, cũng có thể tùy thời mà chuyển sang thực chiêu, quả nhiên là lợi hại vô cùng.

Mưu Thế Kiệt về mặt kiếm pháp, bản thân đã có tạo nghệ sâu sắc, nhưng nhìn thấy Khắc Tà liên tiếp sử dụng mấy hư chiêu không khỏi âm thầm kinh ngạc. Đoàn Khắc Tà phi thân nhanh như chớp, đột nhiên sử ra một thực chiêu, lập tức một trận cuồng phong nổi lên hướng Mưu Thế Kiệt ập đến.

Kiểm này tinh diệu vô cùng, lăng lệ vô luân, quần hùng nhìn thấy mà kinh tâm động phách. Niếp Ân Nương không nhìn được phải kinh hô, ngay cả Cái Thiên Hào cũng sợ đến nhảy dựng lên. Không ngờ ngay trong lúc này, khi quần hùng còn chưa kịp thấy rõ, chỉ nghe Mưu Thế Kiệt kêu lên:

“Hảo kiếm pháp, tiếp chiêu!”

Chợt thấy mũi kiếm của y rung lên, một chiêu “Diệu Thủ Trích Tinh” nhập vào bảo kiếm của Khắc Tà, vượt nhanh hơn lên phía trước một lòng tay, mũi kiếm đâm thẳng vào Tuyền Kỳ huyết trên ngực chàng. Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà trong khi sử dụng thực chiêu, lực đạo tất nhiên là gia tăng, thủ pháp cũng không tránh khỏi chậm lại. Nếu đối là người bên ngoài quyết không thể nào phát hiện ra. Nhưng Mưu Thế Kiệt kiếm pháp thông thần, một thay đổi nhỏ trong kiếm chiêu của người khác y cũng nhìn thấy rõ ràng, lập tức tận dụng cơ hội, lấy khoái đấu khoái, chuyển thủ sang công. Công thủ dễ dàng thay đổi, đột xuất bất kỳ, lần này đến phiên Sử Nhược Mai không nhìn được phải thất thanh kinh hô.

Nói thì chậm nhưng diễn biến lại rất nhanh, chính trong lúc khẩn cấp đó, bỗng nghe Đoàn Khắc Tà thét lên một tiếng dài, thân hình bốc lên khỏi mặt đất, cũng đồng thời kêu lên:

“Hảo kiếm pháp, hoàn chiêu!”

Nhanh như phi điện, vù một tiếng chàng đã xẹt qua đỉnh đầu Mưu Thế Kiệt xuất ra một chiêu “Ứng Kích Trường Không”. Bảo kiếm liền hóa thành một đạo cầu vòng, lăng không đâm xuống! Trường kiếm của Mưu Thế Kiệt xoay tròn, lập tức xoay tít thân mình hai lần hóa giải thế công của Đoàn Khắc Tà. Trong khoảng thời gian hai người tranh tiên xuất thủ, thực là nháy mắt mà vạn biến, không thể diễn tả được, không sao nắm bắt được. Quần hùng chỉ thấy kiếm quang phủ kín sân tràng, khí thế cuộn cuộn, không thể phân biệt được đâu là Mưu Thế Kiệt, đâu là Đoàn Khắc Tà!

Giao đấu một hồi, chợt thấy kiếm chiêu của hai người từ từ chậm xuống, những người đặc biệt thánh tai vẫn nghe thấy trong tiếng xuất kiếm còn có tiếng vo vo vang lên. Thiết Ma Lặc xoa hai tay với nhau, Đỗ Bách Anh khẽ nói:

“Khắc hiền chất rất cực kinh nghiệm cũng vẫn kém hơn, như vậy thật khó thắng”.

Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà và Mưu Thế Kiệt vốn là khá tương đương, tính về các mặt sở trường, Đoàn Khắc Tà sở trường khinh công, còn Mưu Thế Kiệt lại có nội lực thâm hậu. Đoàn Khắc Tà thông minh tuyệt đỉnh, vốn dĩ đã định chủ ý lấy sở trường của mình đánh vào sở đoản của đối phương. Nhưng vì đánh lâu không thắng, nên mới chuyển sang dùng biện pháp “Chín hư một thực”, cùng với lợi thế bảo kiếm có thể thắng được một chiêu nửa thức. Nào ngờ Mưu Thế Kiệt kinh nghiệm lão luyện, chờ lúc thủ pháp của Khắc Tà chậm lại, lập tức hoàn công, thay đổi tình thế bị động. Lúc này, kinh lực của y thấu qua mũi kiếm, những tiếng vo vo vang lên, đó là kiếm khí kích động không khí mà thành.

Mưu Thế Kiệt kiếm chiêu càng ngày càng chậm, cuối cùng chỉ thấy y song mục ngưng đọng trên mũi kiếm, mũi kiếm tựa như đeo thêm cả ngàn cân, từ từ phóng ra, lúc trở đông, lúc chém tây, so với vừa rồi tấn công khoái tốc thật vô cùng kỳ dị. Nhưng những cao thủ võ học nhìn qua sẽ thấy, so với vừa rồi kiếm chiêu lại

càng hung hiểm hơn. Đoàn Khắc Tà chỉ cảm thấy thanh Cương kiếm của đối phương trầm trọng như núi, áp lực càng ngày càng lớn. Chàng cũng âm thầm vận dụng huyền công đối kháng lại, thân pháp khinh linh hay kiếm chiêu mau lẹ như thế nào đều không thể dùng được.

Chợt nghe “choang” một tiếng, song kiếm đột ngột tương giao, đột nhiên tuyệt đối bất động, qua một thời gian thân hình hai người từ từ thấp xuống nửa đầu người, nguyên lai là do song cước đã ngấp vào trong đất. Quần hùng trong lòng kinh ngạc, Thiết Ma Lặc đột nhiên nhảy ra sân tràng, kêu lớn:

“Không nên đánh nữa, trận này coi như Mưu đại ca thắng!”

Chỉ nghe “keng keng” vang lên, bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà đã rời tay bay ra, nhưng thanh Cương kiếm trong tay Mưu Thế Kiệt cũng bị gãy một đoạn. Nguyên lai, hai người dùng nội lực tương kháng, Mưu Thế Kiệt thắng hơn một bậc, vừa đúng lúc Thiết Ma Lặc kêu lên, y liền chấn bay bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà. Thế nhưng cũng bởi vì công lực của y không hơn Đoàn Khắc Tà nhiều, cho nên khi song phương vận đủ nội lực, dùng thủ pháp tương kích, thanh Cương kiếm của y cũng bị Đoàn Khắc Tà chém gãy một đoạn.

Thiết Ma Lặc hai tay tách hai người ra, đồng thời cũng mang lực đạo mà hai người phải chịu đựng của đối phương hóa giải hết để tránh cả hai thọ thương. Trong hiện trường không thiếu những người võ học cao minh, đối với hành động của Thiết Ma Lặc như vậy đều hết sức tán thưởng, tán thưởng y thực sự là chí công vô tư. Nên biết Mưu Thế Kiệt cùng với y đang ở địa vị đối địch, y đã nhận thua trận này, vốn dĩ có thể kéo Đoàn Khắc Tà ra, về phần Mưu Thế Kiệt thụ thương hay không đáng lý y không cần phải quản. Thế nhưng y lại cam chịu nguy hiểm nhận nội lực của song phương trùng kích, không hề thiên vị mang hai bên đồng thời phân khai. Công bằng chính trực như vậy đích thực là việc khó làm.

Đoàn Khắc Tà nhặt bảo kiếm lên, mặt đỏ bừng, nói:

“Mưu đại ca công lực thâm hậu, tiểu đệ thua tâm phục khẩu phục”.

Mưu Thế Kiệt vội vàng khoát tay nói:

“Không, người đã chặt gãy kiếm của ta, trận này hẳn xem như ta đã thua”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Không có chuyện này, ta chém gãy kiếm của huynh là dựa vào sự lợi hại của bảo kiếm, huynh chấn bay kiếm của ta là dựa vào công phu chân thực, đương nhiên là ta thua”.

Quần hùng nghe thấy vừa kinh ngạc lại vừa bội phục. Thiết Tỷ Kim Dao Đồng Chiêu nói:

“Các người vừa rồi trong lúc luận võ, nửa phần không nhường nhau, hiện tại lại tranh nhau nhận thua. Lão hủ sống mấy chục năm, đây thật sự là sự tình hi hữu, là lần đầu tiên mới gặp phải”.

Quần hùng đều cười ầm lên. Lão tiền bối Hùng Cự Nguyên là công chứng nhân liền bước ra nói:

“Các người không cần phải tranh giành nữa, chiếu theo quy củ, nếu như không nói rõ trước, thì các bên có quyền sử dụng bất kỳ loại binh khí nào. Bảo kiếm cũng được, mà dao chẻ củi thái rau cũng được. Thắng tức là thắng. Theo như tình hình vừa rồi mà thấy, một bên thì binh khí rời tay, một bên binh khí bị chặt gãy. Đoàn Khắc Tà binh khí rời tay trước, nhưng Mưu Thế Kiệt binh khí bị chặt gãy càng thiệt hại hơn, song phương lại không muốn tiếp tục tay không giao đấu, y theo quy củ phán trận này hòa”.

Hùng Cự Nguyên lấy thân phận công chứng nhân nói như vậy, quần hùng đều thấy có lý. Mưu, Đoàn hai người cũng không tranh nhận bại nữa, đều tự nói một tiếng: “Xấu hổ”.

Hùng Cự Nguyên nói:

“Chiếu theo quy củ, nhân tuyển được chọn làm Minh chủ tối thiểu phải đấu một trận, hiện tại đã qua hai trận. Bên phía Thiết Ma Lặc xuất trận thứ nhất là Tân Thiên Hùng, trận thứ hai là Đoàn Khắc Tà, hiện tại trận thứ ba phải do Thiết Ma Lặc đích thân xuất trận. Bên phía Mưu Thế Kiệt, xuất trận đầu là Cái Thiên Hào, trận thứ hai tự y xuất trận, trận thứ ba này theo quy củ, y có thể đối người hoặc không đối người”.

Nói đến đó, lão ngừng một chút, sau đó quay sang hỏi Mưu Thế Kiệt:

“Mưu thiếu hiệp, ngươi là chuẩn bị tự mình xuất trận này, hay đổi cho một vị anh hùng khác?”

Mưu Thế Kiệt hướng Thiết Ma Lặc cung tay nói:

“Thiết trại chủ võ nghệ siêu quần, anh danh vang rộng, tiểu đệ lấy làm bội phục, hôm nay có cơ hội này, tiểu đệ mong được lĩnh giáo Thiết trại chủ một trận”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Mưu huynh đệ võ công cái thế, hôm nay được thấy, quả còn hơn nghe danh, nay đã chịu chỉ giáo, Thiết mỗ sao dám không phụng bồi? Chỉ là Thiết mỗ còn có một yêu cầu hơi quá phận, dám mong Mưu huynh đệ đáp ứng, Thiết mỗ mới dám an tâm quá chiêu”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Chỉ cần Thiết trại chủ phân phó, tiểu đệ quyết y theo”.

Quần hùng đều biết Thiết Ma Lặc nhân nghĩa hơn người, yêu cầu của y đề xuất quyết sẽ không khiến hại người lợi mình, nhưng Mưu Thế Kiệt không hề úy kỵ một chút nào, ngay lập tức đã đáp ứng, quần hùng cũng thấy âm thầm bội phục phong độ hào sảng của y.

Thiết Ma Lặc trang trọng nói:

“Hảo, quân tử nhất ngôn!”

Mưu Thế Kiệt nói tiếp:

“Xin nói nhanh ra!”

Lúc này thủ hạ của Mưu Thế Kiệt đã chọn lấy một thanh Cương kiếm sắc bén mang đến, muốn bảo Mưu Thế Kiệt đổi kiếm, nhưng vì thấy bọn họ hai người đang đối thoại nên không dám quấy nhiễu, đành đứng qua một bên.

Thiết Ma Lặc ngoắc tay nói lớn:

“Đoàn hiền đệ, mang bảo kiếm của ngươi cho ta!”

Người đứng bên cạnh Mưu Thế Kiệt nghe thấy thì thất kinh, trong lòng nghĩ:

“Cái này không giống với phong thái làm người của Thiết Ma Lặc, không lẽ hắn cũng vì muốn làm Minh chủ, nên không quản thân phận, không để ý thể diện, muốn đổi lấy bảo kiếm để đấu với Mưu Thế Kiệt đã tinh bì lực kiệt sao?”

Đoàn Khắc Tà cũng có chút kinh nghi bất định, mang bảo kiếm giao cho Thiết Ma Lặc. Thiết Ma Lặc tiếp lấy bảo kiếm, điềm đàm nói:

“Mưu huynh, xin thứ cho Thiết mỗ mạo muội, thỉnh huynh tạm dùng bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà!”

Mưu Thế Kiệt ôn tồn hỏi:

“Đây là có ý gì?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Mưu huynh ngàn vạn lần không nên hiểu lầm, Thiết mỗ quyết không có ý coi thường Mưu huynh. Chỉ là vừa rồi huynh cùng với Đoàn Khắc Tà ác đấu một trận. Thiết mỗ há có thể chiếm tiện nghi của huynh sao. Huynh đổi bảo kiếm này, tròng luận võ này tạm có thể coi là công bằng!”

Người bên cạnh Mưu Thế Kiệt nghe qua, lúc này mới hiểu rõ dụng ý của Thiết Ma Lặc, đều không khỏi ngậm xấu hổ, xấu hổ vì bọn họ vừa rồi còn nghi ngờ, thực là lấy bụng tiểu nhân mà đo lòng quân tử vậy.

Mưu Thế Kiệt ha hả cười nói:

“Đa tạ hảo ý của Thiết trại chủ, nhưng thứ cho tiểu đệ không thể tiếp nhận”.

Y cố ý hiển lộ nội công, tiếng cười tựa như vàng, đá va vào nhau, vang tới mãi xa, chấn động cả sơn cốc. Tiếng cười này còn biểu lộ y vẫn còn dư lực để cùng đấu với Thiết Ma Lặc, không cần mượn đến bảo kiếm.

Quần hùng thấy y sau khi đã đấu qua vài trận, nội công vẫn còn thâm hậu như vậy, cố nhiên đều không khỏi kinh hãi.

Thiết Ma Lặc thần sắc tự nhiên, mỉm cười nói:

“Chúng ta là hảo hán giang hồ, đều xem trọng lời nói tựa ngàn vàng, sao có thể rút lại được?”

Mưu Thế Kiệt nhíu cặp lông mày, trù trừ chốc lát, rồi như bất đắc dĩ không làm sao khác hơn được, bước lên tiếp nhận bảo kiếm từ tay Thiết Ma Lặc.

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi ấy, ý niệm trong đầu Mưu Thế Kiệt mấy lần chuyển đổi. Đầu tiên trong lòng y nghĩ: “Thiết Ma Lặc hào khí can vân, không bằng ta nhượng cho y làm Minh chủ”. Nhưng sau đó y lại nghĩ: “Ta từ xa vạn dặm đến đây, là vì cái gì chứ? Đại trượng phu muốn làm nên đại sự sao có thể câu nệ tiểu tiết được?”

Tâm niệm còn chưa dứt, thì đã nghe thấy Thiết Ma Lặc nói lớn:

“Mưu huynh từ xa đến là khách, thỉnh xuất chiêu!”

Mưu Thế Kiệt lông mày giãn ra, tâm ý đã quyết, lập tức kêu lên:

“Lượng thứ”.

Bảo kiếm vung lên như chớp, lập tức xuất chiêu tới!

Thiết Ma Lặc hoành kiếm ngăn cản. Chỉ thấy Mưu Thế Kiệt phóng ra ba kiếm, đều là vừa xuất đã thu về, chưa đâm tới đã thối. Thiết Ma Lặc biết y có ý nhượng ba chiêu trước là để cảm tạ cái nghĩa mượn kiếm. Thiết Ma Lặc nói:

“Mưu huynh bắt tất phải khách khí”.

Tức thời trường kiếm vung lên, một chiêu “Thiết Tỏa Hoành Giang”, đánh bật bảo kiếm của Mưu Thế Kiệt ra ngoài. Chiêu này thật là công thủ kiêm toàn, trong đó còn có hậu chúc cực kỳ lợi hại. Nếu như Mưu Thế Kiệt phát thực chiêu hoàn kích tất sẽ bị hãm vào khốn cảnh.

Mưu Thế Kiệt cũng biết Thiết Ma Lặc có ý muốn bức mình phải tấn công, lập tức giữ kiếm quyết, bảo kiếm chớp động, quang mang mở rộng, sử ra một chiêu “Bạch Hồng Quán Nhật”, kiếm quang đâm thẳng vào giữa vòng phòng ngự của Thiết Ma Lặc. Một chiêu công này, thế kiếm vô cùng lăng lệ, càng đại phát huy uy lực của bảo kiếm.

Thiết Ma Lặc quát lên một tiếng:

“Hay!”

Bỗng nhiên trường kiếm cuộn tròn, tựa như đại đao chém đến. Một kiếm này chém ra, kiếm phong cuộn cuộn từ dưới bốc lên, nhắm vào tay phải Mưu Thế Kiệt chém tới. Trong chiêu này, kiếm pháp đã nhu hợp với đao pháp, chính là một chiêu mới mà Thiết Ma Lặc tự sáng tạo ra, kiếm cả cái khinh linh mềm mại của kiếm pháp lẫn hồn hậu trầm hùng của đao pháp. Mưu Thế Kiệt không nhìn ra chiêu này, thấy y xuất chiêu uy mãnh như vậy, trong lòng thầm nghĩ: “Y biết rõ mình đang sử dụng bảo kiếm, tại sao lại dùng đấu pháp liều mạng đánh bừa như vậy?”

Tâm niệm chưa dứt, chỉ nghe thấy một tiếng “Choang” vang lên, song kiếm đã tương giao. Ngay trong nháy mắt đó, Thiết Ma Lặc liền chuyển sang lưng kiếm hướng vào bảo kiếm của Mưu Thế Kiệt dồn lực chém xuống. Mưu Thế Kiệt thấy một cổ nội lực hùng hậu ép xuống, bảo kiếm cơ hồ bị uốn cong, hồ khẩu ê ẩm. Mặc dù y đã vận dụng công pháp tá lực thượng thừa chữ “Huyền”, nhưng cũng chỉ có thể tá khai ba phần lực đạo của Thiết Ma Lặc. Thế mới biết Thiết Ma Lặc có thần lực kinh nhân, không trách y không có chút úy kỵ bảo kiếm.

Mưu Thế Kiệt là một đại hành gia võ học, vừa thấy bảo kiếm bị đối phương khắc chế, ngay lập tức thay đổi đấu pháp. Chỉ thấy bảo kiếm của y tức khắc chỉ Đông đánh Tây, chỉ Nam đánh Bắc, biến hóa quỷ dị, không sao nắm bắt được. Y luôn tránh không để va chạm với Thiết Ma Lặc, chính là chờ sơ hở của đối phương, tìm không môn của Thiết Ma Lặc mà tấn công. Ngay lập tức lúc ấy, y tấn công liền bảy kiếm, động tác

vô cùng mau lẹ khiến quần hùng hoa mắt. Thiết Ma Lặc đạp cước theo phương vị cửu cung bát quái, bình tĩnh ứng phó, mang bảy chiêu kiếm của y, nhất nhất phá giải!

Chợt nghe Thiết Ma Lặc hét lên một tiếng, một kiếm đâm ra, thẳng như tên bắn, mơ hồ trong đó có tiếng ì ầm của sấm, của gió. Chiêu này là Đại Mạc Cô Yên Trục, vốn chỉ là một chiêu kiếm bình thường, nhưng khi Thiết Ma Lặc thi triển thì lại không bình thường chút nào. Những người đứng gần đều cảm thấy lãnh khí ràn rụa, hàn phong cuộn cuộn thổi tới.

Mưu Thế Kiệt thân hình vội chuyển động, bảo kiếm vung lên thành một vòng tròn, vừa vặn mang trường kiếm của Thiết Ma Lặc quấn lại, song kiếm chạm nhau, tiếng va chạm vang lên, rồi ngay lập tức hai người tách ra. Trên thân kiếm của Thiết Ma Lặc có nhiều hơn một vết khuyết, còn Mưu Thế Kiệt liên tiếp thoái lui về sau mấy bước.

Chiêu này của Mưu Thế Kiệt tên là Trường Hà Lạc Nhật Viên, cùng với chiêu Đại Mạc Cô Yên Trục là hai chiêu tương liên trong Côn Luân kiếm pháp. Bọn họ một công một thủ, giống như hai huynh đệ đồng môn đang giúp nhau hóa giải kiếm chiêu, tư thế mỹ diệu. Cái tinh túy của tương sanh tương khắc, một cương, một nhu trong kiếm thuật dưới hai chiêu kiếm này đều được bộc lộ không sót. Trong hiện trường không thiếu các danh gia kiếm thuật, bọn họ đều tự mơ tưởng đạt được đến cảnh giới của kiếm thuật. Bất quá hai chiêu này vừa sử ra, bọn họ đều cảm thấy mờ mịt, thấy sở học của mình thật sự còn kém quá xa. Mọi người nhìn nhau, thần sắc buồn bã, qua một lúc lâu khi tâm thần đã ổn định lại mới ầm ầm hoan hô!

Trong chốc lát, hai người đã đấu với nhau đến gần trăm chiêu. Vừa rồi Đoàn Khắc Tà cùng với Mưu Thế Kiệt đấu kiếm, chúng nhân xem đến thế đã nghĩ là đủ lắm rồi, thật khó tưởng tượng còn có một tràng so kiếm lại khiến người xem phải hoa mắt mê mẩn như vậy.

Tràng luận kiếm này, so với trận vừa rồi không đẹp mắt bằng. Nhưng trong con mắt của các danh gia, đây chân chính là một trận đấu kiếm. Nên biết vừa rồi đấu pháp của Đoàn Khắc Tà là dùng khinh công phối hợp với kiếm thuật, đẹp tựa muôn hoa, nhanh như thiểm điện, đương nhiên là cực kỳ ngoạn mục. Nhưng những chỗ tinh vi thâm ảo của kiếm thuật còn chưa bằng được trận so kiếm này, đúng là không bỏ sót chút nào.

Chỉ thấy Thiết Ma Lặc tấn công dũng mãnh như sư tử, ngưng trọng như núi, kiếm pháp mở ra đóng vào, mỗi một chiêu đều là kiếm thuật chính tông, tuyệt không dùng những kiếm chiêu kỳ quỷ để công kích, nhưng mỗi một chiêu đều như có lời đình ra uy, khiến người sanh úy kỵ. Mưu Thế Kiệt lại triển khai kiếm thuật lấy nhu khắc cương, thân pháp và kiếm pháp tựa như lưu thủy hành vân, phiêu dật khinh linh không chút trì trệ. Hai người này, một dũng mãnh, một tiêu sái, có thể dùng hai câu thơ để hình dung, một người thực là: “Tuần mã tây phong ký bắc”, một kẻ không sai: “Hạnh hoa xuân thủy vũ giang nam”, đều đạt đến cảnh giới hoàn mỹ trong kiếm thuật.

Hai người đã đấu đến gần nửa canh giờ vẫn chưa phân thắng bại. Trong quần hùng có mấy danh gia kiếm thuật nhìn như say như ngốc, không còn chú ý, nhưng cũng có rất nhiều người nhân vì tràng luận võ này sẽ quyết định ai là Minh chủ nên theo dõi đặc biệt khẩn trương. Người ủng hộ Thiết Ma Lặc và người ủng hộ Mưu Thế Kiệt đều cùng rất lo lắng. Bọn họ hơn một nửa là không hân thưởng những chỗ cao thâm của kiếm thuật. Mỗi khi nhìn thấy một bên chiếm thế thượng phong, thì hiển hiện sắc thái hoan hỉ hoặc lo lắng. Ngoài ra còn có một số ít không thiên vị bên nào, liền lấy thắng bại của bọn họ ra đánh cược, đều ầm ĩ hò hét để trợ uy cho bên mình đặt cược.

Thiết Ma Lặc thấy chiêu phá chiêu, thấy thức phá thức, tay không hề ngơi nghỉ, nhưng trong lòng vẫn còn băn khoăn suy nghĩ, tiến thoái chần chừ, tự mình thầm nghĩ: “Vừa rồi Hàn Duy kia nói cũng không sai. Ta là nghĩa tử của Đậu gia. Trong chốn lục lâm, Vương, Đậu hai nhà tranh đấu đã gần trăm năm. Tuy nói rằng sau khi Vương Bá Thông chết, nữ nhi của y đã cùng ta cõng bỏ oan cừ, thế nhưng đồng đảng của Vương Bá Thông rất nhiều, vị tất đã chịu phục ta. Như hôm nay thấy vẻ mặt của tên Lý Thiên Ngao ấy, hiển nhiên bọn chúng rất không muốn ta lên làm Lục lâm Minh chủ. Cho dù ta làm Minh chủ, đối với bọn họ cũng không phục như mọi người, nếu sau này phương kiến, bọn họ trong lòng dĩ nhiên là có khó chịu. Như thế, xem ra ta làm Minh chủ thật sự không phải chuyện hay, thậm chí có thể dẫn đến cục diện chia rẽ”.

Tiếp đó, y lại nghĩ: “Tân đại ca, Đỗ thúc thúc khuyên ta làm Minh chủ, dụng ý cũng không ngoài việc hy vọng ta có thể điều hòa các mối phân tranh trong giới lục lâm. Có một người đứng đầu, thì các việc tranh

giành địa bàn, tranh đoạt ngân lượng cũng có thể giảm thiểu. Ngoài ra, Minh chủ còn có thể phát lệnh cứu trợ lẫn nhau cùng chống lại quan quân. Dụng ý của bọn họ là tốt, nhưng ta không nắm chắc sẽ điều hòa được phân tranh, cũng không có ý định chiếm núi xưng vương cùng triều đình đối địch. Vậy ta cần gì nhất định phải tranh đoạt chức Minh chủ này, sao không chịu nhượng lại cho người hiền?”

Tâm niệm còn chưa dứt, Mưu Thế Kiệt đã cướp thế công, xuất ra bảy tám chiêu, bảy tám chiêu này liền mạch phóng ra, mỗi chiêu đều tinh diệu. Thiết Ma Lặc mặc dù nhất nhất giải khai, nhưng trong lòng cũng thầm bội phục, lại không khỏi nghĩ thầm: “Mưu Thế Kiệt không những võ nghệ cao minh, một năm nay hành xử trên giang hồ cũng thực là lấy đức phục người, xứng đáng là nghĩa hiệp chi sĩ. Đồ thúc thúc sợ hãi có dã tâm khác, sợ hãi lên làm Minh chủ sẽ mang huynh đệ đi theo con đường khác. Điều này cố nhiên là đáng lo, nhưng rốt cuộc có như vậy hay không, cũng phải chờ tương lai mới biết. Nếu như tương lai, thiên hạ càng loạn, hẳn thật sự tự lập làm vương, điều đó có gì không được?”

Tiếp đến y lại nghĩ: “Mưu Thế Kiệt hiện tại đã có nhiều người ủng hộ, luận về nhân số có lẽ còn chưa bằng ta. Nhưng nhóm người Lý Thiên Ngao, hẳn là cựu bộ hạ của Vương Bá Thông, nếu như giữa ta và Mưu Thế Kiệt, mặc cho bọn họ lựa chọn, bọn họ tất nhiên sẽ muốn Mưu Thế Kiệt làm Minh chủ của họ. Y làm Minh chủ, ta có thể khiến cho cựu bộ hạ của Đậu gia và người của Kim Kê lĩnh đều phục tùng y. Nhưng nếu ta làm Minh chủ, sẽ không ai có thể giúp ta lệnh cho lục lâm huynh đệ đều quy phục ta. Tình thế như vậy, lợi hại phân minh, ta sao còn không thành toàn cho Mưu Thế Kiệt lên làm Minh chủ?”

Suy nghĩ đến đây, tâm ý đã quyết, vừa đúng lúc Mưu Thế Kiệt sử một chiêu “Bằng Bác Cửu Tiêu”. Thân hình y bay lên, lẳng không chém xuống, kiếm thế mạnh mẽ vô cùng. Thiết Ma Lặc cố ý nhượng y một chiêu, liền giữ kiếm để không, tay áo phất lên. Chỉ nghe xoẹt một tiếng, ống tay áo của Thiết Ma Lặc đã bị tước mất một mảnh.

Thực là:

Minh chủ hư danh đâu cần chiếm

Anh hùng tự cổ trọng anh hùng.

8. Chương 8: Kiếm Khí Tung Hoành Cùng Chế Địch - Phương Tâm Hồn Loạn Dậy Nghi Ngờ

Thiết Ma Lặc nhảy ra khỏi vòng chiến, tra kiếm vào bao, cung tay cất giọng sang sảng nói:

“Mưu huynh đệ võ nghệ cao cường, Thiết mạo nhận thua. Cung chúc tân Minh chủ lên ngôi, Thiết mạo cam nguyện phục tùng!”

Lời vừa nói ra, quần hùng đều kinh ngạc vô cùng, trong thoáng chốc hiện trường yên lặng như tờ. Ai cũng đều nghĩ không ra, Thiết Ma Lặc lại đột nhiên bại bởi Mưu Thế Kiệt như vậy, bất quá y chỉ bị cắt mất một nửa ống tay áo, tại sao lại dừng tay nhận thua như vậy?

Mưu Thế Kiệt cũng cảm thấy việc ngoài ý muốn, trong lòng thầm kêu một tiếng: “May mắn”. Bởi vì, thứ nhất là một kiếm đó của Mưu Thế Kiệt đích thực là thập phần tinh diệu, thứ hai là do Thiết Ma Lặc trá bại quá khéo, nên không một ai nhận ra rằng là y đã nhượng chiêu. Ngay cả Mưu Thế Kiệt cũng cho là nhờ may mắn mà thành công, trong lòng thầm nghĩ:

“Chiêu “Bằng Bác Cửu Tiêu” này của ta thật sự là vô cùng mạo hiểm. Nếu như y dùng chiêu “Cử Hỏa Liên Thiêu” đánh trả, ta còn đang ở trên không, quyết không thể tránh được. Y sai lầm đáng lẽ không nên bình kiếm. Vốn dĩ kiếm pháp của y cao minh, tại sao lại ra chiêu sơ suất như vậy? Chẳng lẽ là ý trời muốn ta làm Minh chủ, cho nên trong lúc khẩn yếu nhất đã khiến cho Thiết Ma Lặc hồ đồ xuất nhằm chiêu sao?”

Quần hùng sau khi kinh ngạc giảm xuống, không khỏi thầm nghĩ:

“Đúng vậy, với thân phận của Thiết Ma Lặc, y nhất thời không cẩn thận, thua mất một chiêu, đương nhiên là hổ thẹn không muốn tiếp tục giao đấu nữa, do vậy không thể làm gì khác hơn là nhận thua”.

Rất nhiều người thấy tiếc cho Thiết Ma Lặc, thậm chí oán giận y không nên vì nhỡ sơ suất một chiêu như vậy đã lập tức dừng tay. Nhưng Thiết Ma Lặc đã tự mình nhận thua, Mưu Thế Kiệt mặc nhiên sẽ là Minh chủ, việc cũng đã thành định cục, không thể thay đổi được nữa.

Sau một lát yên lặng, tiếng hoan hô đình tại nhức óc lập tức vỡ ra. Nhóm người Cái Thiên Hào và nhóm người Lý Thiên Ngao đều bước đến cung chúc Mưu Thế Kiệt đoạt được chức Lục lâm Minh chủ. Nhóm người của Kim Kê lĩnh do Thiết Ma Lặc dẫn đầu, tuy có cảm giác tiếc hận nhưng cũng đều lần lượt đến chúc mừng. Thiết Ma Lặc thấy vậy, trong lòng thầm vui mừng,

“Ta nhường y lần này, quả nhiên là nhường rất đúng. Nếu như là ta làm Minh chủ, mọi người nhất định không đồng tâm được như vậy”.

Đoàn Khắc Tà cũng theo mọi người bước đến chúc mừng. Mưu Thế Kiệt mang bảo kiếm trả lại cho chàng, sau khi nói lời đa tạ, y lại nói:

“Đoàn hiền đệ, người có hai vị bằng hữu cũng đã đến đây, người đã gặp họ chưa?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Còn chưa có gặp, là vị nào vậy?”

Đang lúc nói đến đó, hồng y nữ hiệp Lữ Hồng Thu cùng theo Tân Thiên Hào đến chúc mừng. Mưu Thế Kiệt liếc nhìn Lữ Hồng Thu một cái, trong lòng thấy rung động, y nói:

“Ta thật không nghĩ khi được làm Minh chủ thì mọi người lại phấn khích như vậy. Huyền náo thế này, hai vị bằng hữu của đệ không biết ở chỗ nào? Đệ dừng gấp, chờ một lát, ta nghĩ bọn họ sẽ tìm đến đệ”.

Sử Nhược Mai nhỏ giọng nói:

“Ẩn Nương tỷ tỷ, chúc mừng, chúc mừng!”

Niếp Ẩn Nương trên mặt ửng hồng, nàng vừa hỏi vừa trách yêu:

“Chúc mừng cái gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Chàng của tỷ lên làm Minh chủ, lại chưa làm tổn thương hòa khí với Thiết thúc thúc, cái này còn không đáng chúc mừng sao?”

Niếp Ẩn Nương cũng nói trả:

“Chúc mừng, chúc mừng!”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Tỷ chúc mừng cái chuyện gì?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Chúc mừng hai đứa nhỏ các người, hôm nay đã được đoàn tụ một nhà. Muội xem, chàng của muội cũng đang chúc mừng Mưu Thế Kiệt kia, muội còn không nhanh qua đó cùng y gặp mặt?”

Sử Nhược Mai đưa mắt nhìn qua, nàng chỉ thấy hồng y nữ tử kia vẫn còn đang cùng Đoàn Khắc Tà vai kề vai. Sử Nhược Mai giận dữ bĩu môi, dậm chân nói:

“Muội không qua”.

Niếp Ẩn Nương cười cười nói:

“Muội danh chánh ngôn thuận là hôn thê của y, cần gì phải sợ vị cô nương kia chứ?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Ai nói muội sợ cô ta chứ”.

Niep Ân Nương lại hỏi:

“Đã không sợ, vậy sao muội còn không dám sang gặp y?”

Ngay lập tức Sử Nhược Mai liền đánh nhẹ nàng một cái, rồi yên lặng mặc cho nàng kéo tay đi qua. Niep Ân Nương lại cười nói:

“Vị Lữ cô nương này tính tình hào sảng, đối với mọi người đều thân thiết, vị tất là có tư tình gì với y, muội đừng xét nét kỹ như vậy”.

Lúc này giữa sân trảng đang vô cùng náo nhiệt, chung quanh Mưu Thế Kiệt đen kịt những đầu người. Niep, Sử nhị nữa còn chưa kịp chen vào, chợt nghe có tiếng người kêu lên:

“Ồ, trời hôm nay thật đẹp, một đám mây đen cũng không có, tại sao đột nhiên lại có tiếng sấm nhỉ?”

Niep, Sử nhị nữ cũng để ý nghe, quả nhiên mơ hồ hình như có tiếng sấm. Lão anh hùng Hùng Cự Nguyên thân trải trăm trận, lịch duyệt phong phú, chợt hoảng hốt kêu lên:

“Không xong rồi, cái này tựa hồ là tiếng trống đồng của quan quân!”

Lời nói còn chưa kịp dứt, chỉ nghe thấy một tiếng “xuy” vang lên, một đạo hỏa diễm màu lam từ chân núi bắn lên, bay thẳng lên giữa bầu trời. Đây chính là Xà Diễm Tiễn do đám lâu la canh phòng phát ra cảnh báo.

Chúng nhân đang lúc kinh nghi bất định, chợt thấy có hai tiểu đầu mục tay cầm hồng kỳ hốt ha hốt hải chạy đến, lớn tiếng kêu lên:

“Không hay rồi, có một đại đội quan binh đánh tới!”

Lập tức, nhất thời toàn trường nhốn nháo hỗn loạn, quần hùng nô khí bốc lên, có người chửi rằng:

“Nhất định là có gian tặc, mang tin tức tỵ hội của chúng ta tiết lộ ra ngoài!”

“Đám quan binh này thật thâm độc, thừa lúc chúng ta đang tỵ hội, muốn đến nhất võng dả tận!”

Lại có người hào khí vạn trượng, hùng hồn hét lên:

“Đến đúng lúc lắm, chúng ta giết bọn chúng không còn manh giáp, lập uy phong cho tân Minh chủ!”

Mưu Thế Kiệt khoát tay nói:

“Các vị xin đừng bối rối, để thấy rõ ràng thế tiến của quan quân, rồi ta sẽ định ra đối sách”.

Trống giục như sấm, tinh kỳ phấp phới, quan quân đã từ khắp nơi theo sườn núi kéo đến. Mưu Thế Kiệt, Thiết Ma Lặc lưu tâm quan sát, chỉ thấy đạo quan binh lần này hoàn toàn không tầm thường. Mỗi người đều y giáp sáng chói, người mạnh ngựa khỏe, mặc dù nói là từ khắp nơi theo sườn núi kéo lên, nhưng có thể nhìn thấy phân ra làm bốn đội, hình thành trận “Tứ tượng lai vi”, đội hình chỉnh tề, thanh thế dũng mãnh không có chút rối loạn nào, chỉ huy đạo quan binh này hiển nhiên phải là một đại tướng tài giỏi.

Quần hùng mặc dù, mỗi người đều võ nghệ cao cường, thường xuyên giao chiến, chém giết với quan quân không phải mới một lần nhưng cũng chưa từng nhìn thấy một đại trận như vậy. Không ít người mặc dù lớn tiếng chửi bới nhưng trong lòng thật sự âm thầm kinh hoàng.

Mưu Thế Kiệt thầm nghĩ: “Các huynh đệ đúng là mỗi người đều rất kiêu dũng, nhưng dù sao cũng chỉ là khí huyết chí dũng, chưa từng được huấn luyện qua binh pháp, như vậy cũng chỉ là một nhóm ô hợp, chỉ sợ không thể ngăn cản được đạo quân này”.

Tâm niệm còn chưa dứt, quan quân đã vượt qua một nửa ngọn núi, trông thấy rõ ràng hơn. Thiết Ma Lặc không khỏi chấn động, y chỉ thấy nam, bắc hai đội quan quân, một bên cây đại kỳ ghi một chữ Tàn, một bên đại kỳ ghi chữ hai chữ Uất Trì. Đây đúng là vũ lâm quân do Tàn Tương và Uất Trì Bắc suất lĩnh. Thiết Ma Lặc vừa giật mình kinh hãi, trong lòng lại mơ hồ đau đớn, y trước đây đã từng làm Ngự tiền thị vệ, khi ấy cùng với Tàn Tương và Uất Trì Bắc hai người tình như thủ túc, thật không nghĩ đến hôm nay bọn họ lại phụng chỉ đến đây bắt cường đạo, dĩ nhiên là trở thành địch nhân của mình!

Mưu Thế Kiệt nhướng mày, quay sang Thiết Ma Lặc nói:

“Thật không ngờ, bọn họ điều vũ lâm quân từ Trường An đến, lại phô trương cờ trống như vậy, đại phát động can qua, xem ra đích thực là có gian tế, mang tin tức tỵ hội của chúng ta mật báo cho triều đình”.

Y hơi dừng một chút, rồi lại lập tức tiếp tục nói:

“Quan quân đã có chuẩn bị như vậy kéo đến, ta thấy hay là chúng ta nên rút lui nhẫn nhịn, mặc dù sẽ bị hủy mất Kim Kê linh của Tân đại ca, nhưng lại có thể bảo toàn được thực lực, trước mắt chúng ta chịu thiệt thòi, chờ khi chúng ta có đủ lông cánh, vùng lên trở dậy, sẽ lại làm một tràng oanh oanh liệt liệt, huynh thấy thế nào?”

Thiết Ma Lặc cũng có chung suy nghĩ như vậy, liền gật đầu nói:

“Minh chủ nói đúng lắm”.

Nhưng y còn chưa dứt lời, đã nhìn thấy hai phía đông, tây có hai đạo quan quân cũng tiến đánh đến. Đạo quan quân phía đông không phải là vũ lâm quân, dẫn đầu là một lão nhân mặt đỏ, lão chính là Dương Mục Lao, cừu nhân sát phụ của Thiết Ma Lặc. Đạo quan quân mặt phía tây do một viên quan quân lãnh suất, Đoàn Khắc Tà nhận ra hẳn chính là Khẩu Danh Dương, thống lĩnh Ngoại Trạch Nam của Điền Thừa Tự.

Cừu nhân gặp mặt, đặc biệt giận dữ, Thiết Ma Lặc mặc dù đã đồng ý thoái lui, nhưng vừa nhìn thấy Dương Mục Lao, thì điều gì cũng bất kể, y một người xung phong lao ra trước, quát lớn:

“Tốt lắm, lão tặc tử nhà ngươi vẫn còn chưa chết, Thiết Ma Lặc ta đang muốn tìm ngươi báo cừu!”

Mưu Thế Kiệt kinh hãi gọi:

“Thiết đại ca, quay trở lại!”,

Nhưng lúc này làm sao có thể ngăn được Thiết Ma Lặc.

Kỵ binh của Tần Tương tiến đến trước nhất, con ngựa hoàng phiêu của y là thất bảo mã, vượt núi như đất bằng, đầu ngựa vừa mới xoay chuyển đã chặn ngay đường đi của Thiết Ma Lặc.

Tần Tương lần này đến đây, trong lòng hoàn toàn không muốn, chỉ là bởi Điền Thừa Tự mật báo với triều đình, nói rằng các lộ đầu lĩnh cường đạo sẽ tụ hội tại Kim Kê linh, có ý đồ nổi dậy, tên cường đạo cướp ngựa mã cũng có mặt trong kỳ đại hội này. Điền Thừa Tự tấu thỉnh lên triều đình như vậy, cho nên triều đình mới cấp tốc phái ngũ lâm quân cùng hán đồng thời bắt cường đạo. Thứ nhất, Điền Thừa Tự là một phiên trấn cát cứ hùng mạnh, cho nên Hoàng đế đối với hán cũng phải vài phần nể mặt, hán mới tấu trình lên, Hoàng đế không thể không nghe. Thứ hai, quần đạo tụ hội, bí mật có mưu đồ khởi sự, điều này quả thật là việc rung động triều đình, Hoàng đế vì lợi hại của bản thân cũng không thể không phát xuất vũ lâm quân tinh nhuệ nhất. Lệnh trên không cãi được, Tần Tương và Uất Trì Bắc bắt buộc phải điều tới đây.

Tần Tương và Thiết Ma Lặc đã gần mười năm chưa gặp lại, không nghĩ lại phải trùng phùng trong hoàn cảnh này, cả hai người đều không khỏi cảm thấy khó xử. Tần Tương hạ giọng thuyết phục:

“Thiết huynh đệ, đệ vì sao phải cực khổ chung đụng trong giới cường đạo như vậy, hiện nay, trong triều gian tặc đã trừ, không bằng đệ theo ta trở lại Trường An. Ta nguyện mang tính mạng toàn gia ra bảo đảm cho đệ”.

Thiết Ma Lặc đáp:

“Mỗi người có chí hướng riêng, mệnh của đại ca, xin thứ lỗi cho tiểu đệ không thể tuân theo. Đại ca nếu còn niệm tình xưa, xin nhường cho tiểu đệ qua, tiểu đệ nếu có thể báo được đại cừu, cam nguyện xuôi tay chịu trói, thành toàn cho đại ca lập công”.

Dương Mục Lao cũng đang chạy tới, hán từ xa kêu lên:

“Thằng nhãi đó là Thiết Ma Lặc, là thủ lĩnh cường đạo Kim Kê linh, Tần đô úy không được buông tha hán, ta sẽ đến đây!”

Tần Tương bắt đắc dĩ, chỉ có thể giả trang giận dữ, quát lên:

“Tốt, phản tặc, người không nghe lời, hãy xem giản!”

Song giản đập xuống, Thiết Ma Lặc hoành kiếm ngăn cản, lập tức biết ngay là Tần Tương không có ý cùng mình giao chiến, chỉ dùng nhiều nhất là năm phần bản lãnh. Đã biết được căn nguyên như thế, Thiết Ma Lặc cũng không mang toàn lực đánh y, trong lòng cảm thấy rất khó xử. Tần Tương trong hoàn cảnh này, không thể buông tha Thiết Ma Lặc, lại không muốn làm tổn thương y, càng là tiến thoái lưỡng nan.

Uất Trì Bắc phóng ngựa qua, vung trường tiên lên, kêu lớn:

“Tên cường đạo cầm đầu cướp ngựa mã ở bên này, ha ha, Trại chủ Kim Kê linh cũng ở bên này, Tần đại ca chúng ta cầm tặc tiên cầm vương!”

Đừng tưởng Uất Trì Bắc là một mãng phu, y trong lúc gấp nảy sinh mưu trí, nói giúp Tần Tương một lời, để Tần Tương bỏ qua cho Thiết Ma Lặc.

Tần Tương đáp:

“Không sai, chúng ta bắt khâm phạm là khẩn yếu. Dương lão tiên sinh, ta nhường công này cho ông”.

Tần Tương đánh hờ một giản, rồi bỏ qua Thiết Ma Lặc, cùng với Uất Trì Bắc phóng ngựa lên phía trước, đột nhập vào giữa quần đạo.

Thiết Ma Lặc hét lớn một tiếng, tiến lên đón lấy Dương Mục Lao. Trường kiếm vung lên một vòng chém xuống một chiêu “Lực Phách Hoa Sơn”, đây là trong kiếm pháp sử ra chiêu số của đao pháp, cương mãnh vô cùng. Dương Mục Lao cấp tốc ra tay, cước hạ xoay chuyển, sử ra “Thất Bộ Truy Hồn chưởng pháp”, tả chưởng xuyên tới gạt sóng kiếm ra, hữu chưởng vỗ vào trước ngực đối phương. Thiết Ma Lặc sóng kiếm chém xuống, Dương Mục Lao tự thị chưởng lực hùng hậu, muốn thi triển công phu “Không thủ nhập bạch nhận”, đoạt lấy trường kiếm của Thiết Ma Lặc. Nào ngờ lực đạo của song phương mới va chạm vào nhau, mu bàn tay của Dương Mục Lao đã bị tứa máu, kiếm phong của Thiết Ma Lặc chuyển thế chém xuống, trên mắt cá chân Dương Mục Lao liền trúng một nhát kiếm thương. Vẫn còn may cho hắn là trường kiếm của Thiết Ma Lặc đã bị hắn gạt lệch ra, kiếm thế cương mãnh bị giảm đi vài phần, nếu không một kiếm vừa rồi đã khiến hắn gặp họa bị chém đứt một chân đến tận hông.

Dương Mục Lao trước kia đã từng cùng Thiết Ma Lặc giao thủ không phải chỉ một lần, lần nào hắn cũng đều chiếm được ít thượng phong, không ngờ đến lần này mới xuất chiêu thứ nhất đã bị trúng kiếm thương, không khỏi trong lòng vô cùng hoảng hốt, “Mấy năm không gặp, võ công của tên tiểu tử này quả nhiên là tinh tiến đến như vậy!” Thiết Ma Lặc trong lòng cũng rung động, âm thầm tự nhủ: “Lão quái vật này, tuổi đã gần bảy mươi, vậy mà vẫn còn dám dùng nhục chưởng trực tiếp đỡ kiếm chiêu của ta, nếu không phải ta có lợi thế tuổi trẻ cường tráng, sợ rằng không phải đối thủ của hắn”.

Hai người lại tiếp tục giao phong, cả hai đều không dám khinh địch. Dương Mục Lao thụ thương trước, nên vẫn là chịu thiệt thòi. Khẩu Danh Dương lãnh suất một đội võ sĩ tiến lên trợ trận. Thiết Ma Lặc đứng là hảo hán bất địch chúng, nên bị bọn chúng vòng vòng lớp lớp vây chặt xung quanh.

Mưu Thế Kiệt mặc dù đã ra lệnh thoái lui, thế nhưng bộ hạ cũ của Đậu gia và nhóm người Kim Kê linh vốn đều một mực quyết đi theo Thiết Ma Lặc. Thiết Ma Lặc đang bị vây, bọn họ làm sao có thể ngồi nhìn? Người người đều hùng hổ tranh lên trước cùng quan quân chém giết. Vũ lâm quân người ngựa đều mang giáp, lại là tinh binh được huấn luyện, quân hào lực lâm đều mỗi người một phách độc lập giao chiến, lại thêm lấy một chống mười, cho nên liền bị vây hãm trong Tứ Tượng Trận, thật là vô cùng nguy hiểm.

Mưu Thế Kiệt vội vàng kêu lên:

“Đoàn hiền đệ, đệ qua trợ giúp Thiết huynh phá vây, kêu huynh ấy suy nghĩ cho đại cục, nhanh chóng đưa mọi người thoái lui”.

Sau đó y lập tức cất giọng sang sảng nói:

“Giữ được rừng xanh, lo gì thiếu củ đốt! Đồng lão anh hùng, Đồ đại thúc, nhờ hai vị suất lĩnh các huynh đệ bên ngoài thoái lui về phía hậu sơn, Tân trại chủ, huynh suất lĩnh huynh đệ Kim Kê linh ở giữa ứng cứu, Cái Thiên Hào, huynh cùng với ta đoạn hậu!”

Y lấy thân phận Minh chủ tiếp tục hạ nghiêm lệnh, an bài cũng rất khéo léo, lập tức đại bộ phận quần đạo liền y lời, bất quá cũng còn một bộ phận vẫn mặc tình giao chiến, đặc biệt là Phi Hổ sơn, Yến Sơn trại, Kim Kê lĩnh, ba nhóm người này, trong đó có không ít huynh đệ cùng đồng sanh cộng tử với Thiết Ma Lặc, một lòng một dạ những muốn lao lên cứu Thiết Ma Lặc ra, cho nên đối với mệnh lệnh của Mưu Thế Kiệt cũng coi như không nghe thấy.

Mưu Thế Kiệt nhìn thấy tình hình như vậy trong lòng vừa lo vừa mừng, lo là hôm nay địa vị Minh chủ của mình vẫn chưa vững chắc, uy vọng không sánh được với Thiết Ma Lặc, mừng là Thiết Ma Lặc lại dễ dàng bị kích động, thiếu mất một chữ nhẫn, không phải là nhân tài lãnh tụ. Lập tức y nảy sinh ra ý định muốn lập ân, liền giết một tên cười ngựa, nhảy lên ngựa đánh ra.

Quần đạo Kim Kê lĩnh đang bị khốn trong vòng vây của vũ lâm quân, chỗ này một đám, chỗ kia một đám, bị chia cắt ra thành mười mấy đoạn, đã không thể hỗ trợ nhau được nữa. Mưu Thế Kiệt thấy tình cảnh nguy hiểm như vậy, liền đánh tới, mang đám người bị bao vây cứu ra. Vũ lâm quân thân mang trọng giáp, đao kiếm không thủng, nhưng Mưu Thế Kiệt kiếm thuật tinh diệu, mỗi một kiếm đều xuyên yết hầu, không đầy một khắc, đã giết chết mấy mươi vũ lâm quân, cứu thoát bảy nhóm huynh đệ bị bao vây.

Chợt nghe có tiếng quát lớn:

“Người là Mưu Thế Kiệt, tên cướp ngựa mã đúng không?”

Một người cười bạch mã đang phóng tới như bay, trên mình ngựa là một vị quan quân mặt đen như gỗ mun, người đen ngựa trắng tương phản, trông rất thú vị. Viên quan quân này không phải ai xa lạ mà chính là ca ca của Uất Trì Nam - Long Kỳ đô úy Uất Trì Bắc.

Hai thốt ngựa phi sát qua nhau, Uất Trì Bắc hô lên một tiếng, một tiên đánh ra, Mưu Thế Kiệt dùng một thế Đăng Lý Tàng Thân tránh khỏi, cất tiếng khen:

“Tiên pháp hay lắm!”

Lập tức y chém lại một kiếm. Uất Trì Bắc phóng cương tiên ra, nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh. Mưu Thế Kiệt thoát cái đã chuyển kiếm, không nhằm vào người mà đâm tới chiến mã. Một chiêu Lý Nghiễm Xạ Thạch phóng đến, mũi kiếm đã đâm vào nã con ngựa của Uất Trì Bắc. Uất Trì Bắc cũng nhanh nhẹn vô cùng, tựa hồ đồng thời một lúc, y đã trở tay quát một tiên trúng ngay cổ ngựa của Mưu Thế Kiệt, con ngựa đó liền lập tức tuyệt khí, bốn vó khụy đất, hất Mưu Thế Kiệt xuống.

Hai người đồng thời xuống ngựa, Uất Trì Bắc kêu lên:

“Đáng tiếc, đáng tiếc! Công phu của người như vậy, vì sao cũng đi làm cường đạo?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Ta không mưu cầu công danh, ta đã sớm nói qua với lệnh đệ rồi”.

Uất Trì Bắc nói:

“Chuyện người so tài cùng xá đệ tại Bắc Mang sơn, ta cũng đã biết, đa tạ người đã hạ thủ lưu tình đối với hần, theo lý mà nói, ta cũng nên thả người đi, nhưng chính bởi lúc đó người dùng Không thủ nhập bạch nhận đoạt được cương tiên của xá đệ, ta nếu như không đấu cùng người mấy chục hiệp, người sẽ nghĩ tiên pháp Uất Trì gia bất quá chỉ có như vậy!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Sao dám vậy, sao dám vậy!”

Uất Trì Bắc liền vung cương tiên lên, tiên phong phát ra “hu hu”, nhất thời đầy trời ngập bóng tiên ảnh vùn vùn, sớm đã bao chặt lấy thân hình của Mưu Thế Kiệt.

Mưu Thế Kiệt chỉ còn cách phân chấn tinh thần cùng y ác chiến. Tiên pháp của Uất Trì Bắc so với đệ đệ y thì hơn rất nhiều, hôm đó Mưu Thế Kiệt dùng tay không mà đã bại Uất Trì Nam, nhưng hôm nay có thêm lợi kiếm bất quá cũng chỉ đấu ngang tay với Uất Trì Bắc. Uất Trì Bắc sát khí bừng bừng, vừa đấu vừa hô lớn, cương tiên bay múa, uốn lượn dũng mãnh như rồng múa vuốt. Mưu Thế Kiệt thì trầm tĩnh ứng phó, kiếm quang như dải lụa, sử ra cần mật chặt chẽ, giống như thiên phong hải vũ, như có cả trăm người cùng

đến, song phương đều dốc hết công lực giao đấu, nhưng không ai chiếm được tiện nghi. Mưu Thế Kiệt thoát thân không được, không khỏi trầm kên khổ.

Phía bên kia, Đoàn Khắc Tà thi triển khinh công tuyệt đỉnh, quan quân mặc dù có khắp nơi trên sườn núi, tầng tầng lớp lớp, nhưng không nơi nào có thể giữ chân chàng được. Chỉ thấy chàng hoặc xuyên qua rừng người, hoặc bay qua đỉnh đầu quan quân, trong nháy mắt đã đột nhập vào trong vòng vây Thiết Ma Lặc.

Xung quanh vòng vây này có Dương Mục Lao, Khấu Danh Dương hai đại cao thủ, ngoài ra còn có mấy chục võ sĩ nhất lưu thủ hạ của Điền Thừa Tự, thực lực rất mạnh, thậm chí còn hơn cả vũ lâm quân.

Đoàn Khắc Tà ra tay nhanh như chớp, thân mình còn đang ở trên không, liền xuất chiêu Ngân Hà Tả Ảnh hướng Dương Mục Lao đâm xuống. Dương Mục Lao nhanh nhẹn lách mình tránh khỏi, chỉ nghe hai tiếng thét chói tai khiến người rung động hồn phách, hai tên võ sĩ hai bên tả, hữu Dương Mục Lao đã bị lợi kiếm xuyên thủng yết hầu. Nguyên do là, chiêu Ngân Hà Tả Ảnh này, một chiêu ba thức, lực đạo sử ra hết mức, kiếm quang tựa như chiếc võng lớn từ trên cao chụp xuống, trong phương viên một trượng, kẻ có mặt sẽ bị đâm chết ngay lập tức, thực sự là lợi hại vô cùng.

Dương Mục Lao đại nộ, song chưởng đồng thời phóng ra, vỗ vào hai bên huyệt thái dương của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà gót chân còn vừa mới chấm đất, Thiết Ma Lặc hét lên một tiếng lớn, trường kiếm chém xuống giữa ngăn trở Dương Mục Lao công kích. Nói thì chậm, nhưng khi đó diễn biến rất nhanh, Đoàn Khắc Tà đã chém liên tiếp ba kiếm liên hoàn, kiếm phong đánh rất thẳng đến mặt Dương Mục Lao. Dương Mục Lao công phu hạ bàn rất vững, song chưởng một công một thủ, lúc đó không chậm trễ hóa giải liên hoàn tam kiếm của Đoàn Khắc Tà.

Khấu Danh Dương vội vàng xẹt qua, vung Cầu Long tiên lên sử ra một chiêu Lão Thụ Bàn Căn hướng đến hai chân Đoàn Khắc Tà cuốn lấy. Đoàn Khắc Tà đầu thế đứng yên cho hấn cuốn lấy, liền búng mình nhảy lên trông giống như tiểu hài nhi đang chơi nhảy dây thừng vậy. Khấu Danh Dương liền tiếp quét ra ba tiên, cả ba lần đều không chạm được đến gót hài của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà chuyển thân một cái, liền hét lên:

“Được lắm, người trợ Trụ vi ngược, trước tiên giết người!”

Chàng liền xuất ra chiêu Trực Chỉ Thiên Nam, kiếm quang xuyên qua tiên ảnh, chỉ tới mặt Khấu Danh Dương.

Khấu Danh Dương cấp tốc dùng thế “Đại loan yêu, tà sát liễu”, cong eo, bước lướt, khó khăn lắm mới tránh được chiêu sát thủ này của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà như bóng với hình, bám theo lên trước, mãnh liệt tấn công dồn dập, đánh cho Khấu Danh Dương chân tay luống cuống.

Khấu Danh Dương thân là thống lĩnh Ngoại Trạch Nam, võ công tự nhiên không phải hạng lơ mơ, thế nhưng chính vì hấn đã từng bị Đoàn Khắc Tà đánh cho một trận thê thảm, trong lòng sớm đã có ý khiếp sợ từ trước, bởi vậy dù bị Đoàn Khắc Tà tấn công tới tấp như thế, cũng không có chút lực hoàn thủ nào.

Dương Mục Lao quát:

“Dùng Địa Thang đao và Lưu Tinh chùy đối phó với hấn!”

Nguyên lai trong đám võ sĩ này có bốn tên là đệ tử của hấn, trải qua huấn luyện của hấn, có hai người rất thiện dụng Địa Thang đao, hai người thiện dụng Lưu Tinh chùy, mang ra đối phó với địch nhân có tuyệt kỹ khinh công là thích hợp nhất.

Địa Thang đao xoay cuộn trên mặt đất chuyên dùng để chém gót chân địch nhân, Lưu Tinh chùy thì lại từ không trung đánh tới, chuyên đập xuống Thiên linh cái địch nhân, trên dưới giáp công, vô cùng tàn độc. Khinh công của Đoàn Khắc Tà đã đạt tới hóa cảnh, di hình hoán vị thân diệu phi thường, Địa Thang đao chém chàng không tới, Lưu Tinh chùy cũng đánh chàng không trúng, thế nhưng mặc dù như vậy, chàng rất cuộc cũng vẫn phải phân tâm tránh né. Khấu Danh Dương thấy sự uy hiếp giảm đi nhiều, khiếp ý trong lòng hấn cũng mất đi, lập tức lại vung trường tiên lên tung hoành tấn công, quả nhiên được như ý, dưới sự hiệp đồng tác chiến của chúng võ sĩ, đã đảo ngược thế trận chiếm lấy thượng phong.

Chợt thấy đám quan quân ở tuyến đầu hỗn loạn, có hai thiếu niên đang chạy đánh lên, lập tức lại nghe tiếng chuông đình dương, một bóng hồng y bay nhanh tới.

Hồng y thiếu nữ này chính là Nhiếp Hồn Linh Lữ Hồng Thu, người chưa đến ám khí đã đến trước, ám khí của nàng không giống với kẻ khác, đó chính là những chiếc chuông đồng lớn bằng đầu ngón tay, khi không sử dụng đến thì gắn trên vạt áo làm đồ trang sức. Lúc này nàng đã lấy ra Tiểu Kim Linh, tức những quả chuông nhỏ bằng đồng, dụng độc môn thủ pháp bắn tới, chỉ nghe thấy tiếng chuông đình đình không ngớt bên tai.

Những chiếc chuông đồng nhỏ của Lữ Hồng Thu chuyên dùng để dẫn huyết đạo của địch nhân, trong khi tiếng chuông vang lên đã có vài võ sĩ sớm bị hạ gục. Có kẻ biết được lai lịch liền hoảng hốt hô lên:

“Là Nhiếp Hồn Linh của Lữ gia phóng đến đó!”

Lập tức bọn chúng hết hoảng bối rối, tránh đông tránh tây, nhất thời đại loạn.

Tả thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, hai thiếu niên kia cũng đánh giết tới. Hai thiếu niên này chính là Sử Nhược Mai và Niếp Ẩn Nương cải dạng nam trang. Sử Nhược Mai đến trước, khom thân phóng ra một kiếm đâm chết một hán tử sử dụng Địa Thang đao. Đoàn Khắc Tà giảm được một bên uy hiếp, liền dùng thế “Di Hình Hoán Vị” chuyển mạnh thân mình, một chân đạp xuống khiến một hán tử dùng Địa Thang đao bị dập xương, một mệnh ô hô ai tai.

Đoàn Khắc Tà quay đầu lại nói:

“Đa tạ”.

Chàng quay đầu vừa liếc qua, đúng lúc Sử Nhược Mai đang đánh một tên đối diện với chàng. Vừa khi anh mắt chàng nhìn tới, liền cảm thấy tướng mạo của thiếu niên này rất quen thuộc, tựa hồ đã gặp qua ở đâu đó, thế nhưng giữa lúc ác chiến dữ dội không cho phép chàng suy nghĩ nhiều.

Tiếng xé gió “hu hu” vang lên, một quả Lưu Tinh chùy đang hướng Đoàn Khắc Tà đánh tới. Đoàn Khắc Tà không còn phải lo lắng bị tấn công hạ bần, chàng liền nhảy mạnh lên, một tay chụp lấy dây xích của Lưu Tinh chùy, người kia không chịu nổi nội lực của Đoàn Khắc Tà, Lưu Tinh chùy rời tay bay ra. Đoàn Khắc Tà sau khi tiếp xong Lưu Tinh chùy liền trở tay phóng lại, vừa vịn quả Lưu Tinh chùy thứ hai đang đánh tới, song chùy va chạm với nhau trên không. Hán tử sử dụng quả Lưu Tinh chùy thứ hai bị nội lực hùng hậu của chàng chấn bay, sau khi đứng dậy vội vàng cuống quýt theo sư huynh bỏ chạy.

Niếp Ẩn Nương, Sử Nhược Mai song kiếm cùng sử ra đỡ một tiên của Khẩu Danh Dương cho Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà đánh chạy hán tử sử dụng Lưu Tinh chùy kia xong, liền chuyển thân quay lại hướng Khẩu Danh Dương tấn công tới tấp. Khẩu Danh Dương vốn đã không phải là đối thủ của Đoàn Khắc Tà, huống chi hơn nữa lúc này bên cạnh Khắc Tà còn có Niếp Ẩn Nương và Sử Nhược Mai. Chỉ nghe “Bách” một tiếng, trên hông hắn đã trúng một kiếm của Đoàn Khắc Tà, hắn hoảng sợ cuống cuồng nhảy vội ra ngoài tập tễnh bỏ chạy. Lữ Hồng Thu xem thấy liền tán dương:

“Đoàn tiểu ca, kiếm pháp hay lắm, một chiêu Kim Chân Độ Kiếp này sử ra đẹp mắt lắm!”

Lúc này nàng cũng đã đánh giết đến sát bên cạnh Đoàn Khắc Tà.

Sử Nhược Mai lần đầu tiên nghe được Đoàn Khắc Tà hướng mình nói “Đa tạ”, trong lòng đang dịu dàng ngọt ngào, tự nhủ “Lúc này chàng đã biết là ta thật lòng thật dạ với chàng rồi chứ?”, nhưng nàng lại chợt thấy Lữ Hồng Thu cũng đến bên cạnh Đoàn Khắc Tà, Đoàn Khắc Tà cùng nàng ta sánh vai giết địch, không thèm quay lại nhìn mình nữa. Sử Nhược Mai không khỏi trong lòng có chút tức giận, “Tốt lắm, người quả nhiên giả vờ không nhận ra ta”. Nàng không thêm nói gì, ở phía sau Đoàn Khắc Tà đánh giết ra bên ngoài.

Lữ Hồng Thu lựa ra ba chiếc chuông đồng nhỏ, nhắc tay giương lên, ba chiếc chuông nhỏ liền phóng ra theo hình chữ “phẩm”, phân biệt nhắm Dương Mục Lao, đánh vào huyết thái dương trên thái dương, Tuyền Kỳ huyết giữa ngực, và Hoàn Khiêu huyết dưới mắt cá chân. Dương Mục Lao cười lạnh:

“Hạt châu bé bằng hạt gạo mà cũng muốn tỏa sáng sao?”

Lập tức hắn bật nhanh song chỉ, vung chân đá ra, đánh chiếc chuông nhắm vào Hoàn Khiêu huyết bay ngược trở lại. Đối với chiếc chuông đồng nhắm hướng tới Tuyền Kỳ huyết trên ngực, cần bản hắn không thèm lý tới. Chỉ nghe “đình” một tiếng, chiếc chuông đồng đã đánh trúng ngực hắn, lập tức bị phản chấn bắn ngược

trở lại. Nguyên do là hắn đã luyện thành công phu Kim Chung Tráo, đừng nói là mấy chiếc chuông nhỏ, ngay cả các đao kiếm thông thường cũng vị tất đã đả thương được hắn.

Ba quả chuông đồng, giống hệt như trước xấp thành hình chữ phẩm nhắm Lữ Hồng Thu bắn ngược trở lại. Nàng nghe thấy tiếng chuông vang kịch liệt, so với vừa rồi lực mạnh hơn không biết bao nhiêu! Lữ Hồng Thu còn đang trù trù, không dám tiếp lấy. Nói thì chậm nhưng diễn biết rất nhanh. Đoàn Khắc Tà liền vung tay chụp tới, quả nhiên đã chụp được cả ba chiếc chuông vào tay. Lữ Hồng Thu khuôn mặt đỏ bừng, thấp giọng nói ra một tiếng “đa tạ”. Sử Nhược Mai đang đánh sát ở phía sau, trong lòng có chút đắc ý, lại có chút chua cay. Đắc ý ở đây chính là việc Lữ Hồng Thu chịu một phen xấu mặt, nhưng thấy Đoàn Khắc Tà vì nàng ta mà tiếp lấy ám khí, cảnh tình thật thân mật, cho nên trong lòng lại không khỏi cảm thấy chua cay.

Kỳ thật công phu ám khí của Lữ Hồng Thu trên giang hồ đã được coi là hạng nhất lưu, nhưng không may đụng phải Dương Mục Lao. Dương Mục Lao luyện công phu Kim Chung Tráo, cho nên vừa rồi mới phản chấn ngược lại. Bất quá, Dương Mục Lao không sợ ám khí của Lữ Hồng Thu, nhưng không thể không lo lắng tới trường kiếm của Thiết Ma Lặc. Trong sát na hắn bắn ngược mấy quả chuông trở lại, không khỏi có thoáng phân tâm, Thiết Ma Lặc liền một kiếm bổ tới, Dương Mục Lao suýt nữa bị y bổ trúng, phải chuyển thân đến ba lần mới tránh được họa sát thân.

Thiết Ma Lặc đang muốn tiếp tục đuổi theo, Đoàn Khắc Tà liền gọi:

“Thiết đại ca, Mưu Thế Kiệt kêu huynh trở lại. Huynh không quay lại, các huynh đệ đều không chịu thoái lui!”

Thiết Ma Lặc bỗng nhiên cả kinh kêu lên:

“Không sai, không thể vì ta mà làm liên lụy đến các huynh đệ!”

Y liền chuyển thân đến, vận kiếm như cuồng phong, mở đường ra ngoài.

Hai người Dương Mục Lao, Khẩu Danh Dương đều đã bỏ chạy còn ai có thể chống đỡ được khí thế như hổ dữ của Thiết Ma Lặc? Đám võ sĩ đó, mỗi tên chỉ trách cha mẹ không sinh thêm cho một đôi chân để chạy cho nhanh, trong thoáng chốc vòng vây đã bị phá giải.

Lúc này Mưu Thế Kiệt cùng Uất Trì Bắc đã đấu được hơn hai mươi chiêu, Mưu Thế Kiệt thấy Thiết Ma Lặc đã vượt khỏi vòng vây nhưng bản thân y lại chưa thể thoát thân, đang lúc nóng ruột bỗng dưng Uất Trì Bắc quát lên:

“Tiếp ta tiên này!”

Một tiên đánh tới, đây chính là một chiêu sát thủ thần tiên, “Bát Phương Phong Vũ Hội Trung Châu”, lợi hại nhất trong sáu mươi tư đường Thủy Ma tiên pháp của y.

Chỉ có thể nhìn thấy tiên ảnh trầm trọng, thật giống như cuồng phong xoay chuyển, hùng dũng ập đến, Mưu Thế Kiệt cũng quát lên:

“Hay!”

Lập tức kiếm phong hướng lên, đột nhiên y đăng thân bay tới sử ra chiêu Triều Thiên Nhất Trụ Hương. Kiếm quang như dải lụa xuyên qua lớp tiên ảnh trầm trọng. Chỉ nghe tiếng “bách, bách” vang lên, tiếp theo một tiếng “xoạt”, tay áo của Mưu Thế Kiệt đã bị cương tiên của Uất Trì Bắc giật đứt một miếng, vạt áo của Uất Trì Bắc cũng bị mũi kiếm của Mưu Thế Kiệt đâm thủng. Hai người vẫn như cũ, đánh ngang tay.

Uất Trì Bắc cười to nói:

“Người quả nhiên bản lĩnh cũng rất cao siêu, lần sau gặp lại sẽ cùng đấu với nhau ba trăm hiệp”.

Tần Tương và Uất Trì Bắc đều đã có ý nhượng thoát. Mưu, Thiết hai người không lâu sau cũng đã hội hợp được với nhau, cùng cứu thoát thêm vài đám huynh đệ bị quan binh vây khốn. Bất quá, Tần Tương và Uất Trì Bắc mặc dù ngầm giúp đỡ Thiết Ma Lặc, nhưng cũng không thể cầm vũ lâm quân công kích quân đạo. Quân đạo lại thiếu sự huấn luyện, cho nên vừa đánh vừa lui, bị vũ lâm quân đánh giết không còn thành đội

ngũ, mọi người đều tự bỏ chạy. May mắn còn có Mưu, Thiết hai người chờ yểm hộ, thương vong cũng không quá nặng.

Lúc này, lâu binh trong đại trại Kim Kê lĩnh đều đã đi sạch, Tân Thiên Hùng suất lĩnh mọi người thoái lui. Trong, ngoài trại nổi lên mười mấy đám cháy, thể lửa bốc lên càng lúc càng mạnh. Tân Thiên Hùng phóng hỏa như vậy là có hai tác dụng, một mặt không cho quan quân thu hoạch được chút nào, một mặt là thể lửa có thể cản trở truy binh đuổi theo.

Thiết, Mưu hai người đảm đương việc đoạn hậu, chờ cho mọi người đều thoát hiểm, cuối cùng mới bỏ đi.

Thiết Ma Lặc nhìn ngọn lửa bùng bùng cháy, trong lòng vô cùng khổ sở nói:

“Đều là ta không tốt, làm liên lụy đến Tân đại ca mất đi cơ nghiệp Kim Kê lĩnh”.

Mưu Thế Kiệt liền an ủi y:

“Lửa thiêu không hết rễ, gió xuân về lại mọc. Chỉ cần chúng ta đồng tâm hiệp lực, cơ nghiệp tương lai còn to lớn hơn thế này nhiều, đại ca cần gì phải nản chí”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Mưu huynh đệ nói rất đúng”.

Lúc này thể lửa đã lan ra bốn phương, cả một khu rừng lớn trước mặt đã biến thành một biển lửa, không còn đường có thể tới lui. Thiết Ma Lặc đưa mắt nhìn, chợt thấy lão anh hùng Vạn Liễu Đường cùng môn nhân đệ tử của lão, ước chừng khoảng bảy tám người đang bị quan quân vây vào một góc, chỗ đó là phía trong sơn cốc, cho nên vừa rồi không nhìn thấy.

Vạn Liễu Đường dùng cây Hồ đầu kim thương nặng bốn mươi tám cân, tuổi đã gần bảy mươi, mặc dù đã tuổi nghỉ ngơi nhưng vẫn vô cùng dũng mãnh, vũ lâm quân bị táng thân dưới tay lão đã có hơn mười mấy người. Tàn Tương nhìn thấy vô cùng giận dữ, lập tức giục ngựa xông tới.

Thiết Ma Lặc kêu lên:

“Không hay rồi!”

Y liền cướp lấy Thiết Thai cung của một đầu mục, cấp tốc phóng đến.

Chiến mã của Tàn Tương rất nhanh, trong chớp mắt đã đến được sơn cốc, song giản cũng đã đánh xuống.

Vạn Liễu Đường dựng Hồ đầu kim thương lên đón đỡ. Tàn Tương vốn có thần lực trời sanh không hề kém Thiết Ma Lặc, Vạn Liễu Đường lấy đầu ra sức chống lại song giản của y. Chỉ nghe “Canh” một tiếng, đầu thương đã bị đập gãy. Tàn Tương tả giản vừa đập xong, hữu giản đã đánh tới. Thiết Ma Lặc hét lên:

“Chớ có phương hại tánh mạng Vạn lão anh hùng!”

Tiếng hô vang lên, một mũi tên phóng tới. Cung như phích lịch, tiễn tựa lưu tinh, một tiễn này vừa vắn xuyên qua giữa cây thương tách bọn họ ra. Quả nhiên tiễn pháp như thần, kinh lực lại càng khiến người kinh hãi, ngay cả đám quan quân cũng không nhận được lớn tiếng ca ngợi.

Tàn Tương nhìn thấy Vạn Liễu Đường mày râu bạc trắng, thể mà vẫn còn có thể ngạnh tiếp được một giản, trong lòng cũng có ý không đành giết lão, lại ngó thấy Thiết Ma Lặc ra mặt, liền muốn tặng Thiết Ma Lặc một mối ân tình, giả bộ làm chiến mã kinh hãi, hai chân gắt gao kẹp vào bụng ngựa. Con ngựa Hoàng Phiêu này của y đã qua huấn luyện lâu ngày, bị chủ nhân kẹp chặt, lập tức chuyển hướng chạy đi, bỏ lại đám người Vạn Liễu Đường ở phía sau.

Mấy tên đệ tử của Vạn Liễu Đường ra sức đánh lui vũ lâm quân, thì sau lưng lại có một đạo Ngoại Trạch Nam của Diên Thừa Tự đuổi tới, cầm đầu là Bách Liệt, phó thủ của Khẩu Danh Dương. Vạn Liễu Đường tinh thần phấn khởi, dùng đoạn kim thương đã bị chặt gãy làm thành cây bổng, ra sức đánh xuống. Song đao của Bách Liệt liền bị y đánh bay khỏi tay. Vạn Liễu Đường bỗng nhiên kêu lên “ôi” một tiếng, thổ ra một ngụm máu. Nguyên do là lão vừa rồi mới tiếp Tàn Tương một giản thật sự đã bị nội thương. Vài tên đệ tử của lão cuống quýt đỡ lấy lão. Thiết Ma Lặc nhìn tình hình như vậy, không thể không sang cứu lão được, lập tức y huy động trường kiếm sát nhập vào trận địa của quan quân.

Lúc này trên chiến trường chỉ còn có đám Vạn Liễu Đường đang bị vây, những người khác hoặc đã thoát lui về phía hậu sơn hoặc đã thoát khỏi hiểm cảnh, hoặc đang bỏ chạy, tình thế so với lúc quan quân mới lên núi thì không giống chút nào.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Đoàn hiền đệ, các người đi trước một bước, ta đến tiếp ứng Vạn lão anh hùng rồi sẽ theo sau”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta cũng đi”.

Mưu Thế Kiệt ngăn lại:

“Chỉ còn có vài người chưa thoát khỏi vòng vây, không cần phải hùng sư động chúng. Lữ nữ hiệp và mấy vị huynh đệ này đều là lần đầu tiên lên Kim Kê lĩnh, không thông thạo đường lối, đệ trước tiên hãy dẫn bọn họ thoát ra ngoài. Đệ yên tâm, quan quân mặc dù người đông thế mạnh cũng không thể giữ được ta với Thiết đại ca”.

Đoàn Khắc Tà nghe y nói có lý, liền đáp:

“Như vậy, ta ở phía trước chờ các người”.

Trên Kim Kê Lĩnh đã thành một biển lửa, Đoàn Khắc Tà đi trước dẫn đường vượt qua phía bên đám lửa, xuyên sang hậu sơn, mã đội của vũ lâm quân đuổi theo, có vài tên bị ám khí của Lữ Hồng Thu đánh ngã. Trên núi nhiều cây cối bị cháy gãy xuống la liệt cản trở lối đi, thế lửa lại lan về sườn núi phía trước, mã đội của vũ lâm quân không làm gì khác hơn được phải quay trở lại.

Đoàn người Đoàn Khắc Tà thoát khỏi hiểm cảnh, tiến vào hạp cốc phía sau núi, vừa quay đầu nhìn lại chỉ thấy biển lửa ngút trời, tiếng người tiếng ngựa đều không còn nghe được. Lữ Hồng Thu đưa mắt nhìn mọi người cười nói:

“Chúng ta đều mặt đen như gỗ mun rồi!”

Nguyên lai là do bọn họ từ bên cạnh đám lửa xuyên qua nên bị tàn tro dính đầy đầu, đầy mặt.

Phía trước mặt, vừa hay lại có một khe suối trong, Đoàn Khắc Tà nói với mọi người:

“Chúng ta rửa mặt một cái, rồi ở đây chờ Thiết, Mưu hai vị đại ca”.

Bên khe suối có hai phiến đá, vừa thích hợp để ngồi rửa mặt. Lữ Hồng Thu vốn trời sanh thích sạch sẽ, liền đi trước lên rửa mặt.

Đoàn Khắc Tà ngồi trên một phiến đá, ngoắc tay cười nói:

“Nơi này còn có một chỗ nữa, các vị một người lên đây, bắt tất phải khách khí, cũng không cần phải tị hiềm”.

Nguyên lai hai phiến đá rất gần nhau, ngồi xuống sẽ sát cùng một chỗ, cho nên vừa rồi Đoàn Khắc Tà không cùng ngồi với Lữ Hồng Thu rửa mặt. Lữ Hồng Thu hất ra một ngụm, cười nói:

“Người được bao nhiêu tuổi mà nói đến chuyện tị hiềm nam nữ? Ta chỉ xem người như là đệ đệ mà người cũng không dám cùng ta rửa mặt”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không phải không dám, mà để cho cô thoải mái một chút thôi, cô còn không cảm ơn ta?”

Chàng lại cười nói:

“Cô nói là nhiều tuổi hơn ta, ta đứng lên so với cô còn cao hơn nửa cái đầu đó”.

Sử Nhược Mai thấy bọn họ hai người đang cười đùa, không nhịn được, hắc, hắc cười lạnh.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Vị huynh đệ này, mọi người đều mặt đen, miệng đen giống nhau, không cần phải cười nhau, nhanh nhanh đến rửa mặt đi”.

Chàng thực tế mới có mười bảy tuổi, tính khí trẻ con vẫn chưa hết, cho nên chỉ nghĩ Sử Nhược Mai vì thấy tàn tro bám trên mình mọi người mà cười. Lữ Hồng Thu lại nghe ra giọng cổ quái trong tiếng cười của nàng, trong lòng rất mất hứng, liền trợn mắt nhìn Sử Nhược Mai một cái.

Sử Nhược Mai trong lòng lại càng mất hứng, Niếp Ân Nương thấp giọng nói:

“Khắc Tà gọi đệ, đệ đến đi thôi”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Đến thì đến, ta sợ gì hắn mà không đến”.

Đoàn Khắc Tà cảm thấy kỳ quái, thầm nghĩ: “Lời nói của người này thật khó hiểu, cùng với ta rửa mặt thì có cái gì nói sợ hay không?” Chỉ vì vừa rồi Sử Nhược Mai trong chiến trận đã bạt đao tương trợ, hơn nữa đối với chàng cũng chỉ là có nghĩa “tân bằng hữu”, cho nên mặc dù trong lòng buồn bực chàng cũng không tiện hỏi.

Hai người đang cùng ngồi trên phiến đá, ở sát gần nhau. Đoàn Khắc Tà một bên rửa mặt, một bên hỏi:

“Vị đại ca này vừa rồi cảm ơn đã tương trợ, ta còn chưa kịp thỉnh giáo cao danh quý tánh của huynh là gì? Huynh là bằng hữu ta đã gặp trên đường à?”

Lúc này tro bụi trên mặt bọn họ đã được rửa sạch, khôi phục lại bản lai diện mạo, in bóng dưới làn nước trong cực kỳ rõ ràng. Đoàn Khắc Tà bỗng đứng cả kinh, nhảy dựng lên, lắp bắp:

“Người, người chính là...”

Trong sát na đó, chàng không biết xưng hô như thế nào cho đúng, sau chữ “là” chàng chỉ biết há hốc miệng, trong lòng rối loạn cực điểm. Lữ Hồng Thu vội vàng hỏi:

“Y rốt cục là ai?”

Đoàn Khắc Tà nghiêng mạnh hàm răng, lớn tiếng nói:

“Cô ta là đại tiểu thư của Lộ Châu tiết độ sứ, tức phụ của Ngụy Bác tiết độ sứ Điền Thừa Tự!”

Lữ Hồng Thu tính nóng như lửa, nghe thấy như vậy liền quát lên:

“A, hóa ra tiện nhân nhà ngươi chính là gian tế!”

Sử Nhược Mai tựa hồ khí giận muốn phá vỡ cả gan phổi, lớn tiếng mắng:

“Người mới là tiện nhân không biết xấu hổ!”

Lập tức nàng một chuồng phóng qua muốn tát cho Lữ Hồng Thu một cái.

Lữ Hồng Thu khí lực mạnh hơn, song chuồng đẩy ra khiến Sử Nhược Mai loạng choạng lão đảo thối lui ba bước tựa hồ sắp rơi xuống dòng nước. Nói thì chậm, lúc đó rất nhanh, Lữ Hồng Thu đã rút Liễu Diệp đao ra, lớn tiếng mắng:

“Khá lắm, gian tế thật to gan lớn mật làm liều, không giết người thì thật có lỗi với các huynh đệ đã chết!”

Sử Nhược Mai cười lạnh nói:

“Các người muốn ta phải chết mới toại nguyện các người phải không? Hừ, không dễ dàng như vậy đâu”.

“Xoẹt”, bội kiếm của nàng liền được rút ra khỏi vỏ, đón lấy Liễu Diệp đao của Lữ Hồng Thu.

Kiểm pháp của Sử Nhược Mai đã đạt được hết chân truyền của Diệu Tuệ thần ni, viuu, viuu, viuu, liên hoàn tam kiếm chém ra, dưới cơn giận dữ lại càng lợi hại vô cùng! Lữ Hồng Thu am hiểu nhất là ám khí, đao pháp mặc dù cũng không kém lắm, nhưng cũng không đỡ được thế công mãnh liệt của Sử Nhược Mai, nhất thời tình thế thay đổi, cơ hồ sắp bị Sử Nhược Mai đánh rơi xuống nước. Lữ Hồng Thu kêu lên:

“Đoàn Khắc Tà, người làm sao vậy? Đối với gian tế thì còn nói đến quy củ giang hồ cái gì nữa?”

Nguyên lai, nàng còn tưởng rằng Đoàn Khắc Tà không chịu tiến lên trợ chiến là vì không muốn lấy hai địch một.

Đoàn Khắc Tà trong lòng rối như tơ vò, chàng vừa nghe Lữ Hồng Thu gọi, bắt giác kinh hãi, trong lòng thầm nghĩ:

“Lần này là Điền Thừa Tự phái Dương Mục Lao lĩnh suất Ngoại Trạch Nam phối hợp với vũ lâm quân đến đánh chúng ta. Ta đã từng tận mắt nhìn thấy cô ta và nhi tử bảo bối của Điền Thừa Tự thân thân thiết thiết với nhau, hừ, cô ta hôm nay trà trộn vào Kim Kê linh, không phải gian tế thì cũng là địch nhân! Ta và cô ta sớm đã ân đoạn nghĩa tuyệt, còn nói chuyện tình nghĩa làm gì nữa?”

Nghĩ đến đây, trong lòng chàng đã quyết. Chỉ nghe thấy một tiếng “xoẹt”, vạt áo của Lữ Hồng Thu đã bị Sử Nhược Mai một kiếm xuyên qua, một chân đã nhấc lên không, một chân đã đặt ngay trên mép sườn, liêu xiêu sắp ngã xuống. Sử Nhược Mai đang muốn đánh thêm một chiêu nữa, bức nàng ta phải rơi xuống nước, chợt cảm giác có một luồng kinh phong thổi vào mặt, Đoàn Khắc Tà đã phóng tới, sử dụng công phu Không thủ nhập bạch nhận muốn đoạt lấy lợi kiếm của nàng!

Sử Nhược Mai cơn giận dữ bốc lên, nàng kêu lớn:

“Tốt lắm, Đoàn Khắc Tà, ngươi giết ta đi!”

Nàng càng trở lên dữ dội, cắn chặt hàm răng, vung kiếm đâm tới. Võ công của Đoàn Khắc Tà hơn xa nàng, thế nhưng một kiếm này của nàng phóng đến thập phần hung mãnh. Đoàn Khắc Tà trừ phi dả thương nàng ta nếu không thật khó có thể yên ổn không hao tổn gì. Đoàn Khắc Tà tâm niệm nổi dậy, sử ra Kim Cương chưởng, một chưởng liền hướng nàng vỗ tới. Chưởng này nếu như kích trúng, Sử Nhược Mai không thể không bị trọng thương.

Thực là:

Vốn sanh một cặp thần tiên lữ

Nào hay phút chốc hóa oan cừ

9. Chương 9: Mây Tan Trăng Sáng Chân Tình Hiện - Gương Võ Trâm Lìa Hối Chàng Ngươi

Chưởng quyền của Đoàn Khắc Tà đã chạm đến người Sử Nhược Mai, chính trong lúc nội lực còn chưa kịp phát, chàng đột nhiên thầm nghĩ: “Ta cùng cô ta mặc dù sớm đã dứt nghĩa phu thê, nhưng phụ thân cô ta đối với gia đình ta rất cuộc là có ân sâu nghĩa nặng, nếu như ta làm phương hại đến tính mạng cô ta, cha ta dưới cữu tuyền cũng khó nhắm mắt”. Tâm niệm của chàng liền thay đổi thật nhanh, vội vàng triệt tiêu nội lực, nhưng chưởng phong cũng đã đẩy Sử Nhược Mai xiêu xiêu vẹo vẹo, chân đứng không vững. Lữ Hồng Thu lúc này cũng đã ổn định thân hình, liền xoay người một cái lướt qua, xuất ra một đao chém tới. Sử Nhược Mai thân hình còn chưa ổn, không kịp xuất kiếm ra chống đỡ. Đoàn Khắc Tà vội chớp động thân mình vừa vặn chắn giữa các nàng, chặn một đao cho Sử Nhược Mai, chưởng lực của chàng nhẹ nhàng tổng ra đã đẩy Sử Nhược Mai lui về phía sau vài bước, chàng búng mình phát chưởng, liền mạch trôi chảy, trông như đang hướng Sử Nhược Mai truy kích. Lữ Hồng Thu cũng không nghĩ rằng chàng có ý ngấm ám trợ “địch nhân”.

Đêm hôm đó, Đoàn Khắc Tà ở trong phủ của Điền Thừa Tự, phát sinh hiểu lầm đối với Sử Nhược Mai, ngay bản thân Sử Nhược Mai cũng không hay biết, Niếp Ân Nương đương nhiên lại càng không hay một chút nào, sự tình biến hóa bất ngờ khiến nàng hoảng hốt đến chân tay bối rối, nghi ngờ vô cùng, trong lòng thầm nghĩ: “Hắn dĩ nhiên là đã nhận ra Sử gia muội tử, vì sao còn trở mặt vô tình? Chẳng lẽ đúng là hắn đã thay lòng đổi dạ sao?”

Suy nghĩ còn chưa dứt, đã nghe Sử Nhược Mai thở gấp kêu lên:

“Đoàn Khắc Tà, ngươi hay lắm, hay lắm, ta sẽ cho các ngươi được vừa lòng vừa ý, từ nay về sau, ta cũng không muốn thấy mặt kẻ vô tình vô nghĩa nhà ngươi nữa!”

Nàng nói xong liền chuyển thân lập tức chạy đi, Niếp Ân Nương vội gọi:

“Nhược Mai, Nhược Mai, ôi, các người có chuyện gì thì hãy nói với nhau, vì sao lại gây ra như thế này!”

Sử Nhược Mai nói:

“Tỷ đều đã nhìn thấy rồi đấy, hắn vô tình vô nghĩa như vậy, còn có gì để mà nói nữa? Đi, chúng ta đi!”

Niếp Ân Nương khuyên cũng không được, đi cũng không được, mơ hồ đoán rằng trong đó nhất định có hiểu nhầm, nhưng trong lúc vội vàng cũng không thể hỏi Đoàn Khắc Tà cho minh bạch được.

Lữ Hồng Thu nghe qua Sử Nhược Mai nói hai câu đó, cũng là vừa thẹn vừa giận, phẫn nộ quát:

“Người, yêu nữ này nói cái gì hồ đồ vậy?”

Nàng liền lấy ra hai quả chuông đồng, nhằm theo hướng Sử Nhược Mai phóng tới, Đoàn Khắc Tà vội nói:

“Bỏ đi, bỏ đi thôi, để cho cô ta đi!”

Chàng liền bắn ra hai viên thiết liên tử đánh rớt hai quả chuông của Lữ Hồng Thu. Lữ Hồng Thu ngây người ngơ ngác, kêu lên:

“Uy, người thế nào ngược lại đi dung túng cho gian tế thế?”

Có một đại đầu mục Kim Kê lĩnh đang ở gần đó, nghe thấy bên này đang nhốn nháo “bắt gian tế”, liền vội vàng phi ngựa đuổi theo Sử Nhược Mai, đuổi đến sau lưng nàng liền cử trường mâu đâm xuống. Sử Nhược Mai đang lúc tức giận, lập tức một tay chụp lấy mâu đầu kéo đầu mục đó ngã xuống ngựa, liền đoạt luôn ngựa của y.

Thốt ngựa này lại đúng là một trong số ngựa mã mà Mưu Thế Kiệt đã cướp được, Sử Nhược Mai ngồi trên lưng ngựa liền thúc ngựa phi như bay, chờ khi Lữ Hồng Thu đuổi đến nơi thì nàng sớm đã đi xa rồi.

Lữ Hồng Thu tính nóng như lửa nhưng cũng là một cô gái thông minh, lúc này tỉnh táo lại, đột nhiên nổi lên nghi vấn, quay sang hỏi Đoàn Khắc Tà:

“Đoàn hiền đệ, đệ nói thật cùng ta, gian tế này có hay không cùng đệ có giao tình sâu sắc?”

Đoàn Khắc Tà mặt đỏ hồng lên, ấp úng không thể nói ra lời.

Niếp Ân Nương đi tới cười lạnh nói:

“Người hỏi hắn có giao tình gì sâu sắc ư? Bọn họ chỉ gặp nhau có hai ba lần, giao tình có lẽ còn chưa nói tới, bất quá, bọn họ cũng là “chỉ hồng buộc lụa đỏ”, là hôn phu hôn thê!”

Lữ Hồng Thu chấn động, mở tròn hai mắt nhìn chăm chú vào Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà vội la lên:

“Lữ tỷ tỷ, tỷ đừng tin lời cô ta nói!”

Niếp Ân Nương lại cười lạnh nói:

“Uổng cho người là nhi tử của Đoàn đại hiệp, nhân phẩm lại không đứng đắn như vậy, Sử Nhược Mai có lỗi gì với người mà người lại không chịu nhận nàng ta?”

Đoàn Khắc Tà nhảy dựng lên:

“Người chớ có hồ ngôn loạn ngữ, cô ta sớm đã là tức phụ của Điền gia rồi, cùng ta có liên hệ gì?”

Niếp Ân Nương cũng không nhịn được, trong lòng lửa giận bốc lên, mắng:

“Người mới là người hồ ngôn loạn ngữ, cô ta khi nào làm tức phụ của Điền gia vậy?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Sinh lễ của Điền gia là do Đoàn mỗ cướp, việc này trong giới lục lâm ai mà không biết”.

Niếp Ân Nương nói:

“Việc này là Tiết Tung với Điền Thừa Tự muốn kết thông gia, Sử Nhược Mai tịnh không có đồng ý! Lúc đầu Tiết Tung muốn gả nữ nhi của hắn là Tiết Hồng Tuyền, hiện tại Tiết Hồng Tuyền đã không còn nữa, chỉ còn lại nữ nhi Sử Nhược Mai của Sử Dật Như! Sử Nhược Mai tịnh không phải là Tiết Hồng Tuyền trước kia, nói đến như vậy, người đã minh bạch chưa hả?”

Đoàn Khắc Tà kinh nghi không ngừng, chăm chú nhìn Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Người là ai? Việc này sao người lại biết?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Người trước tiên đừng có quản ta là ai, ta đang hỏi người, vị hôn thê của người, rốt cuộc người có nhận hay không?”

Lữ Hồng Thu đột nhiên ngắt lời:

“Uy, chuyện của người khác tại sao người lại khản trương vậy? Vị hôn thê của Đoàn Khắc Tà tại sao lại đem hết chuyện này nói cho người hay? Xem ra giao tình giữa người và cô ta cũng rất tốt đó?”

Phải biết, Niếp Ẩn Nương đến giờ vẫn đang cải dạng nam trang, Đoàn Khắc Tà còn chưa kịp nghi ngờ. Niếp Ẩn Nương còn cố tình chế nhạo bọn họ:

“Ta và cô ta giao tình đương nhiên rất tốt, tối thiểu cũng không kém người và Đoàn tiểu hiệp!”

Lữ Hồng Thu xông pha trên giang hồ là người có tiếng thẳng thắn, chưa từng bị người hí lộng như vậy, lập tức cả giận nói:

“Ái chà, người nếu đã cùng cô ta có giao tình tốt, cô ta trà trộn trong cường đạo chúng ta, ý muốn làm gì, người hẳn là cũng phải biết chứ? Đoàn tiểu hiệp, chuyện gian tế này, đệ hỏi còn chưa rõ sao?”

Niếp Ẩn Nương cả giận nói:

“Các người ngay từ đầu đã nhận định người khác là gian tế, còn hỏi cái gì nữa?”

Đoàn Khắc Tà kêu lên:

“Người rốt cuộc là ai, người còn không nói, ta, ta...”

Niếp Ẩn Nương gần giọng:

“Người muốn như thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đang muốn nói:

“Ta cần phải bắt người lại!”

Thì ngay lúc ấy chợt nghe tiếng vó ngựa dồn dập như vũ bão, Mưu Thế Kiệt cùng Thiết Ma Lặc phóng ngựa như bay đến. Mưu Thế Kiệt từ xa cất giọng kêu lên:

“Các người nhón nháo cái gì vậy?”

Nguyên lai bọn họ cứu thoát Liễu Vạn Đường, nhưng vì lửa lớn thiêu cả núi, cản mất lối đi, cho nên bọn họ phải theo đường vòng, lúc này mới đến được.

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ, liền bước lên nghênh tiếp nói:

“Mưu đại ca, huynh là Minh chủ, chuyện này giao cho huynh xử lý”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Là chuyện gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Có hai người bị tình nghi là gian tế, một người đã bỏ chạy, còn một người vẫn ở đây. Chính là người này, huynh có muốn hỏi y một câu không?”

Mưu Thế Kiệt ngẩn ra hỏi:

“Vị nào đã chạy đi? Ai chà, mà đệ cũng không biết cô ta là ai sao? Ân Nương, Sử gia muội tử không dám nói, muội sao thế nào cũng không nói thay cho nàng ta?”

Niếp Ân Nương trả lời:

“Muội cũng đã nói cho y, nhưng bọn họ không chịu nhận phu thê, muội còn có cách gì nữa chứ?”

Mưu Thế Kiệt trách:

“Đoàn huynh đệ, việc này là đệ không phải rồi, vì sao lại không chịu nhận nàng ta?”

Đoàn Khắc Tà gấp đến độ đầu cũng muốn nhảy lên, vội vàng kêu lên:

“Mưu đại ca, huynh không biết, cô ta tịnh không phải là người cùng đường với chúng ta, ta làm sao có thể nhận cô ta được chứ?”

Thiết Ma Lặc nghe thấy “Ân Nương”, cái tên này rất quen thuộc, nhất thời cũng không nghĩ đến nàng ta lại là nhi nữ của Niest Phong. Y không nhịn được bước đến trước mặt Ân Nương hỏi:

“Vị huynh đệ này, xin hỏi cao tính đại danh? Chúng ta đã gặp qua nhau ở đâu rồi?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Không sai, chúng ta hôm qua không phải đã gặp mặt sao? Nhớ là ta đã nói với huynh danh tính rồi thì phải?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Không đúng, hôm qua người dùng không phải tính danh này. Còn nữa, hôm qua người nói người cùng với ta trước đó chưa từng gặp mặt, xem ra không phải người nói dối thì là trí nhớ của ta đã bị hư. Huynh đệ, người không muốn xem Thiết ta là bằng hữu sao?”

Niếp Ân Nương cười khúc khích, cởi bỏ mũ xuống, lộ ra mái tóc đen, nói:

“Vương đại ca, không nhận ra muội sao?”

Đoàn Khắc Tà, Lữ Hồng Thu hai người giờ mới biết Niest Ân Nương nguyên lai là một nữ tử, trong lòng đều thấy rất kỳ quái, không chỉ kỳ quái vì nàng cải trang nam tử, giống từ khuôn mặt đến nụ cười, mà càng kỳ quái là nàng gọi Thiết Ma lặc là: “Vương đại ca!”

Suy nghĩ chưa dứt, đã nghe Thiết Ma Lặc ha hả cười lớn:

“May mà người còn nhớ Vương Tiểu Hắc năm đó, một tiểu nữ nhi tinh nghịch ngày đó lớn lên xinh đẹp như vậy, không phải muội gọi ta là Vương đại ca, ta thực không nhận ra được muội, lệnh tôn vẫn khỏe chứ? Muội vì sao lại đến sơn trại vậy?”

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Là đệ đưa hai người bọn họ đến, đệ không biết Thiết đại ca nguyên lai lại là thế giao của các nàng”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Nàng ta là viên trân châu trên tay Niest Phong tướng quân, Niest tướng quân mặc dù thân chốn quan môn nhưng là nam tử hán đầy huyết tính. Năm ấy ta từng chịu ân huệ của Niest tướng quân, Khắc Tà hiền đệ, phụ thân đệ lúc sống cùng với Niest tướng quân có giao tình không tầm thường, các người hai người nhanh ra mắt nhau”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Đêm ta đại náo tiết độ phủ của Điền Thừa Tự, cũng đã được Niest tướng quân âm thầm tương trợ, chưa kịp nói lời đa tạ. Niest tỷ tỷ, xin người thay lệnh tôn nhận của đệ một bái”.

Niếp Ân Nương nghiêm mặt nói:

“Không dám nhận, không dám nhận, chỉ cần người không mang ta cùng Sử gia muội tử xem thành gian tể, ta cũng đã cảm kích không hết”.

Lữ Hồng Thu vô cùng xấu hổ, cũng chỉ đành hướng Niếp Ân Nương xin lỗi:

“Nhất thời hiểu lầm, đều là ta không tốt, tỷ tỷ xin chớ trách”.

Niếp Ân Nương nộ khí đã tiêu, vẻ mặt ôn hòa lại nói với nàng ta:

“Ta cùng Sử gia muội tử cải dạng nam trang, đến Kim Kê linh, Sử gia muội tử lại có thân phận là tiểu thơ Tiết độ sứ, khó trách các người nảy sinh nghi ngờ”.

Thiệt Ma Lặc hoan hỉ hỏi:

“Nguyên lai vị bỏ đi đó là nữ nhi của Tiết Tung à? Nàng ta đã biết thân phận thật sự của mình chưa?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Không sai, nàng ta đã sớm khôi phục lại danh tự của bản thân là Sử Nhược Mai”.

Thiệt Ma Lặc nói:

“Khắc Tà, cha mẹ đệ vì nước quên thân, đương thời ta không có mặt tại đó, nhưng ta biết họ có một tâm sự, lúc lâm chung đã giao phó lại cho Nam thăm thăm (Hạ Lăng Sương), muốn thăm thăm chờ sau khi đệ trưởng thành sẽ nói với đệ. Nam thăm thăm còn chưa nói cho đệ biết sao?”

Đoàn Khắc Tà cúi đầu đáp:

“Hạ di đã nói cho đệ biết qua”.

Thiệt Ma Lặc hỏi:

“Bây giờ đệ còn nhớ kỹ không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Nhớ kỹ”.

Thiệt Ma Lặc nói:

“Vậy nói lại cho ta nghe một chút”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Muốn đệ làm một hảo hán tử đỉnh thiên lập địa”.

Thiệt Ma Lặc lại hỏi:

“Còn gì nữa?”

Đoàn Khắc Tà khuôn mặt hồng vửng lên, thấp giọng đáp:

“Muốn đệ mang cây long sai đi tìm nữ nhi của Sử bá bá”.

Thiệt Ma Lặc hỏi dồn:

“Để làm chuyện gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Lấy long sai này làm tín vật, cưới Sử cô nương”.

Thiệt Ma Lặc đứng là đang muốn chàng phải tự thân nói ra câu đó, liền lập tức lớn tiếng nói:

“Như vậy, đệ quả nhiên không có quên di mệnh của cha mẹ, tại sao lại không chịu nhận Sử cô nương làm vợ?”

Đoàn Khắc Tà tức giận:

“Cô ta là nữ nhi của Tiết độ sứ, đệ phối không xứng!”

Thiết Ma Lặc nói:

“Đệ đừng trước mặt ta mà nói lời bức tức, hãy nói dứt khoát xem, đệ hiềm người ta là nữ nhi của Tiết Tung không xứng với vị hảo hán như đệ, có phải không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đệ không dám tị hiềm cô ta, nhưng nói tóm lại, cô ta không phải là người cùng đường”.

Thiết Ma Lặc lại nói:

“Đệ nói lời này là sai rồi. Tiết Tung nhiều lắm cũng chỉ là dưỡng phụ của nàng, thân sinh phụ mẫu của nàng, trung nghĩa tiết liệt, hỏi có ai không kính phục? Có cha mẹ tốt đẹp như vậy, con gái còn có thể sai trái đi đâu được? Bây giờ tạm coi như là không cùng đường, sau khi thành hôn rồi, cũng sẽ tự nhiên là phu xướng phụ tùng, đệ còn lo lắng cái gì nữa?”

Đoàn Khắc Tà im lặng không nói, Thiết Ma Lặc lại nói tiếp:

“Huống chi nàng tuy là dưỡng nữ của Tiết Tung, nhưng từ nhỏ đã được sanh mẫu của nàng nuôi dạy, ta khi ở Niếp gia, lúc ấy, Niếp gia và Tiết gia nhà ở cạnh nhau, ta biết được sanh mẫu của nàng ở lại nhà họ Tiết làm vú nuôi, mỗi ngày đều dạy nàng thi thư, nàng từ nhỏ tính cách so với Tiết Tung đã khác rất xa, cứ như ta thấy, nàng đúng là người trong lớp chúng ta, đệ yên tâm đi”.

Đoàn Khắc Tà vẫn im lặng cúi đầu không nói, Thiết Ma Lặc không nhận được, bắt đầu hơi giận, khuôn mặt trương hồng lên mắng:

“Người không phải muốn làm nam tử hán đỉnh thiên lập địa sao? Bất tuân di mệnh của phụ mẫu, không giữ lời ước hẹn phu thê, đúng là vừa bất hiếu, bất tín, bất nghĩa, xứng đáng là hảo hán tử sao? Phụ mẫu người đã qua đời, chuyện của người ta không thể không quản được, người còn có lý do gì muốn hủy hôn thì nói hết ra cho ta biết!”

Phải biết nghĩa phụ của Thiết Ma Lặc chính là ca ca của mẫu thân Đoàn Khắc Tà, Thiết Ma Lặc xem như là biểu huynh của Đoàn Khắc Tà, Đoàn Khắc Tà trên đời không còn thân nhân nào khác, nên luôn coi vị biểu huynh này như thân huynh trưởng của mình. Cho nên Thiết Ma Lặc mới dám lấy thân phận trưởng bối dùng lời lẽ nghiêm khắc trách mắng chàng.

Đoàn Khắc Tà bị Thiết Ma Lặc mắng một trận, trong lòng ủy khuất, nhất thời cuống quýt, lúng lúng nói:

“Đại ca, huynh có điều còn chưa biết, tiểu đệ ở trong phủ của Điền Thừa Tự, đã từng nhìn thấy Sử cô nương, cô ta, cô ta...”

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Cô ta thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đệ đã từng nhìn thấy cô ta và con trai của Điền Thừa Tự, rất... rất thân thiết...”

Thiết Ma Lặc mở tròn hai mắt, lấy làm lạ hỏi:

“Có chuyện như vậy sao?”

Niếp Ân Nương nói:

“Nói rõ ràng một chút xem, người nhìn thấy bọn họ thân thiết như thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tựa hồ là tay trong tay”.

Niếp Ân Nương hỏi dồn:

“Tựa hồ cái gì? Nói như vậy là người cũng không nhìn thấy rõ ràng phải không? Lúc ấy người đang ở đâu?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Lúc đó đệ đang ở trong hoa viên của Điền gia, cùng với đám người Dương Mục Lao ác chiến. Sử cô nương cùng với nhi tử của Điền Thừa Tự vai kề vai, được một đám võ sĩ tiền hô hậu ủng đi ra, ta tuyệt đối không nhìn lầm. Niếp cô nương, cô nghĩ lại xem, nàng ta còn không chờ người của Điền gia đến rước dâu, đã qua cửa trước, như vậy là vì cái gì? Tất nhiên đó là vì nàng ta biết ta đối với Điền gia sẽ gây ra điều bất lợi, cho nên không chờ đến rước dâu, đã đến Điền gia trước để thông báo. Cô nghĩ xem, nàng ta một lòng một dạ hướng về Điền gia, đối với ta như vậy, ta còn có thể nhận nàng ta làm thê tử được không?”

Niếp Ân Nương vừa bực mình vừa buồn cười nói:

“Người sao có thể nghĩ Sử gia muội tử như vậy? May mắn là lúc ấy ta cũng có mặt tại hiện trường, việc này ta biết rất rõ ràng, bằng không Sử gia muội tử thực sự là bị người vu oan trắng trợn rồi”.

Đoàn Khắc Tà lấy làm lạ hỏi:

“Ta nhìn thấy cô ta rõ ràng như thế sao mà sai được?”

Niếp Ân Nương nói:

“Không sai, đêm hôm đó đúng là nàng ta có cùng nhi tử của Điền Thừa Tự đi ra, nhưng bọn họ không phải tay trong tay, mà là Sử gia muội tử cầm một đoản kiếm, đoản kiếm được ẩn vào lưng nhi tử bảo bối của Điền Thừa Tự, nàng là muốn cứu người, người lại mang ý tốt của nàng chuyển thành ý xấu, sự thật là như vậy!”

Đoàn Khắc Tà nghe qua mà ngây người, Niếp Ân Nương lại nói:

“Người có biết tại sao đêm đó nàng lại đến phủ của Điền Thừa Tự không? Nàng chính là vì thoái hôn mà đi đó”.

Lập tức Niếp Ân Nương mang việc Sử Nhược Mai ly khai Tiết Tung thế nào, đến phủ Điền Thừa Tự lấy kim hạp trên đầu giường của hắn ra sao, khiến cho Điền Thừa Tự không còn dám mơ mộng đến Lộ Châu cũng không dám không thoái hôn, nhất nhất mọi sự tình đều nói ra. Đoàn Khắc Tà nghe Niếp Ân Nương kể sự tình đêm hôm đó rõ ràng rành mạch như vậy, tuyệt không thể là bịa chuyện, lúc này mới hoàn toàn tin.

Thiết Ma Lặc cười lớn nói:

“Hay, Sử cô nương đúng là nữ trung tượng phu, có mưu có dũng, có tình có nghĩa! Khắc Tà, đệ còn có thể nói gì nữa không?”

Đoàn Khắc Tà xấu hổ vô cùng, một hồi lâu mới nói:

“Đệ biết sai rồi, đệ có lỗi với nàng”.

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Nói một câu xin lỗi là xong sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đệ sẽ đi tìm nàng trở về, hướng nàng xin bồi tội, chỉ là...”

Thiết Ma Lặc sớm đã biết lo lắng của Đoàn Khắc Tà, lập tức cắt lời chàng nói:

“Chuyện nơi này đệ không cần lo lắng, Kim Kê trại mất đi, cũng còn có nơi khác có thể an thân lập nghiệp. Huống chi vũ lâm quân cũng tuyệt không thể ở đây mãi được, lại có Mưu minh chủ và các huynh đệ còn sợ quan quân phương hại đến chúng ta hay sao, đệ nhanh đi tìm Sử cô nương về đây cho ta, ta đứng ra làm chủ hôn cho đệ”.

Đoàn Khắc Tà đầy mặt hồng vừng, nói:

“Tiểu đệ tuổi còn nhỏ, chuyện hôn nhân có thể từ từ. Bất quá mệnh lệnh của đại ca, tiểu đệ cũng không dám không theo, về Sử cô nương, đệ nhất định sẽ tìm nàng trở về”.

Chân tướng đã rõ ràng, mây mù tan đi, mọi người ai nấy đều rất vui mừng, chỉ còn có Lữ Hồng Thu pha chút xấu hổ, lập tức nàng nói:

“Ta lần này đến tham gia anh hùng đại hội, gia huynh cũng chưa được biết, chỉ sợ huynh ấy lo lắng, ta muốn sớm ngày trở về, xin Minh chủ thứ lỗi”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Được rồi, được rồi. Trước mặt lệnh huynh xin cho ta gửi lời hỏi thăm”.

Đoàn Khắc Tà nhân vì lần trước thu phục Hoàng Hà Ngũ Phách được nàng ta hỗ trợ, liền bước lên nói lời cảm tạ. Lữ Hồng Thu gượng cười nói:

“Ta có giúp cho đệ được gì đâu? Ngược lại khiến cho đệ gặp phiền toái, đệ không trách ta là tốt lắm rồi”.

Đoàn Khắc Tà vội cười nói:

“Đây là đệ tự mình hồ đồ, với tỷ tỷ có liên quan gì? Tỷ tỷ, các người hai huynh muội trên giang hồ giao du rộng rãi, đệ còn có chuyện muốn nhờ các người giúp”.

Lữ Hồng Thu nói:

“Đệ không cần nói ta đã biết rồi. Chúng ta nếu có tin tức của Sử cô nương nhất định sẽ nhờ người chuyển đến cho đệ. Có đúng là chuyện này không?”

Đoàn Khắc Tà mỉm cười mặc nhiên. Lữ Hồng Thu trong lòng không biết thấy dư vị gì. Nguyên lai nàng so với Đoàn Khắc Tà cũng chỉ lớn hơn hai tuổi, Đoàn Khắc Tà còn cao hơn nàng nửa cái đầu, Lữ Hồng Thu và chàng lại đồng hành cùng một đường, quả thật là đối với chàng cũng có chút ý tứ. Cũng may nàng tính tình hào sảng, trong lòng có chút điểm mây đen, nhưng thoáng chốc là tan biến hết.

Niép Ẩn Nương tiếp lời:

“Ta rời nhà đã lâu ngày, cũng phải quay trở về. Mưu đại ca, đa tạ lần này huynh đưa chúng ta đến tham gia thịnh hội, bao giờ ngang qua hàn xá, xin cho ta làm tròn phận gia chủ”.

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Hôm nay ta quả nhiên đã trở thành cường đạo đầu trọc, muội nếu không sợ cường đạo đến nhà, ta sẽ tới thăm muội”.

Niép Ẩn Nương trong lòng rầu rĩ, thần sắc ảm đạm, miễn cưỡng cười nói:

“Cha muội thích nhất là kết giao với anh hùng hào kiệt, cũng yêu thương muội nhất, các huynh nếu như đến, người quyết không làm hại các huynh”.

Tuy nói như vậy, nhưng nàng tự mình cũng biết, phụ thân nàng bây giờ thân phận là đại tướng quân triều đình, thượng cấp lại chính là Điện Thừa Tự, kẻ hận cường đạo đến thấu xương. Mưu Thế Kiệt lại là Lục lâm Minh chủ, cha dù yêu thương nàng như thế nào, nhiều nhất cũng chỉ tránh cùng Mưu Thế Kiệt đối đầu, nếu như bàn đến chuyện hôn nhân đại sự, cha nàng quyết sẽ không chịu mang con gái gả cho đầu lĩnh cường đạo.

Thiệt Ma Lặc nói:

“Khắc Tà, đệ tiễn Niép, Lữ hai vị cô nương một đoạn đường, sau đó đệ đi tìm Sử cô nương, nhất định phải tìm bằng được Sử cô nương mới được quay về gặp ta”.

Đoàn Khắc Tà đưa các nàng ra khỏi hạp cốc, Lữ Hồng Thu hướng phía tây đi trước, Niép Ẩn Nương cùng Đoàn Khắc Tà đi thêm một đoạn đường. Niép Ẩn Nương hỏi:

“Đệ chuẩn bị tìm kiếm Nhược Mai như thế nào?”

Đoàn Khắc Tà cảm thấy rất mờ mịt, chàng đáp:

“Đệ cũng không biết nữa, biết người mệnh mệnh, chỉ có thể trông chờ vào vận khí thôi”.

Niep Ân Nương nói:

“Nàng ta một thân, không có lấy một thân nhân, cuộc sống trên giang hồ nàng ta cũng vị tất quen được, qua một thời gian, nếu như đệ vẫn không tìm thấy nàng ta, có thể đến nhà ta hỏi thăm tin tức. Ta cùng nàng tình như tỷ muội, không có nơi nào khác có thể đi, hơn phân nửa là nàng ta sẽ quay lại nhà ta”.

Đoàn Khắc Tà đa tạ hảo ý của nàng, Niep Ân Nương lại nói:

“Nhưng nàng ta không biết bao giờ ta mới về nhà, bây giờ lại đúng lúc đang bực bội, nói không chừng nàng ta sẽ xông pha trên giang hồ, chỉ sợ gây ra chuyện không may. Nàng ta không hề có kinh nghiệm giang hồ, xem ra sẽ luôn chọn đại lộ hướng về thị trấn phía trước mà đi. Chỉ mong đệ sớm ngày thăm dò được nơi hạ lạc của nàng ta, ta mới có thể yên tâm”.

Đoàn Khắc Tà sau khi chia tay cùng Sử Nhược Mai, trong lòng vô cùng bất an, không thể làm gì khác hơn là theo chỉ điểm của Niep Ân Nương, nhằm đường lớn đi tìm Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai quả nhiên cũng không ngoài sở liệu của Niep Ân Nương, nàng đoạt được tuần mã của đầu mục, liền phi ra khỏi cốc, trong lòng thầm nghĩ. “Bọn họ đã nghi ngờ ta là gian tế, ta cũng không muốn thấy mặt bọn họ nữa”. Nhưng kỳ thật, nàng không muốn thấy mặt ở đây chỉ là Đoàn Khắc Tà, nhưng vì thương tâm quá đỗi, nàng hết sức ức chế bản thân, không tiếp tục nghĩ đến cái tên Đoàn Khắc Tà nữa, ngay cả các bằng hữu của Đoàn Khắc Tà, thậm chí là người có một chút quan hệ với Đoàn Khắc Tà, nàng cũng không muốn nghĩ đến. Nàng biết quần đạo vì trốn tránh quan quân sẽ tuyệt không đi theo đại lộ, cho nên nàng cứ nhắm đại lộ mà đi.

Sử Nhược Mai lúc này vẫn còn cải trang là phú gia đệ tử, y phục sang trọng, ngựa đang dừng lại là tuần mã hiếm thấy, đương nhiên là không ai hoài nghi nàng là cường đạo từ Kim Kê lĩnh trốn ra. Nhưng khu vực phụ cận Kim Kê lĩnh là nơi dân tình phong thổ thuần phác, Nàng cải trang như vậy cũng rất khiến cho mọi người chú ý.

Nhưng nàng trong lòng đang đầy bi phần, cho nên cũng không để ý người trên đường có chú ý đến mình hay không, chỉ một mực thúc ngựa phi như bay. Nàng cực lực áp chế bản thân mình không tiếp tục nghĩ đến Đoàn Khắc Tà nữa, thế nhưng không cấm được lại nghĩ đến chàng. “Từ nay về sau, ta là người không nhà không cửa, thiên hạ tuy lớn, nhưng nơi nào có thể cho ta dung thân?” Càng nghĩ nàng lại càng thương tâm, bi thương trào ra không sao ngăn được, không phát giác đã khóc lên thành tiếng.

Đang lúc nàng tâm sự rối bời, chợt nghe thấy phía sau lưng có người nói:

“Con ngựa này quả thực không tệ nha! Uy, tiểu tử này lạ quá, người nghe hẳn đúng là đang khóc phải không?”

Sử Nhược Mai vội vàng lau nước mắt, quay đầu lại nhìn, chỉ thấy có hai hán tử tướng mạo thô hào, cự ly còn cách chừng ngoài nửa dặm, Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Đáng ghét, đáng ghét, ta khóc mặc ta, ai cần các người sau lưng nghị luận”.

Nàng lập tức thúc tuần mã tung bốn vó, phi nhanh hơn, không đầy một hồi sau đã bỏ hai hán tử kia lại mãi xa sau lưng.

Nàng từ nhỏ lớn lên trong Tiết độ phủ, tuy có võ công, nhưng chưa từng qua rèn luyện cưỡi ngựa, khoái mã phi như bay trong một canh giờ, trong đó trải qua một nửa lộ trình là hạp cốc gấp ghe, ngồi trên lưng ngựa thật là khổ sở, cảm giác không chịu nổi. Sau một canh giờ, các đầu khớp xương cũng mơ hồ tê buốt ê ẩm, nàng quay đầu nhìn lại, không còn thấy hai hán tử kia đâu lúc đó mới ghì cương cho ngựa chậm rãi đi, trong lòng thầm nghĩ: “Tiết gia ta tuyệt không thể trở về nữa, tốt, sau này ta sẽ làm một nữ giang hồ, tới thị trấn trước hết ta phải mua một bộ đồ y. Chà, diện mạo này cũng phải đổi đi”.

Sắc trời dần chuyển sang hoàng hôn, vừa hay phía trước có một tiểu trấn, Sử Nhược Mai liền ghì cương ngựa đi một vòng quanh trấn, nàng thấy các khách sạn ở đây tường vách đều ngả màu xám tro, thật không hợp với tâm ý, vạn bất đắc dĩ, không thể làm khác hơn được nàng đành chọn một khách điểm tốt nhất trọ qua đêm. Chưởng quỹ nói:

“Khách điểm chúng tôi có quý củ, tiền phòng, tiền ăn, tiền chăm sóc ngựa xin khách quan trả trước”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Được, người cho ta một phòng thượng hạng, tổng cộng hết bao nhiêu?”

Chưởng quỹ mang bàn toán lại, lách cách lách cách khảy hạt châu rồi nói:

“Tiền phòng ba tiền, cơm nước, điểm chúng tôi chia ba hạng, tướng công người đương nhiên là muốn hạng thường đẳng, hạng thường đẳng là năm tiền, tiền chăm sóc ngựa là một tiền năm phân, tổng cộng là chín tiền năm phân, hì hì, để cho tiện làm tròn thành một lượng!”

Kỳ thật hẳn mỗi thứ đều tính tăng thêm một chút, phải tính thêm của Sử Nhược Mai đến hai tiền (ở đây một tiền là một chỉ).

Sử Nhược Mai đáp:

“Ta sẽ trả người đủ một lượng bạc”.

Chưởng quỹ mặt mày hớn hở nói:

“Vây đa tạ tướng công người!”

Đã thấy Sử Nhược Mai cho tay vào bọc lấy tiền, nhưng một hồi lâu vẫn chưa thấy rút tay ra, chưởng quỹ thay đổi sắc mặt, trong lòng thầm nghĩ:

“Nhìn hẳn đẹp đẽ, sang trọng như vậy, chẳng lẽ lại là kẻ rỗng túi, trên người không có xu nào, ta mất một vị khách rộng rãi sao?”

Nguyên lai, bạc trên người Sử Nhược Mai sớm đã dùng hết, bất quá khi nàng ly khai Tiết gia thì tiện tay lấy một nắm kim đậu nhét vào trong bọc, lúc ấy theo phong tục của Trường An, các gia đình đại phú đại quý, đều thích dùng hoàng kim đúc thành những hạt châu to bằng hạt đậu vàng, khi năm mới đến, sang nhà bằng hữu chúc tết liền mang kim đậu này ra tặng cho các tiểu hài nhi làm tiền mừng tuổi. Tiết Tung thân là Lộ Châu tiết độ sứ, nên theo phong tục của quan trường chốn Trường An, hàng năm bộ hạ hẳn đến chúc tết đều tặng cho Sử Nhược Mai không ít kim đậu làm tiền mừng tuổi. Sử Nhược Mai lúc ấy gấp rút ly khai Tiết gia, không muốn mang theo nguyên bảo nặng, lại không có thời gian để tìm bạc vụn, cho nên tiện tay lấy một nắm kim đậu mang theo. Ngân lượng của nàng mang theo rất ít, sau lại cùng Niếp Ẩn Nương đồng hành, chi tiêu dọc đường đều do Niếp Ẩn Nương chi trả, chỗ kim đậu này một viên cũng chưa dùng qua.

Trong lúc đó, nàng không tìm được bạc vụn, tức thì mặt đỏ bừng, không thể làm gì khác hơn đành lấy một viên kim đậu ra nói:

“Này chưởng quỹ, ta không có bạc vụn, vậy lấy viên kim đậu này trả cho người làm tiền phòng tiền ăn”.

Trong khách điểm nhỏ này chưa từng gặp qua một khách nhân nào rộng rãi như vậy, các khách nhân bên cạnh xôn xao lấy làm kỳ lạ, đều kéo đến xem.

Chưởng quỹ kia đặt viên kim đậu trên lòng bàn tay ước lượng phân lượng, bằng vào kinh nghiệm của hẳn, viên kim đậu này phải nặng đến sáu bảy tiền. Lúc ấy theo như giá vàng thì ba mươi lượng bạc mới đổi được một lượng vàng, viên kim đậu này ít nhất cũng có giá trị hai mươi lượng bạc.

Chưởng quỹ của khách điểm nhỏ không có nhiều cơ hội tiếp xúc với hoàng kim, chưởng quỹ không khỏi thấy hoài nghi, trong lòng hẳn nghĩ: “Thiên hạ lại có loại người coi vàng như bạc mang ra sử dụng sao? Không đúng, không đúng! Người này nhất định là kẻ lừa đảo, cái gì mà kim đậu chứ? Ta xem chắc chắn chỉ là hoàng đồng!”

Sử Nhược Mai vốn được nuông chiều từ bé, căn bản là không biết đến giá vàng, thấy chưởng quỹ nọ trầm ngâm không nói, liền cau mày hỏi:

“Thế nào, viên kim đậu này còn chưa đủ trả tiền cho người sao? Nếu còn chưa đủ, ta sẽ lấy thêm một viên nữa”.

Chưởng quỹ kia lại càng hoài nghi, nói:

“Tiểu điểm luôn luôn thành thật, không muốn bị thiệt thòi, cũng không muốn chiếm tiện nghi của khách, ta chỉ cần bạc, không muốn vàng!”

Sử Nhược Mai vô cùng gấp gáp nói:

“Ta không phải đã nói với người rồi sao? Trên người ta không có bạc”.

Chưởng quỹ đảo mắt rồi nói:

“Không có bạc, tốt, vậy người cởi bộ trường sam này ra trả cho ta, bộ trường sam này ta tính là hai lượng bạc, ta còn có thể trả lại cho người một lượng!”

Sử Nhược Mai gấp đến độ đầy đầu toát mồ hôi, nàng luôn miệng kêu lên:

“Cái này sao có thể? Cái này sao có thể, người, người, người khi dễ người thái quá!”

Chưởng quỹ kia đảo mắt nói:

“Ở trọ thì trả tiền, không có tiền thì đi. Ta bằng lòng cho người mang xiêm y ra trả đã là phá thông lệ rồi. Người thế nào lại có thể nói điên đảo là ta khi phụ người? Các vị khách quan hãy bình xét xem!”

Đúng lúc đang nhón nháo không thể giải quyết, đột nhiên trong đám người có hai người bước ra, cơ hồ đồng thanh nói:

“Này chưởng quỹ, người đừng tranh cãi nữa, ta trả tiền thay cho vị công tử này”.

Sử Nhược Mai ngẩng đầu lên nhìn, đã thấy hai người đồng thời đi đến bên mình, một người là thiếu niên có bộ dạng thư sinh, người kia là một trung niên hán tử mặt nung núc thịt, khiến người khác vừa nhìn sẽ có cảm giác chán ghét trong lòng, nhưng dường như đã gặp qua ở đâu đó. Sử Nhược Mai nghĩ lại, lúc này mới nhớ ra chính là tên hán tử trên đường nói lảng nhảng phía sau lưng nàng.

Hán tử mặt nung núc thịt giành nói trước:

“Ta bình sinh thích nhất là kết giao bằng hữu, một chút này người không cần để trong lòng. Này, chưởng quỹ, ngân lượng này người lấy đi”.

Thư sinh kia cũng nói:

“Bình thủy tương phù, xin thứ cho mạo muội, huynh đài người không cần vì kẻ tiểu nhân mà tức giận”.

Hắn cũng thấy ra một lượng bạc để trên bàn chưởng quỹ, cười nói:

“Này chưởng quỹ, người thật là có mắt không trông, vàng không muốn lấy lại đi lấy bạc, được rồi, người muốn bạc thì hãy nhận lấy đi”.

Hán tử mặt thịt kêu to lên:

“Không được, chưởng quỹ người phải lấy bạc của ta, là ta bỏ ra trước!”

Thư sinh kia cười nói:

“Chúng ta đều muốn kết giao bằng hữu, sao còn phải phân ra trước với sau? Huynh đài không cần phải tranh giành nữa”.

Chưởng quỹ kia trong lòng thầm nghĩ:

“Tên tiểu tử này đúng là nhân duyên rất tốt!”

Thế nhưng, như vậy ngược lại, lại khiến hắn khó xử, vừa rồi hắn sợ Sử Nhược Mai không có tiền trả, bây giờ có người tranh nhau trả tiền, hán tử mặt thịt còn trừng mắt nhìn hắn, hắn không biết là nên thu phần bạc nào thì mới tốt.

Sử Nhược Mai trong lòng ủy khuất, tức giận nói:

“Đa tạ thịnh tình của hai vị, ngân lượng xin hãy thu hồi lại. Tiểu đệ không trọ trong khách điểm này nữa”.

Trong lòng nàng thầm nghĩ: “Ta cũng không tin rằng vàng không đáng giá, khách điểm này không muốn, chẳng lẽ khách điểm thứ hai cũng không muốn”.

Chưởng quỹ đâu có chịu cho sinh ý bị mất, hần liền bước lên phía trước chặn nàng lại, hần còn chưa kịp nói gì, hần tử mặt nung núc thật so với hần còn gấp hơn, sớm đã tranh lên trước một bước. Hần kéo tay Sử Nhược Mai nói:

“Tướng công, trong trấn này, khách điểm nhà này là tốt nhất, chưởng quỹ vô lễ, ta thay hần xin bồi tội, người đừng có ủy khuất nữa, chúng ta kết giao bằng hữu nhé”.

Sử Nhược Mai mặt đỏ bừng xằng giọng quát:

“Kéo, kéo cái gì?”

Nàng dụng lực hất ra, thoát khỏi tay hần tử. Hần tử kia bị một phen bẽ bàng, không cả than thở, trong lòng cũng minh bạch được bảy tám phần.

Thư sinh kia thấy động tác vừa rồi của Sử Nhược Mai, cũng bất giác ngẩn người, vội vàng đi đến nói:

“Vị huynh đài này nói không sai, trong tiểu trấn này, xác thực khách điểm nhà này là tốt nhất. Nhân huynh, người hà tất cùng với kẻ vô tri so đo làm gì?”

Sử Nhược Mai khí giận giảm xuống, lại nghĩ hần tử mặt thịt kia mặc dù rất chán ghét nhưng cũng là một phen hảo ý, đang muốn hướng hần xin lỗi, chợt thấy lại có người đi vào quán điểm.

Người này tóc hoa râm, tuổi chừng năm mươi, trông giống như một ông thầy đồ vùng quê, nhưng kỳ thực lại là quản gia trong một gia đình giàu có trong thành, lão đến tiểu trấn này để thu nợ.

Chưởng quỹ nhận ra viên quản gia này, liền vô cùng mừng rỡ nói:

“Lão trưởng người đến thật hay, mời lão trưởng qua đây xem một cái, vàng này là vàng thật hay vàng giả?”

Quản gia kia chậm rãi nói:

“Các người tranh cãi nhau ta đều nghe thấy được, có người lấy vàng coi thành bạc mang ra dùng, chuyện này thật là hi hữu, ta là muốn đến mở mang kiến thức chút!”

Viên quản gia này lúc đầu vốn cũng không tin là vàng thật, nhưng lão tiếp nhận kim đậu, vừa nhìn thoáng qua liền chấn động vội vàng kêu lên:

“Chưởng quỹ người thật là có mắt không trông, thần tài bước đến cửa mà người lại đẩy ra!”

Chưởng quỹ cả kinh hỏi:

“Như thế nào?”

Quản gia kia nói:

“Màu sắc này, mười phần chắc chắn đây là vàng ròng, nặng chừng bảy tiền! Tướng công, ta đổi bạc cho người”.

Lão lấy ra một đỉnh bạc nguyên bảo mười lượng và thêm mười lượng bạc vụn khác giao cho Sử Nhược Mai nói:

“Tướng công, theo như giá vàng bây giờ mà tính, vốn phải trả đủ hai mươi lượng bảy tiền năm phân, nhưng vừa hay trên người ta chỉ có hai mươi lượng bạc, người phải vào trong thành mới có thể đổi được, số lẻ này...”

Sử Nhược Mai mừng rỡ không hết, đâu còn cùng lão so đo số lẻ làm gì, nàng nói:

“Đa tạ, đa tạ, lão trưởng giúp ta bớt đi một đoạn đường, số lẻ ấy coi như là tiền cho người uống rượu”.

Chưởng quỹ sợ đến mặt xám như chì, cuống quýt hướng Sử Nhược Mai khom mình chấp tay hành lễ, lấp ba lấp bắp nói:

“Tiểu nhân vô tri, đắc tội với công tử, xin ngài chớ trách. Tôi sẽ nhanh chóng dọn cho ngài một căn phòng thượng hạng”.

Sử Nhược Mai mỉm cười lấy cả hai mươi lượng bạc toàn bộ đưa cho chưởng quỹ nói:

“Đừng gấp, trước tiên nhờ người mua cho ta hai bộ y phục”.

Chưởng quỹ vội vàng nói đáp luôn:

“Được, được, chỉ sợ tiểu trấn này không mua được tơ lụa sang trọng”.

Sử Nhược Mai nói:

“Ta không muốn tơ lụa sang trọng, ta chỉ cần hai bộ bố phục vải thô, ngân lượng cho người hết. Ta đã nói qua, kim đậu kia là muốn trả người để giúp ta chi trả mọi thứ, nay nó trị giá hai mươi lượng bạc, bạc này là của người!”

Chưởng quỹ đứng phát ngốc, viên quản gia kia cười nhắc:

“Người còn không mau tạ vị tướng công này!”

Chưởng quỹ mừng như điên, bỗng dưng hô lớn một tiếng, bình, bình, bình liền hướng Sử Nhược Mai dập đầu ba cái, sau đó hân vội vàng phân phó một tên giúp việc giúp hân đi quét dọn phòng, một tên khác giúp hân mua y phục.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Được rồi, tiền phòng của ta cũng đã trả rồi, thịnh tình của hai vị nhân huynh ta xin tâm lĩnh”.

Nàng hướng thư sinh kia thi lễ, trong lòng nàng cực kỳ chán ghét tên hán tử mặt nung núc thịt nhưng lại nghĩ kẻ trọng người khinh không hay, rốt cục cũng hướng hân thi lễ.

Hán tử kia vừa rồi mới chạm phải đỉnh nhọn, sắc mặt còn có chút thiếu tự nhiên, lúc này ngượng ngùng liền nghĩ đến việc đáp lời, nhưng Sử Nhược Mai nói:

“Ta đi đường mệt mỏi, có chuyện gì ngày mai nói tiếp, thứ lỗi không thể phụng bồi”.

Chưởng quỹ cũng kêu lên:

“Đúng, đúng, ngài nên đi nghỉ sớm, ta đổi một bộ chăn đệm sạch sẽ cho ngài”.

Rồi hân tự mình cầm đèn đưa Sử Nhược Mai đến phòng.

Hán tử kia liếc nhìn Sử Nhược Mai, hướng theo bóng nàng nhỏ giọng lẩm bẩm:

“Bộ dạng cao ngạo lắm!”

Thực là:

Thiếu niên đâu biết giang hồ hiểm

Nào ngờ đất bằng nổi phong ba.

10. Chương 10: Quần Thoa Mới Biết Giang Hồ Hiểm - Mỹ Nữ Anh Tài Chiến Ác Nhân

Thư sinh kia phe phẩy Chiết phiến, cũng tự mình lẩm bẩm:

“Bằng hữu kết giao, coi trọng chính là tâm, chí khí tương đồng, điều này miễn cưỡng cũng không được”.

Hán tử mặt thịt tròng mắt nhìn hân hỏi:

“Người nói cái gì?”

Thư sinh mỉm cười đáp:

“Không có gì, xin đừng nóng giận, chúng ta kết giao bằng hữu đi”.

Hán tử kia đúng lúc đang phiền muộn, liền lớn tiếng nói:

“Hay lắm, chúng ta thân mật chút”.

Hắn liền đưa tay nắm chặt lấy tay thư sinh, hắn cố tình muốn cho thư sinh kia nếm mùi đau khổ cho nên hung hăng dốc hết sức tăng thêm kinh lực bóp mạnh. Không ngờ thần sắc của thư sinh trông có vẻ yếu đuối, nhưng lại tựa như không hề có cảm giác gì. Hán tử kia trong lòng rung động, rồi đột nhiên hắn cảm thấy tựa như trong tay đang nắm một khối thép nóng rực, hắn hoảng sợ vội vàng rút tay lại, chỉ thấy trong lòng bàn tay đã bị phỏng đỏ lên một mảng. Thư sinh kia nói:

“Huynh đài, sao sắc mặt tái nhợt như vậy, không muốn cùng tiểu đệ kết giao bằng hữu à?”

Hán tử kia đúng là dở khóc dở cười, hắn vội vàng nói thác:

“Tiểu đệ cũng đi đường mệt mỏi, xin thứ cho không thể bồi tiếp”.

Thư sinh kia cũng lại học theo bộ dạng vừa rồi của hắn, y “hừ” một tiếng rồi lẩm bẩm:

“Bộ dạng thật cao ngạo”.

Hán tử kia cũng không dám có phản ứng, hắn làm bộ như không nghe thấy rồi vội vàng vàng đi về phòng mình.

Chưởng quỹ đưa Sử Nhược Mai vào trong phòng, Sử Nhược Mai mới nhìn qua, nàng không khỏi nhíu đôi mày liễu. Cửa sổ của gian phòng này có hai cánh, cả hai đều bị hư hỏng, vách tường thì loang lổ xám bẩn, rèm màn thủng vài lỗ nhỏ màu sắc xám ố, hiển nhiên là đã lâu chưa được giặt qua, trong phòng lại còn hầm hập mùi ẩm thấp bốc lên. Chưởng quỹ cười trừ nói:

“Đây là gian thượng phòng tốt nhất trong tiểu điểm này rồi, tướng công xin người ủy khuất ngủ tại đây một đêm”.

Sử Nhược Mai trong lòng tự nhủ không cầu kỳ nữa: “Ta đã quyết ý làm một nữ giang hồ, cũng không thể làm gì khác hơn là thích ứng với mọi hoàn cảnh”. Lập tức nàng đáp:

“Tốt rồi, ngày mai khi trời vừa sáng, người gọi ta dậy, ta phải sớm lên đường. Còn nữa, ta muốn hai bộ bố y, người nhanh mua giúp ta mang đến đây”.

Chưởng quỹ vội đáp:

“Đã gọi người đi mua rồi, sẽ rất nhanh mang đến cho ngài, công tử ăn một chút gì không? Tôi sẽ mang đến cho người dùng trước”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Tùy tiện làm mấy món thanh đạm gọn nhẹ, ta chỉ cần sạch sẽ là được”.

Một lát sau, chưởng quỹ kia dẫn theo một tiểu nhị, mang theo đồ ăn bưng tới, mặt khác còn có một cái hộp, bên trong hộp là hai bộ bố y. Tiểu nhị kia ân cần nói:

“Công tử người mặc thử bộ đồ này xem sao, nếu không vừa người, tiểu nhân lập tức bảo người đi đổi cho công tử”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Không cần phải thử, người cứ để xuống đi”.

Tiểu nhị kia rất lấy làm kỳ quái, trong lòng hắn thầm nghĩ:

“Người này chẳng lẽ mắc chút bệnh thần kinh, tơ lụa sang trọng thì không muốn lại muốn mặc bố y. Mua đến một bộ đồ mới cũng không chịu mặc thử qua, chẳng biết có hợp hay không hợp thân?” Nhưng Sử Nhược Mai là vị khách rộng rãi chưa từng có của khách điểm từ trước đến nay, cho nên chưởng quỹ và tiểu nhị không làm gì khác là cứ vâng vâng dạ dạ, không dám nói thêm nữa câu.

Sử Nhược Mai mặc dù chỉ phân phó bọn họ tùy tiện làm mấy món thức ăn nhẹ thanh đạm, thế nhưng bọn họ vẫn mang đến một con gà, ngoài ra còn vài món thức ăn, có cá có thịt. Sử Nhược Mai thật sự không có tâm trạng ăn uống, nàng uống một nửa bát canh, ăn một cái đùi gà, rồi lại gọi bọn họ đến dọn đi.

Sử Nhược Mai phải khó khăn lắm mới đè nén bản thân mình khỏi chán ghét căn phòng này, thế nhưng thực sự nàng chưa từng ngủ qua căn phòng nào tệ hại như vậy, lại nhìn thấy cửa sổ đã bị hư hỏng, thật sự không thể an tâm, không dám cởi bỏ quần áo đi ngủ. Nàng thấy có chiếc bàn đã được lau sạch sẽ, liền tính sẽ phục lên bàn mà ngủ. Trong lòng nàng, tâm sự như sóng triều, làm sao mà có thể ngủ được? Xa xa ngoài phố vang lại tiếng mõ báo canh, ánh trăng đã ngả về tây, vậy là đã vào canh ba. Sử Nhược Mai đang cảm thấy rầu rĩ vô cùng, chợt thấy hai bên phía trước cửa sổ có hai phiến lá bay xuống, hình như còn có tiếng động rất nhỏ vang lên.

Bên ngoài cửa sổ vốn là một cái sân nhỏ, trong sân có một gốc táo vừa cao vừa lớn, cành lá rậm rạp che kín cả ánh trăng. Sử Nhược Mai trong lòng thoáng động, nàng thầm nghĩ: “Trời không có gió, sao lá cây lại rơi được?” Nghi ngờ trời dậy, nàng liền theo song cửa sổ bị hỏng nhìn ra, nhìn một hồi, chỉ thấy lại có thêm vài phiến lá rơi xuống. Sử Nhược Mai theo hướng phía trên mấy phiến lá vừa rơi xuống ngưng thần quan sát kỹ, lúc này mới phát hiện ra có một bóng đen nhấp phía bên trong đám lá rậm rạp, nhưng mơ hồ có thể nhìn thấy được.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ trong lòng:

“Tục ngữ nói, tiền tài không thể lộ, nhất định là vừa rồi ta xuất kim đầu đối tiền, đã dẫn dụ chủ ý của cường đạo đối với ta. Cũng may mà ta còn chưa thay đổi y phục, bằng không chắc hồ thẹn đến chết”. Nàng nghĩ đến đây thì vô cùng tức giận, lấy ra một nắm Mai Hoa châm, nhẹ nhàng bước đến gần song cửa sổ, tự nhủ: “Người vô lễ nhìn trộm, ta phải cho người biết sự lợi hại của ta”.

Nhưng cây táo này cơ hồ phải cao đến ba trượng, lực bàn tay của Sử Nhược Mai ngày thường luyện Mai Hoa châm cũng chỉ có thể phóng xa được hơn hai trượng, nàng ước lượng một chút, thấy muốn dùng Mai Hoa châm đánh tặc nhân ngã xuống thật sự không làm nổi, trừ phi tự mình thi triển khinh công bay lên thân cây táo, nhưng như vậy tất nhiên sẽ làm kinh động đến mọi người, sẽ nhón nháo đến long trời lở đất.

Sử Nhược Mai tâm ý đang trù trù, nhất thời không quyết định được, chợt nàng nghe thấy “Bách” một tiếng, không biết từ phương nào bắn tới một viên đá nhỏ hướng lên phía ngọn cây, bóng đen trên cây bị viên đá kia làm kinh hoảng, đột nhiên đám lá tách ra, bóng đen nhanh như lưu tinh bay xuống, thoát một cái đã biến mất. Nguyên do là vì thân hình người này đã đáp xuống bên ngoài bờ rào, ánh trăng mờ lung lại có thêm bờ rào và cây táo ngăn trở, cho nên căn bản Sử Nhược Mai không nhìn thấy diện mạo của hắn, thậm chí hắn là nam hay nữ, già hay trẻ cũng không biết.

Bất quá có một điểm Sử Nhược Mai biết rõ, đó là khinh công của người này rất cao minh, ít nhất cũng không dưới nàng, những tên trộm thông thường tuyệt không thể so sánh được. Thế nhưng người phóng ra viên đá kia, ngay cả bóng dáng của hắn ở phương nào Sử Nhược Mai cũng không biết, võ công cao cường như vậy, càng không cần phải nói.

Sử Nhược Mai trong lòng hồ nghi, thầm nghĩ: “Không biết là vị hiệp sĩ nào đã âm thầm trợ giúp ta, dọa tên cường đạo hoảng sợ bỏ đi? Chẳng lẽ lại là Đoàn Khắc Tà?” Nghĩ đến danh tự này, nàng không khỏi mặt lại hồng ửng, liền tự trách mình, tự nhủ: “Người đừng vọng tưởng nữa, hắn và người đã ân đoạn nghĩa tuyệt rồi, mặt khác, hắn đã có ý trung nhân lại còn đến đây tương trợ người sao?”

Sử Nhược Mai suy nghĩ mờ mờ lung lung, nàng canh chừng phía trước cửa sổ, qua một hồi lâu bên ngoài không còn tiếng động, Sử Nhược Mai vẫn chần chờ chưa dám đi ngủ. Chờ đến khi nghe thấy tiếng báo canh đi, nàng mới phục lên bàn chợp mắt. Không lâu sau, chuông quỹ nọ đánh thức nàng dậy. Sử Nhược Mai vẫn chưa có thời gian để thay y phục, nàng vẫn mặc bộ y phục trước. Chuông quỹ này vì nhận của nàng hai mươi lượng bạc, cho nên hết sức chu đáo với nàng, nửa đêm y trở dậy hấp cho nàng một lồng bánh bao, nhất định là muốn nàng mang theo trên đường để dùng. Tuần mã cũng đã sớm được tắm rửa sạch sẽ, y kêu tiểu nhị dắt chờ ở ngoài cửa.

Sử Nhược Mai nghĩ thầm: “Chuông quỹ này mặc dù có chút hám lợi, nhưng cách làm người cũng không tệ”. Nàng liền vội cười nói lời cảm tạ:

“Đa tạ người đã chu đáo mọi chuyện, ta lại tặng cho người một viên kim đậu nữa. Mặt khác, ta còn có một lời muốn phụng cáo: sau này nếu có khách nhân nào không trả nổi tiền phòng, người cũng đừng lột sạch y phục của họ nhé”.

Chưởng quỹ kia vừa mừng lại vừa sợ, hần nhận lấy kim đậu, luôn miệng tán tụng. Sử Nhược Mai không tiếp tục để ý đến hần nữa, nàng nhảy lên lưng ngựa liền vùng roi thúc ngựa đi.

Thót ngựa này của nàng vốn là ngự mã do Thanh Hải tiến cống, nhưng hôm nay không biết làm sao, mới đi được mười bước đã hí lên, càng đi càng chậm, đi được một bước lại dừng một chút, dường như không hề muốn tiếp tục đi về phía trước.

Sử Nhược Mai bực tức nói:

“Ta hôm qua còn không được ngủ, người ngủ ngon một đêm, lại được chăm sóc, ăn no ngủ kỹ, sao còn yếu ớt như vậy!” Nàng quát mấy roi, giục ngựa đi lên trước. Tuấn mã sau khi bị nàng quát, liền chạy được một đoạn ngắn, sau đó lại hí dài lên, nhìn cách nó chậm rãi nhấc vó trước lên, qua một hồi mới nhẹ đạp xuống, dường như là muốn quay trở lại.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Không đúng, chẳng lẽ nó đã bị thương sao? Hôm qua vẫn còn rất khỏe mà”. Nàng đang muốn xuống ngựa coi xem, chợt nghe phía sau lưng có âm thanh “đắc đắc” vang lên, thì là tên hần tử mặt nung núc thịt đuổi theo.

Hần tử kia cười nói:

“Người không phải nói là hôm nay chúng ta sẽ nói chuyện hay sao? Sao vừa mới sáng đã một mình bỏ đi, ta không xứng làm bằng hữu sao?”

Sử Nhược Mai tức giận, mĩa mai hần:

“Ta có chuyện riêng, không có thời gian kết giao bằng hữu”.

Hần tử kia ha hả cười lớn:

“Ta chỉ hỏi người một câu có được không?”

Con ngựa mà Sử Nhược Mai đang cưỡi không hiểu mắc chứng gì, muốn chạy cũng không chạy được, nàng chỉ đành nén giận hỏi:

“Được rồi, người muốn hỏi gì?”

Hần tử kia con mắt xảo quyệt, khe khẽ nói:

“Chúng ta rốt cục cũng đã một hồi quen biết, cho dù không kết giao thành bằng hữu, cũng nên lưu lại danh tánh. Tiểu khả họ Hách, tên chỉ có một chữ Bằng. Cô nương, xin thỉnh giáo phương danh cô nương”.

Sử Nhược Mai lại càng hoảng hốt, thất thanh kêu lên:

“Người nói cái gì?”

Hần tử kia cười đáp:

“Trước mặt chân nhân không dám nói láo, cô nương, ta đã sớm nhìn ra cô là thân nữ nhi, cô đừng hoảng sợ, ta sẽ không tiết lộ ra ngoài”.

Sử Nhược Mai tức giận hỏi:

“Người muốn gì?”

Hần tử kia lại hi hi cười nói:

“Không có gì, ta lại hỏi cô nương, mới sáng sớm đã vội vã lên đường có phải là đến gặp tình lang không?”

Sử Nhược Mai đại nộ, mắng hần:

“Miệng chó không mọc được ngà voi!”

Lập tức nàng vùng roi ngựa lên, phóng ra một roi đánh về phía hần tử, hần tử kia lại cười nói:

“Gặp tình lang cũng không phải chuyện xấu xa gì”.

Hắn liền dùng một thế “Đăng Lý Tàng Thân”, tránh khỏi một roi của Sử Nhược Mai. Con ngựa của Sử Nhược Mai đột nhiên bốn vó khụy xuống, hất nàng ngã xuống.

Hán tử kia cũng thả người xuống ngựa, đưa tay muốn kéo Sử Nhược Mai. Sử Nhược Mai sớm đã dùng thế “Lý Ngư Đả Đỉnh” bật thân mình trở dậy, liền lập tức rút trường kiếm ra khỏi vỏ, mắng lớn:

“Cút ngay! Nếu còn tiến thêm một bước, ta sẽ không khách khí đâu!”

Hán tử kia hấp háy con mắt cười nói:

“Ta vốn có lòng hảo tâm, ngựa của cô nương bị thương rồi, ta sẽ đưa cô một đoạn”.

Sử Nhược Mai cả giận quát:

“Không cần người đưa!”

Hán tử kia lại cười nói:

“Cô nương một mình đi đường sẽ rất nguy hiểm đó, chi bằng theo ta. Cô có thể nghe ngóng xem, trên giang hồ này ai mà không biết đến tên Hách Bằng, vị tất đã kém hơn tình lang của cô”.

Sử Nhược Mai khí giận cơ hồ phá vỡ lồng ngực, lại càng không thềm nói một lời, nàng liền một kiếm chém tới. Hán tử kia không lường trước được kiếm pháp của nàng lại lợi hại đến như vậy, hắn vội vàng rút tay về, chỉ nghe xoẹt một tiếng, ống tay áo của hắn đã bị cắt mất.

Thân thủ của hán tử kia cũng rất nhanh nhẹn, kiếm thứ hai của Sử Nhược Mai đâm vào khoảng không, đến khi kiếm thứ ba của nàng đâm ra, hán tử kia cũng đã rút song đao ra chặn lấy thanh Cương kiếm của nàng.

Hai người đao qua kiếm lại được hơn mười chiêu, hán tử kia không chiếm được chút tiện nghi nào, thế nhưng Sử Nhược Mai khí lực không bằng hắn, mấy lần sử ra kiếm chiêu tinh diệu, mắt thấy sẽ đâm trúng hắn, nhưng đều bị song đao của hắn gạt ra.

Hán tử kia đột nhiên cười lên ha hả:

“Nguyên lai nàng cũng biết võ công, như thế càng tuyệt diệu, chúng ta sau này đúng là có thể phu xướng phụ tùng”.

Sử Nhược Mai giận dữ mắng:

“Cẩu cường đạo, miệng phun ra toàn rồi bọ, ta xẻ thịt người!”

Hán tử kia lại cười nói:

“Xẻ thịt ta, nàng chẳng phải là sẽ biến thành quả phụ sao, trời ơi, làm quả phụ thì lương lắm, nàng có chịu được không?”

Sử Nhược Mai càng tức giận, hán tử kia lại càng nói lời thô tục. Nguyên lai hán tử đó chính là muốn khích nộ Sử Nhược Mai, phải biết nếu luận về chiêu số tinh diệu, Sử Nhược Mai vượt hơn hắn, cho nên hắn mới cố ý kích nộ nàng, khiến cho nàng rối loạn tâm thần.

Sử Nhược Mai thiếu kinh nghiệm lâm địch, quả nhiên trúng kế, lửa giận công tâm, chỉ mong muốn nhanh chóng một kiếm giết chết tên cường đạo này, để khỏi phải nghe hắn nói những lời nhơ nhuốc. Vậy mà, hễ không gặp thì thôi, nàng càng gặp, kiếm pháp liền loạn, hán tử kia thấy được sơ hở liền hét lớn lên một tiếng:

“Buông tay”.

Song đao của hắn đã xâm nhập vào trong vòng kiếm phong cắt xuống cổ tay Sử Nhược Mai.

Nếu là người bình thường, trong tình huống đó thì xác thực phải buông kiếm không thể khác. Thế nhưng Sử Nhược Mai đang lúc lửa giận thiêu đốt, nàng quyết chí liều mạng cùng địch nhân đồng quy vu tận, nên không những không buông kiếm mà ngược lại nàng nhào lên phía trước một bước, càng không thềm để ý đao phong của địch nhân sẽ chặt đứt cổ tay của mình, mũi kiếm vẫn nhằm đâm thẳng vào ngực hắn.

Hán tử này vốn là một đạo tặc hái hoa trên giang hồ, hắn vốn chỉ thèm thuồng mỹ sắc của Sử Nhược Mai, cũng không có đại hận thâm thù gì với nàng, đương nhiên hắn cũng không nguyện cùng nàng liều mạng. Cho nên hắn vội vàng khom người tránh sang một bên, một kiếm của Sử Nhược Mai đâm xuyên qua cạnh sườn hắn không trúng vào người hắn. Bởi vì hắn khom lưng tránh cho nên song đao của hắn đương nhiên cũng chém vào khoảng không.

Hán tử này trong lòng thầm nhủ:

“Thật không ngờ nha đầu này lại ngoan độc đến như vậy, ta muốn đánh rơi kiếm của ả, xem ra thực sự không chém đứt một cổ tay của ả không xong, thế nhưng chém đứt một tay của ả rồi, ả cũng sẽ không còn là mỹ nhân xinh đẹp nữa, khi đó thì còn ý vị gì nữa?”

Đang lúc hắn chưa tìm ra giải pháp, chợt phía sau lại có một khoái mã phi tới, hán tử ngồi trên lưng ngựa hét lớn:

“Hách đại ca, người không phải là Bằng hữu, sao lại gạt ta, một mình đi kiếm ăn như vậy?”

Sử Nhược Mai nhận ra người này, hắn chính là hán tử hôm qua đi cùng với tên hán tử mặt nung núc thịt kia.

Hách Bằng mừng rỡ vô cùng, hoan hỉ nói:

“Phong đại ca, nhanh đến đây! Người điểm ngã ả ta, tiền tài trên người ả toàn bộ đều thuộc về người, nhưng người cần hạ thủ lưu tình, không được điểm vào tử huyệt!”

Nguyên lai hán tử nhỏ bé lốt choắt này tên gọi Phong Chấn Vũ, hắn là một danh thủ thiện dụng cây Phán Quan bút điểm huyệt.

Phong Chấn Vũ nhảy xuống khỏi lưng ngựa, hấp háy mắt cười:

“Hách đại ca tại sao lại khăng khái như vậy, chỉ muốn người không muốn tiền sao? Ha..., ha, ha, ha, ta đã minh bạch rồi, ả này so với toàn bộ số kim châu mang theo trên người còn đáng giá hơn nhiều, giao dịch này, đều là người chiếm lấy tiện nghi!”

Hách Bằng đã biết hắn cũng đã nhìn ra Sử Nhược Mai, liền vội vàng nói:

“Chúng ta vốn là huynh đệ cùng đường, ta sẽ không để cho người chịu thiệt, chỉ cần lão ca giúp đỡ, ta còn tặng thêm mười lượng vàng”.

Phong Chấn Vũ cười nói:

“Tốt, tốt, tốt! Người hào sảng, ta tham tiền, ta sẽ thành toàn cho người!”

Hắn liền rút Phán Quan bút ra, nhập vào vòng chiến.

Thủ pháp điểm huyệt của Phong Chấn Vũ quả thực rất cao, hắn động thân nhẹ tiến lên, Phán Quan bút tả thủ điểm thẳng vào mặt, Sử Nhược Mai hơi nghiêng mặt tránh, nàng trở tay, thanh Cương kiếm chém xuống, nào ngờ Phong Chấn Vũ chỉ dùng hư chiêu, tả thủ vừa rút lại, Phán Quan bút mới đến nửa vòng đã vòng ra ngoài, thoát cái hắn đã hoành thân, mũi bút đã điểm tới Vân Thai Huyệt trên ngực Sử Nhược Mai. May mắn Sử Nhược Mai thân pháp khinh linh, nàng bất chợt xoay người lướt ra, cũng trong sát na vừa tránh né, nàng còn tức tốc đánh trả lại một chiêu, thanh Cương kiếm chém xéo vào bờ vai hắn, thuận thế chặt vào mạch môn. Phong Chấn Vũ kêu lên một tiếng, múa tròn đôi Phán Quan bút quanh thân hóa giải một chiêu này của Sử Nhược Mai. Hắn đột nhiên nói:

“Hách đại ca, miếng bánh bao đến cửa miệng này thật sự là rất khó nuốt, chỉ sợ nuốt không nổi”.

Hách Bằng hỏi:

“Là sao?”

Phong Chấn Vũ đáp:

“Người nhìn không ra sao, kiếm pháp của ả chính là chiêu số của Diệu Tuệ thần ni đó!”

Hách Bằng trong lòng rung động, nhưng lập tức nghĩ: “Diệu Tuệ thần ni tuyệt tích giang hồ đã lâu, có còn trên nhân thế hay không cũng không biết chắc, miếng bánh bao đến tận cửa miệng này, ta làm sao có thể vứt bỏ được?” Hắn đã bị sắc làm loạn trí, mặc dù đối với Diệu Tuệ thần ni có vài phần cố kỵ nhưng cũng bất chấp. Hắn liền nói:

“Phong đại ca, người có thể an tâm, người la do ta chiếm, cho dù lão ni kia còn sống trên đời, tương lai sau này nếu có chuyện thì cũng một mình ta chịu. Phong đại ca, người giúp thì giúp tới cùng, nếu như người chê mười lượng vàng còn ít, ta sẽ tăng lên gấp đôi, tặng người hai mươi lượng vàng, thế nào?”

Phong Chấn Vũ lắc lắc đầu nói:

“Nếu là đệ tử của Diệu Tuệ thần ni, ta sẽ gặp phải nguy hiểm rất nhiều, không thể chỉ bằng hai mươi lượng vàng mà khiến liên lụy đến ta phải chịu bồi một mạng”.

Hách Bằng cắn răng hỏi lại:

“Không nói đông dài, người rốt cuộc muốn bao nhiêu?”

Phong Chấn Vũ nói:

“Tối thiểu là năm mươi lượng vàng ta mới có thể thương lượng!”

Hách Bằng cũng đành cắn răng chịu nhịn nói:

“Được, theo ý người!”

Phong Chấn Vũ tham nhất là tiền, tục ngữ có câu: “Có mức thưởng lớn, tất sinh dũng khí”, huống chi theo như lời Hách Bằng vừa nói thì Diệu Tuệ thần ni vị tất còn sống trên đời, thậm chí ngay cả khi còn sống, tương lai truy xét ra, Phong Chấn Vũ hẳn cũng chỉ là một tông phạm, Diệu Tuệ thần ni vị tất sẽ giết hắn.

Khi nghĩ đến đây, Phong Chấn Vũ để cho tiền bạc lóa mắt, gạt bỏ mọi lo lắng, hắn cười một tiếng rồi nói:

“Tốt, giao dịch này coi như đã định xong!”

Lập tức song bút chia ra, lại hướng đến Sử Nhược Mai triển khai công kích, bút bên tay phải ra chiêu “Tiên Nhân Chi Lộ”, bút bên tay trái ra chiêu “Ngư Phụ Vấn Tân”, cả hai cùng nhằm kỳ môn huyết dưới sườn của Sử Nhược Mai điểm tới.

Sử Nhược Mai thi triển kiếm pháp phản công, toàn lực phản kích lại một chiêu “Thiết Tỏa Hoàn Giang”. Phong Chấn Vũ thiết bút khua lên, “đương” một tiếng, đã đánh lệch mũi kiếm của Sử Nhược Mai ra, song bút bên trái điểm tới Kỳ Môn, bên phải điểm tới Tinh Bạch. Sử Nhược Mai kiếm chiêu đã sử hết, liền dựa vào thân pháp khinh linh, nàng dùng một thế “Điều Tử Phiên Thân”, bay nghiêng ra ngoài một trượng. Thế nhưng, mặc dù nàng đã tránh thoát mối nguy huyết đạo bị điểm, vạt áo cũng đã bị thiết bút đâm thủng, suýt chút nữa là bị thương. Nói thì chậm nhưng lúc ấy rất nhanh, Phong Chấn Vũ như bóng theo hình, bám theo lên phía trước, Hách Bằng kêu lên:

“Phong đại ca! Đừng dă thương ả!”

Phong Chấn Vũ đáp:

“Ta biết rồi! Người đừng nhiều lời!”

Song bút của hắn múa tít, mỗi bút đều hướng vào huyết đạo yếu hại của Sử Nhược Mai điểm đến.

Thủ pháp điểm huyết của Phong Chấn Vũ quả thật bất phàm, chỉ qua một thời gian ngắn đã biến hóa thành hàng ngàn bút ảnh tầng tầng lớp lớp bao chặt lấy thân hình Sử Nhược Mai. Thế nhưng bởi vì Hách Bằng không đồng ý cho hắn dă thương Sử Nhược Mai, cho nên song bút của hắn mặc dù mỗi bút đều hướng đến các huyết đạo yếu hại của Sử Nhược Mai, song trong đó mười phần thì đến chín chỉ là hư chiêu, lại phải tránh tử huyết, huyết mà điểm sẽ bị thương cũng không được điểm, chỉ có thể tìm ma huyết mà điểm tới. Hắn có cố kỵ như vậy, Sử Nhược Mai không có cố kỵ gì, cho nên hắn muốn nhanh chóng đắc thủ cũng không thể được.

Nhưng võ công của Phong Chấn Vũ rốt cục so với Sử Nhược Mai cũng hơn rất nhiều, sau khi trải qua ba mươi chiêu, Sử Nhược Mai đã dần dần đuối khí, kiếm pháp không còn chặt chẽ cẩn mật như lúc đầu. Phong

Chấn Vũ thừa cơ áp sát, chỉ chờ nàng lộ ra một sơ hở là lập tức điểm trúng ma huyết. Hách Bằng nhìn thấy nàng đã lộ ra vẻ chống đỡ không được, trong lòng vô cùng mừng rỡ, hần chuyển hết cả song đao sang tả thủ, để hữu thủ trống không, chuẩn bị chờ có cơ hội đến sẽ thi triển thủ pháp Cẩm Nã Thủ bắt sống Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai hơi thở như gió vút, trông lòng thầm nghĩ: “Ta sao có thể rơi vào tay tên tặc tử này để chịu hần vũ nhục được?” Nàng đang muốn hồi kiếm lại tự sát, chợt nghe thấy tiếng vó ngựa phóng tới như cuồng phong bạo vũ.

Tâm niệm của nàng còn chưa dứt, đã thấy một khoái mã phi đến trước mắt, một người nhảy xuống ngựa, người này chính là chàng thư sinh hôm qua gặp tại quán điểm.

Thư sinh kia tay cầm Chiết phiến, lạnh lùng nói:

“Đây là cách đối đãi với bằng hữu sao?”

Hách Bằng đã lãnh giáo qua lợi hại của y, cho nên lấy làm kinh hãi vô cùng, vội vàng nói:

“Xin huynh đài hãy nể mặt, đừng quản chuyện không đâu, tiểu đệ có thù phải báo”.

Thư sinh kia lại cười lạnh nói:

“Tốt lắm, người muốn cùng ta kết giao làm bằng hữu, vậy chúng ta lại thân cận, thân cận!”

Chàng ta nói rồi khẽ mở thiết phiến ra, hướng thẳng chỗ Hách Bằng đi tới, Hách Bằng vội vàng lui lại vài bước hỏi:

“Người có ý gì?”

Thư sinh kia đáp:

“Chúng ta kết giao bằng hữu nha, người không phải luôn miệng nói là muốn kết giao bằng hữu với vị tướng công này hay sao? Nguyên lai là người muốn dùng đao để kết giao. Ta hiện tại cũng học theo người, ta không dùng đao mà chỉ dùng chiếc quạt này cùng người kết giao bằng hữu”.

Lời vừa nói ra thì người cũng đã đến, rất nhanh chàng ta đã vung Chiết phiến đến trước mặt hần.

Hách Bằng đại nộ, lại khinh thường đối phương không có binh khí, nên trong lòng nghĩ: “Người nội công tuy cao, nhưng chỉ với chiếc quạt này, vị tất đã chống được song đao của ta”. Lập tức hần cử song đao lên, một đao chặt tới Chiết phiến, đao còn lại thì nhằm cổ tay chàng ta chém tới.

Thư sinh kia ha hả cười, Chiết phiến lập tức xoay tròn, chỉ nghe “đương” một tiếng, một đao mà Hách Bằng chém xuống cổ tay chàng ta đã bị Chiết phiến đánh bật ra, đao còn lại bị thiết phiến dính chặt lấy gạt qua một bên.

Trên giang hồ vốn có môn võ khí “Chiết Thiết phiến” này, thế nhưng Chiết phiến của thư sinh lại không phải làm bằng sắt thép mà chỉ được làm bằng nan trúc, do xảo thủ của một nghệ nhân chế ra, trên Chiết phiến còn chạm trổ hoa văn, hết sức tinh xảo mỹ lệ. Đương thời các văn sĩ có chút tiền đều thích dùng lại Chiết phiến này để ra dáng phong nhã. Cho nên loại Chiết phiến này chỉ dùng để làm đồ trang sức chứ không dùng làm võ khí. Hai cây đao của Hách Bằng lại là miến đao đã qua bách luyện, sắc bén dị thường, Hách Bằng vốn nghĩ rằng chỉ một đao cũng có thể chém nát Chiết phiến này, nào ngờ thủ pháp của thiếu niên này vô cùng kỳ diệu. Trong khi Chiết phiến tiếp xúc với song đao của hần từ dính chặt lấy, Chiết phiến lập tức xoay tròn, Hách Bằng không làm chủ được thanh đao của mình cũng phải chuyển động theo, xem chừng sẽ giữ chặt lấy không cho hần thoát ra.

Phong Chấn Vũ vừa nhìn qua, hần biết ngay là kinh địch mới đến, khiến cho hần nóng lòng muốn điểm ngã Sử Nhược Mai, cho nên không tiếp tục cố tìm cách điểm vào ma huyết nữa. Hần sử một chiêu “Song Tinh Xảo Hội”, song bút áp sát ra chiêu hiểm độc, trên thì điểm vào huyết Hoa cái, dưới thì điểm vào huyết Trường cường. Huyết Hoa cái là một trong ba mươi sáu đại huyết trên thân người, nếu như bị điểm trúng thì không chết cũng sẽ tàn phế. Sử Nhược Mai vội vàng dùng một chiêu Cử Hỏa Liêu Thiên nâng kiếm lên phía trên, toàn bộ tinh thần ứng phó với cây Phấn Quan bút điểm vào huyết Hoa cái. Nào ngờ Phong Chấn Vũ chính là muốn nàng làm như vậy, mũi bút trong tay hần đâm ra, mũi bút cấp tốc chỉ tới huyết Trường

cường của nàng, huyết Trường cường này không phải là tử huyết cũng không phải là ma huyết, nhưng nếu như bị điểm trúng lập tức gân cốt nhuyễn ra, một bên chân sẽ bị hủy. Phong Chấn Vũ nghĩ thầm trong bụng: “Cường địch trước mắt, ta không điểm vào huyết đạo của ả, chỉ hủy đi một bên chân ả, cũng xem như đủ giao phó với lão Hách rồi. Đây là việc vạn bất đắc dĩ, ước chừng lão Hách cũng sẽ không dám lật lọng không trả ngân lượng cho ta”.

Hắn còn chưa nghĩ xong, đầu bút đã chạm đến y phục của Sử Nhược Mai, chợt cảm thấy có một luồng kinh phong tạt tới, Phong Chấn Vũ kêu lên một tiếng, “Không hay”. Hắn lập tức vội vàng chuyển thân lướt ra, nhưng vẫn chậm nửa bước, chỉ nghe một tiếng “bốp” vang lên, đầu vai đã bị thư sinh kia đập xuống một nhát thật mạnh.

Thư sinh kia vừa ra tay để cứu Sử Nhược Mai, cho nên chàng ta cũng buông Hách Bằng ra. Hách Bằng kêu lên:

“Phong đại ca, chúng ta liên thủ thu thập tên tiểu tử không biết tốt xấu này trước”.

Thư sinh kia cười nói:

“Tối lắm, ta đang muốn xem người làm thế nào để thu thập ta đây?”

Chàng ta mở Chiết phiến gạt song đao của Hách Bằng ra, sau đó Chiết phiến lại tức thời xếp lại cuộn lấy Phán Quan bút đang phi tới dẫn sang một bên. Chàng ta cười nói:

“Người là cao thủ điểm huyết, ta đây múa búa trước của Lỗ Ban, xin nhờ người chỉ giáo!”

Trong lúc đang nói, thư sinh cũng đã phóng ra ba chiêu liên hoàn lần lượt điểm vào Lao Cung, Thiên Trụ, Trường Cường, Dũ Khí, Tuyền Ky năm đại huyết của Phong Chấn Vũ. Phong Chấn Vũ phải sử ra hết bản lĩnh, khó khăn lắm mới có thể giải khai được, trong lòng không khỏi rung động, kinh hãi vô cùng. Công phu điểm huyết của thiếu niên này so với hắn cao minh hơn rất nhiều, chỉ một cây Chiết phiến cũng đã thắng hơn cả song bút của hắn.

Sử Nhược Mai rất cảm hận Hách Bằng, nàng thấy thư sinh ngăn chặn Phong Chấn Vũ cho mình, nàng lập tức lui ra, nhằm hướng Hách Bằng phóng tới xuất ra một kiếm. Hách Bằng cắn chặt hàm răng, trong lòng hắn nghĩ: “Ta không đả thương người, tánh mạng của ta cũng nguy. Có lẽ phải cho người một chút thiệt hại, chân của mỹ nhân xem ra cũng không có gì hay ho lắm”.

Hắn liền cử song đao, một trên một dưới, đao bên trên thì đỡ thấy thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai, đao bên dưới thì chém xuống đầu gối của nàng. Lưỡi đao này chính là chỗ tinh hoa trong đao pháp của hắn, lợi hại phi thường.

Sử Nhược Mai đã đạt chân truyền kiếm thuật của Diệu Tuệ thần ni, nếu luận về chiêu số tinh diệu, nàng thật sự hơn Hách Bằng rất xa. Một đao hai thức của Hách Bằng mặc dù rất ác liệt tàn độc, nhưng nếu như nàng trấn tĩnh ứng phó thì cũng có thể dư sức chống đỡ. Chỉ là bởi vì thứ nhất do nàng lần đầu lâm địch, kinh nghiệm còn chưa đủ, thứ hai là do đã trải qua giao đấu một hồi lâu, khí lực không còn nhiều, với đao này đúng ra nàng nên thừa dịp đối phương một đao trên một đao dưới, trung bàn bị hở, lập tức phải rút kiếm lại đối chiêu nhằm trung bàn đâm tới liền sẽ có thể chuyển bại thành thắng. Thế nhưng vì nàng thấy đối phương mãnh liệt chém đến, trong lòng lửa giận bốc lên, nàng cũng hoành kiếm chém mạnh tới. Khí lực của nàng lại không bằng được Hách Bằng, cho nên tự mình chịu thiệt thòi lớn. Chỉ nghe một tiếng “keng” vang lên, đao trên của Hách Bằng đã kìm chặt lấy thanh Cương kiếm của nàng, đao dưới nhanh như ánh chớp, mắt thấy sẽ chặt đứt đầu gối nàng.

Sử Nhược Mai dựa vào thân pháp khinh xảo, hai chân vội vàng cấp tốc bung lên, nàng dùng khinh công “Di Hình Hoán Vị”, nhảy lên ba lần mới thoát khỏi ba đao liên hoàn của Hách Bằng. Thế nhưng đao bên trên của Hách Bằng đang kìm chặt thanh Cương kiếm của nàng không chịu buông ra, không để cho nàng có cơ hội rút kiếm hoàn chiêu. Đao bên dưới của hắn thì không ngừng chặt xuống hai chân nàng. Sử Nhược Mai sau vài lần nhảy tránh, hơi thở đã hỗn hển, hiểm cảnh lại phát sinh.

Thiếu niên kia lông mày nhíu lại, trong lòng chàng thầm nghĩ: “Người này sử dụng đúng là kiếm pháp thượng thừa, nhưng đáng tiếc là còn chưa thể sử đến mức thuần thực tinh xảo, vận dụng tự nhiên”. Lập

tức chàng công gấp ba chiêu, đánh bật Phong Chấn Vũ ra, rồi nhanh chóng chuyển hướng lao đến phía sau Hách Bằng. Chàng vốn không chịu đánh lên sau lưng, cho nên quát lên:

“Xem chiêu!”

Hách Bằng hoảng kinh, vội vàng dùng dao bên dưới, trở tay chém ngược lại. Thiếu niên kia thì triển tuyệt kỹ như trước, Chiết phiến lật nghiêng, chàng dùng thủ pháp chữ “Niêm” dính chặt lấy thanh đao của Hách Bằng. Chiết phiến liền xoay tròn, lần này thì Hách Bằng cũng không giữ vững được nữa, một thanh đao của hắn rời tay bay ra!

Phong Chấn Vũ đột nhiên kêu lên:

“Lão Hách, vàng của ngươi ta không lấy nữa, ngươi tự mình tiêu đi!”

Hắn nhìn thấy thiếu niên kia quá mức lợi hại, tự nghĩ mình cũng không phải là đối thủ, nên nhân có cơ hội này, hắn lập tức vắt chân lên cổ, vội vàng bỏ chạy thật nhanh.

Hách Bằng lúc này kinh sợ vô cùng, trong lúc hắn đang thất hồn lạc phách, không còn chút đầu chí nào, với sức một tay thì sao có thể chống đỡ được Sử Nhược Mai. Chỉ nghe một tiếng “đương” vang lên, thanh đao bên trên của hắn đã bị Sử Nhược Mai đánh rơi. Hách Bằng vội kêu lớn:

“Cô, cô...”

Hắn những muốn nói: “Cô nương tha mạng”, thế nhưng chỉ kịp kêu ra một chữ “cô” thì Sử Nhược Mai đã đâm tới một kiếm từ trước ngực xuyên qua sau hậu tâm hắn. Chữ “cô” chỉ mơ hồ không rõ ràng, tựa như là tiếng kêu tuyệt mệnh của hắn, thiếu niên kia làm sao có thể hiểu được rằng là do hắn đang muốn gọi chính là từ: “Cô nương”.

Sử Nhược Mai không tránh được phải hướng thiếu niên cảm tạ, thiếu niên kia nói:

“Tiểu đệ mang họ “Độc Cô”, đơn danh có một chữ “Vũ”, xin hỏi cao danh quý tánh của huynh đài, không biết vì sao lại cùng hai tên cường đạo này kết oán?”

Sử Nhược Mai tiện miệng nói ra một cái tên rồi đáp:

“Ta cũng không biết bọn chúng có vì sao muốn hạ độc thủ, đoán chừng là tham tiền tài cho nên mới bị thiệt mạng như vậy”.

Độc Cô Vũ lại hỏi:

“Sử huynh đài đi lại trên giang hồ, trong mình có mang theo kỳ trân dị bảo nào không?”

Sử Nhược Mai thoáng ngần người nghĩ: “Chẳng lẽ y cũng có ý đồ với ta hay sao?” Nhưng nàng nhận thấy thiếu niên này đúng là nhất biểu tư văn, không có chút vẻ gì của cường đạo cả, nàng lại không hề có chút kinh nghiệm giang hồ nào, nên nghĩ sao liền nói thẳng ra như vậy:

“Trên người ta chỉ có một nắm kim đậu, đều ở trong đây!”

Sử Nhược Mai tưởng rằng thiếu niên kia muốn được trả công đã ra tay tương trợ, nhưng thấy chàng ta khí chất bất phàm, cho nên lại sợ vạn nhất không phải, thì e là mình quá mạo muội mang vàng ra trả công cứu mạng, như vậy không phải là đáng chê cười sao, ngược lại sẽ khiến cho mình có vẻ thiếu cận quá. Bởi vậy nàng nghĩ tới nghĩ lui, liền nảy ra một chủ ý, nàng lấy kim đậu mang ra, nhưng bản thân mình lại không lên tiếng trước, chờ xem thiếu niên kia sẽ nói sao.

Sử Nhược Mai nghĩ như vậy là ý hay, nào ngờ sự tình lại không diễn ra như vậy. Chỉ thấy thiếu niên kia mỉm cười:

“Nói như vậy, hai tên cường đạo này hôm nay thật sự là đã bỏ mất đi rồi!”

Sử Nhược Mai ngần người hỏi lại:

“Nghĩa là sao?”

Độc Cô Vũ giải thích:

“Sử huynh xem chừng còn chưa biết lai lịch hai tên cường đạo này, tiểu đệ ngày hôm qua đến khách điểm thì cũng chưa biết, nhưng bây giờ thì đã rõ rồi. Huynh không nghe thấy bọn họ xưng hô với nhau là “Hách đại ca” với “Phong đại ca” gì đó sao? Huynh ngẫm lại xem, trong giới cường đạo, kẻ mà việc không ác không lành, mang họ Hách và họ Phong thì có những ai?”

Sử Nhược Mai đỏ mặt xấu hổ nói:

“Thật không dám giấu, tiểu đệ lần đầu đi lại trên giang hồ, đối với các nhân vật trong giới lục lâm, thật không có một chút hiểu biết nào. Mong được huynh đài chỉ giáo cho”.

Độc Cô Vũ đáp:

“Hai tên cường đạo này, theo như ta thấy đến chín mươi chín phần chính là Hách Bằng và Phong Chấn Vũ”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Rốt cuộc chúng có lai đầu như thế nào?”

Độc Cô Vũ nói:

“Hách Bằng trên giang hồ có ác danh là một đạo tặc hái hoa, Phong Chấn Vũ là một độc cước đại đạo chuyên vào các nhà giàu có. Bản lãnh của hai người bọn chúng trong giới lục lâm cũng được liệt vào hạng nhất lưu. Hách Bằng ngoại trừ thích chiếm đoạt mỹ sắc, tiền tài hấn cũng thích, bắt quá nếu như vụ làm ăn không đủ béo bở hấn tuyệt đối không làm. Còn Phong Chấn Vũ đặc biệt chỉ chuyên cướp đoạt của phú hào, những vụ làm ăn chỉ có vài chục lượng vàng, hấn không để trong lòng đâu”.

Độc Cô Vũ nói đến đây liền mỉm cười nói tiếp:

“Số kim đậu này của Sử huynh mặc dù không ít, nhưng nhiều nhất cũng chỉ hơn hai mươi lượng vàng, cho nên ta mới nói hai tên cường đạo này đã bỏ mắt đi rồi. Bất quá, Sử huynh sau này cẩn thận một chút, tiền tài không thể để lộ ra ngoài, sẽ khơi dậy lòng tham của người khác. Nghĩ lại bộ dáng rộng rãi của Sử huynh tối hôm qua, không trách hai tên cường đạo này sinh nghi, ta đoán bọn chúng nhất định cho rằng Sử huynh còn có trân bảo gì nữa, cho nên mới đánh rớt cặp mắt như vậy, kết quả là một chết, một bị thương. Lần này xem như bọn chúng gặp xui xẻo rồi”.

Sử Nhược Mai nghe nói tên Hách Bằng kia là một đạo tặc hái hoa thì lập tức trên mặt càng hồng vửng. Nhân vì tức giận chưa tiêu hết, nàng liền đá thi thể Hách Bằng một cước bay ra, hậm hực nói:

“Nguyên lai hấn là một tên dâm tặc, ta hận không thể đâm hấn thêm một kiếm nữa”.

Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh giết chết tên dâm tặc này, vì giang hồ mà trừ đi một mối hại, thật rất đáng mừng”.

Chàng ta chỉ nghĩ rằng do Sử Nhược Mai ghét ác như cừu, chứ không nghĩ đến Sử Nhược Mai lại là một thân nữ tử. Sử Nhược Mai đáp:

“Đây là điều nhờ có huynh đài tương trợ, tiểu đệ làm sao có thể chiếm công được”.

Sử Nhược Mai đột nhiên nhớ tới một chuyện, nàng hỏi:

“Tối qua, ta phát hiện có kẻ nấp trên cây táo trong vườn, sau lại có người phóng một viên đá dọa hấn bỏ chạy, người đó chính là huynh đài phải không?”

Độc Cô Vũ cười nói:

“Đúng là tiểu đệ, còn kẻ rình trên cây chính là Hách Bằng”.

Đang nói đến đây thì thất mã của Sử Nhược Mai lại phát ra tiếng kêu thống khổ, Độc Cô Vũ đưa mắt nhìn, thần sắc vô cùng kinh ngạc.

Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh, thất mã của huynh đã bị người ám toán rồi”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Thảo nào nó không chịu đi, ta còn tưởng rằng nó bị nhiễm bệnh, lại không biết là nó bị ám toán ở đâu?”

Độc Cô Vũ nói:

“Để ta khám xem sao”.

Chỉ thấy vó trước của thất mã cứ nhấc lên không muốn hạ xuống đất, tựa hồ như rất sợ đau. Độc Cô Vũ vừa xem qua liền nói:

“Đúng rồi, nó bị kẻ khác ám toán bằng ám khí ‘Hối Hoa châm’”.

Lập tức chàng ta lấy từ trong tay nải ra một khối từ thạch, nhẹ nhàng vỗ thất mã nói:

“Người không cần phải sợ, ta giúp người trị thương. Sử huynh, huynh giữ lấy nó, cho ta mượn kiếm của huynh dùng một cái”.

Độc Cô Vũ lấy mũi kiếm khoét một chút thịt, rồi lại dùng từ thạch áp lên trên, quả nhiên tại cả hai vó trước của thất mã đều hút ra một cây ngân châm trong suốt. Độc Cô Vũ lại đắp thuốc lên miệng vết thương rồi cười nói:

“Tốt rồi, thất mã này thể chất rất tốt, cho nghỉ ngơi một hồi là lại có thể bước đi được. Chỉ là chưa thể chạy nhanh được, ước chừng phải đến ngày mai mới hồi phục như cũ”.

Sử Nhược Mai mừng rỡ vô cùng, liền tạ ơn Độc Cô Vũ một lần nữa, trong lòng thầm nghĩ: “Người này thật tốt, chỉ không biết thuộc tầng lớp nào, niên kỷ tựa hồ cũng không lớn hơn ta nhiều lắm, nhưng lại thành thạo đến như vậy, còn mang theo cả hộp đồ nghề của lang trung, mọi thứ thuốc đều đầy đủ”. Độc Cô Vũ nói:

“Giữa đường gặp người hoạn nạn thì giúp đỡ lẫn nhau, đó là việc nên làm, chuyện nhỏ như vậy không đáng để nhắc tới, khiến ta càng nghĩ càng thêm xấu hổ”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Xấu hổ điều gì?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Không nói cũng biết, cái này đương nhiên là thủ đoạn của nhóm người của Hách Bằng làm ra. Tối hôm qua ta đã nhìn ra hẳn có ý đồ không tốt với Sử huynh, thế nhưng ta thực sự chỉ đề phòng hẳn ám toán Sử huynh, lại không đề phòng bọn chúng hạ độc thủ đối với thất mã của huynh”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Những thủ đoạn nham hiểm trên giang hồ muốn đề phòng cũng khó mà đề phòng được”.

Sử Nhược Mai đối với thân phận của Độc Cô Vũ có chút hoài nghi, Độc Cô Vũ cũng tương tự như vậy, sau khi chàng ta trị thương xong cho thất mã, không nhận được liền hỏi:

“Con ngựa này tựa hồ là giống ngựa Khang Cư danh tiếng, không biết có đúng không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Có lẽ là như vậy. Ta đối với những hiểu biết về ngựa thực sự là người ngoại đạo”.

Độc Cô Vũ lại hỏi:

“Sử huynh mua nó tại đâu vậy? Chúng ngựa danh tiếng này ở Trung nguyên thực sự rất ít thấy”.

Sử Nhược Mai chậm chậm nói:

“Đây vốn là một vị bằng hữu tặng ta”.

Nàng vốn không quen nói dối bao giờ cho nên lời nói ra rất không tự nhiên. Độc Cô Vũ thầm nghĩ: “Vị bằng hữu mà chịu tặng cho một tuần mã như thể này đương nhiên là giao tình không tầm thường. Đối với lai lịch của thất mã thì theo lý sẽ phải nói cho biết chứ. Tại sao người này ngay cả việc thất mã này là giống ngựa Khang Cư cũng không biết vậy?”

Dù sao đi nữa, rốt cuộc chàng ta và Sử Nhược Mai cũng chỉ là mới quen biết, cho nên không hỏi tiếp nữa, hơn nữa lại thấy Sử Nhược Mai đúng là chú chim non mới lần đầu xuất đạo, quyết không phải là kẻ xấu, cho nên nghĩ thầm: “Chỉ nhìn y vừa rồi mang tất cả kim đầu bỏ ra, lại không hề thấy y có một chút úy kỵ nào, rõ ràng là người thẳng thắn. Y đã không muốn nói, ta hà tất hỏi nhiều làm gì”.

Sử Nhược Mai nói:

“Đa tạ đại ân của huynh đài, sau này xin báo đáp”.

Đang lúc nàng định chấp tay nói lời từ biệt, Độc Cô Vũ chợt hỏi:

“Sử huynh định đi đâu vậy?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Ta, ta cũng không có nơi cố định để đi”.

Độc Cô Vũ lại hỏi:

“Có chuyện gì quan trọng cần làm không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Cũng không có”.

Độc Cô Vũ liền mời:

“Đã như vậy, hàn xá của ta cách đây cũng không xa, cưỡi ngựa đi cũng chỉ mất có nửa ngày đường, không biết Sử huynh có chịu nể mặt, đến hàn xá của ta hàn huyên mấy ngày không?”

Sử Nhược Mai giật mình hoảng hốt, lúng túng nói không nên lời:

“Cái này, cái này.... xin thứ cho tiểu đệ trái mệnh, chỉ có thể tâm lĩnh hảo ý của huynh”.

Độc Cô Vũ có vẻ không vui, liền nói:

“Sử huynh không phải là trách ta đã quá mạo muội đấy chứ?”

Sử Nhược Mai vội đáp:

“Không phải, không phải, ta vừa rồi nhất thời chưa kịp nhớ ra, ta, ta còn chút chuyện nhỏ bên mình, mặc dù không phải là đại sự gì, nhưng cũng cần phải thu xếp. Ân của Độc Cô huynh, sẽ có ngày báo đáp, xin thứ cho tiểu đệ không thể phụng bồi”.

Độc Cô Vũ thấy nàng nói năng ấp a ấp úng, vừa nghe qua đã biết ngay là nàng nói dối, trong lòng có chút không hài lòng, “Người này tính cách cũng thật là đặc biệt, lúc thì rất thẳng thắn bộc trực, không che giấu điều gì, lúc thì lại tỏ vẻ xấu hổ như con gái vậy”. Chàng ta lại không biết kỳ thật Sử Nhược Mai đúng là “con gái”.

Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh nếu đã có việc, ta cũng không tiện cưỡng ép. Sử huynh định đi đường nào vậy?”

Sử Nhược Mai hỏi lại:

“Nhà của Độc Cô huynh ở phương nào vậy?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Nhà của tiểu đệ ở Bạch Thạch Cương, phía đông của Vân Thành Trấn”.

Sử Nhược Mai nói:

“Vậy là sẽ đi theo đường này về phía đông phải không?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Không sai”.

Chàng ta còn đang nghĩ là nàng sẽ đi cùng đường thì Sử Nhược Mai cướp lời nói:

“Thật là rất không khéo, tiểu đệ phải đi về phía tây. Hôm khác nếu có duyên, tiểu đệ sẽ thân hành đến phủ bái yết”.

Nói xong nàng vội vàng vàng, tựa như sợ Độc Cô Vũ sẽ giữ nàng lại, lập tức chấp tay bái biệt.

Độc Cô Vũ lại thêm vài phần không hài lòng, trong lòng nghĩ: “Người này thật quá bất cận nhân tình, ta cùng với người mặc dù là bình thủy tương phù, nhưng nói sao đi nữa thì cũng đã từng trợ giúp người thoát khỏi một trường hiểm họa. Ồ, mà người này xem ra không giống nhân vật giang hồ, ngôn từ lại úp mở như vậy, kiếm pháp cũng không hề tầm thường, lại có một tuấn mã Tây Vực hiếm thấy, rốt cục hẳn là hạng người nào, thật là khiến cho người khác đoán không ra!”

Chàng ta càng nghĩ lại càng hoài nghi, lòng hiếu kỳ trời dậy, khi đã đi được một đoạn đường liền âm thầm rẽ vào một con đường nhỏ, đổi sang hướng tây mà đi.

Sử Nhược Mai một mình đi về phía tây, nàng vốn đi không có mục đích, dẫu là đi về phía đông, phía tây, phía bắc hay nam thì hướng nào cũng được, chỉ bởi vì Độc Cô Vũ nói phải đi về phía đông, cho nên nàng mới cố ý đi ngược lại về phía tây.

Đường đi về phía tây đúng là một quan đạo đi thông qua Bình Lô, từ Bình Lô đi về phía tây khả dĩ có thể đến được Trường An.

Nàng đi được một hồi, chợt nghe thấy phía sau có tiếng người ngựa huyên náo, có người quát lớn:

“Tiểu phú chạy đi đâu?”

Sử Nhược Mai đại nộ, nàng còn tưởng là bè đảng của Hách Bằng đã đuổi tới, nàng quay đầu lại nhìn thì không khỏi chấn động.

Chỉ thấy đuổi theo phía sau ước chừng có mười lăm mười sáu kỵ sĩ, quả nhiên đều phục sức của võ lâm quân. Nguyên lai là hơn mười kỵ sĩ này chính là đội tiền trạm của võ lâm quân, nhân mã của võ lâm quân rất đông đảo, khi muốn đi qua một châu huyện nào nhất thiết phải cần có cung ứng, cho nên mới phải phái một tiểu đội nhân mã đi trước ít nhất nửa ngày thông tri cho quan lại địa phương biết, để bọn họ còn chuẩn bị trước. Sử Nhược Mai chỉ nghĩ rằng đi theo đại lộ thì sẽ không tương ngộ với quần đạo nữa, nhưng nàng lại không nghĩ đến sẽ gặp phải quan quân, phiền toái lại càng lớn hơn.

Vốn là Sử Nhược Mai quần áo sang trọng, đến mười phần là một quan gia đệ tử, theo lý sẽ không khiến cho quan quân hoài nghi, thế nhưng thất mã nàng đang cưỡi lại là ngựa mã do Thanh Hải Phiến Vương mang cống tiến, những đám quan quân khác sẽ không nhận ra, nhưng trong võ lâm quân, loại chủng mã Khang Cư này rất nhiều, cho nên từ xa xa cũng sẽ nhìn ra.

Viên quan quân đầu lĩnh tiểu đội võ lâm quân này tên gọi An Định Viễn, chức quan của y là Hồ Nha đô úy. Trong võ lâm quân cấp bậc cao nhất là Long Kỵ đô úy, tiếp theo chính là Hồ Nha đô úy.

Trong võ lâm quân, An Định Viễn là đệ ngũ cao thủ, chỉ đứng sau Tần Tương, Uất Trì Bắc (đều là Long Kỵ đô úy), Uất Trì Nam (là Hồ Nha đô úy) và một vị Hồ Nha đô úy khác là Khang Ban Hầu, y chính là một viên kiêu tướng thiện chiến.

An Định Viễn vừa nhìn liền nhận ra ngay thất mã mà Sử Nhược Mai cưỡi chính là ngựa mã, y không khỏi chấn động liền kêu lên:

“Đây nhất định là tiểu tặc Kim Kê lĩnh đã lọt lưới!”

Lập tức y nắm trường thương, suất lĩnh võ lâm quân kéo đến vây bắt nàng.

Khoái mã của An Định Viễn đến trước tiên, gã phần nộ quát:

“Tiểu tặc thật to gan, dám nghênh ngang cưỡi ngựa mã trên quan đạo, lại cả gan làm cao như vậy, còn không mau xuống ngựa cho ta!”

Nói thì chậm, nhưng khi đó rất nhanh, hai thốt ngựa đầu đuôi mới gặp nhau, An Định Viễn đã hét lớn một tiếng, trường thương rung lên nhằm hậu tâm Sử Nhược Mai đâm tới.

Sử Nhược Mai trở tay chém ra một kiếm đánh bật mũi thương của An Định Viễn, thế nhưng nàng không quen giao chiến trên ngựa, khí lực cũng không bằng đối phương, cho nên bị An Định Viễn dùng sức mạnh đâm tới thì toàn thân chấn động tựa hồ muốn rơi xuống ngựa. Chợt nàng nghe thấy một tiếng hô lớn, nguyên lai là có người thiện dụng “bán mã tắc” (dây buộc ngựa), đã quay tròn bán mã tắc một vòng rồi hướng cổ ngựa của nàng quăng tới.

Sử Nhược Mai lo được người chứ không lo được ngựa. Thất mã của nàng liền bị dây thừng buộc chặt vào cổ, lập tức bốn vó khụy xuống. An Định Viễn ngay lập tức đâm lại đâm tới một thương.

Sử Nhược Mai kêu lên:

“Các người muốn thất mã này, thì ta trả lại cho các người ngay, tại sao lại cậy mạnh không nói đạo lý như vậy?”

Lập tức nàng thi triển khinh công, mũi chân điểm vào yên ngựa, đằng thân bay lên. An Định Viễn thúc ngựa bám theo, lại xuất thương đâm tới. Sử Nhược Mai cả giận:

“Người cũng mau xuống ngựa cho ta!”

Thân hình nàng vừa hạ xuống đất, còn chưa có đứng vững, mũi thương của An Định Viễn đã đâm tới trước ngực nàng, Sử Nhược Mai cũng không chống lại chiêu này, eo thon của nàng liền gập lại tựa như nhành liễu uốn mình nhanh chóng thoát khỏi một thương của An Định Viễn. Nàng nhân thế phóng ngang ra một kiếm, chém đứt một chân thất mã của An Định Viễn. An Định Viễn rống to lên một tiếng, bắt đắc dĩ cũng phải xuống ngựa.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Người vì sao lại ngang ngược vu cho ta là cường đạo?”

An Định Viễn cười lạnh:

“Người không phải cường đạo, thế ngựa mã này từ đâu tới?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Là do bằng hữu tặng cho ta, ta không biết đây là ngựa mã”.

An Định Viễn lại gặng hỏi:

“Là ai tặng cho người?”

Sử Nhược Mai không đáp được, nên chỉ có thể nói:

“Ta quả thực không phải cường đạo, tin hay không là tùy người!”

An Định Viễn lại hỏi:

“Người không phải cường đạo, vậy người là ai?”

Sử Nhược Mai không muốn nói cho hắn rằng thân phận mình là tiểu thư Lộ Châu tiết độ sứ nên nhất thời cứng lưỡi không biết phải trả lời thế nào.

An Định Viễn cười lạnh:

“Ta chỉ biết cường đạo Kim Kê lĩnh đều là những hán tử cứng cỏi, không ngờ nhà người lại là thứ hèn nhát như vậy, làm cường đạo mà cũng không dám nhận! Thiết Ma Lặc, Tân Thiên Hùng có bộ hạ như nhà người, cũng coi như là bọn họ bị mất hết mặt mũi!”

Sử Nhược Mai kỳ thật không muốn cùng với quan quân triều đình giao thủ, thế nhưng nàng luôn được mọi người nịnh nọt thành quen, cho nên cũng có vài phần tính tiểu thư, chưa từng bị người khác nhục mạ như vậy bao giờ. An Định Viễn giờ trường thương lên chỉ vào Sử Nhược Mai, đang muốn phân phó cho hộ binh mang dây trói lại, chợt hắn nghe “choang” một tiếng, Sử Nhược Mai đã rút bảo kiếm ra khỏi vỏ, nàng lạnh lùng nói:

“Quan bức dân làm phản, người cứ ngang ngược nói ta làm cường đạo, ta sẽ làm cường đạo liền, xem kiếm!”

Nàng liền phóng ra một chiêu “Ngọc Nữ Thoa Dầu”, kiếm quang tựa như dải lụa đâm tới An Định Viễn.

An Định Viễn có chút sửng sốt: “Ta chỉ nghĩ hấn là tên tiểu tặc tham sống sợ chết, không ngờ kiếm pháp của tiểu tặc này lại tinh diệu đến như vậy”. Lập tức hấn hét lên:

“Đến hay lắm!”

Ngọn thương rung lên, mũi thương hóa thành một bông hoa lớn, hấn liền sử ra chiêu “Trung Bình thương”, thương cao bằng ngực nhằm thẳng lồng ngực Sử Nhược Mai phóng tới.

Sử Nhược Mai biết khí lực của hấn rất mạnh, cho nên nàng đã quyết định, không lấy cứng đối cứng. Nàng lập tức dùng kiếm pháp khinh linh, thân liền với kiếm, tránh phương chính diện, rồi đột nhiên mũi kiếm bung ra thừa cơ đột nhập vào giữa đóa hoa thương, mũi kiếm tiếp dính lấy cây thương, nàng hét lên một tiếng:

“Buông tay” rồi chém nhanh xuống ngón tay An Định Viễn.

An Định Viễn là đại tướng thân trải trăm trận, lâm nguy bất loạn. Mũi kiếm của Sử Nhược Mai lướt trên cán thương, mắt thấy sắp chém đứt cổ tay hấn, thì trường thương đã nhanh chóng xoay tròn một vòng, thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai đang ghì giữ bị đánh bật ra, hấn cũng đồng thời hét lên một tiếng:

“Buông ra”.

Hấn dùng cây thương làm thành cây côn, từ ngang lưng quét ra.

Sử Nhược Mai dùng thế “Loan Yêu Sáp Liễu” ngay trong sát na tránh chiêu thức mãnh liệt của hấn, nàng lại cấp tốc sử dụng thế “Phượng Điểm Đầu”, tránh khỏi mũi thương bám theo truy kích. Hai bên đều không ai chiếm được tiện nghi, vũ khí của cả hai đều chưa bị rời khỏi tay.

An Định Viễn quát hỏi:

“Người là ai, mau báo danh!”

Sử Nhược Mai đáp:

“Ta chỉ là một tiểu tặc vô danh, xem kiếm!”

An Định Viễn ngẫm kinh ngạc, trong lòng nghĩ: “Thằng nhóc này võ nghệ cao cường, cố nhiên không phải là hạng vô danh. Nhưng sao ta chưa từng nghe qua Tần đô úy nói Kim Kê lĩnh có nhân vật nào như thế này”. Nguyên lai là Tần Tương đối với các nhân vật đầu lĩnh của Kim Kê lĩnh như đám người Thiết Ma Lặc, Tân Thiên Hùng, Đỗ Bách Anh đều rất quen biết, trước khi vây núi tấn công, y đã mang võ công, tướng mạo của những người này nói tỉ mỉ cho An Định Viễn hay, nhắc hấn đặc biệt cẩn thận, nếu như gặp phải những người này, có thể chiến được thì chiến, không chiến được thì chạy. Đó cũng là vì y một lòng bảo hộ cho bộ hạ và cũng bảo toàn cho nhóm người Thiết Ma Lặc.

An Định Viễn thấy nàng không nói gì, nên nghĩ thầm: “Chỉ sợ đây là đầu mục mới của Kim Kê lĩnh cũng chưa biết chừng”. Hấn mặc nhiên nhận định Sử Nhược Mai là một đầu mục mang thân phận trọng yếu, cho nên lại càng không chịu buông, lập tức phản chấn tinh thần, một thương khấn cấp nối tiếp một thương, trong chu vi mấy trượng đều là kiếm quang thương ảnh.

Hấn vốn thân phận là đại tướng, hôm nay chỉ cùng giao phong với một tiểu tặc, cho nên cả tiểu đội vũ lâm quân đều không tiện nhúng tay vào, chỉ dám giúp hấn vây Sử Nhược Mai lại. Trường thương An Định Viễn sử dụng dài một trượng hai, vốn lợi hại nhất khi giao phong trên mình ngựa, còn khi giao chiến dưới mặt đất thì lại không được linh hoạt như đoản kiếm của Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai ý vào thân pháp linh hoạt, cây Thanh Cương kiếm chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, quả nhiên là chiếm lấy sáu phần thế công. An Định Viễn đâm ra mấy thương mãnh liệt nhưng ngay cả một chéo áo của nàng cũng không đâm trúng, bất đắc dĩ phải chuyển công sang thủ. Thương của hấn kinh lực rất trầm trọng, sử ra rất cần mật kín kẽ, tiếng gió rít hu hu, một giọt nước cũng không lọt. Sử Nhược Mai cũng không dám cùng với hấn ngạnh tiếp, cho nên chỉ có thể nhằm những chỗ sơ hở của hấn mà tấn công, cùng với hấn triển khai du đấu. Sử Nhược Mai khí lực vốn không bằng hấn, huống hồ nàng lại vừa mới trải

qua một trường ác chiến, cho nên lúc đầu thì nàng chiếm được thượng phong, nhưng sau khi ba mươi chiêu qua đi, nàng dần dần cảm thấy lực bất tòng tâm, mồ hôi toát như mưa.

Nhưng đám vũ lâm quân này cũng chưa nhìn ra được tình thế đang thay đổi, mỗi tên đều cảm thấy rất ngạc nhiên. Phải biết An Định Viễn là đệ ngũ cao thủ trong vũ lâm quân, bọn họ lúc đầu đều tưởng rằng An Định Viễn đã tự thân xuất mã thì chỉ hai ba chiêu là có thể thu thập được tiểu tặc này, vậy mà bây giờ đã đấu đến ngoài ba mươi hiệp, tiểu tặc này vẫn công nhiều hơn thủ, điều này khiến bọn họ không khỏi nhìn “tiểu tặc” này bằng cặp mắt khác.

Một viên hạ tướng nhắc:

“An đô úy, chúng ta còn phải đi đến tiền trạm phía trước, bắt tất cần bắt sống hãn làm chi?”

An Định Viễn ngẩng đầu nhìn, thấy mặt trời đã quá Ngọ, trong lòng nghĩ: “Nếu tiếp tục giao chiến, ta có thể khiến cho hãn cân bì lực kiệt rồi bắt sống hãn, thế nhưng chỉ sợ tối thiểu phải mất đến một nửa canh giờ nữa, e rằng sẽ lỡ việc quan”. Viên hạ tướng kia vốn là một tay thần tiễn trong quân, hãn nói lời này kỳ thật là để hỏi An Định Viễn muốn hay không muốn hãn phát tiễn hỗ trợ. An Định Viễn múa tít trường thương bao chặt lấy Sử Nhược Mai, rồi nói:

“Tốt, tốt nhất là bắn vào những chỗ không yếu hại của hãn, nếu như lỡ tay bắn chết thì cũng thôi”.

Sử Nhược Mai nhảy đông né tây, bộ pháp biến ảo khó lường, hơn nữa lại đang cùng với An Định Viễn giao chiến, cho dù xạ thủ cao minh cỡ nào cũng không thể chỉ bắn thương nàng mà không bắn chết được.

Thế nhưng bởi vì ý tứ của An Định Viễn là tốt nhất phải bắt sống Sử Nhược Mai, viên hạ tướng này cố ý ở trước mặt chủ tướng mà khoe tài, lập tức nghĩ ra một diệu pháp. “Xuy”, một mũi tên đã nhằm hướng bên phải Sử Nhược Mai bắn đến, mũi tên thứ hai tiếp theo nhằm hướng bên trái bắn đến, hai mũi tên này là hãn cố ý bắn kém, phát thứ ba hãn chỉ giả vờ bật dây cung mà không có tên. Sử Nhược Mai vốn biết qua “Liên Châu tiễn pháp”, liên châu tiễn theo thông thường là một trái, một phải, một giữa, nàng vừa rồi vì tránh né hai mũi tên kia, thân hình đã vọt đến phương vị đứng như tiễn thủ sở liệu. Lần này nàng nghe thấy tiếng dây cung bật lên, đương nhiên sẽ hướng vào trung bàn bắn tới, nên theo bản năng nhảy lên để tránh. Viên hạ tướng kia lập tức bắn tên ra, hãn cố ý bắn cao ba thước, Sử Nhược Mai nhảy lên, vừa vặn mang thân mình hứng lấy mũi tên. “Phập” một tiếng vang lên, mũi tên đã cắm ngập vào cánh tay nàng, tức thì máu tuôn như suối.

An Định Viễn quát lên:

“Xem ngươi cũng là một trang hán tử, ta sẽ không lấy tính mạng của ngươi, mau mau buông kiếm đầu hàng!”

Sử Nhược Mai cắn chặt hàm răng nói:

“Hảo hán của Kim Kê linh không có thứ hèn nhát đi đầu hàng”.

Nàng vì bị An Định Viễn nhục mạ cho nên liều chết, hít một hơi, dùng lực lại xuất ra một chiêu chặn mũi thương của An Định Viễn lại. Thế nhưng sau khi nàng bị thương, khí lực càng không đủ, một chiêu hoàn lại này làm sao có thể ngăn cản được. Nàng chỉ cảm thấy hai tay tê dại, đầu óc choáng váng, đôi chân mềm ra, Thanh Cương kiếm trong tay cũng gần như không cầm được, chỉ cần An Định Viễn gia tăng thêm chút kinh lực thì kiếm của nàng nhất định sẽ rời khỏi tay không chút nghi ngờ.

Đúng trong lúc nguy cấp, tức thì chợt nghe thấy một tiếng “Lạt”, đột nhiên một mũi đoản tiễn phóng đến, nhưng lại không phải nhằm vào Sử Nhược Mai mà là bắn về phía An Định Viễn. An Định Viễn kinh ngạc thầm nghĩ: “Thần tiễn của Hoắc đồ hộ sao lại bắn trượt như vậy?” Hãn vừa mới tránh ra thì lập mũi thứ hai, thứ ba đã bắn tới, An Định Viễn không thể làm gì khác hơn đành phải buông Sử Nhược Mai ra, thu trường thương lại đánh bay mấy mũi liên châu tiễn đang bắn đến. Đến lúc đó hãn mới biết là có người khác đã phóng tên chứ không phải hạ tướng của mình.

Chỉ thấy một con khoái mã từ trong rừng tùng bên đường đi ra, cưỡi trên lưng ngựa là một hán tử che mặt, y chính là đang dùng tay mà phóng tên. Chỉ dụng lực của cánh tay phát ra, từ mãi xa phóng đến, mà uy lực mạnh mẽ vô cùng, so với bắn bằng Thiết Thai cung còn muốn kinh nhân hơn!

Hán tử che mặt này dùng tay phóng tên, không những kinh lực mạnh mẽ mà còn cực kỳ chuẩn xác, An Định Viễn múa trường thương hộ thân, một giọt nước không lọt nhưng cũng bị trúng phải một mũi, trùng hợp là hán cũng bị bắn trúng cánh tay, máu tuôn như suối. Hán tử che mặt thấy An Định Viễn đã thụ thương cũng không nhắm hấn bắn nữa, mà chỉ tiếp tục phóng ra sáu bảy mũi nhắm đến đám ngựa của vũ lâm quân, tên bắn không trật, mỗi mũi tên phóng ra đều bắn trúng một thất mã. Đám chiến mã bị đau chạy lồng lên, Sử Nhược Mai nhờ đó mà được giải vây.

Tên hạ tướng được mệnh danh “Vũ lâm quân thần tiễn thủ” thốt nhiên giận dữ hét lớn:

“Ác tặc chó có càn rỡ, ngươi cũng ném của ta một tên đi!”

Dây cung bật lên, mũi tên vừa mới bắn ra đã bị một mũi đoản tiễn của đối phương đánh rơi. Hán tử che mặt kia cũng đã phóng tên, so với viên hạ tướng còn nhanh hơn nhiều. Viên hạ tướng kia vốn muốn sử Liên Châu tiễn pháp, thế nhưng chính lúc còn đang giương cung, chợt nghe thấy tiếng “phi, phi”, đối phương đã bắn đến một mũi tên chệch đôi Thiết Thai cung của hán. Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, mũi đoản tiễn thứ hai lại phóng tới, bắn trúng giữa đùi hán, nhất thời khiến hán ngã xuống lưng ngựa. Hán tử che mặt gọi:

“Sử huynh, nhanh đi!”

An Định Viễn tức giận mắt đỏ rực, chuyển thương sang tay trái, một thương đâm tới, Sử Nhược Mai nhện đau, phi thân nhảy lên, sớm đã nhảy lên lưng ngựa của viên hạ tướng, lúc này nhân mã của vũ lâm quân chưa bị thương chỉ còn lại có sáu bảy người sao có thể giữ nòng nọc. Trong nháy mắt Sử Nhược Mai đã cùng với hán tử che mặt song song cho ngựa chạy vào trong rừng. An Định Viễn rất đố kỵ thần tiễn của hán tử kia, thế nhưng hán cũng sợ trong rừng còn có mai phục, cho nên chỉ đành nuốt giận, chỉnh đốn nhân mã, đi khắc phục hậu quả.

Hán tử che mặt kia đưa Sử Nhược Mai đi, xuyên qua rừng tùng, chạy lên một sơn đạo hẻo lánh, y một mực im lặng không lên tiếng. Sử Nhược Mai quay đầu lại, nhìn không thấy có người đuổi theo lúc này mới thở phào nhẹ nhõm. Thế nhưng sự khẩn trương trong lòng vừa qua đi, nàng liền lập tức cảm thấy cánh tay đau như dao cắt, đau đến mồ hôi lạnh toát ra thành dòng, mặt mày tái nhợt, cơ hồ không thể ngồi yên trên ngựa. Nàng một mực cắn chặt răng, đang muốn đưa tay nhỏ mũi tên ra, hán tử che mặt quay đầu lại nhìn thấy vội vàng kêu lên:

“Không làm thế được, không làm thế được!”

Trong khi nói chuyện, hán tử che mặt và Sử Nhược Mai đều đang ngồi trên lưng ngựa, hán tử kia ha hả cười nói:

“Sử huynh, thật không ngờ, chúng ta lại tương hội”.

Y vừa bỏ chiếc khăn che mặt xuống, Sử Nhược Mai kinh ngạc kêu lên:

“Thì ra là huynh!”

Thực là:

Ngỡ tưởng từ nay thành khách lạ

Nào hay khách lạ lại tương phùng

11. Chương 11: Hận Mình Không Phải Thân Nam Tử - Đành Phụ Thâm Tình Mỹ Nhân Ân

Hận mình không phải thân nam tử

Đành phụ thâm tình mỹ nhân ân

Hán tử che mặt này không phải là ai xa lạ mà chính là chàng thư sinh vừa mới chia tay cùng Sử Nhược Mai không lâu - Độc Cô Vũ. Độc Cô Vũ nói:

“Ta cũng không biết, nguyên lai Sử huynh lại là hảo hán của Kim Kê lĩnh, thật là thất kính”.

Sử Nhược Mai dùng ngôn ngữ của hắc đạo vừa mới học được gần đây, hỏi:

“Huynh đài cũng là bằng hữu đồng đạo sao?”

Độc Cô Vũ ha hả cười nói:

“Ta không phải người trong giới lục lâm, nhưng bình sinh thích nhất là được kết giao với anh hùng hào kiệt. Thanh danh của Thiết Ma Lặc ở Kim Kê lĩnh rất lớn, ai mà không biết, ai mà không hay. Tiểu đệ chỉ hận mình không có duyên bái yết, cho đến nay vẫn còn canh cánh trong lòng. Nghe nói hai hôm nay quan quân đại tấn công sơn trại, không biết Trại chủ Thiết Ma Lặc có thoát hiểm được không?”

Sử Nhược Mai đã bị nhận lầm thì cho nhầm luôn, nàng liền tự nhận mình là hảo hán Kim Kê lĩnh, nàng nói:

“Thiết trại chủ sớm đã thoát hiểm rồi, tiểu đệ bản lãnh kém cỏi, không theo kịp cùng với Trại chủ, cho lên mới bị lạc mất đội”.

Độc Cô Vũ an ủi:

“Sử huynh bất tất phải lo lắng, nếu như không chê bai, xin cho tiểu đệ được làm chủ nhân, mời Sử huynh đến hàn xá một thời gian”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Thật cảm kích thịnh tình của huynh đài, nhưng chỉ sợ làm liên lụy đến huynh đài mà thôi”.

Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh, lúc trước không biết thân phận của nhau cho nên còn có thể nói vậy, bây giờ nếu như lại từ chối thì đó là xem thường tiểu đệ đó”.

Sử Nhược Mai trong lòng trù trừ, nhất thời khó quyết, nàng thầm nghĩ: “Người này xem ra là một nhân sĩ hiệp nghĩa, nhưng ta lại là một thân nữ tử làm sao có thể đến trú trong nhà của một nam nhân xa lạ được”.

Cho nên nàng mãi ngập ngừng, nói không nên lời:

“Ta thấy, vết thương của ta cũng không nghiêm trọng...”

Ai ngờ, nàng vừa nói đến đó thì lại động đến vết thương, máu tươi lại trào ra.

Độc Cô Vũ xoay người xuống ngựa vội nói:

“Trên người ta có thuốc kim sang, Sử huynh, huynh trước tiên hãy lo trị vết thương đi rồi nói”.

Chàng ta bước qua muốn đỡ Sử Nhược Mai xuống ngựa. Sử Nhược Mai kinh hoảng, liền nhịn đau nhảy xuống ngựa trước, thiếu chút nữa thì bị té ngã. Độc Cô Vũ bước đến đưa tay định nâng nàng dậy, nàng liền vội vàng tránh ra rồi nói:

“Không nghiêm trọng, không nghiêm trọng, xin cho tại hạ ít kim sang, tại hạ có thể tự mình đắp được”.

Độc Cô Vũ trong lòng buồn bực, thầm nghĩ, “Người này không có một chút khí khái nào của hảo hán lục lâm, có khách khí cũng không quá mức như vậy chứ”.

Sử Nhược Mai trúng tên đã gần một canh giờ, chỗ huyết dịch chảy ra lúc ban đầu đã dính kết lại với y phục. Sử Nhược Mai cắn răng xé lớp vải ra, đang muốn nhổ mũi tên thì Độc Cô Vũ vội vàng nói:

“Sử huynh, không làm thế được, phải rửa sạch miệng vết thương, trước tiên là đắp thuốc lên, băng bó thỏa đáng, tối thiểu phải qua một đêm, chờ cho máu ngừng chảy, khi đó mới có thể nhổ tên ra. Bây giờ nếu như nhổ tên ra, máu sẽ chảy không ngừng, hơn nữa còn sợ máu nhiễm độc, chỉ băng vào chỗ thuốc kim sang này e là không đủ cứu chữa. Trong nhà tiểu đệ có đầy đủ dược phẩm, ngày mai rút tên ra cũng không muộn”

Sử Nhược Mai liền cảm tạ:

“Đa tạ huynh đài đã chỉ giáo”.

Nàng chưa từng có kinh nghiệm đắp kim sang lên vết thương, ngón tay run rẩy, khi đắp thuốc liền động vào đầu khớp xương, đau đến mức mồ hôi lạnh tuôn ra như mưa, tựa hồ muốn kêu thành tiếng. Độc Cô Vũ càng cảm thấy kinh ngạc, chàng ta thầm nghĩ: “Y vốn là kiếm sống bằng mũi dao nhuộm máu, tại sao ngay cả việc chữa trị một vết tiền thương thông thường cũng không biết cách, ta đã từng nói qua một lần, vậy mà y vẫn còn muốn nhờ tên ra, bây giờ xem ra quả thực ngay cả đắp thuốc y cũng không biết. Lục lâm hảo hán gì mà như một chú chim non mới xuất đạo lần đầu, thật sự là chuyện kỳ lạ”. Chàng ta nhìn thấy tình hình thống khổ của Sử Nhược Mai, trong lòng bất nhẫn, lại muốn nghĩ tới giúp nàng đắp thuốc lên vết thương.

Sử Nhược Mai đang cúi đầu đắp thuốc, nàng không để ý Độc Cô Vũ đã đi đến bên cạnh, Độc Cô Vũ nhìn thấy nàng run rẩy, thực sự là rất đau đớn, cho nên cũng chưa kịp nói rõ ý, chàng ta liền vươn tay ra đỡ nàng. Sử Nhược Mai đột nhiên cảm giác có một bàn tay chạm đến người mình, cả kinh vô cùng, tựa hồ theo bản năng phòng ngự của nữ giới, nàng lập tức một chưởng đẩy ra, kêu lên:

“Người làm gì vậy?”

Gói kim sang nhỏ liền rơi xuống đất.

Độc Cô Vũ ngăn người ra hỏi:

“Sử huynh, ta tới giúp huynh đắp thuốc, huynh làm sao vậy?”

Sử Nhược Mai lúc này cũng đã nhìn thấy rõ Độc Cô Vũ, đồng thời cũng minh bạch ý định của chàng, cho nên nàng không khỏi đỏ bừng cả mặt, miễn cưỡng cười nói:

“Ta đã đắp xong thuốc, đỡ lắm rồi, đa tạ huynh”.

Độc Cô Vũ nói:

“Ta giúp huynh băng bó vết thương”.

Sử Nhược Mai vội vàng khoát tay đáp:

“Không cần, không cần, ta tự làm cũng được”.

Độc Cô Vũ lại nghĩ thầm: “Tính tình người này thực sự cổ quái vô cùng, còn thẹn thùng, thực giống như một vị cô nương”. Sử Nhược Mai gác cánh tay trái bị thương lên bả vai, nàng xé một mảnh y phục rồi tự mình băng bó lại. Thế nhưng nàng lại không biết cách băng bó như thế nào, quần ngang một nhát, thắt một nhát, miếng băng trông hết sức khó coi. Độc Cô Vũ nhăn tít lông mày, mấy lần không nhận được muốn qua giúp nàng, nhưng bị thần khí lãnh đạm giới bị của Sử Nhược Mai ngăn lại.

Thời Đường cũng không coi trọng lễ giáo cho lắm, đối với cấm kỵ nam nữ cũng không được trọng thị bằng các đời sau, chỉ bởi vì Sử Nhược Mai xuất thân là tiểu thư Tiết độ sứ, mẫu thân nàng (kiêm làm vú nuôi) lại là danh môn khuê các, cho nên nàng không giống với các nữ nhi bình thường, đối với nam tử xa lạ, tuyệt đối không dám quá mức thân mật.

Chính bởi vì nàng không giống các nữ nhân bình thường cho nên Độc Cô Vũ cũng chưa hoài nghi nàng là nữ (vì đối với nữ tử bình thường, nhất là giang hồ nữ tử thì sau khi bị thương sẽ tuyệt không chối từ nam tử trợ giúp.) Chàng ta chỉ nghĩ Sử Nhược Mai là người có tính tình kỳ quái, trong lòng mặc dù không vui vẻ lắm nhưng cũng không tiện nói gì nàng.

Sử Nhược Mai băng bó kỹ vết thương, lại nghỉ ngơi một hồi, khí lực cũng khôi phục lại một chút, miễn cưỡng nhảy được lên lưng ngựa. Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh, vết tiền thương của huynh cần được điều trị cẩn thận, xin đừng khách khí, hãy đến hàn xá của ta nghỉ lại vài hôm”.

Đây là lần thứ ba chàng ta mời nàng, Sử Nhược Mai vẫn còn đang trù trừ, Độc Cô Vũ lại nói:

“Suốt dọc đường này đều có quan quân, xem ra dù huynh có chuyện khẩn yếu cần thu xếp cũng không tiện lên đường. Huynh một thân một mình, lại đang bị thương, đừng nói là quan quân, bất kỳ ai nhìn thấy đều sẽ nghi ngờ”.

Sử Nhược Mai nghe chàng ta nói có lý, tình hình này thật khó thể từ chối, nàng nghĩ thầm: “Sự việc đã như vậy, ta cũng chỉ có thể tùy theo hoàn cảnh mà làm. Người này trông ra là một nhân sĩ hiệp nghĩa, chắc sẽ không làm gì bất lợi đối với ta”. Lập tức nàng nói:

“Độc Cô huynh đã có nhã ý mời, ta chỉ có thể làm mặt dày quấy nhiễu huynh. Chỉ sợ liên lụy đến huynh”.

Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh không cần phải lo lắng, tiểu đệ sống ở nơi núi non, thôn quê hẻo lánh, người ngoài sẽ không để ý. Chỉ là tiểu đệ còn có một điểm lo lắng...”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Huynh lo lắng việc gì?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Sử huynh sau khi bị thương, chỉ sợ cưỡi ngựa sẽ rất mệt nhọc, không bằng huynh cùng cưỡi chung một thớt ngựa với ta có được không?”

Sử Nhược Mai trong lòng hơi hoảng, âm thầm tự nhủ: “Chẳng lẽ y đã nhìn ra ta là một nữ tử nên trong lòng mang ý định xấu”. Thế nhưng nàng nhìn thần sắc của Độc Cô Vũ vẫn thản nhiên, lời nói thành khẩn, không giống như có ý xấu.

Sử Nhược Mai trầm ngâm một chốc lát rồi dùng lời lẽ uyển chuyển từ chối:

“Tiểu đệ bị thương trên cánh tay, cưỡi ngựa cũng không đáng ngại lắm, Độc Cô huynh bắt tất phải vì tiểu đệ mà lo lắng”.

Mặc dù nàng nói hết sức uyển chuyển, thế nhưng thần sắc vẫn không được tự nhiên lắm, Độc Cô Vũ thầm nghĩ: “Nếu không phải vì người là hảo hán Kim Kê lĩnh, ta sớm không có hứng quản việc không đâu của người, vì người mà lo lắng”.

Độc Cô Vũ sợ rằng sẽ gặp phải quan quân, liền chọn lấy một con đường ruột dê dựa bên sườn núi mà đi, đường xá gập ghềnh, ngồi trên lưng ngựa cũng bị chòng chành lắc lư rất khổ cực. Sử Nhược Mai cắn răng chịu đựng. May mắn là chỗ ở của Độc Cô Vũ cách đó không quá bốn mươi dặm, hai người đi mất hơn hai canh giờ thì cũng đến nơi.

Gia trang của Độc Cô Vũ nằm ở nơi sơn lâm cấm túc, trước mặt là một hồ sen, đôi bờ liễu rủ mấy hàng, bên trong tường đỏ ngói xanh, tựa như người lạc vào bức họa đồ. Sử Nhược Mai tán thưởng:

“Thật là một nơi xinh đẹp, không khác thế ngoại đào nguyên”.

Độc Cô Vũ cười nói:

“Sử huynh không giống như hào kiệt lục lâm, ngược lại giống như một thi nhân tao khách. Khó có được khách nhân thích thú, người làm chủ nhân như ta càng cao hứng, nhất định phải mời huynh ở lại vài ngày”.

Đang lúc nói chuyện, thì thấy một thiếu nữ chạy như bay đến, từ xa đã cất cao giọng:

“Ca ca, huynh đã về rồi!”

Đột nhiên nàng ta nhìn thấy Sử Nhược Mai, trên cánh tay còn mang mũi tên, đi cùng với ca ca mình, bất giác ngẩn người ra. Độc Cô Vũ cười nói:

“Ta mời được một vị hảo bằng hữu đến đây”.

Lập tức chàng ta giới thiệu hai người với nhau:

“Vị này là Sử Chánh Đạo (Sử Nhược Mai đã bịa ra một cái tên giả) Sử đại ca, còn đây là xá muội Độc Cô Oánh. Sử đại ca thực sự là vị khách quý, không dễ mà mời được. Oánh muội, muội cần phải thay ta chăm sóc chu đáo cho huynh ấy”.

Độc Cô Oánh kêu lên:

“Ái chà, Sử đại ca, huynh vì sao mà bị thương vậy?”

Độc Cô Vũ nói:

“Muội muội, nói cho muội vui mừng...”

Độc Cô Oánh chen lời cắt ngang:

“Ừ, người ta bị thương, huynh vui mừng cái nỗi gì?”

Độc Cô Vũ nói:

“Ta không có ý như vậy, ta nói cho muội biết lai lịch của Sử đại ca, muội đừng hồ đồ quấy rối. Oánh muội, muội không phải nói, đương kim hào kiệt, muội bội phục nhất là ba người sao?”

Độc Cô Oánh đáp:

“Không sai, một người là Thiết Ma Lặc, một người là Mưu Thế Kiệt và một người là Đoàn Khắc Tà”.

Độc Cô Vũ nói:

“Vị Sử đại ca này cùng với ba người bọn họ đều là bằng hữu, huynh ấy chính là hảo hán Kim Kê linh”.

Phải biết quan hệ giữa hai người Mưu, Đoàn với Thiết Ma Lặc, trong võ lâm có rất nhiều người biết, bởi vậy mặc dù Sử Nhược Mai không nói qua là biết Mưu, Đoàn hai người, nhưng Độc Cô Vũ cũng cứ làm như đương nhiên là có biết, đó là phô trương cho nàng. Sử Nhược Mai cười:

“Ta chỉ là một kẻ vô danh tiểu tốt trên Kim Kê linh, sao có thể xứng làm bằng hữu của ba người bọn họ được?”

Độc Cô Vũ nói:

“Sử huynh, huynh đừng khiêm tốn quá. Kiếm pháp của huynh khả dĩ đủ để so sánh với các danh gia đương thời, huynh quyết không thể là vô danh tiểu tốt được”.

Độc Cô Oánh chen vào:

“A, muội đã minh bạch, nghe nói vài ngày trước, quan quân tấn công thẳng vào Kim Kê linh, huynh là bị trúng phải tên của quan quân”.

Độc Cô Vũ nói:

“Huynh ấy vừa mới bị trúng tên đó”.

Lập tức sau đó chàng ta mang việc đụng độ với quan quân vừa rồi ra kể. Độc Cô Oánh nói:

“Ca ca, huynh cũng thật là, người ta đã bị thương, huynh lại cứ cố nói chuyện, không nhanh giúp Sử đại ca trị liệu vết thương”.

Sử Nhược Mai mỗi một đến mức không chịu nổi, hai chân tê dại mất hết cảm giác, tựa như không phải chân của mình nữa. Độc Cô Vũ đi trước dẫn đường. Nhà của chàng được dựng trên sườn núi, phải đi lên theo một con đường dốc. Độc Cô Oánh một mực lưu tâm đến thần sắc của Sử Nhược Mai, nhìn thấy nàng nhú nhú cặp lông mày xuống ngựa, một chân một gậy, đi một bước nghỉ một bước, nàng ta không nhin nổi liền bước đến dìu Sử Nhược Mai, đồng thời cũng lại không nhin được oán trách ca ca:

“Huynh chỉ biết phân phó cho muội quan tâm đến khách, còn huynh tự mình không biết điều ngại quan tâm”.

Sử Nhược Mai mặc dù oán hận Đoàn Khắc Tà, thế nhưng không biết tại sao, đối với những người tán dương Đoàn Khắc Tà đều bất giác tự nhiên sanh ra hảo cảm, huống hồ Độc Cô Oánh lại là một nữ tử. Sử Nhược

Mai cũng quên mất thân phận hiện tại của mình là nam tử, đối với Độc Cô Oánh không có một chút tị hiềm nào, không những tùy ý cho nàng ta đi, hơn nữa lại do quá mệt mỏi, nên bất giác dựa vào người nàng ta lúc nào không biết. Độc Cô Oánh cảm nhận được thân thể ấm áp của Sử Nhược Mai, cảm nhận được hơi thở ấm áp của nàng phả lên mái tóc mình thì không khỏi trong lòng thấy rộn rã. Nhưng nàng là một cô nương hào sảng, cho nên hết sức giữ thần sắc bộ dáng tự nhiên, vẫn tiếp tục đi Sử Nhược Mai bước vào cửa chính.

Độc Cô Vũ lúc đầu còn lo lắng muội muội sẽ đụng phải tính khí kỳ quái của Sử Nhược Mai, sau lại thấy tình trạng các nàng như vậy, nằm ngoài dự đoán, trong lòng chàng nghĩ:

“Ta chỉ nghĩ y vốn có tính xấu hổ trời sinh, ai ngờ y lại để mặc cho muội muội đi. Thực sự là tính tình kỳ quái, ta là một nam tử, y lại không chịu để ta động đến, ngược lại thay vào một nữ tử y lại không có thái độ gì. Hay, nếu không phải ta sớm đã nhìn ra y làm việc ngay thẳng, ta sẽ cho rằng y là đồ háo sắc”.

Độc Cô Oánh nghe thấy Sử Nhược Mai có chút thờ dốt, trong lòng nảy sinh cảm giác thương tiếc, nàng nói:

“Sử đại ca, huynh thực sự là một hán tử cứng rắn, bị trúng tên như vậy, lại vẫn còn có thể cưỡi ngựa đi một đoạn đường núi dài. Ca ca, chúng ta trước tiên trị vết thương cho Sử đại ca, sau đó để huynh ấy trong phòng của ca ca nghỉ ngơi có được hay không?”

Sử Nhược Mai lại càng hoảng sợ, vội vàng nói:

“Không dám làm phiền Độc Cô huynh. Tiểu đệ có tính cách quái lạ, không quen cùng người khác ở chung một phòng, chỉ thích một mình yên tĩnh ngủ”.

Độc Cô Oánh nghĩ thầm: “Người này thực là thẳng thắn quá mức, từ trước đến nay, những người làm khách đều nghe theo an bài của chủ nhân, nhưng y lại chỉ định muốn chủ nhân cấp cho y một nơi thanh tịnh để nghỉ, trong lời nói tựa hồ không muốn bị chủ nhân đến quấy nhiễu”. Lập tức nàng ta cười nói:

“Ta có một gian thư phòng ngăn nắp sạch sẽ, không biết là có hợp với tâm ý của Sử đại ca không”.

Nàng ta lập tức đi Sử Nhược Mai tiến vào thư phòng của mình.

Thư phòng này bố trí xác thực thập phần trang nhã, một tủ sách dựa bên tường, phía trên treo một bức thư họa, dựa bên song cửa sổ là một bàn đọc sách, trên mặt bàn bày một bình hoa, còn có một lò hương mà dư hương vẫn chưa tan hết. Đối diện với tủ sách có một hồ sàng, không hề có chăn đệm chỉ có một chiếc gối, có lẽ là giúp cho Độc Cô Oánh nằm đọc sách khi mệt mỏi. Độc Cô Oánh cười nói:

“Sử đại ca nếu như không chê căn phòng này không được tốt thì chờ muội mang chăn đệm đến”.

Tinh thần của Sử Nhược Mai phấn chấn, nàng nói:

“Tốt, tốt lắm! Không ngờ cô nương còn là một tài nữ, trong phòng có nhiều thi thư như vậy. Bức thư pháp này thực sự là vô cùng cứng cáp mạnh mẽ, uy, đây nguyên lai chính là “Tân thi” của Đỗ Phủ!”

Đỗ Phủ, Lý Bạch đương thời tề danh là thánh thơ, tiên thơ, ngàn năm có một, vạn lời ca tụng, văn chương cao quý khó ai bì kịp. Nhưng thư pháp do chính tay họ viết ra thật rất khó kiếm được. Bài tân thi này, Sử Nhược Mai cũng chưa từng xem qua, bất giác nàng ngâm đọc:

Tích hữu giai nhân công tôn thị

Nhất vũ kiếm khí động tứ phương

Quan khán như sơn sắc tự tang

Thiên địa vi chi cửu đề ngang

Diệu như nghệ xạ cửu nhật lạc

Kiểu như quần đế tham long tường

Lai như lôi đình thu chấn nộ

Bãi như giang mẩu ngưng thanh quang

Giáng thần châu tỵ lưỡng tịch mịch
Vân hữu đệ tử truyện phân phương
Lâm đỉnh mỹ nhân tại bạch đế
Diệu vũ thử khúc thần dương dương
Dữ dư vấn đáp ký hữu dĩ
Cảm thì phủ sự tăng oản thương...
Dịch:

Nàng Công Tôn năm xưa múa kiếm
Kiếm khí tung hoành động bốn phương
Thần sắc kẻ xem đều khiếp đảm
Trời đất thấp cao nổi một đường
Rực như Nghê bắn chín mặt trời
Vững như vương đế cười rồng chơi
Đến tựa thiên lôi trong giận dữ
Dừng như sông lớn chứa ánh dương
Môi hồng áo ngọc phai hương sắc
Muộn màng kiếm đệ tử truyền phương
Lâm Đỉnh mỹ nhân thành Bạch Đế
Kiếm tung bay thần khí dương dương
Cùng nàng vấn đáp trong giây lát
Thế thời ngang trái mãi cảm thương...

Dưới bài thơ còn có chú thích, nguyên lai đây là Đỗ Phủ tại Lâm Đỉnh (một địa danh tại phía nam huyện Hứa Xương tỉnh Hà Nam ngày nay) xem đệ tử Lý Thập Nhị Nương của Công Tôn Đại Nương, nhân đó mà làm bài thơ này tặng cho.

Sử Nhược Mai gõ nhịp tán thưởng nói:

“Thơ hay, thơ hay! Đến tựa thiên lôi trong giận dữ, dừng như sông lớn chứa ánh dương. Kiếm thuật luyện tới cảnh giới tiến vào trong thi phú, thực sự khiến người ta không thể tưởng tượng nổi!”

Đồng thời nàng thấy có điểm kỳ lạ, liền hỏi:

“Bức thư họa này là do chính tay của Đỗ lão viết tặng đệ tử Lý Thập Nhị Nương của Công Tôn Đại Nương, sao lại có ở nhà Độc Cô cô nương?”

Độc Cô Vũ mỉm cười trả lời thay:

“Xá muội chính là sư muội của Lý Thập Nhị Nương, hai huynh muội chúng ta không cùng sư môn”.

Sử Nhược Mai lấy làm kinh hãi hỏi:

“Công Tôn Đại Nương vẫn còn sống trên nhân gian sao? Người không phải là đã gần trăm tuổi rồi sao?”

Độc Cô Oánh đáp:

“Gia sư đã qua đời nhiều năm trước rồi. Muội là đệ tử cuối cùng của người, Lý Thập Nhị Nương là đại sư tỷ, công phu của muội kỳ thật là do đại sư tỷ chỉ dạy. Đại sư tỷ thương yêu muội nhất, năm ngoái người đi qua nơi này, biết muội thích thơ của Đỗ Phủ, cho nên mới đem thư họa thủ tích của Đỗ Phủ tặng cho”

Độc Cô Vũ cũng cảm giác thấy kỳ quái liền hỏi:

“Sử huynh yêu thích thi thơ như vậy, ắt hẳn cũng là một kẻ một sách, tại sao lại gia nhập giới lục lâm?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Tiểu đệ chỉ đọc qua một chút thi thơ, cũng chưa đến mức một sách, ta đi theo Thiết trại chủ cũng chỉ là chuyện mới gần đây thôi. Độc Cô huynh hỏi ta vì sao lại lưu lạc trong chốn lục lâm, chà..., chuyện này, thôi, bỏ đi, đừng nhắc đến”.

Sử Nhược Mai vốn nghĩ sẽ bịa ra một cố sự, thế nhưng nàng lại không quen nói dối, trong lúc cấp thiết không bịa ra được. Độc Cô Vũ cũng tưởng rằng nàng có ẩn tình khó nói, cho nên cũng không tiện hỏi lại, chàng vội vàng nói:

“Sử huynh văn võ toàn tài, đích thực khiến cho người bội phục. Trong thời loạn lạc hiện nay, anh hùng chính là xuất phát từ trong giới lục lâm, sao có thể nói là lưu lạc chứ”.

Trong lòng chàng thầm nghĩ, “Nguyên lai y mới gia nhập làm lục lâm hảo hán, lại là người xuất thân từ gia đình thi thư, thảo nào y thiếu kinh nghiệm giang hồ như vậy, không giống với cường đạo mà lại giống như một thư sinh văn nhã”.

Trong lúc mọi người đang nói chuyện, thì nha hoàn sớm đã mang chăn đệm đến, Độc Cô Oánh cười nói:

“Đừng cứ nói chuyện mãi, chúng ta trước tiên trị liệu vết thương cho Sử đại ca”.

Nàng liền mời Sử Nhược Mai nằm xuống hồ sàng. Độc Cô Vũ nói:

“Nữ tử các người vốn tinh tế, tỉ mỉ hơn. Oánh muội, việc đắp thuốc băng thương, ta phải làm phiền đến muội”.

Độc Cô Oánh phương tâm rung động, đầu cúi thấp xuống, đột nhiên lại cười rộn nói:

“Đại ca, huynh vẫn còn sáng suốt, tự biết mình cẩn thả qua quýt, việc đó muội cũng không trách huynh. Huynh xem, huynh giúp người ta băng bó vết thương, băng quấn ra cái hình dạng gì thế này? Ngang một đường, dọc một đường, quả thực là mang cánh tay của Sử đại ca gói lại như cái bánh chưng vậy”.

Sử Nhược Mai trên mặt liền đỏ hồng, nàng nói:

“Đây là do ta tự mình băng lấy”.

Độc Cô Oánh ngượng ngùng, xấu hổ cười khỏ lấp:

“Nam nhân các người đều không biết tự trị liệu cho mình, Sử đại ca, huynh nằm xuống đây, muội sẽ đắp thuốc cho huynh”.

Xung quanh miệng vết thương của Sử Nhược Mai, huyết dịch chảy ra đã kết lại, dính chặt lấy y phục, Độc Cô Oánh hỏi:

“Sử Đại Ca, huynh có y phục để thay đổi không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Trong tay nải của ta có hai bộ y phục mới mua hôm qua, không biết có vừa người hay không”.

Độc Cô Vũ cười nói:

“Muội còn chưa biết, Sử đại ca đúng là người rất rộng rãi, hai bộ y phục là do huynh ấy dùng kim khâu để đổi lấy đó”.

Sau đó Độc Cô Vũ kể lại chuyện hôm qua trong khách điểm, Độc Cô Oánh nghe được thì không khỏi khanh khách cười duyên.

Độc Cô Oánh nói:

“Sử đại ca, huynh xoay lưng qua đây, muội giúp huynh bỏ áo trên xuống, ca ca, huynh cũng nhanh qua giúp muội một tay”.

Nàng ta muốn giúp Sử Nhược Mai rửa sạch vết thương sau đó sẽ tra thuốc, rồi mới thay y phục. Sử Nhược Mai không khỏi đỏ hồng cả mặt, nàng thấp giọng nói:

“Không cần phải phiền phức như vậy, cô nương có chiếc kéo nào không?”

Độc Cô Oánh hỏi:

“Huynh muốn dùng kéo để làm gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Cô giúp ta rạch chỗ y phục xung quanh miệng vết thương ra, không phải như vậy là có thể rửa vết thương và thay thuốc được sao?”

Độc Cô Oánh trầm nghĩ:

“Uổng cho y là lục lâm hảo hán mà lại xấu hổ đỏ mặt như nữ tử. Ta không để tâm thì thôi, ngược lại y còn tị hiềm nam nữ”.

Không làm sao khác được, nàng liền lấy kéo đến làm theo ý Sử Nhược Mai, giúp Sử Nhược Mai rửa sạch vết máu và tra lại thuốc một lần nữa.

Độc Cô Vũ bưng tới một chiếc lồng, trong có một bình trà sâm lớn, chàng nói:

“Huynh chảy máu rất nhiều, chắc hẳn là sẽ cảm thấy rất khát, trà sâm rất hợp để cho huynh giải khát. Khi thấy đói bụng thì hãy ăn một chút”.

Độc Cô huynh muội ân cần chiếu cố săn sóc, Sử Nhược Mai cũng cảm thấy rất áy náy trong lòng, nàng hết cảm ơn lại đa tạ:

“Làm phiền các vị hết nửa ngày trời, hai người cũng nên đi nghỉ đi”.

Độc Cô Vũ nói:

“Ta ngủ bên gian đối diện, nếu nửa đêm huynh có chuyện gì thì cứ việc gọi ta đừng ngại, bất tất khách khí”.

Sử Nhược Mai nói:

“Ta biết rồi, ta bây giờ cũng đã khá hơn nhiều rồi, ta nghĩ sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu”.

Sử Nhược Mai chờ hai huynh muội bọn họ khi khỏi, trong lòng vẫn lo sợ nửa đêm Độc Cô Vũ sẽ lại đến, nàng cố gắng xuống giường, đóng chặt cửa sổ lại, sau đó mới yên tâm thay đổi y phục, trùm đầu đi ngủ.

Lúc đầu trong lòng nàng còn có điểm thấp thỏm bất an, thế nhưng bởi quá mệt nhọc, cho nên không lâu sau đã ngủ thiếp đi. Cũng không biết là đã ngủ qua bao lâu, nàng chợt bị tiếng gõ cửa phòng làm thức tỉnh, Sử Nhược Mai hoảng hốt vội vàng nói:

“Ta không có chuyện gì, Độc Cô huynh xin mời quay về ngủ đi”.

Người ở bên ngoài phì cười một tiếng rồi nói:

“Là muội, trời đã sáng rồi, muội mang điểm tâm đến cho huynh”.

Nguyên lai, người bên ngoài là Độc Cô Oánh. Sử Nhược Mai ra mở cửa phòng, Độc Cô Oánh cười hỏi:

“Huynh sao mà ngay cả cửa sổ cũng đóng chặt như vậy, gió cũng không lọt, có lo lắng gì sao?”

Nàng liền vội vàng bước đến giúp Sử Nhược Mai mở toang cửa sổ, cho ánh dương quang và không khí tràn vào.

Sử Nhược Mai đáp:

“Ta từ nhỏ vốn đã sợ ma quỷ, nên quen đóng chặt cửa sổ thì mới ngủ được, cô nương xin đừng chê cười”.

Nàng vừa mới giải thích, Độc Cô Oánh vốn không định cười nhưng cũng bất giác phì cười, nàng ta nói:

“Muội cứ ngỡ chỉ có nữ hài tử mới sợ ma quỷ, không ngờ hảo hán lục lâm các huynh cũng sợ nữa. Tốt rồi, bây giờ đã là thanh thiên bạch nhật, không cần phải sợ ma quỷ. Huynh mau ăn một chút điểm tâm đi”.

Độc Cô Oánh bày những thức ăn mang theo lên bàn ăn, đó là bốn món ăn rất tinh xảo và một bát cháo lớn. Sử Nhược Mai ăn cảm thấy có vị rất lạ, Độc Cô Oánh nói:

“Đây đều là do chính tay muội làm, muội còn lo huynh ăn không nổi”.

Sử Nhược Mai cười:

“Độc Cô tiểu thư thực sự là đa tài đa nghệ, không những văn hay võ giỏi, nấu ăn cũng tuyệt nữa, không biết tương lai ai có phúc khí...”

Độc Cô Oánh khuôn mặt ửng hồng, giận dữ gắt:

“Sử đại ca, huynh nói cái gì vậy?”

Sử Nhược Mai lúc này mới sực nhớ là mình đang mang thân phận nam tử, nàng liền vội vàng bỏ nửa câu sau không nói “cười cô làm nương tử”, Sử Nhược Mai xấu hổ nói khỏá lấp:

“Cô nương niên kỷ xem chừng cũng suýt soát với ta, cô nương cái gì cũng đều hay còn ta cái gì cũng đều không biết, nói thật lòng, ta thực sự rất lấy làm hâm mộ cô nương!”

Nàng vốn là người nói vô tâm, nhưng Độc Cô Oánh lại là người nghe có ý, trên mặt lại càng đỏ tựa như có một lớp phấn dày.

Sử Nhược Mai thầm nghĩ: “Không xong rồi, ta lại nói lỡ lời rồi. Cải trang làm nam nhân thực không phải chuyện dễ dàng”. Nàng liền vội vàng cúi đầu cắn cúi ăn để che giấu sự bối rối của mình. Một hồi lâu, nàng mới ngẩng đầu lên, thấy đôi mắt đẹp của Độc Cô Oánh đang nhìn mình, không thấy có chút phần nộ gì, khi đó Sử Nhược Mai mới yên tâm. Độc Cô Oánh chợt cười nói:

“Sử đại ca, huynh khách khí quá, huynh mới đúng thật là văn võ toàn tài”.

Sử Nhược Mai chớp lấy cơ hội, chuyển đề tài khác để nói:

“Ta trước kia chỉ biết có Lý Bạch là thích kết giao với hiệp sĩ am hiểu kiếm thuật. Hôm nay nhìn thấy bức thủ thi của Đỗ Phủ tặng cho lệnh sư tỷ, thật không ngờ lão nhân gia người cũng là một vị hành gia”.

Độc Cô Oánh cười hỏi:

“Huynh làm sao biết người cũng là một vị hành gia?”

Sử Nhược Mai cười đáp

“Nếu không, người làm sao có thể miêu tả được cái tuyệt diệu của kiếm thuật giống như thật vậy”.

Độc Cô Oánh nói:

“Theo như muội được biết, sự thật là Đỗ Phủ hoàn toàn không am hiểu kiếm thuật, thế nhưng người lại biết cách thưởng thức kiếm thuật”.

Sử Nhược Mai nói:

“Thưởng thức kiếm thuật cũng được xem như là một hành gia”.

Độc Cô Oánh đột nhiên hỏi:

“Sử đại ca, huynh có quen biết với Đoàn Khắc Tà không?”

Sử Nhược Mai trong lòng nhảy rộn, bắt giác trên mặt cũng hồng ửng, nàng đáp:

“Cũng không quen lắm, cô nương hỏi ta làm gì?”

Độc Cô Oánh nói:

“Huynh vừa mới nói Lý Bạch thích kết giao với hiệp sĩ, muội mới nhớ lại, Lý Bạch và Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp cũng có một đoạn giao tình không tầm thường, tưởng rằng huynh cũng đã biết. Đáng tiếc Đoàn đại hiệp qua đời sớm, chúng ta là văn sinh hậu bối, chưa kịp được gặp người. Không biết vị kiếm khách từng được Lý Bạch hết lời khen ngợi này kiếm thuật rốt cục đến mức độ thế nào”.

Nàng lại nói tiếp:

“Nghe nói kiếm thuật của Đoàn Khắc Tà so với phụ thân y còn cao cường hơn, huynh đã từng thấy qua chưa?”

Sử Nhược Mai nghe người khác tán dương Đoàn Khắc Tà, trong lòng nàng ngầm thấy cao hứng, nhưng lại giả bộ thần khí lãnh đạm:

“Ước chừng là như vậy, ta cũng chưa từng thấy qua”.

Độc Cô Oánh thầm ngạc nhiên, nàng nghĩ thầm: “Như vậy xem ra giao tình giữa y và Đoàn Khắc Tà cũng chỉ bình thường. Điều này cũng thật kỳ lạ, tục ngữ có câu “Người tài mền nhau”. Y và Đoàn Khắc Tà ở cùng một sơn trại, chẳng lẽ không có nhiều cơ hội tiếp xúc thân mật với nhau”.

Nàng đang nghĩ đến như vậy thì đúng lúc cửa phòng phía đối diện của ca ca nàng bật mở.

Độc Cô Vũ đi đến cười nói:

“Muội muội, thì ra là muội đến sớm vậy”.

Độc Cô Oánh nói:

“Ai giống như huynh chứ, mặt trời đã lên cao ba sào rồi mà vẫn còn chưa chịu ra khỏi giường. Đối với khách nhân cũng thật là quá sơ suất”.

Độc Cô Vũ cười:

“Ta có một hảo muội tử như muội thế này, còn cần gì ta phải quan tâm”.

Độc Cô Oánh nghe thấy trong tiếng cười của ca ca còn có thâm ý, bất giác phương tâm lại nhộn nhạo.

Độc Cô Vũ hỏi:

“Sử đại ca thấy đã đỡ hơn chưa?”

Sử Nhược Mai cười đáp:

“Đã đỡ lắm rồi, huynh xem ta ăn nhiều đến như vậy cơ mà”.

Độc Cô Vũ nói:

“Tốt lắm, mũi tên này khả dĩ có thể lấy ra được, muội muội, muội tâm linh thủ xảo, hãy nhổ tên ra cho Sử đại ca, lại phải làm phiền muội thêm nữa”.

Độc Cô Oánh biết là ca ca có lòng muốn nhường cho nàng và vị “Sử đại ca” này thân mật hơn nữa, cho nên nàng cũng không tiện từ chối, lập tức cười nhẹ nói:

“Ca ca, huynh thực là sung sướng đấy, cái gì cũng đều bắt muội làm. Được rồi, huynh cũng phải làm một chuyện, nhờ huynh mang được phẩm cần thiết lại đây”.

Độc Cô Vũ đáp:

“Ta sớm đã chuẩn bị đầy đủ hết rồi”.

Sử Nhược Mai cảm thấy rất áy náy, nàng nói:

“Độc Cô cô nương, ta làm phiền cô nương quá”.

Độc Cô Oánh thần nhiên cười nói:

“Sử đại ca, muội và ca ca là nói đùa đó, huynh đừng có tưởng thật. Huynh là hảo bằng hữu của ca ca muội, huynh bị thương, muội nên chăm sóc huynh mới đúng”.

Độc Cô Vũ cũng cười nói:

“Muội muội, ta thấy muội còn phải cảm kích ta nữa đó!”

Độc Cô Oánh nói át đi:

“Cảm kích cái gì? Huynh đừng có nói lung tung”.

Độc Cô Vũ đáp:

“Cảm kích ta đã mời Sử đại ca đến. Muội chỉ được học kiếm chay với sư tỷ của muội, còn hận là không có người để cùng bàn luận. Sử đại ca chính là một cao thủ kiếm thuật, sau này khả dĩ muội có thể thường xuyên nhờ huynh ấy chỉ dạy nhiều hơn”.

Độc Cô Oánh rất sợ ca ca lại cùng nàng tiếp tục đùa bỡn, nói quá lộ liễu, nhưng lúc này vừa nghe Độc Cô Vũ nói như vậy, thật sự lại là quang minh chính đại giúp nàng có lý do tiếp cận với Sử Nhược Mai. Nàng liền vội vàng gật đầu nói:

“Đúng vậy, muội chính là có ý này, nhưng còn chờ Sử đại ca sớm ngày khỏi hẳn đã”.

Sử Nhược Mai nói:

“Cô nương là cao đồ của Công Tôn đại nương, ta phải bái cô làm sư phụ mới đúng, sao cô nương lại khách khí với ta như vậy”.

Độc Cô Vũ nói:

“Hai người các người đừng khách khí nữa, sau khi Sử đại ca lành vết thương, hai người cùng nhau luận bàn để ta xem mà học hỏi”.

Sử Nhược Mai mặc dù không hiểu nhiều về nhân tình thế thái, nhưng nàng là người tinh ý, trong lòng ngầm cảm thấy buồn cười: “Xem ra vị cô nương này rất có ý đối với ta, ca ca nàng ta cũng muốn tác hợp cho thành chuyện tốt. Chỉ đáng tiếc là ta không có phúc hưởng”.

Sử Nhược Mai vốn một mực lo lắng huynh muội bọn họ khám phá ra hành tung, lúc này mới bỏ được tảng đá trong lòng xuống, vừa buồn cười lại vừa vui mừng.

Sử Nhược Mai nằm trên hồ sàng, Độc Cô Oánh cẩn thận, âu yếm giúp nàng rút tên ra, mái tóc nàng tựa hồ buông rủ lên khuôn mặt nàng, cả hai đều cảm thấy được hơi thở của nhau. Độc Cô Oánh trên mặt càng đỏ hồng hơn nữa, nàng ta nhẹ giọng hỏi:

“Sử đại ca, huynh thấy đau lắm phải không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Đỡ rồi, đa tạ cô nương!”

Độc Cô Oánh trong lòng thấy dịu dịu ngọt ngào, có cảm giác khoan khoái không nói lên lời.

Sử Nhược Mai cũng không phải khen bừa, thủ pháp của Độc Cô Oánh thực sự là rất linh xảo, đầu mũi tên được rút ra, rồi lại tra thuốc vào, đau đớn của Sử Nhược Mai liền biến mất. Nàng đối với Độc Cô Oánh vô cùng cảm kích.

Liên tiếp vài ngày sau đó, Độc Cô Oánh cả ngày đều phục thị Sử Nhược Mai, cơ hồ không rời nửa bước. Độc Cô Vũ ngược lại rất ít khi lui tới. Cảm tình giữa Sử Nhược Mai và nàng càng ngày càng sâu sắc.

Vết thương của Sử Nhược Mai vốn cũng không nặng lắm, lại được Độc Cô Oánh cẩn thận quan tâm chăm sóc nên rất nhanh khỏi. Ngày hôm nay, sau khi rời khỏi giường, Sử Nhược Mai thử xem gân cốt đã hoạt động lại được chưa thì thấy đã khôi phục lại như lúc ban đầu. Độc Cô Oánh rất vui mừng, nàng cười nói:

“Sử đại ca, huynh chắc buồn bức đã nhiều ngày. Muội đưa huynh ra hoa viên dạo chơi, Sử đại ca, hôm nay huynh khả dĩ có thể chỉ điểm kiếm pháp cho muội”.

Lúc này thời tiết đang vào lúc cuối xuân, Sử Nhược Mai theo chân Độc Cô Oánh tiến vào trong viên tử (vườn). Nàng thấy cây cối tốt tươi, trăm hoa khoe sắc, hoa viên này không phải lớn lắm, thế nhưng lại được bố trí đặc biệt khéo léo, đá núi lung linh, đình đài ẩn hiện, đường lối quanh co, nước trong uốn lượn, mỗi hoa mỗi cỏ, mỗi cây mỗi đá đều được bố trí cực kỳ đẹp đẽ, đi vào sâu trong hoa viên tựa như đang đứng trong một bức tranh họa đồ vậy. Sử Nhược Mai buồn chán nhiều ngày, bất giác tinh thần thấy sáng khoái, dung quang phát tán ra ngoài.

Sử Nhược Mai vốn đã mỹ mạo, trong lòng lại đang vui vẻ, càng khiến tăng thêm vài phần tiêu sái, dáng dấp hào tình. Hai người đi bên cạnh hồ sen, bóng in dưới làn nước trong vắt, hiện lên một đôi người ngọc. Độc Cô Oánh nhìn bóng hình in dưới nước, lại nhìn lên “mỹ thiếu niên” trước mặt, bất giác khuôn mặt đỏ bừng như say, trong lòng thầm nghĩ: “Người này thực sự là tài mạo song toàn, không thể ngờ rằng trong giới lục lâm cũng có được người như vậy! Cổ nhân có nói đến dung mạo của Phan An, tưởng rằng cũng bất quá chỉ đến như vậy là cùng”.

Sử Nhược Mai mỉm cười hỏi:

“Độc Cô tiểu thư đang nghĩ gì vậy?”

Độc Cô Oánh trong lòng nhảy rộn, nàng đáp:

“Muội đang nghĩ là nhờ huynh chỉ điểm kiếm pháp, không biết huynh có chịu hay không?”

Sử Nhược Mai nói:

“Ta làm sao dám múa búa qua cửa Lỗ Ban, hay là mời tiểu thư hiển lộ thân thủ trước”.

Độc Cô Oánh đáp:

“Cũng được, huynh vừa mới lành bệnh, nên nghỉ ngơi một thời gian, để muội trước tiên ném đá mời ngọc vậy”.

Độc Cô Oánh rút bội kiếm ra, nàng xoay tít người một vòng, kiếm quang tựa như dải lụa trắng uốn lượn bung ra, kiếm múa cực nhanh, thật giống như chim hồng bay lượn, như du long uốn mình, kiếm khí tung hoành, hàn phong trỗi dậy, các phiến hoa tới tấp rụng xuống, nương theo kiếm quang bay tán khắp nơi, càng khiến cho mỹ lệ vô cùng. Sử Nhược Mai không ngừng vỗ tay tán thưởng, nàng nhớ tới mấy câu thơ trong bức thủ thi của Đỗ Phủ: “Diệu như Nghệ bắn chín mặt trời. Vững như vương đế cười rồng chơi. Đến tựa thiên lôi trong giận dữ. Dừng như sông lớn đựng ánh dương”.

Độc Cô Oánh vừa thu lại kiếm, nửa mừng nửa dối nói:

“Kiếm thuật của sư tỷ muội may ra có thể xứng với mấy câu thơ đó, chứ muội làm sao có thể đạt đến cảnh giới như vậy”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Ta chưa từng chứng kiến kiếm thuật của sư tỷ cô nương, chỉ mới xem cô nương múa mà đã thấy hoa mắt mê hồn như vậy, tự thấy nhân phúc thật không nhỏ!”

Độc Cô Oánh đáp:

“Huynh quá khen, chỉ là muốn cho muội vui vẻ. Muội nghe ca ca nói, kiếm thuật của huynh mới thực sự là thần diệu vô cùng. Muội đã tự bêu xấu rồi, huynh còn không chịu chỉ giáo cho muội sao?”

Sử Nhược Mai được nàng làm cho hứng chí, nhưng thật ra nàng cũng đã bị kích động nên cười nói:

“Ta vốn định giấu cái xấu, nhưng lại sợ cô nương chê trách. Không biết nói thế nào hơn, đành tự làm xấu vậy. Cô nương, ta giúp cô so chiêu, mong cô hạ thủ lưu tình”.

Độc Cô Oánh đề nghị:

“Muội có cách so kiếm mới, huynh đứng cách muội ba trượng, hai bên xuất chiêu hoàn chiêu, như vậy có thể tránh được ngộ thương, chúng ta khả dĩ có thể xuất hết binh sinh sở học, tận lực thi triển, huynh xem có được không?”

Sử Nhược Mai biết nàng nghĩ ra cách này do quan tâm đến mình vừa lành bệnh, vừa bội phục nàng tâm tư chu đáo, lại thêm cảm kích nàng đã lo lắng cho mình.

Sử Nhược Mai đáp:

“Tốt, thỉnh xuất chiêu trước”.

Độc Cô Oánh thân phận là chủ nhân, nên nàng cũng không tiện khách khí, tuốt kiếm chào xong, lập tức ra chiêu Ngọc Nữ Thoa Đầu, Sử Nhược Mai cũng hoàn lại một chiêu Đầu Đào Báo Lý.

Độc Cô Oánh thản nhiên cười rằng:

“Sử đại ca, huynh đa lễ quá, bắt tất phải khách khí như vậy”.

Nguyên là chiêu Đầu Đào Báo Lý của Sử Nhược Mai còn hàm ý khách nhân cảm tạ ân nghĩa của chủ nhân, muốn được báo đáp.

Độc Cô Oánh cước đạp Can vị, bước qua “thương” môn, trường kiếm rung động mang theo tiếng xé gió vi vu. Chiêu kiếm này, thế kiếm vô cùng mãnh liệt, nếu như là thực sự cận thân đấu kiếm thì đó chính là chiêu kiếm sát thủ đánh cho địch nhân tàn phế. Sử Nhược Mai cười nói:

“Thật mãnh liệt!”

Nàng liền nghiêng mình bước sang Chấn vị, trường kiếm vung lên xoắn lại, gót chân xoay tròn lại trở về phương vị cũ. Độc Cô Oánh cũng không khỏi tán dương:

“Hay, phá giải thật tuyệt diệu!”

Hai người thủy chung đều giữ vững cự ly ba trượng, cước đạp theo phương vị ngũ hành bát quái xuất kiếm hư công. Song phương đều sử dụng kiếm pháp, hết sức tập trung, so với chánh thức giao thủ cũng không khác biệt gì, hơn nữa do giữa hai người có một khoảng cách cho nên những chỗ tinh diệu trong cuộc so kiếm này càng lúc càng thấy rõ.

Trong thoáng chốc đã qua ba mươi chiêu, trên mặt Độc Cô Oánh hiện ra thần sắc mê mẩn, Sử Nhược Mai lấy làm lạ, thầm nghĩ: “Bây giờ đang là lúc khẩn trương giao đấu, nàng ta sao không tập trung tinh thần như vậy, tựa như có suy nghĩ riêng tư”. Lập tức nàng hô lớn:

“Cẩn thận chiêu này!”

Thanh Cương kiếm của nàng bốc lên vũ lộng, mũi kiếm rung động, chớp lên hàng đóa kiếm hoa. Chiêu kiếm này có tên là “Phật Quang Phổ Chiếu”, chính là chiêu kiếm có uy lực mạnh nhất trong Phật môn kiếm pháp của Diệu Tuệ thần ni.

Độc Cô Oánh hoảng hốt cả kinh, nàng liền tiếp thối lui ba bước, rồi cũng đột ngột kêu lên:

“Cẩn thận chiêu này!”

Thân hình nàng tựa như bốc khỏi mặt đất, trường kiếm trong không trung huơ lên một vòng tròn, trói chặt lấy thân hình của Sử Nhược Mai. Sử Nhược Mai thất thanh kêu lớn:

“Hảo kiếm pháp!”

Nàng liền ôm thẳng kiếm xuất ra kiếm thức “Triêu Thiên Nhất Chú Hương”, thân hình cũng xoay tròn một vòng. Độc Cô Oánh đáp xuống mặt đất, hai người đứng đối diện, song kiếm trở về phía nhau, cả hai cùng đều không tái biến chiêu nữa. Nguyên lai nếu như là đấu thật thì trường kiếm của hai người tương giao đã thành cục diện giằng co, chỉ có thể sử dụng nội lực để thủ thắng, ai biến chiêu trước người đó sẽ chịu thiệt thòi.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Kiếm pháp đích truyền của Công Tôn đại nương quả nhiên danh bất hư truyền, vô cùng bội phục, xin cam nguyện nhận thua”.

Độc Cô Oánh nói:

“Đâu được, đâu được, huynh là nam tử, khí lực so với muội nhất định là mạnh hơn, nếu thực sự so kiếm, đấu tới chiêu này thì hẳn muội sẽ thua”.

Hai người từ từ thu kiếm lại, Độc Cô Oánh đột nhiên hỏi:

“Sử đại ca, sư phụ của huynh là ai vậy?”

Sử Nhược Mai ngẩn người rồi nói:

“Ta học nghệ không tinh, thật ngại không dám nói đến danh tự của sư phụ”.

Độc Cô Oánh nói:

“Sử đại ca, muội thấy có một chuyện rất kỳ quái”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Chuyện gì kỳ quái?”

Độc Cô Oánh đáp:

“Nghe nói Diệu Tuệ thần ni không thu nhận nam đồ đệ, tại sao lại phá lệ như vậy?”

Sử Nhược Mai thầm giật mình, lúc này nàng mới biết là Độc Cô Oánh đã nhìn ra sư môn tông phái của mình. Nàng nghĩ thầm: “Ta thật là hồ đồ nhất thời, nàng ta là đệ tử của Công Tôn đại nương, đương nhiên là một đại hành gia kiếm thuật, ta sao lại cùng với nàng so kiếm để cho nàng nhìn ra lai lịch kiếm pháp của ta”.

Lập tức tâm niệm trong lòng Sử Nhược Mai chuyển đổi vài lần, nàng xấu hổ cười khỏá lấp:

“Độc Cô tiểu thư nhân quan thực sự là lợi hại, nói như vậy kiếm pháp ta sử là kiếm pháp của Diệu Tuệ thần ni sao?”

Độc Cô Oánh lại càng lấy làm kỳ lạ, nàng hỏi:

“Lời này của huynh thật là kỳ lạ, kiếm pháp do huynh sử ra là kiếm pháp gì chẳng lẽ tự mình cũng không biết sao?”

Sử Nhược Mai cười đáp:

“Thật không dám giấu, kiếm pháp của ta là theo học của một nữ tử, nhưng vị đó không phải là ni cô”.

Độc Cô Oánh lại hỏi:

“Vị nữ tử đó là ai vậy?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Đó là biểu tỷ Niếp Ân Nương của ta”.

Lời này của Sử Nhược Mai cũng không phải hoàn toàn là nói dối, Niếp Ân Nương lớn hơn nàng hai tuổi và đã theo học kiếm pháp với Diệu Tuệ thần ni trước nàng, kiếm pháp của Sử Nhược Mai đến hơn một nửa là do Niếp Ân Nương truyền thụ cho.

Niếp Ân Nương thường xuyên đi lại trên giang hồ, Độc Cô Oánh tuy chưa từng gặp qua nhưng cũng biết đến danh tự của Niếp Ân Nương, biết Niếp Ân Nương chính là đệ tử của Diệu Tuệ thần ni. Nàng liền nói: “Nguyên lai huynh là biểu đệ của Niếp Ân Nương, thảo nào lại như vậy”.

Khi nói đến đó trong lòng nàng cũng dấy lên chút niềm chua xót, thần thái rất thiếu tự nhiên.

Sử Nhược Mai nói:

“Ta là biểu đệ họ xa của tỷ ấy, thuở nhỏ cha mẹ mất sớm, ta sống trong nhà nàng, làm bạn học. Biểu tỷ thường thường muốn ta theo nàng luyện kiếm, ta ở một bên xem, không ngờ cũng tự nhiên học được. Biểu tỷ từng nói rằng kiếm pháp do một ni cô truyền dạy, thế nhưng cũng không biết ni cô đó là Diệu Tuệ thần ni”.

Độc Cô Oánh lạnh lùng nói:

“Biểu tỷ của huynh đối với huynh thật tốt, không tiếc đời sư phụ mang kiếm pháp truyền dạy cho huynh. Nghe nói nàng ta là nữ nhi của một vị tướng quân, huynh sống trong nhà nàng ta cũng tốt lắm, sao lại rời đi?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Ta không muốn mãi ăn nhờ ở đậu nhà người, cho nên mới rời khỏi Niếp gia, phiêu bạt giang hồ. Chưa được bao lâu thì quen biết với đầu mục Kim Kê linh, ta biết được Thiết Ma Lặc không giống với cường đạo thông thường nên mới gia nhập hội”.

Độc Cô Oánh nhăm nhắng nói:

“Huynh rất có chí khí, chỉ là không phải đã phụ hảo ý của biểu tỷ huynh sao?”

Sử Nhược Mai vốn còn muốn trêu nàng thêm, nói rằng mình với Niếp Ân Nương đã có hôn ước, thế nhưng nhìn thấy đôi mắt của Độc Cô Oánh đã đỏ hoe, dường như sắp sa lệ, trong lòng nàng bất nhẫn nghĩ thầm: “Ta chờ sau này sẽ để thư lại nói rõ chân tướng cho nàng biết, bộc lộ thân phận quá sớm e là không tiện”. Nàng liền đáp rằng:

“Độc Cô tiểu thư xin đừng giấu cột, biểu tỷ với ta phú quý bần tiện cách xa, ta bắt quá chỉ là thằng nhóc cùng đọc sách và sai vặt, há có thể có chút vọng niệm nào sao?”

Độc Cô Oánh thấy khoan khoái hơn một chút, nàng nói:

“Sư phụ muội khi còn sống cùng với Diệu Tuệ thần ni có giao tình rất sâu sắc, hai chiều cuối cùng mà huynh sử ra chính là do bọn họ trao đổi với nhau mà sáng tạo thành. Đây là muội nghe sư tỷ nói như vậy, bản thân muội chưa từng được gặp Diệu Tuệ thần ni”.

Sử Nhược Mai nghĩ thầm: “Hèn chi vừa rồi nàng ta mới xuất hiện thần thái mê mẩn như vậy, nguyên lai là sư môn của ta và nàng ta còn có một đoạn duyên nguyên sâu xa như vậy”. Độc Cô Oánh lại nói:

“Sử đại ca, nếu như tương lai có cơ duyên, muội thật rất muốn gặp vị biểu tỷ của huynh, xem nàng ta là vị mỹ nhân kiếm pháp cao diệu đến thế nào!”

Trong giọng nói của nàng bắt giác lộ ra ý ghen tuông, Sử Nhược Mai nghe thấy thầm lấy làm buồn cười.

Đúng lúc này chợt thấy một nha hoàn đi tới hướng hai người hành lễ rồi nói:

“Bên ngoài có một vị khách nhân tới, công tử mời tiểu thư và Sử tướng công ra gặp mặt khách”.

Sử Nhược Mai nghe xong bắt giác có chút kinh ngạc. Độc Cô Oánh hỏi:

“Là vị khách nhân nào vậy?”

Nha hoàn kia đáp:

“Là một nam tử hán thân hình khôi ngô, công tử gọi là Lữ đại hiệp gì đó”.

Độc Cô Oánh cười nói:

“Nhân vật trên giang hồ hơi một tí lại xưng là đại hiệp tiểu hiệp thứ gì đó, được thôi, Sử đại ca, chúng ta cùng ra xem vị “đại hiệp” này rốt cuộc là nhân vật nào”.

Sử Nhược Mai có điểm kinh ngạc, nàng thầm tự nhủ: “Khách nhân của nhà y, y gọi muội tử ra gặp mặt còn có lý, vì sao lại còn muốn ta cũng ra gặp mặt người ngoài. Ta lại chưa từng quen biết họ Lữ này”. Độc Cô Oánh biết được lo lắng của nàng liền nói:

“Ca ca muội luôn luôn cẩn thận, huynh ấy đã muốn huynh ra gặp mặt khách nhân, như vậy chắc chắn là vô hại”.

Sử Nhược Mai vốn định không đi, nhưng nghe Độc Cô Oánh nói như vậy, không đi sẽ không khỏi gây nghi ngờ, không có cách nào khác đành cùng Độc Cô Oánh ra gặp khách.

Độc Cô Vũ đang ngồi trong phòng khách cùng với một trung niên hán tử, thấy các nàng đi tới liền vội vàng đứng lên, Độc Cô Vũ giới thiệu:

“Vị này là Thần Tiên Thủ danh chấn giang hồ Lữ Hồng Xuân, Lữ đại hiệp, vị này là Sử Chánh Đạo, Sử đại ca, còn đây là xá muội Độc Cô Oánh”.

Chàng lại cười nói tiếp:

“Oánh muội, vị nữ hiệp Lữ Hồng Thu mà muội luôn ngưỡng mộ chính là muội tử của vị Lữ đại hiệp này”.

Lữ Hồng Xuân liền vội vàng nói:

“Không dám, không dám, hai người huynh muội song hiệp mới thật sự khiến người ta ngưỡng mộ”.

Độc Cô Oánh nghĩ thầm: “Nguyên là Thần Tiên Thủ Lữ Hồng Xuân, cũng có thể coi xứng với một chữ hiệp, chỉ là ánh mắt của hắn thật khiến người ta chán ghét”. Vốn là Lữ Hồng Xuân thấy nàng diễm lệ phi phàm, không khỏi nhìn nàng nhiều hơn, ánh mắt Độc Cô Oánh nhìn thẳng vào y, y vội vàng ngồi lại nghiêm chỉnh.

Sử Nhược Mai cả kinh, trong lòng thầm nghĩ: “Nguyên lai y là ca ca của Lữ Hồng Thu, không xong, ta và muội muội y đã giao đấu một trận, chuyện này không biết y đã biết chưa? Chẳng lẽ y đã biết hành tung của ta nên cố ý bảo Độc Cô Vũ mời ta ra đây?”

Độc Cô Oánh hỏi:

“Tại sao không thấy lệnh muội đến?”

Huynh muội Lữ Hồng Xuân trên giang hồ thường sánh vai hành hiệp cho nên Độc Cô Oánh mới hỏi như vậy. Lữ Hồng Xuân đáp:

“Ta lần này ra ngoài chính là đi tìm xá muội”.

Sử Nhược Mai nghe thấy y vẫn còn chưa gặp muội muội thì khối đá nặng trong lòng mới được dỡ bỏ. Độc Cô Oánh nói:

“Thật đáng tiếc, vậy là không có duyên hội kiến Hồng Thu tỷ tỷ”.

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Độc Cô tiểu thư còn chưa biết, tháng trước xá muội có đến Kim Kê lĩnh tham gia anh hùng đại hội, nghe nói Kim Kê lĩnh đã bị quan quân công phá, cho nên ta mới phải cấp tốc đi tìm xá muội”.

Độc Cô Vũ nói:

“Vị Sử đại ca đây chính là hảo hán Kim Kê lĩnh”.

Sử Nhược Mai nhủ thầm: “Thì ra là y muốn qua ta để thám thính tin tức của muội muội y”. Ghen tuông trong lòng nàng vẫn còn chưa có tiêu hết, nàng nói:

“Ta chỉ là một tên tiểu đầu mục trong sơn trại, Lữ nữ hiệp là quý khách, ta không có tư cách tương bồi, chỉ thấy nàng ta đi cùng với Đoàn Khắc Tà”.

Lữ Hồng Xuân nói:

“Không sai, xá muội tại Đồng Quan gặp gỡ Đoàn tiểu hiệp, muội ta từng giúp đỡ Đoàn tiểu hiệp một chút rồi tiểu hiệp mời muội ta cùng đi”.

Độc Cô Oánh nói:

“Nghe Sử đại ca nói, mấy nhân vật đầu não như Thiết Ma Lặc, Tân Thiên Hùng, Đoàn Khắc Tà đều đã đi thoát, Hồng Thu tỷ tỷ cùng đi với bọn họ, chắc rằng cũng đã thoát hiểm”.

Độc Cô Oánh còn chưa dứt lời, Độc Cô Vũ chợt cười cười. Độc Cô Oánh tự nhủ: “Chẳng lẽ ta đã nói sai rồi sao?” Nàng chỉ thấy ca ca cười mình rồi nói:

“Lữ đại ca không phải tìm chúng ta hỏi thăm tin tức, huynh ấy còn đưa tin cho chúng ta”.

Độc Cô Oánh hỏi:

“À, là tin tức gì vậy?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Huynh ấy đã cùng với hai người Thiết Ma Lặc, Mưu Thế Kiệt gặp mặt”.

Sử Nhược Mai không khỏi cả kinh, “Y cùng với hai người Thiết, Mưu gặp mặt, nói như vậy chuyện của ta y cũng biết, chẳng lẽ là Thiết, Mưu hai người nhờ y đi tìm ta?” Nhưng nàng bây giờ đang giả mạo làm hảo hán Kim Kê linh, cho nên chỉ đành mạnh miệng nói:

“A, tốt quá, ta bị lạc đội, chính là muốn biết Thiết trại chủ bọn họ đi đâu để sớm ngày quay về. Không biết Thiết trại chủ có từng đề cập gì với Lữ đại hiệp không?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Ta và Thiết Ma Lặc mặc dù là bằng hữu quen biết, nhưng ta cũng không phải là người trong giới lục lâm, bọn họ đi về phía nào ta cũng không tiện hỏi”.

Y thấy Sử Nhược Mai hỏi người ngoài giới lục lâm thì bất giác nghi ngờ: “Người này là đầu mục của Kim Kê linh, sao ngay cả cấm kỵ của giới lục lâm cũng không biết?”

Lữ Hồng Xuân lại tiếp:

“Ta gặp bọn họ, biết được xá muội vẫn bình an vô sự, cho nên ta cũng yên tâm, những chuyện khác ta cũng không có thời gian hỏi nhiều, nhưng có một tin tức khá dễ có thể nói cho Sử huynh yên lòng. Kim Kê linh lần này bị vây công, mặc dù mất sơn trại nhưng thương vong cũng không lớn”.

Độc Cô Vũ đột nhiên hỏi:

“Lữ đại ca có nhìn thấy Đoàn Khắc Tà không?”

Nên biết Đoàn Khắc Tà mặc dù xuất đạo chưa lâu nhưng đã danh chấn giang hồ, nhân sĩ trong võ lâm khi ngồi nói chuyện đều không khỏi đề cập đến chàng ít nhiều, cho nên lúc này Độc Cô Vũ mới hỏi như vậy.

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Không thấy, nghe nói y đang đi tìm vị hôn thê của mình”.

Độc Cô Oánh lòng hiếu kỳ nổi lên, nàng liền hỏi:

“Hôn thê của y là ai vậy?”

Lữ Hồng Xuân cười nói:

“Nói ra các người nhất định không thể ngờ tới, vị hôn thê của y chính là nữ nhi của Lộ Châu tiết độ sứ Tiết Tung!”

Độc Cô Oánh kinh ngạc nói:

“Quả nhiên là không thể ngờ, Đoàn Khắc Tà là người trong giới lục lâm, làm sao lại có thể kết thân với nhà quyền quý như vậy?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Nghe nói nữ nhân này không phải là con ruột của Tiết Tung. Cha ruột của nàng ta cùng với Đoàn đại hiệp lúc sanh thời là bằng hữu chí thân đã chỉ phúc vi hôn. Nữ nhân này bây giờ đã rời khỏi Tiết gia, trở thành nhi nữ giang hồ. Nghe Thiết trại chủ kể lại, chuyện giữa bọn họ rất ly kỳ khúc chiết, nói ra sợ rằng phải mất cả ngày cả đêm mới xong, lúc đó chúng ta đều không có thời gian nói chuyện nhiều cho nên ta cũng không được nghe tường tận”.

Sử Nhược Mai ở bên cạnh, một mực thấp thỏm lo âu, nghe đến đó nàng thở phào nhẹ nhõm. Trong lòng nàng thầm nghĩ: “Đúng vậy, chuyện rắc rối giữa ta và Đoàn Khắc Tà liên quan đến muội muội y, Thiết đại ca và Mưu Thế Kiệt tự nhiên sẽ không tiện nói tường tận với y”. Nàng lại nghĩ: “Khắc Tà thực sự đi tìm ta sao? Hừm, chẳng lẽ y dùng lý do này để tách khỏi mọi người cùng đi với Lữ Hồng Thu? Hẳn nhiều lần vũ nhục ta, cho dù có thật sự hồi tâm chuyển ý ta cũng sẽ không để ý đến hắn!” Mặc dù tự nhủ như vậy, nhưng tận sâu trong lòng nàng vẫn hy vọng Đoàn Khắc Tà thật sự đi tìm nàng.

Đúng là:

Yêu sâu ắt hẳn càng thêm hận

Nữ nhi tâm sự khó dò thăm.

12. Chương 12: Tranh Cãi Gặp Nhau Như Chăng Biết - Đa Tình Phút Chốc Hóa Vô Tình

Trên giang hồ, Độc Cô huynh muội và Lữ gia huynh muội cùng nổi danh như nhau, từ lâu đã ngưỡng mộ lẫn nhau. Hôm nay khó khăn lắm mới được dịp Lữ Hồng Xuân đến nhà, mặc dù thiếu Lữ Hồng Thu là một điều đáng tiếc nhưng cũng thật sự rất cao hứng. Đặc biệt Độc Cô Vũ cùng với Lữ Hồng Xuân hai người tâm đầu ý hợp, cùng thấy quý mến nhau, càng đàm luận càng thêm tương đắc. Lữ Hồng Xuân trong lúc chuyện trò cao hứng, cười nói:

“Còn có một diệu sự nữa, để ta nói cho ba vị hay, diệu sự này đúng là bắt nguồn từ Đoàn Khắc Tà”.

Sử Nhược Mai không khỏi lại cả kinh, vội vàng hỏi:

“Là diệu sự gì vậy?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Ta vừa rồi không phải nói qua là Thiết Ma Lặc nói về hôn sự của Đoàn Khắc Tà với ta sao? Sau đó Thiết Ma Lặc đột nhiên ngừng lại, đây là bởi vì Thiết Ma Lặc đã nói mất nhiều thời gian, nhưng mặt khác cũng bởi vì y nhớ tới một việc muốn nhờ ta giúp đỡ. Ta cùng với bọn họ chỉ có hai canh giờ để nói chuyện, Thiết Ma Lặc sợ thời gian không đủ nên gác lại không nói chuyện hôn sự của Đoàn Khắc Tà nữa mà nói sang hôn sự của một người khác”.

Độc Cô Oánh đối với hôn sự của người khác thì cảm thấy rất có hứng thú, nàng cướp lời hỏi:

“Là hôn sự của người nào mà cần đến vị đại anh hùng như Thiết Ma Lặc quan tâm cho?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Là hôn sự của Mưu Thế Kiệt. Nói ra cũng thật khéo trùng hợp, thực sự là không phải một mà là hai, vị cô nương mà Mưu Thế Kiệt thích cũng là nữ nhi của một vị đại tướng quân trong triều đình. Địa vị của vị đại tướng quân này mặc dù không sánh được với Lộ Châu tiết độ sứ Tiết Tung nhưng cũng không kém hơn là bao nhiêu”.

Độc Cô Oánh cười nói:

“Lữ đại ca đừng có mập mờ nữa, rất cục người đó là ai?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Người đó chính là nữ nhi của Bác Vọng Thành trấn thủ sứ Niếp Phong, là nữ hiệp Niếp Ân Nương đại danh鼎鼎 trên giang hồ”.

Độc Cô Vũ nói:

“Niếp Ân Nương mặc dù là con gái của tướng quân, nhưng nàng ta thường ra ngoài hành hiệp nên cũng có thể coi là một nữ giang hồ, cùng với Mưu Thế Kiệt đúng là xứng đôi vừa lứa”.

Lữ Hồng Xuân cũng nói:

“Nhưng rốt cuộc nàng ta vẫn là con gái của tướng quân, Mưu Thế Kiệt rất sợ phụ thân của nàng ta không chịu chấp thuận cuộc hôn nhân này. Tiên phụ và Niếp tướng quân trước đây cũng rất có giao tình, đối với Niếp tướng quân cũng từng có chút giúp đỡ, Thiết Ma Lặc biết được điều này, cho nên y mới nảy ra chủ ý muốn nhờ ta làm mai cho Mưu Thế Kiệt, huynh thấy chuyện này có ổn không?”

Độc Cô Oánh mừng rỡ vô cùng, nàng không giấu được tâm tình kêu lớn:

“Chuyện này hay lắm, chuyện này hay lắm”.

Độc Cô Vũ cười hỏi:

“Hôn sự của người khác, sao muội lại cao hứng như vậy?”

Chàng thấy muội muội mình kêu ầm lên như vậy, nên mới có điểm nghi ngờ, lại không biết đó là do Độc Cô Oánh ghen với Niếp Ẩn Nương. Nàng ta vừa nãy nghe Sử Nhược Mai bịa chuyện, đương nhiên coi là thật, tưởng rằng giữa Niếp Ẩn Nương và Sử Nhược Mai có tư tình, trong lòng vì thế đang rất sầu muộn. Lúc này vừa nghe được tình lang của Niếp Ẩn Nương thì ra là Mưu Thế Kiệt, mối bận lòng của nàng nhờ đó mà được cởi bỏ làm sao lại không vô cùng cao hứng. Lữ Hồng Xuân cười nói:

“Rất hay, rất hay, chỉ là thứ nhất, ta không phải ông mai, thứ hai, sau khi tiên phụ tạ thế, huynh muội ta hai người phiêu lãng giang hồ, cũng không muốn qua lại với nhà quyền quý. Đối với Niếp gia cũng không có tới lui”.

Độc Cô Oánh vội vàng nói:

“Lữ đại ca, đây là việc tốt giúp người hoàn thành ước nguyện, cho dù rất khó khăn, huynh cũng không nên chối từ”.

Lữ Hồng Xuân lại cười nói:

“Chuyện này cũng không thể nói là khó khăn gì, cùng lắm thì cũng chỉ là không làm mai được mỗi này thôi”.

Độc Cô Oánh vội nói:

“Không, không được, Thiết trại chủ đã cẩn trọng nhờ cậy huynh, huynh nhất định phải nghĩ biện pháp để làm mai được chứ!”

Độc Cô Vũ không nhịn được cười, chàng nói:

“Oánh muội, ta xem muội đối với hôn sự này so với Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt quả thực là còn nhiệt tâm hơn”.

Độc Cô Oánh chột nói:

“Sử đại ca, huynh là biểu đệ của Niếp Ẩn Nương, chắc sẽ biết tính cách của phụ thân nàng ta, thích điều gì, ghét điều gì. Huynh hãy nói cho Lữ đại ca tham tường một chút, giúp cho Lữ đại ca có cơ sở mà chuẩn bị, lựa lời Niếp Phong thích nghe mà nói”.

Lữ Hồng Xuân ngăn người ra, y nói:

“Sử đại ca nguyên lai lại là biểu đệ của Niếp Ẩn Nương sao? Vậy đám mai mối này do Sử đại ca đi làm không phải là càng thích hợp hơn sao?”

Độc Cô Oánh nói:

“Chuyện này không được, Sử đại ca từ Niếp gia trốn ra, bây giờ trở về không tiện. Hơn nữa huynh ấy chỉ là tiểu bối, cũng không dám mở miệng”.

Lập tức nàng mang câu chuyện mà Sử Nhược Mai bịa ra, có thể nào thì nói ra như vậy. Nguyên lai nàng không muốn cho Sử Nhược Mai và Niếp Ẩn Nương gặp mặt trước khi thành hôn sự, cho nên mới cố thay Sử từ chối nhiệm vụ này. Trong khi Độc Cô Oánh nói “lại lịch” của Sử Nhược Mai ra, Lữ Hồng Xuân lắng nghe hết sức lưu tâm, trong lòng cũng ngấm dấy lên chút nghi ngờ nhưng y cũng không nói ra, chỉ chuyển ánh mắt tới lui trên người Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai sợ y nghe ra điều gì sơ hở liền vội vàng ngắt lời Độc Cô Oánh, nàng nói:

“Vị Niếp biểu bá này của ta thực sự là một người hào sảng, huynh lần này đến đến không cần đề cập tới hôn sự trước, mà trước tiên hãy nói nhiều đến vài chuyện hiệp nghĩa của Mưu Thế Kiệt khiến cho Niếp Phong đối với y có hảo cảm, sau đó mới nói tiếp đến hôn sự”.

Lữ Hồng Xuân cười nói:

“Thiết Ma Lặc cũng nói như vậy, y còn nói Niếp Phong là người trọng nhất tình nghĩa, tiên phụ từng có ân đối với y, y đối với lời ta nói khả dĩ có thể chịu nghe theo”.

Độc Cô Oánh cũng nói:

“Thế này tốt lắm rồi, vậy huynh nhanh nhanh tiến hành đi”.

Độc Cô Vũ trách:

“Xem cái bộ dạng nhanh nhẩu của muội, may mắn Lữ đại hiệp không phải là người dễ bụng, nếu không chắc đã nghi ngờ muội muốn đuổi người đi”.

Lữ Hồng Xuân cười nói:

“Giờ cũng không còn sớm nữa, ta cũng nên đi là vừa”.

Độc Cô Oánh bị ca ca trách móc, nàng có chút ngượng ngùng liền vội vàng nói:

“Lữ đại ca, ta vừa mới nói xong huynh liền đi ngay, như vậy thực sự là huynh đã dễ bụng. Hãy ngồi lại thêm một lát, cùng với chúng ta nói thêm về các sự kiện mới trên giang hồ”.

Độc Cô Oánh lúc đầu đối với Lữ Hồng Xuân không có ác cảm hay hảo cảm gì, thậm chí đối với ánh mắt tinh nhanh của y còn có chút chán ghét, thế nhưng khi nghe y nói phải đi làm mai giúp cho Mưu Thế Kiệt, trong lòng nàng rất cao hứng, bất tri bất giác đối với y lại tỏ vẻ hảo cảm, trở nên ân cần.

Lữ Hồng Xuân thấy nàng núng đồng tiền như hoa, ân cần lưu khách, cũng không biết tại sao trong lòng y cảm thấy khoan khoái không nói nên lời, cho nên cũng không có ý đi ngay nữa, y liền ngồi lại nói:

“Còn có một tin tức nữa, nghe nói Tần Tương sau khi trở lại Trường An, cũng đã triệu tập một anh hùng hội. Nghe nói rằng y nhân vì anh hùng đại hội của Kim Kê linh mới nảy ra chủ ý này. Dụng ý là nhượng cho bằng hữu giang hồ một con đường không phải gia nhập vào giới lực lâm”.

Độc Cô Vũ nói:

“Hiên tại là lúc phiên trấn chuyên quyền, triều đình hôn ám, những giang hồ hào kiệt mang hoài bão vị tất đã chịu nghe lời hiệu triệu của triều đình?”

Lữ Hồng Xuân nói:

“Điều này cũng chưa chắc hoàn toàn như vậy, theo như đệ thấy, những nhân vật trong võ lâm nói chung có thể chia ra làm bốn loại, loại thứ nhất là những nhân vật chánh phái lòng mang hoài bão, loại nhân vật này lại có thể chia ra làm ba nhóm. Một nhóm là không cam chịu để triều đình thu dụng, hơn nữa lại hận các phiên trấn hoành hoành ngang ngược nên sẽ gia nhập vào lực lâm trở thành hiệp đạo, tỷ như là Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt chính là những người như vậy. Một nhóm là những vị du hiệp trong giang hồ không muốn làm cường đạo nhưng cũng không muốn làm quan, tỷ như mấy người Đoàn Khuê Chương Đoàn đại hiệp trước kia hay Thần Cái Vệ Việt bây giờ vậy. Nhân vật đại danh鼎鼎鼎鼎 Không Không Nhi miễn cưỡng cũng có thể xem là thuộc nhóm này”.

Độc Cô Oánh chen vào hỏi:

“Không Không Nhi cũng đã cải tà quy chánh rồi sao?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Không Không Nhi là sư huynh của Đoàn Khắc Tà, người này tính tình cực kỳ cổ quái, từ trước đến nay cũng không hoàn toàn là người trong tà phái, mà là người nửa chính nửa tà. Nghe nói mấy năm gần đây tà khí của hắn đã giảm đi nhiều, cho nên cũng có thể coi là một du hiệp”.

Lữ Hồng Xuân nhấp một hớp trà rồi lại nói tiếp:

“Những nhân vật chánh phái mang hoài bão còn có một nhóm nguyện ý cho triều đình thu dụng. Mục đích của bọn họ cũng không phải là để được làm quan mà là muốn nhờ vào chút quan chức để thực hiện hoài bão ấp ủ của mình hoặc là muốn không phò vương thất làm suy yếu thế lực phiên trấn. Theo như ta biết,

trong võ lâm có không ít những nhân vật như vậy, tỷ như người đã từng giao thủ với Sử đại ca là An Định Viễn vậy”.

Độc Cô Vũ nói:

“Ta cũng biết An Định Viễn trước đây khi chưa đầu nhập võ lâm quân nguyên là một người hiệp nghĩa trên giang hồ, cho nên hôm đó ta phóng thủ tiến trợ giúp Sử đại ca thoát hiểm cũng chỉ khiến y bị thương nhẹ mà thôi”.

Sử Nhược Mai nghe bọn họ đàm thoại mới biết rằng trước khi nàng và Độc Cô Oánh đến nơi thì Độc Cô Vũ sớm đã mang chuyện hôm đó quen biết với mình ra kể cho Lữ Hồng Xuân”.

Lữ Hồng Xuân lại nói:

“Loại bằng hữu võ lâm thứ hai là những người vị tất đã có hoài bão gì, nhưng họ cũng là nhân vật trong chánh phái. Loại nhân vật này có thể là hậu nhân nhà quan tướng hoặc võ lâm thế gia, hoặc là người chỉ chuyên tâm luyện nghệ, là người muốn dùng võ công để lập thân. Loại nhân vật này chỉ biết văn ôn võ luyện, bán sức cho vương thất. Còn việc triều đình hôn ám bọn họ hoàn toàn không coi trọng, tỷ như Tần Tương và Uất Trì Bắc là như vậy.

Độc Cô Vũ chen vào:

“Hai người này rất trọng nghĩa khí, hoàn toàn không giống với bọn quan nhân bình thường. Nghe nói rất nhiều lục lâm bằng hữu đối với bọn họ đều bội phục”.

Lữ Hồng Xuân nói:

“Không sai, hai vị tướng quân này có thể coi là những nhân vật bạt tụy trong loại người này, nếu như bọn họ không phải hậu nhân của khai quốc công thần đoán chừng cũng sẽ đi làm du hiệp. Hiện tại bọn họ được phong quan làm chức Long Kỳ đô úy đương nhiên là trong lòng phải canh cánh khuông phò hoàng thất. Còn nữa, tỷ như Niếp Phong, phụ thân của Niếp Ẩn Nương, ước chừng cũng khả dĩ liệt vào loại nhân vật này”.

Độc Cô Vũ gật gật đầu nói:

“Loại nhân vật này, thực sự số lượng cũng không ít”.

Lữ Hồng Xuân lại tiếp:

“Loại nhân vật thứ ba là những kẻ bại hoại dùng võ công làm những điều xấu xa. Loại nhân vật này khả dĩ cũng có thể chia làm hai nhóm, một nhóm là những tên xấu xa trong giới lục lâm chỉ biết đốt nhà cướp của, cũng không cần lấy ví dụ về nhóm này. Còn một nhóm là lũ ưng khuyển của các phiên trấn, tỷ như Tổng quản Ngoại Trạch Nam của Điền Thừa Tự là Khẩu Danh Dương vậy”.

Độc Cô Vũ chen vào:

“Lão ma đầu Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao cũng thuộc nhóm này, hẳn trước đây là một tên độc cước đại đạo, bây giờ nghe nói hẳn cũng làm khách quý của Điền Thừa Tự”.

Lữ Hồng Xuân nói tiếp:

“Còn có một loại nhân vật nữa, đó là những nhân vật võ lâm ẩn dật, đối với quốc sự cũng đã nản lòng, chỉ muốn như nhàn vân dã hạc, tỷ như là Ma Kính lão nhân, Tây Nhạc Thần Long Hoàng Phủ Tung lão tiên bối ấy”.

Độc Cô Vũ nghe y mang các nhân vật võ lâm ra phân tích tường tận, nói đều rất có đạo lý, trong lòng cũng thâm bội phục, chàng liền nói:

“Lữ đại ca kiến thức lịch duyệt, xác thực cao minh hơn tiểu đệ nhiều lắm, cứ theo như vậy thì Tần Tương chủ trì anh hùng hội lần này chắc chuyện sẽ thành”.

Lữ Hồng Xuân khách khí vài câu, rồi y lại tiếp tục nói:

“Theo như tiểu đệ thấy, với quan tước và danh vọng của Tần Tương, y đã chủ trì anh hùng hội này thì ngoại trừ những nhân vật ẩn dật ngoài võ lâm ra, còn lại ba loại nhân vật trên đến tham gia nhất định sẽ không ít, chỉ sợ so với anh hùng đại hội của Kim Kê lĩnh còn náo nhiệt hơn”.

Độc Cô Vũ hỏi:

“Đã định thời hạn mở hội chưa?”

Lữ Hồng Xuân đáp:

“Nghe nói là chuẩn bị vào tiết trung thu năm nay sẽ mở tại Ly Sơn Hành Cung”.

Độc Cô Oánh nói:

“Từ giờ đến đó chỉ còn có ba tháng, đáng tiếc muội là nữ tử, không tiện xuất đầu lộ diện ở Trường An, bằng không đến xem náo nhiệt cũng hay. Lữ đại ca có định đi không?”

Lữ Hồng Xuân cười nói:

“Ta trước tiên phải đến Bắc Vọng gặp Niếp Phong, làm mai giúp cho Mưu Thế Kiệt, sau đó còn phải về nhà một chuyến. Nếu như kịp thời gian ta cũng muốn đến để xem náo nhiệt. Anh hùng hội này, Sở đại ca không tiện đến, huynh muội hai người nếu như có hứng muốn đi, chúng ta sẽ không ngại kết bạn đồng hành cùng đi. Trong anh hùng hội chỉ xem bản lĩnh như thế nào, nam tử đi cũng được mà nữ tử đi cũng được”

Độc Cô Vũ cười nói:

“Ta đã giao thủ với vũ lâm quân, mặc dù lúc ấy có bị mặt, thế nhưng cũng khó mà không có người nhận ra”.

Lữ Hồng Xuân nói:

“Bằng hữu giang hồ của Tần Tương rất nhiều, y cũng biết những điều cấm kỵ của bằng hữu giang hồ, nghe nói y mở anh hùng hội này cũng đã có công văn tuyên bố rõ ràng, những người tham gia bất kể trong quá khứ làm chuyện gì, thậm chí là đã từng đối địch với triều đình cũng sẽ không truy cứu, chỉ cần không gây rối trong Trường An là được. Trong đại hội, người tỷ võ thắng mà không muốn làm quan y cũng sẽ không miễn cưỡng. Năm người chiến thắng đứng đầu, y sẽ chuẩn bị tặng mỗi người một thanh bảo đao và một thớt danh mã. Tiểu đệ cũng không ham muốn những thứ đó, chỉ là đến để mở rộng tầm mắt cũng hay”.

Nghe ý trong lời nói của y, thì y rất muốn rủ Độc Cô huynh muội cùng tham gia, Độc Cô Vũ mỉm cười nói:

“Cái này đến lúc đó hãy nói”.

Lữ Hồng Xuân có chút thất vọng, y ngẩng đầu nhìn sắc trời rồi cười nói:

“Không ngờ nói chuyện lại quên cả thời gian như vậy, lúc này ta thực sự cũng phải đi đây”.

Độc Cô Vũ biết y có việc bên mình nên cũng không miễn cưỡng giữ lại, chàng chỉ đành dừng trà tiễn khách.

Sau khi Lữ Hồng Xuân rời khỏi, Độc Cô Oánh hỏi:

“Ca ca, muội thực muốn đến Trường An tham gia anh hùng hội, có được không?”

Độc Cô Vũ hỏi lại:

“Muội ư?”

Độc Cô Oánh nói:

“Muội rất muốn được mở rộng tầm mắt, ôi, chỉ tiếc một điều”.

Độc Cô Vũ hỏi:

“Đáng tiếc điều gì?”

Độc Cô Oánh đáp:

“Đáng tiếc là Sử đại ca không tiện đi, muội, muội cũng không muốn đi nữa. Đến tham gia thịnh hội này, phải có vài người bạn cùng đi mới được”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Lữ Hồng Xuân không phải là ước có hai người cùng đi hay sao”.

Độc Cô Oánh nói:

“Muội với y không quen biết, muội không có hứng đi cùng với y”.

Độc Cô Vũ lại cười nói:

“Sử đại ca không đi thì muội cũng không đi. Vậy muội không đi, ta cũng không đi nữa”.

Huynh muội hai người cùng với Sử Nhược Mai nói chuyện phiếm một hồi rồi mỗi người mới trở về phòng nghỉ ngơi.

Sử Nhược Mai một mình trong phòng, tâm trạng rối bời. Nàng vốn không phải phiền não vì việc tham gia anh hùng hội, mà vì nàng đang nhớ đến Đoàn Khắc Tà.

Nàng nhớ lại mấy lần tương phùng với Đoàn Khắc Tà, vài phen ngộ nhận, bất giác băng khuôn buồn bã, nàng tự nhủ với mình:

“Ta với y nếu là vô duyên, thì hà cớ gì ông trời lại an bài cho ta và y được sinh ra cùng một ngày, vừa mới sinh ra đã ước định danh phận phu thê? Nếu là có duyên, tại sao cứ mỗi lần gặp mặt đều gây nên một trường phiền não?”

“Y đối với ta có thật lòng yêu thích hay không, hay chỉ bởi vì phụ mẫu chi mệnh mà không dám không theo? Nếu như nói y vô tâm đối với ta, y nghe thấy ta được mang gả cho Điền gia sẽ không lộ ra bộ dạng giận dữ như vậy? Thế nhưng nếu đúng là y có lòng với ta, sau khi ta đã rời khỏi Tiết gia, đã biểu lộ rõ lòng dạ, y sẽ không mỗi lần nhìn thấy ta lại dùng lời lẽ lạnh lùng như vậy!”

“Lữ Hồng Xuân mang tin tức đến đây, nói rằng y hiện đang đi tìm ta, việc này là thật hay giả? Y cùng với muội tử của Lữ Hồng Xuân rốt cuộc là tình cảm nam nữ luyến ái hay chỉ là tình bằng hữu thân thiết?”

“Hừ, còn tính toán gì nữa, người bị y nhục mạ thế vẫn còn chưa đủ hay sao, hẳn đối với người như vậy người lại có thể dễ dàng phục tùng hẳn hay sao?”

Sử Nhược Mai càng suy nghĩ càng thêm phiền muộn, nàng càng muốn gạt bỏ hình bóng Đoàn Khắc Tà trong lòng lại càng không gạt ra nổi. Bất tri bất giác đã đến canh ba, nàng vẫn ngơ ngẩn, tâm sự rối bời không cảm thấy buồn ngủ chút nào.

Song cửa sổ phía sau gian phòng này đối diện với hoa viên, từ cửa sổ nhìn ra ngoài chỉ thấy trăng sáng mênh mang, hồ sen như một tấm gương, cây hoa, đá tảng dưới ánh trăng朦胧 lung tựa như được phủ lên một lớp sương nhẹ nhẹ, càng khiến cho cảnh sắc tăng thêm vẻ đẹp u buồn, khiến người thêm nghĩ ngợi mông lung. Ở giữa vườn, bên trong tiểu lâu ánh đèn mờ mờ ẩn hiện, đó chính là lầu phòng của Độc Cô Oánh.

“Nguyên lai là nàng cũng chưa đi ngủ”, Sử Nhược Mai lại không khỏi nghĩ đến Độc Cô Oánh, nghĩ đến nàng ta đối với mình một lòng tình ý, bất giác nàng lại cười thầm: “Tài hoa kiến thức, nhân phẩm võ công của Độc Cô cô nương đều là hiếm có, đáng tiếc ta sinh ra lại là một nữ nhân, không có phúc phần hưởng được ân của mỹ nhân. Huynh muội hai người bọn họ mặc dù đối với ta rất tốt, nhưng ta cũng không thể ở mãi trong nhà họ được. Ừ, mà vết tiền thương của ta cũng đã hoàn toàn bình phục, cũng nên đi thôi”.

Sử Nhược Mai vốn định lặng lẽ rời đi, trước khi đi sẽ lưu lại cho Độc Cô Oánh một phong thư nói rõ ràng chân tướng nhưng lại nghĩ đến mối chân tình của Độc Cô Oánh đối với mình, nếu nàng rời khỏi như thế thì dường như lại là bất cặn nhân tình. Trải qua mấy ngày ở chung, nàng đối với Độc Cô Oánh thật sự cũng là không nỡ rời đi. Sử Nhược Mai nghĩ ngợi một hồi, đột nhiên nàng nghĩ ra một chủ ý tình nghịch, “Không bằng ngay lúc này, ta nhân cơ hội nàng còn chưa ngủ, đến phòng gặp nàng, nàng thấy ta nửa đêm canh ba đi đến nhất định sẽ hoảng sợ, hà hà, chờ đến khi nàng nổi giận ta sẽ nói thật chân tướng cho nàng biết. Hà hà, khi đó không biết nàng sẽ thất vọng hay vẫn còn vui vẻ đây?”

Nàng tưởng tượng ra vẻ mặt xấu hổ của Độc Cô Oánh khi biết được chân tướng, càng nghĩ lại càng thấy đắc ý, vì vậy nàng lập tức khoác áo bước xuống giường, quyết định không lưu lại thư mà một mình tiến đến khuê phòng của Độc Cô Oánh.

Sử Nhược Mai nương theo ánh trăng sáng, rẽ hoa gạt liễu, hướng góc hồng lâu đi tới. Khi nàng đến gần, thấy có hai bóng người một nam một nữ hắt lên tấm lụa xanh trên song cửa. Nam nhân kia chính là ca ca của Độc Cô Oánh - Độc Cô Vũ. Sử Nhược Mai nghĩ thầm: “Hóa ra là huynh muội hai người bọn họ vẫn còn nói chuyện, hèn chi mà nàng ta chưa đi ngủ, như vậy ta cũng không tiện vào”.

Sử Nhược Mai đang muốn rời đi, chợt nàng nghe trong phòng tiếng Độc Cô Vũ vọng ra:

“Muội muội, đây là việc chung thân đại sự của muội, muội nên cẩn thận mới được”.

Sử Nhược Mai nghe thấy câu này, trong lòng lại trầm buồn cười, muốn nghe xem hai huynh muội bọn họ còn tiếp tục nói gì, nhất thời cũng chưa muốn rời đi ngay.

Độc Cô Oánh im lặng không lên tiếng. Qua một lúc lâu lại nghe thấy tiếng Độc Cô Vũ nói:

“Nói ra, Lữ gia và chúng ta là môn đăng hộ đối, võ công, nhân phẩm của Lữ Hồng Xuân muội đều biết rõ, muội với y kết hợp với nhau cũng không có gì là mất mặt”.

Sử Nhược Mai nghe thấy lời này, nằm ngoài dự liệu của nàng, thầm nghĩ: “Nguyên lai không phải nói đến ta, ca ca nàng muốn đem nàng gả cho Lữ Hồng Xuân, điều này thật vừa khéo giúp ta giải mở nan đề. Chỉ tiếc là Lữ Hồng Xuân mặc dù không tệ, nhưng muội muội y đúng là người rất khó sống chung. Độc Cô tỷ tỷ nếu gả qua Lữ gia, chỉ sợ sẽ không chịu nổi tính khí của cô em chồng”.

Tâm niệm của nàng còn chưa dứt, đã nghe thấy Độc Cô Oánh hỏi:

“Thế nào, Lữ Hồng Xuân đó hôm nay đến nhà chúng ta chính là để tự cầu thân cho mình à?”

Độc Cô Vũ cười nói:

“Tuy không phải cầu thân, nhưng cũng là làm thân mà đến!”

Độc Cô Oánh tựa hồ có chút bức tức, nàng xẵng giọng:

“Sự việc xảy ra rồi mới nói, mạo mạo muội muội tìm đến làm thân, vậy là sao? Sớm biết như vậy muội đã không thêm ra mặt”.

Độc Cô Vũ nói:

“Không, việc này trước đó đã nói qua rồi, bất quá ta chưa kịp nói lại với muội thôi. Lần này ta rời nhà, gặp được Phong Cái Vệ Việt, vị lão tiền bối này luôn luôn thích quản chuyện không đâu, người lỗi ta lại hỏi han, còn hỏi tới cả muội. Lão tiền bối nói chúng ta là huynh muội song hiệp, Lữ gia cũng là huynh muội song hiệp, nếu như được kết thành nhân duyên chẳng phải là giai thoại võ lâm sao?”

Độc Cô Oánh xẵng giọng:

“Lữ Hồng Xuân có một muội tử, huynh bắt cô ta về đây mà kết duyên”.

Độc Cô Vũ liền đỏ mặt, nguyên lai là Phong Cái Vệ Việt lúc đó cũng có đề nghị như vậy, muốn huynh muội hai nhà bọn họ cùng kết thành lương duyên. Độc Cô Vũ có chút ngượng ngập, chàng xấu hổ nói:

“Đang bàn chuyện hôn sự của muội, muội kéo ta vào làm gì?”

Độc Cô Vũ lại nói tiếp:

“Lão tiền bối nói: ‘Các người nếu như có ý muốn, ta sẽ đi tìm Lữ Hồng Xuân kêu hắn đến nhà các người để cho muội muội người xem mặt’. Vị lão tiền bối này luôn điên điên khùng khùng cho nên ta cũng không biết là người nói giỡn hay nói nghiêm túc. Lúc ấy ta mới đáp rằng: ‘Lữ gia song hiệp vẫn bối nghe danh đã lâu, nếu như được gặp gỡ thì thật là may mắn. Thế nhưng hôn nhân đại sự không phải trò đùa, vẫn bối không dám tác chủ cho muội muội, Lữ đại hiệp nếu chịu quang lâm hàn xá, vẫn bối sẽ lấy lễ tiếp đãi, còn về phần hôn sự, sợ rằng cần chờ cho bọn họ sau khi quen biết nhau thì mới nói được.’”

Độc Cô Oánh thở dài một hơi rồi nói:

“Đúng lắm, lời này của huynh thật là khéo léo và thỏa đáng”.

Độc Cô Vũ nói:

“Ta chỉ nghĩ là lão tiền bối nhất thời nói đùa nên cũng không lưu tâm. Sau khi trở về lại vội vàng trị thương cho Sử đại ca, vì vậy cũng quên không nói lại với muội. Không ngờ hôm nay Lữ Hồng Xuân quả nhiên đến thật. Trước khi hai người đi ra, y đã nhiều lần hỏi về muội, y vốn là người hào sảng, thế nhưng khi muội đến nơi thì lại mất đi sự nhanh nhẹn, ngần nga ngần ngại, lộ ra thần tình xấu hổ. Ta cũng đã tiên liệu trước vài phần là Phong Cái Vệ Việt sớm đã nói với y. Hôm nay y đến thực sự là để làm thân. Muội muội, muội có để ý thấy y nhìn lên muội không?”

Độc Cô Oánh nói:

“Muội chính là chán ghét ánh mắt của hắn”.

Độc Cô Vũ cười nói:

“Ta biết có một người mà muội không chán ghét, muội còn muốn thân cận với người ta nữa”.

Độc Cô Oánh giận dữ:

“Sử đại ca đang bị bệnh, huynh ấy là do huynh đưa về, muội giúp huynh chiếu cố chăm sóc, huynh không cảm kích muội thì thôi còn quay ra giễu cợt muội”.

Độc Cô Vũ cười nói:

“Chỉ sợ là muội còn phải cảm kích ta. Muội muội, tâm sự của muội ta còn nhìn không ra sao? Nói ra cũng kỳ lạ, Sử đại ca cùng ta lạ lẫm khó hợp, thế nhưng cùng muội lại đúng là vừa thấy đã hợp duyên, chà, có lẽ đây cũng là thiên ý, bất quá, bất quá...”

Độc Cô Oánh vốn đang cúi đầu xuống, lúc này đột nhiên ngẩng mặt lên hỏi:

“Bất quá cái gì?”

Độc Cô Vũ chậm rãi nói:

“Sử đại ca mặc dù rất tốt, thế nhưng lai lịch không rõ ràng, còn chi tiết về Lữ gia thì chúng ta lại biết rõ”.

Độc Cô Oánh nói:

“Lai lịch không rõ ràng là thế nào? Thân thế của huynh ấy sớm đã nói với muội rồi”.

Độc Cô Vũ nói:

“Ta vẫn còn có một điểm nghi ngờ”.

Độc Cô Oánh bực tức:

“Huynh thì rất hay nghi ngờ, còn muội tin tưởng lời huynh ấy nói”.

Độc Cô Vũ trịnh trọng nói:

“Muội muội, hôn nhân đại sự không phải chuyện nhỏ. Muội đã định chủ ý thì hãy nói cho huynh biết, để huynh còn hỏi đáp với người ta”.

Độc Cô Oánh đáp:

“Tốt, huynh hãy hỏi đáp với người ta, nói là, nói là...”

Độc Cô Vũ hỏi:

“Nói là thế nào?”

Độc Cô Oánh đỏ bừng cả khuôn mặt, đột nhiên nàng một hơi nói ra:

“Nói là muội đã được gả cho người khác, Lữ gia đã đến chậm một bước rồi”.

Độc Cô Vũ ngẩn người, chàng nhẹ giọng hỏi:

“Muội cùng với Sử đại ca đã tự đính ước chung thân rồi sao?”

Độc Cô Oánh đáp:

“Ôi, ca ca, huynh thật là thông minh cả đời mà nhất thời hồ đồ, đây chỉ là tạm thời mượn có để từ chối Lữ gia mà thôi”.

Độc Cô Vũ nghiêm sắc mặt nói:

“Muội muội, muội nói là tạm thời mượn có, ta thấy là trong lòng muội sớm đã nguyện ý được gả cho Sử đại ca rồi, chỉ còn thiếu chưa có người mai mối. Tốt, ta hỏi muội lại một lần nữa, muội đã từng suy nghĩ cặn kẽ chưa? Muội cho rằng Sử đại ca đáng tin cậy hơn Lữ Hồng Xuân, có thể hơn được ba phần chăng?”

Độc Cô Oánh cố lấy dũng khí dứt khoát nói:

“Văn tài võ nghệ của Sử đại ca đều xuất sắc, vị tất đã thua kém Lữ Hồng Xuân. Nhún nhường một bước mà nói, cho dù là không bằng được thì muội và huynh ấy cũng đã quen thuộc, tính tình tương hợp, cho dù Lữ Hồng Xuân kia mạnh hơn huynh ấy cả mười phần, muội, muội...”

Độc Cô Vũ cười nói:

“Muội cũng tình nguyện chọn Sử đại ca đúng không?”

Độc Cô Oánh cúi đầu không nói, coi như đã thừa nhận là chàng nói đúng.

Độc Cô Vũ chợt hỏi:

“Làm sao muội biết Sử đại ca võ nghệ cao cường? A, hôm nay các người khi cùng ra gặp khách thì đều mang theo bội kiếm, có phải hai người đã so kiếm trong hoa viên không?”

Độc Cô Oánh nói:

“Đúng vậy, huynh mới chỉ biết kiếm pháp của huynh ấy cao siêu còn chưa biết kiếm pháp của huynh ấy chính là kiếm pháp chân truyền của Diệu Tuệ thần ni đó!”

Độc Cô Oánh liền nói về kiếm pháp của Sử Nhược Mai, nói đến mặt mày hớn hở, nàng vừa nói vừa khoa tay diễn lại từng chiêu từng thức mà Sử Nhược Mai sử ra, tán dương không ngớt. Độc Cô Vũ lưu thần lắng nghe, thỉnh thoảng lại kêu lên kinh ngạc “À à, ừ ừ”.

Độc Cô Vũ nói:

“Kiếm pháp của Diệu Tuệ thần ni lại truyền cho một nam tử, điều này thật là một chuyện kỳ lạ không ngờ được!”

Độc Cô Oánh lại nói:

“Là do biểu tỷ Niếp Ân Nương của huynh ấy lên dạy riêng cho huynh ấy”.

Nàng liền mang câu chuyện Sử Nhược Mai bịa ra thuật lại một lần cho ca ca mình. Trên mặt Độc Cô Vũ càng ngày càng hiện rõ vẻ kinh ngạc.

Độc Cô Oánh nói: “Ca ca, huynh sao vậy? Có phải huynh hoài nghi huynh ấy và Niếp Ân Nương có tư tình sâu sắc không?”

Độc Cô Vũ cười nói:

“A di đà Phật, tội lỗi, tội lỗi! Muội không nghe Lữ Hồng Xuân nói sao, Niếp Ân Nương với Mưu Thế Kiệt hai người thương yêu nhau, Thiết Ma Lặc bọn họ cũng đều biết cho nên mới nhờ cậy Lữ Hồng Xuân đi làm mai mối. Niếp Ân Nương là căn cước anh thư, nữ trung hào kiệt làm sao có thể dụng tình bất chính được?”

Độc Cô Oánh nói:

“Như vậy sao huynh vẫn còn có vẻ mặt kinh ngạc thế? Thành thật mà nói lúc đầu muội cũng có chút nghi ngờ, sau lại nghe tin tức mà Lữ Hồng Xuân đưa tới thì không còn suy nghĩ nữa”.

Độc Cô Vũ trầm ngâm một hồi lâu, rồi chậm rãi nói:

“Muội muội, muội tin tưởng lời y nói chứ?”

Độc Cô Oánh mở to hai mắt hỏi:

“Gì cơ?”

Độc Cô Vũ nói:

“Bên trong còn có một điểm đáng ngờ”.

Độc Cô Oánh vội vàng hỏi:

“Điểm gì đáng ngờ?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Kiếm pháp của Diệu Tuệ thần ni chỉ truyền cho nữ chứ không truyền cho nam, đây chính là cấm điều của môn phái. Niếp Ẩn Nương mặc dù đối với y có đoái hoài đến tình tỷ đệ cũng không dám vi phạm cấm điều mà lên truyền thụ kiếm pháp cho y”.

Độc Cô Oánh nghe ca ca nói như vậy, cũng hiểu ra trong này còn có điểm kỳ lạ, nàng chần chừ nói:

“Có lẽ, có lẽ là do Niếp Ẩn Nương thuở nhỏ vô tri, trong lúc chơi đùa cao hứng cùng với biểu đệ nhất thời đã quên mất cấm điều”.

Độc Cô Vũ lắc lắc đầu:

“Ta tuy chưa từng gặp mặt Niếp Ẩn Nương nhưng nghe người ta nói, nàng là một nữ tử rất hiểu biết, bằng không Mưu Thế Kiệt cũng không thích nàng. Cấm điều của sư môn khẩn yếu đến mức nào, cho dù nàng ta tuổi nhỏ, đối với chuyện như vậy quyết không thể không biết”.

Độc Cô Oánh lại nói:

“A, muội nhớ ra rồi, huynh ấy có nói qua, Niếp Ẩn Nương mỗi ngày đều luyện kiếm trong hoa viên, huynh ấy thường ở bên quan sát”.

Độc Cô Vũ nói:

“Kiếm thuật của Diệu Tuệ thần ni tinh thâm kỳ ảo đến nhường nào, nếu không có danh sư chỉ điểm cho dù có thông minh tuyệt đỉnh chỉ sợ có học trộm cũng không nổi. Y nói với muội là học trộm sao?”

Bản thân Độc Cô Oánh cũng là một hành gia kiếm thuật, nàng biết rõ học kiếm pháp gian khổ thế nào, lúc này mới nghĩ Sử Nhược Mai khi ấy nói thật hết sức hàm hồ, dường như lúc đầu nói là ở bên cạnh xem trộm, sau đó thì lại là được Niếp Ẩn Nương chỉ điểm. Độc Cô Oánh vì có mối chung tình với Sử Nhược Mai nên đối với lời nói của nàng căn bản chưa từng xét đoán, lúc này được ca ca nhắc nhở, trong phút chốc bỗng nảy sinh nghi vấn.

Độc Cô Vũ đột nhiên ngập ngừng nói:

“Chẳng lẽ, chẳng lẽ...”

Độc Cô Oánh hỏi:

“Chẳng lẽ điều gì?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Chẳng lẽ y là nữ tử sao?”

Độc Cô Oánh ngây người ngơ ngẩn rồi nhảy dựng lên:

“Huynh nói hươu nói vượn gì vậy, huynh ấy sao lại là nữ tử được chứ?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Ta cũng chỉ đoán mò như vậy, muội đừng gấp”.

Huynh muội hai người bọn họ vốn luôn luôn hòa thuận, Độc Cô Oánh nhất thời nóng nảy mắng ca ca cũng cảm thấy chút ngưng ngừng, nàng lập tức cười nói:

“Nếu như huynh ấy thực sự là nữ tử thì cũng tốt, khả dĩ có thể làm tẩu tẩu của muội. Huynh có muốn muội làm mai cho huynh không?”

Nàng vốn chỉ nghĩ nói đùa chơi để xóa đi không khí khẩn trương, nhưng không ngờ ca ca nàng lại ngay người đỡ đầu, một hồi lâu mới nói:

“Muội đừng có hồ đồ, nếu như y thật sự là nữ nhân thì đó chính là một kỳ nữ trên đời hiếm thấy, ta làm sao có thể xứng với người ta”.

Độc Cô Oánh cười nói:

“Uy, nói như vậy, huynh còn thích huynh ấy hơn cả muội nữa”.

Độc Cô Vũ lại qua một hồi lâu mới lầm rầm nói:

“Huynh ấy đương nhiên không phải là nữ tử, sẽ không phải vậy, ta chỉ đoán mò thôi”.

Mặc dù nói thế, nhưng Sử Nhược Mai ở bên ngoài nghe lén cũng cảm thấy trong ngữ khí của chàng ta thật sự là hận “y” không phải là một nữ tử.

Sử Nhược Mai trong lòng thấp thỏm bất an, “Độc Cô Vũ đã nảy sinh nghi ngờ, nếu như ta nói rõ với huynh muội bọn họ ta là một nữ tử chỉ sợ sẽ gây ra phiền toái. Nếu y thực sự cầu hôn, chuyện này sẽ thật xấu hổ, thật khó ứng phó được?”

Nàng chỉ nghe thấy trong phòng Độc Cô Oánh cười như nắc nẻ, một hồi lâu sau mới nói:

“Đáng tiếc Sử đại ca không phải là nữ tử, nếu như lời huynh nói đêm nay bị huynh ấy nghe được thì chắc cười đến vỡ bụng mất”.

Độc Cô Vũ lại trịnh trọng hỏi:

“Muội làm sao biết được huynh ấy không phải là nữ cải nam trang?”

Độc Cô Oánh thần nhiên nói:

“Muội đương nhiên là biết, huynh ấy, huynh ấy...”

Độc Cô Vũ chợt kinh hãi hỏi:

“Muội muội, muội muội, muội, muội cùng với y...”

Độc Cô Oánh xằng giọng:

“Ca ca, huynh đoán mò cái gì, huynh ấy chỉ biểu lộ, biểu lộ...”

Độc Cô Vũ hỏi:

“A, là huynh ấy biểu lộ ý tương tư đối với muội phải không?”

Hai gò má của Độc Cô Oánh ửng đỏ, muôn phần thẹn thùng, nàng vắn vẻ dải áo, đầu cúi thấp.

Sử Nhược Mai ngăn người, nàng tự hỏi, “Ta khi nào lại biểu lộ ý tương tư với nàng ta vậy chứ?” Nàng đột nhiên nhớ đến cái hôm nàng ta tới thăm bệnh, chính mình đã khen ngợi nàng ta đa tài đa nghệ, đúng là có từng nói với nàng ta rằng: “Không biết nam tử nào có phúc khí cưới được cô nương?” Nàng nghĩ thầm, “Khó trách được nàng ta lại cho rằng ta đối với nàng có tình ý!”

Độc Cô Vũ cười nói: “Sử đại ca không phải là nữ tử, đó thật là phúc khí của muội. Tốt rồi, ta sẽ thành toàn tâm nguyện cho muội, ngày mai ta đến hỏi xem ý tứ của huynh ấy thế nào. Ước định hôn sự này, muội cũng có được chỗ dựa. Muội an tâm ngủ đi nhé, ta đi đây”.

Độc Cô Oánh nói:

“Muội có gì mà không an tâm chứ, chỉ cần huynh không mang hôn sự của Lữ gia đến làm phiền muội, muội sẽ không có chút phiền não nào”.

Sử Nhượng Mai đang muốn rời đi, theo hướng đối diện với Độc Cô Vũ trở về phòng mình. Nàng vừa mới xuyên qua một bụi hoa chợt nhìn thấy một bóng đen bay như cánh quạ vượt qua thành tường hạ xuống hòn giả sơn bên cạnh. Sử Nhượng Mai định thần nhìn lên, trong lòng nàng chấn động, thân hình run lên, những cánh hoa lũ lượt rụng xuống.

Người đến không phải ai xa lạ, mà chính là Đoàn Khắc Tà, người nàng vừa yêu vừa hận, người mà vừa rồi nàng còn đang tương tư nhưng nhớ! Nguyên là ban đầu Đoàn Khắc Tà theo đại lộ hướng đến Trường An đi được hơn bảy trăm dặm vẫn không tìm được Sử Nhượng Mai, chàng lại lộn ngược trở lại hướng về phía nam truy tìm, trùng hợp trên đường quay lại chàng gặp được Lữ Hồng Xuân.

Lữ Hồng Xuân đối với Sử Nhượng Mai vốn dĩ có điểm nghi ngờ, Đoàn Khắc Tà nghe nói người họ Sử lại tự xưng là biểu đệ của Niếp Ẩn Nương, còn không phải là Sử Nhượng Mai thì là ai nữa. Chàng liền vội vàng theo hướng chỉ của Lữ Hồng Xuân, lên đường không quản gió sương, đến đêm thì tới nơi.

Khi chàng tìm được cửa trước thì cũng đã qua canh ba, theo như lễ mạo thì vốn nên chờ đến ban ngày xin cầu kiến, thế nhưng chàng nôn nóng không chờ nổi. Đồng thời theo như lời của Lữ Hồng Xuân thì Sử Nhượng Mai với Độc Cô huynh muội tình cảm rất thân mật, trong lòng chàng cũng có chút nghi ngờ nên bất chấp mạo muội, giữa lúc đêm khuya làm vị khách không mời mà đến. Chàng chuẩn bị trước tiên sẽ tìm gặp Sử Nhượng Mai sau đó mới thỉnh tội với chủ nhân.

Chàng hạ xuống trên hòn giả sơn, đúng lúc Sử Nhượng Mai từ trong bụi hoa đi ra, từ trên cao nhìn xuống đối diện thấy một người. Trong sát na đó Sử Nhượng Mai tất nhiên bị hoang mang thất thố, Đoàn Khắc Tà cũng vừa mừng lại vừa sợ!

Đoàn Khắc Tà run giọng gọi:

“Nhượng Mai muội tử”.

Chỉ thấy Sử Nhượng Mai mặt lạnh như sương, không thém liếc nhìn chàng một cái, nàng phát tay áo bước đi. Đoàn Khắc Tà liền đuổi theo chụp lấy ống tay áo nàng nhẹ giọng gọi:

“Nhượng Mai muội tử, muội, muội nghe ta nói...”

Sử Nhượng Mai hất ống tay áo ra, lạnh lùng nói:

“Hãy tôn trọng một chút, ai là muội tử của người?”

Đoàn Khắc Tà mặc dù tâm tình đang sốt sắng, nhưng da mặt không dày, chàng bị Sử Nhượng Mai lạnh nhạt như vậy, tức thì mặt đỏ quá tai, trong lúc gấp rút có ngàn vạn lời cũng không biết bắt đầu từ đâu. Sử Nhượng Mai cũng rẽ hoa gạt liễu, không nhanh không chậm đi qua hòn giả sơn. Đoàn Khắc Tà trong lòng gấp gáp, chàng cố lấy dũng khí, mũi chân điểm xuống, thi triển tuyệt đỉnh khinh công “Đăng Vân Tung” hô lên một tiếng bay qua đỉnh đầu nàng, hạ xuống trước mặt chặn đường đi của nàng.

Sử Nhượng Mai gắt:

“Tránh ra!”

Cước bộ của nàng không dừng, dường như muốn đi xuyên qua Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà hai tay dang rộng, Sử Nhượng Mai đã biến hóa vài lần thân pháp nhưng chung quy vẫn bị chàng ngăn trở. Sử Nhượng Mai cả giận nói:

“Đoàn Khắc Tà, ngươi ăn hiếp người”.

Đoàn Khắc Tà vội vàng thanh minh:

“Nhượng Mai, muội giận ta, ta cũng không trách muội, xin muội niệm tình mối giao tình của tiền nhân hai nhà trước đây”.

Sử Nhượng Mai nói:

“Như thế nào?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Chúng ta vừa mới sinh ra đã, đã... hầy, nếu như chúng ta bất hòa, cha mẹ dưới cửu tuyền cũng sẽ không nhắm mắt được”.

Thật ra Sử Nhược Mai trong lòng sao không muốn giảng hòa với Đoàn Khắc Tà chứ, thế nhưng nàng từ nhỏ đã quen được nuông chiều, ít nhiều có chút tính tiểu thư, nàng nhớ lại mấy lần Đoàn Khắc Tà làm nàng bẽ mặt trước đám đông, nổi tức giận âm ức trong lòng vẫn chưa tiêu hết. Nếu như Đoàn Khắc Tà vừa mới đến liền lập tức cúi đầu nhận tội với nàng thì còn có thể làm tiêu bớt nổi tức giận trong lòng nàng. Nhưng trời sinh Đoàn Khắc Tà lại không giỏi ăn nói, chàng suy nghĩ một hồi lâu, cho rằng dùng giao tình của hai nhà để đánh động phương tâm của nàng là phương pháp tốt nhất, nào ngờ ngược lại, Sử Nhược Mai lại nghĩ: “Hóa ra là người vì sợ người ta nói người là kẻ bất hiếu bất nghĩa, cho nên lúc này mới đến tìm ta chứ không phải vì thật lòng yêu thích ta”.

Đoàn Khắc Tà lại nói:

“Thiết đại ca cũng rất quan tâm đến chuyện của chúng ta, huynh ấy dặn ta nhất định phải tìm được muội đưa về. Nhược Mai muội tử, nhờ muội dẫn kiến với chủ nhân nơi này, nói rõ ngọn nguồn, ngày mai chúng ta sẽ đi sớm!”

Đoàn Khắc Tà tưởng rằng nhắc đến Thiết Ma Lặc có thể tăng thêm vài phần trọng lượng cho lời nói, nào ngờ Sử Nhược Mai nghe xong lại càng thêm bức tức, nàng cười lạnh nói:

“Người khác nói như thế nào, ta hà tất phải để ý đến? Ta chỉ biết người sớm đã nói với ta rằng ân đoạn nghĩa tuyệt, từ nay về sau người đi đường quan lộ của người, ta đi độc mộc kiêu của ta. Hôn ước của chúng ta đã hủy bỏ, ta và người cũng không có quan hệ gì, mong người hãy tự trọng, đừng tiếp tục dây dưa!”

Đoàn Khắc Tà xấu hổ vô cùng, chàng lúng túng nói không nên lời:

“Trong quá khứ là ta nhất thời hồ đồ, ta, ta...”

Chàng đang muốn nhận sai, nhưng Sử Nhược Mai đã lớn tiếng kêu lên:

“Người tránh hay không tránh? Nếu không tránh ra, ta sẽ không nhịn nữa!”

Đúng lúc này chợt nghe tiếng Độc Cô Oánh kêu lên:

“Sử đại ca, là huynh phải không? Huynh đang nói chuyện cùng ai vậy?”

Độc Cô Vũ cũng quát lên:

“Là bằng hữu phương nào? Đêm khuya đến đây có gì chỉ giáo?”

Nguyên là huynh muội bọn họ mơ hồ nghe được tiếng tranh cãi, chỉ nghĩ là cao thủ của triều đình đã phát hiện ra bí mật trong nhà bọn họ che giấu “hảo hán” Kim Kê lĩnh.

Huynh muội hai người vội vàng đuổi đến, lúc này Đoàn Khắc Tà đang dang rộng hai tay để ngăn cản đường đi của Sử Nhược Mai, những đường mòn trong hoa viên đều khúc khuỷu, Đoàn, Sử hai người đứng là đang ở giữa vại tòa giả sơn. Bọn họ, một người muốn vượt qua, một người muốn cản trở, dưới ánh trăng mờ mờ lung lung, từ xa nhìn lại ai cũng sẽ tưởng rằng Đoàn Khắc Tà đang muốn đuổi bắt Sử Nhược Mai, còn Sử Nhược Mai đang trốn đông tránh tây.

Độc Cô Oánh vì si tình nên gấp gáp nhất, chỉ sợ đến chậm một bước “Sử đại ca” của nàng sẽ bị người ta bắt đi mất. Thân mình nàng phóng nhanh đến, gót chân còn chưa đứng vững đã hướng Đoàn Khắc Tà đâm tới một kiếm.

Kiểm pháp chân truyền của Công Tôn đại nương không phải tầm thường. Độc Cô Oánh nóng lòng cứu người nên hết sức thi triển. Chiêu kiếm này quả nhiên đến nhanh như chớp, mạnh như lôi. Đoàn Khắc Tà chỉ vừa mới nói được chữ “Uy” còn mấy chữ “Khoan hãy động thủ” chưa kịp nói ra thì Độc Cô Oánh đã liên tiếp tấn công ba chiêu chín thức! Đoàn Khắc Tà thi triển tuyệt đỉnh khinh công, lúc bay lúc chớp lúc chuyển thân đã tránh khỏi ba chiêu chín thức của nàng, mũi kiếm của Độc Cô Oánh còn chưa chạm được vào chéo áo của chàng. Thế nhưng mặc dù như vậy, Đoàn Khắc Tà dưới chiêu kiếm tấn công mãnh liệt cũng không dám khinh thường, chàng tập trung tinh thần chú ý vào hướng chuyển động của mũi kiếm Độc Cô Oánh, cho nên càng không thể phân trần được.

Độc Cô Oánh thấy địch nhân bản lĩnh cao cường như vậy, trong lòng nàng hoảng hốt, càng không dám lơ là, một chiêu lại gấp rút một chiêu liên miên không dứt, như dòng Trường Giang đang cuộn cuộn chảy, trong mỗi một chiêu lại ẩn tàng vài phép biến hóa, nếu như Đoàn Khắc Tà không cẩn thận, chỉ sợ cũng sẽ máu tuôn đất bụi.

Độc Cô Vũ tương đối cẩn thận tỉ mỉ, mới nhìn thấy vài chiêu liền biết ngay võ công của Đoàn Khắc Tà hơn xa muội tử mình, chàng không khỏi trầm nghĩ, “Sử huynh đệ vết tiền thương vừa mới khỏi, bản lĩnh của y cùng với Oánh muội ngang nhau. Oánh muội trong tay có kiếm mà không địch lại người này, nếu như người này thực sự muốn bắt y thì sớm đã dễ như trở bàn tay rồi”.

Độc Cô Vũ đang muốn kêu muội muội dừng lại, nhưng tâm niệm vừa động đã nghe thấy tiếng “canh” một cái. Nguyên lai Đoàn Khắc Tà thấy kiếm thuật của Độc Cô Oánh cũng không tầm thường, nếu chỉ dựa vào khinh công trốn tránh, cũng khó bảo toàn không bị sơ thất, thứ hai là trong lòng cũng đã có chút tức giận, vì vậy chàng mới quyết định hoàn thủ, thừa dịp Độc Cô Oánh sử dụng hết chiêu còn chưa kịp biến chiêu, chàng tiến chuyển mình sát tới phía trước, song chỉ nhắm vào sống kiếm gõ xuống. Cái gõ này chàng chỉ dùng có năm, sáu thành công lực, Độc Cô Oánh đã chịu không nổi, lập tức chân không vững, đầu đâm về phía trước, phía trước mặt nàng đột xuất là một khối đá chặn, Đoàn Khắc Tà liền vội vàng đưa tay chụp lấy lưng nàng.

Độc Cô Vũ cả kinh chỉ nghĩ là Đoàn Khắc Tà muốn ra tay hạ độc thủ, chàng ta vốn đã đứng ở vị trí thuận lợi, tùy thời cơ chuẩn bị ra tay. Lúc này liền nhảy phóng lên, trong không trung xoay người một cái, Chiết phiến đã nhắm Đại chuy huyết phía sau gáy Đoàn Khắc Tà đâm tới.

Sử Nhược Mai vốn vẫn tụ thủ bàng quan, lúc này thấy Độc Cô Oánh sắp ngã sắp xuống, cũng gấp gáp cuống quýt tiến lên kéo Độc Cô Oánh sang một bên. Đoàn Khắc Tà không nghĩ đến Sử Nhược Mai tiến lên cứu người, tả chưởng của chàng vung lên hóa giải Chiết phiến điểm huyết của Độc Cô Vũ, còn hữu thủ vẫn đang hướng đến hậu tâm của Độc Cô Oánh.

Một trào này của Đoàn Khắc Tà vốn là muốn kéo Độc Cô Oánh thoát khỏi hiểm cảnh, thế nhưng Độc Cô Vũ lại không biết được tâm ý của chàng, chỉ cho là chàng muốn tiếp tục thi triển sát chiêu. Phiến đầu vừa chuyển, chân còn chưa đứng vững, chàng ta đã lại điểm vào Trúc Tân huyết phía sau lưng Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà bị Độc Cô Vũ cản trở, Sử Nhược Mai đã nhanh hơn một bước chụp lấy Độc Cô Oánh kéo lại, nàng vừa mới xoay người lại, trào của Đoàn Khắc Tà vừa vịn chụp vào trước ngực nàng. Sử Nhược Mai đỏ ửng mặt, đối với người tập võ phản ứng nhanh nhẹn, huống hồ một tay đối phương đang chụp đến, lại đứng vào vị trí khấn yếu. Sử Nhược Mai không có thời gian nghĩ nhiều, nàng dựng chưởng đánh khai trào thủ của Đoàn Khắc Tà. Một trào này của Đoàn Khắc Tà là ý định cứu người, đương nhiên không xuất ra khí lực, chàng bị Sử Nhược Mai dụng lực đẩy lui, cước bộ loạng choạng, liền bị phiến đầu của Độc Cô Vũ điểm trúng, chàng mượn lực vượt lên phía trước hai bước, tuy không bị điểm trúng huyết đạo nhưng cũng cảm thấy đau đớn.

Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, Chiết phiến của Độc Cô Vũ lại bám theo điểm tới. Độc Cô Oánh vừa bị thiệt thòi cũng không nên được hận khí, thân mình vừa vững lập tức lại vung kiếm tấn công gấp. Đoàn Khắc Tà hai tay trống không, dưới sự giáp kích của huynh muội Độc Cô, mặc dù khả dĩ vẫn còn có thể ứng phó được, nhưng cũng là đồng tránh tây né, cũng có phần chật vật.

Đoàn Khắc Tà không khỏi có chút tức giận, chàng trừng mắt nhìn Sử Nhược Mai, trong lòng nghĩ:

“Bọn họ không phân biệt được trắng đen cùng với ta động thủ, ta cũng không có thời gian giải thích, thế nhưng người vì sao lại tụ thủ bàng quan, cũng không chịu nói rõ chân tướng?” Kỳ thật Đoàn Khắc Tà cũng có thể phân tâm để nói chuyện, nhưng chàng da mặt không dày, cho nên không dám trước mặt người lạ mới mở miệng đã nói Sử Nhược Mai là thê tử của mình.

Nhưng trong lúc gấp rút, chàng cũng không đặt mình trong vị trí của Sử Nhược Mai mà suy nghĩ, không nghĩ rằng Sử Nhược Mai thân là nữ nhân, hơn nữa đối với chàng hận ý chưa tan, làm sao có thể có ý nói rõ chân tướng thừa nhận Đoàn Khắc Tà là vị hôn phu của nàng? Sử Nhược Mai bị chàng trừng mắt, tức giận càng tăng, nàng thấy qua vài chiêu, cũng biết Độc Cô huynh muội vô pháp hạ thương Đoàn Khắc Tà, cho nên bất tất phải lo lắng cho Đoàn Khắc Tà, hơn nữa Đoàn Khắc Tà có khinh công tuyệt đỉnh, nếu muốn

thoát đi thì không khó khăn chút nào. Nàng nhất thời ngoan tâm trở dậy, muốn lập tâm làm cho Đoàn Khắc Tà tức giận bỏ đi. Vừa đúng lúc đó, Độc Cô Vũ hỏi nàng:

“Sử huynh đệ, tên tiểu tử này là ai, huynh có biết hần không?”

Chàng ta nhìn thấy Sử Nhược Mai vẫn một mực bàng quan tụ thủ, có điểm ngạc nhiên nên mới hỏi như vậy. Sử Nhược Mai đáp:

“Có lẽ là một tên tiểu tặc, Độc Cô huynh, chúng ta tăng thêm sức, không buông tha cho hần!”

Nàng rút bội kiếm ra, cũng làm bộ tiến lên tấn công.

Độc Cô Oánh liền vội vàng kêu lên:

“Sử đại ca, tiểu tặc này rất lợi hại, huynh, huynh, huynh không được tiến lên, chúng ta đối phó được”.

Nàng vốn là lo lắng cho Sử Nhược Mai mới lách tiến thương, khi giao đấu kịch liệt, khó tránh khỏi miệng vết thương sẽ rách trở lại. Độc Cô Vũ thầm nghĩ, “Thân thủ như vậy, quyết không phải là tiểu tặc. Nhất định là cao thủ nhất đẳng của triều đình”. Chàng ta biết rõ kinh nghiệm giang hồ của Sử Nhược Mai quá ít, chỉ nghĩ là nàng nhận lầm thân phận của đối phương, còn chưa nghĩ đến nàng mới bị tiến thương vừa lách, cũng khó trách nàng đứng tụ thủ bàng quan. Chàng ta lúc đầu vốn có một chút nghi ngờ, nghi ngờ Sử Nhược Mai và người này có quen biết, lúc này thấy Sử Nhược Mai trả lời như vậy lòng nghi ngờ cũng biến mất, lại càng gia tăng tấn công.

Đúng là:

Uyên ương bỗng chốc ra cừu hận

Cũng vì đồ ý chẳng chịu buông.

13. Chương 13: Phụng Mờ Loan Khuất Tình Sao Nữ - Hồ Đẩu Long Tranh Có Được Chi

Độc Cô huynh muội kiên quyết không cho Sử Nhược Mai tiến lên trợ chiến, trong lời nói chứa đựng tình ý thiết tha, quan tâm vô cùng. Đoàn Khắc Tà nghe thấy, lòng nảy sinh nghi ngờ, “Nhược Mai ở trong nhà Độc Cô đã gần mười ngày, Độc Cô huynh muội giúp nàng trị thương, chẳng lẽ ngay cả việc nàng là nữ tử cũng không nhận ra sao?” Nghi ngờ vừa nảy sinh, lòng chàng đã không khỏi bồn loạn. Độc Cô Vũ thoát cái đã mở Chiết phiến ra nhằm trước mặt chàng đánh tới, Đoàn Khắc Tà tránh hơi chậm, xoẹt một tiếng, y phục của chàng đã bị nan quạt sắc nhọn xé rách một mảnh.

Độc Cô Vũ một chiêu đắc thủ, tức thì phấn chấn tinh thần, Chiết phiến thoát xòe thoát cụp, khi thì làm Phán Quan bút điểm tới, lúc lại thành ngũ hành kiếm chém qua, thủ pháp lợi hại, thân pháp khinh linh, xác thực như lưu thủy hành vân, không hề ngừng trệ. Chàng ta vốn là thế gia công tử phong nhã, lại công thêm Chiết phiến càng khiến tăng thêm thần thái tiêu sái, tuấn dật bất phàm!

Đoàn Khắc Tà buồn bực, trong lòng cảm thấy trống rỗng không có chút ý vị gì, chàng chợt nghĩ: “Khi ta đến nơi, nàng đang quanh quẩn dưới bụi hoa, đêm đã khuya như vậy còn một mình trong hoa viên làm gì, không phải là chờ ai sao?” Chàng lại nghĩ: “Hèn gì nàng không thêm để ý hỏi han đến ta, vị Độc Cô công tử này ôn văn tuấn nhã, thật sự là hơn ta bội phần!” Trong lúc thất ý chua cay, chàng lại không khỏi tự hỏi tự trách, lại tiếp tục nghĩ: “Đều là ta không phải, ta đối với nàng có ngộ nhận, đối với nàng thô bạo, lại từng nói rõ với nàng là thoái hôn, nàng đã chịu đựng quá nhiều ủy khuất, làm sao có thể không hận ta được? Hôm nay nàng đã có người hợp ý, ta sao có thể trách nàng thay lòng đổi dạ?” Chàng trong lúc suy nghĩ bồn loạn, càng nghĩ càng nhận định rõ ràng là Sử Nhược Mai đã thay lòng, cuối cùng chàng kết luận: “Đại trưởng phu có thể nắm được thì cũng có thể buông được, vị Độc Cô Vũ này cũng là người hiệp nghĩa, Nhược Mai nay đã thích y mà không thích ta, ta sao không thành toàn cho bọn họ chứ?”

Lập tức chàng hú lên một tiếng dài, thân hình thoát bay lên, Chiết phiến của Độc Cô Vũ vừa tới liền điểm vào khoảng không. Độc Cô Oánh đâm nhanh trường kiếm ra chiêu “Cử Hỏa Liêu Thiên”. Đoàn Khắc Tà song chỉ bắn ra, lực đạo lúc này sử ra vừa vặn, chỉ nghe thấy một tiếng “keng”, mũi kiếm của Độc Cô Oánh đã bị đánh lệch ra va chạm với Chiết phiến của ca ca nàng. Trong lúc hai huynh muội đang kinh ngạc, Đoàn Khắc Tà đã bay qua đầu tường, tiếng hú ngân cao như thần long vang đến tận chân trời, chỉ thoáng chốc đã đi xa ngoài vài dặm.

Hai huynh muội nhìn nhau thất sắc, Độc Cô Vũ nói:

“Người này bản lĩnh cao cường, khinh công tuyệt diệu, thật sự thế gian hiếm thấy. Cũng không biết tại sao hắn lại đột nhiên bỏ đi như vậy?”

Độc Cô Oánh nói:

“Hắn đi rồi càng hay, Sử đại ca, huynh vừa rồi không bị thương chứ?”

Chỉ thấy Sử Nhược Mai đứng ngây người như tượng gỗ, Độc Cô Oánh lại gọi một lần nữa nàng mới thẫn thờ đáp:

“Đa tạ hai người, ta không bị thương”.

Kỳ thật lúc này nàng cũng đang rất hối hận, Đoàn Khắc Tà bị nàng làm tức giận bỏ đi đúng như tâm nguyện của nàng, oán khí của nàng đã phát tiết hết, còn lại chỉ là một mảnh âm đạm mịt mờ.

Độc Cô huynh muội chỉ tưởng nàng vì “địch nhân” bản lĩnh quá cao cường mà hoảng sợ đến ngây ngốc, Độc Cô Vũ nói:

“Xem ra người này cũng là một loại nhân vật giống như Không Không Nhi, Không Không Nhi một lần ra tay không đạt mục đích, đã đi xa ngàn dặm, quyết sẽ không quay trở lại”.

Độc Cô Oánh cũng nói:

“Chỉ mong người này cũng như vậy”.

Hai huynh muội hồi tưởng lại hiểm chiêu mới gặp phải vừa rồi, lúc đó thân lâm kỳ cảnh, không biết đến sợ hãi, bây giờ nhớ lại, bất giác trong lòng đều bất an, lo sợ khôn siết, “Nếu lại gặp chuyện như vậy, thật không biết phải ứng phó ra sao?”

Độc Cô Vũ đột nhiên hỏi:

“Sử đại ca, huynh đã đến Trường An chưa?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Khi còn nhỏ đệ đã từng đến, sao vậy?”

Độc Cô Vũ nói:

“Chúng ta chưa từng đến Trường An, Tần Tương sắp triệu tập anh hùng đại hội ở Trường An, chi bằng chúng ta hãy đến đó xem náo nhiệt, ngày mai sẽ lên đường”.

Độc Cô Oánh kêu “uy” một tiếng hỏi:

“Ca ca, không phải huynh vốn không muốn đi sao, sao lại thay đổi chủ ý như vậy?”

Đồng thời nàng lại cảm thấy kỳ lạ: “Tại sao ca ca trong lúc này lại không bàn đến việc khẩn yếu trước mắt mà đột nhiên nhắc tới việc này?” Độc Cô Vũ hấp háy mắt cười nói:

“Muội muội, không phải muội rất muốn đi hay sao? Lần này là ta vì muội đó!”

Độc Cô Oánh đôi mắt long lanh, nhất thời đã minh bạch, nàng nói:

“Không sai, đây là thịnh hội trăm năm khó gặp, không cần phải tham gia chỉ đến đại khai nhãn giới cũng rất hay. Sử đại ca, huynh yên tâm, Tần Tương từng nói rất rõ ràng, trong kỳ đại hội này, các lộ anh hùng chỉ cần không gây chuyện tại Trường An thì bất kể trước đây đã làm chuyện gì y cũng sẽ không truy cứu. Với thân phận Tần Tương như vậy, lời y đã nói ra, quyết sẽ không thay đổi”.

Độc Cô Vũ lại nói:

“Sử đại ca nếu như còn có lo lắng, nhà tiểu đệ còn có dịch dung đan, khả dĩ có thể dễ dàng thay đổi dung mạo, chỉ là thốt ngữ mã này không thể tiếp tục cưỡi được nữa. Trong thành Trường An có vài vị trưởng bối thể giao của tiểu đệ khả dĩ có thể chiếu cố chúng ta được. Nhưng tiểu đệ chưa từng đến Trường An, đến lúc đó phải thỉnh Sử huynh dẫn đường”.

Độc Cô Oánh thấy Sử Nhược Mai vẫn còn trù trừ, nàng đảo tròn tròn mắt một vòng, cười nói:

“Sử đại ca lo sợ gặp phải nguy hiểm không đến Trường An cũng được. Muội có một vị cô cô ở tại Lũng Tây Phụng Tường, cô trượng (dượng) trên giang hồ nổi danh là Thông Tý Thần Quyền Cốc Đại Hào. Đã nhiều năm muội chưa gặp cô cô, không bằng chúng ta lên đường đến Phụng Tường có được không? Nơi đó sơn thanh thủy tú, rất đáng để thăm quan, Sử đại ca không muốn kết giao bằng hữu đến đó giải tỏa tâm tình cũng tốt”.

Sử Nhược Mai đang buồn bã chán nản còn có tâm tình gì nữa. Nhưng nàng thấy huynh muội bọn họ kể tung người hứng, cũng thấy có chút lạ kỳ, đột nhiên nàng hiểu ra liền đáp:

“Đa tạ huynh muội hai người đã vì ta mà lo lắng mọi đường, kỳ thật các người cũng không cần phải bỏ nhà đi xa như vậy, ta một mình ra đi cũng được, người kia cũng chỉ là muốn tìm ta, ta sẽ không liên lụy đến các người”.

Nguyên là điều Độc Cô huynh muội trong lòng đang lo lắng chính là những phiền toái sau này. Người đến đêm nay võ công quá mức cao cường, bọn họ tự biết quyết không phải là đối thủ, mặc dù bọn họ hy vọng người này sẽ không quay trở lại, nhưng làm sao có thể đảm bảo được điều đó? Bọn họ cũng lại không biết ẩn tình bên trong, nằm mơ cũng không thể ngờ người này lại chính là Đoàn Khắc Tà, hơn nữa Đoàn Khắc Tà lại là vị hôn phu của Sử Nhược Mai. Họ chỉ tưởng người này là cao thủ triều đình, nếu không thì cũng là cừu gia của Sử Nhược Mai, tóm lại đối với Sử Nhược Mai có bất lợi.

Bọn họ vì sự an toàn của Sử Nhược Mai, cũng là để tránh tai bay vạ gió cho nên mới quyết ý rời nhà tị nạn. Trường An có vài vị lão anh hùng là thể giao của bọn họ, Phụng Tường thì có cô trượng, đám người này đều có khả năng bảo vệ bọn họ, chỉ e Sử Nhược Mai có điều ái ngại cho nên mới không chịu nói rõ ràng.

Sử Nhược Mai đã nhận ra được dụng ý của hai người, nàng cùng với Đoàn Khắc Tà gây ra chuyện, làm hỗn loạn đến thế cũng thấy xấu hổ, đồng thời lại biết Độc Cô Vũ đã có chút nghi ngờ đối với mình, nếu như chàng ta biết được mình là nữ tử, chỉ sợ lại thêm phiền toái, khi đó đã xấu hổ lại càng xấu hổ hơn. Theo tình hình này, Sử Nhược Mai làm sao có thể đem chân tướng nói rõ ràng được, cho nên nàng mới đắn đo suy nghĩ, vừa rồi mới ấp a ấp úng nói ra một câu mơ hồ tiết lộ “người kia” bất quá chỉ là đến tìm nàng, quyết sẽ không làm liên lụy gì đến Độc Cô huynh muội, tự mình rời đi là thích hợp nhất.

Thế nhưng Độc Cô huynh muội lại không rõ chân tướng, làm sao có thể để cho nàng rời đi một mình? Độc Cô Vũ biến sắc, chàng ngửa mặt lên trời cười dài nói:

“Sử đại ca, huynh cũng xem thường ta!”

Sử Nhược Mai nói:

“Độc Cô huynh sao lại nói như vậy, ta sao dám xem thường huynh dài?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Huynh nếu như còn coi ta là bằng hữu, thì nên có phúc cùng hưởng có họa cùng chịu. Huynh đến hôm nay cũng đã thấy rõ tâm ý của huynh muội chúng ta, vậy ta cũng mở lòng thành thật nói rõ hết. Dịch nhân của huynh xác thực là lợi hại, huynh muội chúng ta đều không đánh lại hắn, Sử đại ca, huynh có kiếm pháp cao cường, nhưng tiền thương vừa mới khởi cũng vị tất đã là đối thủ của hắn. Nơi này không thể tiếp tục ở lại nữa, trước mắt chỉ có kế sách là đi xa lánh nạn, chúng ta vô lực bảo vệ an toàn cho huynh, đã là lo lắng không hết huynh lại còn muốn nói liên lụy với không liên lụy gì nữa, đó chính là không xem chúng ta là bằng hữu. Trên giang hồ có câu nói rất hay: Làm bằng hữu chẳng ngại bị đao đâm! Tính mệnh còn có thể hy sinh vì nhau, huống hồ chỉ là cơ nghiệp?”

Độc Cô Oánh không kìm được tình cảm cũng tiến lên nắm lấy tay áo của Sử Nhược Mai nói:

“Sử đại ca, khó khăn chúng ta mới được ở cùng một chỗ, muội thật vất vả lắm mới trị liệu cho huynh khỏe lại, sao có thể lại để cho huynh xảy ra chuyện gì được”.

Sử Nhược Mai siết chặt tay nàng thâm tình nói:

“Ân nghĩa của Độc Cô cô nương, ta vĩnh viễn sẽ không quên. Chỉ là....”

Nàng đang muốn lựa lời khéo léo chối từ, nhưng Độc Cô Vũ đã cắt ngang, cao giọng nói:

“Sử đại ca không cần phải hai ý ba lòng nữa, nếu như muốn ly khai cũng hãy chờ đến sau này, chờ khi thám thính được đích xác chỗ trú ngụ của Thiết trại chủ, chúng ta sẽ đưa huynh đi”.

Sử Nhược Mai khó mở lời, bất quá đối với tình nghĩa của huynh muội bọn họ thật cảm kích sâu sắc.

Độc Cô Oánh thấy nàng không nói lời nào, chỉ cho rằng nàng đã hồi tâm chuyển ý, nàng cười nói:

“Muội thấy hay là để Sử đại ca đối dung mạo đi, lánh đến Trường An sẽ rất tuyệt. Thứ nhất là có náo nhiệt để coi, thứ hai là người kia là cao thủ của triều đình, hẳn cũng quyết không thể ngờ rằng chúng ta lại có gan lai vãng Trường An. Chỉ cần đến được Trường An là khả dĩ sẽ vô sự”.

Độc Cô Vũ nói:

“Đến Phụng Tường cũng không tệ. Ở đó có cô nương của chúng ta, càng có thể yên tâm hơn”.

Sử Nhược Mai tâm sự rối bời, nàng miễn cưỡng cười nói:

“Đến Trường An hay Phụng Tường, chúng ta để ngày mai bàn lại được không? Dù sao thì cũng phải chờ đến hừng đông mới có thể lên đường được”.

Độc Cô huynh muội nghe khẩu khí của nàng đã ưng thuận, khối đá lớn trong lòng được dỡ bỏ, cả hai đồng thanh nói:

“Đúng, nhón nháo đến nửa đêm rồi, cũng nên đi nghỉ thôi”.

Sử Nhược Mai làm sao có thể ngủ được, nàng đóng cửa phòng lại, tựa cửa sổ, chỉ nhìn thấy ánh trăng mờ mờ lung lung, hồ sen trong như một tấm gương, mai hoa dập dờn, bóng đổ nghiêng chao. Ngay trong bụi hoa đó, mình và Đoàn Khắc Tà vừa mới đi qua, chiếc bóng của chàng tựa hồ vẫn còn hiện ra trước mắt. Vậy mà không biết người bây giờ đã đi đến phương nào rồi. Sử Nhược Mai buồn bã chán nản, không khỏi thầm hối hận, thần sắc ảm đạm thương tâm. Nàng dựa mình bên song cửa, vọng nhìn xa mãi phía chân trời, cũng không biết đã trải qua bao lâu, chỉ thấy trăng đã lên cao, bắc đẩu nằm ngang, bất giác đêm cũng đã đến canh ba. Một trận gió thổi qua khiến hai đoá hoa nhẹ rơi xuống hồ sen làm nhiễu loạn mặt ánh trăng nơi đáy hồ. Sử Nhược Mai động tâm cả kinh, trong lòng thầm nghĩ: “Ta không sớm quyết định chủ ý, chẳng lẽ để mặc mối nhân duyên tốt đẹp này trở thành hoa trong gương trăng trong nước hay sao?”

Căn phòng mà Sử Nhược Mai ở vốn là thư phòng của Độc Cô Oánh, nghiên mực, bút viết mọi thứ đều đầy đủ. Sử Nhược Mai nghĩ tới nghĩ lui, cuối cùng nàng quyết định lưu lại một phong thư rồi lặng lẽ rời đi. Chỉ là phong thư này cũng thật khó mà hạ bút. Sửa đi sửa lại vài lần bản thảo, cảm cúi viết hơn nửa canh giờ, tự mình xem thấy viết đã tốt lắm rồi, thế nhưng vẫn còn cảm giác không diễn đạt được hết ý tứ. Nàng lúc ban đầu vốn không muốn giấu diếm, định mang toàn bộ sự tình ra thổ lộ để tránh cho Độc Cô Oánh vì mình mà tương tư, thế nhưng lại nghĩ: “Ta cùng với Đoàn Khắc Tà, rốt cục tương lai như thế nào cũng khó mà đoán trước được, nếu như lại có biến hóa khác, lương duyên chẳng vẹn, như vậy chẳng phải khiến người đời cười chê hay sao? Ừ, ta không thể nói rằng ta đi tìm vị hôn phu của mình được!” “Vậy, không nói đến việc này, chỉ nói ra ta là một nữ nhân có được không? Ôi, điều này cũng không ổn, nếu như Độc Cô Oánh thực sự vì ca ca nàng ta mà cầu hôn với ta, ta đây làm sao mà ứng phó được?” Sử Nhược Mai muốn giữ mặt mũi, lại vẫn băn khoăn, nhấp đi nhấp lại vài lần, cuối cùng nàng viết mấy câu hàm hồ, viết một đoạn nói cảm kích Độc Cô huynh muội, lại viết thêm một đoạn nói không muốn cho bọn họ gặp thêm phiền toái, rồi tiếp tục viết một đoạn đảm bảo sau khi mình ra đi bọn họ tất nhiên sẽ vô sự, mong bọn họ hãy cứ yên tâm, cuối cùng nàng viết thêm hai câu ám chỉ: “Tình chẳng đạt thành, ngày sau sẽ rõ”, rồi nàng viết qua loa vài chữ kết thúc phong thư.

Bút vừa hạ xuống, ngẩng đầu nhìn ra, bên ngoài song cửa ánh rạng đông đã hơi hé sáng, Sử Nhược Mai nhìn lại phong thư một chút, tự mình cũng cảm thấy rất không hài lòng, nhưng trong lòng thầm nhủ: “Để

cho Độc Cô Vũ chứ ta không trọn tình bằng hữu, Độc Cô Oánh mắng ta là kẻ bạc hạnh phụ tình, ta cũng là bất đắc dĩ. Chỉ mong trời cao phù hộ, sớm ngày cho ta cùng Khắc Tà tương hội, nếu như hiềm khích trước đây được cởi bỏ hết, khi đó trở về hướng huynh muội bọn họ mà tạ ơn và thỉnh tội, đến lúc đó, thiết nghĩ bọn họ cũng sẽ không trách cứ ta”. Vì vậy nàng liền mang mấy bản nháp thiêu hủy đi, mang phong thơ đã viết tốt nhất để lại trên bàn nơi dễ nhìn nhất, rồi nhẹ nhàng mở cửa sổ nhảy ra ngoài. Cũng may là tối hôm qua Độc Cô Vũ trải qua một trận kịch chiến nên ngủ rất say, mặc dù ở phía đối diện nhưng chàng cũng không hề phát giác ra.

Sử Nhược Mai khi đi qua cửa sổ phòng Độc Cô Oánh, mơ hồ nàng nghe thấy Độc Cô Oánh kêu lên một tiếng “Sử đại ca”, Sử Nhược Mai lấy làm kinh hãi, vội ngừng hô hấp, sau một hồi không thấy có tiếng kêu nữa, khi đó mới biết là Độc Cô Oánh đang nói mơ. Sử Nhược Mai cười thầm: “Trong mộng nàng cũng vẫn nhớ đến ta, còn ta lại đang nhớ đến người khác”. Nàng nghĩ đến đây không khỏi trong lòng đau xót, hối hận vì mình đã vô tình quá. Trước đó là Đoàn Khắc Tà khổ tâm tìm kiếm nàng, bây giờ sau hồi đảo điên nàng lại phải truy tầm tung tích của chàng. Đoàn Khắc Tà tìm nàng còn tương đối dễ dàng, nhưng nàng đi tìm Đoàn Khắc Tà thì lại không hề nắm chắc được chút nào.

Đáng tiếc là Đoàn Khắc Tà không biết Sử Nhược Mai đang đuổi theo chàng, sau khi chàng rời khỏi Độc Cô gia, trong lòng buồn bực không sao nói hết, như điên như cuồng chạy bay về phía trước vô mục đích. Bất tri bất giác, sắc trời đã hửng sáng, chàng nhìn bia đường thì mới biết đã đến cảnh giới Phách Huyền thuộc Lô Long quận. Trong một canh giờ chàng đã chạy được hơn hai trăm dặm! Một hơi chạy đường dài như vậy, tinh lực phát tiết ra rất nhiều, lòng buồn bực cuối cùng cũng suy giảm. Nhưng chàng một đêm bôn ba, đã đi đến sáu bảy trăm dặm, trong bụng cũng cảm thấy đói. Ngẩng đầu nhìn xa, chàng thấy bên đường có một quán rượu nhỏ vừa lúc đang mở cửa. Đoàn Khắc Tà thầm nghĩ: “Quán rượu này mở cửa sớm như vậy, vừa đúng lúc thuận tiện cho ta”.

Loại quán rượu ven đường này đương nhiên sanh ý phải dựa vào khách qua đường, trời vừa mới mờ sáng trên đường lấy đâu ra khách? Theo lẽ thường mà nói thì không nên mở cửa sớm như vậy. Đoàn Khắc Tà cũng thấy có điểm kỳ quái, thế nhưng bụng đang trống rỗng cũng không có thời gian để suy xét.

Trong quán có một đôi trung niên nam nữ và một nữ hài tử khoảng hơn mười tuổi, xem ra đây là một gia đình gồm hai vợ chồng và nữ nhi của họ. Đoàn Khắc Tà vừa mới bước vào quán rượu, nữ hài tử kia đã reo lên:

“Cha, Hóa Tử đại gia đến!”

khiến cho Đoàn Khắc Tà ngẩn người ra.

Trung niên hán tử kia liếc mắt nhìn Đoàn Khắc Tà, nhìn khắp người chàng từ trên xuống dưới, thấy y phục không hề bị rách nát thì cũng ngẩn người ra, thần sắc tựa hồ có chút kinh ngạc, lập tức y xấu hổ cười nói:

“Tiểu hài tử nói nhăng nói quạ, xin đừng trách cứ, khách quan, người đến sớm như vậy”.

Quán rượu nhỏ này chỉ có hai gian trong và ngoài, gian bên trong là phòng chứa tạp vật, cũng không hề thấy đặt nhà bếp ở đâu, còn gian bên ngoài lại bày ra một góc là bếp lò. Quán rượu ven đường nên sắp đặt đơn giản, điều này cũng không có gì là kỳ lạ.

Điểm kỳ lạ là trên bàn thịt của quán có mười mấy con gà béo đã làm lông sạch sẽ, trên mặt đất có một đồng đất sét, còn có rất nhiều lá sen, bếp lò trong góc đang cháy rất to. Quán rượu ven đường chỉ là buôn bán nhỏ, lại thịt nhiều gà như vậy thật sự là một việc rất kỳ lạ.

Đoàn Khắc Tà bụng đói cồn cào nên cũng không có thời gian hỏi nhiều, chàng vừa ngồi xuống liền reo lên:

“Hay lắm, hay lắm! Làm cho ta một con gà và lấy hai cân rượu!”

Thần sắc trung niên kia lại càng xấu hổ, y làm bộ dạng cung kính lúng túng nói:

“Khách quan, chỗ này đều phải dùng để làm khiêu hóa kê [1]”.

Đoàn Khắc Tà nhướng mày nói:

“Lúc này sao lại làm nhiều khiêu hóa kê vậy, ta không đợi được, hãy làm một con gà sạch cho ta”.

Trong lòng chàng thầm ngờ vực: “Vị chủ quán này cũng thật là cổ quái, vì sao lại chỉ muốn làm khiêu hóa kê?”

Viên chủ quán cười trừ đáp:

“Tôi còn chưa nói rõ ràng, chỗ gà này đều là do người khác định làm khiêu hóa kê hết, không thể bán được”.

Đoàn Khắc Tà lại càng cảm thấy lạ, phải biết rằng với loại quán rượu này, sanh ý đều dựa vào khách nhân qua đường, mỗi ngày khách qua lại cơ hồ đều không giống nhau, làm sao có thể dự đoán người ta định ăn gì, hơn nữa lại biết rõ chắc chắn là khiêu hóa kê, việc này chẳng phải là chuyện lạ đáng kinh ngạc sao? Thế nhưng Đoàn Khắc Tà là người không để bụng, không có hứng thú quần chuyện không đâu, chàng liền nhủ mà nói:

“Lúc này hãy còn sớm, người vẫn có thể mua thêm vài con gà nữa, chỗ này gà đã thịt sẵn hết rồi, nhượng lại một con cho ta thì có làm sao?”

Chủ quán lại cười nói:

“Khách quan có điểm chưa biết, gà trong vùng phụ cận thôn này đều bị các tử điểm trên trần và các quán rượu nhỏ dọc đường mua sạch rồi, tiểu điểm cổ hết sức mới tranh mua được hơn chục con, chỉ sợ vẫn còn chưa đủ dùng! Khách quan, người rộng lượng bỏ qua, xue xoa một chút, tôi mang cho người một cân thịt bò nhé”.

Đoàn Khắc Tà cũng chỉ cầu cho no bụng, chàng liền nói:

“Cũng tốt, người hãy mang lại cho ta một cân thịt bò”.

Chàng uống lấy mấy chung rượu, không gỡ bỏ được nghi ngờ, không nhận được liên hỏi:

“Nghe khẩu khí của người, tựa hồ hôm nay sẽ có rất nhiều khách nhân rộng rãi đi qua con đường này?”

Chủ quán cười nói:

“Khách nhân rộng rãi ư, ngược lại thì có, bất quá, bất quá, họ cũng là khách quý không thể chậm trễ được”.

Đang lúc y nói đến đó thì nghe thấy phu nhân kêu lên:

“Ôi, khách quý đến rồi!”

Đoàn Khắc Tà trong lòng đang thầm nghĩ: “Không biết khách quý nào đây?” Chàng ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy có ba vị “khách quý” đã bước đến, nhưng nguyên lai đó là ba tay khất cái quần áo lam lũ.

Chủ quán cũng thật sự là cung cung kính kính mời chào:

“Ba vị đại gia đã đến sớm! May mắn có hai con gà tốt, không có gì khác, xin các vị đại gia lượng thứ cho”.

Ba tên khất cái liếc mắt dò xét Đoàn Khắc Tà, đều cảm thấy có điểm kỳ lạ: “Tiểu tử này sao cũng đến sớm như vậy?” Nhưng bọn chúng thấy chàng còn nhỏ tuổi nên cũng không để trong lòng. Đoàn Khắc Tà cũng dò xét bọn chúng, vừa nhìn qua đã biết bọn chúng đều là người luyện qua võ công, quyết không phải những tên khất cái tầm thường. Ba khất cái này trên lưng đều mang theo túi ăn mày nhưng màu sắc lại không giống nhau. Một lão khất cái mang túi vải màu hồng buộc miệng, còn lại là hai trung niên khất cái lưng mang túi vải xanh và túi vải lam nhưng đều không có nút thắt nào. Đoàn Khắc Tà nhủ thầm: “Nguyên lai là đầu mục của Cái bang”. Đương thời Cái bang dùng màu sắc của túi vải để phân biệt cấp bậc, cấp tối cao là túi màu vàng thắt miệng, bên dưới theo thứ tự là hồng, lam, xanh rồi đến đen. Lão khất cái này lưng mang túi vải màu hồng thắt ba nút nghĩa là có vai vế trong Cái bang. Thiết Ma Lặc đã từng nói tỉ mỉ với Đoàn Khắc Tà về tập quán, quy củ của các bang hội lớn trên giang hồ nên Đoàn Khắc Tà mới biết được chi tiết như vậy.

Lão khất cái nói:

“Mọi người đều nói Mã đà chủ của Phách Huyền bốn bang làm việc chu đáo, quả nhiên danh bất hư truyền. Thật là khó khăn lắm, mới sáng sớm đã phân phó chu tất, chuẩn bị bữa ăn đúng chiều bài của bốn gia cho chúng ta. Tốt, mang bình rượu lớn đến đây”.

Lão nói chiêu bài của bốn gia đương nhiên là để chỉ món khiêu hóa kê. Tên trung niên khắt cái kia nói:

“Gần mười năm nay bốn bang chưa triệu tập đại hội, lần này triệu khai đại hội tại địa phận của Mã đà chủ, hần sao lại dám không tận hết sức làm phận sự chủ nhà?”

Lão khắt cái kia cười:

“Bất quá cũng là có điểm quá mức phô trương, nói không chừng Bang chủ còn không cao hứng ấy chứ!”

Người kia lại nói:

“Nhưng mà chúng ta đi cả đêm đến đây, nếu như hần không tiên liệu trước mà bố trí, chả lẽ định bắt chúng ta phải vất vất đến tận cửa để xin ăn sao?”

Xem ra hần đối với sự an bài của Mã đà chủ rất lấy làm mãn ý.

Đoàn Khắc Tà lúc này mới biết nguyên lai là Cái bang muốn triệu khai đại hội, trong lòng thầm nghĩ: “Thảo nào tất cả gà trong vùng phụ cận thôn này đều bị bọn họ mua sạch không còn một con. Thanh danh của Cái bang vốn luôn rất tốt nhưng cách làm việc của vị Mã đà chủ này, chà, cũng thực là khiến người ta chẳng dám a dua theo, chẳng lẽ không sợ người qua đường nhìn thấy hay sao?”

Chàng nhớ lại Thiết Ma Lặc từng nói về chuyện của Cái bang, Cái bang vốn có ba vị trưởng lão danh vang thiên hạ được hợp xưng là “Giang hồ tam dị cái”, một người là Tử Cái Xa Trì, một người là Phong Cái Vệ Việt và một người là Hoàng Phủ Tung được xưng danh Tây Nhạc Thần Long. Sau khi Xa Trì qua đời, Vệ Việt hành tung vô định, Hoàng Phủ Tung thì ẩn cư tại Hoa Sơn, hai người này đều không quản đến việc trong bang nữa. Hiện đương kim Bang chủ Tiêu Cố là sư đệ của Vệ Việt là người trung hậu thành thật, võ công rất cao, chỉ có điều không đủ tinh minh, trị dưới không nghiêm, cho nên có rất nhiều Cái bang đệ tử không nghiêm khắc tuân thủ bang quy. Đoàn Khắc Tà nghĩ đến đó thì không khỏi có chút cảm khái.

Tên khắt cái mang túi xanh đã uống hai chén rượu lớn, hần vừa xé một chiếc đùi gà, vừa nhai vừa nói:

“Lão gia tử lần này vì chuyện gì mà triệu tập đại hội, lão có biết hay không?”

Lão kia cũng đang xé một đùi gà lớn nhai, đưa mắt liếc Đoàn Khắc Tà một cái rồi chậm rãi nói:

“Chuyện này, ta cũng không rõ lắm... ai dà, phì!”

Đột nhiên lão phun ra một khúc xương gà, Đoàn Khắc Tà và bọn họ cách nhau chỉ một cái bàn, chiếc xương gà kia không ngờ mang theo tiếng xé gió sắc nhọn hướng Đoàn Khắc Tà bay tới!

Đoàn Khắc Tà trong lòng rung động: “Lão khiêu hóa này võ công không kém, lại có thể phun ra chiếc xương gà làm thành ám khí như vậy!” Đoàn Khắc Tà làm như không hay biết, chàng đưa đũa gấp một miếng thịt bò gior lên nói:

“Thịt bò này vẫn còn tươi ngon, tiểu nhị, mau mang lại đây một cân nữa”.

Chiếc xương gà vừa bắn đến phía sau não của Đoàn Khắc Tà thì đột nhiên “cách” một tiếng rơi xuống đất. Lão khiêu hóa kia liền kêu lên:

“Ai dà, thật là xấu hổ quá, tiểu ca, không làm bản y phục của ngươi đấy chứ?”

Đoàn Khắc Tà ngạc nhiên quay lại, chàng làm bộ dạng như vừa mới phát hiện ra chiếc xương gà, một hồi lâu mới nói:

“Không có, không có,”

rồi chàng quay đầu lại, lại tự ăn tự uống. Lão khiêu hóa kia lầm bầm tự nói với mình như là để giải thích:

“Con gà này nướng còn chưa đủ nhừ, hàm răng của lão khiêu hóa không còn dùng được nữa, lại cắn ngay phải cái xương đầu, không làm sao được chỉ đành nhổ nó ra”.

Nguyên là lão khiêu hóa vốn cố ý như vậy để thử Đoàn Khắc Tà. Lão nhổ chiếc xương gà nhắm ngay vào huyệt Thiên đột sau não Đoàn Khắc Tà bắn tới. Huyệt Thiên đột là một trong những tử huyệt trên người, nếu như Đoàn Khắc Tà thân mang võ công tất nhiên sẽ đại kinh thất sắc lập tức tránh né hoặc giả sẽ dùng vật để ngăn cản đánh rơi nó. Thế nhưng bây giờ Đoàn Khắc Tà lại làm ra vẻ ngờ ngác không biết gì nên

lão khiêu hóa kia yên tâm, “Nguyên lai tên tiểu tử này quả nhiên không biết một chút võ công nào”. Lão làm sao ngờ được, Đoàn Khắc Tà nghe thấy tiếng xương gà xé gió, sớm đã biết chiếc xương gà này sẽ đánh trúng vào Thiên đột huyết của mình, cho nên chàng làm như rất ngẫu nhiên không chuẩn bị, phỏng chừng tựa như tự mình không biết, sắc mặt tỉnh bơ, thản nhiên dùng đôi đũa đánh rơi chiếc xương gà.

Lão khiêu hóa kia “thử nghiệm ra” Đoàn Khắc Tà không biết võ công, cho nên trong lời nói cũng giảm đi rất nhiều cổ kị, bất quá lão vẫn không muốn tiết lộ bí mật trong bang cho ngoại nhân biết, vì vậy lão dùng giang hồ thiết khẩu (thuật ngữ trên giang hồ), tiếp tục nói:

“Cũng đã gần mười năm nay, bốn bang chưa mở đại hội, lần này triệu khai, tự nhiên là chuyện cực bất thường. Nghe nói rằng có một đại sự kiện quan hệ đến hưng suy của bốn bang, Bang chủ cũng không định được chủ ý”.

Trung niên khát cái kia hỏi:

“Rốt cuộc là sự tình gì?”

Lão khiêu hóa dùng lời lẽ hàm hồ trả lời:

“Ta cũng không được rõ lắm, dù sao hôm nay cũng có thể biết được sự tình, người cũng không cần gấp gáp”.

Trung niên khát cái kia lại hỏi:

“Nghe nói sẽ còn phải đối phó với một kẻ địch cực kỳ lợi hại, đúng không?”

Lão khiêu hóa thoát biến sắc nói:

“Người đã biết kẻ đối đầu cực kỳ lợi hại, tại sao lại còn đàm luận lung tung?”

Trung niên khát cái nọ không phục lắm, hần nghĩ thầm: “Trong tiểu điểm chỉ có một tên tiểu tử mao đầu không biết võ công, chủ quán cũng quyết không phải nhân vật giang hồ, tại sao lão lại còn sợ như vậy?”

Thế nhưng địa vị trong bang của lão khiêu hóa kia cao hơn hần ba bậc, lão đã không chịu nói, hần đương nhiên cũng không dám tiếp tục hỏi xem rốt cuộc kẻ đối địch lợi hại ấy là ai.

Đoàn Khắc Tà xuất đạo chưa lâu, đối với giang hồ thiết khẩu cũng không hiểu được nhiều lắm, chỉ có thể minh bạch được sáu bảy phần, trong lòng chàng vô cùng kinh ngạc, “Cái bang là đệ nhất đại bang trên giang hồ, lại có nhân vật lợi hại nào dám đối nghịch với bọn họ? Hơn nữa Cái bang không ngờ lại phải triệu khai đại hội, dùng toàn lực đối phó với hần?”

Ba khiêu hóa tử tiếp tục đàm luận về nhân sự trong bang phái của bọn họ, Đoàn Khắc Tà không biết những người này, chàng nghe giang hồ thiết khẩu cũng phải cố gắng hết sức mới hiểu, lập tức không để tâm nghe nữa, trong lòng thầm nghĩ: “Hai vị lão tiền bối của Cái bang với phụ thân ta khi sanh tiền là hảo bằng hữu, giao tình của Cái bang với Kim Kê linh cũng không phải chỉ một ngày. Nếu như bọn họ thực sự đụng phải cường địch, ta sao có thể rủ áo đứng nhìn được?”

Rồi chàng lại chuyển tâm niệm: “Cái bang cao thủ như mây, bọn họ lại không phát anh hùng thiệp nhờ người trợ sức, nếu như ta mạo muội đến nói rằng tương trợ, chỉ sợ ngược lại khiến cho các hóa tử trong bang hiểu lầm rằng ta đã coi thường Cái bang bọn họ. Bản thân ta, chuyện của chính mình còn lo chẳng được, sao lại dám quản chuyện của người khác nhiều như vậy? Ôi, hôm nay Nhược Mai cùng với ta chia tay đã trở thành đại cục, bảo ta làm sao quay về ăn nói với Thiết đại ca đây?”

Chàng nhớ đến Thiết Ma Lặc, đột nhiên lại nhớ đến một việc liên quan giữa Thiết Ma Lặc với Cái bang, việc này đúng là có quan hệ với việc tháng trước Kim Kê linh triệu khai anh hùng đại hội. Lần đó mục đích của anh hùng đại hội là để bầu ra Lục lâm Minh chủ, đến tám chín phần người được mời đến đều là nhân vật lục lâm. Cái bang không phải lục lâm, đối với việc lục lâm tuyển chọn Minh chủ khả dĩ là việc bên ngoài. Bất quá bởi vì trên giang hồ, Cái bang là đệ nhất đại bang hội, cùng với các nhân vật đầu não trong giới lục lâm đều có ít nhiều uyên nguyên, nhất là giao tình với Thiết Ma Lặc lại đặc biệt thâm hậu, cho nên người chủ trì đại hội đã gửi anh hùng thiệp đến Cái bang từ rất sớm, mời Tiêu bang chủ và mười mấy thuộc hạ đầu não của y, hơn nữa bên trong còn ước định, đến lúc đó thỉnh Tiêu bang chủ lấy thân phận là người thứ ba đứng ra làm tổng trọng tài cho đại hội, nếu như có xảy ra tranh chấp thì sẽ do y là người quyết định cuối cùng. Có thể nói Cái bang đã được kính trọng vô cùng.

Vậy mà đến khi đại hội, không thấy Cái bang Tiêu bang chủ đến, thủ hạ của y gồm bốn vị trưởng lão, tám vị Hương chủ cũng không có người nào đi phó hội. Cứ như với quan hệ giữa Cái bang và lục lâm, hơn nữa là giao tình của Tiêu bang chủ với nhóm người Tân Thiên Hùng, Thiết Ma Lặc, theo lý mà nói nếu Bang chủ không có thời gian đến thì cũng phải phái người đến chúc mừng, nhưng thực tế lại diễn ra như vậy. Cái bang một người cũng không đến! Quần hào lục lâm thấy đều kinh ngạc vô cùng. Thiết Ma Lặc vốn định phái người đến Cái bang hỏi thăm nhưng vì lúc đó lại phát sinh việc quan quân tấn công Kim Kê lĩnh, các lộ anh hùng đều tan tác, Thiết, Mưu hai người lại có rất nhiều việc cần làm để khắc phục hậu quả nên việc đến thăm hỏi Cái bang cũng đành phải tạm hoãn lại.

Nghĩ đến chuyện này, Đoàn Khắc Tà không khỏi động niệm trong lòng: “Đúng ra Thiết, Mưu hai vị đại ca phải biết tin tức của Cái bang. Hôm nay Cái bang cử hành đại hội tại đây, ta vừa hay gặp dịp này, chi bằng ta thay Thiết đại ca đi một chuyến”.

Chàng từ nhỏ đã được sự dạy dỗ của sư phụ, tính tình sáng khoái hào tình, mặc dù mới vừa rồi còn thất ý, tâm tình khó tránh khỏi sầu muộn, thế nhưng lúc này nghĩ đến đại sự cần thu xếp, thất ý nhất thời cũng đều dẹp khỏi đầu.

Ba tay khất cái kia uống sạch sành sanh một bình rượu lớn liền lau mép rồi đi. Đoàn Khắc Tà đợi bọn họ đi một đoạn thì cũng đứng lên trả liễn, chủ quán xin lỗi nói:

“Khách quan, người hôm nay đến vừa gặp lúc Cái bang mở hội, tiểu điểm phải phục vụ cho nhiều hóa tử đại gia, đối với khách quan chiêu đãi không được chu toàn, mong được thứ tội”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Bất tất phải khách khí, ta hết bao nhiêu tiền?”

Chủ quán đáp:

“Thịt bò một cân, rượu hai cân, làm ơn cho xin bảy tiền năm phân bạc”.

Đoàn Khắc Tà đang lúc lấy tiền ra trả, ánh mắt chợt liếc thấy trên mặt đất có một chiếc bao gai. Đây là một bao gạo, đựng đầy vừa đúng mười cân. Nguyên lai tiệm gạo của tiểu trấn nhỏ thế này đa phần đều là mua của các tiểu hộ ở quanh vùng phụ cận, nhiều năm qua lại tín nhiệm lẫn nhau, những khách buôn và các gia đình này có thói quen mỗi lần mua bán mười cân, cho nên các tiệm gạo đều dự trữ bao đựng gạo cho vừa vắn, khi giao dịch sẽ bớt phiền hà. Quán rượu nhỏ ven đường này mỗi sớm đều phải nấu một nồi cháo, vừa vắn cũng dùng bao gạo mười cân.

Chủ quán sau khi đổ hết gạo vào nồi, tiện tay rũ sạch bao gạo rồi ném sang một bên. Đoàn Khắc Tà trong lòng động niệm, chàng lấy ra một lượng bạc cười nói:

“Điểm gia, chiếc bao này người nhượng lại cho ta có được không. Một lượng bạc này không cần phải thối lại”.

Loại bao gai thô này vốn không phải là thứ gì đáng giá, tối đa cũng không quá vài phân bạc, tiền cơm rượu của Đoàn Khắc Tà bất quá chỉ bảy tiền năm phân, một lượng bạc này không cần thối lại chỉ để đổi lấy chiếc bao tải, đối với điểm gia đương nhiên là quá có lợi rồi.

Chủ quán ngăn người ra, lão thấy có chút kỳ lạ liền hỏi:

“Khách quan, người cần cái bao gai này để làm gì?”

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Hôm nay hay nhất là ta làm hóa tử đại gia, ta mang chiếc bao gai này trên lưng để đến quán rượu phía trước ăn khiêu hóa kê”.

Chủ quán chỉ nghĩ là chàng còn đang tức giận, cuống quýt nói:

“Khách quan chỉ nói đùa”.

Đoàn Khắc Tà cầm lấy bao gai vắt lên lưng nói:

“Bạc trắng ở đây, ai nói đùa với lão làm gì”.

Chủ quán kia thấy chàng nói rất nghiêm chỉnh liền có chút lo lắng, lão nói:

“Khách quan, người đừng gây náo loạn làm ra chuyện không may”.

Đoàn Khắc Tà để ngân lượng xuống nói:

“Ta cũng không phải ăn không khiêu hóa kê của lão, lão sợ gì chứ? Chỉ cần lão đừng nói với các hóa tử đại gia khác là được rồi”.

Đoàn Khắc Tà lại tiện tay lấy một nắm tro than, trát lên mặt vài cái, xé rách quần áo mấy chỗ. Chàng vốn đã đầy người bụi đất, trên lưng lại mang bao gai, quả nhiên khiến mình trông giống như một tiểu khất cái.

Trên đường có mấy tên khất cái hướng quán rượu này đi đến, Đoàn Khắc Tà nhìn chủ quán cười thấp giọng nói:

“Xin giúp đỡ, đừng làm lộ tung tích của ta”.

Đúng như chàng định liệu, chủ quán này nhất gan sợ chuyện, đương nhiên sẽ không dám vạch trần chân tướng, vì vậy chàng đóng giả bộ dáng say rượu, cao giọng xướng điệu liên hoa (điệu hát hoa sen) rồi bước ra khỏi cửa quán. Chàng trên lưng mang theo bao gai, cùng với các khất cái thông thường không sai biệt nhiều lắm, mấy tên khất cái kia chỉ nghĩ chàng là đệ tử phẩm cấp thuộc loại thấp nhất trong bang, quả nhiên không hề chú ý đến.

Chàng đi được một hồi, thấy các khiêu hóa tử trên đường ngày càng đông, Đoàn Khắc Tà cũng không nói lời nào, chàng yên lặng đi theo đám khiêu hóa. Đám khiêu hóa này đều là từ các nơi khác đến, tám chín phần là không quen biết nhau. Đoàn Khắc Tà trà trộn trong đám khiêu hóa cũng không có ai đặc biệt chú ý. Chàng đi ước chừng được một thời thần, cho đến gần giữa trưa thì tiến vào một sơn cốc.

Hai bên sơn cốc là đỉnh núi cao vút, gầy khúc đột ngột, vách núi dựng thẳng, đáy cốc là một khoảng đất rộng bằng phẳng, ở giữa có một tòa thạch đài, quần cái lần lượt dựa theo thứ tự hoặc ngồi hoặc đứng quây thành vòng xung quanh thạch đài. Đoàn Khắc Tà lẫn trong đám tiểu hóa tử phẩm cấp thấp nhất, đứng ở tận vòng ngoài cùng, sát bên cạnh vách núi.

Đệ tử Cái bang ở các nơi lũ lượt tiến vào trong sơn cốc, đến chính Ngọ thì ước chừng người đến nữa cũng không nhiều rồi dần dần thưa thớt đi. Lúc này khắp sơn cốc đều là khất cái, thế nhưng trên đài lại hoàn toàn không có một bóng người.

Vài tên khất cái bên cạnh Đoàn Khắc Tà nói:

“Ừ, kỳ lạ thật, sao Bang chủ vẫn còn chưa đến?”

Đoàn Khắc Tà từ câu chuyện của bọn họ sớm đã biết đại hội lần này nguyên là định đúng chính Ngọ thì khai hội, bây giờ mặt trời đã quá Ngọ mà Bang chủ vẫn chưa xuất hiện, không khỏi khiến cho đệ tử Cái bang kinh nghi, đoán già đoán non. Với không khí như vậy, Đoàn Khắc Tà cũng có chút lo lắng bất an.

Một lát sau, thanh âm thì thảo nghị luận của quần cái càng ngày càng lớn, chợt thấy một lão khiêu hóa lưng mang túi màu vàng có thắt miệng nhảy lên thạch đài, lão vỗ vỗ hai tay cao giọng nói:

“Bang chủ sẽ không đến nữa!”

Khi lão nói những lời này, thanh âm đầy bi phẫn, những người ngồi phía trước thạch đài có thể nhìn thấy trong hốc mắt lão lệ châu đang ứa ra! Lời này vừa nói ra, quần cái nhất thời xao động:

“Bang chủ hiện tại đang ở đâu?”

“Người vì sao lại không thể đến đây?”

“Có phải là đã có chuyện gì xảy ra?”

Lão khất cái này là người đứng đầu Tứ đại trưởng lão của Cái bang, địa vị chỉ sau Bang chủ, lão hai tay án xuống, trấn áp tiếng ồn ào của quần cái rồi cất giọng bi thiết nói:

“Đây là tin tức tối bất hạnh, chúng ta sẽ không thể nhìn thấy Bang chủ nữa, Bang chủ... người..., người đã quy tiên rồi!”

Lời này vừa thốt ra, toàn tràng liền chấn động, có người khóc lóc, có người kêu thảm:

“Nửa tháng trước ta vẫn còn nhìn thấy Bang chủ, cũng không nghe thấy Bang chủ có bệnh gì, tại sao lại đột nhiên quy tiên như vậy”.

“Rốt cuộc Bang chủ chết như thế nào, mau nói, mau nói ra!”

Lão khất cái kia gọi:

“Vũ Văn Thùy, ngươi lên đây tường trình lại cho các huynh đệ nghe một chút”.

Một hóa tử lệ rơi đầy mặt bước lên thạch đài, xem ra tuổi y cũng mới hơn hai mươi, mi thanh mục tú, quần áo cũng chỉ có mấy chỗ vá, nếu như không phải y xuất hiện trong đại hội Cái bang thì cũng thực không nhìn ra y lại là một tên khất cái.

Đoàn Khắc Tà thấp giọng hỏi:

“Y là ai vậy?”

Tên khất cái bên cạnh đáp:

“Đến y là ai mà ngươi cũng không biết hay sao, y chính là đại đệ tử của Bang chủ chúng ta, những năm gần đây có rất nhiều chuyện trong bang đều là do y hỗ trợ xử lý”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta là đệ tử mới sơ nhập bang”.

Tên khất cái kia cũng cảm thấy có chút kỳ quái, thế nhưng lúc này hắn đang để hết tinh thần chăm chú muốn nghe xem Vũ Văn Thùy nói gì, cho nên không có thời gian để vặn hỏi Đoàn Khắc Tà.

Chỉ thấy Vũ Văn Thùy nâng cây trúc trượng màu Bích Lục lên, đột nhiên lại cất tiếng khóc lớn. Cây trúc trượng này chính là pháp trượng của Cái bang, quần cái trông thấy tình cảnh y như vậy, trong lòng đều đã minh bạch, liền thi nhau hỏi:

“Nói nhanh, nói nhanh, Bang chủ bị ai hại chết?”

Đồng trưởng lão kia cũng khuyên nhủ:

“Vũ Văn Thùy, thương lượng đại sự là khẩn yếu, ngươi đừng chỉ có khóc nữa”.

Vũ Văn Thùy lau nước mắt, y cắn răng, trầm giọng nói:

“Bang chủ bị Tần Tương và Uất Trì Bắc hai tên cầu quan đó hại chết!”

Vũ Văn Thùy nói ra danh tự của hai người này, tràng diện vốn đang hò hét nhốn nháo ngay lập tức lại trở lên lặng ngắt như tờ, tựa hồ một chiếc kim rơi xuống cũng nghe thấy. Qua một hồi lâu thanh âm mới đột nhiên vỡ ra:

“A..., chà chà, là bọn hắn? Là bọn hắn sao?”

Tựa hồ mọi người đều cảm thấy việc này xảy ra rất ngoài dự ý.

Nên biết Tần Tương, Uất Trì Bắc hai người chính là chánh, phó thống lĩnh vũ lâm quân, bọn họ làm quan trong triều cùng với Cái bang nước sông không phạm nước giếng, không có ân oán gì, Vũ Văn Thùy lại nói Bang chủ bị bọn họ hại chết nên đệ tử Cái bang mọi người đều thấy kỳ lạ.

Đoàn Khắc Tà lại càng nghi ngờ, “Tần Tương là người lỗi lạc, hào khí can vân, đối với hào kiệt giang hồ đều yêu mến, che chở giúp đỡ, lần này mặc dù y mang vũ lâm quân công phá Kim Kê lĩnh, nhưng cũng là bị thượng lệnh ép buộc, thân bất do kỷ. Hơn nữa, y đối với Thiết đại ca cũng vẫn còn ngầm lưu tình. Y là người như vậy thì sao lại tự dưng đi hại Bang chủ Cái bang được? Uất Trì Bắc cũng là một hán tử sáng khoái chính trực, theo lý cũng không hạ độc thủ như vậy? Hơn nữa khi Vũ Văn Thùy nói Bang chủ bị hại, hai người bọn họ lại ở cùng một nơi, cho dù Uất Trì Bắc tính tình táo bạo nhưng chẳng lẽ Tần Tương lại không ngăn cản y?”

Chỉ là cho dù đệ tử Cái bang đều thấy kinh dị nhưng Vũ Văn Thùy lại là đệ tử tâm phúc luôn luôn theo bên cạnh Bang chủ, hắn đã nói như vậy thì không thể không tin. Cho nên có người phần kích, mắng lớn Tần Tương là mua danh trục lợi, thật là mặt người dạ thú. Lại có người ưu sầu vì Tần Tương, Uất Trì Bắc nắm trong tay vũ lâm quân tinh nhuệ nhất của triều đình, thù này làm sao có thể báo được? Có người lại cảm thấy chuyện này xảy ra rất khó hiểu, mặc dù không dám không tin nhưng cũng muốn hỏi cho rõ sự tình.

Vũ Văn Thùy chờ cho hỗn loạn lắng xuống mới nói:

“Mười sáu tháng trước, Bang chủ nhận được thiệp mời của Tần Tương, muốn người đến Trường An thương lượng một việc. Bang chủ dẫn ta cùng đi”.

Mọi người đều biết Tần Tương đang trù bị mở anh hùng đại hội, có nhiều người thăm nghĩ:

“Hắn và Bang chủ thương lượng việc này, chẳng lẽ hắn vì Bang chủ không chịu giúp đỡ mà giết người?”

Vũ Văn Thùy biết được tâm tư mọi người đang nghĩ gì, y nói:

“Lúc đầu Bang chủ cũng nghĩ là có quan hệ đến việc Tần Tương muốn triệu khai anh hùng đại hội, nhưng sau khi gặp Tần Tương mới biết là không phải”.

Những trưởng lão và các Hương chủ đều gật đầu, trong lòng nghĩ: “Không sai, Tần Tương quyết không vì việc thương lượng anh hùng đại hội mà ra tay hạ độc thủ”. Nguyên lai là sau khi nghe phong thanh chuyện Tần Tương muốn triệu khai anh hùng đại hội, Tiêu Cố cùng bốn trưởng lão và tám Hương chủ sớm đã họp nhau thương lượng quyết định thái độ của Cái bang: không ép buộc các đệ tử trong bang, tham gia cũng được, tùy nghi nghe ngóng, toàn bộ thông tri đến các hương đường, nếu như có đệ tử nào đến thỉnh thị thì mang chủ ý này nói cho bọn họ biết. Đệ tử Cái bang đi xin ăn tứ phương, lại quen không có phép tắc gì, vốn không có mấy người muốn tham gia anh hùng đại hội, cho nên đến hương đường các nơi hỏi về việc này cũng không có mấy ai. Hôm nay hội họp mọi người, tuyệt đại đa số đều không biết trong bang sớm đã có quyết định này.

Có người hỏi:

“Cũng không phải vì việc này, thế thì vì cái gì?”

Vũ Văn Thùy nói:

“Đó là vì Tần Tương không cho đệ tử Cái bang đặt chân đến Trường An! Tần Tương vừa thấy mặt Bang chủ đã nói: ‘Tiêu bang chủ, hoan nghênh người đã tới nhưng ở Trường An này dù là tiểu hóa tử hay đại hóa tử đều là thứ ta rất chán ghét!’”

Quần Cái huyền náo sôi sục, thi nhau mắng chửi:

“Lý nào lại như vậy? Từ xưa đến nay, khiêu hóa tử đi xin ăn khắp thập phương, Tần Tương là cái giống gì dám cấm chúng ta đến Trường An?”

“Tần Tương là thống lĩnh của vũ lâm quân thì sao? Vũ lâm quân nghe hấn quản, nhưng hấn không thể trèo lên đầu mà quản chúng ta!”

Từ trong bốn vị trưởng lão, Từ trưởng lão nói:

“À, nguyên lai là hấn đề cập đến chuyện cũ, chuyện này trước kia không phải sớm đã bàn thảo xong rồi sao? Chẳng lẽ đệ tử bốn bang tại kinh thành lại gây ra náo loạn gì? Vi hương chủ đâu?”

Một tên khất cái lưng đeo bao bố màu vàng bước ra nói:

“Vi hương chủ không biết hạ lạc nơi nào. Đệ tử bốn bang ở kinh thành ngẫu nhiên trộm gà cướp chó, chuyện nhỏ này là có thật. Còn những chuyện lớn thì từ hai ba năm nay chưa hề phạm qua”.

Viên khất cái này chính là Phó hương chủ hương đường Cái bang Trường An, Từ trưởng lão hỏi Vi hương chủ tức là chánh Hương chủ. Từ trưởng lão cả kinh hỏi lại:

“Vi hương chủ thất tung sao? Phát giác khi nào? Nội tình ra sao?”

Phó hương chủ kia đáp:

“Sau ngày mười tám tháng trước thì không thấy Vi hương chủ đâu, các huynh đệ hoài nghi y bị vướng vào vòng lao lý”.

Mã trưởng lão kia nói:

“Còn hỏi cái gì nữa, nhất định là bị Tần Tương sau khi sát hại Tiêu bang chủ, tiếp theo lại hạ độc thủ với Vi hương chủ”.

Nguyên lai là sau khi Tiêu Cố chấp chưởng Cái bang, bang quy buông lơi, một số nơi khác còn hoàn toàn bãi bỏ. Trường An là kinh đô, sứ giả, thương nhân các nước ở Trường An nhiều không biết bao nhiêu. Mỡ để miệng mèo, những đệ tử Cái bang này tại Trường An trộm gà cướp chó, cướp giết thành ác, thậm chí đả thương người lấy đồ, mỗi ngày đều gây ra tám, mười vụ án tử, quan trên nghe thấy không thể không lý tới. “Na kinh triệu doãn” (chức trưởng quan coi quản hành chính của kinh đô) biết Tần Tương cùng các bang hội giang hồ vẫn có qua lại nên thỉnh cầu Tần Tương xuất đầu yêu cầu Bang chủ Cái bang quản thúc đệ tử ở Trường An. Lúc đó, “Na kinh triệu doãn” quả thực đã từng đề cập qua vấn đề này: Tốt nhất là trục xuất tất cả đệ tử Cái bang khỏi Trường An, về phần những ăn may thông thường ở Trường An, chỉ cần bọn họ không làm chuyện náo loạn thì sẽ không trục xuất. Sau đó Tần Tương và Tiêu Cố thương lượng, Tiêu Cố cam kết có thể ra lệnh cho các Hương chủ Cái bang ở Trường An tăng cường quản thúc nghiêm ngặt đệ tử, nếu có đệ tử Cái bang phạm pháp sẽ mặc cho quan phủ xử lý, Cái bang quyết không xen vào. Thế nhưng muốn trục xuất khỏi Trường An thì vạn vạn lần không được. Tần Tương đồng ý với biện pháp này, chuyện cũng đã trở thành quá khứ.

Các vị chức sắc cao trong Cái bang đều đã nghe qua chuyện này nên đối với lời nói của Vũ Văn Thùy cũng không chút hoài nghi, người người đều chửi Tần Tương, nói y vi phạm hiệp nghị, cậy thế khi dễ Cái bang.

Quần Cái mắng chửi một hồi, lửa hận phát tiết ít nhiều, mới yên lặng tiếp tục nghe Vũ Văn Thùy báo cáo. Vũ Văn Thùy nói:

“Tần Tương muốn trục xuất đệ tử Cái bang ra khỏi Trường An, Bang chủ dĩ nhiên không chịu đáp ứng. Uất Trì Bắc mới bước ra nói: ‘Người không chịu đáp ứng, vậy người hãy lưu lại Trường An, bắt tất phải trở về nữa!’ Hai người một lời không hợp, thế là động thủ. Tiêu bang chủ cùng với hãn ước định, nếu như Tiêu bang chủ thua thì trong thời hạn ba tháng, đệ tử Cái bang toàn bộ sẽ rút khỏi Trường An, còn nếu như Uất Trì Bắc thua thì sẽ không được quản đến chuyện của Cái bang nữa. Bọn họ hai người ác đấu đến nửa ngày, võ công của Bang chủ tịnh không thua kém hãn nhưng người lại nhiều tuổi hơn, khí lực không bằng, cuối cùng bị Uất Trì Bắc một chiêu đả thương”.

Từ trưởng lão hỏi:

“Tần Tương kia đâu? Uất Trì Bắc đánh thương Bang chủ mà hãn không ra tay ngăn trở sao?”

Vũ Văn Thùy đáp:

“Tần Tương còn ở bên ngoài khen hay!”

Mã trưởng lão cười lạnh nói:

“Tần Tương mời Bang chủ chúng ta lên kinh, vốn đã không có hảo ý, ai mà không biết hãn với Uất Trì Bắc tình như huynh đệ, theo ta thấy, chuyện lần này chín phần là do bọn hãn dự mưu, Tần Tương động khẩu còn Uất Trì Bắc động thủ, người vẫn còn xem Tần Tương là người tốt hay sao?”

Từ trưởng lão trong lòng vốn có chút hoài nghi nhưng lúc này lòng người đang sôi sục, đều chửi mắng Tần Tương và Uất Trì Bắc nên cũng không dám nhiều lời.

Mã trưởng lão nhảy lên thạch đài lớn tiếng hô:

“Bang chủ bất hạnh bị hại, thù này đương nhiên phải báo. Thế nhưng chúng ta trước tiên phải lập ra tân Bang chủ, sau đó mới thương lượng đại kế. Vũ Văn Thùy, người mang di mệnh của Bang chủ nói ra đi”.

Vũ Văn Thùy lúng túng nói:

“Người mang pháp trượng giao lại cho ta, điều này, điều này.... ta thật sự hoảng sợ không yên”.

Mã trưởng lão nói:

“Bang chủ lựa chọn người giao phó, người lại chối từ ư?”

Từ trưởng lão đột nhiên hỏi:

“Vũ Văn Thùy, Bang chủ giao pháp trượng cho người có nói rõ ràng là muốn người kế nhiệm chức Bang chủ không?”

Vũ Văn Thùy đáp:

“Người phân phó là như vậy, thế nhưng ta tuổi hầy còn trẻ, kiến thức nông cạn không dám đảm đương”.

Mã trưởng lão thần sắc không vui, lạnh lùng nói:

“Từ trưởng lão, người hỏi câu này là có ý gì, pháp trượng của Bang chủ đã giao cho hần chẳng lẽ lại là giả sao?”

Từ trưởng lão đáp:

“Việc lập Bang chủ không phải chuyện nhỏ, xin thứ lỗi cho lão hủ còn phải hỏi vài câu nữa. Bang chủ giao pháp trượng cho người, muốn người kế nhiệm, lúc đó ngoài người ra bên cạnh còn có ai không?”

Những lời này hiển nhiên đã thổ lộ lão không tin tưởng lắm vào lời nói của Vũ Văn Thùy.

Vũ Văn Thùy gạt lệ đáp:

“Lúc ấy Bang chủ trọng thương, ta dìu người quay trở lại, hơi thở của người đã yếu ớt, người mang pháp trượng giao cho ta nói vài câu đó rồi đoạn khí”.

Từ trưởng lão hỏi:

“Nói như vậy là lúc đó không có người ngoài?”

Vũ Văn Thùy đáp:

“Có, nhưng đó chỉ là người đi đường, những huynh đệ mà Vi hương chủ phái đến vẫn chưa tới”.

Mã trưởng lão đột nhiên lớn tiếng quát:

“Từ trưởng lão, người xét hỏi như vậy, không phải là quá thất lễ với tân Bang chủ sao, đối với lão Bang chủ đã qua đời cũng có lỗi. Người không may bị hại, người không nhanh chóng báo thù cho người, ngược lại còn hoài nghi di mệnh của người, người tính làm gì vậy?”

Từ trưởng lão nói:

“Nếu như Bang chủ xác thực có di mệnh này, ta đương nhiên sẽ tuân theo. Thế nhưng di mệnh này trước mắt còn chưa được chứng thực hoàn toàn, chúng ta sao có thể chỉ nghe lời một phía?”

Theo như ý lão, nếu Vũ Văn Thùy không tìm ra người thứ hai làm chứng, lão sẽ tuyệt không chịu thừa nhận.

Vũ Văn Thùy trợ giúp Tiêu Cố lo việc trong bang đã mấy năm, hần lại là đại đệ tử tâm ái của Tiêu Cố, mặc dù lịch duyệt còn kém nhưng Tiêu Cố truyền ngôi cho hần cũng là việc hợp tình hợp lý. Người trong bang phần lớn đều không hoài nghi nhưng vị Từ trưởng lão này lại là bậc lão thành luôn được ca tụng là cẩn trọng, trong bang lại có uy vọng. Lão vừa mới xuất đầu, quần cái đối với Vũ Văn Thùy liền nảy sinh nghi hoặc. Cũng may là lão nói thì Mã trưởng lão mới không dám mắng là vô lý làm loạn.

Trong bang, kẻ có tư cách kế nhiệm chức Bang chủ có mấy người, nhất thời nghị luận lại nổi lên. Có người nói pháp trượng của Bang chủ nếu đã giao cho Vũ Văn Thùy thì phải ủng hộ Vũ Văn Thùy, có người lại lấy lý do giống Từ trưởng lão, cho rằng di mệnh nếu không thể được chứng thực, Bang chủ phải do mọi người bầu chọn.

Mã trưởng lão vỗ tay ba cái rồi đứng trước đài nói:

“Khi Bang chủ lâm chung, ta mặc dù không có ở đấy nhưng Bang chủ sinh tiền sớm đã có an bài chọn người kế nhiệm. Trong mắt người đã chọn được ai, bất quá cũng không phải nói rõ ràng ra nữa”.

Hình đường chủ Thanh Viên cũng nói:

“Không sai, ta nhớ Bang chủ đã đề bạt Vũ Văn huynh đệ. Khi người gọi y trợ giúp quản việc trong bang đã từng nói: ‘Sự vụ của bang rất phức tạp, chức Bang chủ này cần phải có người tuổi trẻ lực cường, tinh minh mới có thể đảm đương tốt được’. Khi đó người đã có ý thoái lui, chỉ là Vũ Văn huynh đệ chưa được chín chắn cho nên mới muốn y trợ giúp bang vụ để học hỏi kinh nghiệm. Từ những lời này của Bang chủ, có thể thấy rằng người xác thực có ý chọn Vũ Văn huynh đệ kế nhiệm chức Bang chủ không còn nghi ngờ gì”.

Từ trưởng lão cũng đứng lên nói:

“Không sai, chuyện này đúng là Bang chủ đã từng nói qua. Thế nhưng Bang chủ cũng từng nói một câu khác nữa. Có một lần người và chúng ta đàm luận về nhân tài trong bốn bang, cho rằng đứng đầu là Thạch sư đệ của người, đáng tiếc người sư đệ này tính khí quật cường, năm đó cùng với người nhất thời lời nói không hợp liền bỏ đi Giang Nam, đoạn tuyệt không thăm hỏi. Khi Bang chủ nói đến chuyện này đã rất hối hận, người từng có lời rằng, nếu như sư đệ của người quay trở lại, người nguyện ý lập tức nhường lại chức vị cho y. Khi Bang chủ nói lời này, Mã trưởng lão, Lưu trưởng lão, Cổ hương chủ, Thạch hương chủ, Hàn hương chủ các vị đều có mặt tại hiện trường”.

Nguyên lai sư đệ của Tiêu Cố tên gọi là Thạch Thanh Dương. Đồng môn huynh đệ của Tiêu Cố có bốn người, Tiêu Cố là lớn nhất, Thạch Thanh Dương là nhỏ nhất, so với Tiêu Cố kém hơn hai mươi tuổi. Thế nhưng trong bốn người y lại là người có võ công cao nhất, xuất đạo chưa lâu đã được xưng là Thần Chưởng Cái Hiệp, đa mưu quyết đoán, không những Tiêu Cố tự than không bằng mà trong bang cũng không có người nào sánh kịp. Chỉ vì khi Bang chủ đời trước qua đời y vẫn chưa trưởng thành, hai vị nhị tam sư đệ của Tiêu Cố thì chết sớm, cho nên mới đến phiên Tiêu Cố lên kế nhiệm. Năm năm trước Thạch Thanh Dương đột nhiên biến mất, có người nói là do y và sư huynh bất hòa cho nên đã đến tận Giang Nam, thế nhưng rốt cuộc nguyên nhân tại sao mà bất hòa thì mọi người đều không rõ.

Mã trưởng lão nhíu mày nói:

“Từ trưởng lão, người không phải đang nói nhầm sao? Thạch Thanh Dương sớm đã không biết đi đâu, chức vị Bang chủ sao có thể để không mãi?”

Từ trưởng lão đáp:

“Không hẳn vậy, Thạch Thanh Dương năm đó mặc dù bất hòa với Bang chủ nhưng hôm nay sư huynh của y bị ngộ hại, y nếu biết được tin tức nhất định sẽ quay về. Huống chi đệ tử Cái bang chúng ta rải rác khắp thiên hạ, vị tất không nghe được tin tức của y”.

Mã trưởng lão phật ý không vui, lão lớn tiếng nói:

“Báo cừu cho Bang chủ, không thể trì hoãn một khắc nào! Nếu không lập tức lập Bang chủ, quần long vô thủ, thù này làm sao có thể báo được?”

Phó hương chủ Trường An là Dương Chấn Hùng cũng nói:

“Lời của Mã trưởng lão rất hữu lý, việc báo cừu thật sự không nên trì hoãn quá lâu. Hơn nữa theo như ta được biết, Vũ Văn huynh đệ cũng đã có kế sách báo cừu”.

Lời này vừa nói ra, quần cái tất thấy đều rung động, có người kêu lên:

“Có diệu sách gì, mau nói ra!”

Vũ Văn Thùy ở trên đài vẫn im lặng không lên tiếng. Mã trưởng lão nói:

“Nơi đây mặc dù tất cả đều là đệ tử Cái bang, nhưng nhiều người lắm miệng, nếu có kế sách mà nói ra thì khó mà bảo toàn không tiết lộ ra ngoài. Theo ý ta, vẫn là định chức Bang chủ, rồi sau đó do Bang chủ triệu tập các trưởng lão, các Hương chủ bố trí chuyện phục cừu là hay hơn cả!”

Quần cái đều chỉ thiết phục cừu, mặc dù còn có một số người không thuận theo Vũ Văn Thùy nhưng đại địch trước mắt cũng không dám tranh cãi. Tức thì, một lời của Mã trưởng lão đã quyết, định Vũ Văn Thùy lên nhận chức vị Bang chủ.

Tứ đại trưởng lão, bát vị Hương chủ đều tiến lên tham kiến. Vũ Văn Thùy nói:

“Tiểu diệt tài hèn đức mỏng, tuy có di mệnh của Tiêu bang chủ, vốn cũng không dám tiếp nhận chức vị này. Thế nhưng các vị đã ký thác trách nhiệm đại nghĩa báo cừ, tiểu diệt không làm gì khác hơn được dành cố sức gánh vác công việc khó khăn, tạm thời tiếp nhận chức Bang chủ. Chỉ chờ khi Thạch sư thúc trở về, tiểu diệt sẽ lập tức nhường ngôi vị lại cho người hiền”.

Mã trưởng lão nói:

“Bang chủ muôn người trông cậy há có thể tùy tiện nhường lại sao? Đừng nói là Thạch Thanh Dương không biết đi đâu, cho dù hôm nay hắn quay lại cũng chỉ có thể nghe theo sự phân phó của Bang chủ, Bang chủ không cần phải khiêm tốn, cấp tốc thương lượng đại kế phục cừ là chuyện hệ trọng hơn”.

Các nhân vật đầu não của Cái bang, bao gồm các vị trưởng lão, các vị Hương chủ và hơn mười đệ tử túi vàng đều tiến lên thạch đài vây quanh ép Vũ Văn Thùy ngồi xuống. Các đệ tử túi màu lam vốn là các khiêu hóa phẩm cấp thấp đều tự tản ra. Mã đà chủ Phân đà Phách Huyền (cháu của Mã trưởng lão) lấy thân phận chủ nhân chiêu đãi cơm rượu.

Vũ Văn Thùy nói:

“Tần Tương, Uất Tri Bắc hai người này làm Đô úy của triều đình, tay nắm binh quyền, chỉ với lực lượng của Cái bang thì việc báo cừ đích thực không dễ. Cũng may bốn bang nhận được nhiều sự trợ giúp, các bằng hữu nguyện ý vì bốn bang ra sức cũng có rất nhiều ở...”

Từ trưởng lão ngắt người hỏi:

“Bang chủ, ý của người là muốn thỉnh ngoại nhân tương trợ sao?”

Lời nói còn chưa dứt, đã chợt nghe tiếng Mã đà chủ cao giọng thông báo:

“Có khách nhân đến!”

Chỉ thấy có một đoàn người, khoảng sáu bảy người dưới sự dẫn lĩnh của Mã đà chủ nối đuôi nhau đi vào. Người đi đầu tướng mạo cổ quái, miệng nhọn mặt dài, trông hoạt kê như một con khỉ.

Đoàn Khắc Tà lấy làm kinh ngạc, nguyên lai người này không phải ai xa lạ mà chính là nhị sư huynh Tinh Tinh Nhi. Năm đó Tinh Tinh Nhi phản bội sư môn, trở mặt đầu nhập làm môn hạ của Chuyển Luân Pháp Vương. Không Không Nhi vâng lệnh sư mẫu, trong vòng ba năm phải bắt sống Tinh Tinh Nhi quay về. Thế nhưng Không Không Nhi quá trọng tình, đối với chi mệnh của sư mẫu cũng chỉ làm qua loa, hoàn toàn chưa tận tâm, ba năm trôi qua vẫn nói là chưa tìm được nên sư mẫu cũng vô phương. Bất quá mấy năm nay Tinh Tinh Nhi cũng không dám xuất đầu lộ diện. Thật không ngờ đến hôm nay hắn lại dám ngông ngang đến làm thượng khách của Cái bang.

Đoàn Khắc Tà thăm nghĩ:

“Chẳng lẽ sư mẫu ta đã qua đời rồi sao? Uy, mà hắn và Cái bang không có giao tình gì, sao hôm nay đột nhiên lại tới đây”.

Chàng sợ Tinh Tinh Nhi nhận ra mình, đôi bên đều ngại ngùng, vì vậy mà lặng lẽ trốn sang một bên, trà trộn trong đám quần cái ăn uống.

Vũ Văn Thùy tự thân ra nghênh tiếp, Tinh Tinh Nhi ha hả cười nói:

“Cung hỉ, cung hỉ, Vũ Văn huynh tuổi trẻ tài cao, Bang chủ Cái bang thật khiến người muốn đến chúc mừng. Ta đặc biệt mời vài vị bằng hữu cùng đến đây chúc mừng. Vị này là Kỳ Sơn Bộc Dương Hầu, vị này là Vân Mộng Liễu Văn Tương, vị này là U Châu Hề Bình Đạt...”

Hắn nhất nhất giới thiệu một loạt, mỗi tên đều là ma đầu trên giang hồ tiếng xấu truyền xa.

Từ trưởng lão mắt húng nghĩ thầm:

“Nguyên lai là Vũ Văn Thùy chưa tiếp nhận chức Bang chủ đã mời trước Tinh Tinh Nhi đến làm thượng khách. Hừ, hừ, còn mời mọc một đám tà ma thổ phỉ đến đây!”

Đúng là:

Vẫn còn nghi án chưa xem rõ

Đã kéo quần ma tới đảo điên.

[1] Khiếu hóa kê: món “gà ăn mỳ”, dùng nguyên một con gà được làm sạch rồi nhồi nấm, rau và thịt heo, phết lên trên da một lớp hỗn hợp tương và giấm rồi bọc lại bằng lá sen, sau đó trát kín bùn và đem nướng. Đây là món ăn đặc biệt được người Trung Quốc ưa thích và đã xuất hiện trong rất nhiều tác phẩm kiếm hiệp.

14. Chương 14: Thạch Phá Thiên Kinh Truyền Tin Dữ - May Tan Trắng Rạng Hiện Chân Tình

Vũ Văn Thùy bắt chuyện với khách nhân rồi mời hết lên thạch đài cùng ngồi với các trưởng lão và Hương chủ Cái bang. Cùng khai hội với đám người này khiến Từ trưởng lão càng thêm bất mãn nhưng vì thể diện của tân Bang chủ nên lão cũng không tiện nhiều lời.

Vũ Văn Thùy nói:

“Tiêu bang chủ bốn bang bị ngộ hại, Tinh Tinh tiền bối chắc sớm đã biết. Chúng ta đang thương nghị việc báo thù, phải nhờ Tinh Tinh tiền bối chỉ giáo thêm”.

Tinh Tinh Nhi dương dương đắc ý nói:

“Vũ Văn bang chủ đã không coi chúng ta như người ngoài, việc của quý bang, chúng ta đương nhiên phải tận tâm tận sức. Ta sớm cũng đã nghĩ ra một diệu kế, hà, mười lăm tháng sau là ngày Tần Tương triệu khai anh hùng đại hội. Chúng ta kéo đến Trường An, rồi trên đại hội chúng ta lên án Tần Tương ngay tại đại hội, khiến cho đại hội anh hùng của hắn tan vỡ. Thiết nghĩ khi các lộ anh hùng biết được chuyện Bang chủ bị ngộ hại, chắc chắn sẽ gây nên công phẫn, khi đó ta sẽ liên lạc với một số người làm nội ứng, đúng lúc sẽ hô lên một tiếng, các thủ lĩnh gây náo loạn, không sợ không có ai theo. Tần Tương, Uất Trì Bắc hai người đó đâu có ba đầu sáu tay cũng quyết không thể chống lại được các lộ anh hùng”.

Hình đường chủ Thạch Viên nói:

“Tần Tương còn có ba nghìn vũ lâm quân”.

Tinh Tinh Nhi cười ha hả nói:

“Ba nghìn vũ lâm quân có đáng là bao? Chỉ cần đệ tử của quý bang đây, tính ra không chỉ có ba nghìn thôi”.

Vũ Văn Thùy vỗ tay khen:

“Diệu kế, diệu kế, xin mời các vị Hương chủ cấp tốc thông tri xuống cho chúng thuộc hạ, đến lúc đó sẽ hỗn tiến kinh thành, chúng ta sẽ mang quần cái đại náo Trường An!”

Có vài vị Hương chủ lão thành tương đối thận trọng, mơ hồ cảm thấy có điều không ổn, mọi người đều đưa mắt nhìn về phía Từ trưởng lão, ý muốn thỉnh lão lên tiếng. Từ trưởng lão không nhin được liền đứng lên nói:

“Bang chủ, việc báo thù dĩ nhiên phải làm, thế nhưng có nên dấy động đại can qua như vậy không?”

Vũ Văn Thùy lạnh lùng hỏi:

“Từ trưởng lão còn có cao kiến gì nữa?”

Từ trưởng lão đáp:

“Oan có đầu, nợ có chủ. Cừ nhân của Bang chủ là hai người Tần Tương và Uất Trì Bắc. Nếu như theo quy củ giang hồ, chúng ta chỉ cần tìm hai người bọn chúng thanh toán, sẽ không gây nên đại loạn. Nếu như tại

anh hùng đại hội mà gây loạn, đệ tử bốn bang cùng với vũ lâm quân chém giết một trận, điều này chính là công nhiên tạo phản. Hơn nữa Tần Tương giao du rộng rãi, kẻ đến tham gia đại hội anh hùng do hấn chủ trì dĩ nhiên sẽ có rất nhiều bằng hữu của hấn, vị tất không có người giúp đỡ hấn hay sao. Chỉ sợ thù còn chưa báo được mà các lộ anh hùng đã tự tàn sát lẫn nhau, thương vong thảm trọng. Chỉ vì chuyện của bốn bang mà làm liên lụy khiến nhiều người bỏ mạng như vậy, chúng ta liệu có thể yên tâm được không? Tóm lại, chuyện lớn như vậy, cần phải tính kế lâu dài mới được”.

Mã trưởng lão lạnh lùng nói:

“Được lắm, nếu cứ làm như lời người nói, chiếu theo quy củ giang hồ báo thù, vậy phải thỉnh người đi tìm Tần Tương và Uất Trì Bắc đơn đả độc đấu. Chỉ có điều đến Tiêu bang chủ còn bị Uất Trì Bắc hạ độc thủ, võ công của Tần Tương so với Uất Trì Bắc còn cao cường hơn, Từ trưởng lão nhà người đầu bản lãnh có tăng gấp đôi cũng vị tất là đối thủ của bọn chúng”.

Từ trưởng lão chòm râu dài rung động, phẫn nộ nói:

“Không sai, ta tự biết không phải đối thủ của bọn chúng nhưng chẳng lẽ Cái bang không còn ai hay sao? Vệ Việt, Hoàng Phủ Tung, hai vị tiền bối đó đến giờ vẫn còn khang kiện, Tiêu bang chủ trên danh nghĩa lại là sư đệ của Vệ lão tiền bối. Việc Tiêu bang chủ bị hại, không biết Vũ Văn bang chủ đã tấn báo với hai vị lão tiền bối chưa?”

Vũ Văn Thùy lạnh lùng hỏi:

“Tấn báo thì sao? Chưa tấn báo thì sao?”

Từ trưởng lão nghiêm sắc mặt nói:

“Nếu như chưa tấn báo, thì phải nhanh chóng tấn báo. Nếu như đã có người tấn báo trước rồi, thì cũng nên chờ hai vị lão tiền bối đến, sau đó mới thương lượng đại kế”.

Tinh Tinh Nhi đột nhiên đổi sắc cười lạnh:

“Nói như vậy, chúng ta đến đây trợ chiến là sai rồi! Cái bang đã có người, thì tự sẽ không cần đến chúng ta nữa! Vũ Văn bang chủ, người phát thiệp mời cho ta cũng là phát sai rồi! Vậy xin cáo từ!”

Vũ Văn Thùy dựng pháp tượng, đột nhiên nghiêm sắc mặt nói:

“Từ trưởng lão, ta biết người có ý không thích tệ Bang chủ ta, ta vốn cũng không dám nhận chức Bang chủ này nhưng vì di mệnh khó từ, muốn chối cũng không được. Ta hôm nay thân làm Bang chủ sẽ phải chấp chưởng bang quy, người nói năng cần rõ phóng túng như vậy, trong mắt còn có ta không?”

Trong một bang, dĩ nhiên Bang chủ địa vị tối cao, nhưng rốt cuộc Từ trưởng lão cũng là trưởng bối của Vũ Văn Thùy, lại bị hấn công nhiên mắng mỏ trước mặt khách nhân, trong lòng thật sự bị phần khó chịu, lão nhẫn nại nói:

“Bang chủ, ta đã nói sai điều gì, xin thứ lỗi cho ta tuổi già hồ đồ tự mình không nhận ra, xin thỉnh Bang chủ giáo huấn”.

Vũ Văn Thùy nói:

“Tiêu bang chủ là ân sư của ta, chẳng lẽ ta không nóng vội báo thù cho người sao? Vệ lão tiền bối hành tung vô định, Hoàng Phủ lão tiền bối ẩn cư ở Hoa Sơn, chờ đến khi tấn báo đến nơi, rồi lại chờ bọn họ đến thì thời cơ đã lỡ mất rồi. Người luôn miệng nói cái gì là thương lượng đại kế, ta thấy người là có ý cản trở!”

Từ trưởng lão xanh lét mặt mày, lão kêu lên:

“Vũ Văn bang chủ, những lời này có phải quá nặng nề hay không, ta cùng với sư phụ người tình như thủ túc, người, người, người...”

Vũ Văn Thùy quát:

“Im miệng! Người đắc tội với khách nhân ta mời tới, người còn không mau đến bồi tội!”

Từ trưởng lão tức giận đến bộ râu dài run rẩy, lão nói:

“Cái bang mấy trăm năm qua chưa bao giờ có việc Bang chủ ra lệnh cho trưởng lão hướng ngoại nhân bồi tội! Bang chủ người hãy xử chết ta đi, ta thấy mình vô tội, chết cũng bất khuất! Khách nhân là do người mời đến, người muốn bồi tội thì tự mình đi bồi tội đi!”

Quần cái đưa mắt nhìn nhau, mấy người Lưu trưởng lão, Cổ Hương chủ đều đang chờ người lên tiếng khuyên can. Tinh Tinh Nhi đột nhiên cười lạnh nói:

“Ta sao dám để Từ trưởng lão đến bồi tội, Từ trưởng lão là lương đồng của Cái bang, Tinh Tinh Nhi ta đã ngưỡng mộ từ lâu, chúng ta hãy làm quen một chút!”

Giữa hắc và Từ trưởng lão vốn còn cách vài người, hắc nói chưa dứt lời thì vài người đó chỉ cảm thấy một luồng gió nhẹ tạt qua. Tinh Tinh Nhi đã sử ra công phu Di Hình Hoán Vị lướt qua bên người bọn họ, một tay nắm lấy cổ tay Từ trưởng lão.

Từ trưởng lão võ công cũng không phải kém, vừa nghe Tinh Tinh Nhi nói đến hai chữ làm quen liền biết ngay hắc không có ý tốt. Chân trái lão liền phi lên một thế “Khôi Tinh Thích Đầu”, tả chưởng xuyên qua thêm một chiêu “Bàn Trửu Thì Thứ Khổng”. Cước đá nhằm eo, chưởng xuyên đến sườn, đây chính là tuyệt chiêu “Cầm Long Phục Hổ” của Cái bang. Nhưng Tinh Tinh Nhi nhanh như thiểm điện, một trảo chụp lấy cổ tay của lão, hắc đã vận dụng công phu “Phân Cân Thác Cốt” làm đứt hai đường gân trên cổ tay Từ trưởng lão, Từ trưởng lão nhất thời toàn thân mềm nhũn, mặc dù vẫn đá trúng Tinh Tinh Nhi nhưng cước này không có chút lực đạo nào.

Từ trưởng lão đau đến mồ hôi tuôn như mưa, lão nhin đau đớn không chịu kêu lên một tiếng. Tinh Tinh Nhi ha hả cười nói:

“Vũ Văn bang chủ, người muốn xử phạt lão già này thế nào là chuyện của người!”

Có vài Hương chủ bất bình tức giận, nhưng thấy công phu của Từ trưởng lão như thế cũng không qua nổi một chiêu đã bị Tinh Tinh Nhi chế phục, cho nên cũng chỉ đành nuốt giận không dám xuất đầu.

Tinh Tinh Nhi buông năm ngón tay ra, Từ trưởng lão lão đảo lui ra vài bước. Vũ Văn Thù lạnh lùng nói:

“Người là trưởng lão bốn bang, ta không muốn dụng hình với người, người hãy tự nghĩ xem nên xử thế nào bây giờ”.

Từ trưởng lão khí phẫn đầy ngực, lão bỗng rút ra một thanh chủy thủ sáng ngời hướng vào yết hầu mình mà cắt tới.

Chợt nghe “đương” một tiếng, thanh chủy thủ của Từ trưởng lão rơi xuống đất, một giọng già nua cất lên:

“Từ Huy, có điều gì mà không thể bàn bạc, sao lại phải cắt cổ?”

Chỉ thấy một lão khiêu hóa tóc bạc như cước, lưng mang một hồ lô lớn màu hồng, chân mang giày cỏ, lưng thưng đi đến. Lão hiện thân đột ngột, đông người như vậy cũng không biết được lão từ đâu chui ra.

Lão khiêu hóa này chẳng phải ai khác mà chính là Phong Cái Vệ Việt, người có bối phận tối cao trong Cái bang.

Mọi người Cái bang đều hy vọng lão đến, nhưng cũng không ngờ lão đến sớm như vậy! Từ trưởng lão quỳ sụp xuống kêu lên:

“Sư thúc tác chủ!”

Phong Cái Vệ Việt không để ý tới hết thấy mọi người, lão đi thẳng đến chỗ Tinh Tinh Nhi, trừng mắt nhìn hắc nói:

“Con tiểu hầu nhà người đầu nhập bốn bang khi nào vậy, sư phụ người là ai? Hắc không nói qua cho người biết bang quy hay sao? Ta là tổ sư gia gia của người, quỳ xuống!”

Tinh Tinh Nhi cả giận:

“Người là điên thật hay điên giả (*), ai là đệ tử trong bang nhà người? Người nhìn cho kỹ một chút, ta là ai?”

Mười năm trước, Không Không Nhi đã từng đấu với Vệ Việt một trận, lúc đó Tinh Tinh Nhi cũng có mặt ở hiện trường.

Vệ Việt hừ một tiếng nói:

“Làm sao, người không phải là đệ tử của bốn bang? Tốt lắm, vậy người tại sao dám ra tay đánh trưởng lão bốn bang? Cái bang có thể dễ cho người ngoài khi dễ vậy hay sao?”

Chiếu theo quy củ các bang hội trong giang hồ, văn bối đệ tử có thể nhận mệnh lệnh của Bang chủ mà áp dụng hình phạt đối với trưởng bối, thế nhưng Vệ Việt làm như không biết, cho nên mới hỏi như vậy. Câu hỏi này không những ám chỉ Tinh Tinh Nhi mà hơn nữa còn là trách móc Vũ Văn Thùy.

Mã trưởng lão vội vàng khom người phân trần:

“Vệ sư thúc, Bang chủ tiền nhiệm Tiêu Cổ bị hại, Vũ Văn Thùy huynh đệ bây giờ kế nhiệm ngôi vị Bang chủ”.

Vũ Văn Thùy đỏ bừng mặt, hai tay nâng pháp trượng lên, hấn nói:

“Sư thúc tổ, vị Tinh Tinh Nhi tiền bối này là khách nhân do đệ tử mời đến”.

Vệ Việt nói:

“A, là khách nhân do người mời đến à? Tốt lắm, ta đây mời hấn uống rượu!”

Lão mở nắp hồ lô, uống lấy một ngụm rượu, rồi đột nhiên lão há miệng phun ra. Một vòi rượu nhằm hướng Tinh Tinh Nhi bắn tới. Mặc dù Tinh Tinh Nhi khinh công trác tuyệt lập tức phi thân tránh né nhưng cũng đã bị vài giọt rượu bắn lên mặt làm đau nhức.

Tinh Tinh Nhi giận dữ, liền rút Kim Tinh đoản kiếm ra muốn động thủ, kẻ cùng theo đến là Bộc Dương Hầu vội vàng ngăn lại nói:

“Cái bang tự có Bang chủ, đừng để người ta cười chê chúng ta không biết lễ nghi”.

Ý trong lời nói của hấn thật sự là nói kháy Vũ Văn Thùy, muốn xem Vũ Văn Thùy xử trí chuyện này ra sao?

Vệ Việt so với Vũ Văn Thùy địa vị cao hơn hai bậc, hơn nữa lại luôn diên diên hùng hùng, không ai dám mạo phạm đến lão, đến cả Hoàng đế lão tử lão cũng bất kể. Vũ Văn Thùy mặc dù thân là Bang chủ nhưng đối với vị lão tiền bối này cũng sao dám tỏ lộ uy phong. Mã trưởng lão ở bên cạnh thấp giọng nói:

“Bang chủ, người mau quyết định thật nhanh”.

Vũ Văn Thùy lấy hết can đảm, giơ pháp trượng ra, ngăn giữa Vệ Việt và Tinh Tinh Nhi, hấn nói:

“Sư thúc tổ, xin cho đệ tử bẩm báo, ân sư đệ tử Tiêu bang chủ bất hạnh bị hại, cừu nhân là hai người chánh, phó thống lĩnh vũ lâm quân Tần Tương và Uất Trì Bắc. Đệ tử chỉ sợ báo thù không nổi, cho nên mới thỉnh mấy vị võ lâm đồng đạo đến tương trợ. Vị Tinh Tinh Nhi tiền bối này là khách nhân đến trợ sức. Chỉ vì sư thúc tổ hành tung vô định, cho nên chưa kịp bẩm báo rõ ràng, mong người tha tội”.

Vệ Việt hừ một tiếng nói:

“Việc này có khả nghi!”

Vũ Văn Thùy biến sắc nói:

“Ân sư bị hại, chính mắt đệ tử trông thấy!”

Vệ Việt hai mắt chớp chớp:

“Được, cứ coi như Tiêu Cổ bị Tần Tương hại, chẳng lẽ Cái bang lại không có sức báo thù? Lại nói nếu như Cái bang vô lực báo thù, anh hùng hào kiệt trong thiên hạ cũng có thể tương trợ, sao phải thỉnh cái giống chẳng ra hình người này!”

Tinh Tinh Nhi giận dữ:

“Hay lắm, quý Bang chủ ba lần cầu bốn lần thỉnh ta mới đến, lão bất tử nhà ngươi lại nói ra lời cạnh khỏe!”

Vũ Văn Thùy nói:

“Sư thúc tổ, xin người hãy vì bảo toàn thể diện cho bốn bang mà đối với khách nhân nên khách khí một chút”.

Vệ Việt quát:

“Người giáo huấn cả ta à, ngươi làm Bang chủ giỏi lắm!”

Tiếng quát mang thần uy lẫm lẫm khiến Vũ Văn Thùy trong lòng cả kinh, không khỏi thối lui liền ba bước.

Vệ Việt đang muốn trút giận, chợt thấy quần cái xao động, một kỵ mã phóng vào sơn cốc, có người kêu lên:

“Uy, kia không phải là Thạch Hương chủ hay sao?”

Mọi người nhốn nháo nhường đường, thoát một cái, người kia đã đến bên thạch đài xuống ngựa. Quần cái đều nhìn thấy rõ ràng đúng là Thạch Thanh Dương, người đã thất tung năm năm về trước.

Thạch Thanh Dương lên tiếng:

“Vệ sư thúc, người cũng đến rồi, thật là hay lắm! Đã cháy nhà ra mặt chuột chưa?”

Vệ Việt hỏi:

“Chuyện gì mà cháy nhà ra mặt chuột?”

Thạch Thanh Dương đáp:

“Là chuyện sư huynh diệt nhị bị hại!”

Vệ Việt hỏi:

“Ngươi có manh mối gì?”

Thạch Thanh Dương hỏi lại

“Vũ Văn Thùy đã nói thế nào?”

Vệ Việt đáp:

“Hắn nói là do bị Tần Tương và Uất Trì Bắc hại”.

Thạch Thanh Dương nói chắc như đinh đóng cột:

“Việc này có khả nghi!”

Vệ Việt cũng vội nói:

“Đúng vậy, ta cũng nói việc này có khả nghi. Thanh Dương, nhất định là ngươi đã nghe được tin tức gì rồi?”

Mã trưởng lão nói:

“Thạch Thanh Dương, đáng tiếc ngươi đến chậm một bước, chức Bang chủ đã quyết định do sư diệt của ngươi đảm nhiệm, ngươi tuy là trưởng bối nhưng cũng phải tuân thủ bang quy, còn chưa qua tham kiến Bang chủ?”

Mã trưởng lão và Thạch Thanh Dương là đồng bối, nói chuyện không sợ đắc tội, chứ kỳ thật lời này của hắn vốn là để thăm mắng Phong Cái Vệ Việt. Vệ Việt nhướng mày nhưng không biểu lộ ngay.

Thạch Thanh Dương lạnh lùng nói:

“Ta không tới đây để tranh chức Bang chủ”.

Nhưng y cũng tịnh không chịu lấy lễ thuộc hạ mà đến tham kiến Vũ Văn Thùy, y nhảy lên thạch đài lớn tiếng nói:

“Sự tình khẩn yếu, lễ nghi tạm gác, sau này sẽ bù lại. Ta vừa mới từ Trường An về, ta đã gặp Tần Tương”.

Một số tiểu khiếu hóa vốn đang phân tán các nơi, nay nghe thấy lời này liền xúm lại. Chỉ nghe thấy Thạch Thanh Dương nói:

“Tần Tương nói với ta một chuyện rất lạ. Y nói Tiêu bang chủ từng có một phong thư gửi cho y, hẹn y ngày gặp mặt. Nhưng đến hôm đó lại không thấy Tiêu bang chủ đến, mãi đến tận bây giờ vẫn không hề nhìn thấy!”

Quần cái nghe qua, bất giác đều ầm ĩ nhón nháo. Đường lúc bàn luận lại nghe có người nói:

“Chẳng lẽ là Vũ Văn Thù nói dối?”

Có người lại nói:

“Nếu không phải Vũ Văn Thù nói dối thì là Thạch Thanh Dương bịa chuyện”.

Mã trưởng lão hét lớn:

“Tần Tương sát hại Bang chủ của chúng ta, lời hắn nói chúng ta có thể tin tưởng được sao? À, mà Thạch Thanh Dương ngươi tại sao lại gặp riêng Tần Tương?”

Thạch Thanh Dương lớn tiếng nói:

“Chính vì việc Tiêu sư huynh ta bị ngộ hại, cháy nhà mới ra mặt chuột, không cho kẻ gian đồ được đắc ý! Người nói lời của Tần Tương không thể dễ dàng tin, tốt, ta lại nói đến một sự kiện khác, việc này ta đã tra xét rất chính xác, tuyệt không phải là nghe lời đồn đãi!”

Nói tới đây, đột nhiên y chỉ vào rừng người kêu lớn:

“Triệu Cẩm Lư, ngươi ra đây! Vì sao ngươi dám phạm thượng mưu hại Vi hương chủ?”

Lời vừa thốt ra, mọi người Cái bang đều chấn động, ánh mắt đều tập trung hướng nhìn vào tên Triệu Cẩm Lư đó. Triệu Cẩm Lư này không phải ai khác mà chính là Phó hương chủ hương đường Cái bang Trường An, vừa rồi người trả lời câu hỏi của Từ trưởng lão, báo cáo về việc mất tích của Vi hương chủ chính là hắn.

Triệu Cẩm Lư sắc mặt tái nhợt, hắn ấp a ấp úng phân biện:

“Cái này, cái này, sao lại nói vậy? Không, không có chuyện như vậy”.

Thạch Thanh Dương mở trừng hai mắt nói:

“Không có chuyện như vậy sao? Nếu như muốn người không biết, trừ phi mình đừng làm! Đêm mười bảy tháng ba, ngươi mời Vi hương chủ uống rượu rồi hạ độc trong rượu, trước khi độc phát tác, Vi hương chủ còn đánh người một chưởng, đã thương trúng sườn trái, đến nay đã hơn nửa tháng, vết thương của ngươi có lẽ đã bình phục, nhưng nội thương ở Dũ Khí huyết bên sườn trái chắc chắn chưa khỏi hẳn, chỉ cần chạm nhẹ ngươi sẽ cảm thấy đau đớn, có phải thế không? Người có dám để Vệ sư thúc chạm thử không?”

Nguyên lai vị Vi hương chủ này là một trong những cao thủ trong Cái bang, am hiểu Kim Cương Chỉ Lực, chỉ lực có thể xuyên thấu qua huyết đạo gây tổn thương nội phủ, loại nội thương này người bên ngoài sẽ không phát hiện nhưng người mang võ học cao thâm chỉ cần chạm vào chỗ bị thương là có thể phát hiện do Kim Cương Chỉ Lực đã thương.

Vệ Việt nói:

“Được rồi, Triệu Cẩm Lư, ngươi lại đây!”

Lời nói của lão còn chưa dứt, đã nghe thấy một tiếng thét chói tai vang lên, Triệu Cẩm Lư lão đảo ngã trên mặt đất. Vệ Việt nhảy lên phía trước, chộp hắn dậy, chỉ thấy toàn thân Triệu Cẩm Lư bầm đen, phía sau ốt cộm một cây ngân châm, đuôi châm còn lộ ra một chút. Hiển nhiên là có người sợ Triệu Cẩm Lư tiết lộ sự tình nên mới giết người diệt khẩu. Thế nhưng nhiều người chen lấn như vậy, rốt cuộc là ai đã phóng trộm độc châm, Vệ Việt cũng nhìn không ra.

Mã trưởng lão quát lớn:

“Thạch Thanh Dương ngươi vì sao không tra xét rõ ràng lại giết chết hắn!”

Thạch Thanh Dương cả giận nói:

“Lý nào là vậy, rõ ràng bốn bang có gian đồ giết hấn để diệt khẩu, ngươi lại vu vạ cho ta là có dụng ý gì?”

Mã trưởng lão nói:

“Ngươi gặp riêng với cừu nhân của bốn bang, lại bịa ra chuyện Vi hương chủ bị hại, ngươi nói năng sống động như vậy, khiến ai cũng tin là thật. Sau đó ngươi lại ngầm bố trí đồng đảng mai phục dùng độc châm sát hại Triệu Cẩn Lư, chết không có đối chứng. Hừ, hừ! Thật là một kẻ ngoan độc!”

Vệ Việt quát:

“Bắt lấy Mã trưởng lão, ta muốn tra hỏi hẩn!”

Tựa hồ cùng một lúc, Vũ Văn Thùy cũng quát lên:

“Bắt lấy Thạch Thanh Dương, ta muốn thẩm tra hẩn!”

Hai người đồng thời phát ra mệnh lệnh, nhất thời Cái bang đại loạn.

Thạch Thanh Dương một tay hướng Mã trưởng lão chớp tới, Mã trưởng lão lại thiện dụng trường quyền. Lão xuống tấn, hô lên một tiếng, một quyền phóng ra. Song chưởng của Thạch Thanh Dương xoay một vòng, chưởng quyền của Mã trưởng lão đâm vào giữa vòng tròn liền bị song chưởng của y hợp lại nhất thời siết chặt lấy cổ tay. Thế nhưng công phu hạ bàn của Mã trưởng lão rất vững, mặc dù Thạch Thanh Dương đã nắm được cổ tay hẩn nhưng không thể kéo hẩn ngã. Vũ Văn Thùy quát lên:

“Thạch Thanh Dương, ngươi dám cả gan không nghe mệnh lệnh của Bang chủ, ý đồ tạo phản phải không?”

Hẩn giờ trúc tượng trong tay lên hướng trước mặt Thạch Thanh Dương vụt tới.

Thạch Thanh Dương là người đứng đầu trong lớp đệ tử đời thứ hai của Cái bang, nếu như luận về võ công, thì ngay cả sư phụ của Vũ Văn Thùy là Tiêu Cố cũng còn kém y xa nói gì đến Vũ Văn Thùy. Thế nhưng trong tay Vũ Văn Thùy lại đang cầm pháp tượng của Cái bang, Thạch Thanh Dương không dám đoạt lấy cho nên chỉ có thể tránh né. Mã trưởng lão thừa cơ tung ra một cước, hai mặt giáp công. Chỉ nghe thấy một tiếng “bốp” vang lên, Thạch Thanh Dương đã bị Vũ Văn Thùy nện trúng một tượng nặng.

Vệ Việt đại nộ phun ra một vòi rượu, Mã trưởng lão đã biết được lợi hại liền vội vàng tránh ra. Vũ Văn Thùy chỉ cảm thấy trước mắt một vùng trắng mờ mờ, muốn chạy thì thấy cổ tay và các đốt ngón tay đau như kim châm. Nguyên lai là Vệ Việt đã dùng nội công thượng thừa biến vòi rượu thành một dải lụa trắng bắn trúng vào “Quan Nguyên huyết” trên cổ tay hẩn. Vũ Văn Thùy không thể cầm chặt được, pháp tượng liền rời tay bay ra.

Vệ Việt quát:

“Vũ Văn Thùy, ngươi không giữ bang quy, dẫn đám phỉ đến khi dễ trưởng lão bốn bang, ngươi còn muốn làm Bang chủ sao?”

Mũi chân lão hất bay pháp tượng lên, liền bắt lại trong tay. Lão đang muốn nhảy lên thạch đài để trọng khai đại hội, tuyên bố phế bỏ Vũ Văn Thùy, chợt phát giác có luồng gió nhẹ thổi tới, Tinh Tinh Nhi đã nhào đến.

Vệ Việt quát lên:

“Hay lắm, lão khiêu hóa trước tiên khu trừ đám phỉ này rồi thanh lý môn hộ”.

Lão trở tay đẩy ra một chưởng, Tinh Tinh Nhi hơi nghiêng người lách qua bên sườn lão, đoán kiếm liền xuất chiêu “Thuận Thủy Thôi Chu” (thuận nước đẩy thuyền) vào sườn lão. Vệ Việt sao có thể để mặc cho hẩn đâm trúng, khuỷu tay trái thúc ra sau, nếu như Tinh Tinh Nhi không tránh nhanh, xương đầu tất sẽ bị lão đập nát. Tinh Tinh Nhi cấp tốc Di hình hoán vị, đoán kiếm lại đâm vào “Phong Phủ huyết” sau lưng Vệ Việt. Lúc này Vệ Việt đã bắt được pháp tượng vào tay, sau lưng lão như có mắt, lão trở tay đánh ngược ra một tượng đụng ngay Kim tinh đoán đao của Tinh Tinh Nhi. Pháp tượng này cũng là một bảo vật, cứng hơn kim thiết, bảo kiếm của Tinh Tinh Nhi chém không được ngược lại bị đánh bật ra. Hai người bọn họ, một người khinh công trác tuyệt, một người công lực cao thâm, đánh với nhau khó phân thắng bại.

Mã trưởng lão hét lớn:

“Thạch Thanh Dương cùng với tiền Bang chủ có nuôi cừu hận, chúng ta đều đã biết. Hôm nay hẳn định cầu kết với địch nhân của bốn bang mưu đồ soán đoạt ngôi vị Bang chủ. Loại môn đồ kiểu này, phải theo bang quy nghiêm khắc trừng trị!”

Mã trưởng lão này là người đứng đầu tứ đại trưởng lão, bề đẳng trong bang rất đông, lời lão vừa thốt ra, bề đẳng của lão đã thi nhau ứng thanh:

“Đúng, đáng phải trừng trị!”

Từ trưởng lão chửi lớn:

“Thối lắm, các ngươi đã phạm thượng, cầu kết với loài thỏ phỉ, lại dám đối địch với Vệ lão tiền bối, cái này thì phải trừng trị thế nào?”

Vũ Văn Thùy sắc mặt xám ngoét, hấn vung tay lên, Hương chủ hình đường Thạch Viên, Hương chủ nội tam đường Hàn Giới đều là thân tín của hắn, bọn chúng liền lập tức lao đến muốn bắt Từ trưởng lão.

Từ trưởng lão xương cổ tay phải đã bị Tinh Tinh Nhi vặn gãy, đòn chưởng ứng địch, tình thế vô cùng nguy ngập. Thạch Thanh Dương hét:

“Thạch Viên, Hàn Giới, các ngươi dám phạm thượng, vậy đừng có trách ta trở mặt vô tình!”

Hai người này đều biết sự lợi hại của Thạch Thanh Dương, liền vội vàng cuống quýt lui ra.

Mã trưởng lão kêu lên:

“Vệ lão tiền bối nhất thời hồ đồ, bệnh điên phát tác, chúng ta trước tiên bắt lấy Thạch Thanh Dương hỏi cho ra gian tình. Vệ lão tiền bối từ từ sẽ hiểu rõ ràng”.

Vệ Việt cả giận:

“Mã Ký, ngươi là hồ đồ thật hay giả hồ đồ?”

Lập tức một vòi rượu nhằm hướng lão phun đến. Bên cạnh Mã trưởng lão liền nhảy ra một người, người này đánh ra phách không chưởng hướng vòi rượu của Vệ Việt bắn đến. Người này là Bộc Dương Hầu, lão nhị trong Kỳ Sơn Tam Ma cùng đến với Tinh Tinh Nhi.

Mã trưởng lão, Vũ Văn Thùy có rất nhiều bề đẳng trong bang nhưng Vệ Việt lại là trưởng bối có thân phận tối cao, Vũ Văn Thùy mặc dù là Bang chủ nhưng rốt cuộc cũng không dám phạm thượng. Có rất nhiều người thấy những điều Vũ Văn Thùy làm không hợp, lại có một số ít người ủng hộ Thạch Thanh Dương vì vậy nhất thời Cái bang chia ra làm hai phái, hội trưởng trở nên nhốn nháo. Hai phái này ước chừng chiếm đến một nửa nhân số Cái bang, còn một nửa còn lại thì đều sợ đến ngáy người không dám trợ giúp bên nào.

Bộc Dương Hầu tiến lên cùng Tinh Tinh Nhi liên thủ song chiến với Vệ Việt. Bộc Dương Hầu là nhân vật nhất đẳng trong tà phái, công lực thâm sâu, không thua kém Tinh Tinh Nhi, một chưởng đánh ra, tiếng xương kêu canh cách. Hắn lại cước đạp hồng môn, chưởng vỗ vào trước ngực Vệ Việt.

Vệ Việt râu mày vểnh ngược, hét lớn:

“Hôm nay ta không quét sạch lũ tà ma thỏ phỉ các ngươi thì thật có lỗi với tổ sư!”

Lão liền trở tay đẩy ra một chưởng đánh với Bộc Dương Hầu. Bộc Dương Hầu bị chưởng lực của lão làm chấn động, ngực như bị một thiết chùy nện phải. Tinh Tinh Nhi lên ra sau lưng Vệ Việt, đoản kiếm đâm xiên, Vệ Việt cũng không thềm quay đầu lại, thanh trúc trượng quơ ra sau. Tựa như sau lưng lão mọc thêm con mắt, thanh trúc trượng vừa vặn đánh bật đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi. Cước bộ lão không ngừng, cấp tốc truy đuổi Bộc Dương Hầu, lại phát ra thêm một chưởng. Chưởng này đã đánh bật Bộc Dương Hầu, hắn liền tiếp phải lùi về sau, liêu xiêu lão đảo. Nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, chưởng thứ ba của Vệ Việt đánh ra, Bộc Dương Hầu kinh tâm động phách, song chưởng tề xuất hợp lực chống đỡ. Thế nhưng chưởng lực của Vệ Việt tựa như bài sơn đảo hải phóng đến, Bộc Dương Hầu toàn lực tiếp lấy chưởng này, khí huyết trong ngực trào lên, tức thì phun ra một ngụm máu. Nhưng hắn liền tiếp đỡ được ba chưởng mà chưa bị Vệ Việt đánh ngã cũng đã nằm ngoài dự liệu của Vệ Việt.

Một tên đồng bọn khác của Tinh Tinh Nhi là “Vân Mộng Nhân Yêu” Liễu Văn Tương thấy tình thế không ổn liền rút kiếm tiến lên tương trợ. Tên này vốn là một hái hoa đạo tặc, tướng mạo xinh xắn, trông như nữ tử nhưng kiếm thuật lại ngoan độc phi thường. Kinh công của hắn không bằng Tinh Tinh Nhi, nhưng lại hơn xa Bộc Dương Hầu, hắn đồng nhảy tây lánh, trái chém một chiêu, phải đâm một kiếm. Vệ Việt muốn đoạt trường kiếm của hắn nhưng lại có Tinh Tinh Nhi một bên cản trở, thủy chung không thể đắc thủ. Liễu Văn Tương dùng công phu tiểu xảo triển khai đầu pháp du thân, trong nháy mắt hắn đã liên tiếp tấn công Vệ Việt bảy tám kiếm. Vệ Việt đại nộ, đột nhiên xoay mình quay lưng về phía Tinh Tinh Nhi, ngón giữa bật ra trúng ngay sống kiếm của Liễu Văn Tương. Trường kiếm của Liễu Văn Tương liền rời tay bay lên không, đồng thời lúc đó “tạch” một tiếng, đại hồng hồ lô sau lưng Vệ Việt đã bị Tinh Tinh Nhi một kiếm xuyên thủng.

Nguyên lai Vệ Việt đã tính toán chính xác bộ vị nhất kiếm này của Tinh Tinh Nhi, cho nên mới dám dùng đến hiểm chiêu, lưng hướng về phía Tinh Tinh Nhi, búng bay trường kiếm của Liễu Văn Tương. Thế nhưng lão phải hy sinh mất chiếc hồ lô yêu quý đã mang theo bên mình mấy chục năm. Oán khí khôn tiêu, lão liền hướng Tinh Tinh Nhi tấn công mãnh liệt. Cho dù kinh công của Tinh Tinh Nhi trác tuyệt, nhưng cũng bị quyền phong của lão làm cho e ẩm.

Bộc Dương Hầu công lực cũng khá cao, hắn tiếp ba chiêu của Vệ Việt, bị một chút nội thương nhưng vẫn còn cầm cự được. Tên Liễu Văn Tương kia lại càng là loại hung đồ ngoan độc, hổ khẩu tay phải đã bị rách toạc nhưng vẫn không chịu thối lui, lại lao tới cùng Vệ Việt ác đấu. Ba đại ma đầu liên thủ, võ công đều thâm hiểm, xác thực không phải tầm thường, nhất thời cùng với Vệ Việt hai bên đấu thành bình thủ.

Phía bên kia, Thạch Thanh Dương cũng quán lấy một tên đồng bọn của Tinh Tinh Nhi là Hề Bình Đạt giao đấu. Tên Hề Bình Đạt này thiện nghệ công phu “Phân Cân Thác Cốt thủ”, công lực không bằng Thạch Thanh Dương, nhưng Thạch Thanh Dương mỗi lần tiếp cận là lại bị “Phân Cân Thác Cốt thủ” của hắn bức lui, cho nên cũng không nhào lên được.

Nhân số hai bên đại khái không hơn kém nhau bao nhiêu, luận về võ công thì Vệ Việt là người không ai địch lại, nhưng bên Tinh Tinh Nhi lại có nhiều cao thủ hơn, nhất tề quán lấy Vệ Việt và Thạch Thanh Dương, cho nên cũng dần chiếm thượng phong.

Đoàn Khắc Tà lánh trong rừng người đứng xem cuộc chiến, trong lòng dần đo suy nghĩ, không ngừng cân nhắc, “Vệ Việt là tiền bối có giao tình với phụ thân ta, Cái bang và Thiết đại ca của ta giao tình lại càng không phải mới chỉ một ngày, ta có nên ra sức trợ giúp bọn họ một tay không?” “Nhưng đây là chuyện nội bộ của Cái bang, ta có nên tham gia không?” “Tinh Tinh Nhi mặc dù đã trở mặt đầu nhập làm môn hạ người khác, nhưng rốt cuộc vẫn là đệ tử huynh của ta, đại sư huynh từng cầu tình với ta, bảo ta sau này nể mặt lưu tình với hắn, nếu như ta trợ giúp Cái bang bắt hắn, như vậy chẳng phải sẽ làm đau lòng đại sư huynh sao?” Nên nhớ Đoàn Khắc Tà vừa đây tuổi đã bị Không Không Nhi cướp đi, rồi do sự mẫu của Không Không Nhi nuôi dưỡng, sau đó lại truyền thụ võ công cho. Trong hai năm đầu tiên đều là do Không Không Nhi thay sư phụ truyền thụ nên giao tình của Đoàn Khắc Tà với Không Không Nhi rất sâu sắc. Không Không Nhi là người hành sự tùy hứng, hỉ nộ tùy tâm, coi trọng tình riêng, mặc dù biết rõ ràng Tinh Tinh Nhi làm việc tà ác, nhưng đối với hắn vẫn ngầm bảo hộ. Đoàn Khắc Tà lại nhớ lời dặn dò của sư huynh, cho nên không khởi bản khoản lưỡng lự.

Tâm niệm còn chưa qua, chợt nghe thấy tiếng tù hiệu kêu lớn, phía sau rừng cây đột nhiên có một đạo nhân mã lao ra chém giết, trang phục màu hồng hoa mắt, đích thị là một đạo nữ binh. Cái bang mở hội ở đây, mặc dù phòng bị không được coi là nghiêm mật lắm nhưng trong vòng chu vi năm dặm đều có người đi tuần phòng. Đội nữ binh này lại xuất hiện bất kỳ, cũng không biết các nàng làm sao xông qua được tuyến canh phòng của Cái bang. Các đệ tử Cái bang đều thấy vô cùng kinh dị.

Kể cầm đầu là một thiếu nữ, vừa lẫm liệt không nhảy xuống khỏi lưng ngựa, liền chạy về phía Vệ Việt kêu lên:

“Phong khiêu hóa, người thực sự là điên ư, tuổi đã lớn như vậy lại còn đi giật đồ của tiểu bối, mau giao ra đây!”

Vệ Việt ngăn người kêu lên:

“Người nói gì?”

Thiếu nữ kia đến rất nhanh, âm thanh vừa đến người cũng đã tới, hai tay trống không, nào ngờ lại nhào ngay vào lòng Vệ Việt. Động tác này thật là quá mức cổ quái, mặc dù Vệ Việt nhiều kiến thức, cũng không nhìn ra ả là loại người gì, có sao lại làm như vậy? Vệ Việt mặc dù được xưng là “Phong Cái”, nhưng cũng không phải là thực sự điên, thiếu nữ này đột nhiên lại nhào vào lòng lão, nếu như lão phóng một chưởng ra thì không khó đánh trọng thương cô ta, thế nhưng lão lại là tiền bối, trong võ lâm được liệt danh “Thất Lão”, làm sao có thể đả thương một thiếu nữ hai tay trống không được. Huống hồ lão còn không biết rõ thiếu nữ đến với ý gì, lại pha chút xấu hổ úy kỵ, không đề phòng thiếu nữ có hành động như vậy.

Chỉ thấy thiếu nữ vừa xoay cổ tay, Tinh Tinh Nhi cũng đã bám theo đâm tới một kiếm. Vệ Việt cử trương đánh bật đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi, đồng thời lão lại phải tránh né thiếu nữ nhào đến nên động tác không khỏi có chút chậm lại. Ngay lúc lão vừa nghiêng mình tránh né, khi nhảy ra được một bước thì ngón tay của thiếu nữ kia đã chạm đến cổ tay lão. Hổ khẩu của Vệ Việt tức thời bị một trận đau nhức. Nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, pháp trượng trong tay lão đã bị thiếu nữ đoạt mất. Vệ Việt động nộ, một chưởng đẩy lui Tinh Tinh Nhi, vươn tay chụp lấy lưng thiếu nữ. Nhưng thiếu nữ kia đã như cánh nọ, sớm thoát ra xa.

Nguyên lai thiếu nữ này đeo một chiếc nhẫn có hình dáng rất đặc biệt, như nắp bút bọc kín ngón tay, trên mũi nhọn gắn một chiếc Mai Hoa châm, mắt thường không nhìn thấy được. Vệ Việt vốn sớm đã có phòng bị, bế huyết đạo toàn thân, nhưng cũng bị lợi châm đâm trúng hổ khẩu, cũng thấy đau đớn khó chịu. Thiếu nữ kia sử dụng quỷ kế đánh lén kỹ lưỡng đến như vậy đã đoạt được pháp trượng trong tay Vệ Việt vốn có võ công mạnh hơn rất nhiều. Bất quá, mặc dù ả sử dụng quỷ kế nhưng thủ pháp cũng nhanh nhẹn vô cùng, thân pháp lại nhẹ nhàng mỹ diệu, quả thật cũng có thể tính công phu vào hàng nhất đẳng.

Thiếu nữ xoay người một cái đã lướt đến trước mặt Vũ Văn Thùy, hai tay dâng pháp trượng lên cười nói:

“Cung hỉ người đảm nhận chức Bang chủ, pháp trượng của Bang chủ cũng giống như kim ấn của kẻ làm quan, sau này nên coi chừng một chút, không nên lại để cho người khác đoạt đi”.

Vũ Văn Thùy hờn hờ mặt mày, tiếp nhận pháp trượng rồi nói:

“Đa tạ Sử cô nương, trên dưới Cái bang sau này đều nghe theo lời cô sai phái!”

Thiếu nữ kia nói:

“Giúp người thì giúp đến cùng, đưa Phật đưa đến tận Tây phương, ta sẽ giúp người trừng trị phản đồ”.

Ả vung tay lên ra hiệu, đội nữ binh do ả mang đến lập tức gia nhập cuộc chém giết.

Nhân số hai bên vốn đại khái là tương đương nhau, đội nữ binh này vừa mới gia nhập, bên phía Vũ Văn Thùy, Mã trưởng lão lập tức thanh thế lên cao. Những đệ tử Cái bang trợ giúp Thạch Thanh Dương và Vệ Việt không chống đỡ nổi, không quá một khắc đã bị đội nữ binh bắt sống hơn mười mấy người, dùng dây trói lại.

Vệ Việt bị mất pháp trượng, cổ tay lại bị thương, nội gia chân lực giảm sút mất đôi phần, lão chỉ dựa vào đôi nhục chưởng lực chiến với tam đại ma đầu Tinh Tinh Nhi, Liễu Văn Tương, Bộc Dương Hầu, tình thế tức thời đảo ngược, chỉ biết chống đỡ, không còn lực hoàn thủ.

Mất thấy phản đối Vũ Văn Thùy tất sẽ bại thì đột nhiên có một bóng người bay ra nhanh như chim ưng vượt qua đầu mọi người. Ngay cả diện mạo của người này ra sao quần cái cũng không nhìn rõ, người nọ hạ mình xuống thạch đài, vừa vịn ngay bên cạnh Tinh Tinh Nhi. Quần cái lúc này mới thấy rõ người này là một tiểu kiều hóa mặt mày đen đúa. Mọi người đều kinh ngạc: “Một tiểu đệ tử trong bốn bang lại có thể có được công phu như thế sao!”

Tinh Tinh Nhi mắt nhìn tứ phía, tai nghe bát phương, vừa cảm giác thấy sau lưng có luồng gió nhẹ liền trở tay phóng ra một kiếm. Hắn cũng nghĩ rằng kẻ đến chỉ là một tiểu kiều hóa, mặc dù nhận thấy khinh công của tiểu kiều hóa rất thần kỳ nhưng cũng không thêm đề trong lòng. Nào ngờ một kiếm đâm tới, tiểu kiều hóa kia chỉ khẽ nghiêng thân liền tránh được. Thế kiếm này của Tinh Tinh Nhi biến hóa khó lường, đầu là nhất lưu cao thủ cũng vị tất có thể dễ dàng tránh thoát như thế. Lúc này Tinh Tinh Nhi mới thất kinh.

Tiểu khiêu hóa này chính là Đoàn Khắc Tà. Hiện giờ võ công của chàng đã vượt hơn Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi lại sử dụng đúng kiếm pháp của bốn môn, chàng đương nhiên là có thể tránh khỏi mà không phí lực, hơn nữa không chỉ tránh khỏi mà còn nhẹ nhàng vỗ lên vai Tinh Tinh Nhi, ý bảo hân hỷ rời đi.

Tinh Tinh Nhi lúc này cũng nhìn ra thân pháp của Đoàn Khắc Tà là thân pháp bốn môn, hân cang giạt mình kinh hãi, vội vàng nhảy ra ba bước kêu lên:

“Người, người là....”

Đoàn Khắc Tà như bóng theo hình, lướt đến sau lưng hân thấp giọng nói:

“Đại sư huynh sắp tới, ta thấy tốt nhất là người nên nhanh chóng rời khỏi nơi này là hơn”.

Nên biết Không Không Nhi phụng mệnh sư phụ truy bắt Tinh Tinh Nhi, Tinh Tinh Nhi mặc dù biết sư huynh đối với hân có lòng che chở nhưng cũng chỉ có thể kín đáo lưu tình, quyết không thể khơi khơi trước mắt mọi người mà công nhiên thả người được. Trong vài năm nay Tinh Tinh Nhi hề nghe thấy Không Không Nhi liên tránh đi xa, chính là vì hân cũng nghĩ đến việc này.

Đoàn Khắc Tà mới dọa như vậy, Tinh Tinh Nhi quả nhiên sợ đến thất hồn lạc phách, ngay cả đồng bọn cũng không kịp chào đã cuống quýt trốn đi. Đoàn Khắc Tà khẽ mỉm cười, chỉ thấy năm nữ binh đã xúm lại vây lấy, một nữ binh quát:

“Tiểu khiêu hóa, ngươi là ai?”

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Ta thấy các người bàn tay nhỏ nhắn, nên ở trong nhà thêu thùa may vá là hơn, khua đao múa kiếm thật sự không thích hợp”.

Lời còn chưa dứt, chàng sớm đã triển khai công phu “Không thủ nhập bạch nhận” đoạt lấy toàn bộ đao kiếm trong tay năm nữ binh kia.

Đoàn Khắc Tà vừa xông ra khỏi vòng vây của đám nữ binh, liền đối mặt với một hân tử, đang đuổi hai tay định chụp lấy chàng. Đoàn Khắc Tà chưa kịp phòng bị, suýt chút nữa bị hân chụp trúng vai. Người này chính là Hề Bình Đạt, cao thủ vang danh giang hồ về Phân Cấn Thác Cốt thủ. Thấy võ công của tiểu khiêu hóa thần kỳ như vậy nên hân mới bỏ lại Thạch Thanh Dương, tự mình tiến lên chặn chàng lại.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Phân Cấn Thác Cốt thủ của người không tệ, đáng tiếc là luyện chưa đến nơi!”

Hề Bình Đạt bình sinh là kẻ tự phụ, nghe vậy thì đại nộ, hân “hừ” một tiếng rồi nói:

“Phải thế nào mới được coi là luyện đến nơi, hừ, tiểu tử hôi thối nhà ngươi thì hiểu được cái gì?”

Tay trái hân xoay vòng, tay phải xuyên đến, năm ngón tay như năm móc câu chụp lấy uyển mạch của Đoàn Khắc Tà. Đây chính là một chiêu cực kỳ lợi hại trong công phu Phân Cấn Thác Cốt của hân, hân chủ tâm muốn vặn gãy cổ tay chàng.

Nào ngờ, Đoàn Khắc Tà không hề né tránh, để mặc cho hân chụp lấy cổ tay, rồi thâm vận huyền công, cổ tay nhất thời trở nên cứng như kim cương. Hề Bình Đạt thất kinh. Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Ít nhất phải luyện được như vậy mới xem là luyện đến nơi!”

Tả thủ của chàng cong lên ép xuống, cổ tay của Hề Bình Đạt lúc này ngược lại bị chàng chụp lấy. “Cách cách” tiếng xương gãy nhất thời vang lên, Hề Bình Đạt phun ra một ngụm máu tươi rồi hôn mê bất tỉnh.

Đoàn Khắc Tà vặn gãy cổ tay của Hề Bình Đạt xong, chàng hú lên một tiếng dài, thân hình bốc lên, chớp mắt đã nhảy lên thạch đài. Vũ Văn Thùy quát:

“Sư phụ ngươi là ai? Người có hiểu quy củ không? Nơi này không phải nơi người có thể đứng, mau xuống!”

Vũ Văn Thùy không nhận ra Đoàn Khắc Tà, chỉ cho rằng chàng là tiểu đệ tử còn chưa có chức phận trong bang. Thạch đài này là nơi chỉ có Bang chủ, trưởng lão, Hương chủ được tụ hội. Thạch đài giống như Hương

đường dù được thiết lập tạm thời nhưng một tiểu đệ tử còn chưa có chức phận dám cả gan xông lên, đương nhiên là quá mức vi phạm bang quy.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Bang quy gì đó của người, ta đều không hiểu. Ta chỉ biết Vệ lão tiên bối là sư thúc tổ của người, người khi sư diệt tổ, thiên lý bất dung!”

Vũ Văn Thùy hét:

“Phản rồi!”

Hắn vung pháp trượng lên nhắm vào huyết đạo của Đoàn Khắc Tà điểm tới. Đoàn Khắc Tà chính là đang muốn đoạt pháp trượng, tả chưởng khoanh một vòng, hữu thủ chụp lấy đầu trượng. Không ngờ Vũ Văn Thùy võ công cũng cao nhường vậy, mặc dù là đệ tử của Tiêu Cổ nhưng thiên tư thông minh, hậu bối tài cao, không kém gì sư phụ hắn năm đó, Hàng Long trượng pháp lại là võ lâm nhất tuyệt. Đoàn Khắc Tà nhất thời khinh địch, thủ chỉ vừa tiếp xúc với đầu trượng chợt thấy đầu trượng rung lên, chưa kịp nắm chắc, thanh trúc trượng của Vũ Văn Thùy đã thoát khỏi tay chàng. Đoàn Khắc Tà nghiêng người chớp động, song chỉ bắn ra đánh bật trúc trượng của hắn.

Hổ khẩu của Vũ Văn Thùy liền ê ẩm. Đoàn Khắc Tà song chưởng múa tít, chuyển mình tiến gấp, cùng với Hàng Long trượng pháp của hắn tương đấu. Mặc dù võ công của Vũ Văn Thùy không yếu, nhưng so với Đoàn Khắc Tà thì còn kém rất xa. Sau mười chiêu đã tay chân luống cuống, lâm vào hiểm cảnh. Đoàn Khắc Tà bỗng quát lên một tiếng:

“Buông tay!”

Ngón giữa chàng đâm tới trúng ngay hổ khẩu của Vũ Văn Thùy, pháp trượng của Vũ Văn Thùy quả nhiên rời tay bay ra.

Đoàn Khắc Tà đang định đến tiếp lấy pháp trượng, chợt phát giác có tiếng xé gió đã đến sau lưng, trong lòng liền rung động: “Đao pháp thật mau lẹ!” Chàng liền trở tay dùng công phu “Không thủ nhập bạch nhận” ra một chiêu phá giải. Chàng quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một thiếu nữ trong tay đang cầm liễu điệp song đao. Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, liễu điệp song đao của ả một trên một dưới, liền một hơi chém ra mười tám đao.

Thiếu nữ này chính là thủ lĩnh của đội nữ binh, là kẻ mà Vũ Văn Thùy gọi là Sử cô nương. Đoàn Khắc Tà trong lòng thầm nghĩ:

“Cô ta cũng họ Sử, công phu cũng không hề kém Nhược Mai”.

Chàng đột nhiên nhớ đến Sử Nhược Mai, bất giác phân tâm, “bá” một tiếng, lưỡi đao của thiếu nữ kia cơ hồ đã chém sát mặt chàng.

Sáu mươi tư đường “Hồi Hoàn đao pháp” của thiếu nữ này vốn dĩ biến hóa phức tạp, chiêu số lấy mau lẹ làm sở trường nhưng thị một hơi chém ra mười tám đao vẫn không gây thương tổn chút nào cho Đoàn Khắc Tà, cũng tự giật mình kinh hãi.

Thiếu nữ quát lên:

“Người là ai, tại sao lại quấy chuyện của Cái bang?”

Lúc này ả đã nhìn ra công phu Đoàn Khắc Tà sử dụng không phải là của Cái bang. Đoàn Khắc Tà nói:

“Người là ai, tại sao cũng đến quấy chuyện của Cái bang?”

Chàng dùng câu của ả gay gắt hỏi lại khiến ả đỏ bừng mặt. Đoàn Khắc Tà tay không hóa giải ba mươi sáu đao, chợt chàng rút trường kiếm ra quát:

“Người còn không đi, ta sẽ không khách khí nữa!”

Xoẹt, xoẹt, bách...

Chàng xuất ra liên hoàn tam kiếm bức thiếu nữ kia từng bước từng bước lui về sau.

Đoàn Khắc Tà sử chiêu “Đại Mạc Cô Yên Trục”, kiếm xuất như tên bắn, chàng quát:

“Buông đao!”

Chiêu kiếm này cương mãnh, Đoàn Khắc Tà đoán thiếu nữ kia sẽ không chống nổi chiêu này, nào ngờ ngược lại thiếu nữ kia còn tiến lên một bước. Chiêu kiếm này của Đoàn Khắc Tà vốn không muốn lấy tính mạng ả, kiếm thuật của chàng sớm đã đạt đến cảnh giới thu phát tự nhiên, tùy tâm sở dục. Tâm niệm vừa động, mũi kiếm liền lệch ra, chàng chỉ định điểm nhẹ lên uyển mạch của ả để buộc ả phải buông đao. Thiếu nữ kia đột nhiên cất tiếng cười nói:

“Không có đâu”.

Song đao hợp lại, một cổ nhu kinh dẫn bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà lệch sang một bên. Nguyên lai, thiếu nữ này võ công tuy kém Đoàn Khắc Tà, nhưng tạo nghệ võ công lại không thua chàng. Với nhãn quang cực chuẩn, cơ trí dị thường, ả nhìn ra dụng ý của Đoàn Khắc Tà, biết không phải là chiêu sát thủ trí mạng nên cố ý dẫn lên một bước bức Đoàn Khắc Tà phải đâm lệch mũi kiếm. Như vậy, kinh đao trong kiếm này của Đoàn Khắc Tà sẽ giảm đi một nửa, ả liền sẵn đến dùng một chiêu đao pháp lấy nhu thắng cương, hóa giải thế công của Đoàn Khắc Tà. Bất quá, một chiêu này của ả mặc dù có điểm tiểu xảo thế nhưng nhãn lực, thân pháp, vận kinh hết thấy không có cái nào không vừa vặn, hợp lý. Đoàn Khắc Tà cũng không khỏi bội phục.

Bên này, Đoàn Khắc Tà còn chưa quyết thắng phụ, phía bên kia Phong Cái Vệ Việt đã đại chiếm thượng phong. Sau khi Tinh Tinh Nhi bị Đoàn Khắc Tà dọa bỏ chạy, đối thủ của Vệ Việt chỉ còn hai người Bộc Dương Hầu và Liễu Văn Tương. Mặc dù Vệ Việt bị thương nhưng Bộc Dương Hầu cũng tổn hao nhiều chân khí, cho dù có thêm một tên nữa vào tương trợ cũng không phải là đối thủ của Vệ Việt. Trong khi kịch chiến, Vệ Việt hét lên một tiếng thật mạnh mẽ, Liễu Văn Tương đang đâm một kiếm vào trước mặt lão thì bị lão hét một tiếng chấn động hải kinh, mũi kiếm rung động đâm vào khoảng không. Nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Vệ Việt đã vươn tay đoạt lấy trường kiếm của hắn, tức tốc phóng ra một cước khiến Bộc Dương Hầu lộn nhào. Vệ Việt ghét ác như thù, Bộc Dương Hầu, Vũ Văn Tương thực sự đều tà ác, xú danh rõ ràng là ma đầu, Bộc Dương Hầu là cường hoành bá đạo, Liễu Văn Tương là hải hoa đại đạo. Vệ Việt căm hận nhất chính là Liễu Văn Tương, cho nên đoạt lấy trường kiếm liền phóng ngược trở ra, khí thế như thần long uốn mình, xé gió bay đến. Liễu Văn Tương khinh công không kém, vốn đã chạy ra ngoài mười mấy bước, thế nhưng vẫn bị phi kiếm đuổi kịp xuyên từ hậu tâm ra trước. Bộc Dương Hầu chớp lấy cơ hội giữ lấy tính mạng, hấn bỏ dây, lập tức chạy lẫn vào trong rừng người trốn thoát.

Thạch Thanh Dương cũng đã đánh ngã Hàn Giới. Lúc này pháp trượng rơi khỏi thạch đài, Mã trưởng lão và Từ trưởng lão đang cùng tranh đoạt. Vũ Văn Thùy nhảy xuống thạch đài những muốn đến trợ giúp Mã trưởng lão nhưng Thạch Thanh Dương và mấy người đã chạy đến. Mã trưởng lão và Vũ Văn Thùy mất thấy đại thế đã mất, không dám nghênh chiến, liền chuyển thân bỏ chạy. Thạch Thanh Dương liền đoạt lấy pháp trượng.

Thiếu nữ kia sử dụng hết bản lĩnh, đấu với Đoàn Khắc Tà hơn mười chiêu, chung quy không chống đỡ được, từng bước lui về phía sau. Vũ Văn Thùy uất hận nói:

“Đại sự không thành đều tại tên tiểu tử này. Sử cô nương, ta đã phụ mất hảo ý của cô nương”.

Thiếu nữ kia đáp:

“Giữ được rừng xanh, lo gì thiếu củi đốt, thành bại nhất thời, tính toán được gì”.

Ả chém hờ một đao, thoái lui khỏi trường đấu, trong lòng vẫn chưa cam tâm, chợt quay đầu lại hỏi:

“Người là ai? Xin lưu lại danh tự!”

Trên thạch đài chợt có một người ứng thanh đáp:

“Tiểu tử này là Đoàn Khắc Tà!”

Đúng là:

Quần hồng mới biết quen hào kiệt

Cuốn cuộn phong ba lại một trường

15. Chương 15: Cái Hiệp Lâm Chung Di Trọng Thác - Anh Hùng Trúng Phục Gặp Kiều Oa

Cái hiệp lâm chung di trọng thác

Anh hùng trúng phục gặp kiều oa

Kể lặt tầy thân phận của Đoàn Khắc Tà không phải ai khác mà chính là tên bị Đoàn Khắc Tà vắn gậy cổ tay, Hề Bình Đạt. Hắn vốn không nhận ra Đoàn Khắc Tà, nhưng hắn với Tinh Tinh Nhi là bằng hữu nhiều năm, đối với chiêu số võ công của Tinh Tinh Nhi ít nhiều có chút quen thuộc. Đến lúc này hắn đã nhìn ra võ công của Đoàn Khắc Tà và Tinh Tinh Nhi tương đồng. Hắn cũng biết Tinh Tinh Nhi có một sư huynh và một sư đệ, tiểu kiều hóa vắn gậy tay hắn so với Tinh Tinh Nhi tuổi còn nhỏ lắm, đương nhiên không phải là sư huynh Không Không Nhi, cho nên nhất định là sư đệ Đoàn Khắc Tà.

Hề Bình Đạt tự biết mình vô lực báo thù, hắn nói ra danh tính của Đoàn Khắc Tà chính là kẻ mượn đao giết người, hắn hy vọng thiếu nữ kia sẽ ghi nhớ tên của cừu nhân, sau này có thể tìm Đoàn Khắc Tà tính sổ.

Thiếu nữ kia ngẩn người rồi đột nhiên quay đầu lại cười nói:

“Nguyên lai là Đoàn tiểu hiệp, quả nhiên danh bất hư truyền, ta bại trong tay người cũng thật là đáng”.

Nói xong ả liền huy động song đao, yểm trợ Vũ Văn Thùy vừa đánh vừa lui. Đội nữ binh và đồng đảng của Vũ Văn Thùy cũng đi theo mở đường máu chạy. Thạch Thanh Dương không muốn Cái bang tự tàn sát lẫn nhau liền giương pháp trượng lên ngăn cản đệ tử Cái bang truy kích.

Đoàn Khắc Tà lau sạch khuôn mặt đen đúa rồi bái kiến Vệ Việt. Vệ Việt ha hả cười nói:

“Quả nhiên không hổ là nhi tử của Đoàn đại hiệp, phụ thân người có thể ngậm cười nơi chín suối rồi”.

Mấy người Thạch Thanh Dương, Từ trưởng lão cũng tiến lên cảm tạ ơn tương trợ của Đoàn Khắc Tà.

Từ trưởng lão nói:

“Đáng tiếc là Vũ Văn Thùy và Mã trưởng lão đã chạy, ta xem việc Tiêu bang chủ bị hại và hai người bọn chúng nhất định có quan hệ. Chỉ không biết là bọn chúng còn có âm mưu gì nữa?”

Vệ Việt nói:

“Bọn chúng tất nhiên là muốn đến Trường An làm loạn anh hùng đại hội của Tần Tương. Ta vốn không muốn tham gia, vì việc này, có lẽ ta cũng đành phải đi một chuyến”.

Thạch Thanh Dương liền mang việc y tại Trường An khám phá ra bí mật như thế nào nói ra. Nguyên lai là khi Triệu Cẩn Lư ám hại Vi hương chủ vào lúc đêm khuya, địa điểm lại ở trong nội đường Phân đà Trường An. Hắn vốn tưởng rằng việc này rất kín đáo, không sợ lộ ra ngoài nhưng không lường trước trong bang lại có một tên tiểu đệ tử kiêm làm tên trộm nhỏ. Hắn bị truy bắt rất gấp gáp, biết khó thể ở lại Trường An nên đêm khuya tới gặp Vi hương chủ, ý đồ cầu Hương chủ ra tay giúp đỡ, sẵn sàng nộp lại tang vật nhờ Hương chủ đem trả lại cho chủ, thay hắn làm trung gian hòa giải. May mắn sao hắn lại đến đúng lúc chứng kiến được sự tình này. Hắn nấp trong đồng ngói võ dưới cửa sổ, sợ đến không dám thở, sự việc sau này cũng không dám nói ra. Cho đến tận khi Thạch Thanh Dương tới điều tra, tên trộm nhỏ này biết được Thạch Thanh Dương có thể bảo vệ cho hắn, hắn mới dám đến tiết lộ với y.

Thạch Thanh Dương nói:

“Vi hương chủ bị hại và việc sư huynh ta bị hại, nhìn qua tưởng là hai sự tình, nhưng tra cứu ra trong đó có quan hệ với nhau rất lớn”.

Từ trưởng lão nói:

“Không sai, Vi hương chủ là người trung thành với Bang chủ, nếu không giết y trước, Vũ Văn Thùy muốn đặt chuyện cũng không thể suôn sẻ được”.

Hương chủ Nội tam đường Nhạc Sơn hỏi:

“Người hoài nghi Tiêu bang chủ vốn là chưa đến Trường An?”

Thạch Thanh Dương chợt nói:

“Ta càng nghĩ càng thấy nghi ngờ, không chừng sư huynh ta vẫn đang còn trên nhân gian!”

Thạch Thanh Dương tiếp tục:

“Tần Tương một mực nói chưa gặp sư huynh, với thân phận và cách làm người của hắn, ta tin hắn quyết không nói dối. Ta tại Trường An điều tra các đệ tử ở Trường An cũng không ai nhìn thấy Bang chủ”.

Từ trưởng lão xen vào:

“Đúng vậy, việc này ta sớm đã hoài nghi. Vũ Văn Thùy mang việc Bang chủ bị hại nói rõ ràng rành mạch như vẽ thể nhưng lại không có người làm chứng. Nói Bang chủ đến Trường An chỉ mang theo một người là Triệu Cẩn Lư, hôm nay đã chứng thực Triệu Cẩn Lư chính là hung thủ sát hại Vi hương chủ, lời nói của hắn đương nhiên không đáng tin. Theo ta thấy, đến tám chín phần là Vũ Văn Thùy và Triệu Cẩn Lư thông đồng với nhau. Bọn họ giết Vi hương chủ để không người đối chứng những dối trá của Vũ Văn Thùy. Ai ngờ lưới trời tuy thưa mà khó lọt”.

Thạch Thanh Dương tiếp lời nói:

“Nếu theo suy đoán của ta thì việc sư huynh ta bị hại là giả, người thực ra chưa đến Trường An. Vũ Văn Thùy dấu có gan to bằng trời, muốn lên làm Bang chủ, cũng vị tất dám giết sư phụ mình”.

Từ trưởng lão gật gù nói:

“Mong được như vậy. Chỉ là theo như sự việc hôm nay thì Vũ Văn Thùy chắc chắn có người chống lưng, nếu không phải có người làm chỗ dựa cho hắn, hắn sao dám can đảm như thế”.

Thạch Thanh Dương hỏi:

“Thiếu nữ kia là ai? Xem ra ả và Vũ Văn Thùy có quan hệ không vừa, các người có ai biết không?”

Các trưởng lão Cái bang, các vị Hương chủ nhìn nhau, không ai biết lai lịch của thiếu nữ kia ra sao.

Vệ Việt nói:

“Yêu nữ này thật rất độc ác, lão khiêu hóa ta thế nào cũng phải điều tra ra lai lịch của ả. Nhưng trước mắt không cần phải lý đến ả, chúng ta còn có sự tình khẩn yếu hơn”.

Từ trưởng lão cũng nói:

“Không sai, chức vị Bang chủ này, đương nhiên không thể để cho Vũ Văn Thùy giữ được. Vệ sư thúc, việc chọn Bang chủ, xin thỉnh lão nhân gia tác chủ, lập tức tuyên bố việc phế lập”.

Vệ Việt nói:

“Thanh Dương, ngươi là người được mọi người trông đợi, chức Bang chủ sẽ do ngươi tiếp nhận, không thể từ chối được”.

Thạch Thanh Dương đáp:

“Tiêu sư huynh sống chết còn chưa biết, tiểu đệ sao có thể tiếp nhận chức Bang chủ được?”

Vệ Việt nói:

“Nước không thể một ngày không vua, bang không thể một ngày không chủ. Chúng ta có bao nhiêu chuyện phải làm, sao có thể không có người cầm đầu. Nếu như ngươi vì chuyện sư huynh hạ lạc còn chưa rõ, tiếp nhận chức Bang chủ khiến lòng bất an, vậy ngươi hãy tạm thời thay thế Bang chủ”.

Vệ Việt được xưng là “Phong Cái” nhưng những lời này của lão nói ra lại rất hợp tình hợp lý. Thạch Thanh Dương không thể không đáp ứng. Lập tức Vệ Việt triệu tập đệ tử Cái bang tuyên bố việc này. Những kẻ phản đối Thạch Thanh Dương đều đã theo Vũ Văn Thùy bỏ đi, các đệ tử còn lại đều là những người bội phục Thạch Thanh Dương, không dị nghị chút nào, tất cả đều nhất trí tán đồng.

Đại sự của Cái bang đã định xong, Vệ Việt lại quay qua Đoàn Khắc Tà nói:

“Đoàn tiểu hiệp, lão khiêu hóa còn có một việc muốn nhờ người giúp đỡ”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Lão tiên bối nói quá lời. Có điều gì sai phái xin cứ phân phó”.

Vệ Việt nói:

“Cái bang sinh ra kẻ phản đồ Vũ Văn Thùy đến mức này thật là xấu hổ. Hắn cùng kẻ gian cầu kết, sắp đến Trường An dả loạn anh hùng đại hội của Tần Tương, bọn chúng dụng tâm thế nào trước mắt còn chưa biết, nhưng tóm lại không phải việc tốt, không thể không đề phòng. Lão khiêu hóa chưa thể đi ngay được, người khinh công trác tuyệt, có thể thay lão khiêu hóa đến Trường An cáo tố với Tần Tương được không?”

Đoàn Khắc Tà nghĩ rồi nói:

“Văn bối tuân mệnh. Nhưng văn bối cũng có một việc muốn nhờ cậy”.

Vệ Việt nói:

“Tiểu hiệp xin cứ nói”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Lão tiên bối chắc đã biết việc Kim Kê linh bị quan quân vây hãm, Thiết Ma Lặc đại ca của văn bối và Mưu Thế Kiệt suất lĩnh những người còn lại lui về giữ ở Hà Tây, đang chiêu tập lại bộ hạ cũ, tăng cường chỉnh đốn. Văn bối phụng mệnh đại ca Ma Lặc đi tìm một người. Hiện tại người đó đã tìm được, nhưng y không chịu đi cùng văn bối. Văn bối đang nghĩ một mình quay về phục mệnh với Ma Lặc đại ca”.

Vệ Việt không biết người đó chính là hôn thê của chàng liền hỏi:

“Là người nào vậy, sự việc khẩn yếu không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Người này cũng không phải nhân vật trong giới lục lâm, là một tiểu đệ, là một vị bằng hữu quen biết”.

Vệ Việt nói:

“A, ta hiểu rồi, các người hiện tại đang chiêu nạp anh hào, muốn mời hắn nhập bọn”.

Vệ Việt căn bản không biết người mà chàng nói là nam hay nữ nên mới nhầm như thế. Đoàn Khắc Tà trong lòng đau đớn, chàng cười khổ:

“Tâm ý người này văn bối cũng đã biết rõ, hắn không cùng đường với chúng ta. Nhưng cũng không phải là việc quan trọng khẩn yếu...”

Vệ Việt nhiều tuổi sống lâu, liền ngắt lời nói:

“Đúng vậy, Thiết đại ca người giao du rộng rãi, hắn muốn chiêu nạp anh hào, hào kiệt bốn phương nhất định nghe tin mà đến, thiếu một người như vậy cũng không quan hệ khẩn yếu gì”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Lão tiên bối nói không sai. Thế nhưng Mac Lặc đại ca thấy lâu mà văn bối chưa trở về phục mệnh, trong lòng tất sẽ lo lắng, bởi vậy văn bối mới thỉnh lão tiên bối giao phó cho một đệ tử quý bang đến báo với Ma Lặc đại ca, cho huynh ấy biết văn bối đã đi Trường An. Còn có một việc, Kim Kê linh mặc dù bị vũ lâm quân của Tần Tương công hãm nhưng Tần Tương và Ma Lặc đại ca tư giao luôn rất tốt, sự tình này cũng nên báo cho huynh ấy biết”.

Vệ Việt cười nói:

“Thiết Ma Lặc lãnh tụ quần hùng, Mưu Thế Kiệt cũng là Lục lâm Minh chủ tân nhiệm, người không nói ta cũng phải báo tin cho họ. Được rồi, chúng ta sẽ chia nhau hành động. Người khinh công trác tuyệt, kỳ hạn anh hùng đại hội tại Trường An cũng đã đến gần, hay là trước tiên người đến Trường An”.

Hai người đã bàn thỏa, vì vậy Đoàn Khắc Tà một mình lên đường.

Đoàn Khắc Tà phóng khai cước bộ, một ngày đi được hơn ba trăm dặm, ngày thứ hai đã đến địa phận Ngụy Châu (huyện Hà Bắc ngày nay). Chàng chợt thấy một đoàn nam nữ già trẻ, quần áo lam lũ đang túm tụm đi đến, trông bộ dạng tựa như dân tị nạn. Một lúc sau, quả nhiên không sai, lão trượng dẫn đầu nói:

“Tiểu ca, người còn không biết hay sao, Sử Triều Nghĩa ném mìn thất bại, bại binh đang đóng ở Hướng Bác cũng tán loạn chạy về, những nơi bại binh đi qua đều cướp bóc hết sạch, sao người còn muốn đi về phía trước? Tiểu tử người tuổi còn trẻ, khí lực lại mạnh như vậy, bất luận gặp phải quan quân hay bại binh đều sẽ bị bắt gia nhập”.

Theo lời lão trượng này nói, Sử Triều Nghĩa ở đây chính là nhi tử của Sử Tư Minh. Nguyên lai Sử Tư Minh vốn là một đại tướng dưới tay An Lộc Sơn. An Lộc Sơn bị con trai mình là An Khánh Tự giết chết, bộ hạ phân tán, bị danh tướng của Đường triều là Quách Tử Nghi dẹp sạch. Sử Tư Minh tạm thời đầu hàng triều đình nhưng không lâu sau hắn lại làm phản, khi thế lực tối thịnh, hắn đã từng đại phá liên quân của chín Tiết độ sứ, tiến đến vây hãm Lạc Dương.

Sử Tư Minh giết An Khánh Tự, tự lập làm Hoàng đế Đại Yên, nhưng không lâu sau Sử Tư Minh lại bị con trai mình là Sử Triều Nghĩa giết chết. Đường triều lại mệnh cho Lý Quang Phục thay thế Quách Tử Nghi làm tướng thừa cơ hồi binh phản công. Bảo Khánh năm thứ nhất (năm bảy trăm sáu mươi hai sau công nguyên) thu lại được Lạc Dương, toàn bộ thừa thắng truy kích. Sử Triều Nghĩa suất lĩnh tàn quân, muốn đi đường vòng đến Bác Dã đầu hàng Hề tộc. Đám dân này chính là vì sợ bại binh của Sử Triều Nghĩa qua cướp bóc cho nên mới đành rời nhà chạy nạn.

Bản thân Đoàn Khắc Tà cũng là cô nhi phải gánh chịu họa chiến tranh sâu sắc, nghĩ đến năm đó phụ thân bỏ mình tử trận, mẫu thân phá vòng vây bị thương nặng, rốt cục cũng không thể tri tri được, chiến loạn đến nay vẫn còn chưa bình ổn chàng không khỏi thương xót.

Lão trượng kia nói:

“Tiểu ca, người nhanh quay lại đi, mười nhà phía trước thì chín nhà bỏ không rồi”.

Đoàn Khắc Tà chậm rãi:

“Đa tạ lão trượng chỉ điểm, nhưng tiểu tử có việc trên mình, nếu có phải đụng với tặc binh, cũng chỉ đành tuân theo thiên mệnh”.

Lão trượng khuyên chàng không nghe, thở dài trong lòng.

Chàng đi được một đoạn, chỉ thấy phía trước người ngựa lố nhố, quả nhiên là đụng phải quân giặc. Trong hàng có mười mấy chiếc xe, đội ngũ chỉnh tề, trông không giống bộ dạng của quân thua trận bỏ chạy. Đoàn Khắc Tà đang lúc lưỡng lự suy nghĩ có cần phải đi đường vòng để tránh đội tặc quân này không thì chợt nghe thấy một tiếng rống to như sấm, một lão nhân thân mình cao lớn phóng vọt đến. Trong nháy mắt lão nhân đã đột nhập vào giữa đội ngũ quân giặc quát to:

“Muốn sống hãy biến mau, để tù xa lại!”

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh ngạc: “Lão nhân này là ai, sao dám một mình lao vào bầy sói! Nghe tiếng quát của lão cũng đủ biết nội công rất mạnh, không thua kém Phong Cái Vệ Việt, nhưng đáng tiếc là đã bị nội thương”.

Lão nhân kia tay giữ một cây thiết quả trượng, hét lên một tiếng đã đánh bay đại đao của một tên quan quân lên không, đầu trượng đập xuống, viên quan quân kia giờ lang nha bổng lên còn chưa kịp đỡ chiêu đã bị một trượng đập chết. Từ trong quân giặc phát ra một tiếng hô, bốn phía tản ra. Trong đám giặc có hai người chạy ra, không phục sức quan quân đồng thời kêu lên:

“Hoàng Phủ Tung, mệnh người chỉ còn trong giây lát, còn dám đến cướp tù xa? Tốt lắm, người đã muốn đi đầu thai, chúng ta sẽ thành toàn cho người!”

Lão trượng kia quát:

“Tây Nhạc Thần Long ta lại sợ hai con chạch nhà người ư, xem quả đây!”

Thiết quả huy động, gió cuốn ầm ầm. Thật ra hai hán tử kia võ công cũng không kém nhưng cũng không đỡ nổi mười chiêu, liền bị đánh bại. Thế nhưng lão trượng kia cũng không đuổi theo bọn chúng, lão đánh tan đám giặc, liền đến phá tù xa. Mấy tù xa này bên ngoài được bọc thiết, kín mít không thông. Tặc bình giữ tù xa sớm đã bỏ chạy tứ tán, biết tìm chìa khóa ở đâu bây giờ. Lão trượng cũng bực không chịu nổi.

“Bình”

Lão một trượng đập xuống nắp một chiếc tù xa, làm thủng một lỗ lớn, sau một lát xem xét nói:

“Không đúng”.

Lão lại đến làm lại một lần nữa, đập vỡ chiếc tù xa thứ hai.

Đoàn Khắc Tà trong lòng hốt hoảng, thầm nghĩ:

“Nguyên lai là Tây Nhạc Thần Long Hoàng Phủ Tung lão tiên bối nổi danh cùng với Phong Cái Vệ Việt, hèn gì sau khi bị thương vẫn còn lợi hại như vậy! Thế nhưng với võ công tuyệt thế của lão nhân gia, ai lại làm người bị thương được? Lão vì sao lại bỏ mặc tính mệnh đến cướp tù xa?”

Sở dĩ Đoàn Khắc Tà tuy chưa từng gặp qua Hoàng Phủ Tung nhưng lại biết rõ lão là người thế nào cũng do Hoàng Phủ Tung chẳng những có giao tình với phụ thân Đoàn Khắc Tà mà đối với người nuôi dưỡng Đoàn Khắc Tà khôn lớn là Hạ Lăng Sương (thê tử của Nam Tế Vân) cũng lại là người từng có ân. Đoàn Khắc Tà nghĩ thầm: “Vị lão tiên bối này mặc dù đủ sức ứng phó với quân giặc, nhưng ta cũng không thể khoan tay đứng nhìn được”.

Lúc này Hoàng Phủ Tung đã đánh vỡ bảy chiếc tù xa, vẫn chưa phát hiện ra người mà lão muốn tìm.

Chợt nghe có tiếng vó ngựa phi đến như vũ bão, kỳ mã đi đầu là một độc nhân lão nhân thân hình khôi vĩ, tướng mạo hung ác. Đoàn Khắc Tà nhận ra người này chính là Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao!

Dương Mục Lao cười lớn nói:

“Hoàng Phủ Tung tánh mạng người đã khó bảo toàn mà còn muốn giết người sao? Ta đến lấy mạng người đây!”

Đang lúc cười lớn, hần từ lưng ngựa nhảy lên không trung, lộn một vòng rồi chém nhanh xuống một chiêu “Trảm Long thủ”.

Hoàng Phủ Tung cất đầu trượng lên, sử ra chiêu “Cử Hỏa Liên Thiêu” đâm vào đan điền Dương Mục Lao. Dương Mục Lao một chưởng chém xuống, chỉ nghe thấy một tiếng chát, thiết quả của Hoàng Phủ Tung đã bị một chưởng của hắn đẩy ra.

Nếu luận về công lực, Hoàng Phủ Tung quyết không thua kém Dương Mục Lao, chỉ vì lão bị thương trước, sau lại đập vỡ bảy chiếc tù xa, tiêu hao không ít khí lực cộng thêm một mối đã lâu nên đương nhiên giúp Dương Mục Lao chiếm thượng phong.

Dương Mục Lao được thể không chịu buông tha, thân hình vừa chạm đất đã phóng ra một cước. Hoàng Phủ Tung hoành trượng đập vào bắp đùi hắn. Dương Mục Lao được mệnh danh là Thất Bộ Truy Hồn, cước bộ dĩ nhiên phải nhanh nhẹn vô cùng, phi cước đá ra cũng chỉ là một hự chiêu để dẫn dụ thiết quả của Hoàng Phủ Tung đánh quá sang một bên. Hắn xoay tròn một chân, chuyển bộ vị bị thiết quả đánh xuống sang nơi khác, rồi đột nhiên duỗi mình giương tay chụp lấy, mượn lực kích đến của Hoàng Phủ Tung tăng thêm cho kinh đạo mình phát ra, vừa đẩy thiết trượng ra, vừa tức tốc chụp lấy đầu trượng, hét lớn một tiếng:

“Buông tay!”

Kinh lực của Hoàng Phủ Tung đã bị hắn tá khai mất hơn phân nửa, thiết trượng giữ không được chặt, mất thấy sắp rời khỏi tay. Chợt nghe thấy một tiếng quát:

“Buông tay!”

Một nhân ảnh lướt tới nhanh như chim ưng, tiếng đến người đến, hàn quang chớp động, mũi kiếm lấp lánh rung động đã trở đến “Lý Uyên huyết” trên mu bàn tay Dương Mục Lao.

Khi Đoàn Khắc Tà đến, Dương Mục Lao lập tức nhận ra ngay. Một mắt của hắn chính là do Đoàn Khắc Tà đánh mù, lúc này giữa đường gặp nhau, cũng không khỏi trong lòng rung động. Hắn không cố đoạt thiết trượng nữa, vội vàng dời chưởng hóa giải kiếm chiêu của Đoàn Khắc Tà. Công phu cầm nã thủ của Dương Mục Lao vốn thuộc hàng nhất đẳng nhưng Đoàn Khắc Tà khinh công trác tuyệt, lại thêm chàng đang sử dụng bảo kiếm, vận kiếm như gió, tới tấp phóng ra liên hoàn tam kiếm. Dương Mục Lao nào dám sáp đến gần, ngược lại bị bức thối lui về sau ba bước.

Hoàng Phủ Tung không biết Đoàn Khắc Tà, thấy chàng trẻ tuổi lại có thể cùng Dương Mục Lao đấu thành bình thủ thì rất lấy làm kinh ngạc. Lão vốn muốn trợ giúp Đoàn Khắc Tà, nhưng lại phát hiện ra khí lực của mình đang dần dần tiêu thất, liền chuyển đổi ý niệm trong đầu, ngẫm nghĩ: “Cứu người quan trọng hơn!” Lập tức lão cắn chặt răng, vận hết khí lực, lại đập vỡ hai chiếc tù xa nữa, nhưng vẫn như trước, không tìm thấy người mà lão cần tìm.

Trong thoáng chốc đó, kỵ binh đuổi theo đã đến, hai viên quan quân nhảy xuống ngựa, một tên dùng “Thủy Ma tiên”, còn một tên dùng “Tam Tiết côn”. Đoàn Khắc Tà phi thân nhảy ra tránh được Thủy Ma tiên, liền lướt tới chặt Tam Tiết côn. Hoàng Phủ Tung hét lớn:

“Cẩn thận!”

Bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà sắc bén vô cùng, “rắc.. rắc” một tiếng, đã chặt gãy Tam Tiết côn một đoạn. Chợt thấy ngân quang bắn nhanh tới, nguyên lai là Tam Tiết côn này rỗng ruột, bên trong có tàng trữ ám khí kịch độc là hủ cốt đình.

Ba cây hủ cốt đình phóng ra bất ngờ, hoàn toàn nằm ngoài ý liệu của Đoàn Khắc Tà, khoảng cách lại gần đến như vậy, vốn là không thể không trúng. May mà trong sát na trước khi ám khí phóng ra có Hoàng Phủ Tung hét lên đề tỉnh nên Đoàn Khắc Tà đã sử dụng tuyệt kỹ phi phàm, khinh công trác tuyệt tránh được.

Chỉ nghe thấy “bách” một tiếng, thân hình Đoàn Khắc Tà bốc lên khỏi mặt đất, bảo kiếm vung lên đánh bay một cây hủ cốt đình đang phóng đến trước mặt, ngoài ra hai cây hủ cốt đình khác phóng qua sát dưới bàn chân chàng, không gây thương tổn chút nào.

Thoát được ám khí nhưng vẫn còn cường địch Dương Mục Lao ở bên rình rập. Động tác của đôi bên đều nhanh đến cực điểm, Đoàn Khắc Tà vừa mới tránh khỏi ám khí tập kích, phách không chưởng của Dương Mục Lao cũng đã phóng đến. Đoàn Khắc Tà thân đang lơ lửng trên không, một chưởng này quyết không thể tránh được.

Hoàng Phủ Tung hét lớn một tiếng, thiết quả ném ra, song chưởng cùng phóng đến. Tên quan quân sử dụng Thủy Ma tiên đang lao đầu lên liền bị thiết quả đập trúng, tức thời não bắn tung tóe, bỏ mạng chết ngay.

Hoàng Phủ Tung ném thiết quả, phát chưởng liền một mạch, song chưởng này đẩy ra chính là vận hết công lực bình sanh tích tụ, cùng va chạm với phách không chưởng lực của Dương Mục Lao. Sức lực ngang nhau, liền phát ra một tiếng như sấm rền, Dương Mục Lao loạn choạng bị đẩy lui về phía sau mấy bước, Hoàng Phủ Tung vẫn còn đứng vững.

Đoàn Khắc Tà hạ mình xuống, đưa mắt nhìn qua, thấy Hoàng Phủ Tung mặt như giấy vàng, hai con người trợn ngược thì không khỏi thất kinh. Chàng vốn định truy kích Dương Mục Lao nhưng lúc này việc bảo vệ Hoàng Phủ Tung là trên hết. Chỉ nghe Hoàng Phủ Tung “ơ” một tiếng, lão phun ra một vòi máu tươi. Nguyên lai lão đã vận hết công lực cả đời, cùng liều mạng một chưởng đấu với Dương Mục Lao. Dương Mục Lao tất nhiên bị lão đẩy lùi nhưng bản thân lão vốn bị thương lại càng bị nặng hơn, khí lực đều tiêu hao hết.

Tên quan quân sử dụng Tam Tiết côn thấy có cơ hội, tay liền rung lên phóng ra hai cây hủ cốt đình hướng Hoàng Phủ Tung bắn tới. Lúc này Đoàn Khắc Tà sớm đã có phòng bị, làm sao có thể để hắn đắc ý, thân hình chàng chớp động đã chắn trước mặt Hoàng Phủ Tung, rồi vung kiếm đánh rớt hai cây đình. Ngay lúc

đó, Dương Mục Lao cũng đã tiến lên. Đoàn Khắc Tà một tay ôm Hoàng Phủ Tung, một tay vung kiếm, chẳng những không lùi không tránh, lại nhằm hướng Dương Mục Lao phóng tới.

Dương Mục Lao lấy làm kinh ngạc, nghĩ thầm: “Tiểu tử này hồ đồ rồi, sao lại dám liều mạng như vậy?”

Nên biết, Đoàn Khắc Tà đang ôm một người, như vậy nếu cương cường đánh với Dương Mục Lao, đương nhiên là sẽ thiệt hại, nói không chừng hai người đều mất mạng. Bất quá Dương Mục Lao cũng đã thụ thương, thấy đã cầm chắc phần thắng trong tay nên không dám cùng chàng cương ngạnh giao đấu. Hắn hơi nghiêng thân, đang nghĩ định dùng bộ pháp “Thất Bộ Truy Hồn” lướt vòng qua bên cạnh Đoàn Khắc Tà, rồi bỏ một chưởng lên người Hoàng Phủ Tung. Thế nhưng Đoàn Khắc Tà đột nhiên giữa chừng đổi hướng, thân mình bắn ra như tên, chàng hét lớn một tiếng:

“Ngã!”

Kiếm quang trời dậy, bảo kiếm đã xuyên suốt thân trên của viên quan quân dụng Tam Tiết côn

Dương Mục Lao như chim phải nã, hắn vừa mới cùng Hoàng Phủ Tung ngạnh đấu một chưởng, chân khí cũng đã hao tổn không ít, nay lại thấy Đoàn Khắc Tà tay ôm một người, mà vẫn lao đi nhanh như ngựa thì không khỏi giật mình: “Có đuổi được hắn, cũng vị tất đã là đối thủ của hắn” nên đành bỏ qua.

Đoàn Khắc Tà phóng đi một hơi lên ngọn núi phía đối diện mới để Hoàng Phủ Tung xuống. Chỉ thấy lão hơi thở thoi thóp, sắc mặt đầy khí đen. Đoàn Khắc Tà vô cùng kinh hãi, chàng vội vàng đặt tay lên lưng lão truyền vào một cỗ nội lực.

Hoàng Phủ Tung mở hai mắt hỏi:

“Người là ai?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Vãn bối là Đoàn Khắc Tà”.

Hoàng Phủ Tung lại hỏi:

“Đoàn Khuê Chương là gì của người?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Chính là gia phụ”.

Hoàng Phủ Tung đột nhiên ha ha cười nói:

“Thực là đời sau hơn đời trước, lão khiêu hóa cuối đời còn nhìn thấy nhi tử của cố nhân thực sự là một việc đại hỉ!”

Thanh âm của lão dần nhỏ lại:

“Hiền diệt, lão khiêu hóa không xong rồi, ngươi đừng hao tổn tinh thần nữa”.

Đoàn Khắc Tà lý nào chịu theo, chàng nói:

“Lão tiền bối, người điều hòa nội tức, vãn bối “Thôi huyết quá cung” cho người. Trên người vãn bối còn có linh dược trị thương làm tan máu bầm”.

Hoàng Phủ Tung nói:

“Ta trúng một cây hủ cốt đinh, lại bị lão ma đầu đánh hai chưởng, cho dù có tặc mệnh tiên đan, đối với ta cũng vô dụng. Ta có một sự tình khẩn yếu cần nhanh chóng nói với người. Hiền diệt, ngươi nguyện ý giúp đỡ lão chứ?”

Đoàn Khắc Tà mặc dù không am hiểu y học, nhưng cũng đã phát hiện tay chân Hoàng Phủ Tung đang dần dần cứng lại, xem ra sở dĩ lão còn có thể nói chuyện được, bất quá là dựa vào sức mạnh tinh thần mà thôi. Biết lão nói thật, chàng chỉ đành nén đau thương nói:

“Lão tiền bối xin cứ phân phó, dù dầu sôi lửa bỏng, tiểu diệt cũng không từ”.

Hoàng Phủ Tung nói:

“Ta là sư thúc của Bang chủ Cái bang Tiêu Cổ, người có biết Tiêu Cổ không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Văn bối vừa mới từ hội trường của quý bang ở Phách Huyền đến đây, đã nghe qua tin tức Tiêu bang chủ gặp bất hạnh”.

Hoàng Phủ Tung nói:

“Không, Tiêu Cổ vẫn chưa chết. Hắn bị thủ hạ của Sử Triều Nghĩa bắt đi”.

Đoàn Khắc Tà lấy làm kinh ngạc, thầm nghĩ Sử Triều Nghĩa là Hoàng đế Ngụy Yên, hắn với Tiêu Cổ thì có quan hệ gì. Hoàng Phủ Tung nói tiếp:

“Ta cũng không biết Sử Triều Nghĩa vì sao lại bắt hắn, hôm qua ta mới thám thính được hắn bị gài bẫy. Không kịp nói tường tận rồi. Người chỉ cần giúp ta mang tin tức này đến một nơi, ta sẽ vô cùng cảm kích”.

Nói đến đây, thanh âm của lão đã cực kỳ yếu ớt, Đoàn Khắc Tà thủ chương dán vào lưng lão, tiếp tục tổng chân khí xuyên qua đại huyệt sau bối tâm trợ giúp lão.

Hoàng Phủ Tung nói:

“Sử Triều Nghĩa binh bại bỏ chạy, muốn đầu nhập tù trưởng Hề tộc Cáp Hợp Hãn, tù phạm trọng yếu tất nhiên cũng phải áp giải đến chỗ Cáp Hợp Hãn cho nên việc cứu Tiêu Cổ không thể chậm trễ được. Nếu đã đưa đến chỗ của Cáp Hợp Hãn thì sẽ không dễ dàng cứu hắn được. Cách đây về phía đông năm mươi dặm, có một ngọn núi, trên núi có một điều động [1]. Phía trước điều động có năm cây tùng lớn, đó là một Phân đà của Cái bang. Người đến điều động đó, cầu kiến Đà chủ Phân đà Hoắc Đại Dã, nói cho hắn biết tin tức này, bảo hắn phải nhanh chóng đến Bắc Vọng trước Sử Triều Nghĩa chặn cướp các tù xa. Ta đã hẹn với hai vị bằng hữu đến tương trợ, muộn nhất thì giờ ngọ ngày mai sẽ đến, người kêu Hoắc đà chủ phái người đến tòa lương đình (chòi nghỉ mát) dưới chân núi nghênh đón bọn họ. Bọn họ không biết Hoắc đà chủ, người hãy mang theo một tín vật của ta...”

Lão thào thiết chỉ hoàn trên ngón giữa trao cho Đoàn Khắc Tà rồi nói:

“Người mang chỉ hoàn này giao cho Hoắc đà chủ, ngày mai sẽ do Hoắc đà chủ phái người mang chỉ hoàn này đi làm tín vật đến tiếp hai vị bằng hữu của ta. Người nghe đã rõ chưa?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tiền bối an tâm, văn bối đã nhớ kỹ rồi”.

Hoàng Phủ Tung cười buồn nói:

“Mười tám năm trước, ta từng mang một thiết chỉ hoàn trao cho cha người, nhờ y một việc. Mười tám năm sau, thật không ngờ ta lại phải mang một thiết chỉ hoàn khác giao cho người, lại là nhờ người giúp đỡ. Ta và phụ tử người coi như hữu duyên!”

Tiếng cười còn chưa dứt, thì hai chân lão đã duỗi ra, đoạn khí.

Đoàn Khắc Tà vô cùng bi thương, không ngờ vị giang hồ dị cái này, thể ngoại cao nhân vậy mà lại táng thân nơi hoang sơn bất minh bất bạch. Chàng mang thi thể Hoàng Phủ Tung chôn cất qua loa, dựng một tảng đá làm dấu, rồi cấp tốc rời đi.

Năm mươi dặm lộ trình, Đoàn Khắc Tà đi chưa tới một canh giờ đã đến nơi. Ngọn núi này cũng không cao lắm, lúc lên núi Đoàn Khắc Tà đã cẩn thận để ý, không lâu sau quả nhiên phát hiện năm cây tùng lớn nhưng lại không nhìn thấy điều động nào cả.

Đoàn Khắc Tà thoáng trù trừ, “Chẳng lẽ ta đã tìm sai chỗ sao?” Chàng thử búng lên chỉ hoàn một cái rồi vang giọng gọi:

“Văn bối Đoàn Khắc Tà phụng mệnh Cái bang tiền bối Hoàng Phủ Tung xin cầu kiến Hoắc đà chủ!”

Mặt đất ở khoảng giữa mấy tầng cây cổ tùng đột nhiên toác ra, trong nháy mắt hiện ra một cửa động, có người bên trong hỏi:

“Có tín vật làm bằng không?”

Nguyên lai điều động này được đào dưới mặt đất, phía trên phủ lớp đất mềm che khuất, bên ngoài chỉ lộ ra cỏ lá, người ngoài nếu không phải cố tình dò xét thì làm sao có thể nhìn ra.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Có thiết chỉ hoàn của Hoàng Phủ lão tiên bối làm bằng”.

Người bên trong động nói vọng ra:

“Ném vào đây cho ta kiểm tra”.

Đoàn Khắc Tà y lời ném thiết chỉ hoàn vào, qua một hồi lâu, người kia nói:

“Ta chính là Hoắc Đại Dã, xin mời vào!”

Theo lý mà nói, Đoàn Khắc Tà vừa mới khổ công giúp Cái bang truyền tin tức, Hoắc Đại Dã phải nên tự mình bước ra nghênh tiếp mới đúng, thế nhưng hắn lại trốn bên trong điều động không hề lộ diện. Đoàn Khắc Tà mặc dù không câu nệ tiểu tiết nhưng cũng có chút không vui. Bất quá chàng nhận trọng thác của Hoàng Phủ Tung nên không muốn so đo tính toán.

Trong điều động âm u đen tối, Đoàn Khắc Tà từ ngoài sáng đi vào, mắt còn chưa kịp thích nghi, chỉ mơ hồ phát hiện bên trong động có vài bóng người. Đoàn Khắc Tà trong lòng khẽ động: “Tại sao khách nhân tới mà bọn họ cũng không đốt đèn?”

Lúc này chàng đã vào hẳn trong điều động, đi được vài bước, trong lòng khẽ động, lập tức đứng lại, đột nhiên nghe tiếng ám khí xé gió, cùng lúc một luồng dị hương bay đến.

May mà Đoàn Khắc Tà đã có cảnh giác, ngay trong sát na đó, chàng rút kiếm xuất chiêu “Dạ Chiến Bát Phương”. Ám khí hai bên tập kích gồm hai mũi thiết tạt lê, hai cây thấu cốt đinh, ba ngọn chủy thủ, toàn bộ đều bị chàng đánh rớt.

Bảo kiếm phát ra ánh quang mang, đồng thời làm hiện lên ba bóng người đã tập kích chàng. Người ở giữa, diện mạo như khỉ, đích thị nhị sư huynh Tinh Tinh Nhi của chàng!

Tinh Tinh Nhi cười lạnh nói:

“Tiểu quỷ, ngươi lừa ta đến khổ, hôm nay ta cũng lừa được ngươi một trận, xem kiếm!”

Tinh Tinh Nhi ra tay nhanh như chớp, trong chớp mắt đã tấn công Đoàn Khắc Tà bảy kiếm. Đoàn Khắc Tà sử dụng tuyệt đỉnh khinh công “Di Bộ Hoán Hình”, cũng phải vất vả mới tránh né được, chàng nói:

“Nhị sư huynh, ngươi đối nghịch với Cái bang chỉ tự chuốc lấy họa mà thôi. Ta mặc dù gạt cho ngươi bỏ đi, kỳ thật cũng là có hảo ý, ngươi ngược lại còn đảo điên trách móc ta!”

Tinh Tinh Nhi mắng:

“Còn cãi nữa, xú tiểu tử ngươi miệng còn hôi sữa mà dám giáo huấn ta à? Trước đây ngươi được sư mẫu yêu quý, ta đã chịu đựng ngươi đủ lắm rồi, hôm nay rơi vào tay ta, ta không cho ngươi nếm mùi đau khổ không được!”

Trong lúc hấn giận dữ mắng chửi, tay vẫn không chậm lại, hết kiếm này đến kiếm khác trở vào các huyệt đạo yếu hại trên người Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà cũng không khởi động nộ: “Hắn đã phản bội sư môn, hôm nay lại còn muốn giết chết ta, ta sao có thể tiếp tục vị tình đồng môn được nữa?” Chàng kêu lên:

“Nhị sư huynh vẫn không biết lỗi, xin thứ cho tiểu đệ làm càn!”

Trường kiếm của chàng khoa tròn xuất ra một chiêu “Trường Hà Lạc Nhật”, kiếm quang phóng ra tứ phía. “Đương” một tiếng, Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi đã bị chàng đánh bật ra, cả hai sử dụng đều là bảo kiếm nên không bị tổn hại gì. Thế nhưng hổ khẩu của Tinh Tinh Nhi cũng ê ẩm.

Khinh công của Đoàn Khắc Tà không kém Tinh Tinh Nhi, nội công lại được Phù Tang đảo chủ Mưu Thương Lăng chỉ điểm nên càng trội hơn. Lúc này Đoàn Khắc Tà không nhường nhịn nữa, chàng triển khai “Thiên Long kiếm pháp” gia truyền. “Thiên Long kiếm pháp” cương mãnh vô cùng, phối hợp với nội công thâm hậu của chàng, uy lực càng khó có thể chống đỡ. Tinh Tinh Nhi vừa giạt mình, vừa kinh hãi, lại vừa đổ kỵ ngằm nổi lên sát cơ.

Trong diêu động có ba người, Đoàn Khắc Tà đang bức bách Tinh Tinh Nhi lùi lại thì một cây quả trượng mãnh liệt tấn công tới, người này không phải ai xa lạ mà chính là kẻ soán ngôi Cái bang Bang chủ - Vũ Văn Thùy.

Vũ Văn Thùy quát:

“Ta là Bang chủ Cái bang, Tinh Tinh tiên bối trợ giúp Cái bang ta, ngươi mới là kẻ diên đảo trắng đen, thị phi lẫn lộn. Hừ, chuyện của Cái bang ta, cũng không cho phép ngươi quản!”

Đoàn Khắc Tà nhận ra Vũ Văn Thùy, lúc này mới chợt hiểu ra. Trong lòng chàng nghĩ “nhất định là Vũ Văn Thùy đã dự liệu Hoàng Phủ Tung muốn đến đây điều tra nên trước tiên chiếm cứ Phân đà này nhưng tại sao hắn làm như thế, chẳng lẽ là hắn thật sự muốn khi sư diệt tổ đầu phục bọn phản tặc Sử Triều Nghĩa hay sao?”

Chàng nghĩ đến đây thì không khỏi bực bực nổi giận. Vũ Văn Thùy đương nhiên không phải đối thủ của Đoàn Khắc Tà, chỉ với một kiếm Đoàn Khắc Tà đã chặt gãy một đoạn quả trượng của hắn, may còn có Tinh Tinh Nhi cấp tốc tấn công trở lại, đỡ giúp hắn kiếm thứ hai của Đoàn Khắc Tà nên hắn mới không ném mùi đau khổ.

Đoàn Khắc Tà quát:

“Không sai, ta không thể quản chuyện Cái bang nhưng Hoàng Phủ Tung lão tiên bối thì có thể quản được! Lão tiên bối bị người hại chết, người nhờ ta đến báo tin sư phụ người bị bắt giam trong quân giặc, người có biết hay không? Nếu người còn có một chút lương tâm, người nên nghĩ cách cứu sư phụ người. Người lại xem người đến báo tin như cừu địch, người có âm mưu gì?”

Đoàn Khắc Tà dùng lời lẽ chính nghĩa nghiêm khắc nói, Vũ Văn Thùy trong lòng cũng tự thấy xấu hổ, hắn ngậm người ra, rồi lại ngay lập tức ha hả cười nói:

“Việc này ta đều đã biết, sư phụ ta không cần người bận tâm. Mưu đại sự không câu nệ tiểu tiết, tiểu tử nhà người thì hiểu được cái gì chứ? Tóm lại, ta là Bang chủ Cái bang, chuyện của Cái bang ta không cho phép người nhúng tay vào!”

Lời còn chưa dứt, hắn đã đánh tới một quả trượng. Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng:

“Tên Vũ Văn Thùy này mặc dù đáng hận, nhưng rốt cục hắn là đệ tử Cái bang, theo lý nên do Cái bang trừng trị”.

Nghĩ vậy nên chàng không muốn thương tổn tánh mạng hắn, mũi kiếm rung lên, sử ra một chiêu “Ngọc Nữ Xuyên Châm”, chuyển sang nhu kinh, đâm tới “Khúc Trì huyết” của hắn, ý đồ là bắt giữ hắn, vì Cái bang mà lưu lại mạng sống cho hắn, để chư vị trưởng lão thẩm vấn.

Nào ngờ Vũ Văn Thùy vô cùng giảo hoạt, hắn đã biết qua lợi hại của Đoàn Khắc Tà, lần này sao còn dám lỗ mãng tấn công. Hắn một quả trở đông đánh tây, hư hư thực thực, nhưng cũng chừa lại đường lui. Đoàn Khắc Tà đâm tới một kiếm, hắn thấy không đỡ được chiêu này nên sớm đã tránh qua một bên.

Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi cũng đã chỉ đến. Lúc này Đoàn Khắc Tà đang chuyển sang dùng nhu kinh, không thể đánh bật được đoản kiếm của hắn. Tinh Tinh Nhi một chiêu đâm tới bảy huyết đạo nhưng chỉ nghe thấy tiếng “đinh đương” liên tiếp vang lên thành một chuỗi không dứt. Ngay trong khoảnh khắc đó bảo kiếm của đôi bên đã liên tiếp va chạm với nhau bảy lượt nhưng đều không bị thương tổn.

“Hàng Long quái pháp” của Vũ Văn Thùy là truyền gia chí bảo của Cái bang, chỉ vì Đoàn Khắc Tà võ công quá cao cường cho nên hắn so ra mới thấy kém cỏi chứ thực ra hắn cũng thuộc hàng cao thủ. Hắn triển khai phương pháp du thân giao đấu, Đoàn Khắc Tà mặc dù vẫn chiếm thượng phong nhưng nhất thời muốn thủ thắng trong vòng ba khắc cũng không thể.

Hai bên càng đấu càng ác liệt. Đoàn Khắc Tà chợt thấy đầu vầng mắt hoa, vốn chàng vừa mới vào trong điều động đã nghĩ thấy có một mùi hương nhàn nhạt. Lúc ấy cũng cảm thấy có gì không ổn nhưng lại ngay lập tức phải kịch chiến cộng thêm tự thị nội công thâm hậu nên cũng không để tâm. Nào ngờ, đây lại là mê hương do Tinh Tinh Nhi từ đỉnh núi Hi Mã Lạp Nhĩ hái “A tu la hoa” (tên tiếng Hán là Ma Quỷ Hoa) rồi dùng bí pháp chế thành, so với mê hương của Không Không Nhi thì hiệu lực mạnh hơn nhiều. Sau một lúc lâu, Đoàn Khắc Tà đã dần dần nhiễm độc, kiếm chiêu phát ra mỗi lần đều là lực bất tòng tâm.

Đoàn Khắc Tà thảm than không ổn, chàng liền ngưng hô hấp, thỉnh linh trường kiếm cuốn tròn, dùng như đại đao nhằm đỉnh đầu Tinh Tinh Nhi chém xuống một chiêu “Khóa Hải Tiết Long”. Chiêu này là tuyệt chiêu sát thủ trong kiếm pháp gia truyền của chàng, kèm cả cái uyển chuyển của trường kiếm lẫn cương mãnh của đại đao. Tinh Tinh Nhi thấy lợi hại, không dám tiếp chiêu, hắn cấp tốc tránh ra. Vũ Văn Thùy lùi lại hơi chậm, quả trứng lại bị chàng chém gãy một đoạn, “đương” một tiếng vang lên, quả trứng rời tay từng đoạn bay ra.

Đoàn Khắc Tà liền chuyển thân bỏ đi, chợt nghe thấy một âm thanh chói tai, lạnh lùng nói:

“Còn có ta đây!”

Nguyên lai bên trong điều động vốn có ba người, ngoài Tinh Tinh Nhi, Vũ Văn Thùy còn có một phiên tăng vận hồng y, lúc này hắn đang ngăn ở cửa động. Từ nãy đến giờ hắn vẫn tự thủ bàng quan, chưa từng ra tay, chính là vì đợi đến lúc này, khi Đoàn Khắc Tà đã sức cùng lực kiệt mới ra tay để nắm chắc phần thắng.

Hồng y phiên tăng này sử một đôi đồng bát, Đoàn Khắc Tà bổ tới một kiếm, hắn song bát cùng hợp lại. Kim thiết giao nhau, nhất thời tiếng vang chấn động khắp sơn cốc. Đoàn Khắc Tà giật mình kinh hãi, nghĩ thầm: “Phiên tăng này rất mạnh, công lực quả nhiên không thua kém ta!” Kỳ thật nội công của phiên tăng này tuy cao, nhưng so với Tinh Tinh Nhi vẫn còn kém một bậc, sở dĩ Đoàn Khắc Tà cảm thấy hắn là cường địch cũng bởi vì công lực của chàng đã giảm sút.

Động khẩu bị hồng y phiên tăng ngăn cản, Đoàn Khắc Tà xông lên ba lần, đều bị song bát của hắn đẩy lùi lại, chợt chàng nghe thấy sau lưng có tiếng kim loại xé gió, Tinh Tinh Nhi đã tập kích đến!

Đoàn Khắc Tà trở tay chém ngược lại một kiếm, kiếm này chàng đã vận dụng khí lực toàn thân, song kiếm tương giao, tia lửa bắn tung tóe. Ngược lại Tinh Tinh Nhi còn tiến lên hai bước, đoản kiếm đâm thẳng vào trước mặt chàng. Đoàn Khắc Tà dùng thức “Phong Ách Liễu Nhứ” (gió lay bông liễu), khó nhọc lắm mới tránh khỏi. Đến lúc này ngay cả Vũ Văn Thùy cũng có thể nhận thấy chàng đã như nỗ cứng hết đà, không còn sức làm gì được cho nên hắn lại đánh bạo tấn công.

Đoàn Khắc Tà bế hô hấp, rốt cuộc cũng không thể chịu được lâu, lại đành phải hít vào một hơi. Một hơi mới hít vào, nhất thời tựa như uống hơn đấu rượu, đầu óc liền hỗn loạn mê man, chỉ muốn được ngủ. Đoàn Khắc Tà thảm kêu “không ổn”, cố gắng phần chấn tinh thần, ra sức đỡ lấy một kiếm của Tinh Tinh Nhi.

Tinh Tinh Nhi cười lạnh nói:

“Tốt rồi, xem người giáo huấn ta hay là ta giáo huấn người?”

Hắn phóng liên tiếp ba kiếm, kiếm thứ nhất chém bay mũ của Đoàn Khắc Tà, kiếm thứ hai chém đứt đai lưng, kiếm thứ ba đâm thủng vạt áo chàng. Hắn thỏa thuê hí lộng nhưng không làm chàng bị thương. Đoàn Khắc Tà cắn lấy chót lưỡi, ngay trong khi Tinh Tinh Nhi đang cười lớn, đột nhiên chàng chém đến một kiếm đánh bật đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi, mũi kiếm hoa lên rạch một vết thương trên cánh tay Tinh Tinh Nhi, chàng khêu một cước làm cho Vũ Văn Thùy bị lộn nhào. Nguyên lai chàng cắn chót lưỡi làm cho mình đột nhiên cảm thấy đau đớn, thần trí cũng tỉnh táo lại rất nhiều, đồng thời do đau đớn kích thích, khí lực cũng đột ngột tăng, cơ hồ vượt qua công lực vốn có.

Tinh Tinh Nhi thất kinh, đột nhiên chuyển đoản kiếm từ tay phải sang tay trái, sử dụng công phu cương nhu tương hỗ, trong kiếm chứa chưởng, trong chiêu chứa chiêu, trong thức chứa thức tấn công Đoàn Khắc

Tà. Loại công phu này là do hần theo học Chuyển Luân Pháp Vương, không phải công phu bốn môn mà Đoàn Khắc Tà quen thuộc. Đoàn Khắc Tà khí lực do đau đớn kích thích đã biến mất, lại chợt gặp phải những chiêu số cổ quái mà mình không quen biết, trong lúc đầu óc choáng váng nhất thời không biết phải ứng phó ra sao. Chàng chỉ đành tránh né kiếm chiêu của Tinh Tinh Nhi, nhưng lại không tránh thoát một chưởng và một chỉ của hần, liền bị Tinh Tinh Nhi một chưởng đánh ngã, lại bị hần điểm trúng Ma huyết.

Tinh Tinh Nhi hừ một tiếng, mắng:

“Xem ngươi còn sánh cường nữa không?”

Hần vùng kiếm những muốn chặt gãy xương tỳ bà để phế bỏ võ công của chàng. Vũ Văn Thùy cũng đã đứng dậy, Đoàn Khắc Tà phá hủy đại sự của hần, hần đối với chàng càng hận thấu xương. Hần liền giơ nửa đoạn quả trượng lên, muốn đập nát xương chân Đoàn Khắc Tà.

Chợt nghe “đương đương” hai tiếng, hồng y phiên tăng kia vũ động song bạt chặn đoạn kiếm của Tinh Tinh Nhi và thiết quả của Vũ Văn Thùy, trầm giọng nói:

“Công chúa có nói, không ai được làm hần tổn thương!”

Đoàn Khắc Tà bị Tinh Tinh Nhi dùng thủ pháp nặng điểm huyết, không thể tiếp tục vận dụng khí công, lại hít vào một lượng lớn mê hương, đã mơ mơ màng màng, chỉ loáng thoáng nghe được hai chữ “Công chúa”. Trong lòng chàng thoáng rung động, đang thầm tự nghĩ: “Công chúa nào ở đây?” Phiên tăng kia nhắc chàng dậy, chàng há miệng lại hít vào một lượng mê hương nữa, tức thời hôn mê bất tỉnh.

Đúng là:

Đáng tiếc anh hùng sa cạm bẫy

Nơi đâu còn kiếm bóng hồng nhan.

[1] Diêu động: tức nhà hầm, khu vực cao nguyên Hoàng Thổ ở Tây bắc người ta hay đào hang trên vách núi đá để ở, gọi là diêu động.

16. Chương 16: Minh Châu Há Dề Đầu Hàng Giặc - Bảo Kiếm Tung Bay Phá Ải Tình

Đoàn Khắc Tà như say như mộng, mơ mơ màng màng, cũng không biết đã trải qua bao lâu mới dần dần tỉnh lại. Chàng mở hai mắt, không khỏi giật mình kinh ngạc. Nguyên lai chàng phát giác ra mình đang nằm trên một chiếc giường nệm mềm mại, hương thơm ngào ngạt. Nhìn bố trí của căn phòng này, dường như là khuê phòng của một thiên kim tiểu thư. Chàng muốn động thân nhảy xuống, nhưng một chút khí lực cũng sử dụng không ra.

“Sao ta lại thành thế này?”

Chàng lấy lại bình tĩnh, dần dần khôi phục trí nhớ. Lúc này mới nhớ tới việc mình bị trúng mê hương của Tinh Tinh Nhi, rồi bị hồng y phiên tăng kia bắt giữ.

Đoàn Khắc Tà đang lúc kinh nghi bất định, chợt chàng nghe thấy có tiếng cười khanh khách trong trẻo như khánh bạc, một thiếu nữ bước đến nói:

“Thế nào, nơi này ở không thoải mái sao? Thực xin lỗi, khiến ngươi kinh sợ như vậy. Bất quá cũng xin ngươi lượng thứ, ta thành tâm thành ý mời ngươi đến, chỉ sợ sẽ không thỉnh được đại giá của ngươi nên chỉ đành dùng đến hạ sách này”.

Thiếu nữ này không phải ai khác mà chính là nữ lang hôm đó đối nghịch với Cái bang bên phía Thạch Thanh Dương, nghe người ta gọi nàng là “Sử cô nương”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Người là ai? Ta không quen biết người, người vì sao muốn mời ta đến đây? Nơi này là đâu?”

Thiếu nữ kia đáp:

“Người hiện là khách nhân của ta, ta cũng không ngại nói với người. Ta tên Sử Triều Anh, Sử Triều Nghĩa là ca ca ta. Người có biết ta không, danh tự của ca ca ta người đã nghe qua chưa? Lúc này chúng ta cũng chỉ là sống nhờ sống gửi, không cách gì chuẩn bị cho người một khách phòng, đây là phòng ngủ của ta, nhường cho người ở, người có vừa ý không?”

Sử Triều Nghĩa là con trai của Sử Tư Minh, hấn giết cha tự lập làm Hoàng đế Ngụy Yên. Đoàn Khắc Tà sớm đã nghe qua, lúc này mới chợt hiểu ra, “Thảo nào hồng y phiến tăng kia nói đến Công chúa gì đó, nguyên lai là chỉ ả!” Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Ta chỉ là một thảo dân, không dám vọng tưởng bắt sang với kim chi ngọc diệp, người bỏ nhiều công sức bắt ta lại đây như vậy là có dụng ý gì?”

Sử Triều Anh thản nhiên cười nói:

“Trước tiên người đừng nóng. Lai lịch của người ta cũng biết rất rõ. Thành thật mà nói, chúng ta đều là cường đạo cả. Bất quá phụ huynh ta can đảm hơn nhiều, bọn họ dám tạo phản xưng vương. Cường đạo tạo phản, thắng làm vua, bại làm giặc, cái đó cũng đâu có gì ngạc nhiên”.

Nàng ta nói rất thẳng thắn, đích xác cũng không có ý gì quá xấu đối với Đoàn Khắc Tà.

Sử Triều Anh lại nói:

“Về việc tại sao ta lại muốn mời người đến, ta đương nhiên phải từ từ nói với người. Trước hết, đơn giản một câu, ta muốn mời người đến giúp ta một chuyện”.

Phụ thân Đoàn Khắc Tà là Đoàn Khuê Chương tử trận trong chiến dịch Tuy Dương, chiến dịch lần đó chính là do đại tướng của Sử Tư Minh là Lệnh Hồ Triều làm đại soái quân giặc đến công thành. Mặc dù Đoàn Khuê Chương không trực tiếp bị chết trong tay Sử Tư Minh, thế nhưng cũng có ít nhiều quan hệ nên Đoàn Khắc Tà vừa mới nghe nữ tử này là nữ nhi của Sử Tư Minh trong lòng liền nảy sinh ác cảm, không cần suy nghĩ mà trả lời luôn:

“Không sai, ta là cường đạo nhưng ta không giống các người, ta trong lòng không mang chí lớn nên không giúp được các người”.

Sử Triều Anh nói:

“Người đừng quá khiêm nhường”.

Đoàn Khắc Tà lạnh lùng nói:

“Vả lại, ta cũng không muốn giúp các người. Người thích làm gì ta thì làm!”

Sử Triều Anh chợt ha hả cười lớn. Đoàn Khắc Tà cả giận nói:

“Người cười cái gì?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta cười người một nam tử hán đại trượng phu nhưng lòng dạ lại hẹp hòi!”

Đoàn Khắc Tà thoáng ngẩn người hỏi:

“Ta thế nào mà người nói là lòng dạ hẹp hòi?”

Sử Triều Anh nói:

“Ta biết tại sao người hận ta, người còn nhớ đến cừu hận trong cuộc chiến Tuy Dương có phải không? Trong chiến dịch lần đó lệnh tôn bỏ mình, cha ta khi đó đang là địch nhân của các người, cũng khó trách trong lòng người ghi nhớ cừu hận. Nhưng hai bên giao chiến, khó tránh khỏi tử thương, huống hồ cha ta và Lệnh Hồ Triều cũng đều đã chết, cừu hận của người cũng nên tiêu tan mới phải. Ngay cả khi cừu hận của người

còn chưa hết, người cũng chỉ có thể hận cha ta, khi đó ta là một tiểu cô nương còn chưa hiểu chuyện, chuyện đó với ta có quan hệ gì? Như hôm nay, người trút hết oán hận lên ta, ta có hảo tâm hảo ý mời người đến, cầu người giúp đỡ, người lại dùng lời lẽ lạnh lùng cự tuyệt ta, như vậy có phải bụng dạ quá hẹp hòi không?”

Sử Triều Anh trong thoáng chốc đã đoán ra tâm ý của chàng, nói năng khéo léo, lại còn rất hữu lý, Đoàn Khắc Tà cũng không khỏi âm thầm bội phục trí thông minh của nàng ta. Mặc dù ác cảm với nàng ta còn chưa tiêu hết nhưng thần sắc cũng đã hòa hoãn rất nhiều, chàng nói:

“Ta và người tuy vô cừu vô oán nhưng cũng không dính dáng đến nhau, đạo bất đồng thì không thể bàn bạc chuyện gì, ta không giúp người được!”

Sử Triều Anh cười nói:

“Ta còn chưa nói, người làm sao biết không giúp được? Nói không chừng chúng ta lại là đồng đạo đó”.

Đoàn Khắc Tà không tránh được, chỉ đành nói:

“Được, vậy người nói đi, là chuyện gì?”

Sử Triều Anh nói:

“Ta muốn cùng Thiết Ma Lặc, Mưu Thế Kiệt kết đồng minh, chia đôi giang sơn Đường thất, người có nguyện ý giúp ta chuyển đề đạt này không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Không được!”

Sử Triều Anh hỏi:

“Vì sao không được?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không được là không được. Thiết đại ca của ta là hạng người nào, xem chừng người cũng không biết”.

Sử Triều Anh lãnh đạm:

“Có gì mà không biết. Thiết Ma Lặc từng làm thị vệ của Đường Minh Hoàng, sau đó bị gian thần bài xích nên bỏ đi nhưng hắn vẫn trung thành với Đường thất, cùng với An Lộc Sơn và phụ thân ta giao chiến, trong mắt hắn đều xem chúng ta là phản tặc nên người mới tưởng rằng vì vậy hắn quyết sẽ không kết minh với chúng ta phải không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người biết vậy là tốt!”

Đoàn Khắc Tà tưởng rằng Sử Triều Anh sẽ không còn gì để nói, nào ngờ Sử Triều Anh lại ha hả cười lớn.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Người lại cười cái gì nữa?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta cười người ngây ngô chậm hiểu, không thức thời”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Thế nào là không thức thời? Hãy giải thích xem”.

Sử Triều Anh nói:

“Lấy việc bây giờ mà so với trước đây, An Lộc Sơn là người Hồ, hắn muốn làm Hoàng đế Trung Nguyên, hào kiệt Trung Nguyên không chịu phục hắn là lẽ đương nhiên. Ta họ Sử, đích thị là người Hán, họ Lý làm Hoàng đế được, thì họ Sử, họ Thiết, họ Mưu cùng với cả họ Đoàn của người vì sao không làm Hoàng đế được? Thứ nhất là vậy. Thiết Ma Lặc năm đó làm thị vệ của Đường Minh Hoàng, bây giờ là thủ lĩnh lục

lâm, Mưu Thế Kiệt còn là Lục lâm Minh chủ. Mưu Thế Kiệt hùng tâm tráng chí, ta biết rõ. Thiết Ma Lặc có lẽ không muốn tạo phản nhưng đến bây giờ chỉ sợ cũng không phải do hắn làm chủ nữa. Hắn tạo phản cũng được, mà không tạo phản cũng thế, triều đình đều sẽ không dung tha cho hắn. Kim Kê linh của hắn đã bị quan quân phá hủy, hắn chạy trốn tứ phương, chỉ sợ cũng không có chỗ dừng chân. Cùng chúng ta kết minh, so ra tốt hay không tốt?”

Sử Triều Anh ngôn từ lợi hại sắc bén, Đoàn Khắc Tà không khéo ăn nói nên dù trong lòng mơ hồ thấy có chút gì không đúng cũng không sao nói ra thành lời được. Sử Triều Anh hỏi:

“Người thế nào? Còn chưa rõ ràng sao?”

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng:

“An Lộc Sơn, Sử Tư Minh mặc dù kẻ Hồ người Hán nhưng đều là cá mè một lứa. Tên nào làm Hoàng đế đối với trăm họ đều không phải chuyện tốt. Sử Triều Nghĩa giết cha đoạt ngôi, nhân phẩm càng bỉ ổi không thể dung tha, Sử Triều Anh này lại là muội tử hắn, xem chừng cũng không phải thứ tốt đẹp gì”.

Bất quá trong lòng chàng nghĩ như vậy, nhưng đối với Sử Triều Anh cũng không tiện nói ra.

Đoàn Khắc Tà tâm ý đã quyết, lập tức hỏi:

“Người muốn ta nói thật ư?”

Sử Triều Anh bảo:

“Đương nhiên”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Cho dù Mưu Thế Kiệt nguyện cùng các người kết minh, ta cũng không muốn đi làm thuyết khách cho các người”.

Sử Triều Anh lại hỏi:

“Tại sao? Người xem thường chúng ta?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Mặc người nghĩ như thế nào, tóm lại, ta không muốn đi làm việc ta không muốn. Người muốn phái người đi thuyết khách, xin thỉnh kẻ cao minh khác”.

Sử Triều Anh từ tốn nói:

“Nếu như có người thích hợp hơn người, chúng ta cũng không cần tốn nhiều tâm sức mời người đến đây. Người không thuận giúp ta, ta cũng không thể miễn cưỡng người. Thế nhưng chúng ta mời người đến, cũng sẽ không cho phép người muốn sao được vậy, muốn đến thì đến, muốn đi thì đi. Điều này người đã nghĩ tới chưa? Người suy nghĩ lại đi, đáp ứng hay không đáp ứng ta?”

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Người muốn ta giả vờ đáp ứng người ư? Ta vốn có thể làm như vậy, lừa người lấy giải được, sau đó cao chạy xa bay. Nhưng như vậy là nói lời không giữ lời, không phải hành vi của nam tử đại trượng phu, cho nên ta mới không nguyện ý làm như vậy. Ngón đã tận, muốn chém muốn giết gì tùy người!”

Sử Triều Anh lại ha hả cười lớn. Đoàn Khắc Tà kỳ lạ hỏi:

“Người còn cười gì nữa?”

Sử Triều Anh đáp:

“Lần này không phải cười người. Ta cười ca ca ta đã nhìn lầm người rồi. Nhân lực của ta mới thực không hề kém chút nào!”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Là sao?”

Sử Triều Anh nói:

“Ca ca ta tưởng rằng uy hiếp và mang lợi dụ dỗ là có thể thu phục được người. Ta thì đã sớm nhìn ra người là người chính trực, cương nghị khí khái! Người muốn nói gì thì sẽ nói, không gạt mình cũng không chịu lừa người, tốt, thực sự có thể xem là đại trượng phu đáng kính!”

Người người đều thích được tâng bốc, Đoàn Khắc Tà bất giác không khỏi thấy tiếc cho nàng, chàng nghĩ thầm: “Nữ nhân anh khí bức người, vốn có thể coi là một nữ trung hào kiệt, đáng tiếc giai nhân như vậy lại cam tâm đi làm giặc”.

Tâm niệm còn chưa dứt, chợt chàng nghe thấy một tiếng vang rất nhỏ, Đoàn Khắc Tà mê hương còn chưa được giải, võ công tiêu thất, nhưng tai mắt vẫn cực kỳ minh mẫn. Tiếng vang nhỏ như vậy, nếu đối là người khác quyết không có cách gì phát giác được. Đoàn Khắc Tà nghĩ, “Là người nào mà có khinh công như vậy, vị Sử cô nương này hiển nhiên thân phận là Công chúa, nếu như là thủ hạ của nàng ta, quyết sẽ không có gan đến nghe lén như vậy. Ồ, chẳng lẽ là địch nhân của bọn chúng?”

Thế nhưng chờ một lúc lâu sau vẫn không hề nghe thấy động tĩnh gì.

Sử Triều Anh dường như cũng phát giác, đột nhiên nói:

“Ta mở cửa sổ cho người được không?”

Nàng bất ngờ đẩy cửa sổ ra nhưng cũng không nhìn thấy gì. Thế nhưng Đoàn Khắc Tà nhắm mắt lắng nghe, chàng đã phát hiện ra ngay trong sát na nàng ta đẩy cửa sổ ra, dạ hành nhân đã phi tẩu mất.

Đoàn Khắc Tà càng thêm giật mình kinh hãi: “Khinh công của người này cao minh như vậy, chẳng lẽ đại sư huynh ta đã đến?”

Chợt nghe thấy Sử Triều Anh thở dài u uẩn. Nàng quay lại nói:

“Đoàn công tử, ta không muốn miễn cưỡng người, nhưng cũng không thể thả cho người đi, người có hận ta không?”

Đoàn Khắc Tà lãnh đạm:

“Ta là tù binh của người, người muốn làm gì thì làm, ta chẳng có gì để nói!”

Sử Triều Anh chợt hỏi:

“Đoàn công tử, nếu ta thả người, người đối với ta sẽ thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta cùng người vốn là nước sông không phạm nước giếng, người nếu không tiếp tục làm khó ta, ta cũng sẽ không tìm người tính toán. Ta một khi rời khỏi nơi này, những gì đã qua cũng sẽ bỏ hết không đề cập đến”.

Sử Triều Anh lại hỏi:

“Nói như vậy, ta thả người đi, người cũng chỉ đáp ứng không hận ta?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người còn muốn thế nào nữa? Chẳng lẽ muốn ta phải khuất tất van xin người?”

Sử Triều Anh liếc mắt nhìn chàng cười nói:

“Không dám, không dám. Ngược lại, ta hướng người cầu tình có được không?”

Đoàn Khắc Tà chỉ nghĩ nàng ta lại đề cập đến vấn đề cũ, chàng lập tức nói:

“Đại trượng phu chết không khuất phục, ta sớm đã nói rồi, bất kể người thả ta cũng được, không thả ta cũng tốt, ta quyết không thế vì người ra sức! Ngón tận như vậy, mặc người xử trí”.

Sử Triều Anh đôi mi thanh tú nhú lại, dường như có điều tư lự, qua một hồi lâu nàng đột nhiên lại thở dài bảo rằng:

“Đoàn công tử, ta rất muốn thả ngươi, đáng tiếc là ta cũng không làm chủ được. Ngươi cứ suy nghĩ lại đi, ta đi đây”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng phập phồng từng cơn sóng suy tư, nhưng cũng không phải vì nghĩ đến ý tứ trong lời nói của Sử Triều Anh mà là nghĩ đến nhân vật thần bí khinh công trác tuyệt kia. Chàng vốn có điểm hoài nghi đó là đại sư huynh, nhưng nếu nói đó thực sự là đại sư huynh Không Không Nhi thì ai có thể ngăn cản y? Y vì sao còn phải e ngại, cho đến tận hôm nay vẫn chưa gặp lại chàng? Nếu nói người đó là người bên phía Sử Triều Anh thì lại không có cái đạo lý hạ nhân dám đi nghe lén chuyện của Công chúa. Đoàn Khắc Tà nghĩ tới nghĩ lui, thật sự suy nghĩ trăm bề cũng không sao hiểu nổi.

Một nha hoàn bưng một chiếc khay đi vào, trong khay có một tô cháo lớn, vài món thức ăn nhẹ, ả nói:

“Công chúa sợ ngươi đói bụng, mời ngươi trước tiên ăn một chút”.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng:

“Nếu cô ta muốn hại ta, cũng không cần phải hạ độc”.

Chàng sớm đã bỏ ngoài việc sinh tử, mặc tình ăn sạch thức ăn mà nha hoàn mang đến.

Nha hoàn kia đi rồi, Đoàn Khắc Tà ngồi một mình trong phòng. Qua một hồi, bên ngoài vẫn im lặng như tờ, không một tiếng động. Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng:

“Chờ người đến giải cứu không bằng tự nghĩ cách cứu mình”.

Lập tức chàng khoanh chân tĩnh tọa, ngồi yên vận huyền công. Tinh thần chàng đã thấy tốt hơn, chỉ là chân khí còn tản mát chưa ngưng tụ. Qua một canh giờ thì dần dần khôi phục được một chút nhưng cũng chỉ đủ khiến cho tay chân hoạt động, nếu muốn thi triển khinh công đào tẩu thì là việc vụn vặt không thể.

Đoàn Khắc Tà đang vận công, chợt nghe thấy bên ngoài có người nói, đó là giọng một nam tử:

“Tiểu tử này có đáp ứng không?”

Tiếng Sử Triều Anh đáp lời:

“Muội đang khuyên hấn”.

Nam tử kia cười lạnh:

“Muội muội, ta thấy muội cũng không cần phải phí nhiều tâm sức nữa. Ta sớm đã liệu trước hấn sẽ không chịu đáp ứng”.

Sử Triều Anh nói:

“Không, chờ thêm hai ngày nữa đi”.

Nam tử kia nói:

“Muội và hấn nói những gì ta đều đã biết. Hấn dĩ nhiên đã một lời cự tuyệt, muội còn có biện pháp gì nữa? Ồ, chẳng lẽ muội còn muốn dùng mỹ sắc dẫn dụ hấn sao?”

Sử Triều Anh cất giọng giận giữ nói:

“Ca ca nói hồ đồ gì thế, ca ca xem muội là loại người nào?”

Đoàn Khắc Tà nghe bọn họ nói chuyện, đã biết người kia chính là Sử Triều Nghĩa, ca ca của Sử Triều Anh. Chàng nghĩ thầm: “Nhân phẩm của tên Sử Triều Nghĩa này thực sự là ti bỉ hạ tiện không chịu nổi, Sử Triều Anh mặc dù là phận nữ nhi nhưng so với ca ca nàng còn tốt hơn chút ít”. Lập tức chàng lại nảy sinh nghi ngờ, “Cứ như Sử Triều Anh nói, ca ca của nàng dự liệu ta sẽ khuất phục. Nhưng bây giờ nghe Sử Triều Nghĩa nói thì lại hoàn toàn ngược. Vậy bắt ta lại đây, muốn lợi dụng ta làm thuyết khách, rốt cục đó là chủ ý của ai?”

Tâm niệm còn chưa dứt, đã nghe thấy Sử Triều Nghĩa cười lên một tràng ha hả nói:

“Nói như vậy, muội muội, không phải muội cũng yêu thích tiểu tử họ Đoàn này chứ?”

Sử Triều Anh xẵng giọng:

“Muội bắt quá chỉ muốn hấn làm trợ thủ cho chúng ta, ca ca nghĩ đi đâu vậy?”

Sử Triều Nghĩa nói:

“Tiểu tử này võ công rất cao cường, lại là người tâm phúc của Thiết Ma Lặc. Chỉ cần hấn chịu để cho chúng ta sử dụng, muội gả cho hấn cũng không tệ”.

Sử Triều Anh cả giận:

“Ca ca càng nói càng hạ lưu, còn nói như vậy nữa, muội chỉ đành không lý tới ca ca”.

Sử Triều Nghĩa lại cười ha hả nói:

“Được rồi, vậy ta nói nghiêm chỉnh nhé, muội nghe đây, tiểu tử này đã không chịu cho chúng ta sử dụng, muội lại không chịu gả cho hấn, vậy còn lưu hấn lại làm gì? Không sớm chém hấn nhất đao lưỡng đoạn, miễn sanh hậu họa!”

Sử Triều Anh nói:

“Thế nào, huynh muốn giết hấn?”

Sử Triều Nghĩa cười lạnh hỏi:

“Muội muốn thả hấn sao? Muội có biết thả hổ thì dễ nhưng bắt hổ thì khó không?”

Sử Triều Anh nói:

“Đợi thêm hai ngày nữa, chờ muội lại khuyên hấn xem thế nào”.

Sử Triều Nghĩa đáp:

“Không được, tiểu tử này bản lĩnh cao cường, khó bảo đảm sẽ không xảy ra bất trắc. Huống hồ, ha ha, ha ha, hừ!”

Sử Triều Anh hỏi:

“Huống hồ cái gì? Có phải là huynh không tin muội?”

Sử Triều Nghĩa đáp:

“Không sai, chính là ta không tin muội! Muội biết rõ hấn không chịu quy thuận chúng ta, vì sao còn không nỡ giết hấn?”

Sử Triều Anh tức giận đến mức thanh âm run rẩy, nàng nói:

“Người không tin tưởng ta, sao không mang ta ra cùng một lượt giết đi!”

Sử Triều Nghĩa cười lạnh nói:

“Người không chịu để cho ta giết hấn, được, người cho rằng ta không dám giết người sao?”

Sử Triều Anh lạnh lẽo cười:

“Người ngay cả phụ thân cũng dám giết, có lý gì mà không dám giết ta! Nhưng chỉ sợ người muốn giết ta cũng quyết không thể dễ dàng như giết phụ thân!”

Sử Triều Nghĩa hét lớn:

“Người muốn làm nữ nhi hiếu thuận, báo thù cho lão quỷ có phải không? Xem đao!”

Chỉ nghe thấy một tiếng soạt vang lên, Sử Triều Nghĩa kêu lớn:

“Người đâu!”

Nguyên lai, Sử Triều Anh bạt đao so với hấn còn nhanh hơn, võ công của nàng cao hơn ca ca, cho nên đã tiên hạ thủ vi cường, một đao chém thương ca ca mình.

Đoàn Khắc Tà nghe bên ngoài huynh muội bọn họ sống mái với nhau, chàng thầm kêu “không ổn”. Đúng lúc này, cửa sổ đột nhiên không gió mà mở, một người nhảy đến cười lạnh nói:

“Đoàn Khắc Tà, ngươi luôn luôn không để nhị sư huynh ta vào trong mắt, vậy đừng có trách ta lòng dạ độc ác!”

Người này đúng là Tinh Tinh Nhi, nói thì chậm, nhưng diễn biến rất nhanh, hần vén trướng sàng lên, rút Kim Tinh đoản kiếm ra, một kiếm đâm xuống Đoàn Khắc Tà.

Trong khoảnh khắc đó, Đoàn Khắc Tà chợt ngộ ra, nguyên lai vừa rồi dạ hành nhân nghe trộm bên ngoài chính là Tinh Tinh Nhi. Chắc là những gì hần nghe trộm được đều nói lại cho Sử Triều Nghĩa. Cho nên Sử Triều Nghĩa mới không thêm chờ đợi muốn tới giết chàng. Chỉ là lúc này Đoàn Khắc Tà minh bạch thì cũng đã muộn, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi đã đâm sát đến trước ngực chàng.

Chợt nghe “canh” một tiếng, hổ khẩu của Tinh Tinh Nhi chợt tê rần, Kim Tinh đoản kiếm không giữ chặt được liền rơi xuống đất. Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà đã khôi phục được một hai phần công lực, chàng tích tụ chân khí toàn thân vận lên đầu ngón tay giữa, bất kỳ thi triển công phu “Đạn Chỉ thần công”, ngón giữa bắn ra trúng ngay hổ khẩu Tinh Tinh Nhi.

Một chiêu đắc thủ, thật sự là cơ duyên tấu xảo vô cùng. Thứ nhất, bởi Tinh Tinh Nhi quá mức chủ quan, hần tưởng rằng Đoàn Khắc Tà bị trúng mê hương đã không còn sức kháng cự nên căn bản hần không đề phòng bị đối phương phản kích. Thứ hai, bởi vì Đoàn Khắc Tà đang chiếm vị trí thuận lợi. Đoàn Khắc Tà đang nằm ở trên giường, tình thế vốn cực kỳ bất lợi, nhưng chàng dĩ dật đãi lao, biến cái bất lợi thành có lợi. Phải biết Tinh Tinh Nhi võ công so với chàng cũng không kém hơn nhiều, chàng chỉ mới khôi phục có một hai phần công lực, nếu như chính thức giao thủ, chàng làm sao đánh bại được hần. Căn bản không có cách gì tiếp cận hần, đương nhiên cũng sẽ không bắn trúng hổ khẩu Tinh Tinh Nhi. Thế như Tinh Tinh Nhi vén trướng sàng lên, chỉ còn một tay dùng kiếm đâm tới, điều này đã mang lại cơ hội cho chàng. Chàng đã chuẩn bị nghênh chiến, dĩ dật đãi lao, Tinh Tinh Nhi từ ngoài chỗ sáng tiến vào chỗ tối, thân thể lại đứng ở ngoài rèm không nhìn thấy được động tác của Đoàn Khắc Tà nhưng Đoàn Khắc Tà lại nhìn rõ động tác của hần, như vậy mới khiến cho Tinh Tinh Nhi đương nhiên chịu thiệt hại.

Tinh Tinh Nhi thất kinh nghĩ thầm: “Chẳng lẽ hần đã có được giải dược, cố ý dùng kế dụ địch để ám toán ta?”

Hần võ công cao cường, ứng biến thần tốc, vừa mới chịu thiệt liền theo bản năng lùi về phía sau phòng bị địch nhân công kích. Kỳ thật lúc đó Đoàn Khắc Tà đang rơi vào hiểm cảnh cực kỳ, khí lực của chàng đều đã vận dụng hết vào ngón tay giữa, các bộ phận khác không hề có năng lực chống đỡ. Tinh Tinh Nhi chỉ cần cho chàng thêm một chưởng nữa, bất luận là đánh vào bộ vị nào đều có thể lấy được tánh mạng chàng! Thế nhưng Tinh Tinh Nhi biết rõ sự lợi hại của sư đệ mình, bảo kiếm lại đã rời khỏi tay, hần làm sao có cái gan đó.

Tinh Tinh Nhi lui ra sau vài bước, cũng không nhìn thấy Đoàn Khắc Tà đứng dậy. Hần đang nghi hoặc thì chợt nghe tiếng ám khí xé gió phóng đến. Ba mũi “Súy Thủ tiễn” của Sử Triều Anh đã bắn tới, nàng giật mình quát lên:

“Tinh Tinh Nhi, ngươi thật to gan lớn mật, dám xông vào phòng ta mà hành hung sao?”

Tinh Tinh Nhi là người cơ trí, vừa nghe trong tiếng mắng của Sử Triều Anh có ẩn giấu ý sợ hãi, trong lòng hần liền nghĩ: “Nếu như Sử Triều Anh đã mang giải dược cho hần, thì ả ta không cần gấp gáp như vậy đến cứu người”. Sử Triều Anh bắn mấy mũi “Súy Thủ tiễn” không làm tổn thương được Tinh Tinh Nhi, chỉ nghe ba tiếng “canh canh canh” vang lên, ba mũi “Súy Thủ tiễn” đều bị Tinh Tinh Nhi đánh bay.

Tinh Tinh Nhi cười nói:

“Thỉnh Công chúa thứ tội, sư đệ ta ở trong phòng của người, ta muốn quản giáo sư đệ, do đó cũng chỉ đành vô lễ”.

Sử Triều Nghĩa bị muội muội chém một đao, hần ở bên ngoài hô lên như sấm:

“Tinh Tinh Nhi, cho dù ngươi một kiếm giết cả tiện nhân và tên tiểu tử kia, trẫm cũng quyết không trách cứ ngươi”.

Quan hệ của Tinh Tinh Nhi đối với huynh muội Sử gia bất quá chỉ là lợi dụng lẫn nhau, hấn đối với hai kẻ ngụy “Hoàng đế” và ngụy “Công chúa” thất thế này căn bản không tôn kính gì. Bởi vậy không cần Sử Triều Nghĩa hạ lệnh, hấn vừa đánh rớt “Súy Thủ tiễn” của Sử Triều Anh liền lập tức lại hướng đến Đoàn Khắc Tà lao tới.

Sử Triều Anh mặc dù không bì kịp Tinh Tinh Nhi nhưng võ công cũng không phải xoàng xĩnh. Tinh Tinh Nhi đánh rớt ba mũi “Súy Thủ tiễn” của nàng cho dù không phí lực nhưng cũng bị trì hoãn một chút. Đúng trong thời khắc đó, Sử Triều Anh đã kịp thời chạy đến.

Tinh Tinh Nhi cước bộ vừa mới đến trước giường, chợt thấy tiếng kim loại xé gió phóng đến sau nảo. Tinh Tinh Nhi phản thủ một chiêu “Loan Cung Xạ Điều” điểm vào “Khúc Trì huyết” trên khuỷu tay nàng. Sử Triều Anh cũng không nhường một bước, tả thủ nàng chém thẳng một đao tới.

Đao này thế mạnh lực trầm, đúng là một chiêu đao pháp lưỡng bại câu thương. Tinh Tinh Nhi nếu như không rút tay về, ngay cả dùng thủ pháp trầm trọng điểm trúng huyết đạo của Sử Triều Anh thì nhiều nhất bất quá cũng chỉ khiến Sử Triều Anh tàn phế một tay, thế nhưng một đao của Sử Triều Anh chém xuống, tất sẽ chém đứt một cánh tay của Tinh Tinh Nhi. Hấn lý nào chịu hy sinh một cánh tay. Thân pháp của hấn cũng đích thực mau lẹ kinh nhân, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc đó, hấn nghiêng người lướt ra, một đao của Sử Triều Anh liền bổ xuống khoảng không.

Mục đích đao này của Sử Triều Anh chỉ là muốn hấn tránh ra. Tinh Tinh Nhi vừa mới chớp động thân hình, nàng liền lập tức tiến lên chiếm lấy vị trí vừa rồi của Tinh Tinh Nhi chặn phía trước giường. Đột nhiên chuyển song đao sang một tay, một tay nàng móc ra một gói ném vào trong trường rồi kêu lên:

“Đây là giải dược, nhanh phục vào! Bây giờ ta cứu người, còn chờ người phải cứu ta!”

Tinh Tinh Nhi thất kinh vội vàng vươn tay cướp giải dược, Sử Triều Anh đã bước lên đón hấn lại, nàng chém tới tám liên hoàn ba đao. Mỗi đao đều là chiêu số liều mạng không để ý đến thân mình, song đao của nàng nhất hô nhất ứng, đao tay trái chưa thu, đao tay phải đã chém ra, đầu đuôi tiếp nối, liên hoàn cắn chặt, không lộ ra các khoảng trống như dùng đơn đao. Tinh Tinh Nhi thi triển công phu Không thủ nhập bạch nhận, nhưng cũng chỉ có thể giữ cho mình không bị thương chứ quyết không thể đồng thời tước đoạt cả song đao của nàng.

Đoàn Khắc Tà phục xong gói giải dược, giống như vừa tỉnh rượu, trước đó vốn có chút mơ mơ màng màng chỉ trong chốc lát hoàn toàn thanh tỉnh. Chỉ là công lực còn chưa thể khôi phục ngay tức thì. Chàng thử áp dụng công phu thổ nạp, lưu chuyển chân khí. Chỉ thấy khí huyết mặc dù đã thông suốt nhưng chân khí còn chưa thể ngưng tụ. Nguyên lai sau khi phục giải dược, nếu vận công đúng cách, cũng cần nửa canh giờ nữa mới có thể hoàn toàn khôi phục công lực.

Sử Triều Anh biết được điều này, liền vội vàng bảo:

“Người bây giờ không thể xuống giường, bây giờ mà xuống chỉ là bồi thêm một cái mạng. Người hãy vận công đi”.

Tinh Tinh Nhi đương nhiên biết hiệu lực của giải dược, hấn gấp gấp muốn trong vòng nửa canh giờ đánh bại Sử Triều Anh. Chỉ là hấn đánh càng gấp lại càng không được. Song đao của Sử Triều Anh bao bọc rất nghiêm mật. Tinh Tinh Nhi mấy lần mạo hiểm tiến chiêu, nhiều nhất cũng chỉ có thể đoạt được một thanh đao của nàng nhưng khó tránh khỏi bị đao còn lại chém thương.

Kỳ thật, nếu như Tinh Tinh Nhi không nóng vội, cùng với nàng tiêu hao khí lực, muốn đánh bại nàng thực sự không cần đến nửa canh giờ. Tinh Tinh vừa sơ sẩy, ngược lại suýt bị nàng chém thương, đến mấy lần phải thối lui né tránh nàng. Đợi đến khi Tinh Tinh nhận ra chiến thuật sai lầm thì đã bị nàng trì hoãn mất một khoảng thời gian.

Thanh Kim Tinh đoán kiểm trên mặt đất lấp lánh ánh sáng, Tinh Tinh Nhi đột nhiên tỉnh hấn: “Ta thật là đánh đến u mê, làm sao có thể quên không nhặt bảo kiếm của mình lên?”

Thanh đoán kiểm này ở gần Sử Triều Anh hơn, Sử Triều Anh là người cơ trí, vừa thấy ánh mắt của Tinh Tinh Nhi nhìn đến đoán kiểm, nàng liền biết ý đồ của hấn. Thân hình Tinh Tinh Nhi vừa động, Sử Triều Anh đã tranh trước một bước, nàng quát lớn:

“Xem đao!”

Nàng trở tay chém xuống một đao, Tinh Tinh Nhi hoảng hốt vội vàng rút tay lại. Chỉ nghe “đinh” một tiếng, thanh đoản kiếm đã bị Sử Triều Anh đá văng ra.

Đoản kiếm vừa văng lại rơi xuống đất phía trước giường một thước. Tinh Tinh Nhi bay người đến như điều hâu, thò tay muốn nhặt đoản kiếm lên. Lúc này cự ly đoản kiếm với hần gần hơn, Sử Triều Anh biết không thể tranh được với hần.

Viu, viiu, viuu...

Nàng liền lập tức phóng ra ba mũi “tụ tiễn”. Ba mũi “tụ tiễn” này, hai mũi nhằm Tinh Tinh Nhi, một mũi còn lại bắn đến phía đoản kiếm bên cạnh hần. Tinh Tinh Nhi mặc dù không hoảng sợ, nhưng cũng vẫn phải ra tay bắt lấy. Ba mũi tụ tiễn này phương hướng bất đồng, Tinh Tinh Nhi tiếp được hai mũi hướng đến hần, còn lại một mũi bay qua bên cạnh hần thì không bắt được.

Mũi tụ tiễn này bắn trúng thanh đoản kiếm. Vốn là tụ tiễn từ trên phóng xuống rất khó làm di chuyển vật thể, thế nhưng Sử Triều Anh lại sử dụng kinh lực rất xảo diệu. Khi tụ tiễn tiếp xúc với đoản kiếm thì chạm đúng thành bên cạnh. Đoản kiếm bị một cỗ lực đạo kích phải, mặt đất chỗ đoản kiếm rơi xuống lại trơn nhẵn, nhất thời liền trượt về phía trước. Mặc dù trượt đi không quá ba bốn thước nhưng cũng đã chui vào gầm giường, Tinh Tinh Nhi nếu muốn lấy lại đoản kiếm vào tay trừ phi phải lách vào.

Tinh Tinh Nhi giận dữ, không chộp bảo kiếm nữa mà chuyển sang chụp người. Hần quát lớn một tiếng, rồi trở tay phóng lại hai mũi tụ tiễn, rồi lập tức xé rách trường rèm, một trảo chụp tới Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà đang ngồi vận công, sao có thể ra tay chống đỡ được. Sử Triều Anh tránh xong hai mũi tụ tiễn Tinh Tinh Nhi phóng đến cũng đã chậm một bước, nhìn thấy Tinh Tinh Nhi hướng vào trong trường sàng chụp xuống một trảo thì sợ đến hồn phi phách tán, nàng muốn đến cứu nhưng cũng không đến kịp, trong lòng chỉ đành kêu khổ.

Chợt nghe một tiếng thét chói tai vang lên, kỳ lạ là đó cũng không phải thanh âm của Đoàn Khắc Tà. Nguyên lai khi Tinh Tinh Nhi chụp xuống, Đoàn Khắc Tà hơi nghiêng thân mình. Tinh Tinh Nhi vừa mới chụp xuống, trảo thủ xé rách đệm giường, thanh bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà lại đang giấu bên trong, hơn nữa lại đã bỏ bao ra. Ngón tay của Tinh Tinh Nhi vừa mới tiếp xúc với lưỡi kiếm, liền cảm thấy hàn khí thấm qua da, vội rút tay về. Nhưng mặc dù hần nhanh trí như vậy cũng vẫn bị lưỡi kiếm cứa rách hai đầu ngón tay.

Sử Triều Anh còn chưa biết chuyện gì xảy ra, nhưng thấy Tinh Tinh Nhi thét lên chói tai như vậy lại rút tay về, nàng liền biết có biến hóa, lập tức nhảy tới, song đao cùng vung lên chém xuống mép giường. Tinh Tinh Nhi không thể suy tính gì, chỉ đành trơ mắt nhìn Đoàn Khắc Tà đang ngồi tọa công trước mặt hần, còn hần trước tiên phải tránh khỏi song đao đang chém xuống nhanh như chớp.

Đoàn Khắc Tà đang vận công tới lúc quan đầu khẩn yếu, nếu như lúc này phân tâm, một hơi khẩu khí sai lệch, không những công sức trước đó mất hết mà còn có thể rơi vào hiểm cảnh tẩu hỏa nhập ma. Sử Triều Anh cũng là một hành gia, hiểu rất rõ đạo lý đó, nàng liền vội vàng kêu lên:

“Đoàn công tử, người nhắm mắt lại!”

Nàng sợ Đoàn Khắc Tà nhìn thấy nàng đang kịch chiến sẽ kinh tâm, không nhẫn nại được mà nhảy xuống.

May mà song chỉ của Tinh Tinh Nhi đã bị thương, uy lực của cầm nã thủ giảm sút đi ít nhiều. Sử Triều Anh liều mạng tấn công, khiến cho hần từng bước từng bước thối lui khỏi trường sàng.

Đang đứng lúc khẩn trương, chợt thấy hồng y phiến tăng chạy vào trong phòng. Sử Triều Nghĩa ở bên ngoài kêu lên:

“Đại sư bất tất lưu tình, không cần để ý ta, giết chết tiểu tiện nhân này đi!”

Sử Triều Anh cũng kêu lên:

“Sư phụ, lão khổ già này khi dễ đồ nhi, người mau đến giúp con”.

Nguyên lai hồng y tăng nhân này pháp danh là Huyền Không, vốn là chủ trì của Ngạc Khắc Sấm tự ở Thanh Hải. Sử Tư Minh năm đó trú quân ở Thanh Hải, để lấy lòng lão, từng kêu hai đứa con bá hấn làm sư phụ. Bất quá, lúc ấy Sử Triều Anh vẫn còn nhỏ, chỉ có thể xem là đệ tử ký danh của hấn mà thôi.

Ngạc Khắc Sấm tự vốn là sản nghiệp của Tây Tạng Bạch giáo ở Thanh Hải. Sau này nhân vì mấy giáo phái Tây Tạng phân tranh, Bạch giáo không có thời gian chiếu cố đến nữa, mới bị Huyền Không cưỡng chiếm mất. Huyền Không chiếm chùa được hơn mười năm, chiến tranh giữa các giáo phái Tây Tạng mới ngừng. Giáo chủ Bạch giáo phái người trở lại Thanh Hải đòi lại Ngạc Khắc Sấm tự. Thế lực của Huyền Không giữ được không buông, nên họ chỉ đành bỏ đi. Lúc đó Sử Tư Minh đã chết, Sử Triều Nghĩa thỉnh hấn về làm quốc sư. Sử Triều Nghĩa và Sử Triều Anh là huynh muội khác mẹ, hấn lớn hơn Sử Triều Anh năm tuổi, năm đó hấn cũng đã theo học võ công với Huyền Không được nửa năm. Sử Triều Anh có một sư phụ khác, bất quá sau khi Huyền Không đến, nàng cũng ít nhiều được hấn chỉ điểm cho.

Nếu luận về nghĩa sư đồ, thì Huyền Không với Sử Triều Nghĩa tự nhiên là thâm trọng hơn, thế nhưng vì Sử Triều Anh tư chất hơn xa ca ca mình, cho nên Huyền Không đối với nàng càng lấy làm yêu quý hơn. Lần này hấn vâng mệnh mà đến, trước đó cũng không biết huynh muội bọn họ đối địch, chỉ nghĩ là có thích khách nên vội vàng đến, đến khi biết được chân tướng sự việc thì bất giác tiến thối lưỡng nan.

Hấn suy nghĩ rồi nói:

“Huynh muội một nhà sao lại tranh đấu? Công chúa, người thỉnh tội với ca ca đi!”

Sử Triều Nghĩa ở bên ngoài ầm ĩ hô lên:

“Tiện nhân này cấu dẫn ngoại nhân, phản bội lại ta, sư phụ, người giết chết ả đi. Ta không nhận thứ này làm muội muội”.

Sử Triều Anh cũng nói:

“Sư phụ, người còn chưa nghe thấy, hấn muốn giết con, người bảo con bồi tội thế nào”.

Huyền Không bảo:

“Hoàng thượng tức giận mới nói như vậy, chờ ta khuyên giải”.

Sử Triều Anh nói:

“Sư phụ, hấn ngay cả cha ruột cũng dám giết huống chi là con. Người khuyên hấn cũng có tác dụng gì”.

Việc Sử Triều Nghĩa giết cha Huyền Không còn chưa được biết, hấn mặc dù là ác nhân, nhưng nghe xong cũng bất giác sờn tóc gáy. Sử Triều Nghĩa hét lớn:

“Sư phụ người đừng nghe ả nói bậy, mau mau giết chết ả đi!”

Sử Triều Anh nói:

“Sư phụ, người nghe thấy hấn nói không, hấn chỉ muốn người nhanh nhanh giết người diệt khẩu!”

Huyền Không thấy Sử Triều Nghĩa một mực hối thúc lão nhanh giết chết muội muội, đối với lời của Sử Triều Anh càng tin tưởng hơn vài phần. Lão lập tức nói:

“Ta không thể mắt thấy huynh muội các người cốt nhục tương tàn, ta chỉ đành cả hai bên đều không giúp!”

Tinh Tinh Nhi kêu lên:

“Ta cũng không có ý phương hại đến Công chúa nhưng tên tiểu tử này chính là phản đồ, Công chúa và Hoàng thượng đều vì tên tiểu tử này mà tổn thương hòa khí. Huyền Không đại sư, người hãy giết chết tiểu tử này đi, như thế là lưỡng toàn kỳ mỹ”.

Huyền Không nghĩ qua, cũng thấy có lý, lão đang muốn xuất thủ đánh Đoàn Khắc Tà thì Sử Triều Anh kêu lên:

“Sư phụ, người đừng tiến lên, họ Đoàn này là sư đệ của hấn, đại sư huynh Không Không Nhi của y với y giao tình rất tốt, lão khỉ già này là kẻ phản đồ của môn phái y. Người giết họ Đoàn đi, bất quá là giúp cho Tinh Tinh Nhi báo mối tư thù, nhưng Không Không Nhi có thể yên cho người sao?”

Huyền Không thất kinh nghĩ bụng: “Bất kể là thật hay giả, tóm lại không chọc đến Không Không Nhi là hơn!” Vì vậy lão không nói một lời, lập tức bỏ chạy.

Sử Triều Anh mới thở phào một hơi, không ngờ Huyền Không chân trước vừa mới bước ra, Vũ Văn Thùy chân sau đã lại theo đến.

Sử Triều Anh quát:

“Vũ Văn Thùy, ngươi muốn làm gì? Ngươi đừng quên quyền bính còn trong tay ta!”

Tinh Tinh Nhi ngoác miệng cười hô hô nói:

“Vũ Văn Thùy, ngươi xem ai nằm trên giường của Công chúa kìa. Thịt thiên nga này ngươi không ăn được rồi”.

Nguyên lai Vũ Văn Thùy sợ dĩ phản bội sư môn, âm mưu soán đoạt ngôi vị Bang chủ, tất cả đều là do Sử Triều Anh giật dây. Sử Triều Anh là muốn mượn lực lượng của Cái bang giúp nàng ta chống lại Đường quân và Vũ Văn Thùy cũng muốn dựa vào lực lượng của nàng để ngồi lên cái ghế Bang chủ Cái bang. Nhưng ngoài ra còn một nguyên nhân trọng yếu hơn, đó chính là hấn thèm muốn sắc đẹp của Sử Triều Anh, nếu không vì bị mỹ sắc làm cho u mê, hấn cũng không dám to gan lớn mật như thế.

Tinh Tinh Nhi biết tâm sự của hấn, vừa nói ra đã đánh trúng chỗ yếu hại. Vũ Văn Thùy lửa đổ kị diên cuồng, sát khí bốc lên, hấn nói:

“Công chúa, ta tuyệt không dám cùng với nàng đối địch, thế nhưng ta đã vì nàng mà thân bại danh liệt, cũng không thể để tiểu tử này chiếm được nàng!”

Sử Triều Anh giận dữ mắng:

“Ngươi nói vậy ư thế? Cút ra ngoài cho ta!”

Tinh Tinh Nhi lại cười lạnh:

“Vũ Văn Thùy, ngươi còn có một chút nam tử nào không? Ngươi có thể trơ mắt nhìn tiểu tử này an nhiên nằm trên giường của nàng, còn ngươi thì cúp đuôi cút ra ngoài sao?”

Vũ Văn Thùy rống lên một tiếng, hấn cử cây bồng lên rồi chọt đến trước giường, nộ khí trùng trùng, hấn nói:

“Công chúa, xin thứ cho ta không thể tòng mạng, ta không thể không giết tên tiểu tử này!”

Sử Triều Anh muốn hồi đao chém hấn nhưng lại bị Tinh Tinh Nhi bám lấy đành lực bất tòng tâm. Võ công của nàng vốn kém Tinh Tinh Nhi rất xa, trong lúc gấp gáp, đao pháp rối loạn, bị Tinh Tinh Nhi liên tiếp tấn công mấy chiêu bức bách nàng rời càng xa trường sàng.

Đoàn Khắc Tà vận khí đang tới lúc khẩn yếu quan đầu, không thể xuất thủ chống đỡ. Chỉ nghe “bốp” một tiếng, Vũ Văn Thùy đã nện xuống một bồng trúng bả vai chàng. Đoàn Khắc Tà thân mình vội chuyển, đưa sống lưng về phía hấn. Vũ Văn Thùy lại dụng lực nện xuống bồng thứ hai, bồng này hấn muốn nện vỡ đầu Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà bồng nhiên làm thế “Phượng Điểm Đầu” (chim phượng gập đầu), sống lưng hướng sau khom lại. Bồng này lại đập trúng sống lưng chàng.

Chỉ nghe một tiếng như đập vào bì, hổ khẩu Vũ Văn Thùy nóng ran. cây bồng tựa hồ giữ không được. Nguyên lai là lúc này đã qua thời khắc một nén hương, Đoàn Khắc Tà tuy chưa đả thông được mười hai huyệt đạo quan trọng, nhưng cũng đã khôi phục sáu bảy thành công lực, mặc dù không thể xuất thủ được nhưng chân khí cũng miễn cưỡng vận dụng được. Chàng vận một luồng chân khí đến sau lưng, một bồng này của Vũ Văn Thùy làm sao có thể đả thương chàng được?

Sử Triều Anh nghe tiếng bồng kêu bôm bốp, cũng kinh tâm vỡ mật. Nàng chỉ nghĩ giải được phải qua nửa canh giờ mới phát sinh hiệu nghiệm, nửa canh giờ tương đương với thời gian hai nén hương, bây giờ chỉ mới qua thời khắc một nén hương, Đoàn Khắc Tà không thể chống cự, tự nhiên là cực kỳ nguy hiểm. Nàng cũng không ngờ đến nội công của Đoàn Khắc Tà lại thâm hậu hơn xa so với ước đoán của nàng.

Tinh Tinh Nhi là một hành gia võ học, nghe tiếng bồng có điểm khác thường đã biết có điểm bất diệu, so với Sử Triều Anh hẳn càng kinh hãi hơn. Hắn vội vàng toàn lực tấn công. Sử Triều Anh kinh nghiệm lâm địch còn kém hẳn xa, lúc này nàng tinh thần hoảng loạn, chống đỡ không nổi, tay trái cầm đao bị hắn phất trúng, nhất thời thanh đao rời tay bay mất.

Sử Triều Anh, song đao mất đi một, sao có thể ngăn cản được Tinh Tinh Nhi. May mà đại địch trong mắt Tinh Tinh Nhi là Đoàn Khắc Tà, nên hắn cũng không thừa thời gian làm thương tổn Sử Triều Anh.

Tinh Tinh Nhi thân pháp mau lẹ vô cùng, hắn xoay người lướt một bước đã đến trước giường, đẩy Vũ Văn Thùy ra, phóng một chưởng xuống Đoàn Khắc Tà. Đúng thời khắc đó, Đoàn Khắc Tà đột nhiên bật lên như quả bóng da.

Chỉ nghe một tiếng “bùng” vang lên. Một chưởng của Tinh Tinh Nhi không đánh trúng Đoàn Khắc Tà lại đánh sập cả chiếc giường lớn. Bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà rơi xuống đất, còn Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi bị ván giường ép xuống, chuôi kiếm lộ ra bên ngoài.

Nói thì chậm, nhưng diễn biến khi đó rất nhanh, Sử Triều Anh đã một đao chém đến. Tinh Tinh Nhi nghe tiếng gió mà phán đoán, hắn cũng không quay đầu lại, trở tay búng ra đã bắn đơn đao của Sử Triều Anh bật ra, tay còn lại thì đã móc lấy Kim Tinh đoản kiếm cầm lên.

Sử Triều Anh háng hái quên mình, nàng hướng Tinh Tinh Nhi liên tiếp chém ra mấy đao. Tinh Tinh Nhi hô:

“Vũ Văn Thùy, nhanh đoạt lấy bảo kiếm!”

Khoái đao của Sử Triều Anh chém đến đao thứ tư thì Tinh Tinh Nhi cũng đã cầm được Kim Tinh đoản kiếm trong tay, hắn hồi thân hướng Sử Triều Anh đâm tới.

Vũ Văn Thùy nghe Tinh Tinh Nhi một lời đề tỉnh. Hắn cũng tức tốc nhặt bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà lên, trong lòng mừng rỡ vô cùng: “Cho dù ngươi có thần công hộ thể, cũng chỉ là thân thể huyết nhục, chẳng lẽ lại có thể đao thương bất nhập được ư?”

Hắn đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy thân hình Đoàn Khắc Tà cũng đã rơi xuống đất, chàng vẫn khoanh chân ngồi tư thế không hề thay đổi.

Vũ Văn Thùy vung bảo kiếm lên, đâm tới một kiếm. Kiếm này của hắn có ý muốn xuyên thủng xương tỳ bà của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà thân hình khế nghiêng. Chỉ nghe thấy “xoẹt” một tiếng, mũi kiếm đã xuyên suốt y phục, thân kiếm sượt qua bả vai chàng. Đoàn Khắc Tà áp dụng bí quyết tá lực chữ “Tá”, một kiếm này của Vũ Văn Thùy đã bị chàng rung vai lay động, kinh lực bị tá thất mất hơn phân nửa. Hắn thu thế lại không được, cơ hồ nhào lên người Đoàn Khắc Tà.

Vũ Văn Thùy cũng là một hành gia võ học, đến lúc này hắn đương nhiên đã biết Đoàn Khắc Tà có thể vận dụng nội công thượng thừa nên thất kinh sợ chàng phản kích. Hắn một tay giữ kiếm, một tay nâng bồng, kiếm chiêu đã hết, chưa kịp thu hồi để tái phát, liền vội vàng nện xuống một bồng.

Bồng này lại nhằm vào bả vai của Đoàn Khắc Tà, lần này phản lực còn lớn hơn. Chỉ nghe thấy “rắc.. rắc” vang lên, cây bồng đã bị gãy thành hai đoạn. Vũ Văn Thùy cũng bị chấn động lùi lại mấy bước. Tay phải hắn giữ chặt bảo kiếm, bảo kiếm vẫn chưa rời tay.

Vũ Văn Thùy hét lớn:

“Xem ngươi có thể tránh được mấy kiếm?”

Hắn dụng lực đâm một kiếm tới hậu tâm Đoàn Khắc Tà, khiến chàng tránh cũng không thể tránh. Nào ngờ mũi kiếm còn chưa kịp đâm tới, Đoàn Khắc Tà đột nhiên quát lên một tiếng:

“Buông tay!”

Song chỉ của chàng khép lại, kẹp chặt lấy bảo kiếm. Tựa như sau lưng chàng mọc ra con mắt, song chỉ kẹp lấy bảo kiếm vô cùng chuẩn xác, ngay cả một chút da thịt cũng không bị lưỡi kiếm làm xây xước. Vũ Văn Thùy phát hoảng, tức thì tứ chi nhuyển ra. Bảo kiếm bị Đoàn Khắc Tà dùng song chỉ đoạt lại vào tay. Đoàn Khắc Tà chớp nhoáng nhảy lên đứng dậy, chàng quát:

“Các người khi phụ ta cũng đã khi phụ đủ rồi, xem kiếm!”

Vũ Văn Thùy nâng nửa cây bồng lên để đỡ lấy bảo kiếm. Đoàn Khắc Tà một kiếm đã chém đứt cây bồng của hắn, chỉ lưu lại một đoạn ngắn trong tay hắn mà thôi, nếu như hắn không nhanh rút tay về, cơ hồ ngay cả bàn tay hắn cũng bị chém đứt.

Nguyên lai Vũ Văn Thùy vừa mới hung hăng đánh chàng vài bồng nhưng không làm thương tổn được Đoàn Khắc Tà chút nào, ngược lại giúp cho chàng rất lớn. Đoàn Khắc Tà đang vận công đến lúc khẩn yếu quan đầu, phải tá khai lực đạo mấy bồng của hắn, càng gia tăng khí huyết vận hành, mười hai đại huyết quan trọng cũng đều thông suốt, chưa đến nửa canh giờ công lực đã hoàn toàn khôi phục.

Cây bồng của Vũ Văn Thùy bị Đoàn Khắc Tà một kiếm chém gãy, hắn sợ đến hồn phi phách tán. Lúc này Đoàn Khắc Tà chỉ cần phóng thêm một kiếm là sẽ lấy được tính mạng hắn, chợt nghe một tiếng “choang” vang lên. Thì ra đao bên tay phải của Sử Triều Anh cũng đã bị Tinh Tinh Nhi đánh bay.

Sử Triều Anh lúc này với Đoàn Khắc Tà đã hóa địch thành bạn, thấy nàng gặp nạn, Đoàn Khắc Tà há có thể khoanh tay đứng nhìn. Đồng thời chàng nghĩ: “Vũ Văn Thùy là đệ tử của Cái bang, ta không cần vượt quá phận sự trị tội hắn”.

Đoàn Khắc Tà vừa chuyển tâm niệm, liền nhanh như chớp bay đến trước mặt Tinh Tinh Nhi. Đoàn kiếm của Tinh Tinh Nhi bay ra, hắn xuất chiêu “Lưu Tinh Cẩn Nguyệt”, trở ra ba đóa kiếm hoa, trái đâm vào “Bạch Hải huyết”, phải đâm vào “Nhũ Đột huyết”, ở giữa đâm tới “Tuyền Kỳ huyết”, một chiêu ba thức, đây là tuyệt chiêu sát thủ của bốn phái, lợi hại vô cùng!

Đoàn Khắc Tà nhìn Tinh Tinh Nhi hung ngoan như vậy, cũng tức thời sinh nộ khí, chàng lớn tiếng nói:

“Tinh Tinh Nhi, ngươi đã rắp tâm muốn lấy mạng ta, đừng trách ta không niệm tình đồng môn, từ nay về sau, tình sư huynh đệ chúng ta một bút sổ ngang!”

Chàng hoành kiếm che chắn, chỉ nghe thấy tiếng đinh đương không ngớt vang lên, bảo kiếm của hai bên đã va chạm với nhau hơn mười lượt.

Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi, chất kiếm không thua kém bảo kiếm gia truyền của Đoàn Khắc Tà nhưng công lực hắn chung quy thua chàng một bậc, trong khoảnh khắc song kiếm va chạm, Đoàn Khắc Tà hoàn toàn không cảm giác thấy gì nhưng Tinh Tinh Nhi đã thấy hổ khẩu nóng ran.

Tinh Tinh Nhi không dám liều mạng, hắn chuyển đấu pháp dùng công phu tiểu xảo du thân quần lấy giao đấu. Bọn họ là huynh đệ đồng môn, đều biết được nông sâu của đối phương, Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng:

“Ta có thể thắng hắn nhưng cũng phải ngoài trăm chiêu. Địch đông ta ít, nếu viện binh cường mạnh của đối phương kéo đến, để thoát thân cũng rất khó”. Lập tức chàng ra một chiêu “Thần Long Nhập Hải”, trường kiếm cuốn tròn, sử ra đến tám chín thành công lực, kiếm quang chớp ngời bức bách Tinh Tinh Nhi cuống quýt lui về sau. Đoàn Khắc Tà nói:

“Xin lỗi, ta phải đi rồi!”

Chàng phóng một phách không chướng đánh vỡ cửa sổ rồi nhảy ra.

Sử Triều Anh kêu lên:

“Uy, chẳng lẽ ta còn có thể ở lại đây sao?”

Đoàn Khắc Tà nửa người đã xuyên ra ngoài cửa sổ, nghe thấy Sử Triều Anh kêu lên như vậy, chàng liền gượng mình kìm lại, mũi chân móc vào bậc cửa sổ, quay đầu lại nhìn. Chỉ thấy Sử Triều Anh đang theo đến phía sau, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi cũng đang đâm tới hậu tâm nàng.

Đoàn Khắc Tà vốn cho rằng Tinh Tinh Nhi không dám giết Sử Triều Anh, nhưng vừa nhìn thấy thế kiếm của hắn, đúng là không chút lưu tình. Trong khoảnh khắc đó, Đoàn Khắc Tà không khỏi nghĩ: “Không sai, đại trượng phu ân oán phân minh. Nữ nhân này mặc dù vị tất đã là người tốt nhưng nàng ta luôn cứu mạng ta, ta há có thể bỏ mặc không quản sao?” Khinh công và thân pháp của Đoàn Khắc Tà đã đạt tới cảnh giới thu phát tùy tâm, lập tức mũi chân treo trên bậc cửa, tả thủ kéo Sử Triều Anh lên, hữu thủ cũng đồng thời xuất trường kiếm đâm ra.

Đúng là:

Lao đầu cạm bẫy mua phiến não

Tình nghiệt luyện lưu sự rồi ren.

17. Chương 17: Hồ Hải Quyết Lòng Theo Hiệp Khách - Rừng Hoang Hồ Thẹn Với Hồng Nhan

Bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà dài hai thước tám tấc, Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi chỉ dài có chín tấc, bảo kiếm của Khắc Tà so với đoản kiếm của hắc dài hơn gần hai thước. May mắn như vậy, Đoàn Khắc Tà treo ngược trên bệ cửa sổ, một kiếm đâm lại, vừa vặn ngăn chặn đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi không để cho hắc đâm trúng Sử Triều Anh.

Nhưng Đoàn Khắc Tà vì chỉ dùng mũi chân để móc vào bậu cửa, treo nghiêng thân mình mà xuất kiếm cho nên lực đạo cũng kém xa so với Tinh Tinh Nhi. Song kiếm va chạm, thân hình Đoàn Khắc Tà chấn động tựa hồ rơi xuống. Khá khen cho Đoàn Khắc Tà, trong sát na kinh hiểm tuyệt luân đó, chàng thi triển khinh công trác tuyệt, thân mình như cong lên, một tay ôm lấy Sử Triều Anh, tựa như một mũi tên từ song cửa bắn mạnh ra.

Võ sĩ tâm phúc của Sử Triều Nghĩa sớm đã có một đám đông kéo đến. Chỉ vì bọn chúng đối với Sử Triều Anh còn có điều cố kỵ, lại bởi vì Tinh Tinh Nhi đã ở trong phòng, tưởng rằng Tinh Tinh Nhi có thể đối phó được, bọn chúng không cần phải mặt dầy đối đầu với Sử Triều Anh nên vừa rồi mới không tiến vào.

Lúc này bọn chúng thấy Đoàn Khắc Tà đột nhiên thoát ra, Sử Triều Nghĩa lại hạ nghiêm lệnh bất luận là ai cũng phải giết chết nên bọn chúng không còn cố kỵ gì nữa, liền lập tức tiến hô hậu ủng tiến lên. Thân mình Đoàn Khắc Tà đương còn ở trên không, đao thương kiếm kích đã tua tủa đâm tới!

Đoàn Khắc Tà hét lên một tiếng, bảo kiếm hươ lên, sử ra chiêu “Dạ Chiến Bát Phương” lăm không phóng xuống quét thành một đường tròn. Chỉ nghe thấy một chuỗi tiếng động như chặt vàng chém ngọc vang lên, toàn bộ những đao kiếm thương mâu đâm đến đều bị bảo kiếm của chàng chém gãy thành hai đoạn.

Bỗng nghe “vù” một tiếng, Tinh Tinh Nhi cũng đã theo song cửa sổ nhảy ra ngoài. Đoàn Khắc Tà nhét bảo kiếm vào tay Sử Triều Anh nói:

“Sử cô nương, bảo kiếm này cho cô dùng, cô xông ra ngoài trước đi, ta đoạn hậu cho cô”.

Sử Triều Anh tiếp nhận bảo kiếm, vừa mừng vừa sợ.

Nói thì chậm, nhưng diễn biến lúc đó rất nhanh, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi cũng đã đâm tới. Đoàn Khắc Tà vừa cảm thấy phía sau não có tiếng kim loại xé gió, chàng liền lập tức trở tay phóng lại một chỉ, chỉ này nhắm ngay “Lao Cung huyết” trong chưởng tâm của Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi trong lòng rung động, hắc nghĩ bụng: “Sư nương quả nhiên có lòng thiên vị, chỉ pháp “Cửu Cung thần chỉ” này, năm đó sư phụ không chịu truyền dạy cho ta, thế mà sư nương lại truyền cho hắc!”

“Lao Cung huyết” là một trong các tử huyết trên thân người, Tinh Tinh Nhi bị bức bách phải hoán chuyển chiêu, đoản kiếm lướt nghiêng đâm xuống “Dũ Khí huyết” dưới sườn Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà xoay gót chân, chuyển lại thân mình, song chưởng tê phát. Lần này chàng lại dùng Kim Cương chưởng lực, một chưởng đánh lệch mũi kiếm của Tinh Tinh Nhi, một chưởng phản kích vào đầu gối hắc. Tinh Tinh Nhi nhảy lên, đoản kiếm lăm không đâm xuống. Đoàn Khắc Tà liền chụp lấy một võ sĩ ném tung lên. “Xoạt” một tiếng, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi đã đâm một lỗ trên thân mình võ sĩ đó, còn Đoàn Khắc Tà đã lách sang một bên.

Chúng võ sĩ thấy bọn họ đánh nhau ác liệt như vậy, cùng hô tản ra xung quanh, không dám tiếp tục chọc đến Đoàn Khắc Tà nữa. Đoàn Khắc Tà hai tay trống không ra sức đối địch với bảo kiếm của Tinh Tinh

Nhi. Chàng dựa vào công lực thâm hậu và sự thần diệu của “Cửu Cung chỉ pháp”, cùng với Tinh Tinh Nhi cận thân ác chiến, vừa đánh vừa lui, miễn cưỡng cũng đấu thành ngang tay.

Sử Triều Anh điên cuồng vũ lộng bảo kiếm, đám võ sĩ này đối với thanh thể dũng mãnh của nàng cũng không dám cản trở gì. Sử Triều Anh đang lúc đắc ý, chợt nghe một tiếng hét lớn, một trường thương chớp nhoáng đâm xuyên tới.

Sử Triều Anh vùng kiếm chém lại. Chỉ nghe một tiếng “Choang” vang lên, tia lửa bắn ra, trên trường thương đã xuất hiện một vết kiếm dài, nhưng Sử Triều Anh cũng bị chấn động, hổ khẩu tê buốt, bảo kiếm cơ hồ không giữ nổi. Nàng vừa ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy người này thân cao ngoài bảy thước, mặt đen như dát chảo, hai mắt tròn tròn, đầu cắm lông chim sặc sỡ, phục sức cổ quái, trông giống như một “Hắc sát thần” đang ngăn cản đường rút lui của nàng nhưng lại há miệng cười, nhe răng nham nhở, hi hi cười xông vào nàng. Sử Triều Anh lấy làm kinh hãi, thầm kêu xúi quẩy.

Nguyên lai người này chính là vương tử của Thổ vương Hề tộc, tên gọi Trác Mộc Luân. Sau khi huynh muội Sử Triều Nghĩa đến nơi này, Trác Mộc Luân nảy sinh tà ý với Sử Triều Anh, thỉnh thoảng hắt đeo bám nàng trên gheo. Sử Triều Anh chán ghét hẳn cực điểm nhưng vì đang nương tựa cha con bọn chúng nên cũng đành phải giả vờ lơ đãng.

Trác Mộc Luân trời sinh thần lực, tay không có thể giết chết hổ báo, cây “Hồn Thiết thương” của hắn nặng bảy mươi hai cân, khi đánh ra xác thực dũng mãnh vạn người không chống nổi. Hắn vừa rồi đâm tới một thương, kỳ thật mới chỉ dùng có ba phần khí lực, bằng không Sử Triều Anh làm sao còn mệnh. Trác Mộc Luân chắn lối đi của Sử Triều Anh, nhe răng nham nhở cười một lúc, rồi nói với Sử Triều Nghĩa:

“Yên khả hân, muội tử của ngươi rất dễ nhìn, giết đi thật đáng tiếc, không bằng tặng cho ta!”

Sử Triều Nghĩa đáp:

“Ngươi giết chết tên tiểu tặc tử kia, ta sẽ cho ngươi được toại nguyện”.

Trác Mộc Luân nói:

“Cái này còn không dễ sao?”

Hắn nhắc trường thương lên, đang muốn xông đến chỗ Đoàn Khắc Tà nhưng lại sợ Sử Triều Anh thừa cơ đào tẩu, liền ngoác rộng miệng cười nói:

“Uy, ngươi ném bảo kiếm đi theo ta, ca ca ngươi đã đáp ứng rồi”.

Bảo kiếm của Sử Triều Anh không chém gãy được thiết thương của hắn, xông qua cũng không được, vô kế khả thi. Nhân gấp sinh trí, nàng liền cố ý nở một nụ cười với Trác Mộc Luân.

Trác Mộc Luân mừng rỡ hỏi:

“Mỹ nhân ơi, nàng đáp ứng rồi chứ?”

Sử Triều Anh chỉ Đoàn Khắc Tà bảo:

“Ta bội phục nhất là anh hùng hảo hán, chỉ cần ngươi đánh thắng hắn, ta sẽ gả cho ngươi”.

Trác Mộc Luân hỏi lại:

“Thật không? Nàng không bỏ chạy chứ?”

Sử Triều Anh nói:

“Ta tuyệt sẽ không bỏ chạy. Nhưng ngươi và hắn một người chơi một người, thắng mới được coi là anh hùng”.

Trác Mộc Luân toác miệng cười nói:

“Điều này là đương nhiên. Ta chỉ cần người giúp ta chôn cất hắn!”

Sử Triều Anh lại nói:

“Còn một chuyện, ngươi làm thay lão khỉ già đó, lão khỉ đó lại đến đả thương ta thì làm sao?”

Trác Mộc Luân cười lớn:

“Nàng đã là người của ta, ai dám động đến một sợi tóc của nàng, ta giết hẳn trước”.

Trác Mộc Luân nhắc Hồn Thiết thương lên, quả nhiên hần hưởng chỗ Đoàn Khắc Tà xông đến, hô lớn đòi nhường đầu:

“Lão hầu nhi tránh ra, để ta đến đấu với tiểu tử này!”

Tinh Tinh Nhi nào cam chịu nghe lời hần hò hét, lão có ba phần tức giận, cười lạnh nói:

“Tiểu vương gia, ngươi đừng lên đấu với hần, tiểu tử này lợi hại lắm”.

Trác Mộc Luân luôn tự cho mình là thiên hạ vô địch, nghe vậy thì giận dữ quát:

“Hần lợi hại như thế nào? Lợi hại hơn sư tử không? Ngươi tự mình vô dụng, đánh không lại hần, nâng cao khí thế đối phương, làm nhục uy phong của mình. Nhanh tránh ra, nếu không ta đảm cho ngươi một thương chết bây giờ!”

Tinh Tinh Nhi tức giận đến thất khiếu xì khói, hần vốn định không nhường, nhưng hần và Đoàn Khắc Tà là nửa cân tám lạng, khó phân thắng bại. Nhưng nếu như Trác Mộc Luân ngu ngốc tức giận phát tác, thực sự sẽ làm như lời nói tiến lên đâm hần một thương. Hần bản thân tự lo cho tính mạng mình, chỉ đành nhẫn nhịn cười lạnh nói:

“Ngươi thật sự không biết tốt xấu, ngươi muốn đi tìm cái chết, thì cứ đến đi!”

Trác Mộc Luân cả giận:

“Lão khỉ già, ngươi dám coi thường ta, chờ ta giết xong tiểu tử này, sẽ quay lại tính sổ với ngươi!”

Tinh Tinh Nhi cười lạnh lùi qua một bên. Trác Mộc Luân sấn lên hai bước, trường thương rung lên những chiếc vòng sắt khua loảng xoảng, đầu thương rung động tựa như đóa hoa trở vào Khắc Tà quát:

“Ngươi muốn dùng binh khí gì, ta gọi người mang đến, để cho ngươi chết cũng không oán hận!”

Hần tự cho là mình tất thắng không còn nghi ngờ gì nên cố ý trước mặt Sử Triều Anh làm bộ anh hùng hảo hán, ra vẻ không thèm giết kẻ tay không tác sát.

Đoàn Khắc Tà lý nào chịu dây dưa cùng hần, chàng quát lên một tiếng:

“Ta muốn cây trường thương của ngươi, buông tay!”

Chàng xuất thủ nhanh như chớp, Trác Mộc Luân vừa đâm một thương vào khoảng không đã bị chàng chụp lấy đầu thương. Trác Mộc Luân thất kinh kêu lên:

“Tiểu tử này khí lực thật không nhỏ!”

Hần dùng cả hai tay nắm vững lấy trường thương, Đoàn Khắc Tà mới giữ chứ còn chưa thể đoạt được trường thương của hần. Chàng hét lên:

“Ngươi còn không buông tay thì chỉ tự chuốc khổ vào thân!”

Tả chưởng của chàng bổ xuống cán thương, tiếng vang như sấm rền, ong ong chấn động tai người nghe. Trác Mộc Luân chợt cảm thấy một cổ lực đạo mạnh mẽ kích đến, lồng ngực tựa như bị thiết chùy nện phải, nhất thời khí huyết trào ra, bổ ngựa chống bốn vó lên trời, cây trường thương đương nhiên cũng đã rời khỏi tay.

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà dùng bản lĩnh “Cách vật truyền công”, mang nội gia chân lực truyền qua trường thương trực tiếp công kích vào thân thể hần. Trác Mộc Luân mặc dù là thiên sinh thần lực, thể nhưng làm sao sánh được với nội công hùng hồn thâm hậu của Đoàn Khắc Tà.

Chợt có tiếng gió rít vù vù, hai món binh khí đã từ hai bên công đến, một là Tinh Tinh Nhi, một là Mã trưởng lão của Cái bang. Hai người này đều có cùng tâm tư, muốn tranh thủ thời cơ Đoàn Khắc Tà vừa mới chụp được đầu thương, khi còn chưa kịp xoay chuyển trường thương, tấn công khiến chàng không kịp trở tay.

Trường thương vốn bất lợi cho cận chiến nhưng Đoàn Khắc Tà khinh công trác tuyệt, ứng biến cực nhanh. Vừa mới phát giác phía sau có gió, chàng liền ném trường thương lên không, thân mình như mũi tên, vừa nhảy lên vừa chụp. Chàng lướt ra ngoài ba trượng, vừa vặn chụp được cán thương, lúc này đã cách Tinh Tinh Nhi và Mã trưởng lão một đoạn. Chàng vừa chụp được cán thương, trường thương lập tức sử ra, thi triển uy lực của binh khí vừa dài vừa nặng.

Chỉ nghe “Choang” một tiếng, “Hổ Vĩ côn” của Mã trưởng lão đã bị trường thương của chàng đánh gãy, Mã trưởng lão bị chấn động đến hổ khẩu tứa máu, vội vàng liên tiếp lui về sau. Cây “Hồn Thiết thương” này nặng bảy mươi hai cân, Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi chém không hề hấn gì. Đoàn Khắc Tà vũ lộng trường thương, trong vòng chu vi vài trượng một giọt nước cũng không lọt, Tinh Tinh Nhi làm sao còn có thể lại tiếp cận chàng.

Trác Mộc Luân còn mang đến năm mươi tên trợ thủ tay cầm khiên mây, vốn đang xếp thành hình cung ngăn cản đường lui để phòng Sử Triều Anh đào tẩu. Trác Mộc Luân vừa ngã đo ván, Sử Triều Anh liền cười nói:

“Tiểu vương gia của các người đã thua, ta phải đi thôi!”

Đám trợ thủ này một tay giữ khiên mây, một tay cầm đao, khiên mây vững chắc có thể chống được cả đao búa. Sử Triều Anh mặc dù vũ khí dùng là bảo kiếm, thế như chẻ tre nhưng cũng không phá được một chiếc khiên nào. Tiếp theo lại có vài mặt khép lại, năm mươi chiếc khiên mây trùng trùng điệp điệp từ bốn phương tám hướng ép đến, vòng tròn càng lúc càng thu nhỏ, Sử Triều Anh muốn đột phá vòng vây cũng không được.

Đoàn Khắc Tà không muốn đả thương nhiều người, chàng đột nhiên chuyển mũi thương, hét lên một tiếng, một thương đâm tới cây thạch trụ. Chỉ nghe “Ầm” một tiếng rung chuyển, hoa lửa bay tứ tung, đá vụn văng tứ phía. Một thương này đã xuyên thủng thạch trụ một lỗ lớn.

Đoàn Khắc Tà múa cây thương làm thành một đóa thương hoa, chàng hét:

“Ngăn ta thì chết, tránh ta thì sống! Các người tự nghĩ, đầu các người có cứng hơn cột đá này không?”

Năm mươi võ sĩ cầm khiên mây vốn là những hảo hán dũng mãnh, cực kỳ hung hãn không kể đến tính mạng nhưng trông thấy Đoàn Khắc Tà cầm thương lao đến thì cũng tự sợ đến hoảng loạn, kêu ầm lên một tiếng rồi tứ tán bỏ chạy. Bọn chúng không phải sợ chết mà là do bị thần dũng của Đoàn Khắc Tà dọa đến mất hết đầu chí.

Sử Triều Nghĩa trông thấy ngăn cản không nổi, hấn kêu lên:

“Muội tử, người thực sự cùng tiểu tử này bỏ đi ư?”

Sử Triều Anh lạnh lùng cười nói:

“Người còn coi ta là muội tử ư? Từ nay về sau, tình huynh muội giữa chúng ta một đao đoạn tuyệt!”

Sử Triều Nghĩa giận dữ hô:

“Cung thủ! Bắn chết hai người bọn chúng cho ta!”

Vũ Văn Thùy đã thay một cây bồng khác, nghiêng mình lách đến kêu lên:

“Sử cô nương, sớm biết có ngày hôm nay, hà tất còn gặp gỡ làm chi”.

Sử Triều Anh điềm đạm nói:

“Hảo ý của người đối với ta, ta xin ghi nhớ. Hôm nay ta quyết ý rời khỏi chốn này, ai cũng không thể cản trở”.

Đột nhiên nàng vượt một kiếm, Vũ Văn Thùy than dài một tiếng, kéo bồng bỏ đi.

Đoàn Khắc Tà xoay tít trường thương, trong vòng hai trượng những kẻ ngăn cản đều lùi tránh, không quá một khắc chàng đã mở được một đường máu xông ra ngoài đại môn. Sử Triều Nghĩa triệu đến một đội cung tiễn thủ đuổi theo bọn họ.

Tinh Tinh Nhi cũng theo sau đuổi đến.

Tên bay như châu chấu, tới tấp bắn đến. Đoàn Khắc Tà múa tít trường thương, mưa gió không nhập, bảo hộ Sử Triều Anh cướp đường mà chạy.

Trong màn mưa tên, chợt thấy một chùm ngân quang chớp lên, Sử Triều Anh “ôi chà” một tiếng, nàng nói: “Ta trúng ám khí rồi!”

Tinh Tinh Nhi hô hô cười lớn, nguyên lai là hấn phóng một nắm Mai Hoa châm. Mai Hoa châm của hấn có thể phóng ra xa ngoài ba trượng, vô thanh vô ảnh, so với cung tiễn càng khó phòng bị hơn.

Đoàn Khắc Tà quơ tay trái, quơ được mười mấy mũi tên vào tay, chàng dùng thủ pháp “Thiên Nữ Tán Hoa” làm thành thủ pháp “Súy Thủ tiễn” phóng mạnh lại phía Tinh Tinh Nhi. Nội công của chàng thâm hậu, dùng tay phát tên so với cung cứng bắn ra còn lợi hại hơn rất nhiều. Mười mấy mũi tên mang theo tiếng xé gió “ô.. ô”, thanh thế cực kỳ mãnh liệt. Tinh Tinh Nhi cũng không dám ngạnh tiếp mà vùng kiếm phòng thân. Số tên đó không bắn trúng Tinh Tinh Nhi nhưng lại bắn thương vài tên cung tiễn thủ. Đám cung tiễn thủ này cũng không dám đuổi theo quá gần.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Bị thương ở đâu?”

Sử Triều Anh đáp:

“Không xong rồi, ta bị thương ở mắt cá chân!”

Nàng từng bước một tập tễnh, bước đi hết sức khó khăn. Đoàn Khắc Tà nhíu đôi lông mày, không làm gì hơn chỉ đành kéo nàng cùng chạy.

Chợt thấy phía trước có một đội kỵ binh phóng tới, Sử Triều Anh quát:

“Vương tướng quân, người cũng muốn làm khó ta ư?”

Tên quan quân cầm đầu đáp:

“Không dám mạo phạm Công chúa, thỉnh Công chúa tránh ra, bỉ chúc chỉ muốn giết chết tiểu tử này!”

Nói thì chậm nhưng lúc đó diễn biến rất nhanh, thốt mã cao lớn của hấn đã vọt đến, từ trên lưng ngựa, hấn nâng trường mâu nhắm Đoàn Khắc Tà đâm xuống.

Tên quan quân này họ Vương, thiện dùng bát xà mâu, trong quân của Sử Triều Nghĩa hấn được coi là một viên kiên tướng. Nào ngờ đụng độ với Đoàn Khắc Tà trong lúc khẩn cấp, chàng hét lớn một tiếng:

“Đến rất hay!”

Chỉ một thương chàng đâm hấn nhào xuống ngựa. Ngựa của tên quan quân này là tuần mã đã quen chiến trận, chủ nhân rơi xuống ngựa nhưng vẫn xông về phía trước. Đoàn Khắc Tà hét vang một tiếng, sử ra thần lực ấn đầu ngựa lại, chế phục nó. Sử Triều Anh một chân bị thương, không thể nhảy lên được, cơ hội gấp gáp khó mà có lại được, Đoàn Khắc Tà không còn cách gì khác hơn là ôm nàng nhấc lên lưng ngựa.

Đội kỵ binh kia như thủy triều vọt đến, Đoàn Khắc Tà vũ động Hồn Thiết thương, một ngựa xông tới phá trận, không đâm người mà chỉ nhằm đâm ngựa. Chàng trùng sát một lượt, đã đâm bị thương mấy chục thốt chiến mã, những chiến mã bị thương điên cuồng chạy loạn ngăn cản đám truy binh phía sau. Sử Triều Anh một tay ôm chặt lấy eo chàng, một tay múa lộng bảo kiếm giúp chàng đánh bạt luồng tên từ hai bên bắn tới.

Chợt nghe đám binh sĩ kinh hoàng kêu loạn, Đoàn Khắc Tà ngồi trên lưng ngựa quay đầu lại nhìn. Chỉ thấy ánh lửa bùng bùng bốc cháy, Đoàn Khắc Tà vừa mừng vừa sợ, “Đám lửa này cháy thật đúng lúc nhưng không biết là ai đã ngâm yểm trợ ta?” Đội kỵ binh kia và đám cung tiễn thủ đuổi theo phía sau, thứ nhất là e sợ sự hung mãnh của Đoàn Khắc Tà, thứ hai là thấy đại doanh bốc cháy không biết xảy ra điều gì cho nên cũng tự kinh hoàng, không dám cố truy đuổi Đoàn Khắc Tà nữa, trước tiên trở lại cứu hỏa.

Đoàn Khắc Tà phá vòng vây, thúc ngựa chạy như bay. Võ sĩ tâm phúc của Sử Triều Nghĩa còn hơn mười tên kỵ mã nườm nượp đuổi theo. Đoàn Khắc Tà dùng tay phát tiễn, bắn ngã vài tên, mấy tên kỵ mã phía sau hò nhau bỏ cuộc, chỉ còn lại Tinh Tinh Nhi. Vốn dĩ với khinh công của Tinh Tinh Nhi thì trong vòng mười dặm là có thể đuổi kịp ngựa chạy thê nhưng hãn một thân một mình nên cũng không cam đảm đuổi theo truy sát Đoàn Khắc Tà. Hãn đuổi theo một hồi, nhìn lại phía sau không còn người, lại sợ Đoàn Khắc Tà thừa cơ quay lại đánh giết, cho nên chỉ đành nhanh chóng trở về.

Đoàn Khắc Tà sau khi thoát hiểm, trong lòng thầm kêu khổ, “Vị Sử cô nương này nếu như không bị thương thì còn dễ xử lý, ta và cô ta có thể đường ai nấy đi, không cần hỏi han đến cô ta cũng không có quan hệ gì. Nhưng bây giờ nàng ta lại bị thương như vậy, nàng ta vì ta mà đoạn tuyệt với ca ca, ta làm sao có thể bỏ lại mà không quản đến?”

Sử Triều Anh vừa rồi trong khi kịch chiến không cảm thấy đau đớn, đến giờ khắc này nguy hiểm đã qua, nàng mới không nhận được phải rên rỉ, càng ôm Đoàn Khắc Tà chặt hơn nữa. Đoàn Khắc Tà nhú đôi lông mày hỏi:

“Cô thế nào rồi, đau lắm phải không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta cảm giác cây Mai Hoa châm này tựa hồ đang di động hướng lên trên, càng ngày càng xuyên vào sâu hơn”.

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh hãi, chàng đương nhiên biết bản lĩnh của Tinh Tinh Nhi: “Mai Hoa châm này nếu không được rút ra thì sau bảy ngày có thể xuyên vào tim, khi đó vô phương cứu chữa. Cho dù không xuyên vào tim mà tiến vào một đại huyết nào khác cũng sẽ tàn phế. Ai dè, thật không ngờ Tinh Tinh Nhi lại độc ác đến thế, đối phó với Sử cô nương cũng dùng đến thủ pháp ngoan độc ‘Kim châm thứ huyết’”.

Đã biết Sử Triều Anh bị thương bởi “Kim châm thứ huyết”, Đoàn Khắc Tà càng không thể không để ý tới, chàng lập tức nói:

“Cô cố chịu đựng một lát, ta tìm nơi giúp cô chữa trị”.

Chàng giục ngựa chạy một mạch hơn hai mươi dặm, chạy lên một ngọn núi hoang mới dừng lại. Chàng đỡ Sử Triều Anh xuống ngựa, hai người bước vào trong rừng cây. Sử Triều Anh nói:

“Xin lỗi, ta đã làm liên lụy người”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cô đã cứu ta, ta cũng nên cứu lại cô, đừng cảm tạ ta, cũng không cần nhớ ân tình của ta”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Nguyên lai là người định bỏ ta qua một bên cho nên mới chữa trị cho ta. Người yên tâm, ta mặc dù không nơi nương tựa cũng tuyệt không đeo bám người. Hơn nữa, khinh công của người cao như vậy, đến chừng nào người không muốn để ý đến ta thì cứ mặc tình bỏ chạy, ta có thể đuổi theo được hay sao?”

Đoàn Khắc Tà không ngờ nàng lại bạo gan nói ra như vậy, bị nói trúng tâm sự, chàng không khỏi đỏ bừng mặt, một lát sau mới bảo:

“Ta không có ý đó, đại trượng phu ân oán phân minh, ta không muốn chịu ân huệ của người”.

Sử Triều Anh đột nhiên nghiêm mặt:

“Ta nào có ơn huệ gì với người, là do ta không tốt, cơ hồ làm hại người. Ta cho người giải được là điều phải làm. Chỉ cần trong lòng người không hận ta là ta đã cảm kích vô cùng rồi”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Chuyện đã qua, không cần phải nhắc đến. Được rồi, người ngồi xuống dựa vào cây đại thụ này. Người thấy Mai Hoa châm đã vào đến đâu rồi?”

Sử Triều Anh duỗi chân phải nói:

“Tự hồ như đã chui đến ‘Tam lư huyết’”.

Đoàn Khắc Tà chần chừ giây lát, chàng nói:

“Cô nương, xin thứ cho ta vô lễ”.

Chàng một tay nắm lấy mắt cá chân nàng, cởi hài và vớ của nàng ra. Sử Triều Anh trong lòng hốt hoảng, nàng kêu lên:

“Người muốn gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta giúp cô lấy Mai Hoa châm ra”.

Sử Triều Anh thở hắt ra một hơi, nàng khanh khách cười nói:

“Người đó, nói năng cũng không rõ ràng, người sớm nói phải làm như vậy để chữa trị giúp ta không được sao? Lại còn nói cái gì hữu lễ với vô lễ”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Cô hãy chịu đau, ta đẩy Mai Hoa châm ra”.

Chàng liền điểm vào “Tam Lư huyết” của nàng, sau đó nắm chặt mắt cá chân, giữ yên vận dụng huyền công. Một cỗ nội lực xuyên thẳng vào bức Mai Hoa châm từ từ di chuyển xuống dưới. Mũi châm xuyên qua thớ thịt, lại thêm áp lực của đầu ngón tay Đoàn Khắc Tà khiến Sử Triều Anh đau đến mồ hôi toát ra đầm đìa. Thân hình nàng khẽ run, bất tri bất giác dựa lên người Đoàn Khắc Tà. Nàng liếc mắt nhìn lên, chỉ thấy hai gò má của Đoàn Khắc Tà cũng đỏ ửng, hơi thở gấp gáp. Phải biết Đoàn Khắc Tà chưa bao giờ tiếp xúc với da thịt nữ nhân, hôm nay tuy nói là trị thương cho Sử Triều Anh nhưng dù sao đi nữa thì tay cũng đã tiếp xúc với da thịt mềm mại ôn nhu của nàng, nên cũng không khỏi rung động trong lòng.

Sử Triều Anh trong lòng cười thầm: “Tiểu tử này lại còn đỏ mặt hơn cả ta”. Trong lúc thống khổ nàng lại cảm thấy thoải mái, những muốn thống khổ này kéo dài hơn chút nữa.

Công lực của Đoàn Khắc Tà thâm hậu, một hồi sau đã đẩy Mai Hoa châm xuống đến gót chân Sử Triều Anh, đầu mũi châm lộ ra ngoài. Đoàn Khắc Tà song chỉ kẹp lấy, Sử Triều Anh “ôi chao” một tiếng, Mai Hoa châm đã bị nhổ ra ngoài. Sau đó Đoàn Khắc Tà lại giúp nàng đắp kim sang.

Sử Triều Anh dựa vào cây đại thụ thở hổn hển, Đoàn Khắc Tà cũng mồ hôi toát đầy đầu. Lúc này, sắc trời cũng đã tối, giữa núi non trắng sáng đã nhô lên, Sử Triều Anh nói:

“Ồi chà, sao ta không còn một chút khí lực nào. Người, người sao vậy, người phải đi à?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cô ở đây nghỉ một lát, ta đi tìm chút gì ăn được. Vết thương của cô đã đỡ rồi, cô không còn khí lực là do đói đó thôi”.

Đoàn Khắc Tà trước đó chỉ ăn một tô cháo, trải qua một trận kịch chiến tiêu hao không ít khí lực, lại giúp Sử Triều Anh nhổ châm ra nên cũng cảm thấy đói bụng.

Trên núi, dã thú mặc dù rất nhiều nhưng vì trời tối nên rất khó tìm, Đoàn Khắc Tà lại không có kinh nghiệm săn thú, thật vất vả lắm mới săn được hai con thỏ hoang quay lại. Chàng thấy Sử Triều Anh đã nhóm một đồng lửa dưới tàng cây, nàng cười đón chàng:

“Ta còn nghĩ người sẽ không quay lại nữa chứ!”

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng: “Nếu không phải thấy võ công của người còn chưa khôi phục, ta sớm đã đi rồi”. Sử Triều Anh biết rõ lòng chàng nghĩ gì, nàng cười nói:

“Thiên hạ không có bữa tiệc nào không tàn, tốt, để ta mượn hoa kính Phật, tiễn người lên đường”.

Nàng đón lấy hai con dã thỏ, vót một đoạn cây thật khéo rồi xiên chúng đem nướng. Ánh lửa chiếu lên khuôn mặt nàng hồng đỏ, càng tăng thêm vài phần kiều diễm. Đoàn Khắc Tà cảm thấy tim đập nhanh,

chàng nghĩ thầm trong bụng: “Nếu như ta ăn xong rồi đi, nàng ta còn chưa khôi phục tinh thần, một thân nữ tử trơ trọi giữa nơi núi hoang thế này, ta lại không lo lắng hay sao? Chưa nói ca ca nàng phải người truy bắt, chỉ cần đụng phải mãnh thú cũng khó bảo toàn tính mạng, ôi chà,... chẳng lẽ ta lại ở chỗ này qua một đêm cùng với nàng ta?”

Ánh trăng xuyên qua tán lá cây dày đặc mang đến cảm giác mát mẻ, trong gió đêm có lẫn mùi hương thơm của hoa dại, trước mắt lại có một cô nương mỹ lệ... cảnh sắc này thực tuyệt đẹp vô cùng. Đoàn Khắc Tà thư thái mơ màng, chợt chàng nghĩ đến Sử Nhược Mai. Cũng là một đêm trăng u nhã, chàng trong hoa viên của Tiết Tung cùng Sử Nhược Mai lần đầu gặp mặt, “Hỡi ơi, lần thứ nhất gặp mặt đã sinh sự rồi, nàng còn mắng ta thành tiểu tặc. Ta cũng không tốt, ta mới thấy nàng đã lạnh lùng mỉa mai, mắng nhiếc nàng”.

Lại một bối cảnh khác trong lòng chàng hiện lên, đó cũng lại là một đêm trăng, trong một hoa viên khác - hoa viên của Độc Cô Vũ. “Nàng loay hoay một mình trong vườn chờ Độc Cô Vũ tương hội”. Đoàn Khắc Tà trong lòng mơ hồ đau đớn, chàng nhanh chóng khép lại tâm tư, không muốn tiếp tục nghĩ nữa.

Sử Triều Anh khúc khích cười hỏi:

“Người nghĩ gì mà nghĩ đến xuất thần vậy? Thỏ đã nướng chín rồi”.

Đoàn Khắc Tà chợt giật mình, “Hai đêm trăng đó, ta đã từng cùng Nhược Mai đơn độc tương hội, thật không ngờ đêm nay cũng lại là tình cảnh như vậy, chỉ tiếc nàng ta tuy cùng họ Sử nhưng lại không phải Sử Nhược Mai. Ôi, không thể tiếp tục nghĩ đến nàng nữa, nàng đã tìm được người tri âm rồi”.

Đoàn Khắc Tà buồn bã tiếp lấy một con thỏ nướng, một chút thất thần, chàng đụng phải cây xiên gỗ mà Sử Triều Anh vừa hơ trong lửa, bị bỏng liền vội vàng rút tay về.

Sử Triều Anh cười hỏi:

“Người sao thế, rốt cuộc là đang nghĩ đến điều gì?”

Đoàn Khắc Tà lấy lại bình tĩnh đáp:

“Ta đang muốn hỏi cô một việc”.

Sử Triều Anh nói:

“Chuyện gì mà phải nghĩ lâu như vậy mới có thể mở miệng được?”

Nàng bộ dáng nhu thuận, biểu tình âu yếm, ánh thu ba lông lánh, ngây ngây nhìn chàng. Đoàn Khắc Tà khái một tiếng rồi nói:

“Cô đã ly khai khỏi hang giặc, ta vốn không muốn đề cập đến chuyện xưa nữa, thế nhưng việc này không hỏi không được”.

Sử Triều Anh trong lòng nguội lạnh, “Hắn mang triều đình đại Yên của ta xem thành hang giặc. Bản thân hắn cũng là người trong lục lâm, lại còn xem thường cường đạo như vậy!”

Nàng miễn cưỡng cười nói:

“Là chuyện gì, người nói đi!”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Cái bang Tiêu bang chủ có phải còn bị cầm tù ở chỗ các người không? Có phải cô sai Vũ Văn Thùy làm việc này không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Thì ra là người hỏi chuyện này. Người yên tâm đi, trên đường người không thấy chỗ ca ca ta bị lửa cháy sao?”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Thì sao? Cô biết đám lửa này là ai châm ư, đám lửa đó với Tiêu bang chủ thì có liên quan gì?”

Sử Triều Anh cười đáp:

“Người thông minh như vậy còn không nghĩ ra ư? Đám lửa đó là do ta châm đó, nơi bị đốt chính là phòng giam Tiêu bang chủ”.

Đoàn Khắc Tà kinh dị hỏi:

“Là cô châm sao? Cô có phép phân thân cũng không làm được chuyện đó?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Người còn chưa minh bạch sao? Ta mặc dù không có phép phân thân nhưng chẳng lẽ ta không có nha hoàn tâm phúc à?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“À, thì ra cô đã an bài trước, kêu người phóng hỏa. Nhưng ta còn chưa minh bạch, vì sao cô làm vậy?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta đoán được ca ca với ta sớm muộn gì cũng đoạn tuyệt, bởi vậy mới phân phó cho nha hoàn trước, một khi có chuyện liền lập tức phóng hỏa. Thứ nhất là tránh cho Tiêu bang chủ rơi vào tay ca ca, thứ hai là có lợi cho chúng ta đào tẩu! Còn chưa minh bạch sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Nói vậy, Tiêu bang chủ cũng đã thoát hiểm rồi?”

Sử Triều Anh đáp:

“Đương nhiên, ta vốn không muốn giết y, ta phí nhiều tâm lực như vậy mới bắt sống y, sao có thể để một ngọn lửa thiêu chết y được?”

Đoàn Khắc Tà như nhắc được một tảng đá lớn trong lòng xuống nhưng nghi ngờ vẫn chưa tiêu hết, “Xem ra vị Sử cô nương này luôn là túi khôn cho ca ca cô ta, vì ca ca mà bày mưu tính kế. Là do nàng sắp xếp cho Vũ Văn Thùy bắt Tiêu bang chủ làm tù binh. Cũng là kế sách do nàng hạ định, muốn ta vì huynh muội bọn họ ra sức làm thuyết khách nói cho Thiết, Mưu hai vị đại ca trợ giúp ca ca nàng cướp lấy giang sơn của Đại Đường. Một người như vậy, tại sao lại đột nhiên thay đổi, thả ta ra rồi lại thả Tiêu bang chủ, không tiếc cùng với ca ca mình đoạn tuyệt, chẳng lẽ đó đều là vì ta?”

Sử Triều Anh thản nhiên cười nói:

“Người hỏi chuyện của ta, ta đã trả lời người rồi. Tiêu bang chủ không chết, người hắc cũng đã yên tâm, người còn đang suy nghĩ điều gì nữa thế?”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Cô cùng với ca ca đoạn tuyệt, không hối hận chứ?”

Sử Triều Anh nói:

“Ta và hắc vốn không phải một mẹ sinh ra, hắc đại nghịch bất đạo, giết chết phụ thân rồi lại làm mẹ ta tức giận mà chết. Người nói ta còn có thể xem hắc là ca ca được không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Nói như vậy, cô sớm đã hận hắc thấu xương, đã như thế vì sao, vì sao?...”

Sử Triều Anh nói:

“Người muốn hỏi ta vì sao trước đây ta còn giúp đỡ cho ca ca ta chứ gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta vốn không muốn đề cập đến chuyện xưa của cô, nếu cô không muốn nói thì hãy bỏ qua đi”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Ta chỉ nghĩ ngươi là một nam tử hán thô lỗ, không ngờ ngươi cũng tinh tế như vậy. Kỳ thật ngươi không hỏi ta, ta cũng phải nói với ngươi. Ngươi cho rằng ta thực lòng cam tâm tình nguyện trợ giúp ca ca ta sao? Bất quá bởi vì thời cơ chưa đến, ta còn chưa thể báo cừu được. Thế lực của ca ca lớn hơn, thủ hạ đông hơn, ta sao có thể khinh suất vọng động được?”

Đoàn Khắc Tà chợt tỉnh ngộ, chàng nói:

“Nguyên lai cô lôi kéo Vũ Văn Thùy, mục đích là muốn sử dụng Cái bang để đối phó với ca ca cô”.

Còn có một câu hỏi sỗ sàng khác mà chàng không nói ra: “Cô thi ân với ta, có phải cũng có dụng ý như vậy?”

Sử Triều Anh thản nhiên đáp:

“Không sai, ta nếu không phải muốn lợi dụng Cái bang, thì sao có thể coi trọng Vũ Văn Thùy như vậy? Đáng tiếc ta phí rất nhiều tâm huyết, hắn vẫn không thể trở thành Bang chủ được!”

Đoàn Khắc Tà lạnh lùng nói:

“Đại sự của cô bị phá hỏng bởi tay ta, lúc đó nếu không phải ta xuất thủ đối đầu với các người, ước chừng Vũ Văn Thùy cũng đã lên làm Bang chủ rồi”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Lúc ấy xác thực là ta hận ngươi, nhưng sau đó cũng bình thường trở lại. Ta đã nhìn ra, Vũ Văn Thùy mặc dù có chỗ thông minh nhưng cũng không thể trở thành người làm việc lớn, muốn phụ trợ cũng không phù trợ nổi. Thế nào, ngươi còn không chịu buông tha cho y sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Hắn với ta thì có liên quan gì? Buông tha hay không buông tha hắn đấy là chuyện của Cái bang”.

Sử Triều Anh ánh mắt lưu động, giống như cười mà lại không phải cười, nàng nhìn Đoàn Khắc Tà nhẹ nhàng nói:

“Ta còn tưởng ngươi đối với hắn ghi nhớ hận sâu chứ”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không, ta lại thấy hắn có điểm đáng thương”.

Sử Triều Anh yên lặng không nói, một hồi sau nàng mới lên tiếng:

“Ta cùng với ca ca đoạn tuyệt, đây là chuyện sớm muộn không thể tránh khỏi. Bất quá không nghĩ rằng nó lại đến nhanh như vậy, ta còn chưa bố trí chu toàn, lại bức bách hắn, không động thủ không được”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng mơ hồ cảm thấy lạnh, thầm nghĩ: “Nguyên lai huynh muội bọn họ luôn luôn đấu đá lẫn nhau. Vị Sử cô nương này tuổi còn trẻ như vậy, trong lòng lại suy nghĩ sâu sa như thế!” Rồi chàng lại nghĩ “Sử Tư Minh chết cũng đáng tội, bất quá không nên chết trong tay con trai hắn. Nhưng vị Sử cô nương này toan tính với ca ca, xem chừng cũng không đơn thuần là báo thù cho phụ thân”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Nói như vậy, là do ta đã làm rối loạn kế hoạch của cô?”

Sử Triều Anh đáp:

“Như thế ngược lại cũng có cái hay. Ồ, ngươi có chịu giúp ta một chút không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta đã sớm nói qua rồi, cô cứu ta, ta cũng cứu cô, chúng ta không ai nợ ai. Sáng sớm mai, đường ai nấy đi, chuyện của cô ta không giúp được”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Ta còn chưa nói hết, hoàn toàn không phải chỉ là ngươi giúp đỡ ta, đối với ngươi cũng hết sức có lợi”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Cái gì có lợi ta cũng đều không màng”.

Sử Triều Anh nói:

“Chẳng lẽ người không có một chút chí khí nào hay sao, không muốn tự mình sáng lập lên một phen sự nghiệp sao?”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Phải xem là sự nghiệp gì”.

Sử Triều Anh nói:

“Ca ca ta mặc dù nếm mùi bại trận, thủ hạ cũng còn có vài vạn người, ngoài ra ta cũng có một đội nữ binh ba nghìn người, ba nghìn người này chỉ nghe mệnh lệnh của ta. Ca ca ta không chỉ huy được đội nữ binh này nhưng nếu như hấn chết, thì ta lại chỉ huy được bộ hạ của hấn”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Cô muốn chiếm lấy địa vị của người khác? Nhưng điều đó có liên quan gì đến ta? Ta sớm đã nói rồi, chuyện của cô, ta không giúp được”.

Sử Triều Anh nói:

“Không, chuyện này có quan hệ rất lớn với người, người nghe ta nói đã. Ta cũng không muốn người thay ta báo thù nhưng dù sao người với Tinh Tinh Nhi cũng thành thể nước với lửa không thể dung nhau. Người chỉ cần hỗ trợ ta đối phó với Tinh Tinh Nhi. Chúng ta lặng lẽ quay trở lại, nữ binh của ta có thể đối phó với tinh binh tâm phúc của ca ca ta. Ca ca ta không phải đối thủ của ta, ta xuất kỳ phát động công kích, đại sự mười phần đến chín có thể thành công. Đáng ngại là mấy tên võ lâm cao thủ mà hấn mời đến nhưng trong đó Huyền Không thượng nhân hai bên đều không giúp, Mã trưởng lão, Vũ Văn Thùy thứ nhất là người Cái bang, lại bị ta nắm thóp, đám bang nhân của hấn cũng quyết không dám cùng ta đối địch. Còn lại chỉ có tên Tinh Tinh Nhi là khó giải quyết. Ta chỉ cần người, khi ta hành sự, nếu như Tinh Tinh Nhi cản trở thì người giết chết hấn. Sau khi sự thành, ta sẽ ủng hộ người làm Vương! Quân đội của ca ca ta đều giao cho người!”

Đoàn Khắc Tà nghe xong ha hả cười lớn.

Đúng là:

Chẳng muốn Trung Nguyên tranh để vị

Lại mang mối ngọt đến giăng câu.

18. Chương 18: Tình Thật Lý Gian Hiềm Khó Tránh - Bên Đường Ngừng Mắt Hận Càng Thêm

Sử Triều Anh ôn tồn hỏi:

“Người cười cái gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Người tìm sai người rồi, ta không phải là người làm Hoàng đế được”.

Sử Triều Anh nói:

“Từ cổ chí kim, có triều đại nào mà không phải là thắng làm vua, thua làm giặc? Người cho rằng Hoàng đế thực sự là do trời sinh sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Mỗi người có chí riêng, người thích làm Hoàng đế, người tự mình làm đi”.

Sử Triều Anh cười rộn một tiếng:

“Đáng tiếc ta là một nữ tử”.

Đoàn Khắc Tà nghiêm mặt nói với nàng:

“Nữ nhân thì không thể làm Hoàng đế được sao? Tắc Thiên hoàng đế của bốn triều không phải là nữ nhân sao? Bà ta sửa Đường thành Chu, không phải cũng yên ổn ngồi trên ngôi Hoàng đế suốt mấy chục năm sao?”

Sử Triều Anh giương mày liễu, nhãn châu chớp sáng, nàng lập tức cười nói:

“Tắc Thiên hoàng đế hùng tài đại lược, Đại Tông Hoàng đế còn tự than thở không bằng, ta sao có thể sánh được với người. Lại nói, Tắc Thiên hoàng đế cũng có Địch Nhân Kiệt phụ tá đó”.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Đáng tiếc ta cũng không làm Địch Nhân Kiệt được. Người muốn làm Hoàng đế, tốt nhất là đi tìm một Địch phụ tá”.

Sử Triều Anh cúi thấp đầu, thần sắc ảm đạm, chợt nàng lại nở một nụ cười. Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Người lại cười gì vậy?”

Sử Triều Anh đáp

“Ta giống người, người lại tưởng là thật. Người là nhất đại anh hùng, đại hào kiệt còn không dám có ý niệm làm Hoàng đế. Người nghĩ một nữ tử như ta lại có thể không biết tự lượng sức hay sao? Đây chỉ là nói giỡn cho vui thôi, người cũng đừng cho là thật”.

Kỳ thật nàng chỉ dùng tiếng cười để che giấu tình cảnh khó nói của mình, những lời vừa rồi thật sự không phải xuất phát từ đáy lòng.

Sử Triều Anh lại nói:

“Ca ca ta làm Hoàng đế, xem chừng cũng không phải chuyện dễ. Bất quá hấn vẫn còn mấy vạn binh mã, thành sự thì ít bại sự thì nhiều, gây họa cho bách tính. Dù người không muốn chiếm đoạt địa vị người khác nhưng giúp ta lật đổ hấn, tránh cho hấn nắm binh quyền làm điều xằng bậy, như thế không phải là chuyện tốt hay sao?”

Đoàn Khắc Tà nghe nàng nói như vậy, trong lòng thoáng rung động nhưng chàng lập tức đáp:

“Đây là chuyện của triều đình, không đến lượt ta quản”.

Chàng còn giữ lại một câu không nói thẳng ra, đó là: “Phân tranh của các người, ta không muốn bị cuốn vào”.

Sử Triều Anh thất vọng nhưng nàng cố gắng không để Đoàn Khắc Tà nhìn ra. Qua một hồi lâu, nàng mới liếc nhìn Đoàn Khắc Tà cười hỏi:

“Người cái này cũng không làm, cái kia cũng mặc kệ, vậy rốt cuộc người muốn làm gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta chỉ muốn làm một người giống như phụ thân ta”.

Sử Triều Anh nói:

“À, người muốn là một du hiệp, tứ hải làm nhà, vì bất bình trong thiên hạ mà ra tay nghĩa hiệp”.

Đoàn Khắc Tà mỉm cười không nói, xem như nàng đã nói đúng.

Sử Triều Anh thở dài u uẩn:

“Ta tự vẫn bản lĩnh mình không thể đi làm du hiệp được nhưng chí nguyện trong lòng, kỳ thật cũng là như vậy. Bất quá, ta không thể để cho ca ca ta làm điều bạo ngược, ta phải xử lý xong chuyện trong nhà, khi đó mới có thể tùy tâm sở dục, trở thành dã hạc, nhàn vân”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Mỗi người có chí hướng riêng, không thể miễn cưỡng. Người muốn làm thế nào thì cứ làm, không cần nói với ta”.

Sử Triều Anh hỏi:

“Người một chút cũng không quan tâm đến chuyện của ta sao?”

Đoàn Khắc Tà cười đáp:

“Không, ta đang muốn hỏi người, tinh thần người đã khôi phục lại hay chưa? Vết thương ở chân đã hoàn toàn khỏi chưa, ngày mai có thể đi được chưa?”

Sử Triều Anh gắt:

“Cái này người quan tâm làm gì, người sợ ta làm liên lụy đến người. Được rồi, ta sống hay chết đều không cần người chiếu cố, đi cũng được mà không đi cũng được, cũng không cần người lo lắng. Người muốn đi thì bây giờ đi đi, ta cần phải ngủ”.

Nàng trẻ môi, thật sự nhắm mắt lại, dựa vào gốc cây mà ngủ, không hề lý đến Đoàn Khắc Tà nữa.

Đoàn Khắc Tà mặc dù đối với Sử Triều Anh không có nhiều hảo cảm nhưng tại nơi núi hoang khuya khoắt này cũng không nhẫn tâm bỏ đi một mình. Chàng thâm thở dài: “Tính khí của nữ nhi thật khó mà nắm bắt được, dây vào họ chỉ chuốc phiền. Cũng may, có phiền toái cũng chỉ hết đêm nay, sáng ngày mai, cô và ta sẽ chia tay, sau này cũng chưa chắc đã gặp lại, cô tức giận ta, ta cũng không có bên cạnh”.

Đoàn Khắc Tà lo sợ đã thú đến quấy nhiễu nên không dám bỏ đi, cũng không dám ngủ. Chàng cách Sử Triều Anh một quãng xa, loanh quanh trong rừng cây, gác đêm cho nàng. Thỉnh thoảng chàng cũng quay đầu lại nhìn nàng một cái.

Qua một lúc sau, trăng nghiêng bóng đổ, Bắc Đẩu chuyển dời, đêm thanh như nước, Sử Triều Anh tựa hồ cũng đã chìm vào giấc ngủ sâu. Đoàn Khắc Tà thoáng đi qua, mơ hồ nghe được hơi thở đều đều của nàng, tựa như một đóa hoa sen say giấc dưới ánh trăng, tỏa ra làn u hương.

Một cơn gió lạnh thổi qua, thân mình Sử Triều Anh khẽ run nhẹ. Đoàn Khắc Tà tim đang đập mạnh lại nhảy lên, chàng thâm nghĩ: “Đêm khuya gió lạnh, y phục của nàng lại mỏng manh, làm sao chịu nổi”.

Vì vậy chàng liền cởi bỏ áo ngoài của mình, rón rén bước qua, nhẹ nhàng choàng lên người nàng.

Sử Triều Anh lại giật mình, Đoàn Khắc Tà vội vàng rời đi, chợt khe có tiếng cười khanh khách, thanh âm rất nhỏ nhưng rất rõ ràng, tựa như có người cười ngay bên tai chàng. Đúng lúc này, một quả thông, không rõ từ đâu rơi xuống trúng trán chàng.

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh hãi, chàng vội vàng rút bảo kiếm, thi triển tuyệt đỉnh khinh công “Nhất Hạc Xung Thiên”, bay người lên, một kiếm hướng ngọn cây đâm tới.

Trên cây quả nhiên có người ẩn nấp nhưng Đoàn Khắc Tà đâm tới một kiếm, người nọ đã lẹ như làn khói chuyển sang cây đại thụ khác, thân pháp thần tốc vô cùng. Đoàn Khắc Tà chỉ nhìn thấy một chiếc bóng, căn bản cũng không biết kẻ đến là ai.

Đoàn Khắc Tà càng thêm kinh hãi, nghĩ bụng: “Người này khinh công cao hơn ta nhiều lắm, nếu như là người do ca ca nàng phái đến thì xem ra không ứng phó nổi”.

Đoàn Khắc Tà đuổi qua ba cây đại thụ, bóng đen kia mới nhảy xuống đất, hướng Đoàn Khắc Tà ngoắc tay, cười nói:

“Xuống đây nào, chúng ta có thể ở chỗ này nói chuyện được rồi”.

Đoàn Khắc Tà ngăn người nghĩ thầm, “Ta thật sự là hồ đồ, ta phải sớm biết là sư huynh, ngoài huynh ấy ra còn ai có được khinh công siêu trác tuyệt như vậy!”

Nguyên lai người này không phải ai xa lạ mà chính là sư huynh Không Không Nhi của Đoàn Khắc Tà.

Nhưng Đoàn Khắc Tà trong lòng cũng có chút nghi hoặc, nghe khẩu khí của Không Không Nhi, dường như là y có ý dẫn dụ chàng ra đây, muốn đến một nơi nói chuyện với chàng mà Sử Triều Anh không thể nghe thấy. “Huynh ấy có chuyện gì mà không muốn cho người ngoài biết?”

Đoàn Khắc Tà và Không Không Nhi đã nhiều năm không gặp mặt. Sau khi phụ mẫu chàng qua đời, ngoại trừ Thiết Ma Lặc ra, chàng với vị sư huynh này giao tình sâu sắc nhất. Hôm nay bất ngờ tương phùng, thật là vừa mừng vừa kinh ngạc. Mặc dù còn có điểm hoài nghi nhưng chàng cũng không nghĩ nhiều, liền lập tức hỏi:

“Sư huynh, huynh sao đột nhiên đến nơi này?”

Không Không Nhi cười đáp:

“Là vì các ngươi mà đến đó! Sư đệ, diễm phúc của ngươi cũng thật không nhỏ!”

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng cả mặt, chàng đang muốn giải thích thì Không Không Nhi đã nghiêm mặt nói:

“Yêu thích cái đẹp là bản tính của thanh niên, điều này ta cũng không trách cứ đệ. Nhưng nữ nhân tốt trong thiên hạ rất nhiều, tại sao đệ lại chỉ trắm thương nghìn ái một vị cô nương này. Sư đệ, người nghe ta khuyên đi, người không thể dây dưa với vị cô nương này!”

Đoàn Khắc Tà ăn nói vụng về, trong lúc gấp rút không biết bắt đầu nói từ đâu, chàng chỉ cuống quýt nói:

“Không phải như vậy! Sư huynh, huynh, huynh hiểu lầm rồi!”

Không Không Nhi lắc đầu nói:

“Khi Tinh Tinh Nhi nói, ta vốn không tin, bây giờ chính mắt ta nhìn thấy, đệ còn nói là không phải?”

Đoàn Khắc Tà thất kinh, liền vội vàng hỏi:

“Tinh Tinh Nhi trước mặt huynh đã phao tin đồn gì về đệ?”

Không Không Nhi phật ý không vui nói:

“Tinh Tinh Nhi thấy lợi rồi bỏ sư môn, kết giao với phỉ loại, hành sự đích xác có nhiều chỗ không chấp nhận được, nhưng rốt cuộc vẫn là sư huynh của người, sao người lại vô lễ với hần như vậy? Ngay cả một tiếng nhị sư huynh cũng không chịu gọi, hơn nữa mới mở miệng đã nhận định là hần phao tin đồn?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tinh Tinh Nhi muốn giết chết đệ, đệ còn có thể nhận hần là sư huynh ư?”

Không Không Nhi lấy làm lạ hỏi:

“Hần muốn giết đệ? A, ta minh bạch rồi, chắc là bởi vì đệ không chịu nghe lời hần khuyên bảo, cho nên hần mới dọa đệ đó thôi”.

Đoàn Khắc Tà uất ức nói:

“Sư huynh, huynh biết gần đây nhất hần làm chuyện gì không? Hần rốt cuộc đã nói gì với huynh?”

Không Không Nhi nói:

“Ta chính bởi vì nghe tin hần cùng với Sử Triều Nghĩa ở cùng một chỗ nên mới đến dò xét xem rốt cục thế nào. Hần đã nhận sai với ta. Nhưng hần nói hần vì đệ mới làm như vậy”.

Đoàn Khắc Tà vừa tức mình lại vừa buồn cười, chàng hỏi:

“Sao lại là vì đệ?”

Không Không Nhi đáp:

“Bởi vì hần biết đệ bị yêu nữ kia mê hoặc, khuyên đệ lại không được, bởi vậy hần mới nhận lời mời của Sử Triều Nghĩa, ý muốn một bên giám thị, tránh cho đệ làm ra chuyện không thể cứu vãn. Ai ngờ đệ quả nhiên làm vậy. Nghe nói hôm qua đệ cùng vị Sử cô nương kia tư bốn, bị ca ca của cô ta ngăn cản, ngay cả ca ca của cô ta cũng bị thương, điều này là thật à?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tình Tình Nhi nhất lượt hồ ngôn, sư huynh, huynh đều tin hần nói sao?”

Không Không Nhi cau mày nói:

“Đệ nói là hần nói dối, nhưng ta từng lên vào phòng của Sử Triều Nghĩa, quả nhiên thấy hần bị thương”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Sử Triều Nghĩa đích thực bị muội muội hần chém thương. Thế nhưng không phải nguyên do là vì muốn cùng với đệ tư bốn. Sư huynh, đáng tiếc là huynh không đến sớm nửa ngày, bằng không huynh có thể nhìn thấy đệ và Tình Tình Nhi ra tay giao đấu thế nào”.

Không Không Nhi hỏi:

“Không phải tư bốn, thế sao hai người các người lại qua đêm cùng một chỗ? Hầy, người vốn là một hảo hán tử, duyên cớ đều là vì yêu nữ này, trong một thoáng đã biến thành xấu tính như vậy! Nhị sư huynh khuyên người, người không nghe thì thôi, sao lại còn đánh nhau với hần?”

Đoàn Khắc Tà nóng nảy nói:

“Sư huynh, huynh có chịu nghe đệ nói không?”

Không Không Nhi bảo:

“Được, nói đi. Người từ bé chưa từng nói dối ta một câu, bây giờ người trưởng thành rồi, chỉ mong người cũng giống như lúc bé”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng rất không thoải mái nhưng vừa nghĩ bản thân mình với Sử Triều Anh cô nam quả nữ qua đêm trong rừng, khi sư huynh đến lại chứng kiến mình khoác áo cho Sử Triều Anh, khó trách y trong lòng hoài nghi.

Chàng liền lập tức nói:

“Lời của đệ với Tình Tình Nhi ai thật ai giả, sư huynh chỉ cần nghe qua sẽ minh bạch. Cái bang vì việc Tiêu bang chủ mấy hôm trước mới mở đại hội. Chuyện này không rõ sư huynh đã được biết hay chưa?”

Không Không Nhi đáp:

“Dọc đường ta gặp không ít hóa tử, việc Cái bang tụ hội ta sớm đã biết rồi. Nhưng ta không rảnh rồi quản chuyện của khiêu hóa tử bọn họ. Tại sao bọn họ lại cử hành đại hội ta cũng chưa nghe qua. Tiêu bang chủ xảy ra chuyện gì thì có quan hệ gì với người?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Vũ Văn Thùy của Cái bang theo lệnh của huynh muội Sử gia, phản sư oán vị. Tình Tình Nhi làm chỗ dựa cho Vũ Văn Thùy, hôm đó, trên Cái bang đại hội hần đã ra mặt làm náo loạn. Lúc ấy đệ cũng trùng hợp có mặt tại hiện trường, cũng đã trợ giúp Cái bang Vệ lão tiên bối một tay”.

Lập tức chàng mang chuyện Cái bang hôm đó ra kể lại, rồi lại nói đến việc chàng bị Tình Tình Nhi dùng mê hương bắt giữ, Sử Triều Anh đoạn tuyệt với ca ca nàng ra sao, và cùng nàng đột phá vòng vây như thế nào, nhất nhất sự tình nguyên bản thế nào thuật lại hết. Sau đó chàng mới nói:

“Tình Tình Nhi không phải nói duyên cớ là vì đệ, sợ đệ và muội muội của Sử Triều Nghĩa làm ra chuyện gì không hay nên hần mới đầu nhập dưới trướng của Sử Triều Nghĩa sao? Thế nhưng ngày hôm đó, khi Cái bang cử hành đại hội, đệ còn chưa biết Sử cô nương này họ tên là gì. Khi đó Tình Tình Nhi sớm đã vì huynh muội Sử gia mà hiệp sức. Chuyện ngày hôm ấy, Cái bang trên dưới mấy ngàn người đều nhìn thấy, là đệ dựng chuyện hay Tình Tình Nhi dựng chuyện, cái này còn không dễ dàng minh bạch hay sao?”

Không Không Nhi nói:

“Nhưng theo như đệ nói, hôm đó trên đại hội Cái bang, kỳ thật đệ tử Cái bang cũng chưa biết Tiêu bang chủ bọn họ bị huynh muội Sử gia bắt đi?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không sai, cũng chính bởi như vậy nên Tinh Tinh Nhi mới dám dựng chuyện về đệ. Ngày đó, đệ chẳng những cùng Tinh Tinh Nhi đánh một trận, mà cũng từng cùng vị Sử cô nương này đấu một hồi. Nếu như đệ sớm đã cùng Sử cô nương có giao tình, tại sao đệ còn phá hỏng âm mưu của nàng ta?”

Không Không Nhi lúc này mới tin bảy tám phần, y nói:

“Thật không ngờ Tinh Tinh Nhi lại làm điều bậy bạ như vậy, nếu như ta sớm biết, hẳn ta đã bắt hắn trở về, phạt hắn diện bích ba năm!”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Hắn đã chạy rồi sao?”

Không Không Nhi nói:

“Ta vốn muốn hắn cùng đi tìm đệ nhưng hắn nói đã nhận hậu lễ của Sử Triều Nghĩa, không thể đi trong khi Sử Triều Nghĩa bị thương chưa lành cho nên muốn chờ Sử Triều Nghĩa lành lại rồi sẽ lên đường. Hắn đã lừa dối ta như vậy đương nhiên là sợ ta quay lại bắt. Chỉ sợ ta vừa ra khỏi cửa, hắn đã chạy đi nơi khác rồi”.

Mặc dù Không Không Nhi tin tưởng sự tình Đoàn Khắc Tà thuật lại, đối với việc hành ác của Tinh Tinh Nhi cũng không hoài nghi nhưng vẫn còn chưa tin rằng Đoàn Khắc Tà và Sử Triều Anh không hề có tư tình. Trong lòng y nghĩ: “Tại Cái bang đại hội người cùng với ả đối địch, cũng không thể chứng minh rằng sau này người không bị ả mê hoặc. Nếu không phải người đối với ả ngầm có tình ý, tại sao lại thương hương tiếc ngọc, vì ả mà gác đêm, vì ả mà khoác áo?”

Không Không Nhi nói:

“Đệ không làm gì sai trái, như thế là rất tốt. Bất quá, đệ không được dây dưa với vị Sử cô nương này. Ta khuyên đệ nhanh chóng rời khỏi cô ta, tránh càng xa càng tốt”.

Đoàn Khắc Tà vừa bực lại vừa buồn cười, trong lòng nghĩ: “Cô ta không phải là độc xà, ta không dây dưa với cô ta cũng được, vì sao lại phải trốn tránh cô ta như vậy”.

Bất quá chàng không muốn chọc sư huynh tức giận, liền đáp:

“Sư huynh an tâm, sáng sớm ngày mai đệ và cô ta chia tay. Chuyện của cô ta đệ không quản tới nữa”.

Không Không Nhi gật gật đầu, nhưng lại hỏi:

“Đệ chuẩn bị đi đâu?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Trước tiên đệ phải hồi báo với Cái bang. Sau đó đến Trường An”.

Không Không Nhi đột nhiên nghĩ đến một chuyện, y hỏi:

“Đệ không phải nói Tiêu bang chủ đã chạy thoát rồi sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không sai, đám lửa đó là do Sử cô nương kêu thuộc hạ đốt. Đám lửa đó cháy rất lớn, huynh ở trên đường không nhìn thấy ánh lửa sao?”

Không Không Nhi đáp:

“Khi ta đến nơi, ngọn lửa vừa mới được dập tắt. Ánh lửa ta có nhìn thấy, đúng vậy, ừ, có một điểm kỳ lạ”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Cái gì kỳ lạ?”

Không Không Nhi nói:

“Mấy người Tiêu bang chủ, Mã trưởng lão, Vũ Văn Thùy của Cái bang ta đều biết, chính là...”

Đang nói dở đột nhiên y dừng lại, Đoàn Khắc Tà vốn muốn hỏi sư huynh vì sao không nói hết. Chàng vừa ngẩng đầu lên thì thấy Sử Triều Anh đang đi về phía bọn họ.

Sử Triều Anh lạnh nhạt nói:

“Không Không Nhi, lão đến lúc nào vậy, sao không nói chuyện với ta? Sư huynh đệ các người ở sau lưng ta lên lút nói chuyện gì thế? Ta không thể nghe được à?”

Đoàn Khắc Tà tưởng rằng sư huynh sẽ nổi giận với nàng ta, nào ngờ Không Không Nhi lại hòa hoãn nhã nhặn:

“Sử cô nương, cô đừng nghi ngờ. Ta thấy cô đang ngủ say, không dám kinh động đến cô. Ta và sư đệ nhiều năm không gặp, muốn tâm sự với nhau, hoàn toàn không có chủ tâm nói chuyện sau lưng cô nương”.

Sử Triều Anh lãnh đạm nói:

“Thực vậy ư? Không Không Nhi, chính là ta không tin tưởng lão lắm. Khắc Tà, người nói, sư huynh người có phải nói với người điều gì về ta hay không?”

Đoàn Khắc Tà không muốn nói dối nhưng Sử Triều Anh lại hỏi chàng như vậy, chàng cũng không muốn trả lời. Trong lòng chàng nghĩ: “Sư huynh ta nói người là yêu nữ không dây vào được, lời này ta có thể nói trước mặt người ư”. Lập tức chàng nói:

“Cô đã biết huynh ấy là sư huynh ta, huynh đệ chúng ta đương nhiên có rất nhiều điều muốn nói với nhau. Còn nói chuyện gì thì cô không nên xen vào”.

Sử Triều Anh nói:

“Tốt, sư huynh đệ các người cùng một giuộc với nhau, ta là người ngoài, ta không xen vào. Thế nhưng, Không Không Nhi, có một người muốn xen vào quần chuyện của lão, người đó cũng đã tới. Thật không ngờ chúng ta lại tương hội ở đây, lão đừng nên vội đi”.

Không Không Nhi kêu lên:

“Sử cô nương, cô đừng khiến ta bị phiền toái, ta còn có việc, chà..., thật sự là có việc. Xin lỗi, xin lỗi không tiếp chuyện được, ta phải đi rồi!”

Nói rồi liền bỏ đi, ngay cả với Đoàn Khắc Tà y cũng không nói thêm nửa câu, chỉ trong chớp mắt đã không còn thấy tung tích. Sử Triều Anh ở sau lưng che miệng cười, đắc ý phi thường.

Không Không Nhi nhất lai nhất khứ đều khiến Đoàn Khắc Tà không sao lường trước được. Nhưng y đột nhiên bỏ đi gấp gáp như thế càng khiến Đoàn Khắc Tà kinh ngạc. Nên biết Không Không Nhi là người không sợ trời không sợ đất, trong đời y, ngoại trừ sư phụ sư mẫu ra, chưa từng cúi đầu trước người khác. Năm đó vì chuyện của Tinh Tinh Nhi, y thậm chí cùng với bậc tiền bối ngang vai với sư phụ là Phong Cái Vệ Việt đấu qua một trận. Loại người không sợ trời, không sợ đất như vậy lại bị Sử Triều Anh dọa cho một câu mà bỏ chạy, không phải là chuyện phi thường không tưởng tượng nổi hay sao?

Đoàn Khắc Tà trong lòng tràn ngập nghi ngờ: “Người mà Sử Triều Anh nói rốt cuộc là ai? Đương kim thiên hạ, người có thể thắng được sư huynh ta có thể đếm được trên đầu ngón tay, ngoại trừ Đông Hải Phù Tang đảo Mưu Thương Lăng ra, chỉ còn có Chuyển Luân Pháp Vương là có thể thắng được sư huynh ta, ngoài ra mấy người như Phong Cái Vệ Việt, Ma Kính lão nhân, Diệu Tuệ thần ni tối đa cũng chỉ đấu ngang tay. Ngay cả Chuyển Luân Pháp Vương sư huynh ta còn không sợ, chẳng lẽ người mà Sử Triều Anh nói đến so với Chuyển Luân Pháp Vương còn lợi hại hơn sao?”

Sử Triều Anh nói:

“Sư huynh người đã chạy xa rồi, ta thấy y tuyệt đối không dám quay trở lại, người còn ngây ngốc nhìn theo làm gì? Ta phá đám cuộc đàm thoại của sư huynh đệ các người, thực sự rất có lỗi. Ha, ta cũng không nghĩ Diêu Thủ Không Không Nhi mới trông thấy ta liền bỏ chạy”.

Đoàn Khắc Tà lại không khỏi nghĩ thầm: “Sư huynh ta thành danh đã nhiều năm, mắt để trên đỉnh đầu, lại thêm lai khứ vô tung, hàng cùng bối, ai có thể cùng y kết giao? Vị Sử cô nương này tuổi còn trẻ, lại là nữ nhi của Sử Tư Minh, là kẻ mà sư huynh ta khinh bỉ, cô ta làm sao biết được sư huynh?”

Lập tức chàng không nhịn được gạn hỏi:

“Sử cô nương, cô biết sư huynh ta từ bao giờ, sao ta chưa từng nghe huynh ấy đề cập qua?”

Sử Triều Anh đáp:

“À, chưa bao giờ nói qua à? Vừa rồi không phải y ở sau lưng nói chuyện về ta hay sao?”

Đoàn Khắc Tà trong lòng rúng động. Chàng nhớ tới thần sắc của sư huynh mới rồi trong lúc nói chuyện, lại nhiều lần nhắc nhở mình không thể dây dưa với Sử Triều Anh, xem ra sư huynh đích thực sớm đã quen biết Sử Triều Anh, chỉ là không biết tại sao lại sợ cô ta như vậy?

Sử Triều Anh lại nói:

“Ta không quan tâm người và sư huynh người nói gì. Người cũng không cần quản ta sao lại quen biết sư huynh người. Tóm lại, người sợ sư huynh người, ta thì không động đến y”.

Đoàn Khắc Tà một niềm kính ái sư huynh, nghe thấy lời này, trong lòng chàng rất không thoải mái, chàng lãnh đạm nói:

“Tốt lắm, chúng ta vốn là nước sông không phạm nước giếng, không quản chuyện của nhau. Ta chỉ hỏi cô một chuyện, bây giờ cô đã hoàn toàn bình phục chưa?”

Sử Triều Anh giương mày nói:

“Không tệ, đa tạ người đã chữa trị cho ta, ta đã hoàn toàn khỏe rồi”.

Lúc này ánh trăng đã chìm về Tây, cũng là lúc hừng đông đã hiện, Đoàn Khắc Tà nói:

“Tốt, vậy chúng ta chia tay ở đây”.

Chàng cất bước. Sử Triều Anh đột nhiên hỏi:

“Ừ, người đi đâu vậy? Có phải muốn tới Cái bang báo tin không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không phải đã nói qua, chúng ta không quản đến chuyện của đối phương hay sao? Ta đi đường ta, cô để ý làm gì?”

Chàng cũng không quay đầu lại, lại bước đi thêm vài bước. Sử Triều Anh ở phía sau cười nói:

“Ta chẳng thèm quản chuyện của người. Ta chỉ lo lắng, nếu như người của Cái bang hỏi người về Tiêu Cố, người hồi đáp ra sao?”

Đoàn Khắc Tà nghe nàng nói xong thấy nghi hoặc, bỗng dưng chàng nhớ đến một chuyện, khi chàng nói với sư huynh rằng Cái bang Tiêu bang chủ đã thoát hiểm thì ánh mắt của sư huynh rất kỳ dị, liền nói “Kỳ lạ”, đúng lúc đó thì Sử Triều Anh đi đến, cắt ngang lời nói của sư huynh.

Bây giờ Sử Triều Anh lại đề cập đến chuyện Tiêu Cố. Đoàn Khắc Tà nghe trong lời nàng có ẩn ý, chàng không khỏi ngừng cước bộ quay đầu lại hỏi:

“Sử cô nương, cô nói vậy là có ý gì? Cô không phải nói là Tiêu bang chủ đã thoát hiểm rồi sao?”

Sử Triều Anh điềm đạm nói:

“Có thể nói là vậy, cũng có thể nói không phải vậy”.

Đoàn Khắc Tà tỏ vẻ giận hỏi:

“Phải là phải, không phải là không phải, sao lại nước đôi như vậy? Rốt cục là cô muốn giở trò thần bí gì?”

Sử Triều Anh nói:

“Nguyên lai nơi giam Tiêu Cố đã bị ta cho người thiêu cháy. Ca ca ta căn bản không biết y ở nơi nào, quyết không thể tiếp tục làm hại y”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Như vậy không phải là đã thoát hiểm hay sao?”

Sử Triều Anh cười đáp:

“Không sai, xác thực người không cần dụng tâm lo lắng cho nguy hiểm của y. Bất quá, y vẫn còn nằm trong tay ta! ‘Hiểm’ tuy không có nhưng ‘thoát’ tất đã được. Cho nên người hỏi ta có phải y đã thoát hiểm chưa, ta cũng chỉ có thể trả lời nước đôi, có thể nói là phải, cũng có thể nói là không phải”.

Đoàn Khắc Tà giận dữ nói:

“Người không phải nói với ta là đã thả y ra rồi sao? Đây là người chủ tâm gạt ta?”

Sử Triều Anh lãnh đạm nói:

“Người nhớ lại cho rõ, khi nào ta nói là đã thả y? Ta chỉ bất quá nói với người việc ta kêu nha hoàn phóng hỏa. Nói ta thả người, là do người tự mình phỏng đoán mà thôi”.

Đoàn Khắc Tà cẩn thận nhớ lại, quả nhiên nàng ta không nói thẳng là đã thả Tiêu Cố chạy thoát. Đoàn Khắc Tà giật mình hỏi:

“Chuyện này rốt cuộc là thế nào? Nhưng ta nhớ người đã nói là không thiêu chết Tiêu Cố!”

Sử Triều Anh nói:

“Đương nhiên không thiêu chết. Vì sao ta phải thiêu chết hắn! Lưu lại hắn không phải còn có tác dụng lớn hay sao? Nói cho người hay, ta chỉ mang hắn đi cầm tù ở một nơi khác. Nơi này trừ ta và hai nha hoàn tâm phúc ra, không ai hay biết”.

Đoàn Khắc Tà thở phào một hơi nói:

“Nguyên lai là như vậy. Y mặc dù vẫn ở trong lao tù nhưng ta cũng an tâm. Cái bang với ta có uyên nguyên sâu xa, xin người nhanh nói cho ta biết đó là nơi nào và tặng ta một chút giải dược, nhượng ta đến cứu y ra”.

Sử Triều Anh cười lạnh nói:

“Người không phải nói qua, chúng ta đều không lĩnh tình của đối phương, từ nay về sau đường ai nấy đi, người không quản ta, ta cũng không quản người hay sao?”

Đoàn Khắc Tà ngậy người chốc lát, chàng nói:

“Cái này, cái này.....,người đừng quá đáng!”

Sử Triều Anh nói:

“Cái bang với người có uyên nguyên chứ ta thì không. Người đã coi ta là kẻ không đáng giúp đỡ, bây giờ lại muốn cầu tình với ta, xin buông tha cho Tiêu Cố, đây không phải cũng là quá đáng quá phận ư?”

Đoàn Khắc Tà đối đáp vụng về, bị nàng ta bắt bẻ ngược trở lại, chàng gấp đến độ mặt đỏ tía tai, trong lúc gấp rút cũng không biết nói gì.

Sử Triều Anh cười nói:

“Được rồi, ta đã nói xong rồi. Người không phải đi sao? Sao vẫn chưa đi?”

Đoàn Khắc Tà mặt đỏ tía tai, nghĩ một hồi rồi từ tốn nói:

“Sử cô nương, chúng ta mặc dù không có giao thiệp nhưng hôm nay cũng xem như là tương phùng. Ta không muốn quản chuyện của cô nhưng ta có một lời khuyên, cái này có thể được không?”

Sử Triều Anh nghiêm sắc mặt đáp:

“Người cho ta là bằng hữu, khuyên bảo của bằng hữu, ta đương nhiên nguyện ý xem xét”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Cô không muốn giết hại Tiêu Cố chứ?”

Sử Triều Anh nói:

“Không sai, điều này ta đã sớm nói qua rồi”.

Đoàn Khắc Tà lại nói:

“Như vậy, vì sao cô phải khổ sở cùng Cái bang kết thù hận? Trước đây cô còn có thể nói bởi vì muốn lợi dụng Vũ Văn Thùy. Bây giờ Vũ Văn Thùy bị Cái bang phỉ nhổ, hẳn cũng không giúp được gì cho cô. Cô vẫn còn cầm tù Bang chủ Cái bang, điều này chỉ có hại chứ không có lợi gì. Cô nương là người thông minh, đạo lý này cô còn không minh bạch hay sao? Ta khuyên cô tốt hơn hết là thả Tiêu Cố ra”.

Sử Triều Anh khẽ vờ vuốt tóc mây, nàng lẳng lặng nghe Đoàn Khắc Tà, qua một hồi lâu mới chậm rãi nói:

“Người cũng vì ta mà suy nghĩ! Nhưng người có biết ta đang nghĩ đến điều gì không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta không thông minh như cô, làm sao đoán được chuyện trong lòng cô, hay là thỉnh cô nương tự nói ra”.

Sử Triều Anh nói:

“Ta cũng đang nghĩ phải giao lại Tiêu Cố cho Cái bang như thế nào, ta có ý muốn đến gặp nhân vật đầu não của Cái bang, tỷ như Phong Cái Vệ Việt hoặc sư đệ Thạch Thanh Dương của Tiêu Cố. Nhưng người không biết, ngày đó ta ở đại hội Cái bang từng làm chỗ dựa cho Vũ Văn Thùy cùng bọn họ đối địch. Nếu như ta mạo muội đến gặp bọn họ, chỉ sợ bọn họ sẽ không chịu tin tưởng, có lẽ còn coi ta như cừu nhân, chặt cho ta một đao ấy chứ”.

Đoàn Khắc Tà thấy ngạc nhiên, chàng hỏi:

“Cô nương tại sao lại muốn diện kiến đầu não Cái bang, sau đó mới chịu buông tha Bang chủ bọn họ?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Người hỏi nhiều quá, ta đương nhiên là có dự định của ta. Tóm lại ta vì Tiêu Cố mà mất nhiều tâm sức, nếu như dễ dàng thả hắn ra sao có thể cam tâm được?”

Đoàn Khắc Tà rùng mình ớn lạnh, “Thảo nào sư huynh nói không nên dây dưa với cô ta, thật không biết cô ta có chủ ý cổ quái gì nữa?” Chàng với Sử Triều Anh mặc dù thời gian đi chung rất ngắn nhưng cũng đã hiểu được phần nào tính cách của nàng ta, biết nàng ta một khi đã quyết làm chuyện gì thì rất khó mà thay đổi được.

Đoàn Khắc Tà nghĩ ngợi một hồi, chàng chỉ đành nói:

“Ta đưa cô đi được không? Ta nghĩ Vệ lão tiên bối có thể tin tưởng ta”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Đây chính là người tự mình nói đấy nhé, ta không có cầu xin người. Người cũng không thể trách ta đeo bám lấy người, khiến người thêm phiền não”.

Đoàn Khắc Tà bị nàng ta xoay đến đỏ mặt cười, chàng cười khổ nói:

“Hảo cô nương của ta, cô đừng nói lời châm chọc nữa, chúng ta mau lên đường thôi”.

Đoàn Khắc Tà biết đám người Vệ Việt muốn đến Trường An tham gia anh hùng đại hội của Tần Tương, chàng không thể làm gì khác hơn là đành mạo hiểm, đưa Sử Triều Anh cùng đi.

* * * * *

Suốt dọc đường đi, Sử Triều Anh cười cười nói nói, rất vui vẻ. Mặc dù Đoàn Khắc Tà với nàng ta vốn không có hảo cảm gì thể nhưng bọn họ đều là niên thiếu tuổi trẻ, rất dễ dàng thân quen, huống hồ lại cùng nhau vượt qua một trường hoạn nạn, Đoàn Khắc Tà lại là người không để bụng, cho nên không lâu sau chàng cũng nói cười với Sử Triều Anh.

Đi một đoạn đường, chợt nhìn thấy phía trước có hai thớt ngựa đẹp tuyệt trần phi đến. Đoàn Khắc Tà tinh mắt, từ xa chàng đã nhận ra người ngồi trên lưng ngựa là một nam một nữ, không khỏi trong lòng chấn động!

Đôi nam nữ này không phải ai khác mà chính là hai huynh muội Độc Cô Vũ và Độc Cô Oánh. Ánh mắt Đoàn Khắc Tà chăm chăm nhìn bọn họ, nhất thời như ngây ngốc. Hai thớt ngựa kia trực diện phóng đến, móng ngựa tựa như giày xéo cỏi lòng chàng, nhất thời một cơn đau đớn nổi lên, rồi chàng thầm nghĩ: “Uy, Nhược Mai đâu? Sao không thấy bọn họ ở cùng một chỗ?”

Đoàn Khắc Tà chỉ nghĩ Sử Nhược Mai với Độc Cô Vũ sớm đã tình đầu ý hợp, tự nhiên phải bên nhau như hình với bóng.

Nào ngờ huynh muội Độc Cô Vũ lại đang vì Sử Nhược Mai mất tích mà phiền não. Bọn họ rời nhà lần này cũng là vì muốn tìm nơi hạ lạc của nàng.

Sử Nhược Mai đêm đó không từ mà biệt, mặc dù nàng đã lưu lại một phong thư nhưng lời nói trong thư cũng rất hàm hồ, chỉ nói: “Chuyện này sau sẽ rõ, ẩn tình giờ khó nói”. Như vậy mà đi lại càng tăng thêm nghi ngờ lo lắng cho huynh muội bọn họ. Độc Cô Oánh không biết Sử Nhược Mai là nữ tử, một tấm chân tình sớm đã gửi cho nàng, Độc Cô Vũ biết muội muội phiền não, đồng thời cũng muốn cởi bỏ chuỗi nghi ngờ này nên mới đưa muội muội ra ngoài tìm Nhược Mai. Thời điểm anh hùng đại hội tại Trường An cũng đã đến gần, bọn họ đoán Sử Nhược Mai hoặc sẽ thừa dịp đến xem trường náo nhiệt này, cho dù không phải như vậy thì trong đại hội anh hùng cũng có thể tìm gặp được rất nhiều bằng hữu, khả dĩ có thể nghe ngóng được tin tức của nàng, tóm lại cũng đều là truy tìm mồi mọt không có đầu mối.

Lúc này huynh muội Độc Cô Vũ cũng đã nhìn thấy Đoàn Khắc Tà. Hai huynh muội trong lòng chấn động, không hẹn mà cùng để tay lên chuôi kiếm, như đều muốn nói: “Thật là không khéo, đây đúng là ‘mạch lộ tương phùng’ [1]”.

Khoảng cách giữa đôi bên càng ngày càng ngắn lại, Độc Cô Vũ rút cuộc vẫn là lịch duyệt hơn, chàng nhìn ra Đoàn Khắc Tà không có địch ý. Nhưng Độc Cô Oánh thấy Khắc Tà đứng chắn trên đường, tựa hồ không có chút ý muốn tránh né, trong lòng pháp phồng bất an, tự nhủ: “Tiểu tử này không biết thân phận thế nào. Đúng, hẳn là một cô gái xinh đẹp như vậy ở cùng một chỗ, hơn nửa phần là hái hoa đạo tặc!”

Sử Triều Anh không biết huynh muội bọn họ là ai, thấy Đoàn Khắc Tà nhìn chăm chú vào nữ nhân kia không rời mắt, (kỳ thật là Đoàn Khắc Tà chú ý đến Độc Cô Vũ là chính, bất quá trong mắt Sử Triều Anh thì chỉ thấy Đoàn Khắc Tà đang “chăm chăm” nhìn tiểu cô nương đẹp như hoa như ngọc kia). Nữ tử kia tựa hồ cũng chăm chăm không rời mắt khỏi Đoàn Khắc Tà, ngẫu nhiên mục quang cũng chuyển qua người nàng nhưng chỉ là lướt qua, trong mục quang còn có thần tình khinh miệt, (kỳ thật đây đều là do tâm lý của Sử Triều Anh mà ra).

Sử Triều Anh ngậm tức giận, nàng nghĩ thầm: “Không biết yêu nữ nơi nào tới đây, dám trên đường lớn mà đánh mất đũa tình. Tốt, ta đùa bỡn ả một chút, cho ả nếm mùi đau khổ”.

Tâm niệm chưa qua, hai thớt ngựa đã đến bên cạnh hai người. Độc Cô Vũ kỵ thuật tinh diệu, chàng đánh vòng mà qua. Độc Cô Oánh không ghìm được cương ngựa, trong lòng tức tối, nàng liền lớn tiếng hô nhường đường:

“Tránh ra mau! Ngươi muốn gì đây?”

Đoàn Khắc Tà như người trong mộng mới tỉnh, chàng vội vàng nói:

“Xin lỗi, ta quên nhường đường”.

Chàng khẽ lệch sang một bên, nhường cho Độc Cô Oánh vượt qua bên thân mình. Thế nhưng Sử Triều Anh đột nhiên vung tay lên, hai mũi Mai Hoa châm bắn vào đùi ngựa. Tuấn mã liền hí dài một tiếng, nhắt thời vó trước khụy xuống, cơ hồ hất Độc Cô Oánh khỏi lưng ngựa.

Độc Cô Oánh sớm đã phòng bị đối phương tập kích nhưng lại không lường trước là Sử Triều Anh ra tay.

Độc Cô Oánh nhân vì trong lòng đã có chuẩn bị, ứng biến cũng vô cùng thần tốc. Chỉ thấy kiếm quang chớp lóe, “bá” một tiếng vang lên, vó trước của thốt mã vừa khụy đất, Độc Cô Oánh cũng đã từ lưng ngựa bay lên. Khi người còn lơ lửng trên không, nàng đã xuất một chiêu “Kim Ưng Triển Sí”, kiếm quang như dải lụa, hướng Sử Triều Anh hung hãn đâm tới.

Độc Cô Oánh là môn hạ của Công Tôn đại nương, kiếm thuật của Công Tôn đại nương đương thời không ai sánh được. Độc Cô Oánh mặc dù chỉ được sư tỷ Lý Thập Nhị Nương thay mặt sư phụ truyền thụ nhưng cũng đã học được tâm pháp của sư môn, xác thực bất phàm. Sử Triều Anh lúc đầu không để nàng trong lòng một chút nào, không ngờ nàng lại tấn công mau lẹ như vậy. Chỉ thấy kiếm quang lướt qua, một lọn tóc đã theo lưỡi kiếm bay lên!

Sử Triều Anh bị đối phương chiếm lấy tiên cơ, nàng chưa kịp rút đao ra đỡ chiêu, Độc Cô Oánh đã nhanh như chớp công liền liên hoàn tam kiếm, mỗi kiếm đều đâm thẳng tới các huyết đạo yếu hại của Sử Triều Anh, tức thì bức bách Sử Triều Anh tay chân luống cuống lâm vào nguy hiểm!

Đoàn Khắc Tà vô cùng bất mãn Sử Triều Anh mang phiền toái đến cho chàng. Chàng vốn không muốn quản nhưng mắt thấy mỗi kiếm của Độc Cô Oánh đều quá độc địa, nếu như chàng thực sự không ra tay, chỉ sợ Sử Triều Anh chưa kịp rút đao đã chết dưới kiếm của nàng ta. Đoàn Khắc Tà nhú đôi lông mày, chàng không làm sao được, chỉ đành bước lên giúp Sử Triều Anh phá giải một chiêu.

Khi Đoàn Khắc Tà bước lên, vừa vận liên hoàn tam kiếm của Độc Cô Oánh đang sử đến chiêu thứ tư “Ngọc Nữ Đầu Thoa”. Mắt thấy Sử Triều Anh quyết không thể tránh được, ngón tay giữa của Đoàn Khắc Tà liền bật ra, “Choang” một tiếng, chàng đã bắn thanh Cương kiếm của Độc Cô Oánh tung ra.

Độc Cô Oánh vừa sợ vừa giận, nàng hét lên:

“Ác tặc, ta liều mạng với ngươi!”

Độc Cô Vũ tuy đã nhìn ra Đoàn Khắc Tà hoàn toàn không có ác ý nhưng cũng đã ngầm giới bị, đề phòng bất trắc. Vừa nghe thấy tiếng muội muội kêu, chàng lập tức quay đầu ngựa, đúng lúc nhìn thấy Đoàn Khắc Tà bắn bật binh khí của muội muội mình ra, hơn nữa lại đứng ngay trước mặt, khoảng cách hai người lúc đó rất gần, đưa tay có thể chạm tới nhau. Độc Cô Vũ trong lúc cả kinh, sợ Đoàn Khắc Tà có hành động không đúng đắn đối với muội muội, không kịp suy nghĩ, chàng lập tức cũng hét lên một tiếng:

“Ác tặc, xem tiền!”

Tay vừa mới vung ra, tức thì từ trên lưng ngựa chàng đã phóng tới hai mũi đoản tiễn.

Đoàn Khắc Tà đang muốn phân biện, bỗng dưng phát giác phía sau có tiếng gió, đoản tiễn của Độc Cô Vũ đã phóng tới. Đoàn Khắc Tà quơ tay chụp lấy đoản tiễn, vừa vận kiếm chiêu của Độc Cô Oánh đã đánh tới. Đoàn Khắc Tà tiện tay lấy đoản tiễn gạt ra, “Cắc...” một tiếng, đoản tiễn bị chém chỉ còn lại nửa tắc, cơ hồ gần chém thương cả ngón tay Đoàn Khắc Tà.

Mấy mũi đoản tiễn của Độc Cô Vũ bắn ra vừa mạnh mẽ vừa chuẩn xác. Đoàn Khắc Tà khả dĩ có thể ngăn chặn tiếp được nhưng công phu của Sử Triều Anh lại không đến bậc này. Mặc dù nàng tránh cũng nhanh, nhưng cây ngọc trâm trên đầu cũng bị đoản tiễn đánh rơi.

Sử Triều Anh vừa sợ vừa giận, lúc này cũng đã nhảy ra xuất thủ. Nàng lấy ra một nắm Mai Hoa châm, muốn nặng tay thi triển tuyệt kỹ trước, bắn ngã tuấn mã của Độc Cô Vũ.

Đoàn Khắc Tà chớp nhoáng quay mình lại, phát ra một phách không chuông đánh rơi toàn bộ Mai Hoa châm rồi trừng mắt nhìn Sử Triều Anh. Phách không chuông mới đánh sang, Sử Triều Anh kêu lên “ô da” một tiếng, tức thì nàng giống như trái cầu bằng da bị ném bay ra ngoài ba trượng. Một chuông này chàng

vận dụng kinh lực rất khéo léo, kỳ thật Sử Triều Anh không hề đau đớn chút nào, nàng thất thanh kêu lên kinh hãi hoàn toàn là vì chưởng này đánh ra nằm ngoài dự liệu của nàng.

Thế nhưng phách không chưởng của Đoàn Khắc Tà cũng dụng tới nội lực hùng hậu. Chàng từng giao thủ với Độc Cô Vũ, biết công lực Độc Cô Vũ không yếu, đoán rằng có thể chịu đựng được. Chàng vì không muốn cho Sử Triều Anh ngang ngược gây rối, cho nên mới đánh rút hết Mai Hoa châm.

Đáng tiếc là trong lúc cấp bách Đoàn Khắc Tà không kịp nghĩ đến Độc Cô Vũ có thể chịu được chưởng này nhưng thốt mã của chàng ta lại không chịu được. Tuấn mã bị chưởng phong chấn động, đang ở thế không ngừng chồm đến, đột nhiên ngừng lại rồi lui về phía sau mấy bước, nhảy điên cuồng, cơ hồ hất Độc Cô Vũ rơi xuống.

Chuyện thành như vậy, Độc Cô Vũ cũng mang hảo ý của Đoàn Khắc Tà xem thành ác ý. Trong lúc giận dữ, chàng nhảy khỏi lưng ngựa, tay vung Chiết phiến, xuất thủ điểm đến tử huyệt Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà khinh công trác tuyệt, lúc này chàng đã không cần phải chiếu cố đến Sử Triều Anh nữa, lập tức chàng thi triển công phu tinh xảo “đăng”, “na”, “thiểm”, “triển”, trong chớp mắt đã liên tiếp tránh khỏi bảy lần điểm huyệt của Độc Cô Vũ. “Chiết phiến điểm huyệt” của Độc Cô Vũ vốn là võ lâm nhất tuyệt, vậy mà ngay cả chéo áo của chàng cũng không điểm trúng.

Độc Cô Vũ biết rõ võ công của đối phương cao hơn mình rất nhiều nhưng cũng chính vì như vậy nên trong đầu mới có ý niệm liều mạng “Khoát liễu xuất khứ”, không ra tay thì thôi, đã ra tay thì dùng thủ pháp tàn độc nhất, không phải điểm vào tử huyệt thì cũng điểm vào tàn huyệt. Độc Cô Oánh so với ca ca càng căm hận Đoàn Khắc Tà hơn, nàng không chỉ nghĩ giống ca ca, mới ra tay là dùng chiêu sát thủ mà còn luôn miệng mắng chửi Đoàn Khắc Tà là ác tặc.

Đoàn Khắc Tà dưới sự liên thủ giáp công của huynh muội bọn họ, chàng cũng phải xuất ra bản lãnh toàn thân mới tránh khỏi thụ thương. Trong lòng chàng cũng ngẫm sinh tức giận, “Cứ xem như đồng bạn của ta không đúng, đã bắn ngựa của các người trước, nhưng các người cũng bắt kẻ, hung ác như vậy, vừa ra tay là muốn đoạt tính mạng”.

Đoàn Khắc Tà thi triển vài loại thân pháp đều không thoát ra được, thật không dễ dàng.

Lúc này, chàng mới chụp lấy một cơ hội, mạo hiểm xẹt qua bên người Độc Cô Oánh hô lên:

“Dừng tay!”

Độc Cô Oánh công gấp không ngừng, nàng lại một kiếm đâm tới, cũng quát lên:

“Ác tặc, muốn chạy à?”

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Nếu ta là ác tặc, ta đã sớm lấy tính mệnh người rồi. Ta không đánh các người, là do ta nể mặt Sử cô nương...”

Chàng còn chưa nói dứt, Sử Triều Anh đã ở một bên kêu lên:

“Ai khiến người nể mặt ta? Hai tên tiểu tặc này tàn ác quá mức, cho dù người đánh bọn chúng một trận, ta cũng không thương xót bọn chúng chút nào!”

Sử cô nương trong lời của Đoàn Khắc Tà đương nhiên là chỉ Sử Nhược Mai, trong khi chàng nói mấy câu đó, thực sự trong lòng tràn ngập chua xót, thật không ngờ Sử Triều Anh lại tưởng rằng đang nói đến nàng cho nên mới la lối, kêu Đoàn Khắc Tà bắt tất phải nể mặt, thật tình là khiến cho Đoàn Khắc Tà dở khóc dở cười.

Độc Cô Oánh tức giận muốn nổ tung lồng ngực, nàng lớn tiếng mắng:

“Đâu ra cái lý này, ai cần các người thương xót!”

Thanh Cương kiếm trong tay nàng như bóng với hình, bám sát Khắc Tà cấp tốc đâm tới, “Thần long xuất hải”, “Linh viên thoán chi”, “Huyền Diệu Hoa Sa”, “Mãnh kê đoạt túc”, liên tiếp mấy chiêu cực kỳ lăng lệ mãnh liệt, mỗi kiếm đều không rời các huyệt đạo yếu hại trên người Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà vội vàng cấp tốc ứng phó, không còn thời gian giải thích. Hơn nữa, chàng cũng không biết giải thích từ đâu, cuối cùng cũng không thể nói rõ ràng mình bạch với người khác rằng: “Sử Nhược Mai là hôn thê của ta, bây giờ vị hôn thê này không cần ta nữa nhưng ta vẫn nể mặt nàng, cho nên mới hạ thủ lưu tình đối với các người”.

Độc Cô Vũ còn tương đối bình tĩnh, so với muội muội cũng hiểu biết hơn, chàng nghe thấy Sử Triều Anh kêu lên, trong lòng nghĩ thầm: “Nguyên lai yêu nữ này cũng họ Sử, chà, ta lại nghi ngờ rằng đó là Sử hiền đệ, thực sự là buồn cười”.

Thế nhưng nghi ngờ trong lòng chàng vẫn chưa thể tiêu trừ, “Quái lạ, yêu nữ này đột nhiên lên tập kích chúng ta, loại ác tặc như vậy còn nói cái gì là nể mặt ả? Hơn nữa, xem ra tên ác tặc này cũng thực sự chưa thi triển hết bản lãnh?”

Độc Cô Vũ nảy sinh nghi ngờ, Chiết phiến điểm đến bối tâm của Đoàn Khắc Tà lbống đứng dừng lại quát:

“Rốt cuộc ngươi là ai? Chúng ta và ngươi có oán cừu gì, vì sao ngươi luôn đối nghịch với chúng ta?”

Độc Cô Vũ nói mấy câu đó, Sử Triều Anh nghe chỉ hiểu được một nửa. Nguyên lai Độc Cô Vũ ngoài việc xem Đoàn Khắc Tà và Sử Triều Anh là một bọn, việc Sử Triều Anh tập kích lần này cũng tính lên mình Đoàn Khắc Tà, hơn nữa đối với việc Đoàn Khắc Tà đã từng lên xông vào nhà bọn họ, cũng khiến cho huynh muội bọn họ lòng mang ác ý. Sử Triều Anh chỉ biết đến việc trước mắt, lại không biết tình tiết trước đó giữa Đoàn Khắc Tà và huynh muội bọn họ. Đoàn Khắc Tà lúng túng giải thích không thành lời, Sử Triều Anh ở một bên đang lúc dương dương đắc ý, nàng lại nói:

“Hai người các ngươi là lũ chim non mới xuất đạo hay sao? Đỉnh đỉnh đại danh Đoàn tiểu hiệp Đoàn Khắc Tà mà các ngươi cũng không biết sao! Hừm, ta xem các ngươi còn dám sinh hung khi phụ ta nữa không?”

Thần khí lời nói của nàng mang theo vài phần khinh miệt. Độc Cô Vũ thất kinh kêu lên:

“Cái gì, ngươi thực sự là Đoàn Khắc Tà sao?”

Trong khoảnh khắc đó, Đoàn Khắc Tà vừa thẹn vừa giận, xấu hổ vô cùng, vội vàng thừa dịp Độc Cô huynh muội đương lúc ngạc nhiên, tức thời thi triển công phu “Nhất Hạc Xung Thiên” bay khỏi vòng chiến, ôm quyền nói:

“Việc hôm nay là do chúng ta không đúng, ta xin nhận lỗi với các người!”

Chàng chợt chuyển thân, kéo tay Sử Triều Anh lùi đi. Sử Triều Anh bị hành động xuất kỳ bất ý của chàng làm cho hết hoảng, nàng kêu lên:

“Ngươi sao vậy, ngươi không trút giận cho ta, ngược lại còn nhận lỗi với bọn chúng là sao?”

Đoàn Khắc Tà sa sầm nét mặt, chàng gằn giọng:

“Ngươi đừng tiếp tục gây phiền cho ta nữa!”

Rồi chàng kéo Sử Triều Anh rời khỏi.

Độc Cô huynh muội nhìn nhau, Độc Cô Oánh vẫn chưa hết tức giận, nhưng cuối cùng một tiếng “ác tặc” cũng không chửi ra khỏi miệng được.

Độc Cô Oánh bước đến xem thốt ngựa của mình, đây là con “Đại Lương Uyển Cầu” mà nàng rất yêu thích. Mặc dù nàng biết tuần mã đã bị trúng một cây Mai Hoa châm nhưng cho rằng một cây Mai Hoa châm nhỏ như vậy vị tất có khả năng giết chết một kiện mã, chỉ cần hút được cây Mai Hoa châm ra sẽ không còn gì đáng ngại, nàng có thể dắt nó đi theo.

Nào ngờ nàng mới bước qua nhìn. Chỉ thấy kiện mã đã sùi bọt mép ra đầy đất, toàn thân bầm đen, một thốt bạch mã bây giờ đã biến thành hắc mã. Vừa bước lại gần đã ngửi thấy mùi tanh hôi nồng nặc xông lên.

Độc Cô Vũ lấy làm kinh hãi, chàng nói:

“Đây là một cây Mai Hoa châm có tẩm kịch độc!”

Độc Cô Oánh vốn dĩ phần hận vẫn chưa hết, trong lúc này lửa giận càng bùng bùng bốc lên, nàng nhin không được liền mắng chửi:

“Khá khen cho yêu nữ, độc ác lắm, thực sự đã làm ra như vậy, tự dưng sử dụng ám khí ác độc đến thế hại chết con ngựa của ta! Hừ, tên Đoàn Khắc Tà kia cũng không phải thứ tốt đẹp gì, bất luận hắn là đại hiệp tiểu hiệp gì, đã đi chung với yêu nữ kia thì nhất định không phải thứ tốt đẹp!”

Độc Cô Vũ chợt nói:

“Việc này có chỗ kỳ lạ?”

Độc Cô Oánh hỏi:

“Có gì kỳ lạ?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Muội còn nhớ Thần Tiễn Thủ Lữ Hồng Xuân không?”

Độc Cô Oánh trên mặt thoáng hồng, nàng nói hất ra:

“Huynh đề cập đến y làm gì, y thì có quan hệ gì?”

Lần đó, Lữ Hồng Xuân đến thăm nhà nàng, ngoài mặt thì nói là tới bái phỏng Độc Cô Vũ nhưng kỳ thật là vì muốn “tương thân”, muốn được kết thân với Độc Cô Oánh.

Sau khi Độc Cô Oánh biết được thì rất không vui cho nên đến bây giờ còn không muốn nhắc đến danh tự của y.

Độc Cô Vũ cười nói:

“Muội đừng tức giận, ta còn chưa nói hết. Ta lại hỏi muội, muội còn nhớ lời y kể không?”

Độc Cô Oánh hỏi:

“Kể chuyện gì?”

Độc Cô Vũ nghiêm mặt nói:

“Hôm đó, y không phải đã đề cập đến chuyện của Đoàn Khắc Tà sao? Y nói Đoàn Khắc Tà có một vị hôn thê là dưỡng nữ của Lộ Châu tiết độ sứ Tiết Tung. Trước kia tên gọi là Tiết Hồng Tuyến bây giờ tên gọi là Sử Nhược Mai. Y còn nói rằng Sử Nhược Mai tiểu thơ là một hiệp nữ nhưng không biết Đoàn Khắc Tà gây ra chuyện gì nên đã một đi mất dạng, Đoàn Khắc Tà chính là đang đi tìm nàng trở về”.

Độc Cô Oánh nói:

“Không sai, Lữ Hồng Xuân có nói qua như vậy. Ái chà, nói như thế, yêu nữ dùng Mai Hoa châm bắn chết con ngựa của muội không phải chính là Sử Nhược Mai sao?”

Độc Cô Vũ nói tiếp:

“Cho nên ta mới nói việc này có chút kỳ quặc. Đoàn Khắc Tà cùng nữ tử này đồng hành, hẳn gọi nữ tử này là Sử cô nương, như thế đương nhiên là Sử Nhược Mai rồi. Không ngờ bọn họ đã lại hòa hợp như xưa, điều này cũng không cần lý đến họ. Thế nhưng Sử Nhược Mai này là một hiệp nữ, vừa là thân phận danh môn khuê tú sao lại dùng loại ám khí ác độc như vậy giết chết con ngựa của muội, xem chúng ta như cừu nhân, việc này không phải là quái sự hay sao?”

Độc Cô Oánh bĩu môi nói:

“Du lãng trên giang hồ, cái gì mà đại hiệp, tiểu hiệp, nữ hiệp, đều là hư danh hết. Những loại này nhiều vô số kể, lời nói của người không đủ để tin tưởng. Sao có thể biết Đoàn Khắc Tà và Sử Nhược Mai kia là không phải là loại người như thế”.

Độc Cô Vũ lắc đầu nói:

“Đoàn Khắc Tà quyết không phải là hạng người lừa đời lấy tiếng, danh khí của Sử Nhược Mai kia mặc dù không có gì vang dội nhưng chính từ miệng Lữ Hồng Xuân nói cô ta là một nữ hiệp, thiết nghĩ cũng sẽ không hành sự tà ác tựa yêu nữ như vậy?”

Độc Cô Oánh cười lạnh nói:

“Lời người là giả, mắt nhìn mới thật. Bọn chúng tà ác như vậy, còn có gì hoài nghi?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Còn có một chuyện cổ quái nữa, đến tận hôm nay, ta nghĩ mãi mà không sao lý giải được”.

Độc Cô Oánh hỏi:

“Có phải huynh muốn nói đến việc đêm hôm đó?”

Độc Cô Vũ đáp:

“Không sai, đêm hôm đó, canh ba nửa đêm Đoàn Khắc Tà đột nhập vào nhà chúng ta. Đầu tiên Sử đại ca tại hoa viên đụng phải y, sau đó còn cùng y giao thủ. Khi đó chúng ta không biết y là Đoàn Khắc Tà, chỉ nghĩ y là ứng khuyển của triều đình phái đến bắt Sử đại ca”.

Độc Cô Oánh lúc này cũng cảm thấy có chút kỳ quặc, nàng yên lặng nghe ca ca nói:

Độc Cô Vũ hít một hơi rồi lại tiếp:

“Chuyện này có ba điểm khả nghi. Thứ nhất là Sử đại ca và Đoàn Khắc Tà đều đã từng ở Kim Kê trại, Sử đại ca cũng từng nói qua, huynh ấy và Đoàn Khắc Tà mặc dù không phải bằng hữu rất thân quen nhưng đáng lẽ cũng phải biết chứ, tại sao đêm đó Sử đại ca không nói ra, còn chửi Đoàn Khắc Tà là tiểu tặc? Thứ hai, vốn dĩ với thân phận của Đoàn Khắc Tà, y hoàn toàn có thể quang minh chính đại cùng chúng ta gặp mặt, vì sao mà canh ba nửa đêm lén lút lút vào trộm nhà người ta? Thứ ba, đêm đó sau khi Đoàn Khắc Tà rời đi, Sử đại ca cũng không từ mà biệt. Không biết việc huynh ấy bỏ đi và Đoàn Khắc Tà có liên quan gì với nhau?”

Độc Cô Oánh yên lặng cúi đầu suy nghĩ, một hồi lâu nàng mới nói:

“Mấy điểm khả nghi này đích thực khiến người ta khó đoán được. Hoặc giả là Sử đại ca đã sớm biết Đoàn Khắc Tà không phải người tốt, cho nên mới không chịu nhận là biết hắn”.

Độc Cô Vũ lắc đầu:

“Vị tất là như vậy. Huynh ấy nếu như không muốn giữa tròng tương nhận Đoàn Khắc Tà, thì sau đó cũng nên nói với chúng ta chứ”.

Độc Cô Oánh nói:

“Nhưng nghi ngờ này sợ rằng chỉ khi nào gặp Sử đại ca mới có thể minh bạch được”.

Độc Cô Vũ lại nói:

“Sử đại ca họ Sử, vị cô nương kia của Đoàn Khắc Tà cũng là họ Sử...”

Độc Cô Oánh không nhẫn nại được, nàng liền ngắt lời mắng:

“Sử Nhược Mai yêu nữ đó sao có thể đánh đồng như nhau được? Họ Sử nhiều lắm, đương nhiên khó tránh khỏi có người tốt kẻ xấu. Hừ, ta thực là vì Sử đại ca mà ám ức phải cùng một họ với yêu nữ Sử Nhược Mai đó”.

Độc Cô Oánh đối với “Sử đại ca” của nàng nhất mực tình thâm, có nằm mộng cũng không ngờ đến “chàng” lại là nữ tử, càng không nghĩ tới “chàng” lại chính là yêu nữ Sử Nhược Mai mà nàng đang mắng chửi.

Độc Cô Vũ nguyên bản có chút nghi ngờ nhưng chàng nghe thấy Đoàn Khắc Tà vừa rồi gọi “Sử cô nương” thì ngộ nhận Sử Triều Anh là Sử Nhược Mai, cho nên càng nghĩ lại càng thấy hồ đồ.

Độc Cô Oánh nói:

“Ca ca đừng đứng phát ngốc nữa. Nhanh đến tiểu trấn phía trước mua một con ngựa, để còn sớm ngày đến Trường An. Chỉ cần gặp được Sử đại ca thì mọi chuyện đều minh bạch”.

Độc Cô Vũ nghĩ bụng: “Sử Nhược Mai đã là một người khác, thiết nghĩ nghi ngờ của ta cũng được xóa bỏ. Sử đại ca ước chừng không phải là nữ cải nam trang, chà, ta cũng chỉ mong y là một nam tử hán để tròn tâm nguyện của muội muội”.

Độc Cô Vũ cho tới tận bây giờ vẫn không dám tiết lộ cho muội muội biết mình có hoài nghi này. Trải qua việc vừa rồi, chàng đối với “hoài nghi” trước đây của mình cũng đâm ra nghi ngờ, sợ nói ra chuyện bị cười chê, cho nên càng không thể thổ lộ. Chàng lập tức nói:

“Không sai, việc này chỉ có thể gặp Sử đại ca mới minh bạch được”.

Đoàn Khắc Tà kéo Sử Triều Anh bỏ đi, một mạch chạy sáu bảy dặm đường, một lời cũng không nói. Sử Triều Anh kêu lên:

“Uy, người bóp khớp xương của ta chặt quá! Mau mau buông tay ra, mau buông tay ra!”

Lúc này Đoàn Khắc Tà mới dừng cước bộ, buông lỏng tay ra. Sử Triều Anh kêu toáng lên “ôi trời” một tiếng, cơ hồ ngã vào lòng Đoàn Khắc Tà.

Lần ngã này không phải do nàng cố ý, phải biết nàng do bị ngoại lực kéo chạy đi nên ngoại lực vừa biến mất, thân thể cũng liền mất trọng tâm, ngã nhào về phía trước. Đoàn Khắc Tà mặc dù tức giận nhưng cũng không đành lòng thấy nàng ngã nên không làm sao khác hơn là đỡ lấy nàng rồi quát:

“Đứng lên!”

Lúc này chàng mới lại buông tay ra.

Sử Triều Anh xằng giọng:

“Con người người sao lại thô lỗ man rợ thế, người nhìn xem, cánh tay này của ta bị người bóp đến tím bầm rồi!”

Đoàn Khắc Tà giận dữ nói với nàng:

“Ai bảo người vô lý làm càn như vậy? Đáng đời, hừ, nếu lần sau còn như vậy....”

Sử Triều Anh trợn đôi mày liễu hỏi:

“Thì sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta không những bóp vỡ xương người mà còn đánh gãy hai tay người!”

Đoàn Khắc Tà nói vậy, vốn đã chuẩn bị cùng nàng tranh cãi một hồi, nào ngờ Sử Triều Anh thấy chàng thực sự tức giận thì ngược lại hướng chàng nhận lỗi, nàng cười nói:

“Được rồi, lần này tính là ta không đúng, đắc tội với bằng hữu của người, chộc tức người, người đừng hung dữ như vậy nữa, lần sau ta không dám nữa”.

Đoàn Khắc Tà nộ khí giảm được vài phần, chàng nói:

“Vốn dĩ là người không đúng, có gì mà tính với toán. Cho dù bọn họ với chúng ta hoàn toàn không quen biết, người cũng không nên làm như thế”.

Sử Triều Anh chợt cười rộ lên:

“Kỳ thật ta cũng không phải vô lý làm càn”.

Đoàn Khắc Tà hừ một tiếng hỏi:

“Uy, người còn có đạo lý cơ à? Người ta đang đi, động chạm gì đến người? Tại sao người lại phóng Mai Hoa châm giết chết con ngựa của người ta?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta đương nhiên là có đạo lý của ta, người có muốn nghe không?”

Đoàn Khắc Tà lãnh đạm nói:

“Mời nói!”

Sử Triều Anh chum chim miệng cười nói:

“Vì sao người lại có bộ dạng thất hồn lạc phách nhìn chăm chăm vào đại cô nương nhà người ta? Yêu nữ kia cũng nhìn người không rời mắt, ta không vui khi thấy ả nhìn người với cái thần sắc như vậy!”

Đoàn Khắc Tà nghe nàng nói vậy tức thì đỏ bừng mặt, tức giận cũng không phải, biện bác cũng không phải, chỉ luôn miệng nói:

“Nói bậy, nói bậy!”

Sử Triều Anh lại tiếp:

“Đáng tiếc, lúc đó ta quên mang đến cho người một cái gương mà soi”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người quản chuyện của ta làm gì? Ta nhìn bọn họ một mắt hay hai mắt thì có liên quan gì đến người?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Thực sự không ngờ người lại không biết lễ mạo như vậy, ta là nữ nhân phải không?”

Đoàn Khắc Tà lấy làm lạ hỏi:

“Người là nữ nhân thì sao?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta với người đang đứng cùng một chỗ nhưng người lại nhìn chăm chăm đại cô nương của người khác đến thất hồn lạc phách, đây là không có lễ mạo, là xem thường ta, người có hiểu không? Ta không đánh lại người nên chỉ đành đánh ả kia cho hả giận”.

Đoàn Khắc Tà nộ khí đã tiêu, Sử Triều Anh vừa mới nói như vậy, lại chạm đến mối thương tâm tận đáy lòng chàng. Chàng không khỏi nghĩ thầm: “Đúng vậy, Độc Cô huynh muội vì sao lại hận ta như vậy? Trước kia, họ căn bản không biết ta, bọn họ chửi ta, hận ta đương nhiên duyên cớ là vì Nhược Mai. Nhược Mai chửi ta là ác tặc, bọn họ cũng theo đó mà chửi mắng. Nhược Mai ơi Nhược Mai, cho dù Đoàn Khắc Tà ta có trăm nghìn điều không phải thì giữa chúng ta cũng đã từng có ngọc thoa làm minh ước, nàng sao có thể hận ta như vậy?”

Sử Triều Anh đắc ý cười nói:

“Sao, bị ta nói trúng rồi phải không? Người đã làm chuyện gì có lỗi với người ta đúng không?”

Đoàn Khắc Tà trong lòng chua xót, chàng đâu còn tâm tình mà nhiều lời, huống chi Sử Triều Anh cũng không phải là người mà chàng nguyện ý giải bày tâm sự. Chàng lập tức im lặng không nói, chỉ thở dài, một hồi sau mới nói:

“Ta không biết, có lẽ ta đã từng làm chuyện có lỗi với người ta. Người muốn nghĩ thế nào thì tùy!”

Sử Triều Anh đột nhiên cười khanh khách, nàng hỏi:

“Có phải người rất thích vị cô nương này?”

Đoàn Khắc Tà bực tức gắt:

“Người đừng xen vào việc của người khác nữa, ta nói cho người hay, người nào ta cũng đều không thích!”

Sử Triều Anh lại cười nói:

“Thật như vậy à? Vậy thì đáng tiếc cho người không hiểu được tâm sự của nữ nhân một chút nào!”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người đừng nói kỳ quặc nữa được không, có gì mà đáng tiếc với không đáng tiếc?”

Sử Triều Anh đáp:

“Vị cô nương kia, tuy miệng mắng người là ác tặc nhưng kỳ thật trong lòng lại rất thích người. Người có biết không?”

Đoàn Khắc Tà trong lòng khẽ rung động, bất giác chàng hỏi:

“Người càng nói càng kỳ lạ, ta và vị cô nương này không hề có quan hệ. Bất quá, ta mà không phản bác người thì cũng không được, cô ta đối với ta như vậy, sao người lại còn nói cô ta thích ta chứ?”

Sử Triều Anh cười đáp:

“Nếu như trong lòng cô ta không có người, thì cô ta hận người làm gì? Cô ta càng hận người tức là càng không thể quên được người, điều này không phải là thích người sao? Điểm này người cũng không hiểu, đúng là cô phụ tình ý của người ta, cái đó là đáng tiếc hay không đáng tiếc?”

Đoàn Khắc Tà bất giác cảm thấy mờ mịt, chàng vẫn cho rằng Sử Nhược Mai hận chàng, cho nên sớm đã tâm hồi ý lạnh, vậy mà nay theo như lời Sử Triều Anh nói so với suy nghĩ trong lòng chàng lại hoàn toàn khác nhau! Đoàn Khắc Tà không khỏi thầm tự hỏi: “Tâm sự của đám nữ nhân thực sự là như vậy sao? Nhược Mai nàng sở dĩ hận ta, chẳng lẽ đúng là bởi vì nàng không thể quên được ta sao?”

Hình bóng Sử Nhược Mai lại như ẩn hiện trước mặt chàng, chuyện xưa từng hồi từng hồi chôn giấu trong lòng lại lũ lượt trào ra.... Sử Triều Anh nào hay được tâm sự của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà cùng nàng đang nói đến chính là Độc Cô Oánh, thế nhưng trong lòng chàng lại đang nghĩ đến Sử Nhược Mai. Sử Triều Anh lại tưởng rằng Đoàn Khắc Tà và Độc Cô Oánh quả nhiên có giao tình không tầm thường, nàng thấy thần khí mê man của Đoàn Khắc Tà như vậy, nhìn ra chàng đang hồi tưởng lại chuyện xưa, trong lòng bất giác cũng nổi lên một nỗi buồn mất mát.

Đoàn Khắc Tà đang lúc trầm tư suy nghĩ, bất tri bất giác cước bộ cũng dần dần dừng lại. Sử Triều Anh đột nhiên bên tai chàng lạnh lùng hỏi:

“Còn có vị Sử cô nương nào đó? Cô ta là ai?”

Đoàn Khắc Tà ngẩng người ngẩn ngơ rồi hỏi:

“Người nói cái gì?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Ta đang hỏi người về vị Sử cô nương kia!”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cái gì? Người nguyên lai đã biết rồi sao? Biết ta nói Sử cô nương khi đó không phải là để chỉ người?”

Sử Triều Anh chậm rãi nói:

“Đương nhiên là biết, người cho ta là nha đầu gốc à? Người sao lại phải nể mặt ta, Sử cô nương kia đương nhiên là một người khác!”

Đoàn Khắc Tà vừa tức vừa giận, chàng nói:

“Quả nhiên người đã biết, tại sao lại còn muốn nhận vợ là mình, tự nhận là vị Sử cô nương kia?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Người phải nể mặt vị Sử cô nương cho nên đối với huynh muội bọn họ vẫn còn cố kỵ. Ta lại không trút giận được bọn họ, cho nên cố ý trêu chọc các người một chút. Thế nào? Dường như người lại mất hứng rồi? Bọn họ cơ hồ muốn lấy tính mạng ta, chẳng lẽ ta không nên trả thù một chút hay sao?”

Đoàn Khắc Tà ngậm sanh tức giận nhưng rồi lại không thể mang chuyện của chàng với Sử Nhược Mai ra nói với Sử Triều Anh. Sử Triều Anh nói:

“Rốt cuộc là người thích người nào? Người thích vị Sử cô nương kia hay là thích vị muội muội này! Hừ, ta thấy người dụng tình không chuyên nhất, chẳng trách người ta giận người!”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Người nói nhăng nói cuội!”

Sử Triều Anh lại nói:

“Cái gì mà nói nhăng nói cuội? Người nói người dụng tình chuyên nhất lắm à?”

Đoàn Khắc Tà kêu lên:

“Ta đã nói qua, ai ta cũng đều không thích, người đừng cứ hỏi ngắn hỏi dài nữa, hừ, hừ... Người còn tiếp tục la sách nữa, ta, ta...”

Sử Triều Anh nhướn mày nói:

“Người làm sao? Người lại muốn đánh gãy hai tay ta phải không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta không lý đến người nữa!”

Sử Triều Anh cười nói:

“Ai cần người lý đến ta? Người muốn đi thì cứ việc đi. Bất quá, vì nghĩ cho người, người cùng ta đồng hành đến Trường An là tốt nhất. Thứ nhất, người khả dĩ có cơ hội gặp lại huynh muội kia. Thứ hai, người lại rất không hiểu tâm sự của nữ nhân, có ta ở bên, khả dĩ cũng có thể chỉ điểm cho người một chút”.

Đoàn Khắc Tà dở khóc dở cười, không làm sao khác được chỉ đành nói:

“Được, ta không nói chuyện với người nữa. Nhanh nhanh lên đường, từ nay về sau không được nhắc lại chuyện hôm nay nữa”.

Đoàn Khắc Tà không cho Sử Triều Anh nhắc lại, nhưng trong lòng chàng vẫn cứ mãi băn khoăn suy nghĩ đến sự tình này. Một hồi sau chàng tự hỏi: “Sao Nhược Mai lại không cùng đi với Độc Cô Vũ?”, một hồi lại nghĩ “Nhược Mai hận ta, thực sự là vì không thể quên được ta sao?”, hồi khác chàng lại nghĩ “Độc Cô huynh muội đến Trường An, chắc là đến tham gia anh hùng đại hội của Tần Tương? Xác thực là ta rất có cơ hội gặp lại huynh muội bọn họ. Bây giờ Nhược Mai không cùng đi với bọn họ nhưng hơn phân nửa là sẽ gặp bọn họ ở Trường An”.

Chàng nghĩ như vậy nên lại muốn gấp gấp đến được Trường An. Không phải chỉ vì muốn đưa Sử Triều Anh đi gặp đầu não Cái bang, mà còn nhân vì muốn nghe tin tức xác thực về Sử Nhược Mai.

* * * * *

Sử Nhược Mai đích thực cũng đang trên đường đến Trường An. Đoàn Khắc Tà đang phỏng đoán tâm sự của Sử Nhược Mai thì Sử Nhược Mai cũng đang nhớ đến chàng, đoán chừng tâm sự của chàng.

Hôm đó, nàng lặng lẽ rời khỏi nhà Độc Cô Vũ, chỉ cảm thấy trời đất mênh mông, không biết đến nơi nào để tìm chốn hạ lạc của Đoàn Khắc Tà. Nàng nghĩ tới nghĩ lui, rồi nghĩ đến Niếp Ân Nương, “Ân Nương tỷ so với ta có nhiều kiến thức hơn, trước tiên ta đến thương lượng với tỷ ấy, không chừng tỷ ấy có thể góp ý cho ta”. Chủ ý đã quyết như vậy, nàng liền một thân một mình đến nơi ở của Niếp Phong tìm Niếp Ân Nương.

Đến một hôm, nàng đi qua một tiểu trấn, nơi đây còn cách Niếp gia bất quá chỉ hơn nửa ngày đường. Sử Nhược Mai cảm thấy đói bụng, nàng liền vào một gian tửu lâu ven sông gọi mấy món cơm rượu và nghỉ ngơi một chút.

Sử Nhược Mai vốn không biết uống rượu, lúc này trong lòng phiền não, nàng gọi một bình rượu Hoa Điều lâu năm, mượn rượu tiêu sầu. Kinh nghiệm của nàng so với trước kia đã phong phú hơn nhiều, trước tiên nàng sờ trong túi xem có tiền lẻ không rồi mới an tâm gọi rượu thịt.

Ngồi bên cạnh có khách nhân tựa hồ chú ý đến động tác này của nàng, ánh mắt y hướng nàng nhìn đến. Sử Nhược Mai vừa nhìn qua, chỉ thấy đó là một thiếu niên quê mùa, mình vận bố y, ngờ ngờ nghêch nghêch, xem ra không phải là người trong võ lâm, cho nên nàng cũng không để trong lòng. Thiếu niên kia thấy nàng nhìn qua, liền vội vàng chuyển ánh mắt đi nơi khác.

Sử Nhược Mai nhớ đến lần đầu tá túc ở khách điểm, nhớ tới chuyện xấu hổ cũ, dùng kim đầu để trả tiền bị người từ chối không thu nhận, trong lòng nàng không khỏi thầm thấy buồn cười, “Quả là bị răn cản một lần, về sau hẳn thấy dây thừng cũng hoảng sợ. Từ sau khi trải qua chuyện đó, ta thành thói quen mỗi lần đến nơi phải tiêu tiền đều đưa tay vào bọc sờ soạng xem còn tiền lẻ hay không, lại khiến cho mọi người chê cười. Nhưng thiếu niên thôn dã này, thiết nghĩ cũng không phải kẻ xấu”.

Lần đó nàng dùng kim đầu để thanh toán, từng khiến cho hai tên cường đạo bám theo, cũng bởi vậy mà quen biết với Độc Cô Vũ. Nghĩ đến đoạn vãng sự này, trước tiên muốn cười, sau lại thấy thương tâm. Hình ảnh Đoàn Khắc Tà một lần nữa lại hiện ra trong lòng nàng, nàng từ Độc Cô Vũ lại nghĩ sang Đoàn Khắc Tà.

Tình cảnh Đoàn Khắc Tà và nàng gặp nhau trong hoa viên của Độc Cô gia lại thoáng hiện lên trong đầu. Lời cầu tha thứ thành khẩn của Đoàn Khắc Tà như còn văng vẳng bên tai, hình ảnh Đoàn Khắc Tà thất vọng rời đi cũng lại như hiện ra trước mắt, nàng thầm thở dài, hồi hận trào dâng, lại tự oán tự trách: “Chàng đối với ta thành khẩn như vậy, ta lại hết lần này đến lần khác muốn làm chàng tức giận bỏ đi. Ôi, ta thật sự là người vô tâm, thật sự rất không nên làm vậy! Đoàn lang, Đoàn lang, chàng có biết thiếp bây giờ đang muốn cầu chàng tha thứ không?”

Trong lòng nàng thương tâm vạn trạng, bất tri bất giác uống hết năm sáu chung rượu, cũng có vài phần ngà ngà. Đang trong tình cảnh như say như mộng, đột nhiên có hai người bước lên từ lâu, tiếng bước chân dậm lên sàn lầu vang âm ỉ, cũng làm cho nàng tỉnh lại.

Hai người này chẳng những thu hút ánh mắt của Sử Nhược Mai mà các khách nhân khác đều chú mục vào bọn họ. Nguyên lai một người là hòa thượng, còn người kia là đạo sĩ. Người xuất gia lên từ lâu vốn đã là chuyện ít thấy, một tăng một đạo này lại càng đặc biệt, vừa mới ngồi xuống đã vội gọi hầu bàn đến, muốn rượu muốn thịt, hơn nữa lại còn trình trọng phân phó, phải nướng thịt chín hồng, nhất định phải là loại thịt ngũ hoa thượng hạng nửa nạc nửa mỡ.

Sử Nhược Mai mắng thầm một tiếng: “Đáng ghét, từ nhục hòa thượng, chắc không phải thứ tốt đẹp gì!” Nàng rời mắt đi nơi khác không tiếp tục nhìn bọn chúng, cũng không nghe xem bọn chúng nói chuyện gì, cái này không phải bởi Sử Nhược Mai không lưu tâm nghe. Nguyên lai bọn chúng dùng thiết khẩu giang hồ nói chuyện với nhau, trước kia Sử Nhược Mai vốn không hiểu, sau này được mấy người Niếp Ân Nương, Độc Cô Vũ chỉ giáo, hiện giờ nàng cũng nghe được bảy tám phần.

Lúc đầu nàng còn không chú ý, chợt nghe thấy hòa thượng kia nói:

“Nha đầu họ Sử đó, đạo huynh nếu thấy ả có thể nhận ra không?”

Sử Nhược Mai lấy làm kinh hãi, nàng thầm hỏi: “Hắn nói ai vậy?” Chỉ nghe đạo nhân kia đáp:

“Nha đầu đó khi còn nhỏ ta đã thấy qua, nhưng nữ nhân thay đổi rất nhiều, nếu giờ gặp lại, có thể nhận ra hay không, điều này thật khó nói. Bất quá trên giang hồ, nữ tử có võ công cao cường như vậy không có mấy người, ả ta lại càng như cây to chịu gió lớn, tóm lại có một chút manh mối là có thể tìm được”.

Hòa thượng kia hỏi:

“Ả ta năm nay bao nhiêu tuổi?”

Đạo sĩ đáp:

“Ước chừng mười sáu hay mười tám tuổi, khi còn nhỏ nó rất xinh xắn, nghe nói càng lớn lên càng xinh đẹp!”

Hòa thượng kia cười hô hô nói:

“Ta không quan tâm nó xinh đẹp hay không, ta là người xuất gia, cũng không muốn hái hoa. Chỉ là người nói võ công của ả cao cường, tí tuổi như vậy, có cường mạnh cũng chẳng mạnh đến đâu”.

Đạo nhân nói:

“Cái này không chắc, ả ta được danh sư truyền thụ, sư phụ của ả, người chưa từng thấy cũng phải nghe qua chứ? Lão bà tử đó mà trở lại, thực sự là loại người lợi hại bậc nhất đó! Cho nên chúng ta làm việc phải cẩn thận một chút mới được”.

Hòa thượng kia phật ý không vui, lão nói:

“Người cứ luôn sợ đầu sợ đuôi, đối với một tiểu cô nương cũng sợ sệt đến như vậy, ả có một sư phụ lợi hại thì sao? Chẳng lẽ chúng ta dây vào không được à!”

Đạo nhân cười nói:

“Sư huynh bất tất tức giận, ta chỉ nói là phải cẩn thận một chút thôi, cũng không phải là sợ ả ta. Bằng vào uy phong Linh Sơn phái của huynh, cho dù là sư phụ của ả xuất đầu cũng không thấy chiếm được tiện nghi. Bất quá thêm một chuyện không bằng ít đi một chuyện, có thể không để sư phụ của ả hay biết, điều này chẳng phải là rất tốt hay sao”.

Hòa thượng kia uống một chén rượu lớn rồi nói:

“Cái này thì đúng. Chúng ta được người ủy thác, chỉ cần nha đầu đó, nếu có thể giảm thiểu phiền toái đương nhiên là rất tốt”.

Hòa thượng đột nhiên hạ thấp giọng nói:

“Nghe nói nha đầu đó và người nhà xung đột là bởi vì một tiểu tử họ Đoàn, điều này có đúng không?”

Đạo nhân kia đáp:

“Hoàn toàn đúng, ta chính là lo lắng sau khi ả và người nhà xung đột, không biết có cùng ở một chỗ với tiểu tử họ Đoàn kia hay không?”

Hòa thượng kia lại phật ý không vui:

“Người cũng đừng lo lắng nhiều quá, nếu như người có điều cố kỵ thì người cứ nhận người, ta đến động thủ. Tiểu tử họ Đoàn kia nếu không biết tốt xấu, ta sẽ làm thịt hắn trước”.

Đạo nhân cười nói:

“Sư huynh, người cũng khinh thường ta quá. Tiểu tử họ Đoàn kia mặc dù so với nha đầu họ Sử võ công cao hơn rất nhiều ta cũng không sợ hấn. Ta nghĩ tiểu tử họ Đoàn cũng không nhất định đi cùng với ả, ta nói ra bất quá là để đề phòng chút thôi”.

Hòa thượng kia hỏi:

“Vì sao? Người không phải đã nói nha đầu đó xung đột với người nhà bỏ đi là vì tiểu tử kia sao? Vì sao chúng lại không ở cùng một nơi?”

Đạo nhân đáp:

“Người chỉ mới biết điều thứ nhất, còn chưa biết điều thứ hai. Tiểu tử họ Đoàn kia nghe nói là đã có ý trung nhân khác rồi!”

Hòa thượng nộ cười lớn:

“Nói như vậy, nha đầu kia vứt bỏ vinh hoa phú quý, cũng thật là quá oan uổng rồi! Ha ha, lão tử quý cha của ả...”

Đạo nhân kia vội vàng nói:

“Sư huynh, uống rượu, uống rượu, danh tự của cha ả, huynh không thể nói bừa ra, hiện tại tin tức cần mật!”

Hai câu nói sau tựa như rỉ tai nhưng Sử Nhược Mai cũng nghe rất rõ ràng.

Sử Nhược Mai càng nghe lại càng kinh nghi, hai người này nói chuyện dường như mỗi câu đều là nói về nàng, “nha đầu họ Sử”, “tiểu tử họ Đoàn” không phải là nàng và Đoàn Khắc Tà thì là ai? Thế nhưng trong lời nói của bọn họ lại tựa hồ có chút gì không đúng khiến Sử Nhược Mai dậy nổi nghi ngờ.

Đúng là:

Mờ mịt u mê không thể hiểu

Cầm kia râu họ dậy phong ba

[1] Mạch lộ tương phùng: đường lạ gặp nhau.

19. Chương 19: Râu Kia Cầm Nọ Sinh Nghi Vấn - Đồn Thối Nghe Qua Ý Tự Thương

Chối tai nhất là đạo nhân kia lại thông một câu: “Tiểu tử họ Đoàn ấy đã sớm có ý trung nhân khác rồi”. Sử Nhược Mai trong lòng không khỏi nghi ngại, “Chuyện này không biết là thật hay giả? Nếu là thật, tại sao đêm đó chàng còn thổ lộ tâm tình với ta thành khẩn như vậy? Hiện tại bất quá mới chỉ cách biệt mấy ngày, chẳng lẽ trong mấy ngày đó mà chàng đã tìm được người tri âm, ý hợp tâm đầu rồi sao? Nhưng nếu là vậy, cũng không thể dùng từ ‘sớm đã’ được, xem ra nhất định là có ngộ nhận”.

Thế nhưng nàng lại nghĩ bụng, “Không có lửa thì sao có khói, nếu hoàn toàn không có chuyện gì, thì sao trên giang hồ lại đồn thổi như vậy, ngay cả mấy tên đạo tặc này cũng biết được?”

Mặt khác, vẫn còn hai điểm khả nghi nữa, thứ nhất, đạo nhân kia nói khi nàng còn nhỏ đã từng gặp nàng thế nhưng Sử Nhược Mai vắt óc ra nghĩ cũng không nhớ được đã gặp qua đạo nhân đó khi nào. Lúc nàng còn nhỏ đều ở trong nha môn Tiết độ sứ của Tiết Tung, căn bản là không có đạo sĩ với hòa thượng dám đến hóa duyên. Thứ hai là thần tình và ngữ khí của bọn họ khi đề cập đến phụ thân nàng. Sử Nhược Mai thầm nghĩ “Bọn chúng nói ‘lão tử quý cha của nha đầu’, lời này nên dùng để chỉ cha ruột ta mới đúng chứ. Nhưng thân thể của ta vốn là một câu đố bí mật, kẻ biết được bất quá cũng chỉ có mấy người, người bên ngoài đều tưởng rằng Tiết Tung là phụ thân ta, tên đạo tặc này làm sao lại biết ta còn có cha ruột? Thêm nữa, cha ta là tiền sĩ Đại Đường, năm đó bị An Lộc Sơn hại chết, tại phủ An Lộc Sơn người hào khí ngất trời, không sai, khi đó người khác sao dám nhắc bữa đến danh tự cha ta. Nhưng An Lộc Sơn sớm đã bại vong, sao tên đạo tặc này lại nói danh tự của phụ thân ta không được nhắc bữa đến? Còn nữa, hẳn nói cái gì mà ‘hiện tại tin tức cần mật’, như vậy là có ý gì?” Lời này thật mập mờ khó hiểu, là thực hay giả, cho dù nàng có thông minh tuyệt đỉnh cũng không sao giải thích nổi!

Nàng đâu biết rằng, “nha đầu họ Sử” mà một tăng một đạo nói đến căn bản không phải là nàng! Người bọn họ nói đến chính là Sử Triều Anh. Chỉ vì Sử Nhược Mai trước đó nghi ngờ đến mình trước, nghe thấy mỗi câu đều giống như đang nói về mình. Bọn họ nói “ý trung nhân” của Đoàn Khắc Tà mới đúng là nói đến nàng, thế mà nàng lại cứ luôn cho đó là một người khác.

Sử Nhược Mai lưu tâm lắng nghe câu chuyện của một tăng một đạo, bất tri bất giác nàng lại dừng đĩa, bỏ chung rượu xuống, ánh mắt chỉ xoay quanh hai người bọn họ. Thần tình như vậy đương nhiên là rất nhanh dẫn dụ sự chú ý của đối phương.

Sử Nhược Mai lúc này vẫn mặc trang phục thư sinh như trước, hòa thượng và đạo sĩ kia trên giang hồ đều là bậc đại hành gia, nhãn quang lợi hại, vừa nhìn đã thấy vài phần. Hai người đưa ánh mắt trao đổi với nhau, trong lòng đều muốn nói một câu, “Chẳng lẽ lại chính là nha đầu này? Hoặc giả tối thiểu cũng có quan hệ với nha đầu kia, nếu không sẽ không lưu tâm như vậy, nghe trộm chúng ta nói chuyện”.

Hai người có cùng tâm tư như nhau, không hẹn mà cùng đứng dậy tiến về phía bàn Sử Nhược Mai.

Đạo sĩ chấp tay hỏi:

“Tướng công, cao danh đại tánh, có thể cho biết được không?”

Hòa thượng kia lại hỏi thẳng tuột hơn:

“Ê, tiểu ca, ngươi có phải họ Sử không?”

Sử Nhược Mai trong lòng tức giận, lớn tiếng nói:

“Ta với các ngươi không quen biết, ngươi quản họ với tên ta làm gì?”

Hòa thượng kia cứng họng, lão lại lập tức cười lạnh nói:

“Ngươi không có ý kết bạn với chúng ta sao? Được, ta đây lại muốn hỏi ngươi một câu, vì sao ngươi lại chăm chăm nhìn chúng ta, nghe trộm câu chuyện của chúng ta?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Ngươi thấy là ta nhìn ngươi à, các ngươi trên lầu uống rượu thì không cho người khác nhìn sao?”

Thiếu niên thôn quê mặc chiếc áo khoác bằng vải thô ngồi bên cạnh đột nhiên lẩm bẩm một mình:

“Đại hòa thượng uống rượu ăn thịt, thực là chuyện hi hữu, trách sao được người ta nhìn tới vài lần”.

Hòa thượng kia quát lên:

“Thúi lắm, đại hòa thượng ăn thịt uống rượu thì sao? Tiểu tử nhà ngươi dám quản chuyện của Phật gia à?”

Thiếu niên kia cuống quýt rút đầu, hần thì thào nói:

“Tôi chỉ nói là chuyện hi hữu thôi, nói một chút cũng không được sao?”

Đạo sĩ nọ bảo:

“Sư huynh hà tất vì bọn hạ nhân quê mùa mà động khí, trước tiên chúng ta cùng với vị thí chủ này luận đàm chánh sự đi. Ngươi vì chúng ta mà ngừng uống rượu, chúng ta thật vô ý quá, nào, ta trước tiên kính ngươi một chung!”

Hần liền nhắc bầu rượu lên, đẩy về phía trước, làm bộ muốn rót rượu cho Sử Nhược Mai.

Khi hần đẩy bầu rượu này đã ẩn tàng nội kinh bên trong, đó là một chiêu rất lợi hại, thực sự muốn thử xem Sử Nhược Mai có biết võ công hay không? Nếu như Sử Nhược Mai lão luyện thì cũng có thể hoàn toàn giả như không hay biết, để mặc không lý đến, đạo sĩ kia không thử ra tuyệt không dám làm càn đã thương người. Thế nhưng Sử Nhược Mai lại sớm chán ghét hai người này, nhìn thấy hần đột nhiên tập kích mình, trong lòng càng thêm tức giận, nằng nặc một tiếng:

“Tặc đạo, vô lễ!”

Chưởng tay nằng liền chà lên bầu rượu, chiếc đĩa nhoáng lên điểm tới “Thốn mạch” trên huyệt khẩu đạo nhân.

Sử Nhược Mai vận dụng chính là bí quyết nội công thượng thừa chữ “Đái”. Đạo sĩ kia mặc dù công lực thâm hậu, vốn dĩ cao hơn nằng nhưng Sử Nhược Mai đồng thời sử dụng công phu dùng chiếc đĩa điểm vào huyệt mạch, động tác lại nhanh lẹ vô cùng. Trong khoảng thời gian ngắn đó, đạo sĩ kia không thể lo hết các mặt được, chỉ đành vội vàng rút tay lại. Ngay lúc đó hần chỉ cảm thấy huyệt khẩu tê buốt, bầu rượu cũng đã rời tay bay ra!

Hòa thượng nọ lại đang đứng bên cạnh, bầu rượu tẩu xảo lại bay tới phía hần, mặc dù không bị đụng phải nhưng rượu cũng bắn vào má hần, cảm giác nóng nóng cay cay rất khó chịu.

Hòa thượng đại nộ, phất ra một chưởng, bầu rượu lại chuyển hướng bay về phía Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai nghe thấy hơi gió này, thoáng rung mình, “Hai tên ác tặc khẩu xuất cuồng ngôn, quả nhiên có vài phần bản lĩnh thực!”

Nàng sợ tiếp không nổi, sẽ bêu xấu trước mọi người, liền vội vàng dùng thân pháp khinh xảo nhanh tránh khỏi. Bầu rượu kia bay ra cửa sổ, rơi xuống giữa sông. Những giọt rượu văng ra tứ phía, Sử Nhược Mai cũng bị rượu vẩy ướt đầu đầy mặt.

Thiếu niên quê mùa lúc này duỗi mình thò đầu ra, y chất lưỡi than:

“Đáng tiếc, đáng tiếc, bầu rượu ngon như vậy lại lãng phí mất”.

Hòa thượng kia rống lên một tiếng lớn, một tay hất hướng Sử Nhược Mai chộp tới, Sử Nhược Mai lại điểm chiếc đũa ra. “Rắc” một tiếng, chiếc đũa đã bị gãy làm hai đoạn.

Nguyên lai hòa thượng này luyện công phu “Kim Chung Tráo Thiết Bồ Sam”, nhưng Sử Nhược Mai dùng lại chính là độc môn thủ pháp điểm huyết, cũng đã điểm trúng thốn mạch của hòa thượng. Hòa thượng kia có “Kim Chung Tráo” hộ thân, tuy không bị thương nhưng cũng giống như bị mũi kim sắc nhọn đâm phải, tức thì hắt nảy dựng lên!

Đạo sĩ kia bình tĩnh cẩn thận, hắt vừa mới ném một chút thua thiệt liền tạm thời tụ thủ bàng quan. Lúc này hắt thấy Sử Nhược Mai và đồng bọn của mình đã trao đổi một chiêu, trong lòng rất lấy làm kỳ quái.

Nguyên lai vừa rồi chiếc đũa của Sử Nhược Mai thật ra vẫn chưa điểm trúng “Thốn mạch” của hắt, đầu đũa mới chỉ chạm một chút vào ống tay áo hắt nhưng cánh tay hắt đã tê buốt, không thể chịu nổi nên đành phải buông bầu rượu ra. Công phu điểm huyết tối lợi hại chính là “Cách không điểm huyết”, loại công phu này cần phải có nội công thượng thừa mới có thể vận dụng được, tiếp đến thì không cần chạm tới người cũng có thể dùng nội lực phong bế huyết đạo đối phương. Công phu điểm huyết của Sử Nhược Mai tựa hồ nằm giữa hai cấp bậc. Chiếc đũa của nàng hoàn toàn chưa tiếp xúc với kinh mạch của đối phương nhưng cũng không phải ở khoảng cách xa như “Cách không điểm huyết”. Chiếc đũa của nàng và “Thốn mạch” của đối phương thực sự chỉ cách nhau một lớp ống tay áo. Đạo nhân chính bởi vì ném mùi thua thiệt nên không dám lỗ mãng hành sự, chỉ đứng xem rốt cuộc còn có gì nữa.

Nhưng mới nhìn, hắt liền nhận ngay ra sơ hở, trong lòng lại càng lấy làm kỳ quái. Nên biết, nếu như Sử Nhược Mai có công lực như hắt nghĩ thì hòa thượng kia dù có “Kim Chung Tráo” hộ thân cũng tuyệt không thể chế ngự được. Nhưng hiện tại, hòa thượng không hề thụ thương, chỉ nảy lên một cái, hơn nữa chiếc đũa của Sử Nhược Mai đã bị va chạm gãy làm hai. Đồng thời, hắt còn nhìn ra, thủ pháp điểm huyết của Sử Nhược Mai mặc dù tinh diệu, nhưng vận dụng lại không được thành thực lắm, tựa hồ như chim non mới xuất đạo.

Đạo sĩ này càng thấy kỳ lạ không sao hiểu nổi, “Đây là đạo lý gì? Chẳng lẽ ả vẫn cố ý chưa xuất toàn lực hay sao? Nhưng vì cố gì mà vừa rồi mới xuất thủ đầu với ta lại dùng công phu điểm huyết lợi hại đến như vậy?”

Hòa thượng kia nhảy tít lên cao, lão rống lên một tiếng sử ra chưởng lực “Phá Bi thủ”. Người đang ở trên không, một chưởng kích xuống. Sử Nhược Mai xoay tít thân mình một vòng, chỉ nghe thấy một tiếng “rầm” vang lên. Hòa thượng kia không đánh trúng Sử Nhược Mai nhưng lại đánh bay chiếc bàn ăn.

Bọn họ trên lầu giao đấu, chỉ đấu khiến cho hầu bàn kêu khổ, khách nhân đua nhau chạy tránh. Hòa thượng kia lực đại chiêu mãnh, mỗi lần phát chưởng đều mang theo tiếng gió ầm ầm, bàn ghế bát đĩa bị đánh vỡ đầy sàn, những tiếng bùm, bùm, rầm, ầm không ngớt bên tai. Sử Nhược Mai lại dựa vào thân pháp nhanh nhẹn khéo léo, xuyên qua xuyên lại giữa đám bàn ghế. Hòa thượng kia rốt cục cũng đánh không được nàng, liền tiếp đánh bay vài chiếc bàn ăn nữa.

Đạo sĩ kia mắt thấy Sử Nhược Mai vài lần ngộ hiểm chiêu, mỗi lần đều chỉ có thể tránh né chứ không dám đón đỡ. Hắt nhận định tài nghệ của nàng cũng chỉ có thế, hoàn toàn không phải giả vờ, khi đó mới yên tâm, hắt cười một tiếng rồi nói:

“Sử cô nương, giao đấu trên lầu thực là bất nhã, chúng ta tìm nơi nào khác đàm đạo đi”.

Đến lúc này, một tăng một đạo đều đã nhận định nàng chính là Sử Triều Anh.

Sử Nhược Mai vừa thẹn vừa giận. Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, đạo sĩ kia đã đánh tới nàng, Sử Nhược Mai ném bay một chiếc bàn ra cản lại. Nàng chột rút kiểm ra quát:

“Các người còn tiến lên một bước, đừng trách bảo kiểm của ta không có mắt!”

Đạo sĩ cười nói:

“Bảo kiểm của người không có mắt nhưng ta lại có mắt”.

Hắn phất ống tay áo dài quét bột bảo kiếm của Sử Nhược Mai sang một bên.

Hòa thượng kia hét lớn một tiếng, giương rộng hai tay lại chụp đến. Sử Nhược Mai hoành kiếm nhắm ngay yết hầu của hòa thượng chém tới. Yết hầu là nơi “Kim Chung Tráo” khó luyện đến nhất, hòa thượng vội vàng chụp lấy một chiếc ghế chặn lại.

Kiểm này của Sử Nhược Mai không phải thực chiêu, vừa mới chạm vào chiếc ghế, mũi kiếm bật lên, chớp nhoáng đã chuyển hướng đâm tới đạo sĩ kia.

Đạo sĩ thấy nàng biến chiêu thần tốc, chiêu số khinh linh, cũng ngẫm bội phục, “Kiếm pháp của nha đầu này so với công phu điểm huyết của ả càn cao minh hơn, chỉ tiếc công lực còn chưa đủ mà thôi”.

Lập tức hắn phất ống tay áo dài gạt ra nhưng cũng không dám đoạt lấy bảo kiếm của nàng.

Sử Nhược Mai ý vào thân pháp khinh linh, lại dựa vào đám bàn ghế đang đổ ngã ngổn ngang yểm trợ, một thanh Cương kiếm chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, không ngờ lại có thể chống đỡ được mười mấy chiêu.

Hòa thượng kia thân mình mập mạp, mặc dù có một thân khổ luyện ngoại công, nhưng rốt cuộc còn chưa luyện đến mức đao thương bất nhập. Chiếc ghế của hắn dùng không được thuận tay, suýt nữa bị Sử Nhược Mai đâm trúng.

Hòa thượng giận dữ, hắn ném chiếc ghế ra, lột áo cà sa nói:

“Đạo huynh, chúng ta giăng lưới bắt cá”.

Hắn vung áo cà sa lên, trông tựa như một đám mây hồng chụp xuống đầu Sử Nhược Mai. Đạo sĩ kia cũng ở một đầu huy động hai ống tay áo dài, lừ lừ áp sát, thừa sơ hở để cuốn lấy trường kiếm của Sử Nhược Mai. Vòng vây của bọn họ càng lúc càng hẹp lại, kiếm pháp của Sử Nhược Mai cũng dần dần không thi triển được.

Trên tửu lầu, khách nhân đều đã chạy sạch sẽ, hầu bàn, chưởng quỹ cũng đều trốn kín, tiếng bát đĩa vỡ nát, bàn ghế đổ ngã hòa thành một mớ âm thanh hỗn độn, làm chấn động đất trời.

Hòa thượng kia quát lớn:

“Xem ngươi còn trốn đi đâu?”

Chiếc áo cà sa múa gió vù vù hướng đầu Sử Nhược Mai chụp đến. Chợt nghe một tiếng “ối chà” ngăn lại, đột nhiên có người ôm lấy đùi hòa thượng hét lớn:

“Giẫm chết người rồi!”

Nguyên lai còn một người khách chưa bỏ chạy, đó chính là gã thiếu niên quê mùa khoác bố y.

Hòa thượng kia giận dữ, dùng lực hất ra, đá thiếu niên kia lộn nhào. Thiếu niên kia cũng đã hung hăng cắn một miếng trên bắp đùi hắn. Hòa thượng này đã luyện được công phu “Kim Chung Tráo” nhưng cũng bị gã cắn một miếng đến máu me đầm đìa.

Chiếc áo của hòa thượng bay lên không, nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, Sử Nhược Mai đã trở tay một kiếm đâm trúng ngay “Dũ Khí huyết” ở tiểu phúc hắn. Cho dù hòa thượng kia là mình đồng da sắt nhưng cũng không chịu nổi, hắn hô lên một tiếng lớn rồi “ầm” ngã xuống.

Thiếu niên kia lăn lóc trên sàn lầu, trùng hợp lại lăn đến bên cạnh tên đạo sĩ. Tên đạo sĩ vùng chân đá gã, thiếu niên liền hét lớn:

“Cứu mạng, cứu mạng!”

Nói rồi gã ôm chặt lấy chân lão đạo sĩ kéo xuống, đạo sĩ cũng suýt chút nữa bị té ngã.

Công phu của đạo sĩ so với hòa thượng có phần cao minh hơn, một chân bị ôm bỗng khua tròn, thiếu niên kia không giữ được, chỉ đành phải buông tay ra. Lão đạo sĩ liền phi một cước đá gã ra. Thiếu niên kia kêu lên:

“Đánh chết người rồi, cứu mệnh, cứu mệnh!”

Rồi đột nhiên gã lộn người, theo song cửa sổ bay ra ngoài.

Sử Nhược Mai vẫn còn mơ mơ hồ hồ, không biết thiếu niên này đã ngằm ám trợ nàng một tay. Nghe tiếng thiếu niên kia kêu lên, nàng liền hoảng hốt vội vàng chạy qua cứu mệnh gã, một kiếm hướng lão đạo sĩ đâm tới.

Trước đó, mũi kiếm của Sử Nhược Mai mấy lần đâm đến đều bị hấn vung tay áo đánh ra. Thế nhưng lần này lại không giống như vậy, chỉ nghe “xoẹt” một tiếng, ống tay áo của đạo sĩ đã bị cắt đứt một mảnh, mũi kiếm lướt qua cắt một vết thương dài hơn năm tấc trên cánh tay hấn.

Nguyên lai đạo sĩ này vừa mới bị thiếu niên quê mùa kia siết bị thương gân mạch nơi mắt cá chân, không những chạy nhảy không linh hoạt mà công lực cũng vì vậy bị tổn thương, so với nguyên bốn tối đa cũng chỉ còn có bảy phần.

Sử Nhược Mai cũng chỉ trừng phạt vừa phải, một kiếm đâm trúng, nàng liền thu chiêu, cười lạnh nói:

“Người nói người có mắt nhưng ta thấy người là thứ có mắt không trông. Lần sau còn dám vô lý làm càn, gây chuyện sai quấy, gặp phải tay ta, ta sẽ móc “chiêu tử” của người ra (đây là thuật ngữ giang hồ, chiêu tử tức con người).”

Đạo sĩ kia biết võ công của Sử Nhược Mai kém hấn xa thế nhưng bản thân mình không hiểu sao lại thua, hấn tức giận đến thất khiếu phun khói. Hòa thượng kia bị thương càng nặng hơn, hấn đang tự vận khí giải huyết, rên rỉ đau đớn, căn bản nói không ra lời.

Sử Nhược Mai đang muốn rời đi, chợt nhìn thấy chưởng quỹ đích thân chạy ra, ngoác miệng khóc lớn. Sử Nhược Mai nói:

“Chưởng quỹ, người đừng khóc, ta sẽ bồi thường tiền cho người.”

Chưởng quỹ kia thôi khóc, lau nước mắt nhưng thấy Sử Nhược Mai lấy ra chỉ mấy đồng bạc vụn, thì lại sanh thất vọng, lão rầu rĩ nói:

“Khách quan, chỗ này, chỗ này....”

Lão cứ “chỗ này” đến nửa ngày mới dám lấy dũng khí nói:

“Chỗ này, một chút này không đủ đâu!”

Sử Nhược Mai tức cười nghĩ thầm: “Ta thật là hồ đồ, lần này cơ hồ đã phá hủy cả quán điểm của người ta, có thể nào lại chỉ trả có tiền cơm rượu.”

Nàng mang lấy hết chỗ kim đậu chưa đổi thành ngân lượng ra, để lại một nắm trên mặt sàn rồi nói:

“Đây là vàng thật, tuyệt không lừa người, thế này là đủ cả rồi chứ?”

Nàng lại nhớ đến thiếu niên kia nên vội vội vàng vàng cũng nhảy qua song cửa sổ xuống dưới. Đạo sĩ thấy Sử Nhược Mai ra tay rộng rãi như vậy, lại càng nhận định nàng chắc chắn là Sử Triều Anh.

Chỉ thấy thiếu niên kia đang ở bên bờ sông ôm một quả trứng đi tới. Sử Nhược Mai như bỏ được một khối đá trong lòng xuống, nàng nói:

“Vị đại ca này, ta xin lỗi người, người không bị thương đấy chứ?”

Thiếu niên kia đáp:

“Không sao, không sao, may mắn là lão thiên gia có mắt không khiến ta rơi xuống sông nuôi ba ba, chỉ bị xây xát ngoài da và thương ở mắt cá chân. Người đánh thắng rồi chứ? Cung hỉ, cung hỉ.”

Sử Nhược Mai thấy gã vẫn có thể bước đi, biết là chỉ bị thương nhẹ, nàng cũng không có thời gian nói chuyện với gã, liền lấy ra một đĩnh bạc lớn, rồi lại lấy ra một chiếc khăn tay, lựa lấy một chút được cao để lại trên khăn tay, nàng nói:

“Đây là kim sang được hảo hạng, người mang được cao này đắp lên vết thương, qua hai ngày vết thương sẽ lành lại. Đĩnh đại ngân này, tặng người để sinh hoạt.”

Nàng nghĩ thiếu niên này trong hai ngày sẽ không thể kiếm sống được cho nên mới tặng gã đinh đại ngân để bồi thường, nàng tưởng rằng thiếu niên nhất định sẽ mừng rỡ. Nào ngờ thiếu niên lại biến sắc mặt nói:

“Đây là ý gì, ta không phải là khiêu hóa tử đâu nha!”

Sử Nhược Mai đỏ bừng mặt, thu lại cũng không hay mà không thu lại cũng chẳng hay. Trùng hợp lại có một khiêu hóa tử ngang qua, thiếu niên kia chợt nói:

“Ta thay người tặng cho hần nhé”.

Nói rồi y ném đinh bạc cho hóa tử, hóa tử kia ngơ ngác một hồi rồi mới mở miệng nói được mấy từ “Đa tạ”. Thiếu niên kia nói:

“Bạc là của vị tướng công này, người hãy đa tạ hần. Ồ, mà trên người người có nhiều mụn nhọt thế kia, chỗ được cao này cũng tặng cho người luôn. Đây cũng là của vị tướng công này”.

Sử Nhược Mai bị y hí lộng đến cười chẳng nổi, nàng liền phát tay áo bỏ đi. Đi được một hồi, nàng dần dần bình tĩnh lại, bỗng dừng nghĩ thầm, “Cử động của gã thiếu niên quê mùa thật ra rất không tầm thường!” Nàng càng nghĩ càng thấy nghi ngờ, vừa quay đầu lại nhìn thì đã không thấy bóng dáng của thiếu niên kia đâu nữa.

Sử Nhược Mai nhủ thầm, “Ta cười đạo sĩ có mắt không trông, xem ra ta cũng nhìn lầm người rồi, nếu như thiếu niên kia không biết võ công, từ trên lầu cao bị quăng xuống há có thể lại chỉ bị thương nhẹ thôi sao? Thật không ngờ trong lúc vô ý ta lại đắc tội với người ta”. Đó là nàng còn chưa nghĩ đến chính thiếu niên này vừa rồi trên lầu đã ám trợ nàng nên nàng mới có thể thủ thắng. Một lát sau nàng cũng quên bằng chuyện này.

Sử Nhược Mai chạy một hơi đến trước cửa phủ Niếp Phong, giờ Ngọ vừa qua một khắc, lão môn công [1] rất ngạc nhiên, trở mắt nhìn nàng hỏi:

“Người tìm ai?”

Sử Nhược Mai khúc khích cười nói:

“Lão Vương, lão không nhận ra ta ư?”

Lão môn công mới kêu lên:

“Hóa ra là Tiết tiểu thư, cô làm ra bộ dạng như thế này, nếu không phải cô mở miệng nói, tôi không thể nhận ra cô được”.

Niếp Phong và Tiết Tung hai người trước kia là hàng xóm sát vách, thuở nhỏ Sử Nhược Mai suốt ngày ở cùng với Niếp Ấn Nương. Lão môn công này ở Niếp gia đã có đến mấy mươi năm, chính là đã nhìn các nàng lớn lên.

Lão môn công kia nói:

“Lão gia ra ngoài rồi, tiểu thư còn ở trong nhà, đang ở phía sau hoa viên luyện kiếm, để lão đưa cô đến”.

Sử Nhược Mai nói:

“Không cần đâu, để tự ta đi”.

Lão môn công cười nói:

“Tiết tiểu thư, cô đóng giả nam nhi lại càng anh tuấn. Tôi một chút cũng nhận không ra. Chà, đáng tiếc là không phải thật, bằng không cùng với tiểu thư nhà chúng tôi thật sự là một đôi trời sinh”.

Sử Nhược Mai dương dương đắc ý, vì bản thân mình cải dạng nam trang lại có thể gạt được nhãn tình của lão môn công nên rất vui vẻ, nàng cười nói:

“Lão môn công, lão không cần lo lắng cho tiểu thư, nàng ta sớm đã có ý trung nhân rồi”.

Lão môn công lại ngạc nhiên hỏi:

“Tiểu thư đã hứa hôn với người ta? Tại sao ta lại không biết vậy?”

Sử Nhược Mai cười nói:

“Một lát sau lão sẽ biết liền, ta chính là vợ đến làm mai cho nàng ta đó”.

Sử Nhược Mai tiến vào hoa viên, quả nhiên thấy Niếp Ân Nương đang luyện kiếm, chỉ thấy kiếm sử như bay, kiếm quang lướt đến đâu, hàng hàng lớp lớp cánh hoa bay đến đấy. Nàng đang luyện chiêu “Phi Hoa Trục Diệp” trong “Huyền Nữ kiếm pháp”. Môn kiếm pháp này nếu luyện đến cảnh giới tối tinh diệu có thể chém lìa cánh hoa mà không làm tổn thương đến hoa, có thể đâm rớt cánh bướm mà không làm nó chết, Niếp Ân Nương còn chưa đạt tới cảnh giới này nhưng khoảng cách cũng không còn xa nữa.

Sử Nhược Mai lại gần, lớn tiếng tán dương:

“Hảo kiếm pháp!”

Niếp Ân Nương chớp nhoáng thu chiêu, trên mặt mang thần sắc kinh ngạc, ngưng mắt nhìn Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Tỷ nhìn gì vậy, chẳng lẽ không nhận ra muội sao?”

Niếp Ân Nương nói:

“Muội lại đây mà xem bộ dạng của muội kìa, muội vừa mới đánh nhau với ai vậy?”

Nàng kéo tay Sử Nhược Mai đưa đến hồ sen để soi, Sử Nhược Mai lúc này mới chợt hiểu ra, nàng nói:

“Thảo nào, lão môn công đó lại cứ trở mắt ra nhìn”.

Nguyên lai nàng dầu tóc rối tung, y phục không chỉnh, mình dính bụi đất, trên mặt còn có vài loại màu sắc khác nhau, tựa như bị nước canh, nước rau, tương, dầu đủ thứ dính phải. Sử Nhược Mai vừa tức lại vừa buồn cười, nàng nói:

“Hừm, lão môn công còn cố ý trêu chọc ta, nói ta là tiểu tử tuần tú chứ”.

Niếp Ân Nương lấy khăn tay, nhúng nước trong hồ sen giúp nàng lau sạch những dơ bẩn trên mặt rồi cười:

“Muội sao lại nghịch ngợm như vậy, đến cửa nhà chúng ta rồi còn đánh nhau với người khác?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Tỷ đừng cười muội đi, chẳng có gì hay cả, thật là tức chết muội mà”.

Lập tức nàng mang chuyện tao ngộ trên đầu lâu ra kể cho Niếp Ân Nương nghe, nàng phần hận nói:

“Muội cùng với tên mũi trâu, xú hòa thượng đó căn bản là không quen biết, nhưng không biết ai sai bọn chúng kiếm muội gây sự, tỷ xem thế có bức mình không?”

Niếp Ân Nương kinh ngạc hỏi:

“Lại có chuyện như vậy sao, không phải muội nghe nhầm đấy chứ? Hoặc giả bọn chúng nói đến một người khác?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Muội đối với một số giang hồ thiết khẩu, mặc dù chưa hoàn toàn hiểu rõ nhưng nghe cũng hiểu được bảy tám phần, quyết không phải nghe nhầm, người chúng nói đương nhiên là muội. Tỷ nghĩ lại xem, thiên hạ còn có một “nha đầu họ Sử” khác cùng với “tiểu tử họ Đoàn” ở chung một chỗ hay sao?”

Nàng thuật lại lời của đạo sĩ kia, trên mặt bất giác cũng ửng hồng. Niếp Ân Nương cười nói:

“Chuyện này thực kỳ quái. Là ai đã tiết lộ làm ngay cả người không quen biết cũng biết duyên cớ muội vì Đoàn Khắc Tà mà xung đột với người nhà?”

Sử Nhược Mai nói:

“Bọn chúng còn rõ cả lai lịch sư môn và trình độ võ công của muội. Bất quá cũng có một số chỗ mà bọn chúng nói không đúng lắm”.

Lập tức nàng mang những chỗ nghi ngờ trong lòng nói ra. Niếp Ân Nương kiến thức lịch duyệt, so với nàng suy nghĩ sâu sắc hơn, vừa nghe xong là mơ hồ cảm giác bên trong có điều kỳ quặc nhưng nàng cũng giống như Sử Nhược Mai, không biết còn có một Sử Triều Anh nên cũng không chút nghi ngờ cho rằng người mà một tăng, một đạo kia nói đến chính là Sử Nhược Mai. Còn về phần tại sao trong lời nói của bọn chúng lại lộ ra sơ hở này, nàng vắt óc cũng không thể giải thích nổi.

Từ đầu chí cuối, Sử Nhược Mai vẫn chưa đề cập đến thiếu niên quê mùa kia. Niếp Ân Nương cười nói:

“Muội đã đánh bọn chúng một trận, cơn giận này cũng có thể tiêu tan rồi. Xem ra bọn chúng bất quá chỉ là nhân vật hạng nhị tam lưu, bị muội cho nếm mùi đau khổ, thiết nghĩ cũng không dám lại đến tìm muội gây chuyện nữa, có thể không cần để tâm đến. Đây, hay là nói đến chuyện của muội với Đoàn Khắc Tà đi, rốt cục các người thế nào rồi?”

Sử Nhược Mai thấp giọng:

“Đang muốn thỉnh giáo tử...”

Nàng vừa mới nói xong một câu, chợt thấy lão môn công kia vội vã chạy đến kêu:

“Tiểu thư, có khách nhân đến cầu kiến lão gia. Tôi nói lão gia không có nhà, y đệ trình danh thiếp nhờ lão cầm đến cho tiểu thư, hỏi tiểu thư có thể gặp hần được không?”

Niếp Ân Nương cầm danh thiếp lên xem, nàng nói:

“À, nguyên lai là Thần Tiễn Thủ Lữ Hồng Xuân. Được rồi, lão mời y đến phòng khách ngồi một chút, ta thay y phục rồi sẽ ra”.

Sử Nhược Mai khúc khích cười.

Niếp Ân Nương lại kinh dị hỏi:

“Muội cười gì?”

Sử Nhược Mai nói:

“Tỷ biết Lữ Hồng Xuân đến đây vì chuyện gì không?”

Niếp Ân Nương hỏi:

“Ta làm sao biết được. Muội nói vậy, xem chừng là muội biết sao?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Y đến để làm mai cho tỷ đó. Bà mới đến cửa, các cô nương đều tránh mặt, tỷ lại tự thân ra tiếp, điều này không phải rất buồn cười sao?”

Niếp Ân Nương cười nói:

“Muội thật ăn nói lung tung, mang một thiếu niên du hiệp bôi bác thành bà mối. Ta thấy, y đến phân nửa là vì muội. Muội ăn hiếp muội muội của y, y tìm muội để trút giận đó”.

Sử Nhược Mai nói:

“Muội không có gạt tỷ, Lữ Hồng Xuân nhận lời nhờ vả của Thiết Ma Lặc đến làm mai cho Mưu Thế Kiệt. Nếu tỷ không tin, tỷ ra mà nghe y nói xem”.

Niếp Ân Nương nói:

“Không giỡn nữa. Muội nhanh thay đổi y phục, cùng ta ra gặp khách nhân”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Thứ nhất, muối không phải chủ nhân. Thứ hai, nếu như muối đi ra, ngược lại sẽ khiến y không tiện nói chuyện”.

Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Muối thật là sợ y đến trả thù hay sao? Được rồi, muối không dám đi, ta đành một mình ra gặp y vậy. Ta không thể vì mấy lời ba hoa của muối mà chậm trễ với khách nhân”.

Niếp Ẩn Nương phân phó cho nha hoàn phục thị Sử Nhược Mai, nàng vội vã đổi một bộ y phục rồi liền ra ngoài gặp khách.

Sử Nhược Mai tắm rửa xong, thay bộ y phục mà nha hoàn chọn cho nàng. Nàng so với Niest Ẩn Nương thấp hơn vài phân, nha hoàn kia lựa cho nàng bộ y phục mà Niest Ẩn Nương may hai năm trước, chỉ mới mặc hai lần, nàng mặc vào thật vừa vặn.

Sử Nhược Mai xong xuôi đâu đấy, nàng quay lại chỗ trước trong hoa viên chờ Niest Ẩn Nương. Qua một hồi, Niest Ẩn Nương mới trở lại, trên mặt vẫn còn thần sắc kinh ngạc.

Nguyên lai, Lữ Hồng Xuân quả thực có nói với nàng về chuyện của Mưu Thế Kiệt. Mặc dù không nói rõ là đến làm mai nhưng cũng nói đến việc y cùng Mưu Thế Kiệt, Thiết Ma Lặc hội diện, lại thay Mưu Thế Kiệt gửi lời thăm hỏi ân cần đến nàng. Hơn nữa, trong lời nói còn mơ hồ hé lộ, y cũng đã biết quan hệ giữa nàng với Mưu Thế Kiệt, cũng biết bọn họ lo lắng Niest Phong không thích Mưu Thế Kiệt, y nguyện ý vì Mưu Thế Kiệt mà thuyết phục Niest Phong.

Sử Nhược Mai cười hỏi:

“Sao? Muối không phải nói vu vơ đấy chứ?”

Niếp Ẩn Nương nói:

“Kỳ quái, muối gặp Lữ Hồng Xuân khi nào? Y vừa rồi không nói đến, hơn nữa lại còn hỏi về muối”.

Sử Nhược Mai tủm tỉm cười:

“Muối đã gặp y nhưng y lại không biết đó là muối. Chuyện này rất thú vị, lát sau muối sẽ nói lại với tỷ. Trước tiên tỷ hãy nói xem y hỏi gì về muối?”

Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Y cũng đang vì Đoàn Khắc Tà mà thăm hỏi nơi hạ lạc của muối, Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt cũng đặc biệt quan tâm. Ta vốn muốn gọi muối ra...”

Sử Nhược Mai nói:

“Muối không có hứng gặp mặt y”.

Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Ta biết tính khí của muối, nghĩ đến muối sẽ không thích gặp y cho nên không nhắc tới”.

Sử Nhược Mai chợt hỏi:

“Y cũng biết chuyện hôm nay của muối sao?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Chuyện này ta không nhắc đến. Ta và y bắt quá mới gặp lần đầu, y hỏi ta nơi hạ lạc của muối, ta nói cho y hay là muối ở nơi này nhưng cũng không nói chi tiết”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Hoàn hảo, nếu y hôm nay biết muối mới đến đây, nói không chừng y sẽ nghi ngờ, chân tướng của muối cũng bị y lật tẩy”.

Niếp Ẩn Nương lấy làm kỳ lạ hỏi:

“Muội đã làm chuyện gì không đúng sao? Vì sao lại sợ y khám phá ra chân tướng?”

Sử Nhược Mai cười đáp:

“Là chân tướng nữ cải nam trang đó. Trước đây không lâu, muội mới gặp qua Lữ Hồng Xuân”.

Lập tức Sử Nhược Mai mang tình hình sau khi chia tay nhất nhất kể lại cho Niếp Ẩn Nương nghe, trên đường tao ngộ với quan quân bị trúng tiễn thương như thế nào, kết bạn với Độc Cô Vũ ra sao, rồi trong nhà y dưỡng thương, lại đến mấy chuyện Lữ Hồng Xuân đến báỉ phỏng Độc Cô Vũ, nàng cũng theo ra gặp khách, đầu đuôi ngọn ngành đều kể lại:

“Muội bịa lấy một cái tên là Sử Chánh Đạo, giả mạo là hảo hán Kim Kê linh. Nào ngờ Lữ Hồng Xuân trước khi đến báỉ phỏng Độc Cô Vũ lại vừa gặp Thiết Ma Lạc. Ước chừng y nghe ra trong lời của muội có rất nhiều sơ hở, nhiều lần nói bóng nói gió, may mắn là muội tử của Độc Cô Vũ đối với muội hết sức tin tưởng, vô tình đã giúp muội che đậy quá khứ. Nếu như y biết muội hôm nay mới đến nhà tỷ, nói không chừng sẽ lại liên tưởng đến Sử Chánh Đạo, sẽ khám phá ra cùng là một người”.

Niếp Ẩn Nương chau đôi mày liễu bảo:

“Chuyện này muội làm có chỗ không ổn, lừa gạt Lữ Hồng Xuân thì không sao nhưng muội lại gạt cả Đoàn Khắc Tà ư?”

Sử Nhược Mai nói:

“Đoàn Khắc Tà sớm đã biết rồi, sau khi Lữ Hồng Xuân rời đi, đến đêm hôm đó, Đoàn Khắc Tà cũng đã đến nhà Độc Cô Vũ cùng muội diện kiến”.

Niếp Ẩn Nương thở hắt ra một hơi:

“Thế cũng tốt, Khắc Tà là người hiểu chuyện, muội mang hết chân tướng nói cho y nghe, thiết nghĩ y cũng không nghi ngờ muội. Các người đã hòa thuận tốt đẹp lại rồi chứ?”

Sử Nhược Mai nói:

“Một chút cũng không tốt, y bị muội chọc giận bỏ đi rồi. Lúc ấy muội vẫn chưa nguôi giận với y cho nên không nói gì với y cả”.

Niếp Ẩn Nương nghe nàng kể lại tình hình tương hội với Đoàn Khắc Tà đêm đó thì không khỏi giậm chân trách móc:

“Trời ơi, muội như sao lại có thể tùy hứng đến như vậy?”

Sử Nhược Mai hổ thẹn nói:

“Bây giờ muội đã biết sai rồi, nếu muội thấy y, muội sẽ nhận lỗi nhận lỗi với y nhưng lại không biết y bây giờ ở đâu. Tỷ tỷ, tỷ có thể giúp muội được không, tốt nhất là khi tìm thấy y, tỷ hãy nói với y trước”.

Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Muội đã sắp đặt như ý, sao lại sợ sệt hướng y xin thứ lỗi như vậy. Bất quá, muội đã làm chuyện này xấu đi như vậy, chỉ sợ không phải đôi ba câu có thể giải thích được!”

Sử Nhược Mai bất tri bất giác lại lộ ra tính cách tiểu thư, nàng nói:

“Muội có tùy hứng một chút nhưng chính là y nhiều lần không hỏi căn nguyên đã nhục mạ muội, nói ra mọi người đều có cái sai. Nếu như tỷ và y nói hết nhẽ mà y vẫn không chịu lý đến muội thì muội đây cũng không cần ham hố gì y nữa”.

Niếp Ẩn Nương cười khổ nói:

“Không thể nói như vậy được. Ồ, mà có một việc ta cần hỏi muội trước, Độc Cô Vũ đối với muội có nghi ngờ hay không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Nghĩ ngờ chuyện gì? Nghĩ ngờ muội là nữ tử à?”

Niep Ân Nương nói:

“Muội ở trong nhà bọn họ đến gần nửa tháng, Độc Cô Vũ đó cũng là người thường xuyên bên tẩu giang hồ, lịch duyệt phong phú, các người sớm tối thấy mặt, chẳng lẽ y lại không có nhìn ra sơ hở hay sao?”

Sử Nhược Mai dương dương đắc ý nói:

“Bản lĩnh cải nam trang của muội, mặc dù không tinh diệu bằng tỷ nhưng chỉ để gạt huynh muội bọn họ thì vẫn dư sức. Chẳng những muội không bị họ khám phá ra, vị Độc Cô cô nương kia còn vì muội mà tương tư nữa, xem muội là như ý lang quân của nàng ta”.

Lập tức nàng mang tình ý tha thiết của Độc Cô Oánh đối với nàng, thêm dệt thêm lên, kể lại cho Niep Ân Nương nghe. Niep Ân Nương nghe qua cũng nhin không nổi, cười mãi không thôi.

Cười một hồi xong, Niep Ân Nương bảo:

“Muội cũng tệ quá, điều này chẳng phải là làm khổ cô nương nhà người ta hay sao?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Sớm muộn muội cũng nói với cô ấy. Nhưng lúc đó muội lại muốn hí lộng Lữ Hồng Xuân một chút, Lữ Hồng Xuân đang muốn cầu hôn nàng ta”.

Niep Ân Nương nói:

“Điều này rất không hay, sao muội lại muốn hí lộng bọn họ?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Muội không thích muội muội của Lữ Hồng Xuân, muội chính vì yêu mến Độc Cô Oánh cho nên mới không muốn nàng ta có một cô em chồng như vậy”.

Niep Ân Nương lắc lắc đầu, nàng gắt:

“Ồ ồ, ồ ồ, y là Lữ Hồng Xuân, lại không phải là muội tử y, cho dù tương lai cô tẩu (chị dâu em chồng) bất hòa, thì việc này có liên quan gì đến muội? Huống hồ Lữ Hồng Thu chỉ là tính cách bộc trực, cũng chẳng phải người xấu xa gì”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Tỷ không cần mắng muội, sau đó muội đã biết sai rồi. Muội không phải vừa nói với tỷ sao, sớm muộn gì cũng sẽ nói minh bạch với Độc Cô cô nương. Chỉ là trước mắt thời cơ chưa đến”.

Niep Ân Nương thuở nhỏ sống chung với nàng, đã quen thuộc tính tình của nàng, liền cười nói:

“Muội chờ đợi thời cơ mới nói rõ ràng, có phải đó là chờ cùng với Đoàn Khắc Tà hòa thuận trở lại, tránh cho việc bại lộ thân phận nữ nhi quá sớm, sợ Độc Cô Vũ kia sẽ có ý với muội”.

Sử Nhược Mai tủm tỉm:

“Tâm tư của muội đều không gạt được tỷ, cho nên muội mới vội vã đến đây cầu cứu tỷ”.

Niep Ân Nương nghiêm nét mặt:

“Độc Cô Vũ không nhìn ra sơ hở của muội, không đeo bám muội, điều này còn tốt một chút. Nhưng Đoàn Khắc Tà nhất định có lòng nghi ngờ muội, muội đã nghĩ đến điều này hay chưa?”

Sử Nhược Mai đột nhiên rúng động:

“Tỷ nói là y có lòng nghi ngờ muội, muội...”

Niep Ân Nương nói:

“Không sai, nghi ngờ muội cùng với Độc Cô Vũ đã có giao tình không tầm thường”.

Sử Nhược Mai xăng giọng:

“Có lý nào lại như thế, nếu như y thực sự nghĩ như vậy, đó chính là tự y tâm thuật bất chính”.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Cái này cũng không trách Đoàn Khắc Tà được, nếu đổi là ta, ta cũng sẽ nghi ngờ. Muội phải biết rằng Độc Cô Vũ cũng là người cùng bối phận với ta, thân phận của y thì nhi tử bảo bối của Điền bá bá không thể so sánh được”.

Sử Nhược Mai nói:

“Tỷ còn nói nữa, trước đây Điền bá bá bức bách muội qua cửa làm tức phụ, Khắc Tà cũng không phải bởi vậy mà nổi giận nhục mạ muội sao? Được, nếu lần này y còn tức giận như vậy thì cứ để cho y giận”.

Niếp Ân Nương lắc đầu bảo:

“Muội thực sự có chủ tâm muốn chọc tức y sao? Đã vậy, ta cũng không quản chuyện của các người nữa”.

Sử Nhược Mai thừa mặt ra nói:

“Muội thấy ngày đó y ly khai muội, bộ dáng rất.. rất là thương tâm, cho nên, cho nên tức giận trong lòng muội mới tiêu tan hơn phân nửa”.

Niếp Ân Nương bắt chước khẩu khí của nàng nói:

“Cho nên, cho nên muội cũng liền cầu ta giúp các người giảng hòa”.

Sử Nhược Mai khúc khích cười duyên, nàng ôm lấy Niếp Ân Nương nói:

“Ai bảo tỷ là tỷ tỷ của muội chứ? Trên đời này muội đã không còn thân nhân, không cầu tỷ thì cầu ai?”

Niếp Ân Nương nói:

“Nghe muội nói thương tâm thảm thiết như vậy, chuyện này ta không muốn quản cũng phải quản rồi. Được rồi, đứng lên nào”.

Nàng giúp Sử Nhược Mai nhẹ nhàng sửa lại mái tóc mây bồng bênh rồi nói tiếp:

“Giữa tháng này, Tần Tương triệu khai anh hùng đại hội tại Trường An, chuyện này muội đã biết chưa? Theo như ta thấy, hơn phân nửa là Khắc Tà sẽ đến xem trường nào nhiệt này, cho dù y không đến, nhất định chúng ta cũng có thể gặp được bằng hữu của y mà nghe tin tức về y”.

Sử Nhược Mai nói:

“Tỷ nói là chúng ta cũng đi à??Nhưng muội đã từng cùng với quan quân giao đấu một trận. Tuy nói Tần Tương từng có bố cáo, trong kỳ đại hội sẽ không tra cứu thân thể quá khứ của những người tham gia đại hội nhưng rốt cục cũng có một chút băn khoăn. Huống hồ chúng ta lại là phận nữ nhi, mặc dù cải nam trang nhưng tại nơi long xà hỗn loạn, cũng có chút không tiện”.

Niếp Ân Nương cười nói:

“Muội không cần phải băn khoăn nhiều như vậy, chuyện này ta đã nghĩ thay muội rồi. Ta cho muội làm vệ sĩ. Cha ta hiện giờ đang đến Ngụy Bác, ta có thể lén dùng ấn tín của người đóng lên một văn thư còn bỏ trống, chúng ta mạo nhận là quan quân thủ hạ của người đến Trường An làm công sự, ai dám tra hỏi chúng ta. Cha ta có một biệt thự ở Trường An, chúng ta cần bản cũng không cần đến khách điếm. Cách xa các nhân vật giang hồ đó như vậy, còn sợ gì nữa?”

Sử Nhược Mai mừng rỡ nói:

“Thật không thể tốt hơn được”.

Niếp Ân Nương lại nói:

“Nếu như thấy Đoàn Khắc Tà, ta sẽ nói chuyện yên ổn với y. Ta và Lữ gia huynh muội cũng có chút giao tình, muội không tiện nói với Độc Cô Oánh, ta cũng có thể nói với Lữ Hồng Thu để nàng ta chuyển cáo cho Độc Cô Oánh. Như vậy, thứ nhất, mặc dù lật tẩy chân tướng của muội nhưng cũng giúp muội gỡ bỏ mối thất này”.

Sử Nhược Mai lại càng cao hứng, nàng nói:

“Điều này lại phải cảm tạ tỷ thêm nữa”.

Niếp Ân Nương nói:

“Muội biết cha ta đến Ngụy Bác vì chuyện gì không?”

Sử Nhược Mai nói:

“Muội làm sao mà biết được?”

Niếp Ân Nương kể:

“Chính là vì chuyện muội đó. Diên bá bá bị muội trộm mất kim hạp trên đầu giường, sợ đến vỡ mặt. Hôm nay không những đáp ứng thoái hôn mà còn đáp ứng từ nay về sau không tiếp tục mơ tưởng đến Lộ Châu nữa, nguyện ý cùng nghĩa phụ muội trọng tu tình minh hữu. Phụ thân ta đến Ngụy Bác gặp Diên bá bá cũng là vì giúp hai nhà làm người hòa giải. Nay, Nhược Mai muội muội, bản lĩnh của muội cũng thật không nhỏ, cố sự lấy cắp kim hạp đêm hôm đó, tương lai sau này nhất định sẽ trở thành giai thoại lưu truyền ngàn năm”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Tỷ đừng dát vàng lên mặt muội nữa, nói đến bản lĩnh, muội sao hơn được tỷ. Vừa rồi, tỷ sử kiếm pháp “Phi Hoa Trục Điệp”, muội rất lấy làm ngưỡng mộ, muội đã học nhiều năm như vậy, thủy chung vẫn chưa được thuần thục. Tỷ tỷ, lúc nhỏ tỷ thường hay chỉ điểm cho muội, bây giờ muội lại muốn tỷ chỉ điểm nữa”.

Sử Nhược Mai nghe được nhiều tin tức tốt đẹp, tâm tình sáng sủa, lại thấy sắc trời còn sớm, nhất thời hứng khởi, liền rút kiếm khỏi bao, nhảy ra giữa sân luyện kiếm pháp “Phi Hoa Trục Điệp”, thỉnh Niếp Ân Nương chỉ điểm.

Luyện đến hơn mười chiêu, chợt nghe có người reo lên:

“Hảo kiếm pháp!”

Sử Nhược Mai ngạc nhiên thu kiếm về, chỉ thấy trong vườn xuất hiện một người, đó chính là thiếu niên quê mùa từng gặp mặt trên tửu lâu.

Đúng là:

Hữu tâm tìm đến cầu giai ngẫu

Há phải thôn quê kẻ tầm thường.

[1] Lão công môn: lão già canh cửa.

20. Chương 20: Lòng Muốn Cầu Duyên Lời Khó Tỏ - Tương Phùng Vô Ý Hận Thâm Sâu

Thiếu niên kia cười nói:

“Thực là, nhân sinh hà xứ bất tương phùng, không ngờ lại gặp người ở nơi này”.

Sử Nhược Mai trừng mắt hỏi:

“Sao ngươi lại tự tiện xông vào vườn nhà người khác?”

Thiếu niên đáp:

“Ta ở ngoài nghe thấy tiếng ngươi nói, nhớ lại vừa rồi ngươi có ban tặng một đỉnh bạc, mặc dù ta đã thế ngươi tặng hết cho tên ăn mày nhưng cũng là chịu ân của ngươi, còn chưa cảm tạ ngươi cho nên mới tiến vào đây. Uy, ngươi sao lại biến thành một cô nương như vậy?”

Sử Nhược Mai mặc dù kinh nghiệm giang hồ còn ít nhưng đến lúc này nàng cũng đã nhìn ra gã này quyết không phải kẻ quê mùa bình thường. Nàng liền nói:

“Vừa rồi là ta mạo muội, đắc tội với ngươi, bây giờ nhận lỗi với ngươi. Ngươi biết môn kiếm pháp này ư?”

Thiếu niên kia cười nói:

“Ngươi tặng ta ngân lượng, lại còn nhận sai với ta, ta thật là nhận không nổi đâu. Ha ha, ta chỉ biết đến hoa màu, cái gì kiếm pháp với đao pháp, ta đều không hay không biết”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Vậy sao ngươi lại tán thưởng?”

Thiếu niên kia đáp:

“Ta đến giờ chưa từng thấy cô nương nào múa kiếm, ta coi thấy rất đẹp mắt nên bất giác mới reo lên”.

Sử Nhược Mai thấy thiếu niên này vẫn còn làm bộ si ngốc, trong lòng không khỏi có chút tức giận, nàng xăng giọng:

“Ngươi lên vào đây, ta không truy cứu ngươi, ngươi cũng đừng quẩn đến chuyện của ta”.

Ngôn hạ thật có ý muốn trục khách nhưng thiếu niên kia lại như không hề biết điều, ngược lại gã còn luống cuống chạy đến gần vài bước:

“Uy, cô nương ngươi nói thật khiến ta cũng hồ đồ, ta khi nào quẩn chuyện của cô?”

Sử Nhược Mai bị gã nhìn rõ bốn lai diện mạo, lật tẩy bí mật nữ cải nam trang của nàng, trong lòng rất không vui nhưng lại không tiện nói cho rõ “chuyện của ta” chính là chuyện này. Nàng những muốn nổi giận nhưng còn chưa kịp phát tác thì thiếu niên kia đã lẩm bẩm:

“Kỳ thật thích quẩn chuyện của người khác cũng không phải chuyện không tốt. Vừa rồi trên tửu lâu, nếu như không có ai quẩn chuyện người khác, ta thấy cô nương ngươi cũng vị tất đã đánh thắng xú đạo sĩ và tặc hòa thượng đó!”

Sử Nhược Mai thoáng động lòng, “Chẳng lẽ là hấn ngầm ám trợ mà ta lại không hề hay biết?”

Tâm niệm còn chưa qua, chợt nghe thấy Niếp Ân Nương yêu kiều quát mắng một tiếng, nàng thoát rút kiếm khỏi bao quát:

“Ngươi tự tiện xông vào vườn nhà ta, thật là vô lễ lắm, ném thử một kiếm của ta!”

Tiếng đến người đến, một chiêu “Ngọc Nữ Xuyên Thoa” xuất ra, kiếm quang như dải lụa đâm tới thiếu niên kia.

Chuyện xảy ra ngoài ý nghĩ của Sử Nhược Mai, phải biết so với nàng Niếp Ân Nương luôn luôn trầm tĩnh hơn, không ngờ hôm nay nàng lại nổi giận trước, hỏi cũng không hỏi mà động binh khí đánh luôn. Hơn nữa, kiếm này tuyệt không phải chỉ là hư danh dọa dẫm, xác thực lăng lệ vô cùng, thực sự là một chiêu kiếm để đối phó với địch nhân.

Sử Nhược Mai đối với thiếu niên này mặc dù không có cảm tình lắm nhưng nói thế nào thì cũng không muốn dẫn hấn vào chỗ chết, nàng lập tức kêu lên:

“Tỷ tỷ, tỷ tỷ, người...”

Lời nói còn chưa dứt, Niếp Ẩn Nương đã liên tiếp xuất ba chiêu, nguyên lai liên hoàn tam kiếm vô cùng lợi hại của Niếp Ẩn Nương đều bị thiếu niên kia tránh được.

Sử Nhược Mai nhìn thấy tính mạng của thiếu niên không có gì đáng lo, nàng nghĩ bụng, “Nguyên lai, thằng nhóc này quả thật thân mang tuyệt kỹ, đến hí lộng chúng ta. Niếp tỷ tỷ vốn luôn luôn khéo léo, tỷ ấy làm như vậy nhất định là có đạo lý của mình”.

Sử Nhược Mai quyết ý khoanh tay đứng một bên, yên lặng quan sát biến hóa. Chỉ thấy Niếp Ẩn Nương kiếm này nối tiếp kiếm kia, thiếu niên kia vẫn đang giả bộ luống cuống không biết vô công. Thế nhưng kiếm chiêu của Niếp Ẩn Nương như vũ bão, mấy lần trông thấy như sẽ đâm vào thân thể gã thì gã lại đều khéo léo tránh thoát trong đường tơ kẽ tóc.

Niếp Ẩn Nương bỗng dừng quát:

“Người dám coi thường ta, còn không trúng kiếm?”

Kiểm pháp của nàng đột nhiên biến đổi, một chiêu “Phong Triển Lạc Hoa”, liên hoàn bảy thức xuất ra, hư thực lẫn lộn, chỉ thấy đóa đóa kiếm hoa giống như trời đêm đầy sao, từng điểm từng điểm rơi xuống! Đây chính là chiêu kiếm phức tạp, tinh diệu nhất trong “Phi Hoa Trục Diệp”. Sử Nhược Mai tự thẹn không bằng, nàng mở to hai mắt để xem thiếu niên kia ứng phó thế nào.

Thiếu niên kia kêu lên:

“Ôi chao, không ổn rồi!”

Đột nhiên gã đổ nhào ngã gục xuống. Sử Nhược Mai đang kinh ngạc, đột nhiên lúc đó thiếu niên xoay vòng trên mặt đất hai cái rồi lập tức lộn nhào bay ra ngoài, vừa vặn thoát khỏi phạm vi lưỡi kiếm của Niếp Ẩn Nương có thể phóng tới. Nhìn hẩn chặt vật khổ sở nhưng kỳ thực lại là thân pháp “Tứ Bát Tiên” xảo diệu vô cùng. Sử Nhược Mai vốn có chút chán ghét thiếu niên này nhưng cũng không khỏi khen thầm.

Niếp Ẩn Nương kiếm xuất khinh linh, một chiêu đâm trượt vào khoảng không, chiêu sau lại nối tiếp phát ra. Thiếu niên kia cũng nhận thấy nàng đã xuất ra môn kiếm pháp lợi hại, biết rằng không thể cứ dùng tay không tiếp chiêu. Ngay khi Niếp Ẩn Nương đang phẳng phẳng đâm tới chiêu thứ hai liên hoàn bảy thức, thiếu niên đột nhiên nói:

“Ta sẽ không động đao rút kiếm nên chỉ đành lấy khúc gỗ tiếp chiêu. Xin lỗi, ta phải làm tổn hại của người một thân cây”. Trong lúc đang nói, “rắc” một tiếng, hẩn đã bẻ lấy một nhánh cây.

Trong màn kiếm quang uốn lượn, chỉ thấy những phiến lá bám trên nhánh cây như bay múa. Trong nháy mắt đã biến thành một nhánh cây lơ lửng sạch sẽ nhưng điều kỳ quái là nhánh cây vậy mà vẫn không bị lợi kiếm của Niếp Ẩn Nương chém gãy.

Thiếu niên rung nhánh liễu lên, như hùm ngầy gặp gió, quả nhiên sử ra chiêu thức của trường kiếm, mở ra khép lại, khí tượng bất phàm. Niếp Ẩn Nương một chiêu liên hoàn bảy thức còn chưa sử hết liền bị hẩn một gậy gạt ra.

Sử Nhược Mai thâm lấy làm kỳ lạ. Thiếu niên này công lực hiển nhiên trên Niếp Ẩn Nương, điều đó cũng không nói làm gì, hẩn lại dùng nhánh cây như trường kiếm sử ra kiếm chiêu cũng đặc biệt phi thường. Sử Nhược Mai nhìn qua vài chiêu, lúc ấy đột nhiên nhớ lại. Nguyên lai mấy tháng trước, tại đại hội Kim Kê linh, nàng đã thấy Thiết Ma Lạc lúc so kiếm với Mưu Thế Kiệt cũng sử dụng loại kiếm pháp này.

Môn kiếm pháp này vốn dĩ sở trường hùng hồn, phải cần người có công lực thâm hậu mới có thể phát huy đến tột cùng được. Thiếu niên này công lực mặc dù thâm hậu nhưng có thể nhận thấy so với Thiết Ma Lạc vẫn còn có chút chưa bằng. Hôm đó Thiết Ma Lạc sử dụng huyền thiết trọng kiếm để sử dụng kiếm pháp này, thiếu niên này lại dùng một nhánh cây, nhánh cây vốn dĩ mềm yếu lại dùng để sử dụng kiếm pháp hùng hồn là vô cùng không thích hợp. Do vậy, mặc dù công lực của Niếp Ẩn Nương không bằng gã nhưng Niếp Ẩn Nương chiếm được tiện nghi binh khí, môn kiếm pháp đang dùng lại là sở trường của nàng, so với kiếm pháp hùng hồn của đối phương sử dụng, tất nhiên thuận ý vừa tay hơn nhiều. Không quá một hồi sau, ước chừng chỉ qua hai mươi chiêu có dư, thiếu niên kia đã có chỗ không đỡ nổi, dần dần lâm vào hạ phong.

Sử Nhược Mai rất cao hứng, “Lúc này Niếp tỷ tỷ cứ cho tên nhóc này ném một chút đau khổ cho rồi”. Nào ngờ tâm niệm chưa qua, chợt thấy thiếu niên kia phất nhẹ nhánh cây, tựa như chống cự lại như nghênh tiếp, vậy mà đã quần trường kiếm của Niếp Ân Nương ra khỏi chính diện.

Sử Nhược Mai so với vừa rồi càng kinh hãi hơn. Nguyên lai thiếu niên vừa phất nhành liễu, cũng lại là dùng đến một chiêu trong kiếm pháp “Phi Hoa Trục Diệp”!

Niếp Ân Nương quát:

“Hay!”

Mũi kiếm liền vạch ra, giải khai khỏi nhành cây quần, bất chợt xuất chiêu “Diệp Vũ Oanh Phi”, kiếm quang phơ phất, như trái như phải, nhẹ nhàng uốn lượn, đích thực như bướm lượn giữa hoa, yển xuyến cuối vù, hư hư thực thực, không sao nắm bắt. Thiếu niên kia cũng khen “Hay” một tiếng, nhánh cây nhẹ nhàng vung lên, hoàn lại một chiêu “Khinh La Tiểu Phiến”. Nhánh liễu phất nhẹ, bộ pháp nhẹ nhàng, phiêu dật tiêu sái, thật hợp với câu thơ “Khinh la tiểu phiến phác lưu huỳnh”, chỉ nhẹ nhàng hơi hợt đã hóa giải chiêu “Diệp Vũ Oanh Phi” của Niếp Ân Nương.

Diệu Tuệ thần ni sáng tạo ra môn kiếm pháp “Phi Hoa Trục Diệp”, vốn dĩ không sở trường dùng lực, nguyên là hợp cho nữ nhân sử dụng. Mỗi chiêu mỗi thức đều phối hợp với thân pháp mỹ diệu, cùng mang ra sử sẽ giống như vũ đạo. Thiếu niên này phục trang là con nhà nông thôn lỗ, lại tay cầm nhành liễu sử ra kiếm pháp này, dáng điệu khó tránh khỏi có vẻ ẻo ẻo lả lả, vốn rất buồn cười. Thế nhưng hắn lại sử đến mỹ diệu tuyệt luân, chỉ trong chớp lát đã khiến cho Sử Nhược Mai hoa mắt xiêu thần, cũng không cảm thấy một chút nào buồn cười nữa.

Hai người đấu tới say sưa, chỉ thấy hoa rơi muôn đóa rực rỡ tung bay, tựa như một bức họa đồ tuyệt diệu. Sau khi thiếu niên kia chuyển sang dùng cùng một loại kiếm pháp, dĩ nhiên là đã thay đổi trở thành thuận tay. Nhành liễu của gã chính là hợp với loại kiếm pháp này, sử đến chỗ tinh diệu, thực sự là mềm như tơ liễu, bay tựa chim hồng, mỗi chiêu đều chứa đựng những biến hóa vô cùng.

Sử Nhược Mai nhìn như say như mộng, căn bản quên hết việc so đo thắng bại, trong lòng chỉ nghĩ, “Nguyên lai môn kiếm pháp này của sư phụ lại có nhiều điểm biến hóa tinh vi như thế!”. Nàng xem một hồi sau mới đột nhiên nghĩ, “Kỳ quái! Tiểu tử này sao lại biết sử dụng môn kiếm pháp này? Xem ra tạo nghệ của hắn với môn kiếm pháp này dường như còn trên cả Niếp tỷ tỷ!”

Nàng chợt thấy nhành liễu của thiếu niên kia phất một cái đã vút lên sống kiếm của Niếp Ân Nương, gã cười rồi nói:

“Không cần phải đánh tiếp nữa”.

Niếp Ân Nương thoáng chốc thu kiếm, nàng hỏi:

“Chính là Phương sư huynh phải không?”

Thiếu niên kia ném nhành liễu đi, thi lễ rồi nói:

“Đúng là tiểu đệ, đã mạo phạm đến hai vị sư tỷ rồi”.

Sử Nhược Mai lại càng thấy kỳ quái, nàng nghĩ bụng, “Sư phụ thế nào lại thu nhận một nam đệ tử? Nơi nào lại sinh ra một vị sư huynh?”. Niếp Ân Nương vẫy tay gọi nàng lại rồi nói:

“Vị Phương sư huynh này là đệ nhị của sư phụ chúng ta, cũng là đệ tử cuối cùng của Ma Kính lão nhân”.

Sử Nhược Mai đối với tục gia sự tình của sư phụ không được biết nhiều lắm. Nguyên lai Diệu Tuệ thần ni vốn họ Phương, đệ đệ của bà chết sớm, chỉ để lại một đệ nhị tên gọi Phương Ích Phù. Diệu Tuệ thần ni đối với y càng thêm thương yêu, cho nên chẳng những mang y đến đầu nhập làm môn hạ của Ma Kính lão nhân học nghệ mà còn mang võ học của bản thân mình dốc túi truyền hết cho y. Diệu Tuệ thần ni cùng Niếp Ân Nương ở chung cũng lâu nên Niếp Ân Nương biết việc này, còn Sử Nhược Mai vẫn chưa được biết.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Sư phụ có khỏe không?”

Phương Ích Phù đáp:

“Lão nhân gia người thảng tới là đại thọ tám mươi nên đã quyết bế quan tọa thiền, từ nay về sau không hành tẩu giang hồ nữa. Người có một phong thư sai tiểu đệ đưa cho tỷ”.

Niep Ân Nương nhận ra chính là thủ bút của sư phụ, nàng cung cung kính kính đón lấy bức thư mở ra xem. Nguyên lai phong thư này là để giới thiệu diệt nhị của bà cho Niep Ân Nương. Trong thư nói, diệt nhị của bà, Phương Ích Phù tuổi còn nhỏ, kiến thức nông cạn, vừa mới học thành xuất sư, muốn ra giang hồ trui luyện lịch duyệt, nhờ Niep Ân Nương rộng lòng chiếu cố, coi hần như thân đệ... vân vân.

Niep Ân Nương mang phong thư cho Sử Nhược Mai cùng coi, nàng cười rồi nói:

“Sư phụ lão nhân gia cũng khách khí quá rồi, chúng ta ví như đều là người một nhà, còn dùng đặc biệt chiếu cố làm gì?”

Sử Nhược Mai thấy trong thư còn liệt khai “sinh thần bát tự” [1] của Phương Ích Phù, tính ra so với Niep Ân Nương thì nhỏ hơn vài tháng, so với nàng thì lớn hơn một năm. Sử Nhược Mai cười thầm, nghĩ bụng, “Sư phụ cũng la sách quá, người chỉ cần nói một người là sư đệ, một người là sư tỷ thì không được sao? Hà tất phải mang sinh thần bát tự liệt khai chi tiết đầy đủ như vậy, giống như là gửi thông gia vậy”.

Nàng đâu biết rằng, Diệu Tuệ thần ni đích thực là có ý này. Phương Ích Phù là diệt nhị chí thân của bà, bà đương nhiên là hy vọng y lấy được một người vợ tốt. Bà có hai đệ tử, Sử Nhược Mai từ nhỏ đã được gả cho Đoàn Khắc Tà, Niep Ân Nương còn chưa có người hỏi, điều này bà đều biết. Niep Ân Nương lại tương đối lão luyện, tính tình càng hợp với tích cách của bà, bởi vậy mà rất muốn tác hợp cho cháu mình. Bất quá, bà cũng biết việc chung thân đại sự của nam nữ, phải do cả hai bên tâm đầu ý hợp mới thành, nếu như bà lấy thân phận sư phụ đứng ra làm mối, vốn dĩ với tính tình của Niep Ân Nương, chỉ sợ trong lòng nàng không vui cho rằng sư phụ đã dùng thân phận mình mà ép đặt. Cho nên trong phong thư của bà tình không có nói rõ ràng, chỉ nói nhờ Niep Ân Nương chiếu cố diệt nhị của bà, dụng ý là để cho hai người bọn họ có nhiều cơ hội tiếp cận lẫn nhau. Chuyện đó tự nhiên phát triển.

Niep Ân Nương vốn tính tình khoáng đạt, trong lòng nàng sớm đã có Mưu Thế Kiệt, xem qua phong thư của sư phụ mặc dù cảm thấy sư phụ hơi có điểm khác thường nhưng cũng hoàn toàn chưa lãnh hội được ý tứ này của sư phụ, nàng lập tức cười nói:

“Phương sư đệ, võ công của đệ kiêm cả sở trường hai nhà, ta tự thấy thẹn làm sư tỷ, sau này còn phải nhờ đệ chỉ điểm nhiều hơn. Sư phụ quả thật phải nên nói ngược lại mới đúng chứ”.

Sử Nhược Mai cũng cười mà rằng:

“Thiết Ma Lặc là đại sư huynh của huynh, huynh còn sợ không có người chiếu cố hay sao?”

Phương Ích Phù nét mặt hơi đỏ, gãi nói:

“Kim Kê linh của Thiết sư huynh đã bị quan quân công phá, ta thực sự là đến tìm không được, chỉ đành trước tiên đến bái kiến hai vị sư tỷ”.

Nguyên lai gã cũng biết tâm ý của cô cô, gã không nói rõ thân phận của mình trước, cho đến tận khi cùng Niep Ân Nương tỷ thí một trận mới nói ra, chính là vì muốn thử võ công của Niep Ân Nương có phối được với gã không.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Phương sư huynh, huynh nói ngược rồi. Huynh là đến bái kiến Niep sư tỷ, sao lại kéo thêm ta vào? Chẳng lẽ huynh có khả năng tiên tri hay sao, biết được hôm nay ta cũng đến bái kiến Niep sư tỷ? Huống hồ ta cũng không phải sư tỷ của huynh”.

Phương Ích Phù cười ha hả nói:

“Vậy ta xin nhận lỗi với muội, vừa rồi ta ở trên lầu lâu còn chưa biết muội là sư muội ta, hành vi cũng không đủ trang trọng, đã chọc giận muội rồi”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Phương sư huynh, bây giờ ta đã minh bạch rồi, ta đánh thắng trận đó, thực tình là huynh đã ngầm ám trợ ta đúng không?”

Phương Ích Phù cười rằng:

“Muội vừa xuất thủ, ta liền biết muội là đồ đệ của cô cô ta. Sau đó muội đánh ngã hai tên bại hoại kia, nhảy xuống từ lâu, ta vốn muốn nói với muội rõ ràng nhưng ta thấy muội đang rất đắc ý cho nên không muốn làm mất hứng của muội”.

Sử Nhược Mai mặt đỏ bừng, Niếp Ân Nương nghe rõ chuyện trải qua, cũng không nhịn được lại cười lên.

Phương Ích Phù nói:

“Sử sư muội, sao muội và Linh Sơn phái lại kết thù vậy?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Muội cũng đang không hiểu ra sao. À, Linh Sơn phái là gì vậy, Phương sư huynh, nghe huynh nói vậy, có vẻ huynh biết được lai lịch của bọn chúng?”

Phương Ích Phù nói:

“Ta mới sơ tẩu giang hồ, số người biết được rất ít, lai lịch của hai tên bại hoại đó ta không biết chút gì. Bất quá, danh đầu của Linh Sơn phái ta có được nghe sư phụ nói qua. Muội dây vào bọn họ, sau này càng phải đề tâm cẩn thận mới được”.

Sử Nhược Mai nói:

“Thế nào, bọn chúng thì không dây được sao? Muội thấy võ công của chúng mặc dù hơn muội một bậc nhưng cũng không có thấy là cao đến mức nào?”

Phương Ích Phù nói:

“Trong lời đàm thoại của tặc hòa thượng đó để lộ hẳn là đệ tử của Linh Sơn phái. Võ công của hắn mặc dù bình thường nhưng tổ sư Linh Thửu thượng nhân của Linh Sơn phái lại là nhân vật cực kỳ khó đối phó”.

Nghỉ một hơi rồi y lại tiếp:

“Linh Sơn phái là một chi phái của Tây Vực Hồng giáo nhưng Giáo chủ Linh Thửu thượng nhân lại là người Hán, đồ đệ lão thu đủ loại phức tạp, Phiền, Hán mỗi bên một nửa, tăng tục cũng có. Nghe nói Linh Thửu thượng nhân năm đó là sư huynh của đại ma đầu danh chấn một thời Triển Long Phi, bởi vì lão bất đắc chí ở Trung Nguyên nên mới bỏ đến Tây Vực, cạo tóc làm tăng, mở một tông phái riêng biệt”.

Niếp Ân Nương giật mình kinh hãi, nàng nói:

“Triển Long Phi không phải là trượng phu của Triển đại nương, phụ thân của Triển Nguyên Tu đó sao?”

Phương Ích Phù gật gật đầu rồi nói:

“Không sai, Năm đó, các chánh phái vây công Triển Long Phi, sư phụ và cô cô ta cũng từng tham gia, còn hội họp với mấy người Phong Cái Vệ Việt, Tây Nhạc Thần Long Hoàng Phủ Tung mới đánh bại được y”.

Niếp Ân Nương nói:

“Linh Thửu thượng nhân là sư huynh của Triển Long Phi, thiết nghĩ võ công càng cao cường hơn. Nói như vậy, Linh Thửu thượng nhân này đích thực là nhân vật không thể dây vào được”.

Nhưng Linh Sơn phái ở mãi tận Tây Vực, Sử Nhược Mai lại là một vô danh tiểu bối tầm thường của vô lâm Trung Nguyên, một nữ tử vừa mới xuất đạo, cùng với Linh Sơn phái nước sông không phạm nước giếng, sao lại kết oán với bọn họ được? Mọi người đều đoán không nổi, thậm chí đến toát mồ hôi.

Niếp Ân Nương nói:

“Việc kỳ lạ khó hiểu thế này, muốn lý đến cũng không lý đến được, tạm thời không quản đến nó nữa. Phương sư huynh, huynh đi đâu nữa?”

Phương Ích Phù đáp:

“Ta có ý muốn đến Trường An tham gia anh hùng đại hội của Tần Tương, thu thêm kiến thức. Niếp sư tỷ, các người không phải cũng chuẩn bị đi xem náo nhiệt hay sao?”

Niếp Ẩn Nương biết câu chuyện hai người bọn họ vừa mới nói đã bị Phương Ích Phù nghe được, nàng nghĩ bụng, “Sư phụ trình trọng giao phó trách nhiệm cho ta chiếu cố y, nếu như không đồng hành cùng y thì cũng khó mà ăn nói”.

Lập tức nàng liền nói:

“Không sai, ta và Sư sư muội đang thương lượng việc đến Trường An, không ngờ Phương sư đệ cũng có ý như vậy, vậy chúng ta cùng đồng hành nha”.

Sử Nhược Mai một lòng muốn đến Trường An tìm Đoàn Khắc Tà, nàng cũng có chút không thích đồng hành với Phương Ích Phù nhưng Niếp Ẩn Nương đã đáp ứng như vậy, huống hồ Phương Ích Phù cũng là đồng môn, nàng cũng không tiện phản đối ngay.

Lập tức Niếp Ẩn Nương mời Phương Ích Phù nghỉ lại trong nhà một đêm, sáng sớm ngày thứ hai thì lên đường.

Niếp, Sử nhị nữ đã bỏ trâm sữa mảy đóng giả làm quan quân. Niếp Ẩn Nương thấy Phương Ích Phù một thân y phục nhà nông đồng hành với các nàng thì không phù hợp lắm, liền kêu Phương Ích Phù cũng cải trang thành một giáo úy làm võ quan tùy tùng, lại dạy cho y những chú ý về ứng đối lễ nghi và thói quen của quan quân đương thời. Phương Ích Phù cười rằng:

“Ta chỉ một mực theo bên sư phụ, giúp người làm Ma kính tiểu tư [2], không nghĩ bây giờ lại một bước lên trời được làm quan lại. Nhưng làm quan lại có nhiều câu thúc như vậy, thế này kém xa với việc làm Ma kính tiểu tư tự do tự tại”.

Sử Nhược Mai lúc này mới minh bạch. Nguyên lai y trên người mặc trang phục thiếu niên quê mùa hoàn toàn không phải là cố tình giả trang mà bởi vì y theo sư phụ Ma Kính lão nhân nên có quan hệ đến việc mài kính.

Niếp Ẩn Nương chuẩn bị xong văn thư giả để thượng kinh, lại còn cấp phát cho Phương Ích Phù một yêu bài (thẻ bài giắt vào eo), sau đó chọn lấy ba thớt tuần mã, ngay trong ngày lên đường đến Trường An.

Dọc đường đồng hành, không tránh khỏi cùng nhau bàn luận chuyện giang hồ, võ lâm nhân sự, Niếp Ẩn Nương phát giác Phương Ích Phù mặc dù mới rời khỏi sư môn nhưng kiến thức so với nàng không kém hơn. Nguyên lai Ma Kính lão nhân dạy đồ đệ không giống người khác, lão không phải bế môn truyền nghệ mà muốn đồ đệ gánh vác dụng cụ mài kính, đi theo lão hết xuyên châu lại quá huyện. Cho nên kinh nghiệm giang hồ của Phương Ích Phù không thiếu. Niếp Ẩn Nương cười thầm, “Sư phụ bảo ta chiếu cố y, kỳ thật phải ngược lại kêu y chiếu cố ta mới đúng”. Nàng không nghĩ đến sư phụ lại có tâm tư khác.

Bọn họ phi ngựa thật nhanh, không quá bảy ngày đã đến được Hưng Bình, đây là một thị trấn tương đối hưng vượng, từ Hưng Bình đến Trường An cưỡi ngựa đi bất quá chỉ hai hôm là đến. Hoàng hôn gần xuống, một đoàn ba người vào đến thị trấn Hưng Bình, chọn một khách điểm lớn nhất để qua đêm.

Bước đến trước cửa khách điểm, Sử Nhược Mai chợt “uy” một tiếng nói:

“Ở đâu đến hai thớt ngựa tốt vậy?”

Niếp Ẩn Nương đưa mắt quan sát, chỉ thấy khoảng đất trống trước cửa điểm nơi buộc ngựa, sớm đã có hơn mười thớt ngựa của khách thượng, trong đó có hai thớt ngựa nổi bật so với quần ngựa, một thớt toàn thân màu hỏa hồng, một thớt toàn thân màu tuyết bạch, mới nhìn là biết ngay tuần mã nghìn vàng khó kiếm.

Sử Nhược Mai nhỏ giọng nói:

“Đây là chủng loại danh mã Khang Cư, số ngự mã mà Mưu Thế Kiệt cướp trước đây cũng cùng một loại. Ta từng cười qua một thốt mã loại này nhưng cũng không so được với thần tuần của hai thốt mã đây!”

Niép Ân Nương lấy làm kinh hãi, “Chẳng lẽ có cao thủ đại nội ở đây?”

Nàng buộc ngựa của mình xong liền lặng lẽ bước đến gần để xem hai thốt danh câu. Nguyên lai ngự mã nhất định sẽ có đóng lạc ấn của nội phủ, khác với các con ngựa bình thường khác. Chỉ thấy hai thốt mã này một chút sọc cũng không có chứ đừng nói đến một khối lạc ấn.

Hai thốt mã này rất có linh tính, thấy có người lạ đến gần, hơn nữa lại không ngừng xăm xoi bọn chúng, đột nhiên chúng đều phát tác giận dữ, hí vang một tiếng, dựng bờm dương vó, liền muốn đá Niép Ân Nương. Ngay lúc đó, chỉ nghe một tiếng quát:

“Người muốn chết à? Dám trêu chọc ngựa gia gia người cười!”

Cửa khách điểm chợt mở, một người thò đầu ra, trở ngón tay măng, bộ dáng rất quái lạ, tựa như Trư Bát Giới được miêu tả trong Tây Du Ký, mũi hếch lên trời, trán bằng như bãi đất, tóc màu vàng được buộc lại bằng một chiếc kim hoàn, đúng là Tây Vực đầu đà, vừa nhìn đã khiến người khác thêm phần chán ghét.

Sử Nhược Mai không nhịn được tức giận, nàng mắng lại:

“Đây là cái lý gì, nhìn một chút thì có gì mà khó khăn, sao người mở miệng là nói muốn đả thương người?”

Niép Ân Nương liền vội giữ nàng lại, cười trừ mà rằng:

“Đại sư đừng trách, chúng tôi chưa bao giờ nhìn thấy một long câu thần tuần như vậy, bất giác nhìn lâu một chút”.

Đầu đà kia thấy Niép Sử nhị nữ hai người mang trang phục quan quân, Niép Ân Nương lại khen thưởng hảo mã của y, hướng y bồi lễ cho nên tức giận cũng tiêu hết vài phần. Nhưng lão đối với Sử Nhược Mai lại làm như cố ý, hai mắt trừng trừng nhìn nàng.

Đang lúc hai bên còn chưa phát tác, lại có một người bước ra cửa, kéo đầu đà kia lại rồi cười nói:

“Khó được hai vị đại nhân đây thưởng thức tọa kỵ của chúng ta, sư huynh, huynh cũng nên cao hứng mới phải chứ”.

Y ngẩng đưa mắt nháy đầu đà một cái, đầu đà kia ngẩn người ra rồi bất chợt hòa hoãn sắc mặt ôm quyền nói:

“Sái gia sinh ra vốn tính táo bạo, vừa rồi không biết là hai vị đại nhân, đã đắc tội nhiều, xin đừng trách, đừng trách”.

Đồng bạn của đầu đà kia cũng là một người Tây Vực, nhưng lại mặc trang phục tục gia, mũi sư miệng hồ, so với đầu đà kia thì anh tuấn hơn nhiều. Thế nhưng nhân tình của y thì âm âm trầm trầm, mới nhìn qua là biết ngay giảo hoạt hơn đầu đà rất nhiều. Y hướng Niép Sử hai người cẩn thận dò xét một phen, rồi bước lên thỉnh giáo:

“Hai vị đại nhân cao danh quý tánh là gì, làm việc ở đâu?”

Sử Nhược Mai đang muốn nói: “Quan hệ gì tới người?” Lời còn chưa thoát ra khỏi miệng, Niép Ân Nương đã lên kéo tay nàng lại, tùy tiện nói ra hai cái tên giả. Người kia nói:

“À, nguyên lai hai vị đại nhân cũng là đến Trường An, Trường An qua vài ngày nữa có anh hùng đại hội, vừa lúc kịp đến xem trường đua tranh náo nhiệt”.

Niép Ân Nương thản nhiên nói:

“Vậy sao? Xin thứ lỗi, chúng ta có việc công trong mình, xin thứ không thể nói nhiều được”.

Người kia như chạm phải chiếc đinh nhọn, hấn sượng sùng bỏ đi.

Niép, Sử, Phương ba người bước vào khách điểm, chỉ thấy đầu đà kia và chưởng quỹ đang tranh cãi. Chưởng quỹ nọ chấp tay vái thi lễ nói:

“Thật sự xin lỗi, thượng phòng đã có người trọ rồi. Đại sư, tôi chuẩn bị cho ngài một gian phòng ở hướng nam, so với thượng phòng cũng không kém bao nhiêu. Ngài ngủ tạm tại đó một đêm vậy”.

Đầu đà kia quát lớn:

“Nói vớ vẩn, người vì sao không lưu thượng phòng lại cho ta? Hừ, có người trọ rồi à? Kêu hần đi ra, nhượng lại cho ta!”

Chưởng quỹ kia mặt như đưa đám nói:

“Vị khách nhân đó là người đến trước”.

Đầu đà giận dữ:

“Quản gì hần đến trước với đến sau, người dám không nghe ta phân phó?”

Chợt thấy một âm thanh thanh thúy của thiếu nữ lạnh lùng nói:

“Loại người man rợ không nói lý lẽ này thật sự là hiếm thấy!”

Chúng nhân mắt hoa lên một cái, đã thấy một nữ tử xinh đẹp dung mạo động lòng người đứng trước mặt đầu đà kia.

Đầu đà không ngờ khách nhân của thượng phòng lại là một cô gái xinh đẹp như thế, bất giác hần ngay người ra, tựa như bị dung nhan của nàng ta hấp mất hồn, tức giận cũng không phát tiết ra nữa.

Thiếu nữ kia hừ một tiếng rồi nói:

“Người dựa vào cái gì mà muốn ta nhượng phòng cho người?”

Đầu đà kia bị mắng cũng ngậm miệng không nói một lời, nếu như đối phương là một đại hán, song quyền của hần sớm đã đâm ra rồi nhưng đối phương lại là một nữ tử thiên kiều bá mị, làm sao có thể ra tay đánh được chứ. Tên mũi sư tử từ đầu đến cuối cứ nhìn thiếu nữ không rời mắt, đột nhiên hần bước lên phía trước hướng đầu đà kia líu líu lo lo vài câu, ước chừng là nói bằng tiếng Tây Vực, mọi người cũng đều không hiểu.

Thiếu nữ kia càng sanh tức giận, nàng “hừ” một tiếng, rồi lạnh lùng nói:

“Các người lén lén lút lút thương lượng gì với nhau? Muốn đánh thì bước lên đây!”

Tên mũi sư tử cười nói:

“Cô nương hiểu nhầm rồi, là ta khuyên sư huynh ta hướng cô bồi lễ”.

Đầu đà kia lại ngẩn người, thần sắc trên mặt trông rất cổ quái nhưng nghe sư đệ nói như vậy, cũng là cục cung phụng mệnh, quả nhiên thi lễ bồi tội nói:

“Đâu có đạo lý nam tử hán đòi nữ nhân nhường phòng. Ta vừa rồi không biết là cô nương người trọ ở đây, buông lời lỗ mãng, xin cô đừng trách”.

Sử Nhược Mai cười thầm:

“Đôi sư huynh đệ này đúng là cặp bạn già nổi khổ, một người làm tốt, một kẻ làm xấu, đầu đà này bồi tội xem chừng cũng thành thói quen rồi”.

Thiếu nữ kia được đầu đà thi lễ, tranh cãi đã thôi nhưng tựa hồ chân chừ tức giận còn chưa hạ xuống, nàng chuyển thân quay lại phòng, một mặt đi một mặt nhăm nhắng mắng:

“Cho là ta dễ khi phụ lắm hả? Hừ, thực sự là cái lý gì đây!”

Gian thượng phòng mà thiếu nữ trọ là gian cuối cùng của hành lang. Khi nàng ta vừa mở rèm cửa, trong thoáng chốc đó mục quang của Sử Nhược Mai cũng đúng lúc liếc qua, nàng mơ hồ thấy bóng lưng của một nam tử giống như đã từng quen biết nhưng khoảng cách quá xa, ánh sáng của hành lang lại ảm đạm. Thiếu nữ kia vừa vào phòng liền lập tức đóng kín cửa, Sử Nhược Mai muốn nhìn thêm cũng không thể.

Trong phòng, nam tử kia đang khuyen thiếu nữ đó, Sử Nhược Mai lại động tai nghe, mấy câu đầu âm thanh rất nhỏ nhẹ, mơ hồ không rõ, sau đó nói tiếp, tựa hồ nam tử kia cũng có điểm tức giận, nói xong một câu rồi lớn giọng:

“Người khác đã không sinh sự rồi, người cũng đừng mang phiền toái đến cho ta nữa!”

Có thể đoán rằng, nhất định là thiếu nữ kia xuất đầu, nam tử này thấy tranh cãi đã thôi, nên không muốn gây lại phong ba.

Sử Nhược Mai trong lòng chấn động, nguyên lai nàng nghe thấy chính là tiếng nói của Đoàn Khắc Tà! Đoàn Khắc Tà và nàng tranh cãi cũng đã vài lần, âm thanh ngữ khí chê trách của chàng nàng đều nghe quen thuộc hết. Chớ nói câu cuối cùng có thể nghe thấy rõ ràng, cho dù nghe không rõ ràng lắm nàng cũng có thể nhận ra là thanh âm của Đoàn Khắc Tà!

Nhưng Sử Nhược Mai trong lòng vẫn nghi ngờ, không dám hoàn toàn tin tưởng vào tai mình, nghĩ ngược nghĩ xuôi, “Sao lại là Khắc Tà được? Chàng sao có thể cùng với một nữ tử ngủ chung một phòng?” “Chẳng lẽ là người khác có giọng nói giống chàng? Nhưng làm sao có thể giống y hệt như vậy?”

Niếp Ân Nương không nghe ra là thanh âm của Đoàn Khắc Tà, nhìn thấy nàng nhân tình ngỡ ngàng, đứng trơ ra ngây ngốc như khúc cây, bất giác cười nói:

“Vị cô nương này thật là một mỹ nhân ngây thơ, sao mà muội nhìn đến phát ngốc như vậy? Đáng tiếc người ta đã có trượng phu rồi, bộ dạng muội vô lễ vậy, đề phòng trượng phu người ta ra đánh cho một trận, thôi đừng ngây dại nữa, trước tiên lấy phòng trọ đã”.

Niếp Ân Nương đang muốn đến nói với chưởng quỹ kia, lại thấy tên mũi sư tử hi hi cười đứng một bên bàn chưởng quỹ hỏi thăm:

“Vị cô nương kia tên họ là gì, thiếu niên cùng trọ với cô ta là người nào, người có biết hay không?”

Chưởng quỹ chỉ đáp:

“Quy củ của khách điếm chỉ cần trả tiền là có thể trọ lại, bất luận khách nhân sinh sống bằng nghề gì chúng tôi đều không tra hỏi. Lão ông hỏi vậy, xin thứ cho tiểu nhân hoàn toàn không biết”.

Tên mũi sư tử nói:

“Chẳng lẽ tính danh của bọn họ, người cũng không hỏi qua sao?”

Chưởng quỹ chỉ đáp:

“Là thiếu nữ kia đã có giao ước với tôi, nam nhân kia cũng không nói ra”.

Tên mũi sư tử lại nói:

“Ta chính đang muốn biết tính danh của nữ nhân kia, nam nhân không cần thiết”.

Chưởng quỹ làm mặt đau khổ nói:

“Lão ông từ Tây Vực đến, ước chừng không rõ ràng tập quán của Trung Thổ, phương danh của cô nương kia, nàng ta đã không nói, chúng tôi cũng không tiện hỏi”.

Mũi sư tử nhú nhú lông mày, chợt hần móc ra một đỉnh nguyên bảo rồi nói:

“Chỉ cần biết một cái họ cũng được, đỉnh nguyên bảo này sẽ thuộc về người!”

Đỉnh nguyên bảo này có đến mười lượng, chưởng quỹ đưa mắt ước lượng, gãi gãi đầu rồi nói:

“Tôi nhớ ra rồi, tôi nghe thấy nam nhân kia gọi nữ nhân đó, tựa hồ gọi cô ta là Sử cô nương!”

Đầu đà kia thất thanh “ai chà” một tiếng, hai mắt sáng lên, thần tình vui mừng xen lẫn kinh ngạc, tên mũi sư tử ngậm dùng khuỷu tay huých hần một chút rồi cười nói:

“Như vậy là được, bạc này cho người!”

Hần thấy đỉnh bạc xuống rồi liền cùng sư huynh quay về phòng.

Niếp Ân Nương thấy tên mũi sư tử dùng đến mười lượng bạc chỉ để nghe lấy một cái họ, trong lòng đương nhiên cũng cảm thấy kỳ quái nhưng cũng bỏ qua. Sử Nhược Mai bồng cả kính, nàng nhớ lại ngày hôm đó trên tầu lâu, nghe được tên đạo sĩ kia nói chuyện, nàng thầm nghĩ, “Có chuyện trùng hợp như vậy sao, vị cô nương này cũng là họ Sử, đạo sĩ kia nói Đoàn Khắc Tà cùng với một vị cô nương tốt với nhau, chẳng lẽ là chỉ cô ta! Chính đạo sĩ còn nói, Đoàn Khắc Tà chung quy không thích nữ tử kia nhưng sao bây giờ bọn họ lại ở một chỗ?”

Càng nghĩ nàng càng thấy hồ đồ, trong thời gian ngắn mà tâm sự như sóng triều, suy đoán nghi ngờ không thôi.

Niếp Ân Nương hướng chưởng quỹ kia đặt phòng, chưởng quỹ thấy bọn họ là quan quân, sợ bọn họ kén chọn, vội vàng chấp tay thi lễ vái chào rồi nói:

“Tiểu điểm chỉ còn hai gian khách phòng, không biết mọi người có hài lòng không?”

Niếp Ân Nương cười rồi nói:

“Chúng ta chỉ cần hai gian, chỉ cần ngủ được là được, chúng ta không giống như đầu đà Tây Vực kia không phải thượng phòng là không được”.

Chưởng quỹ chưa từng thấy quan lại đương thời có hòa khí như vậy, mừng rỡ lộ ra ngoài, lập tức đưa bọn họ đi. Niếp, Sử hai người một gian, Phương Ích Phù một mình một gian. Khá trùng hợp là họ chỉ cách một gian phòng từ phòng thiếu nữ kia.

Sau khi chưởng quỹ đi, Phương Ích Phù đi qua bảo:

“Hai tên Tây Vực hành vi kỳ quái, đêm nay chúng ta cần phải đề phòng nhiều hơn”.

Niếp Ân Nương nói:

“Ta cũng thấy chọn chúng không phải người tốt, nhưng chúng ta là thân phận quan quân. Xem chừng bọn chúng cũng không dám khinh khi trên chộc”.

Phương Ích Phù vâng vâng dạ dạ, nói chuyện một hồi rồi quay trở lại phòng.

Sử Nhược Mai mang đầy tâm sự, ăn cơm xong đã gần canh ba, trần trọc không ngủ được, một mình đứng dựa trước cửa sổ. Niếp Ân Nương bắt chuyện với nàng, nàng cũng chỉ câu ậm câu ừ làm bộ dạng mất hồn.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Uy, muội lại nghĩ đến chuyện gì mà nhiều tâm sự như vậy?”

Sử Nhược Mai tâm tình chán nản, ừ ừ như không nghe thấy. Bên ngoài mưa phùn tựa lông trâu, gió lạnh buồn se sắt, trong vườn có mấy cây ngô đồng, lá cây từng phiến từng phiến rơi xuống. Mây đen mờ ánh nguyệt, đêm đen như mực, hạt mưa theo gió hất lên khuôn mặt càng khiến lạnh lùng. Sử Nhược Mai trong lòng đầy xúc cảm, nàng chậm chậm ngâm:

“Hải nội tồn tri kỷ

Thiên thai nhược bỉ lân!”

Diễn dịch:

“Bốn biển hãy còn người tri kỷ

Chân trời cũng tựa được kề bên”

Tiếng ngâm mặc dù rất nhẹ nhưng lại là vận dụng chân khí từ đan điền tổng ra, tiếng thanh tựa nước, ngân như chuông bạc.

Niếp Ân Nương nhìn thân hình xiêu nghiêng của nàng cười nói:

“Nguyên là muội đang mắc bệnh tương tư, đáng tiếc Đoàn Khắc Tà không kề bên, cô phụ hồng nhan tri kỷ muội. Thôi, đừng ngốc nữa, không sợ làm kinh động giấc ngủ của người khác sao?”

Nàng ta đâu biết rằng Sử Nhược Mai chính là đang muốn làm kinh động giấc ngủ của người, nàng hy vọng Đoàn Khắc Tà nghe được tiếng nàng. Thế nhưng tâm tình nàng lại đang trong tình cảnh mâu thuẫn, một hồi thì hy vọng Đoàn Khắc Tà nghe tiếng mà đến, một hồi lại hy vọng mình nhận lầm người, Đoàn Khắc Tà đang không ở trong khách điểm này.

Niep Ân Nương cười nói:

“Hải nội tồn tri kỷ, thiên nhai nhược bỉ lân. Hai câu thơ của Vương Bột viết thật là hay. Muội cùng với Đoàn Khắc Tà lòng đã hiểu lòng, người tại chân trời nhưng cũng tựa kề bên, không cần phải mãi lo lắng không yên, ngủ đi, ngủ đi nào”.

Nàng ta kéo Sử Nhược Mai rời khỏi song cửa, đang xoay thân mình nàng, chợt thấy nơi khoe mắt nàng có hai giọt lệ châu trong suốt. Niep Ân Nương vừa thương xót lại vừa buồn cười, nàng nói:

“Muội thực sự là đa sầu đa cảm, cứ như vậy, ta xem muội sẽ phát điên mất đấy!”

Nàng ta đâu biết lời của mình lại động đến tâm sự của Sử Nhược Mai, càng khiến nàng thêm thương cảm. Sử Nhược Mai thở dài, u uẩn nói:

“Niep tỷ tỷ, tỷ nào có biết, tình cảnh đêm nay phải nên ngược lại với hai câu thơ này mới đúng. Nếu như y thực kề bên, y sẽ không còn là tri kỷ của muội”.

Niep Ân Nương lấy làm kỳ lạ không hiểu ra sao, nàng nói:

“Không phải muội sinh bệnh chứ? Hai câu thơ này là giả dụ, muội sao lại suy nghĩ vẩn vơ, lại nghĩ Đoàn Khắc Tà thực sự ở bên cạnh?”

Sử Nhược Mai khẽ cắn môi nói:

“Niep tỷ tỷ, muội không phải suy nghĩ vẩn vơ, muội chỉ sợ Đoàn Khắc Tà thực sự ở đây”.

Niep Ân Nương lấy làm kinh ngạc hỏi:

“Muội nói cái gì, y làm sao mà ở đây được?”

Lời còn chưa dứt chợt nghe tiếng “đình đương” vang lên, tiếp theo có tiếng Phương Ích Phù quát:

“Người đến đây làm gì?”

Trong khoảnh khắc, Sử Nhược Mai ngậy người như khúc cây, sắc mặt chuyển trắng bệch. Niep Ân Nương với bảo kiếm xuống, đẩy song cửa sổ, nhảy ra ngoài xem.

Chỉ thấy cách một mái ngói, trên nóc nhà có hai bóng đen đang đấu kiếm! Người hướng mặt về nàng, vừa liếc qua có thể nhìn ra là Phương Ích Phù, người xoay lưng về phía nàng thì trong đêm đen nên nhìn không rõ, chỉ thấy như đã từng quen biết.

Đúng vào lúc này, kiếm quang chớp động, đương đương hai tiếng, Phương Ích Phù bị hắc ảnh kia bức lui hai bước. Trong mưa mái ngói trơn ướt, Phương Ích Phù đứng không vững, tựa hồ suýt lặn xuống dưới nhưng hắc ảnh kia lại lập tức thu chiêu, ngược lại chuyển thân bỏ chạy. Niep Ân Nương nhìn qua vài chiêu, trong lòng chấn động, hắc ảnh này không phải Đoàn Khắc Tà thì là ai? Trong sát na đó, Niep Ân Nương cũng đột nhiên ngậy người phát ngốc.

Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà cùng Sử Triều Anh đúng lúc cũng tá túc tại khách điểm này, bọn họ trọ trong một gian sáo phòng (phòng xép), ở giữa còn có một lớp ván ngăn cách. Đoàn Khắc Tà cũng nhìn ra hai người Hồ tuyết không phải hạng thiện lương, mặc dù chàng trách mắng Sử Triều Anh, không cho nàng ta gây thêm phiền toái nhưng bản thân chàng cũng không thể không cẩn thận, chú tâm đề phòng, cho nên đêm nay chàng cũng thức canh đến khuya, một mực ngồi trên giường dưỡng thần. Canh ba qua đi, tiếng ngâm của Sử Nhược Mai chợt truyền đến, Đoàn Khắc Tà kinh nghi bất định, liền theo tiếng ngâm mà đến, xem cứu cánh là gì.

Phương Ích Phù cũng vì đề phòng hai tên người Hồ sanh sự, sớm đã phục trên nóc nhà cạnh giới. Vừa thấy Đoàn Khắc Tà đi tới, thân pháp lại nhanh đến dị thường, sợ rằng không địch lại liền tiên phát chế nhân. Đoàn Khắc Tà mới đến gần bên người y, y liền nhảy lên lạng lẽ phóng tới một kiếm.

Phương Ích Phù kiếm thuật được đặc truyền từ hai phái, tinh diệu vô cùng. Đoàn Khắc Tà suýt nữa thì bị y đâm trúng, đành phải bạt kiếm nghênh địch. Trong khi giao thủ hai người đều cả kinh, bội phục đối phương cao cường. Nhưng Đoàn Khắc Tà dù sao cũng cao hơn một bậc, đấu tới chiêu thứ bảy, Đoàn Khắc Tà chiếm thế công, bức bách Phương Ích Phù liên tiếp lùi về phía sau, cơ hồ sắp ngã lặn xuống dưới.

Đoàn Khắc Tà bị phát hiện hành tung thì cảm thấy xấu hổ, trong lòng nghĩ thầm, “Gây ra lộn xộn cũng không hay. Có người ngoài, cho dù gặp được Nhược Mai cũng không tiện nói chuyện”.

Nào ngờ chàng muốn rút đi, Phương Ích Phù cũng không chịu buông tha. Phương Ích Phù vừa mới xuất đạo, lần đầu cùng “địch” nhân chính thức giao thủ, lại bị ném mùi thiệt thòi không tránh khỏi không cam tâm, lại vì lúc này y nhìn thấy Niếp Ẩn Nương đi ra, trước mặt sư tỷ càng không muốn mất thể diện, vì vậy hét lớn một tiếng:

“Tiểu tặc, ngươi lén lút lút lút đến đây làm gì? Không nói rõ ràng lại muốn chạy à?”

Chân điểm lên mái ngói, phi thân đánh tới một chiêu “Ứng Kích Trường Không”, người còn đang lơ lửng trên không, kiếm quang đã như dải lụa đâm xuống thật nhanh.

Đoàn Khắc Tà không biết Phương Ích Phù là ai, làm sao chịu mang nguyên do ra nói cho Phương Ích Phù. Chàng lãnh đạm nói:

“Các hạ nhất định quản chuyện của người khác, bức bách ta, ta chỉ đành phụng bồi vậy”.

Chàng hoành kiếm chém ra, hoàn lại một chiêu, lúc này chàng đã dùng đến tám chín phần công lực. Phương Ích Phù thân hình lắc lư, còn chưa bị ngã xuống đã lại lập tức phát ra chiêu thứ hai “Ngư Trường Thiển Đễ”.

Niếp Ẩn Nương kêu lên:

“Phương sư đệ, dừng tay, là người quen!”

Phương Ích Phù ngăn người, tránh qua một bên. Đoàn Khắc Tà cảm giác âm thanh rất quen thuộc, trong nhất thời còn chưa kịp nghĩ đến Niếp Ẩn Nương. Trong lúc song phương đang muốn hỏi rõ ràng, chợt nghe thấy “bùng” một tiếng, một đạo hỏa quang đột nhiên từ một gian phòng ốc nổ bùng ra!

Đúng là:

Tương phùng lại khiến thêm phiền não

Gió cuốn biển tình sóng vỗ cao.

[1] Sinh thần bát tự: giờ, ngày, tháng, năm sinh viết theo Thiên can và Địa chi tổng cộng là tám chữ gọi là “sinh thần bát tự”.

[2] Ma kính tiểu tư: gã sai vặt cho việc mài kính. Ma kính là một nghề nghiệp thời cổ, thời đó dùng đồng kính tức gương đồng, cứ sau một đợt lại phải mang gương đồng mài sáng lại.

21. Chương 21: Sao Đành Gió Cuốn Mây Bay Mãi - Rốt Cuộc Nhớ Thương Xót Dạ Tình

Trong ánh lửa, chỉ thấy Sử Triều Anh đã nhảy lên mái ngói, đứng cùng một chỗ với đầu đà kia. Thân pháp của đầu đà kia cực kỳ nhanh nhẹn nhưng cũng bị những đốm lửa bắn phải mấy chỗ, đau tận vào da thịt,

hắn phần nộ quát lên:

“Hay cho tiểu yêu nữ không biết tốt xấu, rượu mời không uống lại muốn uống rượu phạt, lại còn dám thiêu Phật gia người nữa!”

Nói rồi, hắn bật giới đao, hướng Sử Triều Anh bổ xuống. Nguyên lai đầu đà này đang lúc đến bắt Sử Triều Anh, trùng hợp đúng lúc Đoàn Khắc Tà lên đi thăm dò Sử Nhược Mai, hắn cũng đã đến dưới cửa sổ, ngầm dò xét. Không muốn làm kinh động, hắn lấy song chỉ chọc một lỗ rồi thối “Kê minh ngũ cổ phản hồn hương vào”. Nào ngờ, Sử Triều Anh cũng cực kỳ cơ trí, vừa thấy mùi khác lạ, nàng lập tức tiên phát chế nhân, phóng ra độc môn ám khí của mình là “Kim châm liệt diễm đạn”. Ám khí này là một trái cầu tròn, thon dài, bên trong chứa hỏa dược, còn bọc vô số “Mai Hoa châm” nhỏ như lông trâu.

May mắn là đầu đà này đã luyện công phu “Kim Chung Tráo”, che được đầu mặt. “Mai Hoa châm” không cắm vào thân thể hắn nhưng vẫn bị trúng vài đốm lửa.

Ánh lửa bùng lên rồi lại tắt ngay, chỉ nghe thấy âm thanh đao kiếm chạm nhau vang lên ong ong chấn động màng nhĩ. Đoàn Khắc Tà vô công thâm hậu, nghe âm thanh mà luận, liền biết Sử Triều Anh đang ở thế hạ phong. Trong khoảnh khắc ánh lửa bùng lên, Sử Triều Anh cũng nhìn thấy Đoàn Khắc Tà, nàng vội vàng kêu lớn:

“Khắc Tà, người nhanh lại đây!”

Dưới tình cảnh này, Đoàn Khắc Tà không có thời gian để đến xem Niếp Ẩn Nương là ai, trước tiên chàng chỉ đành trở lại cứu Sử Triều Anh.

Sư tị nhân (tức tên mũi sư tử) đã mai phục ở một bên, đột nhiên nhảy ra đánh lên Đoàn Khắc Tà. Mùi gió tanh thốc vào mũi, Đoàn Khắc Tà trong lòng biết đối phương dùng một đôi độc chưởng, chàng thốt nhiên giận dữ, cố tình muốn cho hắn ném mùi lợi hại. Chàng bế kín huyết đạo, mặc vận huyền công đến sáu thành công lực, ngành tiếp độc chưởng của đối phương. Song chưởng giao nhau, tiếng vang như sấm muện, độc ở chưởng tâm của sư tị nhân không xâm nhập được vào thân thể Đoàn Khắc Tà mà ngược lại hắn bị chưởng lực của chàng bức lui. Hắn đã vận dụng cả công phu thiên cân trụ nhưng thân thể vẫn lảo đảo muốn ngã.

Đúng vào lúc này, Sử Triều Anh đột nhiên kêu lên “ối chao” một tiếng, tựa hồ đã thụ thương. Đoàn Khắc Tà không rảnh tiếp tục dây dưa cùng tên mũi sư tử, chàng vận kinh đánh tới, hắn liền loạng choạng thối lui đến mép ngói, mũi chân móc vào then ngang nơi đầu mái mới không bị ngã xuống.

Đoàn Khắc Tà sớm đã xét qua bên mình hắn. May mà Sử Triều Anh kêu lớn một tiếng, đã lôi sư tị nhân từ quỹ môn quan trở lại. Nguyên lai công lực của hắn kém hơn Đoàn Khắc Tà, độc tố ngưng tụ trên chưởng tâm của hắn bị bức bách như thủy triều rút lui, nếu độc tố lưu chuyển xâm nhập vào tim thì bản thân hắn cũng vô phương tự cứu.

Đầu đà kia tuy là sư huynh hắn nhưng bản lĩnh lại không bằng sư đệ, hắn đột nhiên phát giác sau gáy có hơi gió, liền trở tay chém lại một đao. Đoàn Khắc Tà đã di hình hoán vị, chàng ra một chiêu “Quan Bình Phủng Ấn”, tả chưởng xuyên đến đỡ lấy đao của hắn, hữu chưởng thì chụp lấy xương tỳ bà hắn. Tên sư tị nhân lúc này cũng đã chạy đến, hắn liền tức tốc hướng bối tâm của Đoàn Khắc Tà đánh đến một chưởng. Đoàn Khắc Tà trước sau đều bị tấn công, chàng chỉ đành buông hữu chưởng ra, trở tay tiếp lấy một chiêu của hắn. Tên đầu đà kia thoát khỏi bị Đoàn Khắc Tà nắm giữ, hắn xoay người mấy lượt trên mái ngói mới ổn định lại được thân hình. Vốn dĩ lực đạo một chưởng của Đoàn Khắc Tà cùng với sư tị nhân kia tương kháng thì có chút thua thiệt, chàng thối lui lại ba bước.

Đầu đà kia tính tình nóng nảy, hung hăng thành tính, đêm nay bại dưới tay Đoàn Khắc Tà là lần đầu tiên từ khi sanh ra mới bị như vậy, hắn đang lúc tức giận, hỏa khí công tâm, rống lên “oa oa”, không tự lượng sức mình, vừa mới thoát hiểm đã lại nhào lên. Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Triều Anh, cô có bị thương không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Không nghiêm trọng lắm nhưng nổi tức giận này thật khó tiêu, Khắc Tà, người giúp ta đánh bọn chúng một trận tới tở đi!”

Nàng còn sợ Đoàn Khắc Tà không chịu đáp ứng, liền bổ sung thêm lý do:

“Lần này là bọn chúng tìm đến cửa, không phải là ta đi chọc phá gây chuyện”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Được, cô về phòng tạm nghỉ đi. Tự ta sẽ lo liệu bọn chúng, chuyện này không cần cô lo nữa”.

Chương pháp của chàng liên biến đổi, trong thoáng chốc chỉ thấy bóng đen trùng trùng, bốn phương tám hướng đều là bóng chàng, đầu đà kia cùng với sư tị nhân đều cảm thấy chương phong tạt vào mặt tựa như Đoàn Khắc Tà đã đánh sát tới mặt bọn chúng.

Vốn dĩ sư huynh đệ bọn chúng liên thủ, về thực lực hoàn toàn không kém Đoàn Khắc Tà nhưng kinh công của Đoàn Khắc Tà lại đạt đến mức siêu trác tuyệt, bọn chúng còn xa mới đuổi kịp. Lại thêm đêm đen như mực, mưa ướt ngói trơn, bọn chúng không phát huy được đấu pháp liên thủ hợp đấu lâu dài, bị Đoàn Khắc Tà bay qua bay lại làm rối loạn, không hết nửa khắc sau đã khiến cho chúng đầu choáng mắt hoa, vài lần suýt nữa đánh lẫn nhau.

Đoàn Khắc Tà vừa cất tiếng, Niếp Ẩn Nương đã biết đích xác là chàng, nàng không khỏi thất thanh kêu lên:

“Quả nhiên là Đoàn Khắc Tà! Nhược Mai, Nhược Mai, muội mau đến đây!”

Phương Ích Phù thất kinh:

“Là Đoàn Khắc Tà sao? Trời ơi, sao tỷ không nói sớm!”

Chợt nghe tiếng Sư Nhược Mai cười lạnh nói:

“Niếp tỷ tỷ, mặc cho hần là ai, người như vậy, muội cũng không thèm lý đến!”

Nguyên lai Sư Nhược Mai sớm đã lặng lẽ đến, nàng nghe thấy Đoàn Khắc Tà đáp lời Sư Triều Anh, sự quan hoài bộc lộ trong lời nói thì không khỏi tức giận, nộ hỏa công tâm.

Đoàn Khắc Tà đang sử một chiêu “Toàn Càn Chuyển Khôn”, ở giữa hai địch nhân, song chương phân ra, tả chương là hư hữu chương là thực. Tả chương chớp nhoáng đánh tên mũi sư tử một bạt tai, gót chân xoay tròn, hữu chương án xuống, chụp cứng lấy xương tỳ bà của đầu đà kia! Hữu chương lần này của chàng đã dùng bảy phần lực đạo, còn tả chương đối phó với sư tị nhân dùng chỉ ba phần lực đạo, dụng ý là trước tiên sẽ đột phá điểm yếu của vòng vây.

Mắt thấy đã đắc thủ, chợt nghe thấy thanh âm của Sư Nhược Mai, mấy ngày nay, cả ngày lẫn đêm, không có thời khắc nào Đoàn Khắc Tà không nghĩ đến Sư Nhược Mai, giữa lúc này đột nhiên phát hiện thì ra nàng lại ở gần bên cạnh mình, hơn nữa lại dùng khẩu khí lạnh lẽo như vậy, chàng không khỏi đột nhiên rung động, chân khí tản mát, nhất thời bộ pháp rối loạn!

Điều này ngay lập tức đã cho tên mũi sư tử một cơ hội, chỉ nghe thấy “bốp” một tiếng, Đoàn Khắc Tà vừa mới buột miệng “Nhược Mai muội tử...” thì sư tị nhân đã dùng thủ pháp trầm trọng giáng xuống “Dũ Khí huyết” bên hông chàng.

Đoàn Khắc Tà hét lớn một tiếng, vỗ ra một chương, muốn thoát khỏi sự truy kích của sư tị nhân. Không ngờ cước bộ đã không còn ổn định, đột nhiên chỉ thấy trước mắt kim tinh hỗn loạn, một bước đạp vào khoảng không, lăn xuống mặt đất.

Đầu đà kia lấy ra một trái phi chùy, đang muốn nhằm theo bóng lưng Đoàn Khắc Tà mà phóng tới, chợt nghe một tiếng quát:

“Ác tặc dừng tay!”

Tiếng lợi khí xé gió đã đến sau gáy hần, tên đầu đà trở tay đánh lại một đao, chọi với thanh Cương kiếm của Sư Nhược Mai. Quả phi chùy mất độ chuẩn xác ban đầu, chỉ nghe “bình” một tiếng, tựa hồ như ghim xuống mặt đất, hoàn toàn chưa đánh trúng người.

Nguyên lai, tuy nói rằng Sử Nhược Mai trong lòng tức giận nhưng rốt cuộc đối với Đoàn Khắc Tà vẫn là tình thâm ý hậu, luôn quan tâm đến chàng, vừa thấy Đoàn Khắc Tà thất thủ, nàng liền lập tức xông lên. Đáng tiếc là chậm mất một bước, Đoàn Khắc Tà đã thụ thương rơi xuống đất, không thể thấy nàng.

Khí lực của tên đầu đà kia rất mạnh, đao kiếm tương giao, hổ khẩu của Sử Nhược Mai chấn động đến ê ẩm. Sử Nhược Mai sợ rằng buông hãn ra, hãn sẽ đến hại Đoàn Khắc Tà, cho nên mặc dầu cánh tay ê ẩm nhưng cũng không dám buông lời. Nàng triển khai kiếm pháp “Phi Hoa Trục Điệp”, trái một kiếm, phải một kiếm, chiêu trước chưa thu, chiêu sau đã lại phát ra chặn đứng tên đầu đà lại. Tên đầu đà đại nộ hét lớn:

“Người chó có ý lại là người cửa quan, chọc giận lão thái gia thì Hoàng đế lão tử, ta cũng bắt kể!”

Hắn giận dữ điên cuồng chém xuống mấy đao. Sử Nhược Mai đang một mình chống đỡ không nổi, Niếp Ân Nương đã đến nơi. Võ công của Niếp Ân Nương so với Sử Nhược Mai cao hơn một chút, lấy hai địch một, ép được khí thế hung hãn của tên đầu đà kia xuống.

Ở một bên, sư tị nhân cũng nhào về phía Sử Triều Anh, giọng điệu thâm hiểm:

“Sử cô nương, người trốn không thoát rồi, người thực sự không uống rượu mời, lại muốn uống rượu phạt sao, ngoan ngoãn đi theo ta thôi?”

Phương Ích Phù giận dữ quát:

“Người dựa vào cái gì mà muốn khi vũ Sử cô nương, có ta ở đây không cho phép người làm chuyện bậy bạ!”

Tên mũi sư tử và Sử Triều Anh vẫn còn cách một khoảng, giữa đường lại gặp phải Phương Ích Phù đang nhằm hắn đâm liên một kiếm.

Nguyên lai Phương Ích Phù ngộ nhận “Sử cô nương” trong lời nói của tên mũi sư tử là Sử Nhược Mai. Y biết Sử Nhược Mai là hôn thê của Đoàn Khắc Tà, y với Đoàn Khắc Tà hiểu nhau thấu qua một trận, trong lòng rất lấy làm hối hận. Lúc này thấy sư tị nhân lại muốn đến bắt “Sử cô nương”, trong lòng thầm nghĩ: “Đoàn Khắc Tà đến thăm vị hôn thê của y, ta lại hồ đồ xuất đầu làm loạn, thật sự là có lỗi với y. Bây giờ thì vạn lần cũng không để cho Sử sư muội bị hại, Đoàn Khắc Tà bị tên mũi sư tử này đả thương, ta thay y báo thù một chưởng đó, tương lai cũng dễ ăn nói hơn.”

Phương Ích Phù vừa mang ý định “lấy công chuộc tội”, lại muốn khoe tài trước mặt Niếp Ân Nương, đánh bại kẻ có bản lĩnh đả thương Đoàn Khắc Tà, cho nên kiếm kiếm đều rất lăng lệ, không chút lơ lửng.

Luận về công lực, sư tị nhân phải hơn Phùng Ích Phù một bậc nhưng vừa rồi hắn đã cùng Đoàn Khắc Tà nghênh đầu một chưởng, sau đó khi dùng thủ pháp trầm trọng đả thương Đoàn Khắc Tà thì lại bị thần công hộ thể của Đoàn Khắc Tà phản chấn, cũng đã bị tổn thương nguyên khí, tổn mất khá nhiều, vừa mới giao đấu, hắn chỉ còn biết chống đỡ. Kiếm pháp kiếm sở trường của hai nhà được Phương Ích Phù hiển lộ, kiếm chiêu lúc mở ra lúc khép lại cương mãnh dị thường, lúc thì kiếm pháp âm nhu nhẹ nhàng như tơ liễu, cương nhu tương hỗ, hư thực tương sanh, biến ảo khó lường, khiến cho sư tị nhân bị đánh đến chân tay luống cuống, mặc dù hắn đã luyện một đôi độc chưởng nhưng đánh không tới người Phương Ích Phù, độc chưởng có cũng như không. Sư tị nhân giận dữ nói:

“Người là gì của nha đầu kia, sao lại vì ả mà liều mạng vậy? Hừ, người biết ta là ai không?”

Phương Ích Phù đáp:

“Mặc kệ người là ai, khi phụ người của chúng ta là không được!”

Sư tị nhân cười lạnh nói:

“Người có từng nghe qua uy danh của Linh Thửu thượng nhân, có biết đến lợi hại của Linh Sơn phái hay không?”

Phương Ích Phù hắng một tiếng rồi nói:

“Ta biết Linh Sơn phái các người người đông thế mạnh, lại được Linh Thửu thượng nhân bao che, mỗi tên đều hoành hành bá đạo, hừ, lợi hại của đệ tử Linh Sơn phái các người ta đã lĩnh giáo qua ở Ngụy Bác rồi!”

Phượng Ích Phù sớm đã đoán bọn chúng chính là môn hạ Linh Sơn phái, bây giờ quả nhiên chứng thực, càng không dám buông lời, thừa dịp đang chiếm thượng phong, tấn công càng mãnh liệt.

Sư tị nhân cũng rất lấy làm kỳ lạ, trong bóng đêm không thấy thần sắc của hắn nhưng nghe hắn “úy” lên một tiếng rồi hỏi:

“Người nói cái gì?”

Phượng Ích Phù đang đánh giết từng bừng liền quát:

“Ta đang chờ xem kiến thức lợi hại của ngươi!”

Bách, bách, bách..

Y phóng tới tấp liên hoàn tam kiếm, trong chiêu lẫn chiêu, trong thức lẫn thức, đánh cho sư tị nhân tay chân cuống quýt, thở hổn hển chẳng ra hơi, đầu còn có thể phân tâm nói chuyện. Bên mái kia, Niếp, Sử nhị nữ cũng chiếm ưu thế áp đảo, song kiếm xuyên qua đâm lại như thoi đưa, đánh cho đầu đà cũng chỉ biết có chống đỡ, không có lực hoàn thủ. Sử Nhược Mai bắn khoăn về Đoàn Khắc Tà, lên đưa mắt nhìn ra xung quanh, trên nóc nhà cũng không thấy bóng dáng thiếu nữ kia, nghĩ rằng nàng ta đã len lén bỏ chạy rồi. Trong lòng Sử Nhược Mai càng tức giận, nàng thầm nghĩ: “Bọn ta thay người ngăn cản địch nhân, người lại len lén gặp tình lang rồi bỏ đi”.

Đúng lúc này, chợt nghe thấy tiếng ngựa hí cực kỳ thê lương, tựa như có người đang làm thương hại thất mã. Đầu đà điên cuồng lồng lộn, Sử Nhược Mai thừa cơ đâm tới một kiếm trúng vai hắn, máu tuôn như suối, còn may là nhát đâm này hơi lệch một chút, chỉ sâu có nửa tấc, chưa xuyên thủng xương tỳ bà của hắn. Thế nhưng Sử Nhược Mai nghe tiếng ngựa hí, trong lòng cũng thấy bất an.

Niếp Ân Nương biết tâm ý của Sử Nhược Mai, nàng cười nói:

“Nhược Mai, muội nhanh đến xem Đoàn Khắc Tà!”

Sử Nhược Mai thấy tên đầu đà đã thụ thương, ước chừng Niếp Ân Nương cũng đối phó được, nàng nói:

“Đa tạ tỷ tỷ, muội đi một chút”.

Lập tức nàng rời khỏi vòng chiến, tung mình nhảy xuống nóc nhà.

Đến khoảng đất trống ngoài cửa khách điểm, chỉ thấy nữ tử kia đang ôm chặt Đoàn Khắc Tà ngồi lên lưng ngựa, chính là thốt bạch mã tối thần tuấn đó. Sử Nhược Mai vội vàng kêu lên:

“Khoan đã!”

Lời còn chưa dứt, thiếu nữ kia đã vung tay phóng ra “Kim châm liệt diễm đạn”, “bùng” một tiếng, một đạo hỏa quang đã bắn đến Sử Nhược Mai. Sử Nhược Mai biết lợi hại, liền vội vàng múa kiếm phòng thân, tránh sang một bên. Đạo hỏa quang kia không bắn trúng người nàng, có vài mũi Mai Hoa châm phóng đến cũng bị nàng đánh rơi. Nhưng nhân lúc nàng bị ngăn cản như vậy, Sử Triều Anh ôm Đoàn Khắc Tà sớm đã lên ngựa đi rồi.

Sử Nhược Mai giận dữ, bỗng dừng nàng nghĩ: “Ngựa của hai tên người Hồ này đều là long câu, ả trộm lấy một con, vẫn còn lại một con, sao ta không lấy con còn lại của bọn chúng đuổi theo. Con ngựa trắng kia mặc dù tốt hơn nhưng phải cồng hai người, nhất định chạy không nhanh hơn ta”.

Chủ ý đã định, nàng liền đến cỡi dây buộc ngựa. Con ngựa hồng vẫn kêu lên thảm thiết nhưng tiếng kêu ngày càng yếu, thấy Sử Nhược Mai đến, liền cất vó dứ, song không đá nàng mà lại tự ngã xuống trước.

Sử Nhược Mai thối lùi nhui lên xem, chỉ thấy con hồng mã nằm co quắp trên mặt đất, hai hốc mắt toác ra hai lỗ lớn, máu tươi vẫn chút một chút một nhỏ xuống, nguyên lai đôi tròng mắt của nó đã bị móc ra, trên đùi cũng có vài vết đao, vết thương sâu đến tận xương. Sử Nhược Mai vừa kinh vừa giận, nàng cắn hận nói:

“Yêu nữ quá độc ác, Khắc Tà sao lại ở cùng một chỗ với ả chứ?”

Gian thượng phòng mà Đoàn Khắc Tà thuê trọ có hai cửa sổ, một bên cửa sổ ngọn đèn dầu còn chưa tàn, Sử Nhược Mai thất ý mà về, nàng vừa đi qua dưới song cửa, trong lòng thoáng động liền vào xem. Lúc này

mới phát hiện nguyên đây là một sáo phòng, ở giữa còn có một bức vách phân ra làm hai. Lại phát hiện bên cửa sổ có ngọn đèn dầu, còn có một bàn trà, trên bàn có người dùng nước trà mà viết, viết liền mấy chữ “Mai”. Sử Nhược Mai từng ở trong phòng ngủ của Điền Thừa Tự xem qua “Ký đạo lưu giản” của Đoàn Khắc Tà, nàng nhận ra chính là bút tích của chàng, nghĩ đến nhất định là Đoàn Khắc Tà trong lúc ngồi nhàm chán, nhớ đến nàng, cho nên bắt tri bắt giác đã chấm nước trà viết lên mặt bàn rất nhiều chữ “Mai”. Hơn nữa có thể tưởng tượng khi chàng viết, nhất định là nữ tử kia không ở bên cạnh, bằng không chàng cũng sẽ không bắt tri bắt giác như vậy. Trong lòng Sử Nhược Mai lại dậy lên nghi ngờ, “Chàng đối với ta đã nhưng nhớ không quên như vậy, tại sao lại tương hảo cùng với nữ nhân khác? Chẳng lẽ bên trong có nội tình gì?” Nghĩ như vậy, nộ khí trong lòng nàng cũng giảm đi vài phần.

Sử Nhược Mai đang suy nghĩ miên man, trần chém giết trên mái nhà lại đang đến hồi khẩn yếu quan đầu. Sư tị nhân dùng hết khí lực toàn thân, bỗng dưng hắt phát ra một chưởng, cuộn lên một trận gió tanh tưởi. Phương Ích Phù chỉ cảm thấy một trận ghê mình, sợ trúng độc, liền vội vàng tránh khỏi chính diện, kiếm chiêu thoáng buông lơ. Sư tị nhân thở hắt ra một hơi, vội vàng hỏi:

“Người vừa mới nói cái gì? Người đụng độ với môn hạ Linh Sơn phái của ta ở Ngự Bắc à?”

Phương Ích Phù đáp:

“Thì sao? Người muốn vì chúng báo thù phải không? Đả thương bọn chúng là ta, không phải Sử cô nương!”

Tên mũi sư tử kêu lên:

“Người nhầm rồi, mau ngừng tay!”

Trong bóng đêm, Phương Ích Phù đề phòng hấn dụng quỷ kế, dùng độc chưởng đánh lén không chống đỡ được nên không dám dừng tay. Bất quá y nghe thấy tên mũi sư tử nói như vậy cũng thấy có điểm kỳ dị nên vòng kiếm chiêu dần dần thu hẹp lại, không tấn công địch mà chỉ phòng thân, nhượng cho sư tị nhân có cơ hội nói. Chỉ nghe thấy sư tị nhân nói:

“Sư huynh của ta cũng nhầm rồi, kỳ thật người hấn muốn bắt chính là nha đầu họ Sử”.

Phương Ích Phù nổi giận nói:

“Các người tam phen tứ lượt, vô lý làm càn, gây khó dễ cho Sử cô nương, còn trách ta nhầm sao?”

Nói rồi y một kiếm đâm tới, sư tị nhân vì khí lực đã suy, không đỡ được chiêu này, cánh tay trái bị kiếm chém trúng thành một vết thương dài hơn ba tấc, hấn hốt hoảng vội vàng nhảy ra vài bước.

Sư tị nhân hận khí đã lên đến cực điểm nhưng lúc này hấn muốn đánh cũng vô lực, còn sợ Phương Ích Phù truy sát nên chỉ đành nén nhịn nộ khí, vội vàng kêu lên:

“Là chúng ta nhầm rồi, có vẻ như vị nữ cải nam trang kia của người cũng họ Sử?”

Phương Ích Phù huy kiếm làm thành một vòng, tiến lên áp sát, kiếm thế vây hấn lại rồi quát:

“Thế thì sao? Nàng ta nữ cải nam trang lại phạm gì đến bọn người hay sao?”

Tên mũi sư tử nén giận đáp:

“Vị bằng hữu đó của người không phải Sử nha đầu chúng ta muốn tìm, người đã minh bạch chưa? Chúng ta đã sai, người cũng sai rồi!”

Phương Ích Phù bất giác ngạc nhiên, nghĩ thâm trong bụng: “Nói như vậy, thật đúng là đã sai rồi!” Tâm niệm còn chưa qua thì sư tị nhân đã chớp lấy cơ hội, búng mình theo thế “Kim Lý Xuyên Ba” bay ra ngoài hai trượng, thoát khỏi phạm vi kiếm thế của Phương Ích Phù có thể phóng tới, hấn đến bên cạnh Niếp Ẩn Nương rồi đột ngột phát một chưởng hướng về phía nàng.

Công lực của sư tị nhân mặc dù vì giao đấu đã bị hao tổn, tới đa chỉ còn lại trên dưới năm thành nhưng Niếp Ẩn Nương không lường trước hấn lại xuất kỳ bất ý như vậy, chỉ thiếu chút nữa là đã trúng phải độc thủ của hấn. May mà Niếp Ẩn Nương khinh công trác tuyệt, mới cảm thấy mùi gió tanh tưởi thốc vào mũi, lập tức nàng nghiêng mình thối lui, mặc dù vậy nhưng vẫn cảm thấy đầu văng mắt hoa, lão đảo muốn ngã.

Phương Ích Phù liền vội vàng lao tới, sư tị nhân và đầu đà kia đã sớm nhảy xuống nóc nhà bỏ chạy. Phương Ích Phù không có thời gian đuổi theo bọn chúng, trước tiên y đỡ Niếp Ẩn Nương cho ổn định, kinh hãi hỏi:

“Sư tỷ, tỷ có sao không?”

Niếp Ẩn Nương thở hắt ra:

“Còn may, chưa bị trúng độc!”

Phương Ích Phù cảm thấy hơi thở Niếp Ẩn Nương thơm mát, trên mặt nóng ran, liền vội vàng buông tay. Chợt nghe tiếng rống của đầu đà kia từ xa truyền lại: “Được lắm tiểu tử, người đã chọc đến Linh Sơn phái, cứ chờ xem!”

Niếp Ẩn Nương cười khổ:

“Thật không ngờ chúng ta lại hồ đồ kết oán với Linh Sơn phái”.

Phương Ích Phù nói:

“Việc đã qua, nhầm lẫn không phải do chúng ta, oán cũng đã kết rồi, thôi thì đành mặc nó vậy”.

Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Sự tình lần này thật quá tấu xảo, cũng không biết Sư sư muội của chúng ta và vị Sư cô nương kia đã gặp mặt chưa? Chúng ta mau đi xem nàng ta thế nào”.

Niếp Ẩn Nương nhảy xuống, đưa mắt nhìn qua, liền phát hiện trên căn thượng phòng đó, ngọn đèn dầu còn chưa tắt, trên giấy dán cửa sổ hiện lên bóng hình một thiếu nữ, đúng là Sư Nhược Mai. Niếp Ẩn Nương còn cho rằng Sư Nhược Mai đã dìu Đoàn Khắc Tà về phòng của chàng, trong lòng thầm nghĩ: “Tốt rồi, rốt cục bọn họ đã đoàn tụ nhưng sao không thấy vị Sư cô nương kia đâu?” Nàng không nghĩ sẽ quấy rầy Sư Nhược Mai, đang muốn rời đi thì Sư Nhược Mai đã nghe thấy tiếng bước chân của nàng, liền lập tức gọi:

“Niếp tỷ tỷ, tỷ vào đây!”

Phương Ích Phù cũng muốn theo vào nhưng lại nghe thấy tiếng Sư Nhược Mai nói:

“Phương sư huynh, phiền huynh ở bên ngoài canh phòng giúp, đề phòng địch nhân còn có đồng bọn”.

Phương Ích Phù trong lòng rung động, nghĩ thầm, “Không sai, việc này đúng là ta đã sơ xuất. Dù sao gặp mặt Đoàn Khắc Tà cũng không cần phải gấp vào lúc này”.

Nguyên lai, Phương Ích Phù cũng tưởng rằng Đoàn Khắc Tà đang ở trong phòng nên nóng lòng muốn đến xin lỗi Đoàn Khắc Tà. Y cũng không biết Sư Nhược Mai có tâm sự muốn giải bày với Niếp Ẩn Nương, mới mượn cớ để y ở bên ngoài không cho y vào.

Niếp Ẩn Nương bước vào, chỉ thấy một mình Sư Nhược Mai, nàng kinh ngạc hỏi:

“Khắc Tà đâu?”

Sư Nhược Mai như nhàn liêu gượng đứng thẳng, nàng hậm hực nói:

“Yêu nữ kia sớm đã cùng y đi rồi!”

Niếp Ẩn Nương lấy làm kinh ngạc hỏi:

“Có chuyện như vậy thì muội còn trốn trong phòng y làm gì?”

Sư Nhược Mai nghe tiếng bước chân Phương Ích Phù đã đi xa, nàng nhỏ giọng bảo:

“Niếp tỷ tỷ, tỷ qua đây xem”.

Niếp Ẩn Nương thấy trên bàn trà có mười mấy chữ “Mai”, bất giác nàng phì cười nói:

“Muội có thể yên tâm rồi nhé, trong lòng y chỉ có mình muội, yêu nữ kia không cướp được đâu!”

Sư Nhược Mai má hạnh đỏ rần, nàng lấy ống tay áo lau những chữ “Mai” đi rồi nói:

“Muội chính là đang không giải thích được, nếu trong lòng y có muội thì tại vì sao lại cùng yêu nữ kia thân thiết, đi cùng một đường, ở cùng một phòng?”

Niep Ân Nương cười nói:

“Muội ở trong nhà Độc Cô, còn không phải chỉ ở một đêm đâu!”

Sử Nhược Mai đỏ bừng mặt, nàng giận dữ:

“Tỷ nói đi đâu đó? Muội là quang minh lỗi lạc, cây ngay không sợ bóng tà!”

Niep Ân Nương nói:

“Nếu như có người hoài nghi muội, muội có tức không?”

Sử Nhược Mai giận dữ đáp:

“Nếu như thực sự có người như vậy thì hắn ta là mang dạ tiểu nhân đo lòng quân tử!”

Niep Ân Nương lại cười:

“Vậy đó! Người khác hoài nghi muội, muội nói hắn lấy dạ tiểu nhân đo lòng quân tử, vậy sao muội lại nghi ngờ Đoàn Khắc Tà?”

Sử Nhược Mai chợt tỉnh ngộ, nàng nói:

“À, ra là tỷ mang tình hình của muội so sánh với y”.

Niep Ân Nương đáp:

“Hai chuyện này không phải rất giống nhau sao?”

Sử Nhược Mai suy nghĩ một chút, nghi tâm cũng đã vơi đi bảy tám phần nhưng nàng vẫn nói:

“Việc tuy là tương tự nhưng người lại không giống. Độc Cô Vũ là chính nhân quân tử, còn tiện nhân ở cùng với Khắc Tà lại là một yêu nữ độc ác. Ắt hẳn Khắc Tà nhảy lên ngựa, muội gọi ả dừng lại, chẳng những ả không để ý tới mà còn dùng ám khí đánh muội nữa!”

Niep Ân Nương nói:

“Khắc Tà đang hôn mê sao?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Hình như vậy”.

Niep Ân Nương lại nói:

“Việc đó cũng chỉ có thể trách yêu nữ kia, không thể trách Đoàn Khắc Tà. Câu vừa rồi của muội rất hay: Cây ngay không sợ bóng tà. Chỉ cần Đoàn Khắc Tà là chính nhân quân tử là được. Trên đời có rất nhiều chuyện xảy ra ngoài ý muốn, người bên ngoài rất khó minh bạch. Giống như muội dưỡng thương trong nhà Độc Cô Oánh cũng là một ví dụ. Làm sao muội biết chắc Đoàn Khắc Tà và yêu nữ đó ở chung mà bên trong không có ẩn tình khó nói. Cứ như ta thấy, Đoàn Khắc Tà đối với muội một tấm chân tình, muội cũng nên tin tưởng y mới phải”.

Sử Nhược Mai được Niep Ân Nương giảng giải một phen, mặc dù vẫn còn có chút hờn ghen nhưng lửa giận cũng hạ xuống, bất tri bất giác lo lắng cho Đoàn Khắc Tà lại trôi đi, nàng nói:

“Không biết y thụ thương có nặng lắm không? Y rơi vào tay yêu nữ, muội luôn thấy không thể yên tâm được. Ôi, thật không biết tại sao y lại đi chung với yêu nữ đó?”

Niep Ân Nương cười nói:

“Muội không an tâm, chỉ còn cách chúng ta nhanh đến Trường An, tóm lấy Đoàn Khắc Tà, tự mình hỏi hắn sẽ minh bạch ngay. Bọn họ trọ ở nơi này, thiết nghĩ cũng nhất định là muốn đến tham gia anh hùng đại hội

của Tần Tương. Khắc Tà công lực thâm hậu, chỉ bị thương nhẹ, đoán chừng không có gì đáng lo về tính mệnh”.

Sử Nhược Mai nói:

“Muội cũng cảm thấy kỳ quái, muội thấy rõ sau khi y bị thương còn có sức hoàn kích lại, sau đó bị yêu nữ kia ôm lấy, thời gian cách nhau chỉ một tuần trà, sao y lại hôn mê bất tỉnh như vậy?”

Niép Ân Nương nói:

“Việc này rất dễ hiểu, nhất định là yêu nữ kia thấy y bị thương liền điểm huyết y”.

Sử Nhược Mai hậm hực:

“Yêu nữ này thực sự là độc ác! Không biết ả có hại Khắc Tà không?”

Niép Ân Nương cười:

“Cái này muội có thể yên tâm. Ắ đánh muội mà cướp Khắc Tà đi, muội còn sợ ả không cẩn thận chiếu cố Khắc Tà sao?”

Sử Nhược Mai trong dạ rối bời, nàng vốn sợ Đoàn Khắc Tà bị rơi vào cạm bẫy ôn nhu của “yêu nữ” kia nhưng cũng lại hy vọng “yêu nữ” có thể cẩn thận chiếu cố Đoàn Khắc Tà.

Bọn họ vừa nói đến đó, chợt nghe thấy Phương Ích Phù ở bên ngoài quát lên:

“Là ai? Ra đây mau!”

Niép, Sử nhị nữ chạy ra xem, chỉ thấy Phương Ích Phù đang tóm một người, người này run run rẩy rẩy nói:

“Là tôi. Đại Vương tha mệnh!”

Niép Ân Nương không nhịn được cười, Sử Nhược Mai vội nói:

“Phương sư huynh, huynh sao lại giữ chương quỹ vậy?”

Nguyên lai vừa rồi bọn họ ở trên nóc nhà giao đầu âm ỉ, tiếng kim thiết chạm nhau vang lên, những mảnh ngói lả tả rơi xuống sớm đã làm kinh tỉnh toàn bộ khách nhân, mọi người đều nghĩ là cường đạo đến, người người đều trốn kỹ trong chốn không dám lên tiếng. Chương quỹ này vốn cũng vô cùng sợ hãi nhưng rất cục hấn vẫn là chủ khách điểm, sau khi thấy yên tĩnh lại, lúc đó hấn mới đánh bạo lên ra ngoài xem xét.

Phương Ích Phù nhận ra đã tóm phải chương quỹ cũng không khỏi bật cười, y liền vội vàng thả hấn ra rồi nói:

“Ta không phải cường đạo. Cường đạo đã bị chúng ta đánh chạy đi rồi”.

Sử Nhược Mai chen lời:

“Khách nhân ở thượng phòng cũng hỗ trợ đi truy bắt cường đạo rồi, cường đạo là hai tên người Hồ. Khách nhân ở thượng phòng truy bắt cường đạo có lẽ cũng không quay trở lại, tiền phòng của bọn họ đã trả chưa?”

Chương quỹ bớt chút hoảng hốt, hấn nói:

“Hai tên người Hồ đó đúng là hung thần ác sát, tôi sớm đã nhìn ra không phải người tốt, quả nhiên thực sự là cường đạo. Đa tạ mấy vị đại nhân giúp cho tiểu nhân bảo toàn được quán điểm này. Khách nhân ở thượng phòng cũng là người tốt, tiền phòng sớm đã được vị tiểu thư đó trả rồi, còn dư một chút, tôi còn chưa tìm được cô ta để trả lại”.

Lão thối sáng búi nhúi rồi xem xét, chỉ thấy trên nóc nhà có vài lỗ thủng, không khỏi lại kêu khổ không thôi.

Niép Ân Nương cười bảo:

“Nhược Mai, kim đậu của muội lại có thể mang dùng một lần nữa?”

Sử Nhược Mai nói:

“Kim đậu của muội đã đổi lấy bạc rồi, còn dư lại không nhiều”.

Lập tức nàng lấy ra hai viên kim đậu và một đĩnh bạc mười lượng nói:

“Đây chắc cả mười phần là vàng ròng, quyết không lừa ngươi. Ngoài ra, thêm đĩnh bạc này đã đủ để ngươi tu bổ nóc nhà chưa?”

Chưởng quỹ nọ mừng rỡ, há mồm cứng lưỡi nói không ra lời.

Niếp Ân Nương nhìn thấy phượng Đông đã hiện màu trắng như bụng cá, nàng liền bảo:

“Chúng ta sớm lên đường thôi, miễn cho khách nhân sau khi thức giấc lại hỏi ngắn hỏi dài”.

Sử Nhược Mai biết nàng ta vì nghĩ cho mình, nàng tự nhủ: “Ta hận là không thể chấp cánh bay đến Trường An nhưng cũng không biết có thể gặp được Khắc Tà hay không?”

Nàng tưởng nhớ đến Khắc Tà, suốt dọc đường cứ sầu muộn không vui nhưng cũng không quá biểu lộ cho người khác thấy.

* * * * *

Niếp Ân Nương sở liệu không sai, quả nhiên Đoàn Khắc Tà bị Sử Triều Anh điểm vào thụ huyết hôn mê. Sử Triều Anh ôm Đoàn Khắc Tà nhảy lên tuần mã, ngựa không ngừng vó, chạy một mạch được bốn năm chục dặm thì sắc trời tỏa sáng, Sử Triều Anh nghĩ bụng, “Chắc nha đầu kia có truy cản cũng không kịp, hừ, tiểu tử này ở trong tay ta, ngươi đi theo mà làm gì chứ”.

Phía trước có một rừng cây, Sử Triều Anh liền ôm Đoàn Khắc Tà xuống ngựa, mang chàng vào trong rừng cây để xuống rồi mới giải khai huyết đạo cho chàng.

Đoàn Khắc Tà mở mắt, vẫn còn mơ mơ hồ hồ, liền kéo Sử Triều Anh mà gọi:

“Mai muội, Mai muội!”

Sử Triều Anh phì cười:

“Xin lỗi, ta không phải Mai muội của ngươi, ngươi nhìn lại xem ta là ai?”

Đoàn Khắc Tà định thần nhìn lại, lúc này mới phát giác trước mặt là Sử Triều Anh, liền vội vàng buông hai tay ra, ngơ ngác hỏi:

“Sao ta lại ở nơi này? Nơi này chỉ có mình ngươi à?”

Sử Triều Anh đáp:

“Còn có ai nữa? Ngươi cho là Mai muội của ngươi sẽ theo đến đây à?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta nghe thấy tiếng của nàng nên trong lòng chấn động mới bị ngã xuống. Lúc đó ta đã nhìn thấy nàng chạy đến chỗ ta. Sao ngươi lại không nhìn thấy nàng?”

Sử Triều Anh đáp:

“Cô ta, cô ta, cái “cô” nam không ra nam, nữ không ra nữ đó là Mai muội của ngươi à?”

Đoàn Khắc Tà nóng lòng muốn biết tin tức của Sử Nhược Mai, nên chỉ đành nhịn cho nàng ta chế giễu, chàng nói:

“Không sai, nàng ta chính là vị Sử cô nương mà ta từng nói với ngươi, còn có một vị Niếp cô nương là biểu tỷ của nàng, bọn họ khi hành tẩu giang hồ đều thích cả nam trang. Sau khi ta thụ thương, bọn họ thế nào? Vì sao trong lúc khẩn yếu quan đầu ngươi lại điểm huyết ta?”

Sử Triều Anh nói:

“Sao ngươi không chịu suy nghĩ, ngươi bị trúng độc thương rồi, tâm tình còn có thể chịu kích động hay sao? Hơn nữa địch nhân lúc đó đang đuổi đến, ta ngoài việc đưa ngươi chạy trốn thì còn có biện pháp gì nữa?”

Điểm huyết đạo người chính là để cho người có thể ngủ ngon một giấc, tránh cho thương thể nặng thêm. Hừ, ai biết được, ngược lại người còn trách cứ ta”.

Đoàn Khắc Tà là một đại hành gia võ học, lúc này thâm vận khí, biết Sử Triều Anh xác thực đã dùng thủ pháp thượng thừa “Bể huyết trở độc” phong bế quyết mạch chừ huyết của chàng, để tránh độc khí tấn công vào tim, đây là thủ pháp điểm huyết dùng khi cấp cứu, đối với thân thể hoàn toàn không có chút gì phương hại. Đoàn Khắc Tà chỉ có thể đa tạ nàng ta nhưng trong lòng cũng không khỏi thấy có điểm kỳ dị, “Như vậy nguyên lai võ học của Sử Triều Anh còn trên cả ước đoán của ta, thật không ngờ nàng ta cũng biết được loại thủ pháp điểm huyết thượng thừa như vậy”.

Lập tức chàng hỏi:

“Nói như vậy, vị Sử cô nương kia và Niếp cô nương có cùng với địch nhân giao thủ không? Nàng ta, nàng ta không sao chứ?”

Sự quan tâm của chàng đến Sử Nhược Mai bộc lộ ra lời nói. Sử Triều Anh đột nhiên thở dài:

“Đáng tiếc người đối với ả một dạ si tình nhưng trong lòng ả lại không có người. ả chửi người, người có biết không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta nghe thấy. Nhưng trong sát na ta bị thương, ta cũng thấy nàng chạy đến phía ta”.

Sử Triều Anh cười mỉa:

“Không sai, ả có đuổi đến nhưng người có biết ả đuổi tới làm gì không?”

Đoàn Khắc Tà ngơ ngác lặp lại lời nàng ta:

“Làm gì?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ả đuổi đến, rồi hướng người phóng một chùm Mai Hoa châm!”

Đoàn Khắc Tà lấy làm kinh ngạc, chàng hỏi:

“Có chuyện như vậy sao?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ta có bao giờ bịa chuyện với người chưa, may mà lúc đó ta đã kịp nhảy lên lưng ngựa, ta lấy trộm thốt tuần mã của đầu đà kia, Mai Hoa châm của ả phóng không được xa, không nhanh kịp ngựa chạy”.

Đoàn Khắc Tà bán tín bán nghi, “Chẳng lẽ nàng thực sự vẫn còn nhớ đến oán xưa hay sao?”

Chàng nhớ đến sự tình trước kia ở trong nhà Độc Cô, Sử Nhược Mai từng cùng với huynh muội Độc Cô liên thủ tấn công chàng, bất giác cũng tin vài phần. Sử Triều Anh lại thở dài, u uẩn nói:

“Ta thật sự khó chịu thay cho người, cứ nghĩ ả đối với người như vậy, cho dù người gặp ả cũng còn có gì để nói?”

Đoàn Khắc Tà vốn dĩ đang rất khổ sở, nghe xong nàng nói mấy câu này trong lòng không khỏi ngậm ngùi, ngơ ngàng mất mát.

Sử Triều Anh thấy chàng ngơ ngác như tượng gỗ, mặt vàng như giấy, thì lấy làm kinh hãi, vội vàng nói:

“Khắc Tà, người đừng buồn quá. Nhìn thoáng ra một chút!”

Nàng ta vừa rồi chỉ sợ Đoàn Khắc Tà đối với Sử Nhược Mai tư tình chưa dứt nên mới cố bẻ cong sự thật, dùng hết tâm cơ để ly gián bọn họ. Lúc này thấy Đoàn Khắc Tà thành ra bộ dạng thất hồn lạc phách như vậy thì lại không khỏi ngậm hổi hận, “Hỡi ơi, không ngờ rằng hắn đối với vị Sử cô nương kia lại một dạ thâm tình như vậy, lời bịa đặt của ta lại càng khiến hắn tổn thương trong lòng! Hắn vừa mới bị độc thương không thể để hắn chịu kích động quá được!”

Nàng đang nghĩ sẽ mang chân tướng sự việc thổ lộ với Đoàn Khắc Tà nhưng lại sợ từ nay Đoàn Khắc Tà không lý đến nàng nữa, trù trù không quyết.

Đoàn Khắc Tà đối với những lời nàng nói lúc sau căn bản không nghe vào tai, trong lòng chỉ mãi nghĩ đi nghĩ lại, “Không sai, Nhược Mai đối với ta hận cũ khó quên, như bây giờ nàng đã có ý trung nhân khác rồi, ta cho dù gặp nàng thì cũng biết nói gì?”. Chàng nghĩ đến chỗ thương tâm thì “Oa” một tiếng, thổ ra một ngụm máu tươi.

Sử Triều Anh hốt hoảng cắn chặt môi, trong lòng nghĩ thầm, “Ta mặc cho hấn hận ta, cứu tính mạng hấn quan trọng hơn, chuyện đến như bây giờ, hay là nói ra cho rồi?” Nàng tiến lên phía trước, nhẹ nhàng kéo tay Đoàn Khắc Tà, thanh âm ôn nhu vô hạn lại còn mang theo chút ít run rẩy, nàng nói:

“Khắc Tà, người không cần khổ sở, người, người hãy nghe ta nói...”

Đoàn Khắc Tà đột nhiên ngẩng đầu lên nói:

“Đúng, người nói đúng. Người không cần khuyên giải ta nữa, ta đã nghĩ thông suốt rồi, ta chỉ cần nàng ta vui vẻ mà sống, trong lòng ta cũng sẽ bình yên. Từ nay về sau, ta sẽ không tự tìm phiền não nữa. Được rồi, coi như trước đây ta chưa từng quen biết nàng ta”.

Đoàn Khắc Tà thổ ra một ngụm máu tươi, buồn bực ức chế trong lòng tựa hồ cũng theo vòi máu mà thổ ra hết, tư tình đã định, cõi lòng cũng trở nên thanh thản. Sử Triều Anh vừa mừng vừa sợ, “May mà ta chưa mang chân tướng nói ra”. Lập tức nàng nói:

“Đúng, thiên hạ không phải chỉ có một vị Sử cô nương, ả đã vô tình, người sao còn phải mãi khổ sở tưởng nhớ? Sức khỏe của người mới quan trọng, trước tiên người trị thương cho tốt rồi hãy nói. Ở đây ta có thuốc giải độc nhưng không biết có đúng loại không”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Lần này ta trúng độc không nặng lắm, không cần giải được”.

Lập tức chàng khoanh chân ngồi xuống, mặc vận huyền công. Chất độc trong người chàng là theo “Lao Cung huyết” ở chưởng tâm xâm nhập vào, trung gian lại trải qua thủ pháp “Phong huyết trở độc” của Sử Triều Anh, độc khí chỉ có xâm nhập đến huyết “Ngọc Uyên” ở khuỷu tay thì bị ngăn lại. Sau khi giải huyết, độc khí lại tiến lên trên nhưng cũng chưa đến được huyết “Kiến Tĩnh”.

Nội công tạo nghệ của Đoàn Khắc Tà đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, vận công trục độc, quá nửa khắc sau, chỉ thấy trên đỉnh đầu chàng bay lên một làn khí nóng màu trắng, một dải màu đen trên cánh tay từ từ hạ xuống, sắc mặt cũng dần thấy hồng nhuận. Qua thời gian độ một nén hương, dải màu đen nọ đã bị ép xuống bàn tay. Lúc này đã là sáng sớm, ánh mặt trời xuyên qua phiến lá dày đặc chiếu xuống, không khí trong lành. Trong lòng Sử Triều Anh cũng ngập tràn vui sướng, “Qua một hồi nữa, chất độc trong người hấn có thể hoàn toàn trục ra. Thương thể trên người hấn cũng sẽ tốt lại, ta sẽ lại từ từ cho hấn một vết thương trong lòng”.

Nàng đang đắc ý, chợt nghe thấy tiếng vó ngựa như cuồng phong bạo vũ, dường như có mười mấy thốt ngựa từ xa phóng lại.

Đúng là:

Vừa mới gian nan qua hiểm cảnh

Phong ba bỗng chốc lại ầm ầm

22. Chương 22: Cái Bang Vắn Tội Kinh Hiệp Khách - Ma Nữ Hung Hằng Cứu Ái Đồ

Sử Triều Anh lấy làm kinh hãi, “Hắn vận công đang tới lúc khẩn yếu quan đầu, nếu như kẻ tới là địch nhân thì biết làm sao?” Tâm niệm còn chưa qua, chỉ nghe thấy tiếng ngựa lao xao trên đường bỗng dừng lại, một đám người hùng hổ tiến vào trong rừng vây quanh Khắc Tà. Sử Triều Anh thấy có tổng cộng mười ba người đến, tên đầu đà và tên mũi sư tử kia cũng có ở trong đó, quả nhiên chính là địch nhân!

Một phiên tăng mình khoác áo cà sa màu hồng nói:

“Ả này là em gái của Sử Triều Nghĩa sao? Người không nhận làm người đây chứ?”

Sư tị nhân đáp:

“Quyết không nhằm được”.

Phiên tăng kia lại hỏi:

“Tiểu tử này là ai?”

Sư tị nhân lại đáp:

“Không rõ, võ công của hắn rất cao cường, may mắn là ta đã đánh hắn một chưởng nên hắn mới không chạy được”.

Trong lời nói của hắn pha chút ý kể công. Phiên tăng kia hừ một tiếng rồi nói:

“Các người mới xuất đạo, lại làm giảm mất uy phong của Linh Sơn phái, còn dám lớn tiếng”.

Sư tị nhân và đầu đà kia đỏ bừng mặt không dám lên tiếng. Một hòa thượng mặt vuông tai lớn khác nói:

“Ta biết lai lịch của người này, hắn là Đoàn Khắc Tà, là sư đệ của Không Không Nhi”.

Nguyên lai người này chính là hòa thượng trên túl lâu ở Ngự Bác đã ngộ nhận Sử Nhược Mai là Sử Triều Anh. Linh Sơn phái bọn chúng đại cử xuất động, lùng bắt Sử Triều Anh, trùng hợp lại hội họp chốn này. Đầu đà và tên mũi sư tử kia ở khách điểm đã ném mùi đau khổ, nửa đường trốn chạy thì gặp được đồng bọn, liền lần theo dấu vết con ngựa Sử Triều Anh cưỡi mà đuổi tới.

Phiên tăng kia nghe xong lai lịch của Đoàn Khắc Tà thì ngăn người ra nói:

“A, thì ra là sư đệ của Không Không Nhi, được rồi, ta không lý đến hắn nữa, chỉ cần bắt nha đầu kia về là được”.

Xem ra hắn đối với Không Không Nhi có vài phần kính nể. Tên hòa thượng mặt vuông tai lớn nói tiếp:

“Còn hai tên quan quân do nữ cải nam trang trong khách điểm thì sao?”

Phiên tăng kia lại hừ một tiếng:

“Các người ở Ngự Bác gây nên chuyện đáng chê cười, bị bọn chúng cho ném mùi thất bại phải không?”

Hòa thượng mặt vuông tai lớn cúi thấp đầu đáp:

“Bẩm sư huynh, tôi mặc dù nhận lầm người nhưng nghe thất sư huynh vừa kể, chỉ sợ hai nữ nhân kia cũng là đồng đảng của bọn chúng, hơn nữa người của Linh Sơn phái chúng ta từng thảm bại dưới tay bọn chúng, chuyện này đồn ra ngoài sẽ chẳng dễ nghe gì”.

Phiên tăng kia nói:

“Được rồi, trở về sẽ đến xử lý hết mấy ả. Hừ, không phải vì bảo toàn thể diện của bốn phái, ta thừa hơi hay sao mà đi quản chuyện của các người?”

Những người này xem Đoàn, Sử hai người như ba ba trọng rọ nên không thềm vội vàng động thủ. Phiên tăng kia chính là nhị đệ tử của Linh Thứu thượng nhân, lần này đại sư huynh hắn không ra ngoài nên hắn là người lớn nhất, sau khi giáo huấn trách mắng sư đệ một phen, hắn mới chậm rãi nói:

“Sử cô nương, ta nhận lời nhờ cậy của lệnh huynh và Thổ vương Hề tộc, đến mời cô quay về. Cô hãy ngoan ngoãn theo chúng ta, nếu để bọn ta phải động thủ thì sẽ rất không hay ho gì”.

Sử Triều Anh từ đầu đến giờ trong lòng vẫn đang tính toán nên ứng phó thế nào, lúc này đột nhiên nàng cười:

“Nguyên lai các người là đệ tử của Linh Sơn phái à? Nói như vậy, chúng ta không phải người ngoài! Sư phụ của ta, Tân Chỉ Cô và lệnh sư Linh Thứu thượng nhân cũng là chỗ quen biết”.

Lời này vừa nói ra, cả đám người Linh Sơn phái hơn phân nửa đều hoảng hốt, có vài người còn rĩ tai nhau:

“Nữ ma đầu này thật không dễ chọc!”

Sử Triều Anh thấy tình cảnh vậy, trong lòng thầm đắc ý, nàng nói:

“Các người ngay cả Không Không Nhi cũng không dám chọc vào, nghe đến danh hào của sư phụ ta rồi, các người còn không nhanh thu binh sao?”

Hòa thượng kia sắc mặt trầm xuống nhưng lại nói:

“Ta biết người là đệ tử của Tân Chỉ Cô, đem sư phụ người ra cũng không dọa được ta đâu!”

Sử Triều Anh lấy làm kinh hãi, thấy việc xảy ra ngoài dự tính, chỉ đành làm cứng, cười lạnh mà nói:

“Được lắm, các người, ai dám động thủ thì đến đây mà bắt! Chỉ sợ một khi sư phụ ta biết thì các người một tên cũng đừng hòng sống!”

Nàng đang nghĩ mang danh đầu của sư phụ ra dọa đối phương, trong số đệ tử Linh Sơn phái, quả nhiên cũng có vài tên xuất hiện thần sắc kinh hoàng. Phiên Tăng kia trấn an:

“Việc này đã có đại sư huynh lo liệu, các người còn sợ cái gì? Bắt ả lại!”

Đầu đà và tên mũi sư tử nhân vì vừa rồi ở khách điểm bị thua thiệt, lại bị sư huynh trách mắng, lúc này gấp gáp muốn lập công chuộc tội, không hèn mà cùng đều từ trong đám người lao ra, nhất tề nhào đến Sử Triều Anh.

Sử Triều Anh rút bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà ra, chắn phía trước người chàng. Sư tị nhân cười nhún nhủ:

“Sử cô nương, chúng ta không có ý làm phương hại đến tình nhân của cô, cô không cần phải bảo vệ cho hần nữa, ngoan ngoãn theo chúng ta đi!”

Song chưởng cùng đẩy ra, chưởng phong phát ra ngoài tám thước vang “ầm” một tiếng, Sử Triều Anh chân đứng không vững, loạng choạng thối lui liền hai bước đến phía sau người Đoàn Khắc Tà.

Sư tị nhân lại cười nói:

“Người không bảo vệ được hần, hần cũng không bảo vệ được người đâu”.

Nói đoạn, y vòng qua bên mình Đoàn Khắc Tà, vươn tay muốn tóm lấy Sử Triều Anh.

Đầu đà kia cũng nhào theo lên trên, tính hần nóng như lửa, mặc dù nhị sư huynh đã hạ lệnh là chỉ cần bắt một mình Sử Triều Anh nhưng hần từng bị Đoàn Khắc Tà chụp một trảo, đến bây giờ vẫn còn tê nhức. Hần nhào lên phía trên, thấy Sử Triều Anh nấp sau lưng Đoàn Khắc Tà, tức thì nhớ đến mối thù một chưởng, trong lòng bùng lửa, quát lớn:

“Tiểu tử này, biến ngay!”

Hần lấy công báo tư cừ, phóng một cước đến đá Đoàn Khắc Tà!

Nào ngờ Đoàn Khắc Tà đang mặc vận huyền công, toàn thân chân khí đang lưu chuyển trường căng, một cước của đầu đà kia đá tới giống như đá phải một trái cầu da lớn. Trong khoảnh khắc một cỗ đại kinh lực phản chấn ngược lại, đầu đà kia làm sao chịu nổi, hần rống lên một tiếng, thân hình cao bảy thước của hần đã bị cỗ đại kinh lực bắn tung lên bay qua đỉnh đầu Đoàn Khắc Tà.

Sư tị nhân đang hướng Sử Triều Anh chụp xuống thì thân hình đầu đà kia đã như đạn pháo bắn đến vừa vụn trúng người hắn, “uỳnh” một tiếng, cả hai đều té ngã, lăn xuống sườn dốc. Đệ tử Linh Sơn phái đều đại kinh thất sắc, hồng y phiên tăng cả giận thét:

“Hay cho tiểu tử, chúng ta đã không động đến ngươi, ngươi lại chọc đến chúng ta! Tóm cả tên tiểu tử này cho ta!”

Hắn suất lĩnh đồng bọn lao ra trước tiên, phóng một phách không chưởng vào Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà lắc động thân mình nhưng vẫn khoanh chân ngồi trên mặt đất, chưa từng di động. Chàng nghĩ bụng, “Công lực của phiên tăng này so với tên mũi sư tử kia thì cao hơn nhiều lắm, phách không chưởng phát từ xa mà lại có uy lực đến như vậy!” Chàng đang vận khí trực độc. Độc khí đã được dồn xuống đầu ngón tay giữa, mắt thấy có thể bắt đầu trực ra ngoài nhưng nếu đứng lên nghênh địch vào lúc này thì bao công sức trước đó đều mất hết.

Đầu đà kia thấy phách không chưởng của phiên tăng không thôi động được Đoàn Khắc Tà một chút nào thì càng giật mình kinh hãi, hắn nghĩ thầm: “Dù sao cũng đã có đại sư huynh lo liệu, chỉ cần tránh kết oán với Không Không Nhi là được”. Tạo nghệ võ học của hắn vốn bất phạm, cũng đã nhìn ra Đoàn Khắc Tà đang vận công trực độc đến hồi khẩn yếu quan đầu, thân mình không thể di động được, lập tức hắn nổi tâm địa ngoan độc, quát to:

“Loạn đao chém hắn!”

Mắt thấy loạn đao sắp chém lên thân Đoàn Khắc Tà, chợt nghe có một tiếng quát:

“Ai dám động thủ!”

Thanh âm rất nghiêm khắc nhưng lại thanh thúy phi thường, hẳn là thanh âm của một nữ tử.

Nói cũng thật kỳ quái, thanh âm này tịnh không cao quá nhưng lại như một cây lợi châm xuyên vào lỗ tai, người người đều bất giác chấn động trong lòng, không tự chủ liền dừng cước bộ, định thần nhìn lên.

Chỉ thấy bên cạnh Sử Triều Anh đã có thêm một nữ nhân, xem ra ước chừng trên dưới ba mươi tuổi, tóc cài vòng vàng, mày dài lá liễu, tóc mai mềm mại. Trên vai gác phát trần, không phải tục gia nữ tử mà cũng chẳng phải trang phục đạo cô, tư dung diễm lệ như vậy nhưng trong ánh mắt lại ẩn chứa một luồng hàn khí khiến người không dám ngược nhìn. Tóm lại, cả người đều lộ ra điểm quái dị khiến người khác không đoán ra thân phận của nàng.

Trung niên mỹ phụ đảo song mục rồi lạnh lùng nói:

“Nguyên lai là đám bảo bối môn hạ của Linh Thứu lão quái, hừ, chỉ có mười mấy tên các ngươi sao? Đại sư huynh các ngươi đâu?”

Đệ tử Linh Sơn phái lúc đầu bị dung quang của mỹ phụ nhiếp hồn, nhất thời còn chưa có ý định gì, sau lại thấy nàng ta mới mở miệng đã mắng sư phụ chúng thành “lão quái”, đối với bọn chúng lại mang giọng rất chế giễu, lúc này chúng mới nổi giận, đang muốn phát tác nhưng lại nghe thấy câu nói sau cùng của nàng thì không khỏi ngẩn người. Nguyên lai đại sư huynh Thanh Minh Tử của bọn chúng đã đạt được bảy phần chân truyền của sư phụ, võ công hơn xa đám cùng bối phận. Mấy năm gần đây Linh Thứu thượng nhân đã không còn lý đến sự vụ, mọi việc nhất nhất đều giao cho đại đệ tử làm thay cho nên bọn chúng đối với đại sư huynh càng nể sợ hơn.

Hồng y phiên tăng kia nói:

“Ngươi là ai? Quen biết thế nào với đại sư huynh chúng ta? Chúng ta đang phụng mệnh đại sư huynh bắt ả nha đầu này về”.

Trong khi hồng y phiên tăng nói, một số sư huynh đệ của hắn đã thì thào to nhỏ với nhau, có người nói:

“Yêu phụ này xem ra không phải kẻ trong chánh đạo!”

Lại có kẻ đoán:

“Chẳng lẽ ả là nhân tình của đại sư huynh chúng ta?”

Liền có tên nạt đi:

“Im lặng, các người sao dám nói xấu sau lưng đại sư huynh”.

Nguyên lai Thanh Minh Tử háo sắc ham dâm, có câu dẫn không ít nữ nhân trong tà phái, sư huynh đệ của hắn đều biết rõ. Bọn chúng mặc dù chỉ rĩ tai nói chuyện nhưng mỹ phụ kia cũng đã nghe thấy, tức thì sắc mặt thoáng biến.

Lúc này tinh thần Sử Triều Anh đã ổn định, nàng cũng đồng thời nói:

“Sư phụ, bọn chúng cậy có Linh Thửu lão quái làm chỗ dựa, chẳng những khi phụ con mà ngay cả sư phụ lão nhân gia bọn chúng cũng không để trong mắt! Con đã mang danh hào của lão nhân gia người nói cho bọn chúng hay, bọn chúng lại nói Tân Chỉ Cô yêu phụ đó thì làm sao? Người khác sợ bà ta, chứ bà ta gặp Linh Sơn phái sẽ sợ phát run, có cho bà ta cũng không dám động đến một cọng lông của chúng ta!”

Lời vừa nói ra, các đệ tử Linh Sơn phái đều giật mình thất kinh, lúc này mới biết người đến chính là nữ ma đầu Tân Chỉ Cô cùng tề danh với sư phụ chúng tại phương Bắc! Tân Chỉ Cô xuất quỷ nhập thần, ai chọc tới bà thì đừng mong sống sót, cho nên mặc dù bà ta giết người vô số khiến người trong võ lâm nghe danh mà vỡ mật nhưng lại không có một ai nói được dung mạo của bà ra sao bởi vì cho đến tận bây giờ bà không hề có bằng hữu, còn những địch nhân nhìn thấy bà thì cơ hồ đều bị bà giết chết. Mọi người đều tưởng tượng bà ta là một nữ ma đầu có hình dạng hết như quỷ dạ xoa, tối thiểu cũng đã ngoài năm mươi tuổi, nào ngờ bà ta lại là một nữ nhân dung mạo diễm lệ, nhìn ra còn chưa đến ba mươi tuổi.

Hồng y phiên tăng kia gấp gáp kêu lên:

“Mọi người cùng lên!”

Hắn biết Tân Chỉ Cô lòng dạ độc ác, muốn bỏ chạy cứu mạng cũng là vô kế khả thi, không bằng ỷ vào đồng người cùng với bà ta ác đấu một trận. Hắn nghĩ bụng, “Tân Chỉ Cô mặc dù võ nghệ rất cao nhưng chẳng lẽ mười ba người bọn ta còn không đánh thắng được bà ta sao?”

Nào ngờ hắn còn chưa dứt lời thì đã nghe một tiếng “bốp” vang lên, một tên đệ tử Linh Sơn phái đã bị Tân Chỉ Cô hung hãn bạt cho một bạt tay.

Chiếc bạt tay này quá bất ngờ, tên đệ tử Linh Sơn phái kia căn bản chưa phòng bị gì, chỉ thấy bóng người trước mắt lóe lên, trên mặt đã trở hoa, ré lên một tiếng rồi tức thì ngã gục xuống, huyết nhục bầy nhầy, hiển nhiên là đã không còn sống được. Tên này chính là kẻ vừa xì xầm với đồng môn rằng Tân Chỉ Cô là tình phụ của đại sư huynh hắn.

Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, Tân Chỉ Cô phát phát trần lên, “bốp” một tiếng, lại đập vỡ Thiên linh cái một tên khác. Tên mũi sư tử tranh lao lên trước, độc chiêu cuộn lên một trận gió tanh. Tân Chỉ Cô cười lạnh nói:

“Độc chiêu này của ngươi làm hại nhiều người, ta cũng nhượng cho ngươi ném thử mùi vị độc chiêu của chính mình!”

Phát trần vừa phóng ra, tức thì “Khúc Trì huyết” của sư tị nhân đột nhiên như bị kim đâm, cánh tay không thể tự chủ được liền gấp lại, “bình” một tiếng, hắn đã tự mình đánh mình một chưởng, tức thì ngã xuống.

Tân Chỉ Cô phát trần bay lượn, tiếng cười còn chưa dứt lại đã có mấy kẻ xấu số trúng phải độc thủ! Mặc dù phát trần là vật mềm nhẹ nhưng được bà vận dụng nội công thượng thừa thì lại có thể nhu cũng có thể cương, khi thì tụ lại làm một bó, lúc tán ra thành một chùm, tụ lại có thể làm thành thiết bút xuyên vào đại não, tán ra lại có thể làm lợi châm đâm vào huyết đạo. Kẻ nào xui xẻo gặp phải độc thủ của bà, không bị bể đầu thì huyết đạo cũng bị đâm, đầu bị bể thì lập tức bỏ mạng chết luôn còn đỡ, huyết đạo bị đâm trúng thì muốn sống không được mà chết không xong, tiếng rên ai oán, càng nghe càng thảm thiết bất nhẫn!

Đám đệ tử Linh Sơn phái này hoành hành quen thói, nào ngờ hôm nay đụng phải ma đầu Tân Chỉ Cô so với bọn họ càng hung dữ và tàn nhẫn hơn. Một trường ác đấu, kẻ chết thì đã chết, kẻ bị thương thì đã thương, kẻ may mắn chưa bị thương chỉ còn hận cha mẹ sinh ra thiếu mất đôi chân nữa!

Hồng y phiên tăng kia là nhị đệ tử của Linh Thửu thượng nhân, trong đám đồng môn ở đây hắn là lớn nhất, hắn làm gan tiến lên nghênh chiến. Võ công của hắn so với đám sư đệ cao minh hơn nhiều, hắn cỡi áo cà

sa ra rồi vung lên tựa như một đám mây hồng nhằm đầu Tân Chỉ Cô chụp xuống.

Chợt nghe thấy tiếng “vù vù”, tựa như có vật nặng bay đến, phiên tăng kia còn chưa nhìn rõ là vật gì, chỉ thấy cà sa trầm xuống, hắc vội vàng rung lên thì vật nặng liền rơi xuống, lập tức nghe hai tiếng la thảm thiết xé gan đứt ruột. Nguyên lai, Tân Chỉ Cô tiện tay tóm lấy hai tên sư đệ của hắc ném đến, bọn chúng bị cà sa cuốn đập ngã thì sao còn mạng sống nổi. Tân Chỉ Cô cười gằn:

“Người có mắt không trông, còn được tác dụng gì”.

Cà sa của phiên tăng kia vừa mới vung lên không kịp phòng bị, đột nhiên cảm thấy hai mắt như bị lợi châm đâm trúng, tức thì trước mắt trắng xóa, dĩ nhiên là đã bị mù. Hắc vội vàng múa tung cà sa, thực mạng bỏ chạy.

Tân Chỉ Cô đuổi theo, phát trần rung lên phóng ra hơn mười sợi trần vĩ. Cùng bỏ chạy với phiên tăng kia còn có bốn năm tên, tất cả đều bị trần vĩ của bà đâm trúng đại huyết sau bối tâm, chúng lăn lộn gào thét.

Tân Chỉ Cô đối diện với hồng y phiên tăng cười mà rằng:

“Ta hôm nay phá lệ, đặc biệt tha cho nhà ngươi một mạng, cho ngươi quay về báo cáo. Người nói cho Linh Thứu Lão Quái biết, bảo hắc cấp tốc nộp Thanh Minh Tử cho ta. Bằng không ta sẽ đích thân đến tận cửa, trước tiên móc mắt của Thanh Minh Tử, sau đó rút gân hắc rồi lột da hắc!”

Tại sao Tân Chỉ Cô lại thống hận Thanh Minh Tử như vậy? Bên trong chắc hắc còn có nguyên do. Nguyên lai Tân Chỉ Cô dung mạo mỹ miều, tuy đã bốn mươi tuổi nhưng nhìn qua chỉ như chưa đến ba mươi, nếu không biết chi tiết về bà quyết sẽ không nghĩ bà chính là nữ ma đầu lòng dạ tàn độc như vậy. Có một hôm, Thanh Minh Tử trên đường trông thấy bà, Thanh Minh Tử thấy sắc thì có gan che trời, có mắt mà không biết núi Thái Sơn.

Vậy là hắc hướng bà mà trêu cợt, Tân Chỉ Cô trong cơn tức giận liền thiên luân hắc, đó là còn nể mặt Linh Thứu thượng nhân mới phá lệ tha cho hắc một mạng.

Thanh Minh Tử chịu một đại sỉ nhục như vậy, đương nhiên nhớ kỹ, không quên báo thù nhưng hắc không dám thổ lộ việc mất thể diện này trước mặt đồng môn và sư phụ. Sau khi dưỡng thương về núi, hắc một mực im lìm không hó hé gì, lặng lẽ chờ cơ hội. Chờ được vài năm, rồi cơ hội cũng đến, cơ hội này chính là có liên quan đến Sử Triều Anh. Nguyên lai trong khi huynh muội Sử Triều Nghĩa bị quan quân đánh bại, đầu nhập về với Thổ vương Hề tộc, Thổ vương chỉ có duy nhất một ái tử Trác Mộc Luân ngày trước bị Đoàn Khắc Tà dùng tay không đánh bại trường thương của hắc. Trác Mộc Luân đối với Sử Triều Anh thập phần khuyh mộ, đã ba phen bốn lượt đến cầu thân nhưng thủy chung đều bị Sử Triều Anh khon khéo cự tuyệt, sau đó lại phát sinh chuyện Sử Triều Anh phản lại ca ca cùng với Đoàn Khắc Tà bôn đào. Trác Mộc Luân tự phụ mình thần dũng, chẳng ngờ bị Đoàn Khắc Tà tay không đánh bại, lại cướp mất mỹ nhân, hắc phần hận không chịu nổi liền bức bách Sử Triều Nghĩa nhất định phải truy bắt muội muội trở về, bằng không sẽ đá Sử Triều Nghĩa ra khỏi cửa.

Sử Triều Nghĩa trái lo phải nghĩ không có biện pháp gì, liền vấn kế Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi cũng không dám chọc vào Đoàn Khắc Tà nhưng hắc lại nghĩ đến kẻ tham tiền háo sắc là Thanh Minh Tử nên hiến kế cho Sử Triều Nghĩa. Do Sử Triều Nghĩa với Hề tộc có danh nghĩa liên minh, hắc liền nhún nhường mời Thanh Minh Tử điều phái môn hạ đệ tử Linh Sơn phái đến tương trợ. Thanh Minh Tử biết Sử Triều Anh là đệ tử của Tân Chỉ Cô liền lập tức ưng thuận bởi bất luận chuyện thành bại ra sao thì đều có thể tạo nên cục diện đối địch giữa Tân Chỉ Cô và Linh Sơn phái.

Trải qua một trường mưa máu gió tanh, hoang lâm dần dần khôi phục vẻ yên lặng cổ hữu. Một số tên thụ thương rên la cũng đều đã đoạn khí hết. Những thi hài rải rác khắp nơi, mùi máu tanh từng trận từng trận bốc lên, cảnh tượng thật khiến người ta kinh tâm hải mục!

Đoàn Khắc Tà mặc dù biết đám người mà Tân Chỉ Cô giết chết chính là bọn đệ tử Linh Sơn phái, đều là quân chẳng lương thiện gì, những hành vi tà ác của bọn chúng thật đáng kinh tởm nhưng đối diện với cảnh tượng thảm khốc như vậy thì không khỏi cảm thấy bất nhẫn, chàng nghĩ bụng, “Sư phụ của Sử Triều Anh võ công thật cao cường nhưng thủ đoạn lại quá mức tàn khốc. Thật không ngờ một nữ nhân mỹ mạo như hoa lại là một ma đầu giết người không chớp mắt như vậy!”

Chợt chàng lại nhớ đến chuyện cũ, Sử Triều Anh từng dùng đến danh đầu của sư phụ để dọa đại sư huynh mình bỏ chạy, trong lòng lại cảm thấy rất kỳ quái. Chàng ngẫm nghĩ, “Võ công của sư phụ cô ta đích thực là võ lâm hiếm thấy nhưng cũng chưa chắc thắng sư huynh ta. Đại sư huynh tại sao lại sợ bà ta, mới nghe thấy tên đã bỏ chạy? Hơn nữa đại sư huynh là người tâm cao khí ngạo, không sợ trời không sợ đất, vậy mà bây giờ lại sợ ma nữ này, quả thật khiến cho người khác khó hiểu!”

Lúc này Đoàn Khắc Tà đã dùng nội công thượng thừa dồn chất độc trong nội thể ngưng kết lại, ép xuống đầu ngón tay giữa, lập tức ngón giữa bắn ra, độc chất ngưng kết nhỏ như hạt đậu mang theo chút máu tươi phá rách đầu ngón tay phóng ra. Tân Chỉ Cô vừa mới quay đầu lại thấy Đoàn Khắc Tà làm được như vậy thì thần sắc thoáng ngạc nhiên.

Sử Triều Anh móc ra một chiếc khăn tay, đang định băng vết thương cho chàng, Đoàn Khắc Tà liền nói:

“Không cần”.

Chàng chậm rãi bước đi liền. Sử Triều Anh gọi:

“Uy, người đi đâu đó?”

Đoàn Khắc Tà nhặt nhèo trả lời:

“Sư phụ người đã đến, không cần ta phải kèm người nữa chứ? Việc của Cái bang, sau khi ta đến Trường An, sẽ tự sẽ thông tri cho người”.

Sử Triều Anh gấp gấp nói:

“Này, lời người nói có tính không?”

Đoàn Khắc Tà vừa lắc hai vai đã lướt ra ngoài mấy trượng, chợt chàng phát giác có tiếng gió, Tân Chỉ Cô đã lên đến sau lưng, bà ta hừ một tiếng rồi trách:

“Tiểu tử vô lễ, ta giúp ngươi tiêu diệt sạch cường địch, ngươi cũng không thêm cảm ơn ta một tiếng”.

Trong khi đang nói, ngón tay bà ta đã chạm đến bả vai Đoàn Khắc Tà, chỉ nghe “xoạt” một tiếng, một mẫu y phục của Đoàn Khắc Tà đã bị bà ta xé rách, thế nhưng Tân Chỉ Cô cũng chưa thể chụp được chàng.

Đoàn Khắc Tà du thân lướt đi, tránh khỏi phương chính diện rồi quay đầu lại, Sử Triều Anh sợ Tân Chỉ Cô muốn hạ độc thủ liền vội vàng kêu lên:

“Sư phụ, hắn là sư đệ của Không...”

Tân Chỉ Cô nói:

“Ta biết rồi, hắn là sư đệ của Không Không Nhi, khinh công của hắn cũng không thua kém sư huynh nhiều lắm”.

Nếu như Đoàn Khắc Tà thi triển toàn bộ khinh công, trong vòng mười dặm, Tân Chỉ Cô với chàng không phân cao thấp nhưng quá mười dặm, Tân Chỉ Cô vị tất đã đuổi kịp chàng. Đoàn Khắc Tà thấy qua công phu của bà, cũng đã thấy được điểm đó. Vốn chàng có thể một mạch bỏ đi nhưng nghe bà ta trách móc, nghĩ thầm quả thật thấy mình thất lễ, mặc dù chàng không có hảo cảm gì với Tân Chỉ Cô, cũng chỉ đành dừng bước hướng bà ta thi lễ rằng:

“Được, ta xin đa tạ bà”.

Tân Chỉ Cô nói:

“Người từ từ hãy đi”.

Rồi bà quay sang hỏi Sử Triều Anh:

“Hắn đã hứa gì với con?”

Sử Triều Anh đáp:

“Hắn đáp ứng cùng con đến Trường An”.

Rồi nàng liền mang việc Cái bang nói ra. Tân Chỉ Cô quay sang Đoàn Khắc Tà lạnh lùng nói:

“Vậy là người không đúng rồi, trên giang hồ coi trọng nhất là lời hứa, người sao có thể nói đi là đi? Hừ, sao sư huynh đệ các người đều giống nhau như đúc vậy? Giao ước chưa xong đã ba chân bốn cẳng bỏ chạy?”

Đoàn Khắc Tà vốn luôn luôn kiên trì làm hiệp nghĩa, chàng hoàn toàn không phải vì sợ Tân Chỉ Cô dọa nạt nhưng nghe bà ta dùng lý mà trách thì lại không thể không phân giải cùng bà ta, đồng thời nghe bà ta đề cập đến sư huynh, trong lòng chàng cũng có chút hiếu kỳ, liền đứng lại.

Đoàn Khắc Tà giải thích:

“Không sai, ta có đáp ứng cùng người đến Trường An nhưng từ đây đến Trường An bất quá chỉ hai ngày đường. Sư đồ người tương chừng chắc nhiều chuyện để nói, ta là người ngoài, đi theo các người chẳng phải sẽ khiến cho các người chán ghét sao. Bởi vậy, ta thiết nghĩ không bằng ta đến Trường An trước rồi chờ các người đến sau. Còn về chuyện rắc rối giữa người với Cái bang, sau khi ta đến Trường An rồi sẽ nghĩ biện pháp hòa giải giúp người, hoàn toàn không phải là vứt bỏ không quản tới”.

Tân Chỉ Cô bật cười một tiếng, đoạn hỏi:

“Anh nhi, người chán ghét tiểu tử này sao?”

Sử Triều Anh thẹn hồng hai má, nàng xấu hổ đáp:

“Sư phụ, người..., người biết rõ rồi còn hỏi, con..., con không nói”.

Tân Chỉ Cô lại cười rằng:

“Đúng vậy, nếu người chán ghét hẳn thì đã không bảo hắn cùng đi. Bất quá, ta lại rất chán ghét tiểu tử này”.

Sử Triều Anh giật mình kinh hãi, nàng không dám nói nhiều chỉ đành len lén nhìn trộm sắc mặt của sư phụ. Nàng thấy sư phụ không có nét giận dữ, cũng không biết là bà nói nghiêm chỉnh hay là nói giỡn.

Đoàn Khắc Tà đang định đáp: “Tốt, nếu bà đã chán ghét ta thì sao lại không để ta đi?” Nhưng lời còn chưa nói ra khỏi miệng thì Tân Chỉ Cô đã nói tiếp:

“Ta chán ghét hắn bởi hắn là sư đệ của Không Không Nhi. Ta chán ghét vì hắn và sư huynh của hắn cùng một dạng giống hệt nhau. Bất quá, dù sao ta cũng không nên để cho hắn theo ta, người không chán ghét hắn là được”.

Sử Triều Anh hỏi:

“À, mà sư phụ lão nhân gia không phải đang trên đường đến Trường An sao?”

Tân Chỉ Cô thản nhiên đáp:

“Đại hội anh hùng gì đó của Tần Tương, ta còn chưa thềm để trong mắt, ta không có hứng thú đến đó xem náo nhiệt”.

Sử Triều Anh liền tăng tốc sư phụ:

“Đúng vậy, trong mắt của sư phụ còn có ai dám xưng hai chữ anh hùng nữa chứ?”

Tân Chỉ Cô nói:

“Cũng không hẳn nói như vậy, chỉ đáng tiếc là ta còn chưa gặp được anh hùng chân chính thôi. Giống như Không Không Nhi vậy, lúc đầu ta còn ngỡ hắn là một anh hùng, nào ngờ lá gan của hắn lại bé một cách đáng thương hại! A, nói đến Không Không Nhi, có lẽ ta lại đi tìm hắn để trút giận đây”.

Đoàn Khắc Tà đối với sư huynh luôn một mực kính trọng, nay nghe Tân Chỉ Cô chế giễu Không Không Nhi thì chàng không khỏi phần nộ gặng hỏi:

“Bà dựa vào cái gì mà nói lá gan sư huynh ta nhỏ? Bà cùng huynh ấy có chuyện gì mắc mớ?”

Sử Triều Anh thấy Đoàn Khắc Tà nói năng không có chút khách khí thì trong lòng ngầm cuống quýt, vậy mà sư phụ nàng vẫn không chút nổi giận, ngược lại bà ta thở dài rồi đáp:

“Mặc dù ngươi là sư đệ của hắn nhưng chuyện của hắn ngươi cũng chẳng thể quản được. Sư huynh ngươi nếu không phải kẻ nhất gan vậy thì sao lại luôn phải trốn tránh ta? Bất quá, hắn không thể tránh ta cả đời được, điểm này ngươi cũng không cần phải vì ta mà lo lắng!”

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Uy, ngươi tìm không được sư huynh ta, ta vì sao mà phải lo lắng cho ngươi?” Chàng chỉ cảm thấy lời nói của Tân Chỉ Cô thật khó hiểu nhưng nghe giọng nói của bà ta thì lại không giống như có oan sâu cừu nặng với Không Không Nhi.

Tân Chỉ Cô đột nhiên chỉnh sắc mặt rồi nói:

“Không đề cập đến sư huynh ngươi nữa, chỉ nói đến chuyện của ngươi. Ngươi nghe cho rõ đây, thứ nhất, ta cùng với Triều Anh phải chia tay ngay lập tức, ta cũng không có gì muốn nói cùng nó. Thứ hai, ta chán ghét ngươi nhưng Triều Anh hoàn toàn không chán ghét ngươi. Nó muốn ngươi cùng đi với nó đến Trường An, ngươi đã đáp ứng nó rồi, bây giờ lại muốn nuốt lời là sao?”

Đoàn Khắc Tà không làm sao tránh được, chàng chỉ đành nói:

“Nếu như sư đồ các người không đi cùng đường, ta đây sẽ đưa Sử cô nương đến Trường An”.

Trên không trung truyền xuống mấy tiếng “quác, quát”, nguyên lai là có vài con chim ưng nhìn thấy dưới đất có thi thể liền nhào xuống mổ ăn. Tân Chỉ Cô gắt:

“Đáng ghét!”

Phất trần liền vung lên, vài sợi trần vĩ nhỏ như lông trâu bắn ra đánh rớt hết đám chim ưng, sau đó bà ta đưa ánh mắt lạnh lẽo nhìn Đoàn Khắc Tà biểu lộ thái độ thị uy, rồi nói:

“Tiểu tử, ngươi phải đối đãi với đồ nhi của ta cho tốt. Nếu như ngươi khi phụ nó thì dù ngươi có mọc đôi cánh dài hơn lũ ưng cũng không thoát khỏi bàn tay của ta!”

Lời vừa thốt xong, bà ta đã lập tức bỏ đi ngay. Đoàn Khắc Tà chứa đầy một bụng tức giận, “Võ công của mẹ đàn bà này chưa phải là thiên hạ đệ nhất nhưng tính tình cực kỳ hung dữ. Ước chừng, sư huynh ta chính là sợ tính cách của bà ta, nể bà ta là nữ lưu cho nên mới nhún nhường với bà ta”.

Nổi bực tức trong lòng khó tiêu, chàng lạnh lùng nói:

“Được, đi thôi!”

Sử Triều Anh vặn vẹo hai tay, nàng dùng giọng nói lạnh băng như của chàng đáp lời:

“Ngươi tự mình đi trước đi!”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Uy, sao lại kỳ lạ vậy, ngươi vừa rồi còn trách ta không chịu đi cùng ngươi, bây giờ lại muốn ta đi trước là sao?”

Sử Triều Anh khước mắt hơi đỏ, nàng u uẩn nói:

“Khắc Tà, bây giờ ta mới biết, nguyên lai là ngươi chán ghét ta!”

Đoàn Khắc Tà nhíu mày hỏi:

“Sao ngươi lại nói vậy?”

Sử Triều Anh đáp:

“Nếu ngươi không chán ghét ta, tại sao lại luôn luôn hậm hực vì không được ly khai khỏi ta? Mặc dù chúng ta không thân không thích nhưng đã cùng ở chung lâu như vậy, có thể nói là bằng hữu được không? Cho dù ngươi không coi ta là bằng hữu nhưng ta vừa rồi cũng xả thân cứu ngươi, dựa vào điểm nhân tình này, ngươi cũng không nên đối với ta lãnh đạm như vậy chứ. Hừm, ta biết ngươi không muốn đi cùng ta, được rồi, ngươi tự mình đi trước đi!”

Đoàn Khắc Tà nhớ đến những điểm mà Sử Triều Anh đối tốt với mình, bất giác trong lòng thấy áy náy, chàng nghĩ bụng, “Không sai, mặc dù ta không thích sư phụ nàng nhưng cũng không nên giận lây sang nàng.

Vừa rồi tại khách điểm nàng ta đã cứu thoát ta, tóm lại đó đúng là có ân với ta”. Chàng vừa nghĩ như vậy, tức thì nộ khí cũng tiêu mất, ngược lại sợ Sử Triều Anh giận dữ, chàng lập tức hướng Sử Triều Anh luôn miệng tạ lỗi. Lúc này Sử Triều Anh mới mỉm cười rồi nói:

“Được, nếu người đã thực sự thành tâm nguyện ý làm bạn cùng đi với ta thì lên ngựa đi thôi”.

Đoàn Khắc Tà ngẩn người ra rồi nói:

“Không cần cưỡi ngựa, ta có thể đi bộ được”.

Sử Triều Anh bảo:

“Ta biết người có thể đi bộ được nhưng trên đường quan lộ không tiện thì triển khinh công. Vừa rồi chúng ta cũng cưỡi chung một ngựa mà đến đây, người lại không phải kẻ hủ nho vậy mà bây giờ sợ tị hiềm nam nữ hay sao?”

Đoàn Khắc Tà còn đang do dự, Sử Triều Anh lại cười:

“Người không muốn sớm ngày đến Trường An sao? Đến Trường An rồi, người có thể bỏ mặc ta, đó không phải tâm nguyện của người sao? Lại nữa, người sớm đến Trường An thì khả dĩ có thời gian đi tìm vị muối muối kia của người!”

Đoàn Khắc Tà bị nàng nói trúng tâm sự, trên mặt đỏ hồng, chàng nói:

“Ta đã sớm nói qua, từ nay về sau, ta xem như chưa hề quen biết cô ta, người còn đề cập tới cô ta làm gì? Được, lên ngựa thôi!”

Hai người ngồi trên lưng ngựa, da thịt cận kề, Đoàn Khắc Tà chỉ cảm thấy trần trần u hương, trong người như say, không khỏi khiến tâm thần băng khuâng, chàng thầm nghĩ bụng, “Sự tình trên thế gian thật khó lường, Sử Triều Anh cùng với ta chẳng liên quan gì đến nhau, hơn nữa lại xuất thân từ tà phái, vậy mà bây giờ lại thân cận như vậy. Sử Nhược Mai cùng ta mới sinh ra đã có danh phận vợ chồng mà hôm nay lại trở mặt thành cừu!”

Chàng lại theo dòng suy nghĩ mà tự nhủ, “Ta tính tình lỗ mãng, đối với Nhược Mai có rất nhiều hiểu lầm, điểm nào cũng đắc tội với nàng nên chẳng trách nàng rời bỏ ta. Ôi, nàng đã có người trong lòng, sau này sợ rằng cũng chỉ có thể xem nàng như chưa từng quen biết mà thôi”.

Sử Triều Anh ngồi phía sau khẽ khều chàng, kêu lên:

“Người lại có tâm sự gì thế? Nhanh nắm lấy cương ngựa, con ngựa này chạy nhanh quá, vó tung quá cao, cơ hồ hất ta ngã xuống!”

Đoàn Khắc Tà trấn tĩnh lại, cẩn thận giữ cương ngựa nhưng chàng vẫn không khỏi thầm nghĩ, “Mặc dù Nhược Mai cùng với ta không thể đầu bạc răng long nhưng trong lòng ta chỉ có mình nàng. Vị Sử cô nương này tuy đối với ta rất tốt, ta cũng chỉ có thể cô phụ ý tốt của nàng ta thôi”.

Tiếng kêu vừa rồi của Sử Triều Anh chợt khiến cho chàng nhớ lại, giữa lúc chàng trúng độc sắp bị hôn mê, Sử Nhược Mai chạy đến bên chàng kêu lên một tiếng hoảng hốt rồi lại liên tiếp gọi tên chàng, “Nếu như trong lòng nàng không có hình bóng của ta thì sao nàng lại hoảng hốt như vậy? Ôi, nếu như không phải Sử Triều Anh điểm huyết đạo của ta rồi ngay lập tức mang ta bỏ chạy thì nhất định ta và nàng có thể nói được với nhau vài câu. Bất quá, việc này cũng không trách Sử Triều Anh được. Nàng làm sao biết được quan hệ giữa ta với Nhược Mai, nàng làm như vậy hoàn toàn là vì cứu tính mạng của ta”.

Đáng thương cho Đoàn Khắc Tà không biết mình đã bị gạt, tin lời nói một phía của Sử Triều Anh, chàng đâu biết rằng lúc đó Sử Nhược Mai đang hận đã đuổi đến phía sau chàng nhưng lại bị Sử Triều Anh dùng ám khí đánh lui.

* * * * *

Môn hạ Linh Sơn phái đều cưỡi loại tuần mã của Khang Cư Quốc, thốt ngựa mà Sử Triều Anh lấy trộm lại là “lương câu” trong “lương câu”, phi tựa như đằng vân giá vũ. Cũng may là thất mã chạy nhanh quá mức tầm thường, trên đại lộ mặc dù hành nhân đi lại như cá nhưng thất mã phi nhanh như cơn lốc phóng qua,

người đi đường cũng chỉ có thể cảm giác con ngựa chạy nhanh đến thần kỳ chứ rất ít người có thể thấy rõ trên lưng ngựa là một nam một nữ cho nên cũng không gây ra nhiều loạn gì.

Đoàn Khắc Tà suốt dọc đường tâm tư như sóng triều, bất tri bất giác đã đến chân núi Ly Sơn, vượt qua Ly Sơn đi thêm chừng hơn hai mươi dặm nữa là đã có thể đến được kinh thành. Lúc này vừa mặt trời mới quá Ngọ, còn hai canh giờ nữa trời mới tối. Sử Triều Anh cười nói:

“Đêm nay chúng ta có thể đến tửu lâu danh tiếng của Trường An mà ăn tối rồi. Ta thực rất cao hứng!”

Đoàn Khắc Tà cũng cười:

“Người không còn là tiểu hài tử nữa, sao lại chóng đói vậy, chỉ nghĩ đến Trường An để ăn đồ ngon!”

Chàng đâu biết Sử Triều Anh chính là vì thoát khỏi Sử Nhược Mai mà cao hứng.

Đoàn Khắc Tà gần đến Trường An, trong lòng chàng cũng rất cao hứng, đang muốn nói giỡn vài câu với Sử Triều Anh chợt nghe Sử Triều Anh kêu lên:

“Nhanh quay đầu ngựa, quay trở lại!”

Thanh âm của nàng vô cùng kinh hãi, Đoàn Khắc Tà kinh ngạc không hiểu chuyện gì. Con ngựa này lại phóng quá nhanh, nhất thời còn chưa quay kịp thì nó đã phi được hơn mười trượng. Lúc này Đoàn Khắc Tà mới nhìn thấy phía trước là một hàng hóa tửu giăng thành hình chữ nhất ngăn ở trên đường.

Đám hóa tửu này tổng cộng có bốn người, Đoàn Khắc Tà nhận ra trong đó có một hóa tửu mang hồng hồ lô là Phong Cái Vệ Việt, người đứng bên trái là một trung niên hán tử chính là Cái bang tân Bang chủ Thạch Thanh Dương, lão khiêu hóa đứng bên phải là Từ trưởng lão. Còn có một lão khiêu hóa khác đứng ở giữa cùng với Phong Cái Vệ Việt thì chàng không biết. Đoàn Khắc Tà mừng rỡ kêu lên:

“Vệ lão tiên bối, tiểu điệt đang muốn tìm mọi người đây. Không ngờ chưa vào Trường An thì đã gặp các vị trên đường rồi!”

Lời vừa mới đến thì thốt ngựa đã phi đến trước mặt Vệ Việt, Vệ Việt chợt há miệng phun ra một luồng rượu như sóng vỗ. Thất mã rất có linh tính, nó liền vội nhắm mắt lại nhưng sóng rượu cay cay nóng nóng phun lên mặt ngựa cũng khiến nó khó chịu. Thất mã hí một tràng dài, nhảy dựng lên rồi ngã xuống, tức thì lúi theo Sử Triều Anh nhào khỏi lưng ngựa.

Đoàn Khắc Tà thất kinh, thân mình lập tức rời yên ngựa bay ra, chàng hướng Vệ Việt chạy đến hô lên:

“Vệ lão tiên bối, xin khoan hãy động thủ. Tiểu điệt có tin tức cần báo cho người!”

Vệ Việt giữ Đoàn Khắc Tà lại rồi thông thả nói:

“Tiểu Đoàn, đừng vội, ta mời người uống chút rượu”.

Lão mở nắp hồ lô rồi nói:

“Đây là rượu “Lão phần”, người vừa ngửi một chút là thấy dậy hương! Nhưng đáng tiếc chiếc đại hồ lô trước đây của ta bị Tinh Tinh Nhi đánh hỏng, chiếc hồ lô này chất liệu kém hơn một chút, bằng không mùi rượu sẽ rất tuyệt”.

Đoàn Khắc Tà gấp đến độ rỏ rít:

“Rượu chờ sau uống cũng không muộn.....”

Lúc này Thạch Thanh Dương và Từ trưởng lão một trước một sau đã vây Sử Triều Anh vào giữa. Sắc mặt Sử Triều Anh tái nhợt, nàng đưa mắt cầu cứu Đoàn Khắc Tà nhưng cũng không nói một lời.

Đoàn Khắc Tà kêu lên:

“Khoan hãy động thủ đã. Vệ lão tiên bối, tin tức này thập phần quan trọng, lão hãy nghe tiểu điệt nói trước có được không?”

Vệ Việt uể oải vươn mình uống ừng ực hết một hớp rượu lớn rồi chậm rãi nói:

“Tin tức gì mà trọng yếu vậy? Được rồi, người hãy nói đi!”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta đã biết được nơi hạ lạc của Tiêu bang chủ quý bang, y chưa chết, y bị cầm tù ở một nơi thuộc Hề tộc, nơi này chỉ có Sử cô nương biết. Mặc dù trước kia Sử cô nương có lỗi với quý bang nhưng lần này cô ta thành tâm thành ý đến thương lượng cùng quý bang. Cô ta nguyện ý trả lại Tiêu bang chủ cho các người, xin mọi người đừng làm khó cô ta”.

Vệ Việt đảo hai tròng mắt ngờ vực hỏi:

“Có gì để thương lượng?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cô ta muốn cùng mọi người thương lượng chuyện gì tiểu diệt không biết. Xin cứ hỏi cô ta. Vệ lão tiên bối, Thạch bang chủ, nơi Tiêu bang chủ quý bang bị cầm tù chỉ có cô ta mới biết, mọi người cũng không thể động thủ được!”

Chàng nói lại thêm một lần nữa, nhân vì lúc này Thạch Thanh Dương đã ép sát Sử Triều Anh, tình thế như kiếm bạt cung gương, mắt thấy sắp động thủ đến nơi.

Vệ Việt cười nói:

“Tiểu Đoàn, người còn chưa gặp qua vị sư diệt này của ta, trước tiên ta dẫn kiến cho các người biết nhau”.

Phong Cái chỉ vào lão khiêu hóa kia rồi giới thiệu:

“Đây chính là sư diệt của ta, Tiêu Cố. Còn đây là sư đệ của Không Không Nhi, Đoàn Khắc Tà!”

Tiêu Cố cười nói:

“Ngưỡng mộ đã lâu, khi ta không có mặt trong bang, tậ bang đã được thiếu hiệp giúp đỡ không ít, Thạch sư đệ đều đã nói lại với ta”.

Đoàn Khắc Tà ngậy người ngơ ngẩn, trong lòng nhắm mấy từ “Tiêu Cố”, đột nhiên chàng kêu lên:

“Ai chà, người chính là Tiêu bang chủ, người đã thoát ra rồi à!”

Tiêu Cố cười:

“Không sai, Tiêu Cố chính là ta, ta chính là Tiêu Cố, đa tạ thiếu hiệp đã có hảo ý cứu ta”.

Đoàn Khắc Tà tròn mắt há miệng ngơ ngác, lúc này mới biết nguyên nhân tại sao vừa rồi Sử Triều Anh kinh hoàng như vậy, muốn chàng tức tốc quay đầu ngựa. Tiêu Cố đã thoát hiểm trở về, vốn liếng nòng ta dùng để thương lượng với Cái bang đã mất hết, hôm nay tương ngộ chẳng phải là lao đầu vào lưới hay sao.

Tiêu Cố tạ ơn Đoàn Khắc Tà xong liền thu lại nét mặt tươi cười, sắc mặt trầm xuống, lão quát:

“Hay cho yêu nữ, người dẫn dụ đồ đệ ta, hại chết hần rồi, cái mạng già của ta cơ hồ cũng bị mất trên tay người. Hôm nay cừu nhân gặp mặt, đường hẹp tương phùng! Thạch sư đệ, cấp tốc thay ta bắt lấy ả! Ta muốn khai đàn thiết tế, dùng loạn đao băm nát ả, vì Vũ Văn Thùy mà rửa hận!”

Nguyên lai, sau khi Sử Triều Anh giao phó cho nha hoàn tâm phúc bí mật di chuyển địa điểm mang Tiêu Cố đi cầm tù, Vũ Văn Thùy vẫn còn ở bên Sử Triều Nghiã. Vũ Văn Thùy vốn là người rất cơ trí, hần đoán rằng Sử Triều Anh và Đoàn Khắc Tà vội vàng bỏ chạy, nhất định là không kịp mang sư phụ hần đi. Hần liền giả tình giả nghĩa kết nạp nha hoàn tâm phúc của Sử Triều Anh, trước mặt thị thường tỏ vẻ thất ý, thỉnh thoảng còn thở ngắn than dài khiến cho nha hoàn đối với hần có lòng thương tiếc. Vũ Văn Thùy vốn thiếu niên anh tuấn, cử chỉ phong lưu, lại mang thân phận Bang chủ Cái bang nên chẳng tốn nhiều thời gian, nha hoàn kia đã bị hần dẫn dụ đến thần hồn điên đảo, tất nhiên là bí mật gì cũng đều nói cho hần hết.

Vũ Văn Thùy dò xét được nơi giam cầm sư phụ, liền lừa lấy giải dược vào tay, rồi vào một buổi tối hần lặng lẽ đột nhập vào thạch động giam cầm tù nhân. Hần giết chết mấy nha hoàn của Sử Triều Anh đang canh giữ Tiêu Cố cứu sư phụ ra. Hần vốn một phút lỗi lầm, bị Sử Triều Anh câu dẫn, đồng mưu hãm hại sư phụ khiến cho thân bại danh liệt, làm Bang chủ không thành ngược lại còn bị trục xuất ra khỏi Cái bang. Sử

Triều Anh nhân vì hấn hết giá trị lợi dụng mà gạt bỏ hấn, hấn làm người cũng không còn gì thú vị cho nên trong lúc thiên lương bột phát, sau khi cứu xong sư phụ hấn cũng liền lập tức tự vẫn.

Cái bang tai mắt rất đông, Sử Triều Anh cùng đồng hành với Đoàn Khắc Tà sớm đã bị đệ tử Cái bang phát giác rồi dùng phi cấp truyền thư, từng trạm từng trạm truyền đi báo đến Trường An cho Vệ Việt biết. Khéo trùng hợp Tiêu Cố cũng đã thoát hiểm đến Trường An, hôm nay bọn họ chặn ở đây là cố tình từ trước.

Vũ Văn Thùy là đệ tử tâm ái nhất của Tiêu Cố, nay bị như vậy, đương nhiên là y cực hận Sử Triều Anh, vốn định tự thân báo thù nhưng bởi y bị trúng độc quá nặng, nguyên khí còn chưa hồi phục, cho nên mới phải nhờ sư đệ Thạch Thanh Dương ra tay. Vệ Việt vì có bối phận quá cao, không tiện động thủ cùng với Sử Triều Anh.

Lúc này, trong khi Đoàn Khắc Tà đang há mồm trợn mắt không hiểu thế nào thì bên kia Thạch Thanh Dương và Sử Triều Anh đã giao thủ với nhau. Bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà vẫn còn trong tay Sử Triều Anh, lúc này ở trong tình thế cấp bách, nàng đang liều mạng, mỗi chiêu đều là chiêu sát thủ. Thạch Thanh Dương thấy kiếm pháp của nàng tinh diệu, lại cố kỵ bảo kiếm nàng đang dùng, cho nên trong hai ba mươi chiêu đầu không chiếm được chút tiện nghi nào.

Thạch Thanh Dương là đệ nhất cao thủ trong lớp đệ tử thứ hai của Cái bang, võ công gần bằng với sư thúc Vệ Việt, còn vượt hơn so với sư huynh Tiêu Cố. Nếu luận về bản lĩnh thực thì Sử Triều Anh còn kém y một bậc. Sau ba mươi chiêu, y dần dần nhìn ra đường lối kiếm pháp của Sử Triều Anh, tức thì tượng pháp biến đổi chuyển thủ sang công.

“Hàng Long tượng pháp” của Cái bang là vô lâm nhất tuyệt, sử ra rất cẩn mật, chỉ thấy bốn phương tám hướng đều là bóng tượng rợp kín. Sử Triều Anh chỉ có thể múa kiếm hộ thân, kiếm pháp dần dần không triển khai được. Đoàn Khắc Tà trong lòng mờ mịt, chưa biết làm gì.

Đang kịch chiến, bỗng nghe thấy Sử Triều Anh kêu “ôi” lên một tiếng, “Kiên Tĩnh huyết” của nàng đã bị trúc tượng của Thạch Thanh Dương điểm trúng. Thế nhưng Sử Triều Anh cũng chỉ loạn choạng vài cái chứ không ngã xuống. Thạch Thanh Dương không khỏi rúng động trong lòng, “Nguyên lai yêu nữ này còn có công phu bế huyết, xem ra không thể coi thường được”. Nghĩ đoạn, y liền chuyển sang dùng trọng thủ pháp điểm huyết, trúc tượng vung lên, kinh phong ầm ầm, uy thế cực kỳ mạnh mẽ, so với thiết tượng thì trúc tượng còn cương mãnh hơn.

Đoàn Khắc Tà nghe Sử Triều Anh ối một tiếng, trong lòng cũng tựa như bị trúc tượng của Thạch Thanh Dương điểm trúng. Chàng không nhẫn nại được, liền muốn lao ra kêu Thạch Thanh Dương ngừng tay, nào ngờ tâm niệm vừa mới động, lời còn chưa ra khỏi miệng, cước bộ chưa kịp bước ra thì đã bị Phong Cái Vệ Việt giữ lại.

Vệ Việt cười như không cười mà từ tốn nói:

“Tiểu Đoàn, người sao vậy, ta mời người uống rượu mà người không uống!”

Đoàn Khắc Tà lòng gấp như lửa đốt, chàng cuống quýt:

“Vệ lão tiên bối, vị Sử cô nương này, vị Sử cô nương này...”

Nhất thời chàng không biết dùng từ gì, nói luôn mấy câu “vị Sử cô nương này” mà không biết nói tiếp ra sao. Vệ Việt cười nói:

“Vị sử cô nương này và người có giao tình rất tốt phải không?”

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng mặt nhưng lúc này chàng đã chẳng kể ngược ngừng nên chỉ đành mặc nhận.

Phong Cái Vệ Việt đột nhiên chỉnh sắc mặt rồi nói:

“Đoàn hiền đệ, cháu hấn nhớ đến phụ thân cháu một đời đại hiệp, yêu nữ này là con gái của Sử Tư Minh là em gái của Sử Triều Nghĩa, hành sự yêu tà, người làm sao có thể ở cùng một chỗ với ả ta được? ả tại Cái bang gây chuyện ly gián, khiến cho nội bộ Cái bang xảy ra tranh chấp, sau lại hại chết Vũ Văn Thùy. Người nói chúng ta có nên đối phó với ả ta không?”

Đoàn Khắc Tà bị Vệ Việt giáo huấn một trận, ngẫm lại cũng xác thực là Sử Triều Anh không đúng, hiện tại thật khó tranh biện cho nàng ta, Phong Cái Vệ Việt đột nhiên lại cười rằng:

“Cô nương tài mạo song toàn trong thiên hạ rất nhiều, người thích cô nào, lão sẽ làm mối cho người. Chỉ cần người nhìn trúng cô nương nào trong võ lâm, sư phụ các nàng nhất định phải nể mặt lão vài phần”.

Đoàn Khắc Tà bị lão làm cho muốn cười mà chẳng được, chàng đỏ hồng cả mặt, nóng đến tận mạng tai, chỉ đành miễn cưỡng nói:

“Vệ lão tiên bối, tiểu diệt hoàn toàn không phải cùng vị cô nương này có tư tình sâu sắc...”

Vệ Việt ha hả cười lớn:

“Nếu đã không có tư tình, lại càng không cần nói nữa! Ngồi xuống đây, uống rượu đã, tốt nhất là ngay cả nhìn người cùng đừng nhìn nữa!”

Đoàn Khắc Tà lấy đầu ra tâm tình để ngồi uống rượu, tuy nói rằng chàng hiểu đúng là Sử Triều Anh sai thể nhưng đi chung lâu ngày như vậy, rốt cục cũng có chút cảm tình, chàng đâu thể trở mặt nhìn Sử Triều Anh bị Cái bang bắt mang lên đài tế sống được. Lúc này Thạch Thanh Dương đã nắm ưu thế áp đảo, trượng pháp càng lúc càng mãnh liệt, thực sự như thiên phong hải vũ khiến người kinh hãi. Kiếm chiêu của Sử Triều Anh đã bị y đánh cho rối loạn không ra đường lối thể nhưng Sử Triều Anh cực kỳ ngoan cường, không chịu buông tay chịu trôi. Mắt thấy qua thêm vài chiêu nữa nàng ta sẽ bị thương dưới trượng của Thạch Thanh Dương, thậm chí cũng có thể bỏ mạng.

Đoàn Khắc Tà gấp gáp kêu lên:

“Vệ lão tiên bối, tiểu diệt tình nguyện cho người trách mắng, xin người tha cho cô ta một mạng!”

Vệ Việt nói:

“Tiểu Đoàn, người nói cùng với ả không có tư tình sâu sắc gì, vì sao lại cứ luôn cầu xin cho ả thể...”

Đoàn Khắc Tà gấp đến độ mồ hôi túa ra đầy đầu, gân xanh cũng nổi lên, chàng không chờ Vệ Việt nói hết mà cướp lời nói:

“Mọi người hãy thả nàng ra trước, việc này nhất thời ta nói không được rõ ràng lắm. Ta tình nguyện thay nàng ta chịu phạt có được không?”

Đoàn Khắc Tà đối với Cái bang vốn có đại ân, Vệ Việt thấy tình cảnh chàng gấp gáp đến như vậy, mặc dù thấy kỳ lạ khó hiểu nhưng trong lòng cũng trừ trừ tư lự, “Nể tình Đoàn Khắc Tà tha cho yêu nữ này một mạng cũng không có gì quá đáng”. Thế nhưng tính tình Vệ Việt ghét ác như thù, mấy chục năm chẳng hề thay đổi đã thành thâm căn cố đế, mặc dù Đoàn Khắc Tà đã một lần nữa cầu tình nhưng lão vẫn chưa động lòng, trong nhất thời không chịu thay lời, lão vẫn nói:

“Không thể, yêu nữ này chúng ta không bắt sống không được”.

Nếu Đoàn Khắc Tà cẩn thận nghe kỹ thì có thể thấy trong khẩu khí của Vệ Việt đã thoáng động lòng, chỉ nói là “bắt sống” chứ không nói cần phải lấy tính mạng của nàng.

Nhưng trong lúc khẩn cấp vạn phần như vậy, Đoàn Khắc Tà đâu có thừa thời gian để phân tích ngữ khí của y? Chỉ thấy Thạch Thanh Dương đánh ra một chiêu “Cử Hỏa Liên Thiêu”, đầu trượng điểm vào thốn mạch trên huyệt khẩu Sử Triều Anh. Sử Triều Anh tự thị có bảo kiếm sắc bén liền xuất chiêu “Thiết Tỏa Hoàn Giang”, ý đồ muốn chặt đứt trượng của Thạch Thanh Dương.

Thạch Thanh Dương liền quát:

“Buông tay!”

Y dùng bí quyết chữ “Tá”, trượng trượng đề lên sống kiếm của Sử Triều Anh, vừa lật vừa xiết, tức thì nghe một tiếng “Choang”, bảo kiếm của Sử Triều Anh đã rời tay rơi trên mặt đất. Thạch Thanh Dương quát:

“Còn muốn chạy nữa không? Trước tiên ta phế bỏ võ công của người rồi mới nói!”

Tả thủ y giương lên, một trảo chụp xuống xương tỳ bà của Sử Triều Anh.

Đoàn Khắc Tà vốn đang bị Vệ Việt nắm giữ, lúc này tình huống cấp bách vô cùng, chàng bất giác lao mạnh về phía trước, chạy ra vài bước. Vệ Việt tu luyện nội công mấy chục năm chẳng phải vừa, lập tức lão phản ứng giữ chặt Đoàn Khắc Tà lại, mặc dù bị Đoàn Khắc Tà kéo đi nhưng Đoàn Khắc Tà cũng không thể đi nhanh được.

Đoàn Khắc Tà vốn mang thân phận tiểu bối không thể cố hết sức tranh thắng với Vệ Việt, hơn nữa dù có cố hết sức cũng chẳng thể ngay lập tức tránh thoát, chàng gấp gáp kêu lên:

“Lão tiền bối, xin hãy buông tay!”

Đúng lúc chàng kêu Vệ Việt buông tay thì chợt nghe thấy có người cũng kêu lên:

“Khoan hãy động thủ!”

Thanh âm đó, chữ đầu tiên thì hãy còn ở rất xa, nói xong chữ cuối cùng thì đã lại gần, chấn động ong ong lỗ tai mọi người. Vệ Việt nghĩ bụng:

“Người này công lực không kém!”

Tâm niệm chưa qua thì thấy một khối mã phi đến như bay. Thủ chỉ của Thạch Thanh Dương vừa mới tiếp xúc với xương tỳ bà của Sử Triều Anh, nghe thấy âm thanh đó tức thời ngậy người phát ngốc. Chờ đến khi thốt ngựa lại gần, y đưa mắt nhìn thì càng thất kinh vội vàng rút tay lại mà nói:

“Mưu đại hiệp, người cũng đã đến đây!”

Nguyên lai người vừa đến chính là Mưu Thế Kiệt.

Đúng là:

Lại có tình đầu thương gái lạ

Nào hay đều chứa đựng tâm cơ

23. Chương 23: Bạn Khách Phiêu Bồng Minh Lạc Lãng - Kinh Hoa Nghiêng Ngã Chuyện Đôi Tình

Phải biết Mưu Thế Kiệt là Lục lâm Minh chủ, Thạch Thanh Dương tất nhiên phải nể mặt y vài phần. Bất quá mặc dù Thạch Thanh Dương tuân mệnh nhưng trong lòng cũng rất lấy làm kỳ quái, liền gắng hỏi:

“Mưu đại hiệp cũng đến cầu tình cho yêu nữ này ư? Yêu nữ này là con gái của Sử Tư Minh, là em gái của Sử Triều Nghĩ, kẻ hại sư huynh ta cũng chính là ả!”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Những điều này ta đều đã biết, ta đến đây chính là muốn cùng lệnh sư huynh giải quyết chuyện xích mích này”.

Mưu Thế Kiệt ra mắt hai người Vệ Việt và Tiêu Cố xong rồi nói:

“Vị Sử cô nương này xúi giục Vũ Văn Thùy khi sư phạm thượng, tự ý tù cầm Tiêu bang chủ, rồi lại khiến cho nội bộ quý bang bất hòa suýt nữa thì đại động can qua. Nói ra, cũng khó trách quý bang sẽ đối phó với cô ta. Nhưng ta đoán chừng dụng tâm của cô ta cũng là muốn được cùng quý bang liên hợp chống lại quan quân. Không biết ta đoán có đúng không?”

Sử Triều Anh giật mình rung động, nàng nghĩ thầm, “Người này thực sự là tinh minh lợi hại, hẳn trước đó chưa từng gặp ta vậy mà nói ngay được dụng tâm của ta”.

Tiêu Cố đáp:

“Chuyện này Vũ Văn Thùy cũng từng tiết lộ với ta. Cái bang không dám tự cho mình là hiệp nghĩa nhưng cũng quyết không làm điều xằng bậy như bọn phi đồ ô hợp, vậy sao có thể liên hợp với bọn tặc tử hại dân hại nước được? Lại nói, chúng ta là ăn mày, chỉ cầu có nơi để xin cơm, chẳng lẽ làm ăn mày cũng còn muốn ngồi trên bệ rồng hay sao?”

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Thiên hạ vô đạo, chỉ cần có đức thì Hoàng đế ai làm cũng được, ăn mày làm Hoàng đế thì cũng có gì ngạc nhiên. Bất quá, người có chí riêng, Tiêu bang chủ không thích cái ngai Hoàng đế, điều này cũng bất tất phải nói đến. Nhưng theo như lời kể, vị Sử cô nương này tù cầm Tiêu bang chủ, dĩ nhiên là điều rất rất sai nhưng cô ta lại không làm hại tính mạng Tiêu bang chủ, không biết Tiêu bang chủ có chịu đại lượng khoan hồng mở một đường sống cho cô ta không?”

Tiêu Cố trầm ngâm không nói. Mưu Thế Kiệt lại quay sang hỏi Đoàn Khắc Tà:

“Nghe nói, vị Sử cô nương này từng vì đệ mà phản bội lại ca ca, cứu đệ một mạng, điều này có thực không?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Hóa ra là Mưu đại ca đã biết rồi”.

Vệ Việt cần nhằn hỏi:

“Người vì sao lại cần ả cứu mệnh?”

Đoàn Khắc Tà liền mang sự thực kể ra:

“Chuyện này nói đúng là, trước tiên cô ta đối với tiểu diệt không đúng, cô ta lập kế bắt giữ tiểu diệt nhưng sau đó lại thả tiểu diệt, tiểu diệt cũng phải cảm kích cô ta”.

Chàng liền mang những việc vừa trải qua kể lại một lượt, lúc này Vệ Việt mới biết nguyên nhân vì sao Đoàn Khắc Tà cứ lần lữa cầu tình cho Sử Triều Anh.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Như vậy, mặc dù vị Sử cô nương này là con gái của Sử Tư Minh, là em gái của Sử Triều Nghĩa nhưng hành sự lại không giống với cha, anh. Biết sai có thể sửa, đường thiện cũng chẳng xa, ta thấy cô ta có lòng muốn hướng thiện, cho nên mới dám đến cầu tình với Tiêu bang chủ. Không biết Tiêu bang chủ có chịu nể mặt ta không?”

Tiêu Cố thở dài:

“Bỏ, bỏ, bỏ đi, đồ nhi của ta tự hấn bắt chánh, hành động sai quấy! Tục ngữ nói: “Vật tự mình thối rửa thì sau ắt sinh gòi bọ”, vốn dĩ cũng chẳng thể hoàn toàn trách người ngoài được. Ta cũng không nghĩ vì nó mà báo cừu nữa! Mưu đại hiệp, cái mạng này của ta là do đại hiệp cứu lại, hôm nay đại hiệp đến cầu tình, ta sao có thể không theo? Được rồi, một mạng đổi một mạng, từ nay về sau chỉ cần cô nương này không phạm đến ta, ta cũng sẽ không phạm đến ả”.

Tại sao Tiêu Cố lại cảm kích Mưu Thế Kiệt như vậy? Bên trong hẳn có nguyên do. Nguyên lai ngày đó khi Tiêu Cố thoát hiểm, y lại gặp phải địch nhân so với Sử Triều Anh còn ác độc hơn, hiểm nguy bất trắc, may mắn lại được Mưu Thế Kiệt cứu mệnh.

Địch nhân ác độc này chẳng phải ai xa lạ mà chính là Tinh Tinh Nhi. Sử Triều Anh giật dây Vũ Văn Thùy phản thầy tiếm vị, Tinh Tinh Nhi cũng từng tham dự vào âm mưu bí mật này, hơn nữa lại do Tinh Tinh Nhi xuất đầu làm chỗ dựa cho Vũ Văn Thùy, định đưa hắn ngồi lên chiếc ghế Bang chủ Cái bang. Tinh Tinh Nhi cũng chẳng phải hậu ái gì Vũ Văn Thùy, hắn cũng chỉ tính toán cho hắn, ý đồ của hắn và Sử Triều Anh giống hệt như nhau, đó là thông qua Vũ Văn Thùy mà khống chế Cái bang. Bất quá, trong việc xử trí thế nào với Tiêu Cố thì ý kiến của hắn và Sử Triều Anh lại bất đồng. Tinh Tinh Nhi vì muốn miễn trừ hậu hoạn nên một mực chủ trương giết chết Tiêu Cố nhưng bởi vì Sử Triều Anh kiên quyết không cho, còn Vũ Văn Thùy vô luận thế nào cũng không chịu sát hại, khi đó Tinh Tinh Nhi còn nương nhờ nơi hai người bọn họ nên mới không dám tự tiện hạ độc thủ.

Đến khi Sử Triều Anh cùng bỏ chạy với Đoàn Khắc Tà, Vũ Văn Thùy đoán định Sử Triều Anh chưa kịp mang Tiêu Cố đi mà chỉ chuyển nơi tù cầm. Tinh Tinh Nhi thông minh tài trí còn hơn Vũ Văn Thùy, Vũ Văn Thùy nghĩ được đến đó thì đương nhiên hần cũng nghĩ được. Vũ Văn Thùy câu dân thị nữ tâm phúc của Sử Triều Anh, người khác không lưu tâm nhưng tất cả lại lọt vào mắt Tinh Tinh Nhi. Hần sớm đã có lòng nghi ngờ Vũ Văn Thùy, từ đó về sau lại càng thêm lưu tâm.

Đúng là “Bọ ngựa bắt ve sầu, chim sẻ rình phía sau”, Vũ Văn Thùy nhất tâm nhất ý dẫn dụ nữ tỳ nọ mắc câu, cũng không ngờ được Tinh Tinh Nhi cũng đang rình mò hần.

Đến một ngày, Vũ Văn Thùy thám thính được nơi bí mật cầm tù sư phụ mình, hần lặng lẽ tìm đến, không lâu sau thì Tinh Tinh Nhi phát hiện ra hần thất tung. Tinh Tinh Nhi lập tức đến tra hỏi tỳ nữ kia, phân tích lợi hại lại thêm dọa dẫm, rốt cuộc cũng moi được bí mật từ miệng của ả.

Vũ Văn Thùy cứu được sư phụ, sau khi mang thuốc giải cho sư phụ liền tức thời tự vẫn. Hần cũng không ngờ rằng, mặc dù sư phụ hần đã phục giải được nhưng vì trúng độc quá nặng và lâu, đừng nói võ công chẳng thể tức thời khôi phục được mà ngay cả khí lực cũng không bằng được thường nhân, thật sự còn phải cần hần bảo hộ. Sau khi Vũ Văn Thùy tự sát, Tiêu Cố đau xót khôn xiết, y vừa mới chôn xong thi thể của Vũ Văn Thùy thì Tinh Tinh Nhi đã đến.

Tiêu Cố thi triển công phu lưỡng bại câu thương là “Thiên ma giải thể pháp”, y cắn chót lưỡi, mang khí lực toàn thân quy tụ lại rồi kích Tinh Tinh Nhi một chưởng, song một bên chân của y cũng bị Tinh Tinh Nhi đánh gãy. Đang lúc hần muốn hạ thủ thì may mắn thế nào Mưu Thế Kiệt lại đi ngang qua. Tinh Tinh Nhi vừa ném một chưởng của Tiêu Cố, công lực bị suy giảm vài phần nên không phải đối thủ của Mưu Thế Kiệt nên bị Mưu Thế Kiệt đuổi chạy. Mưu Thế Kiệt bó lại xương cho Tiêu Cố rồi một mạch hộ tống y hơn ba trăm dặm đến Phân đà của Cái bang, lúc đó mới chia tay.

Vì có một đoạn nhân duyên như vậy nên Mưu Thế Kiệt đến cầu tình cho Sử Triều Anh, tự nhiên Tiêu Cố không thể không nể mặt. Bất quá cũng còn phòng hờ lại, y nói chỉ cần sau này Sử Triều Anh không phạm đến y thì y cũng không tìm nàng tính toán. Hàm ý là y chỉ có để gạt bỏ oán cừu riêng và hơn nữa, tối đa cũng chỉ Cái bang đệ tử là thuộc hạ y mới nghe theo ước thúc của y, còn những trưởng bối Cái bang như Vệ Việt thì y không quản được.

Mưu Thế Kiệt là đại hành gia trên giang hồ, đương nhiên là nghe ra ý tứ của Tiêu Cố, lập tức Mưu Thế Kiệt bái tạ Tiêu Cố rồi quay sang Vệ Việt cầu tình.

Tiêu Cố đã đáp ứng, mọi người tưởng rằng Vệ Việt cũng sẽ nể mặt Mưu Thế Kiệt vài phần. Nào ngờ Mưu Thế Kiệt vừa mở miệng nói được một câu “Vệ lão tiên bối” thì Vệ Việt liền đảo tròn hai tròng quái nhân, lão cười ha hả nói:

“Mưu đại hiệp, người bất tất phải hạ mình cầu tình, đừng khiến cho mọi người ngại ngùng khó xử”.

Một câu nói đã kéo Mưu Thế Kiệt trở lại, khiến cho y vô cùng ngượng ngập. Đoàn Khắc Tà vội vàng nói:

“Vệ lão tiên bối, vãn bối nguyện chịu sự trách mắng của tiên bối, cũng phải nhất quyết cầu tình với người”.

Vệ Việt khe khẽ lúc lắc mái đầu, lão trả lời:

“Người cầu tình cũng vô dụng thôi, tính tình của lão khiêu hóa ta, sanh ra đã vừa xấu vừa ngang ngạnh, lực thân bất nhận, quyết không nói chuyện tình cảm!”

Sử Triều Anh nhất bảo kiếm lên, đột nhiên nói:

“Các người không cần phải vì ta mà cầu xin. Được rồi, lão ăn mày, lão không chịu thả ta thì hãy lên đây!”

Vệ Việt tu ừng ực một hớp rượu lớn rồi mới chậm rãi nói:

“Người muốn cùng ta động thủ à? ‘Phi’, bằng vào nữ oa tử nhà người mà cũng xứng sao?”

Lão ha hả cười, phun ngụm rượu ra rồi nói tiếp:

“Lão khiêu hóa ta đây không giăng nhân tình, không xem mặt mũi. Luận theo lý người có tội thì phải chịu, ta giết người cũng không quá đáng. Nhưng bây giờ Tinh Tinh Nhi không cùng bọn với người, người chỉ là

một thân nữ tử, ta giết ngươi rồi, người ngoài không biết lại nói ta lấy lớn hiếp nhỏ! Không xong, không xong, lão khiêu hóa sao có thể mất sĩ diện được, cho nên không thềm giết ngươi nữa!”

Mấy lời hàm hồ của lão mặc dù rất buồn cười nhưng cũng chứa đựng thâm ý bên trong, lão nói Sử Triều Anh chỉ là một thân nữ tử cũng tức là bảo Sử Triều Anh đã thoát ly tập đoàn tà ác, cho nên lão mới không coi nàng là địch nhân. Mưu Thế Kiệt nghĩ bụng, “Vệ Việt danh xưng là Phong Cái, quả nhiên danh xứng với thực, lời nói chẳng ai lường được, tự cho mình là điên mà không điên. Nếu như vị cô nương này thông minh thì sẽ thấu tỏ tính tình của lão”.

Vệ Việt hỏi:

“À, kiếm pháp của nữ oa tử nhà ngươi rất đặc biệt, sư phụ ngươi là ai?”

Sử Triều Anh cười đáp:

“May mà lão không giết ta, lão mà giết ta rồi thì lão sẽ biết được sự lợi hại của sư phụ ta. Lão muốn biết danh tự của sư phụ ta thì có thể đến hỏi Không Không Nhi”.

Vệ Việt xì một tiếng:

“Xì, ngươi tưởng ta không biết à? Sư phụ ngươi nhất định là người có danh xưng Vô Tình Kiếm, tức Tân Chỉ Cô”.

Sử Triều Anh giật mình kinh ngạc, “Lão khiêu hóa này có điểm tà môn, lộ số võ công của sư phụ ta sao lão biết được? Vậy mà mới nhìn qua ta múa vài chiêu kiếm, lão lại gọi đúng danh xưng của sư phụ”. Lập tức nàng nói:

“Lão khiêu hóa, ngươi biết ngoại hiệu của sư phụ ta thì tốt rồi, người so với lão càng không giảng đạo lý hơn, lão cho rằng người sẽ bỏ qua cho lão sao?”

Vệ Việt càng cười lớn:

“Nữ oa tử, ngươi theo sư phụ ngươi được mấy năm? Bà ta được xưng là Vô Tình Kiếm nhưng trong lòng bà ta là hữu tình hay vô tình, ta thấy ngươi cũng vị tất đã biết! Lão khiêu hóa ta không sợ bà ta giết lão nhưng lại sợ bà ta hướng lão cầu tình”.

Sử Triều Anh ngạc nhiên hỏi:

“Lão nói gì, người hướng lão cầu tình à?”

Vệ Việt cười đáp:

“Bà ta muốn ta làm ông mai, như vậy chẳng phải là hướng ta cầu tình hay sao?”

Sử Triều Anh gất một hơi:

“Nói vớ vẩn!”

Vệ Việt càng ha hả cười lớn:

“Tin hay không là tùy ngươi. Lão khiêu hóa ta cũng không muốn tiết lộ tư tình của sư phụ trước mặt đồ đệ. Được rồi, Tiêu sư diệt, chúng ta đi thôi, còn nói tiếp nữa, người ta sẽ cười ta là đồ bất chính mắt”.

Vệ Việt một hồi thì giận dữ ngôn từ tàn khốc, một hồi mặt mày lại tươi cười hoạt kê, khiến Sử Triều Anh muốn cười cũng chẳng nổi. Mọi người đều biết Vệ Việt có chút dở dở điên điên nhưng cũng chưa phát giác ra điểm kỳ quái. Chỉ có Sử Triều Anh thầm tự nhủ: “Lão ăn mày điên này thực đúng là tà môn, mấy lời khôi hài của lão cũng không phải toàn bộ đều là điên khùng, chẳng lẽ lão thật sự biết được tâm sự bất thành của sư phụ ta?”

Sau khi đám người Cái bang rời đi, Đoàn Khắc Tà và Mưu Thế Kiệt lại chào hỏi nhau một lần nữa, chàng nhớ đến Thiết Ma Lặc liền lập tức hỏi:

“Mưu đại ca, sao hôm nay huynh lại đến đây trùng hợp vậy? Biểu ca Thiết Ma Lặc của ta có đến không?”

Mưu Thế Kiệt cười đáp:

“Không phải ta đến trùng hợp, chính là ta cố tình đến đây chờ các người đó. Biểu ca của đệ cùng với Tần Tương là cố giao, lần này Tần Tương triệu khai anh hùng đại hội, đương nhiên là huynh ấy phải đến. Bất quá huynh ấy còn có chút việc nên trì hoãn một chút, đại khái muộn nhất thì trưa ngày mốt khả dĩ đến nơi”.

Tiếp theo y lại kể:

“Ta và mấy người Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh đến trước, đã đến Trường An được mấy ngày. Mới gần đây, ta và Tiêu Cố có kết giao tình, Cái bang bọn họ tin tức linh thông, cũng không hề giấu ta. Ta sớm biết đệ và Sử cô nương hôm nay sẽ đến, cũng biết hôm nay Cái bang muốn bắt sống Sử cô nương ở đây, trong tông đàn của Cái bang nhiều người hỗn tạp ta không tiện mở lời ngăn cản nên tạm thời chỉ đành chạy đến đây”.

Đoàn Khắc Tà lúc này mới biết nguyên ủy bên trong nhưng trong lòng cũng rất lấy làm kỳ quái, “Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh không quen không biết, nàng ta lại là con gái của Sử Tư Minh, Mưu Thế Kiệt không xem nàng ta là yêu nữ cũng đã là khó khăn lắm rồi, y lại còn chịu vì nàng mà tận sức, thực sự không ai nghĩ đến! Chẳng lẽ nguyên cớ ở đây cũng đều là vì ta?”

Sử Triều Anh đợi hai người bọn họ trò chuyện một hồi rồi mới bước đến, nàng cũng chẳng nói lời cảm ơn nào nhưng lại giơ ngón cái lên khen Mưu Thế Kiệt:

“Mưu Thế Kiệt, người đại độ khoan dung, chẳng kể gánh vác nhọc nhằn oán trách, một mực vì người mà hòa giải tranh chấp, thật không thẹn làm Lục lâm Minh chủ!”

Mưu Thế Kiệt cười mà rằng:

“Nghe nói tướng sĩ thuộc hạ của ca ca cô nương đều rất nghe lời cô, lần này sau khi các người đại bại, lại nghe nói cũng nhờ có tài điều động của cô nên quân tướng mới không bị tan rã. Sử cô nương, cô cũng thật xứng là nữ trung hào kiệt đó”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Người rất lưu tâm đến chuyện của ta nhưng những chuyện người nghe thấy đều đã được khoa trương hết rồi, ta không có bản lĩnh lớn như vậy. Lại vì ta không giống với nữ tử thông thường chỉ biết chải đầu mặc áo, cho nên ca ca mới khắc kỷ ta”.

Mưu Thế Kiệt cười rồi nói:

“Ta còn tưởng lần này cô trốn đi là vì Khắc Tà, nguyên lai hai huynh muội cô đã sớm có bất hòa”.

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng mặt, chàng phân biện:

“Tính tình và hành sự của Sử cô nương và ca ca cô ta rất khác nhau, bọn họ là huynh muội khác mẹ. Ca ca cô ta giết cha chiếm ngôi, bạo ngược vô đạo, cô ta sớm đã bất mãn với hành vi tàn ác của ca ca mình”.

Mưu Thế Kiệt gật gật đầu:

“À, nguyên lai là như vậy”.

Y đưa ánh mắt lướt qua khuôn mặt của Sử Triều Anh, dường như có điều suy tư.

Sử Triều Anh nói:

“Đại ân cảm tạ không hết, Mưu minh chủ, nếu như sau này huynh cần ta giúp điểm nào, xin cứ tùy ý phân phó. Huynh muốn thứ gì nhất định ta sẽ dốc sức lấy tặng cho huynh”.

Nàng vừa nói vừa đưa mắt liếc Mưu Thế Kiệt, ánh mắt tựa như cười mà chẳng phải cười.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng: “Triều Anh nói lời này thật không cần nhắc. Đã nói đại ân cảm tạ không hết, lại còn nói thứ gì mà Mưu đại ca thích thì sẽ tìm cách đoạt về. Mưu đại ca ta là hạng người thế nào mà cần người phải tống cấp? Hơn nữa, những lời như vậy, nếu từ miệng sư huynh ta nói ra còn nghe được, người lấy đâu ra tuyệt kỹ ‘Điều thủ không không’ như sư huynh ta?” Thế nhưng cơ hồ nằm ngoài ý liệu của chàng, thần tình của Mưu Thế Kiệt lại không có một chút trách giận, ngược lại vô cùng hoan hỉ, y mỉm cười rồi nói:

“Như vậy, trước tiên ta xin đa tạ cô nương”.

Hai người nói chuyện rất hòa hợp, cảm giác dường như còn hận gặp nhau quá muộn.

Đoàn Khắc Tà lặc lững đứng một bên, Sử Triều Anh cũng tựa hồ cảm thấy, nàng đột nhiên ngừng nói chuyện, nàng bước đến trước mặt Đoàn Khắc Tà, hai tay nâng bảo kiếm, nàng nói:

“Đa tạ người trên đường đã chiếu cố ta. Ta biết người không thích làm bạn với ta nhưng ta vẫn luôn cảm kích người”.

Mấy lời đó đều xuất phát từ chân tình, âm thanh của nàng nghe thấy hơi khe khẽ run. Trong sát na đó, Đoàn Khắc Tà không kìm được lòng mình cũng dậy lên chút tình ý luyến tiếc lúc biệt ly, chàng hỏi nàng về đâu. Lúc này, Sử Triều Anh tâm sự đương như sóng triều, nàng nghe Đoàn Khắc Tà hỏi còn đang ngơ ngẩn chưa kịp hồi đáp thì Mưu Thế Kiệt đã hỏi trước:

“Nguyên lai Sử cô nương cũng đến Trường An tham gia anh hùng đại hội phải không?”

Sử Triều Anh định thần lại, nàng phì cười một tiếng rồi nói:

“Ta nào xứng tham gia anh hùng đại hội gì đó, hai chữ anh hùng, đương kim thiên hạ, chỉ có hai người và Thiết Ma Lặc mới xứng đáng thôi. Ta chỉ vì việc rắc rối với Cái bang mà đến. Vốn dĩ có thể không cần đến Trường An cũng được. Nhưng nếu đã đến đây rồi, Trường An cũng ngay trước mắt, ta lại có chút hứng thú muốn đến tham quan náo nhiệt một chút”.

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Sử cô nương là nữ trung hào kiệt, hà tất phải quá khiêm nhường. Nhưng cô một thân nữ tử, sẽ có nhiều điều không tiện, ta thấy hay là cô cứ cùng đi với chúng ta. Ở Trường An chúng ta có một căn cứ rất lớn, nơi đó cũng đã chuẩn bị nơi cư ngụ cho cả nữ quyền, cô ở đó với chúng ta, khả dĩ cũng có thể an tâm”.

Sử Triều Anh đột nhiên hỏi:

“Khắc Tà, người không chán ghét ta chứ?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đây là Mưu đại ca làm chủ, ta và cô đều giống nhau, đều là khách nhân của huynh ấy”.

Sử Triều Anh cười rằng:

“Mưu minh chủ, huynh không biết, suốt dọc đường y chỉ mong rời khỏi ta, sợ ta bám căng y. Bây giờ huynh mời ta đến nhưng ta cũng không dám tiếp tục đi theo y nữa”.

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Cô không biết đó, là vì y sợ tị hiềm. Kỳ thật giang hồ nam nữ, sao lại quá coi trọng lễ giáo”.

Y vừa nói vừa đánh mắt nhìn Đoàn Khắc Tà, tiếp theo lại hỏi:

“Biểu ca Thiết Ma Lặc của đệ rất quan tâm đến chuyện của đệ với vị Sử cô nương kia, rốt cuộc đệ có tìm thấy nàng ta không?”. “Trùng hợp là vị hôn thê của Đoàn Khắc Tà và cô có cùng một họ. Bọn họ mới sinh ra đã được hứa hôn”.

Phần sau là Mưu Thế Kiệt đặc biệt giải thích cho Sử Triều Anh. Chuyện Đoàn Khắc Tà có một vị “Sử cô nương”, Sử Triều Anh sớm đã biết. Bất quá bây giờ nàng mới biết thêm một mức nữa, biết quan hệ giữa Đoàn Khắc Tà và vị “Sử cô nương” này.

Ba người vừa đi vừa nói. Đến khi lên đường, Mưu Thế Kiệt cười hỏi:

“Khắc Tà, đệ muốn cùng ta cưỡi chung một ngựa hay là vẫn cùng cưỡi với Sử cô nương?”

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng mặt:

“Trường An đã ngay trước mắt, không quá hai ba chục dặm đường, đệ chạy bộ cũng được rồi”.

Mưu Thế Kiệt xem như huynh trưởng cùng bối với chàng nên cũng không cần phải khách khí. Lập tức Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh hai người cưỡi ngựa đồng hành, Đoàn Khắc Tà theo sau. Mưu, Sử hai người cười nói thật vui vẻ, Đoàn Khắc Tà tịnh không nói một lời nào, chàng chỉ nghĩ đến tâm sự của riêng mình.

Còn hai ngày nữa mới đến kỳ đại hội, mặc dù nói Tần Tương sớm đã có tuyên cáo, bất luận người tham gia lai lịch ra sao đều không truy cứu nhưng Mưu Thế Kiệt là yếu phạm trộm ngựa, Sử Triều Anh lại là muối muối của phản vương, thân phận Đoàn Khắc Tà mặc dù không phạm cấm kỵ gì song chàng cũng từng cướp sinh lễ của Điền Thừa Tự, trong mắt quan phủ thì chàng cũng là “Giang hồ cự đạo” cho nên sau khi đến Trường An, Mưu Thế Kiệt khuyên chàng cùng Sử Triều Anh không có chuyện gì thì đừng ra ngoài, đến khi phó hội sẽ trà trộn với các anh hùng hào kiệt các nơi, rồi cả đoàn cùng đến.

Sử Triều Anh rất chịu nghe lời khuyên cáo của Mưu Thế Kiệt, sau khi nàng an trí chỗ ở xong thì không hề ra khỏi cửa, ngay cả ngoại viện cũng không bước ra một bước. Đoàn Khắc Tà lại không chịu được ước thúc này, tuy nói rằng Mưu Thế Kiệt có thể cử người đi dò la tin tức của Sử Nhược Mai nhưng trong lòng chàng vẫn rất lo lắng. Sáng sớm ngày thứ hai thì chàng tự mình ra ngoài tìm kiếm.

Thành Trường An phương viên một trăm mấy chục dặm, đường ngang ngõ dọc, chợ búa tấp nập, người qua lại không ngớt, muốn tìm một người ở Trường An thật chẳng khác mò kim đáy bể. Đoàn Khắc Tà mang ý định cầu may, dạo bộ khắp nơi, loanh quanh tứ phía, tùy lúc lại lưu tâm đến nhân vật võ lâm, bất tri bất giác chàng đã đến trước Tuyên Vũ Môn. Chỉ thấy cả một khoảng rộng toàn đầu người chen chúc lố nhố, tiếng la hét huyên náo, còn có một lá đại kỳ cuốn gió phấp phới bay. Đoàn Khắc Tà chỉ nghĩ là mãi vô nên cũng chẳng để ý xem.

Chợt nghe bên cạnh có người đàm luận:

“Đây đúng là chuyện lạ mới thấy, đại cô nương tại kinh thành tỷ võ chiêu thân!”

Một người lại nói:

“Anh hùng hội ngày mai, lão bách tính không vào xem được, ở chỗ này xem mấy trận tỷ võ, khả dĩ cũng đỡ thêm chút ít”.

Lại có một người nói:

“Các võ sư trong thiên hạ đều tụ tập kinh thành, nhân cơ hội này tỷ võ chiêu thân, thực sự là quá tuyệt, chỉ không biết nữ tử kia có xinh đẹp hay không?”

Tên đồng bạn của hắn cười bảo:

“Người không biết võ công, cô nương nhà người ta mỹ mạo như hoa người cũng chẳng thể hái được, người quan tâm gì người ta xinh đẹp hay không. Ta ngược lại lo lắng võ nghệ của cô ta không biết thế nào, nếu như vừa mới xuất tràng, ba quyền hai cước đã bị người ta đánh ngã, chẳng phải là khổ thân lắm sao?”

Tên đầu tiên nói:

“Cô ta dám đứng ra luận võ chiêu thân trong lúc anh hùng đại hội, xem ra võ nghệ nhất định không tệ”.

Đoàn Khắc Tà ngẩng đầu lên nhìn, quả nhiên thấy trên lá đại kỳ có thêu bốn chữ “Tỷ võ chiêu thân”, chàng nghĩ bụng, “Nữ tử này võ công chân chánh cao cường đến mức nào mà dám dựng cờ tỷ võ chiêu thân, ước chừng chắc là giang hồ mãi võ trong cơn khốn khó, muốn được quy ẩn, kiếm lấy tấm chồng. Ta đến xem náo nhiệt một chút cũng chẳng ngại gì”.

Chỉ thấy giữa tràng là một già một trẻ, hẳn là hai cha con, nữ nhân cũng có vài phần tư sắc. Khi chàng đến nơi thì tựa hồ cũng đã khai tràng rồi. Chỉ nghe thấy có người hỏi:

“Không kể già hay trẻ, tuấn tú hay xấu xí, chỉ cần đánh bại con gái lão là có thể thành thân phải không?”

Lão trượng kia đáp:

“Không sai nhưng có một việc, trong nhà đã có chánh thất thì không được”.

Lời còn chưa dứt, liền nghe thấy một người lớn tiếng nói:

“Được, tiểu sinh vừa tròn ba mươi tuổi, chưa từng cưới vợ. Tôi lên đây!”

Người này râu mọc xồm xoàm, tiếng như thanh la lại xưng là tiểu sinh khiến cho chúng nhân không nín được cười.

Mãng hán kia giơ hai nắm đấm ra nói:

“Tiểu nương tử, nếu như ta làm nàng đau, nàng phải lập tức lên tiếng đó”.

Nữ tử mãi vô nói:

“Cho dù ngươi dụng hết khí lực, chỉ sợ cũng không đánh trúng được ta”.

Mãng hán kia đấm tới một quyền, thiếu nữ mãi vô nhẹ nhàng né thoát, quả nhiên mãng hán kia đánh không trúng nàng. Thiếu nữ xoay người vô mãng hán một cái, tức thì mãng hán ngã nhào xuống. Nhưng người đến xem náo nhiệt đều ha hả cười rộ, vỗ tay hoan hô như sấm.

Đoàn Khắc Tà trầm nghĩ, “Nữ tử này cũng có chút bản lĩnh, những nữ mãi vô thông thường không thể bì được. Bộ pháp của cô ta không biết thuộc môn phái nào, xem ra ta chưa từng thấy qua, cũng nghĩ không ra. Cứ xem thêm vài chiêu của cô ta xem sao”.

Mãng hán đứng dậy kêu lên:

“Lợi hại thật, ta không dám cưới nàng làm thê tử nữa”.

Hắn vừa mới rời khỏi tràng đấu, thì liền có người bước lên tràng, hắn hô hố cười:

“Ta không ngại lão bà hung dữ, nàng gả cho ta đi”.

Có người nhận ra hắn liền nói:

“Người này chính là Thường sư phụ của Khai Vũ Quán ở cửa nam. ‘Thông tí quyền’ của y rất có danh tiếng, trận đấu này ước chừng đáng xem đây”.

Nữ tử mãi vô khịt mũi:

“Ngươi đánh thắng ta rồi hãy nói đi”.

Họ Thường kia xoạc cẳng, khom lưng, rồi đột nhiên nhảy chồm lên, song quyền phóng thẳng, quả nhiên giống hệt hình dạng con khỉ. Nhưng cũng chưa qua mười chiêu đã bị nữ tử cong hải đá cho một nhát, tức thì chống bốn vó lên trời. Đoàn Khắc Tà xem đến lúc này thì dần dần có chút ngạc nhiên. Đó không phải là bởi trình độ võ công của nữ tử này, mặc dù võ công của nàng ta không tệ nhưng Đoàn Khắc Tà còn chưa đặt trong lòng.... Đoàn Khắc Tà cảm thấy kỳ dị chính là gia số võ công của nàng ta so với các môn phái ở Trung Nguyên đều không giống. Tuy nói là luận võ chiêu thân, cũng chẳng phải là giao đấu chí mạng nhưng mỗi chiêu mỗi thức đều là thủ pháp lợi hại độc hiểm, tựa như đã trở thành thói quen. Bất quá trong khi nàng ta đánh bại quyền sư nọ, Đoàn Khắc Tà có thể nhìn ra nàng ta chỉ sử dụng một hai phần công lực, bởi vậy mà quyền sư kia bất quá cũng chỉ bị quăng ngã chứ không trọng thương.

Đoàn Khắc Tà càng xem càng thấy nghi hoặc, “Nàng ta rốt cuộc là đệ tử môn phái nào? Gia số võ công của nàng ta sao càng xem lại càng thấy quen thuộc vậy?”

Tâm niệm còn chưa qua thì lại thấy có người bước ra tràng, người này là một thư sinh tuổi chừng trên dưới ba mươi, y phe phẩy Chiết phiến rồi nói năng rất hợp lễ:

“Tiểu sinh Kim Thanh Hòa xin lĩnh giáo tiểu nương tử vài chiêu”.

Lão trượng kia nói:

“Ta hơi cẩn thận một chút, các hạ chính là công tử của tổng tiêu đầu Trường An Tiêu Cục Kim Đỉnh Nhạc! Tiểu nữ võ nghệ thấp kém, mong Kim công tử hạ thủ lưu tình”.

Kim Thanh Hòa chính là đệ tử của Kim Đỉnh Nhạc, Kim Đỉnh Nhạc không nỡ cho y ra giang hồ mạo hiểm cho nên dù y đã thừa kế hết võ công gia truyền, niên kỷ cũng gần ba mươi nhưng chưa từng phải đi bảo tiêu cho tiêu cục. Lần này y xuất tràng, dĩ nhiên bởi vì dung mạo tú lệ của nữ tử nhưng nguyên nhân chính là y muốn kiểm nghiệm võ công của mình.

Cha y danh chấn giang hồ, bản thân y lại chưa từng bảo tiêu, các tiêu sư trong tiêu cục đương nhiên đều tăng bốc y. Y tự cho là đã học được toàn bộ võ công của cha mình, cha mình là thiên hạ vô địch thì mình cũng phải là thiên hạ vô địch. Y nào có biết thiên ngoại hữu thiên, nhân ngoại hữu nhân, cha y bảo tiêu chưa lần nào bị mất tiêu, nguyên nhân chủ yếu là bởi vì lão quen biết nhiều người trên giang hồ, giao tình rộng rãi, chứ nếu luận về võ công chân chính, thì những kẻ cao minh hơn lão không biết nhiều đến bao nhiêu!

Lúc này y thấy lão nhân kia nhận biết thân phận mình, lại hạ giọng xin y hạ thủ lưu tình thì không khỏi dương dương đắc ý, y phe phẩy Chiết phiến rồi đáp:

“Nói hay lắm, nói hay lắm. Lệnh ái tài sắc song toàn, tiểu sinh vô cùng ái mộ, chúng ta chỉ điểm đến là dừng, quyết không làm thương lệnh ái”.

Nữ tử trong lòng tức giận nhưng không lộ ra ngoài, nàng điềm đạm nói:

“Kim công tử cũng bắt tất phải khách khí, quyền cước vô tình. Vạn nhất ta thu tay không kịp, làm ngộ thương Kim công tử xin công tử đừng trách cứ”.

Lão trưởng kia khẽ nạt:

“Người có bao nhiêu bản lĩnh mà dám khẩu xuất cuồng ngôn, hãy hướng Kim công tử mà xin lãnh giáo cho tốt”.

Kim Thanh Hòa biết lão trưởng nói như vậy là ngầm ám thị nữ nhi mình muốn nàng ta hạ thủ lưu tình, y liền ha hả cười lớn rồi nói:

“Lệnh ái thắng thần như vậy thật là hay, ta đang muốn chiêm ngưỡng công phu chân chánh của lệnh ái, xin mời tiểu nương tử cứ tận lực thi triển”.

Y tự tin nắm chắc phần thắng, trong lòng đang tính toán phải thắng thế nào cho đẹp mà không làm bị thương đối phương, hơn nữa lại muốn cho đối phương tâm phục khẩu phục.

Nào ngờ mới giao thủ được mấy chiêu, Kim Thanh Hòa đã vô cùng kinh hãi. Võ công của nữ tử rất quái dị, càng gặp phải đối thủ võ công cao cường, nàng xuất thủ lại càng ngoan độc. Hai người vừa rồi đều là đối thủ tầm thường nên công phu chưa lộ ra, bây giờ giao đấu với Kim Thanh Hòa, nàng thi triển cả chiêu lẫn chỉ, chiêu phách, chỉ điểm, tựa hồ mỗi chiêu đều hướng đến nơi yếu hại của Kim Thanh Hòa.

Lúc này Kim Thanh Hòa mới biết nữ tử này cao minh hơn y nhiều lắm, y vừa kinh hãi lại vừa tức giận, “Người biết rõ thân phận thiếu tổng tiêu đầu của ta, chẳng phải là chủ tâm làm ta bẽ mặt hay sao? Được lắm, người đã chẳng nề mặt, vậy thì chớ trách ta hạ thủ ngoan độc”. Chiết phiến của y vốn cài sau lưng, lúc này y thò tay ra lấy. Nữ tử kia vừa đẩy đến một chiêu, Kim Thanh Hòa liền lướt một bước rồi chớp nhoáng chuyển thân lại, đầu Chiết phiến đã điểm tới “Lao Cung huyết” trên chưởng tâm nữ tử.

Bản lĩnh thật của Kim Thanh Hòa tuy không bằng được nữ tử nhưng độc môn thủ pháp điểm huyết gia truyền của y lại rất kỳ diệu. Nữ tử kia là một hành gia, thấy y nhận huyết đạo cực chuẩn, vừa nhanh vừa hiểm thì cũng không khỏi rung động, nàng vội vàng rút tay lại. Kim Thanh Hòa một chiêu đắc lợi không chịu buông tha, Chiết phiến huy vũ, lập tức giành lấy thế công, chỉ nam đánh bắc, chỉ đông đánh tây, nhất thời nữ tử kia không biết đâu mà lần được thủ pháp của y, liền bị y bức bách lùi lại vài bước.

Chiết phiến không so được với đao kiếm, nếu là trong tay thường nhân thì dù có thêm chiếc Chiết phiến nho nhỏ cũng chẳng quan trọng gì lắm, không thể đả thương địch nhân được. Nhưng nếu ở trong tay một danh gia điểm huyết thì lại là một món binh khí. Công phu điểm huyết coi trọng từng ly từng tấc, có thêm một Chiết phiến tức là cánh tay được nối dài thêm một thước, khi điểm huyết đương nhiên là lợi hại hơn rất nhiều so với điểm huyết bằng tay, huống chi Chiết phiến của y có phần cốt là tinh cương [1] luyện thành các nan mỗ, vốn không phải là một cây Chiết phiến thông thường.

Kim Thanh Hòa vận dụng binh khí để đối phó với một đôi nhục chương của nữ tử, những người bàng quan mặc dù đều biết y là nhi tử của tổng tiêu đầu mười ba tiêu cục song cũng có nhiều người xì xầm khinh khi. Kim Thanh Hòa cảm thấy nóng mặt, y càng tức giận hơn, “Cũng may là cha con bọn họ tỷ võ chiêu thân không nói rõ là không cho đối phương sử dụng binh khí. Ta bắt kẻ người bên ngoài nghĩ thế nào, cứ tạm

điểm ngã nữ tử này đã. Hừ, nếu chẳng phải ta ham thích thành thân với ngươi thì những lời này sao có thể nói ra!”

Giữa tiếng xì xầm của mọi người, Kim Thanh Hòa tấn công càng mãnh liệt, nữ tử kia lui lại mấy bước, không biết là do vấp phải cục đá hay là do nàng quá bối rối mà đột nhiên thân người lão đảo mất trọng tâm đổ nghiêng về phía trước.

Kim Thanh Hòa mừng rỡ, gấp gáp đuổi Chiết phiến ra, lập tức điểm đến “Dũ Khí huyết” của thiếu nữ. Nào ngờ thiếu nữ kia cố ý làm ra sơ hở, chỉ nghe một tiếng “xoạt”, Chiết phiến vừa mới tiếp xúc vào y phục nàng thì bị nàng vỗ xuống một chưởng phá nát thành hai mảnh. Kim Thanh Hòa đứng ngây như tượng gỗ, thiếu nữ kia mang Chiết phiến trả lại y, nàng cười nói:

“Kim công tử, thật sự lỗi quá, làm hỏng Chiết phiến của công tử!”

Toàn trường đồng loạt hoan hô nữ tử, tiếng reo hò như sấm rền, Kim Thanh Hòa hận không thể chui xuống đất được. Thiếu nữ kia không phí chút lực nào đã có thể phá nát Chiết phiến của y, mặc dù cương phiến rất mỏng nhưng thủ kinh cũng mạnh thật khiến người kinh hãi. Kim Thanh Hòa vừa hổ thẹn lại vừa hãi sợ, trong tiếng reo hò âm ỉ hân vội vàng bỏ chạy như bay.

Đến lúc này Đoàn Khắc Tà cũng không khỏi vô cùng kinh ngạc, chàng kinh ngạc không phải vì thủ kinh của thiếu nữ mãi võ mà là đã nhìn ra sư thừa tông phái của thiếu nữ. Thiếu nữ này liên tiếp đánh bại ba người nhưng đến khi nàng ta đánh bại Kim Thanh Hòa thì Đoàn Khắc Tà mới hoàn toàn có thể đoán định được, thiếu nữ này là tỷ muội đồng môn của Sử Triều Anh, chưởng pháp của nàng ta chính là biến hóa từ bộ kiếm pháp của Sử Triều Anh mà ra.

Đoàn Khắc Tà lại thấy kỳ quái, “Sử Triều Anh chưa bao giờ đề cập với ta là nàng có đồng môn nhưng căn cứ vào gia số võ công của thiếu nữ này thì chắc là đồng môn của nàng không nghi ngờ gì. Chiêu số của thiếu nữ này rất lão luyện, hơn cả Sử Triều Anh, trong những nữ tử biết võ công trên giang hồ, chỉ sợ nàng ta là đệ nhất. Nàng ta có võ công cao cường như vậy sao còn muốn xuất đầu lộ diện cử hành tỷ võ chiêu thân?”

Lúc đầu Đoàn Khắc Tà chỉ cho rằng là một nữ tử mãi võ thông thường đang muốn quy ẩn nên tìm trượng phu, vốn chàng không có hứng thú gì lắm, nguyên chỉ định nhìn qua rồi đi, nào ngờ bây giờ lại phát hiện nàng ta và Sử Triều Anh là đồng môn, xem ra đều là đệ tử của nữ ma đầu Tân Chỉ Cô, suy nghĩ lúc đầu của chàng đã không đúng. Đến lúc này thì lòng hiếu kỳ của chàng ngày càng lớn, tạm gác việc tìm kiếm Sử Nhược Mai sang một bên, muốn ở lại xem đến rốt cuộc ra sao.

Những người đứng xem ở đây, thấy thiếu tiêu đầu Kim Thanh Hòa của mười ba tiêu cục cũng bại dưới tay nữ tử, hỏi còn ai dám bước ra. Lão trượng đi một vòng quanh tràng rồi nói:

“Thỉnh vị anh hùng kia đến chỉ giáo nha đầu nhà ta”.

Chẳng biết là vô tình hay hữu ý mà ánh mắt của lão đột nhiên ngưng lại trên người Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà làm như không biết, chàng tự nhủ: “Nếu như ngươi không phải dựng cờ tỷ võ chiêu thân thì ta cũng nguyện ý tỷ thí công phu với ngươi. Phiến phức của ta đã nhiều lắm rồi, có thể nào lại rước thêm phiền phức nữa”.

Nữ tử kia lạnh giọng nói:

“Nghe nói ngày mai có anh hùng đại hội, hảo hán khắp nơi tụ tập tại kinh thành, sao ta lại không gặp được một vị hảo hán vậy?”

Hiện tràng vốn có vài người chuẩn bị tham gia anh hùng đại hội, nghe nàng thuyết pháp như vậy thì trong lòng không khỏi tức giận. Thế nhưng những người này đã chuẩn bị tham gia anh hùng đại hội, đương nhiên là đều có danh khí, là loại nhân vật có chút ít nhân quang, bọn họ xem qua mấy trận tỷ võ vừa rồi, trong lòng tự xét, sợ rằng không phải đối thủ của nữ tử, cho nên dù tức giận nhưng lại sợ bề mặt cũng không dám khinh thường bước ra thử một chuyến.

Đang lúc toàn tràng tĩnh lặng chợt nghe có một âm thanh như thanh la vang lên:

“Nữ oa nhi đừng có tự cao tự đại, ta sống đến bốn mươi năm nay còn chưa tìm được lão bà, hôm nay vừa hay lại tóm được nàng!”

Chỉ thấy một góc người xem hồi hải tránh ra, một đại hán thân mình to lớn từ ngoài rẽ đám đông bước vào.

Đại hán này mặt như đĩa chảo, hai mắt tròn xoe, tóc tai dựng đứng, còn có một cặp răng sói lộ ra hai bên mép, tướng mạo cực kỳ xấu xí. Nữ tử kia đại nộ, nàng lạnh giọng quát:

“Chỉ sợ người tìm sai người rồi, xem chiêu!”

Sửu hán [2] giơ song quyền lên, gã cười:

“Không sai, nàng chính là lão bà của ta”.

Nữ tử triển khai thân pháp khinh linh vòng qua bên phải sửu hán, tát ra một chưởng, nàng mắng:

“Người là cóc ghẻ lại muốn ăn thịt thiên nga, ta đập nát tim gan nhà ngươi!”

Chưởng này nguyên là nàng muốn bạt tai sửu hán, sửu hán kia cũng có vài phần bản lĩnh, gã dùng thế “Đại loan yêu, tà sáp liễu” tránh khỏi phương chính diện xoay lưng hướng về nữ tử. Tức thì nữ tử chẳng bặt trúng tai gã mà lại vỗ một nhát lên lưng gã. Sửu hán cười lớn nói:

“Ta đang ngứa ngáy, nàng vỗ thêm gãi ngứa cho ta được không? Nàng hiềm ta xấu xí à? Hô hô, ai bảo nàng tỷ vô chiêu thân? Miếng thịt thiên nga của nàng, cóc ghẻ ta nhất định phải xơi!”

Những người đứng xem thấy sửu hán ném một chưởng, chỉ nghĩ là hán ta đang tự mình khóa lấp, dùng miệng lưỡi để đòi lại một chút tiện nghi, nữ tử kia thì lại vô cùng kinh hãi.

Nguyên lai một chưởng của nàng đánh trúng lưng của sửu hán thì tựa như đánh phải một khối thép, hồ khẩu ề ầm, lúc này mới biết sửu hán đó đã luyện công phu “Kim Chung Tráo”, nàng nghĩ “Người này chỉ có thể dùng trí thủ thắng, không thể đấu lực được”. Lập tức nàng biến đổi chưởng pháp, nhanh như gió cuốn nhưng mỗi chưởng chỉ lướt qua chứ hoàn toàn không ngạnh tiếp với gã.

Nữ tử mãi vô càng đánh càng nhanh, trong chớp mắt chỉ thấy bốn phương tám hướng đều là bóng của nàng, trong chưởng pháp nàng lại xen thêm các chiêu số điểm huyết, chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc nhưng thủ chỉ của nàng lại không thực sự điểm đến người sửu hán.

Những người ở hiện tràng đều thấy hoa cả mắt, không khỏi hò hét cổ vũ. Đoàn Khắc Tà lại thầm cảm thấy lo lắng cho nữ tử, “Nếu như không phải tỷ vô chiêu thân thì đánh không lại khả dĩ còn có thể bỏ chạy được nhưng bây giờ lại là tình thế chẳng dặng dưng. Sửu hán này công lực rất thâm hậu, cho dù có tìm được tráo môn của gã thì với bản lĩnh của nữ tử này chỉ sợ cũng vị tất làm thương gã được, giao chiến kéo dài nhất định là thua thiệt không nghi ngờ”.

Chưa đầy nửa khắc, nữ tử kia đã tấn công hết ba mươi sáu đại huyết của sửu hán. Sửu hán chợt ngoác miệng hô hô cười nói:

“Nàng muốn tìm tráo môn của ta phải không? Làm vợ chồng rồi ta sẽ nói cho nàng biết”.

Nguyên lai “Kim Chung Tráo” và “Thiết Bổ Sam” là hai môn ngoại công, trên người nhất định phải có một hai nơi không luyện đến được gọi là “Tráo môn”, tìm được tráo môn rồi dùng trọng thủ pháp điểm tới thì có thể phá hủy được công phu của đối phương. Nữ tử này tập kích khắp các đại huyết của sửu hán chính là muốn thăm dò tráo môn của gã ở đâu. Nhưng thần thái của sửu hán rất tự nhiên, không đặc ý phòng bị bộ vị nào, cho nên nữ tử mãi vô thử đi thử lại vẫn không sao tìm ra được.

Thiếu nữ trong lòng nổi giận, bỗng dưng sấn mình thẳng đến, ra chiêu “Nhị Long Thường Châu”, vươn tay móc hai mắt của sửu hán, nàng nghĩ bụng: “Rốt cuộc công phu của ngươi không thể luyện đến hai mắt được”. Nào ngờ sửu hán kia đã có phòng bị, gã chợt há miệng cắn, suýt chút nữa cắn trúng ngón tay nữ tử. Nữ tử hoảng hốt vội vàng rút tay về, một chiêu này cũng bị gã phá.

Sửu hán kia lại hô hô cười rằng:

“Hay, chúng ta thân cận chút nào!”

Gã mở rộng hai tay, nhào lên ôm nữ tử. Thân pháp của gã không nhanh nhẹn bằng nữ tử, chiêu số cũng chẳng thấy cao minh nhưng hán dụng cái món “bốn pháp tử” này lại vừa khéo khắc chế được nữ tử mãi vô.

Phải biết xung quanh đều có người đứng chẳng khác bốn bức tường người, nữ tử chỉ có thể ở trong vòng tròn người xem mà đông tránh tây né chứ vô phương chạy thoát. Sứ hán kia giang rộng hai cánh tay, đông ngăn tây chặn tựa như chằng lưới bắt cá, mặc dù không thể tức thì đắc thủ nhưng khi nữ tử kia lực kiệt cân bì, chung vu không thể chạy thoát.

Quả nhiên chiến như vậy đến một hồi, nữ tử kia mồ hôi đã đầm đìa, mỗi bước đều chậm lại, sứ hán bỗng nhảy phốc tới ôm lấy cái eo nhỏ nhắn của nàng rồi hô hố cười lớn:

“Cóc ghê diên ăn thịt thiên nga! Chúng ta bá, bá...! Ồi da, ời...!”

Bốn chữ “bá đường thành thân” gã còn chưa kịp nói hết thì đột nhiên lại rú lên thảm thiết, hai cánh tay nhuyển ra rũ xuống. Nữ tử kia còn tưởng gã đang giả bộ, liền vùng khuỷu tay thúc cho hắn một cùi chỏ vào ngực. Sứ hán kêu lên:

“Nàng, nàng thật ác độc!”

Gã phún ra một ngụm máu tươi rồi tức thì ngã vật xuống.

Cú đánh này rất nhanh nhẹn và mạnh mẽ nhưng thực sự cũng cực kỳ cao minh, những người xung quanh không am hiểu võ công, thấy nữ tử chuyển bại thành thắng, rõ ràng đã bị đối phương ôm chặt, vậy mà lại trở tay một quyền liền kích ngã đối phương, đều cho rằng đó là khi lâm nguy thì nàng nảy xuất tuyệt chiêu, cho nên không khỏi ầm ầm hoan hô. Nữ tử kia cũng thấy mù mờ không hiểu gì, nàng nghĩ bụng: “Hắn là có vị cao thủ ám trợ ta? Y có bản lĩnh như vậy, vì sao không chịu xuất tràng?”

Nguyên lại sứ hán kia bị Đoàn Khắc Tà dùng công phu cách không điểm huyệt điểm ngã, thứ nhất là thái độ của sứ hán quá khinh cuồng khiến người thêm chán ghét, thứ hai là sau khi Đoàn Khắc Tà nhìn ra nữ tử này đồng môn với Sử Triều Anh nên cũng cố tình hỗ trợ nàng. Đoàn Khắc Tà là một đại hành gia võ học, xem qua đã nhìn ra tráo môn của sứ hán chính là “Vĩ Lư huyệt” ở phía dưới thắt lưng, trùng hợp trong khi gã ôm nữ tử thì lưng hướng về phía Đoàn Khắc Tà, hơn nữa cự ly lại không quá một trượng, Đoàn Khắc Tà sử dụng công phu thượng thừa “Cách không điểm huyệt” phóng xa một luồng cương khí vô hình điểm trúng “Vĩ Lư huyệt” của sứ hán. “Cách không điểm huyệt” của chàng so với trọng thủ pháp điểm huyệt còn lợi hại hơn nhiều, sứ hán kia làm sao có thể chịu nổi. Bất quá, Đoàn Khắc Tà cũng không nghĩ nữ tử lại nện thêm một cùi chỏ. Sứ hán kia đang đại thương nguyên khí, lại bị cùi chỏ của nàng nện khéo trúng ngay “Tuyền Kỳ huyệt” giữa ngực, trên dưới hợp lại quả nhiên phá hủy “Kim Chung Tráo” của gã.

Sứ hán kia như một đám bùn nhão nằm rũ trên mặt đất, từng ngụm từng ngụm máu lớn không ngừng thổ ra. Những người đứng xem nhát gan đều hoảng hốt cuống cuồng, có người hô:

“Không xong, chớ để xảy ra án mạng!”

Chỉ trong chớp lát mọi người đã bỏ đi hơn một nửa.

Lão trượng mãi vô cũng có chút hoảng hốt, lão vội vàng vực sứ hán dậy, một mặt la lớn:

“Nhanh mang được tửu đến đây cho hắn phục vào”.

Đoàn Khắc Tà đang muốn theo đám người rút lui, chợt nghe thấy có người rống lên:

“Kẻ nào đã thương đồ nhi của ta?”

Chỉ thấy một hồng diện lão đầu, thân hình cao lớn, đang khom mình bước vào sân tràng, kẻ đến lại chính là Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao. Đoàn Khắc Tà giật mình thất kinh, chàng vội vàng dừng lại, chàng không sợ Dương Mục Lao nhưng cũng không muốn gây náo loạn trong kinh thành. Dương Mục Lao từ bên ngoài đi vào, nếu chàng từ bên trong bước ra sẽ liên đụng đầu với hắn, chàng nghĩ bụng: “Để xem lão ma đầu này làm gì, nếu như lão nhất định làm khó thiếu nữ kia thì ta cũng chỉ đành xuất đầu”.

Dương Mục Lao hùng hổ tiến vào, lão khám xét một lượt, trên mặt lộ ra thần sắc quỷ dị. Lão điểm mấy cái lên người sứ hán, bẻ lại quyết âm tâm mạch của gã, tức thì sứ hán ngừng thổ huyết, gã ngẩng đầu lên phều phào nói:

“Sư phụ, người phải báo thù cho đồ nhi!”

Dương Mục Lao hỏi:

“Là ai đã thương người, người có biết hay không?”

Lời lão vừa nói ra, chúng nhân rất lấy làm kinh dị, đều nghĩ thầm: “Cái này còn phải hỏi, đương nhiên là thiếu nữ mãi vô đã thương hẳn”.

Sử hán đáp:

“Yêu nữ này ở đây tỷ võ chiêu thân, đồ đệ nhất thời háo thắng, hạ tràng cùng ả so chiêu, cũng không biết là ả dùng tà pháp gì phá vỡ ‘Kim Chung Tráo’ của đồ đệ”.

Dương Mục Lao lạnh lùng nói:

“Là ả ư?”

Hắn đưa ánh mắt lên xuống đánh giá nữ tử kia. Lão trượng mãi vô cười bồi, rồi thấp giọng hạ mình nói:

“Tiểu nữ nhất thời lỡ tay, làm ngộ thương lệnh đồ, tiểu lão nhi tại đây xin bồi tội với lão gia”.

Dương Mục Lao không thèm để ý đến lão, hai mắt vẫn nhìn chòng chọc nữ tử kia. Nữ tử mãi vô bị hắn nhìn chăm chú thì lửa giận nổi lên, nàng lạnh lùng nói:

“Nói rõ ràng là tỷ võ, quyền cước không có mắt, ai kêu đồ đệ lão hạ tràng? Ai chết, ai thương cái này chỉ có thiên mệnh an bài!”

Lão trượng mãi vô thấy thần sắc Dương Mục Lao không hay thì nhất thời gấp gáp thốt lên:

“Dương lão tiên sinh, xin ngài hãy nể mặt sư phụ của nó”.

Dương Mục Lao ngẩn người nói:

“A, nguyên lai người cũng biết ta?”

Bổng dưng lão quát hỏi:

“Ai là sư phụ của người?”

Lão vừa quát vừa đột ngột xuất thủ, một chưởng vỗ tới thiếu nữ.

Thiếu nữ sớm đã có phòng bị, theo bản năng liền thi triển bản lĩnh giữ nhà sư truyền, nàng ra một chiêu “Hoành Vân Đoạn Phong”, kiêm cả công lẫn thủ, hoành chưởng như đao chém xuống cổ tay Dương Mục Lao, tay trái theo hữu chưởng xuyên tới, vận chỉ như kích điểm vào “Khúc Trì huyết” của Dương Mục Lao.

Mặc dù chiêu số của nữ tử tinh diệu nhưng công lực sao có thể bì được với Dương Mục Lao. Chưởng còn chưa chạm đến thân thể của Dương Mục Lao thì đã cảm giác thấy một cổ lực mạnh mẽ đẩy tới, thân mình không tự chủ được bị đẩy bay lên không.

Dương Mục Lao vốn dĩ thân phận là võ lâm tiền bối, lại không nói một lời nào liền đột nhiên hướng nữ tử công kích trước, điều này quá mức nằm ngoài ý liệu của Đoàn Khắc Tà. Chàng đứng trong đám người, muốn tiến lên cứu giúp cũng đã không kịp! Lúc này thấy nữ tử bị một chưởng của Dương Mục Lao hất bay, chàng tự thấy kinh hãi vô cùng, nghĩ thầm với một chưởng này của Dương Mục Lao thì làm sao nữ tử kia có thể còn mạng được? Trong khi Đoàn Khắc Tà đang lao ra khỏi đám người, thì chợt thấy nữ tử kia lộn nhào trên không mấy vòng rồi hạ xuống mặt đất, tựa như con vù liên tiếp xoay vòng mười mấy lần mới ổn trụ được thân mình. Đoàn Khắc Tà là một hành gia võ học, chàng mới nhìn là biết nữ tử kia hoàn toàn không bị thụ thương, bất quá nhân vì lực đạo trên thân hứng chịu vẫn còn chưa tiêu hết cho nên mới phải xoay mấy lượt. Đoàn Khắc Tà thở phào một hơi, chàng nghĩ bụng: “Nguyên lai lão ma đầu này cố ý thử chiêu, lão dùng một cổ xảo kinh, vậy mà khiến ta phát hoảng”.

Tâm niệm còn chưa qua, quả nhiên chàng nghe thấy Dương Mục Lao ha hả cười:

“Nguyên lai người là đệ tử của Tân Chỉ Cô!”

Đột nhiên lão ngưng bật tiếng cười, lại trầm giọng nói:

“Cho dù người là đệ tử của Tân Chỉ Cô nhưng với công lực của người mà muốn đã thương đệ tử ta thì vạn lần không thể. Là ai đã ám trợ người, người mang hắn ra đây, sẽ không tính toán với người. Người

phải biết ta hoàn toàn không sợ sự phụ người nhưng oan có đầu nợ có chủ, nếu đã không phải người đánh thương, món nợ này đương nhiên ta sẽ không đổ lên đầu người”.

Nữ tử mai vô nói:

“Uy, sao lại kỳ lạ vậy, thì ra là có người ám trợ ta à? Điều này ngay cả ta cũng không biết!”

Kỳ thật trong lòng nàng đã minh bạch, chỉ vì cảm kích người đó cho nên mới giả vờ như không biết để tránh cho người đó vì nàng mà chịu liên lụy. Nàng từ khẩu khí của Dương Mục Lao mà nghe ra, tuy hẳn nói không sợ sự phụ nàng nhưng ít nhiều cũng có vài phần cố kỵ, nếu không hẳn sẽ không nói dứt khoát là cho nàng thoát khỏi.

Dương Mục Lao lại có vài phần tin tưởng nàng, hẳn nghĩ thầm, “Người kia dùng công phu cách không điểm huyết, nếu như không phải ả có ước hẹn trước, thì thật sự ả cũng không biết”.

Dương Mục Lao vừa nghĩ như vậy, liền không hề hỏi đến nữ tử mai vô nữa, hẳn đi thẳng lên phía trước hai bước, đưa mắt dò xét bốn phía, lạnh lùng nói:

“Lén lén lút lút, ám tiễn thương nhân, còn gọi là anh hùng hảo hán không? Hừ, có gan dă thương người, sao lại không có gan xuất đầu?”

Đoàn Khắc Tà bị hẳn khiêu khích trong lòng tức giận, nếu như đang ở nơi khác thì chàng sớm đã bước ra, thế nhưng bây giờ lại đang là trọng địa của kinh thành, trước Tuyên Vũ Môn. Đang lúc chàng không kiềm chế được thì chợt nhớ tới khuyến cáo của Mưu Thế kiệt, “Mặc dù ta không sợ lão ma đầu này nhưng nếu gây sự ở đây thì khó tránh khỏi bại lộ hành tung, dẫn đến chuyện không hay, chỉ sợ còn liên lụy tới đám người Mưu đại ca. Bỏ, bỏ đi, ta tạm thời nhẫn nhịn tức giận, sau này sẽ tính sổ với lão ma đầu”.

Đoàn Khắc Tà đang muốn rời đi, đột nhiên Dương Mục Lao quát:

“Hay lắm, nguyên lai là tiểu tặc nhà ngươi!”

Tiếng đến người đã đến, hẳn phóng một chưởng bổ xuống đỉnh đầu Đoàn Khắc Tà.

Chỉ nghe “bùng, bùng” hai tiếng, tựa như âm thanh có người bị vật nặng nện trúng ngã trên mặt đất.

Nữ tử mai vô cả kinh: “Không xong, ân nhân của ta bị lão ma đầu đánh chết mất!”

Nàng còn chưa nghĩ xong thì đã thấy một nhân ảnh phóng lên không, lướt qua đỉnh đầu của những người đứng xem tựa như cánh chim khổng lồ xuyên qua rừng. Thân ảnh đó ở giữa không trung lộn một vòng rồi hạ xuống nơi không người ở ngoài mười mấy trượng.

Nữ tử mai vô lúc này mới thấy rõ Đoàn Khắc Tà, vốn hai cha con bọn họ đã nhận ra trong đám người thì Đoàn Khắc Tà thân mang tuyệt kỹ, không phải là thiếu niên bình thường nhưng cũng không ngờ chàng lại cao cường như thế. Nữ tử này vừa ngạc nhiên lại vừa bội phục, “Y thâm trợ giúp ta, cũng không chịu tự mình xuất tràng. Món nợ ân tình này, không biết sau này phải báo đáp ra sao?”

Giữa tràng nẩy sinh biến hóa bất ngờ, khách đứng xem bỏ chạy tán loạn. Năm đó ở ngoài thành Tuy Dương, một con mắt của Dương Mục Lao chính là bị Đoàn Khắc Tà đâm mù, hôm nay nhận ra chàng, sao hẳn có thể buông tha? Dương Mục Lao được xưng là “Thất Bộ Truy Hồn”, trong khoảng cách ngắn, khinh công của hẳn không hề thua kém Đoàn Khắc Tà chút nào. Gót chân Đoàn Khắc Tà vừa mới chạm đất, Dương Mục Lao đã cấp tốc đuổi đến, lão vừa hô vừa quát:

“Tiểu tặc, ngươi chỉ biết chạy trốn thôi à?”

Đoàn Khắc Tà giận dữ quát lại:

“Ai thềm sợ ngươi!”

Song chưởng tương giao phát ra một tiếng nổ vang như sấm rền, Đoàn Khắc Tà lui về sau một bước, Dương Mục Lao cũng không tránh khỏi chấn động cả thân hình, lão giật mình kinh hãi vô cùng, “Mới chỉ cách nhau chưa đến một năm, công phu của tiểu tử này tăng tiến quá nhiều. Hôm nay nếu như không thể giết hẳn, chỉ sợ sau này muốn báo thù cũng không được”.

Dương Mục Lao đã động sát cơ, hấn bổng di hình hoán bộ, cấp tốc đẩy ra hai chưởng. Trong khi Đoàn Khắc Tà còn chưa xác định được phương vị chưởng kích đến, chưởng thứ nhất đã kích đến trước ngực, chưởng thứ hai lại đột nhiên phát sau mà đến trước, chưởng phong vỗ tới “Dũ Khí huyết” dưới nách Đoàn Khắc Tà. Phải biết Dương Mục Lao được xưng là “Thất Bộ Truy Hồn”, di hình hoán vị thì lập tức chưởng pháp cũng biến hóa theo. Hấn có bảy loại bộ pháp và chưởng pháp khác nhau, chiêu chiêu đều là sát thủ, những võ sĩ bình thường quyết không thể tránh thoát được bảy chiêu sát thủ của hấn, cho nên mới có danh xưng là “Thất Bộ Truy Hồn”. Mấy năm gần đây, hấn cải biến tinh xảo hơn, thêm vào thất bộ thất chưởng nhiều biến hóa hư thực, tùy tâm vận dụng, đã đạt đến cảnh giới xuất thần nhập hóa.

Mắt thấy một chưởng này sầm sập đánh tới trên mình Đoàn Khắc Tà, thân hình Đoàn Khắc Tà đang xiêu nghiêng tựa hồ như sắp ngã thì bỗng đột nhiên lại bắn ra tựa như mũi tên. Phương vị chưởng phong của Dương Mục Lao kích đến là phần eo nhưng lại chạm đến gót chân, càng tăng lực thêm cho chàng. Đoàn Khắc Tà mượn lực đẩy của hấn, lao đi càng nhanh. Dương Mục Lao lấy làm kinh hãi, thế mới biết, chưởng lực của hấn mặc dù tinh diệu hơn xưa nhưng khinh công của đối phương cũng đã vượt xa trước đây, tiến thêm một bậc, đạt đến cảnh giới xuất thần nhập hóa!

Dương Mục Lao do lòng vẫn chưa chết hấn, nhân khi chàng chưa kịp đặt chân xuống đất hấn đã lao đến phóng ra hai phách không chưởng muốn đánh chàng tan xác. Nào ngờ phách không chưởng của hấn vừa phát, Đoàn Khắc Tà lại không hạ thân xuống đất mà ngay khi còn trên không đã đảo mình chuyển phương hướng, trong tay đã cầm thêm bảo kiếm phóng chiêu “Bằng Bác Cửu Tiêu”, kiếm quang tựa như dải lụa hướng Dương Mục Lao phóng xuống.

Đoàn Khắc Tà ở trên không đảo người một vòng, hơn nữa lại có thể rút kiếm xuất kích, mấy động tác liền một hơi lưu loát, thật quá mức nằm ngoài ý liệu của Dương Mục Lao. Bỗng chốc phản chủ thành khách, đến phiên Dương Mục Lao phải vội vàng chống đỡ.

Quảng trường hai người động thủ là trước Tuyên Vũ Môn của hoàng cung, nhân vì anh hùng đại hội của Tần Tương sắp triển khai, nhân mã tam sơn ngũ nhạc đều tụ tập tại kinh sư, hoàng cung cũng tăng cường phòng bị nghiêm ngặt, trước Tuyên Vũ Môn cũng tăng thêm rất nhiều thủ vệ. Quảng trường trước là tỷ võ chiêu thân, đám võ sĩ khả dĩ chẳng thềm để ý nhưng bây giờ lại thấy Dương Mục Lao và người giao đấu, điều này không giống với tỷ võ chiêu thân, bọn họ sao có thể không quan tâm được. Lập tức có vài võ sĩ lớn tiếng la quát, vừa chạy đến vừa ồm tỏi mắng chửi:

“Tiểu tử thật to gan lớn mật, dám gây chuyện náo loạn trước Tuyên Vũ Môn!”

Theo lý, chuyện náo loạn này là từ cả hai phía, nếu như nói trừng phạt thì Dương Mục Lao đương nhiên có tội nhưng bọn chúng lại hùng hổ đến giúp đỡ Dương Mục Lao mắng chửi Đoàn Khắc Tà. Có một tên võ sĩ sở trường ám khí, hấn chưa chạy đến đã hướng Đoàn Khắc Tà phóng hai mũi tự tiễn.

Đoàn Khắc Tà đương nhiên là không đặt mấy tên võ sĩ này trong lòng nhưng chàng ước độ tình thế, mặc dù là chiếm được chút thượng phong nhưng nếu muốn thắng được Dương Mục Lao chỉ sợ tối thiểu cũng phải ngoài ngàn chiêu. Trong lúc này, nếu như cao thủ đại nội lũ lượt kéo đến thì sự tình sẽ rối loạn lớn.

Tâm niệm chưa qua thì mũi tự tiễn kia đã bắn đến trước mắt, Đoàn Khắc Tà có ý hiển lộ công phu, chàng quát lớn:

“Lý đầu như vậy, các người tại sao lại chỉ nhằm riêng mình ta?”

Ngón giữa chàng bung ra, mũi tự tiễn bật nhanh trở lại. “Xoạt” một tiếng, mũi tự tiễn vừa khéo lướt qua chiếc mũ sắt của võ sĩ kia, khiến hấn sợ đến mất hồn.

Dương Mục Lao quát:

“Đoàn Khắc Tà, người lớn mật lắm, dám dă thương võ sĩ của Hoàng thượng sao?”

Lời hấn còn chưa dứt, Đoàn Khắc Tà đã chớp động thân hình, nhanh như tia chớp tóm được một tên võ sĩ, lúc này Dương Mục Lao đang bố đến chàng một phách không chưởng. Đoàn Khắc Tà chợt đẩy võ sĩ kia về phía Dương Mục Lao, chàng cũng bắt chước khẩu khí của Dương Mục Lao, cười lạnh mà nói:

“Dương Mục Lao, người dám dă thương võ sĩ của Hoàng thượng sao?”

Biện pháp này của chàng thật xuất kỳ bất ý không thể ngờ nổi, hoàn toàn nằm ngoài ý liệu của Dương Mục Lao! Bởi vì động tác của chàng quá nhanh, chụp lấy tên vệ sĩ rồi lập tức đẩy ra, Dương Mục Lao tránh né không kịp, một chưởng đã bổ đến người tên vệ sĩ.

May mà công phu của Dương Mục Lao đã đạt đến cảnh giới lô hỏa thuần thanh, chưởng lực tùy tâm thu phát, đương nhiên là hắn không dám đánh thương vệ sĩ của hoàng cung, chưởng quyền vừa mới tiếp xúc với thân hình của tên vệ sĩ liền vội vàng triệt tiêu chưởng lực, chuyển từ bổ sang đón, hắn bị bức bách giờ hai tay ra tiếp lấy tên vệ sĩ, tình cảnh giống như một người chuyển hàng một người nhận hàng, khiến cho Dương Mục Lao xấu hổ vô cùng. Đoàn Khắc Tà ha hả cười nói:

“Người và vệ sĩ của Hoàng thượng hãy thân mật thân mật với nhau đi, ta không thể bồi tiếp được!”

Khinh công của Dương Mục Lao vốn không bằng Đoàn Khắc Tà, lúc này lão đang ôm một người, tên vệ sĩ này sợ đến hồn phi phách tán, hai tay lại ôm chặt lấy cổ lão, Dương Mục Lao làm sao dám ném hắn xuống, nên chỉ đành trở mắt nhìn Đoàn Khắc Tà rời đi.

Khinh công của Đoàn Khắc Tà vốn dĩ tuyệt đỉnh, chàng nhảy lên nóc nhà dân, vượt qua mười mấy mái nhà lớn, các tuần binh trên đường chỉ thấy một bóng trắng lướt qua, ngay cả tên bắn cũng không kịp. Đoàn Khắc Tà phóng đến một hẻm nhỏ vắng vẻ, xung quanh không có người, lúc này chàng mới nhảy xuống, trong bụng lại thầm buồn cười, “Dương Mục Lao bị ta giỡn một vỏ này, cũng đủ cho hắn nếm mùi rồi”.

Mặc dù Đoàn Khắc Tà đắc ý nhưng cũng không dám tiếp tục đi loanh quanh, chàng tự nhủ, “Ta gây ra chuyện này, nhất định sẽ khiến nhiều người chú ý, phải cẩn thận là hơn. Hôm nay không nên đi tìm Nhược Mai nữa, chỉ bằng cứ trở về mang chuyện nữ tử mãi vô kia nói cho Triều Anh, hỏi xem có phải là sư muội của nàng ta hay không”.

Đoàn Khắc Tà quay về nơi trú ngụ bí mật, sắc trời cũng đã gần đến hoàng hôn, trong đại sảnh phát hiện có thêm mấy người lạ mặt. Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng có thể cư ngụ tại nơi này đương nhiên là người của mình nên cũng không bận tâm nhưng vài người này lại rất chú mục đến chàng. Đoàn Khắc Tà đang vội vã tìm Sở Triều Anh, không lý hàn huyên với bọn họ, chàng trở về phòng, vội vàng rửa mặt rồi đi vào nội viện nơi dành cho nữ quyền.

Đúng là:

Mây mưa cũng sự tầm thường vậy

Vô ý xem qua hiện ẩn tình.

[1] Tinh cương: Thép nguyên chất.

[2] Sưu hán: Hán tử xấu xí.

24. Chương 24: Lợi Danh Mê Hoặc Thôi Bằng Hữu - Họa Sát Ngay Bên Tối Xót Thương

Vào thời Đường, tị hiềm nam nữ không được coi trọng bằng các thời đại sau, nhất là đối với các nhân vật trên giang hồ, chuyện nam nữ qua lại càng được xem là chuyện bình thường. Do đó, Đoàn Khắc Tà mới dám tiến thẳng vào nội viện dành cho nữ quyền như vậy.

Mặc dù vậy, theo như lễ mạo thì một nam tử không nên tùy tiện xông vào khuê phòng của nữ nhân. Đoàn Khắc Tà lại không biết Sở Triều Anh ngụ tại nơi nào, nếu như gõ cửa khắp nơi để hỏi thăm thì lại sợ mọi người đàm tiếu, trong lòng chàng đang rất phân vân.

Trụ sở bí mật này của bọn họ nguyên là sản nghiệp của một vạn hộ hầu bị lụn bại, con cháu không thể giữ được nên phải mang bán. Bên trong tường bao chiếm đến vài mẫu đất, có mấy chục gian phòng, tiền hậu

còn có hai tòa hoa viên. Nữ quyến cư ngụ bên trong nội viện, chiếm phần lớn hậu hoa viên, phòng ốc chẳng chật xen kẽ giữa các hòn giả sơn, cây cối.

Nhưng hiện tại nội viện lại rất tĩnh mịch, ước chừng bởi vì lúc này đang là giờ cơm tối, các nàng đều vào phòng dùng bữa. Đoàn Khắc Tà lững thững tản bộ, chàng hy vọng bắt gặp một ai đó để hỏi thăm nơi ở của Sử Triều Anh. Thế nhưng đi một hồi vẫn không gặp ai, bất tri bất giác chàng đi đến một góc của hậu hoa viên, ở đó lẻ loi một gian phòng, chợt chàng nghe thấy tiếng Sử Triều Anh.

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ, nghĩ bụng: “Thế này không cần phải hỏi nữa nhưng không biết là ai đang ở trong phòng nàng?” Đúng lúc này, chàng nghe thấy thanh âm của một nam tử cười nói:

“Ta vẫn nghĩ là nàng thích Đoàn Khắc Tà chứ, chẳng lẽ lại không phải như vậy?”

Âm thanh rất nhẹ nhưng Đoàn Khắc Tà nghe rõ ràng đây là tiếng của Mưu Thế Kiệt.

Đoàn Khắc Tà vừa kinh ngạc lại vừa thấy bất an. Mưu Thế Kiệt là người chàng tôn kính như huynh trưởng, không ngờ lại đang ở trong phòng nàng, dùng giọng điệu suông sã nói chuyện, hơn nữa lại đề cập đến chàng! Đoàn Khắc Tà vốn muốn gõ cửa nhưng bất giác lại dừng chân.

Sử Triều Anh nói:

“Không nói gạt huynh, lúc đầu ta cũng có điểm thích hấn nhưng khi đã nhìn thấu con người hấn thì ta lại thất vọng, không còn hứng thú với hấn nữa”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Có phải bởi vì y đã có ước định hôn sự nên nàng thất vọng phải không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Ước định với không ước định, điều này thực tế chẳng quan trọng, ta thích hấn không nhất định phải gả cho hấn, đáng tiếc hấn hoàn toàn không phải anh hùng hào kiệt trong lòng ta!”

Mưu Thế Kiệt lại hỏi:

“Trong lớp người trẻ tuổi, võ công của Khắc Tà không ai sánh kịp, sao nàng lại nói y không phải là anh hùng hào kiệt?”

Sử Triều Anh đáp:

“Hấn không ôm chí lớn, trẻ người non dạ, nói thẳng ra chỉ là một đứa nhỏ không đủ để cộng mưu, võ công cao thì có tác dụng gì!”

Mưu Thế Kiệt thấp giọng hỏi:

“Trong mắt nàng, ai là anh hùng hào kiệt?”

Sử Triều Anh nũng nịu cười đáp:

“Cái này còn phải nói, đương nhiên là huynh rồi!”

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Điều này khiến cho ta được tăng bốc mà thấy lo sợ!”

Âm thanh của Sử Triều Anh càng nhỏ, nhỏ đến mức Đoàn Khắc Tà phải ngưng thần lắng tai mới mơ hồ nghe được vài câu, “Ca ca ta còn có ba vạn thiết kỵ.... Hề tộc là địa phương địa hình hiểm trở, có thể công có thể thủ.... phần lễ vật này của ta chỉ cần huynh nhận thì nó sẽ là của huynh....Huynh đã định chủ ý chưa? Ừm, mà huynh thực sự thích ta hay chỉ giả vờ?”

Âm thanh của Mưu Thế Kiệt hơi cao lên, tự thị đã hạ quyết tâm, y nói:

“Đại trưởng phu một lời đã quyết, há còn trù trù, chủ ý của ta đương nhiên đã định rồi! Triều Anh, nàng thực sự là hảo trợ thủ của ta, từ tận đáy lòng, ta thực tâm thích nàng!”

Đoàn Khắc Tà đứng ở bên ngoài, trong khi vô ý nghe được bọn họ bộc lộ tư tình, bất tri bất giác trong lòng chấn động, thần tình mờ mịt, trong đầu là một mảng hỗn loạn.

Qua một hồi lâu, tâm thần hơi ổn định lại, lúc này chàng mới có thể xâu chuỗi sự kiện, “Mưu đại ca yêu thích Sử cô nương? Là chuyện gì thế này? Điều này quả thực không thể tưởng tượng nổi! Niếp Ẩn Nương đâu? Trong lòng Mưu đại ca chẳng lẽ không có tỷ ấy? Người người đều cho rằng bọn họ sớm đã tâm đầu ý hợp, Ma Lạc biểu ca còn nhất tâm nhất ý tác hợp mỗi nhân duyên cho bọn họ, chẳng lẽ người ngoài cuộc đều đã nhìn lầm rồi sao? Hay là Mưu đại ca thấy mới nói cũ, phụ tình bạc nghĩa? Mưu đại ca là võ lâm Minh chủ, người người kính trọng, ôi, sao lại có thể như vậy được? Sử cô nương nói là lẽ vật gì? À, hay là Mưu đại ca thấy ba vạn binh mã của ca ca cô ta nên muốn cùng cô ta mưu đồ đại sự? Đại sự gì đây? Mưu đại ca muốn làm Hoàng đế sao? Huynh ấy nói phải hạ quyết tâm gì đó là chỉ việc gì? Là huynh ấy quyết tâm không thương Ẩn Nương tỷ tỷ nữa sao?”

Mưu Thế Kiệt đột nhiên quát:

“Ai ở bên ngoài?”

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà thân mình rung động, trong lúc vô ý đã chạm phải khung cửa. May mà chàng chạm phải khung cửa, nên Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh chỉ cho rằng có người gõ cửa chứ chưa nghi ngờ chàng nghe lén chuyện. Đoàn Khắc Tà đáp:

“Là đệ”.

Trong lòng chàng trầm nghĩ, “Chà, chuyện giữa nam nữ vốn rất khó nói, ta cùng với Nhược Mai mới sinh ra đã đính ước hôn nhân mà cũng còn rắc rối đến như vậy, huống hồ là huynh ấy và Ẩn Nương. Sử cô nương không thích ta! Đây chẳng phải là bất tiện toái cho ta sao? Ta hà tất phải đi quản chuyện riêng của bọn họ? Mưu đại ca luôn tốt với ta, ta vẫn nên kính trọng huynh ấy như huynh trưởng”. Mặc dù chàng nghĩ vậy song thanh âm bất giác cũng hơi nhẹ run.

Mưu Thế Kiệt bước ra mở cửa, y lấy làm lạ hỏi:

“Nguyên lai là đệ, có chuyện gì vậy? Tìm ta hay tìm Sử cô nương?”

Đoàn Khắc Tà thành thật đáp:

“Đệ đến tìm Sử cô nương”.

Mưu Thế Kiệt miễn cưỡng cười hỏi:

“Ta có thể nghe được không? Hay là cần ta phải lánh đi?”

Sử Triều Anh cũng thoáng rung động, nghĩ bụng:

“Suốt dọc đường đi hần đều sợ ta đeo bám, sao hôm nay lại đột nhiên đến tìm ta? Chẳng lẽ trước đây là hần cố ý giả bộ như vậy, kỳ thật trong lòng cũng có tình ý với ta, ôi, chỉ là đã muộn mất rồi”.

Đoàn Khắc Tà chợt cảm thấy một cơn khó chịu, chàng bực dọc nói:

“Đệ không phải đến nói chuyện riêng tư, đệ chỉ muốn nói cho Sử cô nương biết một chuyện, nói xong sẽ đi ngay”.

Sử Triều Anh mỉm cười hỏi:

“Chuyện gì, người nói đi, cũng không cần nói xong rồi đi luôn”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Hôm nay ta gặp một nữ tử mãi võ, xem ra là đồng môn tỷ muội của cô”.

Sử Triều Anh lộ thần sắc kinh ngạc, vội vàng hỏi:

“Là người thế nào, vì sao người biết đó là đồng môn của ta?”

Đoàn Khắc Tà mang chuyện hôm nay kể lại, Sử Triều Anh nhả châu đảo tới đảo lui, hiển nhiên là vô cùng kinh ngạc, trầm ngâm một hồi lâu rồi mới nói:

“Nói như vậy, quả nhiên là sư tỷ ta đã tới”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Sao trước đây cô không nói cho ta biết?”

Chợt thấy ánh mắt của Mưu Thế Kiệt nhìn qua, Đoàn Khắc Tà thoáng đỏ mặt, mới thấy hối hận, chàng nghĩ bụng: “Sao ta lại lỡ lời hỏi mấy câu như vậy? Chuyện của cô ta há có thể nhất nhất đều phải nói cho ta biết hay sao? Ta hỏi như vậy thực khiến cho Mưu đại ca hiểu lầm”.

Sử Triều Anh đáp:

“Vị sư tỷ này, ta cũng chưa từng gặp mặt. Ta chỉ biết có một người tỷ như vậy nhưng không biết mặt cho nên khi không có chuyện cũng không nhớ đến nàng, không nhớ đến thì đương nhiên không đề cập với người rồi”.

Khuôn mặt nàng tươi cười, nói năng duyên dáng, phong thái hào sảng, giải thích cũng thật hợp tình hợp lý, không có chút nào khó chịu vì câu hỏi của Đoàn Khắc Tà. Bộ dạng nhẹ nhàng mềm mại như vậy khiến cho tình cảnh lúng túng của Đoàn Khắc Tà cũng được giải trừ.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Hành tung của ta đã bị lão ưng khuyến Dương Mục Lao phát giác, mong đại ca cận thận, đề phòng nhiều hơn”.

Mưu Thế Kiệt dường như lại xem thường, y hồ hững đáp:

“Được, ta biết rồi”.

Đoàn Khắc Tà muốn cáo từ, Sử Triều Anh đột nhiên hỏi:

“Khắc Tà, người có nghĩ ra vì sao sư tỷ ta muốn tỷ võ chiêu thân không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Làm sao mà ta biết được?”

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Để ta đoán xem. Ta đoán sư tỷ nàng muốn chiêu thân chính là cho nàng!”

Đoàn Khắc Tà không hiểu được ý tứ, bất giác ngạc nhiên, chàng nghĩ, “Vậy là có ý tứ gì, tỷ muội chiêu thân thế nào, hai nàng làm sao mà thành hôn phối được?”

Sử Triều Anh gật đầu nói:

“Không sai, ta cũng nghĩ như vậy. Ta không biết mặt nàng ta nhưng võ công của nàng ta thì có thể nhận ra được. Nàng ta dụng cờ tỷ võ chiêu thân, lại ngay trước ngày anh hùng đại hội triệu khai, tất nhiên sẽ làm kinh động cả kinh thành, sớm muộn gì ta cũng biết, nói không chừng ta sẽ đến xem nháo nhiệt nữa”.

Đoàn Khắc Tà chợt hiểu ra:

“À, nguyên lai là nàng ta dùng biện pháp này để tìm cô”.

Sử Triều Anh nói:

“Nhất định là trên đường nàng ta gặp được sư phụ, biết ta đã đến kinh sư, tâm tư của nàng cũng linh hoạt như vậy, nghĩ ra biện pháp đặc biệt này để dẫn dụ ta”.

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Nếu như không dùng biện pháp này, làm sao nàng ta có thể mặc sức hiển lộ võ công? Các người gặp nhau thì làm sao biết được là đồng môn? Cho nên biện pháp này mặc dù có điểm mạo hiểm nhưng thực sự là rất tuyệt diệu!”

Đoàn Khắc Tà lòng dạ trong sáng vô tư, thấy Mưu Sử hai người đối với chàng như bình thường, chàng cũng dần dần vui vẻ cười nói như xưa. Chàng nói:

“Nếu thực sự có nam tử đánh bại nàng ta, lấy được cờ tỷ vô chiêu thân, khi đó phải làm sao?”

Sử Triều Anh cười đáp:

“Nếu thực sự có một anh hùng như vậy, nàng ta lại hợp ý, thì gả cho hắn không tốt sao, chẳng phải cầu mà không được sao?”

Sử Triều Anh tay chống cằm, dường như có điều suy tư, nàng ngừng một chút rồi lại nói tiếp:

“Trở lại câu chuyện, nàng ta phải dùng đến biện pháp này, bất kể bị người đời đàm tiếu, xuất đầu lộ diện tìm ta, nhất định là có sự tình khẩn yếu. Chà, nàng ta nghĩ đến như vậy, ta lại không tiện đi lung tung tìm nàng”.

Nói đến đây chợt nàng đứng dậy bước đến trước mặt Đoàn Khắc Tà, kéo áo bái chàng một lễ rồi nói:

“Khắc Tà, chuyện này phải nhờ người giúp đỡ rồi”.

Đoàn Khắc Tà hoàn lại một lễ rồi nói:

“Người sao lại trở nên khách khí như vậy?”

Sử Triều Anh tiếp:

“Người đã biết mặt sư tỷ ta, xin nhờ người tìm nàng đến cho ta có được không?”

Hành tung của Đoàn Khắc Tà vừa mới bị phát giác, vốn dĩ không muốn đi ra ngoài nhưng chàng từ nhỏ đã nghĩa hiệp, thích giúp đỡ người khác, huống hồ chàng với Sử Triều Anh lại từng có một đoạn giao nghị không tâm thường, bây giờ Sử Triều Anh trịnh trọng khẩn cầu, Đoàn Khắc Tà không suy nghĩ mà trả lời ngay:

“Chút việc nhỏ, cần gì phải trịnh trọng. Ta sẽ tìm giúp nàng đến cho cô”.

Mưu Thế Kiệt chân mày thoáng động, tựa hồ muốn nói điều gì đó nhưng lại thôi.

Sử Triều Anh nói:

“Sư tỷ ta tên gọi Long Thành Hương, nếu người tìm được nàng, thì hãy đưa nàng về đây. Lão đầu kia là nghĩa phụ của nàng, cũng không cần phải đi cùng nàng”.

Đoàn Khắc Tà đáp ứng xong liền cáo từ Mưu Thế Kiệt, Mưu Thế Kiệt nói:

“Được, đệ cần chú ý cẩn thận nhiều hơn nữa”.

Lời nói rất chí thiết, trong lòng Đoàn Khắc Tà rất lấy làm cảm kích: “Mưu đại ca dù sao vẫn luôn coi ta là huynh đệ”.

* * * * *

Đoàn Khắc Tà bước ngang qua hòn giả sơn phía trước gian phòng, còn chưa ra khỏi hậu hoa viên, trong sương chiều nhạt nhòa chợt thấy một người hối hả bước đến. Hai người đụng đầu nhau, đều kêu lên một tiếng “ai chà”, đồng thời dừng bước, một người gọi “biểu đệ”, một người gọi “biểu ca”. Người này đúng là Thiết Ma Lặc.

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ nói:

“Biểu ca, huynh đã đến. Đệ đang mong huynh đây!”

Thiết Ma Lặc cũng rất cao hứng nhưng sau khi y gọi một tiếng “Biểu đệ” liền chỉnh sắc mặt gặng hỏi:

“Khắc Tà, nghe nói đệ cùng đồng hành với một vị Sử cô nương, là con gái của Sử Tư Minh phải không?”

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng mặt, chàng nói:

“Biểu ca, cái này, cái này...”

Nhất thời chàng không biết phải giải thích ra sao. Thiết Ma Lặc nói:

“Bây giờ ta không có thời gian để hỏi đến chuyện của đệ, tạm thời hoãn lại. Trước tiên ta hỏi đệ, vị Sử cô nương kia đang trú ngụ ở đây à?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đúng vậy, nhân vì...”

Thiết Ma Lặc cắt ngang lời chàng:

“Đệ không cần vội vàng phân biện với ta, sau này ta nói chuyện với đệ. Mưu Thế Kiệt cũng đang ở chỗ cô nương đó đúng không?”

Thiết Ma Lặc đột nhiên đề cập đến Mưu Thế Kiệt, Đoàn Khắc Tà cảm thấy có điểm kỳ quái, chàng nghĩ bụng: “Biểu ca vừa mới đến làm sao lại biết tới phòng Sử cô nương mà tìm Mưu đại ca?” Chàng liền đáp:

“Không sai, Mưu đại ca đang ở đó”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Không cần làm kinh động đến người khác, đệ dẫn đường cho ta, ta có chuyện khẩn yếu cần thương lượng cùng Thế Kiệt”.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Tìm giúp sư tỷ cho Triều Anh, muộn một chút cũng không quan hệ gì”.

Lập tức chàng dẫn đường cho Thiết Ma Lặc quay lại trước cửa phòng Sử Triều Anh. Sử Triều Anh hỏi:

“Khắc Tà, sao ngươi lại quay lại?”

Nàng vừa mở cửa, nhìn thấy Thiết Ma Lặc thì bất giác ngăn người ra.

Mưu Thế Kiệt thấy Thiết Ma Lặc xuất kỳ bất ý đến đột ngột như vậy thực rất bất ngờ nhưng vẫn rất cao hứng bước đến nghênh tiếp Thiết Ma Lặc, y cười nói:

“Thiết đại ca, huynh đến vừa hay, ngày mai là hội kỳ, đệ còn lo huynh không đến kịp. Vị này là Sử cô nương, Khắc Tà và nàng cùng đến đây, bây giờ đã là người của mình”.

Sử Triều Anh bước lên vén vạt áo lạy thưa rằng:

“Ngưỡng mộ anh danh của Thiết trại chủ đã lâu, tiểu nữ Sử Triều Anh xin bái kiến”.

Thiết Ma Lặc xua xua tay:

“Không dám nhận, xin mời đứng dậy”.

Sử Triều Anh vốn đang chờ bắt chuyện với y nhưng thấy thần tình Thiết Ma Lặc lãnh đạm, trong lòng áy náy, cũng không dám nói nhiều nữa.

Thiết Ma Lặc nói:

“Mưu hiền đệ, đệ là Minh chủ, ta có chuyện muốn thỉnh giáo đệ”.

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Đại ca, chức Minh chủ này của đệ là dựa vào hổ uy của huynh. Chúng ta là huynh đệ, sao huynh lại khách khí với đệ vậy. Thỉnh đại ca cứ phân phó!”

Thiết Ma Lặc hai gót chân bước qua lại nhưng không lên tiếng, Mưu Thế Kiệt nói:

“Sử cô nương là người mình”.

Thiết Ma Lặc phân phó:

“Tốt, Sử cô nương, ta mượn phòng của cô để bàn chuyện với Mưu minh chủ. Khắc Tà, đệ không có chuyện gì ở đây hãy lui ra đi”.

Mặc dù Thiết Ma Lặc chỉ bảo Khắc Tà lui ra nhưng ý tứ cũng rất rõ ràng, là không muốn có Sử Triều Anh ở bên cạnh chen vào.

Sử Triều Anh nói:

“Thiết trại chủ, huynh vừa mới đến còn chưa dùng bữa, ta đi làm vài món ăn cho huynh”.

Thiết Ma Lặc xua đi:

“Không cần phải khách khí”.

Sử Triều Anh cười mà rằng:

“Thiết trại chủ hiềm ta nấu ăn không ngon sao? Trên đường ta cũng thường nấu ăn cho Khắc Tà đó”.

Thiết Ma Lặc thay đổi khẩu khí, trầm ngâm một chút rồi y nói:

“Ừ, cũng tốt. Bất quá, cũng không cần dọn lên sớm. Chờ, chờ...”

Sử Triều Anh cười:

“Cũng không cần hạn định thời gian, ta nấu ăn căn bản chậm lắm. Không bằng như vậy đi, khi nào hai người bàn chánh sự xong rồi thì kêu người đến phòng bếp nói cho ta hay, nếu như ta đã nấu xong thì sẽ dọn lên liền”.

Thiết Ma Lặc nghĩ thầm: “Vị Sử cô nương này quả nhiên thông minh lanh lợi, cô ta muốn mượn cớ tránh đi mà không gượng gạo một chút nào”, lập tức theo lễ mạo, y liền nói:

“Như vậy, xin đa tạ Sử cô nương trước”.

Sử Triều Anh nói:

“Trước tiên để ta pha cho các người một bình trà ngon, rồi sẽ kêu người mang đến”.

Đoàn, Sử hai người ra ngoài, Sử Triều Anh le lưỡi nói:

“Biểu ca của người thật lợi hại, thực sự khiến người khác không dò xét được ý tứ. Từ lúc y bước vào cửa đến giờ, trên mặt không hiện một nét cười nào”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Kỳ thật biểu ca của ta là người bình dị dễ gần, có lẽ là do lần đầu thấy cô, hai bên chưa từng quen biết, cho nên cô cảm giác huynh ấy khó gần gũi”.

Sử Triều Anh cười nói:

“Cũng may là ta không nghĩ đến chuyện thân cận với y. Khắc Tà, chuyện của ta cầu xin người hết sức giúp cho. Ồ, mà trời cũng không còn sớm nữa”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Được, ta lập tức đi nghe ngóng cho cô”.

Đoàn Khắc Tà đoán rằng đến hơn phân nửa là nữ tử mãi vô lúc này không còn ở trước Tuyên Vũ Môn nữa, bất quá cũng chỉ có thể đến đó để nghe ngóng tin tức của nàng. Lập tức chàng chọn một con hẻm nhỏ mà đi. Suốt dọc đường tâm sự như sóng triều, chàng chỉ cảm thấy tao ngộ trong một ngày nay mọi chuyện đều xảy ra ngoài ý liệu. Nghĩ mãi lại nghĩ đến thái độ vừa rồi của Thiết Ma Lặc đối với Sử Triều Anh, chàng nghĩ bụng, “Cứ theo cách làm người thường ngày của biểu ca thì đối với bằng hữu mới gặp mặt cũng không có bộ dạng lãnh đạm như vậy. Ồ, mà ước chừng biểu ca cũng coi nàng ta là yêu nữ. Cũng may mà giữa ta và nàng ta không có đến nửa điểm tư tình, để lâu dần rồi biểu ca cũng sẽ minh bạch”.

Chàng lại liên tưởng, “Nếu như biểu ca minh bạch người trong lòng Sử Triều Anh là Mưu đại ca mà không phải là ta thì không biết huynh ấy sẽ thế nào nhỉ? Huynh ấy không tiện trách cứ Mưu đại ca, nhưng chỉ sợ sẽ thâm vì Niếp Ẩn Nương mà khó chịu”. Thiết Ma Lặc có khó chịu hay không thì chưa biết, nhưng bản thân chàng đúng là đã vì Niếp Ẩn Nương mà thấy khó chịu thay.

Chàng đang suy nghĩ liên miên, đột nhiên từ con hẻm bên cạnh có người vọt ra, thấp giọng gọi:

“Đoàn hiền đệ, là cháu à?”

Lúc này trời đã mờ tối, trên hẻm nhỏ không có một bóng người. Dựa theo ánh đèn hắt ra từ các căn hộ hai bên hẻm, chàng thấy một trung niên mặc trang phục lang trung giang hồ, một thân thanh bào, râu dài phất phới, trên lưng mang một hòm thuốc. Đoàn Khắc Tà vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ hỏi:

“Đỗ thúc thúc, thúc cũng đã tới à? Sao lại không đi đường lớn?”

Người kia chính là hảo hữu sanh tiền của phụ thân chàng, là quân sư của Kim Kê lĩnh - Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh.

Đỗ Bách Anh nói:

“Con đường thông qua trước cửa Tuyên Vũ Môn có rất nhiều quan binh tuần tra, không biết có chuyện gì. Cho nên ta mới lánh vào con hẻm này”.

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh hãi, chàng nghĩ bụng, “Đường này không thông được thì biết đến đâu để nghe ngóng tin tức của hai cha con họ?” Không ngờ Đỗ Bách Anh mới nói ra lại khiến cho chàng càng thêm bối rối.

Đoàn Khắc Tà còn chưa nói cho Đỗ Bách Anh biết mục đích chuyến đi này, Đỗ Bách Anh đã cướp lời hỏi:

“Cháu từ hoa viên Hầu gia ra đây phải không?”

Hoa viên Hầu gia chính là tên gọi nơi cư ngụ bí mật, Đoàn Khắc Tà liền gật gật đầu. Chỉ thấy thần tình của Đỗ Bách Anh hoảng hốt khôn xiết, lão lập tức vội vàng hỏi ngay:

“Khi cháu ra đây, biểu ca của cháu đã đến chưa?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đã đến rồi”.

Đỗ Bách Anh lại hỏi:

“Các người có gặp nhau không?”

Đoàn Khắc Tà lại đáp:

“Có gặp qua”.

Đỗ Bách Anh tiếp tục truy vấn:

“Là biểu ca cháu muốn cháu ra ngoài à?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Không phải, tiểu điệt có chuyện khác”.

Đỗ Bách Anh toàn thân chấn động, lão vội vàng nói:

“Sao ngươi không theo bên biểu ca ngươi? Nhanh quay trở về, nhanh quay trở về! Ngươi có chuyện lớn bằng trời, lúc này cũng phải gác lại!”

Đoàn Khắc Tà thấy quái lạ không hiểu chuyện gì, chàng hỏi:

“Đỗ thúc thúc, thúc sợ chúng ta xảy ra chuyện hay sao. Lại là quan quân...?”

Đỗ Bách Anh ngắt lời chàng mà nói:

“Ta không sợ quan quân phát hiện ra nơi cư trú của chúng ta, ngươi nên biết ‘ngoại địch dễ chống, nội địch nan phòng’!”

Đoàn Khắc Tà thất kinh, chàng liền vội hỏi:

“Đỗ thúc thúc, lời này của thúc là có ý gì?”

Đỗ Bách Anh giậm chân nói:

“Ta nói toạc ra với ngươi, là ta sợ biểu ca ngươi sẽ trúng độc thủ của Mưu Thế Kiệt!”

Lời vừa mới nói, tựa như sét nổ giữa trời quang, khiến Đoàn Khắc Tà hoảng hốt vô cùng. Nếu như lời này không phải do Đỗ Bách Anh nói thì nhất định chàng đã mở miệng mắng chửi rồi.

Đoàn Khắc Tà nghi hoặc cực độ, chàng nói:

“Mưu đại ca sao có thể như vậy được?”

Đỗ Bách Anh bảo:

“Lòng người khó đoán. Hơn nữa, cho dù Mưu Thế Kiệt không muốn hạ độc thủ, chỉ sợ thuộc hạ của hắn cũng sẽ ngầm hạ độc thủ!”

Lão một mặt nói, một mặt đã kéo Đoàn Khắc Tà chạy quay ngược trở lại. Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Đỗ thúc thúc, sao thúc lại cho rằng Mưu đại ca bọn họ sẽ hạ độc thủ?”

Phải biết Đoàn Khắc Tà đối với Mưu Thế Kiệt luôn một mực tôn kính, ngay cả lời của bạn chí thân với phụ thân chàng lúc sanh tiền là Đỗ Bách Anh, chàng cũng không dám tin ngay. Đỗ Bách Anh nói:

“Hai hổ khó đứng chung. Biểu ca ngươi mặc dù lòng dạ vô tư trong sáng nhưng khó tránh Mưu Thế Kiệt không có đồ kị. Mặc dù Mưu Thế Kiệt là Minh chủ nhưng thực ra trong giới lục lâm danh vọng lại không bằng biểu ca ngươi”.

Đoàn Khắc Tà trầm ngâm không nói, chàng nghĩ, “Chỉ sợ đây là lấy bụng tiểu nhân đo lòng người quân tử”. Thế nhưng lời này chàng không dám nói ra. Đỗ Bách Anh lại bảo:

“Lòng dạ Mưu Thế Kiệt rất thâm sâu, mặc dù bình thường đều tôn kính biểu ca ngươi nhưng chỉ sợ đến khi lợi hại quan đầu, hắn sẽ chẳng khách khí nữa”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Biểu ca tiểu diệt và y thì có xung đột lợi hại gì?”

Đỗ Bách Anh đáp:

“Ta chỉ biết biểu ca ngươi đến gặp Mưu Thế Kiệt là muốn ngăn cản hắn làm một chuyện gì đó, nội tình tường tận thế nào ta cũng không rõ”.

Đoàn Khắc Tà nghĩ lại biểu ca chàng khi vừa mới gặp Mưu Thế Kiệt thì thần tình quả nhiên là khác thường, trong lòng chàng không khỏi thắc thỏm bất an. Đỗ Bách Anh giục:

“Khinh công của ngươi cao hơn ta, ngươi hãy nhanh đi trước đi. Chỉ mong chưa xảy ra chuyện gì không may!”

Đoàn Khắc Tà một mạch phóng về trụ sở, trong lòng nghĩ: “Chuyện chưa biết có hay không, ta cũng không nên quá kinh hãi hốt hoảng khiến mọi người chê cười. Bọn họ hai người bàn luận trong phòng kín, ta chỉ có thể tránh vào chỗ khuất, âm thầm bảo hộ biểu ca”.

Chủ ý đã định, chàng liền không tiến vào cửa chính mà thi triển tuyệt đỉnh khinh công vượt qua tường phía sau hậu hoa viên mà vào.

Gian phòng của Sử Triều Anh ở một góc hậu hoa viên, mặt bên vừa khéo có một cây đại thụ cành lá rậm rạp, Đoàn Khắc Tà lặng lẽ nhún mình bay lên ngọn cây không một tiếng động, từ trên cao nhìn xuống, theo thiên song mà nhòm vào, tình hình bên trong phòng đều thấy rõ ràng.

Trong phòng, dường như Mưu, Thiết hai người đang lúc tranh luận, Thiết Ma Lặc chấp tay sau lưng đi vòng qua vòng lại, Đoàn Khắc Tà biết đó là thói quen của y, mỗi khi gặp sự tình trọng đại cần cân nhắc y đều bất giác tự chấp tay loay hoay như vậy. Chợt thấy Thiết Ma Lặc bước đến trước mặt Mưu Thế Kiệt lớn tiếng nói:

“Không được!”

Mưu Thế Kiệt thoáng ngẩn người, y lập tức gấp gáp hỏi:

“Sao lại không được? Đây là cơ hội ngàn năm một thuở, há có thể bỏ qua? Đệ đã bố trí đầy đủ rồi”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Đệ cho là phải một đội huynh đệ là có thể công hãm được hoàng cung, sanh cầm lão Hoàng đế sao!”

Mưu Thế Kiệt cười phân tích:

“Ngày mai anh hùng đại hội của Tần Tương khai trường, tướng lĩnh vũ lâm quân và hơn nửa quan trung thị vệ sẽ đến hội trường duy trì trật tự, trong cung phòng vệ nhất định sơ xài, nhất cử thành công, điều đó cũng có gì ngạc nhiên”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Ta đã từng làm thị vệ trong cung, quan trung chín đạo đại môn, mỗi đạo đại môn có năm mươi túc vệ luân phiên canh giữ, đây là số người quyết không rời đi, còn có một doanh (tức 500 quân) thân tiền thủ ba lớp tuần tra, đệ có thể phái đi được bao nhiêu người, muốn đánh giết đến đại nội, nói dễ vậy sao? Hơn nữa...”

Mưu Thế Kiệt ha hả cười, cắt ngang lời Thiết Ma Lặc:

“Thiết đại ca, đệ phái người đi công phá hoàng cung, tự có diệu dụng, có thể công hãm hoàng cung, sanh cầm Lý Hanh dĩ nhiên là tốt nhất, cho dù không thể thì chúng ta vẫn thành công. Chẳng lẽ huynh không nghĩ ra đây là diệu kế ‘nhất cử sổ đắc’ hay sao?”

Thiết Ma Lặc nhíu mày, tựa hồ có gì muốn nói nhưng lời vừa đến cửa miệng lại nhấn lại chuyển qua hỏi:

“Như thế nào là ‘nhất cử sổ đắc’, thực sự muốn nghe chỉ giáo?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Cho dù không thể sanh cầm được Lý Hanh thì ít nhất cũng có thể loại trừ Tần Tương. Tần Tương triệu khai anh hùng đại hội, triệu tập tất cả hảo hán của tam sơn ngũ nhạc, Hoàng đế lão nhi vốn rất không tán đồng, chỉ là Tần Tương một mực nhận trách nhiệm, trước mặt Hoàng đế mở miệng khoa trương rằng, nếu như xảy ra chuyện ngoài ý muốn thì cứ y mà hỏi. Lý Hanh cũng muốn nhờ anh hùng đại hội của y mà chiêu nạp nhân tài, mở rộng thực lực của vũ lâm quân để đối phó với phiên trấn cho nên mới chịu đáp ứng. Nếu chúng ta gây hỗn loạn, tối thiểu Lý Hanh cũng bị sợ khiếp chết, sự tình qua đi, Tần Tương còn không bị khép tội sao? Cho dù không bị nhốt vào thiên lao thì cái ghế thống lĩnh vũ lâm quân của y cũng chẳng thể nào giữ được!”

Thiết Ma Lặc dựng mày kiểng nói:

“Ta không thể làm chuyện có lỗi với bằng hữu như vậy! Khi Tần Tương bị ép phải suất lĩnh vũ lâm quân và Ngoại Trạch Nam của Điện Thừa Tự tấn công Kim Kê lĩnh của chúng ta, nếu không có huynh ấy âm thầm hỗ trợ, vị tất chúng ta đã thoát ra được. Chúng ta sao có thể hãm hại ngược huynh ấy được?”

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Đại ca, muốn thành đại sự há có thể chỉ chiếu cố đến tư tình bằng hữu? Đại ca, huynh đây là nhân nghĩa của đàn bà!”

Thiết Ma Lặc trầm giọng:

“Được, cứ coi như Tần Tương không phải bằng hữu, người của mình có nên làm hay không? Đệ phái một đám người đi tấn công hoàng cung, nhân số quyết không thể quá đông, dưới sự công kích của túc vệ trong cung và một doanh thân tiền thủ, đệ nghĩ còn mấy người có thể sống sót?”

Mưu Thế Kiệt nhún vai mà rằng:

“Đại ca, chúng ta muốn giành thiên hạ, chết vài người thì tính toán gì?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Thế Kiệt, đệ có lòng tranh ngôi cửu đỉnh, ta lại không có ý bất hươu. Ta thấy chúng ta chỉ thể thiên hành đạo, trừ bạo an dân cũng đã đủ rồi. Hà tất nhất định phải động đến ý niệm thắng làm vua thua làm giặc?”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Sư tổ ta Cầu Nhiêm Khách mang thiên hạ nhường cho Lý Thế Dân, bây giờ Lý Đường vô đạo, phiên trấn cát cứ, dân chúng điêu linh, chính là thời cơ tốt, ta quyết ý muốn thu lại giang sơn mà sư tổ đã nhường cho người khác!”

Thiết Ma Lặc trầm tư không nói, tự thị đối với vấn đề trọng đại như vậy y không quyết định được. Mưu Thế Kiệt cười cười nói:

“Đại ca, huynh bắt tất lo nghĩ, lần này đệ tấn công hoàng cung, cũng sẽ không dùng đến người của huynh, đệ chỉ điều động huynh đệ thuộc hạ của Cái Thiên Hào, thế cũng đủ rồi. Chỉ mong huynh không ngăn cản, tránh làm dao động lòng quân”.

Thiết Ma Lặc trầm sắc mặt, y nói:

“Chúng ta kết nghĩa huynh đệ, còn phân lẫn nhau làm gì, chỉ là xét chuyện nên làm hay không?”

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Vậy huynh nói nên làm hay không?”

Thiết Ma Lặc lại hỏi:

“Thế Kiệt, trước tiên ta hỏi đệ một câu, đệ mới nói đã an bài đường lui, vậy đường lui đó là gì?”

Mưu Thế Kiệt chần chờ một lát rồi dứt khoát nói:

“Đại ca, đệ không muốn giấu huynh. Đệ cùng với Sử cô nương đã thương thảo rồi, sau khi tấn công hoàng cung, chúng ta lập tức rời khỏi Trường An, tàn quân của ca ca nàng ta hiện đang tập kết tại Hề tộc, chúng ta sẽ thoái lui đến đó”.

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Người muốn nương nhờ vào Sử Triều Nghĩa à?”

Thanh âm ngữ điệu của y đã không còn tự nhiên. Mưu Thế Kiệt ha hả cười nói:

“Thiết đại ca, huynh cũng coi thường đệ rồi, đệ sao có thể nương tựa vào Sử Triều Nghĩa được?”

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Nhưng người nói lui đến đó, không phải sống nhờ ở đậu người ta sao?”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Đệ muốn giết chết Sử Triều Nghĩa, đoạt lấy ba vạn thiết kỵ của hắn! Sử cô nương và Sử Triều Nghĩa tuy danh nghĩa huynh muội nhưng thực ra là đối đầu, nàng ta đã đáp ứng sẽ hỗ trợ đệ. Chúng ta thu đoạt bộ hạ của Sử Triều Nghĩa, tái liên minh với Thổ vương Hề tộc, tiến có thể công, lui có thể thủ. Theo như đệ thấy, không quá mười năm, đại nghiệp có thể thành!”

Thiết Ma Lặc bảo:

“Thế Kiệt, đệ thông minh một đời nhưng lại hồ đồ một lúc”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Đệ sao mà hồ đồ? Đại ca, huynh cũng cho là đệ không nên tạo phản sao?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Trước kia khi ta làm thị vệ, cơ hồ bị Hoàng đế lão nhi hại chết, ta sớm đã nhìn thấu Hoàng đế không có lương tâm, đệ muốn giúp bá tính thay làm một Hoàng đế tốt, kỳ thật đó cũng không phải là tạo phản gì”.

Mưu Thế Kiệt lại hỏi:

“Đã vậy sao huynh còn không chịu cùng đường với đệ?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Phải xem như thế nào mới là ‘tạo phản’. Ba vạn thiết kỵ của Sử Triều Anh, đến chín phần mười là người Hồ, Hề tộc lại là một chi của người Đột Quyết. Hơn một trăm năm qua, Đột Quyết luôn luôn là đại địch của Trung Quốc, chẳng lẽ đệ không biết hay sao? Năm đó loạn An Sử, Huyền Tông Hoàng đế sủng ái Dương Quý Phi, trọng dụng bè lũ gian tà Dương Quốc Trung, hoang dân vô đạo, lão bách tính sao không hận hấn chứ? Nhưng loạn An Sử bùng lên, đại địch trước mặt, dân chúng vẫn nguyện ý giúp hấn chống đỡ ngoại địch, đạo lý này không phải rất minh bạch hay sao? Bây giờ đệ muốn trọng dụng người Hồ mà đoạt giang sơn, chỉ sợ trước tiên đã làm mất lòng dân. Thế Kiệt, đệ là người thông minh tuyệt đỉnh, đệ hãy nghĩ lại đi!”

Mưu Thế Kiệt nghe xong liền phá lên cười vang, tiếng cười rung động cả mái ngói.

Thiết Ma Lặc ngạc nhiên hỏi:

“Hiền đệ vì sao mà bật cười?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Đại ca, huynh chỉ biết một mà không biết hai. Bản thân An Lộc Sơn là người Hồ, lại vô mưu mà tham vọng làm bá chủ Trung Quốc, sao mà chẳng bại? Thủ hạ của đệ có cả huynh đệ lục lâm, không phải hoàn toàn dựa vào người Hồ, bất quá chỉ là tạm thời mượn binh lực của bọn họ mà dùng, quyền thao túng nằm trong tay đệ, há phải lo lắng? Việc này với việc An Lộc Sơn tạo phản căn bản không giống nhau!”

Thiết Ma Lặc nói:

“Mặc dù vậy nhưng dùng ngoại binh đánh Trung Quốc, chung vu là bất thỏa!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Đại ca, lời này của huynh có điểm không đúng, đây là mượn ngoại binh đánh lấy giang sơn, cùng với việc ngoại di xâm lấn gây họa là hai việc khác nhau. Huynh đối với lịch sử của bốn triều chắc là biết rõ. Trước kia khi Lý Thế Dân khởi binh tại Thái Nguyên, từng phái thượng thư Lưu Văn Tĩnh ước hẹn với Đại Hãn Đột Quyết: ‘Chinh phạt chiếm được, con gái, ngọc thạch là của Đại Hãn’. Cho nên mới được Đột Quyết trợ giúp, mới có thể nhanh chóng tiến đánh một mạch, tây tiến Quan Trung mà thành lên nghiệp đế. Lại nói đến chuyện gần đây, triều đình bình định loạn An Sử, cũng từng mượn binh của người Hồ, cùng với chư tướng Quách Tử Nghi, Lý Quang Phục hợp lực phản công mà thu lại được Trường An, Lạc Dương. Đệ bây giờ đang đồ mưu, Lý Thế Dân từng làm được, làm đến Hoàng đế Đường triều, đệ lại làm không được sao?”

Thiết Ma Lặc lớn tiếng gắt:

“Làm không được, ta nói đệ cũng chỉ biết một mà không biết hai!”

Mưu Thế Kiệt xám mặt, nhẩn nhẩn hỏi:

“Đại ca có cao kiến gì?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Lý Thế Dân mượn quân của Đột Quyết, hơn mười năm sau đó, Đột Quyết vẫn luôn hăm he với Trung Quốc, cho đến nay vẫn chưa thôi. May mắn thay, Lý Thế Dân là nhất đại anh chủ nên miễn cưỡng còn có thể chế áp được, không như bây giờ Đột Quyết đã chuyển khách thành chủ, quấy nhiễu Trung Nguyên. Biên cương vốn đã từng bị chúng ồ ạt xâm lấn, đại tổ Lý Uyên từng có lần muốn rời đô để tránh né. Mãi đến sau này năm Trinh Quan thứ ba, Lý Thế Dân khiến Lý Tĩnh đại phá Đột Quyết, biên cương phương Bắc mới tạm yên, thế nhưng hai nước cũng đều bị tổn hại, thương vong vô số. Hơn nữa, sau khi Lý Thế Dân qua đời, Đột Quyết lại nổi dậy cướp phá biên thùy cho đến tận ngày nay. Truy đến nguồn cơn như vậy, mặc dù Lý Thế Dân là nhất đại anh chủ nhưng y mượn binh lực Đột Quyết lần đó, ta lại cho rằng y đã đi sai một nước cờ!”

Thiết Ma Lặc ngừng một chút, nhìn mưu Thế Kiệt rồi lại nói tiếp:

“Lại nói chuyện gần đây, triều đình mượn binh của người Hồi bình loạn An Sử, đó càng là nguy hiểm. Hồi binh xâm chiếm Trường An, Lạc Dương, đi đến đâu đốt phá đến đó, lửa thiêu kinh thành cả tuần (tức mười ngày) không dứt, mặc dù Đường triều thu lại được hai thành nhưng bắt quá cũng chỉ là thu hồi hai tòa thành trống rỗng!”

(Đây là theo chính sử kể lại, có thể tham khảo “Cựu Đường Thư” hồi một trăm chín mươi lăm)

Mưu Thế Kiệt không ngờ Thiết Ma Lặc chẳng những thông thuộc lịch sử, hơn nữa lại phân tích rất xác đáng, bất tri bất giác trong lòng cũng ngỡ ngàng, không có lời nào để nói. Nhưng y bị ham muốn thiêu đốt, dù biết là Thiết Ma Lặc nói chính xác nhưng vẫn nghĩ rằng, “Tai họa đối với bách tính là chuyện sau này, cũng không nhất định đến như thế. Lý Thế Dân đi nhằm một nước cờ nhưng dù sao vẫn không mất danh tiếng nhất đại anh chủ. Có thể làm được như Lý Thế Dân cũng không tệ rồi”. Trong lòng y trừ trừ, nhất thời còn chưa quyết định.

Thiết Ma Lặc nói đã nhiều, cũng có chút khô miệng, y tiện tay nhắc tách trà trên bàn lên uống, vừa uống được hai ngụm liền đột nhiên ném tách trà xuống, kêu lên:

“Thế Kiệt, ngươi, ngươi, sao ngươi lại hạ độc thế này!”

Một tiếng xoảng vang lên, tách trà đã bị vỡ thành bốn mảnh, Mưu Thế Kiệt kinh hãi, thất thanh nói:

“Đại ca, huynh, huynh nói cái gì?”

Mưu Thế Kiệt còn chưa dứt lời thì nghe thấy “bùng” một tiếng, một mảng thiên song bị chấn vỡ thành muôn mảnh, Đoàn Khắc Tà tựa như mũi tên từ ngoài thiên song bắn vào, không nói hai lời, chàng hươu kiếm chém tới Mưu Thế Kiệt. Mưu Thế Kiệt vung tay áo phất ra, kiếm quang lướt đến, chém đứt ống tay áo y.

Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, Đoàn Khắc Tà lại một kiếm phóng đến, Mưu Thế Kiệt lắc mình tránh né, rồi vội vàng kêu lên:

“Khắc Tà, đệ nghe ta nói”.

Đoàn Khắc Tà nào chịu nghe y phân biện, kiếm thứ ba của chàng đã như lời đình thiểm điện phóng đến. Mưu Thế Kiệt nâng bàn trà lên đỡ, “rắc..” một tiếng, bàn trà đã bị bảo kiếm chém vỡ. Mưu Thế Kiệt cũng có mang bảo kiếm nhưng y tịnh không rút kiếm hoàn thủ, chỉ liên tiếp tránh né ba chiêu sát thủ của Đoàn Khắc Tà, mỗi một kiếm đều kinh hiểm đến cực điểm.

Thiết Ma Lặc quát lớn:

“Khắc Tà! Dừng tay! Đệ còn không dừng tay!”

Thiết Ma Lặc liên tiếp quát hai lần, Đoàn Khắc Tà chỉ đành án kiếm bất động, thối lui về bên cạnh Thiết Ma Lặc, Thiết Ma Lặc nói:

“Nhanh hướng Mưu đại ca ngươi bồi tội đi!”

Đoàn Khắc Tà mở tròn hai mắt, tròn trọc nhìn Mưu Thế Kiệt, trong mắt tựa như phun ra lửa đỏ, chàng nói:

“Huynh còn muốn đệ nhận, nhận kẻ mặt người...”

Bốn chữ “mặt người dạ thú” chàng chưa kịp nói xong thì Thiết Ma Lặc đã nạt:

“Câm miệng!”

Đoàn Khắc Tà không dám nói nữa, ngạc nhiên sững sờ nhìn biểu ca. Thiết Ma Lặc bảo:

“Mưu đại ca ngươi đã nói không phải là y hạ thủ thì nhất định là không phải!”

Mới nói đến hai từ cuối cùng, thanh âm tựa hồ trở nên khàn khàn, hiển nhiên là độc tính đã phát tác. Vốn dĩ y dựa công lực thâm hậu mà tự tri tri. Còn Mưu Thế Kiệt nghe y nói đến hai từ “không phải” thì sắc mặt cũng giãn ra chút ít, y nghĩ bụng: “Không ngờ Thiết đại ca vẫn còn tin tưởng ta!”

Chợt nghe một tiếng cười yêu kiều vang lên, Sử Triều Anh đã bước vào phòng, nàng khanh khách cười nói:

“Thiết trại chủ, người thực sự là xét người rất chính xác, chuyện không liên quan đến Mưu Thế Kiệt, độc được này là do ta hạ!”

Lời vừa thốt ra tựa như sét nổ trời quang, Đoàn Khắc Tà chết lặng. Mưu Thế Kiệt run run giọng:

“Triều Anh, nàng...”

Sử Triều Anh nói:

“Đại trượng phu làm việc phải quyết đoán, hôm nay huynh không diệt trừ Thiết Ma Lặc tất sẽ thành đại họa tâm phúc!”

Mưu Thế Kiệt quát:

“Câm miệng!”

Sử Triều Anh cười lạnh nói:

“Thả hổ dễ, bắt hổ khó. Huynh muốn đạt thành cơ nghiệp đế vương, sao có thể cố chấp tình nghĩa huynh đệ, huynh không nghe lời ta, sau này ắt hối hận không kịp!”

Đoàn Khắc Tà thần tình thoáng thanh tỉnh, lửa giận bốc lên, chàng đang muốn lao đến giết Sử Triều Anh, chợt nghe có tiếng bước chân, chàng ngoảnh đầu nhìn thì thấy bốn tên đại hán đã đứng ngăn trước cửa, bọn này chính là bốn tay lạ mặt mà chàng vừa mới thấy. Bốn tên này chính là thị giả của Phù Tang đảo chủ Mưu Thương Lãng, sau khi Mưu Thế Kiệt ở Trung Nguyên đã có căn cơ vững chắc mới mời bọn họ đến.

Đột nhiên Khắc Tà chợt nghĩ đến biểu ca bị trúng độc nặng nên không dám khinh suất vọng động, chỉ làm lì án kiếm, canh bên cạnh biểu ca, chàng nghĩ bụng: “Là sinh hay tử, điều này còn phải xem Mưu Thế Kiệt thế nào! Hừ, nếu như hấn động thủ, ta sẽ liều mạng, trước tiên cũng phải giết chết tiện nhân kia!”

Phải biết Mưu Thế Kiệt vốn dĩ võ công cao hơn Đoàn Khắc Tà nửa bậc, lại thêm bốn thị giả và Sử Triều Anh, nếu như Mưu Thế Kiệt thực sự trở mặt, thì Đoàn Khắc Tà ngay cả thân mình cũng khó bảo toàn càng chẳng thể nói đến việc bảo vệ tính mạng cho Thiết Ma Lặc.

Mưu Thế Kiệt sắc mặt âm trầm bất định, hiển nhiên trong lòng đang dao động dữ dội, không sao quyết định ngay được.

Lòng bàn tay Đoàn Khắc Tà rớm mồ hôi lạnh, chàng nhìn Mưu Thế Kiệt không rời mắt. Qua một lúc lâu, Mưu Thế Kiệt đột nhiên giãn cặp lông mày, lớn tiếng quát:

“Ai kêu các ngươi đến? Nhanh lui hết cho ta!”

Bốn tên thị giả đưa mắt nhìn nhau, chỉ đành y lời mà lui ra. Sử Triều Anh kêu lên:

“Thế Kiệt, huynh không nghe ‘lượng tiểu phi quân tử, vô độc bất trượng phu’ hay sao?”

Mưu Thế Kiệt trầm giọng quát:

“Lấy giải được ra!”

Sử Triều Anh ngơ ngàng:

“Cái gì?”

Mưu Thế Kiệt gần giọng:

“Mang giải được đưa cho ta, bằng không ta một đao chém ngươi làm hai đoạn!”

Sử Triều Anh thở dài một hơi, móc giải được ra rồi nói:

“Thế Kiệt, giải được giao ra cũng chẳng quan trọng gì. Chỉ sợ huynh sẽ ném mất cơ hội có thể đoạt được giang sơn vào trong tay thôi!”

Mưu Thế Kiệt vang giọng nói:

“Giang sơn ta muốn lấy nhưng đại trượng phu lấy được thiên hạ cũng phải lấy một cách quang minh lỗi lạc, ta quyết không thể sát hại nghĩa huynh!”

Lập tức y để giải được trước mặt Thiết Ma Lặc rồi nói:

“Thiết đại ca, từ nay về sau, huynh với đệ ai làm việc nấy, đệ mang người của mình đi. Huynh cũng đừng tiếp tục quản chuyện của đệ nữa!”

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Đệ vẫn còn muốn tấn công hoàng cung sao?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Nể mặt huynh, đệ từ bỏ kế hoạch đã định, đêm nay sẽ cùng với Sử cô nương xuất kinh. Từ nay về sau, chúng ta đường ai nấy đi! Đại ca, chúng ta một phen kết nghĩa, xin nhận của tiểu đệ một lạy trước lúc ly biệt!”

Thiết Ma Lặc thấy tâm ý y đã quyết, không thể vãn hồi, nước mắt lưng tròng, hoàn lại một lạy rồi nói:

“Thế Kiệt, đệ hãy tự bảo trọng!”

Mưu Thế Kiệt quay đầu nói:

“Sử cô nương, xin thứ cho ta lần này không thể nghe theo lời cô được. Cô còn nguyện ý đi cùng ta không?”

Sử Triều Anh thở dài nói:

“Chúng ta như châu chấu buộc chung một sợi, nhất định là phải đi cùng nhau, thành cũng hay mà bại cũng được, hãy để chúng ta họa phúc cùng gánh vác!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Được, nói hay lắm, chúng ta đi thôi, từ nay về sau, nàng là tri kỷ duy nhất của ta”.

Trong lòng Đoàn Khắc Tà cảm xúc vô hạn, không rõ là hận nàng hay là thương tiếc cho nàng, Sử Triều Anh né tránh ánh mắt của Đoàn Khắc Tà lảng lạng theo một bên Mưu Thế Kiệt mà rời đi.

Thiết Ma Lặc như từ trong cơn ác mộng tỉnh lại, qua một hồi lâu y mới nói:

“Thế Kiệt cũng còn chưa mất hết lương tâm, chỉ đáng tiếc nó thực sự thông minh cả đời mà lại nhất thời hồ đồ rồi”.

Y vươn tay với lấy giải được, Đoàn Khắc Tà cảnh giác:

“Đại ca, huynh không sợ yêu nữ kia cho giải được giả sao?”

Đây là lần đầu tiên chàng gọi Sử Triều Anh là “yêu nữ”, tự mình nghe thấy cũng không thuận tai, liền nhớ đến chuyện trước đây tức thì thương tâm vô hạn.

Thiết Ma Lặc nói:

“Điều này đệ không cần phải lo lắng, sau này vị Sử cô nương đó muốn nương nhờ Mưu Thế Kiệt, cô ta sẽ không dám dùng giả được hại ta đâu”.

Y nuốt giải được rồi cười cười nói tiếp:

“Kết thúc như vậy cũng tốt, ta có thể đỡ được khối đá đè nặng trong lòng. Trước đây một lúc, ta nghe đệ và vị Sử cô nương này ở cùng một nơi, ta còn lo lắng đệ mê luyến cô ta. Đáng tiếc vị Sử cô nương này là một nữ tử, nếu không nhất định là một loạn thế kiêu hùng, Mưu Thế Kiệt và cô ta thực sự là một đôi, đệ phối với cô ta không hợp!”

Đoàn Khắc Tà nóng ran mặt, chàng thấp giọng nói:

“Đệ làm sao xứng với cô ta được”.

Tuy nói như vậy nhưng trong lòng chàng thầm kêu “may mắn”.

Đúng là:

Mấy đợt biến tình dâng sóng gió

Chân tình suýt lỡ gửi sai người.

25. Chương 25: Mưu Gian Kế Độc Quân Nham Hiểm - Trung Nghĩa Khó Toàn Khổ Tướng Quân

Nội công của Thiết Ma Lặc sớm đã đạt đến cảnh giới lô hỏa thuần thanh, y phục giải được xong, mặc vận huyền công, không quá nửa khắc toàn thân xuất mồ hôi, độc tố trong cơ thể cũng theo mồ hôi thoát ra, khôi phục lại như xưa.

Lúc này cũng đã nửa đêm, chợt nghe tiếng bước chân hối hả chạy đến như cơn lốc, một người đẩy cửa lão đảo bước vào hốt hải kêu lên:

“Thiết trại chủ, người có việc gì không?”

Nguyên lai là Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh. Thiết Ma Lặc cười nói:

“Đỗ thúc thúc, thúc nhìn tiểu diệt có chỗ nào không ổn đâu, hà tất phải hốt hoảng như vậy. Tốt rồi, chúng ta ra ngoài bàn chuyện, thúc và tiểu diệt đều vi phạm quy củ rồi”.

Đỗ Bách Anh lau mồ hôi trán rồi nói:

“Khi ta đến đây, thấy mười mấy thớt khoái mã ngay trong đêm phóng ra, ta nhận ra đều là thuộc hạ của Mưu Thế Kiệt, bọn họ thấy ta cũng không hề chào hỏi, ta cho rằng nhất định là xảy ra chuyện. Nhất thời cấp bách nên không kể đến quy củ, Mưu Thế Kiệt đâu rồi?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Y sớm đã đi rồi. Ra ngoài rồi nói”.

Đoàn Khắc Tà dẫn Thiết, Đỗ hai người quay lại phòng mình, đóng cửa phòng rồi chàng mới thở phào một hơi nói:

“Hiểm thật, hiểm thật!”

Thiết Ma Lặc cười rằng:

“Đỗ thúc thúc, Mưu Thế Kiệt cũng không tệ hại như thúc nghĩ, chuyện đã qua rồi, Khắc Tà, đệ cũng không cần phải trách mắng y nữa”.

Đỗ Bách Anh nhìn đi nhìn lại Thiết Ma Lặc rồi nói:

“Không đúng, người vừa bị trúng độc, chuyện thế nào? Không phải là Mưu Thế Kiệt lén hạ độc à?”

Thiết Ma Lặc cười đáp:

“Đỗ thúc thúc, thúc thực không thiện với danh xưng Kim Kiếm Thanh Nang, y thuật cao minh khiến người bội phục! Nhưng thúc nhìn ra tiểu diệt bị trúng độc, chẳng lẽ không nhận ra tiểu diệt đã giải độc rồi sao?”

Đỗ Bách Anh nói:

“Nên ta mới thấy kỳ quái, giải được...”

Thiết Ma Lặc đỡ lời:

“Không có gì kỳ quái cả, giải được cũng là do Mưu Thế Kiệt đưa cho”.

Đỗ Bách Anh ngạc nhiên:

“Hắn đã hạ độc thủ, sao mà hắn...”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Không phải là y hạ độc thủ, thúc đoán sai rồi”.

Lập tức Thiết Ma Lặc mang chuyện mới phát sinh nhất kể lại với Đỗ Bách Anh.

Đỗ Bách Anh thở dài một hơi rồi nói:

“Tuy nói Mưu Thế Kiệt không táng tận lương tâm nhưng hẳn là Lục lâm Minh chủ, bây giờ hẳn lại cùng đi với yêu nữ đó, độc hành độc đoán, có thể sẽ mang huynh đệ lục lâm đến tai họa. Thiết trại chủ, người có nhớ tại anh hùng hội trên Kim Kê linh, ta đã từng khuyên cáo người không được nhượng Mưu Thế Kiệt làm Minh chủ, đáng tiếc người lại không nghe ta”.

Thiết Ma Lặc buồn bã không lên tiếng, qua một hồi lâu, mới thở dài đáp:

“Luận về tài mưu lược, Mưu Thế Kiệt hơn tiểu diệt thập bội, chỉ tiếc y quá gấp gáp vì cái lợi trước mắt”.

Đỗ Bách Anh theo song cửa nhòm ra xem sắc trời rồi hỏi:

“Trời sẽ rất nhanh sáng, Thiết trại chủ, hôm nay người có đến hội trường không?”

Thiết Ma Lặc nghi hoặc:

“Vì sao Đỗ thúc thúc lại hỏi như vậy?”

Đỗ Bách Anh nói:

“Ta có điểm lo lắng”.

Thiết Ma Lặc lại hỏi:

“Thúc lo lắng chuyện gì?”

Đỗ Bách Anh đáp:

“Thiết trại chủ, mặc dù người chân thành đối đãi với Mưu Thế Kiệt nhưng chỉ sợ lòng hẳn không giống như người. Nhất là bây giờ hẳn lại cùng con gái của Sử Tư Minh đi chung với nhau, chuyện gì chẳng dám làm. Ta không dám quá tin tưởng vào bọn chúng. Mặc dù Mưu Thế Kiệt nói sẽ từ bỏ kế hoạch tấn công hoàng cung nhưng không nói bọn họ sẽ không gây ra chuyện khác. Người lại mang thân phận khâm phạm của triều đình...”

Thiết Ma Lặc cắt ngang lời y:

“Tiểu diệt chính là sợ bọn họ nhất thời sanh sự, làm liên lụy đến Tần Tương, có mặt tiểu diệt ở đó có lẽ tốt hơn chút ít. Lại nói hai người Tần Tương, Uất Trì Bắc là cự giao của tiểu diệt, tình như huynh đệ, dù bây giờ hoàn cảnh vị trí khác nhau, tiểu diệt dù không muốn nói chuyện với bọn họ nhưng cũng muốn trông thấy bọn họ”.

Đỗ Bách Anh biết Thiết Ma Lặc coi trọng nhất là nghĩa khí, trong lòng y đã quyết thì có khuyên cũng chẳng thay đổi, nên liền nói:

“Vậy chúng ta đi thôi nhưng lần này cũng phải cẩn thận, tùy nghi mà hành động”.

* * * * *

Trong số người lần này đến kinh thành chuẩn bị phó hội thì bộ hạ thân tín của Mưu Thế Kiệt chiếm đến bảy tám phần mười, phần Thiết Ma Lặc trực tiếp quản lý gồm nhóm huynh đệ Kim Kê linh và bộ hạ cũ của phụ thân y Yến Sơn Thiết Côn Lôn thì đều đã được chuyển đến trong Phục Ngưu sơn do mấy người Tân Thiên Hùng và Mã thị song hùng quản lý. Nhân vật thủ lĩnh đến Trường An chỉ có Thiết Ma Lặc và Đỗ Bách Anh. Đêm qua Mưu Thế Kiệt đã mang người của y đi hết, còn lại là thủ lĩnh của các tiểu sơn trại, ước chừng có hơn mười người.

Qua một lát, sắc trời đã hửng sáng, Thiết Ma Lặc mang nhóm người này cùng đến hội trường. Đoàn Khắc Tà cũng cùng đồng hành. Đám người này không thấy Mưu Thế Kiệt đâu thì trong lòng đều lấy làm kỳ lạ.

Hội trường của anh hùng đại hội chính là đại giáo trường mà ngày thường Thiên tử duyệt binh, giáo trường nằm ở chân núi Ly Sơn chiếm một vùng đất rộng mấy trăm mẫu, có thể chứa được mấy vạn nhân mã, có sáu cửa đại môn đều đồng loạt mở rộng.

Đoàn người Thiết Ma Lặc theo dòng người lũ lượt tiến vào hội trường, chỉ thấy bốn bề xung quanh quân đội bày bố, có một số mang phục trang vũ lâm quân, số còn lại là “Kinh sư vệ” (một chức quan vệ sĩ kinh đô) do “Cửu thành tư mã” (chức quan cảnh vệ tối cao ở kinh thành) thống lĩnh, kiểm kích nườm nượp, ngùn

nguyệt sát khí. Thiết Ma Lặc nghĩ hôm nay hảo hán khắp tam sơn ngũ nhạc đều tụ hội nơi này, đương nhiên phải phái quân đội duy trì trật tự, đề phòng sinh chuyện, điều này cũng hợp lý nên không để trong lòng.

Thảo mãng hào kiệt đến từ các nơi chen lấn tranh nhau chỗ đứng xem, đương nhiên trật tự rất không tốt. Trong dòng người chen chúc, đám người Thiết Ma Lặc cũng đều tự phân tán.

Đoàn Khắc Tà đang muốn đi nhanh lên hai bước để kịp Thiết Ma Lặc, chợt bị một người đụng phải, chàng ngoảnh đầu nhìn thì chỉ thấy một thiếu niên hoa lệ đã dựa vào cạnh chàng, người này dường như đã từng quen biết nhưng trong nhất thời không nhớ ra là ai.

Tâm niệm còn chưa qua, người kia đã cười nói:

“Đoàn tiểu hiệp, còn nhận ra ta không?”

Đoàn Khắc Tà nghe giọng nói của y, đột nhiên tỉnh ra, chàng nói:

“Người, người hôm qua làm mãi, mãi...”

Chàng nói được nửa câu rồi chợt nhớ ra hôm nay nữ tử đã cải dạng nam trang, đương nhiên là không muốn hiển lộ thân phận của mình, vội vàng nuốt lại nửa câu sau.

Thiếu niên trang phục hoa lệ chính là nữ tử mãi vô, nàng cười nói:

“Không sai, người nhận ra ta rồi. Đa tạ hôm qua đã ngầm trợ thủ ta, ta còn chưa hướng người cảm tạ”.

Đoàn Khắc Tà biết nàng ta là sư tỷ của Sử Triều Anh, lúc này đối với Sử Triều Anh vẫn chưa nguôi tức giận, tình cảnh trong lòng so với hôm qua rất khác nhau, cho nên hảo cảm đối với nữ tử cũng biến mất, chàng liền lãnh đạm nói:

“Chỉ là chuyện nhỏ, không đáng nhắc đến”.

Chàng đang muốn rời đi nhưng nữ tử kia lại giữ chặt tay chàng, nhỏ giọng nói:

“Đoàn tướng công, xin hãy theo ta, ta có vài lời muốn nói với người”.

Với bản lĩnh của Đoàn Khắc Tà mà muốn thoát khỏi nàng ta thì dễ như trở bàn tay, thế nhưng dưới ánh mắt của chúng nhân, co co kéo kéo cũng rất khó coi, Đoàn Khắc Tà chỉ đành nhẫn nhịn tức bực, thầm nghĩ, “Cũng được, để xem cô ta nói gì”.

Nữ tử kia kéo Đoàn Khắc Tà sang một bên rồi thấp giọng nói:

“Ta là sư tỷ của Sử Triều Anh, Triều Anh không phải cùng đi với người hay sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không phải”.

Thanh âm rất gắt gỏng, nữ tử kia nào biết sự tình phát sinh giữa bọn họ tối hôm qua, bất tri bất giác ngăn người ra, Đoàn Khắc Tà quay đầu bước đi.

Nữ tử lại vội vàng kéo chàng lại, Đoàn Khắc Tà bực dọc nói:

“Sư muội người và ta không còn giao thiệp gì, chuyện của ả ta một mực không biết! Người cũng đừng hỏi ta nữa”.

Nữ tử khe khẽ cười, nàng chỉ nghĩ Đoàn Khắc Tà trước mặt nàng ngượng ngùng không dám thừa nhận có quan hệ với Sử Triều Anh cho nên vẫn giữ chặt Đoàn Khắc Tà không chịu buông tay. Đoàn Khắc Tà tức đầy bụng, nữ tử kia lại nói tiếp:

“Đoàn tướng công, đây là sự tình khẩn yếu phi thường, người nhất định phải nhanh chóng nói cho nàng ta biết”.

Đoàn Khắc Tà thoáng rung động trong lòng, “Sự tình gì khẩn yếu? Chẳng lẽ Sử Triều Anh lại có mưu đồ gì nữa, hay là sư tỷ cô ta làm việc cho cô ta?”

Chàng nghĩ vậy nên nhẫn nhịn nói:

“Được, vậy người nói mau đi!”

Dòng người đang tràn đi, bọn họ đứng sang một góc, xung quanh không có ai. Nữ tử kia chợt trở nên cẩn thận, cơ hồ đôi môi tiếp xúc với lỗ tai Đoàn Khắc Tà, nàng nói nhỏ:

“Người bảo Sử Triều Anh mau rời khỏi hội trường, nếu không sợ rằng tánh mạng nó hôm nay khó giữ!”

Đoàn Khắc Tà tuy nói đã cùng với Sử Triều Anh đã nhất đao lưỡng đoạn nhưng cũng không khỏi thất kinh, chàng hỏi:

“Cái gì?...”

Nữ tử kia không chờ chàng nói hết câu đã tiếp tục:

“Còn nữa, người cũng phải nhanh rời khỏi hội trường, người cùng nàng ta đồng hành một lượt, kẻ đối đầu sớm đã biết! Tin tức này quả thực chính xác, người không có nhiều thời gian nữa, nhanh, nhanh đi tìm nàng ta rồi đồng thời rời khỏi, trì hoãn là không kịp nữa”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người hôm qua...”

Nữ tử kia gấp gáp nói:

“Hôm qua ta còn không biết người, người đã minh bạch chưa? Có gì để sau hãy nói, nhanh đi, nhanh đi ngay!”

Lúc này không chờ Đoàn Khắc Tà thoát khỏi nàng, nàng đã kéo tay bỏ chạy.

Đoàn Khắc Tà chỉ thấy một mảng mờ mịt, chàng không biết tin tức mà nữ tử kia nói đến là gì, kẻ đối đầu là người nào? Nhưng lời nói của nàng lại cũng quá rõ ràng, có người muốn hại Sử Triều Anh, liên đới muốn hại luôn chàng, thời điểm là hôm nay, địa điểm là nơi này, cho nên muốn chàng và Sử Triều Anh nhanh chóng rời khỏi hội trường!

Đoàn Khắc Tà nghĩ thầm trong bụng, “Chuyện này thà nên tin còn hơn không. Xem ra sự tử của Sử Triều Anh không thực sự là nữ tử mãi võ trên giang hồ mà nàng che giấu thân phận, dựng cờ tử võ chiêu thân ở kinh thành nhằm dẫn dụ sư muội mình để mang tin tức này nói cho cô ta. Nhưng nàng lại không biết đêm qua sư muội mình đã cùng Mưu Thế Kiệt ly khai kinh thành rồi”. Nghĩ như vậy, tâm tình chàng cũng dần dần bình tĩnh lại, rồi nghĩ tiếp, “Triều Anh cũng đã ly khai kinh thành, trên đường có gặp nguy hiểm gì thì đã có Mưu Thế Kiệt ở bên, cũng đủ để ứng phó”.

Nữ tử mãi võ mang trang phục hoa lệ sớm đã rời đi không còn thấy bóng dáng đâu, Đoàn Khắc Tà cũng đi đến trung tâm hội trường, đầu người lúc nhúc, chàng đưa mắt xung quanh không biết Thiết, Đỗ hai người đang ở chỗ nào.

Chàng còn chưa phát hiện ra Thiết, Đỗ hai người thì chợt thấy một bóng lưng quen thuộc, là ba thiếu niên quan quân. Đoàn Khắc Tà mới đưa mắt liền nhận ra, hai người đi đầu mặc trang phục hoa lệ chính là Sử Nhược Mai và Niếp Ấn Nương. Theo sau Niếp Ấn Nương chính là Phương Ích Phù, người hôm trước ở khách điểm tra hỏi chàng, nửa đêm đã cùng giao thủ với Đoàn Khắc Tà một trận.

Trong sát na đó, Đoàn Khắc Tà vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, chàng đến Trường An tham gia anh hùng đại hội vốn là vì Sử Nhược Mai, bây giờ quả nhiên được gặp nàng! Nếu như không phải là trong đại hội thì cơ hồ Đoàn Khắc Tà đã liền gọi toáng lên.

Sử Nhược Mai lại không phát hiện ra chàng, mặc dù khoảng cách giữa Đoàn Khắc Tà với nàng không phải là xa lắm nhưng ở giữa chỗ dày đặc đầu người, trong khoảng thời gian ngắn Đoàn Khắc Tà cũng chẳng dễ dàng rẽ đám người mà bước qua.

Đúng lúc này, chợt thấy một nam một nữ từ trong rừng người chạy ra, thần tình kinh hãi vô cùng, hướng ngay đến Sử Nhược Mai hỏi han. Đôi nam nữ này chính là huynh muội Độc Cô Vũ.

Đoàn Khắc Tà trong lòng chùng xuống, “Bất kể bọn họ có ước hẹn hay không nhưng lúc này họ đang luận bàn, ta sao có thể đến phá đám được?”

Chàng đưa mắt lên nhìn, chỉ thấy thần tình Sử Nhược Mai cũng thập phần kinh hãi, Đoàn Khắc Tà lại càng cảm thấy một mảng hỗn độn, trù trù không dám tiến về trước, “Ôi, tại sao ta vừa mới thấy nàng thì đã quên mất biểu ca, ta cần phải đi tìm Thiết biểu ca”.

Chàng nghĩ thì như vậy nhưng đôi chân lại không nghe mệnh lệnh, song nhân thủy chung chẳng rời khỏi Sử Nhược Mai.

Trong lòng đang trù trù chợt nghe thấy “đông, đông, đông” ba hồi trống hưởng, “đương đương đương” mấy bận thanh la, sáu cánh thiết môn khép chặt, giờ Ngọ đã đến, anh hùng đại hội cũng tuyên bố khai tràng.

Giữa tràng là một tòa cao đài, dưới đài chính là tràng luận võ, Đoàn Khắc Tà đưa mắt nhìn lên đã thấy Tần Tương xuất hiện trên đài.

Trên đài có ba người đang đứng thành hàng, ở giữa là thống lĩnh vũ lâm quân Tần Tương, bên trái là phó thống lĩnh Uất Trì Bắc, bên phải là “Cửu thành tư mã” Đỗ Phục Uy. Sau ba hồi trống rền, Tần Tương hét sức cao hứng nói:

“Đa tạ chư vị bằng hữu từ xa đến, chẳng những khiến Tần mỗ mở mày mở mặt mà còn là cái phúc của quốc gia. Lời xưa có nói: ‘Học thành văn võ nghệ, mại dũ đế vương gia’. Anh hùng đại hội chính là tuyển mộ anh tài cho quốc gia, nhất thân võ nghệ của các vị không lo không gặp đường người nhận ra”.

Lập tức y tuyên bố phương pháp tỷ võ, nhân vì số lượng người quá đông, phương pháp là phân tràng, phân tổ, phân ngày cử hành, hôm nay những người đến hội đều được phát cho một thẻ đồng, dựa theo số hiệu cứ mười người làm thành một tổ, mỗi lượt đồng thời cử hành mười tràng. Phỏng chừng số người tham dự đại hội lần này có đến ngàn người, phải mười ngày sau vòng sơ loại mới có thể kết thúc. Một trăm người chiến thắng trong mười ngày đầu vòng sơ loại sẽ chọn ra mười người. Năm người đầu tiên sẽ nhận chức quan tam phẩm “Khinh Kỵ đô úy”, năm người sau sẽ nhận chức quan tứ phẩm “Suất Kỵ đô úy”. Kỳ dư chín mươi người còn lại đều được biên nhập vào làm quan quân trong vũ lâm quân.

Tần Tương tuyên bố phương pháp xong xuôi rồi nói tiếp:

“Nếu như không nguyện làm quan, triều đình cũng không miễn cưỡng, mười người chiến thắng cuối cùng đều có ban thưởng, mỗi người danh mã một con, bảo đao một thanh, ngoài ra hoàng kim trăm lượng, gấm vóc trăm thất”. (bốn trượng vải gọi là một thất vải).

Chúng nhân phó hội, đến chín phần mười đều mong chiếm được công danh, thiếu số chí sĩ không ham lợi lộc nhưng đối với danh mã bảo đao thì cũng thêm muốn vô cùng, vừa nghe Tần Tương tuyên bố xong, tiếng hoan hô nổ ra như sấm động.

Thiết Ma Lặc lúc này đã rẽ đám người đến bên cạnh võ tràng, y đứng trên hàng đầu tiên, đối diện với đài duyệt binh, y cảm thấy nhân quang của Tần Tương cũng đã đảo qua mình. Thiết Ma Lặc vốn không muốn làm quan, chẳng nghĩ đến danh mã, bảo đao, trong lòng thầm nghĩ: “Ta chỉ muốn nhìn mặt hai vị đại ca một lần, bây giờ đều đã thấy rồi. Ta cũng đã lưu tâm bốn phía, không thấy Mưu Thế Kiệt ở đây, thiết nghĩ y sẽ không nuốt lời, nhất định là đã rời khỏi Trường An rồi”.

Vốn dĩ Thiết Ma Lặc vẫn lo lắng Mưu, Sử hai người sẽ đảo loạn hội tràng hoặc tấn công hoàng cung nhưng lúc này đã qua giờ Ngọ, nếu như có người tấn công hoàng cung thì tin tức cũng đã truyền đến rồi, có thể thấy được đích xác là Mưu Thế Kiệt giữ lời hứa, từ bỏ kế hoạch kia. Thiết Ma Lặc liền nghĩ: “Đại hội đã khai tràng thuận lợi, đến chín phần mười hôm nay sẽ không có chuyện gì. Thẻ đồng này ta không lĩnh cũng được, chỉ bằng sớm quay trở về, đêm nay bảo Khắc Tà đưa tin cho Tần đại ca, nhắc huynh ấy cẩn thận nhiều hơn, thẻ cũng được rồi. Ngày mai ta và Khắc Tà cũng nên rời khỏi Trường An”.

Thiết Ma Lặc nhân vì sau khi vào hội trường, luôn rẽ người đi đầu tiên, còn chưa biết sáu cánh thiết môn của đại giáo trường đã đóng chặt. Y quay đầu lại nhìn, nhìn tới nhìn lui vẫn không thấy Đoàn Khắc Tà, trong lòng hơi bức, “Hài tử này thực sự không hiểu chuyện, chẳng biết lằng xằng đi đâu? Trong trường hợp này sao có thể bỏ đi một mình được chứ”.

Tâm niệm của y còn chưa dứt, đồng bài cũng chưa phát đến lượt y, chợt thấy một khoái mã phi như bay trên dải đất hoàng thổ ở sân tràng, thẳng đến trước đài mới dừng lại. Thiết Ma Lặc biết quy củ này, ở giữa sân duyệt binh, chỉ khi Hoàng đế đích thân đến, tùy tùng y mang theo, hoặc nguyên soái, tướng quân, thay

thế Hoàng đế duyệt binh, hoặc trung sứ (tức sứ giả của Hoàng đế hay thái giám) mới được phi ngựa trên dải đất hoàng thổ.

Tần Tương càng ngạc nhiên, nguyên lai kẻ đến không phải là người lạ mà chính là thông lĩnh túc vệ trong cung, Long Kỳ đô úy Vũ Duy Dương. Năm đó An Lộc Sơn tạo phản, đương kim Hoàng đế Lý Hanh còn là Thái Tử, Vũ Duy Dương này là tướng quân bảo giá hộ tống Lý Hanh đến Linh Vũ, sau đó Lý Hanh tự lên ngôi tại Linh Vũ, Vũ Duy Dương cũng có công phò trợ, chờ đến khi loạn An Sử được bình định, Lý Hanh hồi đô lại Trường An, luận công ban thưởng, liền ban cho Vũ Duy Dương làm Long Kỳ đô úy, cùng với Tần Tương chức vị ngang nhau.

Túc vệ trong cung vốn là do Uất Trì Bắc thống lĩnh, Lý Hanh điều Uất Trì Bắc sang làm phó thống lĩnh vũ lâm quân, rồi bổ nhiệm Vũ Duy Dương vào chỗ khuyết. Vũ Duy Dương vốn muốn làm thống lĩnh vũ lâm quân nhưng vì Tần Tương là hậu nhân của khai quốc công thần, hơn nữa uy vọng rực rỡ, Hoàng đế cũng không dám vô cớ mà đoạt chức vị của y, mấy lần cân nhắc không xong, nên mới phải điều Uất Trì Bắc đi mà giao túc vệ cho Vũ Duy Dương thống quản. Nhưng nếu nói về được Hoàng thượng sủng tín thì Vũ Duy Dương so với Tần Tương lại hơn xa. Lần này Tần Tương chủ trì anh hùng đại hội, Vũ Duy Dương một mực không hời hợt, Lý Hanh vốn cũng định đến ngày cuối cùng mới đến. Cho nên Tần Tương thấy y đến thì bất giác thầm bất an, không biết là có sự tình khẩn yếu gì mà Lý Hanh phái y đến trước? Tần Tương đang muốn bước xuống nghênh tiếp thì Vũ Duy Dương người chưa xuống yên đã từ lưng ngựa bay lên đài. Tần Tương giật mình kinh hãi, vội vàng hỏi:

“Vũ tổng quản, có chuyện gì mà rời cung?”

Y chỉ nghĩ trong cung phát sinh sự tình gì đó. Vũ Duy Dương nói:

“Hoàng thượng có thủ chiếu cho ngài!”

Chiếu theo quy củ, nếu Hoàng đế có chiếu thư ban tới thì trước tiên nên có trung sứ tới báo để chuẩn bị bày hương án quỳ nghênh tiếp chiếu. Tần Tương thấy chuyện rất ngoài ý liệu, chân tay luống cuống, trong nhất thời cũng chưa chuẩn bị hương án, chỉ đành vội vàng quỳ xuống. Vũ Duy Dương nói:

“Sự tình khẩn cấp, Hoàng thượng có lệnh, kêu Tần đại nhân bắt tất phải câu nệ lễ nghi. Thỉnh đại nhân đứng dậy, ngài hãy tiếp chiếu thư, tiếp thánh chỉ xong lập tức thi hành. Cũng bắt tất phải để ta tuyên đọc”.

Tần Tương hai tay đón lấy chiếu thư, vừa mở ra xem tức thì sắc mặt tái nhợt, muốn đọc cũng đọc không lên tiếng. Vũ Duy Dương hét:

“Tần đại nhân, người dám bất tuân thánh chỉ sao?”

Tần Tương cầm chiếu thư giống như đang nâng vật nặng ngàn cân, hai tay run rẩy, chiếu thư chợt rơi xuống, Tần Tương đột nhiên quát to một tiếng rồi lao đầu vào cột trụ.

Tức thì toàn trường chấn động, trong tiếng kinh hô thảng thốt, Uất Trì Bắc đã bắn vọt đến ôm chặt lấy Tần Tương, kêu lên:

“Tần đại ca, huynh phạm tội gì? Ta và huynh đến kim điện kiến giá”.

Tần Tương quát:

“Buông tay, người muốn hãm ta vào vòng bắt trung bắt nghĩa hay sao?”

Uất Trì Bắc hỏi:

“Là thế nào?”

Tần Tương kêu lên:

“Nếu ta không phụng chỉ chính là bất trung, nếu ta phụng chỉ chính là bất nghĩa! Trung nghĩa khó lưỡng toàn, Tần Tương ta chỉ có thể bỏ cái mạng này để tạ bằng hữu!”

Uất Trì Bắc nghe thấy mơ mơ hồ hồ, không biết là xảy ra chuyện gì. Nhưng có một điểm nghe rõ ràng, đó là Tần Tương không nguyện làm theo chiếu thư và hoàn toàn không phải Hoàng thượng có chỉ bắt y phải

chết. Uất Trì Bắc nghe ra ý này, càng không chịu buông tay, ôm hắn càng chặt hơn. Bản lĩnh giữa hai người, luận võ nghệ thì Tần Tương cao hơn nhưng nếu luận khí lực thì Uất Trì Bắc lại mạnh hơn.

Uất Trì Bắc dùng hết khí lực toàn thân ôm chặt y, trong lúc cấp thiết Tần Tương làm sao giãy giụa thoát được. Vũ Duy Dương đột nhiên quát:

“Tần Tương kháng chỉ bắt tuân, bắt hắn lại!”

Sau đài có người ứng thanh mà ra, đó là một lão đầu lưng gù, thân mình cao lớn nhưng hành động lại cực kỳ nhanh nhẹn. Vũ Duy Dương còn chưa dứt lời đã thấy hắn ra tay nhanh như điện, điểm mạnh vào “Dũ Khí huyết” dưới nách Tần Tương, Tần Tương hắt ra một hơi, thân hình từ từ nhuỷn đổ xuống.

Thiết Ma Lặc cả kinh không ít, lão đầu lưng gù này chẳng phải ai xa lạ mà chính là Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao, hắn là do Vũ Duy Dương và Đỗ Phục Uy sớm đã an bài mai phục phía sau đài. Vốn dĩ nếu song phương chân thực giao thủ thì Dương Mục Lao cũng vị tất thắng được Tần Tương, nhưng hiện tại Tần Tương bị Uất Trì Bắc ôm chặt, hắn lại từ phía sau đánh trộm, đâu còn đường cho Tần Tương tránh né, lập tức y bị hắn chế phục.

Dương Mục Lao đã làm một thì không bỏ hai, hắn lại một chỉ điểm tới Uất Trì Bắc, Uất Trì Bắc quát:

“Ai dám bắt đại ca ta?”

“Cầm nã thủ” của y là tuyệt kỹ gia truyền, thiên hạ không ai sánh kịp, song phương cận thân giao chiến, thủ chỉ của Dương Mục Lao còn chưa điểm trúng huyết đạo y thì đã bị y chụp lấy cánh tay, liền dùng thế “Xa Kiên thức” ném hắn bay qua vai. “Rầm” một tiếng, Dương Mục Lao đã bị ném xuống dưới đài, hắn dùng thế “Lý Ngự Đả Đỉnh” bung mình đứng dậy nhưng chỗ bị Uất Trì Bắc chụp trúng thì nóng rát như bị áp lửa vậy.

Tần Tương lúc này đã bị võ sĩ tùy tùng của Đỗ Phục Uy trói lại, Uất Trì Bắc hai mắt như phun lửa lại muốn đến đánh mấy tên võ sĩ, Tần Tương quát:

“Uất Trì huynh đệ dừng tay, đây là thánh chỉ của vạn tuế, sao ngươi dám to gan vọng động? Tổ tiên chúng ta là trung lương, chỉ có thể mặc cho triều đình xử trí, quyết không thể làm hậu nhân bất trung bất hiếu được!”

Uất Trì Bắc tính nóng như lửa nhưng nghe Tần Tương nói ra hai chữ “Trung lương” thì lửa giận tựa như bị chậu nước lạnh đổ vào, cho dù Uất Trì Bắc có nóng nảy thế nào thì cũng không thể không chột kinh hãi, một cỗ khí nóng nhất thời biến mất. Y lập tức nói:

“Được, đệ lấy roi vàng cùng với huynh lên kim điện kiến giá! Ai dám vô lễ với huynh, sẽ ném một roi của ta trước. Vũ Duy Dương, Tần đại ca của ta mà ngươi trói được à?”

Nguyên lai tổ tiên của Uất Trì Bắc là Uất Trì Cung nhân cứu giá có công mà được Đường Thái Tông Lý Thế Dân ngự ban cho roi vàng, roi có thể đánh bất luận là hoàng thân quốc thích, công khanh đại thần, tiên đế hậu tấu. Cho nên mặc dù chức vị của y chẳng tính là cao nhưng bình thường, trong triều mọi người đều nể sợ y ba phần.

Nào ngờ lời y còn chưa dứt, Vũ Duy Dương, Đỗ Phục Uy đột nhiên từ sau lưng y đồng thời xuất thủ. Đỗ Phục Uy dụng “Hổ trảo thủ” chụp lấy xương tý bà của y, Vũ Duy Dương tức tốc lôi hai cổ tay y ra trói lại. Uất Trì Bắc hét lên một tiếng lớn, hai vai rung mạnh, tức thì hai người Vũ, Đỗ loạn choạng loạn choạng liên tiếp thối lui mười mấy bước, cơ hồ muốn rớt xuống đài nhưng xương tý bà của Uất Trì Bắc cũng bị bóp vỡ một rế, hai cổ tay cũng bị trói chặt với nhau. Dương Mục Lao còn chưa yên tâm, hắn nhảy lên xem rồi lại dùng trọng thủ pháp điểm vào “Nhuỷn Ma huyết” của y.

Vũ Duy Dương ha hả cười nói:

“Không những phải trói Tần Tương mà ngay cả ngươi cũng phải trói!”

Uất Trì Bắc tức giận đến thất khiếu phun khói, y hét lớn:

“Gia Viện, mang roi vàng của ta đến đây!”

Đỗ Phục Uy ứng thanh cười nhạo nhở:

“Đến đây, đến đây!”

Chỉ thấy một võ sĩ hai tay nâng cao roi vàng từ phái sau đài bước ra, cung cung kính kính mang roi vàng dâng cho Đỗ Phục Uy, rồi thưa rằng:

“Đã tuân mệnh đại nhân đoạt lại roi vàng của Uất Trì đại nhân!”

Uất Trì Bắc vừa kinh hãi vừa giận dữ, y oang oang mắng chửi:

“Đỗ Phục Uy, người vô pháp vô thiên, không sợ cả nhà bị xử trảm hay sao mà dám tùy tiện đoạt roi vàng được ngự ban của ta!”

Đỗ Phục Uy nhận lấy roi vàng rồi ha hả cười lớn:

“Hoàng thượng thánh minh, sớm đã liệu người có cây kim tiên này không chịu nghe sai khiến nên có chỉ cho ta, nếu người sanh sự sẽ cho phép ta thu đoạt roi vàng của người. Ha ha, chuyện hôm nay quả nhiên nằm trong dự tính của Hoàng thượng, người hãy nhìn xem mật chiếu mà Hoàng thượng giao cho ta!”

Hắn móc ra một phong mật chiếu, mở ra trước mặt Uất Trì Bắc. Uất Trì Bắc nhìn qua, quả nhiên bên trên viết rất rõ ràng, chuẩn cho Đỗ Phục Uy tùy nghi hành sự, nếu Uất Trì Bắc kháng mệnh thì đoạt lấy roi vàng của y! Uất Trì Bắc có nằm mộng cũng không thể ngờ Hoàng thượng lại ban xuống một đạo mật chiếu như vậy, tức thì hai mắt tối sầm, nổi tức giận khó có thể hình dung được, y nói:

“Cây roi vàng này là Thái Tông Hoàng đế ban thưởng, Đương kim Hoàng đế cũng không thể nói đoạt là đoạt được!”

Đỗ Phục Uy cười lạnh nói:

“Được rồi, người hãy đến lý luận với Hoàng thượng!”

Uất Trì Bắc á khẩu không nói được, thần tình ảm đạm, chỉ đành mặc cho bọn chúng trối quanh người rồi đẩy xuống.

Vũ Duy Dương nói:

“Tần Tương kháng chỉ bất tuân, Đỗ đại nhân, việc đại hội anh hùng sẽ do ngài chủ trì. Chiếu thư này xin ngài nhận lấy, lập tức tuyên cáo ý chỉ ra sao”.

Từ sau khi Vũ Duy Dương đến, đóng một màn “tuồng hay”, trước tiên là Tần Tương bị bắt, sau đó roi vàng của Uất Trì Bắc bị tước, hết thấy đều do tờ thông chiếu thư này mà ra. Bên dưới đài sớm đã nhiệt náo như một chảo dầu sôi sùng sục, lúc này thấy Đỗ Phục Uy tiếp lấy chiếu thư, bức màn mơ hồ sắp được vén lên, toàn trường lặng ngắt như tờ, người người đều yên lặng lắng nghe.

Những nhân vật tam sơn ngũ nhạc tham gia anh hùng đại hội, chín phần mười là người không thạo viết lách, Đỗ Phục Uy chỉ cần tuân chỉ làm việc, không cần phải tuyên đọc nguyên văn, vì muốn những người này đều hiểu được nên mới đi tới trước đài dùng ngôn từ của mình mà nói:

“Hoàng thượng có chỉ, anh hùng đại hội lần này vốn là vì quốc gia mà lựa chọn anh tài phụ tá cho Hoàng thượng. Bởi vậy chỉ cần không phải phản nghịch, trong quá khứ dù phạm tội gì, chỉ cần thuần phục Hoàng thượng là toàn bộ có thể xóa bỏ. Mọi người có thể an tâm phó hội, không cần lo lắng”.

Đến đây hắn ngừng lại một chút rồi đổi giọng nói tiếp:

“Chỉ có một loại không thể xóa miễn, đó là tội phản nghịch, là nghịch tặc phản bội triều đình thì đương nhiên triều đình không thể dung tha!”

Trong hiện trường, nhân vật lục lâm rất hỗn tạp, lời hắn còn chưa dứt, dưới đài âm thanh nhốn nháo đã nổi lên tứ phía:

“Cái gì gọi là nghịch tặc? Hừ, đây rõ ràng là dùng kế để dụ chúng ta”.

“Chúng ta tin tưởng lời nói của Tần Tương nên mới đến. Hừ, những lời y đã nói, bây giờ Hoàng đế các người lại không thừa nhận hay sao?”

Có một số người nóng nảy đã đao rút khỏi bao, cung đã căng dây, mắt thấy đại sự hỗn náo sắp xảy ra!

Đỗ Phục Uy liền vội vàng la lớn:

“Các người yên lặng nghe! Thánh chỉ nói rất rõ ràng, toàn bộ phản tặc cần bắt quy án chỉ có mười tên. Những tên này đều là tướng mưu gây loạn, cầm đầu vẽ đường cho phản bội triều đình, bằng hữu hoặc bộ hạ của những tên này đều vô can. Thánh chỉ còn nói, nếu như người nào hiệp trợ với quan quân bắt được nhóm giặc này, khả dĩ còn luận công ban thưởng, bắt được một tên sẽ được phong làm ‘Xa Kỵ đô úy’, ngoài ra còn thưởng một ngàn lượng vàng! Cần bắt chỉ là mười tên này, tuyệt đại đa số các người đều có thể an tâm!”

Dưới đài mọi người ầm ĩ kêu lên:

“Là mười tên nào, nói mau, nói mau!”

Mặc dù quần hào vẫn còn kinh nghi bất định nhưng đã không còn xao động như vừa rồi. Đỗ Phục Uy lau mồ hôi lạnh rồi tiếp tục nói:

“Mười tên này chúng ta sớm đã điều tra rõ ràng, chúng đã đến kinh thành, thời khắc này hơn phân nửa đang có mặt ở hiện trường. Các người muốn vì quốc gia kiến công lập nghiệp, đây là thời cơ rất lớn! Có thể bắt sống phản tặc là tốt nhất, nếu như không thể, giết chết cũng được, đều được thưởng như nhau. Mười tên này là....”

Chúng nhân nín thở mà nghe, chỉ thấy Đỗ Phục Uy chậm rãi xướng:

“Mười tên này là: Thiết Ma Lặc, Mưu Thế Kiệt, Đoàn Khắc Tà, Sử Triều Anh, Cái Thiên Hào, Đỗ Bách Anh, Lý Thiết Tranh, Long Đằng, Đồng Chiêu và Sở Bình Nguyên”.

Trong mười người này thì, hai người Thiết, Đỗ là thủ lĩnh Kim Kê lĩnh, Đoàn Khắc Tà với Kim Kê lĩnh có quan hệ cũng tính là đồng bọn Kim Kê lĩnh. Mưu Thế Kiệt là Lục lâm Minh chủ, Cái Thiên Hào là trợ thủ đắc lực nhất của y. Sử Triều Anh bị liệt danh là phản nghịch cũng vì nàng là muội tử của phản vương Sử Triều Nghĩa, không có can hệ gì với lục lâm. Lý Thiết Tranh, Long Đằng hai người đều là nhất trại chi chủ, mặc dù trong lục lâm không gia nhập liên minh nhưng đều tự thống lĩnh thuộc hạ, xướng ngôn tạo phản. Đồng Chiêu là độc cước đại đạo đã kim bồn rửa tay, lần này cũng bị liệt danh phản tặc. Còn có một người là Sở Bình Nguyên, mọi người trong hiện trường, đến chính phần mười đều không biết lai lịch của y.

Mỗi lần Đỗ Phục Uy xướng lên một danh tự, dưới đài lại ầm vang bốn phía, có khi là tiếng kêu kinh dị, có khi là kêu gào trợ giúp Đỗ Phục Uy, kêu đánh kêu giết.

Quần hào lúc này mới hiểu, sở dĩ Tần Tương phải tự vẫn chính là vì y buộc phải làm trái với điều đã hứa, không kể đến lời hứa của y khiến y khó có thể hạ đài được, hổ thẹn với bằng hữu.

Nguyên lai an bài nhỏ cỏ tận gốc này chính là ba người Dương Mục Lao, Vũ Duy Dương và Đỗ Phục Uy bày mưu hạ độc kế. Thứ nhất có thể hạ gục Tần Tương, sau đó tiện tay diệt trừ Uất Trì Bắc. Như vậy đối với hai người Vũ, Đỗ thật là một chuyện quá mức tốt đẹp. Thứ hai, Dương Mục Lao có thể lấy công báo tư thù, dồn Thiết Ma Lặc, Đoàn Khắc Tà vào chỗ chết. Thứ ba có thể tiêu trừ được lãnh tụ trứ danh của lục lâm, đa số lãnh tụ này nằm trong vùng quản hạt của Điền Thừa Tự và Tiết Tung. Dương Mục Lao hiển kế này, đối với hai người Điền, Tiết và các phiên trấn Tiết độ sứ liên quan đều có chỗ tốt. Bởi vì chịu sự công kích của nhóm lục lâm hảo hán này chủ yếu là các phiên trấn chứ không phải triều đình trung ương, có tiếng mà không có miếng. Cho nên Dương Mục Lao lên kinh hiển kế thì được mấy người Điền, Tiết tán trợ, riêng một mình Điền Thừa Tự còn tặng hần ngàn lượng hoàng kim để giúp hần chi dùng cho các hoạt động. Dương Mục Lao vốn quen biết Vũ, Đỗ hai người, hơn nữa lợi hại tương đồng, đương nhiên là một lời tức đáp ứng, không cần phải dụng đến tiền lễ, hoàng kim đều chui vào túi Dương Mục Lao hết. Về phần Sử Triều Anh vốn không có oán cừu sâu sắc với Dương Mục Lao, thân thể của nàng thập phần trọng yếu nhưng vì Đường triều đã chịu đựng loạn An Sử, Túc Tông Lý Hanh đối với kẻ còn đang tác loạn là Sử Triều Nghĩa vẫn luôn thống hận vô cùng. Mấy người Đỗ, Vũ liệt Sử Triều Anh vào danh sách phản nghịch hoàn toàn là vì muốn vượt ve ý tứ của Hoàng Đế. Kẻ làm Hoàng đế đương nhiên rất sợ “Lục lâm đại đạo” “tạo phản”, hơn nữa trong danh sách lại có em gái của Sử Triều Nghĩa, cho nên Túc Tông mới nghe Đỗ, Vũ mật tấu, lập tức phê chuẩn kế hoạch của bọn chúng, cũng không cần nể mặt Tần Tương nữa, thậm chí là bắt kể sống chết.

Đỗ Phục Uy vừa mới xướng xong bản danh tự, ngay trong âm thanh tạp loạn đang ồn ã, chợt nghe một tiếng thét chói tai như sét đánh, Thiết Ma Lặc đột nhiên từ trong đám người phi thân nhảy lên trên đài!

Đúng là:

Anh hùng thiết đảm nào đâu sợ

Chính đại quang minh thượng võ đài.

26. Chương 26: Anh Hùng Hội Nổi Cơn Bình Biến - Luận Võ Trường Nhận Lại Ngọc Nhân

Anh hùng hội nổi cơn bình biến

Luận võ trường nhận lại ngọc nhân

Thiết Ma Lặc cất tiếng quát như sấm dậy trời xuân:

“Thiết Ma Lặc ở đây, có bản lĩnh thì đến mà bắt!”

Võ sĩ trên đài có nằm mộng cũng không nghĩ đến Thiết Ma Lặc lại ngang nhiên như vậy, vốn mang thân phận “Thủ phạm”, vậy mà lại tự ý nhảy lên đài, trong sát na đó chúng đều sợ đến ngây như tượng gỗ. Trong đó còn có hai tên vệ sĩ nhất gan đứng cạnh mép đài, thấy y hét lớn một tiếng thì hoảng nhiên kinh hãi, chân đứng không vững, dĩ nhiên là đầu dưới chân trên lộn cổ xuống dưới đài.

Dương Mục Lao bỏ ra một chưởng, hấn muốn nhân cơ hội Thiết Ma Lặc chân chưa chạm đài mà ngoan độc đánh y rớt xuống. Thiết Ma Lặc quát:

“Đến hay lắm!”

Thân mình còn trên không, kiếm đã rời khỏi bao, một chiêu “Ứng Kích Trường Không” như dải lụa nhằm yết hầu Dương Mục Lao đâm tới. Dương Mục Lao liền chuyển thân, tả chưởng cấp tốc xuyên ra, trực đoạt lấy bảo kiếm của Thiết Ma Lặc.

Nếu luận về bản lĩnh, bây giờ Thiết Ma Lặc đã vượt hơn Dương Mục Lao, nhưng dù sao thân mình còn đương ở trên không thì bất lợi, một kiếm đâm vào không khí, chưa kịp biến chiêu thì chuôi kiếm đã bị Dương Mục Lao nắm lấy, ngón giữa của hấn điểm tới hốc khẩu y. Trước đài có rất nhiều người nhận ra Thiết Ma Lặc, mắt thấy Thiết Ma Lặc liền sẽ bị nguy hiểm, trong sát na đó không khỏi đều kinh hô.

Trong màn chưởng phong kiếm ảnh, chỉ thấy Thiết Ma Lặc đã dùng thế “Thái Sơn Áp Đỉnh”, nện thân mình xuống. Đến lúc này cứ cho như Dương Mục Lao đoạt được bảo kiếm thì cũng bị y đánh bay.

Đây chính là đấu pháp tối hung hiểm, trước ngực Thiết Ma Lặc môn hộ mở rộng, Dương Mục Lao vốn có thể một chưởng kích trúng nơi yếu hại của y. Nhưng Thiết Ma Lặc lại dám liều lĩnh như vậy, Dương Mục Lao cũng không dám liều mạng. Hấn hiểu rõ nội công của Thiết Ma Lặc cao hơn hấn, chỉ sợ một chưởng vị tất đã đánh trọng thương được Thiết Ma Lặc, mà nếu bị Thiết Ma Lặc áp trụ thì thật là lành ít dữ nhiều.

Cao thủ mang tính mệnh tương tranh, toàn bằng vào đảm khí, Dương Mục Lao đảm khí vừa khiếp sợ, liền cấp tốc lui về sau. Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, Thiết Ma Lặc rung cánh tay lên, trường kiếm chém qua như chớp giạt, cước bộ cũng đã vững vàng trên đài.

Dương Mục Lao hoảng hốt tiếp tục thối lui nhưng dù hấn tránh né nhanh là vậy, kiếm quang lướt qua cũng đã tước đi một mớ tóc của hấn. Thiết Ma Lặc phóng tới tấp liên hoàn tam kiếm đẩy lùi Dương Mục Lao, y thoáng chần chừ một chút rồi lại lao ra phía sau đài.

Vũ Duy Dương giận giữ thét:

“Phản rồi, phản rồi!”

Hắn đang cầm kim tiên của Uất Trì Bắc, trong lúc khẩn cấp, không có thời gian lấy binh khí của mình ra, liền dùng kim tiên quét đến Thiết Ma Lặc. Vũ Duy Dương thân là “Long Kỵ đô úy”, bản lĩnh xác thực cũng không kém, thập bát ban võ nghệ không món nào không tinh, một chiêu tiên pháp “Hồi Phong Tảo Liễu” ầm ầm quét đến, thể nhanh lực mạnh, thật không thể coi thường.

Thiết Ma Lặc trở tay một kiếm, chỉ nghe “Choang” một tiếng, mặt vàng bắn ra tung tóe. Vũ Duy Dương thất kinh, trong lúc cấp kíp hắn lấy kim tiên làm vũ khí, lại không nghĩ đến kiếm mà Thiết Ma Lặc sử dụng là bảo kiếm, hắn vội vàng triệt hồi kim tiên, may mắn là kim tiên trầm trọng nên chỉ bị chém tung một chút mặt vàng chứ chưa bị chém gãy. Vũ Duy Dương bấy giờ mới yên tâm. Ngay lúc đó Đỗ Phục Uy cũng đã đánh đến. Bản lĩnh của Đỗ Phục Uy kém chút ít so với Vũ Duy Dương nhưng Nhận Linh đao hắn sử dụng cũng là bảo vật đại nội được ngự ban, đao kiếm tương giao, tiếng vang chói tai, hổ khẩu của Đỗ Phục Uy ề ề, nhưng lưỡi đao không hề bị thương tổn gì.

Dương Mục Lao quát:

“Thiết Ma Lặc, ngươi cho dù có ba đầu sáu tay, hôm nay cũng phải thúc thủ chịu trời thôi!”

Hắn sử ra bản lĩnh “Thất Bộ Truy Hồn”, hậu phát tiên chế, Thiết Ma Lặc vừa mới xuất kiếm đỡ bảo đao của Đỗ Phục Uy thì Dương Mục Lao đã nhập thân vào trong màn đao quang kiếm ảnh, song chưởng tề phát, nhằm hậu tâm Thiết Ma Lặc kích đến. Thiết Ma Lặc phản thủ một chiêu “Ngũ Đinh Khai Sơn”. Song phương đều dùng chưởng lực cương mãnh, chỉ nghe một tiếng “Bùng” chấn động, Dương Mục Lao loạng choạng lảo lự, Thiết Ma Lặc cũng lảo đảo suýt chút nữa thì mất trọng tâm, may mà công lực của y thâm hậu, lập tức dùng trọng thân pháp “Thiên Cán Trụ” trụ vững lại, điềm nhiên đánh bật bảo đao của Đỗ Phục Uy và kim tiên của Vũ Duy Dương.

Mặc dù Dương Mục Lao chiếm được tiện nghi, nhưng trong lòng hắn cũng thầm rung động. Phải biết, bất quá Thiết Ma Lặc chỉ dùng đơn chưởng đối phó với hắn, vậy mà Dương Mục Lao vẫn không thể thủ thắng. Công lực của Thiết Ma Lặc thật sự mạnh hơn hắn một bậc. Dương Mục Lao nghiêng rằng, nghĩ bụng, “Hôm nay nếu không chớp cơ hội này trừ khử hắn, hậu họa vô cùng!”

Hắn liền mạng dốc hết chân lực, liên tiếp phóng “Truy Hồn thất chưởng”!

Quả là song quyền nan địch tứ thủ, mãnh hổ nan địch quần hồ, Thiết Ma Lặc dưới sự vây công của tam đại cao thủ, mặc dù nhất thời chưa đến nỗi thua nhưng cũng đã sinh hiểm cảnh.

Chợt nghe một tiếng hú dài, lại một thân ảnh từ trong rừng người nhảy lên, người đó hô lớn:

“Chư vị anh hùng, xin hãy tránh ra, Đoàn Khắc Tà ta đã tới!”

Quần hào phó hội đến chín phần đều kính trọng Thiết Ma Lặc, bọn họ không dám lên đài giúp đỡ nên đều nhao nhao nhường đường cho Đoàn Khắc Tà. Nhưng cũng có vài kẻ muốn lập công lĩnh thưởng, thấy lợi mờ mắt, khinh thị Đoàn Khắc Tà là hậu sinh tiểu tử, liền rút binh khí cản đường tiến của chàng.

Chỗ Đoàn Khắc Tà vừa đứng cách chỗ Sử Nhược Mai không xa, thân hình chàng mới bốc lên, Sử Nhược Mai liền phát giác ra chàng, không khỏi bỗng dưng cả kinh, lại bỗng dưng mừng rỡ, nằng buột miệng thốt:

“Ẩn Nương tỷ tỷ, nhanh đến trợ giúp y!”

Huynh muội Độc Cô Vũ đang ở bên cạnh nàng, hơn nữa Độc Cô Oánh còn dựa bên thân nàng, Sử Nhược Mai đột ngột xông ra tựa hồ hất ngã Độc Cô Oánh, trong giây lát, huynh muội bọn họ đều ngây người.

Bọn họ nhận ra Đoàn Khắc Tà chính là người đêm hôm đó lén đến nhà họ rồi cùng giao thủ với Sử Nhược Mai, cũng là người mà mấy hôm trước trùng phùng trên đường, trợ giúp yêu nữ họ “Sử” kia giao đấu với bọn họ. Độc Cô Oánh trong đầu một mảng mịt mờ, thấy vô cùng kỳ quái, “Uy, người này quả nhiên là Đoàn Khắc Tà! Vì sao trước đây Sử đại ca mở miệng là mắng y thành tiểu tặc, bây giờ lại gấp gáp, không quản hết thân lao ra cứu y?” Nàng một lòng một dạ vì Sử Nhược Mai mà tương tư, căn bản chưa từng nghĩ ngờ Sử Nhược Mai là nữ tử. Độc Cô Vũ lại sớm đã nghi ngờ, lúc này nghe thấy Sử Nhược Mai gọi “Ẩn Nương tỷ tỷ”, thì càng tỉnh ngộ, “Nguyên lai viên quan quân cùng đi với y chính là nữ hiệp đại danh鼎鼎鼎鼎 Ẩn Nương, Niếp Ẩn Nương nữ giả nam trang, y gọi Niếp Ẩn Nương là ‘tỷ tỷ’,.... ôi, thế này còn

nghe ngờ gì nữa, y quả nhiên là nữ tử giống như Niếp Ân Nương, cải trang đến phó hội. Chỉ đáng thương cho muội muội ta, không đâu lại si tâm vọng tưởng một phen”.

Độc Cô Vũ nhắc:

“Muội muội đừng phát ngốc ra nữa, nhanh đến trợ giúp Sử tỷ tỷ đi”.

Độc Cô Oánh thất thanh kêu lên:

“Ca ca, huynh nói cái gì? Sử đại ca, huynh ấy, huynh ấy...”

May mắn là hiện trường đang hỗn loạn xà ngầu, không ai chú ý đến giọng điệu thất thổ của nàng. Độc Cô Vũ nói:

“Muội còn không minh bạch sao? Y không phải là Sử đại ca của muội, mà là vị hôn thê của Đoàn Khắc Tà, Sử nữ hiệp Sử Nhược Mai!”

Độc Cô Oánh “ồ chao” một tiếng, bao nhiêu hy vọng nhất thời bị người đánh vỡ, nàng ngớ ngàng nói chẳng ra lời. Độc Cô Vũ bảo:

“Mặc dù nàng ta không phải Sử đại ca của muội nhưng rốt cuộc cũng đã một phen tương giao với chúng ta, chúng ta tự mệnh mình là người trọng hiệp nghĩa, coi trọng chính là hai chữ ‘hiệp nghĩa’, hôm nay nàng ta có chuyện, chúng ta há có thể khoanh tay đứng nhìn?”

Độc Cô Oánh bỗng nhiên kinh tỉnh, nàng nén lại nỗi thương tâm, nói:

“Không sai, bất kể y là Sử đại ca hay là Sử tỷ tỷ, rốt cuộc là muội và y đã có một đoạn giao tình”.

Nàng rút kiếm ra khỏi vỏ, hai huynh muội cùng song song xông ra khỏi rừng người. Chợt nghe có người kêu lên:

“Đó không phải là Độc Cô huynh muội đó sao”.

Độc Cô Vũ ngẩng đầu nhìn, nguyên lai lại là hai huynh muội Lữ Hồng Thu cũng đã kéo đến. Độc Cô Vũ vừa kinh vừa hỉ, nghĩ bụng:

“Muội muội mê mộng đã tỉnh, hôn sự với Lữ gia ước chừng có thể thành, khó có được huynh muội bọn họ nghĩa khí thâm trọng như vậy, chỉ sợ làm liên lụy đến bọn họ”.

Lúc đó, đang có một viên quan quân cản đường tiến của Độc Cô Oánh, tay hấn sử “Độc Cước Đồng Nhân”, đã dùng thế “Thái Sơn Áp Đỉnh” sầm sập nện xuống đầu Độc Cô Oánh. Kiếm thuật của Độc Cô Oánh vốn cực kỳ tinh diệu nhưng trong lòng nàng đau đớn chưa qua hết, xuất chiêu không thành đường lối, mắt thấy sẽ liền bị đồng nhân đập trúng. Chợt nghe tiếng dây cung bật lên, “bách” một tiếng, Thần Tiên Thủ Lữ Hồng Xuân đã bắn đến một mũi tên xuyên từ hậu tâm của viên quan quân ra tận phía trước. Viên quan quân kia đổ rầm xuống, đồng nhân cũng nện găm xuống mặt đất, bùn đất bắn tung. Độc Cô Oánh giật mình kinh hãi, nhất thời đầu óc thanh tỉnh lại. Lữ Hồng Xuân đã phóng như bay đến, từ xa y đã hỏi:

“Oánh cô nương, không bị thương chứ?”

Độc Cô Oánh ứng hồng khuôn mặt, nàng đáp:

“Đa tạ Lữ đại ca”.

Hai đôi huynh muội hội hợp cùng đánh ra.

Sử Nhược Mai, Niếp Ân Nương chưa vượt được lên kịp Đoàn Khắc Tà thì chợt nghe thấy một tiếng thét chói tai:

“Sư huynh người ở đây, người còn dám sinh tài!”

Một hán tử gầy nhom như con khỉ từ trong rừng người bay lên, chính là Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi và bè lũ Dương Mục Lao cũng sớm có cầu kết với nhau. Hắn tập hợp một nhóm tà phái yêu nhân trên giang hồ lại, mục tiêu bọn chúng cùng đến tham gia anh hùng đại hội chính là Đoàn Khắc Tà và Thiết Ma Lặc.

Tinh Tinh Nhi chỉ sợ không đuổi kịp Đoàn Khắc Tà sẽ để cho chàng thoát lên đài trước mà giải vây cho Thiết Ma Lặc. Trong nhất thời cấp bách, hắn cũng không kêu người nhường đường, cứ đạp lên đầu mọi người mà vượt qua. Khinh công của hắn tuyệt đỉnh, mũi chân chỉ điểm nhẹ lên đầu người là có thể mượn lực vọt đi, không làm tổn thương đến đầu ai. Nhưng mặc dù như vậy, những người tham gia đại hội lần này có ai mà không có chút thân phận trên giang hồ chứ? Chớ nói là bị hắn đạp lên đầu, dẫu chỉ là bị hắn lướt qua đỉnh đầu chưa chạm đến thì cũng đã là điều đại sỉ nhục rồi, nhất thời tiếng chửi bới giận dữ ầm ầm nổi lên, những người vốn không có ác cảm sâu sắc với Tinh Tinh Nhi thì giờ địch ý với hắn cũng đại tăng.

Mấy hán tử muốn lập công nhận thưởng, thấy Tinh Tinh Nhi lướt đến thì liền sửa đổi bộ dáng cao ngạo bề vệ, tấn công càng gấp gáp. Vốn dĩ với bản lĩnh của Đoàn Khắc Tà, muốn giết bọn chúng thực dễ như trở bàn tay, thế nhưng chàng còn niệm tình bọn họ là người trong võ lâm, mặc dù thấy lợi quên nghĩa, rất đáng ghê tởm nhưng cũng không đành lòng đại khai sát giới. Chàng thấy Tinh Tinh Nhi phóng đến, nhất thời đứng chủ ý, tức thì hét lớn một tiếng, xuất thủ nhanh như chớp tóm được một hán tử sử “Đại Chúc đao”, nhằm hướng Tinh Tinh Nhi mà quăng tới.

Lực đạo Đoàn Khắc Tà ném ra mạnh mẽ vô cùng, nếu như Tinh Tinh Nhi không tiếp, tên này dẫu chẳng chết thì tối thiểu cũng vỡ đầu chảy máu. Tinh Tinh Nhi vừa thấy, nhận ra tên này chính là “tiểu cừu tử” (tức em vợ) của Hề Bình Đạt. Hề Bình Đạt là một ma đầu trứ danh trong tà phái, cùng với Tinh Tinh Nhi là bát bái chi giao, lần này Tinh Tinh Nhi ước hẹn với tà phái ngầm đến yểm trợ, Hề Bình Đạt cũng có trong số đó. Bây giờ kẻ bị Đoàn Khắc Tà ném lại là tiểu cừu tử của Hề Bình Đạt, Tinh Tinh Nhi sao có thể bỏ mặc không tiếp? Tên này vẫn còn chưa ném bỏ “Đại Chúc đao”, Tinh Tinh Nhi túm lấy cổ chân hắn, tiếp được hắn. Tên này vốn đã bị ném đến đầu óc hoảng loạn, chợt thấy bị người khác túm lấy, hai tay vẫn còn có thể hoạt động được, hắn liền bỏ xuống một đao.

Tinh Tinh Nhi cả giận thét:

“Xuẩn tài, là ta!”

Ngón giữa của hắn bật ra, bắn tung “Đại Chúc đao”, rồi lại dùng xảo kinh quăng tên kia xuống đất, lúc này mới bảo toàn được tánh mạng gã.

Tinh Tinh Nhi tiếp thì đã tiếp được nhưng tên này nặng trăm cân có dư, lại bị Đoàn Khắc Tà dùng kinh lực mạnh mẽ ném đến, Tinh Tinh Nhi tiếp xong cũng tự cảm thấy hổ khẩu một trận ê ẩm.

Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, Đoàn Khắc Tà cười rằng:

“Tinh Tinh Nhi, người mới là xuẩn tài!”

Lời còn chưa dứt, thoát cái tóm lấy một tên khác, chàng lại làm hết như trước nhắm Tinh Tinh Nhi mà quăng đến. Tên này là đại đệ tử của Bộc Dương Hầu, một hảo hữu khác của Tinh Tinh Nhi, Tinh Tinh Nhi một lần nữa lại không tiếp không được. Lần này Tinh Tinh Nhi đã khôn ra, khi tên kia bắn đến gần, trước tiên hắn dùng công phu “Cách không điểm huyết” điểm huyết đạo gã rồi mới tiếp, sau đó mới lại giải khai huyết đạo. Nhưng tên này lại là một tên mập mạp, so với tên vừa rồi còn nặng hơn, Tinh Tinh Nhi tiếp xong cũng thở hổn hển.

Mấy tên hán tử vây công Đoàn Khắc Tà, thấy Đoàn Khắc Tà lợi hại như vậy, nào dám để cho chàng chụp được, lập tức hò nhau bỏ chạy. Đoàn Khắc Tà phá lên cười ha hả rồi tức tốc lướt qua luận võ trường. Luận võ vẫn còn chưa bắt đầu nên trong luận võ trường không có ai ngăn cản.

Tinh Tinh Nhi hớn hển đuổi theo phía sau, chợt nghe thấy một âm thanh già nua quát:

“Tiểu hầu nhi, bồi thường ta cái hồ lô!”

Người đến chính là vị tiền bối lừng danh còn sót lại trong giang hồ tam đại cái, Phong Cái Vệ Việt. Bảo bối yêu quý nhất của Vệ Việt là chiếc hồng hồ lô, tại đại hội Cái bang ở Bá Huyền đã bị Tinh Tinh Nhi đâm mấy kiếm thủng nên đối với Tinh Tinh Nhi lão hận đến tận xương.

Tinh Tinh Nhi cả giận quát:

“Lão ăn mày, người đừng có bát nháo! Bây giờ ta đang bắt phản tặc, người lại không liệt danh trong bọn phản tặc, hà tất phải lao mình vào vũng nước đục?”

Phong Cái Vệ Việt chửi:

“Ta không cần biết cái gì phản tặc với không phản tặc, ngươi lập tức đền ta cái hồng hồ lô giống y hệt như trước, bằng không bọn họ bắt phản tặc, còn ta bắt ngươi!”

Tinh Tinh Nhi bị lão làm tức giận đến đỏ khóc đỏ cười, hần chửi lại:

“Ngươi quả thực là tên khốn nạn!”

Vệ Việt đột nhiên há miệng, một vòi rượu phun đến phía Tinh Tinh Nhi, lão nói:

“Ngươi hít hít mùi rượu đi, ta dùng cái hồ lô mới này đựng rượu, vị rượu đều kém đi mấy phần. Ta muốn ngươi đền, là việc thiên công địa đạo, ngươi còn dám mắng ta là khốn nạn à?”

Tinh Tinh Nhi khinh công cao hơn Vệ Việt nhưng hần vừa liên tiếp tiếp lấy hai tên đại hán mà Đoàn Khắc Tà ném đến, khí lực cũng tiêu hao không ít, khinh công cũng có điểm bị sút kém, lần này lại vô ý không đề phòng, quả nhiên không tránh kịp, liền bị vòi rượu của Vệ Việt phun đầy đầu đầy mặt, nóng nóng rất rất thật rất khó chịu. Tinh Tinh Nhi vội vàng nhắm chặt mắt, chưa kịp mở mắt ra thì Vệ Việt đã lao đến, một chưởng kích vào bối tâm hần.

Tinh Tinh Nhi nghe thấy tiếng gió, liền trở tay phóng ra một kiếm. Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi sắc bén phi thường, lại có tấm kích độc, Vệ Việt cũng có mấy phần cổ kị, tức tốc vươn tay bắt ra, đồng thời tả chưởng lại vỗ xuống một chiêu.

Tinh Tinh Nhi dựa vào khinh công siêu trác tuyệt, nghe hơi gió phân biệt phương hướng chưởng lực mà tránh khỏi một chưởng này của Vệ Việt. Nhưng một chỉ của Vệ Việt không mang theo kinh phong, hần lại không thể tránh được. Chỉ nghe “canh” một tiếng, ngón giữa của Vệ Việt đã búng trúng chuôi kiếm của hần, Tinh Tinh Nhi hổ khẩu nóng ran, đoản kiếm cơ hồ nắm không vững.

Vệ Việt ha hả cười nói:

“Tiểu hầu nhi, ngươi không đền ta cái hồng hồ lô cũng được, quỳ xuống dập đầu lạy ta ba lạy đi!”

Miệng lão thì nói nhưng cũng chẳng chịu buông tha, ngay khi nói hai câu đã liên tiếp tấn công bảy chưởng. Tinh Tinh Nhi một mặt thi triển công phu nhảy nhót nhanh nhẹn tránh né, một mặt lau sạch rượu trên mặt, lúc này mới có thể mở mắt nhào đến đánh Vệ Việt.

Tinh Tinh Nhi một lần nữa bị Vệ Việt bốn cọt, giận dữ cực điểm, hần không thể đâm thủng người Vệ Việt nhưng lại là lực bất tòng tâm. Vệ Việt trừ có khinh công không bằng Tinh Tinh Nhi, còn các môn công phu khác đều cao cường hơn Tinh Tinh Nhi. Về phần chưởng lực thì hùng hậu, càng khiến Tinh Tinh Nhi mơ ước mà đuổi không kịp. Mặc cho Tinh Tinh Nhi trăm phương tập kích, thừa cơ công phá nhưng căn bản đoản kiếm của hần không sập lại gần được thân hình Vệ Việt. Nhiều nhất là phóng đến cách người chừng ba thước thì liền bị chưởng phong của Vệ Việt chấn động mũi kiếm của hần. Qua hơn mười chiêu, Vệ Việt chưởng lực càng đánh càng mạnh, chưởng phong giăng bủa chặt thân hình Tinh Tinh Nhi tựa như một bức tường vô hình. Tinh Tinh Nhi tức tốc thi triển khinh công nhưng cũng không thoát ra được.

Hề Bình Đạt, Bộc Dương Hầu là hai cánh tay trái, phải của Tinh Tinh Nhi, liền vội vàng lao đến trợ giúp. Lang nha bổng của Hề Bình Đạt là món vũ khí rất lợi hại, bản lĩnh của hần lại cao cường, trong tà phái cũng được liệt danh vào mười nhân vật đứng đầu. “Hỗn Nguyên nhất khí công” của Bộc Dương Hầu càng là võ lâm nhất tuyệt, mặc dù luận về công lực cao thâm thì chưa bằng được Vệ Việt nhưng cho dù đơn đả độc đấu, hần cũng miễn cưỡng có thể tiếp được chưởng lực của Vệ Việt. Lúc này ba tên liên thủ, cộng đồng ứng phó với Vệ Việt liền chiếm được thượng phong. Sư diệt của Vệ Việt là Thạch Thanh Dương đã từ sau kéo đến, trong lớp đệ tử đời thứ hai của Cái bang, bản lĩnh của Thạch Thanh Dương là cao nhất, y sử ra “Hàng Ma trượng pháp”, gia nhập vào vòng chiến, trở thành lấy hai địch ba, khôi phục lại thế bình thủ lúc đầu.

Bên dưới đài đã giao chiến đến sục sôi thì trên đài giao đấu càng khẩn trương hơn. Thiết Ma Lặc lực địch tam đại cao thủ, hiểm cảnh hiện ra, Đoàn Khắc Tà đến vừa đúng lúc, chàng quát một tiếng:

“Lão tặc xem kiếm!”

Tựa hồ chàng cả người lẫn kiếm hóa thành một đạo ngân hồng phóng tới Dương Mục Lao. Dương Mục Lao song chưởng tề xuất, chưởng lực đẩy qua cũng như bài sơn đảo hải. Đoàn Khắc Tà thân mình không chút trì trệ, một kiếm lại tiếp một kiếm công đến. Công lực của Dương Mục Lao tuy cao nhưng quyết không thể mỗi chưởng đều vận dụng toàn lực được, hắn thấy dùng toàn lực vậy mà vẫn không ngăn cản được thế công của Đoàn Khắc Tà thì trong lòng cũng thầm kêu khổ không thôi.

Đến lúc này, Dương Mục Lao muốn cố cũng chẳng được, chỉ có thể dành toàn bộ tinh thần đối phó với Đoàn Khắc Tà. Thiết Ma Lặc bớt đi một đại địch, tức thì tinh thần đại chấn, y hét lớn một tiếng:

“Các người có nhường đường hay không?”

Trường kiếm cuộn tròn, dùng như đại đao chém xuống một kiếm, mơ hồ có tiếng sấm gió âm ì.

Đây chính là kiếm pháp mà Thiết Ma Lặc tự sáng tạo, uy mãnh vô cùng. Đỗ Phục Uy bản lãnh hơi kém, bị y hét lớn một tiếng làm chấn động ong ong màng nhĩ đã tự có mấy phần khiếp ý, nay thấy kiếm quang như ánh chớp chém qua, lại nhắm giữa đầu hắn bổ xuống, tức thì tim run mật lạnh, miễn cưỡng cử Nhạn Linh đao lên chống đỡ. Chỉ nghe “Choang” một tiếng đinh tai nhức óc, hồ khẩu Đỗ Phục Uy bị chấn toác, máu tươi tứa ra, bảo đao rơi xuống đất, hắn cũng bất chấp thân phận “Cửu thành tư mã” liền vội vàng ngã mọp xuống đài, liên tiếp lăn mình mấy phòng tránh khỏi lưỡi kiếm của Thiết Ma Lặc.

Kỳ thật Thiết Ma Lặc không có ý giết hắn, y đánh khai một chỗ hổng liền lập tức hô:

“Khắc Tà, đừng vội ham chiến, mau theo ta chạy!”

Đoàn Khắc Tà biết tâm ý của biểu huynh, tự nhủ: “Không sai, cứu Tần Tương quan trọng hơn”.

Dương Mục Lao đã không dám ham chiến, Đoàn Khắc Tà phóng một kiếm đâm tới hắn liền tránh qua một bên, lại còn làm bộ quát âm ì:

“Tiểu tặc muốn chạy à!”

Đoàn Khắc Tà cười lớn nói:

“Có gan thì người đuổi theo!”

Trong tiếng cười thân mình chàng bật lên, theo Thiết Ma Lặc nhảy xuống dưới đài.

Vũ Duy Dương hô hoán:

“Không xong, bọn chúng có ý đồ muốn cướp Tần Tương”.

Dương Mục Lao đột nhiên nghĩ ra một chủ ý, hắn nói:

“Đỗ đại nhân, ngài mang quân khiên giáp đến bắt lão ăn mày kia, để Tinh Tinh Nhi thoát thân qua trợ giúp ta, hôm nay vô luận thế nào cũng không thể để cho Thiết Ma Lặc và Đoàn Khắc Tà chạy thoát”.

Đỗ Phục Uy bị đánh trời chết, tự thấy không còn mặt mũi, hắn ngẫm nghĩ, “Chỉ cần không đối địch với Thiết Ma Lặc, ta cũng có thể vãn hồi lại thể diện”. Hắn lại không biết lợi hại của Vệ Việt, thực sự là không thua kém Thiết Ma Lặc.

Lúc này, trên đại giáo trường khắp nơi hỗn chiến, tuy nói triều đình chỉ danh bắt mười tên “phản tặc”, nhưng trong mười tên phản tặc này, ngoại trừ Sở Triều Anh và một Sở Bình Nguyên không ai biết lai lịch ra, có người nào mà chẳng phải nhân vật võ lâm có thân phận. Đặc biệt hai người Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt giao du càng rộng rãi, một người là đại hiệp người người kính trọng, một người là Minh chủ lực lâm, tự nhiên có nhiều người trọng nghĩa bạt đao tương trợ (Mưu Thế Kiệt không có ở hiện tràng, nhưng điều này quần hào hoàn toàn không biết). Bất quá, cũng có một số kẻ hám công hám thưởng giúp đỡ quan quân, song phương giữa tràng đánh giết khó phân thắng bại. Xung quanh sân tràng, vũ lâm quân và quân thành phòng của Đỗ Phục Uy đều đã đao rút khỏi bao, cung đã căng dây, nghiêm mật bố phòng. Giữa tràng hỗn chiến, địch ta khó phân biệt, cung tên của bọn họ tự nhiên không dám bắn loạn, chỉ là không cho người nào thoát ra. Nhưng thái độ của vũ lâm quân và quân thành phòng lại không giống nhau. Vũ lâm quân thấy thống lĩnh của bọn họ bị bắt thì chín phần lòng mang tức giận, chỉ vì thánh chỉ khó cãi nên mới không dám công nhiên phản kháng mà thôi.

Tần Tương và Uất Trì Bắc hai người bị trói quặp tay ra sau lưng, thủ hạ của Đỗ Phục Uy đang muốn áp giải hai người nhốt xuống thiên lao, tránh lưu lại giữa tròng dẫn đến binh biến. Mấy tên đó những muốn áp giải bọn họ theo giác môn (cửa bên) mà ra, giữa tròng người người chen chúc, bọn chúng còn chưa thể đi tới giữa sân.

Thiết Ma Lặc đã hét:

“Khắc Tà, người đoạn hậu cho ta”.

Y chấn kiếm vung lên, chỉ nghe thấy một chuỗi âm thanh chém vàng chặt ngọc, bao đao thương kiếm kích ngăn trước mặt y đều bị chém gãy. Quan quân thấy Thiết Ma Lặc thần dũng như vậy, nào còn dám tiến lên trước? Chỉ thấy trong tiếng quát của Thiết Ma Lặc, đội hình quan quân rối loạn tan rã, không hẹn mà cùng nhường ra một đường ở giữa cho y.

Thiết Ma Lặc tăng tốc, như bay vượt lên, nói vọng ra:

“Tần đại ca, tự cổ làm bạn với vua như chơi với cọp, triều đình không dung huynh, huynh sao không vui thú lãng tích giang hồ? Theo tiểu đệ cùng đi thôi!”

Thiết Ma Lặc một chưởng đánh bay viên quan quân đang áp giải Tần Tương, lại bứt đứt dây lòi tới trói y. Đang nghĩ giúp y trừ bỏ còng tay thì Tần Tương đột ngột hét lên giận dữ:

“Dừng tay!”

Thiết Ma Lặc còn chưa động đến còng của y thì còng tay đã bị chấn tung, Thiết Ma Lặc ngẩn người rồi kêu lên:

“Đại ca, xin nghe tiểu đệ một lời...”

Lời còn chưa dứt, Tần Tương đã đánh một chưởng đẩy y ra, rồi quát:

“Ma Lặc, ngươi muốn hãm ta vào chỗ bất trung bất nghĩa hay sao? Nếu ta muốn chạy, còn cần phải người đến cứu sao? Ngươi hãy chạy đi, tình nghĩa thủ túc giữa chúng ta vẫn còn, nếu ngươi còn tiến lên một bước nữa, ta sẽ coi ngươi là địch nhân!”

Nguyên lai Tần Tương sớm đã tự hành vận khí trùng quan, giải khai huyết đạo bị Dương Mục Lao điểm trúng.

Y sức mạnh vạn người khó đương, nếu muốn đào tẩu thì dễ như trở bàn tay. Thế nhưng y lại là hậu nhân của thế đại trung lương, cái quan niệm “Vua muốn thần chết, không thể không chết” sớm đã thành thâm căn cố đế, y nào chịu gánh trên lưng tội danh khi quân phạm thượng. Tần Tương một chưởng đẩy lùi Thiết Ma Lặc rồi vang giọng nói:

“Đi, lấy bộ còng tay lại để ta mang!”

Tên quan quân áp giải y, vừa mới từ trên mặt đất bò dậy, toàn thân run rẩy, cẳng chân còn mềm nhũn. Tần Tương cười rằng:

“Kỳ thật dùng hay không dùng còng tay đều như nhau cả. Bất quá đây là pháp độ của triều đình, theo lý nên tuân thủ. Ta tự mình mang vào vậy”.

Y nhặt bộ còng tay dưới đất lên, vốn dĩ bộ còng này đã bị y dùng thần lực chấn nát, khóa không còn chặt nữa, nhưng miễn cưỡng có thể mang trên tay mà không bị tuột xuống. Tần Tương nói:

“Dù sao cũng phải làm như vậy, không làm hư pháp độ của triều đình, ta mới thấy an tâm. Đi thôi!”

Tên quan quân kia định thần lại, thấy Tần Tương đã tự mang còng vào tay thì mừng quá mong ước, hấn sợ đem dài lăm mòng liền vội vàng áp giải Tần Tương đi luôn.

So sánh bản lĩnh của Tần, Thiết hai người khi đó, khí lực cũng không khác biệt là mấy. Nhưng Thiết Ma Lặc đang khi giải trừ còng tay cho Tần Tương, không nghĩ Tần Tương sẽ đánh y một chưởng như vậy. Chưởng này Tần Tương dùng lực đạo chân thực không nhẹ, Thiết Ma Lặc tuy chưa bị đánh ngã nhưng cũng không khỏi loạng choạng thối lui ra ngoài một trượng mới có thể ổn định lại thân hình. Nào ngờ Tần Tương có ý không để cho y đuổi theo, nên một chưởng đẩy y ra còn chứa hậu kinh, tiền kinh vừa mới tiêu thì hậu kinh

lại phát, loại công phu hàm ẩn kinh lực kỳ diệu này chính là tuyệt học gia truyền của Tần Tương, tên gọi “Long Môn Điệp Lăng”. Tuy nói Thiết Ma Lặc với y là tri giao nhưng cũng chưa từng chứng kiến công phu này của y, cước bộ còn chưa vững thì cổ hậu kinh đã đẩy y lao đảo thối lui ba bước, bất đắc dĩ phải nhấn mũi chân xuống đất, xoay tròn vài vòng mới giải khai được cổ kinh đạo. Thiết Ma Lặc kêu lên:

“Tần đại ca, sao huynh phải khổ như vậy!”

Lúc này Vũ Duy Dương đã chạy đến, nhìn thấy cơ hội không thể bỏ lỡ, hấn vút một roi nhằm Thiết Ma Lặc đánh tới! Cước bộ của Thiết Ma Lặc vẫn chưa ổn định, trong lúc cấp thiết dĩ nhiên không thể tránh né.

“Chát”, một roi lướt qua, trên lưng Thiết Ma Lặc nổi lên một vết máu, roi thứ hai đang muốn đánh xuống, bỗng nghe Thiết Ma Mặc rống lớn một tiếng, trở tay chụp lại, nắm chặt lấy ngọn roi. Vũ Duy Dương lực không mạnh bằng y, mới bị y kéo thì cơ hồ té ngã. Nhưng đây là kim tiên được ngự ban, Vũ Duy Dương vẫn phải liều mạng mà giữ không dám buông tay. Bàn tay bị kim tiên cọ sát, chẳng những lòng bàn tay bị tổn hại mà ngay cả hổ khẩu cũng tứa máu.

Uất Trì Bắc đi phía trước Tần Tương, nghe thấy tiếng roi vút liền hồi đầu nhìn lại, hai mắt tròn xoe, y hét lên như sấm nổ:

“Vũ Duy Dương, ngươi đã dùng cây kim tiên này làm gì vậy? Hoàng thượng thu đoạt, ta không dám không nghe, nhưng nếu ngươi dùng đánh người, ta không cho phép!”

Hai cánh tay rung lên, tức thì còng tay cùm chân cũng đều bị vỡ nát từng đoạn, khí lực của y mạnh hơn Tần Tương một chút, dưới cơn phẫn nộ chân gãy còng xích, uy thế thật kinh nhân.

Vũ Duy Dương mắt thấy Uất Trì Bắc dường như làm bộ đánh đến thì thất kinh vội vàng buông tay.

Hắn kêu lên:

“Uất Trì tướng quân, ngài, ngài...”

Hắn đang muốn lấy thánh chỉ ra thì Tần Tương đã bước lên hai bước ngăn Uất Trì Bắc lại mà quát:

“Nhị đệ, đừng hồ đồ! Ngươi còn muốn tăng thêm tội hay sao? Chúng ta chỉ có thể tùy ý Hoàng thượng xử trí, quyết không thể tùy tiện động võ, mau mang còng xích lên!”

Bình sinh Uất Trì Bắc chỉ nghe Tần Tương nói, không làm sao khác chỉ đành hướng đến tên quan quân áp giải lấy một bộ còng tay cùm chân mới tự mình mang vào rồi hậm hực nói:

“Đại ca, nếu không phải là huynh, ta đã đến lột da róc xương hắn rồi! Thiết hiền đệ, ngươi hãy cho hắn nếm mùi giáo huấn hộ ta!”

Tần Tương nhượng mày giục:

“Thiết hiền đệ, đệ có thể chạy thì chạy liền đi, không nên ở lại mang họa lớn!”

Y một mặt nói, một mặt đẩy Uất Trì Bắc đi về phía trước. Uất Trì Bắc kêu lên:

“Đại ca đừng đẩy đệ, huynh nói gì đệ đều nghe theo. Thế nhưng chuyện triều đình, đệ sẽ không thềm nhìn đến nữa, kệ bọn chúng nhốn nháo ra sao”.

Y đã tâm hơi ý lạnh, quả nhiên không quay đầu lại, liền kéo xích sắt mà đi, nhanh đến độ ngay cả quan quân áp giải cơ hồ đều không theo kịp.

Bản lĩnh Vũ Duy Dương quả thực không yếu, kim tiên vừa rời tay liền lập tức lấy ra một đôi “Hổ Đầu câu”, hùng hổ nhào qua mà quát:

“Thiết Ma Lặc, ngươi dám cướp kim tiên của Thái Tông Hoàng đế sao?”

Hắn đã lĩnh giáo lợi hại của Thiết Ma Lặc, trong lòng làm sao không sợ hãi, thế nhưng hắn phục mệnh thu đoạt kim tiên, nếu như đánh mất thì làm sao mà giao phó lại. Tuy nói Hoàng thượng sủng ái hắn, tử tội có thể thoát nhưng tước lộc nhất định khó mà giữ được chứ đừng nói đến việc muốn làm thống lĩnh vũ lâm quân. Cho nên, mặc dù sợ hãi, hắn vẫn liều mạng nhào đến đoạt lại kim tiên.

Thiết Ma Lặc đoạt được kim tiên vào tay, trăm mối cảm khái giao triền, nhớ đến mình năm đó trung thành cần cần bảo hộ Huyền Tông lánh nạn, ngược lại còn bị gian thần hãm hại, cơ hồ mất cả tính mạng. Bây giờ lại thấy kim tiên của Uất Trì Bắc bị đoạt, y là hậu nhân của thế đại trung lương vậy mà cũng hạ tròng thê thảm như vậy, so với mình còn không đáng giá bằng, tức thì trong lòng buồn bực khó nói thành lời, đột nhiên y cười lạnh, vung kim tiên lên mà nói:

“Kim khẩu ngọc ngôn gì chứ, ha, ha, nguyên lai phạm là lời Hoàng đế thì đều không đáng giá! Uất Trì đại ca, huynh xem cây kim tiên như hộ phù, nào ngờ Hoàng đế lão nhi ngay cả tổ tông hần cũng coi rẻ. Ha, ha, cây kim tiên này tuy nặng mấy chục cân, nhưng trong mắt ta nó không đáng một đồng xu! Cầm trong tay còn làm ô uế tay ta. Kim tiên cái gì chứ, trả lại cho người!”

Kim tiên vung lên rồi tay bay ra, y lại cười lạnh nói:

“Vũ Duy Dương, đó là bảo bối của người, người hãy tiếp lấy đi!”

Kim tiên bay ra, kinh phong ào ạt, Vũ Duy Dương nào dám tiếp lấy, hần liền hội vàng cúi gập mình lại, chỉ nghe “bốp” một tiếng, một tên quan quân phía sau bị kim tiên kích trúng ngang lưng, tức thì gãy mất mấy đả xương sườn. Vũ Duy Dương lúc này mới dám nhảy đến đoạt lấy kim tiên, nhưng hần còn sợ Thiết Ma Lặc sẽ đoạt lại lần nữa nên không dám tiếp tục mang ra sử dụng.

Thiết Ma Lặc ngửa mặt lên trời cười lớn một tràng, phát tiết muộn khí trong lòng, nhưng đưa mắt dõi nhìn, tiếng cười lại chuyển sang thê lương. Chỉ thấy Tần Tương, Uất Trì Bắc hai người đã đi mãi xa. Dẫu rằng Thiết Ma Lặc tính khí cương cường, bình thường rất quyết đoán, vậy mà lại vì tao ngộ của Tần Tương mà cảm thấy bi thương khó thể nói bằng lời, nhất thời không có một chủ ý gì, nhủ thầm trong lòng: “Tần đại ca chấp ý làm một trung thần, tình nguyện mang thân để mặc Hoàng đế lão nhi xử tử, ta lại không thể mang huynh ấy bỏ đi, phải làm thế nào mới được đây?” Nghĩ đến đó thì y muốn cười cũng chẳng nổi.

Tràng cười của Thiết Ma Lặc vừa dứt thì tiếng cười lạnh của Dương Mục Lao đã hắc hắc vang lên:

“Thiết Ma Lặc, thân người khó bảo toàn, còn muốn cứu bằng hữu nữa ư? Phẫn tặc nhà người ‘thiên đao vạn quả’ cũng không đáng tiếc, chỉ đáng thương người lại làm liên lụy đến Tần Tương và Uất Trì Bắc. Người tự cho là anh hùng, chẳng lẽ không cảm thấy xấu hổ hay sao? Nếu ta là người thì ta sớm đã tự vẫn rồi!”

Thời khắc này, Thiết Ma Lặc trong lòng vô cùng khổ sở, không kìm nén được, mắt hổ lệ tuôn, trước mặt là một mảng mơ hồ. Dương Mục Lao thấy cơ hội không thể bỏ lỡ, lập tức thi triển bộ pháp “Thất Bộ Truy Hồn”, lạng lẽ vòng đến sau lưng Thiết Ma Lặc, ý muốn xuất kỳ bất ý đánh lén y một chưởng.

Đoàn Khắc Tà từ xa hét lên:

“Thúi lắm, thúi lắm! Lão tặc vô sỉ nhà người mới thực sự nên tự sát đi. Người quên người đã từng làm tẩu cầu cho An Lộc Sơn à? Vậy mà người còn dám mặt dày mày dạn mắng người khác là phẫn tặc à!”

Chàng đoạn hậu cho Thiết Ma Lặc, lúc này đang cùng vài vệ sĩ đại nội đánh giết, nhất thời chưa kịp xông đến, Thiết Ma Lặc chợt bị kinh động, tức thì thanh tỉnh, lập tức phát giác ra hơi gió, một chưởng của Dương Mục Lao đã lén tập kích đến. Thiết Ma Lặc rống lên một tiếng, trở tay lại một chưởng rồi quát:

“Không sai, ta có muốn chết cũng phải giết chết lão tặc vô sỉ nhà người, giết xong rồi mới nói!”

Một chưởng này song phương đều dùng đến thập thành công lực, “Bùng” một tiếng, Dương Mục Lao lão đảo thối lui mấy bước.

Mặc dù Vũ Danh Dương có ý rất khiếp sợ, nhưng ý có nhiều người, hần liền giao kim tiên cho một tên thân tín rồi lại múa song câu đánh tới. Dương Mục Lao càng không nguyện buông Thiết Ma Lặc, hần đưa mắt liếc qua, thấy Tinh Tinh Nhi đã thoát khỏi Vệ Việt đang đuổi tới, trong lòng mừng rỡ, tinh thần phấn chấn, lập tức lại nhào lên cùng với Vũ Duy Dương liên thủ mãnh liệt tấn công Thiết Ma Lặc.

Đoàn Khắc Tà vừa mới đánh lui mấy tên quan quân, muốn lại cùng Thiết Ma Lặc liên thủ tác chiến thì Tinh Tinh Nhi đã đuổi tới, Kim Tinh đoán kiếm giương không chớp động, một chiêu “Hoành Giang Tiệt Lãng” phóng ra ngăn cản đường tiến của Đoàn Khắc Tà, hần làm bộ ngạo nghễ “hừ” một tiếng rồi nói:

“Hảo tiểu tử, người dám không phục sư huynh người quân giáo à? Niệm tình người niên ấu vô tri, người phóng hạ binh khí, ta sẽ giúp người cầu tình với Vũ đại nhân, hoặc giả còn có thể miễn cho người tội chết”.

Đoàn Khắc Tà đại nộ mắng:

“Người quả thực không biết liêm sỉ, người còn xứng làm sư huynh ta sao? Cũng may ta chưa bị người hại chết, xem kiếm!”

Ngay trong thời khắc đó, Tinh Tinh Nhi đã công liên tiếp bảy kiếm, Đoàn Khắc Tà nửa bước không nhường, hoàn lại tám chiêu.

Luận về bản lĩnh chân thật, Đoàn Khắc Tà lúc này đã cao hơn Tinh Tinh Nhi một bậc nhưng hai người cùng thầy truyền thụ, chiêu số không gặt được đối phương, hơn nữa Tinh Tinh Nhi lại chiếm tiện nghi về binh khí (Kim Tinh đoản kiếm của hắn là bảo kiếm, lại đã tẩm kịch độc). Đoàn Khắc Tà mặc dù không sợ nhưng nếu muốn thắng hắn cũng rất khó.

Đang kịch chiến, chợt nghe tiếng quân sĩ reo hò như sấm dậy, ngay cả tiếng chém giết, kim thiết giao nhau cũng đều bị áp xuống. Nguyên lai hai tên quan quân áp giải Tần Tương và Uất Trì Bắc đang muốn phân phó quân thành phòng giữ cửa mở giác môn thì lại bị một bộ phận vũ lâm quân phát hiện. Bọn họ vốn không phải quân canh giác môn, nhưng vừa mới phát hiện Tần Tương thì đều tràn đến vây hai tên quan quân kia vào giữa, reo hò ầm ĩ. Có người quát:

“Ai dám áp giải Tần đại nhân ra ngoài, ta sẽ đập vỡ cái đầu chó của hắn”.

Lại có người hô:

“Tần đại nhân, chúng tôi quyết không thể tùy ý để bọn chúng hãm hại người tốt, chúng muốn đem ngài vào thiên lao, chúng tôi sẽ hộ tống ngài đi!”

Lại có người nói:

“Không bằng chúng ta hộ tống ngài lên triều, toàn bộ vũ lâm quân tề tập tại Ngọ môn, thỉnh Hoàng thượng ra nói lý!”

Người nói sau so với trước lại càng lợi hại hơn khiến hai tên quan quân áp giải sợ đến mặt thoát xanh thoát trắng, mồ hôi lạnh toát như mưa.

Có vài lão binh theo Tần Tương lâu năm thì càng sôi sục căm phẫn, không thêm nói nhiều đã xuất đao chém đến, kêu lên:

“Trước tiên chém hai tên khốn này đi!”

Hai tên quan quân hồn phi phách tán, quỳ sụp xuống van xin:

“Tần đại nhân cứu mạng!”

Tần Tương vùng xích sắt lên gạt bay đại đao của mấy lão binh rồi vang giọng nói:

“Chuyện này không quan hệ đến bọn họ. Các huynh đệ đừng nhầm lẫn, nghe ta một lời!”

Y lần lượt kê danh tự của mười mấy lão binh xung quanh rồi nói:

“Các người đều đã theo ta nhiều năm, chẳng lẽ không biết tính cách của Tần mỗ hay sao? Ta chỉ biết quốc pháp, bất giảng tư tình. Nếu như ta không chịu đi, bọn chúng có thể tùy ý áp giải được ta sao? Về phần triều đình xử trí ra sao, cần phải do Hoàng thượng phán xử. Các người làm loạn như vậy sẽ phạm quốc pháp, các người ái hộ ta, ta vạn phần cảm kích. Nhưng nếu như có người phạm thượng gây loạn, bất tuân pháp độ, ta sẽ chẳng thể dung tha! Các người ai dám động thủ, ta sẽ giết chết ngay, sau đó sẽ tự sát để tạ tội với mọi người!”

Tần Tương nói đến như vậy, vũ lâm quân không khỏi người người nhìn nhau, tức thì những tiếng reo hò cũng lắng xuống, rốt cuộc từ từ nhượng ra một con đường. Viên quan thủ vệ giác môn là bộ hạ của Đỗ Phục Uy, sớm đã chuẩn bị một cỗ tù xa, lúc này mới dám đẩy đến. Tần Tương lôi Uất Trì Bắc đồng thời bước vào tù xa, rồi hươ tay nói:

“Các người nguyên ở chỗ nào thì nhanh về chỗ ấy. Bây giờ ta đã mang tội, quyền cũng đã giao lại, các người phải nghe mệnh lệnh Vũ, Đỗ hai vị đại nhân, không thể trái lời!”

Quân sĩ không dám ngăn trở, nhất thời đều cúi đầu lén thở dài, mười mấy lão binh nọ càng khóc ra tiếng. Giữa những tiếng thở than nghẹn ngào, chiếc tù xa chậm chậm ra khỏi giác môn.

Giác môn còn chưa kịp đóng lại, chợt thấy một thân ảnh nhanh như cánh chim đáp lên trên tù xa, thò đầu vào nhòm xem. Tần Tương quát lớn:

“Yêu phụ ở đâu đến, đi xuống cho ta!”

Chỉ nghe “bùng” một tiếng, thân ảnh đó đã bắn ra tựa như mũi tên bay vào trong giác môn.

Mấy tên quan quân bên cạnh cửa ngay cả nhìn cũng chưa nhìn rõ thì trong phút chốc đã lăn lộn trên mặt đất, tiếng gào la thảm thiết xé ruột vang lên.

Đám quân sĩ lúc này mới phát hiện một trung niên phụ nhân từ bên ngoài phóng đến, chỉ nghe bà lầm bầm mắng chửi:

“Xúi quẩy, xúi quẩy, ta cứ nghĩ là bé con của ta, nguyên lai lại là một tên tử tù thô lỗ như trâu!”

Vũ lâm quân vừa mới tách ra hai bên nhường một đường cho tù xa đi qua, lúc này còn chưa kịp khép lại, nữ tử đó thân pháp nhanh như ánh chớp sớm đã xuyên qua khe hở ở giữa lướt đi. Chúng nhân cúi đầu nhìn thì chỉ thấy mấy tên quan quân toàn thân nhuốm máu, đều đã bị trọng thương.

Tên giữ giác môn chưa bị thụ thương kinh hãi vô cùng, sợ bên ngoài còn có đồng bọn của bà ta, liền vội vàng đóng chặt cửa thép lại. Lúc này nữ tử đã tiến vào trong tròng, giữa tròng bốn phương hỗn chiến, trong nháy mắt là không thấy tung tích của bà đâu.

Nữ tử đến bất thành linh này không phải ai khác mà chính là Tân Chỉ Cô, sư phụ của Sử Triều Anh. Nguyên lai bà ta nghe đại đệ tử Long Thành Hương bẩm báo, liền muốn đến cứu Sử Triều Anh ra ngoài. Long Thành Hương nghe phong thanh, biết được hôm nay giữa hội tròng sẽ bắt nhóm phản nghịch, hơn nữa Sử Triều Anh cũng liệt danh trong đó. Nhưng nàng lại không biết Sử Triều Anh cùng với Mưu Thế Kiệt căn bản không đến cho nên mới sớm rời hội trường vội vã đi tìm sư phụ.

Tân Chỉ Cô có hai đồ đệ, yêu thương nhất chính là đồ đệ nhỏ Sử Triều Anh. Mới nhận được tin, bà vội vàng cuống quýt xông tới. Nhưng khi đó sáu cửa đại môn, chín cửa giác môn toàn bộ đều đóng chặt, bà đang khổ nỗi không cửa để vào, khéo thay lại có một tù xa đi ra. Tân Chỉ Cô hoài nghi trên tù xa có Sử Triều Anh, liền phóng lên tù xa khám xét thì bị Tần Tương phóng một chưởng đánh bay. Bà nộ khí khó tiêu, chỉ khổ cho mấy tên quan quân giữ cửa bị bà trút giận. Mấy tên quan quân trước mặt, mỗi tên đều bị ném một kiếm của bà.

Tân Chỉ Cô bình sinh chưa từng gặp địch thủ, luôn luôn để mất tận đỉnh đầu, hôm nay lại bị Tần Tương đánh cho một chưởng, là lần đầu tiên bị ném mùi thua thiệt. Mặc dù ý vào nội công thâm hậu, chưa bị thương tổn gì nhưng cũng ngẫm kinh hãi, nghĩ thầm, “Ta chỉ nghĩ quan quân của triều đình là bọn túi cơm bị rượu, không ngờ viên quan quân trên tù xa ấy lại lợi hại như vậy. Chỉ sợ Triều Anh dữ nhiều lành ít. Hừm, ta phải cứu Triều Anh thoát hiểm, sau đó sẽ tìm tên tử tù kia tính sổ. Không biết hần phạm phải tội gì? Chỉ mong triều đình không lập tức mang hần xử tử, bằng không ta sẽ không báo được thù”.

Giữa tròng nơi này một đám, nơi kia một đám, khắp nơi đều đang kịch chiến. Tân Chỉ Cô lớn tiếng gọi tên Sử Triều Anh, một mặt kêu một mặt tìm. Trong vòng chiến bà không quản đến người khác, người khác cũng chẳng lý tới bà.

Hiện trường các nơi giao đấu thì chỗ Thiết Ma Lặc là kịch liệt nhất, Thiết Ma Lặc trường kiếm sử ra cần mật, mơ hồ mang theo tiếng sấm âm ỉ. Xung quanh trong vòng mây trượng cát bay đá chạy, kinh phong ào ạt, mấy kẻ yếu kém dừng nói là gia nhập vòng chiến mà ngay cả đứng trong vòng xoáy đó cũng vị tất đã đứng vững. Dương Mục Lao dùng chưởng lực bài sơn đảo hải hướng y trùng kích nhưng vẫn phải không ngừng di hình hoán bộ tránh né kiếm phong của y. Vũ Duy Dương cũng tận hết bình sinh sở học, song câu bay múa hóa thành hai đạo ngân hồng cùng với kiếm quang của Thiết Ma Lặc xoắn lại thành một mảng.

Thiết Ma Lặc lực địch hai người, có khi kiếm quang ngẫu nhiên cũng bị chưởng lực của Dương Mục Lao phá tan nhưng Thiết Ma Lặc toàn thân đều là công phu, chưởng võ, chỉ điểm, cước đá..., mỗi thứ đều có thể bổ sung cho kiếm chiêu chưa đủ.

Tân Chỉ Cô bị trận ác đấu của ba người hấp dẫn, bất tri bất giác bước vào trong vòng xoáy ba trượng. Nhìn một hồi, trong lòng bà ngẫm thấy kinh ngạc, “Ta chỉ nghĩ anh hùng đại hội chẳng có gì đáng xem, thật không ngờ lại có mấy người tài ba như vậy. Lão đầu mặt hồng kia xem ra chính là Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao, đại hán này không biết là ai, bản lĩnh còn cao hơn cả lão ma đầu. Ha ha, cứ luôn nghe nói lão ma đầu này tự phụ vô cùng, hôm nay lại phải liên thủ với người khác, thực sự là mất hết mặt mũi”. Dương Mục Lao tướng mạo đặc biệt, bộ chương pháp “Thất Bộ Truy Hồn” trong võ lâm cũng là nhất gia nên Tân Chỉ Cô nhìn gia số võ công của hắn là lập tức nhận ra. Trong lòng bà tự nhủ, “Lão ma đầu này công phu xác thực không yếu nhưng cũng chưa phải đối thủ của ta. Đại hán đối địch với hắn kia thì ta không nắm chắc có thể thắng được”.

Phải biết với người thân hoài tuyệt kỹ, thấy kẻ khác có bản lĩnh không hơn kém mình là bao thì đều có ý niệm muốn được tỷ thí với đối phương. Tân Chỉ Cô nhìn một hồi cũng không khỏi thấy ngứa ngáy, chỉ trực muốn lao vào tỷ thí nhưng vì đi tìm ái đồ mà đến nên lại không muốn tự tạo thêm phiền toái, hai loại tâm tình xung đột, nhất thời cũng chưa nỡ bỏ đi.

Thiết, Vũ, Dương ba người đều phát hiện ra có một nữ nhân đang từng bước đến gần, trong lòng đều cảm thấy kỳ quái. Nhưng trong lúc tính mạng tương tranh, không ai dám phân tâm để ý đến bà. Tân Chỉ Cô nhìn một hồi rồi đột nhiên lướt đến phía trước vỗ nhẹ vào vai Dương Mục Lao hỏi:

“Uy, ngươi là Dương Mục Lao phải không, sao ngươi lừa gạt đồ đệ ta?”

Dương Mục Lao di bộ hoá hình, thân pháp mau lẹ đến nhường nào, vậy mà lại không tránh được cái vỗ nhẹ này, hắn giật mình đại kinh, trở tay đẩy ra một chưởng. Tân Chỉ Cô nhanh khách cười, sớm đã thối lui ra ngoài ba trượng, bà nói:

“Ta chẳng phải hạng thừa cơ người lâm nguy mà đả thương, ta chỉ cần ngươi trả lời câu hỏi của ta. Ngươi chưa gặp ta, chắc ngươi cũng đã nghe qua danh tự của ta, hà cớ gì ngươi làm khó đệ tử ta?”

Dương Mục Lao trong lòng rung động, liền vội vàng nói:

“Nguyên lai là Vô Tình Kiếm Tân Chỉ Cô đến, hạnh ngộ, hạnh ngộ”.

Tân Chỉ Cô nói:

“Ngươi không cần giả bộ giao tình với ta, đồ nhi của ta có phải do ngươi bắt đi không, nói mau, nói mau?”

Dương Mục Lao hỏi:

“Lệnh đồ là Sử Triều Anh cô nương à?”

Tân Chỉ Cô nói:

“Không sai, nó bị triều đình liệt vào hàng phản nghịch, bây giờ ngươi và quan quân làm một bọn, chắc là muốn thăng quan phát tài nên đứng về phe triều đình. Ngươi còn nói ngươi không ăn hiếp đồ nhi của ta sao?”

Dương Mục Lao đáp:

“Cái này, ngươi trách nhầm ta rồi. Không gạt ngươi, triều đình chỉ vì lệnh đồ là muội muội của Sử Triều Nghĩa nên không thể không liệt ả vào danh sách phản nghịch. Kỳ thật hoàn toàn không xem ả là là yếu phạm, yếu phạm là kẻ khác. Ta đã nói hộ cho lệnh đồ, bảo bọn họ nếu như dụng phải lệnh đồ thì chỉ hư trương thanh thế chứ không thực sự bắt người. Vị này là Vũ đại nhân, người phụng thánh chỉ mà sắp đặt, không tin ngươi có thể hỏi ngài”.

Vũ Duy Dương vội nói:

“Không sai, ta đã sớm ra lệnh cho thuộc hạ, bảo bọn chúng không được bắt nữ tử. Hôm nay triều đình truy nã mười tên phản nghịch, chỉ có lệnh đồ là nữ tử”.

Dương Mục Lao lại tiếp:

“Kẻ cùng chúng ta giao đấu chính là thủ lĩnh lực lâm Thiết Ma Lặc, thủ phạm cần phải bắt hôm nay chính là hắn, trên giang hồ hắn giao du rộng rãi, lại là biểu huynh của Đoàn Khắc Tà, kẻ luôn cùng đồng hành

với lệnh đồ. Người muốn biết tin tức của lệnh đồ thì có thể tra hỏi Thiết Ma Lặc hoặc Đoàn Khắc Tà. Ôi, lệnh đồ gặp phải họa này, hơn nửa nguyên nhân cũng là bởi kết giao nhầm với phỉ nhân”.

Dương Mục Lao biết rõ Tân Chỉ Cô hành sự tà quái, chỉ dựa vào yêu ghét nên mới cố tình khích bác bà ta và Thiết Ma Lặc tranh đấu, cho dù chỉ là dây dưa với Thiết Ma Lặc một chút thôi cũng tốt.

Khi Dương Mục Lao nói chuyện, hắn cũng hết sức cẩn thận vẫn không ngừng dùng công phu “Di Hình Dịch Vị” tránh né thể công của Thiết Ma Lặc, nhưng dù sao vẫn phải phân tâm nói chuyện, vừa lúc hắn nói đến hai chữ “phỉ nhân” thì nghe “xoạt” một tiếng, một kiếm của Thiết Ma Lặc đã chém trúng thân trước của hắn, may mà chưa thương tổn vào xương, nhưng lưỡi kiếm lướt qua, một trận máu hồng đã theo kiếm quang văng ra.

Tân Chỉ Cô thầm nghĩ, “Từ lâu đã nghe danh Thiết Ma Lặc là anh hùng, đương kim thế gian đứng thứ nhất thứ nhì, nguyên lai là người này, quả nhiên danh bất hư truyền”. Thân hình thoáng động, bà đã đến bên cạnh Thiết Ma Lặc rồi hỏi:

“Thiết trại chủ, đồ nhi của ta ở đâu?”

Thiết Ma Lặc đang tức giận Sử Triều Anh, lại nghe Dương Mục Lao nói nhăng nói quạ với Tân Chỉ Cô, y vốn ghét ác như cừu, đối với Tân Chỉ Cô cũng nảy sinh chán ghét, tức thì lạnh lùng nói:

“Ai có công phu đi quản đồ đệ người?”

Tân Chỉ Cô thét:

“Hay lắm, người xem thường ta phải không? Người không quản đồ đệ ta nhưng ta lại muốn quản nhà người!”

Bà liền đâm tới một kiếm, trường kiếm của Thiết Ma Lặc đang ngăn đỡ song câu của Vũ Duy Dương, y bổ ra một chưởng. Dương Mục Lao mừng rỡ, lập tức thừa cơ đánh tới. Chỉ nghe xoạt một tiếng, thân trước của Thiết Ma Lặc đã bị một kiếm của Tân Chỉ Cô đâm trúng, Tân Chỉ Cô cũng bị chưởng phong chấn động liền dùng thế “Tế Hung Xảo Phiên Vân” bung mình bay ra ngoài mây trượng, rồi lạnh lùng nói:

“Dương Mục Lao, ta vừa nói chuyện với người, khiến người bị trúng một kiếm, bây giờ ta đã hoàn lại một kiếm cho người, cái này cũng tính là đủ với người. Thiết Ma Lặc, sau này chúng ta một đối một, rồi sẽ lại tỷ thí, người có thể yên tâm, ta quyết không tự đánh mất thân phận giống như Dương Mục Lao”.

Tân Chỉ Cô vừa xả được tức giận, lại thế Dương Mục Lao hoàn lại một kiếm, liền dương dương tự đắc bỏ đi, đi chưa được bao xa, nhân quan vừa lướt qua thì phát hiện ra Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà lúc này vẫn còn ác chiến với Tinh Tinh Nhi.

Song phương đều ra chiêu nhanh như điện, xem ra đã giao thủ gần ngàn chiêu, Tinh Tinh Nhi khí lực dần dần suy giảm, nghĩ thầm, “Hôm nay nếu như bại dưới tay sư đệ thì còn mặt mũi gì xông pha giang hồ nữa!” Trong lòng táo bạo, đột nhiên nảy ra độc kế, hắn chợt sử ra một hiểm chiêu.

Đoàn Khắc Tà cố kỵ độc kiếm của hắn lợi hại, tự nghĩ đã nắm phần thắng cho nên cũng không gấp tấn công, chỉ thấy chiêu phá chiêu, thấy thức phá thức, nhưng kiếm thế cũng mở rộng bao chặt Tinh Tinh Nhi lại. Đang lúc kịch chiến chợt thấy Tinh Tinh Nhi đột nhiên hồi kiếm đâm vào yết hầu mình.

Lần này xảy ra quá ngoài ý liệu của Đoàn Khắc Tà, trong sát na đó, chàng chỉ nghĩ là Tinh Tinh Nhi biết không địch lại, không chịu nổi xấu hổ nên ý đồ muốn tự vẫn, chàng không khỏi ngơ ngẩn, trong lúc cấp bách không kịp suy nghĩ, vươn tả thủ muốn đoạt lấy đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi.

Nếu là người khác thì địch nhân hồi kiếm tự sát thật là cầu còn chẳng được, nếu tâm địa ngang ngạnh, nói không chừng còn bồi thêm một kiếm, bất kể là hấn tự sát thật hay giả thì cũng xuyên cho hấn một lỗ. Thế nhưng Đoàn Khắc Tà thiên tính thuần hậu, tuy đối với Tinh Tinh Nhi đã sớm căm hận vô cùng, trong mắt đã không coi hấn là sư huynh nữa nhưng đột nhiên thấy hấn hồi kiếm tự sát thì vẫn không khỏi trong lòng chần chừ, chẳng những ngừng tấn công mà còn không chút đề phòng xuất thủ ngăn hấn tự sát.

Tinh Tinh Nhi chính là đang muốn như thế, hấn đã hiểu thấu tính cách của Đoàn Khắc Tà nên mới dám xuất hiểm chiêu như vậy. Kiếm thế của Đoàn Khắc Tà dừng lại, khi thủ chỉ vừa mới chạm đến chuôi kiếm của Tinh Tinh Nhi thì hấn liền cười lạnh một tiếng, đoản kiếm lộn lại tựa như tia chớp cắt xuống cổ tay Đoàn Khắc Tà.

Tinh Tinh Nhi tính toán chuẩn xác như ý lắm, lại không ngờ đến có một Tân Chỉ Cô vừa vịn lướt tới.

Tân Chỉ Cô đang muốn hướng Đoàn Khắc Tà để nghe tin tức, làm sao có thể cho Tinh Tinh Nhi hạ độc thủ như vậy. Mắt thấy cổ tay Đoàn Khắc Tà sẽ bị Tinh Tinh Nhi cắt xuống, đột nhiên một cỗ kính phong thổi đến, Tân Chỉ Cô đã lướt tới bên cạnh bọn họ, lách vào giữa ngăn cản. Chỉ nghe “xoạt” một tiếng, ống tay áo của Tân Chỉ Cô đã bị cắt đứt, tức thì lại “keng” một tiếng, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi cũng bị Tân Chỉ Cô đánh bật ra.

Tân Chỉ Cô mới nhoáng thân đến, Đoàn Khắc Tà cũng đã bung mình ra ngoài vài trượng, tức giận mắng:

“Tinh Tinh Nhi người thật hiểm độc!”

Tinh Tinh Nhi tức giận đến thất khiếu phun khói, hần cũng ngoác mồm chửi, nhưng không phải mắng Đoàn Khắc Tà mà là mắng Tân Chỉ Cô:

“Con mụ này ở đâu đến, dám đến đây cản bậy, người biết ta là ai không?”

Tân Chỉ Cô chẳng thèm để ý, lại sử ra công phu “Đạn Chỉ thần công”, duỗi ngón tay lại bắn ra, lực đạo lần này càng mạnh hơn. Đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi chưa bị rời tay nhưng cũng tự cảm thấy hổ khẩu nóng ran, không khỏi giật mình kinh hãi, lão đảo thối lui vài bước, cảm tức án kiếm, nhất thời không dám đánh trả.

Tân Chỉ Cô cười lạnh nói:

“Bất kể người là ai, bây giờ ta có việc muốn nói chuyện cùng Đoàn Khắc Tà, ai dám quấy nhiễu, trước tiên ta sẽ cắt lưỡi hần, tiếp đến móc mắt hần ra, người không phục thì cứ lao đến xem ta có làm được hay không!”

Tân Chỉ Cô quay lại hướng Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Uy, Triều Anh sao lại không đi cùng với người? Nó đi đâu rồi? Sao người lại có thể rũ bỏ nó như vậy?”

Đúng là:

Tự dưng mắc nợ đào hoa khổ

Phiền nào dây dưa chữa chịu thôi.

27. Chương 27: Giả Phượng Hư Hoàng Cười Chăng Dứt - Chân Tâm Thật Ý Giải Nghi Ngờ

Giả Phượng hư Hoàng cười chằng dứt

Chân tâm thật ý giải nghi ngờ

Đoàn Khắc Tà đang giận cùng mình, nghe đến danh tự Sử Triều Anh thì càng khó chịu, nhưng dù sao Tân Chỉ Cô cũng có ân cứu mạng đối với chàng, chàng cũng không thể giống như Thiết Ma Lặc không thèm để ý đến bà. Vì vậy, chàng nói:

“Tân lão tiền bối, người muốn biết nơi hạ lạc của lệnh đồ thì nên đi hỏi Mưu Thế Kiệt”.

Tân Chỉ Cô ngạc nhiên:

“A, Mưu Thế Kiệt nào? Là Mưu Thế Kiệt tân nhiệm Lục lâm Minh chủ phải không?”

Bà ẩn dật mãi nơi tây thù hoang vắng nhưng hai năm gần đây tên tuổi Mưu Thế Kiệt vang dội, bà cũng có biết. Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không sai, chính là Mưu Thế Kiệt đó”.

Tân Chỉ Cô hỏi:

“Vì sao phải hỏi hần?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đêm qua cô ta và Mưu Thế Kiệt đã cùng đi rồi”.

Tân Chỉ Cô ngẩn người ra, vẻ rất không vui hỏi:

“Sao nó lại theo Mưu Thế Kiệt? Có phải người đắc tội với nó không?”

Đoàn Khắc Tà nghiêm sắc mặt đáp:

“Ta không muốn trước mặt sư phụ mà lại nói xấu đệ tử”.

Tân Chỉ Cô hiểu lầm ý tứ của chàng, chỉ nghĩ rằng Đoàn Khắc Tà oán hận đệ tử mình rồi bỏ chàng, liền ha ha cười nói:

“Tính nết Triệu Anh thích sai khiến một chút, có điểm không chịu phục tùng, tuổi trẻ giận dữ một chút cũng chẳng có gì. Khi nó nguôi giận dữ, tự nhiên sẽ lại hòa hảo với người”.

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Ta không thích hợp. Mưu Thế Kiệt với cô ta mới là chí đồng đạo hợp”.

Tân Chỉ Cô hiểu lầm càng sâu, lại có chút vì đồ đệ mà cảm thấy có lỗi, “Không lẽ quả nhiên Triệu Anh thấy mới nói cũ? Hay là nó bị Mưu Thế Kiệt dụ hoặc? Ồ, điều này phải chờ ta gặp mặt nó mới có thể hỏi nó chân chính là thích ai”. Vì vậy bà nói:

“Người đừng tức giận, nếu như đồ đệ ta đối với người không đúng, ta sẽ quản giáo nó. Người hãy nói Mưu Thế Kiệt và nó đi đâu?”

Đoàn Khắc Tà đáp: “Ta sao biết được? Tóm lại bọn họ đã rời khỏi Trường An rồi”.

Tân Chỉ Cô bỏ được khối đá nặng trong lòng, bà nói:

“Tốt, người đứng qua một bên, không được bước lên trợ thủ, đợi ta giáo huấn con khỉ con này rồi sau đó sẽ cùng với người đi tìm Triệu Anh”.

Tinh Tinh Nhi không biết Tân Chỉ Cô, nghe nói bà ta là sư phụ của Sử Triệu Anh thì trong lòng cũng ngầm kinh hãi, nhưng hần kiêu ngạo thành tính, cũng không chịu nhún nhường, lập tức ngạo nghễ đáp:

“Hay lắm, người đã là sư phụ của Sử Triệu Anh thì xem chừng cũng không phải hạng vô danh, người nói năng càn rỡ chỉ làm mất thân phận của mình. Ta không thèm đấu võ mồm với người, chúng ta hãy so tài chút xem!”

Tân Chỉ Cô khúc khích cười nói:

“Người không biết ta là ai, nhưng ta lại biết người là tên nào. Xem cái bộ tướng như con khỉ ốm của người thì người chính là Tinh Tinh Nhi chứ chẳng sai!”

Tinh Tinh Nhi bộ dáng giống hệt con khỉ, hần ghét nhất là có người cười nhạo tướng mạo hần, tức thì đại nộ thét:

“Ta chẳng muốn cười người, người quản gì ta xấu hay đẹp?”

Tân Chỉ Cô điềm nhiên nói một mình:

“Ta từng nghe Không Không Nhi nói qua, y có một sư đệ tên gọi Tinh Tinh Nhi rất tài ba, hôm nay mới thấy, quả nhiên chẳng sai. Hừ, người lại dùng thủ đoạn ti bỉ đối phó với sư đệ, hơn nữa lại còn dám luận bàn thân phận với ta, ta vốn muốn cắt lưỡi người, móc mắt người, nhưng nể mặt sư huynh người chỉ đánh người hai bạt tai!”

Tinh Tinh Nhi tức giận đến thất khiếu bốc khói, hần quát:

“Lý đầu như vậy, ta muốn xem người bạt tai ta thế nào?”

Kim Tinh đoán kiếm của hắn giương không chớp động đã hướng Tân Chỉ Cô đâm tới trước, Tân Chỉ Cô lại chẳng thèm để ý mà xuất chưởng đánh ra.

Tinh Tinh Nhi quen lâm đại địch, mặc dù tức giận nhưng lại hoàn toàn không nóng nảy, hắn muốn “vị cầu thắng, tiên phòng bại” (chưa cầu thắng, đề phòng thất bại trước). Một kiếm phóng ra, chưa đâm tới nơi, giữa đường hắn liền biến chiêu, thân mình cũng di hình hoán vị. Trong một chưởng của Tân Chỉ Cô lại ẩn chứa đến ba biến hóa, chỉ chờ đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi chém đến cổ tay là bà khả dĩ lập tức trở tay đoạt lấy bảo kiếm của hắn, tả thủ có thể bạt tai hắn. Nhưng Tinh Tinh Nhi cơ cảnh phi thường, không như bà dự liệu.

Nói thì chậm nhưng lúc đó diễn biến rất nhanh, Tinh Tinh Nhi tránh khỏi chính diện, nghiêng mình phát kiếm, Tân Chỉ Cô chưởng thức sử ra hai biến hóa, một thế “Thủ Huy Tỳ Bà” gõ xuống muốn đoạt lấy kiếm, ngón giữa tả chưởng lại theo thế xuyên tới điểm “Dũ Khí huyết” bên sườn Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi quát lên:

“Đến mà không lại là phi lễ!”

Đoản kiếm liền chỉ đông đánh tây, cũng hướng “Nhũ Đột huyết” của Tân Chỉ Cô đâm tới, vậy mà Tân Chỉ Cô còn có biến hóa thứ ba, chỉ nghe vù một tiếng, chưởng phong đã quét qua trước mặt Tinh Tinh Nhi, nóng rất thật khó chịu, thế nhưng hắn vẫn chưa bị bạt tai.

Một chiêu trao đổi này, Tinh Tinh Nhi đã dùng hai kiếm trả lại một chưởng của đối phương, tuy không bị bà đánh trúng, lỗ tai cũng đã bị chưởng phong chấn đến ong ong, nếu như chiếu theo thân phận của kẻ đã thành danh thì hắn nên nhận thua mới phải nhưng Tinh Tinh Nhi sao có thể cam tâm nhận thua để bị bạt tai. Tân Chỉ Cô một đòn không trúng, mặc dù chiếm được thượng phong nhưng cũng cảm thấy mất mặt, bà lại hận Tinh Tinh Nhi ra chiêu khinh bạc, tức thì phần nộ quát:

“Nếu như trong vòng năm mươi chiêu ta không bạt tai được ngươi, từ nay trên giang hồ không còn nhân vật Tân Chỉ Cô nữa!”

Tinh Tinh Nhi không biết Tân Chỉ Cô là người nào nhưng nghe đến danh tự Tân Chỉ Cô thì giật mình kinh hãi, “Nguyên lai yêu phụ này là Vô Tình Kiếm Tân Chỉ Cô, chẳng trách lại lợi hại như vậy! Nghe khẩu khí của mụ thì chuyện mụ và sư huynh ta rất có giao tình cũng chẳng phải là giả”.

Nhưng hắn một mặt sợ hãi, một mặt lại vui mừng, nghĩ bụng: “Trong một trăm chiêu, ngươi muốn bạt tai ta, hừ, hừ, cái đó vị tất có thể làm được, ta chỉ cần chịu quá năm mươi chiêu, xem ngươi hạ đài như thế nào? Đoán chừng với thân phận của mụ ta, lời đã nói ra, tuyệt không thể thu hồi. Lúc đó bức mụ thoái xuất giang hồ, danh đầu của Tinh Tinh Nhi ta càng vang dội”.

Khinh công của Tinh Tinh Nhi vốn dĩ khoái tốc vô cùng, ra chiêu lại nhanh như thiểm điện, lập tức hắn tận dụng chiến thuật du thân giao đấu, quyết ý tránh khỏi năm mươi chiêu.

Năm mươi chiêu vốn dĩ có thể qua rất nhanh, song Đoàn Khắc Tà chẳng có kiên nhẫn ở một bên chờ xem kết quả của bọn họ. Trong lòng chàng chỉ có hai chuyện, một là trợ giúp Thiết Ma Lặc phá vây, hai là tìm Sử Nhược Mai. Chàng đưa mắt lướt qua, thấy Thiết Ma Lặc đã vững vàng chiếm thượng phong, chỉ là ngay lập tức chưa thể phá vây nhưng quyết không có nguy hiểm gì.

Đúng lúc này từ xa có tiếng của Sử Nhược Mai kêu lên:

“Khắc Tà, Khắc Tà!”

Giữa tràng, tiếng chém giết, tiếng binh khí va chạm hỗn náo phi thường, nhưng Đoàn Khắc Tà nhất tâm chờ đợi chính là tiếng gọi của Sử Nhược Mai, chàng tập trung tinh thần, hết thảy thanh âm tạp nham khả dĩ có thể không nghe thấy, nhưng thanh âm của Sử Nhược Mai thì chàng nghe thấy tức thì.

Đoàn Khắc Tà vừa bỏ đi, Tinh Tinh Nhi lại càng hết bản khoãn, đôi khi còn giành công lại mấy chiêu. Trong nháy mắt đã qua bốn mươi chiêu, Tinh Tinh Nhi đếm:

“Bốn mươi mốt, bốn mươi hai,... bốn mươi bốn, bốn mươi lăm, hì hì, ta xem ngươi làm thế nào bạt tai ta? Bốn mươi sáu, bốn mươi tám”.

Đột nhiên Tân Chỉ Cô xoay người, quay đầu liền đi.

Điều này xảy ra quá ngoài ý liệu của Tinh Tinh Nhi, hấn không khỏi bỗng dưng vừa kinh vừa hỉ, “Ha ha, dù sao thì muội cũng biết khó mà lui!”

Hấn những muốn đuổi theo dùng lời để bức ép bà nhưng trong lòng lại có chút sợ hãi, nhất thời trù trù không quyết. Tâm niệm còn chưa qua, thì chợt thấy một luồng gió nhẹ tấp đến, Tân Chỉ Cô đột nhiên giữa chừng bắn ngược lại, nhanh như gió lốc! Cao thủ tỷ đấu, tuyệt không có đạo lý hướng lưng về phía địch nhân, Tinh Tinh Nhi nằm mộng cũng không nghĩ Tân Chỉ Cô lại lớn mật như thế, quay lại tập kích, lần này so với việc bà đột nhiên bỏ đi càng nằm ngoài ý liệu hơn.

Tinh Tinh Nhi hoảng hốt luống cuống đâm Kim Tinh đoản kiếm ra, chỉ nghe Tân Chỉ Cô quát một tiếng:

“Trúng! Bốn mươi chín!”

Ngay chiều thứ bốn mươi chín thì “Bốp” một tiếng thanh thúy như chuông vang lên, bà đã bạt cho Tinh Tinh Nhi một bạt tai! Tinh Tinh Nhi đâm kiếm này ra, Tân Chỉ Cô đầu vai trầm xuống, y phục cũng bị mũi kiếm xé rách một chút nhưng Tinh Tinh Nhi không làm thương bà.

Bạt tai của Tân Chỉ Cô thật không nhẹ, hai gò má của Tinh Tinh Nhi sưng đỏ, cả hàm răng mớ hồ cũng đau buốt, thê thảm không chịu nổi, nào còn dám tham chiến, hấn cuống quít lách vào rừng người. Tân Chỉ Cô y phục bị hấn phá rách một chút, có thắng cũng không thấy vẻ vang, mặc dù Tinh Tinh Nhi đã nhận thua bỏ chạy nhưng bà vẫn theo sát không rời, vừa hô vừa gọi:

“Ta đã nói phải đánh người hai bạt tai, còn một bạt tai nữa, người lại muốn chạy à?”

Bình sinh Tinh Tinh Nhi có khi nào chịu nhục nhã thế này, hướng hồ lại trước mặt anh hùng thiên hạ? Hấn thực hận không có cái lỗ để chui xuống! Đối với Tân Chỉ Cô, hấn vừa sợ vừa hận, nhưng uy phong đã mất hết, lại không dám há miệng, chỉ đành thực mạng bỏ chạy.

Quần hào trong tràng, có rất nhiều người mới rồi bị Tinh Tinh Nhi đập lên đỉnh đầu, tám phần mười đối với hấn trong lòng đều nuôi hận, lúc này thấy hấn thụ nhục thì người người đều vỗ tay khoan khoái, thấy Tân Chỉ Cô đuổi theo đều nhường đường cho bà qua. Có người còn e sợ Tân Chỉ Cô không bạt tai Tinh Tinh Nhi liền reo hò:

“Bạt tai vừa rồi ta không nhìn thấy, lần này không thể để lỡ nhân phúc được”.

Tân Chỉ Cô dương dương đắc ý nói:

“Được, các người sẽ mặc tình nhìn xem”.

Khinh công Tinh Tinh Nhi vốn trên Tân Chỉ Cô một chút, nhưng mọi người đều nhường đường cho Tân Chỉ Cô, cố ý ngăn trở hấn. Hấn lại không dám đắc tội với mọi người thêm nữa, nên chỉ đành dùng thân pháp xảo diệu vòng qua chỗ ít người mà đi, vậy mà một hồi cũng dần dần bị Tân Chỉ Cô đuổi đến gần.

Đại giáo trường này phương viên đến vài dặm, khắp nơi đang hỗn chiến, Tân Chỉ Cô đang ở bên này truy đuổi Tinh Tinh Nhi, Đoàn Khắc Tà ở bên kia không nhìn thấy, cũng không có tâm tình để ý đến Tân Chỉ Cô và Tinh Tinh Nhi tranh đấu, bởi vì lúc này chàng đã nhìn thấy Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai, Niếp Ẩn Nương, Phương Ích Phù ba người đang ở trong vòng vây trùng kích, Đoàn Khắc Tà kêu lớn:

“Niếp tỷ tỷ, Sử, Sử cô nương, tiểu đệ đến đây”.

Chàng vốn muốn gọi là muội muội nhưng trước mặt nhiều người, hai từ muội muội vừa đến cửa miệng lại không dám nói ra. Niếp Ẩn Nương cười nói:

“Mai muội, muội vừa gọi y, sao bây giờ lại không lên tiếng? Chúng ta ở đây, Đoàn hiền đệ, đệ nhanh lại đây!”

Đoàn Khắc Tà không muốn phương hại tính mạng nhiều người, chàng tận lực phát huy uy lực của bảo kiếm, chỉ nhằm chém binh khí của quan quân, kiếm quang lướt qua, chỉ nghe thấy một chuỗi âm thanh chặt vàng chém ngọc, trong giây lát đao thương kiếm kích bị chém gãy đã biến thành từng đồng từng đồng đồng nát,

rải đầy mặt đất. Đám quan quân hô nhau một tiếng, khắp nơi tứ tán, Niếp Ân Nương, Sử Nhược Mai, Phương Ích Phù ba người không phí chút lực nào cũng đánh giết ra ngoài.

Đoàn, Sử hai người trải qua bao nhiêu giày vò, chợt lại trùng phùng trong hoàn cảnh này, nhất thời cả hai đều không biết nói sao. Niếp Ân Nương cười nhẹ nhắc:

“Khắc Tà, đệ biết sai chưa?”

Đoàn Khắc Tà tự mình không có chủ ý, cũng không để ý Niếp Ân Nương nói đùa hay nói thật, chàng liền y theo chỉ điểm của Niếp Ân Nương mà bước đến trước mặt Sử Nhược Mai chấp tay thi lễ rồi nói:

“Sử cô nương, ta một mực lỗi mẫn, đã đắc tội nhiều với nàng, xin nàng đừng tức giận nữa”.

Sử Nhược Mai không ngờ chàng thực sự nhận sai trước mặt mọi người, nàng thẹn đến đỏ hồng cả mặt, cũng chỉ đành hoàn lại một lễ rồi đáp:

“Muội cũng có nhiều điều không phải. Chuyện đã qua rồi, không cần nhắc lại nữa”.

Niếp Ân Nương cười:

“Các người chuyện trò với nhau thêm chút nữa, ta và Phương sư đệ mở đường cho, các người không cần phải phân tâm tác chiến”.

Sử Nhược Mai tuy nói không đề cập đến chuyện cũ, nhưng bất tri bất giác lại hỏi:

“Vị Sử cô nương kia của huynh đâu, sao không nhìn thấy cô ta?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Nàng hỏi đến tiểu yêu nữ đó à? Ả hại Thiết Ma Lặc đại ca không thành, đã theo người bỏ đi rồi!”

Sử Nhược Mai rất lấy làm kỳ quái, nàng hỏi:

“Theo người nào bỏ đi?”

Niếp Ân Nương ở ngay phía trước, chàng không muốn nói ra danh tự của Mưu Thế Kiệt, lại sợ Sử Nhược Mai sinh nghi, liền buột miệng nói:

“Mai muội, ta và tiểu yêu nữ đó không có nửa điểm mập mờ, ta có thể phát thệ, nếu như...”

Sử Nhược Mai xấu hổ, khuôn mặt tươi cười ửng như trái hồng, nàng vội vàng giữ tay chàng lại:

“Muội đâu bảo huynh với cô ta có hay không có gì mập mờ? Huynh thề thốt lung tung gì chứ? Đừng để mọi người cười!”

Phần sau của câu này là nàng nói nhẹ bên tai Đoàn Khắc Tà, mặc dù làm bộ giận dỗi, nhưng giọng nói đó, ánh mắt đó, dẫu Đoàn Khắc Tà có ngây thơ thế nào thì cũng biết là nàng tin tưởng, dĩ nhiên là không cho chàng phát thệ. Sử Nhược Mai lại bảo:

“Muội chỉ hỏi huynh là cô ta đi cùng ai? Sao huynh không đáp?”

Lúc này Niếp Ân Nương đang phát ra một mũi ám khí đánh tên quan quân phía trước rớt xuống ngựa, Đoàn Khắc Tà sẽ “hư” một tiếng rồi nói:

“Nói ra rất dài, chờ sau khi thoát hiểm, huynh sẽ nói cho mình muội nghe”.

Sử Nhược Mai cảm thấy kỳ quái, “Chuyện này với Niếp tỷ tỷ có liên quan gì không? Xem thần sắc của huynh ấy dường như không muốn cho Niếp tỷ tỷ biết? Ừ, đúng vậy, huynh ấy da mặt mỏng như vậy, chắc là còn có vài lời muốn nói riêng với ta, huynh ấy lại không biết ta và Niếp tỷ tỷ thân như chị em ruột, chuyện gì cũng có thể nói với tỷ ấy được. Huynh ấy lại xấu hổ trước mặt Niếp tỷ tỷ”.

Niếp Ân Nương đánh ngã viên quan quân kia liền quay đầu lại cười nói:

“Các người cứ mặc tình nói đi, ta sẽ không nghe đâu”.

Sử Nhược Mai cười nói:

“Thật không ngờ huynh lại mang Sử cô nương đó ra mắng thành yêu nữ, các người không phải là suốt đường đồng hành ư?”

Lần này đến lượt Đoàn Khắc Tà mặt đỏ tịn mang tai, chàng lại giơ tay lên trực phát thệ, Sử Nhược Mai đột nhiên khúc khích cười giữ tay chàng lại nói:

“Bây giờ huynh còn không minh bạch sao, trước khi chưa rõ chân tướng thì sao có thể nghi ngờ lung tung được? Muội chỉ nói huynh một câu, huynh lại thành ra bộ dạng quẫn bách như vậy! Huynh ngẫm lại xem, huynh và yêu nữ đó thân thiết như thế, trong mắt người ngoài sẽ thấy như thế nào? Không sai, huynh là chính nhân quân tử, nhưng trừ huynh ra thì không có chính nhân quân tử nào nữa hay sao?”

Mấy lời này, Sử Nhược Mai mang theo chút giận dỗi, chút ôn nhu mà nói ra, Đoàn Khắc Tà nghe xong thì tựa như có cây gậy nện vào đầu, nhưng cái nện này đã đánh tan nghi vấn trong lòng chàng. Trong mấy lời này còn chứa hàm ý, Đoàn Khắc Tà có ngậy ngô thì cũng nghe ra, “Ta chỉ nghĩ nàng đã có người khác trong lòng, cùng với Độc Cô Vũ trở thành đôi ái lữ, nguyên lai là hiểu lầm! Không sai, tình cảnh của ta với Sử Triều Anh so với bọn họ chẳng phải càng đáng khả nghi hơn hay sao? Ta chỉ biết biện giải cho mình, nhưng lại không biết đã trách nhầm nàng!” Tức thì trong lòng thấy dịu ngọt, lại là hổ thẹn, lại là hoan hỉ, bất tri bất giác chàng nắm lấy tay Sử Nhược Mai, nhẹ giọng:

“Đều là huynh không tốt, huynh đã nghĩ oan cho muội”.

Sử Nhược Mai nói:

“Không, muội cũng không đúng, muội không nên cố tình chọc tức huynh”.

Những lời của song phương vốn đều là những lời vừa mới nói qua, chỉ là có thay đổi chút ít. Nhưng trong lần trọng thuyết này lại có thêm nội dung mới, nghi ngờ lẫn nhau đều biến mất, càng thêm tâm tâm tương ái.

Niép Ân Nương quay đầu lại cười bảo:

“Các người sao cứ mãi hướng nhau nhận lỗi thề. Ta nghe thấy cũng xấu hổ”.

Sử Nhược Mai giận dỗi, xẵng giọng:

“Tỷ nói là không nghe, sao lại nghe lén. Tốt, chúng ta đã nói xong rồi, tỷ có chuyện gì muốn hỏi Khắc Tà thì nhanh đến hỏi đi”.

Nàng đẩy Khắc Tà lên hai bước rồi cười nói:

“Niếp tỷ tỷ, tỷ đừng xấu hổ, hỏi đi!”

Niép Ân Nương vốn muốn hỏi Đoàn Khắc Tà tin tức của Mưu Thế Kiệt, lại bị Sử Nhược Mai nói ra như vậy, ba chữ “Mưu Thế Kiệt” đã đến cửa miệng, nhất thời lại không dám nói ra, chỉ đành chuyển giọng hỏi:

“Đúng rồi, Khắc Tà, ta đang muốn hỏi đệ, đệ và Thiết Ma Lặc cùng đến phải không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không sai, Thiết đại ca đang ở bên kia ác đấu với Dương Mục Lao. Chúng ta nhanh đến đó hội họp với huynh ấy”.

Niép Ân Nương lại hỏi:

“Cùng đến có những ai?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Còn có Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh thúc thúc. Không xong rồi, ta chỉ biết đi theo Thiết đại ca, lại không lưu tâm đến thúc thúc, không biết thúc có bị hãm trong vòng vây không? Ân Nương tỷ tỷ, tỷ xem có nên đi tìm người trước hay không?”

Sử Nhược Mai phì cười một tiếng, nàng bảo:

“Khắc Tà, huynh thật ngốc quá! Niếp tỷ tỷ muốn hỏi, không phải là Thiết đại ca, cũng không phải là Đồ thúc thúc, còn có một người nữa, huynh quên rồi sao?”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Ai nhỉ?”

Sử Nhược Mai gõ gõ thái dương, nàng nói:

“Huynh khiến người ta tức chết, huynh ấy....”

Chợt nàng ngừng lại rồi cười bảo:

“Cũng hay, Niếp tỷ tỷ không nhắc, huynh cũng đừng nói!”

Niếp Ân Nương tính tình hào sảng, lúc này nàng cũng nhin không được, liền cứ thoải mái hỏi:

“Ta muốn hỏi một vị bằng hữu thì cũng có gì mà mà kỳ quái, Mưu Thế Kiệt đâu, huynh ấy không đến à?”

Đoàn Khắc Tà kỳ thật sớm đã liệu nàng sẽ hỏi như vậy, chỉ đành ập a ập ứng trả lời:

“Mưu, Mưu Thế Kiệt à, huynh ấy không đến”.

Niếp Ân Nương hỏi lại:

“Huynh ấy không đến sao? Nhưng ta nghe nói huynh ấy sớm đã đến Trường An rồi mà”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đem qua huynh ấy đã rời đi rồi”.

Niếp Ân Nương lại càng lấy làm kỳ quái, “Thế Kiệt nên cùng với Thiết Ma Lặc cùng tiến cùng lui chứ, sao lại đơn độc bỏ đi?” Nàng vốn tương đối lão luyện, lại thông minh, nhất thời phát hiện thần sắc Đoàn Khắc Tà khác thường, càng nảy sinh nghi ngờ, cho nên bất chấp xấu hổ mà vội vàng hỏi:

“Khắc Tà, đệ không cần dối ta, có phải huynh ấy xảy ra chuyện gì đúng không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Huynh ấy không có chuyện gì ngoài ý muốn, cũng không bị thương tích. Bất quá....”

Niếp Ân Nương gặng hỏi:

“Bất quá làm sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Huynh ấy không thụ thương, bất quá, huynh ấy đã cùng chúng ta ‘phân đạo dương tiêu’ (tức mỗi người một ngã) thôi!”

Niếp Ân Nương chợt biến sắc hỏi:

“Lời này của đệ là có ý gì?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đệ và Thiết đại ca đến đây, huynh ấy và người ngoài đến một nơi khác rồi, ừ, tỷ xem, đó không phải là Độc Cô huynh muội sao? Chúng ta đến giúp bọn họ giải vây trước rồi hẵng nói. Niếp tỷ tỷ, chuyện này để sau đệ sẽ nói tỉ mỉ với tỷ, không cần phải vội trong lúc này”.

Niếp Ân Nương nghi hoặc bất định, nàng ngẫm nghĩ: “Khắc Tà vốn không phải người khéo ăn nói, nói không chừng Mưu Thế Kiệt vì chuyện khác mà ly khai Trường An, chứ hoàn toàn không phải đoạn tuyệt với Thiết Ma Lặc. Khắc Tà lại dùng nhằm câu thành ngữ ‘Phân đạo dương tiêu’”. Nhưng rốt cuộc có thể thấy Đoàn Khắc Tà thần sắc kỳ lạ, lời nói không rõ ràng, mặc dù tự bản thân nàng giải thích như vậy nhưng trong lòng cũng khó mà thư thái được.

Lúc này bọn họ vẫn đang trong chiến trãng, bất quá quan quân không dám đến gần công kích bọn họ mà thôi, cho nên bọn họ một mặt thì nói chuyện, một mặt dùng binh khí đánh bay những mũi tên ngầm bắn đến, mắt nhìn bốn phương, tai nghe tám hướng không dám có một chút phân tâm. Sử Nhược Mai đột nhiên kinh hô:

“Phương sư đệ, đệ cẩn thận!”

Nguyên lai có một mũi tên bắn đến trước mặt Phương Ích Phù, Phương Ích Phù lại đang cúi đầu, dường như không thấy. May mắn Đoàn Khắc Tà kịp thời phát giác, chàng liền dùng phách không chưởng đánh rớt mũi tên bắn lén. Phương Ích Phù ngẩng đầu lên, song nhãn có điểm hồng nhuận, y xấu hổ ngượng ngùng nói:

“Không có gì, một hạt cát bay vào mắt ta”.

Là y thâm ái mộ sư tỷ, lúc này mới biết trong lòng sư tỷ đã có người khác.

Độc Cô huynh muội và Lữ gia huynh muội bị một tiểu đội địch nhân vây giữ, trong đó có một bộ phận là quan quân, một bộ phận là đồng đảng của Tinh Tinh Nhi. Cầm đầu nhóm đồng đảng của Tinh Tinh Nhi là tên Hề Bình Đạt, hấn rất giỏi khắc chế đao kiếm, võ công thật sự không kém, thanh giản kiếm của Độc Cô Oánh mấy lần suýt bị hấn đánh rời tay.

Đoàn Khắc Tà đến nhanh nhất, chàng nhảy vào giữa vòng vây, tức thì triển khai kiếm thuật khoái tốc vô song, đối với quan quân thì dùng kiếm chém gãy binh khí, đối với đồng đảng của Tinh Tinh Nhi thì dùng mũi kiếm điểm huyết. Trong nháy mắt, đã có bảy tám tên lão đảo ngã quy trên mặt đất. Hề Bình Đạt đã lãnh giáo qua lợi hại của Đoàn Khắc Tà, thấy chàng mới đến hấn giật mình kinh hãi, không dám ham chiến vội vàng cuống quýt chạy liền. Sử Nhược Mai theo sau Đoàn Khắc Tà đánh vào. Song phương hội hợp, Sử Nhược Mai cười nói:

“Oánh cô nương, còn nhận ra Sử đại ca của muội không?”

Độc Cô Oánh giật dỗi nói:

“Sử tỷ tỷ, tỷ gạt ta thật đến khổ!”

Nàng nhớ đến mình chẳng phân nam nữ, tương tư không đâu thì không khỏi thấy tức cười lại ngượng đỏ mặt. Sử Nhược Mai vẫn dùng dáng điệu nam tử, hành nam tử lễ rồi khúm núm cười nói:

“Cô nương đừng trách, tương lai đại ca sẽ bồi tội với muội!”

Độc Cô Oánh cười như nắc nẻ:

“Không biết thẹn, còn muốn giả dạng nam tử nữa à? Muội những muốn vẫn coi tỷ là đại ca, chỉ đáng tiếc có người không thuận cho thôi”.

Nàng quay đầu lại hướng Đoàn Khắc Tà nói:

“Nói ra, ta cũng nên bồi tội với huynh. Chỉ trách ta không biết huynh chính là hôn phu của Sử đại ca, thật đã mạo phạm nhiều”.

Nàng thuận miệng mà nói, không chút lưu ý, lại mang ba chữ “Sử đại ca” nói ra, chúng nhân nghe thấy câu “hôn phu của Sử đại ca” thì đều ha hả cười lớn.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta cũng nên hướng huynh muội các người bồi tội”.

Độc Cô Oánh nói:

“Đoàn thiếu hiệp, bồi tội thì không cần, chỉ mong sau này huynh đối xử tốt với Sử tỷ tỷ. Huynh chỉ có thể có một Sử cô nương, đừng có ba lòng hai ý”.

Lời nàng là ám chỉ việc mấy ngày trước trên đường gặp Đoàn Khắc Tà và Sử Triều Anh, Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Nhược Mai có thêm vị muội muội như cô nương trợ giúp, ta nào còn dám không tốt với nàng”.

Lữ gia huynh muội cũng bước lên cùng Đoàn Khắc Tà ra mắt. Độc Cô Vũ cố ý đến gần Lữ Hồng Thu, cùng nàng sóng vai mà đứng rồi cười nói:

“Hồng Thu, hiểu nhầm giữa cô nương và Sử cô nương cũng có thể tiêu trừ rồi”.

“Muội muội, muội có biết là không chỉ muội bị Sử cô nương gạt mà cả Lữ tỷ tỷ cũng từng xem Sử cô nương là nam tử đó”.

Độc Cô Oánh nói:

“A, có chuyện như vậy à, Lữ tỷ tỷ còn chưa nói với muội”.

Lữ Hồng Thu cười rằng:

“Ngày sau ta sẽ kể cho muội nghe chuyện buồn cười mà ta đã làm tại Kim Kê lĩnh. Sử cô nương, cô còn trách ta lỗ mãng không?”

Độc Cô Vũ cố ý biểu lộ thân thiết với Lữ Hồng Thu đều lọt vào mắt Đoàn Khắc Tà, nghi ngờ trong lòng cũng tiêu tán hết, “Nguyên lai Độc Cô Vũ cũng đã có ý trung nhân. Mấy tháng nay ta suy nghĩ lung tung, thực sự là tự làm khổ mình”.

Lữ Hồng Thu đối với Độc Cô Vũ cũng có mấy phần ý tứ, lúc này theo khẩu khí của Độc Cô Vũ, hiển nhiên là chàng ta coi nàng là “người của mình”, trong lòng bất giác thấy ngọt ngào, vừa là đắc ý, vừa là thẹn thùng.

Sau khi tám vị anh hùng nam nữ tụ họp, trùng sát ra ngoài, quan quân tức thì rối loạn. Đoàn Khắc Tà đưa mắt lướt qua, thấy Vệ Việt và Thạch Thanh Dương còn đang trong vòng vây của quan quân vẫn vừa hô vừa uống rượu, chàng cười nói:

“Tên quan quân giao thủ với Vệ lão tiên bối là ‘Cửu thành tứ mã’ Đỗ Phục Uy, xem chừng Vệ lão tiên bối vì hấn là đại quan triều đình cho nên hạ thủ lưu tình. Tên họ Đỗ này hãm hại hảo hữu của Thiết Ma Lạc đại ca là Tần Tương khiến ta tức giận, để ta đi cho hấn một chút giáo huấn”.

Đoàn Khắc Tà sở liệu không sai, Vệ Việt quả nhiên vì thân phận của Đỗ Phục Uy cho nên không dám đối với hấn tức khắc hạ sát thủ. Vệ Việt chẳng phải vì quan hệ của bản thân mà sợ đắc tội với đại quan triều đình, nguyên do cũng đều là vì Cái bang.

Phải biết bang chúng Cái bang khát thực tứ phương, phân bố khắp thiên hạ, bọn họ tuy không nguyện làm ưng khuyển cho chốn quan môn, nhưng cũng không muốn vô duyên vô cớ chọc đến quan phủ để tự chuốc phiền. Tỷ như tại Trường An trước đây không lâu, từng phát sinh chuyện “Kinh triệu duẩn” (một chức quan tương đương với thị trưởng ngày nay) lấy cớ Trường An là bộ mặt quốc gia, muốn khu trục toàn bộ ăn mày ra khỏi kinh thành, may mắn có Tần Tương ở bên trong xoay xở, mới thu hồi lại mệnh lệnh.

Đỗ Phục Uy là “Cửu thành tứ mã” Trường An (chức quan tương đương với tư lệnh cảnh bị thủ đô ngày nay), lần đó “Kinh triệu duẩn” muốn khu trục ăn mày chính là được sự đồng ý của hấn trước.

Vệ Việt được xưng là “Phong Cái”, vốn là nhân vật không sợ trời không sợ đất, nhưng đến khi cùng Đỗ Phục Uy giao thủ thì lão cũng không thể không bận tâm đến bang chúng Cái bang, nếu như lão giết chết Đỗ Phục Uy, họa này sẽ rất lớn, chỉ sợ đệ tử sẽ chẳng có chỗ đứng tại Trường An, ngoài ra các nơi khác cũng sẽ bị quan phủ cấm hết mọi đường. Đỗ Phục Uy biết rõ đối phương hạ thủ lưu tình nhưng lại không chịu lui xuống, ngược lại hấn chỉ huy quân đảng bài tăng tăng lớp lớp vây chặt lấy hai người Vệ Việt và Thạch Thanh Dương. Quân đảng bài lập thành phương trận, đệ tử Cái bang tới tiếp ứng đều bị chúng ngăn trở. Vệ Việt dưới sự giáp công của Đỗ Phục Uy và Bộc Dương Hầu, mấy lần gặp phải hiểm chiêu.

Bất quá, Đỗ, Bộc hai người muốn bắt Vệ Việt cũng là vọng tưởng.

Trước khi Đoàn Khắc Tà đến, Vệ Việt và bọn chúng đã đấu mấy trăm chiêu, bản thân đã hạ thủ lưu tình, đối phương lại ngoan cố bức người, Vệ Việt dần dần bị chọc đến nổi giận, tính “điên cuồng” phát tác, đúng lúc không muốn để ý hết thấy, thì triển chiêu sát thủ thì Đoàn Khắc Tà đánh giết vào phương trận.

Đoàn Khắc Tà không hề cố kỵ nhưng cũng không muốn giết nhiều người, thấy quân đảng bài ngăn cản đường đi, mấy đảng bài xếp lại thành một bức bình phong, binh sĩ nấp sau bình phong vươn trường mâu

đam chàng. Chàng cười một tiếng nói:

“Ta không đả thương các ngươi, trước tiên phá vỡ cái mu rùa đen của các ngươi rồi nói tiếp!”

Bảo kiếm tức tốc vung lên, chàng dùng lực vừa khéo, chỉ nghe tiếng âm thanh vỡ nổ không ngớt bên tai, mỗi lần xuất kiếm đều phá vỡ một mặt đằng bài.

Trong nháy mắt, chàng phá vỡ mấy chục tấm đằng, đệ tử Cái bang đi theo phía sau ào ào tiến vào phương trận. Quân đằng bài bị mất vật hộ thân, tức thì trận cước đại loạn. Vệ Việt quát lớn:

“Không được giết chúng, chó có cắn người, cũng chỉ có thể đánh gãy chân nó!”

Mỗi đệ tử Cái bang đều nắm một cây đũa cầu bồng trong tay, quân đằng bài nào bỏ chạy thì không lý tới, còn tên nào dám nhào lên sẽ bị một gậy đập gãy xương chân. Cái bang tối thiện dụng là bồng pháp, đám binh sĩ này mất đi đằng bài hộ thân liền bị đệ tử Cái bang đánh cho đến quỷ khóc thần kêu, tức thì tán loạn.

Bộc Dương Hầu thấy Đoàn Khắc Tà đánh đến, nào còn dám ham chiến, vội vàng hướng Vệ Việt phát một hư chiêu, rồi quay mình chạy liền. Đoàn Khắc Tà liền phóng đến một kiếm, Bộc Dương Hầu đẩy ra một phách không chiêu, chiêu lực của hắn tuy thua kém Vệ Việt nhưng cũng hùng hậu phi thường, chấn lệch mũi kiếm của Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà quát:

“Được, ta sẽ tỷ thí với ‘Hồn nguyên chiêu lực’ của ngươi!”

Kiểm chiêu cùng xuất, chỉ nghe một tiếng “bùng” vang lên, hai người đều ngã nghiêng như sóng đẩy, nhưng Đoàn Khắc Tà cùng thi triển cả kiếm lẫn chiêu, sau khi chiêu lực đối tiêu, thì kiếm chiêu lập tức đâm tới. Bộc Dương Hầu vô pháp chế ngự, hắn chạy tuy nhanh nhưng bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà còn nhanh hơn, kiếm quang lướt qua đã chém đứt một bên đầu gối hắn.

Đỗ Phục Uy vì muốn giữ thể diện của đại tướng quân, trong lúc nhất thời không ngờ Bộc Dương Hầu lại bỏ hẳn một mình mà chạy. Ngay khi Bộc Dương Hầu quay mình bỏ chạy, hắn vẫn còn làm dáng hò hét ầm ĩ chém hờ một đao về phía Vệ Việt. Vệ Việt chịu ức chế đã đủ, bị hắn khiêu khích làm cho nộ hỏa trong lòng, lão hét lớn một tiếng, một chiêu “Diệu Thủ Trích Tinh” xuất ra, song chỉ kẹp chặt lấy sống đao, dĩ nhiên là đoạt lấy Nhạn Linh đao của hắn. Vệ Việt quăng lên trời rồi ha hả cười nói:

“Đại tướng quân, ngươi đi kiếm bảo đao của ngươi, rồi quay lại tìm lão khiêu hóa nha!”

Đỗ Phục Uy sợ đến mặt xám ngoét, cũng bất chấp thân phận đại tướng quân, cuống quýt chạy trốn.

Bộc Dương Hầu bị chém mất một đầu gối, vừa nhảy vừa lết nhưng vẫn cố nhịn đau bỏ chạy, lúc này nếu như Đoàn Khắc Tà muốn đuổi theo lấy tính mạng của hắn thì thật dễ như trở bàn tay. Nhưng chàng vừa nhìn thấy Đỗ Phục Uy thì trong lòng thoáng động, đột nhiên nghĩ ra một chủ ý: “Hôm nay, muốn thoát hiểm phải mượn người này mới được”.

Chủ ý đã định, lập tức chàng bỏ qua Bộc Dương Hầu, phi thân cấp tốc hướng theo phía Đỗ Phục Uy bỏ chạy mà đuổi theo.

Cây bảo đao bị Vệ Việt ném lên tít trên không lúc này mới rơi xuống, Đỗ Phục Uy vừa muốn tiếp đao thì bên cạnh đột nhiên vọt ra một viên quan quân, phi thân búng mình lên, cướp lấy bảo đao vào tay. Đỗ Phục Uy chưa thấy rõ diện mạo của y, chỉ nghĩ y là quan quân thủ hạ của mình, đang muốn gọi y lại, chợt thấy sau lưng có tiếng kim loại xé gió, bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà đã phóng đến.

Một kiếm này của Đoàn Khắc Tà là ý muốn điểm huyết hắn, chàng dùng chiêu số xảo diệu phi thường, dẫn cho hắn tránh né kiểu nào cũng không thoát, nhưng dùng kiếm điểm huyết thì không thể sử ra lực đạo cương mãnh được.

Viên quan quân kia cướp được bảo đao, chợt chém lại một đao, “đương” một tiếng, đã đánh bật bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà ra. Đoàn Khắc Tà sắp thành lại bại, trong lòng đại nộ, chàng ứng biến cực kỳ cơ trí, nhanh như thiểm điện, liền tiếp chém ra liên hoàn tam kiếm. Viên quan quân kia cũng cực kỳ nhanh chóng hoàn lại hai đao, hai đao đối ba kiếm, mặc dù so với Đoàn Khắc Tà chiêu số có chậm hơn nhưng đao pháp

cực kỳ cẩn mật, hai đao này đầu đuôi tiếp nối, kinh lực mạnh mẽ vô cùng, đúng là Đoàn Khắc Tà không chiếm được chút tiện nghi nào.

Đoàn Khắc Tà trong lòng rung động: “Không ngờ viên quan quân vô danh này lại có bản lĩnh như vậy! Chớ nói đến Đỗ Phục Uy, mà ngay cả Vũ Duy Dương cũng còn xa mới bằng hắn!”

Người kia chiêu số tuy không nhanh bằng Đoàn Khắc Tà, nhưng nội lực so với chàng còn cao hơn một bậc, Nhận Linh đao trong tay y chính là nội khổ bảo tàng chẳng thua kém bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà nhanh như chớp phóng ra ba kiếm, sau khi y hoàn lại hai đao thì đột nhiên trở tay gõ xuống một đao, bức Đoàn Khắc Tà lùi lại một bước rồi quay người chạy.

Đoàn Khắc Tà nghĩ có điều gian trá, cũng không ngờ hắn thực sự không quay đầu lại đã liền bỏ chạy. Đoàn Khắc Tà quát:

“Thắng bại chưa phân, vì sao ngươi muốn trốn?”

Thân hình chàng bốc lên như bóng với hình đuổi theo viên quan quân.

Viên quan quân kia đi tới trước mặt Đỗ Phục Uy. Đỗ Phục Uy không nhận biết y, nhưng thấy y bản lĩnh cao cường như thế thì trong lòng cũng là vui mừng vô hạn, nói:

“Tốt, người đoạn hậu cho ta, nhanh theo hội hợp với đại quân rồi lại đến bắt bọn phỉ đồ, ta nhớ công lao của ngươi, ngày sau nhất định đề bạt”.

Viên quan quân kia nói:

“Vâng, đa tạ đại nhân tài bồi!”

Y sấn lên trước, đột nhiên sử ra một chiêu cầm nã thủ, như sấm đánh không kịp bưng tai, chụp lấy Mạch môn của Đỗ Phục Uy. Đỗ Phục Uy toàn thân tê buốt, bị y chế phục đến mềm xèo, chẳng thể nhúc nhích, vừa sợ vừa gấp, kêu lên:

“Ngươi, ngươi làm gì vậy?”

Đoàn Khắc Tà đã chạy đến, thấy như vậy thì ngạc nhiên vô cùng, chàng vội vàng thu kiếm lại, viên quan quân kia cười nói:

“Chúng ta hôm nay nếu muốn thoát hiểm, trừ phi mượn tên này để thoát ra, ngươi sao có thể giết chết hắn được?”

Đoàn Khắc Tà lúc này mới biết viên quan quân này và chàng có cùng tâm tư, bất quá bởi vì có điều hiểu lầm, y không biết Đoàn Khắc Tà đâm Đỗ Phục Uy một kiếm chỉ là để điểm huyết hắn chứ hoàn toàn không muốn phương hại đến tính mạng hắn.

Đoàn Khắc Tà mừng ngoài mong đợi, chàng chẳng kịp giải thích, liền vội vàng hỏi:

“Các hạ là ai, vì sao lại trợ giúp ta?”

Viên quan quân cười nói:

“Ta trợ giúp ngươi cũng chính là trợ giúp bản thân ta, ta là kẻ có tên trong ‘thập nghịch’, Thanh Châu Sở Bình Nguyên. Xem ngươi niên kỷ còn nhỏ như vậy, tất là thiếu hiệp danh vang giang hồ Đoàn Khắc Tà!”

Đoàn Khắc Tà thấy chuyện không ngờ đến, Sở Bình Nguyên này liệt danh trong ‘thập’ nghịch, khi Đỗ Phục Uy khai tràng tuyên bố danh sách thì ‘cửu nghịch’ khác đều vang danh giang hồ, chỉ có Sở Bình Nguyên này là không ai biết lai lịch của y, thật không ngờ y lại đột nhiên xuất hiện lúc này trong trang phục quan quân.

Đoàn Khắc Tà chấp kiếm cúi chào, cười nói:

“Vừa rồi hiểu lầm, đã mạo phạm nhiều, Sở đại ca trí dũng song toàn, bội phục, bội phục!”

Sở Bình Nguyên cười đáp:

“Vị Đỗ đại nhân này giao cho ngươi quản, tránh cho ngươi khỏi lo lắng”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Sao nói vậy...”

Sở Bình Nguyên đã đẩy Đỗ Phục Uy qua, Đoàn Khắc Tà chỉ đành tiếp lấy. Võ công của Đỗ Phục Uy không yếu, nhân cơ hội Sở Bình Nguyên buông tay còn muốn tránh né, Đoàn Khắc Tà đã sớm chụp lấy bối tâm hắc, một chưởng đề lên “Dũ Khí huyết” của hắn rồi quát:

“Người dám loạn động, ta sẽ chấn đứt kinh mạch của ngươi, cho ngươi muốn sống không được, muốn chết chẳng xong”.

Mấy người Vệ Việt, Độc Cô Vũ lần lượt đến nơi, một đường đánh giết áp giải Đỗ Phục Uy, quan quân trong giáo trường đều e ngại không dám ngăn cản, không mất nửa khắc sau bọn họ đã đến rìa sân tràng.

Xung quanh giáo tràng, có ba ngàn quân vũ lâm và hai ngàn quân hổ trách vây giữ, giữ toàn bộ sáu cửa đại môn không cho tiến xuất. Năm ngàn tinh binh này cung đã căng dây, đao rút khỏi vỏ, sớm bầy nghiêm trận đối địch. Mặc dù mấy người Thiết Ma Lạc, Đoàn Khắc Tà bản lĩnh cao cường, nhưng nếu như ngang ngạnh tiến ra cũng quyết không thể ra khỏi.

Sở Bình Nguyên và Đoàn Khắc Tà áp giải Đỗ Phục Uy đi phía trước, Sở Bình Nguyên trầm giọng nói:

“Đồ đại nhân, nếu ngươi muốn bảo toàn cái mồm nhai cơm thì nhanh kêu thủ hạ ngươi mở cửa!”

Đỗ Phục Uy bị dọa đến mặt không còn chút máu, hắn nghĩ bụng: “Mở cửa thả giặc, cho dù tặc nhân không giết ta thì đó cũng là tử tội. Mở cửa cũng chết mà không mở cửa cũng chết, không bằng ta cứ làm trung thần”. Tâm niệm còn chưa qua, Đoàn Khắc Tà đã thúc một cổ nội lực ấn xuống bối tâm hắc, tức thì tựa như có trăm ngàn con rắn nhỏ đang cắn xé nội thể Đỗ Phục Uy, đó thực sự là độc hình thảm khốc nhất thiên hạ. Đỗ Phục Uy đau đến chết đi sống lại, liền vội vàng van xin:

“Hảo hán nương tay, ta xin tuân mệnh!”

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Không sợ ngươi làm hảo hán ngang ngạnh, nếu bất tuân, ta còn có thủ đoạn lợi hại hơn cho ngươi thưởng thức”.

Đoàn Khắc Tà áp giải Đỗ Phục Uy đến cách đám quan quân chừng mấy trượng, Đỗ Phục Uy thấy phía trước là thuộc hạ của hắn, giữ cửa phía sau lại là vũ lâm quân của Tần Tương. Vũ lâm quân của Tần Tương sẽ không chịu nghe hắn chỉ huy, nhưng lúc này chẳng thể quản nhiều, Đoàn Khắc Tà vừa triệt tiêu nội lực, Đỗ Phục Uy tức thời kêu lên:

“Mau mau mở cửa, mau mau mở cửa!”

Quan quân đều nhìn thấy Đỗ Phục Uy là dưới sự uy hiếp mà bị bức bách mở cửa, đây là chuyện rất lớn, không ai dám làm chủ. Vũ lâm quân giữ cửa đại môn chia làm hai phe, một phe nói:

“Tần thống lĩnh triệu khai anh hùng đại hội, vốn đã chiêu cáo thiên hạ, quyết không hãm hại mọi người tham gia. Đều là Hoàng thượng nghe lời sàm ngôn, gây nên cố sự này, giữa tràng trở mặt, khiến Tần thống lĩnh của chúng ta có lỗi với anh hùng thiên hạ. Ta thấy nên bảo người mở cửa”.

Phe kia lại nói:

“Không thể, không thể, tróc tặc là ngự chỉ của Hoàng thượng, nếu chúng ta mở cửa thả tặc nhân, truy cứu đến nơi, chẳng những chúng ta không được nổi mà chỉ sợ còn tăng thêm tội danh cho Tần thống lĩnh. Tên họ Đỗ này đã nhiều lần hãm hại Tần đại nhân của chúng ta, để cho hắn chết trong tay tặc nhân là chuyện không thể hay hơn được!”

Hai phe đều có lý của mình, nghị luận lao xao, nhưng chần chờ chưa ra kết quả. Đỗ Phục Uy ngày thường đối với thuộc hạ hà khắc, thưởng phạt bất minh, chỉ biết dùng người thân, làm mai một không ít nhân tài, uy tín trong quân còn xa mới bằng được Tần Tương. Quân hổ trách của hắn cũng chia thành hai phe, phần đông thì oán hận hắn, đang thấy hẫ hẫ, kiên trì không chịu nghe lệnh hắn. Nhưng cũng có một bộ phận trung thành với hắn, lại muốn mở cửa.

Vũ Duy Dương, Dương Mục Lao hai người cùng Thiết Ma Lặc ác đấu đến nửa ngày, đánh không lại Thiết Ma Lặc, lúc này đang vừa đánh vừa chạy. Đám quân thân cận của Vũ Duy Dương kéo đến, nhóm cầm khiên và nhóm cầm hồ câu hợp thành một phòng tuyến ngăn chặn Thiết Ma Lặc. Vũ Duy Dương chạy vào trong quân thì đã thở hổn hển, lúc này phát hiện việc mấy người Đoàn, Sở đang uy hiếp Đỗ Phục Uy, hấn hít một hơi khẩu khí rồi liền vội vàng chạy ra hô:

“Đỗ đại nhân đã chịu phản tặc uy hiếp, các người chỉ có thể nghe mệnh lệnh của ta. Ta lệnh cho các người bắn tên!”

Thủ hạ của Đỗ Phục Uy còn đang chần chừ, Vũ Duy Dương lại hô lên:

“Vũ lâm quân hãy nghe ta một lời, các người muốn cứu Tần thống lĩnh của các người không?”

Lời vừa nói ra, tức thì vũ lâm quân ngừng huyên náo, ngừng thần lắng nghe. Nội công của Vũ Duy Dương không kém, hấn vận chân khí từ đan điền tổng âm thanh đi xa:

“Các người muốn cứu Tần đại nhân, chỉ cần tuân thánh chỉ, giết tặc lập công, như vậy mới có thể giảm nhẹ tội trạng cho Tần đại nhân, ta cũng mới có thể nói đỡ cho ngài. Nếu như các người mở cửa thả tặc nhân, Hoàng thượng tất nhiên sẽ nghi ngờ Tần Tương dạy các người tạo phản, như vậy chẳng phải là hại chết Tần đại nhân của các người sao?”

Một đại bộ phận vũ lâm quân vốn đã nghĩ đến điều này, nay nghe xong lời Vũ Duy Dương quả nhiên được khích động, không rảnh nghĩ thêm, liền có rất nhiều người giương cung phóng tiễn. Vũ lâm quân so với binh sĩ bình thường thì hơn xa, dĩ nhiên cung tiễn cũng phải thuộc hạng nhất, người người đều phải cử được cung cứng năm thạch [1] mới được coi là hợp cách. Lúc này cường cung mãnh nỏ nhất tề hướng Đỗ Phục Uy bắn tới, thực sự ngàn tên như châu chấu, thanh âm tựa sấm rền. Tuy có mấy người Đoàn Khắc Tà, Sở Bình Nguyên, Vệ Việt đều là cao thủ nhất đẳng phòng hộ cho, nhưng Đỗ Phục Uy cũng cuống quýt chân tay.

Vũ lâm quân nhất loạt phát động công thế, vốn dĩ hồ tham quân của Đỗ Phục Uy cũng không dám rút lại phía sau, đặc biệt là đám ngày thường bất mãn với Đỗ Phục Uy càng muốn trừ khử hấn, tức thì tên chui chúi nhằm hấn bắn đến.

Sở Bình Nguyên nói:

“Mau lui! Mau lui! Quay lại trong giáo trường!”

Đỗ Phục Uy thấy quan quân trùng sát đến, vừa sợ vừa giận, run giọng kêu lên:

“Ta dù sao cũng là quan trưởng của các người, các người không nghe lệnh ta thì thôi, sao còn nhằm ta mà bắn?”

Trong lúc tên bay như lưu tinh, cung bật như sấm giập, những binh sĩ này nào để ý đến đến lời van xin của hấn. Vũ Duy Dương lấy một bộ cung tiễn, nhảy lên lưng ngựa, đột nhiên quát:

“Đỗ Phục Uy, người khuất thân theo phản tặc, chớ oán trách ta giết người!”

“Viu, viiu, viiu”, liên châu tam tiễn phát ra, lực tiễn của hấn càng mạnh mẽ, lại lẫn trong đám loạn tiễn, chẳng dễ để phân biệt được. Đoàn Khắc Tà vùng kiếm đánh rút hai mũi, mũi thứ ba thì Độc Cô Vũ dùng Chiết phiến bạt tới, công lực của chàng ta không bằng được Vũ Duy Dương, tức thì mũi tên xuyên qua Chiết phiến găm chính giữa yết hầu Đỗ Phục Uy, lập tức bắn hấn chết tốt.

Vũ Duy Dương ha hả cười lớn, liên châu tiễn lại tiếp tục hướng vào mấy người Đoàn Khắc Tà, Độc Cô Vũ bắn tới. Lữ Hồng Xuân giận dữ quát:

“Đến mà không lại là phi lễ, xem tiễn!”

“Viu, viiu, viiu”, cũng là liên châu tam tiễn bắn lại, Lữ Hồng Xuân là thần tiễn thủ, cao thủ tiễn pháp số một trong chốn võ lâm, mũi tên thứ nhất bắn đến con ngựa của Vũ Duy Dương, mũi tên thứ hai nhắm đến yết hầu hấn. Vũ Duy Dương cũng rất cao cường, hấn phi thân xuống ngựa, con ngựa ngã nhưng hấn không ngã, vội vàng nhắc cán cung ngăn cản. Chỉ nghe một tiếng như phá trúc, cây Thiết Thai cung của hấn đã bị một tên của Lữ Hồng Xuân bổ đôi. Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, mũi tên thứ ba lại bay đến, Vũ Duy Dương tránh cũng không tránh được, hấn đành phải sử dụng “Ngã Hâu pháp”, há miệng cắn lấy.

“Chát” một tiếng, hấn cắn được đầu tên, tuy rằng may mắn thoát chết, nhưng răng cửa cũng bị gãy mất một chiếc, hấn hoảng hốt cuống quýt quay mình bỏ chạy, khoảng cách xa, mũi tên thứ tư của Lữ Hồng Xuân không đuổi kịp hấn.

Nhóm người Sở Bình Nguyên, Đoàn Khắc Tà vội vàng thối lui vào trong giáo trường. Giữa tràng đang là cục diện địch ta hỗn chiến, loạn tiễn của vũ lâm quân lúc này không dám bắn đến.

Trong giáo tràng, Tân Chỉ Cô với Tinh Tinh Nhi vẫn đang cút bắt, Tân Chỉ Cô một mặt đuổi, một mặt âm ỉ:

“Tiểu hầu nhi, ngươi còn thiếu nãi nãi một bạt tai, chạy cũng không thoát đâu! Nếu ngươi thức thời thì ngoan ngoãn lại đây cho ta đánh. Bằng không ta tóm được thì sẽ không chỉ đánh ngươi một bạt tai đâu”.

Tinh Tinh Nhi đánh không lại Tân Chỉ Cô, lại không dám chửi lại, hận mặt đất không nứt ra để chui xuống. May mà khinh công của hấn cao hơn Tân Chỉ Cô một bậc, hấn chuyên tìm nơi vắng người mà tránh, nhất thời Tân Chỉ Cô cũng không đuổi được. Nhưng quần hùng trong giáo trường, phần lớn đều chán ghét Tinh Tinh Nhi, Tân Chỉ Cô đuổi đến đâu người người đều nhường đường, còn Tinh Tinh Nhi chạy đến đâu thì lại có ý cản trở. Một hồi như vậy, kẻ chạy người bắt, khoảng cách giữa song phương càng ngày càng ngắn lại.

Vệ Việt quay lại trong tràng, vừa lúc đụng phải Tinh Tinh Nhi đâm đầu chạy đến, Vệ Việt mới thấy, tức thì trong lòng bốc lửa, hai tay giang ra, quát:

“Hay rồi, thằng khỉ con ngươi còn ở đây, nhanh đên ta cái hồ lô!”

Tinh Tinh Nhi đang gấp, mũi chân điểm xuống liền muốn nhảy qua đỉnh đầu Vệ Việt. Vệ Việt há miệng phun ra một ngụm rượu, tiếp theo lại vỗ tới một phách không chưởng. Tinh Tinh Nhi người đang trên không, bị chưởng lực chấn phải, tức thì bị ném bay lại tựa như trái cầu da, đầu mặt chân tay cũng đều ướt rượu, nóng nóng rất rất thật khó mà chịu được, mắt thấy Tân Chỉ Cô sẽ liền đuổi tới.

Khá khen cho Tinh Tinh Nhi, khinh công thật siêu trác bất phàm, mặc dù hấn bị phách không chưởng của Vệ Việt chấn bay, nhưng nội tạng chưa hề bị thương, trong lúc nguy cấp đột nhiên ở giữa không trung dùng thế “Điều Tử Phiên Thân”, người chưa rơi xuống đất đã chuyển sang phương khác, lướt ra ngoài mấy trượng.

Mũi chân vừa mới chấm đất, hấn ngẩng đầu lên nhìn thì thấy ngay Đoàn Khắc Tà đã đứng trước mặt lạnh lùng nhìn hấn. Tinh Tinh Nhi lần này kinh hãi không ít, hấn vội vàng cầu xin:

“Đoàn sư đệ, chúng ta tuy có xích mích, nhưng dù sao cũng cùng sư môn. Đệ nhẫn tâm nhìn ta bị người ngoài làm nhục hay sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta cùng ngươi còn có tình nghĩa đồng môn gì nữa?”

Lời tuy như vậy nhưng chàng vẫn chỉ đánh hư một chiêu, liền tức thời nghiêng mình cho hấn phóng qua.

Sở Bình Nguyên chột hét:

“Đưa đây!”

Tinh Tinh Nhi hỏi:

“Đưa cái gì?”

Thân hình hấn nhoáng lên, đang muốn vượt qua bên mình Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên đã dụng một chiêu “Lung Trảo Lục Hợp”, đao quang chớp ngời chặn đường đi của hấn, y quát:

“Ngươi còn cố ý giả ngây? Thanh Kim Tinh đoản kiếm này là vật của nhà ta, mau mau đưa đây!”

Tinh Tinh Nhi nói:

“A, nguyên lai ngươi là Sở công tử. Ngươi đã cướp được Nhận Linh đao của Đỗ Phục Uy rồi, hà tất còn muốn thu hồi Kim Tinh đoản kiếm?”

Sở Bình Nguyên quát:

“Đâu có cái lý này, bảo kiếm gia truyền của nhà ta sao có thể cho người cầm đi gây ác?”

Một đao nối tiếp một đao chặn lại, võ công của Tinh Tinh Nhi vốn không kém Sở Bình Nguyên, thế nhưng hấn giao chiến lâu đã mệt mỏi, quả nhiên không xông qua được. Tân Chỉ Cô ha hả cười nói:

“Tiểu hầu nhi, xem người còn chạy được nữa không? Sở Bình Nguyên, người tạm thời dừng tay, chờ ta đánh hấn một bạt tai rồi người lại cùng hấn tính sổ”.

Tinh Tinh Nhi trước sau đều thọ địch, mắt thấy không thể thoát khỏi tay của Tân Chỉ Cô được, đúng lúc này, chợt thấy đám quan quân hô hoán ầm ĩ, đội ngũ rối loạn, một nhân ảnh nhanh như cánh chim vượt qua đỉnh đầu quan quân, trong chớp mắt đã hạ xuống giữa tràng. Người này không phải ai xa lạ mà chính là Không Không Nhi. Tân Chỉ Cô kêu lên:

“Không Không Nhi, lần này huynh còn muốn tránh không gặp ta nữa không?”

Bà không quản tới bạt tai Tinh Tinh Nhi nữa mà vội vàng chạy đi đuổi theo Không Không Nhi.

Đứng là:

Man mác thiên nhai đường vạn nẻo

Lòng riêng chứa dứt khối chung tình

[1] Một thạch tức 59,2 kg.

28. Chương 28: Thiết Chưởng Diệt Cừu Tâm Đại Khoái - Kim Chương Truyền Chỉ Chuyện Ly Kỳ

Tinh Tinh Nhi thấy sư huynh đến thì kinh hãi vô cùng, hấn không còn lòng dạ nào ham chiến, liền vội vàng nói:

“Bảo kiếm này tuy là vật của nhà người nhưng lại do sư huynh ta lấy tặng cho ta, bây giờ sư huynh ta đã đến, người muốn thu hồi thì có thể đến hỏi huynh ấy”.

Hấn hự hoảng một chiêu rồi chuyển thân bỏ chạy. Sở Bình Nguyên đuổi không kịp, nghĩ thầm: “Không sai, Không Không Nhi đã đến, cho dù hấn có chấp cánh cũng không thoát được. Ta chỉ cần đòi Không Không Nhi là được”.

Nguyên lai thanh đoản kiếm này của Sở gia, mười hai năm trước bị Không Không Nhi trộm mất, Không Không Nhi thương yêu sư đệ nên đã mang tặng cho Tinh Tinh Nhi. Sau khi Sở Bình Nguyên lớn lên, học thành võ nghệ, liền tìm Không Không Nhi đòi lại bảo kiếm. Lúc đó Không Không Nhi sớm đã cải tà quy chính, đối với mấy chuyện hoang đường thời niên thiếu thì đều có chút hối hận. Cho nên mặc dù có võ công cao hơn, nhưng y cũng không nguyện giao đấu với Sở Bình Nguyên, ngược lại còn hướng Sở Bình Nguyên bồi tội và đáp ứng sẽ thu hồi bảo kiếm trả lại cho gã. Sau đó, khi Sở Bình Nguyên hành tẩu giang hồ, Không Không Nhi lại có mấy lần ám trợ giúp đỡ gã, rồi hai người trở thành bạn vong niên. Nhưng Không Không Nhi có một khuyết điểm, đó là quá trọng tình cảm riêng tư, biết rõ Tinh Tinh Nhi hành vi bất chính, nhưng lại luôn che chở cho hấn. Mặc dù y phụng mệnh sư mẫu phải bắt Tinh Tinh Nhi về, nhưng hoàn toàn không có ý lòng bắt, đôi khi còn cố ý tiết lộ hành tung của mình để Tinh Tinh Nhi nghe phong thanh mà trốn trước. Tinh Tinh Nhi cũng biết chuyện Sở Bình Nguyên hướng sư huynh hấn đòi bảo kiếm, lần này Sở Bình Nguyên bị liệt vào danh sách “phản nghịch”, mặc dù còn có nguyên nhân khác, nhưng Tinh Tinh Nhi cố tình hăm hại y mới là nguyên nhân chính.

Tân Chỉ Cô nóng lòng muốn cùng Tinh Tinh Nhi hội diện, không để ý hết thấy, ngang nhiên xông thẳng ra, có ai ngăn cản đường đi của bà, thì bất kể là quan quân triều đình hay giang hồ hảo hán đều bị bà dùng phát trần đánh bay. Nhưng phía trước quan quân càng đến càng đông, trong lúc vội vàng nào có thể xông

qua ngay. Sở Bình Nguyên theo sau đuổi tới, trong lòng chợt động, “Ta muốn Không Không Nhi giúp thu hồi bảo kiếm, ta cũng nên giúp y một chuyện, Không Không Nhi không muốn gặp nữ nhân này, ta cản trở bà ta một chút”.

Y liền gia tăng cước lực, đuổi đến sau lưng Tân Chỉ Cô rồi gọi xă giao:

“Tân lão tiền bối, hạnh hội, hạnh hội, vân bối nơi đây xin có lễ”.

Tân Chỉ Cô không thích người khác gọi mình là “lão tiền bối”, nể mặt phụ thân Sở Bình Nguyên nên phất trần mới không đánh xuống, bà trừng mắt nhìn Sở Bình Nguyên rồi lạnh lùng nói:

“Không cần đa lễ, ta không rảnh!”

Sở Bình Nguyên “vèo” một cái, lướt qua bên thân bà, quay đầu lại rồi thông thả nói:

“Gia phụ thường đàm luận về các kiếm thuật của các danh gia trong thiên hạ, đối với kiếm thuật Tân lão tiền bối là tối bội phục, đáng tiếc năm đó khi Tân lão tiền bối ngang qua hàn xá, vân bối vẫn còn niên ấu, không biết thỉnh giáo. Hôm nay may mắn tương phùng, lão tiền bối có thể chỉ điểm đôi chút được chăng? Lão tiền bối, hôm nay vì sao người dùng phất trần mà không dùng kiếm?”

Tân Chỉ Cô tức giận đến thất khiếu bốc khói, “hừ” một tiếng rồi nói:

“Người muốn tỷ thí với ta à?”

Sở Bình Nguyên chấp tay thi lễ nói:

“Không dám, không dám. Vân bối chỉ muốn thỉnh người giảng giải một chút về quyết khiếu của kiếm thuật thượng thừa, hoàn toàn không dám cùng người quá chiêu động thủ”.

Tân Chỉ Cô giận dữ nói:

“Người hỏi ta vì sao không dụng kiếm, người có biết rằng Vô Tình kiếm của ta một khi xuất ra sẽ lấy mạng người không?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Biết, biết! Vân bối chính là muốn học loại kiếm thuật thượng thừa lợi hại vô song đó”.

Tân Chỉ Cô lạnh lùng cười nói:

“Muốn học kiếm thuật của ta, truyền miệng không thể được. Như người đã muốn học, vậy thì xem kiếm đây! Hừm, người còn không nhường đường?”

Sở Bình Nguyên sử chiêu “Trường Hà Lạc Nhật”, bảo đao vẽ lên một vòng tròn, “Choang” một tiếng đã đánh bật lưỡi kiếm của Tân Chỉ Cô ra ngoài, lại làm mặt cười nói:

“Lão tiền bối kiếm pháp hay quá, một chiêu này của vân bối hóa giải có đúng cách không?”

Tân Chỉ Cô vì nể mặt cha y nên không dám tức thì hạ sát thủ, thế nhưng Sở Bình Nguyên biết bà ta ra tay tàn độc, cho nên một chiêu hóa giải dụng hết bình sinh sở học, hổ khẩu của Tân Chỉ Cô bị chấn động có chút ê ẩm.

Tân Chỉ Cô một hơi nộ khí trào ra, không tiếp tục kiếm chế được nữa, bà nghĩ bụng, “Tiểu tử nhà người không biết đường tiến thoái, bất kể người là con ai, trước tiên cho người ném một kiếm rồi mới nói”.

Bà cười lạnh rồi nói:

“Hay lắm, xem ra nếu ta không xuất vài phần bản lĩnh thì người sẽ coi thường kiếm pháp của ta, cho rằng ‘Vô tình kiếm’ của ta chỉ là thứ hư danh!”

Trong tiếng cười lạnh, kiếm pháp đã thoát triển khai, kiếm quang bắn ra bốn phía, thực sự là biến hóa vạn trạng, không sao nắm bắt được! Vừa qua mấy chiêu, đã đánh cho Sở Bình Nguyên chỉ còn biết chống đỡ, không khỏi ngậm thở ra một hơi lạnh khí, “Thảo nào Tân Chỉ Cô được xưng danh Vô Tình Kiếm, quả nhiên danh bất hư truyền. May mắn là ta đoạt được bảo đao của Đồ Phục Uy, còn miễn cưỡng có thể đối phó được”. Tân Chỉ Cô cũng giật mình kinh ngạc, “Tiểu tử này tuổi còn trẻ, sao lại có bản lĩnh cao cường như

vậy? Chiêu số tinh diệu, so với phụ thân hần còn hơn mấy phần! Uy danh ‘Vô tình kiếm’ của ta không thể dễ gãy trong tay hần!”

Tân Chỉ Cô quan tâm nhất là thể diện, một khi giao thủ thì bất kể đối phương là bạn hay địch, không thể không hạ nhục đối phương. Nộ khí bốc lên, bà xuất thủ càng lúc càng nhanh, chiêu số càng lúc càng hiểm ác.

Mắt thấy Sở Bình Nguyên sẽ liền không chống nổi, chợt có một âm thanh già nua cười ha hả nói:

“Tân Chỉ Cô, sao ‘Vô Tình kiếm’ của ngươi lại sử ra đánh tiểu bối như vậy, không sợ bị người ta cười cho sao? Lại đây, lại đây, đừng đánh nữa, lão khiêu hóa mời ngươi uống rượu!”

Người đến chính là Phong Cái Vệ Việt.

Lão tiện tay cầm lấy trúc trường của Thạch Thanh Dương nhẹ nhàng gạt tới, chỉ nghe “canh canh” hai tiếng, nhất đao nhất kiếm tức thì phân khai. Đây thực ra chẳng phải vì võ công của Vệ Việt cao hơn hai người, mà bởi vì công lực của Sở Bình Nguyên và Tân Chỉ Cô không hơn kém bao nhiêu, Vệ Việt vận dụng kinh lực khéo léo, cho nên nhất cử đã phân khai được đao kiếm, hai người không hề tổn thương gì.

Tân Chỉ Cô thấy Vệ Việt, dù bà ta kiêu ngạo thế nào cũng không thể không nể mặt lão vài phần, hơn nữa Vệ Việt tuy được xưng là “Phong Cái” nhưng lời lão nói lại hợp lý, nghe lão khuyên giải lại là nâng cao thân phận cho Tân Chỉ Cô. Tân Chỉ Cô trong lòng liền thoải mái, bực tức cũng tiêu hết, lập tức bà thu kiếm rồi nói:

“Không phải là ta khi phụ tiểu bối, là hần muốn cản trở chánh sự của ta”.

Vệ Việt đẩy Sở Bình Nguyên đi rồi nói:

“Không sai, chánh sự của Tân Chỉ Cô chỉ có lão khiêu hóa ta có thể được nghe, tiểu tử nhà ngươi đừng có ở đây mà quấy nhiễu chúng ta nói chuyện”.

Lão một tay đẩy Sở Bình Nguyên, một tay giữ Tân Chỉ Cô. Sở Bình Nguyên biết Vệ Việt đã đến, Tân Chỉ Cô càng khó thoát khỏi, trong lòng thâm buồn cười, liền vài chào nói:

“Như vậy, tiểu diệt xin cáo tội”.

Nói đoạn tự đi hội họp với mấy người Đoàn Khắc Tà, việc này tạm thời không đề cập đến.

Tân Chỉ Cô bực dọc:

“Lão khiêu hóa, lão thế nào cũng dây dưa chẳng nói, ta không có rảnh cùng uống rượu với lão”.

Vệ Việt cười nói:

“Ngươi không uống rượu của ta, đó là ngươi mời ta uống rượu của ngươi!”

Tân Chỉ Cô xẵng giọng:

“Lão khiêu hóa, nói nói bấy bọ gì đó, ta thực sự không rảnh lời thôi cùng lão, lão muốn uống rượu, thì lão tự mình đi uống liền đi, thứ cho ta không thể phụng bồi”.

Vệ Việt giữ tay bà lại, cười ha ha rồi nói:

“Ngươi còn không hiểu sao? Ta muốn ngươi mời chính là hỉ tửu, không cần ngươi đến phụng bồi. Ngươi phải biết, Không Không Nhi và ta có giao tình, ta với hần khí vị tương đồng, người khác nói hần không nghe nhưng lời lão khiêu hóa này nói thì, ha ha, hần ít nhiều cũng nghe ta mấy câu. Chỉ Cô, chuyện ngươi và Không Không Nhi cứ để ta lo, lão khiêu hóa này thích nhất là làm mai cho người!”

Mặc dù Tân Chỉ Cô không giống nữ tử thông thường, bà ta thích một người tuyệt sẽ không sợ ai giễu cợt, thế nhưng lúc này nghe Vệ Việt nói toạc ra là sẽ giúp bà làm mai thì cũng không khỏi ửng hồng cả mặt, cúi đầu tư lự, “Không Không Nhi nhiều lần tránh né, muốn đuổi theo thì lại không đuổi được y. Nhưng ta biết huynh ấy cũng hoàn toàn không phải vô tâm đối với ta, chỉ là huynh ấy đã quen sống vô câu vô thúc, sợ một khi thành gia lập thất rồi sẽ không tránh khỏi bị trói buộc. Ôi, huynh ấy nào biết ta bây giờ suy nghĩ cũng đã thay đổi”.

Nguyên lai mười năm trước Không Không Nhi quen biết Tân Chỉ Cô, hai người tính tình đều khác với chúng nhân nên có điểm hợp nhau. Tân Chỉ Cô dĩ nhiên là đối với y cực kỳ ái mộ, Không Không Nhi cũng rất bội phục bản lĩnh của bà, vốn có thể kết thành một đôi ái lữ, thế nhưng Tân Chỉ Cô lại không thích Không Không Nhi là diệu thủ thần châu, nói rằng thanh danh khó nghe. Không Không Nhi cũng sợ tính tình Tân Chỉ Cô mạnh mẽ, mọi việc bà đều muốn làm chủ, chỉ sợ sau khi thành thân rồi thì khó tránh khỏi bị quản thúc, cho nên thủy chung không dám đề cập đến hôn sự với bà.

Rồi đến sau này, Không Không Nhi quen sống vô câu vô thúc, chỉ cảm thấy độc lai độc vãng là lạc thú vô cùng, cho nên càng không muốn thành gia lập thất nữa. Nhưng Tân Chỉ Cô là kẻ đã phiêu linh cả nửa đời người, càng ngày càng muốn lập gia đình. Sau khi bà thất ý, tính tình càng trở nên cô độc, trên giang hồ làm ra danh tiếng tàn độc, khiến cho người người đều sợ, khiến bà càng cảm thấy nội tâm thêm tịch mịch, đối với Không Không Nhi cũng truy đuổi rất kíp. Như vậy qua đi, một kẻ muốn thành gia, một kẻ không muốn lập thất, vì vậy mà Không Không Nhi phải bó tay dùng biện pháp “Tị nhi bất kiến”, hề nghe thấy phong thanh tin tức của Tân Chỉ Cô là bỏ chạy.

Tân Chỉ Cô lại nghĩ bụng, “Nghe nói mấy năm nay huynh ấy đã cải tà quy chính, không trộm loạn nữa. Kỳ thật, ngẫu nhiên huynh ấy thi triển tuyệt kỹ “Diệu thủ không không” thì cũng chẳng tính toán làm gì. Chỉ là ta đã thay đổi tâm ý, không biết huynh ấy có biết hay không? Xem ra đúng là cần một người làm mai cho”. Bà nghĩ đến đây thì trên mặt càng hồng ửng, nhỏ nhẹ nói:

“Vệ lão gia tử, nếu như lão đã biết chuyện của hai người chúng ta, ta đây cũng không giấu lão, trước tiên đa tạ lão đã thành toàn. Chỉ cần nửa đời sau này Tân Chỉ Cô có nơi ký thác, quyết sẽ không thiếu lão gia tử người một chung”.

Vệ Việt ha hả cười nói:

“Được, được, lão khiêu hóa biến thành lão gia tử rồi. Bằng vào một tiếng lão gia tử của ngươi, ta còn có thể không vì ngươi mà tận tâm tận sức hay sao? Được, bây giờ ta sẽ đi gặp Không Không Nhi. Ai chà, hán bây giờ thực sự là đang lo chánh sự, chờ thêm một hồi nữa”.

Tân Chỉ Cô ngẩng đầu lên nhìn thì thấy Không Không Nhi đương nhảy vào trong đội thân quân của Vũ Duy Dương, thân pháp nhanh đến khó thể tưởng tượng nổi, thực sự như nước chảy nơi đất dốc, không khe nào không vào được, chỉ cần có khe hở là luồn vào! Y tiến vào trong đại quân như vào chỗ không người, đao thương kiếm kích xối xả chém xuống, nhưng cũng chẳng làm thương đến một cọng lông nào của y. Nói thì chậm, nhưng khi đó rất nhanh, y đã như tia chớp lướt đến bên người Vũ Duy Dương.

Không Không Nhi tướng mạo kỳ lạ, Vũ Duy Dương sớm đã hỏi ra kẻ đến chính là y, mặc dù kinh hãi nhưng vẫn nghĩ rằng, “Không Không Nhi thì sao, trong chốn thiên quân vạn mã này, xem hán có thể làm gì được ta?”

Tâm niệm chưa qua, thì đột nhiên thấy một bóng đen tựa như tên bắn đến, Vũ Duy Dương thân là thống lĩnh túc vệ, võ công quả thật không yếu, song câu dựng lên, một chiêu “Long Xà Tật Tẩu” hướng bóng đen kia phi tới, đây chính là đường câu tối lợi hại trong mười hai đường hộ thủ câu của hán. Chỉ nghe “ái ôi” một tiếng, huyết quang tung tóe, hán tử kia đã bị hộ thủ câu phá nát lồng ngực, thân hình nhuyển ra gục xuống, da thịt còn một khối lớn bị móc lại trên hộ thủ câu.

Việc xảy ra rất ngoài ý liệu của Vũ Duy Dương, vừa mới nghĩ thầm, “Không Không Nhi sao lại yếu kém như vậy?” hai mắt chợt tròn tròn, hán bỗng đứng thót lên: “Không hay!”, song câu vẫn còn chưa kịp kéo về.

Nói thì chậm, nhưng khi đó rất nhanh, Không Không Nhi đã một trảo chụp được hổ khẩu hán, tam chỉ cầm nã, chớ nói là công lực của Vũ Duy Dương vốn không bằng Không Không Nhi, cho dù hán có bản lĩnh lớn hơn, một khi đã bị chế ngự hổ khẩu thì cũng không thể nhúc nhích được.

Nguyên lai Không Không Nhi muốn tốc chiến tốc thắng, khi y xông đến, đột nhiên dùng thủ pháp nhanh nhẹn vô luân chụp lấy một tên quan quân, rồi nhào đến phía Vũ Duy Dương. Không Không Nhi thân mình thấp bé, lại tóm viên quan quân chắn ở trước mặt, Vũ Duy Dương nhìn cũng không thấy rõ ràng. Trong lúc thờ ơ bất phòng hán mới chịu phép như vậy.

Không Không Nhi động tác cực nhanh, một trảo chụp lấy Vũ Duy Dương, lập tức hét:

“Đi!”

Y rung cánh tay ném Vũ Duy Dương lên không, quăng hất bay ra khỏi đội quân. Không Không Nhi cũng lập tức phi thân bay lên, theo đỉnh đầu của các binh sĩ mà lướt qua. Y tính toán không hề sai lệch một ly, Vũ Duy Dương vừa rơi xuống thì Không Không Nhi đứng lúc tiếp ngay được hất rồi lại điểm huyết đạo hất. Lúc này Không Không Nhi đã ở bên ngoài viên trận do thân quân của Vũ Duy Dương bày bố.

Dương Mục Lao quát:

“Không Không Nhi, ngươi đã không phải nhân vật lục lâm, cùng với phản nghịch chẳng có liên quan gì, độc lai độc vãng, tự tại biết bao, hà tất phải chuốc lấy phiền toái như vậy? Mau mau thả Vũ đại nhân ra!”

Dương Mục Lao vốn cùng một phe với Vũ Duy Dương, thấy Vũ Duy Dương bị bắt, thì hết hoảng vội vàng đuổi đến, nhưng đã chậm mất một bước, Vũ Duy Dương lại rơi vào trong tay Không Không Nhi. Bất quá, Dương Mục Lao được xưng danh “Thất Bộ Truy Hồn”, kinh công tuy không kịp Không Không Nhi, nhưng trong cự ly ngắn thì cũng không thua kém bao nhiêu. Khi Không Không Nhi chụp lại Vũ Duy Dương thì Dương Mục Lao cũng đến phía sau cách y không đầy ba trượng.

Không Không Nhi cười lạnh nói:

“Ta thực sự muốn xem có gì phiền toái đây?”

Y cũng không quay đầu lại, vừa giữ Vũ Duy Dương vừa bước đi. Dương Mục Lao mặc dù đối với Không Không Nhi có điều cố kỵ, nhưng lúc này vì cứu Vũ Duy Dương nên cũng chẳng quản được nhiều, thấy Không Không Nhi vừa cất bước, chỉ sợ không theo kịp y cho nên hất tức tốc vỗ ra một phách không chưởng đánh tới bối tâm Không Không Nhi. Đúng lúc này chợt nghe có người quát:

“Lão tặc, chạy đi đâu? Ta với ngươi không chết không rời, mau mau tiếp chiêu!”

Người đến chính là Thiết Ma Lặc.

Không Không Nhi ha hả cười rằng:

“Dương Mục Lao, phiền toái của ta chưa đến, phiền toái của ngươi đã đến trước. Mỗi cừu một chưởng có người sẽ báo thay ta, ta cũng chẳng thèm cùng ngươi động thủ”.

Một chưởng của Dương Mục Lao mặc dù đã tận dụng toàn lực, nhưng đánh trúng Không Không Nhi lại chẳng gây thương tổn gì, Không Không Nhi còn mượn lực đẩy của chưởng gia tăng thêm cước lực, lao đi càng nhanh, trong tiếng cười vang dội, chớp mắt đã lướt qua giữa giáo trường.

Vũ Duy Dương bị giữ, Tinh Tinh Nhi lại sợ sư huynh hất nên không dám lộ diện, sớm đã không biết trốn nơi nào rồi. Dương Mục Lao một mình trở trời, thập phần sợ hãi, may mà Thiết Ma Lặc không chịu đánh lên, đã quát lên một tiếng trước. Dương Mục Lao không dám đáp lại, liền vung chân bỏ chạy, ý muốn chạy lại vào trong trận của quan quân.

Nhóm người Vệ Việt, Đoàn Khắc Tà, Độc Cô huynh muội cũng đã đánh giết đến. Vệ Việt suất lĩnh Cái bang đệ tử chặn đứng cuộc chém giết của quan quân. Dương Mục Lao vừa mới thấy Vệ Việt thì hoảng hết ba chân bốn cẳng chuyển hướng quay đầu bỏ chạy.

Thiết Ma Lặc quát:

“Lão tặc, ngươi còn muốn nương nhờ quan quân bảo hộ ngươi sao? Uy phong của ngươi đâu hết rồi?”

Dương Mục Lao đang lúc chạy chối chết thì lại có một người lướt đến ngăn cản đường đi của hã, người đó án kiếm cầm hận, cười lạnh nói:

“Dương lão tặc, Đoàn Khắc Tà ta đợi ở chỗ này”.

Dương Mục Lao phía trước không đường tới, phía sau có truy binh, chợt hã quay mình lại, hô hô cười rằng:

“Thiết Ma Lặc, ngươi muốn ý đông mà thắng sao?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Khắc Tà, đệ không được động thủ”.

Nói thì chậm, nhưng diễn biến rất nhanh, y đã lướt đến trước mặt Dương Mục Lao, cất giọng sang sảng nói:

“Lão tặc, hôm nay Thiết mạo vì phụ thân báo cừu, cùng ngươi tính sổ, không ai được cho người khác giúp đỡ! Ngươi có đảm lược lại đây đấu với ta, nếu không có đảm lược thì ta cũng phải đấu với ngươi”

Đoàn Khắc Tà hoành kiếm ngang ngực, ngăn trở đường lui của Dương Mục Lao, chàng nói:

“Ai tới nhúng tay, ta sẽ cho hắn một kiếm, ai muốn bỏ chạy, ta cũng cho hắn một kiếm! Dương lão tặc, chỉ cần ngươi giữ được cái đầu dưới kiếm của Thiết đại ca ta, Đoàn Khắc Tà ta quyết không dây dưa với ngươi”.

Dương Mục Lao nói:

“Được, ta sẽ lĩnh giáo kiếm pháp thiên hạ vô song của ngươi!”

Thiết Ma Lặc chợt tra kiếm lại bao, lớn tiếng nói:

“Năm đó ngươi ám toán phụ thân ta, chỉ dùng có chiêu lực đả thương người. Hôm nay ta cũng y như vậy báo cừu, để ngươi chết mà tâm phục!”

Lời y có nghĩa y cũng phải bằng vào một đôi nhục chiêu mà giao đấu với Dương Mục Lao.

Dương Mục Lao vốn đối với Thiết Ma Lặc rất e ngại, nghe xong lời này, trong lòng mừng rỡ, “Nếu như ngươi dùng kiếm, ta đánh không lại ngươi. Bây giờ ngươi bỏ sở trường dùng sở đoản, muốn so tài chiêu pháp với ta, thật quá cuồng vọng rồi!”

Hắn vẫn còn chưa yên tâm, lại hỏi lại một câu:

“Chúng ta đơn đả độc đấu, dùng chiêu để tranh thư hùng phải không?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Chính là dùng chiêu để phán sinh tử!”

Dương Mục Lao nói:

“Được, ta chỉ cần một câu nói này của ngươi, quân tử nhất ngôn...”

Thiết Ma Lặc nói tiếp:

“Khoái mã nan truy!”

Đoàn Khắc Tà cần nhân:

“Hắn thì tính là quân tử thứ gì?”

Dương Mục Lao lại cười lớn bảo:

“Các ngươi đừng ếch ngồi đáy giếng, coi thường người khác. Thiết Ma Lặc, hôm nay Diêm La Vương thỉnh khách, không phải thỉnh ta mà là thỉnh ngươi, xem chiêu!”

Hắn ra vẻ nói cứng, để tự tăng thêm dũng khí cho mình, nhưng tiếng cười lại run rẩy đã không thể che giấu được nỗi khiếp sợ trong lòng. Bất quá mặc dù hắn khiếp sợ nhưng chiêu này cũng vẫn hung hãn phi thường!

Thiết Ma Lặc trở tay một chiêu, chỉ nghe “bùng” một tiếng, song chiêu chưa chạm nhau nhưng chiêu phong giao kích, vang như sấm rền. Dương Mục Lao thân hình bật lên, tả chiêu xĩa song chỉ ra như kích, trực điểm vào song nhân của Thiết Ma Lặc, hữu chiêu lại hoành chiêu như đao, cuộn chém xuống hai chân Thiết Ma Lặc. Hai tay một trên một dưới, hình thành thế “Xanh Chuyên thủ” tựa như trong Thiếu Lâm Phục Hổ chiêu, nhưng lực mạnh thế nhanh, so với “Xanh Chuyên thủ” của Thiếu Lâm chính tông còn lợi hại hơn nhiều.

Nguyên lai Dương Mục Lao tự biết lực không bằng đôi phương nên không dám ngạnh tiếp chiêu lực của Thiết Ma Lặc, hắn lại dùng chiêu số ngoan độc kỳ hiểm, ý đồ muốn nhất cử liên móc được nhân châu của Thiết Ma Lặc.

Thiết Ma Lặc chưởng đã phát ra, triệt chiêu không kịp, liền trầm mạnh thân mình xuống ra chiêu “Kim Châm Độ Kiếp”, ngón giữa cất lên, nhằm chuẩn “Lao Cung huyết” trên chưởng tâm Dương Mục Lao điểm tới. Nếu như một chưởng này của Dương Mục Lao đánh xuống, nhiều nhất cũng chỉ đánh nát xương bả vai của Thiết Ma Lặc, nhưng “Lao Cung huyết” nếu bị điểm trúng thì lại là nhất thương trí mệnh. Dương Mục Lao được xưng “Thất Bộ Truy Hồn”, ứng biến cực kỳ linh hoạt cơ cảnh, chân chưa chạm đất, giữa không trung đảo người một cái, tức thì di hình hoán vị chuyển tới phía sau lưng Thiết Ma Lặc, chưởng lại kích đến “Thiên Xu huyết” trên búi tâm y.

Thiết Ma Lặc mặc dù không có sở trường ám khí, nhưng thuật “Thính phong biện khí” cũng đã đạt đến cảnh giới lô hỏa thuần thanh, vừa mới phát giác ra kinh phong tấp tới sau lưng, liền chớp nhoáng chuyển thân, song chưởng tề xuất, kích tới yếu huyết “Mệnh môn” của Dương Mục Lao. Dương Mục Lao thân hình khẽ lay động, tả chưởng luân theo chưởng xuyên ra, một chiêu “Đảo Đảo Kim Chung” như mũi khoan phản kích lại Thiết Ma Lặc tức thì.

Thiết Ma Lặc tựa hồ cũng đã liệu hấn sẽ sử ra chiêu này, liền tranh lên một bước, ngũ chỉ hợp lại, chưởng phong tựa như lợi kiếm, đột ngột theo cạnh sườn Dương Mục Lao mà xuyên qua, mặc dù không đâm trúng nhưng Dương Mục Lao cũng sợ đến toàn thân toát mồ hôi lạnh.

Nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, Thiết Ma Lặc hét lớn một tiếng, chợt biến chưởng thành quyền, một chiêu “Hoàn Thân Đảo Hổ” mãnh liệt đánh ra, thế như cử phủ khai sơn, thiết chuy phá thạch. Dương Mục Lao nào dám tiếp chiêu, hấn búng mình bay lên thật cao rồi tà tà hạ xuống. Thiết Ma Lặc quát:

“Chạy đi đâu?”

Y lao mình dừng mãnh đánh tới. Dương Mục Lao đáp cước theo “Khảm vị”, chuyển qua “Ly” phương, trở tay chụp lại, thân pháp thủ pháp khéo léo vô cùng, quả nhiên là phá giải được một chiêu cương mãnh vô luân của Thiết Ma Lặc kích đến.

Đoàn Khắc Tà xem đến hô hấp cũng khấn trương, nghĩ bụng: “Thiết đại ca bỏ sở trường dùng sở đoản, cùng hấn đấu chưởng, đây đúng là thất sách”. Tâm niệm còn chưa qua, thì đã thấy Thiết Ma Lặc và Dương Mục Lao giành giật công thế, mỗi chiêu mỗi thức đều không lơ lửng, chỉ khoảnh khắc đó, hai bên tranh nhau ra tay trước. Chưởng pháp của Dương Mục Lao dĩ nhiên là biến ảo khó lường, nhưng Thiết Ma Lặc xuất thủ mạnh như sấm sét, nhanh như bão tố, trong chưởng pháp còn ẩn chứa chiêu số của đao kiếm, trầm hùng linh hoạt kiêm cả hai phần, chưởng pháp cao minh không kém Dương Mục Lao. Đoàn Khắc Tà ngầm thấy kỳ quái: “Thiết đại ca luyện thành bộ chưởng pháp này khi nào?”

Nguyên lai Thiết Ma Lặc là người biết mình biết ta, đã chuẩn bị kỹ một bộ chưởng pháp dành đối phó với Dương Mục Lao. Đây là bộ chưởng pháp do y tự sáng chế ra, mang cả hai môn kiếm pháp thượng thừa được Ma Kính lão nhân và Đoàn Khuê Chương truyền thụ hòa nhập vào chưởng pháp. Hôm nay là lần đầu tiên y mang ra sử dụng, chưa một ai thấy qua. Chớ nói là Đoàn Khắc Tà kinh ngạc mà ngay cả Dương Mục Lao là một danh gia chưởng pháp đồ qua mấy chiêu cũng không khỏi ngậm khiếp sợ.

Dương Mục Lao tuy bị rơi xuống hạ phong, nhưng thân pháp bộ pháp vẫn án theo phương vị “Ngũ hành bát quái”, không chút rối loạn. “Bát quái” là tám phương vị chỉ, khảm, ly, đoái, chấn, càn, khôn, côn, tức là bốn hướng chính và bốn hướng nghiêng, “Ngũ hành” là chỉ năm vị trí đặt chân tiền, hậu, tả, hữu, trung, trong thuật ngữ võ học được gọi là “ngũ môn phương vị” kim mộc thủy hỏa thổ, ngoài ra còn có rất nhiều biến hóa “sanh khắc biến vị”, điều đó cũng không cần thiết giảng tỉ mỉ.

Dương Mục Lao dưới sự công kích của bộ chưởng pháp này, hấn sử dụng bộ pháp thân pháp khổ luyện mấy mươi năm phối hợp khéo léo đến kỳ ảo, nhất thời Thiết Ma Lặc cũng thực sự không thể làm gì hấn được.

Nhưng Thiết Ma Lặc trời sanh thần lực, lại đang tuổi tráng niên, đối với loại thân pháp bộ pháp “Ngũ hành bát quái” mặc dù không tinh tường, song công lực cao thâm lại vượt xa Dương Mục Lao. Qua mười chiêu có dư, song phương ưu nhược càng ngày càng lộ rõ, dưới chưởng lực bao phủ của Thiết Ma Lặc, thân pháp bộ pháp của Dương Mục Lao cũng dần dần không thi triển nổi.

Dương Mục Lao chưởng biến theo thân, mỗi một biến vị, chiêu thức lại thay đổi, nhưng hấn sử hết bộ chưởng pháp bảy thức này, chẳng những không truy được “hồn” của đối phương mà ngược lại bản thân còn bị đối phương truy sát sợ đến hồn phi phách tán. Thiết Ma Lặc lạnh lùng cười nói:

“Người được xưng là ‘Thất Bộ Truy Hồn’. Bây giờ cũng đã chạy hết bảy mươi bước rồi, người không truy hồn của ta, ta truy hồn người vậy!”

Y hét lên một tiếng chấn động, song chưởng tề xuất, chưởng lực như bài sơn đảo hải cuốn tới. Dương Mục Lao hắt một hơi lạnh khí, hấn làm gân nói:

“Cũng được, ta sẽ liều mạng với người!”

Song chưởng hợp lại, tức thì tả hữu phân ra, hấn sử chiêu sát thủ tối hậu - “Âm Dương Song Chàng chưởng”.

Thiết Ma Lặc hoành chưởng chém ngang, ngón giữa duỗi ra, sử ra kiếm thức “Hoành Giang Phi Độ”, trong chưởng pháp tức thì ẩn chứa đao pháp kiếm pháp, chưởng đánh chỉ điểm, thật không thể đương nổi.

Dương Mục Lao sử chiêu “Âm Dương Song Chàng chưởng” vốn dĩ cước đạp “Khảm” vị chuyển đến “Ly” phương, cùng phối hợp với chưởng lực, lấy công làm thủ, nào ngờ Thiết Ma Lặc lại tận hết sức phát chưởng, Dương Mục Lao đã lực bất tòng tâm, cước đạp “Khảm” vị không chuẩn, lại rời sang “Ly” vị sai mất một bước, tựa như từ “sinh môn” lại bước đến “tử môn”, vừa vặn chuyển đến trước mặt Thiết Ma Lặc, chẳng khác mang thân cho Thiết Ma Lặc chưởng đánh chỉ điểm. Thiết Ma Lặc một chỉ điểm tới phá hủy khí công của hấn, tiện tay một chưởng đánh Dương Mục Lao bắn ra ngoài mấy trượng.

Dương Mục Lao xương cốt đều gãy nát, hấn còn muốn giãy giụa đứng lên, Thiết Ma Lặc đã sớm bước đến, chụp hấn dậy, mắt hổ rưng rưng:

“Cha, hôm nay hài nhi báo cừu cho người”.

Y rút kiếm cắt đầu Dương Mục Lao xuống rồi cho vào trong tay nải.

Đoàn Khắc Tà bước lên chúc mừng:

“Cung hỉ đại ca, cuối cùng đã giết chết lão tặc!”

Thiết Ma Lặc nói:

“Đại cừu của chúng ta tuy đã báo, nhưng muốn xông ra khỏi giáo trường lại thật không dễ. Hôm nay chỉ bởi vì ta mà làm liên lụy đến chúng gia huynh đệ, lòng ta thật chẳng an”.

Đoàn Khắc Tà chợt thốt:

“Ừ, đại ca, huynh nhìn xem!”

Đúng lúc này thì nghe đám quan quân hò hét ầm ĩ, chỉ thấy Không Không Nhi tóm giữ Vũ Duy Dương đã đi đến dưới đài duyệt binh, từ dưới giáo trường nhảy một cái mang theo cả Vũ Duy Dương lên trên đài.

Vũ Duy Dương hớn hển nói:

“Đại tướng có thể chết chứ không thể nhục, Không Không Nhi, người có gan thì giết ta đi!”

Không Không Nhi thả hấn xuống rồi đáp:

“Ngu gì giết người, ta đến mang thánh chỉ cho người!”

Vũ Duy Dương ngạc nhiên hỏi:

“Thánh chỉ gì?”

Không Không Nhi đáp:

“Đương nhiên là mệnh lệnh do Hoàng đế lão nhi ban xuống, nên mới có thể gọi là thánh chỉ, cái này còn phải hỏi nhiều sao?”

Vũ Duy Dương há hốc mồm, ấp úng hỏi:

“Cái gì, người có thánh chỉ à?”

Không Không Nhi đột nhiên thu lại thần thái tươi cười, y móc ra một trương chỉ rồi quát:

“Vũ Duy Dương, còn không quỳ xuống nghênh tiếp!”

Y mang trượng chỉ mở ra trước mặt Vũ Duy Dương, hần thấy quả nhiên là có dấu bảo chương của đương kim Hoàng đế Lý Hanh ngự dụng, cái đó quyết không thể giả mạo được, Vũ Duy Dương lấy làm kỳ quái vô cùng, y ngẫm nghĩ, “Hoàng thượng sao lại giao phó thánh chỉ cho Không Không Nhi? Vô luận giải thích thế nào, đều không thông tình lý, việc này thật khiến người ta khó mà tin tưởng được!”

Thế nhưng trước mắt hần đích xác là thánh chỉ có bảo ấn của Hoàng đế, cho nên không thể làm gì khác hơn là đành quỳ xuống, hai tay tiếp lấy thánh chỉ cẩn thận xem xét.

Trên thánh chỉ viết rằng: “Đám mười người Thiết Ma Lặc, Mưu Thế Kiệt, Đỗ Bách Anh... Đoàn Khắc Tà, Sở Bình Nguyên, hành vi bất chánh, thường vi phạm pháp kỷ, vốn nên bắt giữ, xử phạt thích đáng, nhưng niệm tình có lòng nghe lời hiệu triệu của triều đình mà đến tham dự đại hội anh hùng luận võ tuyển nhân tài, có thể miễn truy cứu. Nhưng quốc gia dùng người cũng có pháp độ, những kẻ chưa lập công chuộc tội cũng không nên có được may mắn tiến thân. Vậy trục xuất đám mười người Thiết Ma Lặc ra khỏi giáo trường, không cho tham gia tỷ võ, kỳ dư người khác đến lui tùy ý. Khâm thử”.

Trên “thánh chỉ” này, tuy rằng cho nhóm người Thiết Ma Lặc vào hạng điều dân “hành vi bất chính, thường vi phạm pháp kỷ”, nhưng khẩu khí lại khoan dung rất nhiều, hơn nữa một điểm tối trọng yếu là không khép bọn họ thành “phản nghịch”.

“Trừng phạt” của “thánh chỉ” chỉ là muốn trục xuất bọn họ ra khỏi giáo trường. Vũ Duy Dương nghĩ bụng, “Thế này không phải tiện nghi cho bọn Thiết Ma Lặc quá sao?”

Vũ Duy Dương là kẻ tỉ mỉ, càng xem càng thấy hoài nghi, hần ngẫm tư lự, “Hoàng thượng đã xuất lệnh xong, sao lại xuất lệnh ngược lại như vậy? Hơn nữa một chiếu thư trọng yếu như vậy, vì sao không dùng dấu ấn ngọc bảo lại dùng dấu ấn bảo chương ‘Chỉ Đức Ngự Dụng Chi Bảo’?”

Nguyên lai dấu đóng trên thánh chỉ này là “Chỉ Đức Ngự Dụng Chi Bảo”, chính là một “tư chương” mà Lý Hanh thường dùng, “Chỉ Đức” là tên niên hiệu của Lý Hanh, Lý Hanh rất thích thú vui văn chương, trong các thư họa mà y cất giữ đều rất thích đóng dấu đồ chương này lên trên, nhưng chiếu thư chính thức thì rất ít dùng, thỉnh thoảng khi y phát mật chiếu cho kẻ thân tín mới ngẫu nhiên dùng qua cái đồ chương này.

Vũ Duy Dương chần chừ nghi hoặc hỏi:

“Thánh chỉ này của ngươi là thật hay là giả?”

Không Không Nhi ghé lỗ tai hần thấp giọng cười nói:

“Tóm lại, đồ chương mà Hoàng đế lão nhi sử dụng là thật! Ngươi cứ phụng chỉ mà làm, như thế mới bảo toàn lộc vị, nếu không tánh mạng cũng khó bảo toàn, ngươi hiểu hay không?”

Vũ Duy Dương nhất thời trong lòng sáng tỏ, hần biết đạo thánh chỉ này là giả, nhưng ngự ấn thì là thật, hần nghĩ bụng, “Không Không Nhi được xưng là Diệu Thủ Thần Thâu, đi trộm đồ chương của Hoàng thượng, người khác làm không được nhưng với hần thì lại rất dễ dàng. Bất kể thánh chỉ này là thật hay giả, lời của Không Không Nhi nói cũng hữu lý! Cứ cho thánh chỉ là giả đi, nhưng lại có ngự ấn làm bằng, ngày sau truy cứu, ta cũng có thể trả lời được. Tối đa là bị tội danh sơ suất, cũng bất quá chỉ bị phạt chút lương bổng mà thôi. Nhưng nếu như ta giữa đương tràng nói phả ra, không tiếp chiếu chỉ, Không Không Nhi gan lớn che trời, điều gì hần chẳng dám làm, ta sao có thể đào thoát khỏi tay hần được?”

Vũ Duy Dương tức tốc mấy lần chuyển ý niệm trong đầu, rốt cuộc tánh mạng là khẩn yếu, lập tức tâm ý đã quyết, hần bất kể “thánh chỉ” là giả hay thật, tự mình nhận lấy rồi nâng lên cao, còn hướng về phía cung khuyết dập đầu ba lượt. Quan quân dưới đài thấy động tác của hần như vậy thì đều kinh ngạc vô cùng.

Vũ Duy Dương hành qua đại lễ quỳ tiếp thánh chỉ xong xuôi, tức thì bước đến trước đài, mở thánh chỉ ra cao giọng hô:

“Dừng tay lại hết cho ta, nghe ta tuyên đọc thánh chỉ!”

Đọc đến mấy câu “Vậy trục xuất đám mười người Thiết Ma Lặc ra khỏi giáo trường, không cho tham gia tỷ võ, kỳ dư người khác đến lui tùy ý”, tức thì quần hùng dưới đài hoan hô như sấm động, Thiết Ma Lặc và Đoàn Khắc Tà nhìn nhau cười ngất, thấp giọng nói:

“Vị sư huynh của đệ bản lĩnh thực sự không nhỏ, ngay cả thánh chỉ mà cũng thỉnh đến được. Giờ không đi, còn chờ gì nữa?”

Quan quân và quần hùng tương đấu, song phương đều có thương tổn. Người bên phía Thiết Ma Lặc dĩ nhiên là ra mong cầu thoát hiểm. Người bên phía Vũ Duy Dương, tính ngay cả đám người mà Tinh Tinh Nhi mời đến, tên nào chẳng âm thầm khiếp sợ, sao không muốn sớm kết thúc cuộc chiến?

Thiết Ma Lặc sang sảng nói:

“Không nhọc sức các người khu trục, tự ta sẽ đi!”

Trải qua một trường đại hỗn chiến, chúng nhân tham gia anh hùng đại hội, chín phần chán nản, hứng thú đều mất, hướng hồ Tần Tương lại đã bị bắt, mọi người càng không có tâm tình tiếp tục tiến hành tỷ võ, liền sau đó Thiết Ma Lặc dẫn đầu bỏ đi.

Quần hùng dự hội, chín phần đều theo y đi. Anh hùng đại hội trù bị đã lâu, huy hoàng là vậy, thế mà trong phút chốc tan rã như băng tiêu.

Nào ngờ, cơn sóng này vừa lắng, cơn sóng khác lại nổi lên. Quan quân trong tràng cũng đã đình chiến, nhưng vũ lâm quân canh giữ sáu cửa đại môn lại không chịu. Nguyên lai vũ lâm quân tự lập thành hệ thống, Vũ Duy Dương cũng không chỉ huy nổi. Trong vũ lâm quân người có tư cách nhất chính là “Hổ Nha đô úy” An Định Viễn, vô hình chung lại do y đứng ra làm thủ lĩnh. An Định Viễn này là người lão luyện từng trải, y mới nhìn là thấy ngay sơ hở, y nói:

“Không đúng, xem tình hình này, Vũ đại nhân rõ ràng là bị uy hiếp, ai biết được thánh chỉ của hắn là thật hay giả? Các người còn nhớ kỹ Vũ đại nhân vừa mới nói gì với chúng ta không? Hắn muốn chúng ta giữ chặt đại môn, không cho người ra, bằng không sẽ gia tăng thêm tội danh cho Tần thống lĩnh. Hắn vừa rồi nhân vì Đỗ Phục Uy muốn thả tặc nhân mà đã bắn chết Đỗ Phục Uy. Bây giờ tình hình của hắn lại không giống Đỗ Phục Uy hay sao? Theo như ta thấy, không nên mở cửa, phái một người đến triều đình nghe ngóng, hỏi rõ “trung thư tỉnh chấp sự” (chức quan chương quản ban các chiếu thư của Hoàng Đế), đích xác là Hoàng thượng ban thánh chỉ xuống, khi đó mở cửa cũng chưa muộn”.

Vũ lâm quân vốn chia thành hai phái, một phái chủ trương tuân theo nguyên lai ý chỉ của Tần Tương, không cùng quần hùng đối địch, một phái lại vì muốn chuộc tội cho Tần Tương nên muốn ra sức vì triều đình truy bắt khâm phạm. Hai phái đều là vì Tần Tương, nhưng chủ trương lại bất đồng. Lúc này thánh chỉ còn chưa rõ ràng, hai bên lại tranh luận xôn xao, nhưng sau đó một phái có An Định Viễn cầm đầu, lời nói y lại rất sắc bén lão luyện, cho nên nhân số đông hơn, chiếm được thượng phong. Bất quá phái chủ trương mở cửa cũng có lý do rất trọng yếu, “Nếu như thánh chỉ này là thật, chúng ta mở cửa khi đã muộn, thế tất sẽ có rất nhiều huynh đệ bị hại chết, như vậy chẳng phải là oan uổng hay sao?”

Hai phái nghị luận chưa quyết định được, không ai dám làm chủ. Vũ lâm quân vẫn trong tình thế đao rút khỏi vỏ, cung đã lên dây, không chịu mở cửa. Có vài tên quan quân tâm phúc của Đỗ Phục Uy hận Vũ Duy Dương đã bắn chết chủ soái bọn chúng, liền trà trộn vào trong đám người hô lên:

“Vũ Duy Dương rõ ràng để tặc nhân uy hiếp, giả truyền thánh chỉ, hắn nếu dám đến mở cửa, chúng ta một tiễn bắn chết hắn!”

Vũ Duy Dương sợ đến mặt xanh hóa trắng, cuống quýt nói:

“Đây là thánh chỉ thực, đây là thánh chỉ thực!”

Quân sĩ nào chịu tin hắn, tiếng hò hét vẫn hỗn loạn vỡ ra. Đồ chương của Hoàng thượng trên thánh chỉ này tuy là thực, nhưng trong vũ lâm quân, trừ Tần Tương và Uất Trì Bắc ra, chưa ai từng nhìn qua đồ chương mà biết nó là thật hay giả? Hướng hồ Vũ Duy Dương dưới tình huống hỗn loạn như vậy cũng không thể mang cho đám quan quân có lòng nghi ngờ kiểm tra.

Vũ Duy Dương đang tiến thoái lưỡng nan, trong lúc thúc thủ vô sách, Không Không Nhi đột nhiên buông lỏng hắn, tựa như một cơn gió lốc lướt qua bên thân hắn phóng đến trước đám vũ lâm quân, y kêu lớn:

“Còn có một đạo thánh chỉ cấp cho vũ lâm quân. Các người muốn biết tin tức Tần thống lĩnh không? Mau yên lặng mà nghe!”

Trong vũ lâm quân có nhiều người biết y là thiên hạ đệ nhất thần thủ, đối với lời nói của y đương nhiên là càng không tin tưởng. Bất quá, vũ lâm quân người người đều kính mến Tần Tương, nghe y nói có tin tức của Tần Tương thì lại đúng là “Nhân đồng thủ tâm, tâm đồng thủ ý” (người cùng một lòng, lòng cùng một ý). Mọi người đều mang thái độ “cô vọng ngôn chi, cô vọng thính chi” (nghe chơi vậy thôi chứ chẳng hy vọng là thật), muốn nghe xem Không Không Nhi nói gì. Bởi có tâm lý này nên lời nói của Không Không Nhi quả nhiên hữu hiệu, vũ lâm quân dần dần yên lặng lại.

Không Không Nhi vang giọng nói:

“Tần Tương, Uất Trì Bắc hai người sớm đã được Hoàng thượng xóa tội, anh hùng đại hội này vẫn do Tần Tương chủ trì. Thánh chỉ truyền xuống rồi, bất quá, Tần đại nhân bây giờ đang ở trong cung cận kiến, không thể tức thì trở lại. Thánh chỉ muốn các người tuân theo mệnh lệnh của Tần đại nhân”.

Trong vũ lâm quân có nhiều người không biết Không Không Nhi thì đều hoan hô như sấm dậy, kêu lên:

“Như vậy mới phải, như vậy mới phải!”

Những người nhận biết y thì lại kêu:

“Chúng ta không tin thánh chỉ gì hết, cho dù có thánh chỉ, thì ngự ấn trên thánh chỉ sao biết không phải là do người trộm đến?”

Vũ Duy Dương càng kinh hãi, nghĩ bụng, “Vũ lâm quân kiến thức rộng rãi, quả nhiên lợi hại, điều ta nghĩ đến thì bọn họ cũng sớm đã nghĩ đến rồi. Trời ơi, xem ra hôm nay ta không chết trong tay Không Không Nhi thì cũng chết dưới loạn tiễn của vũ lâm quân”.

Nhưng lòng người vẫn luôn thích nghe tin tốt hơn, mặc dù người người đều không khỏi có điểm hoài nghi nhưng lại đều hy vọng đó là sự thật. Có người hỏi:

“Trừ thánh chỉ ra người còn có bằng cứ gì nữa không? Nghe khẩu khí của người thì đã gặp qua Tần thống lĩnh của chúng ta rồi, nếu ngài có thư tín bảo người đưa đến thì chúng ta có thể nhận ra bút tích của ngài”.

Không Không Nhi ha hả cười:

“Ta sớm đã liệu các người không tin thánh chỉ, cho nên ta cũng bắt tất phải lấy cho các người xem. Nói đến thư tín của Tần thống lĩnh ư, ta thực sự lại không có, bất quá....”

Vũ lâm quân nhao nhao hỏi:

“Bất quá cái gì?”

Không Không Nhi đột nhiên lấy ra một cây kim giản rồi nói:

“Các người định thần nhìn xem, có nhận ra đây là binh khí của ai không?”

Tần Tương có hai món bảo bối, món thứ nhất chính là con tuấn mã hoàng phiêu, món thứ hai chính là kim giản dùng trong tay. Hoàng phiêu mã thính thoảng còn ly khai, chứ kim giản lại luôn tùy thân mang theo, chẳng rời một ly một tấc. Không Không Nhi vừa mới lấy kim giản ra, vũ lâm quân còn ai lại không nhận ra, liền thi nhau ầm ầm hỏi:

“A, đúng là kim giản tổ truyền của Tần thống lĩnh đây rồi!”

Không Không Nhi ha hả cười một tràng rồi nói:

“Các người xem đã rõ ràng chưa? Có cái này thì tin lời ta rồi chứ, các người nghĩ xem, Tần đại nhân của các người chờ cận kiến Hoàng thượng, sao có thể rảnh rỗi thời gian mà viết thư tín gì giao cho ta mang đi? Khi ta gặp mặt Tần đại nhân thì y kéo ta lại mà nói: ‘Tốt rồi, Không Không Nhi, người đến thật đúng lúc, người chạy rất nhanh, vậy nhanh nhanh mang kim giản của ta đi làm bằng. Hoàng thượng đã xá tử tội cho bọn Thiết Ma Lặc, người bảo thủ hạ của ta nên tuân theo thánh chỉ, nhất thiết không thể làm khó bằng hữu lâu năm của ta được’. Ngự ấn của Hoàng thượng, có thể Không Không Nhi ta lớn mật dám trộm, chứ kim giản của Tần đại nhân các người thì ta sao dám ra tay? Lại nói, ta có muốn trộm, cũng quyết không có bản lĩnh này. Thế nào, các người tin chưa, mở cửa hay không mở cửa?”

Vũ lâm quân coi chủ soái Tần Tương của bọn họ như thiên thần, luôn luôn cực kỳ sùng bái.

Không Không Nhi nói chuyện lại lựa đúng tâm lý tự cao tự đại của vũ lâm quân, chín phần đều nghĩ, “Không sai, Tàn thống lĩnh thiên hạ vô địch, mặc dù Không Không Nhi là thiên hạ đệ nhất thần thủ cũng quyết không thể lấy trộm được kim giản tùy thân của ngài”. Huống hồ Thiết Ma Lặc và Tàn Tương có giao tình, việc này vũ lâm quân có rất nhiều người biết, vũ lâm quân còn có vài người là đồng liêu ngày trước của Thiết Ma Lặc. Không Không Nhi nói hợp tình hợp lý, một số quan quân khá cẩn thận cũng không khỏi nghĩ rằng, “Tàn thống lĩnh trọng nhất là nghĩa khí, nói không chừng đây là sự thật”. Vừa nghĩ như vậy, đối với mấy chỗ sơ hở trong lời nói của Không Không Nhi cũng không nghĩ thêm nữa.

Đám binh sĩ hợp thành một tập thể, tâm tình rất dễ rung động. Vũ lâm quân nghe thấy “hảo tin tức” của Tàn Tương, lại thấy kim giản của Tàn Tương, tức thì hoan hô reo hò, có người nói:

“Không sai, Tàn thống lĩnh vốn thích kết giao với anh hùng thiên hạ cho nên mới mở thịnh hội này. Đều là lời sàm tấu của mấy tên gian thần, tự đứng gây ra cái án phản nghịch gì đó chứ!”

Có người lại nói:

“Thiết đô úy (Thiết Ma Lặc từng làm hủ nha đô úy) ngày trước đối với chúng ta không bạc, chúng ta nên phụng thánh chỉ, không nên gây khó ngài, huống hồ ngài còn là hảo hữu của thống lĩnh chúng ta!”

Thế là mấy miệng đồng thanh hô:

“Lần này quyết không sai được, mở cửa, mở cửa!”

An Định Viễn là người khá thận trọng, cũng tương đối tỉnh táo, đương nhiên cũng nghĩ đến trong lời nói của Không Không Nhi có rất nhiều sơ hở, nhưng mọi người đang hồ hởi, sôi sục như vậy thì y làm sao dám ngăn trở? Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, vũ lâm quân sớm đã không chờ được liền thấy thiết chùy nện vỡ khóa sắt, mở hết sáu cửa đại môn!

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ, vội vàng chạy đến bên cạnh Thiết Ma Lặc nói:

“Đi thôi!”

Thiết Ma Lặc nghiêm mặt bảo:

“Không, chúng ta nên để mọi người đi trước, sao mình lại có thể chạy đầu được? ‘Tiên cố biệt nhân, hậu cố tự kỷ’ là giáo huấn của phụ thân đệ khi sanh tiền, đệ quên rồi sao?”

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng cả mặt, cúi đầu nói:

“Đúng! Chúng ta chờ Đỗ thúc thúc bọn họ, rồi cả nhóm sẽ ra sau cùng”.

Lúc này quần hùng trong giáo tràng đã tranh giành nhau tràn ra khỏi đại môn.

Không Không Nhi đưa mắt lướt qua, thấy Tân Chỉ Cô và Vệ Việt đang hướng chỗ y chạy lại, liền những muốn trà trộn giữa rừng người bỏ chạy. Chợt có một cánh tay đuổi đến kéo y lại, người đó là Thiết Ma Lặc.

Thiết Ma Lặc cười nói:

“Không Không tiên bối, người còn sợ chạy không được sao? Sư đệ người cũng đang ở đây. Chuyện hôm nay, thực tạ ơn tiên bối”.

Nói đến đó thì Đoàn Khắc Tà đã bước đến vấn an sư huynh. Không Không Nhi cùng với Thiết Ma Lặc giao tình không tầm thường, huống hồ Đoàn Khắc Tà lại là sư đệ mà y yêu thương nhất, đến lúc này, đương nhiên y cũng không thể bỏ chạy được nữa.

Thiết Ma Lặc cười nói:

“Không Không tiên bối, cây kim giản này người làm thế nào mà mang được đến đây? Rốt cuộc hai người Tàn Tương và Uất Trì Bắc ra sao?”

Không Không Nhi nói khẽ bên tai y:

“Chuyện này giấu người khác, không giấu được người, là ta trộm đó”.

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Tiền bối đã gặp Tần đại ca rồi sao?”

Không Không Nhi đáp:

“Có người báo tin cho ta, chiếc tù xa đó chưa tiến đến hoàng thành thì đã bị ta đuổi kịp”.

Thiết Ma Lặc lại hỏi:

“Tiền bối cướp tù xa sao? Tần đại ca cũng chịu theo à?”

Không Không Nhi cười đáp:

“Ta bức tù xa đó thay đổi lộ trình, bây giờ Tần Tương sớm đã ở trong nhà mình rồi. Vì cướp chiếc kim giản này mà ta phải chịu hai quyền của Tần Tương đó! Cũng may ta da thô thịt dầy, chứ không hai quyền kia thực sự là không chịu nổi!”

Nguyên lai Không Không Nhi từ miệng Long Thành Hương biết được tin tức. Không Không Nhi tuy luôn tránh né Tân Chỉ Cô, nhưng y đối với Tân Chỉ Cô dù sao cũng có với nhau một đoạn giao tình chẳng tầm thường, hơn nữa trong lòng cũng thật chẳng thể nào quên được, gặp được đồ đệ Tân Chỉ Cô, y lại lúi đến nơi vắng vẻ để trò chuyện, hỏi tình hình gần đây của sư phụ bọn họ, nào ngờ lần này lại nghe được tin tức kinh nhân như vậy.

Trong danh sách mười tên “phản nghịch” có một sư đệ và hai hảo hữu (Thiết Ma Lặc và Sở Bình Nguyên) của Không Không Nhi. Không Không Nhi đương nhiên là không thể không quản, thế nhưng sáu cửa đại môn của giáo trường đều đóng kín, cho dù Không Không Nhi có thần thông quảng đại cũng chẳng thể biến thành con muỗi bay vào. Đang lúc trù trừ không kế sách, vừa hay tù xa áp giải Tần Tương và Uất Trì Bắc đẩy ra, ngang qua bên cạnh y mà đi.

Không Không Nhi cơ trí vô cùng, vừa thấy tình hình này là đoán ngay ra nguyên do Tần Tương bị bắt, nhất thời chau mày, trong lòng nảy ra một kế, y bám theo tù xa đó, chờ đến một nơi vắng vẻ liền nhảy lên tù xa, nhất cử đã chế phục hai tên quan quân áp giải Tần Tương.

Không Không Nhi nói rõ lai lịch, lại vỗ ngực đảm bảo có thể khiến Tần Tương thoát họa. Tần Tương đầu chịu tin tưởng, ngay trên tù xa đã cùng Không Không Nhi giao đấu, may mắn là Uất Trì Bắc đang đầy bụng oán khí, oán hận triều đình bắt công nên không liên thủ cùng Tần Tương. Tần Tương đeo cùm tay cả nửa ngày, động tác không linh hoạt bằng Không Không Nhi, y vừa chần gầy còng tay liền bị Không Không Nhi sấn đến như sấm giập điểm huyết đạo, mặc dù vậy, Không Không Nhi vẫn bị trúng hai quyền của Tần Tương mới có thể chế phục được y, rồi thuận tay điểm luôn huyết của Uất Trì Bắc.

Không Không Nhi dùng trọng thủ pháp điểm huyết đạo hai người bọn họ, đoán chừng với bản lĩnh của Tần Tương và Uất Trì Bắc thì sau hai thời thần là có thể tự giải được. Liền sau đó không dám đợi lâu, y một mặt đoạt cây kim giản của Tần Tương, một mặt gọi Long Thành Hương và nghĩa phụ nâng lên xe, kêu bọn họ mang tù xa đi về nhà Tần Tương, còn y lại vội vàng vàng phi thẳng đến hoàng cung.

Khinh công của Không Không Nhi đã đến cảnh giới xuất thần nhập hóa, giữa thanh thiên bạch nhật, tiêm nhập vương cung vậy mà không ai phát giác ra, cuối cùng y tìm được Hoàng đế Lý Hanh trong phòng một quý phi.

Không Không Nhi nguyên ý muốn uy hiếp Lý Hanh, bắt y phải đích thân viết chiếu thư, thứ nhất, xóa bỏ tội danh phản nghịch cho nhóm mười người Thiết Ma Lặc, thứ hai, phục hồi quan chức cho hai người Tần Tương, Uất Trì Bắc, không được gia tội bọn họ. Nào ngờ Lý Hanh quá mức bị thịt, Không Không Nhi lại là người tướng mạo rất dị thường. Đột nhiên y xông vào trong phòng, Lý Hanh mới bị y tóm được thì chỉ “ó” một tiếng rồi liền ngất đi.

Không Không Nhi không còn cách nào, chỉ đành lục soát trên thân y, moi ra một khối đồ chương, cũng chẳng cần biết thể chế của chiếu thư ra sao, phải ấn ngọc tỷ hay chỉ cần cái đồ chương của Hoàng đế cũng có thể kiểm hiệu. Rồi y lại vội vàng vàng tìm được một người viết thư tín, một tay cầm đao, một tay cầm một đỉnh hoàng kim, y dùng ống tay áo che giấu lưỡi đao rồi ấn vào bối tâm của người kia, vừa uy hiếp vừa dụ lợi, muốn người kia viết một đạo chiếu thư, đó chính là đạo chiếu thư mà Vũ Duy Dương khởi nghi nhưng lại không dám không tuân.

Không Không Nhi mang sự tình thuật lược một lượt cho Thiết Ma Lặc nghe. Thiết Ma Lặc vừa buồn cười lại vừa lo lắng, y nói:

“Chuyện này chỉ có thể ngăn cản tạm thời, cuối cùng sẽ phát tác, không phải càng hại đến hai người Tần Tương và Uất Trì Bắc hay sao?”

Không Không Nhi cười nói:

“Không đâu, Hoàng đế lão nhi sợ chết, hắn không lo lắng ta lại tìm hắn cho nếm mùi đau khổ sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Thiết đại ca, bọn họ đều đến rồi. Uy, lại không thấy Đỗ thúc thúc đâu”.

Thiết Ma Lặc nói:

“VẬY ẬP NHANH ĐI TÌM ĐI, RỒI CÙNG ĐI MỘT LƯỢT”.

Không Không Nhi đột nhiên thốt:

“Ái chà, Tinh Tinh Nhi cũng ở đây, thiếu bồi, thiếu bồi, ta phải đi trừng phạt cái tên sư đệ không ra gì này”.

Nguyên lai Vệ Việt cùng Tân Chỉ Cô đã đến nơi, Không Không Nhi lấy cớ là đi bắt Tinh Tinh Nhi nhưng kỳ thật là muốn tránh né Tân Chỉ Cô. Vệ Việt ha hả cười nói:

“Không Không Nhi, lão bằng hữu đến rồi, ngươi còn muốn trốn ư?”

Không Không Nhi bị Vệ Việt cản đường đi, Tân Chỉ Cô đã lướt đến bên cạnh y, bật cười rồi nói:

“Ta đã thay huynh đánh Tinh Tinh Nhi một bạt tai rồi, huynh không cần trừng phạt hắn thêm nữa”.

Không Không Nhi bị kẹp giữa hai người, tránh cũng không thoát, chỉ đành cùng Tân Chỉ Cô tương kiến. Tân Chỉ Cô giận dữ nói:

“Không Không Nhi, huynh đối với bằng hữu thật nhiệt tâm đó!”

Không Không Nhi song nhãn đảo tròn:

“Thế nào, muội nói ta không nên vì bằng hữu tận lực hay sao?”

Tân Chỉ Cô cười nói:

“Tính khí của huynh vẫn còn hấp tấp như ngày xưa, lời ta nói còn chưa hết. Huynh đối với bằng hữu nhiệt tâm là chỗ tốt của huynh, ta cao hứng còn không hết ấy, sao mà trách huynh được. Ta chỉ không hiểu, huynh vì sao lại quên vốn vẹn đúng một bằng hữu vậy?”

Không Không Nhi hỏi:

“Ai?”

Tân Chỉ Cô u oán nói:

“Muội không phải bằng hữu của huynh ư? Nhiều năm như vậy, huynh vào nam ra bắc, không có chuyện gì cũng muốn kiếm chuyện, vậy mà lại không kiếm muội! Huynh phải biết, muội tìm huynh thật đến khổ”.

Bà dùng nội công thượng thừa, ngưng kết âm thanh lại thành một sợi rồi truyền đến tai của Không Không Nhi, do vậy chỉ có Không Không Nhi nghe thấy. Không Không Nhi không khỏi trên mặt cũng đỏ hồng, bất tri bất giác lại cùng bà sánh vai bước đi, ly khai nhóm người Thiết Ma Lặc. Vệ Việt ngậm khoái chí, “Xem ra ta bây giờ làm mai cho ai là nhất định sẽ thành”.

Không Không Nhi đối với thần thái u oán của Tân Chỉ Cô thì bất giác trong lòng cũng xấu hổ, y miễn cưỡng cười nói:

“Chúng ta cách biệt đã nhiều năm, nhưng muội vẫn chẳng khác gì hồi năm đó”.

Tân Chỉ Cô đáp:

“Muội đã gần bốn mươi rồi, nhớ đến khi cùng huynh lần đầu quen biết, lúc đó muội mới vừa tròn mười tám, chỉ chớp mắt hai mươi năm đã qua đi”.

Không Không Nhi cười nói:

“Đúng vậy, cuộc đời trôi thật nhanh. Khi đó muội còn là cô gái tinh nghịch tóc bện thành hai dải, hình dáng bây giờ của muội quả thực không thay đổi nhiều lắm, trong mắt ta muội vẫn là tiểu cô nương tinh nghịch năm đó. Chỉ Cô, ta cũng không quên muội, chỉ là cơ duyên không tốt nên không gặp nhau”.

Lời này của y, một nửa là thật một nửa là giả, đối với Tân Chỉ Cô, y chưa từng quên thì đó là thật, thế nhưng nói “cơ duyên không tốt” lại là không phải thật tâm nói ra. Tân Chỉ Cô đáp:

“Đời người có được mấy cái chục năm, chờ khi muội đã già nua thì huynh mới đến gặp muội ư?”

Không Không Nhi nghĩ đến một tấm khổ tâm của bà chờ đợi mình thì bất giác cảm động, nhưng mới nghĩ đến sau khi thành gia sẽ khó tránh bị quản thúc thì trong lòng không khỏi trù trừ. Tân Chỉ Cô chợt bật cười rồi nói:

“Không Không Nhi, muội cứ nghĩ huynh trời không sợ, đất không sợ, nguyên lai huynh cũng sợ thứ này”.

Không Không Nhi hỏi:

“Ta sợ cái gì?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Huynh tự mình mình bạch, còn phải để muội nói thẳng ra ư. Kỳ thật thứ huynh sợ hãi cũng vị tất giống như huynh đã nghĩ!”

Nói đến chỗ này, thì hai gò má của bà ửng đỏ, thu ba lông lánh, tình ý vô hạn, không lời nào nói hết được. Đương nhiên Không Không Nhi cũng hiểu bà nói đến là ám chỉ điều gì.

Không nói đến hai người bọn họ tình thoại miên miên ra sao, lại nói về Thiết Ma Lặc bên giáo trường chờ người, Vệ Việt, Độc Cô huynh muội, Lữ gia huynh muội, Niếp Ẩn Nương, Sử Nhược Mai, Phương Ích Phù mấy người đều đã về đến, chỉ không thấy Đỗ Bách Anh đâu. Không lâu sau Đoàn Khắc Tà cũng đã vòng một vòng quanh giáo trường, nhưng cũng không phát hiện ra tung tích Đỗ Bách Anh.

Thiết Ma Lặc đang lúc sốt ruột, chợt thấy một khoải mã phóng đến như bay, trên lưng ngựa là một tên thái giám, hần xông đến chỗ An Định Viễn quát:

“Ai kêu các người mở cửa? Nhanh nhanh đóng cửa!”

An Định Viễn thất kinh nói:

“Có, có thánh chỉ....”

Tên thái giám kia quát:

“Đồ ngu, đó là giả!”

Đúng là

Sắp thành lại bại phong ba dậy

Vượt biển che trời kẻ chữa xong

29. Chương 29: Công Chúa Phi Xa Truyền Thánh Chỉ - Tướng Quân Tặng Mã Trợ Anh Hào

An Định Viễn đỏ cả mặt, trường thương dựng lên, tự mình gạt vòng sắt chốt áp môn (cửa sập) trên cao ra, chỉ nghe “rầm” một tiếng, áp môn ngàn cân từ trên cao hạ xuống, tức thì trong ngoài tuyệt cách! Ngoài ra, tướng sĩ giữ cửa các nơi khác cũng theo như vậy mà làm, không đầy nửa khắc, sáu cửa đại môn đều đã bị đóng chặt.

Lúc này trong giáo trường quần hùng sớm đã đi hết bảy tám phần, chỉ còn lại hai ba phần, có một bộ phận là đồng bọn của Tinh Tinh Nhi lưu lại trong giáo trường, có một bộ phận thì muốn xuất tràng nhưng chưa đến cạnh cửa, số đến cạnh cửa rồi thì đang muốn ra, bất quá chỉ là một bộ phận rất ít, tuy muốn đoạt cửa mà ra nhưng quả bất địch chúng, tức khắc bị vũ lâm quân đánh quay lại. Nhóm người Thiết Ma Lặc còn ở bên giáo trường, ứng cứu không kịp.

Không Không Nhi đại nộ, liền lao đến muốn thu thập tên thái giám kia. Nhưng vũ lâm quân sớm đã bày trận thế, kiếm kích như rừng, nhất nhất nghiêm ngặt bảo vệ tên thái giám cẩn mật đến gió cũng không lọt, ngăn cản đường tiến của Không Không Nhi. Thiết Ma Lặc kêu lên:

“Không Không tiền bối, không thể khinh cử vọng động. Vũ lâm quân cũng chỉ bất quá phụng mệnh mà làm, hà tất phải đánh đến lưỡng bại câu thương?”

Vũ Duy Dương đã trở lại trong đám thân quân, để văn hồi thể diện, hấn hò hét ầm ĩ:

“Tốt rồi, đám phản tặc các người dám giả mạo thánh chỉ, thật là tội không thể dung!”

Không Không Nhi phóng một cây độc chủy thủ ra, quát:

“Vũ Duy Dương, có gan thì ngươi lại đây!”

Cự ly của song phương nằm ngoài trăm bộ, Vũ Duy Dương lại ở trong vòng bảo hộ của thân quân, ám khí vốn dĩ không đánh trúng hẳn được. Thế nhưng thủ pháp ám khí của Không Không Nhi rất thần kỳ, cây chủy thủ được ném thẳng lên giữa không trung, chợt xé gió một tiếng rồi rơi xuống, vừa vặn lại nhằm đúng Thiên linh cái của Vũ Duy Dương. Vũ Duy Dương vội nâng song câu lên bảo hộ đỉnh đầu. Chỉ nghe một tiếng “chát”, câu bên trái đã gãy mất một răng, cây chủy thủ vẫn còn dư lực chưa giảm, liền lệch sang, “phập” một tiếng, chủy thủ đã xuyên qua hung khẩu một viên hộ quân của hắn, rồi lại tìm đến cổ tay một viên hộ quân khác. Tên hộ quân bị chủy thủ xuyên một lỗ trên hung khẩu hiển nhiên là chết ngay tức thì, còn tên hộ quân bị chủy thủ phá rách một chút da thịt thì cũng kêu thảm một tiếng, lão đảo gục trên mặt đất, chỉ trong nháy mắt sắc mặt chuyển sang màu đen, thất khiếu ứa máu, mắt thấy không thể sống được. Vũ Duy Dương may mắn thoát chết, nhưng cũng bị sợ đến kinh tâm khiếp đảm, liền vội vàng lui về sau, nào còn dám tiến lên trước.

An Định Viễn huy động lệnh kỳ, vũ lâm quân thế như bài sơn hải đảo ép đến nhóm người Thiết Ma Lặc. Thiết Ma Lặc quát:

“Vốn là huynh đệ, hà khổ bức nhau?”

Bảo kiếm huy động, chỉ trong chớp mắt y đã phá vỡ mười mấy tấm đằng bài, chặt gãy mấy chục cây trường mâu, nhưng y hạ thủ lưu tình, kinh lực sử ra vừa đủ để phá bài chặt mâu, không làm bị thương một người nào. Vũ lâm quân đều biết Thiết Ma Lặc thần dũng không kém Tần Tương, rất nhiều quan quân cũng niệm tình xưa nên triển khai trận ở bên ngoài mấy trượng vây nhóm người Thiết Ma Lặc lại, chứ không lập tức xông vào trùng sát.

Vũ Duy Dương vừa thấy tình thế có lợi, liền mang tiểu đội thân quân của y đến đốc chiến, y hạ lệnh vũ lâm quân phóng tiễn, Không Không Nhi liền cười lạnh:

“Nếu bên chúng ta có một người thụ thương, ta sẽ giết các ngươi một trăm người!”

Vũ lâm quân đã thấy qua bản lĩnh của Không Không Nhi, biết y nói vậy hoàn toàn không phải là hư trương dọa nạt, một nửa do kiêng kỵ Không Không Nhi và Thiết Ma Lặc, một nửa do khinh bỉ con người Vũ Duy Dương, cho nên không một vũ lâm quân nào tuân theo mệnh lệnh của Vũ Duy Dương.

Vũ Duy Dương không tự tiết giận được, nhưng cũng chẳng làm gì nổi. Bất quá, mặc dù vũ lâm quân không nghe mệnh lệnh của hắn, nhưng cũng không dám nổi loạn. Song phương đang lúc giằng co không dứt khoát, chợt nghe có tiếng thanh la mở đường, có người cao giọng hô:

“Trường Lạc công chúa giá đáo!”

Chỉ thấy trung môn mở ra, hai hàng nghi lễ long phụng đang rước một cung xa từ từ đến. Phía trước đội nghi trượng còn có một viên quan quân cười thướt tha mã cao lớn, y tiến đến giáo tràng liền lập tức quất:

“Vũ Duy Dương, An Định Viễn nhanh đến kiến giá!”

Phụng xa của Trường Lạc công chúa đến đột xuất bất kỳ, toàn tràng chúng nhân không ai không kinh ngạc lẫn kỳ lạ. Vũ Duy Dương nghĩ thầm, “Chẳng lẽ Công chúa cũng muốn đến xem tỷ võ?”

Nguyên lai Trường Lạc công chúa này là ấu nữ của Đường Huyền Tông, là muội muội của Túc Tông Lý Hanh. Vào thời Thiên Bảo (niên hiệu Huyền Tông), thiên hạ đệ nhất nữ kiếm sư Công Tôn Đại Nương đã từng nhập cung dạy các nữ quan luyện “Kiếm vũ”, Trường Lạc công chúa bái Công Tôn Đại Nương làm sư phụ, từng học qua một chút kiếm thuật. Loạn An Sử, Huyền Tông chạy nạn vào Tây Thục, Trường Lạc công chúa đi theo hộ vệ phụ hoàng nên được Huyền Tông thương yêu nhất.

Sau khi loạn An Sử được bình định, Túc Tông kế vị, giúp muội muội kén phò mã, bất hạnh là phò mã mất sớm, Trường Lạc công chúa tuổi còn trẻ đã thành quả phụ, suốt cả năm thì có đến nửa năm chỉ ở trong cung. Lý Hanh thấy muội muội văn võ toàn tài, lại có kiến thức nên việc công việc tư cũng thường nghe ý kiến nàng. Thời Đường, Công chúa lộng quyền tựa hồ đã thành tập quán (tỷ như con gái Võ Tắc Thiên là Thái Bình công chúa cũng từng nắm triều chính nhiều năm). Trường Lạc công chúa mặc dù không thích lộng quyền như trưởng bối Thái Bình Công chúa, song trong cung nàng có thể lực tiềm ẩn, văn võ đại thần cũng đều biết hết. Mấy người Vũ Duy Dương, Đỗ Phục Uy bình thường đều e sợ nàng không dám trái ý.

Thiết Ma Lặc so với người khác càng cảm thấy ngạc nhiên, một mẩu chuyện xưa bỗng dưng lại trở dậy trong lòng. Hơn mười năm về trước, khi y làm ngự tiền thị vệ đã lọt vào mắt xanh của Trường Lạc công chúa, sau đó chạy loạn An Sử, hộ giá tây hành, y lại được theo làm tùy tùng của Công chúa, hai người càng được sớm chiều bên nhau, Công chúa xem y là tâm phúc tri kỷ, Thiết Ma Lặc tính tình hào sảng, cũng không câu nệ tiểu tiết coi Công chúa như bằng hữu. Nếu không phải bởi biến cố Mã Ngôi Dịch khiến Thiết Ma Lặc bị hiềm nghi là “xướng loạn”, thì cơ hồ Đường Huyền Tông muốn kén Thiết Ma Lặc làm phò mã.

Thiết Ma Lặc thầm tư lự, “Chẳng lẽ Công chúa vì ta mà đến đây?”

Tâm niệm còn chưa qua thì đã thấy hai người Vũ Duy Dương, An Định Viễn tới trước phụng xa, song song quỳ xuống, xưng tên tiếp giá.

Xa liêm (rèm xe) của quan xa vén ra, quả nhiên là Trường Lạc công chúa.

Trường Lạc công chúa mới lên tiếng đã nói:

“Các người thật to gan, vì sao không tuân thánh chỉ?”

Vũ, An hai người ngạc nhiên không hiểu ra sao, liền hỏi:

“Là thánh chỉ nào?”

Trường Lạc công chúa đáp:

“Thánh chỉ nói rằng, giữa tràng tỷ võ, không cho loạn bắt người, các người lại vọng động đao binh là sao? Đao thánh chỉ đó chính là do Hoàng thượng sai Không Không Nhi mang đến, chẳng lẽ còn chưa tuyên đọc cho các người sao?”

Vũ Duy Dương đại kinh hỏi:

“Đao thánh chỉ đó là thật sao?”

Trường Lạc công chúa tức giận mắng:

“Nô tài to gan, ngự bút kim chương của Hoàng thượng còn có thể giả được sao, vả miệng!”

Vũ Duy Dương đầy bụng nghi ngờ, biết rõ là giả, nhưng sao dám hỏi tiếp Trường Lạc công chúa. Trong lòng hần nghi, “Ta vừa rồi vì cố bảo toàn tính mệnh mới làm theo thánh chỉ giả của Không Không Nhi, vốn khó tránh bị xử giáng chức phạt bổng, lại không ngờ có Trường Nhạc Công chúa xuất đầu mang giả thành chân, không cần biết người có nguyên do gì, nhưng điều này lại quá tiện nghi cho ta. Trừ phi Hoàng thượng cũng phạt Trường Lạc công chúa, bằng không quyết không thể phạt một mình ta được. Ta chỉ cầu có thể bảo toàn tước lộc, mấy cái bạt tai này thì tính làm gì?”

Hần nghi đến đó, thì trong lòng mừng như hoa nở, cam tâm tình nguyện tự mình tả hữu hai bên vả mấy chục bạt tai.

Không Không Nhi vừa kinh ngạc vừa khoái chí, nghi bụng, “Cái này thực tuyệt diệu quá! Không Không Nhi ta phải tay làm câu chuyện giả dối trời, vậy mà Công chúa lại đến giúp cho câu chuyện của ta trọn vẹn. Ha ha, cô ta nói cái gì ‘Kim chương ngự bút’, ‘kim chương’ thì không phải giả, song ‘ngự bút’ ư, Trường Lạc công chúa hóa ra cũng không biết là ta kiếm một lão nhi viết thư tín viết giùm”.

An Định Viễn khá bình tĩnh, y đánh bạo thưa:

“Khải bẩm Công chúa, mới vừa rồi Vương công công cũng đến đây truyền thánh chỉ, bây giờ y vẫn còn ở hiện trường, Công chúa có muốn hỏi y một chút không?”

Y không dám nói là ai thật ai giả nhưng trong khẩu khí lộ ra, ý là hai đạo thánh chỉ có nội dung bất đồng.

Viên thái giám kia không hiểu ra sao cả, y nơm nớp lo sợ bước đến bẩm:

“Nô tài, thánh chỉ mà nô tài tiếp, tựa hồ, tựa hồ có chút bất đồng”.

Trường Lạc công chúa hỏi:

“Bất đồng thế nào?”

Thái giám đáp:

“Chủ ý của Thánh thượng không thay đổi, vẫn là muốn Vũ Duy Dương chấp hành nguyên lai thánh chỉ, cái đó, cái đó của Không Không Nhi...”

Hần muốn nói là giả, nhưng Trường Lạc công chúa đã nói “thánh chỉ” của Không Không Nhi là thật, hần biết rõ là giả, song lại sợ Trường Nhạc Công chúa bắt vả miệng nên ấp úng không dám nói ra. Trường Lạc công chúa không đợi hần nói hết câu, liền lập tức nói:

“Lấy thánh chỉ của người cho ta xem!”

Thái giám kia lấy làm kinh hãi nói:

“Đây là Hoàng thượng đích thân nói với nô tài, không có ngự bút thân thư”.

Nguyên lai Lý Hanh bị Không Không Nhi dọa cho sợ đến hôn mê bất tỉnh, chờ đến lúc cung nga thái giám đến cứu tỉnh lại, y mới phát giác bị mất đồ chương. Tức thì thốt nhiên giận dữ, y liền lập tức phân phó thái giám tổng quản đuổi tới truyền chỉ.

Thứ nhất, bởi y vừa mới tỉnh lại, tâm thần chưa ổn định, nào có công phu cấu tứ mà viết chiếu thư, sự tình khẩn cấp, cũng không kịp gọi học sĩ hàn lâm viện đến thảo hộ. Thứ hai, trong lúc nhất thời, y chưa kịp đi lấy ngọc tỷ, đồ chương thì cũng bị mất, trên thánh chỉ nếu như không có “ngự bảo” thì chẳng bằng kêu người đến khẩu truyền cho xong. Vương công công này là Tổng quản thái giám mà Vũ, An hai người đều biết mặt nên y mới kêu hần đi.

Trường Lạc công chúa cười lạnh nói:

“Hừ, người nói đến nửa ngày, nguyên lai lại không có ‘ngự bút thân thư’. Người giả truyền thánh chỉ, rõ ràng là bị gian nhân sai sử, bại hoại danh tín triều đình, triều đình muốn chiêu hiền nạp sĩ, người lại làm triều đình thất tín với anh hùng thiên hạ!”

Đại tội giáng xuống, tên thái giám sợ đến mặt xám như chàm đổ, vội vàng kêu lên:

“Công chúa, oan...”

Hai chữ “oan uổng” vừa mới phun ra một nửa, Trường Lạc công chúa đã quát:

“Bất hấn hồi cung sẽ tái thẩm!”

Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, viên quan quân bên cạnh Công chúa đã một trảo chụp lấy Vương công công, tiện tay điểm huyết đạo của hắn, cho hắn khỏi nói lung tung.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Uy, Thủ pháp điểm huyết của viên quan quân này thật không tệ!”

Không Không Nhi cười nói:

“Chỉ đáng thương vị thái giám kia lại vô can chịu tội rồi”.

Viên quan quân kia ném Tổng quản thái giám vào tù xa rồi tức tốc đóng tù xa lại. Thủ pháp điểm huyết của y thập phần nhanh nhẹn, những quan quân và vũ lâm quân xung quanh đều không phải kẻ tầm thường, vậy mà không một ai nhìn ra, còn tên thái giám kia đã hoảng sợ quá mà ngất đi cho nên cũng chẳng nói nên lời.

An Định Viễn hô lớn:

“Vũ lâm quân lui xuống, mở cửa đại môn!”

Vũ lâm quân vốn không muốn cùng Thiết Ma Lặc đối địch, tức thì tất cả đều hoan hỉ, lập tức giải vây. Có vài quan quân thân với Thiết Ma Lặc trước đây còn từ xa hướng y thăm hỏi, vẫy tay chào. Thiết Ma Lặc thở phào một hơi, không nghĩ đến trường hiểm nguy này lại vượt qua một cách bất ngờ như vậy, y không khỏi ngơ ngác xuất thần nhìn chiếc cung xa.

Chợt thấy viên quan quân kia bước đến nói:

“Vị nào là Thiết Ma Lặc, Công chúa thỉnh người sang nói chuyện”.

Thiết Ma Lặc định thần lại, đột nhiên trong lòng thoáng động, “Viên quan quân này giống như từng quen biết vậy, thanh âm cũng rất quen thuộc”. Trước đây khi Thiết Ma Lặc làm ngự tiền thị vệ, vốn quen biết không ít quan quân, nhưng nghĩ tới nghĩ lui cũng không nhớ ra người này là ai.

Không Không Nhi lặng lẽ thì thầm bên tai Thiết Ma Lặc:

“Công chúa giải vây cho ta, ta cũng không thể khiến người khó xử, người giúp ta mang món đồ này đến cho người”.

Nói đoạn y nhét một khối vuông cứng vào tay Thiết Ma Lặc.

Thiết Ma Lặc và Trường Lạc công chúa đã mười năm không gặp mặt, tuy nói Thiết Ma Lặc đối với Công chúa không có chút tưởng nhớ gì, nhưng y cũng thập phần trân quý tình bằng hữu mà Công chúa đối với y, không ngờ hôm nay lại trùng phùng trong tình cảnh này.

Thiết Ma Lặc nhớ lại chuyện xưa, không khỏi có chút tủi lòng, y chậm rãi bước đến bên cạnh cung xa thì thấy Trường Nhạc Công chúa sớm đã cuốn xa liềm lên, cũng đang xuất thần nhìn y.

Thiết Ma Lặc nói:

“Đa tạ ân Công chúa giải vây”.

Trường Lạc công chúa cười nói:

“Người sao lại trở nên khách khí với ta như vậy, năm đó trong cảnh binh hoang mã loạn, người chẳng quản sinh tử, hộ tống chúng ta vào đất Thục, đại ân của người, ta cũng chưa đa tạ”.

Thiết Ma Lặc đáp:

“Khi đó ta là ngự tiền thị vệ, chỉ là theo phận sự mà làm”.

Công chúa lại nói:

“Nói đến chuyện năm đó, tất cả là cha ta không đúng, trong lòng người không oán hận sao?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Chỉ mong triều đình có thể chấn phát cương cường, oan khuất nhất thời của Thiết Ma Lặc chẳng tính làm gì. Về ân tình của Công chúa, ta chỉ có cảm tạ, xấu hổ không biết sao báo đáp”.

Trường Lạc công chúa nói:

“Bây giờ huynh muội Dương Quốc Trung thi cốt đã lạnh, Thái Thượng Hoàng (chỉ Huyền Tông) cũng đã tạ thế rồi, người có muốn lại ra góp sức cho triều đình không?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Đa tạ hảo ý của Công chúa, ta cũng không muốn lại làm quan”.

Trường Lạc công chúa thần sắc ảm đạm, qua một hồi lâu rồi mới lại bắt đầu hỏi:

“Vậy, người lại muốn đi ư?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Không sai, là muốn đi. Công chúa còn điều gì muốn hỏi ta nữa không?”

Trường Lạc công chúa ngưng mục không nói lời nào, như có điều tư lự, một hồi lâu đột nhiên hỏi:

“Phu nhân người đâu?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Nàng ở dưới thôn quê”.

Trường Lạc công chúa lại hỏi:

“Người có mấy hài tử rồi?”

Thiết Ma Lặc lại đáp:

“Đã có một nam một nữ, nam lên bảy tuổi, nữ cũng đã lên năm”.

Trường Lạc công chúa bùi ngùi thở dài nói:

“Thời gian trôi thật nhanh, hài tử của người đều đã lớn vậy rồi. Nói ra người so với ta hạnh phúc hơn nhiều. Ta cũng có phò mã, rồi phò mã mất đi, bây giờ chỉ có một mình, tịch mịch vô cùng”.

Thiết Ma Lặc cũng không khỏi có chút khổ sở trong lòng, y đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy Công chúa so với trước đáng dấp có đầy đặn hơn, nhưng dung nhan lại tiêu tụy đi nhiều. Thiết Ma Lặc nhớ lại chuyện xưa, vô hạn cảm xúc, y không khéo ăn nói, nhất thời cũng chẳng biết nói gì mới hay.

Trường Lạc công chúa đột nhiên lại nói:

“Hai đứa con của người nhất định rất hoạt bát đáng yêu, lúc nào mang đến đây cho ta xem một chút. À, mà phu nhân của người ta cũng chưa từng gặp mặt. Không bằng người bảo bọn họ đến Trường An ở. Người lưu lãng giang hồ, cũng không phải kể lâu dài”.

Hàm ý trong lời, thật sự là muốn Thiết Ma Lặc đến ở Trường An, để nàng có thể thường thường gặp mặt. Thiết Ma Lặc cười khổ nói:

“Lần này tuy ta được Hoàng thượng xá tội, nhưng vẫn mang thân phận phản nghịch, gia quyến của tội nhân sao có thể sống tại đế kinh được?”

Trường Lạc công chúa bảo:

“Ta sớm đã an bài cho người rồi. Người năm đó hộ giá có công, triều đình còn chưa phong thưởng!”

Thiết Ma Lặc vội vàng gạt đi:

“Ma Lặc hoàn toàn không muốn được phong thưởng”.

Trường Lạc công chúa lại nói:

“Ta biết người không muốn làm quan, ta cũng không miễn cưỡng người. Nhưng rốt cuộc triều đình cần phải báo đáp công lao của người, cho nên ta đã xin Hoàng thượng cấp cho người một Miễn tử kim bài, cái này người có thể nhận được không?”

Thiết Ma Lặc nghĩ, có miếng kim bài thực sự cũng có thể giảm thiểu được nhiều phiền toái, người nhà cũng có thể miễn bị quan phủ quấy nhiễu, lập tức y cũng không tiếp tục chối từ nữa, tiếp lấy kim bài rồi đa tạ Công chúa. Trường Lạc công chúa bảo:

“Người có miếng kim bài này thì có thể an cư tại Trường An được rồi”.

Thiết Ma Lặc không nói dứt khoát, chỉ nói:

“Đa tạ Công chúa hậu tứ, ta cũng có một món lễ vật tặng cho Công chúa”.

Trường Lạc công chúa hỏi:

“À, người cũng có lễ vật cho ta à?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Bất quá, là ta mượn hoa hiến Phật, xin Công chúa đừng lấy làm phiền lòng”.

Trường Lạc công chúa không hiểu ra sao, chờ đến khi tiếp lễ vật vào tay, miết nhẹ một cái thì mới minh bạch, đó chính là chiếc đồ chương mà Không Không Nhi trộm đi. Trường Lạc công chúa có chút thất vọng, song lại nghĩ lại, đây tuy không phải lễ vật Thiết Ma Lặc tặng cho nàng, nhưng đối với ca ca nàng mà nói thì không lễ vật nào quý giá bằng, y thu hồi được chiếc đồ chương này, cũng có thể đỡ được một tảng đá trong lòng.

Trường Lạc công chúa bảo:

“Tốt, người tặng ta lễ vật này, đủ chứng tỏ các người không có ý đối nghịch với triều đình, trước mặt ca ca, ta khả dĩ cũng có thể ăn nói được”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Thỉnh Công chúa trước mặt Hoàng thượng thay Ma Lặc tạ ân, cũng thỉnh Công chúa bảo trọng”.

Trường Lạc công chúa nói:

“A, người đi rồi đấy ư...”

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Công chúa còn có gì phân phó?”

Trường Lạc công chúa nhìn Thiết Ma Lặc một hồi tối hậu, sau một lát thì thở dài một hơi:

“Được, người đi đi. Ta cũng nên hồi cung rồi!”

Đại môn sớm đã mở rộng, Thiết Ma Lặc hội họp lại với mọi người, chờ cho phụng xa của Công chúa vừa đi, bọn họ cũng theo ra. May mắn là mọi người không ai bị thương, chỉ thiếu Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh. Thiết Ma Lặc nghĩ bụng, “Giáo trường đã mặc cho người ra ngoài, Công chúa lại đích thân truyền thánh chỉ, không cho phép bắt loạn người. Thiết nghĩ vũ lâm quân cũng sẽ không đặc biệt làm khó Đỗ thúc thúc. Cứ chờ ra ngoài rồi đi nghe ngóng. Nói không chừng thúc thúc sớm ra ngoài trước rồi”.

Thiết Ma Lặc mặc dù đã tự giải khai nổi băn khoăn nhưng rốt cuộc trong lòng vẫn bồi hồi không yên. Không Không Nhi thì lại dương dương đắc ý, ha hả cười nói:

“Bây giờ chúng ta nên đến thăm hỏi Tần Tương. Thánh chỉ giả của ta biến thành thánh chỉ thật, thiết nghĩ y và Uất Trì Bắc hai người có thể an nhiên vô sự”.

Thiết Ma Lặc cũng đang nghĩ đến Tần Tương, chỉ đành tạm gác lại chuyện Đỗ Bách Anh sang một bên, y nói:

“Tần đại ca vì chúng ta mà chịu tai bay vạ gió, thực nên đến vấn an huynh ấy”.

Thiết Ma Lặc biết nơi ở của Tần Tương nên đi trước dẫn đường cho mọi người.

Chợt thấy viên quan quân theo hầu Trường Lạc công chúa phi ngựa đuổi tới, kêu lên:

“Phụng mệnh Công chúa, hộ tống các người một đoạn đường”.

Không Không Nhi phật ý không vui nói:

“Chúng ta tự mình đi, không cần người hộ tống”.

Viên quan quân kia lại nói:

“Ta biết các người sẽ đi, nhưng lệnh của Công chúa, ta sao dám không theo?”

Quần hùng mặc dù không muốn có viên quan quân này đồng hành nhưng hôm nay thoát hiểm được cũng đều nhờ vào Trường Lạc công chúa ra sức giúp đỡ, nể mặt Công chúa nên cũng không tiện cự tuyệt người mà nàng phái đến.

Không Không Nhi trầm lắng bẩm: “Chúng ta là đến thăm hỏi Tần Tương, nếu như để tên quan quân này biết thì đối với Tần Tương có điểm bất thỏa”. Đi được một đoạn thì Không Không Nhi không nhịn được nữa đành nói:

“Được rồi, được rồi, người đã hộ tống một đoạn đường rồi, chúng ta cũng đã lĩnh tình không ít, người quay về đi”.

Lúc này đã rời xa giáo trường vài dặm, trước sau không còn thấy tung tích của quan quân đâu nữa. Viên quan quân kia chợt cười nói:

“Còn phải đưa đến tận địa đầu, người đuổi ta đi ta cũng không đi”.

Không Không Nhi không khỏi cả giận nói:

“Địa đầu cái gì, người rốt cuộc muốn đưa đến tận đâu?”

Viên quan quân kia chỉnh sắc mặt nói:

“Các người đến đâu thì ta đưa đến đấy, ra khỏi Trường An ta vẫn còn phải đồng hành với các người nữa!”

Không Không Nhi phẫn nộ:

“Đâu ra cái lý đó, ta chưa từng thấy kiểu tiền khách nào như vậy! Người đi hay không đi, thực sự muốn ta chửi à?”

Thiết Ma Lặc chợt dang tay chắn giữa hai người ngăn Không Không Nhi lại rồi nói:

“Các hạ rốt cuộc là ai?”

Nguyên lai y càng nhìn càng thấy viên quan quân này tựa như đã từng quen biết, trong lòng vốn đã nghĩ đến một người, bất quá không dám tùy tiện nhận mặt.

Viên quan quân kia ha hả cười, đột nhiên giơ tay lên xoa mặt một cái, thanh âm cũng đột ngột thay đổi, nói:

“Rốt cuộc là nhân quang Thiết trại chủ lợi hại!”

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ reo lên:

“Đỗ thúc thúc!”

Viên quan quân này chính là Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh.

Nguyên lai Đỗ Bách Anh y thuật tinh diệu, lại sở trường thuật cải dung dịch mạo, khi hỗn chiến bùng ra, y trừ mưu tính kế thoát hiểm, rốt cuộc nghĩ ra một chủ ý. Y thừa cơ hỗn loạn, liền bắt lấy một tên quan quân thủ hạ của Vũ Duy Dương, rồi dùng thủ pháp nhanh nhẹn vô luân lột sạch y phục của hắn, lập tức hoán đổi, rồi thì triển qua loa một chút tiểu xảo, tức thì liền biến thành một viên quan quân có tướng mạo rất khác với tướng mạo nguyên bản của y. Lúc đó, mọi người trong giáo trường đang ác đấu quên cả sống chết, chiếu cố cho mình còn chưa xong nào có ai còn để ý đến y. Rồi cứ vậy, y giả mạo thân phận quan

quân, nói dối rằng Vũ Duy Dương có lệnh sai y quay về điều binh nên rất dễ dàng gạt mở được một đạo môn mà ra ngoài. Khi đó Tần Tương đã bị áp giải đi, Không Không Nhi thì chưa đến.

Đỗ Bách Anh biết Thiết Ma Lặc và Trường Lạc công chúa có giao tình, sau khi thoát thân liền đến phủ Công chúa cầu kiến, nhờ nàng viện thủ. Trường Lạc công chúa nghe xong thì kinh hãi, vội vàng vào cung gặp ca ca. Lúc này Lý Hanh đã phải tên thái giám kia đến giáo trường khấu truyền thánh chỉ.

Lý Hanh tức giận chưa nguôi, liền kể chuyện này lại cho Trường Lạc công chúa. Trường Lạc công chúa giậm chân nói:

“Ca ca, lần này người làm đại sai, đại sai rồi!”

Lý Hanh giật mình hỏi:

“Thế nào?”

Trường Nhạc Công chúa nói:

“Không Không Nhi lại khất vô tung, thị vệ trong cung của người có thể ngăn cản được hãn không quay lại không?”

Lý Hanh ngây người ngơ ngác rồi nói:

“Sau này chỗ ta ở, sẽ tăng thêm thị vệ, vây kín xung quanh phòng, cho dù không ngăn được Không Không Nhi lên vào vương cung thì việc hãn muốn hành thích trẫm cũng là không thể”.

Tuy nói như vậy nhưng trong lòng Lý Hanh không khỏi phát lạnh. Trường Lạc công chúa cười nói:

“Suốt ngày nơm nớp lo lắng, làm người còn có tư vị gì nữa? Hơn nữa họa còn không chỉ từ phía Không Không Nhi. Thần dũng của Thiết Ma Lặc huynh đã biết rõ, vạn nhất vũ lâm quân không bắt được y, để y đào thoát, chẳng phải triều đình lại có thêm một đại địch sao? Còn hai người Tần Tương và Uất Trì Bắc đều là rường cột của triều đình, lại trung thành cẩn cẩn. Bây giờ người nghe lời Vũ Duy Dương sàm tấu, muốn khép tội hai người bọn họ, sau này còn ai giúp người bảo giá giang sơn Đại Đường nữa? Phàm khi hành sự, phải phân nặng nhẹ, chu toàn mọi lo lắng. Thiết Ma Lặc theo như Vũ Văn Dương nói là đã gia nhập lực lâm, cho dù là thật, thì đó là ở địa giới Ngụy Bác cách xa Trường An, chịu sự xâm nhiễm của bọn họ là các phiên trấn Tiết độ sứ, mối họa triều đình phải gánh tất nhiên không lớn. Nhưng bây giờ người lại thân hạ thánh chỉ bắt y, vạn nhất y tại Trường An tạo phản, lại hợp với Tần Tương, Uất Trì Bắc cùng nhất khởi, như thế sẽ gây ra đại loạn lớn! Người nghĩ lại mà xem, Không Không Nhi đã khó đối phó, lại thêm Thiết Ma Lặc, rồi còn bức Tần Tương tạo phản, giang sơn Đại Đường này có thể giữ được không?”

Lý Hanh nghe xong thì không khỏi mồ hôi lạnh thành dòng tuôn xuống, y nói:

“Ta nhất thời nóng giận, xác thực là không lo lắng chu toàn. Vũ Duy Dương đó cũng thật đáng chết, xúi giục trẫm hạ thánh chỉ như vậy. Bây giờ phải làm sao?”

Trường Lạc công chúa cười nói:

“Chỉ cần tái truyền thánh chỉ, tạo ân cho Thiết Ma Lặc, lại phong cho Tần Tương một chức quan cao hơn. Người giao việc này lại cho thần sắp xếp, sẽ giúp người thu xếp ổn thỏa. Chỉ là phải chịu ủy khuất Vương tổng quân chút ít”.

Lý Hanh đáp:

“Chớ nói ủy khuất, người giết hãn trẫm cũng mặc cho người, nhanh đi, nhanh đi!”

Chuyện là như vậy, Trường Lạc công chúa được Lý Hanh đồng ý thì liền bày biện nghi trượng, còn kêu Đỗ Bách Anh sung vào làm quan quân theo hầu nàng, rồi kịp đến giáo trường cứu cả nhóm người Thiết Ma Lặc ra.

Cuộc nói chuyện của Trường Lạc công chúa và ca ca nàng, đương nhiên là Đỗ Bách Anh không biết, nhưng kế hoạch hành sự và gián lược sự tình đã qua thì Trường Lạc công chúa không giấu y.

Lập tức Đỗ Bách Anh mang ngọn nguồn kể lại, chúng nhân mới biết Trường Lạc công chúa là do y thỉnh đến, người người đều tán dương y trí kế vô song, nhưng không biết Lý Hanh thật sự cũng có cổ kỹ, chứ không phải hoàn toàn vì nể tình muối muối.

Mọi người một mặt chuyện trò cười nói, một mặt lên đường. Tần Tương sống ở khu vực ngoại thành phía tây, dưới chân núi Ly Sơn.

Trước gia trang là một cánh rừng, chúng nhân đến nơi thì thấy cổ tù xa còn ở trong rừng, Long Thành Hương và nghĩa phụ nàng cũng đang chờ ở đó. Long Thành Hương nhìn thấy Không Không Nhi và sư phụ liền vội vàng bước ra nghênh tiếp.

Không Không Nhi hỏi:

“Người đưa Tần Tương về nhà chưa?”

Long Thành Hương đáp:

“Đã đưa về rồi”.

Không Không Nhi lại hỏi:

“Vì sao người không ở Tần gia chờ ta?”

Long Thành Hương đáp:

“Vấn bối sợ y”.

Không Không Nhi phá lên cười lớn, Long Thành Hương hỏi:

“Còn hai tên quan quân này thì phải xử trí thế nào?”

Nguyên lai hai tên quan quân áp giải Tần Tương và Uất Trì Bắc cũng bị Không Không Nhi điểm huyết, bây giờ vẫn còn ở trên tù xa. Không Không Nhi nói:

“Bây giờ có thể cho bọn chúng đi được rồi. Người mang tù xa này đưa đi nửa đường, rồi để mặc bọn chúng tự mình hồi thành”.

Long Thành Hương lại hỏi:

“Sư phụ, sao không thấy Sử sư muối?”

Tân Chỉ Cô nói:

“Ta cũng không biết tường tận, nghe nói nó căn bản không đến hội trường, sớm đã theo người khác đi rồi”.

Long Thành Hương rất lấy làm kinh ngạc, nàng đưa mắt liếc Đoàn Khắc Tà một cái rồi hỏi:

“Có chuyện như vậy sao? Sư muối theo ai bỏ đi vậy?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Nghe nói là cùng tân nhiệm Lục lâm Minh chủ bỏ đi. Cái này là Đoàn Khắc Tà nói, ta cũng không biết là thật hay giả? Tính khí của sư muối người thì người biết rồi đó, nói không chừng là nó và tiểu Đoàn giận nhau, cho nên cố ý chọc tức tiểu Đoàn một chút, cái đó cũng khó nói”.

Tân Chỉ Cô tâm tình thư khoái, nói chuyện cũng khó tránh nói hơi nhiều, chợt phát giác mọi người đều chăm chăm nhìn mình, tức thì có điểm ngưng ngừng, bà cười nói:

“Bọn họ đến bái phỏng Tần Tương, người cũng có chánh sự phải làm. Chuyện sư muối người không cần quản thêm nữa, đi thôi!”

Nói xong, bà quay đầu nhìn Không Không Nhi, thản nhiên cười, rồi nói:

“Bây giờ lại đến phiên muối phải lo lắng cho đám tiểu bối”.

Không Không Nhi không quen tán tỉnh trước mặt người khác, tức thì cả mặt đỏ bừng.

Mọi người không cười Không Không Nhi bởi vì tin tức Tân Chỉ Cô vừa nói làm mọi người kinh ngạc, đặc biệt là đối với Niếp Ẩn Nương, càng tựa như sấm động trời quang, lòng tràn đầy nghi vấn, nàng trầm tư, “Bà ta nói Lục lâm Minh chủ gì đó, chẳng phải là Mưu Thế Kiệt hay sao? Thế Kiệt sao lại cùng yêu nữ đó tư hôn?”

Nhưng trước mặt mọi người nàng cũng không tiện hỏi ngay Đoàn Khắc Tà. Chúng nhân mặc dù cảm thấy kinh ngạc, nhưng bọn họ đều là giang hồ hào kiệt, đối với chuyện tư tình nam nữ thì không tiện xen vào, cho nên cũng không có ai nghị luận gì.

* * * * *

Chúng nhân đi tới trước cửa Tần gia, chỉ thấy hai cánh đại môn đóng chặt. Thiết Ma Lặc liền muốn gõ cửa, Không Không Nhi cười nói:

“Đừng làm kinh động đến người nhà y”.

Y lấy chìa khóa ra, cho vào trong khe cửa khoa khoa một cái, nhẹ nhàng đẩy, tức thì đẩy được ra ngay.

Mặc dù Tần Tương làm thống lĩnh vũ lâm quân, nhưng trong nhà lại không dùng gia đình hộ viên, chỉ có hai lão bộc trông cửa, hai lão thấy một đám người đột nhiên ùn ùn kéo đến thì đại kinh thất sắc, Không Không Nhi cười ha hả nói:

“Không cần sợ hãi, chúng ta là bằng hữu lâu năm của lão gia các người”.

Tần Tương và Uất Trì Bắc lúc này cũng vừa vặn tự giải khai được huyết đạo. Tần Tương nghe thấy thanh âm của Không Không Nhi thì lửa giận bốc lên. Không Không Nhi vừa mới bước một chân vào đại sảnh, Tần Tương liền nhảy lên, lao đến trước mặt đánh y một quyền, lớn tiếng rít:

“Không Không Nhi, người hại ta thực khổ!”

Không Không Nhi cười nói:

“Người không đa tạ ta thì thôi, sao còn muốn đánh ta?”

Thân hình khẽ lay động, y sớm đã tránh về sau lưng Thiết Ma Lặc.

Thiết Ma Lặc giữ Tần Tương lại rồi nói:

“Đại ca, chớ trách nhầm người tốt, Không Không tiền bối cướp tù xa, cũng chẳng qua là không muốn đại ca gặp nạn”.

Tần Tương giận dữ:

“Các người đến đây như vậy không phải là buộc ta thực sự mang ác danh là kẻ phản bội triều đình hay sao? Ma Lặc, chúng ta đã một phen huynh đệ, chỉ cần người có thể bình an xuất kinh, Tần mỗ ta cam nguyện bỏ tánh mạng, mặc cho triều đình xử trí. Nhưng người không thể liên lụy ta phải gánh tội danh phản nghịch được!”

Không Không Nhi hắc hắc cười nói:

“Ta cái gì cũng đã thấy qua, nhưng còn chưa thấy loại trung thần nào hồ đồ ngu xuẩn như người cả!”

Tần Tương giận dữ đẩy Thiết Ma Lặc ra, lại muốn nhào đến đánh Không Không Nhi, Uất Trì Bắc chợt nói:

“Đại ca, không bằng chúng ta dẫn theo gia quyến bỏ đi. Chúng ta cũng không phản bội triều đình, bằng vào một thân khí lực của chúng ta, tại thôn quê cày ruộng cũng có thể qua ngày, chẳng hơn là ở triều đình chịu tội sao?”

Không Không Nhi cố ý chọc tức Tần Tương, y vỗ tay cười nói:

“Lời này mới thật là đúng nha! Tần thống lĩnh, các người cũng không cần cày ruộng, ta dạy cho các người vài món bản lĩnh tay chân, ngày đến ngàn nhà, đêm qua trăm hộ, đảm bảo các người cả đời ăn không hết, muốn cái gì có cái nấy, còn hơn người làm Long Kỵ đô úy cả chục lần, trăm lần!”

Thiết Ma Lặc nói:

“Không Không tiền bối nói đùa với huynh đó, đệ nói thật cho huynh, bọn đệ đến báo hỉ cho huynh đây”.

Tần Tương bực tức nói:

“Báo hỉ cái khi gì, Ma Lặc, người cũng đến chọc tức ta à?”

Thiệt Ma Lặc nói:

“Đây là sự thực, Hoàng thượng thực sự có thánh chỉ chẳng những xá miễn tội cho chúng ta, huynh và Uất Trì đại ca cũng vô sự, khả năng còn được thăng quan nữa”.

Tần Tương lẽ nào chịu tin, liền kéo Uất Trì Bắc rồi nói:

“Người cũng không nghe lời ta à? Chúng ta thế đại trung lương, chẳng những không thể phản bội triều đình, mà tránh né trừng phạt của triều đình cũng là điều không được. Người đừng nói vớ vẩn, nhanh theo ta vào triều thỉnh tội”.

Thiệt Ma Lặc kêu lên:

“Tần đại ca, huynh nghe đệ nói xong rồi hãy đi cũng chưa muộn”.

Đang lúc giằng co, nhón nhón nháo nháo, chợt nghe thấy ngoài cửa có người cao giọng hô báo:

“Khâm sai đại nhân đến, lệnh Tần Tương và Uất Trì Bắc nghênh tiếp thánh chỉ!”

Tần Tương thở dài một hơi rồi nói:

“Chúng ta chậm một bước rồi, triều đình đã đến vấn tội trước rồi. Được rồi, Ma Lặc huynh đệ, ta cầu xin các người nấp ra phía sau cho ta, ngàn vạn lần đừng làm chuyện hồ đồ”.

Không Không Nhi cười nói:

“Được, ta nể tình người, không trộm đồ của khâm sai đại nhân”.

Thiệt Ma Lặc lại nói:

“Cung hỉ đại ca, hạ hỉ đại ca, thánh chỉ vừa đến, tất có tin mừng”.

Mấy người Thiệt Ma Lặc vừa mới nấp ra phía sau thì Khâm sai đại nhân đã tiến vào đại môn, Tần Tương vội vàng bày hương án, cùng với Uất Trì Bắc song song quỳ xuống, nghênh tiếp thánh chỉ.

Uất Trì Bắc lải nhải thăm bên tai Tần Tương:

“Đại ca, huynh có con trai rồi, chết đi cũng xong. Đáng thương đệ còn chưa cưới lão bà nữa!”

Tần Tương quay ngang lườm Uất Trì Bắc một cái, hỏa khí đầy bụng. Lúc này khâm sai đã bước lên bậc tam cấp, đi đến trước mặt bọn họ, Tần Tương mặc dù tức giận nhưng cũng không dám mắng Uất Trì Bắc nửa câu.

Chỉ nghe khâm sai tuyên đọc thánh chỉ rằng:

“Tần Tương, Uất Trì Bắc hai người công trung vì nước, phục hồi nguyên chức, tịnh gia phong Tần Tương làm Trấn Quốc Công, Uất Trì Bắc làm Tĩnh Quốc Công, khâm thử!”

Tần Tương vừa kinh vừa mừng, tiếp lấy thánh chỉ rồi vội vàng tạ ân. Khâm sai hỏi:

“Ta phải trở về phục mệnh Hoàng thượng. Tần đại nhân có gì muốn ta tâu thay chăng?”

Tần Tương nói:

“Hoàng ân rộng rãi, Tần mỗ tan xương nát thịt cũng chưa đủ báo đáp. Thỉnh đại nhân mang thành ý này của Tần mỗ trần minh với Thánh thượng”.

* * * * *

Khâm sai đi rồi, Tần Tương vẫn ngơ ngác cầm thánh chỉ, Uất Trì Bắc nói:

“Tần đại ca, lần này chúng ta chuyển họa thành phúc, so với đa tạ hoàng ân, chẳng bằng chúng ta đa tạ Không Không Nhi”.

Không Không Nhi ha hả cười lớn, cùng với đám người Thiết Ma Lặc từ trong hậu đường bước ra nói:

“Tần Tương, ngươi còn muốn đánh ta không? Nếu ngươi có hứng, Không Không Nhi ta cũng không ngại đấu với ngươi ba trăm hiệp”.

Uất Trì Bắc kêu lên:

“‘Không Không Nhi chân hữu nhĩ’, rốt cuộc ngươi làm thế nào mà được như vậy?”

Tần Tương thì lại vô cùng hổ thẹn, cả đời y ngoài Hoàng đế ra chưa từng cúi đầu trước ai, lúc này cũng đành phải đỏ cả mặt mày bước đến hướng Không Không Nhi đa tạ. Không Không Nhi cười rằng:

“Kỳ thật các ngươi nên hướng Thiết Ma Lặc cảm ơn mới đúng. Nếu như không có giao tình giữa Thiết Ma Lặc và Trường Lạc công chúa, Không Không Nhi ta cũng vô năng vi lực”.

Lập tức y mang sự tình trải qua kể lại một lần, Tần Tương bấy giờ mới minh bạch những khúc chiết bên trong. Uất Trì Bắc lại ha hả cười nói:

“Các ngươi đều là ân nhân của ta. Ngày mai ta sẽ sớm lấy lão bà, ít nhất cũng phải sinh hai đứa con trai, một đứa bái Thiết Ma Lặc làm cha nuôi, một đứa bái Không Không Nhi làm cha nuôi. Ôi, chỉ tiếc dung mạo của ta thế này, không biết có ai chịu gả cho ta không?”

Y hồn nhiên nói một trận, khiến cho mọi người phá lên cười rộ.

Không Không Nhi cười bảo:

“Tần thống lĩnh đã không muốn đánh với ta, ta đây cũng phải đi rồi. Sở huynh đệ, ta đi giúp ngươi truy hồi thanh Kim Tinh đoản kiếm”.

Tân Chỉ Cô nói:

“Được, huynh đi bắt Tinh Tinh Nhi, muội cũng đi trợ giúp huynh, Tinh Tinh Nhi còn thiếu muội một cái bạt tai...”

Uy, Không Không Nhi, huynh đừng chạy quá nhanh, chờ muội với!”

Không Không Nhi, Sở Bình Nguyên, Tân Chỉ Cô đi rồi, Phong Cái Vệ Việt cười nói:

“Xem ra đám mối này của bọn họ không cần lão ăn mày ta làm mai rồi. Lão ăn mày ta cũng nên đi thôi. Tần thống lĩnh, đa tạ ngươi đã chiếu cố huynh đệ Cái bang ở Trường An”.

Tần Tương đáp:

“Vệ lão tiên bối, ta còn chưa được mời ngài uống rượu đó”.

Vệ Việt cười nói:

“Lão ăn mày có tính rất xấu, uống rượu cũng phải chọn nơi, ta từ xưa đến giờ không quen ngồi uống rượu trong nhà quan nhân, lão ăn mày ta thích ngồi uống ở những chỗ tồi tàn. Tần thống lĩnh mặc dù không như đám quan lại thông thường, lão ăn mày cũng rất bội phục ngươi, nhưng ta không muốn phá lệ. Như vậy đi, ngươi có hảo tửu không, cho ta đẩy cái hồ lô này để ta trên đường uống dần, vậy coi như ta đã lĩnh tình của ngươi”.

Tần Tương vội vàng đáp:

“Có, có! Nguyên tiêu năm nay, Hoàng thượng ngự ban cho ta một hũ mỹ tửu do ngự trù cất, ta còn chưa mở ra”.

Vệ Việt nói:

“Hoàng đế lão nhi của các ngươi rất khiến cho ta chán ghét, bất quá mỹ tửu do ngự trù của y cất thì lão khiêu hóa lại không chán ghét”.

Tần Tương biết tính lão, cũng không dám níu giữ thêm, y kêu lão bộc đổ đầy một hồ lô rượu cho Vệ Việt, rồi tiễn lão khỏi nhà. Thạch Thanh Dương, Tiêu Cố, mấy người Cái bang cũng theo lão đi.

Sau khi đám người Cái bang đi khỏi, hai cặp huynh muội Độc Cô Vũ, Độc Cô Oánh, Lữ Hồng Xuân, Lữ Hồng Thu cũng lần lượt cáo từ. Đoàn Khắc Tà, Sử Nhược Mai thay Tần Tương tiễn bọn họ ra cửa, Độc Cô Oánh cười nói:

“Sử đại ca, không, bây giờ là Sử đại tỷ rồi, Đoàn thiếu hiệp, huynh cướp đại tỷ của ta đi, sau này phải đổi đại tỷ ấy cho tốt, đừng có giận nhau nữa”.

Độc Cô Vũ cười nói theo:

“Các người giận nhau chỉ làm khổ muội muội ta”.

Đoàn Khắc Tà không khéo nói chuyện, chàng cũng chưa biết Độc Cô Oánh từng có một đoạn hải hước luyện ái Sử Nhược Mai, cho nên chỉ biết luôn miệng nghiêm trang xin lỗi.

Đoàn, Sử hai người trở lại phòng khách, Thiết Ma Lặc cười nói:

“Chúng ta đang nhắc đến đệ đó”.

Uất Trì Bắc chop tay Đoàn Khắc Tà ha hả cười rằng:

“Nguyên lai ngươi là con trai của cố nhân ta. Lệnh tôn lúc còn sống từng đánh với ta một lần, mặc dù ta bị người cho ném mùi thua thiệt, nhưng trong lòng lại thật bội phục người”.

Tần Tương lại nói:

“Người trong thiên hạ võ công cao cường cũng không ít, nhưng nếu nói đến hai chữ ‘Đại Hiệp’ trên chúng ta một bối, chỉ có hai người là lệnh tôn và Nam Tể Vân mới xứng đáng với danh xưng đó, dưới chúng ta một bối, ngoại trừ Thiết huynh đệ ra, ta chỉ kỳ vọng vào người”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Tại hạ còn kém lắm, mong được Tần thống lĩnh chỉ bảo nhiều hơn”.

Tần Tương thở dài, bùi ngùi nói:

“Ta ăn lộc của vua, chỉ có thể trung quân báo quốc, chỉ cầu không thẹn với lòng mình mà thôi. Chữ ‘Hiệp’ đó thật vô duyên với ta. Nhưng ta đối với lệnh tôn Đoàn đại hiệp, lại là cả đời kính bội. Lệnh tôn khi sanh tiền, ta vô duyên cùng người kết giao, cho đến hôm nay thấy được người cũng có thể bù lại chút ít”.

Tần Tương quay đầu lại rồi tiếp:

“Sử cô nương, nói ra ta và cô cũng không phải người ngoài, ta nên gọi cô một tiếng sư muội mới đúng, cô có biết không?”

Sử Nhược Mai ngẩn người không hiểu ra sao. Nàng không dám trả lời, nghĩ bụng, “Võ công của Tần Tương là gia truyền, thiên hạ đều biết, sao lại có quan hệ với ta?”

Lại nghe thấy Tần Tương nói tiếp:

“Lệnh tôn khi còn sống, từng làm Ngự sử trong cung, lúc đó ta còn là thằng nhóc ba thước, từng bái lệnh tôn nhận làm đệ tử, bắt đầu học sách, theo lệnh tôn mấy năm dài mài kinh sử. Đáng tiếc ta là đệ tử bất tài nhất, theo Sử lão sư niệm hết cái gì là Tứ Thư Ngũ Kinh, đến bây giờ một câu cũng không nhớ nổi”.

Sử Nhược Mai bấy giờ mới biết Tần Tương nói là về học vấn chứ không phải võ công. Tần Tương lại nói:

“Lệnh tôn khí phách cương nghị, dám can đảm giết, thời gian làm quan không lâu, nhưng tiếng ngay thẳng đã vang khắp thiên hạ! Lệnh tôn mặc dù sức trời gà không chặt, nhưng nói đến một chữ ‘Hiệp’ thì cũng xứng nhận mà không thẹn!”

Sử Nhược Mai nghe Tần Tương ca tụng phụ thân thì vừa cao hứng lại vừa thương tâm, nàng nghĩ tới bản thân mình chưa từng được nhìn mặt phụ thân thì không khỏi rưng rưng ngấn lệ, thần sắc buồn bã.

Uất Trì Bắc bảo:

“Đừng cứ nói đến chuyện xưa nữa, tục ngữ nói rất hay, Trường Giang sóng sau dề sóng trước, trần gian người mới vượt người xưa. Đoàn huynh đệ, Sử cô nương, biết đâu ngày sau lại còn hơn cả cha ông. Huynh nhanh mang rượu đến cho mọi người uống, thứ nhất là cùng Thiết huynh đệ ôn lại chuyện xưa, thứ hai là cũng nên ăn mừng chúng ta mới kết giao với hai vị tiểu bằng hữu”.

Tần Tương nói:

“Cơm rượu sớm đã chuẩn bị xong rồi”.

Lúc này, lưu lại nhà Tần Tương có sáu người, Thiết Ma Lặc, Đỗ Bách Anh, Đoàn Khắc Tà, Sử Nhược Mai, Niếp Ân Nương, Phương Ích Phù, cộng thêm Tần Tương với Uất Trì Bắc là vừa vặn tám người thành một bàn.

Trong sáu người, Thiết Ma Lặc là lão bằng hữu của Tần Tương, Đỗ Bách Anh và Tần Tương tuy trước đây chưa từng quen biết, nhưng cũng đều nổi tiếng, mộ danh nhau đã lâu, hơn nữa lại cùng có quan hệ với Thiết Ma Lặc.

Đoàn Khắc Tà, Sử Nhược Mai thì do duyên nguyên giữa phụ thân bọn họ và Tần Tương, nên càng xem như là cố tri. Phụ thân của Niếp Ân Nương lại là danh tướng, cùng với Tần Tương có nghĩa đồng liêu, nói ra cũng là quen biết. Chỉ có một mình Phương Ích Phù với Tần Tương là không có chút quan hệ, trên giang hồ lại chưa có tên tuổi gì, ngồi giữa một nhóm người không phải danh chấn giang hồ thì cũng là đại tướng triều đình, y không khỏi cảm thấy tự ti, may mà Tần Tương nhiệt tình hiếu khách cũng không quên y.

Rượu quá ba tuần, nhấp qua hai lượt, tửu ý nùng nùng, hào khí càng cao. Nhưng ngồi trong đó lại có một người, mặt mày ủ dột, ít nói chẳng cười, thần sắc ưu buồn, ít sôi nổi hơn cả Phương Ích Phù, đó chính là Niếp Ân Nương. Tần Tương cười nói:

“Niếp diệt nữ, diệt nữ có tâm sự gì lo lắng vậy? Có phải sợ là phụ thân biết chuyện cháu làm mà trách phạt không?”

Uất Trì Bắc cũng ha hả cười nói:

“Niếp diệt nữ, cháu thực sự là gan lớn hơn trời, dám nữ cải nam trang tham gia anh hùng đại hội, nghe nói còn cùng với quan quân động thủ. May mà không ai nhận ra diệt nữ là thiên kim tiểu thư của Niếp đại tướng quân. Diệt nữ không cần phải lo lắng, chúng ta quyết không tiết lộ chuyện này cho cha cháu biết đâu. Cứ an tâm mà sướng ầm đi”.

Bọn họ nào có biết Niếp Ân Nương là bởi có tâm sự khác nên mới ảm đạm không vui.

Niếp Ân Nương chợt giật mình, tự biết thất thố, liền thuận theo mà cười trừ:

“Cháu là sợ phụ thân biết, đa tạ hai vị thúc đã giấu giúp, chỉ là tiểu diệt tửu lượng kém, không dám phụng bồi hai vị thúc thúc”.

Uất Trì Bắc nói:

“Ta nghe nói cháu mới bước chân vào giang hồ vài năm nay, sớm đã có thanh danh nữ hiệp, người người đều nói cháu là cân quắc tu mi, sao đến nhà thúc thúc mà lại xấu xấu hủ hủ thành bộ dạng thiên kim tiểu thư vậy? Cũng được, ta không ép cháu uống bát lớn, chén nhỏ này thì nhất định phải uống”.

Niếp Ân Nương không làm khác được, chỉ đành cùng ba vị trưởng bối theo thứ tự Tần Tương, Uất Trì Bắc, Thiết Ma Lặc mà uống với mỗi người một chén, tâm sự lại càng nặng nề thêm.

Tần Tương nâng chén rượu lên nói:

“Thiết huynh đệ, ta đệ hôm nay nhất biệt, hậu hội vô kỳ, tạ đệ chân thành kết giao, xin thứ cho ngu huynh trực ngôn khuyên một lời”.

Thiết Ma Lặc đáp:

“Ma Lặc đang muốn thỉnh đại ca tặng lời”.

Tần Tương khuyên bảo:

“Người có chí riêng, đệ không muốn làm quan, ta cũng không cưỡng ép. Nhưng tư hỗn trong chốn lục lâm cũng không phải kể lâu dài”.

Thiết Ma Lặc đáp:

“Đa tạ lời vàng ngọc của đại ca. Nhưng xin đại ca an tâm, tiểu đệ tuy thân tại lục lâm, song quyết không làm tổn hại đến nước nhà. Đại ca, huynh mặc dù ở Trường An, thiết nghĩ cũng đã biết chuyện khắp nơi phiên trấn chuyên hoành, coi thường triều đình, khi áp bách tính. Tiểu đệ tuy không dám nói thể thiên hành đạo, nhưng cũng không đành lòng thấy dân chúng vô tội chịu khổ, nếu như thể đạo không thay đổi, tiểu đệ tình nguyện chung thân ở lại lục lâm”.

Uất Trì Bắc dốc chén rượu ực vào miệng, rồi nói:

“Thiết huynh đệ nói không sai, nếu như ta không phải tổ truyền là quan, ta cũng muốn làm cường đạo cho xong. Tần đại ca, theo đệ thấy, như Thiết huynh đệ làm một đầu lĩnh cường đạo, so với chúng ta làm tướng quân còn thống khoái hơn nhiều!”

Tần Tương thực sự không có biện pháp, hơn nữa y cũng chẳng phải không có oán hận, bất quá quan niệm trung quân của y đã trở thành thâm căn cố đế, lại mang thân phận đại tướng quân, cho nên y mới không chịu dễ dàng phát tiết.

Lúc này đã có vài phần tửu ý, y không khỏi thở than:

“Uất Trì hiền đệ, đệ nói cũng là sự thật. Bất quá, những lời nói bậy như vậy, không nên nói ra bởi ta và đệ”.

Uất Trì Bắc cười nói:

“Đã là sự thật, tại sao lại là nói bậy. Thiết huynh đệ làm cường đạo, huynh cũng không nên trách đệ ấy! Như đệ thấy, y làm đầu lĩnh cường đạo, đối với triều đình còn có công đó. Triều đình không dám thảo phạt đám tiết độ làm mưa làm gió kia, Thiết huynh đệ lại chuyên đối đầu với bọn chúng, cái này đúng như tục ngữ có nói ‘ác nhân sẽ có ác nhân trị’, đệ huynh hẳn nên vỗ tay khoan khoái đó!”

Thiết Ma Lặc cười nói:

“Uất Trì đại ca, huynh uống quá nhiều rồi, lời lung tung nói ít thôi, không bàn quốc sự, chúng ta chỉ luận tình huynh đệ!”

Uất Trì Bắc bảo:

“Đúng, đúng, chúng ta chỉ luận tình huynh đệ. Ồ mà nói đến, ta lại nhớ tới tên huynh đệ còn lỗ mãng hơn ta...”

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Đúng rồi, đệ đang muốn hỏi huynh, sao hôm nay không thấy Nam ca?”

Trong lời của Uất Trì Bắc gọi là “huynh đệ lỗ mãng” và Thiết Ma Lặc chuyển thành “Nam ca” chính là chỉ đệ đệ của Uất Trì Bắc, tức Uất Trì Nam.

Uất Trì Bắc đáp:

“Hắn phụng mệnh đến Lộ Châu giám quân, còn chưa hồi kinh. Uy, ta muốn hỏi đệ một người”.

Thiết Ma Lặc hỏi:

“Ai?”

Uất Trì Bắc nói:

“Có một vị thiếu niên anh hùng mới nổi, tên gọi Mưu Thế Kiệt, có lẽ là đệ biết chứ?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Chẳng những quen biết, mà còn rất quen, sao huynh lại hỏi đến y?”

Uất Trì Bắc nói:

“Tần đại ca vừa nói rằng ta nói bậy bạ, kỳ thật đó là những lời mà ta thu thập từ miệng người khác. Những lời này là do Mưu Thế Kiệt nói với đệ đệ ta. Đệ đệ ta rất bội phục Mưu Thế Kiệt đó!”

Thiết Ma Lặc nói:

“Đệ cũng từng nghe nói Mưu Thế Kiệt và Nam ca có một đoạn giao tình”.

Uất Trì Bắc nói:

“Mưu Thế Kiệt lần này bị liệt vào danh sách ‘phản nghịch’, sao lại không thấy y? Y không đến hội trường sao?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Đêm qua y đã xuất thành rồi”.

Uất Trì Bắc hạ chén than:

“Đáng tiếc, đáng tiếc! Đệ đệ ta tán dương hấn rất xứng anh hùng, hôm nay ngồi đây lại thiếu một người như vậy, thực sự là tiếc nuối”.

Thiết Ma Lặc trầm ngâm hồi lâu rồi đột nhiên nói:

“Nhị ca, hai huynh đệ huynh đều là người ngay thẳng trực tính, theo đệ thấy, Mưu Thế Kiệt tuy là anh hùng, nhưng các huynh không thích hợp kết giao với y”.

Niếp Ân Nương nghe bọn họ đề cập đến Mưu Thế Kiệt thì để tâm lắng nghe. Lời Thiết Ma Lặc vừa thốt ra lại khiến cho phương tâm nàng thấp thỏm bất an, nghi vấn trùng trùng.

Uất Trì Bắc tròn mắt hỏi:

“Vì sao vậy?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Mưu Thế Kiệt là tân nhiệm Lục lâm Minh chủ”.

Uất Trì Bắc chột “ai chà” một tiếng kinh ngạc, nhưng rồi lại nói ngay:

“Thiết huynh đệ, đệ cũng là cường đạo đầu tử mà!”

Thiết Ma Lặc nói:

“Cách làm của y và đệ có chỗ bất đồng, y hoàn toàn không muốn chung thân làm cường đạo đầu tử”.

Uất Trì Bắc bảo:

“Thế cũng rất hay mà!”

Thiết Ma Lặc cười rằng:

“Y không muốn làm cường đạo lại muốn làm Hoàng đế đó! Muốn làm Hoàng đế cũng chẳng hệ trọng, bất quá, bất quá...”

Tần Tương kêu lên:

“Ai chà, các người đều uống say hết rồi!”

Thiết Ma Lặc cười một tiếng rồi nói:

“Đúng, đã nói không bàn đến quốc sự, ta cũng không muốn nghị luận lung tung. Rượu thật cũng hơi nhiều, chúng ta còn phải lên đường, Tần đại ca, chúng ta cáo biệt ở đây nha!”

Uất Trì Bắc mặc dù không kiêng kỵ gì, nói chẳng lựa lời, nhưng nghe thấy Thiết Ma Lặc nói câu “Muốn làm Hoàng đế cũng chẳng hệ trọng gì”, thì cũng không khỏi hoảng hốt, không dám nói thêm nữa.

Thiết Ma Lặc vốn có ý định khác, mặc dù y cũng có vài phần tử ý nhưng vẫn còn thanh tỉnh, mới thấy Tần Tương bực mình, lập tức nghĩ bụng: “Ta chỉ muốn huynh đệ Uất Trì Bắc biết Mưu Thế Kiệt là người thế nào, tránh giao kết với y, hà tất phải nói nhiều với Tần đại ca làm gì”.

Nguyên vì Thiết Ma Lặc tối trọng tình nghĩa, mặc dù Mưu Thế Kiệt và y đã đường ai nấy đi, cũng như đã tuyệt giao, nhưng Thiết Ma Lặc còn niệm tình thù tức khi xưa, vẫn hy vọng có thể khuyên Mưu Thế Kiệt hồi đầu. Cho nên cũng không muốn trước mặt Tần Tương mang chi tiết về Mưu Thế Kiệt ra nói rõ ràng.

Uất Trì Bắc nói:

“Thiết huynh đệ, ta với đệ không bàn chuyện lục lâm là được, hà tất phải lập tức đi như vậy?”

Thiết Ma Lặc cười đáp:

“Thiên hạ không có bữa tiệc nào không tàn, hôm nay chúng ta có thể tụ hội được đến nửa ngày cũng là cơ duyên ngoài ý, đệ nếu tiếp tục lưu lại đây, bị người khác biết được, chỉ sợ đối với các huynh có điều bất tiện. Hơn nữa, sắc trời không còn sớm, bọn đệ cũng nên thượng lộ rồi”.

Tần Tương thở dài một hơi rồi nói:

“Thiết huynh đệ, ta và đệ lòng dạ đều trong sáng, đạo tuy bất đồng nhưng đều là tận tâm vì nước như nhau, sau này bất luận đệ thế nào, ta đều có thể yên tâm bỏ qua. Được, đệ phải đi ta cũng không tiện cưỡng lưu. Ta có một chút lễ vật nhỏ, mong các người nhận cho”.

Thiết Ma Lặc ngẩn người, rồi nói:

“Tần đại ca, đệ huynh chẳng phải giao tình thâm thường như thế tục, sao lại muốn tặng lễ vật làm gì?”

Tần Tương cười nói:

“Ta thấy các người không có ngựa cưỡi, muốn tặng mỗi người một con để các người lên đường cho tiện. Loại lễ vật này không coi là quá thô tục chứ”.

Thiết Ma Lặc ha hả cười:

“Cái này chính hợp chúng ta cần dùng, nếu đệ chối từ thì lại trở thành người thô tục”.

Tần Tương bình sanh không đặc biệt ham mê gì, duy chỉ có ham mê danh mã. Trong bầy ngựa của y, có hơn mấy chục con ngựa tốt từ các nơi như Đại Uyển, Khang Cư, Thổ Phiên, thậm chí là mã xa A Lạp Bá tiến cống. Lập tức y chọn lấy sáu con tặng cho sáu người nhóm Thiết Ma Lặc, rồi lại lấy một lệnh tiễn giao cho Thiết Ma Lặc mà dặn:

“Tây môn do vũ lâm quân canh giữ, đệ giao xuất lệnh tiễn của ta thì có thể bớt được nhiều phiền toái”.

* * * * *

Có lệnh tiễn của Tần Tương, quả nhiên không hề bị tra hỏi gì, sáu người dễ dàng rời khỏi kinh thành. Thiết Ma Lặc trở về phía tây, cáo biệt Trường An, nhớ lại tảo ngộ mấy ngày qua: Cùng Mưu Thế Kiệt chia tay, cùng Trường Lạc công chúa trùng phùng, giết chết đại cừu địch Dương Mục Lao, lại cùng Tần Tương, Uất Trì Bắc giải bày tâm sự... những sự tình này, có thương tâm khổ sở, cũng có thống khoái lâm ly, mỗi một chuyện đều khiến y quên cũng không thể quên, hồi tưởng lại không khỏi vạ phần cảm khái.

Đỗ Bách Anh cười bảo:

“Có ngựa tốt do Tần Tương tặng, ước chừng trước khi trời tối chúng ta có thể đi được trên trăm dặm”.

Niếp Ân Nương chợt nói:

“Khắc Tà, ngựa mà đệ cưỡi xem ra không tệ, ta muốn cùng với đệ tỷ thí kỹ thuật, xem ai chạy nhanh hơn?”

Đoàn Khắc Tà thoáng ngẩn người, lập tức chàng minh bạch ý tứ của nàng, liền đáp:

“Được, phía trước là Tọa Sơn cương, xem ai đến đó trước”.

Roi ngựa quát hò “bát” một tiếng, hai thất mã này đều là tuần mã được huấn luyện đã lâu, không chờ roi đánh xuống thân đã tung bốn vó phi như bay.

Thiết Ma Lặc cười nói:

“Tuổi trẻ bọn họ thật ham chơi hiếu thắng, chúng ta đi phía sau xem náo nhiệt nha, đừng làm mất hứng thú của họ”.

Phương Ích Phù đang bất giác muốn phóng lên, vừa nghe thấy Thiết Ma Lặc nói như vậy bỗng dừng đỏ mặt, nghĩ bụng, “Niếp sư tỷ trong lòng chỉ có người kia, ta dẫu ở bên cạnh nàng cũng khó làm cho nàng vui vẻ”.

Nghĩ đến điểm này thì y bất giác cảm thấy một mảng mịt mù, ngồi trên mình ngựa mặc cho nó đưa đi đâu thì đưa.

Sử Nhược Mai khẽ cười nói:

“Phương sư huynh mệt à, dù sao chúng ta cũng không cần vội, từ từ đi thôi”.

Sáu người chia làm ba đôi, Đoàn Khắc Tà với Niếp Ẩn Nương phi ở phía trước, Thiết Ma Lặc cùng Đỗ Bách Anh không nhanh không chậm đi ở giữa, Sử Nhược Mai cùng với Phương Ích Phù lén mẫn đằng sau.

Sử Nhược Mai thấp giọng nói:

“Niếp sư tỷ nhất định là vì chuyện của Mưu Thế Kiệt, muốn hướng Đoàn Khắc Tà để hỏi rõ ngọn nguồn đó. Thiết đại ca vừa rồi cùng với Tần Tương nói chuyện, huynh có nghe thấy không? Kỳ thật không cần hỏi lại cũng đều đã minh bạch rồi. Mưu Thế Kiệt này không phải là người tốt, đáng tiếc sư tỷ còn chưa chịu chết hẳn lòng, không hỏi rõ ràng là không chịu, Thế này cũng tốt, tỷ ấy biết rõ ràng thì khả dĩ mới quyết đoạn tuyệt. Chỉ là sau này tỷ ấy nhất định rất thương tâm, Phương sư huynh, huynh còn phải an ủi tỷ ấy nhiều hơn”.

Phương Ích Phù thở dài một hơi, than:

“Người ta là Lục lâm Minh chủ, ta dựa vào cái gì mà an ủi nàng?”

Sử Nhược Mai nghiêm sắc mặt nói:

“Huynh nói như vậy là nhìn lầm Niếp tỷ tỷ rồi. Muội và tỷ tỷ cùng lớn lên từ bé, biết rõ tính tình của tỷ, tỷ ấy quyết không phải vì Mưu Thế Kiệt là Lục lâm Minh chủ mà thích y. Sự thật trước đây tỷ ấy cùng Mưu Thế Kiệt quen biết, khi bắt đầu có điểm ý tứ với y cũng là lúc trước khi y làm Minh chủ lục lâm. Lúc đó có ai không coi Mưu Thế Kiệt là vị đại hiệp quang minh lỗi lạc chứ? Chẳng nói ai xa, ngay như Thiết đại ca là người lịch duyệt có nhãn quang cũng đều bị che mắt, coi Mưu Thế Kiệt là người đồng đạo, còn ngầm mang chức Minh chủ nhượng cho y đó. Sao lại trách Niếp tỷ tỷ được?”

Phương Ích Phù thở hắt ra một hơi rồi nói:

“Là ta nói sai, bắt quá, bắt quá...”

Trên mặt y lại đỏ bừng, không nói hết được.

Sử Nhược Mai cười bảo:

“Bắt quá cái gì? Huynh sợ Niếp tỷ tỷ xem thường huynh? Theo như muội thấy, huynh so với Mưu Thế Kiệt còn hơn nhiều. Huynh mặc dù võ công không bằng y, nhưng tâm địa lại tốt hơn y rất nhiều. Mưu Thế Kiệt làm ra vẻ hiệp nghĩa, thật sự trong lòng lại đầy cơ tâm, muội mặc dù hồ đồ, chỉ nhìn mấy chuyện y làm, cũng đã có điểm nhìn ra. Niếp tỷ tỷ so với muội thông minh gấp bội, chỉ đáng tiếc là đương cục giả mê. Bắt quá, sau sự tình lần này, tỷ ấy sẽ thanh tỉnh lại. Phương sư huynh, huynh không được nản lòng đó!”

Phương Ích Phù một lòng ám luyện sư tỷ, chỉ vì Niếp Ẩn Nương vô tâm với y, y cũng tự cảm giác được, cho nên trước mặt Niếp Ẩn Nương đều có ít nhiều điểm tự ti, nay được Sử Nhược Mai tháo gỡ thì đám sương mù trong lòng như được gặp ánh dương quang mà tiêu thất một chút. Y nhìn Sử Nhược Mai, đầy lòng cảm kích mà nói:

“Sử sư muội, ta vốn nghĩ muội là một cô nương không hiểu chuyện, nguyên lai muội cũng rất quan tâm đến người khác”.

Sử Nhược Mai nói:

“Đó đều là công Ân Nương tỷ tỷ chỉ dạy. Thật không dám giấu, khi còn bé muội chỉ biết có mình, một chút cũng không biết quan tâm đến người khác”.

Nói đến chỗ này, bắt tri bắt giác nàng cảm khái:

“Trước đây, khi muội và Khắc Tà có rắc rối, Ân Nương tỷ tỷ vì muội mà hao tổn tinh thần, không ngờ bây giờ lại đến phiên muội quan tâm cho tỷ ấy. Nhưng muội và Khắc Tà bất quá chỉ là hiểu lầm, còn tỷ ấy thật sự là gặp phải phụ nhân tâm, so với muội thật bất hạnh hơn nhiều lắm”.

Nàng bỗng dưng thấy buồn, đưa mắt nhìn xa, chỉ thấy trên sườn núi trước mặt có hai điểm đen nho nhỏ, Sử Nhược Mai nói:

“Bọn họ có lẽ nói chuyện đã lâu, bây giờ chúng ta có thể đuổi theo được rồi”.

Đoàn Khắc Tà và Niếp Ân Nương phóng ngựa như bay, vượt lên sườn núi, quay đầu nhìn lại, thấy mấy người Thiết Ma Lặc đã bỏ lại mãi xa, Đoàn Khắc Tà dừng cương rồi nói:

“Niếp tỷ tỷ, đa tạ tỷ đã chiếu cố Mai muội”.

Niếp Ân Nương đáp:

“Chỉ cần các người hòa hảo như xưa, ta cũng có thể an tâm được rồi”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Niếp tỷ tỷ, tỷ có lòng hảo tâm tất sẽ có hảo báo, nếu như có chuyện gì không như ý thì cũng không cần để trong lòng”.

Niếp Ân Nương sắc mặt trở lên tái nhợt, nàng hỏi:

“Khắc Tà, xin đệ đừng giấu ta, Mưu Thế Kiệt và biểu ca đệ bất hòa, chuyện là thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cũng không có gì, chỉ bất quá là bọn họ chí hướng bất đồng, Mưu Thế Kiệt một lòng muốn làm Hoàng Đế, biểu ca đệ tối đa chỉ muốn làm hiệp đạo suốt đời”.

Niếp Ân Nương nói:

“Ta dường như nghe các người nói Mưu Thế Kiệt cùng đi với một nữ tử, chuyện này là sao?”

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Sự đã như vậy, có lẽ nói với tỷ ấy vẫn tốt hơn”.

Lập tức chàng tránh ánh mắt của Niếp Ân Nương rồi thấp giọng nói:

“Đúng là có chuyện như vậy, người đồng hành cùng Mưu Thế Kiệt chính là đồ đệ của Tân Chỉ Cô”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Đồ đệ của Tân Chỉ Cô là ai?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“À tên gọi Sử Triều Anh, là con gái của Sử Tư Minh, em gái Sử Triều Nghĩa”.

Niếp Ân Nương thoáng ngần người rồi nói:

“À, là người này, Khắc Tà, vị Sử cô nương này có phải là người đã đi cùng đệ một dạo, mà chúng ta đã gặp ở khách điểm đúng không”.

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng mặt, chàng đáp:

“Không sai, đệ cũng cơ hồ xem trọng ả ta”.

Niếp Ân Nương nói:

“Đệ đã biết cô ta là con gái Sử Tư Minh, vì sao lại còn ở cùng một chỗ với cô ta?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Chuyện này nói ra thật dài...”

Lập tức chàng mang tiền nhân hậu quả giản lược một lần nói ra, nói đến đoạn Sử Triều Anh dùng độc được ám hại Thiết Ma Lặc thì dừng. Niếp Ẩn Nương nói:

“À, ta đã minh bạch, Mưu Thế Kiệt muốn mượn tàn binh của ca ca cô ta”.

Trong lòng nàng thầm nghĩ, “May mà trong lúc khẩn yếu quan đầu, Mưu Thế Kiệt không cho yêu nữ kia độc chết Thiết Ma Lặc, xem như còn chưa táng tận thiên lương”.

Đoàn Khắc Tà vốn tưởng rằng Niếp Ẩn Nương sau khi nghe hết sự tình thì không biết sẽ thương tâm đau đớn đến nhường nào, chàng không khéo ăn nói, suốt dọc đường khổ công suy ngẫm, cũng chuẩn bị khá nhiều lời an ủi. Không ngờ Niếp Ẩn Nương lại lãnh đạm đến kỳ lạ như vậy. Phản ứng của nàng trong tưởng tượng của Đoàn Khắc Tà sẽ là mấy kiểu: than khóc đau thương, gào khóc dữ dội, phát cuồng, hay té xỉu nhưng đều không diễn ra. Niếp Ẩn Nương không hề lưu luyến, thậm chí một hơi thở than cũng không có, chỉ thấy nàng bặt chặt môi, ngoài ra sắc diện hoàn toàn bình thường, không sao có thể đoán được bí mật trong nội tâm nàng. Nhưng trạng thái tĩnh táo xuất kỳ như vậy, lại như bầu trời đang ẩn chứa giông bão, một không khí nặng nề buồn bực, khiến kẻ khác mơ hồ cảm thấy bất an lẫn sợ hãi.

Bao nhiêu câu an ủi mà Đoàn Khắc Tà đã chuẩn bị sẵn đều không dùng được, chàng hoảng hốt hỏi:

“Niếp tỷ tỷ, tỷ, tỷ sao rồi?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Ta không sao, đa tạ đệ đã cho ta biết sự tình. Ồ, đệ nhìn, bọn họ đã đến rồi”.

Thiết Ma Lặc, Sử Nhược Mai mấy người lần lượt kéo đến, Thiết Ma Lặc nhìn thần sắc Niếp Ẩn Nương không có điểm gì khác lạ thì nghĩ bụng, “Nữ oa tử này thực sự cương cường, cũng khổ cho cô ta phải chịu sự đả kích như vậy”. Sử Nhược Mai cùng nàng thân thiết từ nhỏ, tâm ý tương thông, mới nhìn nhân thần của nàng thì trong lòng không khỏi thầm đau thương. Nàng biết Niếp Ẩn Nương chỉ dùng nghị lực hơn người để tri tri bản thân, bề ngoài nàng kiên cường như vậy, nhưng thật sự đã ẩn chứa vô hạn trầm thống, “Tỷ ấy phải phát tác ra thì mới tốt. Phát tác ra rồi, ắt hẳn sau mưa trời lại sáng, hình ảnh của Mưu Thế Kiệt trong tâm khảm tỷ ấy sẽ nhạt đi. Bây giờ bộ dạng của tỷ ấy như thế này, lại khiến cho người khác lo lắng, chỉ sợ sẽ có sự tình phát sinh. Ôi, tỷ ấy đang suy nghĩ điều gì?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Ngựa của các người chạy thật nhanh, vừa rồi sắc trời không tốt, ta tưởng rằng sẽ có mưa. Bây giờ trời lại quang như vậy, chúng ta còn có thể đi một đoạn đường nữa”.

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Vừa rồi là có một đám mây đen, may mắn là rất nhanh đã bay đi”.

Sử Nhược Mai lại nói:

“Muội lại mong có một trận mưa lớn, sau cơn mưa thì mới chân chính là trời quang. Bằng không mây đen mãi không tiêu, hôm nay không mưa, ngày mai cũng phải mưa”.

Đoàn Khắc Tà buồn bã, chàng cười nói:

“Khí trời cũng có nhiều thứ để bàn như vậy ư? Hôm nay trời mưa hay ngày mai trời mưa thì có gì khác nhau? Các người sợ trời mưa, chỉ có thể nhanh thượng lộ thôi”.

Sử Nhược Mai cũng cười:

“Đúng, huynh rất thông minh, chỉ có chạy về phía trước, cho dù có mưa thì phía trước cũng dễ dàng tìm được chỗ trú mưa”.

Niếp Ân Nương tựa hồ chỉ lo phóng ngựa, nàng phi hết mã lực, hướng phía trước lao đi như bay, Sử Nhược Mai mặc dù cùng nàng đi nhưng không có cơ hội cùng nàng nhỏ to tâm sự. Nàng nghĩ bụng, “Chờ đến đêm nay, bỏ một đêm không ngủ, mới có thể cùng tỷ ấy đàm luận có kết quả. Cho dù không thể khiến tỷ ấy đi ái sang người khác thì cũng phải khuyên tỷ ấy sớm quên Mưu Thế Kiệt đi”.

Sáu thất mã đều là tuần mã ngàn con tuyển một, trời chưa tối đã chạy xa Trường An một trăm năm chục dặm đến Bá Huyền. Chợt thấy tinh kỳ pháp phối, chiến mã hí vang, nguyên lai có một đại đội quan quân đang trú ngụ tại trấn này.

Thiệt Ma Lặc nói:

“Thực sự không khéo, mới rời khỏi Trường An, lại đụng ngay quan quân. Để tránh phiền toái, chúng ta không cần tiến vào thành, vòng qua mà đi”.

Niếp Ân Nương đột nhiên thốt lên:

“Uy, chẳng lẽ là phụ thân ta ở đây!”

Thiệt Ma Lặc theo hướng trở của nàng nhìn lại, chỉ thấy ở giữa một lá đại kỳ thêu một chữ “Niếp” lớn. Sử Nhược Mai ngạc nhiên:

“Niếp bá bá không phải chỉ mang mấy tùy tùng đến Trường An sao? Sao lại có nhiều quân như vậy?”

Niếp Ân Nương nói:

“Đại tướng trong triều, ngoài phụ thân ta ra không có người thứ hai họ Niếp. Phải đến xem đã”.

Niếp Ân Nương vừa mới vào trấn thì thấy hai viên quan quân đã đến nghênh tiếp, hướng Niếp Ân Nương chiêu hô, vui vẻ chào:

“Ai chà, Niếp công tử, quả nhiên là ngài! Sao ngài lại đến đây? Nhanh nhanh vào trong trướng gặp phụ thân ngài”.

Nguyên lai hai viên quan quân này chính là tùy tùng mà Niếp Phong mang từ nhà đi, bọn họ theo Niếp Phong nhiều năm, bình thường quen nhìn hình dáng Niếp Ân Nương khi cải dạng nam trang, cho nên mới nhìn là nhận ra liền, bọn họ cải xưng là “công tử” cũng là do Niếp Ân Nương luôn luôn dặn dò như vậy.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Sao phụ thân ta lại mang đại đội nhân mã trú ngụ ở nơi này? Đám binh sĩ này, ta đều không biết một ai, tựa hồ không phải là binh lính nguyên bản của chúng ta”.

Hai viên quan quân kia thưa:

“Công tử gặp phụ thân tự nhiên sẽ minh bạch”.

Dường như là có điều cố kỵ nên họ không dám tiết lộ quân cơ. Niếp Ân Nương nói:

“Mấy người này đều là bằng hữu của ta. Vị Sử công tử này các người đã gặp rồi, còn nhận ra không?”

Hai viên quan quân kia lúc này mới nhận ra Sử Nhược Mai, liền cười chào hỏi:

“Nhận ra, nhận ra, Tiết tướng quân khỏe không?”

Bọn họ chỉ biết Sử Nhược Mai là con gái Tiết Tung, Tiết Tung là Lộ Châu tiết độ sứ, địa vị so với Niếp Phong còn cao hơn, bọn họ chỉ nghĩ Sử Nhược Mai sợ bại lộ thân phận nên mới cải tính danh. Sử Nhược Mai hàm hồ đáp:

“Khỏe. Niếp biểu bá nếu đã ở đây, Ta cũng muốn đến bái yết”.

Hai viên quan quân nói:

“Các vị đều là bằng hữu của công tử nhà tôi, vậy đều là người mình. Khách điểm nơi đây đều chật kín rồi, vậy thỉnh các vị đến trướng bỗng nghỉ ngơi”.

Thiết Ma Lặc và Niếp Phong từng có một đoạn duyên nguyên, giao tình cũng chẳng tầm thường, chỉ là bấy giờ thân phận bất đồng, cũng không khỏi có chút băn khoăn. Thế nhưng y tính tình hào sảng, ngẫm nghĩ giây lát: “Niếp Phong giống như Tần Tương, là người thập phần trọng nghĩa khí, giảng giao tình, ta nếu như tránh không gặp, chỉ e y sẽ trách. Xét thấy không ai biết ta, ta gặp rồi sẽ đi ngay, thiết nghĩ cũng không liên lụy đến y”.

Lập tức y nói với Đoàn Khắc Tà:

“Vị Niếp tướng quân này cũng là hảo hữu của phụ thân đệ khi sanh tiền. Chúng ta cùng đến gặp người”.

Chúng nhân bước vào doanh trướng, Niếp Phong sớm đã được bẩm báo, bước ra nghênh tiếp, vừa nhìn thấy Thiết, Đoàn hai người thì không khỏi giật mình kinh ngạc liền vội vàng cho tả hữu lui xuống, đưa bọn họ vào trong nội trướng, lúc đó mới nói:

“Thiết đại hiệp, ngọn gió nào đưa người đến đây thế? Một lần cách biệt đã mười năm, ta nhớ người đến khổ. Năm đó nhờ người cùng với Đoàn đại hiệp cứu cả nhà già trẻ của ta, đại ân đại đức đó ta còn chưa cảm tạ người”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Năm đó, tại hạ đào vong đến Trường An, được tướng quân giúp đỡ nhiều, cũng chưa từng cảm tạ người, đối xử chân thành với nhau, những lời khách sáo bất tất phải nói đến”.

Niếp Phong nói:

“Các người từ Trường An đến phải không? Tiểu nữ sao lại đi cùng các người?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Nói ra thật dài, trước tiên ta giới thiệu với tướng quân hai vị thiếu niên anh hùng, chắc ngài sẽ vui mừng, đây là...”

Niếp Phong cười bảo:

“Đoàn thế huynh, cung hỉ, cung hỉ. Thấy người và Sử cô nương ở một chỗ, ta cũng có thể cáo úy với cố nhân được rồi”.

Thiết Ma Lặc kinh ngạc hỏi:

“Nguyên lai hai người đã sớm quen biết rồi sao?”

Niếp Phong cười đáp:

“Chẳng những quen biết, ta cùng Đoàn thế huynh còn giao thủ qua nữa”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Đa tạ Niếp bá bá kiểm hạ lưu tình, âm thầm trợ giúp thành toàn mỹ ý”.

Nguyên lai khi Sử Nhược Mai còn là Tiết Hồng Tuyền, Tiết Tung muốn mang nàng gả cho nhi tử của Điền Thừa Tự, Đoàn Khắc Tà cướp sinh lễ của Điền gia, rồi lại đến Ngụy Bác tiết độ phủ ký đao lưu giản, bị thống lĩnh Ngoại Trạch Nam của Điền Thừa Tự là Khấu Danh Dương và Dương Mục Lao vây khốn, cơ hồ không thể thoát thân, may mắn lúc đó Niếp Phong cũng đang ở Điền phủ, liền bước ra vờ giúp Điền phủ bắt tặc, ngầm dùng xảo kế, giúp đỡ Đoàn Khắc Tà thoát khỏi địch nhân.

Nhắc đến chuyện trước, Niếp Phong ha hả cười lớn rồi nói:

“Đoàn thế huynh, Sử hiền điệt, nói ra ta và hai nhà các người đều có giao tình. Chuyện của hai đứa nhỏ các người, Lư phu nhân sanh tiền đã từng đề cập qua với ta, ta tuy thụ mệnh thác cô, nhưng lại chưa vì các người tận sức. May mắn các người đều đã tự lập, cũng thành nhân duyên mỹ mãn, không cần người khác phải lo lắng nữa”.

Lư phu nhân mà Niếp Phong nói đến chính là mẫu thân của Sử Nhược Mai, năm đó khi bà làm vú nuôi trong nhà Tiết Tung cũng từng được Niếp Phong chiếu cố. Đoàn, Sử hai người lại lần nữa cảm tạ ân nghĩa của Niếp Phong, Sử Nhược Mai nhớ đến thân thể bị thâm của mình thì không khỏi buồn bã.

Niếp Phong nói:

“Các người chịu đủ giày vò, bây giờ đúng là khổ tận cam lai, cũng bắt tất phải thương tâm hơn nữa. Còn vị thiếu niên anh hùng này là....”

Niếp Ân Nương trả lời:

“Vị này là Phương sư đệ của con, y là diệt nhi của sư phụ con. Sau khi phụ thân tiến kinh, Mai muội và Phương sư đệ vừa khéo cùng đến nhà chúng ta trong một ngày. Sau đó con lại cùng bọn họ đồng hành đến Trường An”.

Niếp Phong hỏi:

“Con đến Trường An à? Vì sao không đến gặp cha? Các người đến khi nào?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Bọn con đến hôm kia, cha đã rời kinh rồi. Bọn con chỉ biết cha quay lại Lộ Châu, không ngờ cha vẫn còn ở đây”.

Niếp Phong nói:

“Triều đình lệnh cho ta thống xuất một cánh quân, tiến đến U Châu, phải đợi xong việc ở U Châu mới quay về Lộ Châu nguyên chức”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Đến U Châu làm gì?”

Niếp Phong nhất thời trầm ngâm chưa đáp, Thiết Ma Lặc nói:

“Quân cơ đại sự, bắt tất phải nói đến”.

Niếp Phong cười bảo:

“Đều không phải là người ngoài, nói cũng chẳng sao. Ta phụng mệnh đến U Châu chính là để thảo phạt Sử Triều Nghĩa”.

Đúng là:

Tướng quân thảo tặc tâm thường sự

Luyện ái thương tình lệ lại thêm.

30. Chương 30: Giai Tế Khó Cầu Bi Hiệp Nữ - Nhu Tình Nhầm Gửi Bỏ Quê Hương

Niếp Ân Nương âm thầm kinh ngạc, nàng hỏi:

“Có phải đi U Châu đánh Sử Triều Nghĩa không?”

Niếp Phong đáp:

“Không sai, Sử Triều Nghĩa này chính là con trai của Sử Tư Minh, năm ngoái hắn bị Lý Quang Bật đánh bại, tàn binh chạy về U Châu, nương nhờ Thổ vương Hề tộc, ý đồ tái khởi, bởi vậy triều đình muốn nhân cơ hội khi hắn chưa đủ lông cánh, nhất cử tiêu trừ, Lý Quang Bật đã vâng mệnh làm thảo tặc đại tướng quân, Quách lệnh công (Quách Tử Nghi) tiến cử ta làm chiêu thảo phó sử, muốn ta đi giúp sức Lý Quang Bật một tay, cánh quân này cũng do Quách lệnh công phát cho ta đó. Quách lệnh công vốn đã cao tuổi, thụ phong làm Phần Dương Vương, Hoàng thượng thể niệm lão thần, nên không sai Phần Dương Vương tự thân xuất chinh”.

Niếp Ân Nương nói:

“Nguyên lai là như vậy. Con gái cũng theo cha xuất chinh nha”.

Niếp phong cười rằng:

“Người thích nhất là khua đao múa kiếm, bảo người yên ổn ở nhà, người cũng chẳng chịu nghe, cũng được, con theo cha xuất chinh”.

Đột nhiên y nhớ đến một việc liền hỏi:

“Con rời Trường An khi nào?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Chính là hôm nay, ăn xong bữa trưa ở nhà Tần Tương rồi mới lên đường. Tần Tương tặng chúng con mấy thất hảo mã”.

Niếp phong lấy làm lạ hỏi:

“Ta nhớ rằng hôm nay chính là ngày đầu tiên anh hùng đại hội mà Tần Tương chủ trì khai mạc, y sao lại rảnh cùng các người dùng bữa?”

Niếp Ân Nương cười đáp:

“Anh hùng đại hội xảy ra rất nhiều chuyện hỗn loạn ngoài ý liệu, bây giờ đã tan rã rồi!”

Niếp phong lấy làm kinh hãi, lão hỏi:

“Người cũng trà trộn vào trong hội trường ư? Anh hùng đại hội được Tần Tương chuẩn bị đã lâu, thế nào mà lại bị tan rã vậy?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Phụ thân, người đáp ứng không trách mắng con, con sẽ kể cho người nghe”.

Niếp Phong lắc lắc đầu than rằng:

“Ta thực là không có biện pháp, được, ta đáp ứng sẽ không trách mắng con, nói đi”.

Niếp Ân Nương mang chuyện trải qua, có sao kể lại như vậy không hề giấu giếm y, Niếp Phong thở dài một hơi rồi nói:

“Mấy tên Vũ Duy Dương, Đỗ Phục Uy thật sự là hồ đồ, Thiết đại hiệp năm đó hộ giá vào Tây Thục, cũng từng lập không ít công lao, không ngờ rằng hôm nay lại bị khếp tội ‘phản nghịch’, ta thực sự thấy ảm ức cho người. May mắn là có Trường Lạc công chúa ra mặt, bây giờ thì đã hóa họa thành phúc rồi. Chỉ mong người cũng không oán hận triều đình quá”.

Thiết Ma Lặc cười rằng:

“Nếu như ta oán hận triều đình, ta sớm đã làm phản rồi, Niếp tướng quân, người yên tâm đi. Cùng lắm là ta làm khó mấy tên Tiết độ sứ loại như Điền Thừa Tự, Tiết Tung thôi, chuyện làm nguy hại nước nhà, ta sẽ không làm. Trời cũng không còn sớm, ta phải cáo từ thôi”.

Niếp Phong nói:

“Đã muộn như vậy, người còn muốn đi sao?”

Thiết Ma Lặc cười đáp:

“Chúng ta quen đi tối, lại nói, ta là cường đạo đầu tử, lưu lại trong trướng của tướng quân, cho dù ngài không tị hiềm, nhưng khó đảm bảo trong quân không có thám tử của triều đình. Nên để ta đi thì hơn”.

Niếp Phong ngẫm nghĩ, cánh quân này là y mới vừa được phát, không phải quân nguyên bản của mình, cho nên không thể không cẩn thận thêm vài phần, vì vậy nghĩ đi nghĩ lại cũng không lưu bọn Thiết Ma Lặc ở lại qua đêm nữa, y nói:

“Ta với ngươi là chỗ tâm giao, đã như vậy thì ta cũng không lưu ngươi lại nữa. Chỉ mong các ngươi bình yên vô sự. Sứ diệt nữ, cháu thì sao, cháu cũng phải đi à?”

Sử Nhượng Mai đáp:

“Khắc Tà và Thiết đại ca giống nhau, cũng không tiện lưu lại trong quân”.

Niếp Phong ha hả cười rằng:

“Không sai, cháu bây giờ đương nhiên là phu xướng phụ tùy! Ta thực là hồ đồ mất rồi”.

Sử Nhượng Mai đỏ hồng cả mặt, chột nàng bảo:

“Niếp bá bá, xin đừng giấu cợt, diệt nữ còn muốn thay một người nhờ bá bá giúp cho một chuyện đó”.

Niếp Phong hỏi:

“Là chuyện gì?”

Y chỉ nghĩ ‘một người’ chắc hẳn là chỉ Đoàn Khắc Tà, nào ngờ Sử Nhượng Mai nói ra hoàn toàn ngoài ý đoán của y.

Sử Nhượng Mai nói:

“Phượng sư huynh rất muốn tông quân, mong có được chức quan nào đó, thỉnh Niếp bá bá bồi tài, bồi tài cho!”

Phượng Ích Phù ngạc nhiên vô cùng:

“Lời này, lời này...”

Bốn từ “ở đâu mà ra” y còn chưa kịp nói khỏi miệng thì Sử Nhượng Mai đã cướp lời bảo rằng:

“Lời này huynh đã sớm nói với muội rồi, nhớ lại lần đầu khi huynh gặp mặt Niếp tỷ tỷ, chẳng phải huynh nói chí nguyện của huynh là ra chiến trường bảo vệ xã tắc hay sao? Niếp tỷ tỷ đã đáp ứng huynh, khi đến Trường An sẽ dẫn huynh bá kiến Niếp bá bá. Tốt rồi, tại Trường An không gặp, rốt cuộc lại gặp gỡ nơi này. Niếp bá bá không phải người ngoài, nhưng huynh ngại không dám nói, muội nói giúp cho huynh”.

Nàng quay đầu lại, rồi nói với Niếp Phong:

“Phượng sư huynh thân thể thanh bạch. Huynh ấy chưa từng làm đạo tặc, bá bá có thể an tâm mà dùng huynh ấy! Võ công của huynh ấy so với diệt nữ và Ân Nương tỷ tỷ đều cao minh hơn đó!”

Cả phòng chỉ nghe mình nàng huyên thuyên, người khác đều không ai chen vào.

Phượng Ích Phù lĩnh hội được ý tứ của Sử Nhượng Mai, trong lòng tự nhủ, “Nếu ta không muốn phải ly khai sư tỷ, cũng chỉ có cách thụ chức trong quân dưới trướng cha nàng”.

Vì vậy, chỉ đành mặc nhận lời bịa đặt của Sử Nhượng Mai, mặt thoảng ửng hồng, y ấp úng nói với Niếp Phong:

“Niếp tướng quân là danh gia kiếm thuật đương thời, nếu được theo hầu bên cạnh thật là sở nguyện”.

Niếp Ân Nương trong lòng thoảng động, nàng âm thầm nghĩ: “Không phải y luôn nói chán ghét làm quan sao? Thế nào lại đột nhiên thay chủ ý vậy? Nhượng Mai, tiểu quỷ này bản lĩnh bịa chuyện cũng không kém, nói đến như vậy, thực sự khiến ta không tiện bắt bẻ được. Chỉ là tại sao muội ấy lại bịa ra như vậy? Xem ra hoàn toàn không phải hai người bọn họ có ước định trước, mà là vì Nhượng Mai thấy ta muốn lưu lại theo phụ thân, muội ấy cũng liền muốn Phượng sư huynh ở lại theo ta”.

Niếp Ân Nương vốn là người thông minh, trước đây nàng nhân vì trong lòng chỉ có Mưu Thế Kiệt, chưa từng nghĩ đến Phượng Ích Phù lại thâm quyến luyện mình. Bây giờ sau khi nàng nghe hai người bọn họ nói, suy ngẫm một chút, lại nhìn thấy thần tình xấu hổ của Phượng Ích Phù, trông lòng tức thì sáng tỏ!

Niếp Phong ha hả cười bảo:

“Học thành văn võ nghệ, giúp sức đế vương gia, hiền diệt nếu đã có tâm nguyện như vậy, ta lý đâu có thể không thành toàn? Lần này ta viễn chinh, cũng muốn có một người võ nghệ cao cường làm trợ thủ, chớ nói cháu là sư đệ của con gái ta, cho dù không phải, ta cũng phải lưu cháu lại”.

Sự tình đã định đoạt, đường ai nấy đi, mấy người Thiết Ma Lặc liền lập tức cáo từ. Niếp Phong bảo:

“Ẩn Nương, con vào trong nội trướng thay đổi y phục, con là thân phận nữ hài nhi, không thể chạy loạn trong quân được. Phương hiền diệt, ta cùng cháu tiến Thiết đại hiệp bọn họ một đoạn đường”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Bất tất phải khách khí”.

Niếp Phong cười bảo rằng:

“Ta mà không tiễn các người đi, nếu như trong quân thực sự có tai mắt của triều đình, càng khiến chúng sinh nghi”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Được, vậy thì tiễn ra ngoài trướng thôi, đưa xa cũng sẽ khiến chúng nghi ngờ”.

* * * * *

Sau khi tiễn mấy người Thiết Ma Lặc đi khỏi, Phương Ích Phù răm rắp theo sau Niếp Phong tiến vào trướng soái. Niếp Phong chợt dừng bước, cười bảo:

“Phương hiền diệt, cháu không cần phải vào. Cháu đến tả doanh bá kiến Lưu tổng binh, cháu còn chưa có quân công, tạm thời làm thủ hạ của y, bổ sung làm vào chỗ tiểu quan [1] còn khuyết, chờ khi cháu lập chiến công, ta sẽ tự đề thăng cho”.

Phương Ích Phù chợt đỏ mặt, lúc này mới nhớ tới bây giờ mình đã mang thân phận của một viên quan quân nhỏ, sao có thể vô câu nệ mà tự tiện vào trướng soái tìm thiên kim của chủ soái được? Niếp Phong sợ y hổ thẹn, liền bảo:

“Cháu là sư đệ của Niếp Ẩn Nương, ta coi cháu như con cháu trong nhà, vốn không cần câu lễ. Nhưng cháu vừa mới đến, nếu ta đối đãi đặc biệt thân mật, tương lai khi ta muốn đề bạt cháu, chỉ sợ người khác sẽ nói ta có tư tâm”.

Y liền gọi một viên kỳ bài quan lại, phân phó cho hắn:

“Người đưa vị Phương huynh đệ này đến gặp Lưu tổng binh, cho y bổ sung làm một viên tiểu quan vào chỗ khuyết. Phương huynh đệ lần đầu tòng quân, người mang các quy củ trong quân giảng cho y một chút”.

Niếp Phong quay vào nội trướng, Ẩn Nương đã đổi lại trang phục nữ nhi, nàng đang ngồi im chống cằm, tựa như có điều suy tư. Nghe thấy tiếng bước chân của Niếp Phong, lúc này mới giật mình tỉnh lại, nàng ngẩng đầu lên chào:

“Phụ thân, người đã trở lại!”

Niếp Phong cười hỏi:

“Ẩn Nương, con có tâm sự gì đó?”

Ẩn Nương đáp:

“Con không có tâm sự gì”.

Niếp Phong nói:

“Con không có tâm sự, nhưng ta lại có tâm sự đây”.

Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Phụ thân có tâm sự gì, để con gái phân ưu với người”.

Niếp Phong nói:

“Con luôn tự cho mình là thông minh, con thử đoán xem”.

Niếp Ân Nương đoán rằng:

“Chắc là cha lo lắng Sử Triều Nghĩa hợp binh với Hề tộc, ngoan cố kháng cự, quân ta vị tất có thể thắng được phải không?”

Niếp Phong bảo:

“Sử Triều Nghĩa binh tàn tướng bại, có gì đáng sợ? Thổ vương Hề tộc bị hấn gặt gẫm, khi ta xuất kinh, Quách lệnh công đã đích thân viết một bức thư chiêu hàng giao cho ta mang đi, các tộc biên cương đối với Quách lệnh công đều rất kính sợ, nghe nói nhân vì có kẻ phao tin nhằm rằng Quách lệnh công đã chết, cho nên mấy bộ tộc Hồi Ngật, Thổ Bồ, Hề tộc mới rục rịch ngóc đầu dậy. Nếu ta mang thư chiêu hàng của Quách lệnh công đưa đến tay Thổ vương, chắc rằng hắn sẽ không tiếp tục trợ giúp tên tặc tử Sử Triều Nghĩa. Chẳng phải ta dấm ba hoa, một khi đã hưng sư động chúng, trong vòng ba tháng, nhất định có thể dẹp yên bọn phản tặc”.

Niếp Ân Nương nói:

“Cha nếu không phải lo lắng chuyện quân sự, thì con gái thật đoán không ra”.

Niếp Phong bảo:

“Tâm sự của cha cũng chính là tâm sự của con đó!”

Niếp Ân Nương hai má ửng hồng, nàng nói:

“Cha nói gì vậy, hài nhi không hiểu”.

Niếp Phong bảo:

“Ân Nương, năm nay con đã hai mươi tuổi rồi, con thường hay bôn tẩu giang hồ, có từng gặp được nam tử hợp ý nào không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Cha, người không có con trai, con nguyện làm nữ thay nam, chung thân không lấy chồng, phụng thị cha”.

Niếp Phong bảo:

“Đó là lời trẻ con, chính vì ta không có con trai, nên càng cần phải có một nữ tử tốt, con sao có thể chung thân không lập gia đình được? Ta muốn con tự chọn cho mình một người thích hợp. Trong mắt con đã có người như vậy chưa?”

Niếp Ân Nương trong lòng tê tái, nàng ngậm kìm nước mắt, gượng cười đáp:

“Cha, người thường nói con hơn cả nam nhi, vậy thì nữ nhi phụng thị cha có gì khác đâu? Cần gì phải tìm nữ tử mà nhờ cậy. Con gái không muốn lấy chồng, cũng không gặp qua nam nhân nào tốt cả”.

Nàng không có nói chưa gặp qua nam nhân “hợp ý” mà chỉ nói chưa gặp qua nam nhân “tốt”, điều này đương nhiên là do tâm sự của mình mà nói ra. Nhưng Niest Phong làm sao mà biết được một đoạn tao ngộ bất hạnh của con gái mình? Niest Phong cười bảo rằng:

“Thiên hạ rộng lớn, lẽ nào không có nam nhân tốt? Đoàn Khắc Tà không phải nam nhân tốt hay sao?”

Niếp Ân Nương nói:

“Đó là phúc khí của Nhược Mai muội tử, chẳng lẽ cha muốn con cướp người của muội ấy sao?”

Niếp Phong bảo:

“Con lại xé ra to, là ta lấy thí dụ mà nói. Nam nhân tốt trong thiên hạ đương nhiên không chỉ có một Đoàn Khắc Tà!”

Niếp Ân Nương đáp:

“Đáng tiếc là con chưa từng gặp qua. Cha, không bàn đến chuyện này nữa nha”.

Niếp Phong đột nhiên hỏi:

“Vị Phương sư đệ của con thì sao? Y cùng tuổi với con phải không? Cha thấy y cũng rất được đó. Con đối với y có chút ý tứ nào không?”

Niếp Ân Nương mặt chợt ửng hồng, nàng nói:

“Phụ thân, dường như người muốn có nữ tể đến phát điên rồi? Con đã nói, con không muốn lấy chồng, nếu như cha không nuôi nữa, con sẽ tự bỏ đi”.

Niếp Phong cười bảo:

“Được, con không muốn lấy chồng, vậy thì qua hai năm nữa rồi sẽ nói, cha cũng không nỡ để con xa cha. Không lấy chồng thì không lấy, hà tất phải giở tính trẻ con ra vậy?”

Niếp Ân Nương cười hỏi:

“Cha, cha thực sự yêu thương con như vậy, không nỡ để con rời xa sao?”

Niếp Phong nghiêm mặt nói:

“Con chẳng những là con gái ngoan của ta, còn là trợ thủ tốt của ta. Ta đang nghĩ....”

Niếp Ân Nương hỏi:

“Lại nghĩ gì nữa vậy?”

Niếp Phong đáp:

“Bản triều hồi mới khai quốc, cũng từng có nữ tướng, ta muốn chiêu mộ cho con một đội nương tử quân, để con lĩnh suất, con có cao hứng hay không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Đây chính là tâm nguyện nhiều năm của con. Bất quá...”

Niếp Phong hỏi:

“Bất quá cái gì?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Con vừa mới suy nghĩ, ngày mai con nên ly khai quân doanh mới tốt”.

Niếp Phong ngạc nhiên hỏi:

“Vì sao vậy? Con vốn rất thích đánh trận mà, sao lại đột nhiên muốn ly khai? Con là con gái ta, quan binh trên dưới có ai dám bắt kính với con. Ở lại trong quân cũng không có điều gì bất tiện”.

Niếp Ân Nương đáp:

“Con không phải là ý này. Thật sự nói ra, con cũng có tâm sự”.

Niếp Phong hỏi:

“A, là tâm sự gì?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Hài nhi mặc dù thích đánh trận, nhưng cũng rất nhớ mẫu thân, hài nhi rời nhà đã lâu, muốn về thăm mẫu thân. Phụ thân lần này đánh giặc, phần thắng đã nắm trong tay, hài nhi ly khai cũng có thể an tâm được. Bất quá, đội nương tử quân này, người chiêu mộ trước cho con cũng hay, hài nhi về nhà một chuyến, lập tức trở lại, có thể làm ngay nữ tướng quân được rồi”.

Niếp Phong cũng hoài niệm lão thê (bà vợ già) của mình, nghe nàng nói như vậy, trong lòng cảm động, y bảo:

“Khó có được con cái có lòng hiếu thảo như thế, vậy con trở về giúp ta báo bình an cũng tốt”.

Niếp Ân Nương chợt nói:

“Cha, vậy sáng sớm ngày mai con sẽ đi. Xin cha đừng nói cho Phương Ích Phù”.

Niếp Phong thoáng ngẩn người, kinh ngạc hỏi:

“Vì sao vậy?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Chẳng vì sao cả, con chỉ là không muốn để y biết con đã rời khỏi quân doanh”.

Niếp Phong cười:

“Cái này cũng không phải gì bí mật, vì sao lại muốn giấu sự đệ mình?”

Niếp Ân Nương khi mũi nói:

“Con không thích cho hần biết thì sẽ không cho hần biết, chuyện này cũng có gì đáng kinh ngạc? Cha, cha thực lắm chuyện”.

Niếp Phong cười bảo:

“Tâm sự của nữ hài nhi thật khó đoán, được rồi, cha không hỏi ngọn ngành nữa, cứ theo lời con là được”.

Nhưng trong lòng y lại nghĩ thầm, “Xem ra tiểu tử họ Phương này đối với Ân Nương có chút ý tứ, Ân Nương có thích hần không thì thật là khó nói, nếu như nói là thích, nó muốn ly khai sao lại không cho hần biết. Nếu như nói không thích, thì sao lại phải trịnh trọng đề xuất như vậy, muốn ta giấu riêng hần? Ồ, xem ra là đang ở giữa thích và không thích, tóm lại là có chuyện ngượng ngùng”.

Không nói Niest Phong đang âm thầm đoán già đoán non, lại nói Niest Ân Nương sau khi rời đi, Phương Ích Phù không hề hay biết, chỉ là liên tiếp vài ngày không gặp mặt nàng, trong lòng khó tránh khỏi buồn bực, nhưng y không dám xông vào trướng soái cầu kiến, cũng lại ngại khom dám mở miệng hỏi.

Cứ như vậy qua mấy ngày, y thật sự không chịu được nỗi khổ sở bởi tương tư, mỗi sáng sớm trước lúc nhỏ trại hành quân, hay mỗi chiều sau khi hạ trại, đều không khỏi bồi hồi loay hoay bên gần trướng soái, hy vọng ngẫu nhiên Niest Ân Nương bước ra, khả dĩ có thể thấy mặt nàng một chút. Cứ vậy nhiều lần, khiến cho “soái tướng trung quân” (tức hộ binh của Niest Phong) chú ý, may mắn là hần biết Phương Ích Phù là người được chủ soái xem trọng, quan chức tuy thấp nhưng lại được chủ soái đích thân hạ lệnh ủy nhiệm, cho nên hần cũng không có hoài nghi là Phương Ích Phù muốn hành thích Niest Phong, bằng không sớm đã bắt y rồi. Nhưng mặc dù là vậy, rốt cuộc soái tướng trung quân cũng cảm thấy người này “hình tích khả nghi”, cho nên mang tình hình báo lại với Niest Phong. Niest Phong là người lịch lãm, mới nghe qua liền minh bạch ngay chuyện gì. Lập tức phân phó trung quân không cần để ý đến y, trong lòng lại thầm thấy buồn cười, “Xem ra tiểu tử này đối với con gái ta thực sự một tấm si tình”.

Rồi một ngày hạ trại sớm, trời vẫn chưa hoàng hôn, Niest Phong giục ngựa quanh doanh trại tuần tra, quan sát tình thế núi sông chung quanh, đây là việc mà chủ tướng một đạo quân phải biết sau khi đã hạ trại.

Y đang giục ngựa chậm rãi đi, chợt thấy phía trước một trướng lều có một thất tuần mã toàn thân trắng như tuyết, đang cất cao vó hí vang, tựa hồ không chịu trời buộc. Niest Phong giật mình kinh ngạc, y hỏi:

“Một con ‘Chiếu Dạ Sư Tử’ thật hay! Là của ai vậy? Trong quân có một bảo mã như vậy, vậy mà ta lại hoàn toàn không hay biết”.

Trưởng quan của doanh này chính là Lưu tổng binh của tả doanh, khi Niest Phong bước đến thì y đã bước ra tùy thị, nghe thấy chủ soái hỏi liền vội vàng đáp:

“Xin nói cho Nguyên soái biết, đây chính là chiến mã của vị Phương tiểu quan. Người mà Nguyên soái tự thân đề bạt, ngựa cưỡi cũng bắt phàm! Theo như vị tướng thấy, để y làm tiểu quan cũng không khỏi ủy khuất y. Chỉ bằng vào thất chiến mã này thôi, bổ nhiệm hẳn làm chức doanh quan cũng không quá đáng”.

Niếp Phong nghe y nhắc tới danh tự của Phương Ích Phù thì trong lòng thoáng động, cười rằng:

“Ta cũng biết y rất có bản sự, bất quá chưa lập chiến công, không nên thăng chức quá gấp, cứ chờ sau này hẵng nói. Người kêu y lại đây”.

Phương Ích Phù nghe thấy Niếp Phong gọi thì ngạc nhiên vô cùng, Niếp Phong cười nói:

“Đây là tuấn mã Tần Tương tặng cho hiền đệ phải không?”

Phương Ích Phù đáp:

“Không sai! Mấy ngày nay, nó không được tùy ý chạy thỏa thích nên tính khí rất nóng nảy”.

Niếp Phong chợt nói:

“Hiền đệ cười nó, cùng với con Xích Long câu của ta so cước lực xem”.

Phương Ích Phù đáp:

“Vị tướng không dám”.

Niếp Phong cười rằng:

“Người bây giờ không có nhiệm vụ gì, hà tất phải câu nệ tôn ti chức vụ? Người bồi ta đi dạo có gì mà không dám chứ? Thất mã này của người là Thiên Lý Mã, không chịu ràng buộc, nếu không thả cho nó phi thì nó sẽ buồn đến sanh bệnh đó, đi nào!”

Roi ngựa quất lên không một cái, y đã phóng ngựa như bay, chạy ở phía trước. Phương Ích Phù đang muốn tìm cơ hội để hướng Niếp Phong mà thăm hỏi tin tức, lập tức cũng không khách khí nữa, y nhảy lên lưng Chiêu Dạ Sư Tử, liền đuổi theo.

Con Xích Long câu này của Niếp Phong cũng là chiến mã ngàn con chọn một, phóng hết cước lực, ngày đi ngàn dặm, vượt núi băng sông tựa như đất bằng. Nhưng chưa hết một nén hương, chung vu con Chiêu Dạ Sư Tử của Phương Ích Phù đã đuổi kịp, Niếp Phong khen:

“Thực là thất hảo mã! Ta thật phục Tần Tương, y tùy tiện lấy trong chuồng ngựa ra một con tặng cho người, vậy mà còn vượt hơn cả Xích Long câu của ta”.

Phương Ích Phù nói:

“Niếp tướng quân, nếu như thích...”

Niếp Phong cắt ngang lời y, cười rằng:

“Xích Long câu ta đã cưỡi quen rồi, nó hiểu được tính cách của ta, ta cũng hiểu tính nết nó, trên chiến trường quan trọng nhất là có được một chiến mã hiểu được tính cách của mình. Chiến mã trải qua huấn luyện lâu, phi nhanh mặc dù cũng rất quan trọng, nhưng thực tế vẫn là thứ yếu. Người giữ lấy con Chiêu Dạ Sư Tử mà dùng, ta không muốn đổi cùng người”.

Lúc này bọn họ đã ly khai doanh trại đến mười dặm có dư, trên thảo nguyên mênh mông chỉ có đúng hai người bọn họ, Niếp Phong bảo:

“Chúng ta có thể thông thả đi một chút. Nghe nói hiền đệ là tục gia đệ tử của Diệu Tuệ thần ni, lại từng bái Ma Kính lão nhân làm sư phụ, kiếm pháp kiếm sở trường cả hai nhà, sư tỷ người đối với người cũng rất bội phục. Ta sớm muốn tìm người để học hỏi, đáng tiếc chức vụ tại thân, không có lúc nào rảnh ra được”.

Phương Ích Phù đáp:

“Niếp tướng quân là danh gia kiếm thuật, vị chức sao dám múa búa trước cửa Lỗ Ban?”

Niếp Phong cười bảo:

“Nếu luận về binh pháp, người có thể không cần khách khí với ta, chẳng giấu gì người, ta còn thường xuyên thỉnh giáo nữ nhi của mình”.

Nói đoạn rồi y lại ha hả cười lớn. Phương Ích Phù thấy Niếp Phong là người dễ gần, không có chút nào kiêu căng, thì dần dần cũng không còn câu nệ, đầu tiên là Niếp Phong hỏi một câu, y đáp lại một câu, sau đó đàm luận cao hứng, cũng tự xưng ngôn không úy kỵ. Niếp Phong và y đàm luận ảo diệu của các kiếm thuật thượng thừa, Niếp Phong là một hành gia, chỉ cần nghe y đàm luận, không cần tỷ thí cũng đã biết kiếm thuật của y xác thực là còn cao minh hơn con gái mình.

Niếp Phong nói:

“Ta xuất thân là đứa bé thôn dã, rồi gặp nhân duyên, làm thành cái chức tướng quân này. Kỳ thật khi còn niên thiếu, ta lại rất mong muốn được làm du hiệp. Con gái ta người khác thấy không giống ta, chỉ thích phiêu lãng giang hồ, thực sự tâm tính của nó cũng giống như ta thuở nhỏ. Nói ra ta lại muốn hỏi người, người và nó cũng đã từng thiên lý đồng hành trên giang hồ, vậy có chuyện gì kinh hiểm hay thú vị có thể kể lại được không?”

Phương Ích Phù chỉ đành kể lại, mấy chuyện trải qua, như môn hạ đệ tử Linh Sơn phái gây khó dễ cho bọn họ, trong khách điểm tương ngộ với Đoàn Khắc Tà, hiểu lầm lẫn nhau rồi dẫn đến động thủ. Nhưng đối với chuyện giữa Mưu Thế Kiệt và Niếp Ẩn Nương thì y giấu đi không đề cập tới.

Niếp Phong ngẫm tư lự: “Nói như vậy, hẳn cùng Ẩn Nương giao tình không tầm thường, còn từng cùng chung hoạn nạn! Bọn chúng lại là đồng môn, nếu như có thể kết thành một đôi, thực sự là đã thân lại càng thân hơn. Chỉ không biết tâm tư Ẩn Nương thế nào, đã đi chung với nhau nhiều ngày như vậy, bây giờ chia tay, cũng không chịu nói lời tạm biệt với y, còn muốn giấu y?”

Phương Ích Phù thấy Niếp Phong cúi đầu trầm ngâm như có điều suy tư, chỉ nghĩ rằng y có chỗ nghi ngờ, nghĩ mình cũng với Niếp Ẩn Nương thiên lý đồng hành đã có hành vi vượt ngoài phép tắc. Nhưng loại tư tình nữ nhi như này, Niếp Phong không có hỏi rõ, y cũng ngại không dám giải thích, bất giác nóng ran cả mặt.

Niếp Phong chợt ngẩng đầu lên, nhìn y một cái rồi mỉm cười nói:

“Phương hiền đệ, nghe nói mấy ngày nay người thường loanh quanh bên gần doanh trường của ta, hẳn là có chuyện gì muốn gặp ta sao?”

Phương Ích Phù không ngờ rằng y cũng biết, tức thì mặt hồng quá tai, lúng túng nói:

“Cái này, cái này...”

Niếp Phong cười bảo:

“Không phải kiếm ta, thì chắc là muốn kiếm sư tỷ người phải không?”

Phương Ích Phù trên mặt càng đỏ, y đánh bạo hỏi:

“Nhiều ngày nay đều không thấy sư tỷ ra ngoài, không biết, không biết tỷ ấy trong người có gì không ổn không? Tiểu đệ, tiểu đệ muốn đến thăm bệnh, lại sợ mạo muội”.

Niếp Phong cười bảo:

“Ẩn Nương thực ra không có bệnh gì, chỉ là nó sớm đã không còn trong quân doanh”.

Phương Ích Phù giật mình hốt hoảng, y hỏi lại:

“Sư tỷ không còn trong quân doanh sao?”

Niếp Phong đáp:

“Không sai, ngày thứ hai khi các người đến nơi thì nó liền hồi gia thăm người thân rồi”.

Phương Ích Phù sững sờ phát ngốc, sắc mặt màu hồng đã pha chút tái xanh, y thẫn thờ nói:

“Niếp sư tỷ là hồi gia thăm người thân sao?”

Thần tình của y tựa hồ như cảm thấy chuyện rất bất ngờ, Niếp Phong cũng rất ngạc nhiên hỏi:

“Người tưởng rằng nó còn đi đâu à?”

Phương Ích Phù đã nghĩ đến một chuyện có thể phát sinh, đang không biết hồi đáp như thế nào, Niếp Phong lại chợt nói:

“Uy, ba thất mã trước mặt đang phóng rất nhanh, mặc dù không sánh được với Chiêu Dạ Sư Tử của người, nhưng cũng không kém hơn Xích Long Câu của ta. Nhóm người này lại thực cổ quái!”

Phương Ích Phù định thần đưa mắt nhìn về phía trước, ba thất mã càng lúc càng đến gần, khả dĩ có thể nhìn thấy ngòi trên lưng ngựa đều là Hồ tăng. Phương Ích Phù giật mình kinh hãi, nói:

“Xem qua trang phục của ba người này thì chính là môn hạ Linh Sơn phái. A, đúng rồi, tên hồng y phiên tăng đi đầu chính là nhị đệ tử của Linh Thứu thượng nhân”.

Niếp Phong hỏi:

“Là bọn Linh Sơn phái mà người vừa mới nói, đã từng với các người xung đột đó à?”

Phương Ích Phù đáp:

“Không sai. Đại sư huynh Thanh Minh Tử của Linh Sơn phái từng nhận lễ vật của Sử Triều Nghĩa, mấy tên này, chỉ sợ chúng là gian tế”.

Nói chưa dứt lời, ba thất khoái mã kia đã phóng đến, hồng y phiên tăng nhìn thấy Phương Ích Phù thì cũng lấy làm kinh hãi, hấn quát mạnh:

“Hừ, tiểu tử nhà người nguyên lai ở đây, yêu phụ Tân Chỉ Cô đâu?”

Niếp Phong quát mắng:

“Các người là đám yêu nhân nào?”

Hồng y phiên tăng đánh mắt ước lượng Niếp Phong, thấy y thần thái uy nghiêm, lại phục sức tướng quân thì liền hỏi:

“Người có phải là Niếp Phong không?”

Niếp Phong quát:

“Vô lễ, còn không xuống ngựa cho ta!”

Phiên tăng kia phá lên cười lớn:

“Ha ha, quả nhiên là Niếp đại tướng quân, người ở trong đại quân, ta chẳng làm gì được. Nhưng lúc này, ta thực sự lại muốn vô lễ với người đây!”

Hắn vung tay nói:

“Các người giữ chân tên tiểu tử kia, ta đến bắt con dê mập này!”

Phiên tăng kia tự thị công lực cao thâm, tưởng rằng Niếp Phong tuy là danh tướng, bất quá chỉ sở trường bày binh bố trận, tối đa là thành thực cười ngựa bắn tên, như vậy còn không phải sẽ tóm là được ngay sao? Nào ngờ Niếp Phong không phải tướng quân bình thường, về kiếm pháp cũng là người có tạo nghệ, y nghe phiên tăng kia nói năng càn rỡ, thì thốt nhiên giận dữ, liền giật cương ngựa, không chờ ngựa của đối phương phóng đến, Xích Long câu đã chồm lên mạnh mẽ nhào đến phiên tăng kia.

Phiên tăng kia cởi áo cà sa, nghênh phong rung lên, hóa thành một đám mây hồng hướng Niếp Phong chụp xuống, hấn ha hả cười nói:

“Niếp đại tướng quân, người tự đâm đầu vào lưới, đừng trách ta tiện tay dắt dê đó!”

Tiếng cười còn chưa dứt, đã nghe thấy một tiếng “xoạt”, kiếm quang của Niếp Phong lướt qua, đám thủng một lỗ trên áo cà sa của phiên tăng. Phiên tăng trở tay rung lên, áo cà sa nhanh xoay tròn, đánh bạt kiếm của Niếp Phong ra, cấp tốc hoàn lại một chiêu.

Giao thủ hiệp thứ nhất, cà sa của phiên tăng bị Niếp Phong đâm rách, xem như thua thiệt không nhiều cũng không ít, chỉ là “binh khí” trong tay hắn bắt quá là một chiếc áo cà sa rách rưới, vậy mà sau khi nhận chiêu còn có thể đánh bật bảo kiếm của Niếp Phong. Niếp Phong cũng không khỏi giật mình kinh hãi. Lúc này phiên tăng kia đang đánh xuống một chưởng, Niếp Phong ở vị trí cuối gió, mơ hồ nghĩ thấy một cỗ mùi nhẹ nhẹ.

Niếp Phong biết đây là công phu độc chưởng, liền vội vàng giục ngựa chiếm lấy vị trí đầu gió. Xích Long câu của y là chiến mã đã trải qua huấn luyện lâu năm, Niếp Phong có thể chỉ huy như ý, tiến thoái tùy tâm, liền lập tức chiếm lấy phương vị thuận lợi, phóng liên tiếp liên hoàn tam kiếm.

Phiên tăng kia rơi vào vị trí cuối gió, nếu như phóng độc, chỉ sợ độc không đến được đối phương mà bị gió thổi ngược lại hại chính thân mình. Nên biết giao phong trên lưng ngựa, không giống với cận thân đánh giết trên đất bằng, lúc đó hướng gió không có ảnh hưởng lớn, nhưng bây giờ đang thúc ngựa giao phong trên thảo nguyên trống trải, ngựa nhảy một bước là mấy trượng, nếu không giành được vị trí đầu gió, thì cho dù có độc được ám khí cũng không thể thi triển được.

Trong nháy mắt, song phương kẻ đến người qua đã đấu được mấy hiệp, Niếp Phong cũng có chút cố kỵ độc chưởng của hắn, hề kiếm đâm không trúng hay bị hắn chặn lại là liền giục ngựa nhảy ra, cho nên trừ chiêu đầu tiên phiên tăng bị thua thiệt một chút, kỳ dư mấy chục chiêu đều là kẻ đến kẻ qua không thấy thắng thua.

Phiên tăng kia đưa mắt nhìn qua, thấy hai tên sư đệ đang bị Phương Ích Phù một người một ngựa đánh cho quay mòng mòng, xem ra đã vào thế không địch lại được. Phiên tăng trong lòng thầm kinh hãi, “Nếu như ta không bắt được Niếp Phong trước, để cho tiểu tử này đắc thủ rồi đánh tới thì ta chắc chắn sẽ bại”. Bỗng dưng trong lòng hắn thoáng động: “Xạ nhân tiên xạ mã, sao ta lại quên mất?”

Chủ ý đã định, hắn liền phóng Mai Hoa châm ngược gió bay ra. Mai Hoa châm rất nhỏ, ngược gió phóng ra thì càng khó đi xa được, thế nhưng Mai Hoa châm của phiên tăng này lại thập phần cổ quái, ở giữa châm là rỗng, có chứa độc phần vị chua cay. Phiên tăng kia phóng Mai Hoa châm ra, Xích Long câu của Niếp Phong nhảy ra ngoài mấy trượng, người và ngựa đều không bị trúng mũi nào, thế nhưng mùi chua cay của độc phần thì Xích Long câu không quen, đột nhiên hắt hơi một cái rồi lồng lên, hắt Niếp Phong xuống yên ngựa. Phiên tăng kia tức tốc quay đầu ngựa, xông đến vung cà sa lên, muốn lập tức bắt sống Niếp Phong.

Tựa hồ cùng một lúc, bên này, Mai Hoa châm của hồng y phiên tăng vừa triệt xuất thì bên kia hai tên sư đệ của hắn đã mang tai. Phương Ích Phù mắt nhìn bốn phía, tai nghe tám phương, vừa thấy Niếp Phong ngộ hiểm, lập tức sử ra tuyệt chiêu sát thủ, một kiếm chém một tên phiên tăng ngã ngựa, tên phiên tăng còn lại vô ngựa chạy, nhưng hắn sao nhanh bằng khoái mã của Phương Ích Phù. Chỉ nháy mắt là đã đuổi kịp, Phương Ích Phù vung trảo chụp lấy lưng hắn, bắt sống hắn ngay trên mình ngựa.

Bên kia Niếp Phong đã bị hắt khỏi yên ngựa, người đang lơ lửng trên không còn chưa rơi xuống, phiên tăng đã vung cà sa lên hóa thành một đám mây hồng chụp xuống đầu y. Đúng lúc Phương Ích Phù lao đến, người còn chưa tới nơi đã hét vang một tiếng ném tên tù binh trong tay qua. Cà sa của hồng y phiên tăng không chụp được Niếp Phong, lại chụp trúng sư đệ mình, tựa như chiếc lưới bắt được con cá lớn, người liền mang theo lưới, nặng nề quật xuống đất.

Chiếu Dạ Sư Tử đến nhanh vô cùng, phiên tăng kia đang thất kinh, Phương Ích Phù đã chém đến một kiếm. Võ công của hồng y phiên tăng vốn không thua kém Phương Ích Phù, nhưng lúc này hắn chưa bắt được Niếp Phong mà hai tên sư đệ đã bị kết liễu, lòng dạ đâu còn ham chiến nữa? Hắn tung mình theo thế “Đăng Lý Tàng Thân” tránh khỏi một kiếm của Phương Ích Phù. Nói thì chậm, nhưng diễn biến rất nhanh, kiếm thứ hai của Phương Ích Phù đã lại đâm tới nhanh như tia chớp. Kiếm pháp của Phương Ích Phù là chân truyền của hai đại danh gia, một khi để y chiếm mất tiên cơ thì hồng y phiên tăng dù có lòng ham chiến cũng vô lực hoàn chiêu.

Kỹ thuật của của phiên tăng này cực hay, trong lúc hiểm cấp, hắn dùng thế “Đảo Quyền Châu Liêm”, chỉ bằng một mũi chân móc trên yên, thân hình đã trốn dưới bụng ngựa. Thế nhưng mặc dù hắn tránh thoát kiếm thứ hai của Phương Ích Phù, song ngựa cưỡi của hắn lại không tránh khỏi kiếm thứ ba, kiếm này vừa vọt đâm trúng mông ngựa. Ngựa của hồng y phiên tăng là loại danh mã chủng Khang Cư, vừa mới bị thương, thì nhờ đau mà phóng gáp, tốc độ không thua kém Chiếu Dạ Sư Tử của Phương Ích Phù.

Mấy chiêu nhanh như chớp điện, Phương Ích Phù đánh hồng y phiên tăng bỏ chạy, thì Niếp Phong mới hạ xuống mặt đất, chân vừa mới trụ vững. Phương Ích Phù lo lắng cho Niếp Phong nên không truy cản, liền vội vàng nhảy xuống ngựa hỏi:

“Niếp tướng quân, ngài có làm sao không?”

Niếp Phong đáp:

“Đa tạ người đã đến kịp thời, ta may mắn chưa bị thiệt hại gì. Chỉ là con Xích Long câu không biết tại sao lại như vậy”.

Trong khi nói chuyện thì Xích Long câu cũng đã chạy lại, dùng bờm trên cổ cọ cọ vào Niếp Phong hí lên mấy tiếng dài, tựa như là đã biết chủ nhân bình an vô sự nên tỏ vẻ vui mừng. Niếp Phong cẩn thận kiểm tra, thấy con Xích Long câu cũng bình an vô sự, lúc này mới yên tâm. Nguyên lai con Xích Long câu lần này chỉ là ngửi thấy mùi độc phấn chua cay chứ hoàn toàn không bị dính phải độc phấn.

Phương Ích Phù nói:

“Hồng y phiên tăng này là nhân vật trọng yếu thứ ba trong Linh Sơn phái, đáng tiếc đã để hắn chạy thoát”.

Niếp Phong bỗng nhiên tỉnh ra, y bảo:

“Mau xem xem hai tên phiên tăng kia, xem bọn chúng đã chết hay chưa?”

Một tên trong đó bị Phương Ích Phù nhất kiếm xuyên thủng tiểu phúc, mặc dù còn chưa tuyệt khí nhưng thoi thóp sắp chết. Phương Ích Phù không đành lòng nhìn tình trạng của hắn, liền điểm vào tử huyệt hắn. Một tên khác thì bị cựa sa chụp trúng, Phương Ích Phù mở áo cà sa ra rồi nói:

“Hoàn hảo, tên này chỉ có bị thương”.

Niếp Phong chớp lấy phiên tăng đó, dứt bảo kiếm ra quát:

“Các người đến đây làm gì? Vì sao lại muốn hại ta, nhanh nói thật tình, bằng không ta một kiếm chém làm hai đoạn”.

Phiên tăng kia van xin:

“Tướng quân tha mạng, chuyện này không phải ý tôi, tôi bị đại sư huynh sai khiến, thân bất do kỷ, không làm không được”.

Niếp Phong hỏi:

“Đại sư huynh người là tên Thanh Minh Tử gì đó phải không?”

Phiên tăng đáp:

“Không sai, Đại sư huynh nhận lễ của Sử Triều Anh và Thổ vương Hề tộc, sai cả hai đời môn nhân của Linh Sơn phái đều đến U Châu hết”.

Niếp Phong lại hỏi:

“Sư huynh người sai khiến người đến làm gì?”

Phiên tăng đáp:

“Không dám giấu tướng quân, là đến để do thám quân tình”.

Nguyên lai lần trước Thanh Minh Tử phái mười ba tên sư đệ là vì giúp Sử Triều Nghĩa bắt em gái hắn. Không ngờ đến lại đụng phải sư phụ của Sử Triều Anh là Tân Chỉ Cô. Mười ba môn hạ của Linh Sơn phái chỉ trừ có đệ tử thứ hai của Linh Thấu thượng nhân tức hồng y phiên tăng ra, kỳ dư mười hai tên còn lại đều bỏ mạng dưới tay Tân Chỉ Cô. Lần đó ngay cả Linh Thấu thượng nhân cũng đều bị kích nộ, cho nên đáp ứng cầu xin của đại đệ tử Thanh Minh Tử, cho phép hắn kéo theo cả hai đời môn nhân, toàn bộ hạ sơn, thứ nhất là giúp Sử Triều Nghĩa, thứ hai là chuẩn bị cùng Tân Chỉ Cô một trận sống mái. Thanh Minh Tử dự đoán Tân Chỉ Cô vì duyên cớ của đồ đệ, nhất định sẽ đến U Châu, bọn chúng đã chuẩn bị một địa sát

trận hiểm độc để đối phó với Tân Chỉ Cô. Nếu như vẫn không thể đối địch được, Linh Thửu thượng nhân tối hậu sẽ ra mặt.

Thanh Minh Tử đã tâm bình bực, chẳng những chỉ bởi báo cừu, mà còn muốn làm quốc sư của Sử Triều Nghĩa, một ngày nếu có thể giúp Sử Triều Nghĩa dựng thành nghiệp đế, Linh Sơn phái của hắn có thể độc bá võ lâm, cho nên hắn đáp ứng thỉnh cầu của Sử Triều Nghĩa, phái ba sư đệ đến do thám quân tình.

Những điều Niếp Phong cần biết, tên phiên tăng kia đều nhất nhất cung khai. Niếp Phong cười lạnh nói:

“Tên tặc tử này trợ giúp yên nhân, lại vọng tưởng muốn làm vương sư sao? Được, nhà ngươi đã khai thiệt tình, ta khả dĩ tha cho ngươi một mạng, nhưng không thể tha ngay lập tức. Chờ sau khi ta phá xong U Châu, sẽ thả ngươi ra”.

Phiên tăng kia mừng hơn cả ước, chỉ cần bảo toàn được tính mạng, đương nhiên là mặc cho xử trí.

Phương Ích Phù trong lòng chợt động, liền hỏi:

“Em gái của Sử Triều Nghĩa đã trở lại U Châu chưa?”

Phiên tăng kia đáp:

“Không nghe thấy nói đến”.

Niếp Phong có điểm kỳ quái, y ngẫm nghĩ: “Phương Ích Phù vì sao lại quan tâm đến em gái Sử Triều Nghĩa?”

Y không biết rằng Phương Ích Phù không phải quan tâm đến Sử Triều Anh mà là quan tâm đến Mưu Thế Kiệt, cận kề mà nói thì cũng không phải Mưu Thế Kiệt mà là Niếp Ẩn Nương. Nhưng quan hệ giữa ba người này nhập nhằng phức tạp, Niếp Phong làm sao mà biết được? Niếp Phong đang muốn áp giải phiên tăng kia trở về, Phương Ích Phù chợt nói:

“Tướng quân, vị tướng mạo muội, muốn thỉnh tướng lệnh”.

Niếp Phong hỏi:

“Nhà ngươi muốn thỉnh tướng lệnh gì?”

Phương Ích Phù đáp:

“Sử tộc phái người đến do thám quân tình của chúng ta, chúng ta sao lại không thể phái người đến do thám quân tình bọn chúng? Vị tướng đang không có việc gì, muốn được thỉnh tướng lệnh, đến U Châu trước”.

Niếp Phong ngẫm nghĩ, rồi bảo:

“Đạo dụng binh, vốn phải biết người biết ta, người nói muốn đến do thám quân tình đối phương, điều này ta cũng từng sớm nghĩ quan. Bất quá, nơi đây cách xa U Châu đến ngàn dặm, nhân mã của chúng ta lại đông, một ngày đi không quá năm mươi dặm, muốn đến được U Châu tối thiểu cũng phải mất nửa tháng, ta chuẩn bị sau tám mươi ngày nữa mới phái thám tử đi”.

Phương Ích Phù nói:

“Ngựa của vị tướng nhanh, cách xa ngàn dặm, cũng không quá bốn năm ngày là trở lại, sớm biết được tình hình quân địch, không phải càng tốt sao?”

Niếp Phong bảo:

“Không sai, lúc đầu ta không biết người có thất chiến mã này, bây giờ đã biết, đương nhiên ta cũng muốn thay đổi chủ ý. Người võ nghệ cao cường, thêm có thần câu, đi trước thám thính quân tình, thật rất thích hợp. Ta chỉ băn khoăn, người là tân binh, sợ rằng lịch duyệt quá ít...”

Phương Ích Phù vội vàng nói:

“Lịch duyệt, lịch duyệt, đây chính là rèn luyện lịch duyệt mà ra. Tướng quân nếu phái tôi đi, tôi sẽ tự cẩn thận hơn gấp bội”.

Niếp Phong cười rằng:

“Chẳng có được người nhiệt tâm như thế, vậy thì ngày mai người hãy lên đường đi”.

Sau lưng có tiếng lạc ngựa vang, nguyên lai là tả doanh tổng binh thấy Niếp Phong chậm trễ chưa về, sợ rằng có gì ngoài ý muốn, cho nên mới dẫn theo mấy thân binh tìm đến.

Phương Ích Phù nói:

“Lưu tổng binh bọn họ đã đến, không cần tôi phải áp giải tên phiên tăng này về, tôi nghĩ bây giờ sẽ lên đường”.

Niếp Phong ngạc nhiên hỏi:

“Hà tất phải vội vàng như vậy?”

Phương Ích Phù đáp:

“Bình quý thần tốc, bây giờ mặt trời còn chưa xuống núi, trước khi trời tối, con Chiếu Dạ Sư Tử của tôi cũng có thể đi được một trăm dặm”.

Niếp Phong nói:

“Được rồi, vậy người đi sớm về sớm. Nhớ kỹ, gan phải lớn, bụng phải cẩn thận, nhất thiết phải coi chừng bản thân”.

Phương Ích Phù lĩnh tướng lệnh, phóng ngựa như bay, nửa khắc sau chỉ thấy thảo nguyên mênh mông, ngoại trừ y một người một ngựa đều không có bất kỳ bóng người nào. Phương Ích Phù phóng mắt ngắm thảo nguyên, dõi trông miền tái ngoại [2], liên miên bất tuyệt, chợt thở dài một hơi cảm thán, tự nói với mình:

“Nàng đi trước ta mấy ngày, chỉ sợ lúc này đã đến U Châu rồi. Nhưng nếu như trong lòng nàng chỉ có một Mưu Thế Kiệt, cho dù ta đuổi kịp nàng, thì có thể như thế nào đây?”

Nguyên lai Phương Ích Phù nóng lòng đến U Châu, bất quá thám thính quân tình chỉ là có, việc chính là y không an tâm, muốn truy tung Niếp Ẩn Nương. Y mới nghe thấy Niếp Ẩn Nương không ở trong quân, liền nghi nàng đến U Châu để gặp riêng Mưu Thế Kiệt. Tư niệm như vậy, bất giác y buồn bực, nhưng lại lập tức tự nhủ: “Bất kể trong lòng nàng có hay không có ta, ta nhất định không thể để cho nàng mù quáng thần tượng Mưu Thế Kiệt”.

Nghi đoán của Phương Ích Phù quả nhiên là sự thật, hôm đó Niếp Ẩn Nương cũng lấy cớ là về nhà thăm mẫu thân, thật sự là muốn lén đến U Châu gặp mặt Mưu Thế Kiệt. Nàng muốn gặp Mưu Thế Kiệt cũng không phải hoàn toàn bởi vì dư tình chưa dứt, mà một nửa nguyên nhân chính là không muốn Mưu Thế Kiệt đi vào con đường sai lầm.

Đúng là:

Một tấm lao tâm người chẳng hiểu

Tình thâm đành mặc nước về đông.

[1] Tiểu quan: chức quan thấp.

[2] Tái ngoại: ngoài Trường Thành phía Bắc.

31. Chương 31: Xú Diện Từ Tâm Thành Bạ Quý - Lời Ngon Kế Độc Lưới Vây Giăng

Thu lạnh tháng chín, tái ngoại hắt hiu, Niếp Ẩn Nương một mình cưỡi ngựa trên thảo nguyên, tâm tình cũng đều hiu như vậy. Sau thời chiến loạn, thường mấy chục dặm không một bóng người, may mà Niếp Ẩn

Nương mang đủ lương khô, không kiếm được nhà dân thì dùng lương khô qua ngày, cũng không lo bị đói.

Đến hôm nay nàng đã bước vào địa phận U Châu, dân tình đông đúc, chỉ thấy trên cánh đồng lúa ven đường có người đang gặt lúa. Đây là loại “đồng mạch” chín sớm, tuy nói là chín sớm nhưng cũng phải đến trung tuần tháng chín mới có thể chín rộ, lúc này mới chỉ là thượng tuần tháng chín, vọng mắt nhìn xa, thực tế chỉ thấy còn một nửa mà lại đang lốm đốm vàng lẫn xanh.

Thời tiết thảo nguyên biến hóa cực kỳ mau lẹ, khi sáng sớm hay chiều muộn thì rét đậm, vậy mà giữa trưa lại tương đối nóng nực. Niếp Ân Nương vội vã cưỡi ngựa đi, đang cảm thấy khát nước, đồng thời cũng muốn “nhập cảnh vấn tục”, tìm người hỏi chuyện, nàng liền nhảy xuống ngựa, đến bên một thửa ruộng, hướng người nông phu đang thu hoạch lúa xin một bát nước trà giải khát.

Nữ nhân thời Đường chịu ước thúc hoàn toàn không quá nghiêm ngặt, đặc biệt là trong địa phận của người Hồ, độc thân nữ tử xuất môn cũng là chuyện bình thường. Nhưng không biết tại sao, nông phu này trông thấy Niếp Ân Nương lại có vẻ kinh ngạc.

Niếp Ân Nương đa tạ bọn họ cho trà, rồi hỏi:

“Thửa ruộng này tựa hồ còn chưa chín rộ, sao không chờ thêm vài ngày nữa?”

Một lão đại nương thở dài than:

“Chờ thêm mấy ngày nữa, đám lúa này, chúng ta sợ đến một hạt cũng không thu được!”

Niếp Ân Nương đang muốn hỏi xem nguyên do thì lão đại nương lại hỏi trước rằng:

“Cô nương, cô đi một mình sao?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Tôi đến ‘Thổ Cốc Tầm Kỳ’ thăm người thân, tôi có một cô mẫu sống ở đó”.

Thổ Cốc Tầm Kỳ chính là nơi cư trú của Hề tộc, bất quá cũng có một ít người Hán sống lẫn lộn ở đó, Hề tộc được Hán hóa sâu sắc nên đối với người Hán cũng không kỳ thị nhiều lắm.

Lão đại nương người Hề nhú mày rồi nói:

“Cô nương, hiện tại không phải là lúc thích hợp để đến, cô có biết là chiến tranh sắp xảy ra không? Vương gia của chúng ta ngàn vạn lần không nên thu dụng cái tên Sử Triều Nghĩa kia, bây giờ lại chọc đến quan quân”.

Niếp Ân Nương nói:

“Tôi chính là muốn trước khi chiến tranh xảy ra sẽ mang cô mẫu rời đi. Quan quân ước chừng cũng không liền đến nhanh như vậy chứ?”

Lão đại nương kia bảo:

“Chúng tôi cũng không biết có phải là quan quân hay không, hai ngày nay đã thấy mấy đạo nhân mã đi qua nơi này rồi”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Bọn họ trưng cờ hiệu thế nào?”

Lão đại nương đáp:

“Không thấy trưng cờ hiệu, thấy trang phục là người Hán, còn có cả nữ binh”.

Niếp Ân Nương càng thấy kinh dị, nàng biết quan quân của triều đình chưa có nữ binh, hơn nữa đại quân của Lý Quang Bát thống soái đã ước hẹn ngày hội sư với phụ thân nàng, tính ra phải tối thiểu sau mười ngày nữa mới đến đây. Niếp Ân Nương thầm tư lự: “Đây không biết là đạo quân của ai?”

Lão nương kia nói:

“Chỉ mong không phải quan quân, nếu là quan quân, chúng tôi sau này càng khổ không thể chịu nổi”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Sao vậy?”

Lão đại nương đáp:

“Lũ người đó thực là cường đạo, hôm qua một đám đi qua đã cắt hết một nửa lúa của chúng tôi!”

Niếp Ân Nương lúc này mới biết nguyên nhân họ phải thu hoạch lúa sớm. Nàng thầm than thở, “Lũ người đó mặc dù không phải quan quân, nhưng kỷ luật quân đội thật sự cũng chẳng tốt hơn nhiều. Quách lệnh công và phụ thân ta lãnh binh còn tốt một chút, nếu như là quân đội của Điền bá bá và mấy tên Tiết độ sứ, chỉ sợ còn hoành hành hơn cả cường đạo. Hầy, từ khi loạn An Sử qua đi, thiên hạ nhiều nhưong, không biết đến ngày nào mới lại bắt đầu thấy được cảnh thái bình?”

Đang lúc than thở, chợt nghe thấy tiếng người ầm ĩ, ngựa hí vang tựa như vũ bão kéo đến, những nông phu gạt lúa rồi rít kêu lên:

“Không hay rồi, cường đạo lại đến rồi!”

Lão đại nương kia nói:

“Cô nương, cô tuổi trẻ xinh đẹp, nhanh theo tôi đi trốn! Uy, là nữ cường đạo! Bắt quá, tách ra trốn cũng hay!”

Niếp Ân Nương bảo:

“Tôi đến nói lý với bọn họ!”

Lão đại nương kia muốn kéo nàng lại thì Niếp Ân Nương đã phi thân nhảy lên mình ngựa hướng phía trước nghênh đón. Lão đại nương gấp đến độ giậm chân than thở, chỉ thấy đội nữ binh kia, đám tiên phong đã có mấy thất mã giẫm lên ruộng lúa, lão đại nương cũng chỉ đành cuống chân mà bỏ chạy, không thể lo thêm cho Niếp Ân Nương được.

Niếp Ân Nương vỗ ngựa tiến lên, quát lớn:

“Các người từ đâu tới đây? Chủ tướng là ai? Vì sao phóng ngựa xéo lên ruộng của bách tính?”

Nữ tướng tiên phong cười nói:

“Nha đầu thật to gan, dám quần đến nãi nãi người ư! Xem tên!”

“Viu”, một mũi tên bắn ra, Niếp Ân Nương để cho đầu mũi tên lướt qua, song chỉ khép lại chụp lấy đuôi tên, tức thì tiếp được mũi tên vào tay, đang muốn phóng lại, chợt nghe thấy tiếng như thanh la gọi:

“Đây không phải Niếp Ân Nương tỷ tỷ sao?”

Chợt thấy một sừ nữ (nữ nhân xấu xí) tóc vàng, mũi sừ tử phi ngựa phóng đến, Niếp Ân Nương nhận ra người này, liền vội vàng dừng tay không phóng, nàng hỏi:

“Cái cô nương, thì ra là cô, sao cô nương lại lĩnh nữ binh đến U Châu vậy?”

Nguyên lai sừ nữ này tên gọi Cái Thiên Tiên, ca ca cô ta chính là đại tướng Cái Thiên Hào dưới tay của Mưu Thế Kiệt, Cái Thiên Hào là Tổng trại chủ bảy sơn trại Ký Bắc, năm đó tại Kim Kê lĩnh bầu cử Lục lâm Minh chủ, Mưu Thế Kiệt chính là do y đề cử. Mưu Thế Kiệt được y bỏ công ủng hộ không nhỏ, Niếp Ân Nương bởi vì quan hệ với Mưu Thế Kiệt nên nhận biết huynh muội Cái gia. Cái Thiên Tiên cũng biết Niếp Ân Nương và Mưu Thế Kiệt vốn tương hảo, chỉ nghĩ bọn họ là một đôi tình nhân nhưng lại không biết những biến hóa gần đây.

Cái Thiên Tiên thoáng sững sờ, rồi giơ bộ răng vàng ra nói:

“Sao tỷ lại hỏi ta, không phải tỷ đến tìm Mưu Thế Kiệt hay sao?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Không sai, ta nghe nói y đang ở Thổ Cốc bảo, đang muốn đến gặp y. Thế nào, các người phụng lệnh của y kéo cả đại đội đến đây sao?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Cung hỉ, cung hỉ, tỷ có biết Mưu minh chủ muốn cử sự liên không? Mưu minh chủ nếu như thành đại sự, tỷ sẽ là chánh cung nương nương. Minh chủ cử sự, sao thiếu được chúng tôi? Còn có huynh đệ các nơi Ấm Mã Xuyên, Bạch Hồ Sơn, Hắc Hồ Trại, phàm những ai ngày thường phụng sự Minh chủ đều lục tục kéo đến. Chỉ có đám người Kim Kê linh và những người thường ngày nghe lệnh Thiết Ma Lặc là không chịu đến”.

Niếp Ân Nương nghe xong thì than thầm, “Ngày đó Thiết Ma Lặc nhượng chức Minh chủ cho Mưu Thế Kiệt, nguyên là muốn tránh cho lục lâm khỏi bị phân chia, không ngờ bây giờ lại phản tác dụng như vậy”.

Nữ tướng tiên phong kia lúc này mới biết Niếp Ân Nương là ai, tức thì vô cùng kinh hãi, vội vàng xuống ngựa bồi tội.

Niếp Ân Nương cười rằng:

“Các người không có phạm ta, cứ sao phải hướng ta bồi tội? Theo ta thấy, người các người nên bồi tội chính là lão bách tính”.

Nữ tướng kia đầy mặt đỏ bừng, không dám nói lời nào. Cái Thiên Tiên nói:

“Uy, Ân Nương tỷ tỷ, sao lại nghiêm khắc vậy, ta đây chính là Hương chủ hình đường. Xéo lên mấy cọng lúa thì tính cái gì, chúng ta còn muốn cắt hết đám lúa này về đó”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Người cướp lúa của bách tính, bọn họ ăn bằng gì?”

Cái Thiên Tiên cau mày nói:

“Hảo tiểu tử của tôi ơi, tỷ có biết một dải đất vùng này là dân nghèo, thường thường mấy chục dặm không thấy một bóng người không? Lương thực cực kỳ khó kiếm, nếu chúng ta không cướp lúa của dân chúng ta ăn bằng gì?”

Niếp Ân Nương nói:

“Chúng ta so với bách tính bần cùng còn có ít nhiều biện pháp, cho dù hoàn toàn không có lương thực, thì thịt ngựa cũng còn có thể chịu qua được mấy ngày. Huống hồ, bây giờ đã đến U Châu, phía trước sẽ có thị trấn, hà khổ gì làm khó bách tính? Mưu Thế Kiệt và ca ca cô dựng cờ thể thiên hành đạo, nếu như khiến cho lão bách tính đói ăn, vậy còn nói gì là thể thiên hành đạo? Theo ta, các người muốn cướp cũng chỉ có thể cướp của các nhà phú hộ”.

Cái Thiên Tiên tên thật chẳng xứng chút nào, tướng mạo cực kỳ xấu xí, nhưng lại là người tính tình thẳng thắn, tâm địa thiện lương, nghe Niếp Ân Nương giảng đạo lý, trên mặt liền đỏ hồng mà nói:

“Thật không dám giấu, suốt dọc đường chúng ta đều cướp của phú hộ, bắt quá khi không có phú hộ mà cướp thì thỉnh thoảng cũng cướp của bách tính. Ân Nương tỷ tỷ, tỷ đừng cho rằng ta là kẻ thô lỗ không phải người biết giảng đạo lý”.

Niếp Ân Nương cười rằng:

“Nếu ta nghĩ như vậy thì còn xưng tỷ muội với cô làm gì?”

Cái Thiên Tiên cao hứng trở lại, liền giơ hàm răng vàng mà cười nói:

“Hay, vậy nể mặt tỷ tỷ, đám lúa này một bông cũng không lấy của bọn họ. Mọi người đi thôi, đến trấn trên, chúng ta sẽ ăn một bữa thỏa thích”.

Cái Thiên Tiên đối với Niếp Ẩn Nương luôn luôn có vài điểm kính sợ, nay nghe nàng dùng lời ngay mà khuyên bảo thì chẳng những không thấy khúc mắc, ngược lại còn thấy nàng gần gũi hơn. Hai người sóng ngựa đồng hành, Cái Thiên Tiên thấp giọng hỏi:

“Phụ thân tử có đáp ứng hôn sự với Mưu Thế Kiệt không? Nếu như có phụ thân tử trong ứng ngoại hợp, đại sự của Minh chủ càng sớm ngày thành công”.

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Phụ thân ta chưa biết ta và Mưu Thế Kiệt quen biết”.

Cái Thiên Tiên nói:

“À, vậy là tử giấu phụ thân mình lên ra ngoài. Minh chủ mà biết tử đối với người một tấm si tình như vậy, không biết sẽ cảm kích tử đến mức nào!”

Niếp Ẩn Nương trong lòng chua xót, nàng cố gắng nhẫn nhịn, âm thầm tư lự: “Bọn họ một lòng muốn giúp Mưu Thế Kiệt đánh thiên hạ, nếu như biết phụ thân ta chính là Phó Chiêu Thảo Sử thảo phạt bọn họ, không biết sẽ đối với ta ra sao? Ta đương khó khăn không có biện pháp để gặp Mưu Thế Kiệt, nay may mắn gặp được cô ta, cũng đành tạm thời nhờ cô ta, đi bước nào hay bước đấy”.

Cái Thiên Tiên thấy Niếp Ẩn Nương mãi không nên tiếng, liền nhỏ giọng hỏi:

“Tử tử, tử có tâm sự gì vậy?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Ta đang nghĩ đến một trò chơi thú vị”.

Cái Thiên Tiên còn có vài phần tính cách trẻ con, tức thì vô cùng cao hứng hỏi:

“Là trò chơi thú vị gì? Nhanh nói cho ta hay”.

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Chính là phải được muội đáp ứng giúp đỡ ta”.

Cái Thiên Tiên giục:

“Tử tử, tử muốn ta làm chuyện gì, ta còn có thể chối từ không làm sao? Nói đi!”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Ta muốn giả trang làm một tiểu binh dưới sự chỉ huy của muội, vào đến Thổ Cốc Bào, muội không được cho ai biết”.

Cái Thiên Tiên hỏi:

“Minh chủ thì sao?”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Cũng không được cho y biết!”

Cái Thiên Tiên kinh ngạc:

“Ngay cả Minh chủ cũng được để cho biết, tại sao vậy? À, muội hiểu rồi”.

Cô ta làm bộ chợt hiểu ra, hì hì cười vụng. Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Muội hiểu cái gì?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Tử sợ người bị các cô nương Hề tộc quyến rũ, nên ngầm đến trinh sát phải không? Tử yên tâm, những thổ nữ ở đây mặc dù rất hay trêu ghẹo nam nhân, nhưng sao có được võ công cao cường với mỹ mạo như tử?”

Mình chủ của chúng ta luôn coi trọng việc dùng nhân nghĩa đối đãi với người, người tuyệt đối không phải loại đàn ông phụ bạc”.

Niếp Ân Nương trong lòng đau đớn, nàng gượng cười nói:

“Mọi đừng đoán bậy, ta bất quá là muốn tặng y một niềm vui bất ngờ thôi”.

Cái Thiên Tiên bảo:

“Được, bất kể dụng ý của tỷ ra sao, ta cứ nghe theo mà làm. Muội cũng luôn thích trêu chọc người, tỷ và Minh chủ bày trò thú vị, muội cũng có thể ở một bên mà xem náo nhiệt”.

Lập tức Niếp Ân Nương đổi lấy trang phục nữ binh cùng Cái Thiên Tiên đồng hành.

Hai ngày sau, đến tới Thổ Cốc Bào, hai bên vách núi trơ trọi, ở giữa là một lòng chảo, Thổ vương Hề tộc vây núi lại kiến trúc thành một tòa thành bảo (pháo đài), ngoài ra còn dựng một tòa nội thành nữa, Sử Triều Nghĩa và Thổ vương Hề tộc thì trú tại trong nội thành. Niếp Ân Nương quan sát hình thế Thổ Cốc Bào, quả nhiên thập phần hiểm yếu, trong lòng thầm nghĩ, “Nếu không thu phục được Thổ vương trước, muốn công phá tòa thành này chỉ sợ thực sự không dễ dàng”.

Giữ thành bảo là binh lính Hề tộc, Cái Thiên Tiên ở ngoài cửa thành báo danh xong, không lâu sau thì thấy cửa thành mở rộng, có vài tên bộ dạng giống như kỳ bài quân đi ra, vang giọng nói:

“Đại Yên công chúa đang chờ hạ thân đến để khao quân, mời mọi người trước tiên đến Phi Mã Sơn hạ trại”.

Niếp Ân Nương trong lòng thoáng rung động, “Đại Yên công chúa, đây chẳng phải yêu nữ Sử Triều Anh hay sao? Không để cho ả nhận ra mới được”.

Kỳ bài quan dẫn bọn họ đến doanh địa đã chỉ định, đó là một khoảng đất khô được khai hoang dưới chân núi, nguyên là một cánh đồng lúa đã chín, dĩ nhiên lúa đã được gặt xong, lúc này có rất nhiều nhà gỗ dựng lên dùng làm quân doanh, chỉ có hai gian nhà ngói, cấp cho Cái Thiên Tiên và nữ tướng thuộc hạ của nàng ta cư ngụ. Cái Thiên Tiên nhíu mày hỏi:

“Vì sao không cho chúng ta vào ở trong thành?”

Kỳ bài quân đáp:

“Nội thành đều chật ních đại quân của Yên quốc rồi, người tạm thời ủy khuất một bữa,”

rồi y lại nói:

“Đại Yên công chúa đích thân khao quân, thể diện các người cũng không nhỏ”.

Cái Thiên Tiên hừ một tiếng, trong lòng rất không vui, “Công chúa, nương nương gì chứ? Bất quá chỉ là em gái của Sử Triều Nghĩa mà thôi. Sử Triều Nghĩa tàn binh bại tướng, ăn nhờ ở đậu, còn dám cao ngạo tự tôn tự đại, xưng cô xưng quả, thực sự là không biết tự lượng lấy mình! Ta cũng thật không hiểu Minh chủ vì sao phải liên binh cùng hắn?”

Vừa mới hạ trại xong thì nghe tiếng thanh la mở đường, một đội nghi trượng đi trước, có một nữ quan cưỡi ngựa trắng hô:

“Công chúa giá đáo, thỉnh nữ tướng quân xuất nghênh!”

Niếp Ân Nương mới nhìn, quả nhiên là Sử Triều Anh ngồi trên một cỗ mã xa, chắc là nàng ta không biết hình thức cung xa, nên cỗ xa này không ra thể thống gì. Cái Thiên Tiên nén giận, bước đến vài bước, vòng tay “nghênh đón”, rồi đứng lại chờ nàng ta đến.

Thái độ Sử Triều Anh có vẻ rất thân thiết, bước đến cầm tay Cái Thiên Tiên mà lắc, luôn miệng nói:

“Ai da, đi đường xa như vậy, thật là khổ cực cho tỷ rồi. Cái tỷ tỷ, ta sớm nghe tỷ là nữ trung hào kiệt, khó có được tỷ đến đây, chúng ta có thể bàn luận được rồi”.

Cái Thiên Tiên lãnh đạm nói:

“Công chúa là kim chi ngọc diệp, tôi sao dám với cao”.

Sử Triều Anh bảo:

“Ai da, đây là lời gì vậy? Lệnh huynh và Mưu Thế Kiệt tình như huynh đệ, tỷ còn khách khí với ta làm gì?”

Cái Thiên Tiên đầu óc chậm chạp, nhất thời còn chưa minh bạch, trong lòng ngẫm kinh ngạc, “Giao tình của ca ca ta với Minh chủ thì liên quan gì người?”

Sử Triều Anh cất cái miệng nhỏ nhắn không ngừng huyền thuyên:

“Ta cũng có một đội nữ binh, tương lai chúng ta có thể hợp lại thành một đạo nương tử quân, nhất định không thua kém nam tử bọn họ. Ha..., tỷ tỷ, đội nữ binh của tỷ thật là người khỏe ngựa mạnh, so với đội nữ binh của ta thì có lẽ mạnh hơn nhiều”.

Ngụ ý là nàng ta muốn kiểm duyệt đội ngũ của Cái Thiên Tiên, Niếp Ẩn Nương đang trà trộn trong đội thì không khỏi hốt hoảng. Cái Thiên Tiên một điểm cũng không khách khí, nói rằng:

“Bọn họ suốt dọc đường không được ăn ngủ đầy đủ, đi đến đây lại mệt mỏi, ta đang muốn kêu bọn họ nghỉ ngơi, đa tạ Công chúa đã tặng nhiều thứ”.

Sử Triều Anh tựa hồ có chút ngượng ngùng, liền nói:

“Vốn ven có mấy chục lợn dê, mấy trăm cân rượu trắng, khao thưởng một chút, tính toán làm gì? Không thể an bài cho các người nơi nghỉ ngơi tốt, thật rất có lỗi”.

Cái Thiên Tiên lạnh lùng đáp:

“Chúng ta đến nương nhờ vào Công chúa, chỉ mong có chỗ tránh mưa gió, còn gì có thể không mãn ý chứ?”

Sử Triều Anh cười cười thấp giọng bảo:

“Tỷ tỷ không cần bức mình, đây không phải là an bài của ta. Ta và Thế Kiệt cũng không ở trong thành. Tỷ tạm thời ủy khuất một bữa, qua vài ngày, ta đảm bảo có thể đổi cho các người chỗ ở tốt hơn”.

Nguyên lai Sử Triều Anh và Mưu Thế Kiệt dẫn nhân mã đến cùng với Sử Triều Nghĩa hợp lại thành một đoàn, huynh muội bọn họ mặc dù sớm đã bất hòa, không lâu trước đó Sử Triều Nghĩa còn phái người đi bắt em gái mình trở về, thế nhưng lần này Sử Triều Anh trở lại cùng với Mưu Thế Kiệt, Mưu Thế Kiệt là Lục lâm Minh chủ, Sử Triều Nghĩa đang nhờ thế lực của y để hành sự, đương nhiên là hắn không dám xuống tay với muội muội. Bất quá hai huynh muội bụng chứa mưu đồ đen tối, Sử Triều Nghĩa đối với Mưu Thế Kiệt cũng có mấy phần cố kỵ, tuy rằng vì tình thế bắt buộc song phương nương dựa lẫn nhau nhưng vẫn đều tự có đề phòng. Vì vậy mà Sử Triều Nghĩa không cho “khách quân” của Mưu Thế Kiệt tiến vào nội thành, hắn tìm một nơi khác cho y, hoàn toàn không nới lỏng giám sát.

Cái Thiên Tiên rất lấy làm kỳ quái, bất giác hỏi:

“Sao vậy, Công chúa không phải cùng ở một chỗ với ca ca mình sao, sao lại cùng với Minh chủ chúng ta một nơi?”

Sử Triều Anh đắc ý cười nói:

“Ta luôn luôn cùng ở một nơi với Thế Kiệt”.

Cái Thiên Tiên giật thót trong lòng, nàng hỏi:

“Minh chủ của chúng ta đâu, sao lại không thấy người?”

Sử Triều Anh lại cười bảo rằng:

“Ta chính là đại diện cho Minh chủ các người, ta đến thì cũng xem như là người đến”.

Cái Thiên Tiên ngạc nhiên:

“Cô và Minh chủ xem như là một người?”

Sử Triều Anh cười không đáp, nàng ta nhìn sắc trời rồi nói:

“Ai da, trời không còn sớm nữa, Thế Kiệt còn chờ ta trở về. Ngày mai sẽ lại đến trò chuyện cùng tỷ tỷ”.

Cái Thiên Tiên mặc dù là người đầu óc chậm chạp, nhưng cũng đã minh bạch sáu bảy phần, sau khi Sử Triều Anh đi rồi, nàng ta đang muốn tìm Niếp Ẩn Nương đến để bàn bạc, vừa mới vào trong phòng ngồi yên vị, thì chợt có một nữ binh bước vào bẩm báo:

“Trác Mộc Luân vương tử đến muốn gặp tướng quân”.

Cái Thiên Tiên trong lòng đang bực bội, “hừ” một tiếng rồi nói:

“Một ả Công chúa vừa mới bước khỏi, thì lại một tên vương tử đến, muốn ta lại phải liệt đội xuất nghênh sao?”

Nữ binh kia cười thưa rằng:

“Trác Mộc Luân vương tử này có điểm kỳ quái, y không mang theo tùy tùng, tự mình không nói không rằng lẳng lặng bước vào, đợi đến khi chúng tôi tiến lên cản lại, quát y dừng lại thì y mới nói mình là vương tử Trác Mộc Luân. Lại nói rằng ngưỡng mộ đại danh nữ tướng quân của chúng ta, không gặp mặt là không được. Xem bộ dạng của y có vài phần ngu ngốc lẫn ngây ngô”.

Cái Thiên Tiên cũng là cô nương ngây ngô ngu ngốc, đột nhiên lại hứng chí toét miệng cười:

“Ha..., đây thực là kỳ quái, đại danh của ta lại có thể truyền xa đến như vậy, ngay cả cái tên vương tử Hề tộc này cũng biết. Hay, hẳn đã không kiên cường như vậy, ta cũng sẽ ra gặp hắn một chút”.

Cái Thiên Tiên mới bước ra sân thì đã thấy một nam tử cao lớn như thiết tháp đang chấp tay loay hoay, lưng hướng phía cô ta. Cái Thiên Tiên hỏi:

“Ây, ngài là vương tử ở đây sao?”

Nam tử kia quay đầu lại hỏi rằng:

“Nàng là Cái Thiên Tiên tướng quân phải không?”

Vừa mới quay đầu lại, hai người đều như bị dọa đến nhảy dựng lên, không hẹn mà cùng “ối trời” kêu một tiếng. Nguyên lai vương tử Trác Mộc Luân cũng tướng mạo xấu không thể chịu nổi, mặt như đất chảo, hai mắt tròn xoe.

Cái Thiên Tiên nói:

“Không sai, ta chính là Cái Thiên Tiên. Ngài tìm ta có chuyện gì?”

Trác Mộc Luân cười khục khục dị kỳ, chân không ngừng lui lại. Cái Thiên Tiên hỏi:

“Hê, ngài có miệng hay không có miệng, sao lại không nói gì?”

Trác Mộc Luân tròn tròn hai tròng mắt chòng chọc nhìn một hồi rồi đột nhiên lại cười hô hố.

Cái Thiên Tiên lại hỏi:

“Ngài cười gì?”

Vương tử Trác Mộc Luân hỏi lại:

“Nàng đúng thực tên gọi là Thiên Tiên đó sao?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Ta mới ra khỏi lòng mẹ đã có cái tên này, ngài hiềm không hay sao?”

Trác Mộc Luân đáp:

“Hay, rất là hay! Ta chưa từng đọc qua một quyển sách của người Hán nào, nhưng có mấy từ ta hoàn toàn hiểu được, hi hi, đây chẳng phải là mỹ mạo phi thường, hơn cả Hằng Nga trên cung trăng hay sao?”

Cái Thiên Tiên dùng dùng nổi giận, chẳng quản hắn là vương tử ra sao, liền tóm lấy hắn giữ lại mà nói rằng:

“Người nói ta xấu xí lắm hả, không xứng với cái tên này hả? Hừ, người cũng không đi lấy gương mà soi, người đẹp trai anh tuấn lắm đó? Ta cơ hồ bị người dọa cho suýt chết đó!”

Trác Mộc Luân vương tử đẩy nàng ra rồi nói:

“Uy, nhìn người chẳng ra gì, vậy mà khí lực của người thực không tệ đó”.

Cái Thiên Tiên bị hất đẩy lùi về sau ba bước, nàng nói:

“Khí lực của người cũng không tệ”, rồi lại đắc ý cười rằng:

“Người biết bản lĩnh của ta rồi chứ? Làm tướng quân, quan trọng nhất chính là có khí lực, có thể đánh trận, người còn dám cười cợt ta nữa không?”

Trác Mộc Luân thích nhất là cùng người so khí lực, vừa mới nói đến đây, hần liền bảo:

“Người đừng ba hoa, nói đến khí lực,...”

Cái Thiên Tiên hỏi:

“Sao nào? Người tưởng rằng ta không mạnh bằng người à?”

Trác Mộc Luân gãi gãi đầu, nghĩ thâm, “Nếu như ả không phải là nữ tử, ta thực sự muốn đấu thử với ả một trận. Ha..., có cách rồi”.

Hần cười rồi nói:

“Được rồi, người từ xa đến là khách, ta tặng người một món lễ vật”.

Nữ binh giữ cửa có một cây thiết côn, Trác Mộc Luân liền bước đến lấy, dùng sức uốn cong hai đầu, trong nháy mắt đã biến cây thiết côn thành một chiếc vòng thiết, hần cười nói:

“Cái cô nương, ta tặng cô cái này làm khuyên tai, được không?”

Nguyên lai tập tục của Hề tộc, bất luận nam hay nữ, đều thích khuyên tai làm đồ trang sức, Trác Mộc Luân tặng nàng một cái khuyên tai lớn, hoàn toàn không phải để cho nàng ta thực sự đeo lên, mà bất quá chỉ là biểu thị một loại lễ tiết, đồng thời cũng mượn cơ hội thị khí lực của mình như thế nào. Cái Thiên Tiên lại ngộ nhận ý tứ của hần, trong lòng bực tức, lườm hần cười lạnh nói:

“Người tặng ta một chiếc khuyên tai lớn, không phải là chửi ta sanh ra lỗ tai lớn hay sao? Hừm, ta cũng tặng người một lễ vật!”

Cái Thiên Tiên đúng là lỗ tai so với người thường thì lớn hơn rất nhiều, chính là loại tai “Chiêu phong nhĩ”.

Trác Mộc Luân nói:

“Hê, người sao lại nghĩ lắm như vậy? Được, ta cũng chờ xem người tặng ta lễ vật thể nào?”

Cái Thiên Tiên nhận lấy thiết hoàn, hai tay kéo ra, trong miệng hô thầm: “Một, hai, ba, bốn,...” Còn chưa đếm đến mười thì thiết hoàn kia đã bị nàng kéo thẳng, khôi phục lại nguyên trạng thành một cây thiết côn. Cái Thiên Tiên quát lớn một tiếng:

“Gãy!”

Tức thì rắc một tiếng, thiết côn đã bị bẻ gãy làm hai đoạn, nàng đưa qua rồi nói rằng:

“Tặng cho người làm đôi đũa!”

Trác Mộc Luân ngăn người, đột nhiên lại ha hả cười lớn, hếch ngón tay cái lên nói:

“Thực là người đó, người lại cười ta sanh ra cái miệng rộng phải không?”

Cái Thiên Tiên vốn đang nghiêm trang thì cũng hếch ngón tay cái lên đáp:

“Không sai, người còn chưa phải là quá đàn độn”.

Hai người hô hô cười ngu ngốc một trận, Trác Mộc Luân bảo:

“Được rồi, được rồi, chúng ta kể nửa cân người tám lạng, không cần phải giấu cọt lẫn nhau nữa!”

Cái Thiên Tiên nhảy dựng lên hỏi:

“Người nói cái gì? Người nói ta xấu xí như người à?”

Trác Mộc Luân đáp:

“Ta nói là bản lĩnh của ta và người như nhau”.

Cái Thiên Tiên nói:

“Ừ, thế còn giống tiếng người”.

Trác Mộc Luân đột nhiên nói toạc một câu:

“Xấu xí thì lại rất ngay thẳng, mỹ nhân xinh đẹp lại không có lương tâm!”

Cái Thiên Tiên vừa nghe thấy lại nhảy dựng lên, hỏi rằng:

“Ai là xấu xí, ai là xinh đẹp?”

Trác Mộc Luân đáp:

“À, nãi nãi của ta ơi, ta chỉ tùy tiện nói chơi vậy, người không cần phải hỏi ta”.

Cái Thiên Tiên gặng:

“Không đúng, không đúng, người không phải là tùy tiện nói. Người là một người thẳng thắn!”

Trác Mộc Luân kêu lên:

“Ta là một kẻ quá thẳng thắn, cho nên bây giờ mới nếm mùi đau khổ. Được, người thực sự muốn ta nói phải không?”

Cái Thiên Tiên nói:

“Được rồi, xấu xí thì không phải nói ra, người nói mỹ nhân không có tâm can là ai?”

Những nữ binh bên cạnh bùm miệng cười vụng, nghĩ thầm, “Tiểu thư của chúng ta thực sự cũng tự biết mình”.

Trác Mộc Luân hỏi:

“Tiểu yêu tinh đó đã đến đây hay chưa?”

Cái Thiên Tiên ngơ ngác:

“Tiểu yêu tinh nào?”

Trác Mộc Luân nói:

“Trừ nha đầu họ Sử đó ra còn có ai nữa?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“À, nguyên lai là người mắng cô ta à! Thật là to gan đó, dám mắng cả Công chúa!”

Trác Mộc Luân đầy mặt giận dữ, hấn hét lên:

“Bất kể ả là Công chúa hay không Công chúa, ta không chỉ mắng ả còn muốn quào rách da mặt ả, cho ả phải xấu hơn cả người!”

Cái Thiên Tiên chẳng kịp mà tức giận, liền vội vàng hỏi hấn:

“Người vì sao lại hận cô ta như vậy?”

Trác Mộc Luân thổ hồng hộc:

“Ta không nên hận ả sao? Ả, ả, ả...được rồi, nói thẳng cho ngươi hay, ả vốn dĩ đã đáp ứng làm lão bà của ta, bây giờ lại muốn làm lão bà của người khác”.

Cái Thiên Tiên hỏi:

“Làm lão bà của ai?”

Trác Mộc Luân đáp:

“Còn có ai nữa? Lại là cái tên tiểu tử khốn nạn Mưu Thế Kiệt đó!”

Cái Thiên Tiên giật mình thất kinh, bật lên hỏi:

“Lời này là thật chứ?”

Trác Mộc Luân nói:

“Một điểm cũng không giả, Mưu Thế Kiệt tên khốn nạn này...”

Cái Thiên Tiên hai hàng lông mày dựng ngược, nộ khí không sao phát tiết được, chỉ đến quát vào mũi Trác Mộc Luân rằng:

“Lý đâu ra vậy, ngươi sao lại mắng chửi người lung tung?”

Trác Mộc Luân nói:

“Ê, ta bắt quá chỉ mắng Mưu Thế Kiệt, có liên quan gì đến ngươi? À, ta minh bạch rồi, Mưu Thế Kiệt tiểu tử này rất anh tuấn, không lẽ...”

Cái Thiên Tiên một tay trao đến, quát rằng:

“Ngươi đừng nói bậy nói bạ, Mưu Thế Kiệt là Minh chủ của chúng ta, ngươi biết hay không hả?”

Trác Mộc Luân tránh khỏi một trao của nàng ta rồi nói:

“Minh chủ thì như sao? Ta muốn chửi hấn cả ngàn lần, tên khốn nạn này...”

Cái Thiên Tiên nhảy đến lại muốn động thủ, Trác Mộc Luân bảo:

“Hảo nam không đấu với nữ, ta không thèm đánh với ngươi, được rồi, coi như ta không chọc giận ngươi được, không chửi thì không chửi”.

Dứt lời hấn liền xoay người bỏ đi.

Cái Thiên Tiên nói:

“Không biết xấu hổ, ngươi là cái giống hảo nam gì?”

Nàng phi thân nhảy vọt qua đầu Trác Mộc Luân kêu lên:

“Đứng lại đã!”

Trác Mộc Luân nói:

“Ta đã không chửi rồi, ngươi còn muốn thế nào? Thực sự muốn tìm ta giao đấu à?”

Cái Thiên Tiên bảo:

“Ngươi còn chưa nói ra sự thật? Ngươi sao biết Minh chủ của chúng ta muốn lấy yêu nữ họ Sử kia? Là ngươi tự mình đoán mò hay là ả nói cho ngươi hay?”

Trác Mộc Luân đáp:

“Ngươi chỉ biết chống đỡ cho Minh chủ ngươi, ta cần gì phải nhiều lời với ngươi?”

Cái Thiên Tiên nói:

“Chỉ cần ngươi không mở miệng liền mắng chửi, ta sao lại tức giận được? Được rồi, ta hướng ngươi xin lỗi, nói đi”.

Trác Mộc Luân nói:

“Người chờ để uống hỉ tửu của Minh chủ mình đi, thiếp mời của hần đều đã phát ra rồi, người đã tới, xem ra cũng không thiếu một phần cho người”.

Cái Thiên Tiên sững người, hỏi:

“Cái gì, hôn kỳ đã định rồi sao?”

Trác Mộc Luân đáp:

“Không sai, là ngày kia!”

Cái Thiên Tiên bỗng dưng hai mắt tròn xoe, nàng mắng chửi:

“Khốn nạn, thực sự là khốn nạn mà!”

Trác Mộc Luân sùng sộ hỏi:

“Người chửi ai?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Không phải chửi người. Ta...”

Đột nhiên nàng ngậm miệng, đầy mặt đỏ hồng. Nguyên lai là nàng vừa rồi muốn đánh Trác Mộc Luân, nhưng không phải nguyên do là vì Trác Mộc Luân chửi Mưu Thế Kiệt mà là vì trong bụng đầy khí tức giận không nơi phát tiết, ai ở bên cạnh nàng là nàng liền muốn trút giận lên người đó. Lúc này nghe đến hôn kỳ của Mưu Thế Kiệt đã định thì nàng không nhịn nổi, bất tri bất giác lại thuận theo Trác Mộc Luân mà chửi.

Trác Mộc Luân ha hả cười lớn, nói rằng:

“Người cũng chửi tên tiểu tử khốn nạn rồi, chửi rất hay, chửi rất hay!”

Cái Thiên Tiên bảo:

“Trời già phải mưa, gái lớn phải lấy chồng, chửi thì có tác dụng gì? Uy...”

Nàng đang nghĩ định cùng Trác Mộc Luân thương lượng, ai ngờ vừa mới mở miệng như vậy thì Trác Mộc Luân đã cúi đầu ủ rũ, khuôn mặt tươi cười biến mất, mê man nói:

“Một điểm cũng không sai, trời già phải mưa, gái lớn phải lấy chồng!”

Hắn quay đầu lại, thấy Cái Thiên Tiên không ngăn trở liền tự mình bỏ đi. Nguyên lai Trác Mộc Luân tự tác đa tình, si tâm vọng tưởng, hắn đến bái phỏng Cái Thiên Tiên, thực ra là muốn đến gặp mặt Sử Triều Anh, xem xem còn có khả năng cứu vãn được không? Nếu như không có khả năng thì sẽ mắng chửi một trận, phát tiết bức dọc. Lúc này hắn thập phần uể oải, nhưng rời khỏi nơi đây, nỗi bức dọc cũng đã tan đi không ít, nghĩ bụng, “Cái Thiên Tiên này mặc dù xấu xí, nhưng thực ra so với Sử Triều Anh còn khả ái hơn nhiều”.

Cái Thiên Tiên vào đến trong phòng, ngồi ngây ngốc một lát, chợt hét ầm lên:

“Người đâu, chuẩn bị ngựa cho ta, tìm một tên thổ dân dẫn đường cho ta!”

Lời còn chưa dứt, thì đã có một người đẩy cửa bước vào. Người này không phải là nữ binh hầu thị Cái Thiên Tiên, Cái Thiên Tiên ngăn người một cái rồi nói:

“Ẩn Nương tỷ tỷ, tỷ sao vậy? Cũng tốt, chuyện này cuối cùng không giấu được tỷ, sớm muộn muội cũng phải tìm tỷ”.

Niép Ẩn Nương nói:

“Là ta bảo nữ binh của muội đi nghỉ, muội muốn bọn họ chuẩn bị ngựa để làm gì!”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Muội muốn tìm, muốn tìm Mưu Thế Kiệt để lý luận”.

Niếp Ẩn Nương bình tĩnh tiếp lời nàng ta:

“Không, muối muối, không cần...”

Cái Thiên Tiên nói:

“Tỷ có biết chuyện của Mưu Thế Kiệt không?”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Muội cùng Trác Mộc Luân vương tử nói gì ta đều nghe thấy, Mưu Thế Kiệt ngày kia sẽ làm tân lang!”

Cái Thiên Tiên kêu ầm lên:

“Vậy đó, sao tỷ còn không sốt ruột? Tỷ vì sao còn không cho ta đi tìm y lý luận?”

Niếp Ẩn Nương buồn bã cười rằng:

“Chuyện giữa Thế Kiệt và yêu nữ kia, ta sớm biết nhiều hơn muội. Muội thích ai, nhất định phải được hấn đối với mình bằng chân tâm, nếu như hấn đã biến tâm, tìm hấn lý luận thì còn có ý nghĩa gì? Chẳng lẽ phải cầu xin thương xót muội, quay đầu trở lại sao?”

Cái Thiên Tiên vỗ đùi kêu lên:

“Không sai, lời này của tỷ thật có chí khí, nữ tử chúng ta không thể để cho nam nhân xem nhẹ”.

Thế nhưng chỉ qua một hồi nàng ta lại ầm ục nói:

“Nhưng tỷ lại bỏ qua cho Mưu Thế Kiệt như vậy sao? Cho dù tỷ cam tâm nhưng ta không thể cam tâm! Ẩn Nương tỷ tỷ, tỷ đã thiên tâm vạn khổ đến đâu, cứ như vậy trơ mắt nhìn bọn chúng thành hôn, xuôi tay không quản ư?”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Ai nói là ta không quản nữa?”

Cái Thiên Tiên mừng rỡ nói:

“Hay, tỷ xách bảo kiếm đi nói chuyện với Mưu Thế Kiệt, tỷ đánh không lại hấn, muội sẽ hỗ trợ, đánh cho một trận, thế cũng hay”.

Niếp Ẩn Nương vừa bực lại vừa buồn cười, thế nhưng nàng vẫn bình tâm tĩnh khí mà nói:

“Không, ta hoàn toàn không muốn tìm y giao đấu”.

Cái Thiên Tiên kêu lên:

“A, tỷ vẫn còn thích hấn!”

Niếp Ẩn Nương nói:

“Không, cho dù sau này y quay đầu trở lại, ta cũng sẽ không thích y nữa”.

Cái Thiên Tiên lại vỗ đùi một cái rồi nói:

“Thế này, muội thật không hiểu. Tỷ không tìm hấn để đánh, cũng không thích hấn, vậy thì quản đến hấn như vậy để làm gì?”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Ta không thích y, nhưng rốt cuộc cũng từng cùng y một thời bằng hữu, cho nên ta không muốn y với yêu nữ kia thành hôn. Ta muốn cùng y bình tĩnh nói chuyện với nhau một lần, tận tâm vì bằng hữu mà khuyên quay lại nẻo chính. Quyết không cùng y động đao động thương, muội muội, người có chịu giúp đỡ ta không?”

Cái Thiên Tiên hỏi:

“Tỷ muốn ta lạng lẽ đi gặp Minh chủ sao, an bài cho các người gặp mặt?”

Niếp Ẩn Nương nói:

“Không, yêu nữ kia và Thế Kiệt ở cùng một nơi, người vị tất đã gặp được Minh chủ, ngược lại thành đả thảo kinh xà!”

Cái Thiên Tiên hỏi:

“Vậy tỷ muốn ta làm như thế nào?”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Ta chỉ cần muội thám thính được chỗ ở của y. Yêu nữ kia mặc dù ở cùng một nơi với y, nhưng chắc rằng không có ngủ cùng phòng. Biết được nơi ở của y, ta sẽ tự nghĩ biện pháp đến gặp y”.

Cái Thiên Tiên vỗ tay nói:

“Đúng, khinh công của tỷ cao minh, có thể nửa đêm lên vào gặp hắn. Điều này rất dễ dàng, ngày mai ta nhất định có thể hỏi ra hắn ngủ ở đâu, tối mai là trước đêm tân hôn, tỷ phải đi trước chiếm lấy hàng đầu!”

Niếp Ẩn Nương gất một tiếng rồi mắng:

“Người sao lại nói bậy bạ vậy, đây là lời nữ nhi gia giáo nên nói hay sao?”

Cái Thiên Tiên nói:

“Ta vốn là một dã nha đầu mà”

Nàng ta hì hì cười rồi đi ra phân phó cho các nữ binh.

Mới sớm ngày thứ hai, Cái Thiên Tiên quả nhiên nghe được chỗ ở của Mưu Thế Kiệt, là y cùng với binh lính hạ trại tại chỗ xa ngoài nội thành phía đông. Niếp Ẩn Nương liền nhảy lên bảo mã của Tần Tương tặng, mặc trang phục nữ binh, đi trước để nhận biết đường.

Niếp Ẩn Nương quan sát hình thế suốt dọc đường, trong lòng tư lự: “Nếu như không khuyên được Thế Kiệt hồi đầu, ta cũng chỉ có thể hỗ trợ cha ta phá thành”. Nghĩ đến một đoạn giao tình với Mưu Thế Kiệt, bây giờ lại ai đi đường này, ở vào vị trí đối địch thì nàng không khỏi buồn bã.

Thành bảo dựa vào núi mà dựng lên, ở giữa là một lòng chảo tròn, đội ngũ của Mưu Thế Kiệt hạ trại tại ở phía đông, trên đường phải đi qua một chiếc thung, Niếp Ẩn Nương đang giục ngựa tiến vào hạp cốc, chợt nghe “vù” một tiếng, sơn đạo đột nhiên xuất hiện một phiến tảng, một sợi bán mã tắc quăng ra kéo ngã ngựa cưỡi của Niếp Ẩn Nương.

Niếp Ẩn Nương cả kinh vô cùng, nhưng nàng thường xông pha giang hồ, lại quen chiến trận, tuy kinh mà không loạn, ngựa tuy ngã nhưng người chưa bị nghiêng ngã, nàng đạp lên yên ngựa, dùng khinh công thượng thừa, thân mình như một mũi tên rời cung bắn về phía phiến tảng kia.

Đúng lúc này, chỉ nghe một âm thanh yếu diệu nhỏ nhẹ phía sau vang lên:

“Uy, ta muốn bắt sống, người đừng làm ả bị thương”.

Niếp Ẩn Nương ngẩng đầu nhòm lại thì không khỏi ngẫm kêu lên “khô rồi!” Trên sườn núi có một nữ tử đang đứng, chẳng phải là Sử Triều Anh thì còn ai? Phiến tảng kia ha hả cười nói:

“Công chúa an tâm, đây là tiểu tăng dè dặt. Ha ha, không bắt được Niếp Phong thì bắt con gái hắn cũng hay!”

Niếp Ẩn Nương nhận ra hồng y phiến tảng này chính là kẻ trước đây đã gặp qua tại khách điếm.

Niếp Ẩn Nương đại nộ, phóng một kiếm đâm tới, hồng y phiến tảng cởi áo cà sa xuống, lấy làm binh khí, nghênh phong rung lên, liền xoay tròn thành một đám mây hồng. Một chiêu “Đại Mạc Cô Yên Trục” của Niếp Ẩn Nương phóng tới, kiếm đến như tên, nhanh mạnh phi thường, vậy mà lại không đâm thủng được cà sa của phiến tảng kia, ngược lại còn bị cà sa của hắn xoắn tròn chụp tới.

Niếp Ẩn Nương biết nội lực không bằng được phiên tăng này, hai chân liền chụm lại, nàng sử ra kiếm pháp khinh linh “Phi Hoa Phác Điệp”, di hình hoán vị, chém tới tấp liên hoàn tam kiếm, mỗi kiếm phương vị đều bất đồng, ý muốn thừa chỗ sơ hở của hắn, đâm vào những nơi mà càn sa không phòng hộ được. Hồng y phiên tăng kia không đoạt được bảo kiếm của nàng, ngược lại bị nàng bức bách đến chân tay có chút luống cuống, hắn thẳm giật mình, “Kiếm pháp của nữ oa này còn trên phụ thân ả, thực sự không thể khinh địch được”.

Phiên tăng kia vũ lộng càn sa tựa như gió xoáy, bảo vệ toàn thân, Niếp Ẩn Nương không có chỗ nào để đâm, lại không muốn cùng hắn ngạnh đấu nội lực, chỉ đành thi triển đấu pháp nhiều thân du đấu, cả hai giằng co không hơn kém. Ước chừng qua hai mươi chiêu, thì thấy Sử Triều Anh đã từ trên sườn núi đi xuống, nàng ta yếu điệu cười nói:

“Niếp đại tiểu thư, hôm qua ta đã biết cô đến, chỉ là trước mặt quân không tiện tương nhận. Ta đang nghĩ mời cô đến, thật khó có được đại tiểu thư rời gót ngọc đến đây, sao chẳng bộc lộ hết chân tình? Chúng ta là tỷ muội theo lý nên luận văn, vung đao động kiếm, chẳng phải làm hỏng hết cảnh đẹp nơi đây hay sao?”

Niếp Ẩn Nương tức giận vô cùng, nàng mắng:

“Yêu nữ người hoa ngôn xảo ngữ, quả thực không biết tu sĩ, ai cùng với người giao kết tỷ muội?”

Sử Triều Anh bật cười một cái rồi nói:

“Người ngàn dặm xa xôi đến tìm nam nhân, như thế có biết tu sĩ hay không?”

Niếp Ẩn Nương tính tình vốn bình tĩnh, không phải là người dễ dàng động nộ, nhưng nghe thấy ngôn từ vũ nhục đến mức như vậy, nàng cũng không thể nhịn được thất khiếu bốc khói, giận dữ mắng chửi:

“Miệng chó không mọc được ngà voi, xem kiếm!”

Nàng chuyển ngược mũi kiếm, một kiếm chém lại Sử Triều Anh. Nào ngờ nàng nhanh thì phiên tăng kia cũng nhanh, đột nhiên hắn chuyển thủ sang công, càn sa mở rộng nhào đến, vũ xuống khoảng giữa hai người, suýt chút nữa là cuốn bay bảo kiếm của Niếp Ẩn Nương.

Sử Triều Anh chấp tay sau lưng, thần thái nhàn nhã, nàng ta yếu điệu cười nói:

“Chẳng lẽ ta nói sai sao? Người không phải đến tìm Mưu Thế Kiệt à? Người từ xa đến đây, ta hèn mọn dù sao cũng là một nửa chủ nhân chỗ này, dù người đối với ta bất kính, làm chủ như ta cũng không nên vô lễ đối với người. Người muốn gặp Thế Kiệt, điều đó cũng rất dễ dàng, ta đây sẽ đưa người đi, được không?”

Niếp Ẩn Nương đang muốn chửi tiếp, chợt ngửi thấy một mùi thơm nhàn nhạt, thẳm qua mũi, trong cổ họng có một chút ngòn ngọt, thế nhưng nhàn tình lại có điểm tối sầm, nàng thẳm kêu lên: “Không ổn, gấp phải đọc hương của bọn chúng rồi!”

Nàng không quản đến chửi tiếp nữa, vội vàng trấn nhiếp tâm thần, vận công chế ngự.

Nguyên lai, Sử Triều Anh chính là muốn khích cho nàng động nộ, hễ phát nộ thì tất tâm loạn khí phù, phiên tăng kia lại sử dụng độc thủ, thừa cơ liên phóng ra một loại mê hương. Hắn không sử dụng độc được lợi hại hơn, đó là bởi vì Sử Triều Anh có lời từ trước, chỉ cho bắt sống Niếp Ẩn Nương.

Nếu như Niếp Ẩn Nương không bị tâm loạn khí phù, thì với nội công tạo nghệ của nàng, loại mê hương này căn bản cũng không thể hại nàng được, hiện tại mặc dù nàng cảnh giác, thế nhưng đã chậm một bước, càn sa của phiên tăng kia rung lên, đám mây hồng mở rộng phủ tới, hẩn quát một tiếng lớn:

“Ngã này!”

Niếp Ẩn Nương chỉ cảm thấy trời đất quay cuồng, bảo kiếm keng một tiếng rơi xuống đất, người thì cũng hét lên một tiếng rồi ngã gục xuống.

* * * * *

Tựa như đang trong cơn ác mộng, trong lúc mơ mơ màng màng, Niếp Ẩn Nương chợt cảm thấy có một ngón tay băng lạnh đang xoa xoa trên mặt nàng, từ từ hạ xuống, liền giữ lấy yết hầu nàng, Niếp Ẩn Nương sợ đến kêu to một tiếng rồi mở bừng mắt ra, chỉ nghe thấy âm thanh của Sử Triều Anh cười nói:

“Người là một vị nữ hiệp danh chấn giang hồ, cũng lại sợ hãi vậy sao? Không cần sợ, là ta. Ta thương tiếc người còn chưa hết, sao lại hại người được?”

Niếp Ẩn Nương lấy lại bình tĩnh, lúc này mới phát hiện, mình đang nằm trên một chiếc giường, xem bố trí trong phòng thì có lẽ đây là khuê phòng của Sử Triều Anh, từ cửa sổ có ánh mặt trời xuyên vào, có thể nhận ra là đã gần đến hoàng hôn. Niếp Ẩn Nương muốn đẩy tay Sử Triều Anh ra nhưng cả người mềm nhũn, một chút khí lực cũng không có, lúc này mới nghĩ đến mình đã bị điểm huyết đạo, trở thành tù binh của Sử Triều Anh. Niếp Ẩn Nương nhất thời cương ngạnh, nàng há miệng hướng ngón tay của Sử Triều Anh cắn tới.

Sử Triều Anh liền rút ngón tay lại, cười nói:

“Thật sự là xinh đẹp, thiên tiên mỹ nhân cũng chỉ đến vậy! Thực sự khiến ta thấy mà thương, trách gì Mưu Thế Kiệt lại thích người đến vậy!”

Niếp Ẩn Nương khí giận bốc lên, nàng nói:

“Ta sa vào tay người, người hãy giết ta đi!”

Sử Triều Anh cười nói:

“Ai ôi, người lại nói gì vậy, ta làm sao có thể giết người được? Chỉ vì người không chịu cùng ta hòa giải, ta bắt đắc dĩ mới đành dùng thủ đoạn này mời người đến. Bây giờ người có chịu bình tĩnh cùng ta nói chuyện không?”

Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Người muốn gì? Người vũ nhục ta còn chưa đủ hay sao?”

Đúng là:

Đáng thương sa phải tay gian ác

Tự nhập lưới giăng hời muộn màng.

32. Chương 32: Ý Muốn Ngưu Lang Theo Chức Nữ - Lòng Mơ Vương Đế Phụ Hồng Nhan

Ý muốn Ngưu Lang theo Chức Nữ

Lòng mơ vương đế phụ hồng nhan

Sử Triều Anh làm bộ dáng thành khẩn phi thường nói:

“Tỷ tỷ, ta thật sự một dạ chân thành cùng tỷ hòa hảo, xin tỷ đừng tồn địch ý đối với ta. Tỷ là hảo bằng hữu của Mưu Thế Kiệt, lại là hạt minh châu trên tay Niếp đại tướng quân, ta sao dám vô lễ với tỷ?”

Niếp Ẩn Nương gắt:

“Không cần người phải giả bộ ân cần, hãy cứ thẳng thắn mà nói, người muốn gì?”

Sử Triều Anh mỉm cười rồi nói:

“Nghe nói phụ thân người đã phụng lệnh thống suất hưng sư, được làm Chiêu Thảo Phó Sử, đã hẹn ngày đến đây. Ta không ngại nói cho người một bí mật, ca ca ta mặc dù danh nghĩa là Hoàng đế Đại Yên, nhưng

thực sự binh quyền sớm đã không nằm trong tay hắn, ta muốn cho hắn hạ đài lúc nào là hạ lúc ấy, trước mắt bắt quả hắn chỉ là con rối của Mưu Thế Kiệt mà thôi, mặc dù có lẽ giờ hắn vẫn còn chưa biết”.

Niếp Ân Nương cười khẩy nói:

“Người thực sự rất thông minh có thể làm một trợ thủ đắc lực cho Mưu Thế Kiệt. Nhưng vì sao người lại cáo tố với ta?”

Sử Triều Anh đáp:

“Chẳng lẽ người không muốn Mưu Thế Kiệt làm chí tôn thiên hạ hay sao? Bây giờ cha người đến đây ‘thảo tặc’, song thật sự là ‘thảo’ Mưu Thế Kiệt, người có biết không?”

Niếp Ân Nương hỏi:

“Biết thì như thế nào?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Vậy mới phải mời người giúp đỡ?”

Niếp Ân Nương lại hỏi:

“Giúp đỡ như nào?”

Sử Triều Anh đáp:

“Xin người nể tình Mưu Thế Kiệt, tự thân viết một bức thư, ta kêu người đưa giúp đến phụ thân người”.

Niếp Ân Nương hỏi tiếp:

“Phong thư này viết như thế nào?”

Sử Triều Anh bảo:

“Tỷ tỷ là người thông minh, còn cần ta phải đưa ra chủ ý cho sao?”

Niếp Ân Nương nói:

“Ta lại muốn nghe chủ ý của người đây”.

Sử Triều Anh đáp:

“Tốt nhất đương nhiên là khuyên cha người bỏ tối theo sáng, phụ tá Thế Kiệt, cộng đồ đại sự. Nhẹ hơn là hai bên không xâm phạm lẫn nhau, cha người vẫn mặc sức ủng hộ binh cát cứ, tự lập làm Vương. Nhẹ hơn nữa, nếu như y không chịu phản bội Đường thất, cũng có thể ủng hộ đứng nhìn, bất tất phải bán mạng vì triều đình, cùng với Mưu Thế Kiệt đại động can qua. Người tất hiểu rõ cha mình làm người như thế nào, trượng trung hạ ba kẻ sách này, người xem kẻ nào có thể dễ dàng thuyết phục được cha người?”

Niếp Ân Nương lạnh lùng nói:

“Kẻ nào cũng không được!”

Sử Triều Anh lại bảo:

“Ta không tin cha người đối với triều đình thật sự là người trung thành cần cần, cho dù y thực sự muốn làm trung thần đi nữa, y chỉ có một đứa con gái, cũng chẳng thể có được hơn!”

Niếp Ân Nương nói:

“Cha ta quyết sẽ không nghe theo, ta cũng quyết không viết!”

Sử Triều Anh đột nhiên biến sắc, nói rằng:

“Nguyên lai là người không nguyện viết à!”

Chợt nàng ta lại khanh khách cười nói:

“Sự tình của chúng ta rất dễ thương lượng, Thế Kiệt nếu như làm Hoàng Đế, tất yếu phải có tam cung lục viện, ta nhường cho người làm chánh cung nương nường, như vậy cũng chẳng ngại gì”.

Niếp Ân Nương nhạt nhẽo đáp:

“Người cho rằng mọi người đều vô sỉ như người vậy ư, tham đồ phú quý vinh hoa?”

Đây hoàn toàn chẳng phải lời lẽ cay độc, thế nhưng lại khiến cho Sử Triều Anh đỏ bừng cả mặt. Sử Triều Anh cũng không tiếp tục nhẫn lại được nữa, nàng ta lạnh giọng nói:

“Niếp đại tiểu thư, đừng quên hiện tại không phải là phủ tướng quân của người, mà là trong tay Sử Triều Anh ta!”

Niếp Ân Nương nói:

“A, nguyên lai thành tâm hòa hảo của người là như vậy! Nếu như ta không phải con gái Niếp Phong thì người đã sớm giết ta rồi phải không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Người minh bạch là tốt. Bây giờ hỏi lại người, phong thư này người có viết hay không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Ta đã nói qua, không nói hai lời! Ta tuy là con gái của Niếp Phong, nhưng đối với các người không hề có tác dụng, người cũng không cần tiếp tục chú ý trên người ta nữa”.

Sử Triều Anh thập phần tức giận, chỉ muốn mang Niếp Ân Nương ra giết cho rồi, nhưng lại hy vọng sự tình có thể chuyển biến, trong lòng vòng vo mấy ý nghĩ, chợt nàng hắc hắc cười lạnh nói:

“Lần này người đến đây không phải là vì Mưu Thế Kiệt hay sao?”

Niếp Ân Nương cười đáp:

“Người muốn nghĩ thế nào là chuyện của người”.

Sử Triều Anh là người thông minh nhường nào, sớm đã biết được tâm ý của nàng, liền cười rồi nói:

“Người nghĩ sai rồi, ta hoàn toàn không sợ người tranh đoạt Thế Kiệt, nhưng người đã vì Thế Kiệt mà đến, sao lại có thể tuyệt tình đối với chàng?”

Niếp Ân Nương quát mắng:

“Câm miệng!”

Sử Triều Anh nói:

“Người mặc dù cứ mắng chửi, ta thực sự vẫn đồng tình với người đó! Khó khăn lắm mới được người đến đây, Thế Kiệt thấy người chắc sẽ cao hứng lắm. Người đừng cho rằng ta là nữ tử bụng dạ hẹp hòi, người có biết bây giờ ta đang nghĩ gì không?”

Niếp Ân Nương tức mình:

“Ai cần biết người nghĩ cái gì?”

Sử Triều Anh cười nói:

“Ta đang nghĩ mời Mưu Thế Kiệt đến, để cho các người gặp mặt. Ta biết ta cầu tình với người, người vốn trong lòng mang địch ý từ trước, quyết sẽ không chịu hữu hảo với ta, vậy thì để chính miệng Thế Kiệt nói chuyện với người nhé. Để xem chàng nói chuyện với ta nói chuyện có giống nhau không? Ta cũng cho người biết, là ta ‘mê hoặc’ Thế Kiệt đó, giờ Thế Kiệt không có ta không được!”

Sử Triều Anh đang muốn gọi một thị nữ đến, chợt nghe thấy bên ngoài có tiếng bước chân, Sử Triều Anh cười nói:

“Vừa nhắc Tào Tháo thì Tào Tháo đã đến, thực sự không cần ta cử người đi thỉnh. Niếp tử tỷ, người có muốn gặp mặt bây giờ không?”

Niếp Ân Nương nghe ra tiếng bước chân của Mưu Thế Kiệt, tức thì tim đập thình thịch, nàng quay mặt đi không thèm lý tới Sử Triều Anh. Sử Triều Anh lại thấp giọng nói:

“Vậy tạm thời người không cần lộ diện nha, chờ ta và chàng nói chuyện trước đã, tránh cho chàng bị kinh ngạc thái quá”.

Một mặt nói, một mặt nàng ta hạ cằm xuống, vừa mới làm xong thì Mưu Thế Kiệt đã bước vào khuê phòng.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Muội vừa mới dậy à? Vì sao lại cao hứng như vậy?”

Sử Triều Anh đáp:

“Muội nghe được một chuyện quân tình trọng yếu, đang muốn nói cho huynh biết”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Quân tình gì?”

Sử Triều Anh đáp:

“Triều đình phái một viên đại tướng thống lĩnh năm vạn binh, đến đây hội sư [1] cùng với Lý Quang Bát, chuẩn bị vây công chúng ta, ước chừng mười ngày sau sẽ đến. Huynh đoán xem vị thống binh đại tướng được cử làm Chiêu Thảo Phó Sử là ai?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Người này đến làm phó thủ cho Lý Quang Bát, vậy nhất định không phải là Quách Tử Nghi rồi, chỉ cần không phải Quách Tử Nghi thì còn gì đáng lo?”

Sử Triều Anh nói:

“Đường triều trừ Quách Tử Nghi ra, chẳng lẽ lại không có tướng tài hay sao, huynh cũng không thể quá khinh địch được”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Là Tần Tương sao? Nhưng Tần Tương đang là thống soái vũ lâm quân, Hoàng đế lão nhi sao dám an tâm để hắn rời xa kinh sư được?”

Sử Triều Anh bảo:

“Đoán lại”.

Mưu Thế Kiệt cười nói:

“Không cần phải phải bí hiểm nữa, nói đi”.

Sử Triều Anh cười rằng:

“Huynh đoán tới đoán lui sao lại không nghĩ đến người này, người này tựa hồ suýt thành nhạc phụ đại nhân của huynh ấy!”

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Là, là Niếp Phong phải không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Không sai, là Niếp Phong, đó, huynh có nên vui mừng không?”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Muội đừng hẹp bụng như vậy, ta không cho muội nói lung tung. Niếp Phong đến đây thảo phạt chúng ta, vậy sẽ là địch nhân, ta có thể vui vẻ cái gì chứ?”

Sử Triều Anh bật cười rồi nói:

“Nếu không phải huynh có sẵn tâm bệnh, hà tất sợ muội nhắc đến y? Kỳ thật trong lòng huynh cao hứng, đó cũng chỉ là chuyện thường tình thôi. Niếp Phong thời khắc này mặc dù là địch nhân của huynh, nhưng trước đây ái nữ của ông ta lại là hữu hảo của huynh!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Chuyện trước đây, hà tất phải nhắc đến nữa?”

Khi nói lời như vậy, bất giác trong lòng y cũng thấy xót xa.

Sử Triều Anh sáng mắt như nước, nhân quang minh duệ tựa hồ muốn nhìn xuyên qua nội tâm của Mưu Thế Kiệt, nàng lại mỉm cười mà nói rằng:

“Được rồi, không đề cập đến chuyện xưa, vậy nói chuyện trước mắt. Lần này Niếp Phong lãnh binh đến trước, ái nữ của y nhất định sẽ ở bên cạnh y, huynh có hy vọng được gặp lại hảo hữu trước đây không?”

Mưu Thế Kiệt nhìn sắc mặt của Sử Triều Anh rồi thấp giọng nói:

“Muội có nhớ trước đây muội đã nói một câu không?”

Sử Triều Anh hỏi:

“Một câu nào?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Chúng ta như hai con châu chấu buộc chung một sợi, vận mệnh tương đồng, cùng chung sinh tử, ai cũng không thể rời khỏi người kia, muội còn chưa yên tâm sao?”

Sử Triều Anh nói:

“Chỉ sợ huynh nhìn thấy tiểu thư của Niếp đại tướng quân sẽ liền quên muội”.

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Muội đừng nghĩ ngợi lung tung, đâu có chuyện như vậy, lại nói cô ta cũng vị tất đã theo phụ thân xuất chinh như muội sở liệu”.

Sử Triều Anh hỏi:

“Nếu thực sự như muội sở liệu, huynh thấy cô ta thì sẽ thế nào?”

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Nếu nói ta sẽ giết cô ta thì muội nhất định không tin”.

Sử Triều Anh nói:

“Muội muốn nghe huynh nói lời thật lòng”.

Mưu Thế Kiệt suy ngẫm một hồi rồi nói:

“Ta sẽ vì cô ta mà thương tiếc, rốt cuộc cũng đã một phen quen biết, nhưng ta tuyệt sẽ không di tình. Nói lại cho mình bạch hơn, nếu như ta muốn tương hảo cùng với Niếp cô nương, thì cũng không cần chờ đến hôm nay rồi”.

Sử Triều Anh nói:

“Cô ta nhân phẩm tướng mạo đều tốt hơn muội, văn tài võ nghệ đều giỏi hơn muội, vì sao huynh không thích cô ta?”

Mưu Thế Kiệt ha hả cười rồi ôm nàng ta vào lòng mà nói:

“Cái này, muội biết rõ rồi còn phải hỏi, cô ta mặc dù có trăm thứ tốt hơn, nhưng lòng không có chí lớn, sao có thể sánh với muội là căn quắc tu mi, nữ trung hào kiệt?”

Sử Triều Anh giãy khỏi lòng y rồi cười nói:

“Huynh thích muội, đó là vì muội có thể giúp huynh đánh lấy thiên hạ. Nhưng huynh hãy nói thật, trong lòng huynh có khi nào nghĩ đến cô ta không?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Muội đã biết ta một lòng đánh lấy thiên hạ, ta đâu rảnh để tưởng niệm cô ta”.

Sử Triều Anh tự thị là khá hài lòng, núp đồng tiền như hoa nở, nũng nịu nói:

“Huynh muội tâm tư như một, kỳ thật muội cũng không phải nữ tử hay đồ kị, muội thực sự nguyện ý để huynh gặp cô ấy”.

Mưu Thế Kiệt vỡ lẽ:

“A, muội dùng cô ta để nghĩ kế thoái địch, chà, đâu lại có diệu kế kiểu này được?”

Sử Triều Anh nói:

“Có phải hay không, cho nên muội mới nói trong lòng huynh thật sự muốn gặp cô ta. Thế Kiệt, mỗi lần trong lòng huynh muốn làm chuyện gì, muội đều làm cho huynh. Lần này cũng không ngoại lệ, muội đã mời vị Niếp đại tiểu thư đó đến rồi”.

Mưu Thế Kiệt lại càng hoảng hốt hơn, liền nói:

“Muội đang chơi trò gì vậy?”

Sử Triều Anh bảo:

“Huynh vén trướng tử ra nhìn xem, trên giường là ai đang nằm? Người ta chờ huynh đã lâu rồi đó! Trước tiên muội lánh đi, để cho hai người, có thể nói chuyện với nhau thoải mái”.

Nàng ta cười khanh khách không ngớt rồi đi ra ngoài.

Niếp Ân Nương hơi thở rối loạn, cổ họng như bị tắc nghẽn, trong lúc nhất thời đúng là nói không ra lời. Mưu Thế Kiệt nghe thấy trên giường có tiếng “chi chi” vang lên, không lòng cũng kinh nghi bất định, từ từ vén trướng màn lên.

Trong sát na đó, hai người đều cảm thấy ngượng ngập vô cùng, Mưu Thế Kiệt ngậy ra như tượng gỗ, đến cả nửa ngày tâm thần mới hơi ổn định lại, y nói:

“Ân Nương, sao nàng lại đến đây?”

Niếp Ân Nương phần hận nói:

“Đi mà hỏi tân nương tử của huynh”.

Mưu Thế Kiệt lúc này cũng đã nhìn ra Niếp Ân Nương trúng một loại thuốc mê làm nhuyễn gân cốt, công lực dĩ nhiên tiêu thất, không hỏi cũng biết, đương nhiên là bị Sử Triều Anh bắt đến, tự mình cũng cảm thấy vụng về, chỉ tùy tiện nghĩ rằng, “Ân Nương không kể nguy hiểm lớn như vậy, tiềm nhập vào trong bảo, đây còn không phải nguyên cố vì ta sao!” Trong lòng y không khỏi hổ thẹn. Nên biết Mưu Thế Kiệt hoàn toàn không phải vô tình ý với Niếp Ân Nương, bắt quá nhân vì chẳng thể bắt cả hai tay, rốt cục y đành từ bỏ Niếp Ân Nương mà giữ lấy Sử Triều Anh, lúc này lại đang là đêm trước tân hôn thì gặp mặt tình nhân thuở trước, hơn nữa lại dưới tình huống như vậy, ngay trong phòng của hôn thê mình, y không khỏi tự thấy không phải đối với Niếp Ân Nương, cảm thấy áy náy trong lòng.

Qua một hồi lâu, Mưu Thế Kiệt mới từ từ ngẩng đầu lên, nhưng vẫn tránh ánh mắt của Niếp Ân Nương, y thấp giọng nói:

“Đa tạ nàng đã đến gặp ta. Nàng có gì muốn nói với ta không?”

Niếp Ẩn Nương càng không nghĩ đến mình lại nằm trên giường của Sử Triều Anh mà gặp mặt Mưu Thế Kiệt, những lời mà nàng đã chuẩn bị sẵn thì một câu cũng nói không ra, nàng lập tức lãnh đạm nói:

“Chuyện đến lúc này, nói gì cũng không tác dụng nữa. Bây giờ ta là tù binh của huynh. Ta chỉ hỏi huynh, huynh muốn phát lạc ta như thế nào?”

Mưu Thế Kiệt lại ngộ nhận ý tứ của Niếp Ẩn Nương, cho rằng Niếp Ẩn Nương vẫn còn dư tình chưa dứt, trong lòng y hỗn loạn vô số ý nghĩ, đột nhiên y mỉm cười nói:

“Ẩn Nương, ta chỉ tại thiên hạ, nàng và ta tri giao chẳng ít, thiết nghĩ nàng cũng có thể lượng được cái khổ của ta mà nguyện ý thành toàn cho chí nguyện của ta. Ta hy vọng nàng cùng với Sử cô nương có thể tình như tỷ muội, đối xử hài hòa, ta cũng quyết không phụ bạc nàng”.

Lời này, nếu như nói rõ ràng ra chính là y hy vọng Niếp Ẩn Nương có thể bỏ mặc tị hiềm cùng với Sử Triều Anh thờ chung một chồng, phò trợ y hoàn thành đế nghiệp.

Niếp Ẩn Nương cơ hồ bị y làm cho tức giận muốn ngất, nàng nổi giận mắng:

“Thế Kiệt, hôm nay xem như ta đã nhận ra người rồi, cảm miêng!”

Mưu Thế Kiệt ngạc nhiên lùi lại một bước, cứ cho rằng Niếp Ẩn Nương trong lòng còn ghen tị, cũng là nữ tử thường tình. Nào ngờ nàng lại khinh thường cách làm người của y, nói nhiều lời khinh bỉ y. Y cuống cuồng kinh ngạc, lại bước đến đỡ Niếp Ẩn Nương dậy, Niếp Ẩn Nương giãy dụa tránh khỏi y, dựa vào thành giường, lạnh lùng nói:

“Người dám động đến ta một cái, ta sẽ tự tử trước mặt người. Ta vô lực tự sát nhưng khả dĩ còn có thể cắn lưỡi được”.

Mưu Thế Kiệt thấy áy náy trong lòng, đối với Niếp Ẩn Nương lại sinh lòng thương tiếc, nhưng trong lòng cũng đang nghĩ, “Ta đang muốn dựa vào Triều Anh, không thể vì thương tiếc Ẩn Nương mà bỏ rơi Triều Anh được”.

Bất tri bất giác y lắc đầu cười khổ, rồi nói:

“Ẩn Nương, ta với nàng đã từng có một phen tương hảo, đáng tiếc hôm nay ta mới biết được suy nghĩ của nàng. Nàng, nàng sẽ không chịu sự ủy khuất, giúp đỡ ta sao?”

Niếp Ẩn Nương cười lạnh đáp:

“Ta là nữ tử bình thường lòng không ôm chí lớn, sao có thể sánh với cân quắc tu mi, nữ trung hào kiệt như người ta. Người tìm ta tương trợ, đó là tìm nhầm người rồi”.

Mưu Thế Kiệt không khỏi đỏ tạt mang tai, không dám ngẩng đầu lên.

Nhưng mặc dù Mưu Thế Kiệt cảm thấy áy náy trong lòng, thế nhưng là người hùng tâm vạn tượng, lấy sự nghiệp làm trọng, vì tham vọng ‘trục lộc Trung Nguyên’ [2], y có thể bất kể thủ đoạn nào, thế là âm thầm nghĩ, “Nếu như khó có thể lưỡng toàn kỳ mỹ, cũng chỉ đành lùi một bước rồi tính tiếp”.

Nghĩ xong y lại ngẩng đầu lên nói:

“Ẩn Nương, nàng là người văn vũ song toàn trong giới nữ lưu, ta cũng không muốn nàng chịu ủy khuất. Nàng với ta mặc dù vô duyên, ta vẫn luôn xem nàng là hảo hữu, quyết không làm tổn hại đến nàng. Nàng an tâm đi, ta nhất định sẽ mang giải được đến liền, tùy theo ý nàng, nàng muốn lưu lại thì lưu, muốn đi thì đi. Nàng có bằng lòng giúp đỡ ta được không?”

Niếp Ẩn Nương cười nhạt nói:

“Ta bây giờ là tù binh của người, cứ chiếu theo quy củ hắc đạo, tất phải có thứ chuộc thân, được, người muốn ta dùng thứ gì chuộc thân thì phân phó đi!”

Mưu Thế Kiệt không khỏi đỏ hồng cả mặt, y vội vàng nói:

“Ấn Nương, đừng nói như vậy! Ta là vì có chuyện muốn nhờ nàng giúp đỡ, nàng không nguyện ý thì cũng được”.

Niep Ấn Nương nói:

“Giúp đỡ cũng được, chuộc thân cũng vậy, nói mặc dù có mấy phần khó nghe hơn, nhưng thực tế đều là giống nhau. Được rồi, Mưu Minh chủ, ngài muốn ta hỗ trợ như thế nào, cứ mặc tình nói ra đi!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Nàng là người thông minh, nhất định là đã nghĩ đến. Nghe nói phụ thân nàng thống suất vương sư, chẳng mấy ngày nữa sẽ đến đây phải không?”

Niep Ấn Nương đáp:

“À, nguyên lai là người muốn dùng ta để tính kế thối binh”.

Lời này chính là Mưu Thế Kiệt vừa mới nói với Sử Triều Anh, Mưu Thế Kiệt trong lòng hết hoảng, chỉ sợ Niep Ấn Nương trong cơn tức giận sẽ không thể cho một cơ hội nào mà nói.

Chỉ nghe thấy Niep Ấn Nương nhặt nhẻo rằng:

“Kế thối binh này ta cũng sớm đã nghĩ qua, ta có thượng trung hạ ba kế sách, đang chờ cùng thương lượng với người”.

Mưu Thế Kiệt đại hỉ vội bảo:

“Là ba kế sách nào, thỉnh hiền muội chỉ giáo”.

Niep Ấn Nương nói:

“Thượng sách chính là khuyên cha ta thay cờ quy thuận, làm khai quốc công thần của người”.

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Chỉ sợ cha nàng không chịu nghe?”

Niep Ấn Nương nói tiếp:

“Nếu người không chịu nghe, ta còn trung hạ hai kế sách nữa để khuyên người. Trung sách là xin người tự lập làm Vương, cùng kết minh với người, tương trợ lẫn nhau, sau khi bình định thiên hạ, ai làm Hoàng đế khi đó sẽ nói. Cha ta nếu như không chịu phản bội Đường thất, thì còn có hạ sách, xin người ủng hộ binh đứng nhìn, bắt tất phải thực sự vì triều đình bán mạng, cùng người đại động can qua!”

Mưu Thế Kiệt mừng rỡ như điên, y kêu lên:

“Ấn Nương, nàng thật sự là thông minh, lời nàng vừa nói với kế sách ta mới nghĩ trong đầu hoàn toàn giống nhau! Ôi, ta còn đương nghĩ là nàng không chịu giúp đỡ ta, nguyên lai là ta và nàng tâm tư sớm đã như nhất”.

Y thoáng trầm ngâm rồi lại nói:

“Ta thấy, vẫn là trung sách có khả năng thuyết phục cha nàng nhất, vậy nàng sẽ dùng trung sách mà khuyên người nha!”

Niep Ấn Nương chợt không ngừng cười lạnh, tiếng cười có vài phần phẫn kích lại có vài phần bi thương, Mưu Thế Kiệt ngẩn người ra hỏi:

“Nàng cười cái gì vậy?”

Niep Ấn Nương đáp:

“Người thông minh tuyệt đỉnh không phải là ta, mà là tân nương tử của người, ba kế thượng trung hạ sách này đều là do ả nghĩ ra, ta bắt quá chỉ thuật lại một lượt mà thôi. Hừ, hai người các người thật là tâm ý tương thông, tâm tư như nhất. Mưu Thế Kiệt, ta bây giờ đã nhìn thấu người rồi!”

Trong tiếng cười lạnh, đột nhiên ngoài cửa cũng có một tràng cười ha hả, đúng là Sử Triều Anh đã quay lại. Sử Triều Anh dương dương đắc ý, mày liễu giương lên, mắt hạnh liếc qua, nhòm Niếp Ẩn Nương mà cười nói:

“Không sai, ba kẻ sách này là do ta nghĩ ra, cùng với suy nghĩ trong lòng Thế Kiệt, đúng là không phải bàn mà giống! Niếp đại tiểu thư, bây giờ nàng cũng có thể minh bạch chưa, ta nói với nàng, kỳ thật cũng như Mưu Thế Kiệt nói với nàng, nàng đừng không xem mặt tăng mà dòm mặt Phật, còn muốn cố chấp nữa không?”

Mưu Thế Kiệt cũng đã biết không hay, trong lòng vẫn còn một phần vụn tia hy vọng, liền vội vàng dùng giọng điệu ôn nhu bảo:

“Ba kẻ sách của Triều Anh kỳ thật cũng là hai người phụ nữ các người nghĩ ra. Triều đình vô đạo, phiên trấn cát cứ, vận nước của Lý Đường xem ra đã không còn được lâu nữa. Phụ thân nàng lập nhiều quân công, đến nay cũng chưa từng được phong đến chức Tiết độ sứ, hà cớ gì còn phải chịu triều đình sai khiến? So với làm Chiêu Thảo Phó Sử, tự lập làm vương thì chẳng hơn sao? Huống chi, như vậy thứ nhất cũng là giữ vẹn toàn tình hữu nghị giữa ta và nàng, chẳng phải là lưỡng toàn kỳ mỹ sao? ý nàng thế nào?”

Niếp Ẩn Nương nói:

“Ý của ta sớm đã nói qua với tân nương tử của ngươi rồi, còn cần ta phải lập lại một lần nữa ư?”

Sử Triều Anh lãnh đạm nói:

“Niếp đại tiểu thư tiếc chữ như vàng, phong thư này cũng không chịu viết. Ai da, hảo Ẩn Nương tỷ tỷ của ta ơi, ngươi không nể mặt ta thì cũng được, sao lại vô tình vô nghĩa với Mưu Thế Kiệt như vậy?”

Niếp Ẩn Nương quát:

“Câm miệng!”

Chợt nàng chuyển ánh mắt, mặc dù nàng không còn chút sức lực nào, nhưng nhãn quang lại chứa một cỗ chính khí凛冽 không thể xem thường được, nàng nói:

“Thế Kiệt, lần này ta đến chính là vì hai chữ tình nghĩa!”

Mưu Thế Kiệt nhìn vào mục quang của nàng, đang cảm thấy trong lòng rung động, chợt nghe như vậy thì mừng ngoài ước muốn, liền vội vàng nói:

“Đúng vậy, ta biết là nàng tuyệt không phải người vô tình vô nghĩa mà”.

Sử Triều Anh lại cảm thấy quá ngoài ý liệu, nàng hắc hắc cười lạnh. Niếp Ẩn Nương mắt phượng hợp lại, chậm rãi gần từng câu từng chữ:

“Các người đừng nghĩ lộn lạc, tình mà ta nói là tình bằng hữu, nghĩa mà ta nhắc là chính nghĩa ngàn năm! Thế Kiệt, không sai, ta cùng ngươi đã từng một phen làm bằng hữu, cũng chính bởi vậy mà ta không muốn một bằng hữu của mình lầm đường lạc lối! Thế Kiệt, ngươi tự phụ bất phàm, tại sao hôm nay lại làm điều ngang ngược, không chịu nghe lời ngay của chúng bằng hữu?”

Mưu Thế Kiệt sắc mặt càng lúc càng mất tự nhiên, y lạnh lùng nói:

“Ta làm điều ngang ngược ư? Thiên hạ có đạo lý chiếm đoạt, ngày đó cha con Lý Uyên khởi binh ở Thái Nguyên, chẳng phải cũng là thần tử nhà Tùy mà chiếm lấy cơ nghiệp của người khác ư? Huống hồ ta không phải thần tử Đường triều, thế sao lại không thể được?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Ngươi nếu như muốn cứu dân qua cơn nước lửa, có ý ‘vấn đỉnh chi tâm’ [3], như thế cũng chẳng mất chút khí khái anh hùng nào, thế nhưng bây giờ ngươi lại dùng biện pháp nào, ngươi cùng với dư nghiệt của An Sử, cùng nhúng vào dòng ô hợp, muốn mượn ngoại binh, xâm lược bốn quốc. Cho dù nhất thời may mắn thành công, ngươi cũng không tránh khỏi tiếng xấu ngàn năm. Huống chi dân chúng đối với loạn An Sử, đến nay vẫn còn đang nghiêng răng thống hận, lòng người sao có thể phục ngươi?”

Sử Triều Anh cười lạnh nói:

“Hay lắm, ngay ta cũng đã chịu đến rồi! Ta là dư nghiệt của An Sử đây. Cha ngươi thì là gì? Năm đó cũng chẳng phải từng làm thuộc hạ của An Lộc Sơn sao?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Cha ta sớm đã bỏ tối theo sáng”.

Sử Triều Anh lại cười lạnh rằng:

“Thiên tử nhà Lý, cũng không thấy hơn được Minh chủ”.

Niếp Ân Nương nói:

“Tóm lại, bè lũ An Lộc Sơn là đám giặc Hồ, tàn bạo bất nhân, đồ độc sinh linh!”

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Chỉ cần ta không tàn bạo bất nhân, như vậy là được rồi”.

Niếp Ân Nương lại nói:

“Nhưng ngươi mới bước đầu tiên đã bước sai đường rồi, dân chúng có thể tin vào ngươi được sao?”

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Theo ý nàng thì như thế nào?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Mang bộ hạ của mình đi, lập tức rời khỏi nơi này. Muốn đánh lấy giang sơn, cũng không thể nương nhờ vào người ngoài!”

Mưu Thế Kiệt ha hả cười nói:

“Đây chỉ là lời nói trẻ con. Nói như vậy, phải đi quanh co mất bao nhiêu đường?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Ta biết ngươi muốn đi đường tắt, nhưng ngươi lại không nghĩ rằng càng đi đường tắt thì đường quanh co lại càng nhiều”.

Sử Triều Anh lại cười lạnh mà nói:

“Ngươi bắt quá là muốn ly gián Thế Kiệt và ta, hay lắm, Thế Kiệt, xem ra cô ta rất có chủ ý, huynh hãy thỉnh cô ta làm quân sư đi!”

Niếp Ân Nương nén giận nói:

“Ta chỉ là tận đạo bằng hữu, lời cần nói thì đã nói, nghe hay không nghe là tùy ngươi. Các ngươi đã nghi ngờ như vậy, ta đây cũng không cần nói thêm nữa”.

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Những giáo điều mà nàng nói cũng chẳng có gì mới mẻ, Thiết Ma Lặc sớm đã nói qua rồi”.

Niếp Ân Nương nói:

“Ta luôn bội phục kiến thức của Thiết đại ca, nguyên lai huynh ấy đã nói điều này rồi. Vậy thì, chẳng lẽ ngươi cũng cho rằng Thiết đại ca nói lời trẻ con hay sao?”

Mưu Thế Kiệt thản nhiên trả lời:

“Đạo bất đồng không thể cùng chung mưu, ta với Thiết Ma Lặc sớm đã chia tay, quân tử tuyệt giao không nói xấu nhau. Ta không muốn nghị luận về kiến thức của Thiết Ma Lặc”.

Niếp Ân Nương tâm tro ý lạnh, thương tâm đã lên đến cực điểm, lập tức nàng cũng nhặt nhẻo đáp lời:

“Đã là đạo bất đồng không thể chung mưu, chúng ta cũng nên chia tay. À, ta cũng nói chưa đúng, ta bây giờ đã là tù binh của các người, muốn giết muốn chém, đều nghe theo người, hai từ ‘chia tay’ này sao có thể nói được”.

Mưu Thế Kiệt trên mặt đỏ bừng, y quay lại nói:

“Triều Anh, nàng cho cô ta...”

Hai từ “giải được” còn chưa ra khỏi miệng, thì Sử Triều Anh đã lạnh lùng cắt ngang lời y:

“Huynh quên cô ta là con gái Niếp phong rồi sao? thả cô ta trở về, cô ta biết hết hư thực của chúng ta, có thể trợ giúp cha mình phá thành bảo, kiến lập đại công. Đến lúc đó, muội huynh sẽ thành tù binh của Niếp Phong, hai cha con bọn họ vị tất đã chịu thả chúng ta!”

Mưu Thế Kiệt bỗng nhiên cả kinh, “Triều Anh nói cũng có lý, ta sao có thể đoán định Ân Nương sẽ không trợ giúp cha nàng”. Thế nhưng phải làm thương tổn Ân Nương y cũng không đành lòng, đang lúc tâm lý trù trừ còn chưa quyết định, đột nhiên có một vệ binh tới ngoài cửa bấm báo:

“Huynh đệ Âm Mã Xuyên đến cầu kiến Minh chủ”.

Mưu Thế Kiệt có hai trợ thủ tối đắc lực, cũng là thủ hạ trọng tâm nhất, một người là Cái Thiên Hào, một người nữa chính là Trại chủ Âm Mã Xuyên Dương Đại Lô, thân cao bảy thước có dư, được xưng là Dương Đại Cá Tử.

Hai người này đều là lục lâm hùng cứ một phương, nắm đó tận sức đề cử Mưu Thế Kiệt lên làm Minh chủ cũng chính là hai người này. Lúc này đây, Mưu Thế Kiệt đang hợp nhóm với Sử Triều Nghĩa, từng phát ra lục lâm tiễn, ra lệnh cho thuộc hạ đều đến U Châu tụ tập, chọn ngày khởi sự. Bộ hạ của Cái Thiên Hào sớm đã đến trước, bộ hạ của Dương Đại Cá Tử lại chậm chậm chưa đến. Mưu Thế Kiệt đang lo lắng, chợt nghe thấy có người của Âm Mã Xuyên đến thì trong lòng mừng rỡ, liền nói:

“Triều Anh, nàng khuyên nhủ Ân Nương một chút. Ta ra xem là ai đến”.

Y tiện tay khép hờ phòng lại, rồi liền bước ra gặp người mới đến.

Kể mới đến là một chàng trai tuổi còn trẻ, tướng mạo rất thành thật, giống như một gã nông phu, nhưng hai mắt lớn lại ẩn chứa tinh quang, lọt vào mắt của Mưu Thế Kiệt là một đại hành gia vũ học, thì lại thấy người này rất có căn cơ nội công thâm hậu. Mưu Thế Kiệt có vài phần kinh ngạc, “Thuộc hạ của Dương Đại Cá Tử lại có người tài như thế, vậy mà ta mãi còn chưa biết”. Lập tức y hỏi:

“Tiểu huynh đệ họ tên là gì. Đã vào Âm Mã Xuyên được mấy năm? Trước khi nhập hội, có từng đầu sư học nghệ không? Ở trong trang chức vị ra sao?”

Chàng trai kia cung kính làm lễ tham kiến xong rồi nhất nhất trả lời:

“Thuộc hạ họ Viên, đơn danh chỉ một chữ Hồn, tiên phụ làm một giáo sư võ quán, từng học mấy món kiếm pháp gia truyền. Nhập hội chưa đến một năm, nhờ ơn Dương trại chủ để mắt đến, đề bạt làm tiểu đầu mục dưới cờ chữ ‘Trung’”.

Một năm trước Mưu Thế Kiệt tuy từng đến qua Âm Mã Xuyên, nhưng thời gian ở lại trong trại không được mười ngày, các tiểu đầu mục lớn nhỏ quân số đến cả mấy trăm, như vậy một tiểu đầu mục mới chân ướt chân ráo thì y không nhận ra cũng là điều đương nhiên. Thế nhưng Mưu Thế Kiệt vẫn không khỏi có mấy phần kỳ quái, “Dương Đại Cá Tử cũng thật hồ đồ, vì sao không phái một đại đầu mục mà ta biết mặt đến?” Song y lập tức lại nghĩ, “Chắc là thấy tiểu tử này võ công rất cao, có thể đương được trách nhiệm, cho nên mới phái hắn đến đây, cái này cũng không thể trách y được”.

Mưu Thế Kiệt phóng mắt ra ngoài cổng, bên ngoài cổng là một thất bạch mã đang cúi đầu gặm cỏ, Mưu Thế Kiệt bất giác lại kinh ngạc, khen:

“Một con Chiếu Dạ Sư Tử thật tuyệt, đây là ngựa cưỡi của người à?”

Chàng trai tự xưng là Viên Hồn đáp:

“Đó là con chiến mã mà Dương trại chủ vừa mới đoạt được từ trong tay của quan quân, tạm thời cấp cho thuộc hạ để đến cho nhanh”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Dương trại chủ và đám huynh đệ bây giờ đang ở đâu? Y muốn người ngựa nhanh đến báo cấp, là báo cấp chuyện gì?”

Chàng trai kia đáp:

“Trại chủ và toàn bộ huynh đệ trong trại đều đã lên đường rồi, ngày tôi ly khai mọi người thì đang ở Cao Lăng Cốc của Thiểm Bắc, ước chừng khoảng mười ngày nữa, bọn họ có thể đến U Châu. Dương trại chủ bảo tôi phóng ngựa nhanh đến báo, nhân vì nghe được một chuyện quân tình rất quan trọng”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Là quân tình gì?”

Tiểu tử kia đáp:

“Triều đình ban mệnh cho Niếp Phong làm Chiêu Thảo Phó Sử, nghe nói là do Quách Tử Nghi đề cử, Quách Tử Nghi cấp cho y năm vạn nhân mã tinh tráng, muốn y cùng với Lý Quang Bật hợp công U Châu, chỉ sợ trong vòng mười ngày nữa sẽ liền đến đây, thỉnh Minh chủ sớm đề phòng trước!”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Chuyện này ta sớm đã biết rồi, còn có chuyện gì nữa không?”

Chàng trai lại ập a ập ứng khép nép nói:

“Còn có một tin tức bí mật, không biết là có nên nói hay không?”

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Lời này của người là có ý tứ gì? Có điều gì không nên nói?”

Chàng trai kia đáp:

“Sợ Minh chủ nghe xong thì sẽ mất hứng”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Chỉ cần không ngại nói ra, tin tức cao hứng cũng nghe, mà tin tức mất hứng càng phải nghe! Là Thiết Ma Lặc muốn cùng ta đối địch phải không?”

Chàng trai kia đáp:

“Cái này không phải. Chúng tôi nghe thấy một sự tình, con gái Niếp Phong là Niếp Ân Nương theo cha xuất chinh, đột nhiên có một đêm lại lên rồi quân doanh mà đi, theo như thám tử của ta điều tra ra, Niếp Ân Nương chính là hướng đến U Châu. Dương trại chủ sợ cô ta trà trộn vào Thổ Cốc Bào, nói không chừng là đến gặp Minh chủ. Dương trại chủ nói, nói...”

Mưu Thế Kiệt cười rằng:

“Ta biết rồi, Dương đại ca đối với ta một dạ trung thành, y biết được ta và Niếp Ân Nương có một đoạn giao tình, sợ ta coi trọng cô ta phải không?”

Chàng trai kia đáp:

“Bây giờ địch ta rõ ràng, hơn nữa nghe nói Minh chủ cũng sắp cùng Công chúa Đại Yên thành hôn, chỉ sợ Niếp Ân Nương có thể đến đây hành thích. Dương trại chủ muốn Minh chủ phải chú ý nhiều hơn, nếu như phát hiện được tung tích của nữ tử này, thì phải bắt cô ta không được thả ra. Cũng không cho giết chết cô ta, mà có thể lưu lại để uy hiếp Niếp phong”.

Mưu Thế Kiệt cười lớn nói:

“Thật công ngờ Dương trại chủ thô lỗ vậy lại nghĩ được cẩn thận, giúp cho ta một chủ ý. Ha ha, Dương trại chủ nghĩ đến, ta còn không thể nghĩ ra ư? Các người an tâm có thể không cần băn khoăn nhiều, bất quá ta cũng phải cảm tạ lòng trung thành của các người. Được rồi, còn có gì nữa không?”

Chàng trai kia hỏi:

“Minh chủ đã phát hiện hành tung con gái của Niếp Phong chưa, đã tóm được cô ta chưa?”

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Đây là chuyện của ta, người có thể không cần phải quản đến, người dọc đường đã vất vả rồi, hãy đi nghỉ đi”

Trong lòng y lại nghĩ, “Tên tiểu tử này thực sự thích quản việc không đâu, thế nhưng lại có vài điểm thẳng thắn của Trại chủ bọn chúng”.

Sử Triều Anh không biết bước ra lúc nào, lúc này đột nhiên đến trước mặt chàng trai kia, nhìn y đánh giá, rồi nói:

“Ta xem mặt người rất quen, Người có khi nào gặp ta rồi chưa?”

Chàng trai kia đáp:

“Công chúa chắc nhận nhầm người rồi, tôi là một tiểu đầu mục nhỏ xíu trong sơn trại Âm Mã Xuyên, sao có thể có vinh hạnh gặp mặt Công chúa được?”

Mưu Thế Kiệt mới nghe qua, thì dần nổi dậy nghi ngờ, liền lạnh lùng nói:

“Chậm đã, người nếu không gặp mặt, sao lại biết là Công chúa?”

Niếp Ân Nương ở trong phòng nghe thấy tiếng nói chuyện bên ngoài, càng nghe càng thấy âm thanh của chàng trai kia rất quen thuộc, đột nhiên nghĩ đến một người, thì không khỏi vừa kinh vừa hoảng loạn. Khí lực của nàng mặc dù tiêu thất hết, nhưng nội công cũng có căn cơ, sau khi tĩnh lại, đã ngầm dựa theo phương pháp thổ nạp bí truyền của sư môn, ngưng tụ chân khí từng chút một, lúc này đã qua mấy thời thần, công lực mặc dù chưa khôi phục được một phần trăm, nhưng miễn cưỡng có thể loạng choạng đứng dậy bước đi. Ngay khi Mưu Thế Kiệt đang tra hỏi chàng trai kia, thì nàng đã men vách tường mà lặng lẽ bước đến cạnh cửa.

Chàng trai đang định tìm từ trả lời, thì chợt nghe thấy tiếng Niếp Ân Nương kêu lên:

“Muội ở đây, nhanh bắt lấy yêu nữ kia”.

Đúng là:

Nước bóng dầu sôi không quản ngại

Ngựa phi ngàn dặm cứu đồng môn

[1] tức Sư: phép nhà binh cứ 2500 quân gọi là một sư.

[2] tức Trục lộc Trung Nguyên: nghĩa là bắt hươu ở cõi Trung Nguyên hàm ý chỉ tranh giành đế vị.

[3] tức Vấn đỉnh chí tâm: nghĩa là tham vọng muốn làm Hoàng đế.

33. Chương 33: Phá Vỡ Mưu Gian Hay Quỷ Mị - Kinh Qua Hoạn Nạn Rõ Chân Tình

Chàng thanh niên này chẳng phải ai khác mà chính là Phương Ích Phù, nguyên lai y đến Đồ Trung thì đụng độ với đạo binh đi đầu của Âm Mã Xuyên, đám quân đó muốn cướp ngựa của y, ngược lại chúng bị y bắt

mất một tiểu đầu mục, nhờ vào khoái mã mà phá vây chạy thoát. Phương Ích Phù mặc dù khiếm khuyết kinh nghiệm giang hồ, nhưng cũng còn có mấy phần cơ trí. Lập tức y liền tra hỏi cận kề tiểu đầu mục kia, hỏi tường tận tình hình sơn trại của Ấm Mã Xuyên, sau đó lại lấy yêu bài của tiểu đầu mục, liền đóng giả thân phận của hắn, đến Thổ Cốc Bào bẩm báo quân tình, quả nhiên là qua mắt quân địch đến gặp được Mưu Thế Kiệt.

Sử Triều Anh mặc dù không lâu trước đây từng gặp mặt Phương Ích Phù một lần tại tiểu khách điểm độ nào, nhưng lúc ấy đang là đêm tối, nàng cũng không thấy rõ ràng ra sao, huống chi Phương Ích Phù lại thay đổi y phục mấy lần, trong lúc nhất thời cũng không dám đoán định rằng chàng trai này là người mình đã từng gặp qua, đang mơ hồ thấy nghi ngờ, muốn tra hỏi cẩn thận, không ngờ Niếp Ẩn Nương đã đi ra, lại liền kêu Phương Ích Phù động thủ.

Phương Ích Phù sớm đã chuẩn bị làm khó dễ, lập tức hét lớn một tiếng, dùng thủ pháp sấm đánh không kịp bưng tai, chớp nhoáng đã lướt đến trước người Sử Triều Anh, vươn tay liền điểm huyệt đạo của nàng. Mưu Thế Kiệt vừa kinh hãi vừa tức giận, một chưởng bổ tới, Phương Ích Phù đã mang Sử Triều Anh ra làm lá chắn, đẩy ra phía trước. Mưu Thế Kiệt thực sự vô công bất phạm, cấp tốc thu tay lại biến chiêu, phi cước bay ra đá vào đầu gối Phương Ích Phù, tả chưởng lại dùng thủ pháp đại cầm nã, hướng không môn bên sườn phải Phương Ích Phù mà trảo tới.

Phương Ích Phù lùi nhanh về sau ba bước, chỉ nghe một tiếng xoẹt, y phục bên sườn phải đã bị Mưu Thế Kiệt chụp rách một mảnh. Phương Ích Phù cười lạnh một tiếng, rút xoạt thanh Cương kiếm ra, quát:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi còn tiến lên một bước, ta sẽ giết ngay yêu nữ này!”

Mưu Thế Kiệt tức giận đến trợn tròn mắt, nhưng ném chuột sợ vỡ bình, y cũng không dám tiến lên nữa.

Niếp Ẩn Nương nhặt nhẻo nói:

“Mưu Thế Kiệt chúng ta bây giờ có thể dựa theo quy củ của hắc đạo, bình đẳng mà thương lượng. Nếu người muốn có lại tân nương tử, xin giao liền giải được đây cho ta”.

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Ta vốn muốn mang giải được giao cho nàng, các người hà tất phải dùng thủ đoạn loại này?”

Phương Ích Phù giật mình kinh hãi, kêu lên:

“Sư tỷ, tỷ trúng độc của bọn chúng sao?”

Niếp Ẩn Nương cười đáp:

“Không có gì đáng ngại, loại Tô Cốt Tán này cũng chưa coi là lợi hại quá, nhưng yêu nữ này tâm địa so với độc được còn độc hơn nhiều lắm”.

Mưu Thế Kiệt trở lại trong phòng tìm giải được, vừa mới bước ra thì đã thấy Niếp Ẩn Nương và Phương Ích Phù đứng chung một chỗ, Phương Ích Phù hai mắt lớn toát ra thần tình kinh hãi vô cùng, hai gò má cũng nhàn vì hưng phấn mà hiện ra một mảng đỏ hồng. Mưu Thế Kiệt minh bạch bảy tám phần, mặc dù y không di tình biệt hướng, nhưng trong lòng cũng không tránh khỏi có mấy phần ghen tức, y cười khổ rồi nói:

“Ẩn Nương, sư đệ nàng mạo hiểm chẳng sợ chết đến cứu nàng, thực sự là khó cầu được! Chúc nàng hạnh phúc”.

Niếp Ẩn Nương nói:

“Đưa giải được đây, chúng ta bình đẳng trao đổi, không ai cần phải lĩnh tình của ai, những lời vớ vẩn cũng không cần nói nhiều”.

Niếp Ẩn Nương nhận lấy giải được, Mưu Thế Kiệt bảo:

“Các người có thể thả người chưa!”

Phương Ích Phù đáp:

“Bây giờ còn chưa được!”

Mưu Thế Kiệt giận dữ:

“Người còn đợi như thế nào!”

Phương Ích Phù mặc nhiên không lý tới, một lát sau mới bắt đầu hỏi:

“Sư tỷ, giải được thế nào?”

Niếp Ân Nương cười đáp:

“Giải được này linh nghiệm như thần, chúng ta có thể đi rồi”.

Mưu Thế Kiệt lúc này mới hiểu dụng ý của nàng, tức thì giận dữ nói:

“Lý đâu ra vậy, nàng coi Mưu Thế Kiệt ta là hạng người nào? Ta lại mang giả dược lừa gạt các người sao? Bây giờ nàng có thể thả người được chưa?”

Phương Ích Phù lại lãnh đạm trả lời:

“Bây giờ còn chưa được”.

Mưu Thế Kiệt đại nộ hét:

“Ân Nương, sư đệ của nàng mới lần đầu gặp mặt ta, nhưng nàng đã biết ta làm người như thế nào, lời ta đã nói có tính hay không, chẳng lẽ nàng còn không thể tin tưởng ta sao?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Mưu đại Minh chủ, đừng sốt ruột, chúng ta đương nhiên sẽ trả tân nương tử lại cho người, bất quá nên phiền ả đưa chúng ta một đoạn đường. Sư đệ, có phải đệ có ý này hay không?”

Phương Ích Phù đáp:

“Chính vậy, Mưu đại Minh chủ, người phải biết, không phải ta không tin người mà là không thể tin yêu nữ này”.

Niếp Ân Nương lại bảo:

“Phương sư đệ, đệ mang Sứ cô nương cho ta, tránh cho người ta nghi ngờ”.

Phương Ích Phù đáp:

“Không sai, đúng là sư tỷ tử mĩ. Tân nương của Minh chủ nếu như cùng tiểu đầu mục ta ngồi chung một ngựa, như vậy sẽ rất khó coi”.

Niếp Ân Nương công lực đã khôi phục được bảy tám phần, lập tức tiếp lấy Sứ Triều Anh, nàng nắm chặt huyết đạo ở hậu tâm của cô ta rồi nói

“Cảm phiền, thỉnh Mưu đại Minh chủ mang giúp thất mã của ta lại đây”.

Mưu Thế Kiệt nghe bọn họ một xướng một họa, thì tức giận cùng mình, nhưng lại không dám phát tác, còn phải tạm thời làm mã phu dắt con Ngũ Hoa Mã lại cho Niếp Ân Nương. Niếp Ân Nương nhắc Sứ Triều Anh rồi búng mình lên lưng ngựa. Con Chiếu Dạ Sư Tử của Phương Ích Phù còn đương gặm cỏ bên ngoài cổng, Phương Ích Phù bảo:

“Các người đi phía trước, để tiểu đầu mục ta tạm làm tùy tùng cho”.

Nói đoạn y hướng Mưu Thế Kiệt cung tay nói:

“Mưu đại Minh chủ, nếu người không yên tâm, người cũng theo đi”.

Sau đó y lập tức cũng phi thân lên ngựa. Mưu Thế Kiệt đương nhiên chẳng thể yên tâm, lập tức giục ngựa đi theo. Ngựa Mưu Thế Kiệt cười cũng là lương câu của Đại Uyên, thế nhưng sao có thể so được với ngựa mà Tần Tương tặng cho Phương, Niếp hai người nên bị rơi lại mãi xa phía sau. Niếp Ân Nương cười bảo:

“Phương sư đệ, chúng ta chạy chậm một chút, lúc này xem như ra ngoài nhàn du. Cũng tránh cho Mưu đại Minh chủ tưởng rằng chúng ta muốn bắt tận nương của hắn đi”.

Bốn người ba ngựa, hướng ra ngoài thành mà chạy. Đây là khu vực đóng quân của Mưu Thế Kiệt, ven đường đều là binh lính. Niếp Ân Nương một tay giữ roi ngựa, còn tay kia dán chặt vào lưng Sử Triều Anh, thấp giọng nói:

“Sử cô nương, thỉnh cô làm bộ tươi cười lên, ngàn vạn lần đừng làm mặt mày ủ ê như vậy!”

Sử Triều Anh nghiêng rằng thống hận, nhưng lại không thể không giả bộ tươi cười. Binh lính thuộc hạ của Mưu Thế Kiệt thấy bộ dáng thân thiết của hai nàng như vậy, thì chỉ nghĩ là Sử Triều An có ý lôi kéo nữ đầu mục thuộc hạ của Cái Thiên Tiên, không ai có lòng nghi ngờ.

Không lâu sau thì đến cửa ngoại thành, binh sĩ thủ thành thấy Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh thì liền vội vàng mở cửa, cung cung kính kính chào hỏi:

“Minh chủ, Công chúa hôm nay hứng thú muốn nên thảo nguyên đua ngựa sao?”

Mưu Thế Kiệt chẳng vui vẻ đáp:

“Các người không cần xen vào việc người khác, sau này bất luận là lộ huynh đệ nào đến, cho dù có yêu bài cũng phải chờ ta phái người kiểm tra, khi đó mới cho phép hắn vào”.

Phương, Niếp hai người vừa ra khỏi thành bảo, lập tức phóng ngựa như bay, bỏ lại Mưu Thế Kiệt ở mãi sau.

Mưu Thế Kiệt không khỏi âm thầm kinh hoàng, “Nếu như là bọn chúng làm phản bắt Triều Anh đi, như vậy thì phải làm sao mới được?”

Tâm niệm còn chưa dứt, thì trông thấy Niếp Ân Nương đã dừng cương ngựa ở ngoài nửa dặm, nhẹ nhàng thả Sử Triều Anh xuống, rồi quay đầu lại nói:

“Tận nương tử giao trả lại cho người, huyết đạo người tự mình đến giải khai, chúng ta phải đi đây”.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Ân Nương, chẳng lẽ chúng ta nhất định chẳng trên sa trường thì không thể gặp lại nhau ư?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Những gì ta muốn nói đều đã nói hết, sau này cũng chỉ có thể xem người như là kẻ địch, chỉ mong người suy nghĩ cẩn trọng mà làm, tốt nhất là không gặp lại nhau trên sa trường”.

Mưu Thế Kiệt chợt thấy một trận chua xót, đưa mắt nhìn Niếp Ân Nương và Phương Ích Phù sóng cước đồng hành, ngăn ngại như có điều mất mát. Cho dù y với Niếp Ân Nương cách nghĩ khác nhau, nhưng cũng không thể không âm thầm bội phục nàng. Y nghĩ bụng, “Ta cùng với nàng ta quen biết mấy năm, cho đến hôm nay mới biết nàng ta thực sự là cô nương cứng cỏi, trọng tình trọng nghĩa lại có kiến thức! Nàng ta mao hiểm đến đây, chính là vì khuyên ta một phen, mặc dù cách nghĩ khác nhau, nhưng tấm tình nghĩa này có thể thấy được!”

Một người thường thường đều như vậy, khi mất đi một bằng hữu mới phát hiện ra chỗ đáng quý của bằng hữu. Lúc này bóng lưng của Niếp Ân Nương đã dần dần nhỏ lại, thế nhưng hình ảnh nàng trong lòng Mưu Thế Kiệt càng lúc càng lớn lên, thậm chí trong lúc này còn lớn hơn cả Sử Triều Anh. Mưu Thế Kiệt một mảng mịt mờ, đột nhiên lại tự hoài nghi, không biết rằng lựa chọn của mình là đúng hay sai. Thế nhưng chỉ là chuyện thoáng qua, trong sát na y đương tâm sự như sóng triều thì Sử Triều Anh đã kêu lên:

“Thế Kiệt, huynh còn không nhanh đến đây, giải huyết đạo cho muội”.

Mưu Thế Kiệt bỗng nhiên tỉnh lại, đột nhiên nghĩ đến câu Sử Triều Anh đã từng nói, “chúng ta là hai con châu chấu buộc chung một sợi”, đúng vậy, y muốn trục lộ Trung Nguyên, vẫn dính Trường An, vậy không thể không cùng bước với Sử Triều Anh được. Cả cõi giang sơn đè xuống lòng y, tức thì liền đẩy hình ảnh Niếp Ân Nương xuống. Y ứng thanh “Đến đây!” rồi liền chạy đến giải khai huyết đạo cho Sử Triều Anh.

Niếp Ẩn Nương cùng Phương Ích Phù sóng cường chạy băng băng, cũng còn chưa đi được xa, chợt thấy phía trước có một nữ nhân, lưng gài phát trần, yêu đeo trường kiếm, đối diện mà đến, thế tới cực kỳ mau lẹ, quyết không thua ngựa chạy, trong lúc nhất thời còn chưa thấy rõ diện mạo nàng ta, Phương Ích Phù giật mình kinh hãi, nghĩ bụng, “Nữ tử này khinh công thế nào lại cao đến mức như vậy!”

Nữ tử kia vừa mới khen một tiếng:

“Một đôi tuần mã rất tuyệt!”

Chợt nghe có tiếng Sử Triều Anh hét lớn:

“Sư phụ, mau bắt hai người đó lại! Bọn chúng đã khi dễ đồ đệ của người!”

Nguyên lai nữ tử mang trang phục cổ quái không phải ai khác mà chính là sư phụ của Sử Triều Anh tức Tân Chỉ Cô. Không Không Nhi đã cùng bà định hôn ước, nhưng bởi vì Không Không Nhi muốn cùng Sở Bình Nguyên truy đuổi Tinh Tinh Nhi, không tiện đồng hành với bà, cho nên mới ước hẹn với bà, thỉnh bà đến Thổ Cốc Bảo rồi sau tương hội.

Tân Chỉ Cô được xưng là Vô Tình Kiếm, vốn là nhân vật nửa chính nửa tà, nhưng kỳ thật bà hoàn toàn không phải vô tình, hơn nữa còn ngược lại, rất coi trọng tình cảm, chỉ làm việc theo yêu ghét bản thân. Bình sinh bà xiêu lòng nhất là Không Không Nhi, sủng ái nhất chính là đồ đệ cuối cùng tức Sử Triều Anh, nay lại nghe Sử Triều Anh hô hoán là bị ngoại nhân khi dễ, bà vốn muốn cướp đôi bảo mã, nay lại tìm được một chút cơ thì chẳng cần phải phân biệt trắng đen phải trái, lập tức nói:

“Đồ nhi không cần tức giận, ta bắt hai tên tiểu tặc này xuống ngay”.

Phát trần vung ra, nhanh như chớp sử ra tuyệt chiêu sát thủ.

Phương, Niếp hai người đang tung ngựa chạy nhanh, khoảng cách với Tân Chỉ Cô chỉ còn mười mấy trượng, tuần mã chợt cùng hí vang, vó trước khụy đất, liền ngã xuống. Nguyên lai Tân Chỉ cô vung phát trần ra, đã ngầm vận nội lực vào mấy sợi trần vĩ, biến chúng làm ám khí mà bắn ra. Trần vĩ nhỏ như tơ nhện, vô thanh vô tức, so với Mai Hoa châm còn khó phòng bị hơn. Bà ta theo tông chỉ “Xạ nhân tiên xạ mã”, bốn sợi trần vĩ bắn ra vừa vận bắn trúng khớp xương của vó trước đôi bảo mã, tổn thương không lớn, sau này cũng có thể dễ dàng chữa trị, thế nhưng trần vĩ cắm vào khớp xương thì cũng đủ cho hai thất tuần mã không thể chạy được nữa.

Ngựa tuy ngã xuống nhưng người lại bay lên, Phương Ích Phù trong cơn giận dữ, hét lên một tiếng, cũng tựa như tên rời khỏi cung, từ trên lưng ngựa đằng không bay lên phía trước đón đầu Tân Chỉ Cô đang lao như chớp đến. Một chiêu “Ứng Kích Trường Không” lập tức lăng không đâm xuống, Tân Chỉ Cô phát trần bó lại dùng như Phán Quan bút, “choang” một tiếng đã đánh bật trường kiếm của Phương Ích Phù ra, chấn động khiến y cảm thấy hổ khẩu ê ẩm.

Tân Chỉ Cô thấy Phương Ích Phù không bị bà chấn bay trường kiếm thì cũng có mấy phần kinh ngạc, nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Niếp Ẩn Nương cũng đã đuổi đến, nàng sử ra kiếm pháp khinh linh “Phi Hoa Phác Điệp”, thanh Cương kiếm dương không chớp động, hóa ra bảy đóa kiếm hoa, mỗi một chiêu đều tấn công vào bảy huyệt đạo của Tân Chỉ Cô.

Tân Chỉ Cô phát trần chụp xuống, chợt lại tẩn ra, ngàn vạn sợi tơ cùng phủ xuống, chiêu này liền phá giải kiếm pháp của Niếp Ẩn Nương, một cây phát trần vung lên tức thì điểm tới mười ba huyệt đạo của Niếp Ẩn Nương. Phương Ích Phù quát lên một lớn, trường kiếm cuốn tròn dùng như đại đao, đây chính là độc môn kiếm pháp mà sư phụ Ma Kính lão nhân và sư huynh Thiết Ma Lặc hợp sáng ra, uy mãnh vô luân. Tân Chỉ Cô trong lòng rung động, bị bức bách phải cuộn phát trần lại, trở tay chém ra hóa giải chiêu kiếm này của Phương Ích Phù.

Qua mấy chiêu, Tân Chỉ Cô càng giật mình kinh ngạc. Bà ta không phải bởi vì bản lĩnh của hai người Phương, Niếp cao cường mà bởi vì nhận ra lai lịch kiếm pháp của bọn họ, lập tức Tân Chỉ Cô sử ra chiêu “Phong Quyển Tàn Vân”, gạt cả kiếm của Phương Ích Phù lẫn Niếp Ẩn Nương ra, rồi quát hỏi:

“Diệu Tuệ thần ni và Ma Kính lão nhân là gì của các người?”

Niep Ẩn Nương lúc này đã nhận ra Tân Chỉ Cô chính là nữ nhân ngày đó tại anh hùng đại hội cùng đi với Không Không Nhi, đại náo giáo trường. Nàng là người thông minh tuyệt đỉnh, khi đó mặc dù không biết được quan hệ giữa Không Không Nhi với Tân Chỉ Cô, nhưng cũng đoán được mấy phần.

Phương Ích Phù đang nghĩ sẽ đánh tới, đối với lời gặng hỏi của Tân Chỉ Cô hoàn toàn không thèm để ý, còn đang tiến công. Niep Ẩn Nương đã nói:

“Diệu Tuệ thần ni là sư phụ ta, cũng là cô cô của y, y lại là đệ tử cuối cùng của Ma Kính lão nhân, Thiết Ma Lặc là sư huynh y. Người là Tân lão tiền bối à, ngày nọ tại giáo trường chúng ta đã từng gặp qua rồi”.

Tân Chỉ Cô mặc dù là nữ ma đầu giết người không nháy mắt, nhưng đối với Diệu Tuệ thần ni và Ma Kính lão nhân hai vị danh đầu của võ lâm thì cũng có mấy phần cố kỵ. Lại còn thêm giao tình giữa Không Không Nhi với Thiết Ma Lặc, sau hôm anh hùng đại hội bà cũng đã được biết, cho nên không khỏi nghĩ bụng, “Nguyên lai chàng trai này là sư đệ của Thiết Ma Lặc, nếu như ta làm tổn thương hắn, chỉ sợ Không Không Nhi sẽ không vui”. Trong lòng còn đang trù trừ, nhất thời bà không quyết định được.

Sử Triều Anh lại không biến những mối quan hệ khúc chiết trong đó, nàng cười khẩy bảo:

“Bất kể các người ý vào quan hệ thế nào, người đưa sư phụ và Thiết Ma Lặc ra, chẳng lẽ sư phụ ta lại sợ các người không dám làm hay sao?”

Phương Ích Phù giận dữ nói:

“‘phi’, là ai mong ý vào giao tình? Là sư phụ người hỏi chúng ta trước, không phải là chúng ta cần mang sư phụ ra”.

Tân Chỉ Cô cực kỳ hiếu thắng, mặc dù có vài phần cố kỵ, nhưng cũng sợ người khác hiểu nhầm nói rằng bà sợ mấy người Diệu Tuệ thần ni, Ma Kính lão nhân với Thiết Ma Lặc. Sử Triều Anh đúng là biết tính khí này của sư phụ, lời nói bề ngoài mềm mỏng mà bên trong âm hiểm, khiến cho sư phụ khó thể dừng tay được. Phương Ích Phù mấy bận lại không biết tiến thoái, nói ra càng khiến Tân Chỉ Cô nghe được mà khó chịu.

Không lâu sau đã qua hơn ba mươi chiêu, Sử Triều Anh lại kêu lên:

“Thế Kiệt, huynh còn không lại giúp sư phụ bắt hai tên tiểu tặc này?”

Mưu Thế Kiệt trong lòng thấy khó khăn, y đối với Niep Ẩn Nương có vài phần kính ái, đối với Phương Ích Phù có vài phần đố kỵ, đối với Sử Triều Anh lại có vài phần kiêng sợ, mấy loại tâm tình khác nhau hỗn loạn trong lòng. Y đã không muốn làm thương tổn đến Niep Ẩn Nương, nhưng lại cũng không muốn thả nàng....

Mục quang của Sử Triều Anh chậm chậm quét qua nét mặt y, tựa như muốn xuyên thấu tâm sự của y, nàng lạnh lùng cười nói:

“Thế Kiệt, huynh chỉ biết cô ta là Niep gia muội tử của huynh, nhưng đã quên cô ta là con gái của Niep Phong rồi sao?”

Mưu Thế Kiệt bỗng nhiên tỉnh lại, vội vàng nói:

“Không sai, không thể buông tha cho bọn họ được”.

Tâm tình trong lòng y vô cùng phức tạp, nhưng rốt cuộc cũng bước đến. Kỳ thật Sử Triều Anh muốn Mưu Thế Kiệt tiến lên tương trợ, những lời này chỉ là để khích tướng sư phụ nàng ta, bất quá sau lại thấy Mưu Thế Kiệt do dự không quyết, trong lòng cũng rất không vui, thế là biến giả thành thật, bức bách Mưu Thế Kiệt phải bước lên.

Tân Chỉ Cô ha hả cười nói:

“Anh nhi, người theo ta nhiều năm, còn không biết bản lĩnh của vi sư hay sao? Người cho rằng ta thực sự không bắt được hai tên tiểu bối này à?”

Tiếng cười vừa thu lại, bỗng dưng bà quát:

“Vô Tình kiếm của ta rời vỏ, ắt phải thấy máu rơi. Bây giờ nể mặt Diệu Tuệ thần ni và Ma Kính lão nhân, tạm thời phá lệ một lần!”

Phương Ích Phù cả giận nói:

“Vô Tình kiếm thì đã sao? Cần gì phải giả bộ ra oai...”

Chữ “thế” còn chưa kịp ra khỏi miệng, thì đột nhiên chỉ thấy hàn quang chói mắt, Tân Chỉ Cô vừa mới rút Vô Tình kiếm khỏi vỏ thì đã hướng đến y đâm tới nhanh như tia chớp.

Phương Ích Phù thấy thế tiến của bà ta mạnh mẽ như vậy, trường kiếm liền múa tròn, không dám nghênh địch, trước tiên là phòng ngự chặt toàn thân mưa gió bất nhập. Nào ngờ tạo nghệ kiếm pháp của Tân Chỉ Cô xác thực độc đáo, Phương Ích Phù trong lòng mới khiếp sợ thì đối phương đã chớp lấy cơ hội càng tiến nhanh hơn. Chỉ nghe Tân Chỉ Cô quát lên một tiếng:

“Trúng!”

Bốn phương tám hướng, kiếm quang phiêu hốt, cũng không biết bà từ phương nào đâm tới. Phương Ích Phù đã liều lĩnh bại câu thương, ra sức bỏ một kiếm, nào ngờ Tân Chỉ Cô chính đang muốn như vậy, thanh kiếm của bà nhẹ nhàng đè lên sống kiếm của Phương Ích Phù, đã mượn cổ kinh lực của y mà kéo y nghiêng về phía trước. Nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, mũi kiếm của Tân Chỉ Cô cũng mượn lực bật lên vừa vụn điểm trúng huyệt khẩu Phương Ích Phù.

“Choang” một tiếng vang lên, trường kiếm của Phương Ích Phù rơi xuống đất, một nửa thân người cũng không thể nhúc nhích được.

Nguyên lai Tân Chỉ Cô đã xử dụng mũi kiếm điểm huyệt đạo y. Bà ta dùng lực rất vừa vụn, huyệt khẩu của Phương Ích Phù chỉ xuất hiện một điểm hồng, giống như bị muỗi đốt, quả nhiên chưa hề thấy máu.

Niếp Ẩn Nương đại kinh, cuống quýt sử ra chiêu “Ngọc Nữ Đầu Thoa” cũng nhằm huyệt đạo của Tân Chỉ Cô đâm tới, ý đồ muốn dụng kế vây Ngụy cứu Triệu, giải nguy cho sư đệ. Đáng tiếc kiếm thuật của nàng tuy tuyệt diệu, nhưng võ công so với Tân Chỉ Cô thì lại kém xa. Tân Chỉ Cô điểm trúng huyệt đạo của Phương Ích Phù thì đồng thời phát trần bên tay trái cũng đã quán đỉnh lấy trường kiếm của Niếp Ẩn Nương, bà quát một tiếng:

“Buông tay!”

Thanh Cương kiếm của Niếp Ẩn Nương nhất thời cũng bay lên không, Tân Chỉ Cô chuyển cán phát trần lại điểm trúng huyệt đạo của Niếp Ẩn Nương. Thế Nhưng mặc dù Tân Chỉ Cô đại thắng song cánh tay cũng hơi cảm thấy ê ẩm, đối với công lực của Phương Ích Phù và kiếm pháp của Niếp Ẩn Nương thì cũng cảm thấy kinh ngạc.

Mưu Thế Kiệt bước đến, đang muốn đa tạ, Tân Chỉ Cô đã hướng nhìn Sử Triều Anh hỏi:

“Người này là ai!”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Tiểu khả Mưu Thế Kiệt bái kiến tiền bối”.

Sử Triều Anh nũng nịu cười nói:

“Sư phụ, xin thứ cho đệ tử chưa có bẩm báo, nhưng con nghĩ người cũng sẽ đến. Thế Kiệt, huynh ấy, huynh ấy cùng đồ đệ của người đứng chung một chỗ, đối với con lại thân thiết như thế, chẳng lẽ lại là người ngoài hay sao?”

Tân Chỉ Cô bảo:

“À, nguyên lai là hần là phu tế của con”.

Sử Triều Anh trên mặt thoáng hồng, bộ dạng thẹn thùng vô hạn, nàng nói:

“Ngày kia là ngày thành hôn, đang muốn thỉnh sư phụ đến uống một chung hỉ tửu”.

Trên mặt nàng vừa lộ vẻ thẹn, còn trong lòng thì thật sự thất phần đắc ý.

Tân Chỉ Cô cười nói:

“À, nguyên lai người chính là người danh chấn giang hồ, tân nhiệm Minh chủ lục lâm Mưu Thế Kiệt, bây giờ lại thành phu tế của Anh nhi nhà ta. Hay lắm, hay lắm, như vậy thứ nhất là không có rối loạn bối phận”.

Mưu Thế Kiệt không khỏi ngạc nhiên, không hiểu được ý tứ lời nói của bà là thế nào. Sử Triều Anh cũng đầy mặt đỏ bừng, thầm thấy giận dữ, “Sư phụ cũng thiệt là, thế nào lại nói lời này trước mặt Thế Kiệt, như vậy chẳng phải là bêu rếu ta sao? May mà Thế Kiệt ước chừng còn nghe chưa hiểu ra”. Rồi nàng lại nghĩ, “Sư phụ nói như vậy, không lẽ người cùng với Không Không Nhi đã hàn gắn lại rồi sao? Không Không Nhi cùng với Thiết Ma Lặc giao tình rất không tệ, thế này thực sự cần tìm biện pháp ứng phó mới được. Mặc dù không thể nhờ sư phụ ra sức lôi kéo Không Không Nhi, tối thiểu cũng có thể khiến cho y không thể làm loạn được”.

Nguyên lai Tân Chỉ Cô một lòng muốn gả cho Không Không Nhi, Đoàn Khắc Tà là sư đệ của Không Không Nhi, nếu như Sử Triều Anh gả cho Đoàn Khắc Tà, như vậy chẳng phải là hai sư đồ gả cho hai sư huynh đệ hay sao? Tân Chỉ Cô mặc dù có thể là “tà”, nhưng dù sao cũng thấy ngượng ngập. Cho nên sau khi bà nghe được Sử Triều Anh muốn gả cho Mưu Thế Kiệt, thì không trách nàng ta đi tình biệt duyên mà ngược lại còn hoan hỉ không hết, miệng không lựa lời liền nói ra một câu liên quan đến “bối phận” khiến cho Sử Triều Anh nghe thấy mà mặt đỏ hồng.

Mưu Thế Kiệt hôm nay bị thua thiệt trong tay Phương Ích Phù không ít, trong lòng tức giận vẫn còn chưa tiêu, liền cướp lấy roi ngựa, hướng đầu Phương Ích Phù quát xuống một roi.

Phương Ích Phù bị điểm huyết đạo không thể động dậy, quắc mắt nhìn trừng trừng, đối mặt với Mưu Thế Kiệt, hung hăng nhổ phì một ngụm. Niếp Ẩn Nương cũng bị điểm huyết đạo không thể động dậy, nhưng nàng lại lạnh lùng nói:

“Lục lâm Minh chủ, thật uy phong, thật uy phong quá!”

Mưu Thế Kiệt trong lòng thăng thốt, vừa mới quát xuống thì trên mặt nóng ran, với địa vị Lục lâm Minh chủ của y thì đánh một vô danh tiểu bối khi đã mất đi năng lực chống cự thật là việc quá mất thân phận. Võ công của Mưu Thế Kiệt vốn dĩ đã đạt đến cảnh giới thu phát tùy tâm, khi đầu roi còn cách đỉnh đầu Phương Ích Phù chưa đầy ba tấc, đang muốn thu hồi lại thì chợt nghe một tiếng “chát”, Tân Chỉ Cô đột nhiên xuất thủ, đánh bật roi ngựa của Mưu Thế Kiệt, phát trần tay trái xoắn lấy, muốn cuốn roi ngựa của Mưu Thế Kiệt rời khỏi tay. Mưu Thế Kiệt giật mình thất kinh, vội vàng dùng thế “Bàn Long Nhiểu Bộ” thối lui ba bước, ngọn roi xoát tít một vòng giải khai thế quán của phát trần. Tân Chỉ Cô khen:

“Hay, quả nhiên là bản lĩnh bất phàm, có thể làm Lục lâm Minh chủ được. Còn hơn Đoàn...”

Sử Triều Anh thở phào một hơi liền vội vàng nói:

“Sư phụ, nguyên lai người muốn thử võ công của Thế Kiệt, làm con sợ hết cả mình”.

Kỳ thật Tân Chỉ Cô là nhân vì quan hệ giữa Không Không Nhi với Thiết Ma Lặc, không muốn Mưu Thế Kiệt làm khó sư đệ của Thiết Ma Lặc thái quá.

Sử Triều Anh bước đến, cười lạnh nói:

“Niếp tỷ tỷ, đáng tiếc ôi đáng tiếc, người cuối cùng vẫn không chạy khỏi lòng bàn tay ta”.

Nàng ta đối với Niếp Ẩn Nương tuy là châm chọc, khiêu khích thế nhưng cũng coi như còn có mấy phần khách khí, còn đối với Phương Ích Phù thì vừa tức vừa hận, mở miệng chửi ngay:

“Hừ, xú tiểu tử nhà người, người đối với ta thực là vô lễ!”

Nàng đang muốn đánh tới một chưởng thì Tân Chỉ Cô đột nhiên ôm nàng vào lòng cười bảo:

“Anh nhi, con như thế nào lại tức giận như vậy? Cẩn thận đừng tức giận hại thân thể khiến vì sư đau lòng. Rốt cuộc bọn chúng đã khi dễ con như thế nào, nói cho vi sư nghe xem”.

Sử Triều Anh nói:

“Xú tiểu tử này vừa mới điểm huyết đạo của con, còn bắt giữ con”.

Tân Chỉ Cô hỏi:

“Hắn vì sao điểm huyết đạo của con?”

Sử Triều Anh đáp:

“Còn không phải là vì vị Niếp sư tỷ này ư?”

Tân Chỉ Cô lại hỏi:

“Vị Niếp cô nương này lại mạo phạm con thế nào?”

Sử Triều Anh lại nói:

“Cô ta là con gái của Niếp Phong, Niếp Phong mang binh đến đánh chúng ta, vị Niếp đại tiểu thư này trước tiên lên đến tư hội với Thế Kiệt”.

Tân Chỉ Cô mở trừng mắt nhìn Thế Kiệt, bà nói:

“Cái nàng cũng kỳ đây, vị cô nương này vì sao muốn đến tư hội với Thế Kiệt? Anh nhi, rốt cuộc y đối với con có thật lòng không?”

Sử Triều Anh mặc dù có mấy phần ghen tuông, nhưng biết sư phụ tối hận nam tử bạc hạnh, sợ rằng tính khí kỳ quái của bà một khi phát tác thì Mưu Thế Kiệt sẽ không chịu nổi, cho nên chỉ đành che giấu cho Mưu Thế Kiệt, nàng ta bảo:

“Sư phụ, người nghĩ đi đâu thế? Vị Niếp đại tiểu thư này thay cha đến đây làm thuyết khách đó”.

Tân Chỉ Cô vỗ lờ:

“À, nguyên lai là như vậy. Hai nước giao binh, không chém sứ giả. Con cũng không cần tức giận như vậy”.

Sử Triều Anh nói:

“Cô ta đã thám thính được hư thực của chúng ta, nếu như thả cô ta trở về đối với chúng ta rất bất lợi”.

Tân Chỉ Cô bảo:

“Vậy nhốt cô ta lại là được rồi”.

Sử Triều Anh lại nói:

“Con cũng không nghĩ sẽ giết cô ta. Hừ, cô ta muốn con giết cô ta con cũng không chịu tiện nghi cho cô ta như vậy. Bất quá, còn có tên xú tiểu tử này...”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Tên xú tiểu tử này đối với sư tỷ thực ra cũng rất không tệ, xem ra ước chừng là tình nhân thì phải”.

Sử Triều Anh cười lạnh rằng:

“Suy nghĩ của vị Niếp đại tiểu thư khó mà nắm bắt được, tên xú tiểu tử đó, xem ra đến chín phần là tương tư đơn phương!”

Tân Chỉ Cô chột ha hả cười rồi nói:

“Ta thích nhất là nam tử có tình có nghĩa, xú tiểu tử này vì cứu sư tỷ mà xúc phạm đến con, thực ra nguyên cớ cũng bởi có tình, theo lý xử phạt nhẹ, theo như ta nói, chẳng bằng con nhốt hai đứa bọn chúng ở chung một chỗ”.

Nguyên lai Tân Chỉ Cô có đến hai mươi năm nay đối với Không Không Nhi cũng là một dạ tương tư đơn phương, cho nên đối với Phương Ích Phù bất giác sinh ra đồng bệnh tương liên.

Sử Triều Anh nghĩ bụng: “Như vậy chẳng phải tiện nghi cho hắn quá sao?” Nhưng nàng lại chuyển ý, Mưu Thế Kiệt đối với Niếp Ân Nương tựa hồ dư tình chưa dứt, cứ theo tình hình lúc này, không thể giết Niếp

Ẩn Nương được, không bằng lưu lại Phương Ích Phù, để đoạn tuyệt ý niệm trong đầu Thế Kiệt đi cũng hay. Lập tức nàng ta liền bảo:

“Hai người này là do sư phụ bắt được, xử trí thế nào, đương nhiên là phải nghe chủ ý của sư phụ”.

Sử Triều Anh áp giải Phương, Niếp hai người về thành bảo, cho bọn họ mang cùm xích rồi tự thân áp giải họ vào trong thủy lao. Thủy lao này được xây dưới lòng đất, xung quanh đều là tường đá vững chắc, phân làm hai tầng, tầng trên là hồ chứa nước, khi mở cơ quan thì sẽ ngập toàn bộ lao phòng tầng bên dưới.

Sử Triều Anh cười lạnh bảo:

“Ta để cho các người sống sung sướng mấy ngày, các người đừng vọng tưởng có thể đào tẩu. Ta chỉ cần ấn cơ quan, các người sẽ như ba ba trong vại”.

Trong tràng cười lạnh, nàng ta đóng cửa lao phòng, trong thủy lao tối như mực chỉ còn lại Phương, Niếp hai người.

Thủy lao này bốn mặt đều là thạch bích kiên cố, nhưng có một mặt là lợi dụng nhام thạch thiên nhiên không phải thạch bích do nhân công xây lên. Có một luồng sáng yếu ớt theo khe hở giữa nhام thạch len xuống, Phương, Niếp hai người đều đã từng luyện qua ám khí từ nhỏ, mục lực hơn xa người thường, sau khi nhãn tình đã quen với bóng tối, thì dựa vào một chút ánh sáng yếu ớt đó khả dĩ mơ hồ nhìn thấy được khuôn mặt đối phương.

Chỉ thấy Phương Ích Phù hai mắt sáng rực, nhãn tình tựa như hai ngọn lửa thiêu đốt, khuôn mặt cũng căng lên đỏ bừng, trong bóng tối tán phát ánh sáng rực rỡ. Nguyên lai cho đến bây giờ y vẫn chưa dám thổ lộ tâm sự của mình, nay bị Tân Chỉ Cô một lời nói toạc ra, tiếp theo lại bị Sử Triều Anh cười nhạo, mặc dù y thống hận bọn họ, thế nhưng cũng có một loại cảm giác dễ chịu, điều mà y tự mình không dám nói ra thì không ngờ lại có người nói giúp. Y không khỏi vừa xấu hổ lại vừa cảm thấy hưng phấn.

Kỳ thật Niếp Ẩn Nương sớm đã biết tâm sự của y, nhất là trong thời khắc này, nàng chỉ cần mới tiếp xúc với ánh mắt y, không cần y nói thêm nữa câu cũng đã cảm thấy rõ ràng những kích động trong lòng y, phẳng phát như có thể nghe thấy tim y đang đập rộn ràng.

Niếp Ẩn Nương thở dài nói:

“Phương sư đệ, thực là làm liên lụy đến đệ rồi. Yêu nữ này muốn lợi dụng ta chiêu hàng phụ thân, ta quyết không chịu theo kế của ả. Đệ lại đến theo ta tống mệnh, ta thật sự xin lỗi”.

Phương Ích Phù đáp:

“Cái này tính toán làm gì, chúng ta có thể cùng sinh cùng tử, là đệ cam tâm tình nguyện, quyết không một chút nhúu mảy. Đệ chỉ xấu hổ bản lĩnh thấp kém, sắp thành công lại thất bại, không thể cứu sư tỷ ra ngoài”.

Phương Ích Phù không khéo ăn nói, nhưng đây là những điều trong phé phủ nói ra, thổ lộ một tấm tâm tình của y. Niếp Ẩn Nương mặc dù còn chưa thể nói là thích y, thế nhưng cũng không khỏi vì y mà cảm động sâu sắc. Bất tri bất giác, hai người càng nhích lại gần, song thủ nắm lấy nhau thật chặt. Niếp Ẩn Nương nói:

“Sư đệ, đa tạ đệ đã tốt với ta như vậy. Chỉ đáng tiếc chúng ta mệnh còn trong chốc lát, sợ rằng cả đời này ta không thể báo đáp đệ được”.

Phương Ích Phù trong lòng cảm thấy ngọt ngào, y bảo:

“Sư tỷ, có lời này của tỷ, cho dù yêu nữ họ Sử kia có mang ta giết ngay bây giờ, ta chết cũng có thể nhắm mắt rồi”.

Niếp Ẩn Nương nghe xong như vậy, lại càng không khỏi ửng hồng cả mặt, nàng thấp giọng nói:

“Sư đệ, đệ không được nói như vậy, đệ nói như vậy ta càng cảm thấy có lỗi với đệ”.

Phương Ích Phù đột nhiên nói một câu:

“Sư tỷ, ta bây giờ đã bỏ được một khối đá lớn trong lòng xuống rồi”.

Niếp Ân Nương ngẩn người hỏi:

“Đệ vốn có lo lắng gì?”

Phương Ích Phù nói:

“Ta không biết có nên nói ra không?”

Niếp Ân Nương bảo:

“Chúng ta còn có mấy ngày nữa sống ở trên nhân gian đâu? Đệ có lời gì thì hãy nói hết ra đi”.

Nàng tuy nói như vậy, nhưng trong lòng lại nhảy loạn, chỉ nghĩ rằng Phương Ích Phù muốn thổ lộ rõ chân tình với mình, nàng thầm nghĩ, “Ta không muốn nói dối y rằng ta đã thích y. Nhưng ta cũng không muốn cho y thất vọng, phải làm sao bây giờ?”

Chỉ thấy Phương Ích Phù chậm rãi nói:

“Đệ biết tỷ và Mưu Thế Kiệt là một đôi rất xứng, rất nên làm hảo bằng hữu. Đệ không muốn giấu tỷ, lúc đầu khi biết được chuyện này đệ thực sự rất thống khổ. Mưu Thế Kiệt là Lục lâm Minh chủ, võ công cao cường, lại thêm anh tuấn, bất luận về phương diện nào đệ đều không so được với y. Thế nhưng đệ mặc dù thống khổ, song trong lòng cũng hy vọng tỷ được hạnh phúc. Cho nên trong khi đệ thống khổ, thì đồng thời cũng vì tỷ mà vui mừng, cảm thấy tỷ và y thực sự là một đôi giai ngẫu trời đất tạo lên, đệ hoàn toàn không có chút đố kỵ nào. Sau đó khi đến Trường An, nhân phẩm của Mưu Thế Kiệt ra sao, đệ dần dần hiểu thêm một chút. Y cùng với Thiết sư huynh đường ai nấy đi, y vì muốn dựa dẫm yêu nữ kia, không tiếc ném bỏ bằng hữu, thậm chí không tiếc phụ lòng của tỷ. Đệ lúc đó mới biết, Mưu Thế Kiệt hoàn toàn không phải là người hoàn mỹ như đệ đã tưởng tượng, y thật sự không xứng với tỷ”.

“Sau này, khi tỷ ly khai đội ngũ, đệ đoán rằng tỷ muốn đến Thổ Cốc Bào để gặp y, chỉ là đệ không ngờ được dụng ý của tỷ. Cho nên trong lòng đệ luôn luôn lo lắng, sợ tỷ vẫn xem trọng y, sợ tỷ đối với y là, là... xin thứ cho đệ đoán lung tung, đệ thật sự sợ tỷ đối với y còn chưa quên tình cũ”.

“Đệ nghe thấy tỷ khuyên can Mưu Thế Kiệt, đệ thấy tỷ hành sự quang minh lỗi lạc, không khỏi vừa vui mừng vừa kinh ngạc lại vừa bội phục! Sư tỷ, tỷ thật là kỳ nữ tử hiệp cốt nhu tình, có dũng khí, có kiến thức. Đệ đi cùng tỷ đã nhiều ngày như vậy, cho đến hôm nay mới hoàn toàn rõ ràng tỷ là người thế nào, đệ vì tỷ mà lo lắng, thật sự là kẻ phàm phu lo việc không đâu”.

Niếp Ân Nương lắng lắng nghe y nói, cũng không khỏi lại cảm động, lại là hoan hỉ. Phương Ích Phù một hồi bộc lộ không hề nói đến chữ “ái” [1], nhưng mỗi một câu một từ đều lộ ra một tấm thâm tình. Đặc biệt, không ngờ y lại có thể hiểu sâu sắc dụng tâm của nàng đến tìm Mưu Thế Kiệt, khiến nàng không khỏi sinh ra cảm giác tri kỷ. Trong lúc bất tri bất giác, Niest Ân Nương lại lần nữa nắm chặt hai tay y mà nói:

“Sư đệ, đệ thật tán dương ta thái quá, ta thực sự không tốt đến mức như đệ nghĩ đâu. Đệ tâm địa thuần hậu, hiệp nghĩa khả phong, so với ta nghĩ còn tốt hơn nhiều. Đệ chỉ có một khuyết điểm...”

Phương Ích Phù trong lòng hốt hoảng, nói nhanh:

“Thỉnh sư tỷ chỉ giáo”.

Niếp Ân Nương cười bảo:

“Khuyết điểm của đệ chính là đệ không biết chỗ tốt của mình, tự xem thường mình, luôn cho rằng mình thua kém người khác. Kỳ thật, đệ ngoại trừ võ công tạm thời không bằng Mưu Thế Kiệt, ngoài ra đều tốt hơn y rất nhiều. Một người quan trọng nhất chính là nhân phẩm, Mưu Thế Kiệt căn bản không thể so sánh được với đệ”.

Phương, Niest hai người trải qua cuộc chuyện trò cởi mở lần này, thì song phương đều xích lại gần hơn rất nhiều, mặc dù Phương Ích Phù chưa dám nói rõ ràng, nhưng trong lòng hai người đều tương thông. Sau khi đã minh bạch tâm sự của đôi phương, cả hai không hẹn mà cùng tránh không đề cập đến Mưu Thế Kiệt nữa.

Trong hắc lao tối đen không biết ngày đêm, hai người đàm luận kiếm pháp võ công, giang hồ kiến văn, thực sự cũng không quá tĩnh mịch lắm. Cứ cách một khoảng thời gian lại có người đưa cơm canh đến, Niếp Ân Nương đoán biết Sử Triều Anh vì còn muốn lợi dụng nàng nên quyết không dám hạ độc trong thức ăn, do vậy an tâm ăn uống.

Dựa theo số lần đưa cơm thì biết được đã ở đây hai ngày. Một ngày khi bọn họ đang đàm luận với nhau, thì chợt mơ hồ nghe thấy tiếng nhạc trống.

Phương Ích Phù căng tai dán vào thạch bích nghe một hồi, rồi cười khỏ nói:

“Là tiếng nhạc trống nghênh thân!”

Niếp Ân Nương bảo:

“Không sai, chúng ta bị nhốt trong lao đã hai ngày, hôm nay là ngày thành hôn của bọn họ”.

Bọn họ trong lời của Niếp Ân Nương đương nhiên là chỉ Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh. Phương Ích Phù đưa mắt lên nhìn, chỉ thấy đường như Niếp Ân Nương có thần sắc buồn bã. Phương Ích Phù trong lòng khẽ động, y nói:

“Bọn họ nguừ tầm nguừ mã tầm mã, cứ mặc bọn họ đi, xem bọn họ có thể vui vẻ được bao lâu?”

Niếp Ân Nương bảo:

“Mưu Thế Kiệt cùng yêu nữ kia thành hôn sớm đã nằm trong ý liệu của ta. Nhưng ta vẫn không khỏi thấy khó chịu!”

Phương Ích Phù nói:

“Sư tỷ, cái này, cái này hà tất...”

Niếp Ân Nương lại bảo:

“Ta hoàn toàn không có tâm tư gì khác. Nhưng rốt cuộc ta với y cũng một phen bằng hữu, không đành lòng nhìn y lầm đường lạc lối, càng hãm càng sâu, Bây giờ y đã cùng yêu nữ thành hôn, đó cũng là bát nước đổ đi không hốt lại được. Đệ có thể tha thứ cho ta một chút khó chịu này không?”

Phương Ích Phù trầm kêu một tiếng “xấu hổ”, y nói:

“Sư tỷ, người tấm lòng rộng lớn, đối với bằng hữu chí tình tận nghĩa, còn xa đệ mới bằng được”.

Niếp Ân Nương mỉm cười nói:

“Không, đệ nói cũng rất đúng, bọn họ nguừ tầm nguừ mã tầm mã, chung vu cũng cùng đi một đường, muốn thương tiếc cũng không thể thương tiếc được”.

Phương Ích Phù đột nhiên thốt:

“Uy, sư tỷ nghe! Đường như có chuyện gì khác lạ?”

Niếp Ân Nương nói:

“Như thế nào lại chuyển thành âm thanh sát phạt vậy!”

Không lâu sau, thì nghe thấy tiếng ngựa hí người kêu, binh khí đụng nhau, bên ngoài dường như có hai đạo quân đang kịch chiến, tiếng chém giết nghe càng lúc càng rõ ràng.

Phương Ích Phù nói:

“Chẳng lẽ là quan quân đánh tới sao?”

Niếp Ân Nương bảo:

“Cha ta ít nhất phải bảy ngày nữa mới đến, mặc dù Lý Quang Bật ở gần hơn nhưng sớm đã ước hẹn chờ sau khi hội sư với cha ta rồi mới tiến binh. Ta thấy tám phần là bọn họ nội bộ tự tàn sát lẫn nhau”.

Phương Ích Phù nói:

“Bất kể là quan quân đánh tới cũng tốt, nội bộ tàn sát cũng hay, đây chính là cơ hội cho đúng ta chạy thoát”.

Trong khi đang nói, thì lại nghe thấy tiếng bước chân lục tục chạy đến gần. Niếp Ân Nương trầm ngâm một hồi lâu, rồi dứt khoát nói:

“Dù sao chúng ta không liều mạng thì cũng chỉ có chết, nhân cơ hội lúc này yêu nữ không có thời gian đến làm hại chúng ta, thủ hạ lưu lại bên ngoài thiết tưởng chắc cũng chẳng quá nhiều. Tạo nghệ nội công của đệ thâm hậu hơn ta, trước tiên đệ nghĩ cách bẻ gãy cùm xích đã”.

Phương Ích Phù vận công bẻ, tiếng cùm xích “đình đương” vang lên, trong nháy mắt còn không bẻ gãy được. Phương Ích Phù lục lợi ở phía thanh bích dựa vào núi tìm được một khối đá hình lăng giác, liền vận hết khí lực đưa cùm tay đập lên khối đá. “Ầm” một tiếng vang lên, quả nhiên cùm tay bị đập vỡ, hai tay thoát ra, lại dùng sức, không quá một hồi sau thì cùm chân cũng bị phá gãy. Phương Ích Phù mừng rỡ reo lên:

“Thành công rồi!”

Y bước qua giúp Niếp Ân Nương phá gãy cùm xích. Niếp Ân Nương bảo:

“Yêu nữ kia nói trong lao này có trang bị cơ quan, cũng không biết cơ quan đó thế nào?”

Lời còn chưa dứt, chợt nghe có tiếng nước chảy ào ào, đột nhiên trong lao tựa như có mưa lớn ầm ầm đổ xuống. Không đầy nửa khắc, trong lao nước đã ngập sâu biến thành một vùng nước mênh mông.

Niếp Ân Nương bị nước ngập, trong lòng phát hoảng, chân liền bị trượt tức thì ngã xuống. Trong nháy mắt, nước trong lao đã ngập quá đầu người, Niếp Ân Nương mặc dù kiếm pháp cao cường, nhưng vẫn là con gái nhà quan, từ khi sinh ra đến nay, ngay cả hồ nước còn chưa bước xuống, sao có thể bơi lội được? Bị chìm trong nước, không thể nổi lên được, vừa mở miệng muốn gọi thì chưa kêu được thành tiếng đã uống liền mấy ngụm. Đang lúc trong lòng phát hoảng, giây dựa lưng tung thì chợt nàng thấy thân mình nhẹ bỗng, nguyên lai là Phương Ích Phù chụp lấy tay nàng, kéo nàng lên trên mặt nước.

Phương Ích Phù thuở nhỏ sống bên sông lớn, tinh thông thủy tính, chẳng những không phát hoảng mà còn cảm ngẫm vui mừng, trong lòng thầm nghĩ, “Ta đang lo không có cách vượt ngục, bây giờ thì đã có một đường sinh cơ rồi”.

Nên biết, thủy lao này bốn mặt đều là vách đá kiên cố, cửa lao lại bị khóa ở phía bên trên, bọn họ thực sự có chấp cánh cũng không ra được, Thế nhưng bây giờ áp môn bị nước mở ra, Phương Ích Phù cũng đã nhìn ra thủy lao này có hai tầng, chính là theo dòng nước trào xuống có thể lên tới tầng trên, y liền nghĩ ra biện pháp.

Phương Ích Phù thấp giọng bảo:

“Sư tỷ giữ chặt lấy bắp tay đệ, không nên dùng sức quá nhiều. Tỷ tạm thời bế hô hấp, cầm cự một hồi”.

Lúc này nước chứa ở tầng trên hầu như đã trút hết xuống, nước sâu ba trượng, thủy lao này bất quá cao hơn ba trượng một chút, Phương Ích Phù từ trong nước nổi lên. lộ ra một nửa đầu, khoảng cách với mặt trên không quá năm sáu thước.

Qua một hồi, thì nghe thấy có tiếng người ở phía trên nói:

“Công chúa muốn chúng sống, không nên dim bọn chúng chết. Đi xuống bắt chúng lên”.

Một người khác lại nói:

“Nữ nhân kia đến hơn nửa là không biết thủy tính, nam nhân thì không thể không phòng bị, không bằng cứ dụng câu liêm thám thính trước một chút rồi móc bọn chúng lên, cho bọn chúng chịu bị thương một chút thì cũng chẳng nguy hiểm gì”.

Phương Ích Phù nghe xong lời bọn họ thì trong lòng càng thêm vui mừng, “Mấy tên này nhát gan như vậy, quyết không phải nhất lưu cao thủ”.

Bên trên thương nghị ổn thỏa, tức thì liền theo miệng lao thả mấy chiếc câu liêm xuống, mấy chiếc câu liêm này đều được chế tạo đặc biệt dài đến một trượng, thân vừa ngập trong nước liền móc liền đâm loạn xạ. Phương Ích Phù nhìn thấy rõ ràng, đột nhiên vươn tay chụp lấy một chiếc câu liêm, vận kinh kéo xuống. Chỉ nghe một tiếng “ùm”, ngay cả kẻ cầm câu liêm cũng đều bị lôi xuống nước. Phương Ích Phù một trảo chụp vào cần cổ người nọ, quăng ngược lên trên, rồi cấp tốc chụp lấy câu liêm lại chuyển hướng móc lên trên, vừa vận móc được trúng áp môn.

Mấy tên bên trên đang luống cuống tiếp cứu đồng bọn của chúng, chợt thấy Phương Ích Phù dùng câu liêm móc vào áp môn, hơn nửa người đã thò ra ngoài, thì hoảng hốt vô cùng, có người kêu lên:

“Không hay, tiểu tặc này sắp trèo ra!”

Có người lại hô:

“Nhanh đóng áp môn, nhanh đóng áp môn!”

Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, Phương Ích Phù một tay giữ Niếp Ẩn Nương, một tay giữ câu liêm đã tựa như mũi tên từ trong nước bắt lên.

Có hán tử một đao chém xuống thân câu liêm, một hán tử khác chân tay luống cuống đóng cửa ngăn nước lại, cửa ngăn ước đang dần khép lại, còn chưa kịp đóng thì hai chân Phương Ích Phù mở rộng ra, ép hai bên áp môn xuống. Lúc này cây câu liêm đã bị gãy, Phương Ích Phù dùng nửa đoạn câu liêm còn lại làm thành chiếc bồng, một bồng gạt bay hai thanh đơn đao, rồi nhẹ nhàng nhảy lên, dĩ nhiên là mang theo cả Niếp Ẩn Nương lên tầng trên. chỉ nghe một tiếng ầm, cửa áp môn đứng lúc đóng lại.

Phương Ích Phù cuốn tròn cây bồng ra chiêu “Hoành Tảo Thiên Quân” đánh cho mấy tên đó ôm đầu chui nhủi như chuột, đao thương kiếm kích rơi khắp mặt đất. Niếp Ẩn Nương vừa rồi mới uống mấy ngụm nước, đầu có chút choáng váng, chân chưa đứng vững thì một tên hán tử sử đồng chùy đã đánh tới. Niếp Ẩn Nương dụng chiêu “Thuận Thủ Khiên Dương”, nhượng cho đầu chùy lướt qua, chụp lấy cán chùy, rồi nhẹ nhàng kéo, khiến tên sử đồng chùy ngã chống bốn vó lên trời, nòng đang nghĩ bụng, “Mấy tên thủ hạ yêu nữ này tuyển chọn thế nào lại đều là đồ bị thịt?” Chợt thấy hàn quang như chớp, có hai thanh đơn đao đồng thời chém đến, đao pháp thực rất tinh diệu, Niếp Ẩn Nương chao nghiêng cước bộ, “Xoạt” một tiếng, y phục đã bị lưỡi đao chém rách một mảnh, nòng ngẩng đầu lên nhìn thì ra lại là hai nữ tử.

Hai nữ tử này chính là thị nữ tâm phúc của Sử Triều Anh, đao pháp do đích thân Sử Triều Anh truyền thụ, so với mấy tên đầu mục dưới trướng Mưu Thế Kiệt thì còn cao minh hơn. Niếp Ẩn Nương vừa ngâm trong nước ra chưa lâu, tinh thần chưa khôi phục, suýt nữa thì bị ném mùi thiệt hại của hai ả. Nhưng sau khi một đao xé rách y phục của Niếp Ẩn Nương, Nương Ẩn Nương giặt mình kinh hãi, tức thì tinh thần cũng phần chấn, hai thị nữ của Sử Triều Anh lại không phải là đối thủ của nàng nữa. Không quá mấy chiêu, Niếp Ẩn Nương đã đoạt được một thanh đao, hoành đao chém ra, đánh rơi luôn thanh đao còn lại, tiện tay điểm vào huyệt đạo của hai ả thị nữ.

Phương Ích Phù cũng dụng độ với hai hán tử võ công cao cường, nhưng so với Phương Ích Phù chúng vẫn còn kém xa. Đúng lúc Niếp Ẩn Nương chế phục hai thị nữ kia thì Phương Ích Phù cũng đã đắc thủ, mỗi tay chộp một hán tử, đập đầu chúng vào nhau, vừa dụng một cái tức thì hai hán tử kia ngất liền.

Nguyên lai, Sử Triều Anh ý có thủy lao lợi hại, tưởng rằng tuyệt đối không sơ hở. Hôm nay là ngày nàng xuất giá, lại là ngày chuẩn bị sợ ca ca gây chuyện, cho nên đều mang hết cao thủ đi, chỉ lưu lại hai tên thị nữ và hai tên hán tử có võ công tương đối cao cường. Thế nhưng nàng ta không ngờ Phương Ích Phù tinh thông thủy tính, vừa lúc thừa dịp nước trào xuống dâng cao, liền nổi lên vượt khỏi áp môn, đánh giết lên tầng trên.

Phương Ích Phù đánh ngất hai tên hán tử, mấy tên kia đang hò hét mở cửa lao bỏ chạy, Phương Ích quát lên một tiếng, phóng nhanh qua, tựa như hổ vào bầy dê, tay vung bồng đánh chết mấy tên. Niếp Ẩn Nương kêu lên:

“Sư đệ, không cần lạm sát!”

Phương Ích Phù ném cây bồng đi, trong nháy mắt đã điểm huyệt hết tất cả.

Phương Ích Phù quay lại nhận lỗi:

“Sư tử, đệ cũng không muốn lạm khai sát giới. Đệ chỉ nghĩ đến tử, y phục tử mặc toàn thân ướt sũng, không tiện đi ra ngoài ngay”.

Niếp Ân Nương trên mặt thoáng hồng, nàng nói:

“À, nguyên lai đệ muốn ta thay y phục rồi mới đi”.

Nước chứa lúc này đều đã chảy xuống hết, hồ chứa sâu hơn trượng, Phương Ích Phù quay lưng lại nói:

“Sư tử, tử xuống hồ chứa thay đổi y phục”.

Niếp Ân Nương cùng y ở với nhau mấy ngày, biết y là quân tử thuần hậu chất phác, quyết sẽ không nhìn trộm, nàng liền cấp nữ nhân có thân hình tương đương nàng xuống dưới hồ rồi thay đổi y phục với ả ta. Tiếp theo Phương Ích Phù cũng xuống hồ thay đổi y phục, y nhảy lên rồi bảo:

“Chúng ta có thể đi được rồi!”

Niếp Ân Nương chau mày bảo:

“Cửa lao này chúng ta không mở được”.

Phương Ích Phù nói:

“Bên trong này còn có người, cửa lao quyết không thể khóa ở bên ngoài được”.

Hai thị nữ của Sử Triều Anh, một thì đang ở dưới hồ chứa, còn một thì vẫn đang ở bên trên, Phương Ích Phù giải huyết đạo cho ả ta rồi quát:

“Nhanh mở cơ quan cho ta”.

Thị nữ kia nào dám không tuân, ả nắm lấy vòng cửa, xoay vòng mấy lượt, tức thì hai tấm cửa lao tả hữu tách ra. Phương Ích Phù cười nói:

“Cơ quan của thủy lao này được chế tạo thật tinh xảo, tiếc rằng yêu nữ đó cũng uống phí tâm huyết rồi”.

Thủy lao dựa vào núi mà thiết kế, cửa lao mở ra thì đó là sườn núi. Phương Ích Phù cùng Niếp Ân Nương vượt qua đỉnh núi, chỉ thấy tiếng binh khí giao nhau đỉnh tai nhức óc, đưa mắt nhìn tới, thì thấy trong rừng cây có mấy chục hán tử, trong đó có một nửa là phiên tăng đang bao vây một nữ tử mà chém giết.

Nữ tử kia một tay cầm phát trần, một tay thì giữ kiếm, chính là sư phụ Tân Chỉ Cô của Sử Triều Anh. Kiếm pháp của Tân Chỉ Cô cực kỳ tàn độc, chiêu thức của phát trần cũng là độc đáo riêng biệt, đã có mấy phiên tăng bị chết dưới kiếm của bà, còn có hai người bị phát trần quét qua, máu thịt bầy nhầy, nhất thời còn chưa chết, lăn lộn trên mặt đất, rên rỉ kêu gào, càng thê thảm bất nhẫn hơn. Nhưng đám người đó, trước ngã sau lên, hoàn toàn không ai lùi bước. Nguyên lai, đám người này chính là môn hạ Linh Sơn phái, do đại sư huynh Thanh Minh Tử lĩnh suất, đến tìm Tân Chỉ Cô tầm cừ. Thanh Minh Tử tay nắm đại quyền sinh sát của bốn phái, hình phạt cực kỳ hà khắc, cả đám đồng môn dưới uy lực của hấn thà nguyện chết chứ không dám bỏ chạy. Thanh Minh Tử mặc dù võ công không bằng Tân Chỉ Cô, nhưng cũng không kém hơn nhiều lắm, hấn suất linh đồng môn vây công, Tân Chỉ Cô đánh giết cũng không thắng hơn được, trong lòng không khỏi âm thầm kêu khổ.

Phương Ích Phù cùng với Niếp Ân Nương nhất định phải xuyên qua rừng cây, song phương giao chiến thấy hai người bọn họ bước qua, đều nghiêm ngặt đề phòng. Tân Chỉ Cô nghĩ thầm, “Hai tên này võ công không kém Thanh Minh Tử, nếu như bọn chúng thừa cơ trả thù, hôm nay ta thật dữ nhiều lành ít”. Mấy phiên tăng môn hạ Linh Sơn phái nhận ra bọn họ cũng trở lên hoảng hốt, “Một mình nữ ma đầu này đã khó đối phó, nếu như con gái của Niếp Phong cùng tiểu tử họ Phương kia thừa cơ báo thù chúng ta, chỉ sợ hôm nay khó tránh khỏi một trận bại vong thảm hại”.

Phương, Niếp hai người đối với cả hai bên giao chiến đều có oan cừ, cũng không biết họ vì có gì mà đánh nhau, nên đều thẳm ngạc nhiên. Niếp Ân Nương bảo:

“Đừng để ý đến bọn chúng, chúng ta đi về phía trước, càng có náo nhiệt hơn để xem”.

Niếp Ẩn Nương mơ hồ biết được quan hệ giữa Tân Chỉ Cô với Không Không Nhi, mặc dù bị bà ta bắt, nhưng so với bọn yêu tà Linh Sơn phái thì Niest Ẩn Nương lại có hảo cảm với Tân Chỉ Cô hơn một chút, bất quá nàng không muốn nhúng tay vào giúp đỡ sự phụ của Sử Triều Anh, cho nên đều không lý đến cả hai bên.

Phương Ích Phù nghe mệnh của sư tỷ, lập tức theo bên cạnh bọn họ mà đi qua. Linh Sơn phái môn hạ chỉ mong bọn họ đừng nhúng tay vào, nào còn dám cản trở nữa.

Vượt qua đỉnh núi, dưới chân núi là một dải thảo nguyên, chỉ thấy chiến mã lồng lộn, xa xa nhìn tới có thể nhận ra Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh đang cười trên thất mã cao lớn, cùng song song chỉ huy sĩ tốt xung phong. Sử Triều Anh trên đầu còn gài một bông hoa hồng, còn mặc lễ phục tân nương.

Đúng là:

Động phòng nền đỏ còn hồng cháy

Bống chốc đất bằng lửa chiến binh.

[1] tức Ái: nghĩa là yêu.

34. Chương 34: Cổ Bảo Phục Binh Khai Chiến Mạc - Hoang Sơn Trượng Nghĩa Cứu Ma Đầu

Niếp Ẩn Nương sở liệu không sai, trận hỗn chiến này chính là phụ phụ Mưu Thế Kiệt cùng với Sử Triều Nghĩa tàn sát lẫn nhau. Nguyên lai huynh muội Sử Triều Nghĩa đều mang lòng riêng đen tối, Sử Triều Nghĩa đã an bài trước, muốn nhân cơ hội khi Mưu Thế Kiệt đến nghênh thân thì ám phục giáp binh, bắt lấy y, sau đó bức bách muội muội gả cho con trai của Thổ vương Hề tộc. Sử Triều Anh vốn sớm đã cùng Mưu Thế Kiệt ở một nơi, thế nhưng tại buổi kết hôn thì không thể không về nhà huynh trưởng để Mưu Thế Kiệt mang trát lễ đến nghênh thân. Sử Triều Nghĩa đã an bài như ý, nào ngờ Sử Triều Anh cũng sớm có an bài, so với ca ca còn cao minh hơn một bậc. Nàng ta có ba ngàn nữ binh, ngoài ra còn lôi kéo được một số tướng lĩnh thuộc hạ của Sử Triều Nghĩa, cũng đã chuẩn bị sẵn sàng, chờ đến khi Mưu Thế Kiệt tới nghênh thân thì đồng thời cử sự, chuẩn bị nhất cử giết chết Sử Triều Nghĩa, sau đó sẽ do Sử Triều Anh ra mặt, thu phục binh lính của ca ca mình.

Hai bên đều mang lòng riêng đen tối như vậy, chung vu biến không khí tràn đầy vui vẻ trở thành một trường sát khí đằng đằng, nổ ra một trường hỗn chiến. Sử Triều Anh về phương diện chuẩn bị thì càng tinh vi chu đáo hơn, nữ binh của nàng cộng thêm phản tướng của Sử Triều Nghĩa lại thêm vào thuộc hạ của Mưu Thế Kiệt, quả nhiên đại chiếm thượng phong. Thế nhưng Sử Triều Nghĩa cũng còn có thuộc hạ tâm phúc của mình, ý đồ nhất cử giết chết ca ca của Sử Triều Anh cũng chưa thành công, nàng ta chỉ có thể bao vây toàn bộ phe Sử Triều Nghĩa vào trong bồn địa [1].

Còn như môn hạ đệ tử của Linh Sơn phái do Thanh Minh Tử lĩnh suất lại có tính toán khác, bọn chúng nhân cơ hội huynh muội Sử Triều Nghĩa tàn sát lẫn nhau, Mưu Thế Kiệt cũng không thể rút thân can thiệp, bọn chúng dốc toàn lực đến vây công Tân Chỉ Cô.

Năm vạn thiết kỵ thuộc hạ của Sử Triều Nghĩa thì có đến hai phần ba đã phản bội nghe lời chỉ huy của Sử Triều Anh. Sử Triều Nghĩa bị hãm trong vòng vây trùng trùng nguy khốn, mắt thấy sẽ bị bức bách phải lui vào tuyệt cốc không có đường ra, Mưu Thế Kiệt đang lúc dương dương đắc ý, chỉ huynh binh mã đánh rát, chợt nghe thấy tiếng trống giục như sấm dậy, một đạo quân lạ xuất hiện. Con trai của Thổ vương Hề tộc là Trác Mộc Luân đột nhiên suất lĩnh một đạo binh mã đánh giết đến chiến trường.

Trác Mộc Luân vốn trời sanh thần lực, hần sử cây Hồn Thiết thương nặng đến bảy mươi hai cân, đánh cho lâu binh thuộc hạ của Mưu Thế Kiệt thua chạy tan tác. Mưu Thế Kiệt phi ngựa lao qua, muốn tiện tay bắt

hắn.

Sử Triều Anh nói:

“Huynh trông đạo binh mã này của hắn không đến ba ngàn, hơn nữa đây là do hắn tự tác chủ trương, đến đối địch với huynh. Huynh đừng làm thương tính mệnh của hắn, tránh chọc đến Thổ vương, khiến tăng thêm địch nhân”.

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Ta lĩnh hội rồi, hắn là độc tử của Thổ vương, ta chỉ bắt sống hắn giam cầm, khiến cho Thổ vương cũng không thể không nghe lệnh của ta, đúng là nhất cử lưỡng tiện”.

Đang lúc nói chuyện thì Trác Mộc Luân đã đánh giết đến, Sử Triều Anh kêu lên:

“Trác Mộc Luân vương tử, đây là chuyện nhà của huynh muội ta. Giao tình của chúng ta cũng luôn không tệ, người tự thủ bàng quan cũng được, như thế nào lại đi giúp ca ca ta đối địch với ta?”

Trác Mộc Luân quát lớn:

“Phi’, yêu nữ nhà người lúc này mới lôi kéo tình cảm của ta ư? Đã muộn rồi! Bây giờ người có gả cho ta, ta cũng không nghĩ lấy người làm lão bà!”

Mưu Thế Kiệt mặc dù không muốn đả thương hắn, nhưng nghe thấy hắn dùng ngôn từ vũ nhục như vậy thì tức giận không nhịn được, vỗ ngựa phi lên trước quát:

“Câm cái miệng hôi thối của người lại, trước mặt ta, người còn phô trương uy phong Vương tử sao?”

Trác Mộc Luân cười khẩy nói:

“Ta hoàn toàn không muốn cướp lão bà của người, nhưng lại rất tức giận tiểu tử nhà người, xem thương!”

Mưu Thế Kiệt đang muốn đón đỡ, chợt có một mũi tên ngầm bắn lên bay đến, bắn gục luôn tuần mã của y.

Trác Mộc Luân quát:

“Ta không chiếm tiện nghi của người, chúng ta xuống ngựa giao phong”.

Hắn nhảy xuống ngựa, nâng thiết thương hướng Mưu Thế Kiệt đâm đùa. Mưu Thế Kiệt mừng rỡ, trong lòng thầm nghĩ, “Nếu người ở trên ngựa giao phong, người ngựa nhanh thương nặng, ta muốn bắt người chỉ sợ cũng chẳng dễ dàng. Bây giờ người xuống ngựa bộ chiến với ta, đúng là cầu mà không được!”

Trác Mộc Luân thần lực kinh nhân, thiết thương mới rung lên, cuốn gió âm âm, cát bay đá chạy, Mưu Thế Kiệt trong lòng lại buồn cười, “Người chỉ bằng vào mấy cân sức lực hoang dã thì dọa được ai?” Lập tức y dùng một chiêu “Huyền Diệu Hoa Sa”, kiếm quang vạch một đạo vòng cung bảo vệ trung lộ. Trác Mộc Luân quát:

“Đến hay lắm!”

Hồn Thiết thương hướng trước đâm tới, ngạnh tiếp lấy trường kiếm của y.

Luận về võ công tinh diệu, Trác Mộc Luân tự nhiên không bằng được, Mưu Thế Kiệt đang muốn hắn như vậy, lập tức ha hả cười một tiếng rồi quát:

“Buông tay!”

Mũi kiếm chợt chuyển, chớp nhoáng biến thành chiêu “Thuận Thủy Thôi Chu”, đưa kiếm nằm song song mặt đất, lướt dọc theo trường thương, đẩy nhanh về phía trước. Nếu như Trác Mộc Luân không chịu buông tay hạ thương thì năm ngón tay chắc chắn sẽ bị y chém đứt.

Nếu đổi là người khác, thì không thể không thúc thủ chịu trời, nào ngờ Trác Mộc Luân lại là loại ngoan cố cuồng đại, hắn quát lớn:

“Ta không buông tay!”

Hắn dùng lực giữ chặt, thiết thương vẫn như trước hướng lên đâm tới, nếu như Mưu Thế Kiệt vẫn muốn phóng kiếm đến thì dĩ nhiên có thể chém đứt năm ngón tay của Trác Mộc Luân, nhưng y cũng chịu thiệt hại ít nhiều. Mưu Thế Kiệt thấy chiến thắng đã nằm trong tay, sao chịu cùng hắn liều mạng được? Lập tức y dùng thế “Bàn Long Nhiều Bộ”, thu kiếm hồi thân, lại quát một tiếng:

“Người còn ngoan cố không buông tay?”

Một chiêu “Bạch Hồng Quán Nhật” mãnh liệt đâm qua, kiếm này nhanh như thiểm điện, thuận theo phương vị Trác Mộc Luân vô pháp chống đỡ mà phóng tới. Cây Hồn Thiết thương của Trác Mộc Luân dài hơn một trượng, sở trường tấn công xa, nhưng không thể phòng thủ gần, nếu như không ném thương đào mệnh, một kiếm này của Mưu Thế Kiệt nhất định sẽ xuyên qua bụng dưới của hắn, chắc sẽ lấy tính mạng hắn.

Mưu Thế Kiệt đang chuẩn bị sau khi hắn ném thương đi, sẽ đuổi lên dùng mũi kiếm điểm huyết đạo hắn, với khinh công tuyệt diệu của Mưu Thế Kiệt, Trác Mộc Luân tự nhiên sẽ không thể chạy thoát. Nào ngờ Trác Mộc Luân lại không biết được chỗ tinh xảo của chiêu kiếm này, hắn vẫn giữ chặt thiết thương điên cuồng đâm tới, điều này thật làm khó cho Mưu Thế Kiệt. Mưu Thế Kiệt bị bức vào tình thế như vậy, không thể dả thương tính mạng hắn, ngay cả một chiêu muốn chém năm ngón tay vừa rồi dụng ý bất quá cũng chỉ là bức hắn bỏ thiết thương mà thôi, chiêu này lại là chiêu sát thủ đâm xuyên qua tiểu phúc [2] hắn, đương nhiên là càng không dám dùng thật.

Đến như vậy, Mưu Thế Kiệt mặc dù có kiếm chiêu kỳ diệu đến bao nhiêu cũng chỉ như phô diễn trước mắt kẻ mù. Trác Mộc Luân không biết lợi hại, lại không có một chút nào sợ chết, thấy Mưu Thế Kiệt gấp gáp biến chiêu, liền tiếp tránh né, lại còn cho rằng Mưu Thế Kiệt khiếp sợ hắn, tức thì đắc ý ha hả cười lớn.

Mưu Thế Kiệt bị hắn chọc giận đến thất khiếu sinh khói, chửi thề, “Nếu không phải e dè phân lượng của phụ thân người, thì với cái bộ dạng ngu xuẩn như người, có đến một trăm tên cũng tổng mạng rồi”. Thế nhưng mặc dù y tức giận, song cũng không thể không nén nộ khí xuống, một mặt cùng xoắn lại Trác Mộc Luân giao đấu, một mặt tính toán làm sao để bắt sống hắn.

Sử Triều Anh chỉ huy nữ binh, chia cắt binh mã của Trác Mộc Luân thành từng đoạn, đang trong lúc kịch chiến, chợt thấy tình kỳ pháp phối, một đạo nữ binh khác đang đánh giết đến, kẻ cười ngựa dẫn đầu là nữ nhân tướng mạo thô kệch cực kỳ xấu xí, chính là Cái Thiên Tiên.

Sử Triều Anh vỗ ngựa tiến lên nghênh đón Cái Thiên Tiên, nàng ta nói:

“Cái tỷ tỷ, tỷ đến thật đúng lúc!”

Cái Thiên Tiên phì một hơi rồi nói:

“Ai là tỷ tỷ của người? Người sao dám bắt Ân Nương tỷ tỷ của ta? Ta bắt kẻ người là Công chúa hay Minh chủ phu nhân, người làm thương Niếp tỷ tỷ một sợi lông, ta sẽ liều mạng với người!”

Ca ca của Cái Thiên Tiên là Cái Thiên Hào cũng đang ở trong trận, y là phó thủ tâm phúc của Mưu Thế Kiệt, nghe thấy mấy lời này của muội muội thì vừa tức giận vừa kinh hãi, liền giục ngựa lướt tới mắng:

“Con nha đầu ngu ngốc người nói lăng nhăng gì thế, người muốn tạo phản hả? Trong mắt người còn có Minh chủ và ca ca không?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Mưu Thế Kiệt bạc hãnh vô lương, hoàn toàn không phải là người tốt. Hắn có thể bỏ rơi Niếp tỷ tỷ, thì sao ta không thể phản hắn?”

Cái Thiên Tiên trừng mắt nhìn ra, lúc này cũng trông thấy Thiết Mộc Luân và Mưu Thế Kiệt đang ác chiến, nàng đã làm thì không chịu dừng, liền hướng bên đó xông qua, kêu lên:

“Trác Mộc Luân, huynh đừng hoảng hốt, ta đến trợ sức huynh! hừ, Mưu Thế Kiệt người vì sao khi vũ trụ phụ của ta?”

Nguyên lai, hai người bọn họ tính tình tương hợp, cho nên đã tự đính ước chung thân.

Cái Thiên Hào giận dữ quát:

“Nha đầu không biết tốt xấu, xem đao!”

Huynh muội hai bên đại chiến trong trăn, Mưu Thế Kiệt ngược lại không giận mà vui, ha hả cười bảo:

“Nguyên lai Cái cô nương đã làm vương phi rồi, cung hỉ, cung hỉ! Cái đại ca, huynh không được đả thương lệnh muội”.

Cái Thiên Hào đáp:

“Cẩn tuân mệnh lệnh Minh chủ, ta chỉ bắt sống nha đầu không hiểu chuyện này nhốt lại là được”.

Cái Thiên Hào mặc dù võ công cao cường hơn muội muội, nhưng muốn bắt sống cô ta thì cũng chẳng dễ dàng gì? Trác Mộc Luân hô lớn:

“Ta không sợ hấn, Thiên Tiên muội tử, muội đừng hoảng hốt, ca ca muội không kể tình huynh muội, ta sẽ một thương giết chết Minh chủ của y, cho y mở mắt mà xem!”

Mưu Thế Kiệt cười lớn rằng:

“Người muốn một thương giết chết ta, chỉ sợ không dễ dàng đâu”.

Mưu Thế Kiệt lúc này đã nghĩ ra chiến thuật bắt sống Trác Mộc Luân. Trác Mộc Luân đang dùng hết khí lực, một thương đâm tới, Mưu Thế Kiệt dùng thanh Cương kiếm áp lên mũi thương, nhẹ nhàng dẫn qua một bên, sử ra công phu hàng lực thượng thừa vô cùng tinh xảo, tá khai kinh lực dũng mãnh của Trác Mộc Luân. Trác Mộc Luân bị nhào lên ba bước, thiếu chút thì ngã xuống, hấn liền vội vàng ổn mã bộ, giận dữ quát lên:

“Người dùng đả pháp gì? Ta chưa từng thấy qua!”

Mưu Thế Kiệt cười đáp:

“Ta dùng đả pháp này, để cho người đại khai nhãn giới nha”.

Mưu Thế Kiệt thi triển đả pháp hàng lực tinh xảo, Trác Mộc Luân có một thân khí lực, nhưng tâm ý không trịnh, ngược lại còn đâm dĩa mờ hồi. Mưu Thế Kiệt đang muốn chờ sau khi hấn đã cạn kiệt khí lực, thì tiện tay sẽ đoạt thương bắt người.

Qua một hồi sau, mắt thấy Trác Mộc Luân hơi thở đã hỗn hển, xem chừng không còn cầm cự nổi, chợt thấy một đôi nam nữ đột nhiên đánh giết tới. chính là Niếp Ẩn Nương và Phương Ích Phù. Nguyên lai Niếp Ẩn Nương cảm kích sâu sắc tình cảm của Cái Thiên Tiên đối với mình, mặc dù biết rằng đánh vào trong trận thì sẽ nguy hiểm vô cùng, nhưng lại có thể cứu được trượng phu cô ta. Niếp Ẩn Nương đã đến, Phương Ích Phù đương nhiên cũng sẽ theo nàng ta.

Bọn họ hai người, một thì mặc y phục của đầu mục thủ hạ Mưu Thế Kiệt, một thì đóng giả làm thị nữ của Sở Triều Anh, bộ hạ của Mưu Thế Kiệt đương nhiên xem bọn họ là người bên mình, không hề ngăn cản.

Mưu Thế Kiệt nghe thấy sau lưng có tiếng lợi khí xé gió, thì vội dùng thế “Bàn Long Nhiều Bộ” tránh khỏi kiếm chiêu của Phương Ích Phù, thanh Cương kiếm trong tay vẫn ấn chặt trường thương của Trác Mộc Luân. Trác Mộc Luân mặc dù thiên sinh thần lực, nhưng sau khi đánh chiến đã lâu cũng tiêu hao khí lực không ít, bị Mưu Thế Kiệt thi triển võ công thượng thừa thủ pháp hàng lực tinh xảo ấn chặt đầu thương, hấn chỉ cảm thấy cây trường thương nặng như núi, không khỏi xoay hai vòng theo Mưu Thế Kiệt, mắt thấy muốn giữ cũng không được, trường thương sẽ liền rời tay.

Nhưng Mưu Thế Kiệt mặc dù tránh khỏi kiếm chiêu của Phương Ích Phù, song cước bộ di chuyển, kinh lực trên tay cũng giảm đi đôi phần, Niếp Ẩn Nương rượt lên trên, một chiêu “Kim Châm Độ Kiếp” phóng ra, lầy xảo diệu, “tranh” một tiếng, quả nhiên đã gạt bật được mũi kiếm của Mưu Thế Kiệt ra. Trác Mộc Luân như trút được gánh nặng, toàn thân nhẹ nhõm, nhưng thở hồng hộc không ngớt. Niếp Ẩn Nương bảo:

“Cái tỷ tỷ đánh không lại ca ca nàng, người còn không nhanh qua giúp đỡ?”

Trác Mộc Luân kêu lên:

“Tiểu tử họ Mưu kia, hôm nay chưa phân thắng bại, hôm khác sẽ lại đấu với người”.

Mưu Thế Kiệt hoành kiếm ngang ngực, thở dài một hơi, rồi nói:

“Ấn Nương, chúng ta thực sự không tránh khỏi mối tương kiến phải động can qua sao?”

Niếp Ấn Nương đáp:

“Điều này hoàn toàn tùy thuộc người. Phương sư đệ, chúng ta đi!”

Hàm ý của nàng chính là “người không phạm ta, ta không phạm người”. Chỉ cần Mưu Thế Kiệt không làm khó bọn họ, bọn họ cũng chỉ mong rời khỏi nơi này.

Sử Triều Anh kêu lên:

“Thế Kiệt, đừng quên ả ta là con gái của Niếp Phong!”

Mưu Thế Kiệt trong lòng rung động, “Hôm nay nếu để nàng ta phá vây mà đi, ngày khác Niếp Phong lĩnh binh đến đây, ta cũng chỉ có thể cùng cha nàng ngạnh chiến một trận. Hầy, thực sự phải cùng quan quân đụng độ, chỉ sợ thắng bại khó mà dự liệu được!” Tư niệm đến vậy, y không khỏi lại lướt mình rượt theo.

Cánh quân của Trác Mộc Luân mặc dù đã cùng nữ binh của Cái Thiên Hào hội hợp, nhưng còn không địch nổi với bên Mưu Thế Kiệt đông người. Phương, Niếp hai người muốn xông đến bên Cái Thiên Tiên, nhưng không ngừng bị ngăn cản.

Không quá nửa khắc sau, Mưu Thế Kiệt đã đuổi kịp hai người bọn họ.

Mưu Thế Kiệt ra chiêu “Bạch Hồng Quán Nhật”, kiếm quang chớp lóa như ánh chớp, nhằm hướng Niếp Ấn Nương đâm tới, đến nửa chừng thì lại đột ngột chuyển phương hướng đột kích bộ vị hiểm yếu của Phương Ích Phù. Phương Ích Phù hoành kiếm che chở, “choang” một tiếng, y đã bị Mưu Thế Kiệt dùng bí quyết chữ “Niêm”, dẫn trường kiếm của y sang một bên. Mưu Thế Kiệt lại đột nhiên vươn tả thủ chụp lấy xương tỷ bà của y.

Niếp Ấn Nương vận kiếm như gió, “Ngọc Nữ Đầu Thoa”, “Diệu Giải Liên Hoàn”, “Đại Mạc Cô Yên”, “Trường Hà Lạc Nhật”, một mạch liền mấy chiêu kiếm tinh diệu, bức Mưu Thế Kiệt chỉ đành buông bỏ trường kiếm của Phương Ích Phù, trước tiên là hóa giải kiếm chiêu của Niếp Ấn Nương.

Mưu Thế Kiệt thấy Niếp Ấn Nương và Phương Ích Phù sánh vai ứng địch thì lại vừa đổ kỵ lại vừa hận, y nghĩ rằng nghĩ bụng, “Người đã quên thân bảo hộ tên tiểu tử này, thì ngay cả người cũng không thể buông tha được”.

Thanh Cương kiếm liền vạch lên một đường tròn, mạnh mẽ vượt ra, đồng thời đánh bật trường kiếm của cả hai người, lại nhanh như chớp mũi kiếm trở tới huyết “Kiên Tĩnh” của Niếp Ấn Nương.

Phương Ích Phù hai mắt rực lửa, quát lớn một tiếng, trường kiếm cuốn tròn dùng như đao đao, xuất ra chiêu “Lực Phách Hoa Sơn” bổ xuống đầu Mưu Thế Kiệt. Đây chính là chiêu kiếm độc môn do sư huynh y Thiết Ma Lặc sáng tạo ra, uy mãnh vô bì. Mưu Thế Kiệt mặc dù võ công hơn xa y, song cũng không dám khinh địch, lập tức chỉ đành buông Niếp Ấn Nương ra, kiếm phong nhẹ nhàng di động, sử ra chiêu “Dạ Xoa Thám Hải”, kinh lực thấu qua mũi kiếm, đè lên trường kiếm của Phương Ích Phù, vừa ghìm vừa lỏng, phá giải chiêu “Độc Phách Hoa Sơn” của y.

Mưu Thế Kiệt đang muốn nhân cơ hội thân hình y còn chưa ổn định sẽ liền đâm tới huyết đạo y, thì Niếp Ấn Nương đã vung kiếm tấn công lại. Mưu Thế Kiệt thấy bọn họ liều mạng cứu hộ lẫn nhau thì đổ ý càng nổi dậy, hận không thể một kiếm giết chết Phương Ích Phù, sau đó sẽ bắt Niếp Ấn Nương làm tù binh, mỗi kiếm lại mãnh liệt tiếp theo một kiếm, đâu còn chịu hạ thủ lưu tình nữa.

Phương, Niếp hai người cùng học một thầy, không cần bàn trước, khi lâm trận ngự địch thì đã tâm ý tương thông, kiếm pháp cùng sử ra, tự nhiên phối hợp với nhau cực kỳ cần mật nhịp nhàng. Phương Ích Phù dùng kiếm pháp cương mãnh để chống đỡ thế công chính diện của Mưu Thế Kiệt, Niếp Ấn Nương lại dùng kiếm pháp khinh linh, từ bên cạnh đâm lén vào, Mưu Thế Kiệt mặc dù không thủ hạ lưu tình nữa, nhưng cũng chẳng làm gì được bọn họ.

Sử Triều Anh vỗ ngựa rượt đến, yêu kiều cười nói:

“Niếp đại tiểu thư, có phải người hiền rằng ta lạnh nhạt với người, cho nên mới chạy đến đây? Ta còn muốn lưu người lại uống một chung hỉ tửu đó!”

Vừa gọi một tiếng, nàng ta liền lấy ra một bình khí trông tựa như chiếc lưới gọi là Cẩm Vân Đâu, đây chính là dùng cương ti mà kết thành lưới, có trang bị thêm vô số móc câu, dùng để bắt người chính là tuyệt diệu nhất.

Phương, Niếp hai người đang bị kiểm thể của Mưu Thế Kiệt bao phủ, nếu như chống đỡ ám khí của Sử Triều Anh thì sẽ bị lợi kiếm của Mưu Thế Kiệt đánh thương, đang lúc bay không được chạy không xong thì mắt thấy tấm Cẩm Vân Đâu đã sắp chụp xuống đỉnh đầu Niếp Ẩn Nương. Niếp Ẩn Nương huýt gió một tiếng, thất mã của Sử Triều Anh vó trước đột nhiên giậm vó trước rồi nhảy dựng lên, Sử Triều Anh không kịp chụp lấy cương ngựa, tức thì bị hất văng khỏi lưng ngựa.

Nguyên lai thất mã mà Sử Triều Anh cưỡi chính là thất mã mà Tần Tương tặng cho Niếp Ẩn Nương, ngày đó Mưu Thế Kiệt đoạt được ngựa của hai người Phương, Niếp thì một con cho Sử Triều Anh còn một con mang tặng cho Tân Chỉ Cô, con ngựa của Tân Chỉ Cô hôm đó bị thương nên vẫn lưu lại tại chuồng ngựa để điều trị, còn Sử Triều Anh thì cưỡi ra trận. Bất quá, đây cũng chỉ là lần đầu tiên nàng ta cưỡi thất mã này.

Thất mã này là chiến mã đã trải qua huấn luyện lâu ngày, Niếp Ẩn Nương suốt dọc đường cưỡi nó, rất quen thuộc với nó, cho nên nó vừa nghe thấy tiếng huýt gió của Niếp Ẩn Nương, tức thì lao về phía chủ cũ, hất Sử Triều Anh xuống.

Niếp Ẩn Nương mừng rỡ kêu lên:

“Sư đệ, lên ngựa!”

Phương Ích Phù ráng sức ngăn chặn một kiếm của Mưu Thế Kiệt thì Niếp Ẩn Nương đã lên lưng ngựa hướng Mưu Thế Kiệt xông tới. Mưu Thế Kiệt lắc mình tránh khỏi thì Phương Ích Phù đã nhảy lên lưng ngựa.

Sử Triều Anh bị hủy uy phong, lại làm dơ bận bộ y phục mới, tức giận đến độ thất khiếu bốc khói, liền đổi sang con ngựa khác, đuổi gấp không tha.

Phương Ích Phù cùng Niếp Ẩn Nương dựa lưng vào nhau, Niếp Ẩn Nương hướng về phía trước, vung roi giữ cương, điều khiển chiến mã, còn Phương Ích Phù thì ngồi phía sau, chống đỡ truy binh. Thất mã mặc dù là thần mã, nhưng phải cỡi hai người, lại đang ở trong vòng vây của quân địch, nên chỉ có thể vừa đánh vừa chạy, không lâu sau đã bị Sử Triều Anh đuổi kịp. Sử Triều Anh đối lấy một cây trường mâu, hung dữ đâm tới Phương Ích Phù.

Trên lưng ngựa giao phong, tiện lợi thuộc về binh khí dài, thanh Cương kiếm của Phương Ích Phù chỉ có ba thước, đâm không tới được thất mã của Sử Triều Anh. Trường mâu của Sử Triều Anh dài ba trượng có dư, chẳng những có thể đâm người mà cũng có thể đâm ngựa. Phương Ích Phù chống đỡ được mấy chiêu, bảo vệ được mình chứ không bảo vệ được ngựa, liền bị nàng ta đâm tới. May mắn là trúng yên ngựa chứ thất mã còn chưa bị thương. Phương Ích Phù giận dữ nói:

“Chờ ta bắt yêu nữ này lại, sư tỷ, tỷ chạy lên phía trước chờ đệ!”

Nhân cơ hội Sử Triều Anh còn chưa kịp rút đầu trường mâu trở về, đột nhiên y từ trên lưng ngựa bay lên, hạ xuống đầu ngựa của Sử Triều Anh. Sử Triều Anh kinh hãi khôn xiết, vội vàng vung trường mâu quét ngang, Phương Ích Phù quát một tiếng

“Xuống dưới!”

Tức thì y đoạt lấy trường mâu của Sử Triều Anh, dồn sức đẩy về trước, “rắc” một tiếng, trường mâu đã gãy thành hai đoạn, Sử Triều Anh nhào mình xuống ngựa, thế nhưng kỹ thuật của nàng ta rất tinh diệu, khi vừa ngã ngựa, mũi chân còn móc trên yên, chưa bị rơi xuống đất, cấp tốc eo thon ngã ra, một tay chụp lấy cương ngựa, cong eo trở lại, đoản kiếm chém tới ngón tay của Phương Ích Phù.

Lúc này nếu như Phương Ích Phù một kiếm chém xuống, Sử Triều Anh tính mệnh khó bảo toàn, thế nhưng Phương Ích Phù muốn bắt Sử Triều Anh làm con tin, lập tức ngay trên lưng ngựa thi triển công phu “Không

thủ nhập bạch nhận” để đoạt đoản kiếm của Sử Triều Anh. Sử Triều Anh chưa lên đến lưng ngựa, chỉ là dựa vào lực mũi chân móc vào yên ngựa mà cầm cự, không quá vài chiêu, thì cổ tay đã bị chưởng phong của đối phương quét trúng, đoản kiếm rơi xuống đất “choang” một tiếng.

Phương Ích Phù đang muốn một tay chụp xuống chợt nghe tiếng lợi khí xé gió, nguyên lai Mưu Thế Kiệt đã đổi một con ngựa khác, vừa vận đuổi đến. Mưu Thế Kiệt kiếm thuật tinh tuyệt, hai thất mã vừa mới sát nhau, một kiếm của y đã vừa vận chém xuống giữa hai người Phương, Sử. Nếu như Phương Ích Phù không nhanh rút tay lại thì năm ngón tay sẽ bị y chém đứt.

Phương Ích Phù cong lưng về sau, tránh khỏi kiếm này của Mưu Thế Kiệt. Nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, trong nháy mắt, Mưu Thế Kiệt đã chụp được Sử Triều Anh nhấc lên ngựa của mình. Phương Ích Phù thì cướp được ngựa của Sử Triều Anh liền vội vàng bỏ chạy.

Sử Triều Anh liền tiếp mấy phen bị ném mùi thua thiệt, tức giận đến thất khiếu bốc khói, nàng cầm hận nói:

“Không bắt được hai tên này, không tiêu được tức giận trong lòng ta!”

Tức thì giục Mưu Thế Kiệt đuổi theo. Thế nhưng không ngờ lúc đó, chợt thấy phía trước trận tiền, quân lính lao xao, có một kỳ bài quan phi ngựa như bay đến bẩm báo:

“Yên vương đã trùng xuất khỏi hạp cốc”.

Nguyên lai Sử Triều Nghĩa nhân cơ hội hai đạo binh mã Trác Mộc Luân cùng với Cái Thiên Tiên tìm chế đại bộ phận quân địch, liền suất lĩnh một nhóm kỵ binh trung thành với y, liều chết mở đường máu đột phá vòng vây mà chạy.

Mưu Thế Kiệt giật mình thất kinh, lông mày nhíu lại, liền vội vàng nói:

“Triều Anh, nàng mang nữ binh hội hợp với quân tiên phong, nhanh đi tróc nã ca ca nàng, còn tên tiểu tử này giao cho ta”.

Sử Triều Anh mặc dù hận Niếp, Phương hai người cực điểm, nhưng hai huynh muội bọn họ đã sống mái với nhau, mang ra so sánh thì ca ca nàng mới càng là tử địch hơn. Đuổi bắt Niếp Ẩn Nương, tối đa cũng chỉ không phải cùng quan quân đánh một trận ác liệt, thế nhưng để Sử Triều Nghĩa đào thoát, thì hậu họa vô cùng. Sử Triều Anh cân nhắc nặng nhẹ, chỉ đành nén giận đổi lấy một thất mã khác, hướng phía trước truy đuổi ca ca mình.

Niếp Ẩn Nương đang bị một đội kỵ binh bao vây, Phương Ích Phù cũng đang liều mạng trùng sát, hai người vẫn còn chưa hội hợp. Mưu Thế Kiệt cũng tự cân nhắc nặng nhẹ, “Tiểu tử họ Phương tuy đáng chết, nhưng rốt cuộc không quan trọng bằng Niếp Ẩn Nương”. Y vốn sợ Niếp Ẩn Nương bị thụ thương, lại sợ nàng chạy mất, lập tức vỗ ngựa hướng phía Niếp Ẩn Nương đuổi theo.

Đúng lúc này, chợt nghe thấy một tiếng hú dài từ hậu sơn truyền lại, trong chiến trường tiếng binh khí giao tranh, tiếng chém giết kinh thiên động địa, thế nhưng lại không che lấp được tiếng hú này. Nhưng tiếng hú đó mặc dù cường liệt, song cẩn thận lắng nghe cũng có thể nhận ra là có một đám người đang ác chiến.

Mưu Thế Kiệt nhíu cặp lông mày, nguyên lai là tiếng hú của Tân Chỉ Cô. Mưu Thế Kiệt võ công thâm hậu, từ trong tiếng hú mà biết được Tân Chỉ Cô đã bị thụ thương, nhưng còn chưa phải là trầm trọng. Môn hạ Linh Sơn phái do Thanh Minh Tử tìm Tân Chỉ Cô tầm cứu, chuyện này Mưu Thế Kiệt cũng sớm đã biết. Thế nhưng y và Thanh Minh Tử đã ngầm ước hẹn, chỉ cần nhóm người Thanh Minh Tử không cản trở đại sự của y thì y cũng tự thủ bàng quan. Bây giờ Tân Chỉ Cô phát ra tiếng hú, hiển nhiên là hướng đồ đệ cầu cứu, nhưng bà ta nào biết Sử Triều Anh lúc này đã truy đuổi ca ca mình không nghe được tiếng của bà.

Mưu Thế Kiệt nhíu cặp lông mày, trầm suy nghĩ, “Tân Chỉ Cô cực kỳ kiêu ngạo, nếu không phải cầm cự không nổi thì quyết không phát ra tiếng cầu viện. Rốt cuộc bà ta là sư phụ của Sử Triều Anh, nếu như ta không phái người đến cứu bà, bà có mệnh hệ nào thì không phải với Triều Anh”. Nhưng rồi y lại nghĩ, “Ở đây việc quan hệ đến thành bại, ta quyết không thể ly khai chiến trường. Điều người khác đến, nếu như là kẻ tầm thường thì cũng vô dụng, trừ phi điều Cái Thiên Hào qua, thế nhưng ta mang trợ thủ đắc lực điều đi chỉ sợ sẽ ảnh hưởng đến thắng phụ của trận này. Bỏ đi, bỏ đi, ta vốn đã tính toán là sẽ tự thủ bàng quan,

mặc kệ bà ta sống hay chết, ta không lý đến nữa cũng được, cũng khỏi phải chọc đến đám yêu nghiệt Linh Sơn phái. Triều Anh cùng ta luôn luôn đồng lòng, chắc rằng nàng nhất định sẽ không trách ta”.

Mưu Thế Kiệt tâm ý đã quyết, liền tiếp tục vỗ ngựa hướng Niếp Ẩn Nương đuổi theo, y hô lên:

“Ẩn Nương, ngoan cố kháng cự vô ích, nàng hãy quay lại đi. Chỉ cần nàng buông kiếm, ta quyết sẽ không làm khó nàng”.

Niếp Ẩn Nương càng thêm tức giận, nàng đánh bay hai tên binh lính, cười lạnh nói:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi đến đây, ta thà chết dưới kiếm của ngươi cũng quyết không hướng ngươi đầu hàng!”

Mưu Thế Kiệt than rằng:

“Ẩn Nương, không ngờ chúng ta lại phải mặt đối mặt chém giết lẫn nhau!”

Trong khi than y đã vung kiếm đánh tới. Niếp Ẩn Nương quay đầu ngựa, đang muốn nghênh địch, thì chéo phía bên có hai thất khoái mã phóng như bay đến chặn Mưu Thế Kiệt lại.

Hai người đến chính là Trác Mộc Luân và Cái Thiên Tiên, bọn họ sau khi đánh bại Cái Thiên Hào, nhìn thấy Niếp Ẩn Nương đang bị bao vây, liền tức thì đến cứu viện. Trác Mộc Luân thần lực kinh nhân, vũ động trường thương, đánh cho quân ngăn cản tan tác, đội kỵ binh bao vây Niếp Ẩn Nương bị hấn đánh cho thất điên bát đảo. Mưu Thế Kiệt giận dữ quát:

“Hay lắm, ta đang muốn bắt ngươi!”

Trác Mộc Luân cũng kêu lớn:

“Hay tuyệt, ta đang muốn cùng ngươi một trận thư hùng!”

Hắn liền phóng ra chiêu “Giao Long Náo Hải”, trường thương dững mãnh đâm tới Mưu Thế Kiệt, Mưu Thế Kiệt hoàn lại một chiêu “Dẫn Hồ Quy Sơn”, mặc dù tá khai được kinh lực mạnh mẽ của hắn nhưng vẫn cảm thấy hồ khẩu ê ẩm.

Trên lưng ngựa giao phong thì không giống như giao chiến dưới đất bằng, võ công thượng thừa bao nhiêu đều không có đất dụng. Trác Mộc Luân ý vào thương nặng lực mạnh, mặc dù còn chưa thắng được Mưu Thế Kiệt, thế nhưng Mưu Thế Kiệt muốn thắng hắn cũng rất không dễ dàng.

Cái Thiên Tiên kêu lên:

“Niếp tỷ tỷ, tỷ chạy nhanh đi. Mưu Thế Kiệt, tiểu tử này vô tình vô nghĩa, tỷ đừng tiếp tục lý đến hắn nữa!”

Niếp Ẩn Nương mới nhìn, thấy Trác Mộc Luân ở trên lưng ngựa giao phong có thể chống đỡ được thì cũng an tâm. Lại nhìn ra thì thấy Phương Ích Phù còn đang trong trận trùng sát, trong tiếng chém giết mơ hồ nghe thấy tiếng y hô hoán. Niếp Ẩn Nương nghĩ bụng: “Mưu Thế Kiệt ném chuột sợ võ bình, tính mạng của Trác Mộc Luân và Cái Thiên Tiên không có gì phải lo. Ta sớm cùng với Phương sư đệ đánh thoát khỏi chiến trường rồi quay về gặp cha ta hẵng nói”.

Lập tức nàng bảo:

“Cái muội muội, đa tạ ân cứu mạng của muội, chúng ta sau này gặp lại”.

Nàng phi ngựa múa kiếm, cấp tốc đánh đến phía Phương Ích Phù.

Mưu Thế Kiệt bị Trác Mộc Luân cản trở, không xông qua được, trơ mắt nhìn Niếp Ẩn Nương vượt qua bên cạnh mà bỏ chạy, trong lòng giận dữ liền hét vang:

“Cái đại ca, huynh mang câu liêm đến đây, móc nữ tử này ngã ngựa!”

Niếp Ẩn Nương phi ngựa qua, đang đụng độ với một đội câu liêm của Cái Thiên Hào thì Cái Thiên Tiên kêu lên:

“Ca ca, huynh không nhận ra Niếp cô nương sao. Mưu Thế Kiệt vong ân phụ nghĩa, rất có lỗi với cô ta, huynh thế nào còn có thể trợ Tru vi ngược? Huynh không thả cô ta, thì đừng trách muội tử ta trở mặt vô tình!”

Cái Thiên Tiên mang một đội nữ binh xông lên cứu giúp, đội nữ binh này mỗi người đều mang một thanh miến đao sắc bén, nhân số không đông nhưng lại là thị nữ tâm phúc do Cái Thiên Tiên tinh tuyển, ào lên đánh giết, tay cầm khiên, tay vung miến đao, chặt câu niêm, chém chân ngựa, đánh cho đội câu liêm rối bời. Hai huynh muội lại lao vào ác đấu.

Hai đội binh mã của Trác Mộc Luân và Cái Thiên Tiên hợp lại một chỗ, cũng không hơn năm sáu nghìn người, bộ thuộc của Mưu Thế Kiệt lại thêm hàng binh của Sử Triều Nghĩa có đến hơn năm sáu vạn người, quân số đông gấp mười lần. Mưu Thế Kiệt hạ lệnh một tiếng, tức thì trung quân chia thành bốn đội, chạy ngang chạy dọc, lập tức chia cắt binh sĩ của Trác Mộc Luân và nữ binh của Cái Thiên Tiên thành mười nhóm mà đánh giết, không thể hô ứng lẫn nhau được.

Trác Mộc Luân đang không chống cự được, chợt nghe thấy tiếng trống dậy như sấm, âm thanh chém giết động đất, chốc lát đầu người nghìn nghịt, cờ xí tung bay, khắp trên sườn núi thiên quân vạn mã tựa như nộ triều cuốn tới gia nhập chiến trường.

Nguyên lai là Thổ vương Hề tộc lĩnh binh đánh đến. Thổ vương vốn dĩ bất mãn với Mưu Thế Kiệt cậy mạnh hiếp chủ, vừa nghe thấy ái tử bị vây thì trong lòng nổi giận, lập tức điểm binh mã trọng yếu, thứ nhất là cứu con, thứ hai là muốn nhân cơ hội này trục xuất Mưu Thế Kiệt.

Hề tộc binh sĩ cực kỳ dũng mãnh, hơn nữa lại chiếm được địa lợi, trùng sát kéo đến, tấn công tứ phía, như nước sôi đổ vào tuyết, đánh tới nơi nào, lâu binh thủ hạ của Mưu Thế Kiệt đều thất điên bát đảo. Hàng binh của Sử Triều Nghĩa càng không có lòng luyện chiến, quăng gươm bỏ giáp, ùn ùn tìm đường đào thoát. Trác Mộc Luân thấy phụ vương đánh tới thì tinh thần phấn chấn luân khởi trường thương, từ giữa trận đánh ra, trong ứng ngoại hợp.

Mưu Thế Kiệt mặc dù không muốn chọc giận Thổ vương, nhưng dưới tình hình này thì đâu còn có thể cùng thổ vương giảng lý hòa đàm được nữa? Trong nháy mắt, quân của Thổ vương từ ngoài đánh vào, Trác Mộc Luân từ trong đánh ra, hai đạo binh mã hợp lại, ý đồ bắt sống Trác Mộc Luân để uy hiếp Thổ vương của Mưu Thế Kiệt cũng tan thành bọt biển.

Mưu Thế Kiệt giận dữ, đoạt lấy đại kỳ, tự thân chỉ huy, dùng chủ lực bộ hạ của mình và thêm hàng binh của Sử Triều Nghĩa hỗ trợ kết thành thế trận cứu vãn cục diện. Mưu Thế Kiệt tinh thông binh pháp, bộ hạ của y tuy là thu thập lâu binh từ các trại thế nhưng mỗi người đều là sĩ tốt kinh qua luyện trận. Một khi đã tuân theo binh pháp thì quả nhiên dần dần ổn định lại thế trận. Quân đội của Hề tộc, vốn quen mỗi người tự chiến, mỗi một tên quân đều có thể chống được hai lâu binh của Mưu Thế Kiệt, thế nhưng bọn chúng lại không hiểu phép bố trận công thủ. Mưu Thế Kiệt sau khi kết thành trận thế, cứ một trăm lâu binh hợp lại có thể đương cự được với ba trăm quân địch, chỉ là đám hàng binh của Sử Triều Nghĩa phụ trợ thì lại là lũ ô hợp, Mưu Thế Kiệt tự thân chỉ huy cũng không thể điều khiển được bọn chúng. Cứ như vậy, tình thế mặc dù có chuyển biến tốt hơn chút ít, nhưng chỉ dựa vào lâu binh của Mưu Thế Kiệt thì cũng vẫn không thể chuyển bại thành thắng được, chỉ có thể duy trì cục diện cân bằng. Mưu Thế Kiệt lập tức quyết đoán, chỉ đành dự định bỏ căn cứ Thổ Bảo Cốc này, hạ lệnh phá vây. Đại hỗn chiến kịch liệt xảy ra, đánh đến thiên hôn địa ám, nhật nguyệt lu mờ.

Niếp Ân Nương ý có thần câu, trong đám loạn quân cướp đường mà chạy, cực kỳ thuận lợi. Nhưng trong tình cảnh hỗn chiến thế này nàng cũng vô pháp tìm được Phương Ích Phù.

Hai người bị loạn quân phân tán, trên chiến trường người ngựa ầm ầm, sao còn có thể tỉ mỉ nhận người được? Niếp Ân Nương nghĩ bụng, “Phương sư đệ võ công còn cao hơn ta, Mưu Thế Kiệt cũng không thể đến bắt y được nữa, chắc là có thể đột vây”. Tường thành của Thổ Bảo Cốc sớm đã bị phá vỡ một góc, Niếp Ân Nương phi ngựa chạy nhanh vượt lên đại quân của Mưu Thế Kiệt chạy ra khỏi thành bảo trước.

Phía trước còn có một đạo nữ binh của Sử Triều Anh đang truy bắt ca ca nàng, Niếp Ân Nương lúc này cũng đã mệt mỏi bất kham, không muốn đụng phải với Sử Triều Anh, liền chuyển đầu ngựa chọn đường nhỏ

giữa núi mà phóng đi. May mắn là chiến mã của nàng là thần mã, vượt núi như đất bằng, không lâu sau đã bỏ lại toàn bộ quân binh phía sau.

* * * * *

Quạ động u lâm [3], vượn kêu thâm cốc, tịch dương như huyết, sương giăng phủ núi, một không gian hòa bình tĩnh mịch, chẳng khác nào thế ngoại đảo nguyên, thật không tưởng nổi ngoài kia lại là một trường gió tanh mưa máu, đồ sát thảm liệt. Niếp Ân Nương từ trong chiến trường chạy thoát vào u lâm tĩnh mịch không một bóng người, tựa như vừa qua cơn ác mộng. Từ trên núi nhìn xuống phía dưới, Thổ Cốc Bào mơ hồ còn có thể nhìn thấy, tiếng binh đao thì không nghe thấy được. Thế nhưng gió chiều từ chiến trường thổi lại còn mang theo mùi máu tanh nhàn nhạt! Sát thương tàn khốc có thể tưởng tượng được.

Niếp Ân Nương thở phào một hơi, nghĩ đến tao ngộ mấy ngày qua không khỏi vạn phần cảm khái.

Nàng từ Mưu Thế Kiệt phụ nghĩa vong ân nghĩ đến Phương Ích Phù chân tình chí ái, mang hai người ra so sánh, Niếp Ân Nương trong lòng một mảng chua xót, nhưng trong chua xót lại có một chút ngọt ngào.

“Phương sư đệ không biết có thể thoát hiểm được không? Sau khi thoát hiểm, cũng không biết bao giờ mới có thể trùng phùng?”

Niếp Ân Nương đang tâm sự như sóng triều, buồn rầu thất vọng, chợt nghe thấy tiếng bước chân của loài vật, phá vỡ cảnh tĩnh mịch của u lâm, theo tiếng bước chân dồn dập có thể biết đang đến nhất định là thất tuần mã. Niếp Ân Nương giật mình kinh hãi, quay đầu nhìn lại, trong lòng đang nghĩ, “Chẳng lẽ là Phương sư đệ đến ư?” Mới đưa mắt nhìn thì thấy một thất bạch mã, bốn chân trắng tinh như tuyết đập vào mắt, chính là con Chiêu Dạ Sư Tử của Phương Ích Phù. Chỉ là ngồi trên lưng ngựa không phải Phương Ích Phù mà là một nữ nhân toàn thân đầm máu, đầu tóc rối xòa! Thất mã của Niếp Ân Nương hí vang một tiếng, đó là thấy đồng bạn mà mừng rỡ, không chờ lệnh của chủ nhân liền chạy qua nghênh tiếp, lúc này Niếp Ân Nương đã nhìn thấy rõ ràng người đến chẳng phải ai khác mà chính là Vô Tình Kiếm Tân Chỉ Cô.

Niếp Ân Nương bỗng nhiên đùng phải Tân Chỉ Cô, hơn nữa lại trong bộ dáng đáng sợ như vậy thì không khỏi giật mình kinh hãi! Nào ngờ Tân Chỉ Cô nhìn thấy nàng thì lại càng kinh hãi hơn, Niếp Ân Nương còn chưa đến trước mặt bà thì bà đã ngã xuống ngựa.

Nguyên lai Tân Chỉ Cô bị môn hạ Linh Sơn phái bao vây. Linh Sơn phái lại sở trường dùng độc, Tân Chỉ Cô mặc dù công lực thâm hậu, nhưng trong khi ác chiến không thể bẻ trụ hô hấp kéo dài, một hồi ác đấu, Tân Chỉ Cô đã giết mười bảy đệ tử Linh Sơn phái, nhưng bởi vì hít vào không ít độc phần, muốn vận công kháng độc thì lại phải chống địch, cuối cùng cũng bị trọng thương. Bà ta liều mạng đánh giết ra ngoài, nhảy lên cưỡi con Chiêu Dạ Sư Tử ngày trước đoạt được từ trong tay Phương Ích Phù, lúc đó mới có thể thoát khỏi địch nhân mà chạy ra khỏi thành bảo. Bà ta sợ đi đường lớn sẽ dễ bị địch nhân truy sát, cho nên cũng giống như Niếp Ân Nương giục ngựa chạy vào u lâm, không ngờ xảo hợp, hai người lại đụng nhau trong rừng sâu vắng vẻ.

Tân Chỉ Cô đã cân bì lực kiệt, vết thương cũng còn chưa được băng bó, bỗng nhiên gặp phải Niếp Ân Nương, dưới cơn kinh hãi liền không tiếp tục cầm cự được, ngay cả giữ giây cương cũng không còn một chút khí lực nào, bà ta ngã nhào xuống đất, mở tròn hai mắt thở ra một hơi than:

“Hay, người muốn đến báo thù thì đến đi! Ta chết trong tay người cũng còn hơn bị Thanh Minh Tử lăng nhục”.

Niếp Ân Nương vội vàng xuống ngựa đến nâng Tân Chỉ Cô dậy. Tân Chỉ Cô hỏn hển hỏi:

“Người vì sao không giết ta?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Vãn bối tuy không dám xưng danh là nghĩa hiệp, nhưng cũng biết hoạn nạn tương phù là chuyện đương nhiên, không thể thừa người lâm nguy được!”

Nàng đỡ Tân Chỉ Cô dậy rồi liền giúp bà ta xử lý miệng vết thương.

Tân Chỉ Cô bị nội thương chưa nói đến, ngoại thương cũng có tới bảy tám chỗ, nghiêm trọng nhất là hai vết thương ở tiểu phúc, máu tươi vẫn còn ồ ạt trào ra. Tân Chỉ Cô bảo:

“Người giúp ta đắp thuốc kim sang xong thì liền tự mình đi đi. Nơi này cũng không phải chốn an toàn, đừng để ta làm liên lụy đến người”.

Niép Ẩn Nương đáp:

“Ứng phó địch nhân thế nào, cái này cứ chờ từ từ rồi hẵng thương lượng. Lão tiền bối, trên người có thuốc kim sang không?”

Tân Chỉ Cô ngăn người ra rồi hỏi:

“Người không có thuốc kim sang sao?”

Thuốc kim sang vốn là dược phẩm thông dụng nhất mà các nhân sĩ võ lâm thường chuẩn bị, thế nhưng lần này nhân vì đột biến bất ngờ, Tân Chỉ Cô không kịp mang theo túi thuốc thì đã liền bị Linh Sơn phái vây công. Niép Ẩn Nương giật mình kinh hãi nói:

“Thế này thì thật xui, kim sang dược của vân bối sớm đã, sớm đã...”

Tân Chỉ Cô đột nhiên tỉnh ngộ hỏi:

“Kim sang dược của người sớm đã bị Sử Triều Anh khám xét rồi lấy đi phải không?”

Niép Ẩn Nương vốn không muốn nhắc đến chuyện này mà khích động bà, nhưng Tân Chỉ Cô lại nói ra trước.

Niép Ẩn Nương chỉ có thể gật gật đầu đáp rằng:

“Cái này cũng không trách được lệnh đồ, vân bối đã trở thành tù binh của cô ta, dĩ nhiên cô ta phải khám xét trên mình vân bối mang theo thứ gì”.

Tân Chỉ Cô thở dài một hơi rồi than rằng:

“Không ngờ đồ đệ mà ta thương yêu nhất, trong lúc ta gặp nguy nan, vậy mà không đến cứu viện, ngược lại người đối với ta lại quan tâm săn sóc. Ta thực sự hối hận...”

Niép Ẩn Nương thúc thủ vô sách, không biết phải an ủi bà ta như thế nào. Tân Chỉ Cô lại hỏi:

“Người có biết phong huyết chỉ huyết không? Cái này rất dễ học, ta dạy người. Người mang chân lực ngưng tụ vào đầu ngón tay, trước tiên điểm vào ‘Thần Đình huyết’ của ta, sau đó điểm vào ‘Linh Tàng huyết’. Mỗi lần điểm huyết đạo thì liền lập tức thôi cung quá huyết giúp ta. Thủ pháp thôi cung quá huyết người có hiểu không?”

Niép Ẩn Nương đáp:

“Cái này thì còn biết”.

Nguyên lai phương pháp “Phong huyết chỉ huyết” mặc dù đơn giản, nhưng phải biết được y lý, mới biết được ứng với những vết thương nào thì điểm vào những huyết đạo nào.

Thủ pháp “Phong huyết chỉ huyết” rất dễ học, thế nhưng nàng đã kịch chiến nửa ngày trời, khí lực cũng suy giảm, không dễ gì mang chân lực ngưng tụ vào đầu ngón tay. Sau khi phong huyết chỉ huyết xong cho Tân Chỉ Cô thì cũng mệt mỏi vô tả. Tân Chỉ Cô bảo:

“Người mang thất mã này của ta đi, rồi nhanh bỏ chạy, không thể tiếp tục chiếu cố ta nữa”.

Bà ta muốn Niép Ẩn Nương mang thất mã đó đi là muốn cho nàng giữa đường tiện bề thay ngựa, hai thất mã đều là thần cầu, thoát hiểm càng chắc chắn hơn.

Niép Ẩn Nương ôm Tân Chỉ Cô lên lưng ngựa rồi nói:

“Chúng ta cùng đi!”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Không, ta đã không thể tiếp tục rong ruổi đường dài được nữa”.

Niếp Ân Nương bảo:

“Văn bối biết, phía trước có một ngôi phá miếu, văn bối đưa người đến đó dưỡng thương”.

Rồi nàng không chờ nói thêm, lập tức đưa Tân Chỉ Cô lên đầu núi, ôm bà ta vào trong phá miếu.

Đây là Được Vương Miếu do các hộ thợ săn trên núi cung phụng, các hộ thợ săn trên núi bị bắt đi làm lính, hoặc đã bỏ chạy vào mãi trong rừng sâu, Được Vương Miếu cũng vì vậy mà đoạn mất hương hỏa, không người tu sửa, rách nát tan hoang. Niếp Ân Nương cất lấy một bó cỏ tranh để quét dọn mạng nhện, làm sạch một khoảng rồi để Tân Chỉ Cô xuống, sau đó mới đi ra ngoài tìm thực vật, nàng sợ Tân Chỉ Cô bị xâm hại nên không dám đi xa, may mắn lúc đó đúng là lúc hoàng hôn các loài chim đều về tổ, Niếp Ân Nương không có khí lực để săn dã thú, nhưng công phu ám khí thì vẫn còn dùng được, nàng dụng viên đá bắn rơi hai con chim nhỏ, lại hái một vài quả dại không biết tên, nhưng quả dại lại có mùi thơm, đoán chừng là có thể dùng ăn được.

Tân Chỉ Cô đang khoanh chân vận công, trên đầu có một lớp bạch khí mờ mờ, thấy Niếp Ân Nương quay lại, hai mắt liền mở ra, thở dài nói:

“Niếp cô nương, ta đã không xong rồi. Người còn không sớm tự mình bỏ đi”.

Nguyên lai là bà ta thử thực hành thổ nạp, phát giác mình bị nội thương trầm trọng, chẳng thể dựa vào công lực bản thân mình mà trị liệu được, tối đa cũng chỉ thoi thóp hơi tàn mà thôi.

Niếp Ân Nương bảo:

“Văn bối mang đến cho người mấy trái cây, tiên bối xem còn có thể ăn được không?”

Tân Chỉ Cô mới nhìn thì vừa kinh lại vừa hỉ, nguyên lai đây chính là loại quả dại có khả năng được dụng, có công năng hóa ứ sinh cơ, chính hợp với bà ta cần dùng. Tân Chỉ Cô ăn xong vài quả dại, tinh thần phần chấn hơn rất nhiều, lại liền khoanh chân vận công, nhưng chỉ qua một hồi thì lại mở hai mắt, thở dài bảo:

“Văn là không được. Ta bị thương quá nặng, chân khí chỉ có thể ngưng tụ từng chút một, tối thiểu cần phải bảy tám ngày mới có thể hành động như thường. Thanh Minh Tử hửn biết ta thụ thương, nhất định sẽ đến lục soát núi. Sao người có thể mạo hiểm ở nơi phệ miếu này bởi ta bảy tám ngày được? Niếp cô nương, người sớm chạy đi, cầu người mang tin tức nói cho Không Không Nhi, nói cho huynh ấy biết cứu nhân của ta là ai, bảo huynh ấy giết sạch đám yêu nghiệt Linh Sơn phái cho ta, không chừa một tên nào!”

Bà ta nhớ đến Không Không Nhi, mặc dù trong miệng thì nói rất hung ác, nhưng trong lòng lại là một mảng chua xót, không nhịn được nước mắt lăn lăn rơi.

Niếp Ân Nương nghe thấy bà ta không bị nguy hiểm tính mệnh thì thực sự lại hoan hỉ cho bà ta, nàng bảo:

“Lão tiên bối an tâm tĩnh dưỡng, địch nhân dĩ nhiên sẽ soát núi, nhưng sư đệ của văn bối cũng sẽ đi tìm văn bối. Chờ thân thể của người mạnh lại, sư đệ của văn bối cũng đến, khi đó sẽ cùng đi”.

Tân Chỉ Cô than rằng:

“Ta cả đời chỉ biết sinh cường sát nhân, hôm nay lần đầu mới biết cái đáng khâm phục của hiệp nghĩa! Niếp cô nương, người không chỉ là ân nhân mà còn là thầy tốt bạn hiền của ta”.

Niếp Ân Nương bảo:

“Lão tiên bối nói vậy thật xấu hổ cho văn bối. Văn bối bất quá chỉ làm những việc nên làm, sao dám nói đến hai chữ hiệp nghĩa?”

Tân Chỉ Cô nói:

“Sư đệ của người là người rất tốt, so với Mưu Thế Kiệt thì hơn nhiều. Ồ, người so với đồ đệ ta cũng hơn trăm lần”.

Đang lúc nói chuyện, chợt thấy có tiếng bước chân tiến lại, Tân Chỉ Cô giật mình kinh hãi, vội vàng bảo khẽ rằng:

“Chỉ sợ là Thanh Minh Tử đến, người nhanh nấp đi”.

Người kia đến cực kỳ nhanh, Niếp Ẩn Nương vừa nhướng mắt nhìn ra thì đã nghe thấy “rầm” một tiếng, người kia đã đập tung cửa miếu, bước vào quát rằng:

“Ai ở chỗ này?”

Thanh âm thập phần chói tai.

Niếp Ẩn Nương giật mình kinh hãi, định thần nhìn lại, chỉ thấy là một hán tử cầm nhon đầu bết, trông giống hệt một con tinh tinh đứng trước mặt nàng, người này chẳng phải ai khác mà chính là Tinh Tinh Nhi.

Tinh Tinh Nhi so với Thanh Minh Tử càng khó đối phó hơn, Niếp Ẩn Nương đang lúc thất kinh thì nghe thấy Tân Chỉ Cô đã quát lên:

“Hay lắm, ta tưởng là ai, nguyên lai là thằng khỉ con nhà người! Người còn thiếu ta một bạt tai, đến thật đúng lúc, nhanh bước lên đây nhận của ta ba chưởng!”

Tinh Tinh Nhi bỗng nhiên nhìn thấy Tân Chỉ Cô thì so với Niếp Ẩn Nương còn kinh sợ gấp cả trăm lần! Hấn sợ bị Tân Chỉ Cô đánh, sợ rằng chạy chậm một bước sẽ bị bà ta truy được, cho nên nào còn dám lưu lại? Tinh Tinh Nhi khinh công trác tuyệt, trong nháy mắt đã chạy không còn thấy tăm hơi.

Niếp Ẩn Nương vỗ tay cười lớn nói:

“Cô cô, người dọa Tinh Tinh Nhi mất mật rồi!”

Tân Chỉ Cô sắc mặt nhợt nhạt, bỗng nhiên thở ra một ngụm máu tươi.

Niếp Ẩn Nương vội vàng đến đỡ bà, lo lắng hỏi:

“Cô cô, người thế nào rồi?”

Tân Chỉ Cô hỏn hển hắt ra một hơi rồi nói:

“Đây chỉ có thể tạm thời gạt hấn, Tinh Tinh Nhi cũng là một đại hành gia, sau khi hoảng hốt qua đi, nhất định hấn sẽ khám phá ra! Nhân cơ hội hấn còn chưa quay lại, người nhanh bỏ chạy đi!”

Niếp Ẩn Nương nào chịu bỏ rơi Tân Chỉ Cô thân đang trọng thương mà không lý tới.

Tân Chỉ Cô dự đoán rất chuẩn xác, Tinh Tinh Nhi chạy được một đoạn, hoảng hốt hơi bớt, quả nhiên liền nổi nghi ngờ, “Tân Chỉ Cô toàn thân đầm máu, mặc dù có thể là máu của người khác bị mụ ta giết dính vào, thế nhưng nếu như mụ ta không bị thụ thương thì vì sao thấy ta bỏ chạy lại không rượt theo? Còn nữa, giọng nói của mụ ta cũng lộ ra có điểm trung khí không đủ! Ha ha, nếu như mụ ta thực sự bị thụ thương thì đây chính là cơ hội tuyệt hảo cho ta báo thù”.

Đúng là:

Trùng điệp hiểm nguy còn chưa hết

Ngoan tâm lạt thủ muốn thừa cơ.

[1] tức Bồn địa: lòng chảo, chỗ trũng, vũng trũng.

[2] tức Tiểu phúc: bụng dưới.

[3] tức U lâm: rừng sâu vắng vẻ.

35. Chương 35: Cứu Mệnh Được Thành Thôi Mệnh Được - Vô Tình Kiếm Ngộ Hữu Tình Nhân

Tân Chỉ Cô đang khuyên Niếp Ân Nương chạy trốn, chợt nghe thấy một tiếng “lạch cạch”, một viên đá rơi xuống đất. Nguyên lai là Tinh Tinh Nhi đã nửa đường quay trở lại, nhưng trong lòng còn có mấy phần khiếp sợ, cho nên trước tiên ném một viên đá vào thăm dò.

Tân Chỉ Cô liền phá lên cười nói:

“Thằng khỉ con, ngươi không cần phải lén la lén lút thám thính nữa, vào đây ngồi đi. Sư huynh ngươi đang ở chỗ này chờ ngươi đó, y đi lấy nước uống cho ta rồi sẽ lập tức quay trở lại!”

Tinh Tinh Nhi lại càng thất kinh, vội vàng nhảy lên một thân cây cao trốn núp, trước tiên nhìn xem động tĩnh.

Tân Chỉ Cô đẩy Niếp Ân Nương gấp giọng bảo:

“Đoạt ngựa!”

Niếp Ân Nương nói:

“Được, chúng ta cùng chạy”.

Nàng nghĩ rằng mặc dù Tân Chỉ Cô thụ thương không thể cưỡi ngựa, thế nhưng cầm cự một hồi còn có thể được, cho dù bệnh thể có tăng thêm nhưng cũng còn hơn rơi vào tay Tinh Tinh Nhi

Nào ngờ Tân Chỉ Cô trong tình thế cấp bách mà dụng lực, cái đẩy này không có làm lay động Niếp Ân Nương mà thân mình thì lại ngã nhào xuống. Niếp Ân Nương đang muốn đến ôm bà dậy thì Tinh Tinh Nhi đã hô hố cười lớn, lại lần nữa tiến vào cửa miếu.

Đến lúc này Tinh Tinh chẳng những biết Tân Chỉ Cô xác thực bị trọng thương, hơn nữa còn biết lời bà ta tất cả đều là nói dối, thử nghĩ nếu Không Không Nhi thực sự cùng một chỗ với bà ta thì bà ta há còn phải chạy trốn sao? Tinh Tinh Nhi liền làm trò mèo con vờn lão chuột, đắc ý vô cùng, hắc ha hắc cười nói:

“Ngươi là sư tẩu của ta, ta thấy chẳng cần gặp sư huynh gặp người cũng vậy. Được rồi, nể mặt sư huynh ta, ta cũng không nghĩ sẽ làm khó ngươi, nhưng thiếu nợ thì phải trả tiền, đó là thiên công địa đạo, ta cũng không cần đòi ngươi phần lợi tức, một bạt tai của ngươi thì trả lại cho ngươi một bạt tai là được”.

Hắn xắn tay áo lên làm bộ làm tịch, từng bước từng bước đi đến, cố ý trước khi bạt tai Tân Chỉ Cô thì vũ nhục bà một trận.

Niếp Ân Nương cũng không kìm chế được, nàng rút kiếm ra khỏi bao, một chiêu “Ngọc Nữ Toa Đầu” thành linh hướng Tinh Tinh Nhi đâm tới. Tinh Tinh Nhi cười khẩy nói:

“Ngươi không phải là con gái của Niếp Phong sao? Hay lắm, cha ngươi mang binh đánh Mưu Thế Kiệt, đoán rằng Mưu Thế Kiệt cũng sẽ không muốn ngươi nữa, ta vừa lúc bắt ngươi làm lễ vật. Ngươi trước tiên nằm xuống một bên đi”.

Tinh Tinh Nhi ồng tay áo phất một cái, dẫn mũi kiếm của Niếp Ân Nương ra, vươn ngón tay nhào người lập tức điểm tới huyệt đạo nàng. Hắn sớm đã biết tin tức Mưu Thế Kiệt cùng Sử Triều Anh thành hôn, nhưng cũng biết Niếp Ân Nương là tình nhân cũ của Mưu Thế Kiệt, chỉ sợ Mưu Thế Kiệt còn chưa thể quên được tình xưa, cho nên hắn cũng không dám thực sự đả thương Niếp Ân Nương, chỉ muốn điểm trúng ma huyệt của nàng, bắt nàng nằm đó, chờ sau khi đối phó với Tân Chỉ Cô sẽ mang nàng đi.

Nào ngờ Niếp Ân Nương mấy ngày gần đây, cùng với Phương Ích Phù sớm tối ở chung, kiếm pháp cũng có tiến bộ rất nhiều, tại thêm tình thế cấp bách mà liều mạng, thấy không thể chống lại được, mũi kiếm liền nghiêng ra, lập tức lại cuốn vòng trở lại, Tinh Tinh Nhi khinh địch thái quá nên không điểm trúng huyệt đạo nàng ngược lại cơ hồ bị nàng chặt đứt cả ngón tay.

Tinh Tinh Nhi hốt hoảng rút tay về, hắn giận dữ mắng:

“Xú nha đầu không biết sống chết, người có bao nhiêu bản lĩnh mà dám đối nghịch với ta? Chọc tức ta, ta sẽ rạch một trảo lên mặt người, cho người cả đời không gả được cho ai!”

Tân Chỉ Cô lạnh lùng nói:

“Uy phong quá nhỏ, đi khi vũ một tiểu cô nương nhà người ta!”

Tinh Tinh Nhi thân hình chớp lên liền phóng về phía Tân Chỉ Cô, hắc cũng lạnh lùng bảo:

“Được, người đã nói như vậy, trước tiên ta đánh người một bạt tai, sau đó sẽ thu thập tiểu nha đầu kia. Người là nhân vật sớm đã thành danh, chẳng thể nói rằng ta khi vũ người nha!”

Niếp Ẩn Nương lại bình tĩnh nén nhịn, không hề động nộ, nàng biết rõ võ công của Tinh Tinh Nhi hơn nàng xa, thủ đoạn lại cực kỳ tàn độc hung ác, sớm đã dứt khoát liều mạng, cho nên không tức giận cũng không hoảng hốt, chỉ cần tận hết sức lực, không thẹn với một chữ “Hiệp”.

Tinh Tinh Nhi khinh công so với Niếp Ẩn Nương cao minh hơn cả trăm lần, nếu như ở chỗ rộng rãi giao đấu, Niếp Ẩn Nương quyết không cách gì ngăn cản được hắc, thế nhưng trong ngôi phá miếu này, đâu có được bao nhiêu không gian, Tinh Tinh Nhi muốn vòng qua người Niếp Ẩn Nương thì lại bị Niếp Ẩn Nương thi triển kiếm pháp “Phi Hoa Trục Điệp” ngăn cản y. Bộ kiếm pháp này là tâm huyết cả đời sư phụ nàng Diêu Tuệ thần ni sáng tạo ra, khinh linh phiêu hốt, thích hợp nhất cho nữ tử sử dụng. Tinh Tinh Nhi vừa rồi căn bản không để Niếp Ẩn Nương trong lòng, cũng khinh thường không rút kiếm cùng nàng đối địch, lúc này chỉ bằng vào đôi nhục chưởng, trong lúc vội vàng nên cũng không xông qua được.

Thế nhưng Tinh Tinh Nhi cũng đã cẩn thận thêm vài phần, Niếp Ẩn Nương nếu muốn đâm trúng hắc cũng khó như lên trời. Niếp Ẩn Nương xuất ra một mạch sáu sáu ba mươi sáu kiếm, tấn như gió giạt, thế nhưng ngay cả chéo áo của hắc cũng không chạm đến nổi. Tinh Tinh Nhi chờ cho nàng đâm liên tiếp đến kiếm thứ ba mươi sáu, trong khi nàng đang muốn chuyển sang một bộ kiếm pháp khác thì đột nhiên hắc rút Kim Tinh đoản kiếm ra, quát lớn:

“Người còn không biết tiến thoái, đừng trách ta hạ thủ vô tình!”

Đoản kiếm múa lên một hình bán cung, mũi kiếm chỉ vào huyết đạo trước ngực Niếp Ẩn Nương, thân kiếm quét ngang binh khí của Niếp Ẩn Nương, còn chuôi cuốn tròn lao tới xương sườn nàng, một chiêu ba diệu dụng, tức thì khiến cho Niếp Ẩn Nương chân tay luống cuống.

Tân Chỉ Cô đã định chủ ý, chỉ cần ngón tay của Tinh Tinh Nhi chạm đến bà, bà liền tự đoạn kinh mạch mà quyền sinh, tránh bị hắc lăng nhục. Lúc này thấy Niếp Ẩn Nương không để ý hết thảy, quên thân mình để bảo vệ bà thì không khỏi vừa cảm kích lại vừa xấu hổ, hai hàng nước mắt trào ra. Bà ta được xưng là Vô Tình Kiếm, mặc dù hoàn toàn không phải vô tình, thế nhưng từ sau khi lớn lên thành người, dẫu là lúc thất ý nhất, cũng chưa từng khóc bao giờ, cũng có thể nói là từ ngày bà xuất đạo đến nay, đây là lần đầu tiên bà cảm kích mà trào nước mắt thương xót.

Niếp Ẩn Nương ráng sức chống đỡ được ba chiêu thì đã cạn kiệt khả năng, mắt thấy sẽ liền gặp phải độc thủ của Tinh Tinh Nhi, chợt nghe Tân Chỉ Cô kêu lên:

“Bước ‘Càn’ vị, chuyển ‘Ly’ phương, dùng chiêu ‘Huyền Diệu Hoa Sa’!”

Tinh Tinh Nhi lúc này đang hướng đến “Càn” vị để tiến chiêu, nếu Niếp Ẩn Nương bước “Càn” vị thì có khác nào đưa thân cho hắc đâm, thế nhưng Niếp Ẩn Nương đã không còn biện pháp, cứ nghe theo Tân Chỉ Cô chỉ điểm thì đúng là liều lĩnh tính khó thoát được mạng, nhưng nàng cũng không có thời gian nghĩ ngợi, lập tức ý theo đó mà làm.

Song phương động tác đều nhanh, Niếp Ẩn Nương vừa mới bước đến “Càn” vị thì Tinh Tinh Nhi đã từ “Càn” vị đạp lên một bước chuyển qua “Càn” phương. Vừa đúng lúc vượt qua bên mình hắc, Niếp Ẩn Nương liền hoành kiếm chém ra một chiêu “Huyền Diệu Hoa Sa”, chiêu này dùng cực kỳ hợp lý, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi đâm không tới Niếp Ẩn Nương, nhưng trường kiếm của Niếp Ẩn Nương lại chém đến cánh tay hắc. Tinh Tinh Nhi giật mình thất kinh, trong lúc cấp tốc vội vàng xoay eo bước ra một bước,

thân mình còn chưa ổn định thì đã thấy mũi kiếm sáng choang trở đến trước ngực. Nguyên lai là Niếp Ẩn Nương từ “Càn” vị chuyển qua “Ly” phương, lại vừa vịn đúng chỗ Tinh Tinh Nhi đặt chân mà điểm tới. Tinh Tinh Nhi hóp ngực căng bụng, thật chặt vật mới tránh được kiếm này của Niếp Ẩn Nương, nhưng y cũng bị chém đứt một mảnh áo.

Tân Chỉ Cô than:

“Đáng tiếc, đáng tiếc!”

Nguyên lai đương kim thể gian, Tân Chỉ Cô là cao thủ kiếm thuật hàng đầu, chỉ luận về tạo nghệ kiếm thuật, có thể đủ sánh ngang hàng với mấy người Ma Kính lão nhân, Diệu Tuệ thần ni. Bà ta lại từng cùng với Không Không Nhi luận bàn với nhau, đối với kiếm pháp độc môn “Viên Công kiếm pháp” của Không Không Nhi cũng cực kỳ am tường, cho nên lúc này chiêu số Tinh Tinh Nhi xuất ra sớm đã nằm trong dự liệu của bà. Đáng tiếc Niếp Ẩn Nương công lực không đủ, mặc dù được bà chỉ điểm, chế trụ tiên cơ, thế nhưng còn chưa có thể đả thương được Tinh Tinh Nhi.

Nhưng mặc dù như vậy, Niếp Ẩn Nương dù sao cũng đoạt được tiên cơ, thay đổi tình thế. Nên biết cao thủ tỷ kiếm, tranh giành nhau từng chút một, Tinh Tinh Nhi mỗi lần phát chiêu đều bị Tân Chỉ Cô dự liệu trước mà hô cách phá giải, Niếp Ẩn Nương mỗi chiêu đều là tiên phát chế nhân, Tinh Tinh Nhi đương nhiên là liên chụ thua thiệt nhiều.

Tinh Tinh Nhi bị người chế trụ mọi đường, hiểm cảnh phát sinh, hấn tức giận kêu lên:

“Tân Chỉ Cô, ngươi ra đây!”

Tân Chỉ Cô không thêm lý đến hấn, chỉ không ngừng chỉ điểm cho Niếp Ẩn Nương. Niếp Ẩn Nương cười nhạt nói:

“Ngay cả ta ngươi cũng đánh không lại, sao xứng đáng động thủ cùng Tân lão tiên bối?”

Cao thủ giao đấu, tối kỵ là tức giận, Niếp Ẩn Nương chính là đang có ý khiêu khích cho hấn nổi nóng, trong tiếng cười nhạt, nàng lại phóng qua một kiếm, đâm sát qua bên sườn Tinh Tinh Nhi. Nếu không phải Tinh Tinh Nhi tránh né nhanh nhẹn thì xương sườn suýt chút nữa đã bị đâm gãy.

Tinh Tinh dần lửa giận xuống, hấn cẩn thận ứng phó mấy chiêu, đột nhiên sinh ra một kế, đầu vai khẽ lung lay, Tân Chỉ Cô liền kêu lên:

“Bước càn phương, dùng chiêu ‘Kim Châm Độ Kiếp’!”

Nào ngờ Tinh Tinh Nhi chợt dừng thân bất động, kiếm của Niếp Ẩn Nương đâm vào khoảng không, Tân Chỉ Cô muốn chỉ điểm lại thì cũng chậm mất một bước, chỉ nghe một tiếng “choang”, Tinh Tinh Nhi đã chấn bay trường kiếm của Niếp Ẩn Nương, tiếp theo “xoẹt” một tiếng, cánh tay trái vươn ra, chụp rách miếng lót vai của Niếp Ẩn Nương, chỉ cần trảo thủ tiến thêm nửa phân nữa thì xương tỳ bà sẽ bị hấn chụp vỡ, khi đó đầu có võ công cao cường đến bao nhiêu thì cũng phải thành phế nhân.

Đúng thời khắc nguy hiểm cận kề, Niếp Ẩn Nương tự không còn cầu may mắn gì nữa thì không ngờ Tinh Tinh Nhi đột nhiên rút tay lại, quát lên:

“Đi ám toán trộm, còn tính là hảo hán cái gì nữa?”

Niếp Ẩn Nương thần tình kinh khiếp chưa ổn định lại, chỉ thấy trước mặt đột nhiên xuất hiện thêm một người, Niếp Ẩn Nương mừng như điên kêu lên:

“Khắc Tà, đệ đến rồi!”

Tiếng vừa vang ra thì có một âm thanh tiếp theo nói:

“Niếp tỷ tỷ, muội cũng đến đây!”

Tiếng đến người đến, Sử Nhược Mai cũng rào bước tiến vào cửa miếu.

Nguyên lai Đoàn, Sử hai người chính là đang đi tìm Niếp Ẩn Nương mà đến. Sử Nhược Mai cùng Niếp Ẩn Nương tình như tỷ muội, từ sau khi chia tay nàng luôn không yên tâm, vừa đúng lúc Thiết Ma Lặc cũng muốn phái người mang giúp một bức thư tay đến trao cho Mưu Thế Kiệt, lần cuối cùng khuyên y quay đầu, cũng là tận hết đạo bằng hữu. Đoàn Khắc Tà biết được tâm sự của Sử Nhược Mai, liền xin Thiết Ma Lặc được đi làm việc đó, rồi mang Sử Nhược Mai cùng đến U Châu, bọn họ còn chưa biết chuyện Niếp Ẩn Nương đã đến Thổ Cốc Bào tư hội với Mưu Thế Kiệt, nhưng nghĩ rằng Niếp Phong muốn linh binh đến U Châu bình loạn, Niếp Ẩn Nương ở trong quân của phụ thân mình, nhất định sớm muộn bọn họ cũng đến U Châu tương kiến. Đây đúng là nhất cử lưỡng tiện. Thiết Ma Lặc vốn có điểm e ngại tính khí của Đoàn Khắc Tà không hợp, đến U Châu rồi, khả năng sẽ cùng gây sự với Mưu Thế Kiệt, nhưng ngoài Đoàn Khắc Tà ra thì không có người thứ hai thích hợp hơn đưa thư đến cho Mưu Thế Kiệt, cho nên cũng chỉ đành để cho chàng đi. Về phần bản thân Thiết Ma Lặc thì cùng với đám người Đỗ Bách Anh, Tân Thiên Hùng quay lại Phục Ngưu sơn xử lý chuyện do Mưu Thế Kiệt mà dẫn đến lục lâm chia rẽ.

Thất mã của Đoàn, Sử hai người đều là ngựa tốt của Tần Tương tặng cho, vượt núi qua sông như đi trên đất bằng, ngày hôm đó bọn họ đến cách Thổ Bảo Cốc chừng ba mươi dặm thì gặp phải mấy tên lính đầu tiên từ trong Thổ Bảo Cốc chạy ra, biết được phía trước đã xảy ra chiến tranh, liền lập tức tránh khỏi đường lớn, chọn đường tắt theo sơn đạo mà đi, rồi đi qua ngôi phá miếu này thì nghe thấy bên trong có tiếng binh khí đang giao chiến, lại nhận ra hai thất tuần mã bên ngoài miếu là tuần mã của Phương Ích Phù và Niếp Ẩn Nương do Tần Tương tặng. Đoàn, Sử hai người đại kinh, lập tức xuống ngựa, vội vàng tiến vào trong miếu xem rốt cuộc là thế nào.

Nhưng Tinh Tinh Nhi mới nghe thấy tiếng vạt áo thì biết ngay người đến là cao thủ, quyết không kém mình, cao thủ khi đối địch sợ nhất là bị người ám toán sau lưng, cho nên khi đó mặc dù ngón tay của Tinh Tinh Nhi đã chạm đến xương tỳ bà của Niếp Ẩn Nương nhưng cũng chưa kịp bóp võ.

Hắn cả kinh, liền vội vàng quay đầu lại, lúc này mới nhận ra là Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Ai ám toán người vậy? Hừm, người ở nơi này khi vũ nữ tử đã bị thụ thương, quả thực là hèn hạ vô sỉ, còn dám nói chuyện anh hùng luận bàn hảo hán gì đó với ta sao?”

Sử Nhược Mai bước lên giữ Niếp Ẩn Nương ổn định lại, Niếp Ẩn Nương dường như vừa từ quỷ môn quan đào thoát trở lại, lúc này mới bắt đầu biết sợ hãi, toàn thân nhũn ra ngã gục trong lòng Sử Nhược Mai. Sử Nhược Mai nói:

“Khắc Tà, huynh xuyên thủng xương tỳ bà của lão hồ tôn này đi, để trút giận cho Niếp tỷ tỷ!”

Tinh Tinh Nhi mặt đỏ đến mang tai, hấn giận dữ nói:

“Khắc Tà, người quả thực mục vô tôn trưởng, ta xấu tốt gì thì cuối cùng vẫn là sư huynh người, người dám trước mặt nhục mạ ta!”

Tân Chỉ Cô cười bảo rằng:

“Hay, cái này đúng là tuyệt diệu vô cùng, người không đụng phải sư huynh thì đụng phải sư đệ cũng như nhau”.

Đoàn Khắc Tà cũng giận giữ quát:

“Câm miệng, người ba lần bốn lượt muốn hại mạng ta, còn muốn ta xem người là sư huynh sao?”

Tinh Tinh Nhi quát:

“To gan! Ta là sư huynh người, ta có thể quản giáo người, đó đâu phải thực sự muốn lấy tính mạng người? Niệm tình người niên ấu vô tri [1], ta cũng không chấp nhất với người, được rồi, nếu người không phục, cứ việc cáo tố với đại sư huynh, ta đi tìm đại sư huynh đến đây”.

Lời này của Tinh Tinh Nhi thực là ngoài mạnh mà trong sợ, cái gọi là đi tìm Không Không Nhi thực ra là cái có che đậy cho y đào tẩu mà thôi.

Tân Chỉ Cô cười khẩy nói:

“Người không cần hao tâm tổn sức đi tìm đại sư huynh người nữa, Không Không Nhi cũng đang đi tìm người đó. Y đã hẹn với ta vài ngày sau sẽ đến đây. Người hãy bồi sư đệ của người ở đây vài ngày”.

Đoàn Khắc Tà càng nghĩ càng tức giận liền rút kiếm khỏi bao, rồi nói:

“Tinh Tinh Nhi, người lại có thể mặt dày tự nhận mình là đệ tử của bốn môn, người phản bội sư môn, kết giao phỉ loại, làm điều ngang ngược, không ác không làm, sư nương sớm đã có lệnh, lệnh cho đại sư huynh mang đầu người về, đại sư huynh niệm tình đồng môn mà nhiều lần thủ hạ留情, không đành lòng tru lục người. Những chuyện này, người cho là ta không biết hay sao? Được, bây giờ ta nể mặt đại sư huynh, không lấy tính mạng người, người hãy tự phế võ công đi!”

Trong võ lâm có một quy củ mà mọi người đều đồng lòng đó là với kẻ phản bội bốn môn, có thể dùng hình phạt tự phế võ công để biểu thị hối tội, tránh bị tru lục. Cho nên Đoàn Khắc Tà mới nói như vậy.

Tinh Tinh Nhi then quá hóa giận, hấn rống to mắng:

“Người ý được sư nương sủng ái, dám khẩu xuất cuồng ngôn, hừ, cho dù Tinh Tinh Nhi ta vi phạm môn quy, muốn chính đồn môn phong cũng chưa đến lượt người!”

Kim Tinh đoán kiếm dương không lấp lánh, làm như liền muốn lao đến phía Đoàn Khắc Tà, đột nhiên hấn búng thân xê người, mặt đối diện với Đoàn Khắc Tà nhưng lại trở tay hướng Sử Nhược Mai chụp đến, ý muốn thừa lúc bất phòng là bắt lấy Sử Nhược Mai vào tay dùng làm con tin.

Tinh Tinh Nhi sớm đã nhìn chuẩn phương hướng của Sử Nhược Mai, mặc dù là trở tay chụp lại, nhưng sau lưng tựa như mọc ra con mắt, không sai lệch chút vào, vốn có thể nhất cử thành công, nào ngờ Tân Chỉ Cô cực kỳ lão luyện, mỗi động tác của Tinh Tinh Nhi đều nằm trong ý liệu của bà, ngay khi Tinh Tinh Nhi dương đoản kiếm, thân hình vừa nhấc lên, Tân Chỉ Cô đã nhìn ra mưu đồ của hấn liền lập tức hô:

“Sử cô nương, tránh ra!”

Lời còn chưa dứt, chỉ nghe “xoạt” một tiếng, y phục của Sử Nhược Mai đã bị Tinh Tinh Nhi xé rách mất một mảnh, may mắn là nàng đã tránh ra một bước, không bị hấn chụp trúng.

Đoàn Khắc Tà thân pháp nhanh như chớp, nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, trảo thứ hai của Tinh Tinh Nhi còn chưa chụp xuống thì Đoàn Khắc Tà đã lướt đến. Chàng nhân vì kinh nghiệm bản thân chưa đủ, nên chưa đề phòng Tinh Tinh Nhi lại làm như vậy, suýt nữa khiến Sử Nhược Mai chịu tổn hại, trong lòng vừa giận vừa tức, hạ thủ không còn留情 nữa, một kiếm nhắm Tinh Tinh Nhi chém đến.

Chiêu này của Đoàn Khắc Tà tên gọi là “Long Môn Địch Lãng”, trong chiêu chứa chiêu, trong thức chứa thức, kiếm quang giăng phủ tứ phía, lập tức tựa như sóng ba đào tầng tầng lớp lớp nổi lên, cuộn cuộn cuốn về phía trước. Mũi kiếm rung động, không khí bị kích động phát ra âm thanh như tiếng huyết gió! Tinh Tinh Nhi không khỏi trong lòng chấn động, “Mới cách xa chưa đầy một tháng mà công thực tên tiểu tử này lại tăng tiến như vậy!”

Hai người thân pháp đều nhanh đến cực điểm, Tinh Tinh Nhi đã quen kinh qua chiến trận, hơn về mặt kinh nghiệm lão luyện, chờ đến khi mũi kiếm của Đoàn Khắc Tà sắp đâm tới, hấn đột nhiên lật cổ tay, một chiêu “Kim Điều Triển Xí” xuất ra, Kim Tinh đoán kiếm phóng nghiêng mà chém ra, một chiêu này khi hấn đã cân nhắc, tuyệt diệu vô cùng, chỉ nghe “choang” một tiếng, song kiếm tương giao, Kim Tinh đoán kiếm của Tinh Tinh Nhi đè xuống hóa giải thế công của Đoàn Khắc Tà, đồng thời mượn cổ lực đạo mà chàng công đến, bay mình lướt ra ngoài một trượng.

Đoàn Khắc Tà quát:

“Chạy đi đâu?”

Như bóng theo hình, chàng phóng theo một kiếm nhằm hậu tâm Tinh Tinh Nhi đâm tới, Tinh Tinh Nhi mặc dù chỉ mới hóa giải một chiêu của Đoàn Khắc Tà, vậy mà cổ tay cũng ê ẩm, lần này không dám nghênh tiếp nữa, mới nghe thấy tiếng lợi kiếm xé gió hấn liền lập tức “Di Hình Hoán Vị”, hư hoảng một chiêu, dẫn khai mũi kiếm của Đoàn Khắc Tà. Nhưng Đoàn Khắc Tà đã chắn mất cửa ra.

Tinh Tinh Nhi nói:

“Ta niệm tình đồng môn, không đành thủ túc tương tàn, người lại cho rằng ta thực sợ người sao?”

Đoàn Khắc Tà cười lạnh:

“Mấy lần trước sao không thấy người niệm tình đồng môn vậy?”

Tinh Tinh Nhi đang muốn dụ cho chàng nói chuyện, bỗng dưng hắt dăm ra một kiếm, một chiêu này đã tập kích bảy chỗ huyết đạo của Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà đã bị hờm một lần, lần này đâu có thể nào còn bị mắc lừa, chàng tuy miệng đang nói nhưng mắt lại chú ý đến mũi kiếm của Tinh Tinh Nhi, địch mới động thì ta liền động, cũng sử ra cùng loại chiêu số ‘thích’ huyết đạo như Tinh Tinh Nhi, nhưng trong một chiêu của chàng lại liên tiếp dăm tới chín nơi huyết đạo của hắn, thủ pháp thích huyết so với Tinh Tinh Nhi thì cao hơn một bậc.

Thủ pháp thích huyết của “Viên Công kiếm pháp” là võ học nhất tuyệt, cảnh giới tối cao chính là trong một chiêu dăm tới chín nơi huyết đạo, trước nay chỉ có một mình Không Không Nhi có thể đạt tới cảnh giới như vậy. Tinh Tinh Nhi không khỏi giật mình kinh hoảng, một chuỗi âm thanh kim thiết giao nhau vang lên, hai thanh bảo kiếm chạm nhau bảy lần, Tinh Tinh Nhi còn phải tránh né Đoàn Khắc Tà dăm tới hai chỗ huyết đạo nữa, mặc dù né được nhưng cũng thập phần chật vật.

Hai người đồng môn đều quen thuộc chiêu số của đối phương, trong lúc nhất thời khó phân thắng phụ. Nhưng Đoàn Khắc Tà vô luận là công lực hay kiếm pháp đều cao hơn Tinh Tinh Nhi một bậc, sau khi chiếm được thượng phong, Tinh Tinh Nhi chỉ có thể miễn cưỡng đỡ chiêu.

Sử Nhược Mai thấy Đoàn Khắc Tà cầm chắc chiến thắng, liền an tâm, lúc này mới chú ý đến Tân Chỉ Cô.

Nàng sớm đã biết Tân Chỉ Cô là sư phụ của Sử Triều Anh, đối với bà ta vốn không có hảo cảm gì, nhưng vừa rồi toàn nhờ vào bà ta đề tỉnh mới thoát khỏi độc thủ của Tinh Tinh Nhi, đối với bà ta cũng không khỏi cảm kích, bèn bước lên cảm tạ.

Tân Chỉ Cô than rằng:

“Đồ đệ của ta đối với người không phải, người không trách ta, ta đã thấy tự xấu hổ rồi”.

Sử Nhược Mai không biết tiền nhân hậu quả ra sao, thì rất lấy làm kỳ lạ, “Người này vốn tính tình quái gở, thế nào lại thay đổi tính nết như vậy?” Niếp Ẩn Nương đang định nói thì nghe thấy tiếng bước chân người, lại có hai người bước đến.

Hai kẻ mới đến là hai tên đầu đà, một già một trẻ, xem tướng mạo đều là người Hồ. Đầu đà trẻ tuổi hơn là một trung niên hán tử dáng người gầy dẹt, một thân y phục màu xanh, ánh mắt âm u đáng sợ, Niếp Ẩn Nương nhận ra hắn chính là chương môn đệ tử của Linh Sơn phái, cũng là kẻ hôm đó phát động đồng môn vây công Tân Chỉ Cô, tức Thanh Minh Tử. Còn lão đầu đà kia thì không biết là ai, nhưng thấy hắn cả mặt hồng hào thân cao hơn hẳn người thường, song mục lấp lánh hữu thần, mới trông là biết cao thủ có nội công thâm hậu, chỉ sợ còn cao hơn Thanh Minh Tử.

Tân Chỉ Cô sắc mặt chợt biến, lập tức lại ha hả cười rằng:

“Nguyên lai là Linh Thử thượng nhân giá lâm, xin thứ cho ta không nghênh tiếp. Hôm nay ta có thể gặp được già trẻ lớn bé của quý phái, thực là may mắn làm sao!”

Niếp Ẩn Nương nhận ra Thanh Minh Tử đã thất kinh không ít, bây giờ lại nghe thấy lão đầu đà này chính là Linh Thử thượng nhân sư phụ của Thanh Minh Tử, là đệ nhất cao thủ trong tà phái, thì càng sợ đến cứng người. Trong lòng ngậm thở dài một hơi than, “Thực sự là phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí. Chúng ta bên này chỉ đến có Đoàn Khắc Tà, bên chúng lại cả sư đồ Linh Thử lão quái cùng đến, như vậy biết làm sao bây giờ?”

Tinh Tinh Nhi cũng giật mình, mừng khôn kể xiết, hắn liền vội vàng bảo:

“Thanh Minh đạo huynh, ta đang muốn bắt yêu phụ làm tổng lễ cho huynh, tên sư đệ này của ta lại giữa đường cản trở, đến nỗi ta không thể đắc thủ được, thật là xấu hổ!”

Nguyên lai Tinh Tinh Nhi chưa từng gặp qua Linh Thửu thượng nhân, nhưng với Thanh Minh Tử lại là bằng hữu lâu năm, trước đây cùng nhận lễ vật của Sử Triều Nghĩa. Chuyện Thanh Minh Tử cùng Tân Chỉ Cô kết cừ oán, Tinh Tinh Nhi cũng sớm đã biết. Ngược lại Thanh Minh Tử thì không biết Tinh Tinh Nhi với Tân Chỉ Cô cũng có hiềm khích, chỉ nghĩ hấn quả nhiên vì mình mà báo cừ, lần tìm đến ngôi phá miếu này, trong lòng có chút cảm kích.

Đoàn Khắc Tà mắt không hề chớp, đối với việc sư đồ Linh Thửu thượng nhân đến làm như không nhìn thấy, những lời trong miệng Tinh Tinh Nhi nói ra cũng không thêm nghe, tay không hề chậm một chút nào.

Đoàn Khắc Tà một kiếm lại nối tiếp một kiếm, Tinh Tinh Nhi vừa mới nói được mấy câu thì nghe “xoẹt” một tiếng, trên mình Tinh Tinh Nhi đã bị trúng một kiếm. Kiếm này của Đoàn Khắc Tà không có ý lấy mạng hấn, chỉ là thi triển thủ pháp kiếm tiên [2] thích huyết, Tinh Tinh Nhi kinh nghiệm lão luyện, mới thấy kiếm khí xuyên vào da thịt thì liền vội vàng hóp ngực trương bụng, mũi kiếm đâm lệch “Dương Cốc huyết” trên sườn trái của hấn chừng nửa tấc, chỉ phá mất một chút da thịt.

Đúng lúc này, Thanh Minh Tử nói:

“Có qua có lại, đa tạ người đã vì ta xuất lực, ta cũng giúp người thanh lý môn hộ!”

Tiếng đến người đến, Đoàn Khắc Tà đang muốn hoán chiêu để đâm tới huyết đạo Tinh Tinh Nhi, Thanh Minh Tử bỗng chốc đã tới sau lưng chàng, một chiêu “Đại Thủ Ấn” bổ xuống búi tâm của Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà tưởng như không chút đề phòng, nhưng kỳ thật mắt nhìn bốn phía, tai nghe tám phương, đúng lúc “Đại Thủ Ấn” của Thanh Minh Tử sắp chạm vào búi tâm, Đoàn Khắc Tà đầu cũng không quay lại, chỉ là chớp nhoáng trở tay một kiếm. Kiếm này của chàng vốn hướng lên phía trước đâm Tinh Tinh Nhi, đột nhiên giữa chừng lại chuyển trước ra sau, biến chiêu công địch, khi đã xuất ra thì thực sự tuyệt diệu vô cùng.

Mắt thấy độc thủ của Thanh Minh Tử sẽ bị kiếm của chàng chém đứt, Linh Thửu thượng nhân đột nhiên quát vang: “Dừng tay!” Đoàn Khắc Tà trong lòng chấn động, nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, chỉ thấy kinh phong quét đến, Linh Thửu thượng nhân đã phất ông tay áo ngăn ở giữa, bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà sắc bén đến nhường nào vậy mà không đâm thủng được ống tay áo của y. Linh Thửu thượng nhân mới vung tay áo phất, Đoàn Khắc Tà không trụ lại nổi, liền tiếp thối lui ba bước, thân mình xoay một vòng mới có thể ổn định lại.

Đoàn Khắc Tà không khỏi trong lòng vô cùng hoảng hốt, bí quyết chữ “Tả” trong nội công thượng thừa Đoàn Khắc Tà cũng đã từng vận dụng, nhưng Linh Thửu thượng nhân vận dụng cực kỳ tuyệt diệu, Đoàn Khắc Tà ngay cả nghe cũng chưa từng nghe, thấy cũng chưa từng thấy, nếu không phải bản thân mình hứng chịu thì quả thực không thể tưởng tượng nổi! Đoàn Khắc Tà lại không biết, nên hiển nhiên là chàng kinh hãi, nhưng Linh Thửu thượng nhân cũng kinh ngạc không ít, cái phất này của y chỉ có thể đẩy lùi Đoàn Khắc Tà ba bước thì trong lòng nghĩ thầm, “Tiểu tử này tới đa cũng chưa quá hai mươi, sao lại đã có được công lực như vậy? Nếu như hấn phóng liền tam kiếm, thì ta cũng không thể nhất nhất ‘Tả’ khai được, trừ phi phải xuất thủ để chế ngự mới xong”.

Tân Chỉ Cô lạnh lùng nói:

“Chuyện giữa ta cùng quý phái, với người ngoài là vô can. Đại đệ tử Thanh Minh Tử của người bất kính đối với ta, là ta xuất thủ để trừng trị hấn. Sau này môn hạ đệ tử của người vây công ta, trước sau có hai mươi ba tên bỏ mạng, đó cũng đều là ta một tay giết sạch, nếu người muốn báo thù cho đệ tử, thì cứ việc đến đây với ta!”

Linh Thửu thượng nhân hừ một tiếng rồi cười lạnh nói:

“Tân Chỉ Cô, người cũng xem thường ta rồi, người coi ta là hạng người nào?”

Niếp Ấn Nương liền vội vàng tiếp lời:

“Không sai, thượng nhân là tiền bối võ lâm, sao có thể thừa lúc người lâm nguy được”.

Niếp Ấn Nương thấy Linh Thửu thượng nhân võ công cao cường như vậy. Nàng biết rằng bên mình ngay cả có thêm Đoàn Khắc Tà, nhất tề cùng xông lên cũng không phải đối thủ của lão, cho nên lập tức nói những

điều bản thân không muốn, tạm thời làm kẻ hoãn binh.

Tân Chỉ Cô vẫn khoanh chân ngồi trên mặt đất, trên mặt không hề có chút thay đổi nào, bà ta nói tiếp:

“Linh Thửu thượng nhân, ta khuyên ngươi nếu như muốn báo thù, thì lập tức động thủ đi là hơn. Đây là cơ hội báo thù tốt nhất, qua ngày hôm nay, chỉ sợ ngươi muốn thắng ta cũng vị tất dễ dàng nữa”.

Thanh Minh Tử nói:

“Yêu phụ này đã bị thụ thương, người không tiện cùng mục động thủ, vậy để đệ tử đến bắt mục ta!”

Linh Thửu thượng nhân quát:

“Nói bậy, lui ra!”

Đột nhiên lão lại hô hố cười lớn.

Thanh Minh Tử ngượng ngừng lui ra, Linh Thửu thượng nhân cười nói:

“Tân Chỉ Cô, ngươi cho rằng ta không biết tâm tư ngươi sao? Bất quá là ngươi sợ thua dưới tay ta sẽ bị người người cười chê, cho nên mới nghĩ khích ta bây giờ động thủ cùng ngươi. Bây giờ ngươi thân đang trọng thương, ta giết ngươi cũng chẳng thể hiện được công phu của ta!”

Nói đến như vậy, đột nhiên lão móc ra hai hoàn được để trên lòng bàn tay, thổi một hơi, tức thì hai hoàn được bay vào lòng Tân Chỉ Cô. Linh Thửu thượng nhân lạnh nhạt nói:

“Hai hoàn được này, một viên là giải được trị độc, một viên là linh đan trị thương, ta muốn chờ cho ngươi sau khi thương thể lành lại, sẽ cùng ngươi tỷ đấu, để ngươi chết cũng không oán hận!”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Ngươi cho rằng ta không có khả năng tự trị thương sao, ta không lĩnh tình của ngươi!”

Linh Thửu thượng nhân lại cười lớn bảo rằng:

“Ngươi được xưng là Vô Tình Kiếm, ta đối với ngươi cũng tuyệt chẳng có lời từ bi. Ngươi thương tích chưa lành, ta không tiện giết ngươi, cho nên ta mới tặng ngươi hoàn được, bất quá là muốn sớm lấy mạng ngươi một chút thôi, ta biết nếu để ngươi tự trị thương, tối thiểu cũng phải mất bảy ngày, ta lấy đâu ra thời gian rảnh mà chờ ngươi? Ngươi phục hai hoàn đan được của ta, muộn nhất là đến sau giờ Ngọ ngày mai thì liền khôi phục như lúc đầu, đến đêm mai, chúng ta sẽ vẫn tại chỗ này tương hội, dựa vào bình sinh bản lĩnh mà quyết một trận thư hùng! Hừm, hừm, đến lúc đó, một khi đã giao thủ, ngươi đừng mong ta hạ thủ lưu tình! Thế nào, ngươi còn không phục hai hoàn đan được của ta sao? Có phải ngươi đã tự biết rằng bản lĩnh chân thật của ngươi không sánh được với ta, một khi lành vết thương, thua vẫn là thua, chết vẫn là chết, cho nên mượn cớ để trốn tránh phải không?”

Tân Chỉ Cô bị lão khích thì giận dữ vô cùng, bà liền một ngụm nuốt hai hoàn đan được vào, rồi lạnh lùng nói:

“Đêm mai ta sẽ ở đây đón chờ đại giá, thiệp mời của Diêm La Vương cũng còn chưa biết sẽ gửi cho ai?”

Linh Thửu thượng nhân hô hố cười bảo:

“Chỉ còn thời gian một ngày nữa, ngươi nên bàn giao hết hậu sự đi, ta không bồi nữa!”

Sau khi nói xong, lão liền cùng với Thanh Minh Tử nghênh ngang bỏ đi. Tinh Tinh Nhi cũng nhân cơ hội theo thầy trò lão mà chạy luôn.

Sự tình biến hóa như vậy, thật rất ngoài ý liệu của mọi người. Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Linh Thửu lão quái thực không thể tà hơn, nhưng mặc dù lão hung ác, song không chịu thừa lúc người lâm nguy, như vậy cũng không mất thân phận võ học tông sư”.

Tân Chỉ Cô sắc mặt chợt xám xanh, ôm bụng rên rỉ, Sử Nhược Mai giật mình thất kinh nói:

“Chẳng lẽ là lão quái kia lừa cho ngươi uống độc được? ôi, Tân lão tiên bối, người cũng nhẹ dạ tin tưởng lão quá mức rồi!”

Tân Chỉ Cô “ọe” một tiếng, thở ra một ngụm máu ứ, rồi chỉnh sắc nói:

“Linh Thứu lão quái không có nói dối, hai hoàn dược của lão thật sự linh diệu như thần, chất độc đã hoàn toàn tiêu tan. Xem ra không cần chờ đến quá Ngọ ngày mai, ta có thể khôi phục lại như lúc đầu rồi”.

Niép Ân Nương lo lắng hỏi:

“Tân lão tiên bối, người có thể nắm chắc sẽ thắng lão quái đó không?”

Tân Chỉ Cô ngạo nghễ nói:

“Lão quái vật đó vị tất đã nắm chắc thắng ta”.

Cho dù thần tình của bà kiêu ngạo, nhưng đã tiết lộ đối với cuộc chiến ngày mai bà không có chút tự tin nào. Tân Chỉ Cô đưa mắt nhìn Đoàn Khắc Tà rồi nói:

“Ta cùng với Linh Thứu lão quái động thủ, hấn giết ta hay ta giết hấn đều không lường trước được. Nếu như ta không may mắn, phiền người mang lời nhắn của ta đến sư huynh người. Ta đã giết hai mươi ba đệ tử Linh Sơn phái, cho dù chết dưới tay Linh Thứu thượng nhân, cũng đã chiếm tiện nghi rồi. Không Không Nhi nhất định muốn báo thù cho ta, người phải thay ta nhất mực khuyên huynh ấy, bảo huynh ấy không được làm như vậy! Huynh ấy đáp ứng lời của ta, đây là điều cuối cùng ta cầu xin huynh ấy”.

Niép Ân Nương bắt giác kinh dị vô cùng, khi nàng sơ ngộ với Tân Chỉ Cô, Tân Chỉ Cô còn tràn đầy oán hận, miệng nói lời thù hận, muốn nàng nhắn tin cho Không Không Nhi, bảo Không Không Nhi giết sạch Linh Sơn phái không chừa một ai, bây giờ lại hoàn toàn trái ngược như vậy, muốn Đoàn Khắc Tà thay bà ta khuyên Không Không Nhi không được vì bà báo thù, trước sau không quá một canh giờ mà biến hóa lại cực lớn như vậy!

Tân Chỉ Cô nhìn nàng một cái rồi từ tốn nói với nàng:

“Niếp cô nương, là ta bị người cảm động, ta đã từng hại người, người lại xả thân cứu ta, thật sự khiến ta hổ thẹn. Những chuyện đã qua rồi có ứng báo trọn vẹn, nghĩ đến chẳng phải sẽ nhảm chán sao? Oan oan tương báo, rốt cuộc chẳng có kết quả tốt đẹp gì, võ công cao cường thì cũng có ngày thất thủ, như ta là một thí dụ. Ta không muốn Không Không Nhi giẫm lên vết xe đổ của ta, ta từng muốn Không Không Nhi báo thù cho ta, đó là tự tư của ta mà thôi”.

Tân Chỉ Cô quay đầu lại, nói với Đoàn Khắc Tà:

“Sư huynh người tính tình tùy hứng, không chịu ràng buộc, so với ta còn tùy ý hơn, ta thật sự không an tâm. Người nói với huynh ấy, trong lòng ta chỉ có mình huynh ấy nhưng ta không muốn huynh ấy vì ta mà chung thân không lập gia đình. Huynh ấy phải chiều cố đến mình nhiều hơn, nên cưới một thê tử thông minh hiền hậu để trợ giúp”.

Mọi người nghe xong, trong lòng đều tự than, “Chỉ nghĩ bà ta là một nữ ma đầu tàn nhẫn độc ác, ai ngờ cũng là người tính tình nhân hậu!” Đoàn Khắc Tà nói:

“Tiền bối yên tâm, người không nhất định đã thua Linh Thứu lão quái, chúng ta cũng sẽ không ngồi yên cho lão quái hành hung”.

Tân Chỉ Cô buồn bã cười, đang muốn nói thì Sử Nhược Mai cướp lời bảo rằng:

“Tân lão tiên bối, người hiện tại có thể hành động như thường, sao không rời khỏi nơi này? Văn bối tặng người thất mã của mình, đây là tuần mã ngày đi ngàn dặm, Linh Thứu lão quái quyết không thể đuổi được người. Tiền bối đến tìm Không Không Nhi thì còn ai dám chọc giận đến người nữa?”

Tân Chỉ Cô mảy liễu gương lên, nói rằng:

“Ta mặc dù không muốn cùng Linh Thứu lão quái kết oán, nhưng cũng không thể tỏ ra yếu kém với hấn! Ta đã ước hẹn tỷ võ với lão thì sao có thể thất tín được? Lão tặng ta giải dược, lại tin tưởng ta, nếu như ta bội ước, thì còn mặt mũi nào bôn tẩu giang hồ nữa? Chuyện bỏ chạy, xin đừng nhắc đến! Chẳng những thế, ngày mai ta cùng lão quái đơn đả độc đấu, cũng không cho phép các người nhúng tay vào!”

Sử Nhược Mai đung phải gai nhọn thì lấy làm ngượng ngùng, nhưng đối với Tân Chỉ Cô cũng không khỏi ngẫm bội phục, “Bà ta rốt cuộc không hổ là một nhân vật thành danh, trong lúc tử sinh đều không thay đổi tôn chỉ”.

Tân Chỉ Cô bảo:

“Đa tạ các người quan hoài, nhưng cũng không cần vì ta mà hao tâm tổn sức. Xin thứ lỗi, ta còn phải tính toạ một hồi, các người mới tương phùng hẳn là cũng muốn hàn huyên”.

Đoàn Khắc Tà cúi đầu trầm tư, Sử Nhược Mai thì kéo Niếp Ẩn Nương qua một bên rồi hỏi:

“Phương sư huynh của tỷ đâu?”

Niếp Ẩn Nương từ lúc gặp Tân Chỉ Cô đến giờ, một mực vì bà ta mà bận rộn, không có rảnh lúc nào nhớ tới Phương Ích Phù, lúc này nghe Sử Nhược Mai nhắc đến thì ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy trăng đã lên đến đỉnh đầu, đêm đã vào canh ba, thì không khỏi buồn bã nói:

“Ta cũng đang chờ y đó!”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Huynh ấy ở đâu? Tỷ vì sao lại một mình đến U Châu, sao lại gặp Tân lão tiên bối? Tỷ ước hẹn với Phương sư huynh tương hội tại nơi này à?”

Nguyên lai Sử Nhược Mai cho rằng Phương Ích Phù còn đang ở trong quân, vì vậy mới hỏi như thế.

Niếp Ẩn Nương thở dài nói:

“Nói ra thật là dài, trước tiên ta hỏi muội, các người vì sao lại đến đây?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Thứ nhất là vì tìm tỷ, thứ hai là Thiết Ma Lặc nhờ Khắc Tà mang một phong thư gửi cho Mưu Thế Kiệt”.

Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Các người trên đường có đụng phải hội binh không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Chính bởi vì trên đường lớn có hai đạo quân đang đuổi nhau chém giết, chúng ta không muốn bị cuốn vào cho nên mới tránh vào đường nhỏ mà đi. Đây là chuyện thế nào vậy?”

Niếp Ẩn Nương bảo:

“Huynh muội Sử Triều Nghi sống mái với nhau, Thổ vương Hề tộc lại muốn trục xuất Mưu Thế Kiệt ra khỏi Thổ Cốc Bảo, cho nên phát sinh trường hỗn chiến này, Ích Phù và ta bị thất tán trong đám loạn quân”.

Sử Nhược Mai mừng rỡ nói:

“À, nguyên lai là tỷ cùng đi với Phương Ích Phù. Muội còn chưa biết là Mạnh Quang khi nào thì tiếp án [3] của Lương Hồng?”

Lương Hồng, Mạnh Quang là một đôi phu thê chí đồng đạo hợp nổi danh trong lịch sử, điển tích “Cử án tề mi” chính là cổ sự của bọn họ.

Sử Nhược Mai mang bọn họ so sánh với Lương Hồng, Mạnh Quang, lại hỏi “Mạnh Quang khi nào thì tiếp án của Lương Hồng”, cũng chính là hỏi Niếp Ẩn Nương khi nào thì tiếp thụ tình ý của Phương Ích Phù.

Niếp Ẩn Nương trên mặt ửng hồng, nàng nói:

“Ta cùng muội đang nói chính sự, muội lại cười cợt ta”.

Sử Nhược Mai nói nhỏ bên tai nàng:

“Nam hôn nữ giá, đây là thiên hạ bậc nhất chính sự. Nghìn vàng dễ có, tri kỷ khó cầu, tỷ đã có người tri tâm còn không đáng chúc mừng hay sao? Được rồi, được rồi, tỷ thẹn đến mặt đỏ hồng, vậy thì nói chuyện chính sự đi. Muội không hỏi chuyện tư tình của hai người nữa”.

Niếp Ân Nương bảo:

“Nói đến chính sự, Khắc Tà mang thư của Thiết Ma Lặc đến cho Mưu Thế Kiệt chỉ sợ không có tác dụng gì nữa”.

Đoàn Khắc Tà bước đến, hỏi:

“Chuyện gì vậy? Ta có thể nghe được không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Chính là đang muốn nói cho đệ nghe”.

Lập tức nàng kể:

“Là ta đến U Châu trước, Ích Phù sau mới theo đến. Không sai, ta đã gặp qua Mưu Thế Kiệt, là làm tù binh của Sử Triều Anh mà đến gặp y”.

Đoàn Khắc Tà cả kinh vô cùng hỏi:

“Thế nào, tỷ trở thành tù binh của Sử Triều Anh?”

Sử Nhược Mai liếc ngang chàng lạnh lùng nói:

“Có gì mà ngạc nhiên, yêu nữ đó có chuyện gì mà không dám làm?”

Niếp Ân Nương mang sự tình trải qua nhất nhất thuật lại cho bọn họ, nói từ việc Mưu Thế Kiệt muốn lợi dụng nàng như thế nào rồi sau lại đoạn tuyệt ra sao, cho đến mấy đoạn tương kiến về sau. Đoàn Khắc Tà nghe xong một hồi, vừa tức vừa giận, chàng nói:

“Thật không ngờ Mưu Thế Kiệt lại biến thành con người như vậy!”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Vậy huynh còn đi gặp y nữa không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Thiết biểu ca niệm tình thủ túc năm xưa, muốn khuyên y hồi đầu, biểu ca đích thân viết bức thư này nhờ ta gửi đến y, có hay không có tác dụng, ta cũng phải đi tìm y một chuyến”.

Niếp Ân Nương gật gật đầu nói:

“Không sai, đi một chuyến cũng tốt. Ồi, chỉ mong hắn sau khi bại binh bị trục xuất, có thể tiếp thu lời ngay của Thiết trại chủ”.

Sử Nhược Mai nói:

“Khắc Tà đi chuyến này, tốt tuy là tốt, nhưng Tân lão tiên bối...”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Niếp cô nương, người cùng với sư huynh thất tán trong loạn quân, ta cũng không an tâm. Các người không cần phải vì ta mà lo lắng, Linh Thửu lão quái nói đêm mai thì nhất định là đêm mai mới đến, hắn tuyệt sẽ không trước khi ta chưa khôi phục công lực mà đến hại ta đâu, về phần Tinh Tinh Nhi, không có lão quái kia theo hắn, chắc rằng hắn cũng không dám đến nữa! Ta bây giờ công lực đã khôi phục được năm thành, cho dù hắn đến ta cũng có thể đối phó được”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Được, bất kể là tìm được hay không tìm được bọn họ, đêm mai ta nhất định quay lại đây. Đêm tối không tiện cười ngửa đi, ta lưu lại cho Tân lão tiên bối, nói không chừng người sẽ dùng đến”.

Tân Chỉ Cô biết chàng khinh công trác tuyệt, cước lực không thua kém tuấn mã, nên cũng đồng ý với chàng.

Lập tức bà nói:

“Đa tạ hảo ý của người, người không trở lại cũng không sao cả, dù sao ta cũng muốn cùng lão quái kia đơn đả độc đấu”.

Niep, Sử hai người đưa Khắc Tà ra khỏi cửa. Sử Nhược Mai chợt cười nói:

“Huynh mang thư cho Mưu Thế Kiệt, nói không chừng còn có cơ hội có thể gặp lại vị Sử cô nương kia của huynh. Đáng tiếc bây giờ cô ta đã làm tân nương tử của Mưu Thế Kiệt rồi”.

Đoàn Khắc Tà gắt:

“’phi’, ai thèm đặt yêu nữ đó trong lòng?”

Nói tuy như vậy, nhưng suốt dọc đường Đoàn Khắc Tà vẫn không khỏi nghĩ đến Sử Triều Anh, nhớ tới chuyện xưa nàng ta đã từng cùng mình ngàn dặm đồng hành, đây không phải là chàng đối với Sử Triều Anh khó quên được tình, mà bởi vì Sử Triều Anh từng cùng chàng trải qua nhiều sóng gió, ấn tượng rất sâu sắc. Đoàn Khắc Tà trong lòng nghĩ thầm, “Kiều quy kiều, lộ quy lộ, Sử Triều Anh và Mưu Thế Kiệt thực sự là một đôi thích hợp nhất!” Chàng hồi tưởng đến việc Sử Triều Anh mang đến cho chàng nhiều phiền toái thì lại vừa tức giận lại vừa buồn cười.

“Bây giờ gặp nàng ta, thực sự không sợ bị nàng ta quấy rầy nữa, bất quá tốt nhất là không gặp thì hơn”.

Đoàn Khắc Tà xuống đến chân núi, đi vào một dải sơn cốc hẹp dài thì đã canh năm, sắc trời mờ sáng. Chàng đi qua bên cạnh một phiến rừng thì chợt nghe thấy có tiếng người huyên náo, Đoàn Khắc Tà chạy lại gần lặng lẽ nhìn quanh, chỉ thấy ba hán tử mày rậm mắt to, mặc trang phục quan quân Ngụy Yên đang ở đó tranh luận với nhau.

Đoàn Khắc Tà nổi lòng hiếu kỳ, lẳng lẳng đến nghe lén, chàng thân nhẹ như chiếc lá, bước đi không một tiếng động, ba tên quan quân kia không hề phát giác chút nào.

Chỉ nghe thấy một tên trong đó nói:

“Đây là cừu nhân của chúa công, bắt đến dâng cho chúa công nhất định sẽ được trọng thưởng”.

Một tên khác lại bảo:

“Chúa công là ‘nê bồ tát quá giang’, tự thân khó bảo trọng, người còn mong ngài sẽ cho người công danh phú quý sao? Theo như ta nói, không bằng mang dâng cho Mưu Thế Kiệt. Mưu Thế Kiệt so với ngài cũng khoan hậu hơn nhiều”.

Tên đầu tiên lại bảo:

“Hừ, Mưu Thế Kiệt giả nhân giả nghĩa, khoan hậu cái gì, đó còn không phải là giả bộ ra sao? Người đừng nghe những lời hoa ngôn xảo ngữ của tiểu yêu tinh kia, bây giờ ả rơi vào tay chúng ta, tự nhiên là cái gì cũng đều đáp ứng, một khi đã đưa ả trở về, lúc đó, ả sẽ trở mặt không nhận người, chỉ sợ người cầu không được công danh phú quý, thì đã mất cái chỗ nốc cơm rồi”

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh ngạc, nghe như lời bọn chúng thì là bắt được một người, đang lúc thương lượng là bắt dâng cho Sử Triều Nghĩa hay là hiến cho Mưu Thế Kiệt. Đoàn Khắc Tà ngẫm suy nghĩ, “Tên này nói bắt được là một ‘tiểu yêu tinh’, nói như vậy chẳng phải là một nữ tử sao? Ồ, không lẽ”.

Tâm niệm còn chưa qua, chợt nghe tên quan quân Ngụy Yên thứ ba hô hố cười lớn, hai tên kia liền hỏi:

“Đại ca, huynh cười cái gì?”

Tên quan quân kia đáp:

“Ta cười các người chiếc bánh bao đã đến miệng cũng muốn dâng cho người khác, ta cười các người chỉ biết sống nhờ người khác không có tráng chí!”

Hai tên kia lại hỏi:

“Theo ý kiến của đại ca, thì như thế nào?”

Tên quan quân kia đáp:

“Sử Triều Nghĩa, Mưu Thế Kiệt hoàn toàn không nương dựa được, Sử Triều Nghĩa cố nhiên là ‘nê bồ tát quá giang’, Mưu Thế Kiệt bị Thỏ vương khu trục cũng biến thành chó hoang không nhà, chúng ta hà tất phải đến đầu hàng y? Theo như ý ta, không bằng chúng ta chạy đến nơi thật xa, tự khai sơn lập trại. Tiểu yêu tinh này thì bắt ả làm áp trại phu nhân của chúng ta!”

Hai tên kia nói:

“Hay tuy là hay, thế nhưng làm áp trại phu nhân của ai? Chúng ta ba người tình như thủ túc, đừng vì tiểu yêu tinh này mà hủy hoại nghĩa khí của chúng ta”.

Quân quân kia nói:

“Ta có một biện pháp, chúng ta bóc thăm dựa vào vận khí của mình. Tam đệ, ngươi lấy một cành cây, bẻ làm ba đoạn, một dài hai ngắn, ai rút được dài thì sẽ có được áp trại phu nhân. Được rồi, nhị đệ, ngươi rút trước đi”.

Hai người kia, một người cầm một người rút, viên quan quân đột nhiên xuất thủ, cho mỗi người một đao nhanh như thiểm điện, tức thì chém bay hai tên nghĩa đệ, hắc hắc cười lớn nói:

“Ta là đại ca, vậy mà các ngươi dám cùng giành áp trại phu nhân với ta, kẻ làm đại ca này chỉ đành xin lỗi các ngươi rồi”.

Tên quan quân nọ đang đắc ý cười như điên dại, chợt thấy một bóng đen nhanh như chớp lướt đến trước mặt hắn, quát:

“Ngươi muốn ai làm phỉ trại phu nhân? Nữ tử đâu?”

Người đến bất thành linh đương nhiên là Đoàn Khắc Tà.

Đúng lúc này, chỉ nghe một thanh âm của nữ tử kêu lên:

“Khắc Tà, cứu ta!”

Đúng là Sử Triều Anh! Đoàn Khắc Tà đưa mắt nhìn qua, chỉ thấy Sử Triều Anh đang dựa mình vào một gốc tùng, mục quang hai người chạm nhau.

Đoàn Khắc Tà cũng có vài phần nghi rằng nàng, nhưng lúc này bỗng dưng nhìn thấy thì vẫn không khỏi trong lòng chấn động, tức thì ngăn người. Tên quan quân kia nào chịu bỏ lỡ cơ hội, hắc hắc cười liền hướng chàng chém tới!

Đúng là:

Ngõ tường đời này ân oán hết

Ai ngờ ngõ hẹp lại tương phùng

[1] tức Niên ấu vô tri: tuổi nhỏ không biết gì.

[2] tức Kiếm tiêm: mũi kiếm.

[3] tức Án: là cái khay. Ở đây chỉ diễn tích “Cử án tề mi”. Lương Hồng chăm học biết trọng liêm sỉ, khí tiết, giữ đạo thanh bần cao đẹp. Chàng lấy nàng Mạnh Quang tính nét đoan trang đức hạnh nhưng dung mạo xấu xí (là một trong ngũ xú Trung Hoa). Mạnh Quang đối với chồng rất mực cung kính. Mỗi bữa cơm, đối diện, nàng nâng khay ngang mày để tỏ lòng kính trọng chồng. Do vậy có diễn tích “Cử án tề mi”.

36. Chương 36: Lầy Ái Thay Cừu Lòng Hiệp Sĩ - Đối Ân Thành Oán Dạ Gian Hung

Dao phong cuốn tới, hàn khí thấm qua da, Đoàn Khắc Tà đột nhiên giật mình, thần trí tức thì thanh tỉnh, đúng lúc khẩn yếu quan đầu, Đoàn Khắc Tà trầm vai rút khuỷu tay lại, bước chéo sang bên trái một bước. Chỉ nghe “soạt” một tiếng, lưỡi dao lướt qua, chém mất một mảng y phục lớn của chàng, cơ hồ lướt qua sát cánh tay chàng, nhưng trông chàng chưa bị thương tổn chút da thịt nào. Nguyên lai kinh lực một đao này đã bị chàng dùng nội công thượng thừa tá khai, đao phong tuy nhanh nhưng khi chém rách y phục thì đã như cung trường hết mức.

Tên quân quan kia là một trong tứ đại kim cương thủ hạ của Sử Triều Nghĩa, võ công chẳng phải hạng xoàng, một đao chém vào không, nhào lên hai bước, vậy mà lập tức lại ổn trụ thân hình ngay, trở tay hướng Đoàn Khắc Tà chém lại một đao. Dao quang chớp nhoáng, một chiêu ba thức, liền chém đến ba nơi yếu hại của Đoàn Khắc Tà, đây chính là chiêu sát thủ tuyệt diệu “Long Môn Tam Diệp Lăng” trong chánh tông đao pháp “Đoạn môn đao”.

Đoàn Khắc Tà lần này đã có phòng bị sẵn, sao có thể dễ hấn chém trúng? Thấy hấn hung dữ như vậy, thì bỗng nhiên đại nộ quát lên:

“Vật đâu về đó, đao của người thì người tự mình nhận đi!”

Chàng tránh thoát lưỡi đao, dề lên sống đao, nắm ngón tay xô đẩy, tá lực đả lực khiến lưỡi đao chuyển nửa vòng rồi quay ngược lại chủ nhân, chém đầu tên quan quân kia tách làm hai mảnh, cùng theo hai nghĩa đệ xuống báo danh với Diêm La Vương.

Ngay khi tên quan quân kia đổ gục xuống đất thì nghe thấy một tiếng rú chói tai, Sử Triều Anh cũng ngã gục xuống. Đoàn Khắc Tà thoáng trù trừ rồi rút cục cũng bước đến nâng nạng ta dậy. Sử Triều Anh nói:

“Làm ta sợ đến chết, Khắc Tà, người có bị thụ thương không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ta không bị thương, ai da, thương thể của người, thương thể của người...”

Sử Triều Anh đang mềm nhũn ngã vào trong lòng chàng, máu tươi chảy ra đầm dề khiến cho y phục của Đoàn Khắc Tà cũng đầm hồng.

Nguyên lai Sử Triều Anh dẫn nữ binh truy đuổi ca ca nàng, Trắc Mộc Luân cũng suất lĩnh binh sĩ Hề tộc đuổi bắt nàng, Sử Triều Nghĩa chợt phản công đột ngột, hỗn chiến một trận trong đêm tối, Sử Triều Anh trúng hai mũi lãnh tiễn, tuần mã cũng bị trúng một mũi phi tiêu, bỏ chạy vào đồng hoang. Trong lúc các nơi đều giao chiến hỗn loạn, lại thêm đêm tối, hộ binh của nàng không chiếu cố nàng được, thậm chí ngay cả việc nàng bị thương cũng không biết, không một ai chạy theo nàng. Sử Triều Anh người ngựa đều bị thương, con ngựa bị đau lồng lên như điên, chạy vào trong tuyệt cốc này, đúng lúc đụng phải ba tên quân quan thủ hạ của Sử Triều Nghĩa.

Ba tên này cũng là từ trong loạn quân mà chạy thoát ra, bọn chúng ẩn trốn trong cơn cốc, nguyên là muốn tránh khỏi một trường ác chiến, tùy xem tình hình mà định chủ ý. Bọn chúng là tâm phúc của Sử Triều Nghĩa, đương nhiên là biết mặt Sử Triều Anh, trong lúc nhất thời chưa có chủ ý gì liền bắt Sử Triều Anh giữ lại, rồi sau dự kiến trao đổi. Tên quân quan sử dụng ‘phác đao’ [1] chính là kẻ có võ công cao nhất, cũng âm hiểm nhất, ý đồ muốn độc chiếm Sử Triều Anh nên âm toán hai tên nghĩa đệ của mình. Nhưng hấn lại không ngờ người tính không bằng trời tính, xui xẻo thế nào lại trùng hợp đụng phải Đoàn Khắc Tà, chung vu cũng bỏ mạng.

Sử Triều Anh bị tiễn thương, hơn nữa lại bị té ngựa vết thương càng tăng thêm, thương thể rất trầm trọng, bây giờ lại vừa gục ngã, miệng vết thương hở ra, máu chảy càng nhiều hơn.

Sử Triều Anh ngã vào trong lòng Đoàn Khắc Tà, Đoàn Khắc Tà đối với nàng ta thực sự chán ghét vô cùng, nhưng thấy nàng ta đã bị trọng thương, muốn đẩy ra thì lại không đành lòng. Sử Triều Anh đau đớn không chịu nổi, rên rỉ nói:

“Khắc Tà, người tốt nhất là một kiếm giết chết ta đi! Ta nhìn ánh mắt của người, biết trong lòng người còn hận ta, ta hà tất lại miễn cưỡng người cứu ta? Người giết ta đi. Người có thể giải được chút tức giận, ta cũng có thể ít bị hành hạ!”

Đoàn Khắc Tà cười nhạt nói:

“Ta nếu có tâm địa giống như người, ta sớm đã không lý đến người rồi”.

Sử Triều Anh trên mặt hiện ra một chút tiểu ý, chua chát nói:

“Khắc Tà, ta không phải với người, nhưng cũng từng có chỗ tốt với người. Khắc Tà, người đừng chỉ nghĩ đến chỗ xấu của ta, người cũng nên ngẫm lại xem tại sao ta lại không phải với người, ta vốn vẫn luôn muốn cùng người, cùng người...”

Đoàn Khắc Tà liền vội vàng quát:

“Câm miệng, người còn nói thêm những lời chẳng hay ho, ta sẽ chỉ có thể bỏ người lại đây”.

Sử Triều Anh hậm hực nói:

“Được, ta không nói nữa, chỉ nghe người nói, tùy người xử trí!”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Người từng cứu mạng ta, ta cũng đã cứu mạng người, hôm nay lại cứu người một lần, coi như là người có lời hơn. Ân ân oán oán trong quá khứ, từ nay không đề cập đến nữa! Người bây giờ là nương tử của Mưu Thế Kiệt, ta đưa người về cho trượng phu người”.

Sử Triều Anh trong lòng vừa mừng vừa hận, mừng là thân mình được cứu, hận là hận Đoàn Khắc Tà vô tình, mặc dù là cứu nàng, nhưng nàng cũng cho rằng là bị vũ nhục. Đoàn Khắc Tà lại không để ý đến nàng ta nghĩ gì, chỉ biết cứu người là khẩn yếu, lập tức chàng điểm các huyệt đạo vùng phụ cận vết thương giúp nàng tạm thời chỉ huyết. Sử Triều Anh cánh tay bị trúng tên, bụng dưới và sau lưng bị trúng kiếm thương. Đoàn Khắc Tà muốn giúp nàng tra kim sang được thì bắt buộc phải cởi bỏ y phục của nàng, Đoàn Khắc Tà một lòng nghĩa hiệp, nghĩ rằng, “Đại trượng phu quang minh lỗi lạc, ta đã đáp ứng cứu cô ta thì còn sợ gì tị hiềm?”

Nhưng chàng vẫn không dám cởi toàn bộ y phục của nàng, chỉ nhẹ nhàng xé rách lớp y phục vùng phụ cận vết thương đắp kim sang được cho nàng ta. Cứ như vậy, y phục trên người Sử Triều Anh bị xé rách bốn năm chỗ, hình dạng thập phần khó coi.

Thuốc kim sang của Đoàn Khắc Tà hiệu nghiệm như thần, vừa mới tra vào, máu chảy lập tức ngừng lại. Đoàn Khắc Tà giải huyệt đạo cho nàng rồi bảo:

“Người nằm nghỉ một hồi, ta đi tìm một chiếc xe ngựa”.

Sử Triều Anh bảo:

“Nông gia xung quanh đây sớm đã chạy trốn hết rồi, muốn tìm xe ngựa, trừ khi vào trong quân doanh cướp, người mặc dù võ công cái thế nhưng cũng quyết không thể cướp ra được. Người bỏ ta lại nơi này, nếu lại gặp phải địch nhân thì phải làm sao?”

Đoàn Khắc Tà ngẫm nghĩ cũng thấy có lý, không làm gì được đành phải nói:

“Được rồi, ta công người đi”.

Đoàn Khắc Tà tâm vô tạp niệm, “Ta muốn đưa thư cho Mưu Thế Kiệt, thuận tiện đưa thê tử y về, đúng là nhất cử lưỡng tiện. Ta cứu thê tử y, y không thể không cảm kích ta, nhất định sẽ nghe ta khuyên can”. Chàng công Sử Triều Anh, thì triển khinh công ra khỏi thâm sơn, chạy vào đại lộ. Đi được không xa thì lại liên đụng phải một đạo binh mã, chính là đạo quân của Trác Mộc Luân và Cái Thiên Tiên hợp lại.

Sử Triều Anh là Công chúa Ngụy Yên, mọi người đều nhận ra, đám binh sĩ đột nhiên thấy nàng xuất hiện trên đường lại được một nam tử công chạy như bay thì đều ngạc nhiên không thôi, rộ lên hô lớn. Loạn sự lần này, Sử Triều Anh có thể nói là tội đầu số, huynh muội nàng sống mái với nhau, lan đến Hê tộc, khiến

thành bảo của Hề tộc biến thành một chiến trường, binh sĩ của Hề tộc đối với nàng tất nhiên không có hảo cảm, tức thì tiếng chửi rửa âm ỉ nổi lên:

“Ê, đây không phải tân nương tử của Mưu Thế Kiệt sao? Hôm qua ả vừa mới bái đường, hôm nay đã theo người khác bỏ chạy”.

Lại có kẻ nói:

“Tình hình không đúng, chỉ sợ là tiểu tử này đoạt ả ta bỏ chạy”.

Lại có một số binh sĩ nhận ra Đoàn Khắc Tà liền kêu lên:

“Tiểu tử này chính là tiểu tử lần trước đã mang ả tư đào, bọn chúng sớm đã thông đồng dụ dỗ lẫn nhau, đầu phải là cướp đoạt. Người xem, yêu nữ kia ôm hắc rất chặt, xem ra rất là thân thiết đó!”

Lại có tên nói:

“Bất kể ả bị cướp đoạt cũng được, tự nguyện theo người cũng được, Mưu Thế Kiệt muốn cướp thành bảo của chúng ta, trước tiên lão bà của hắc lại bị người khác đoạt mất, ha ha, thực sự là báo ứng!”

Nữ binh của Cái Thiên Tiên cũng không chán ghét Sử Triều Anh nhiều lắm, mỗi người đều che miệng cười trộm, bọn họ mặc dù không có ý giễu cợt, nhưng so với những tiếng giễu cợt gay gắt thì lại càng là nhục mạ khó nghe hơn!

Đoàn Khắc Tà trong lòng trong sáng, chỉ biết cứu người, không ngại tị hiềm, nhưng không lường trước kẻ khác lại nghĩ về chàng như vậy, chàng nghe thấy những lời sỉ nhục, thật sự là khó chịu vô cùng, nhưng lại nổi lên một cổ ngạo khí, nghĩ bụng, “Ta tự vấn quang minh chính đại, hà tất chấp nhất với bọn chúng. Đại trượng phu một hứa ngàn vàng, ta đã đáp ứng cứu cô ta, nói gì cũng phải đưa được đến chỗ Mưu Thế Kiệt. Những lời nói nhăng quay của kẻ bên ngoài, quản làm gì cho mệt?” Trước tình hình như vậy, chàng có miệng mà không giải thích được, cũng không muốn phân biện, chàng dứt khoát tăng nhanh cước bộ, rút bảo kiếm ra, chuẩn bị nếu như binh sĩ ngăn cản sẽ xông vào mà vượt qua.

Cái Thiên Tiên vỗ ngựa lên trước hô hô cười rằng:

“Tiểu tử, người bị yêu nữ này mê hoặc phải không? Người không nhìn thấy trên mình ả đang mặc gì à? Lễ phục tân nương của ả còn chưa cởi ra đó! Hừ, trên đời lại có dạng yêu nữ không biết xấu hổ, cũng lại có tiểu tử ngu ngốc nhà người không biết tốt xấu!”

Sử Triều Anh kề tai Đoàn Khắc Tà nói nhỏ:

“Khắc Tà, một kiếm giết chết ả, cướp lấy ngựa của ả”.

Cái Thiên Tiên không nhận ra Đoàn Khắc Tà, nhưng Đoàn Khắc Tà đã nghe Niếp Ân Nương nói qua về cô ta, mới thấy cô ta dung mạo như vậy, thì biết ngay là nữ tướng xấu xí mà tốt bụng, cho nên không muốn động thủ với cô ta, mắt thấy cô ta đã phi ngựa tới, muốn đánh đến Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà liền nhún mình, thân hình tựa như mũi tên, vù một cái đã bay qua bên cạnh yên ngựa của Cái Thiên Tiên, vừa vặn tránh khỏi. Cái Thiên Tiên một chiêu “Tả Liêu Đao” không chém trúng, thu thế không kịp, cả người lẫn ngựa liền sớm đã vọt lên trên.

Trác Mộc Luân nâng trường thương lên hét:

“Bỏ yêu nữ kia lại thì liền thả người qua! Bằng không chúng ta tái quyết thư hùng!”

Trác Mộc Luân lần trước từng bại dưới tay của Đoàn Khắc Tà, đối với chàng cũng có chút bội phục, cho nên nguyện ý thả chàng qua. Nhưng hắc thấy Đoàn Khắc Tà lại giống như lần trước, xả thân bảo hộ Sử Triều Anh thì trong lòng cũng có nghi ngờ chàng với Sử Triều Anh có quan hệ không tầm thường. Cái Thiên Tiên quay đầu ngựa lại nói:

“Tiểu tử này khinh công rất khá, cẩn thận, đừng cho hắc chạy thoát!”

Trác Mộc Luân vỗ ngựa xông lên, trường thương rung động, hét vang như sấm:

“Người không thả người, thì chớ trách trường thương của ta không có mắt, ta không muốn thừa lúc người lâm nguy, nhưng yêu nữ kia, ta không thể không bắt!”

Đoàn Khắc Tà cước bộ không ngừng, bảo kiếm múa tít, một chuỗi âm thanh chém sắt chặt vàng đình tai nhức óc vang lên, khắp mặt đất là đầy đao thương kiếm kích bị chàng chém gãy.

Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, Trác Mộc Luân đã đuổi đến nơi, quát lớn:

“Người thực sự muốn vì yêu nữ kia mà xả mệnh ư?”

Cái Thiên Tiên nói:

“Tiểu tử này bị sắc mê tâm trí, chết đi cũng đáng, chúng ta bắt yêu nữ mới quan trọng, không cần phải luận quy củ tỷ võ gì với hắn nữa”.

Nguyên lai Trác Mộc Luân tự phụ là một hảo hán lừng danh, hắn từng bị thua bởi Đoàn Khắc Tà, thua đến tâm phục khẩu phục, đối với Đoàn Khắc Tà lại có chút ý mến người tài, bây giờ thấy Đoàn Khắc Tà lưng công một người, hắn tự thấy có thắng cũng chẳng vinh, cho nên mới lần khăn không chịu xuất thủ, Cái Thiên Tiên biết tâm ý của hắn bởi vậy mới thúc giục.

Trác Mộc Luân nghiêng rằng, quát:

“Xem thương!”

Khoái mã như bay, một thương đâm ra, cây Hồn Thiết thương của hắn dài hơn một trượng, từ trên lưng ngựa đâm xuống, cuốn gió âm âm, thanh thế càng khiến người kinh hãi. Đoàn Khắc Tà chớp nhoáng chuyển thân, mặt đối diện với trường thương của Trác Mộc Luân tránh cho Sứ Triều Anh bị ngộ thương, chờ đến khi trường thương đâm tới trước ngực, chàng chỉ đưa mũi kiếm khẽ điểm tới, trường thương của Trác Mộc Luân liền trầm xuống rồi liền bật lên, Đoàn Khắc Tà mượn cổ lực đạo mạnh mẽ của y, lưng mang một người vậy mà vẫn lẳng không bay lên, tựa như mũi tên rời cung, bắn người ra mười mấy trượng!

Đoàn Khắc Tà trở tay lại ôm Sứ Triều Anh, đề phòng nàng bị rơi xuống đất, người còn đang trên không đã liền dùng thế “Điều Tử Phiên Thân”, đầu dưới chân trên, như chim ưng nhào xuống, trùng hợp hạ xuống đúng tuần mã của một binh sĩ, chuỗi kiếm đánh ra, hất binh sĩ đó xuống lưng ngựa, rồi đoạt lấy thất mã đó.

Đám binh sĩ chưa từng nhìn qua bản lĩnh như vậy bao giờ, tên nào cũng ngây người phát ngốc, trong nháy mắt, khi Đoàn Khắc Tà đã phóng xa nửa dặm thì chúng mới hơi bớt hốt hoảng, lúc này mới hò hét, loạn tiến bắn đến, nhưng nào có thể bắn trúng được? Trác Mộc Luân thở dài nói rằng:

“Yêu nữ này thực sự có thủ đoạn, ả đã làm tan nương tử của Mưu Thế Kiệt, vậy mà còn có thiếu niên anh hùng bản lĩnh cao cường như vậy bán mạng vì ả. Vị thiếu niên anh hùng này sớm đã hạ thủ lưu tình, không làm thương hại binh lính của chúng ta, bỏ đi, để cho ả đi, không cần đuổi nữa”.

Đoàn Khắc Tà nhẹ thích mũi kiếm lên lưng ngựa, thúc ngựa phi nhanh, chạy một đoạn đường, con ngựa mệt đến trực sùi bọt trắng, Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Triều Anh, người có khá hơn chút nào không? Ta lại đoạt một con ngựa khác cho người”

Sứ Triều Anh mắt khẽ mở hờ, hơi thở nặng nhọc, chua chát nói:

“Nhanh ôm chặt ta, ta ngồi không vững!”

Đoàn Khắc Tà vốn hy vọng nàng ta sau khi chỉ huyết, tinh thần hồi phục một chút, có thể tự mình cưỡi ngựa, nay thấy nàng ta như vậy, chỉ sợ thương thế sẽ nặng thêm, nào còn dám mong hơn? Chỉ đành nhắc nàng ta lên phía trước yên, dùng một cánh tay ôm lấy eo nàng ta.

Đoàn Khắc Tà tuy nói tâm vô tạp niệm, nhưng ôm người ngọc trong lòng, hương thơm thoang thoảng, cũng bất giác có điểm xấu hổ, trên mặt nóng ran, Năm vết thương của Sứ Triều Anh đã được chỉ huyết, nhưng máu vẫn còn không ngừng thấm ra, phần thơm hòa lẫn máu, trong hương thơm có vị tanh, biến thành một thứ mùi vị cổ quái thấp phần cay mũi. Đoàn Khắc Tà cảm thấy một loại khó chịu không nói lên lời, nhưng trong cái khó chịu lại sinh ra vài phần thương tiếc, chàng âm thầm tự trách, “Cô ta hôm nay đã nếm đủ đau khổ rồi, người đã đáp ứng cứu cô ta, trước khi chưa gặp Mưu Thế Kiệt, rốt cuộc người phải chiếu cố cô ta chu đáo”. Hai người cùng cười một thất mã, mặc dù còn rất khó coi, nhưng so với công nàng ta trên lưng thì còn tốt hơn chút ít, Đoàn Khắc Tà cũng chỉ đành phải như vậy.

Sử Triều Anh nặng nhọc thở, bảo:

“Đi bên trái đường, thất mã này tựa hồ chạy không nổi nữa rồi”.

Đường này có ba tuyến, tuyến ở giữa thông tới Lô Long, đó là lộ tuyến tiến binh của Niếp Phong, tuyến bên phải thông tới Linh Vũ, đó là lộ tuyến tiến binh của Lý Quang Bát. Cho nên Sử Triều Anh có thể đoán định Mưu Thế Kiệt nhất định sẽ theo tuyến bên trái mà lui binh. Đoàn Khắc Tà vội vàng lên đường, nhưng thất mã của bọn họ sớm đã mỗi một không chịu nổi, cồng hai người trên lưng, càng đi càng chạy chậm.

May mắn suốt dọc đường này, loạn binh không ngớt, có thuộc hạ của Sử Triều Nghĩa, có huynh đệ thủ hạ của Mưu Thế Kiệt bị lạc đội rút lại phía sau, còn có các tráng đinh các thôn trang Hề tộc ở vùng phụ cận nghe tin trong bảo có biến liền vội vàng bỏ chạy. Đoàn Khắc Tà cũng không lý nhiều đến bọn họ, suốt dọc đường chàng đoạt ngựa của loạn binh, chạy được một đoạn lại đổi sang một thớt ngựa mới, đổi đến mấy chục thớt ngựa mới chạy được bảy mươi dặm, mặt trời đã qua chính Ngọ. Đoàn Khắc Tà lo lắng không thôi, nghĩ đến ước hẹn đêm nay của Tân Chi Cô với Linh Thửu thượng nhân, chàng đã đáp ứng Tân Chi Cô sẽ kịp trở về, nghĩ bụng, “Nếu như không tìm được Mưu Thế Kiệt thì phải làm thế nào! Ta rút cuộc chẳng thể ném bỏ Triều Anh không lý đến, đêm nay không phải sẽ lỡ cuộc hẹn của Tân lão tiên bối sao? Mai muội và Ẩn Nương tỷ tỷ không biết ta xảy ra chuyện gì, nhất định so với ta càng lo lắng hơn”. Nghĩ đến Sử Nhược Mai, trong lòng chàng không khỏi có chút hổ thẹn, “Mai muội luôn luôn để ý từng chút một, nếu như nàng biết chuyện của ta hôm nay, chỉ sợ sẽ lại tức giận, mười ngày nửa tháng không lý đến ta nữa. Bất quá, ta cứ nói thật với nàng là hơn”.

Đang lúc nghĩ ngợi, chợt thấy phía trước đầu người ló nhỏ, xa xa có thể thấy là một đại đội quân mã đang di chuyển trên thảo nguyên, Đoàn Khắc Tà mừng rỡ, thúc ngựa như bay, phóng thanh kêu lên:

“Phía trước có phải là Mưu Thế Kiệt không?”

Chàng vận dụng công phu thượng thừa truyền âm nhập mật, trong vùng đất rộng rãi có thể truyền âm đi được ngoài năm sáu dặm. Chàng không nguyện ý lại gọi “Mưu đại ca”, cũng không nguyện ý gọi y là “Mưu minh chủ”, cho nên chỉ đành gọi thẳng tên.

Chàng hy vọng Mưu Thế Kiệt sẽ bước ra nghênh tiếp, có thể mang hết sự tình nói rõ ràng, sau khi giao người đưa thư, chờ Mưu Thế Kiệt hồi đáp thì khả dĩ có thể nhanh chóng quay trở lại, tránh phải giữa đại quân, xưng danh cầu kiến, càng thêm nhiều phiền toái. Chàng giục ngựa như bay, đến khi còn cách đội quân mã chừng hơn một dặm thì quả nhiên thấy Mưu Thế Kiệt mang theo vài tùy tùng hướng phía chàng chạy đến. Đoàn Khắc Tà liền vội vàng đỡ Sử Triều Anh xuống ngựa, nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Mưu Thế Kiệt đã đến nơi, cũng xuống ngựa xong. Y mới nhìn đã thấy Sử Triều Anh y phục rách nát, toàn thân đầm máu, bộ dáng khổ sở thì chấn động, mặt mày xám xanh.

Đoàn Khắc Tà ngăn người, nghĩ bụng, “Sắc mặt của Mưu Thế Kiệt không ổn, ai da, chẳng lẽ, chẳng lẽ.... đầu lý như vậy, chẳng lẽ hẳn nghi ngờ ta?” Tâm niệm còn chưa qua, trong lúc vội vàng cũng còn chưa kịp giải thích thì đột nhiên Sử Triều Anh thét lên một tiếng, hướng Mưu Thế Kiệt chạy đến.

Mưu Thế Kiệt run giọng hỏi:

“Anh muội, thế này, thế này, thế này là chuyện gì?”

Sử Triều Anh ngã vào lòng Mưu Thế Kiệt, cũng không biết từ đâu lại đột nhiên nước mắt giàn dụa, phục bên tai Mưu Thế Kiệt mà nghẹn ngào nói:

“Hắn, hắn, hắn khi vũ muội!”

Sử Triều Anh đang khóc lóc kể lể, âm thanh mơ mơ hồ hồ, hoàn toàn không vang dội, nhưng lọt vào trong tai Đoàn Khắc Tà thì lại như tiếng sét giữa trời quang, khiến chàng đại kinh thất sắc, vội vàng kêu lên:

“Sử cô nương, người, người nói cái gì?”

Sử Triều Anh hai mắt trắng dã, tựa như một hơi uất nghẹn không thở được liền ngất đi trong lòng Mưu Thế Kiệt.

Nguyên lai Sử Triều Anh rất hận Đoàn Khắc Tà đối với nàng ta “vô tình”, nàng ta không chịu được nam tử mà nàng ta yêu thích lại lãnh đạm đối với nàng, “vũ nhục” nàng, vừa rồi khi ở trong rừng nàng ta muốn

Đoàn Khắc Tà cứu mình, từng gọi lại tình xưa thì bị Đoàn Khắc Tà dùng lời nói nghiêm khắc chỉnh đốn nàng ta, lúc đó Đoàn Khắc Tà cho rằng mình quang minh lỗi lạc, nhưng lại không biết đã làm tổn thương lòng tự tôn của Sử Triều Anh rất lớn. Cho nên kết quả mặc dù Đoàn Khắc Tà đã xả thân cứu nàng, nhưng Sử Triều Anh lại chẳng những không hề có chút cảm kích, ngược lại còn nuôi hận trong lòng, sớm đã tính kế hãm hại Đoàn Khắc Tà. Bất quá, nàng ta ngất đi thì hoàn toàn không phải là giả vờ. Sau khi bị thương, suốt đường khoải mã bồn trì, bị lắc lư khổ sở, vốn dĩ chỉ còn thoi thóp, khi nói ra một câu thì vừa phần hận, vừa hổ thẹn, vừa đổ kỵ, đủ loại tình cảm hỗn loạn trong lòng, vết thương trong lòng so với vết thương trên thân thể càng nặng hơn, nói xong một câu thì càng không chỉ trì nổi.

Mưu Thế Kiệt sắc mặt xám xanh, ôm Sử Triều Anh giao cho hai nữ binh, rồi rút xoạt kiếm ra, quát:

“Đoàn Khắc Tà, tiểu tặc nhà ngươi khinh ta quá mức!”

Cước đạp “Hồng” môn, một kiếm liền hướng Đoàn Khắc Tà đâm tới. Đoàn Khắc Tà chưa hết hoảng hồn, đợi đến khi kiếm quang chớp lóa trước mắt, mới biết tránh ra, chỉ nghe “xoẹt” một tiếng, y phục đã bị xuyên qua, bất quá vẫn còn tránh thoát.

Đoàn Khắc Tà nằm mộng cũng không ngờ đến Sử Triều Anh lấy oán báo ân, trong lúc nhất thời kinh hoàng thất thố, cũng không biết phải ứng phó với cục diện ngược ngáp này thế nào. Mưu Thế Kiệt mới xuất thủ đã là dùng liên hoàn kiếm pháp, mỗi kiếm đều cạy độc. Đoàn Khắc Tà bị y bức bách rất gấp, không thể không toàn thần ứng phó được, tránh xong mấy chiêu, tinh thần ngược lại ổn định, lúc này mới biết là chuyện gì xảy ra.

Đoàn Khắc Tà lắc mình tránh khỏi một kiếm của Mưu Thế Kiệt rồi kêu lên:

“Mưu, Mưu Thế Kiệt, ngươi nghe ta nói, thê tử của ngươi bị thương, ta giữa đường tương ngộ, có ý đưa cô ta về đây!”

Mưu Thế Kiệt nghiêng răng, quát:

“Cũng may là nàng ta không chết, nàng ta còn mở miệng được, không để ngươi gạt ta!”

Y liền chém một kiếm, kiếm này cực kỳ mãnh liệt. quả thực là muốn một kiếm lấy tính mạng chàng vậy! Đoàn Khắc Tà dùng thế “Bàn Long Nhiễu Bộ”, xuất kiếm ra, mũi kiếm của Mưu Thế Kiệt đã bức đến hậu tâm chàng, Đoàn Khắc Tà trở tay chém lại một kiếm, vừa vặn đánh bật ra, nếu như chậm một chút, chỉ bằng vào khinh công tránh né thì khó tránh khỏi bị thương. Đoàn Khắc Tà khí gân bốc lên, chàng quát:

“Ngươi chỉ nghe ả nói, có nghe ta nói hay không?”

Mưu Thế Kiệt hắc hắc cười lạnh:

“Ai tin lời quỷ của ngươi! Chẳng lẽ thê tử của ta lại phải vu tội cho ngươi sao?”

Đoàn Khắc Tà liền hóa giải ba chiêu tấn công của y, lúc này mới chậm rãi nói:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi cũng không cần nghĩ xem, nếu như ta khi vũ thê tử ngươi, ta sao còn dám đến đây tìm ngươi? Ắt thụ thương, còn không phải cần ta an bài cho ư?”

Mưu Thế Kiệt thoáng ngẩn người, nhưng kiếm thế vẫn không chậm lại chút nào, “xoẹt xoẹt” chém ra hai kiếm, rồi lại đâm qua, y quát:

“Tiểu tặc, chớ có hoa ngôn xảo ngữ, ta không giết ngươi thì không thể rửa được nỗi nhục hôm nay!”

Mưu Thế Kiệt tự thị là người tuyệt đỉnh thông minh, Đoàn Khắc Tà vừa mới nói đạo lý, sao mà y có thể không hiểu được? Nhưng chính vì y nghĩ đến nên càng cảm thấy sỉ nhục, cảm thấy đổ hận! Cứ nghĩ Sử Triều Anh vì sao lại vu họa Đoàn Khắc Tà? Đó còn không phải vì đối với chàng, nàng ta vẫn chưa quên tình hay sao? Vì cầu mà không toại, cho nên mới mở miệng cần lại chàng một cái sao? Mưu Thế Kiệt thì đã không thể vứt bỏ Sử Triều Anh, vì để duy trì thể diện của mình, vậy không thể không dồn Đoàn Khắc Tà vào chỗ chết.

Đoàn Khắc Tà thấy Mưu Thế Kiệt không chịu nghe chàng phân biện chút nào, mỗi chiêu đều là sát thủ, thì cũng không nhịn được, lửa giận bốc lên, chàng quát:

“Thiết đại ca ta có phong thư cho ngươi, trước tiên ngươi xem phong thư này rồi nói tiếp! Như ngươi vẫn không chịu hồi đầu, nhất định muốn cùng yêu nữ kia chung đường, khi đó thì tùy cho ngươi, ta nhất định xả mệnh phụng bồi!”

Đoàn Khắc Tà dùng thế “Diêu Tử Phiên Thân”, búng ngược ra ngoài ba trượng tránh khỏi thế công của Mưu Thế Kiệt, tay móc thư ra, tả chưởng vỗ một phách không chưởng đẩy phong thư đến trước mặt Mưu Thế Kiệt, Mưu Thế Kiệt nhìn cũng không nhìn, một chiêu “Bát Phương Phong Vũ” xuất ra, kiếm quang như sóng cuộn, vừa xoắn vừa chém, cắt phong thư ra thành muôn mảnh nhỏ như cánh bướm, theo gió mà bay tứ tán.

“Phi” một tiếng, y cười lạnh nói:

“Thiết Ma Lặc nói tới nói lui, còn không phải là cái đạo lý chưa lột thối không nghĩ nổi hay sao, ta căn bản không cần xem, Đoàn Khắc Tà, niệm một đoạn tình hữu nghị ngày trước, ngươi hãy tự vẫn đi. Tránh chịu khổ bị ta loạn kiếm phân thân!”

Đoàn Khắc Tà tức giận đến thất khiếu bốc khói, chàng quát lên:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi không biết hổ thẹn! Người nên tự vẫn chính là ngươi!”

Mưu Thế Kiệt quát:

“Ngươi còn muốn cùng ta động thủ, được, vậy thì nhận chết đi!”

Đoàn Khắc Tà giận không thể nhịn, một kiếm đâm qua, Mưu Thế Kiệt trở tay chém lại, Đoàn Khắc Tà cước bộ liêu xiêu, lại bị y kéo dẫn, suýt nữa thì trúng một kiếm.

Đoàn Khắc Tà bỗng nhiên cả kinh, vội vàng bình tĩnh lại, nói thì chậm nhưng khi đó rất nhanh, Mưu Thế Kiệt lại đâm tới chiêu “Đại Mạc Cô Yên”, kiếm thẳng như tên, đâm vào tâm thất Đoàn Khắc Tà, Đoàn Khắc Tà hoành kiếm ngăn cản, sử ra chiêu “Hoành Vân Đoạn Phong”, “choang” một tiếng, thanh Cương kiếm của Mưu Thế Kiệt bị khuyết mất một miếng nhỏ, thân hình hai người đều lung lay.

Mưu Thế Kiệt cũng kinh hãi, nghĩ bụng, “Công lực tiểu tử này thực sự tăng quá nhanh”. Trước đây bọn họ tại Kim Kê lĩnh, khi tranh chức võ lâm Minh chủ từng đã tỷ đấu với nhau một lần, khi đó Đoàn Khắc Tà hơi kém hơn một bậc, nhưng chàng đang ở độ tuổi phát dục, công lực so với Mưu Thế Kiệt thì tăng nhanh hơn, bây giờ đã thành suýt soát kẻ tám lạng người nửa cân. Đoàn Khắc Tà dùng chính là bảo kiếm, khi binh khí giao nhau thì chiếm chút ít tiện nghi. Trong lúc kịch chiến, hơn mười đầu mục thủ hạ của Mưu Thế Kiệt và một đám hoàng y nhân đã chạy đến.

Một số đầu mục thủ hạ của Mưu Thế Kiệt nhận ra Đoàn Khắc Tà, thấy hai người bọn họ bạt kiếm ác đấu thì không khỏi đại kinh, có một người tương đối lão luyện cẩn trọng, bước lên khuyên rằng:

“Minh chủ bớt giận, nghĩ lại một chút. Chúng ta cùng với Kim Kê lĩnh Thiết trại chủ mặc dù không cùng mức nước chung một giếng, nhưng vẫn là dùng chung một nguồn”.

Lại có người bước lên khuyên Đoàn Khắc Tà:

“Đoàn huynh đệ, ngươi bồi tội với Minh chủ chúng ta một cái nha, ta không biết ngươi có gì không đúng với Minh chủ, nhưng giết người bất quá chỉ là đầu rơi xuống đất, ngươi bồi tội rồi, chúng ta cũng nói giúp cho ngươi!”

Đoàn Khắc Tà đời nào chịu bồi tội, chàng lập tức nói:

“Là Mưu Thế Kiệt không đúng với ta, yêu nữ kia ngậm máu phun người, lại muốn dồn ta vào chỗ chết, nếu muốn bồi tội thì là Mưu Thế Kiệt nên hướng ta bồi tội nhận sai”.

Đoàn Khắc Tà rốt cuộc là niên kỷ còn nhỏ, nhất thời tức giận, không nhận biết nặng nhẹ, lại chỉ trích đến Sử Triều Anh, lúc này chẳng khác nào mang nội tình bên trong nói toạc ra. Thử nghĩ, chuyện liên quan đến tư đức khuê các của cá nhân sao có thể thuận miệng mà mang ra đề cập được? Mưu Thế Kiệt bưng bưng giận dữ, nhưng lại không phát tác, y lạnh lùng bảo:

“Chuyện giữa ta và tiểu tử này các ngươi bắt tất phải quản. Những người ở Phù Tang đảo lưu lại, những người khác đều quay về. Hãy ước thúc huynh đệ cho tốt, không cho phép tự tiện ra khỏi quân doanh”.

Trong lòng y đang ngầm tính toán, sớm muộn phải giết sạch những đầu mục đã nghe qua lời của Đoàn Khắc Tà.

Mấy đầu mục kia đưa mắt nhìn nhau, bọn họ còn chưa biết đã phạm phải cấm kỵ gì của Mưu Thế Kiệt.

Tự gieo mầm họa, nhưng Mưu Thế Kiệt đã nói như vậy, Đoàn Khắc Tà lại không biết kiêng kỵ, bọn họ chỉ sợ càng nói sợ càng khó xử, nếu hòa giải không được, vậy thì cũng bắt tất phải chen miệng vào.

Mấy đầu mục chuyển đầu ngựa trở lại quân doanh, còn tám hoàng y nhân lưu lại, chia làm tám phương vị.

Mưu Thế Kiệt đột nhiên thay đổi kiếm pháp, xuất ra bộ “Loạn Phi Phong kiếm pháp”, mũi kiếm đều chỉ vào các huyết đạo yếu hại vùng “hạ tam lộ” của Đoàn Khắc Tà. Y cố kỵ Đoàn Khắc Tà khinh công quá cao cường, ý muốn đâm thương hai đùi chàng, tránh cho chàng bỏ chạy.

Đoàn Khắc Tà chiếm tiện nghi về bảo kiếm trên tay, công lực của Mưu Thế Kiệt thì cao hơn một chút. Cao thủ tỷ kiếm, kiếm chất tốt hay xấu quan hệ không lớn, có bảo kiếm đương nhiên là có lợi, thế nhưng không thể quyết định thắng phụ. Lộ kiếm pháp này của Mưu Thế Kiệt là bí truyền của Phù Tang đảo, mới sử ra tức thì chiếm lấy thượng phong.

Đoàn Khắc Tà dựa vào khinh công trác tuyệt không ngừng di hình hoán vị, bộ tùy thân chuyển, một hơi tránh khỏi sáu sáu ba mươi sáu kiếm của Mưu Thế Kiệt, thế nhưng thanh Cương kiếm của Mưu Thế Kiệt mặc dù không đâm trúng chàng, song chàng cũng không trùng phá khỏi vòng kiếm thế bao phủ của Mưu Thế Kiệt. Đoàn Khắc Tà nhìn thấy lộ kiếm pháp này của đối phương tựa như để phòng bị mình đào tẩu thì trong lòng không khỏi lửa giận ngàn ngọn bốc lên, quyết ý cùng Mưu Thế Kiệt liều mạng.

Nhưng song phương đều có sở trường riêng, bất tri bất giác đã qua một trăm chiêu, giằng co không phân thắng bại. Đoàn Khắc Tà ngẩng đầu nhìn, thấy mặt trời chuyển về phía Tây, đã gần đến lúc hoàng hôn, thì không khỏi bỗng dưng cả kinh, “Ta cùng Mưu Thế Kiệt giao đấu, ai thắng ai bại, chỉ sợ tối thiểu cũng phải ngàn chiêu, chẳng phải sẽ lỡ cuộc hẹn của Tân lão tiên bối sao?” Tiếp theo chàng lại nghĩ, “Mưu Thế Kiệt đề phòng ta đào tẩu, ta trước tiên phải đi rồi mới nói. Huống chi nơi này là địa đầu của hắc, hắc mặc dù có lẽ không có ý gọi người trợ thủ, nhưng khi ác chiến lâu dần, cuối cùng ta nhất định sẽ chịu thiệt. Hôm nay ta đã không thể thủ thắng được, sao còn khổ công cùng hắc giằng co giao đấu?”

Nhưng Đoàn Khắc Tà dưới vòng bao phủ của kiếm thế đối phương, những muốn bỏ chạy cũng lại không dễ dàng. Đoàn Khắc Tà bình tĩnh lại, đối với lộ kiếm pháp này của Mưu Thế Kiệt cũng đã nắm bắt được mấy phần nông sâu, đột nhiên kiếm chiêu chợt biến, vung kiếm cuộn tròn, sử như đại đao bổ ra chiêu “Lôi Điện Giao Oanh”, một chém xuống đầu, quét ngang hai kiếm, một chiêu hai thức, uy mãnh vô luân. Mưu Thế Kiệt giật mình kinh hãi, quả nhiên bị chàng bức bách lùi lại hai bước.

Chiêu kiếm này của Đoàn Khắc Tà không phải là chiêu số kiếm pháp của bốn môn, mà là thoát thai từ trong “Phục Ma kiếm pháp” của Thiết Ma Lặc tự sáng tạo mà ra. Năm đó Thiết Ma Lặc cùng Mưu Thế Kiệt tranh đoạt chức Lục lâm Minh chủ, Thiết Ma Lặc có ý thành toàn cho tâm nguyện của y, nên nhường y một chiêu, kỳ thật lộ kiếm pháp của Thiết Ma Lặc lại trùng hợp vừa vặn vận khắc chế kiếm pháp của y. Lộ kiếm pháp này của Thiết Ma Lặc cũng tịnh không tinh diệu bằng kiếm pháp bốn môn của Đoàn Khắc Tà, mà là bởi vì lộ kiếm pháp này của y là hỗn hợp sở trường của đao và kiếm, cương mãnh vô cùng, lại thêm nội công thâm hậu dị thường của Thiết Ma Lặc, lúc đó mới có thể phát huy được uy lực cường đại của nó. Nếu như nội công không bằng được đối phương, thì lộ kiếm pháp này sẽ không thể khắc địch chế thắng được. Đoàn Khắc Tà kịch chiến đã lâu, đột nhiên nhớ đến Thiết Ma Lặc năm đó dùng lộ kiếm pháp này, chàng tự biết công lực còn kém đối phương chút ít, nhưng chàng dùng chính là bảo kiếm có thể bổ sung cho chỗ công lực không đủ, nên không ngần ngại thử một lần.

Cao thủ tỷ đấu, bảo kiếm tuy không quyết định thắng thua, nhưng cũng không thể không phòng. Mưu Thế Kiệt chợt thấy chàng sử dụng chiêu kiếm uy mãnh nhất trong lộ kiếm pháp của Thiết Ma Lặc, sợ rằng trường kiếm của y sẽ bị chàng chém gãy, hơn nữa năm đó y chính là bị chiêu này khắc chế, bản năng cũng đã có điều kiêng kỵ, nên bị Đoàn Khắc Tà bức lui về sau hai bước. Kỳ thật Đoàn Khắc Tà học được chiêu này, nhưng đó chỉ là đứng ngoài xem mà học, Thiết Ma Lặc chưa truyền thụ cho chàng toàn bộ kiếm pháp này, một chiêu của chàng cũng còn chưa thể sử hết tinh túy trong đó. Nếu Mưu Thế Kiệt không có khiếp ý thì Đoàn Khắc Tà vị tất có thể bức lui y.

Đoàn Khắc Tà một chiêu hiệu nghiệm, mũi chân liềm điểm, thân mình như mũi tên, tức thì bay ra khỏi phạm vi kiếm thể của Mưu Thế Kiệt có thể vươn tới. Nhưng thân hình chàng còn chưa kịp hạ xuống, sớm đã có hai tên hoàng y nhân ngăn chặn đường đi, cao giọng quát:

“Tiểu tặc, chạy đi đâu”.

Nói thì chậm, nhưng lúc đó rất nhanh, hai song kiếm đã tề xuất, hướng Đoàn Khắc Tà đâm tới.

Đoàn Khắc Tà thân thủ nhanh như chớp, chỉ nghe thấy tiếng lợi khí xé gió, mũi chân còn chưa chạm đất đã một chiêu “Hoàng Vân Đoạn Phong”, trở tay vung ra. Dụng ý không phải đả thương người mà chỉ muốn chém gãy hai thanh trường kiếm của đối phương, mở khai một mặt.

Nào ngờ bản lĩnh của hai tên hoàng y nhân cũng không kém, ngay trong lúc đó, chỉ nghe thấy “keng” một tiếng, mũi kiếm của một tên hoàng y nhân chạm khê vào bảo kiếm của chàng, một tên hoàng y nhân khác đột nhiên sử ra hiểm chiêu, phi thân áp sát, phóng ra một chiêu “Hư Thức Phân Kim”, mũi kiếm đã chỉ tới đầu gối chàng. Chiêu này chính là tấn công vào chỗ đối phương phải tất cứu, tưởng như là mạo hiểm, kỳ thật lại là cao chiêu duy nhất hóa giải thế công của đối phương. Đoàn Khắc Tà không có thời gian để vận kình chém gãy trường kiếm của hoàng y nhân, thân hình chớp lên, một cước bay ra phóng tới đầu gối của hoàng y nhân thứ hai, dùng gậy ông đập lưng ông, tức thì bức hán tử kia lui lại hai bước.

Nói thì chậm nhưng diễn biến rất nhanh, Mưu Thế Kiệt dĩ nhiên đã đuổi đến, Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Mưu Thế Kiệt, hôm nay coi như ta biết uy phong Minh chủ võ lâm của ngươi, ngươi còn có bao nhiêu người, sao không kêu cùng lên đi?”

Mưu Thế Kiệt cũng cười lạnh đáp:

“Ngươi không phải nói muốn cùng ta quyết trận thư hùng, một phen sinh tử hay sao? Thế nào mà chưa phân thắng phụ, ngươi đã liền cong đuôi bỏ chạy? Bọn họ chỉ là thay ta giữ khách mà thôi, sao có thể là lấy nhiều mà thắng? Đến, đến, đến đây! Ngươi cùng ta tái đấu ba trăm chiêu, chỉ cần ngươi không bỏ chạy, bọn chúng tuyệt sẽ không động thủ với ngươi”.

Hai hoàng y nhân kia quả nhiên không động thủ nữa, song vai mà đứng, song kiếm đan chéo, hướng Đoàn Khắc Tà hơi cúi mình cùng đồng thời nói:

“Thỉnh Đoàn thiếu hiệp lưu giá!”

Đoàn Khắc Tà tức giận đến thất khiếu bốc khói, thực muốn không để ý hết thấy cùng Mưu Thế Kiệt liều mạng, nhưng lại nhớ đến cuộc ước đấu của Tân Chỉ Cô, nhớ đến Sử Nhược Mai, Niếp Ấn Nương đều đang chờ mình về, lửa giận tức thì tiêu tán, chàng tỉnh táo lại, nghĩ bụng, “Thiết đại ca nhiều lần bảo ta trong lúc lâm địch không được nóng nảy, ta sao có thể trúng kế khích tướng của thằng nhãi này?”

Đoàn Khắc Tà thừa dịp Mưu Thế Kiệt trong lúc còn chưa đến nơi, thành linh chuyển thân, quay sang một hướng khác mà chạy, lạnh nhạt nói:

“Ngươi muốn cùng ta phân thắng phụ, vậy đi theo ta, đến đỉnh núi bên kia tỷ thí”.

Mưu Thế Kiệt cười đáp:

“Nơi này không phải cũng rất tốt hay sao, cần gì phải chọn nơi khác?”

Lời còn chưa dứt, hai tên hoàng y khác đã nâng kiếm đâm tới, cao giọng nói:

“Thỉnh lưu giá!”

Tám tên hoàng y bên Mưu Thế Kiệt chiếm tám phương vị, lập thành thế trận đầu đuôi bao vây Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà khinh công có cao đến đâu cũng bị bọn chúng ngăn chặn.

Đoàn Khắc Tà cười lạnh nói:

“Chỉ sợ các ngươi vị tất giữ được ta!”

Chàng mặc vận huyền công, kình lực thấu qua mũi kiếm, vung tròn kiếm bổ tới! Hai tên hoàng y kia cùng đưa song kiếm ra đỡ, ba thanh kiếm liên đường như dính chặt vào nhau. Đoàn Khắc Tà quát lớn một tiếng,

bước lên hai bước, nhưng hai tên hoàng y nhân mặc dầu lùi về sau hai bước, song kiếm trong tay không rời chút nào, vẫn đang vững vàng trụ lại, không nhượng cho Đoàn Khắc Tà xông qua. Lúc này song phương đã dùng nội lực để giao đấu, nếu như nội lực của Đoàn Khắc Tà không thể áp đảo được đối phương, thì dù có bảo kiếm cũng khó có thể chém gãy binh khí của đối phương.

Đúng là:

Trở mặt thành cừu tình nghĩa tận

Trả ân bằng oán tối thương tâm.

[1] tức Phác đao: một loại binh khí cũ, lưỡi dài, hẹp, cán ngắn, sử dụng bằng hai tay.

37. Chương 37: May Có Sư Huynh Qua Phá Trận - Tạm Bắt Chủ Mưu Hí Ma Đầu

Tám hoàng y nhân này đều là thị giả của Phù Tang đảo Đảo chủ, dĩ nhiên là học được nội công tâm pháp của Đảo chủ Mưu Thương Lăng, luận về tạo nghệ mặc dù không bằng được Mưu Thế Kiệt, so với Đoàn Khắc Tà cũng vẫn còn kém, nhưng bất luận hai người nào trong số đó song kiếm cùng phối hợp phòng ngự cũng đủ để tạm cầm cự với Đoàn Khắc Tà, nhất thời ba khắc, sẽ không bị thua.

Đoàn Khắc Tà thầm tức giận, mặc vận huyền công, đang muốn chấn gãy song kiếm của đối phương, hai hoàng y nhân kia đột nhiên cười lạnh bảo rằng:

“Đoàn thiếu hiệp, hảo công phu. Chỉ không biết, người dùng công phu của Phù Tang đảo giết chết chúng ta thì còn mặt mũi nào gặp lại Đảo chủ chúng ta nữa không?”

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà cũng từng được Mưu Thương Lăng chỉ điểm, hiểu được bí quyết nội công đường lối riêng biệt của bọn họ, chàng nóng lòng muốn phá trận thoát hiểm, nên theo bản năng dùng công phu dễ dàng phá giải thế trận phòng ngự của đối phương nhất là “Tiểu Vô Tướng thần công”, mà “Tiểu Vô Tướng thần công” chính là chỗ tinh hoa của nội công Phù Tang đảo.

Đoàn Khắc Tà bỗng nhiên giật mình, trên mặt nhất thời nóng ran, nguyên lai “Tiểu Vô Tướng thần công” này thập phần bá đạo, dùng đủ công lực thì chẳng những song kiếm của đối phương bị chấn gãy mà thân thể tất nhiên cũng bị nội thương nghiêm trọng. Đoàn Khắc Tà hận chỉ có một mình Mưu Thế Kiệt, thậm chí đối với Mưu Thế Kiệt cũng còn không muốn giết y, chỉ là bởi Mưu Thế Kiệt bức bách không thể không cùng y liều mạng một trận mà thôi. Hoàng y nhân này bắt quả là thị giả của Phù Tang đảo, vì nghe lệnh Mưu Thế Kiệt mà cùng chàng đối địch, chàng há có thể dùng nội công tâm pháp mà Mưu Thương Lăng sở truyền để đả thương bọn họ được sao? Nhưng hai hoàng y nhân này công lực cũng không phải tầm thường, công lực của Đoàn Khắc Tà có thể thu phát tùy tâm, bọn họ lại không thể lập tức thu thế triệt tiêu kinh lực, trong lúc song phương một thu một phát, Đoàn Khắc Tà không khỏi loạn choạng thối lui liền mấy bước suýt chút nữa thì ngã xuống.

Nói thì chậm nhưng diễn biến lúc đó rất nhanh, Mưu Thế Kiệt đã phóng đến, “xoẹt” một kiếm đâm tới, cười lớn nói:

“Người chạy không thoát đâu, còn không quay lại cùng ta đơn đả độc đấu. Người có bản lĩnh gì thì hãy thi triển hết ra đi, cho dù người dùng công phu của thúc thúc ta, ta cũng quyết không cười người”.

Đoàn Khắc Tà giận giữ đáp:

“Công phu bốn môn của ta cũng không có kém nhà người”.

Kiểm quang lập tức xoáy tròn, trong một chiêu công kích đến chín huyết đạo của Mưu Thế Kiệt, Mưu Thế Kiệt hoành kiếm hộ thân, chỉ thủ chứ không công, trường kiếm của song phương trong lúc đó ngay lập tức

chạm nhau chín lần, nhanh không thể tưởng tượng nổi, chính vì lướt qua quá nhanh nên thanh Cương kiếm của Mưu Thế Kiệt hoàn toàn không bị tổn hại. Mưu Thế Kiệt lại cười bảo:

“Công phu thích huyết của ‘Viên Công kiếm pháp’ quả nhiên thần diệu, đáng tiếc là người muốn đả thương ta thì cũng còn chưa thể làm được”.

Đoàn Khắc Tà vừa nôn nóng lại vừa tức giận, công lực của chàng vốn thua kém Mưu Thế Kiệt một bậc, qua một đợt điên cuồng tấn công, nội lực tiêu hao lại càng nhiều, Mưu Thế Kiệt bỗng đứng quất:

“Người không thể đả thương ta, thứ lỗi, ta cần phải đả thương người!”

Một chiêu “Tinh Hán Phù Tranh” phóng ra, kiếm quang như ác sói, cuốn tung trào đến. Đoàn Khắc Tà khí cùng lực kiệt, chỉ nghe thấy “xoạt” một tiếng, y phục của chàng đã bị kiếm của y xuyên qua, trên hông bị mũi kiếm đâm một vết thương dài hơn ba tấc.

Mưu Thế Kiệt đang muốn liền hạ sát thủ, chợt nghe một âm thanh thập phần chói tai mắng rằng:

“Lê nào như vậy, Mưu Thế Kiệt, người dám khi vũ sư đệ ta!”

Mưu Thế Kiệt thất kinh, chỉ thấy một bóng trắng lướt tới cực nhanh, mặc dù không thấy rõ diện mạo nhưng với thân pháp nhanh như điện vậy, đương kim thế gian trừ Không Không Nhi ra thì còn có ai nữa? Tám tên thị giả Phù Tang đảo lần đầu đến Trung Nguyên, thấy thế đến của Không Không Nhi như vậy, mặc dù kinh hãi nhưng còn chưa biết được chân chính lợi hại của y. Không Không Nhi từ phía Tây bắc lướt đến, chặn ở góc này chính là hai tên hoàng y nhân vừa tỷ đấu nội lực với Đoàn Khắc Tà. Hai tên này công lực cao nhất trong bọn, mới thấy hơi gió nhẹ tạt đến, song kiếm liền tề xuất, lập tức sử dụng chiêu kiếm mà mới vừa rồi chặn đường Đoàn Khắc Tà.

Không Không Nhi hú lên một tràng dài, chỉ thấy thanh quang chớp giật, “keng keng” hai tiếng, song kiếm trong tay hai tên kia liền bị chém gãy thành bốn đoạn! Đây không phải là do nội công Không Không Nhi cao hơn Đoàn Khắc Tà, mà là do y xuất thủ nhanh hơn Đoàn Khắc Tà rất nhiều, cao thủ tỷ kiếm chỉ cần hơn nhau chút xíu, song kiếm của hai tên kia còn chưa kịp hợp bích thì đã bị Không Không Nhi nhất cử chém gãy!

Không Không Nhi cười rằng:

“Có nhìn thấy rõ ràng không, đây không phải là công phu Phù Tang đảo của các người nha!”

Hai tên kia binh khí bị gãy, kinh hãi bỏ chạy, chỉ cảm thấy đỉnh đầu một mảng mát lạnh, thấy Không Không Nhi không có đuổi theo, lúc đó chúng mới dám lấy tay sờ lên xem, nguyên lai là một mảng tóc lớn cũng bị Không Không Nhi gạt sạch.

Không Không Nhi tiếng cười còn chưa ngừng, thanh quang liền chớp lên, lại đã đến trước người Mưu Thế Kiệt, cười lạnh bảo rằng:

“Người dám khinh thường kiếm pháp của bốn môn à?”

Mũi kiếm rung lên hóa thành chín điểm hàn tinh, đồng thời trong một chiêu đâm tới chín huyết đạo của Mưu Thế Kiệt, nhưng so với cùng chiêu kiếm đó khi Đoàn Khắc Tà vừa mới sử dụng, thì kiếm thế lại mãnh liệt, mau lẹ hơn rất nhiều.

Mưu Thế Kiệt hoành kiếm ngăn cản, kiếm pháp Phù Tang đảo của y xác thực cũng có chỗ độc đáo, kiếm quang trối dậy, giống như đai ngọc quấn eo, phòng ngự cẩn mật mưa gió không nhập, những tiếng đỉnh đang vang lên như nhạc tấu dồn dập, trong khoảnh khắc đó, song phương va chạm đủ chín lần. Mưu Thế Kiệt thấy hổ khẩu một trận tê buốt, nhưng Không Không Nhi điểm kiếm đến nhanh như phong vũ cũng lại không điểm trúng huyết đạo nào của y.

Mưu Thế Kiệt vừa mới thở gấp một hơi, nào ngờ chiêu kiếm sát thủ thích huyết lợi hại của Không Không Nhi vậy mà chỉ là hư chiêu làm nhen, kiếm thế của y còn chưa thu về, thừa dịp trong lúc Mưu Thế Kiệt bị y tấn công khiến cước bộ có chút xiêu vẹo, thì đột nhiên lại vỗ ra một chưởng, nghiêm khắc mắng:

“Mưu Thế Kiệt, người dám khi vũ sư đệ ta, cũng nên ăn của ta một bạt tai!”

Đoàn Khắc Tà trong lòng cười thầm, “Tân Chỉ Cô thích nhất là bạt tai người, đại sư huynh lại được bà ta khai trí, cũng học lấy tác phong của bà”. Chàng thấy đại sư huynh đã xuất thủ, bản thân mình dĩ nhiên không tiện lại xuất kiếm trợ công, liền lẳng lẳng đứng sang một bên.

Mưu Thế Kiệt mắt nhìn bốn phía, tai nghe tám phương, một chưởng này của Không Không Nhi đến quá nhanh, y vốn vô phương tránh né, nhưng trùng hợp lại đúng lúc Đoàn Khắc Tà bước qua một bên, Mưu Thế Kiệt cấp tốc búng mình lướt đến phương vị mà Đoàn Khắc Tà vừa mới đứng trước đó, đồng thời song kiếm của hai tên hoàng y nhân cũng đã đâm tới sau lưng Không Không Nhi.

Thế nhưng Mưu Thế Kiệt tránh né nhanh là vậy, song cũng bị chưởng phong của Tinh Tinh Nhi quạt trúng, chỉ nghe “xoạt” một tiếng, y phục của Mưu Thế Kiệt đã bị xé rách một mảng lớn, da thịt cũng bị trúng trảo thương, tê rất đau đớn, thế nhưng mặc dù chịu nhục một chưởng song cũng là may mắn tránh thoát.

Mũi kiếm của hai tên hoàng y kia đâm tới sau lưng của Không Không Nhi, Không Không Nhi liền dùng thế “Hoạt Bộ Hồi Thân”, mũi kiếm còn thiếu mất nửa tấc, không đâm trúng y. Nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Không Không Nhi đã trở tay một kiếm đánh bật song kiếm của hai hoàng y nhân, lúc này bởi vì y đang truy kích Mưu Thế Kiệt, rồi xoay người trở tay phát kiếm, cho nên chỉ là đánh bật song kiếm của hai hoàng y nhân ra chứ còn chưa thể chém gãy chúng.

Mưu Thế Kiệt vừa sợ vừa giận, y hú dài một tiếng, tám hoàng y nhân đều tự lui về nguyên vị, nhưng vòng tròn rút nhỏ lại hơn, ý đồ muốn vây khốn Không Không Nhi và Đoàn Khắc Tà trong trận.

Không Không đưa mắt nhìn qua thấy y phục của Đoàn Khắc Tà một dải đầm máu tươi, hiển nhiên là đã bị thụ thương, Không Không Nhi đã quen chiến trận, suy nghĩ chu đáo, mặc dù đang trong lúc phần nộ nhưng cũng còn giữ lại mấy phần tỉnh táo, trong lòng thầm nghĩ, “Đoàn sư đệ đã thụ thương, nơi này lại là địa phương của Mưu Thế Kiệt. Không nên ham chiến. Tám tên hoàng y nhân này bản lãnh không kém, nếu đợi cho bọn chúng lập trận vây công, khi đó chẳng dễ dàng mà đi được”.

Tám tên Hoàng y nhân án trú theo trận pháp “Bát trận đồ” của Gia Cát Võ Hầu, chiếm cứ tám phương vị hưu, sanh, thương, đỗ, tử, cảnh, kinh, khai, bày bố trận thế, nếu như để bọn chúng hợp vây, cho dù Không Không Nhi võ công trác tuyệt, chỉ sợ cũng khó tránh khỏi lưỡng bại câu thương.

Không Không Nhi không hiểu trận pháp, nhưng y kinh nghiệm phong phú, mưu trí hơn người, lập tức hô lên:

“Sư đệ theo ta!”

Thân hình bốc lên, y liền hướng Mưu Thế Kiệt đuổi tới. Mưu Thế Kiệt vẫn chưa hết hoảng hồn, nào dám tiếp chiến, liền vội vàng tránh vào “sanh môn”, đang muốn phát động trận thế, thì Không Không Nhi đã như bóng theo hình, bám riết đuổi theo. Mưu Thế Kiệt chuyển vào “Khai môn”, hai tên hoàng y nhân ở cửa “Thương môn” và “Tử môn” liền từ hai cửa đó đến tập kích Không Không Nhi, ý muốn dẫn Không Không Nhi hãm vào trong trận. Không Không Nhi cũng không rút lui, xuất thủ nhanh như điện, chỉ một kiếm đã chém gãy binh khí của tên thị giả giữ cửa “Sanh môn”, phá ra một lỗ hổng, Đoàn Khắc Tà cũng lao theo xông ra khỏi trận.

Hai người thi triển khinh công tuyệt đỉnh, không quá thời gian một nén hương đã bỏ lại đại quân của Mưu Thế Kiệt ở mãi xa sau lưng. Hai người chạy đến một đỉnh núi, lúc này mặt trời hồng đã chìm xuống phía tây, là lúc xâm xẩm tối, Không Không Nhi dừng cước bộ rồi hỏi:

“Sư đệ, thương thế của đệ ra sao?”

Đoàn Khắc Tà dưới hông trúng kiếm, chỉ là vết thương nhẹ, mặc dù máu chảy không ít nhưng không có gì đáng ngại lắm. Đoàn Khắc Tà đắp kim sang được, rồi đáp:

“Chỉ là bị thương một chút da thịt thôi”.

Không Không Nhi bảo:

“Được, chờ thêm một hồi, đợi sau khi trời tối, ta và đệ xông vào quân doanh, lấy thủ cấp của Mưu Thế Kiệt!”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Chuyện Mưu Thế Kiệt để sau này hẵng nói. Bây giờ có một chuyện khẩn yếu, trừ phi sư huynh lập tức đi ngay thì không thể được!”

Không Không Nhi nhíu mày hỏi:

“Còn có chuyện gì khẩn yếu hơn việc lấy đầu Mưu Thế Kiệt?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tân lão tiên bối đang chờ huynh”.

Không Không Nhi ngạc nhiên:

“À, là Tân Chỉ Cô à?”

Chợt y lại mỉm cười rồi bảo:

“Ta và Tân Chỉ Cô đã đính hôn, đệ có thể gọi nàng là sư tẩu được rồi, không giấu đệ, ta vì có hẹn ước với nàng tại Thổ Cốc Bảo gặp mặt, cho nên mới đến đây đó. Hóa ra là đệ đã gặp nàng rồi à? Ta biết nàng đang đợi ta, nhưng dù sao thì ta cũng đã đến rồi, sớm muộn cũng có thể gặp mặt, cho nàng chờ thêm một hồi, để ta đi lấy thủ cấp của Mưu Thế Kiệt đã”.

Không Không Nhi hơn bốn mươi tuổi mới đính hôn, Đoàn Khắc Tà là người đầu tiên được nghe y báo tin mừng, Không Không Nhi khi nói đến việc y đính hôn, trong lòng vừa là đắc ý lại vừa xấu hổ, y không muốn để sư đệ tưởng rằng trong lòng y chỉ có thể tử, cho nên mới kiên quyết trước tiên là báo cừu cho sư đệ, sau đó mới đến gặp Tân Chỉ Cô.

Đoàn Khắc Tà vội vàng nói:

“Sư huynh, đệ còn chưa nói rõ ràng, Tân.. sư tẩu bây giờ đang gặp nạn, người không phải là chờ gặp huynh như thông thường, mà là chờ huynh đến cứu!”

Không Không Nhi mở to hai mắt, kinh ngạc hỏi:

“Nàng ta gặp phải nguy hiểm gì? Ai dám chọc đến nàng?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Là Linh Thứu thượng nhân. Bọn họ đã ước hẹn đêm nay tỵ võ ở ngôi phá miếu ngọn núi bên kia”.

Không Không Nhi nói:

“À, nguyên lai là lão quái này. Lão quái này có đến hai mươi năm nay chưa xuống khỏi Linh Thứu phong, Chỉ Cô thế nào lại cùng lão kết oán?”

Nguyên lai Tân Chỉ Cô cả đời giết người vô số, bà và đại đệ tử của Linh Thứu thượng nhân kết thù hận vẫn chưa từng nói với Không Không Nhi, đây cũng bởi vì bà tâm cao khí ngạo, tự phụ thái quá, bà kết oán cừu thì muốn tự mình đối phó, không muốn nhờ vả vào thế lực của Không Không Nhi mà khiến người ngoài cười chê.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Đệ cũng không rõ lắm, ước chừng là bởi Thanh Minh Tử gây lên, Niếp Ẩn Nương ở Thổ Cốc Bảo đã trông thấy Thanh Minh Tử dẫn đầu mấy chục đồng môn sư đệ vây công Tân lão... Tân sư tẩu”.

Không Không Nhi biết Thanh Minh Tử là con người như thế nào, liền tức giận nói:

“Ta minh bạch rồi, nhất định là Thanh Minh Tử có mắt không biết núi Thái Sơn, từng vô lễ với sư tẩu đệ”.

Đoàn Khắc Tà ngẩng đầu lên nhìn, thì thấy mặt trăng đã lộ ra, liền vội vàng bảo:

“Chỉ sợ lúc này bọn họ đã bắt đầu động thủ rồi”.

Không Không Nhi bảo:

“Được, bây giờ chúng ta đi, vừa đi vừa nói. Chuyện trong Thổ Cốc Bảo là như thế nào? Mưu Thế Kiệt vì sao lại chạy ra ngoài bảo, chuyện giữa hắc và đệ là như thế nào? Sư đệ, đệ cũng không cần gấp quá, Chỉ Cô, nàng ta có lẽ đánh không lại Linh Thửu lão quái, nhưng ít nhất cũng có thể đấu được hai ba trăm chiêu!”

Hai sư huynh đệ bọn họ đều một thân khinh công trác tuyệt, vừa đi vừa nói chuyện hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến tốc độ, Không Không Nhi nghe được Tinh Tinh Nhi từng trợ giúp Thanh Minh Tử làm điều ngang ngược thì bỗng nhiên giận dữ nói rằng:

“Bây giờ ta bắt được hắc thì không thể lại dung tha cho hắc được, ta muốn rút gân lột da hắc!”

Rồi qua một hồi, nghe đến chuyện Linh Thửu thượng nhân tặng linh dược, thì không khỏi thở dài, kêu lên:

“Nguy rồi, nguy rồi!”

Đoàn Khắc Tà ngẩn người hỏi:

“Cái gì nguy?”

Không Không Nhi đáp:

“Chỉ Cô tính tình quật cường, ta biết rõ, cho dù không tặng linh dược, nàng cũng không chịu ta trợ giúp, bây giờ nàng lại nhận linh dược của đối phương, dựa theo quy củ giang hồ, ta càng không thể nhúng tay vào được!”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Mặc kệ cái quy củ giang hồ gì đó!”

Không Không Nhi trầm ngâm không nói, một hồi lâu mới bảo rằng:

“Để đến đó rồi hẵng nói”.

Nên biết với thân phận, uy danh của Không Không Nhi thì quyết không thể để người khác nói ra nói vào, cho nên Đoàn Khắc Tà có thể miệt thị quy củ giang hồ nhưng y lại không thể.

Hai người đến dưới chân núi, ngẩng đầu lên nhìn thì trăng đã đến đỉnh đầu, vậy là đã vào canh ba, Không Không Nhi bảo:

“Bọn họ khi nào thì bắt đầu tỷ võ?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đêm qua, khi Linh Thửu thượng nhân rời đi, thì chính là vào khoảng thế này, vậy thì chắc là vào canh hai bắt đầu”.

Không Không Nhi thở phào một hơi bảo:

“Nói như vậy, bọn họ giao đấu tới đa cũng chưa qua một canh giờ, chắc rằng Chỉ Cô còn chưa bị bại”.

Nào ngờ lời còn chưa dứt thì chợt nghe trên đỉnh núi có người cười phá lên:

“Hay lắm, kẻ chịu chết đã đến rồi!”

Tức thì một tảng đá lớn lăn xuống ầm ầm như sấm động diếc tai. Trên đỉnh núi bóng người mờ ảo, cũng không biết là có nhiều ít bao nhiêu người mai phục, mang đá hòn lớn nhỏ quăng xuống, có hòn từ trên không rơi xuống, có hòn theo sườn núi lăn xuống.

Không Không Nhi giận giữ mắng:

“Hay lắm, dám dùng thủ đoạn ti bỉ bực này, tưởng rằng sẽ ngăn được ta sao?”

Nói đoạn, y liền thi triển khinh công nhấp nhô bay lên, khắp núi đá hòn bay lượn rào rào, nhưng một viên cũng không ném trúng y. Bất quá bởi vì y phải tránh đông né tây, nên cũng bị cản trở không ít. Đoàn Khắc Tà bị kiếm thương, mặc dù khinh công bị ảnh hưởng đôi chút, mấy lần suýt bị ném trúng, nhưng chàng nội công vẫn còn, những hòn đá mà không kịp tránh né thì dùng phách không chưởng đánh bay.

Không Không Nhi lên tới lưng chừng núi, lượm mấy viên đá lên quát:

“Đến mà không lại cũng là phi lễ, các người cũng tiếp lễ của ta!”

Viên đá từ trong tay y bắn ra, biến thành ám khí có uy lực cực lớn, trên núi tức thì dậy lên những tiếng la thảm thiết, đã có mấy tên bị đá ném trúng, lảo đảo chân núi. Những tên chưa bị ném trúng cũng đều hò nhau rối rít bỏ chạy, những bóng đen trên đỉnh núi nhất thời tán loạn.

Không Không Nhi ném đôi công, áp hạ khí thế hung hãn của đối phương, đám người kia cố gắng tránh né thì lại không quảng đá được, uy hiếp đối với Không Không Nhi và Đoàn Khắc Tà giảm hẳn đi, tốc độ thương sơn lại gia tăng, không quá nửa khắc sau thì Không Không Nhi đã cười lớn nhảy lên được đỉnh núi.

Đám người kia sớm đã tứ tán bỏ chạy, Đoàn Khắc Tà chột chí vào bóng lưng của một tên kêu lên:

“Tên kia chính là Thanh Minh Tử!”

Nguyên lai những người phục kích trên núi này chính là Thanh Minh Tử dẫn đầu chúng đồng môn mà làm, Linh Thửu thượng với thân phận võ lâm tông sư của mình, y đã ước hẹn tỷ võ với Tân Chỉ Cô thì đương nhiên không cho phép đám đệ tử lên lút trả thù, nhưng Thanh Minh Tử lại lá mặt lá trái, mặc dù không dám bước vào cửa miếu, nhưng vẫn phái người ở trên núi dám thỉ.

Thanh Minh Tử cùng đồng bọn chiếm cứ đỉnh núi, từ trên cao nhìn xuống, quảng đá dả thương người, tự cho rằng tuyệt đối không thể sơ xuất, nào ngờ đụng phải Không Không Nhi bản lĩnh phi phàm, khinh công trác tuyệt, loạn thạch như mưa vậy mà ngay một sợi lông của y cũng không bị trúng, đợi đến khi Không Không Nhi đã chiếm được đỉnh núi thì đám người Thanh Minh Tử đâu còn dám ứng chiến nữa, đương nhiên là hoảng hốt cuống quít đào tẩu, chỉ hận cha mẹ không sanh thêm cho một đôi chân nữa.

Không Không Nhi đã được Đoàn Khắc Tà chỉ cho biết Thanh Minh Tử thì sao còn có thể tha cho hắn đào tẩu được? Mũi chân khê điểm, tức thì như tên rời cung, sau mấy đợt nhấp nhô là liền đuổi kịp Thanh Minh Tử. Thanh Minh Tử là đại đồ đệ của Linh Thửu thượng nhân, võ công của hắn cũng không kém, trong tình thế cấp bách liền liều mạng, trở tay chém ra một kiếm. Nhưng mặc dù võ công của hắn không kém, song đem so với Không Không Nhi thì còn kém quá xa. Không Không Nhi căn bản không cần rút kiếm, chỉ với một chiêu “Không thủ nhập bạch nhận” đã liền đoạt được thanh Cương kiếm của hắn, tiếp theo lại chụp trúng xương tỷ bà của hắn. Thanh Minh Tử sợ đến hồn phi phách tán, vội vàng van xin:

“Xin nể mặt sư phụ tôi, hãy tha cho tôi”.

Không Không Nhi ha hả cười nói:

“Linh Thửu thượng nhân cũng là tông sư một phái, sao lại có tên đồ đệ không biết xấu hổ thế này? Ta hận nhất là hạng người tham sanh úy tử, người cầu tình với ta, ta lại càng muốn giết người”.

Năm ngón tay hơi bóp chặt lại, Thanh Minh Tử không chịu nổi, rú lên như heo bị chọc tiết. Không Không Nhi đột nhiên trong lòng thoáng động niệm, nghĩ ra một chủ ý, liền nói lỏng đầu ngón tay rồi cười bảo:

“Xem người đáng thương như vậy, muốn ta tha cho cái mạng chó của người cũng chẳng khó, nhưng người phải nghe lời ta”.

Thanh Minh Tử nào còn dám không nghe, liền vội vàng nói:

“Xin lão gia phân phó!”

Không Không Nhi bảo

“Tốt, vậy thì đi theo ra!”

Tựa như bắt một con gà con, Không Không Nhi xách hắn lên, phi thân về phía trước. Y đã bắt được Thanh Minh Tử liền không để ý đến những tên khác nữa.

Để đến tòa phế miếu còn phải vượt qua một đỉnh núi, bọn họ nhân vì Thanh Minh Tử cản trở, lúc này đã qua canh ba, mặc dù trong lòng Không Không Nhi đã có chủ ý, nhưng cũng không biết Tân Chỉ Cô động thủ vào lúc canh hai, bây giờ có còn cầm cự được không? Trong lòng cứ thấp thỏm bất an, nhưng không làm gì khác được chỉ có thể tăng nhanh cước bộ.

Đoàn Khắc Tà lần này xuống núi, có hai chuyện lớn thì đều không làm được. Phương Ích Phù không tìm thấy, giúp Thiết Ma Lạc đưa thư thì lại không có kết quả, ngược lại còn kết thêm cừu mới với Mưu Thế Kiệt. Mặc dù cũng có chút thu hoạch ngoài mong muốn, đó là gặp được sư huynh, có thể hy vọng giải nguy cho Tân Chỉ Cô, nhưng thân mình tao ngộ với Sử Triều Anh lại càng rước thêm nhiều phiền toái, mặc dù chàng quang minh lỗi lạc, không thẹn với lòng, nhưng dù sao thì cũng là đã làm trái lời dặn dò của Sử Nhược Mai, lại thêm một lần dính dáng đến Sử Triều Anh, “Thấy ta chậm trễ chưa trở về, Ma muội nhất định là mỗi mắt trông ngóng. Chà, không biết nàng có thể hiểu được trong lòng ta mà thông cảm không?”

Đoàn Khắc Tà nào biết đâu rằng, lúc này trong ngôi phá miếu, không chỉ có Tân Chỉ Cô thân lâm hiểm cảnh mà Sử Nhược Mai tánh mạng cũng đáng lo, đang mong đợi chàng trở về cứu giúp, thực sự là mỗi mắt ngóng trông.

Tân Chỉ Cô phục xong giải được của Linh Thứ thượng nhân, trải qua một ngày một đêm điều trị, đã khôi phục được như xưa. Niếp, Sử hai người thoáng yên tâm. Nhưng đợi đến hoàng hôn lúc mặt trời lặn, vẫn không thấy Đoàn Khắc Tà quay trở lại, Sử Nhược Mai lo lắng không phải nói, mà Niếp Ẩn Nương còn băn khoăn nhiều hơn về Phương Ích Phù, trong lòng càng sầu muộn.

Chớp mắt màn đêm đã phủ xuống, trăng lên đến đỉnh đầu, Tân Chỉ Cô nhìn bóng trăng dần dần ngả về Tây, thời khắc ước hội đã đến, mặc dù bà là nữ ma đầu giết người không chớp mắt, nhưng nghĩ đến đối phương là đệ nhất cao thủ trong tà phái, trong lòng cũng tự thấy nơm nớp bất an.

Ba người đang đều có tâm sự, chợt nghe thấy một âm thanh già nua vang lên:

“Tân Chỉ Cô, quả nhiên không có thất ước, còn ở chỗ này!”

Tân Chỉ Cô ngạo nghễ đáp:

“Ta chỉ sợ lão quái người không đến, làm ta mất cơ hội báo đáp”.

Linh Thứ thượng nhân ngay trong tiếng cười lớn thì đã bước vào trong miếu, chỉ có một mình lão, tịnh không có môn nhân đi theo. Linh Thứ thượng nhân liếc nhìn Tân Chỉ Cô cười bảo:

“Bây giờ ngươi đã hồi phục hẳn rồi, bại dưới tay của lão phu cũng không oán thán được. Lão phu có lời nói trước, ta tặng linh dược cho ngươi, chính là vì không muốn chiếm tiện nghi của ngươi, để ngươi chết mà vô oán. Ngươi không cần phải nói cảm ơn”.

Tân Chỉ Cô cười lạnh đáp:

“Ngươi có biết ta muốn báo đáp thế nào không?”

Linh Thứ thượng nhân thoáng ngẩn người, lão hỏi:

“Ngươi còn có thể có cái gì báo đáp? Xin nói!”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Tâm ý của ngươi khi tặng Ngươi tặng ta giải được, ta đã biết rõ, ta rút cuộc vẫn xem như là đã lĩnh tình của ngươi, sao có thể không báo đáp hảo ý của ngươi được? Chờ khi tởm vô, ta quyết không để ngươi thất vọng, cho ngươi thua dưới kiếm của ta, cũng thua tâm phục khẩu phục! Ta cũng có lời nói trước, ta kiếm hạ tuyệt bất lưu tình, quyết không chùn tay, xem như là báo đáp ngươi đã để mắt tới ta! Nhưng ta có thể tha cho ngươi khỏi chết một lần, chờ ngươi dưỡng thương xong, nếu ngươi còn muốn tái đầu, lúc đó sẽ lấy thủ cấp của ngươi. Báo đáp như vậy, đã đủ với ngươi chưa?”

Linh Thứ thượng nhân ha hả cười bảo:

“Quả nhiên không hổ danh ngươi là ‘Vô Tình Kiếm’! Kiếm không nương người, mồm mép cũng không chịu kém. Được, được, được, lão phu chính là muốn ngươi thi triển binh sinh tuyệt kỹ, nhưng chỉ sợ kiếm của ngươi có thể đả thương người khác, nhưng không gây được thương tổn cho lão đại ta. Ngươi còn hậu sự gì muốn bàn giao thì sớm bàn giao đi!”

Tân Chỉ Cô nói:

“Ai thắng ai bại, ai sống ai chết, cứ để rồi xem! Đệ tử của người không có ai đến, hậu sự của người chắc đã bàn giao rồi phải không? Vậy xin mời!”

Tân Chỉ Cô bóp chát gay gắt với lão, một câu cũng không nhường, Linh Thửu thượng nhân cười ha hả, hỏi: “Thiếu niên họ Đoàn tối hôm qua đi đâu rồi?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Người ước hẹn với ta đơn đả độc đấu, với họ Đoàn kia thì có quan hệ gì?”

Linh Thửu thượng nhân cười bảo:

“Võ công của thiếu niên đó cũng rất khá, có mấy chiêu kiếm pháp đủ để đối kháng với cao thủ đương thế. Không sai, ta là muốn cùng riêng với người quyết trận cường tồn nhược vong, nhưng cũng không có ý cấm người mời người trợ giúp. Về phía ta, dĩ nhiên là ta đơn đả độc đấu, quyết không cần người giúp tay. Về phía của người, nếu như có trợ thủ, thì cùng xông lên hay dùng xa luân chiến cũng được, ta đều hoan nghênh. Người cũng biết ta vì sao không mang theo một môn nhân nào, đó chính là vì tránh cho các người hoảng hốt trong lòng. Nhưng ta lại có ý muốn thử võ công của thiếu niên kia một phen”.

Tân Chỉ Cô nghĩ bụng, “Thực ra lão quái này cũng kiêu ngạo giống như ta”. Lập tức bà cười lạnh đáp rằng:

“Dựa đông hiệp cô, đó là môn phong của Linh Sơn phái các người, Tân Chỉ Cô ta bình sinh độc lai độc vãng, sao có thể học theo Linh Sơn phái các người? Người muốn thử võ công của thiếu niên kia, còn phải qua được đêm nay rồi hẵng nói”.

Linh Thửu thượng nhân bị bà chế giễu một trận, không khỏi sắc mặt xám xanh, lão nói:

“Môn nhân đệ tử của ta, tính ra chỉ là vãn bối của người, bọn chúng vây công người mặc dù là không nên, nhưng người thắng bọn chúng cũng chẳng thấy vẻ vang gì. Lại nói, nếu chẳng phải người lòng dạ độc ác, bọn chúng cũng đã chẳng vây công người. Người giết rất nhiều đệ tử của ta, cho dù bọn chúng đối với người có điều mạo phạm thì vẫn là do người không đúng!”

Tân Chỉ Cô lạnh lùng nói:

“Hành vi mấy tên đệ tử bảo bối của người, ta không thêm nhiều lời với người! Dù sao thì đêm nay kẻ thắng là mạnh, chúng ta cũng không cần tốn nhiều công phu để lý luận! Đệ tử của người ta đã giết, người muốn báo cừu vậy thì lên đi!”

Linh Thửu thượng nhân giận dữ quát:

“Được, người giết hai mươi ba đệ tử của ta, xin lỗi, ta cần phải mượn Vô Tình kiếm của người xuyên thủng người hai mươi ba lỗi!”

Tân Chỉ Cô rút bảo kiếm ra cười lạnh:

“Có bản lĩnh thì đến lấy đi, xin mời!”

Linh Thửu thượng nhân mặc dù động nộ, nhưng cũng không làm mất thân phận võ học đại tông sư, lão cười lớn rằng:

“Tân Chỉ Cô, ta với người tuy là cùng bối phận, nhưng rốt cuộc ta vẫn sống lâu hơn người hai mươi năm, há có thể chiếm tiện nghi của người? Ta nhường người ba chiêu!”

Bảo kiếm của Tân Chỉ Cô đương không chớp động, liên tiếp đâm liên ba kiếm, ba kiếm đều hướng vào chỗ hư không, cần phải không phải đâm Linh Thửu thượng nhân, đâm xong ba kiếm, Tân Chỉ Cô cười lạnh bảo:

“Người muốn ta kính lão tôn hiền [1], ta đã tuân mạng xuất ba chiêu rồi. Bây giờ đến lượt ta chờ xem bản lĩnh của người đó!”

Nói là đã tuân mệnh xuất chiêu, thật sự giống như bốn cột.

Linh Thửu thượng nhân tức giận không nhịn nổi, lão quát lên một tiếng:

“Tân Chỉ Cô, người có bao nhiêu đạo hạnh mà dám hí lộng ta?”

Trường tụ [2] của lão phát ra, nhanh như chớp cuốn đến Tân Chỉ Cô, ông áo lại sử ra chiêu số của kiếm thuật, hướng vào hõ khẩu của Tân Chỉ Cô chém xuống! Nội công của Linh Thửu thượng nhân chẳng phải chuyện đùa, tay áo vừa mới tung ra, kinh phong trời dậy, nếu như thật sự bị lão chém trúng, chỉ sợ chẳng kém gì bị đao kiếm chém phải.

Tân Chỉ Cô xoay người theo thế “Bàn Long Nhiều Bộ”, thanh Cương kiếm dương không chớp lên, một chiêu “Lưu Tinh Cẩn Nguyệt” xuất ra, mũi kiếm rung động hóa thành ba đóa kiếm hoa, bên trái đâm vào “Bạch Hổ huyết”, bên phải đâm vào “Thiên Đột huyết”, ở giữa đâm vào “Tuyền Kỳ huyết”, ba huyết đạo này nằm trên vùng ngực của người lập thành một tam giác không đều. Bình thường với kiếm pháp thích huyết, cho dù là Không Không Nhi với “Viên Công kiếm pháp” thượng thừa, muỗi lần thích huyết cũng đều là đâm theo một đường thẳng tắp hay đường nằm xiên, bây giờ Tân Chỉ Cô một kiếm phóng ra, mặc dù còn không bằng được Không Không Nhi một chiêu chín thực, đâm liền đến chín huyết đạo nhanh mạnh vô luân, nhưng kiếm thể của bà phiêu hốt khó dò, tựa như trái mà lại tựa như phải như giữa, khiến người ta không sao nắm bắt được, biến ảo kỳ quái đó lại là còn hơn cả “Viên Công kiếm pháp”.

Linh Thửu thượng nhân cũng không khỏi tán thưởng một câu:

“Hảo kiếm pháp!”

Trường tụ phát một cái, đánh bật tả hữu hai đường kiếm của Tân Chỉ Cô, nhưng đường kiếm ở trung lộ đã đâm tới người Linh Thửu thượng nhân, chỉ nghe “xoẹt” một tiếng, mũi kiếm của Tân Chỉ Cô đã tiến nhanh đến y phục đối phương, chỉ để lại một vết kiếm mờ mờ, ngay cả y phục cũng không bị phá rách!

Nguyên lai đúng lúc đó, Linh Thửu thượng nhân đã vận dụng nội công thượng thừa, hóp ngực căng bụng, thân hình rung động ngả về sau nửa tắc, mũi kiếm của Tân Chỉ Cô chạm đến y phục lão, kinh lực còn chưa thể thấu nhập vào huyết đạo thì y đã nhẹ nhàng hóa giải hết.

Tân Chỉ Cô giật mình kinh hãi, vội vàng thu kiếm biến chiêu. Nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Linh Thửu thượng nhân đã xuất chiêu “Xuân Vân Sạ Triển”, trong tay áo chứa chưởng lực, hướng Tân Chỉ Cô phát tới, thân hình Tân Chỉ Cô chớp nghiêng, vừa vận tránh khỏi, không bị lão đánh trúng. Nhưng mặc dù không bị đánh trúng, song chưởng phong phát qua, Tân Chỉ Cô thấy trên mặt cũng đau rát.

Cứ như vậy, song phương đều ngằm kinh hãi, không dám khinh địch, Linh Thửu thượng nhân công lực cao hơn một bậc, ôm chỉ ý “Ồn trung cầu thắng”, dần dần đoạt thế công nhưng lại không gấp gáp, trong phương viên ba trượng đều nằm dưới vùng bao phủ của chưởng lực lão. Tân Chỉ Cô bất luận hướng kiếm chiêu đâm tới phương vị nào cũng đều bị chưởng lực của lão đánh bật.

Tân Chỉ Cô thầm kêu “Không ổn!” Bà tự biết bản thân mình không thể giao chiến với đối phương kéo dài, kiếm pháp bỗng dưng đột ngột biến đổi, mỗi một chiêu đều tàng chứa đến mấy biến hóa. Linh Thửu thượng nhân chỉ cảm thấy xung quanh kiếm phong vân vũ, bóng người trùng điệp, tựa như có mấy chục thanh lợi kiếm sáng lòa đồng thời hướng lão công tới như sóng triều. Linh Thửu thượng nhân đổi một hơi khẩu khí, dựa vào công lực mấy mươi năm, nghiêm ngặt phong bế môn hộ. Mũi kiếm của Tân Chỉ Cô hướng đến chỗ nào đều như đụng phải một bức tường vô hình, trong vòng ba thước không công tới được Linh Thửu thượng nhân.

Linh Thửu thượng nhân đột nhiên quát:

“Bản lĩnh chỉ có vậy sao?”

Chưởng lực của lão phát ra, chuyển thủ thành công, gió cuốn ầm ầm tựa như bài sơn hải đảo, chấn động thân hình Tân Chỉ Cô tựa như chiếc thuyền nan không ngừng chòng chành trong cơn sóng gió. Tân Chỉ Cô sát khí nổi lên, kiếm chiêu lại biến, cười một tiếng nói:

“Người cũng chỉ có như vậy sao?”

Thân hình bốc lên, tả thủ bà lại rút phát trần ra, trần kiếm cùng thi triển, khi bay lên thì như thần ưng phi thiên, khi đánh xuống thì như bướm lượn dập dờn. Kỳ chiêu tuyệt diệu, xuất ra bất tận, tức thì khiến cho thể công của Linh Thửu thượng nhân bị ngăn lại.

Tân Chỉ Cô không chỉ kiếm pháp tinh kỳ, “Thiên Cương Phát Trần tam thập lục thức” của bà cũng là vô học nhất tuyệt, được bà vận nội công vào, mỗi lần vung lên là hàng ngàn hàng vạn sợi tơ đều tựa như lợi

châm có thể đâm tới huyết đạo đối phương, khi thu lại thì có thể dùng như Phán Quan bút, xao, điểm, thứ, trạc [3] đều có thể tùy tâm sử dụng.

Linh Thửu thượng nhân ngừng thần ứng phó, tay áo bay lên, phát các sợi trần vĩ theo gió bay tứ tán, trong tay áo các ngón tay khép lại, ngón tay đều chưa lộ ra ngoài vậy mà đã có hàn phong hết ngọn này đến ngọn khác từ bên trong bắn ra. Tân Chỉ Cô bỗng nhiên cả kinh, nguyên lai Linh Thửu thượng nhân đang thi triển chính là công phu độc môn cực kỳ lợi hại trong tà phái, tên gọi là “Huyền Âm chỉ”, chuyên dựa vào âm hàn chỉ khí mà tấn công huyết đạo đối phương.

Chỉ phong tập kích huyết, so với phát trần của Tân Chỉ Cô thích huyết thì càng khó ứng phó hơn. Nên biết với những người nội công thâm hậu, phần đa có thể bế huyết, cho dù bị địch nhân điểm trúng huyết đạo thì cũng tự nhiên sinh ra phản ứng, lập tức bế kín huyết đạo, hoàn toàn không có gì lo ngại lắm. Nhưng bế huyết chỉ có thể sử dụng tạm thời, nếu như trong thời gian dài, chân khí nghịch hành, liền sẽ bị nội thương. Lúc này chỉ phong của Linh Thửu thượng nhân không ngừng tập kích, Tân Chỉ Cô tạm thời có thể ứng phó được, nhưng lâu dần thì lại không thể bế huyết mãi, nhất định sẽ bị thua thiệt lớn.

Tân Chỉ Cô hít vào một hơi, quát:

“Hay lắm, ta cùng lão quái liều mạng!”

Phát trần bay múa, kiếm khí tung hoành, sử nhanh như chớp, tựa như một mảng lưới chụp xuống thân hình Linh Thửu thượng nhân. Linh Thửu thượng nhân cũng không khỏi đổi một hơi, nghĩ thầm, “Yêu nữ này được xưng là Vô Tình Kiếm, quả nhiên danh bất hư truyền!”

Trận ác chiến này, người trực tiếp đứng xem là Niếp Ân Nương và Sử Nhược Mai kinh tâm động phách, trợn mắt há miệng.

Bọn họ đã lánh vào trong góc miếu, trên người vẫn dần dần cảm thấy hàn khí thấm vào tận xương. Sử Nhược Mai vận khí ngự hàn, nhìn xem một hồi, nhỏ giọng bảo:

“Lão quái này mặc dù lợi hại, nhưng muội thấy Tân lão tiên bối có thể thắng lão”.

Lúc này đang là lúc Tân Chỉ Cô toàn lực phản kích, công kích mãnh liệt nhất.

Niếp Ân Nương kinh nghiệm tương đối phong phú, cũng đã nhìn ra Tân Chỉ Cô có chút bất ổn, đang muốn nói: “Ta thấy vị tất vậy”. Lời còn chưa ra khỏi miệng thì thấy kiếm pháp của Tân Chỉ Cô quả nhiên đã dần dần chậm lại, tựa hồ bị ngăn trở, mỗi chiêu phát ra đều như lực bất tòng tâm. Nguyên lai Tân Chỉ Cô bởi vì không thể bế huyết lâu, qua một hồi lại cần phải đổi khí một lần, khi đổi khí thì huyết đạo không thể phong bế, đan chỉ của Linh Thửu thượng nhân phát ra âm hàn chỉ khí liền lập tức thừa cơ tập kích. Tân Chỉ Cô nội công thâm hậu, hàn khí thấm nhập vào có đến bảy tám phần ngay lập tức bị bà vận huyền công luyện hóa. Nhưng rốt cuộc vẫn không thể tiêu trừ hết, hàn khí xâm nhập nhiều, luôn luôn sẽ bị ảnh hưởng.

Sử Nhược Mai oán giận nói:

“Thật là khiến người ta gấp chết, Khắc Tà thế nào vẫn còn chưa quay lại”.

Lời vừa nói ra, chợt nghe thấy bên ngoài dường như có tiếng bước chân vang lên, Sử Nhược Mai vừa mừng vừa kinh ngạc, chỉ nghĩ là Đoàn Khắc Tà đã quay lại, vội vàng ngó đầu ra.

Chỉ nghe thấy một thanh âm ha hả thập phần chói tai cười nói:

“Đến đây, đến đây! Hai tiểu nha đầu các ngươi theo ta đi thôi”.

Người đến không phải là Đoàn Khắc Tà mà lại là Tinh Tinh Nhi. Hắn chính vì biết Đoàn Khắc Tà đã xuống núi chưa quay lại, cho nên mới bạo gan đến đây, ý muốn tróc nã Niếp, Sử nhị nữ mang nạ cho Mưu Thế Kiệt.

Tiếng cười còn chưa lắng lại, Tinh Tinh Nhi đã bước vào cửa miếu, thân hình chớp động liền lướt qua bên cạnh Tân Chỉ Cô đến trước mặt Niếp, Sử nhị nữ, kiếm đâm chỉ điểm, thủ pháp nhanh như tia chớp, đồng thời hướng hai nàng phát động công kích.

Tinh Tinh Nhi từng cùng với Niếp Ẩn Nương giao thủ, biết nàng võ công không kém, cho nên hữu thủ dùng Kim Tinh đoản kiếm để đối phó với nàng, tả thủ nắm ngón tay xếp lại như kích, làm thành đại kiếm đâm tới huyết đạo Sử Nhược Mai. Kiếm pháp của Tinh Tinh Nhi có thể trong một chiêu đâm tới bảy huyết đạo, dùng thủ chỉ thích huyết, mặc dù cũng rất thần diệu, nhưng kết cục vẫn không bằng được uy lực của kiếm pháp. Tinh Tinh Nhi chỉ nghĩ Sử Nhược Mai tương đối dễ dàng ứng phó, nào ngờ Sử Nhược Mai một tháng nay sớm tối ở cùng Đoàn Khắc Tà, võ công cũng đại tiến, so với Niếp Ẩn Nương cũng tương đương như nhau, vừa phát giác hơi gió thổi đến, lập tức trường kiếm dựng lên, chặn lấy thủ chỉ của Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi liền chuyển đâm thành búng, “Choang” một tiếng, hắn đã bắn bật thanh Cương kiếm của nàng ra, nhưng vì vậy hắn cũng bị tiêu thất một nửa nội lực, uy lực của kiếm chiêu tương ứng giảm đi, giúp cho Niếp Ẩn Nương dùng một chiêu kiếm khinh linh hóa giải.

Tân Chỉ Cô đột nhiên cười lạnh nói:

“Linh Thửu lão quái, người hẹn đơn đả độc đấu với ta phải không? Ta vốn cũng không có ý căm người của người trợ trận, nhưng người hà rất phải to miệng như vậy, nói là sợ ta đa nghi, nên ngay cả môn nhân đệ tử đều không cho một tên nào bước vào cửa miếu”.

Linh Thửu thượng nhân ngẩn người nói:

“Vị Tinh Tinh đạo hữu này không phải sư đệ của Không Không Nhi hay sao? Chẳng lẽ người còn không biết hắn? Người thế nào mà lại nói bậy như vậy?”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Không sai, thằng khỉ con này không phải môn nhân đệ tử của người, hắn cũng chẳng làm được cái trò trông gì, nhưng rốt cuộc so với đệ tử của người vẫn còn cao cường hơn một chút. Hừ, nếu không phải người hẹn hắn đến đây, hắn lại có gan bước vào cửa miếu hay sao?”

Tinh Tinh Nhi đang muốn truy nã nhị nữ, nghe thấy như vậy, chỉ đành dừng tay vội vàng phân bua:

“Linh Thửu tiên bối, xin cho bả bảo, Ta vì cùng với hai nha đầu này có chút vướng mắc, chờ đến ngày mai chỉ sợ bọn chúng chạy mất, cho nên bắt buộc dĩ phải đến tra hỏi, nhân cơ hội sớm chấm dứt cùng chúng. Ta bắt bọn chúng rồi liền đi ngay, quyết không dám quấy rầy hai người”.

Tinh Tinh Nhi không tiếc tự hạ thấp thân phận, luôn mềm liên thoáng gọi Linh Thửu thượng nhân là tiên bối, đương nhiên là hy vọng lão mặc dù không đến trợ giúp hắn thì chí ít cũng không nên can thiệp.

Nào ngờ Linh Thửu thượng nhân không muốn can thiệp thì Tân Chỉ Cô lại bức bách y không thể không ra tay can thiệp được.

Linh Thửu thượng nhân bảo:

“Tân Chỉ Cô, người có nghe rõ ràng không, bọn chúng có vướng mắc của bọn chúng, chúng ta có vướng mắc của chúng ta, hai bên không quan hệ với nhau, ta sao có thể căm Tinh Tinh Nhi không đến chứ?”

Tân Chỉ Cô nói:

“Nói như vậy, thằng khỉ con này thực sự không phải người ước hẹn với hắn à?”

Linh Thửu thượng nhân tức giận:

“Đương nhiên là không phải! Ta sao có thể hẹn người đến trợ sức được? Người chớ có lời thôi lảm chuyện, xem chừng!”

Một chưởng xuất ra, Tân Chỉ Cô lại không tiếp lão, chớp nhoáng chuyển thân, kiếm quang chớp động đã nhằm hướng Tinh Tinh Nhi đâm tới, bà cười lạnh nói rằng:

“Ta không thích có người nhiều sự, thằng khỉ con này đã không phải người ước hẹn đến, ta lại muốn đuổi hắn ra”.

Tinh Tinh Nhi không ngờ Tân Chỉ Cô lại dám dưới chưởng lực vây bủa của Linh Thửu thượng nhân mà bay ra tấn công mình, tức thì hắn giật mình kinh hãi vội vàng chống đỡ. Linh Thửu thượng nhân thấy Tân Chỉ Cô đã cùng Tinh Tinh Nhi giao thủ, với thân phận của lão thì sao có thể cùng Tinh Tinh Nhi liên thủ

giáp công khiến cho Tân Chỉ Cô chê cười được? Lão chỉ đành lập tức thu chưởng, triệt hồi một chiêu hung hiểm đã đánh tới sau lưng Tân Chỉ Cô.

Đây chính là kế nhất cử lưỡng đắc của Tân Chỉ Cô, bà sớm đã liệu định Linh Thấu thượng nhân vì muốn giữ gìn thân phận quyết sẽ không tự mình giáp công. Cứ như vậy, bà có thể giúp Niếp Sử nhị nữ giải trừ nguy hiểm, lại có thể nhân cơ hội điều hòa hô hấp, tiêu trừ hàn âm chi khí của Linh Thấu thượng nhân đã xâm nhập vào cơ thể. Nên biết Tinh Tinh Nhi mặc dù cũng tính là nhân vật nhất lưu trong võ lâm, nhưng nội công tạo nghệ còn kém rất xa Linh Thấu thượng nhân, Tân Chỉ Cô cùng hãn giao thủ, căn bản không đủ để tiêu hao nội lực, tất nhiên là có thể thung dung điều hòa hô hấp.

Lúc này Tân Chỉ Cô một mặt âm thầm vận huyền công, khu trừ hàn khí bên trong nội thể, nhưng thủ pháp vẫn không hề chậm lại chút nào.

Chỉ nghe thấy tiếng đình đương không ngớt vang lên, ngay trong lúc đó, hai người với kiếm pháp thượng thừa đã đấu qua hai mươi chiêu có dư. Tân Chỉ Cô kiếm pháp kỳ ảo khó lường, Viên Công kiếm pháp của Tinh Tinh Nhi mặc dù không kém, nhưng hãn chưa luyện đến cảnh giới tối cao, chung vu thua kém. Ngày trước khi tỷ võ tại giáo trường ở Trường An, Tân Chỉ Cô không hề rút kiếm, chỉ bằng vào đôi nhục chưởng đã đánh Tinh Tinh Nhi một bạt tai, huống hồ bấy giờ bà lại dùng cả phát trần lẫn bảo kiếm, Tinh Tinh Nhi sao còn có thể là đối thủ của bà được? May mắn khinh công của hãn cao cường, hơn nữa Tân Chỉ Cô lại phải vận dụng tinh thần phần lớn vào việc vận công khu độc, cho nên Tinh Tinh Nhi thi triển thân pháp linh xảo rúng sức nhảy nhót mới có thể tạm thời đối phó được. Nhưng hai mươi chiêu qua đi, thì hãn cũng hỗn hển thở dốc, hiểm cảnh phát sinh. Tinh Tinh Nhi lại không cam tâm rút lui như vậy, đưa mắt cầu xin Linh Thấu thượng nhân tương trợ, Linh Thấu thượng nhân lại không chịu bước qua, khiến Tinh Tinh Nhi chật vật vô cùng.

Mắt thấy Tân Chỉ Cô phóng đến một kiếm sẽ đâm trúng người Tinh Tinh Nhi, Linh Thấu thượng nhân đột nhiên lại vung tay áo dài, đánh bật mũi kiếm của Tân Chỉ Cô, tả thủ móc đến Tinh Tinh Nhi, vừa kéo rồi đẩy, đẩy hãn bật ra ngoài cửa miếu.

Tân Chỉ Cô cười lạnh bảo:

“Hay lắm, các người cùng xông lên đi”.

Linh Thấu thượng nhân trầm sắc mặt nói:

“Người không phải muốn cùng ta đơn đả độc đấu sao? Được, bây giờ không có ai quấy rầy nữa!”

Lập tức lão nói vọng ra:

“Tinh Tinh đạo hữu, mời người tránh đi nơi khác, đi xa một chút! Người và hai nữ oa tử này có hiềm khích gì, ta quyết không thiên vị bên nào”.

Linh Thấu thượng nhân mặc dù giải thoát cho Tinh Tinh Nhi một chiêu, nhưng cũng đã đẩy hãn ra ngoài cửa, Tân Chỉ Cô tất nhiên không có gì có thể nói được, liền lập tức bảo:

“Được, vậy chúng ta lại tái đấu!”

Linh Thấu thượng nhân lại không hướng bà ta phát chưởng, chớp nhoáng xoay người lướt đến bên cạnh Niếp, Sử nhị nữ. Tân Chỉ Cô kinh hãi nói:

“Linh Thấu lão quái, người định làm gì? Người ăn hiếp tiểu bối, không biết xấu hổ sao?”

Người còn chưa kịp đến, lời còn chưa có dứt thì đã thấy hai trường tụ của Linh Thấu thượng nhân đột ngột vung ra, cuốn Niếp Sử nhị nữ hất ra ngoài cửa!

Linh Thấu thượng nhân lạnh lùng nói:

“Ta đã nói không thiên vị bên nào, ta đã lệnh cho Tinh Tinh Nhi rời khỏi đây thì đương nhiên cũng không thể để hai nữ oa oa lưu lại chỗ này!”

Linh Thấu thượng nhân xác thực không làm thương tổn hai nàng, y dùng một cổ xảo kinh, trường tụ mềm mại vừa cuốn vừa đẩy, đã hất hai người ra khỏi cửa miếu, ngay đến một sợi tóc cũng không gãy.

Tân Chỉ Cô muốn đi ra ngoài thì Linh Thửu thượng nhân sớm đã chắn trước cửa, cười lạnh bảo rằng:

“Bây giờ không có người quấy nhiễu, ngươi còn có cơ gì nữa? Muốn chạy à, không có được đâu!”

Tân Chỉ Cô tức giận quát:

“Ngươi cũng chưa thắng được ta một chiêu nửa thức, dám xuất khẩu cuồng ngôn!”

Bà liền đâm một kiếm qua, lại cùng với Linh Thửu thượng nhân triển khai ác đấu. Bà không có cách nào chiếu cố Niếp, Sử nhị nữ, chỉ sợ bọn họ ở bên ngoài gặp phải độc thủ của Tinh Tinh Nhi, trong lòng lo lắng nên càng rơi vào thế hạ phong. Nhưng may mắn bà đã hóa giải được toàn bộ âm hàn chi khí ra ngoài nội thể, cũng như vừa mới được nghỉ ngơi, khi tái chiến với Linh Thửu thượng nhân, mặc dù rơi vào thế hạ phong, nhưng tạm thời vẫn có thể cầm cự được.

Tinh Tinh Nhi đang cúi đầu ủ rũ, chợt nghe sau lưng có tiếng động vang lên, lại chính là Niếp, Sử nhị nữ vừa bị Linh Thửu thượng nhân quăng ra mới rơi xuống đất. Tinh Tinh Nhi hô hố cười lớn:

“Nguyên lai các ngươi cũng bị đuổi ra rồi à? Ha ha, lúc này không có ai bảo vệ các ngươi nữa!”

Thân hình hần tức thì lướt qua đỉnh đầu hai nàng, lưng xoay vào cửa miếu, phòng ngừa các nàng lại chạy vào bên trong, lập tức kiếm chưởng cùng xuất, hướng nhị nữ hạ ngay sát thủ. Trong miếu, ngoài miếu, năm người chia làm hai nhóm đồng thời triển khai ác chiến.

Niếp Ẩn Nương thấy Tinh Tinh Nhi khinh công hơn xa các nàng, muốn chạy trốn cũng quyết không thoát được, thực sự không bằng bỏ qua sống chết, cùng Tinh Tinh Nhi liều mạng. Lập tức nàng ngưng thần trầm khí, trấn tĩnh lại, cùng với Sử Nhược Mai sóng vai đứng trận, hai thanh kiếm phóng ra thu lại, trái phải múa tít, nghiêm ngặt phong bế môn hộ, chống đỡ thế công mãnh liệt của Tinh Tinh Nhi.

Công lực của hai người bọn họ so với trước đây đều tăng tiến rất nhiều, lại vừa mới luyện thành kiếm pháp “Phi Hoa Trục Diệp” của Diệp Tuệ thần ni sở truyền, song kiếm hợp bích, khinh linh uốn lượn, phối hợp vô cùng tuyệt diệu. Tinh Tinh Nhi mặc dù trong một chiêu có thể liên đâm tới bảy huyết đạo của đối phương, nhưng trong lúc vội vàng cũng không có thể đột phá được thế trận phòng ngự của hai nàng.

Nhưng công lực của các nàng có tăng tiến, dù sao thì công lực của Tinh Tinh Nhi cũng thâm hậu hơn các nàng nhiều, vừa thấy không thể tốc chiến tốc thắng được hần liền thay đổi chiến lược, dùng trọng thủ pháp vận kiếm công kích để tiêu hao công lực hai nàng.

Niếp, Sử hai người phòng ngự cẩn mật, kiếm pháp cũng hết sức kinh linh uốn lượn, nhưng rốt cục vẫn không thể tránh được va chạm với đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi, mỗi lần va chạm, hổ khẩu của các nàng đều cảm thấy một trận ê ẩm, sau một hồi lâu, nội lực của các nàng cũng dần dần bị tiêu hao. Niếp Ẩn Nương khá hơn một chút thì cũng đã mồ hôi đầm đìa, Sử Nhược Mai công lực kém hơn, càng cảm thấy đầu hoa mắt choáng, hơi thở hỗn hển, tim đập thình thịch, kiếm chiêu xuất ra đã là lực bất tòng tâm, đường lối rối loạn.

Tinh Tinh Nhi quan sát thấy rõ, liền vận lực một kích, “choang” một tiếng, thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai rời tay bay ra. Tinh Tinh Nhi lập tức dẫn thân tiến lên, năm ngón tay như móc câu, một trào vận kinh chụp xuống xương tỳ bà của nàng.

Ngay lúc đó chợt nghe thấy một thanh âm, giống như là chùy nện, chọc vào màng nhĩ Tinh Tinh Nhi, đúng là tiếng của Không Không Nhi đang quát mắng hần:

“Quả nhiên lại là ngươi, tên nghiệt chủng ở đây sinh sự! Đâu có thể được, lần này ta không thể dung tha cho ngươi được, ta phải rút gân lột da ngươi!”

Không Không Nhi còn cách một đỉnh núi, y chỉ dùng công phu “Truyền âm nhập mật” mà mắng chửi Tinh Tinh Nhi, vốn dĩ y còn cách một đỉnh núi, cho dù chấp cánh bay nhanh như chim thì cũng không thể nói cái là tới liền được, Tinh Tinh Nhi có thể thừa thời gian bóp võ xương tỳ bà của Sử Nhược Mai theo như kế định sẵn mà biến nàng thành tàn phế, rồi bắt sống nàng, thế nhưng Tinh Tinh Nhi bình sinh sợ nhất vị đại sư huynh này. Không Không Nhi công lực thâm hậu, mặc dù còn cách một trái núi nhưng tiếng quát lại như sấm động bên tai hần, Tinh Tinh Nhi trong lòng phát lạnh, tay run lên liền nhắm không trúng vị trí đã định, chụp vào khoảng không. Sử Nhược Mai đã nghiêng mình lướt ra ngoài một trượng, Niếp Ẩn Nương cũng đâm tới một kiếm.

Đúng khoảnh khắc này, Không Không Nhi và Đoàn Khắc Tà đã lại gần rất nhiều, Tinh Tinh Nhi thấy ngoài sư huynh ra còn có Đoàn Khắc Tà cùng đến, nào còn dám luyến chiến? Vội vàng cuống quýt lộn người một cái, tránh khỏi kiếm của Niếp Ân Nương rồi hạ xuống sườn núi, bỏ chạy như bay.

Nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, Sử Nhược Mai cước bộ còn chưa đứng vững, Đoàn Khắc Tà đã cùng Không Không Nhi chạy đến, Đoàn Khắc Tà liền đỡ lấy Sử Nhược Mai, vội vàng hỏi:

“Mai muội, muội, muội sao không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Không có sao, chỉ là bộ y phục này lại bị con khỉ kia xé mất một miếng, nhưng không có làm bị thương muội. Huynh thế nào mà giờ mới đến? Phương sư huynh đâu?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Phương sư huynh còn chưa tìm thấy, ta, ta...”

Niếp Ân Nương vội nói:

“Việc này để sau hẵng nói, các người mau vào đi, Tân lão tiên bối đang rất nguy hiểm!”

Không Không Nhi mặc dù thống hận tên sư đệ không ra gì, nhưng khi cân nhắc, thì cứu trợ Tân Chỉ Cô so với tróc nã sư đệ còn khẩn yếu hơn. Huống hồ y đang giữ tù binh, trong nhất thời cũng vị tất đuổi kịp Tinh Tinh Nhi.

Không Không Nhi võ công thâm hậu, vừa nghe thấy tiếng chém giết bên trong, chưởng phong ầm ầm, kim thiết giao minh, thì đã nghe ra Tân Chỉ Cô đang rơi vào thế hạ phong, hết sức không ổn. Y lập tức liền chụp lấy lưng Thanh Minh Tử, giống như bắt một tên trộm nhỏ, áp giải hắn vào miếu. Đoàn Khắc Tà vừa mới cất bước thì Không Không Nhi lại đột nhiên nói nhỏ:

“Các người không cần cùng ta tiến vào, ta tự có biện pháp đối phó với lão quái kia”.

Đoàn Khắc Tà đang lo sư huynh sẽ câu nệ quy củ võ lâm không chịu xuất thủ, nay mới nghe y nói là đã có biện pháp vậy thì Tân Chỉ Cô đương nhiên là không có gì đáng ngại, mình cũng không cần phải nóng nảy.

Tân Chỉ Cô tự cảm thấy khó có thể cầm cự được, chợt nghe thấy tiếng Không Không Nhi, tinh thần phấn chấn, Linh Thứu thượng nhân thì lại không khỏi rung động trong lòng, nhưng vẫn làm ra vẻ ngạo nghễ, lão cười lạnh nói:

“Tân Chỉ Cô, viện binh của ngươi đã tới, ngươi có muốn nghỉ ngơi một chút không? Ta đây không sợ các ngươi xa luân chiến”.

Lời còn chưa dứt, Không Không Nhi đã áp giải Thanh Minh Tử đi vào cửa miếu, cười lớn bảo rằng:

“Còn có một người, người này là đại đệ tử của Linh Sơn phái các người! Ta và đệ tử quý phái đến quan chiến, người không cần phải kinh hoàng”.

Đúng là:

Kiểm chưởng tranh hùng chưa thắng bại

Không không diệu thủ đã tìm qua.

[1] tức Kính lão tôn hiền: kính người già trọng kẻ hiền.

[2] tức Trường tụ: Ống tay áo dài.

[3] , , , tức Xao, điểm, thứ, trạc: Gõ, điểm, đâm, xuyên.

38. Chương 38: Diệu Kế Trừ Hung Trợ Tình Lữ - Một Lòng Kháng Địch Giúp Nguyên Nhung

Tân Chỉ Cô nói:

“Hay lắm, hay lắm, song phương mỗi bên đều có một người quan chiến, rất công bằng, vừa lúc đến làm chứng nhân, ai thắng ai bại cũng đều không thể lấp liếm. Được, các người vào trong góc ngồi giúp ta, tránh cho khỏi bị ngộ thương”.

Không Không Nhi cũng nói:

“Đúng vậy, chúng ta tới làm chứng nhân, đương nhiên là tự thủ bàng quan”.

Thanh Minh Tử trông thấy sư phụ thì vừa xấu hổ lại vừa hy vọng, hấn cao giọng kêu lên:

“Sư phụ, cứu con!”

Vừa mới kêu được một tiếng thì Không Không Nhi đã bóp nhẹ xương tỳ bà của hấn, y chỉ dùng có hai thành lực đạo vậy mà Thanh Minh Tử đã rú lên như heo bị chọc tiết. Không Không Nhi nói:

“Người loạn bậy cái gì? Người có hiểu quy củ võ lâm không hả? Sư phụ người đang ở đây cùng người tử võ, người sao có thể kêu la ầm ĩ khiến lão phân tâm? Ngoan ngoan sang bên kia ngồi cho ta!”

Linh Thửu thượng nhân giận giữ quát:

“Lý đầu lại như vậy, Không Không Nhi, người vì sao lại ăn hiếp đồ đệ ta?”

Không Không Nhi ném Thanh Minh Tử thành một đồng dưới đất rồi lãnh đạm trả lời:

“Người có biết tên đồ tử bảo bối của người phạm tội gì không? Ta vốn sợ người nổi giận, muốn chờ cho trận tử võ qua đi rồi mới nói với người. Nhưng người đã chỉ trích ta ăn hiếp đồ tử của người thì ta cũng không thể không phân biện được. Thanh Minh Tử, người tự mình nói đi, là môn nhân Linh Sơn phái các người cậy chúng hiếp cô hay là Không Không Nhi ta lấy lớn hiếp bé, khi không lại vũ nhục người? Hừ, người nói hay không?”

Không Không Nhi ngón tay giữa nhấn nhẹ vào lưng hấn, Thanh Minh Tử tức thì cảm thấy như có trăm ngàn mũi lợi châm đâm vào các khớp xương, huyết đạo của hấn, vừa đau vừa khổ, thậm hơn bất cứ loại độc hình nào. Hấn còn trông mong sư phụ đến cứu, nên vẫn muốn làm hảo hán, thế nhưng sư phụ hấn đang kịch chiến cùng Tân Chỉ Cô, làm sao có thể ra tay giúp hấn được? Huống chi Linh Thửu thượng nhân cũng biết bản lĩnh của Không Không Nhi cao hơn Tân Chỉ Cô, lão đang đoán đây là cái bẫy Không Không Nhi cố ý bày ra, nếu lão đến công kích Không Không Nhi, chỉ sợ lại là điều Không Không Nhi cầu còn không được! Bởi vì đó chính là lão phá vỡ quy củ tử võ trước, không trách được Không Không Nhi sẽ phản kích. Lão sau khi ác đấu một trận, nếu tái đầu với Không Không Nhi thì đó cũng chỉ là tự mình chuốc lấy khổ mà thôi.

Thế nhưng Linh Thửu thượng nhân cũng là cường môn một phái, là võ học đại tông sư, lại luôn kiêu ngạo thành tính, mắt thấy đồ đệ tâm ái bị người khác vũ nhục, thì sao nuốt nổi nổi tức giận? Đang trong lúc trừ chưa quyết, thì tên đồ đệ bảo bối đã không chịu nổi hành hạ, cất giọng van xin:

“Không Không tiền bối, tôi nói, là tôi không đúng, tha cho tôi đi!”

Không Không Nhi nói:

“Quỳ xuống rồi nói! Người đã có lòng hối lỗi, ta cũng chỉ phạt nhẹ, nhưng người nhất định phải tự chửi mắng mình, bằng không sao biểu hiện được lòng thành hối ngộ của người?”

Ổng tay của y phát nhẹ vào cẳng chân hấn một cái. Thanh Minh Tử hai chân tê buốt, bất giác tự mình “bụp” một cái quỳ xuống, lúc này khổ sở mà hấn chịu đựng càng phát ra lợi hại, trong cơ thể như có vô số con rắn nhỏ đang cắn loạn, chỉ cầu giảm nhẹ được hình phạt, nào còn dám làm hảo hán nữa, liền vội vàng kêu lên:

“Đúng, đúng là tôi đã rất sai, rất sai, tôi không nên tụ tập môn nhân, muốn hại mạng tiền bối và Đoàn thiếu hiệp, tôi là đồ khốn nạn, tôi là thứ khốn nạn! Cầu xin lão đại nhân không chấp kẻ tiểu nhân, tha cho hình phạt!”

Linh Thửu thượng nhân thấy truyền nhân y bát của mình, chương môn đệ tử lại không có chí khí như vậy, tựa hồ tức giận muốn ngắt đi, lão đang muốn không để ý hết thấy, xông qua cùng liều mạng với Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô đã đột nhiên quát:

“Linh Thửu lão quái, lưu tâm tiếp kiếm!”

Bà phóng ra một kiếm, kiếm quang tạo lên mấy vòng tròn, tựa như sóng ba đào tầng tầng lớp lớp hướng đến đầu Linh Thửu thượng nhân ập xuống, chiêu này có tên là “Tam Hoàn Sáo Nguyệt”, trong chiêu chứa chiêu, trong thức chứa thức, thần kỳ ảo diệu, mãnh liệt phi thường, nếu như bị kiếm quang của bà cuộn xuống đầu thì sao có thể còn mạng cho được? Linh Thửu thượng nhân trong lòng rung động:

“Ta nếu như không bình tĩnh, đừng nói là đấu với Không Không Nhi, ngay cả yêu phụ này cũng muốn lấy mạng ta trước!” Lão vội vàng nén cơn giận lại, một chương bỏ ra, hóa giải chiêu này.

Không Không Nhi cười nói:

“Được, Thanh Minh Tử, ngươi đã tự chửi mắng mình, chửi rất đúng, nhưng ngươi khốn nạn như thế nào, còn phải kể lại rành mạch tường tận cho ta nghe, còn phải tự chửi mạnh hơn chút nữa, ta niệm tình ngươi có thành ý hối cải, khi đó mới có thể cởi bỏ hình phạt cho ngươi”.

Thanh Minh Tử ngay cả việc tự chửi mình là khốn nạn thì cũng đã làm rồi, còn cố giữ liêm sỉ gì nữa, lập tức hấn mang việc cầm đầu chúng đồng môn chiếm cứ đỉnh núi, quăng đá lớn mưu đồ sát hại Không Không Nhi và Đoàn Khắc Tà kể ra, Không Không Nhi cười bảo:

“Linh Thửu lão quái! Ngươi có nghe thấy hay không? Ngươi còn có thể nói ta khi vũ đồ đệ của ngươi không? May mà ta và Đoàn sư đệ còn có mấy phần bản lĩnh, đệ tử của Linh Sơn phái các ngươi cũng chẳng làm được gì, chỉ là mất không mấy cái mạng, Không Không Nhi ta cũng chẳng mất một cọng tóc nào! Thanh Minh Tử, ngươi làm liên lụy tính mạng mấy người sư đệ, hổ thẹn hay không hổ thẹn?”

Thanh Minh Tử đáp:

“Tôi không phải là người, tôi là đồ vô lại, tôi là bị thịt, hại người không được thành ra hại mình, tôi thực sự hổ thẹn lắm!”

Hắn vừa khai vừa tự chửi một hồi, bao nhiêu những việc xấu ác đều thuận miệng nói ra cho bằng hết, chỉ cầu sao Không Không Nhi thích chí mà cởi bỏ hình phạt cho hắn, chuyện gì cũng đều không lý tới.

Linh Thửu thượng nhân chỉ mong nghe không thấy, nhưng lão lại ngượng ngùng chẳng dám xé áo mà bịt lỗ tai lại, hơn nữa đây là việc liên quan đến bốn môn của lão, lão muốn không nghe cũng không thể được, từng câu từng câu của Thanh Minh Tử tự mắng chửi mình vào đến lòng lão tựa như có vạn tiễn xuyên tâm. Lão vốn hận Thanh Minh Tử đánh mất thể diện của lão, lại thương tâm vì đồ đệ của mình vừa mới bị giết chết, trong lòng muốn bình tĩnh, nhưng làm sao có thể trầm ổn được? Nhất thời chương pháp rối loạn.

Huyền Âm chỉ của lão toàn bộ là dựa vào chân khí mới có khả năng vận dụng được, cứ như vậy, mặc dù lão vẫn còn chỉ phong bắn ra, song do chân khí tán loạn, uy lực đã đại giảm, căn bản không thể đủ thương người được nữa. Tân Chỉ Cô cười bảo:

“Ta đang giao đấu đến phát nóng, chỉ phong của lão lại hây hây mát, giúp ta giải nhiệt, thực sự tuyệt diệu quá!”

Trái ngược với Linh Thửu thượng nhân, Tân Chỉ Cô trong lòng càng vô cùng thống khoái, càng đánh càng phấn chấn tinh thần.

Không Không Nhi nghĩ bụng, “Công lực của lão quái này thực sự thâm hậu, pháp phòng nóng nảy có dư, thể mà vẫn còn có thể giăng co được với Chỉ Cô như vậy”. Y muốn thúc cho Linh Thửu thượng nhân bại gấp, liền lại hướng Thanh Minh Tử thẩm vấn:

“Ngươi vì sao mạo phạm Tân lão tiền bối? Nhanh nhanh khai thật ra cho ta!”

Không Không Nhi kỳ thật cũng không biết chuyện kết oán của Tân Chỉ Cô với Thanh Minh Tử như thế nào, nhưng y bất kể là ai có lý hay vô lý, mới mở miệng thăm vấn là đã mặc định rằng Thanh Minh Tử không đúng, dùng luôn hai từ “mạo phạm”, trong lòng thầm nghĩ, “Cho dù là Chỉ Cô đuối lý, thì thằng lỏi này bị ta dọa như vậy cũng phải tự mình nhận lấy phần xấu”.

Thanh Minh Tử sớm đã bị độc hình của Không Không Nhi hành hạ đến chết đi sống lại, huống chi Tân Chỉ Cô lại ở ngay trước mặt hắn, hắn nào còn dám nói hoang? Hắn trưng khuôn mặt đỏ như gan lợn lên, lúng ta lúng túng trả lời:

“Là tôi có mắt không biết núi Thái Sơn, không nhận ra Tân lão tiên bối, tôi bị sắc mê tâm, khi gặp ở trên đường, tôi liền đi theo, đi theo....đùa, đùa giỡn người! Bị người hoạn mất!”

Không Không Nhi bỗng nhiên cả giận quát:

“Người thực là đồ vô sỉ cùng cực, còn không mau tự vả, hay là muốn ta động thủ?”

Thanh Minh Tử sợ đến mất mật, sợ Không Không Nhi một khi động thủ thì càng không biết chịu bao nhiêu đau khổ nữa, nghe thấy Không Không Nhi mới quát thì như được phụng thánh chỉ, vội vàng trái phải vung ra, bôm bốp tự vả mình. Không Không Nhi nói:

“Tân lão tiên bối không giết người giữa đường trường, đó cũng là nể mặt sư phụ người rồi, người vì sao còn không biết hối cải? Người nói xem, người có hay không lấy công báo tư, tu tập đồng môn, giúp người báo thù riêng?”

Không Không Nhi không bảo hắn ngừng tay, Thanh Minh Tử vẫn đang một mặt tự vả, một mặt đáp:

“Đúng, tôi là cầm thú, tôi là súc sinh, Tân lão tiên bối lượng rộng như biển, tha mạng tôi, tôi lại vì bị người hoạn mà nuôi hận trong lòng. Tôi mượn cơ nhận lời mời của Sử Triều Nghĩa, có thể quang đại bốn môn, liền đưa toàn bộ đệ tử bốn môn hạ sơn, chỉ huy bọn chúng vây công Tân lão tiên bối!”

Trong khi tiếng bạt tai bôm bốp vang lên, Linh Thử thượng nhân tức giận đến thất khiếu bốc khói, lại vừa xấu hổ, vừa phẫn nộ, lão nằm mơ cũng không ngờ được chương môn đại đệ tử mà lão sủng ái như vậy lại làm xằng làm bậy đến thế, tự mình đánh mất thể diện còn chưa đủ, lại làm liên lụy mười mấy sư đệ vì hắn mà bỏ mạng, từ nay về sau nguyên khí Linh Sơn phải đại thương, uy phong mất sạch, làm sao còn có chỗ đặt chân trong chốn giang hồ? Cao thủ tỷ đấu, sao có thể tức giận phân thân được? Linh Thử thượng nhân cũng biết đạo lý này, nay trước tình trạng như vậy, mỗi cái bạt tai tựa như đánh vào trong lòng lão, lão dù có công phu hàm dưỡng tốt đến đâu, cũng đã sớm tức giận đến cơ hồ chết đi sống lại, nào còn có thể điều hòa hô hấp, ngâm vận huyền công được? Tân Chỉ Cô đột nhiên quát:

“Trúng!”

Kiểm quang chợt chớp lóa, trên vai phải Linh Thử thượng nhân đã trúng một kiếm, máu tuôn như suối, đây là Tân Chỉ Cô đã hạ thủ lưu tình, bằng không thì chỉ đâm sâu thêm một chút sẽ liền xuyên thủng xương tỳ bà của lão.

Linh Thử thượng nhân vừa kinh vừa giận, đang đề phòng Tân Chỉ Cô lại đến truy kích, chợt thấy Tân Chỉ Cô ngửa mặt lên trời cười lớn, quăng kiếm xuống đất, cao giọng nói:

“Linh Thử lão quái, ta đã có nói trước, có thể tha tính mạng người một lần, báo đáp hảo ý lão đã tặng linh dược. Chờ sau khi vết thương của người lành lại, nếu người còn muốn tái đấu, ta cũng sẽ phụng bồi ngay. Được, bây giờ không ai lĩnh tình của ai, ta không giết người, người muốn đi thì có thể đi luôn!”

Với thân phận của Linh Thử thượng nhân, chớ nói là đã bị thương vô lực, cho dù còn chưa bị thương, đã thua mất một chiêu thì cũng tuyệt không dây dưa cùng Tân Chỉ Cô nữa.

Không Không Nhi cũng cười ha hả, rời bàn tay dán trên lưng Thanh Minh Tử đi, y nói:

“Người đã tự chửi mắng mình, chửi rất là dễ nghe, tức giận của ta đã tiêu hết, cho người về với sư phụ người làm chương môn đệ tử của Linh Sơn phái. Ha ha, chương môn đệ tử có sở trường tự bạt tai tự chửi mắng mình trong các môn phái thực sự còn là bảo bối hiếm thấy đó!”

Linh Thấu thượng nhân bị thương chịu nhục, quả nhiên là uất khí công tâm, bỗng dưng thổ ra một ngụm máu tươi. Thanh Minh Tử lúc này được Không Không Nhi cởi bỏ cực hình, thì khôi phục lại vẻ xấu hổ trong lòng, hắn cúi đầu không dám tiếp xúc với ánh mắt của sư phụ, run rẩy kêu lên một tiếng:

“Sư phụ”.

Linh Thấu thượng nhân quát lớn:

“Súc sinh, ngươi còn có mặt mũi nào gọi ta là sư phụ!”

Lão phóng tới một chưởng, mặc dù một tay đã bị thương, nhưng công lực mấy chục năm cũng đủ để khai bìa phá thạch, tức thì nện vỡ Thiên linh cái của Thanh Minh Tử, không cần Không Không Nhi động thủ, lão đã tự thân giết chết đồ đệ mình.

Linh Thấu thượng nhân phất tay áo ra cửa, hậm hực nói:

“Được rồi, được rồi, Tân Chỉ Cô, mối thù một kiếm này ta cũng không cần báo nữa. Chỉ mong các người mọi thứ vừa ý, đừng có như lão nạp ta thu nhận loại đồ đệ không ra gì thế này”.

Thanh âm cực kỳ thê lương, có thể tưởng tượng được vết thương trong lòng lão so với vết thương trên thân thể trầm trọng hơn không biết là mấy ngàn mấy vạn lần.

Linh Thấu thượng nhân đã đi, nhưng câu nói kia của Linh Thấu thượng nhân cũng lại đâm sâu vào trong lòng Tân Chỉ Cô, bà không khỏi suy nghĩ, “Thanh Minh Tử dĩ nhiên là cực kỳ vô sỉ, nhưng đồ nhi Triều Anh của ta so với hắn tốt hơn được bao nhiêu? Đến bây giờ ta mới biết nhìn nhận mọi chuyện, ôi, sợ rằng đồ đệ tâm ái nhất của ta cũng là người vô tình bạc nghĩa!” Bà bề ngoài đã đánh thắng kinh địch mạnh nhất trong đời, thế nhưng trong lòng lại không có nửa điểm vui mừng vì chiến thắng, ngược lại thần sắc ảm đạm, tựa như cùng với Linh Thấu thượng nhân có cảm giác đồng bệnh tương liên.

Niếp Ẩn Nương mấy người đi đến, hoan hỉ không thôi, cùng hướng Tân Chỉ Cô chúc mừng, kêu lớn:

“Tân lão tiên bối kiếm pháp quả nhiên bất phàm, rốt cục đã đánh chạy Linh Thấu lão quái”.

Sử Nhược Mai còn nói thêm vài câu:

“Lão quái này bỏ chạy cũng thật chật vật, ta thấy lão bị thương cũng không băng lại, suốt dọc đường xuống núi than thở không nguôi”.

Tân Chỉ Cô cười khổ nói:

“Đây đều là nhờ diệu kế của sư huynh Khắc Tà giúp ta, bắt Thanh Minh Tử trước mặt lão khai nhận, cho lão biết đồ đệ của lão là hạng người chẳng ra gì. Tên đồ đệ đó của lão quái không tốt, khiến lão bị thương tâm, ta mới có may mắn mà thành công. Ồ, Khắc Tà, sao người quá kỳ hạn mới quay trở lại, trên đường xảy ra chuyện gì à?”

Bà được Niếp Ẩn Nương cảm nhiễm, nên cũng bắt đầu biết quan tâm đến người khác.

Đoàn Khắc Tà trù trù chưa đáp, Không Không Nhi liền nói:

“Chỉ Cô, nó sợ muội nghe thấy mà tức giận”.

Tân Chỉ Cô trong lòng thoáng chấn động, vội hỏi:

“Y trên đường đụng phải Triều Anh à, con nha đầu đó lại gây ra chuyện gì không hay?”

Không Không Nhi đưa mắt nhìn Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Sư đệ, đệ đã nói qua với Sử cô nương chưa?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đệ nói rồi, Nhược Mai không hề trách đệ”.

Trên mặt chàng bất giác lộ chút tiểu dung đắc ý, tựa hồ bởi vì Sử Nhược Mai không trách chàng là việc vui mừng rất ngoài ý liệu. Niếp Ẩn Nương đang ở một bên Đoàn Khắc Tà, thấp giọng cười bảo:

“Khắc Tà, đệ cũng rất không hiểu suy nghĩ của nữ nhân người ta, Nhược Mai biết rõ chuyện này, vui mừng còn chẳng hết, sao lại trách đệ?”

Tân Chỉ Cô hỏi:

“Rốt cuộc là chuyện như thế nào, ta quyết không thiên vị đồ nhi của mình nữa”.

Đoàn Khắc Tà ngại ngần không nói, Không Không Nhi liền cười bảo:

“Cũng không có chuyện gì, chỉ là Khắc Tà cứu mạng đồ nhi yêu quý của muội, lại bị nó cắn ngược cho một phát, cơ hồ nước sông không rửa sạch”.

Lập tức y mang sự tình trải qua thuật lại cho Tân Chỉ Cô, Tân Chỉ Cô quả nhiên giận dữ không nhịn được, vừa thương tâm, lại vừa phẫn nộ, thuận thốt thở một hơi dài, rồi nói:

“Thực sự là ta đã một phen thương yêu nó, không ngờ hành vi của nó lại ti tiện đến mức này, mặc dù còn chưa xấu đến mức như Thanh Minh Tử, nhưng cũng chẳng kém bao nhiêu. Được, được, coi như ta lúc đầu chưa thu nhận đồ đệ này, để chờ đó ta phế bỏ võ công của nó, tránh cho bị Linh Thửu thượng nhân chê cười”.

Thế nhưng Sử Nhược Mai thực sự lại khuyên giải bà ta:

“Tân lão tiền bối không cần tức giận, theo như tôi thấy, lần này lệnh đồ hãm hại Khắc Tà, đó cũng là do á mà sinh hận, dù sao Khắc Tà cũng không có bị thương tổn, vậy thì quên đi. Bây giờ cô ta đã gả cho Mưu Thế Kiệt, hai người tính khí hợp nhau, nói không chừng thực sự có thể bạch đầu giai lão”.

Tân Chỉ Cô vốn là người nửa chính nửa tà, mặc dù biết được hành vi của Sử Triều Anh rất không đúng, trong lòng cũng còn có một chút tiếc nuối nàng ta, tức giận với đi, tình thâm trời dẫy, bà đưa mắt nhìn qua Đoàn Khắc Tà, không khỏi lại nghĩ, “Nếu như lúc đầu tiểu tử này không ruồng bỏ đồ nhi của ta, đồ nhi của ta cũng có thể gả cho hắn, cũng không đến nỗi xảy ra nhiều chuyện như vậy. Nếu như vào mười năm trước đây, Không Không Nhi mà đi yêu người khác, với tính cách của ta, ước chừng cũng sẽ mang huynh ấy giết chết. Bất quá, ta lại không giống như những người khác. Ôi, nhân duyên tiền định, cũng chẳng nói được gì hơn”. Tân Chỉ Cô chỉ nghĩ tính tình đồ đệ mình cũng có vài phần giống mình, lửa giận qua đi, lại tha thứ cho nàng ta, bà nào có biết, tâm thuật của Sử Triều Anh so với Thanh Minh Tử còn xấu xa hơn nhiều. Bà đã nói xong hết, không tiện thu hồi lại, liền lập tức bảo:

“Được, sau này dựa theo hành sự của nó, nếu như nó không biết hối cải, ta vẫn phế bỏ võ công của nó”.

Không Không Nhi muốn giải bớt phiền muộn trong lòng Tân Chỉ Cô, cố ý làm cho bầu không khí nhẹ nhàng hơn, y cười bảo:

“Sư cô nương, người sao còn vẫn gọi Chỉ Cô là lão tiền bối vậy, nên biết ta và Khắc Tà chính là sư huynh đệ đó nha!”

Sử Nhược Ma là người thông minh, nghe một chút hiểu liền, lập tức nàng cười nói:

“Cung hỉ sư tẩu, xin thứ cho muội còn chưa biết. Niếp tỷ tỷ, chúng ta đều bằng vai, tỷ đối với sư tẩu của muội cũng nên thay đổi xưng hô đi”.

Tân Chỉ Cô vừa cao hứng lại vừa có mấy phần e thẹn, xấu hổ nói:

“Da mặt của huynh thật là dày, muội với huynh còn chưa có thành thân, huynh đã bắt bọn họ gọi muội là sư tẩu”.

Không Không Nhi cười bảo:

“Dù sao cũng không phải chờ bao lâu nữa, định danh phận trước cũng không có sai”.

Đoàn Khắc Tà cũng theo ý mọi người nói:

“Sư huynh định khi nào, cũng đừng quên nói cho chúng đệ. Sư huynh, huynh bốn bề làm nhà, hành tung vô định, huynh muốn tìm bọn đệ thì dễ dàng, nhưng bọn đệ tìm huynh lại khó khăn”.

Không Không Nhi cười đáp:

“Ta là nói như thế, không chừng trước tiên phải uống hỉ tửu của đệ và Sử cô nương đó”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Đệ đang nói nghiêm túc với sư huynh, sư huynh lại cười chúng tôi, bọn đệ tuổi còn nhỏ, sẽ không nhanh như vậy đâu”.

Không Không Nhi chỉnh sắc mặt nói:

“Ta cũng nói nghiêm chỉnh đó, ta muốn trước tiên là phải giải quyết một tâm sự, sau đó mới thành thân. Sau khi thành thân sẽ không chạy loạn trên giang hồ nữa”.

Tân Chỉ Cô hé miệng cười bảo:

“Muội mới không tin huynh sẽ tu tâm dưỡng tính”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Sư huynh muốn kết liễu tâm sự gì?”

Không Không Nhi đáp:

“Còn không phải là tên nghiệt chủng Tinh Tinh Nhi hay sao? Ta giúp Sở Bình Nguyên truy hồi Kim Tinh đoản kiếm, cũng phải giao công đạo trước mặt sư mẫu, đã nhiều năm ta dung túng hắn, bây giờ không thể tiếp tục dung túng hắn được nữa”.

Ngừng một chút, y lại cười bảo:

“Các người cũng không cần phải chờ ta, các người mới sinh ra đã định hôn ước, đừng để chờ quá lâu. Không nói gạt đệ, ta cũng hối hận đã bỏ lỡ một đoạn thời gian vui thú hồi tuổi trẻ. Bất quá, sai thì cũng đã sai rồi, dù sao cũng đã qua hai mươi năm, cũng chẳng quan trọng sớm muộn một hai năm nữa”.

Niếp Ân Nương thấy hai sư huynh đệ bọn họ cười cười nói nói với nhau, bất giác lại có cảm xúc, thần sắc ảm đạm. Tân Chỉ Cô quan tâm đến nàng nhất, liền vội vàng an ủi:

“Người đang lo lắng cho Phương sư đệ phải không, đừng có lo, y võ công cao cường, người thoát ra được, nhất định y cũng sẽ không việc gì. Sáng mai chúng ta có thể xuống núi tìm y”.

Niếp Ân Nương nói:

“Khắc Tà không có gặp y, nói vậy y sẽ không ở vùng phụ cận. Tôi muốn trước tiên đi gặp phụ thân, tính toán hành trình, đại quân của phụ thân tôi lúc này hẳn đã đi được nửa đường rồi”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Đệ và Nhược Mai cùng đi với tỷ”.

Lúc này đã tới canh năm, Tân Chỉ Cô dứt khoát không ngủ, bà vì muốn báo đáp ân nghĩa của Niếp Ân Nương, liền mang một chút kiếm quyết tinh diệu ra truyền thụ cho nàng. Kiếm pháp của Niếp Ân Nương vốn rất có căn cơ, mới nghe là thông hiểu, không quá một canh giờ đã học được rất nhiều tâm pháp thượng thừa, sau khi học xong thì đọc lại một lần, khi sắc trời sáng rõ thì liền lập tức xuống núi.

Một đoàn năm người, chia thành hai đạo, chia tay dưới chân núi. Không Không Nhi cùng Tân Chỉ Cô đi truy tung Tinh Tinh Nhi. Niếp Ân Nương và Sử Nhược Mai, Đoàn Khắc Tà ba người thì quay lại nghênh tiếp đại quân của Niếp Phong. Tân Chỉ Cô giao lại con thiên lý mã đoạt được của Phương Ích Phù cho Niếp Ân Nương.

Niếp Ân Nương cảm tình không dễ dàng lộ ra, nhưng trong lòng lại nhớ Phương Ích Phù vô cùng, may là có Sử Nhược Mai và Đoàn Khắc Tà suốt dọc đường giúp nàng giải muộn, nói nói cười cười một chút, nên cũng không cảm thấy tịch mịch. Thốt mã bọn họ cười chính là thần mã của Tần Tương tặng cho, đến chính Ngọ ngày thứ hai thì đã ly khai Thổ Bảo Cốc được hơn năm trăm dặm, trong lúc đang phi ngựa, chợt thấy phía trước đầu người ló nhỏ, một đạo quan quân đi tới.

Cờ xí tung bay, trên thêu kim tuyến một chữ “Niếp” thật lớn, Niếp Ân Nương mừng rỡ kêu lên:

“Là phụ thân ta đến, ủa, sao người lại đến nhanh như vậy?”

Nên biết đại quân bộ hành thì không thể so với cưỡi ngựa được, mỗi ngày đi nhiều nhất cũng không quá bảy mươi dặm, chiếu theo phỉn chừng của Niếp Ân Nương thì cánh quân của phụ thân nàng muốn đến được nơi này, ít nhất cũng phải qua hai ngày nữa, không ngờ lại gặp gỡ ngoài ý liệu như vậy.

Niếp Ân Nương thúc ngựa phi nhanh, đến khoảng cách đủ gần thì đầu tiên thấy là hai tên gia tướng của cha nàng. Niếp Ân Nương cũng không quản biểu lộ thân phận trước mặt quân sĩ, liền vội vàng hỏi:

“Phụ thân ta đâu?”

Lời còn chưa dứt, chợt thấy trong đoàn quân, một thiếu niên phi ngựa băng ra kêu lên:

“Sư tỷ, người đã trở lại!”

Không phải là Niếp Phong, mà lại là Phương Ích Phù, người mấy ngày nay hết tối đến ngày, trong lòng Niếp Ân Nương đều nhung nhớ.

Niếp Ân Nương mừng khôn kể xiết, một hồi lâu không nói lên lời, Phương Ích Phù nhẹ giọng bảo:

“Phụ thân tỷ biết chuyện tỷ tìm phục trong Thổ Cốc Bào, người không thấy tỷ quay trở lại nên đã phái tám thám tử đi thăm dò hành tung của tỷ”.

Niếp Ân Nương hỏi:

“Phụ thân ta sao còn không đến?”

Phương Ích Phù cười đáp:

“Phụ thân tỷ còn ở phía sau, đây là đạo quân tiên phong, là người muốn ta dựng cờ của người lên”.

Đoàn Khắc Tà, Sử Nhược Mai hai người cũng đều đã đến, bọn họ có lòng cho Phương Ích Phù với Niếp Ân Nương nói thêm mấy câu, lúc này mới đến tương kiến. Sử Nhược Mai cười bảo:

“Cung hỉ, cung hỉ, Phương sư huynh, huynh đã thăng quan rồi, thực là song hỉ lâm môn”.

Nguyên lai khi Phương Ích Phù đầu quân, Niếp Phong cho y làm “tiểu quân”, đó là chức quan nhỏ nhất trong quân đội, như bây giờ Phương Ích Phù lại đang mặc trang phục của võ quan lục phẩm. Đoàn Khắc Tà mới nghe thì không hiểu, liền hỏi:

“Còn có chuyện hỉ gì nữa?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Thăng quan là chuyện nhỏ, bọn họ hai người trùng phùng sau kiếp nạn mới là chuyện đại hỉ. Huynh xem, Phương sư huynh đỏ cả mặt lên rồi”.

Phương Ích Phù cười nói:

“Ta thấy hai người cũng đều hoan hỉ như vậy. Không cười đùa nữa, bây giờ nói chuyện nghiêm chỉnh, các người có chuyện gì khác à?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Bọn muội là bởi Niếp tỷ tỷ đi tìm huynh, Niếp tỷ tỷ chưa thấy huynh, hàng ngày mất ăn mất ngủ, trong lòng còn có chuyện gì nữa, chuyện lớn bằng trời cũng đều gác bỏ”.

Niếp Ân Nương nói:

“Chúng ta hoàn toàn không có chuyện gì khác, đệ định đi đâu? Đệ đã gặp phụ thân ta chưa, Thổ Cốc Bào phát sinh sự tình, chẳng lẽ đệ còn chưa nói với người sao? Sử Triều Nghĩa và Mưu Thế Kiệt đều đã bỏ chạy, đại quân không cần đến Thổ Cốc Bào nữa”.

Phương Ích Phù đáp:

“Các người nếu đã không có chuyện gì khác, vậy thì cùng ta đồng hành. Ta phụng mệnh truy kích Sử Triều Nghĩa, hấn bỏ chạy về phía Phạm Dương, đại quân của Lý Quang Bát sớm đã chờ ở đó chặn tiệt đường của hấn. Quân tình khẩn cấp, ta hẹn ngày mai phải đến Phạm Dương, chúng ta vừa đi vừa bàn chuyện”.

Niếp Ẩn Nương cùng Phương Ích Phù sóng cươg đồng hành, mang các việc thuật lại, lúc này mới biết, nguyên lai hôm đó khi Phương Ích Phù chạy ra được, cũng bị thương một chút, y đi tìm Niếp Ẩn Nương, đoán rằng Niếp Ẩn Nương có lẽ đã chạy về trong quân của phụ thân nàng.

Niếp Ẩn Nương liền vội vàng hỏi:

“Thương thế của đệ thế nào? Bị thương ở đâu?”

Phương Ích Phù cười đáp:

“Là bị yêu nữ bắn trúng một mũi tên, chỗ trúng không có yếu hại, sớm đã lành rồi. Đệ cũng phóng lại ả một mũi tên, ả bị rơi cung gục xuống ngựa, chắc rằng thương thế của ả phải nặng hơn đệ nhiều lắm”.

Yêu nữ mà Phương Ích Phù nói đến dĩ nhiên là Sử Triều Anh, Đoàn Khắc Tà ở phía sau nghe thấy, thầm nghĩ, “Nguyên lai là cô ta bị thần tiễn của Phương Ích Phù bắn thương trước, hèn gì sau đó lại bị thủ hạ của ca ca mình đánh bại, khiến phải khổ sở như vậy”.

Sử Nhược Mai vỗ ngựa lên nói:

“Niếp tỷ tỷ, phụ thân tỷ dụng binh như thần, ta vốn luôn bội phục. Nhưng lần này tại sao lại đuổi theo tên Sử Triều Nghĩa, muội thấy nhúm tàn binh ấy của Sử Triều Nghĩa không đủ để gây họa, đám người Mưu Thế Kiệt mới thực là phải cần đối phó”.

Phương Ích Phù bảo:

“Mưu Thế Kiệt chạy theo đường nào ta còn chưa biết. Niếp tướng quân, quyết định sách lược phía sau, nắm tình hình toàn cuộc, nói không chừng sớm đã có an bài rồi”.

Niếp Ẩn Nương bảo:

“An Sử chỉ loạn bắt đầu từ năm Thiên Bảo [1] thứ mười bốn, đến nay đã là năm thứ tám, lần này nếu có thể bắt được cả bọn bọn Sử Triều Nghĩa mà trừ sạch, thì An Sử chỉ loạn mới có thể nói là hoàn toàn bình định. Cho nên Sử Triều Nghĩa bản thân chỉ là cái họa nhỏ, nhưng việc này lại có ý nghĩa rất trọng đại”.

Phương Ích Phù cũng nói:

“Không sai, nên biết Phạm Dương còn có bộ thuộc cũ của Sử Tư Minh là Lý Hoài Tiên, nếu để Sử Triều Nghĩa cùng hội hợp với hấn thành một đám, tái đột phá vòng vây của quan quân, chỉ sợ giống như tro tàn lại cháy trở lại”.

Sử Nhược Mai cười bảo:

“Ta không hiểu quân sự, ta bắt quá chỉ hận Mưu Thế Kiệt mà thôi, hận không thể đánh hấn một trận”.

Niếp Ẩn Nương cười hỏi:

“Sử Triều Anh thì sao? Chẳng lẽ muội không hận ả?”

Sử Nhược Mai đưa mắt liếc Đoàn Khắc Tà cười đáp:

“Muội thật ra bây giờ lại thấy ả có chút đáng thương”.

Mấy chuyện nghị luận này cũng bắt tất phải kể lại chi tiết, Phương Ích Phù đại lĩnh cánh quân khinh kỵ, hành quân thần tốc, giữa trưa ngày thứ hai, trước khi đến kỳ hạn thì đã liền tới thành Phạm Dương. Bọn họ vốn đã chuẩn bị một trận ác chiến, nào ngờ lại xảy ra chuyện rất ngoài ý liệu.

Chỉ thấy trên tường thành cao, treo một đầu người, máu thịt bầy nhầy nhưng còn có thể thấy được rõ ràng, đúng là đầu của Sử Triều Nghĩa. Phương Ích Phù vừa kinh vừa hỉ, nói:

“Không ngờ phản tặc này đã bị mất đầu, chúng ta đi mất công một chuyến rồi”. Niếp Ân Nương đột nhiên chau mày nói:

“Uy, chỉ sợ có chút gì bất ổn”.

Phương Ích Phù hỏi:

“Có cái gì không ổn”.

Niếp Ân Nương đáp:

“Tên quân quan trên thành râu ria đầy mặt kia dường như là thủ hạ đắc lực của Sử Tư Minh trước đây, cũng là kẻ mà Sử Triều Nghĩa muốn chạy đến, là tặc tướng Lý Hoài Tiên đó”.

Nguyên lai Niếp Ân Nương từng thường theo phụ thân xuất chinh, phụ thân nàng từng giao thủ với Lý Hoài Tiên, cho nên Niếp Ân Nương mới nhận ra hắn.

Phương Ích Phù bảo:

“Nhưng hắn đang mặc chính là trang phục của quan quân triều đình. Hơn nữa cái đầu của Sử Triều Nghĩa thì quyết không sai”.

Đang tự đoán không ra chuyện thế nào thì thấy cửa thành đã mở, một tên kỳ bài quan cưỡi ngựa chạy ra, hắn hành qua quân lễ rồi nói:

“Đã làm khổ cực các vị, cũng may là đại loạn đã bình, không cần đánh nhau nữa. Lý nguyên soái thỉnh các vị vào thành nghỉ tạm, cùng uống một chung rượu mừng công”.

Tên kỳ bài đưa lệnh tiễn ra, Phương Ích Phù kiểm tra thấy không sai, lúc này mới không còn nghi ngờ, dẫn đội theo hắn tiến vào Phạm Dương thành.

Phương Ích Phù hỏi tên kỳ bài quân kia, lúc ấy mới biết, nguyên lai là Sử Triều Nghĩa chạy đến đầu hàng Lý Hoài Tiên, Lý Hoài Tiên dụ hắn vào thành, mang cơm rượu tiếp đãi, Sử Triều Nghĩa bởi vì hắn là thuộc hạ cũ của cha mình, cho nên không có nghi ngờ hắn, nào ngờ Lý Hoài Tiên sớm đã dâng thư đầu hàng thảo tặc đại tướng quân của triều đình là Lý Quang Bất, hắn bày ra cái bẫy này, chính đợi cho Sử Triều Nghĩa móc câu, khi đang rượu thịt thì liền bắt sống Sử Triều Nghĩa rồi lập tức chiêu hàng tàn binh của y. Quan quân tiến vào Phạm Dương thì loạn sự đã định, lập tức mang Sử Triều Nghĩa lôi ra ngoài hành quyết.

Lý Hoài Tiên đã hỏi rõ ràng, biết Phương Ích Phù là tiên phong của Niếp Phong, còn có Niếp Ân Nương là con gái Niếp Phong, liền vội vàng xuống thành lâu nghênh tiếp, rất ân cần hướng Niếp Ân Nương ha hả cười nói:

“Ta và lệnh tôn là lão bằng hữu trên chiến trường, trong quá khứ đã có nhiều chỗ mạo phạm, may mắn sau này cùng làm tôi một triều, mong rằng khi cô nương trở về nói tốt cho đôi câu, mong lệnh tôn dịu dặt hơn nữa”.

Niếp Ân Nương nghĩ bụng, “Tên Lý Hoài Tiên này đúng là thừa cơ mưu lợi, giành giật công danh”. Nhưng hắn đã giết được Sử Triều Nghĩa, dù sao cũng đã lập đại công, nên chỉ đành phụ họa nói với hắn:

“Lý thượng quân bỏ tôi theo sáng, có công với triều đình, triều đình tự sẽ có phong thưởng. Hai chữ ‘điều dặt’ thật không dám nhận, thay mặt gia phụ xin đa tạ”.

Sau khi vào thành, Phương Ích Phù nghỉ qua loa một chút rồi lại đi gặp Nguyên soái Lý Quang Bất. Niếp Ân Nương cũng là văn bối thế giao, cho nên đi theo y. Lý Quang Bất thấy bọn họ đường xa mà đến, lại là ái tướng và con gái của Niếp Phong, nên đối với bọn họ ưu ái hơn, đặc biệt bày tiệc rượu ở hậu đường tiếp đãi.

Phương Ích Phù không giỏi ngoại giao, cứ thành thật tuôn tuột mà nói:

“Chúng tôi lần này đến đây vốn đã chuẩn bị đánh trận. Bây giờ lại không mất một chút khí lực nào, lại được Nguyên soái ban rượu mừng công, thật là xấu hổ”.

Lý Quang Bất nghe xong thì ha hả cười lớn.

Phương Ích Phù hoảng hốt hỏi:

“Nguyên soái vì sao lại cười, là vị tướng nói sai rồi ư?”

Lý Quang Bát cười đáp:

“Đã tham gia quân đội còn lo không được đánh trận sao? Đêm nay các người ngủ một giấc thật ngon, sáng sớm ngày mai sẽ mời các người ra trận. Người còn chưa biết Nguyên soái của người sớm đã có an bài rồi”.

Niếp Ân Nương cũng đoán được vài phần, Phương Ích Phù thì trong lúc nhất thời không nghĩ ra, liền hỏi:

“An bài chuyện gì, tác chiến với ai?”

Lý Quang Bát buông chén rượu, nghiêm mặt nói:

“Ta mời người đến, thứ nhất là tẩy trần cho người, mọi người cùng uống rượu mừng công. Thứ hai là để tiễn người, mang tin tức mà Niếp tướng quân vừa cho khoái mã đưa đến nói cho người. Sử Triều Nghĩa mặc dù đã chính thức bị xử tử, nhưng còn một đám nhân mã của em gái hắn và một đạo khôi tên gọi là Mưu gì đó...”

Phương Ích Phù nói:

“Gọi là Mưu Thế Kiệt”.

Lý Quang Bát bảo:

“Không sai, nghe nói Mưu Thế Kiệt này cùng với em gái của Sử Triều Nghĩa đã kết thành phu phụ, hai đạo hợp lại, ước chừng có bốn năm vạn quân, so với tàn binh của Sử Triều Nghĩa thì hùng hậu hơn nhiều”.

Phương Ích Phù vội vàng hỏi:

“Vậy là đã phát hiện ra hướng đám tặc quân của Mưu Thế Kiệt di chuyển rồi sao?”

Lý Quang Bát đáp:

“Đúng vậy. Bọn chúng tháo chạy lên phía bắc, đêm qua Niếp tướng quân đã dẫn quân xuất phát từ lúc tinh sương, chuyển đường hành quân, đi tắt qua đường nhỏ chặn đầu quân giặc, mai phục ở một nơi gọi là Tuyết Long cốc, chờ bọn chúng tự đâm đầu vào lưới. Theo tính toán thì sáng mai nhất định bọn họ sẽ tào ngộ, Niếp tướng quân phái người đến bao vây cho ta, ta chuẩn bị điều khiển một cánh kỵ binh, sáng sớm ngày mai sẽ đồng thời đến Tuyết Long cốc, bao vây đường lui của quân địch”.

Sau khi tan tiệc, Phương Ích Phù trở lại doanh trại, mang tin tức đó nói cho Đoàn Khắc Tà và Sử Nhược Mai, mọi người đều rất hưng phấn, bất quá Đoàn Khắc Tà trong khi hưng phấn lại cũng có điều bất an, “Thủ hạ của Mưu Thế Kiệt, đều là huynh đệ lục lâm, lần này bị y lừa gạt mà hại mất tính mạng, chẳng phải là rất không đáng giá sao, phải nghĩ biện pháp gì để chữa cho bọn họ một con đường sống mới được”.

* * * * *

Ngày thứ hai, khi mặt trời còn chưa sáng, cánh kỵ binh của Phương Ích Phù đã lập tức xuất phát, Phạm Dương có con đường tắt có thể thông qua Tuyết Long cốc, không quá sáu mươi dặm, chưa đến giờ Ngọ thì đã tiến vào hạp cốc. Chỉ nghe thấy tiếng trống giục như sấm, tiếng chém giết chấn địa, đại quân của Niếp Phong quả nhiên là đã cùng với đội ngũ của Mưu Thế Kiệt triển khai một trường ác chiến trong hạp cốc.

Chỉ thấy trên chiến trường, gươm đao sáng lóa, cát bay đá chạy, binh mã của song phương đều tựa như sóng ba đào, một bên lao tới, một bên tràn lên. Niếp Phong bố trí “Trường Xà trận”, đánh đầu thì đuôi tiếp ứng, đánh giữa thì đầu đuôi cùng tiếp ứng. Cứ ba trăm quân lập thành một đội, mỗi đội lại chia làm ba lớp, phía trước là một trăm năm mươi bộ binh, tay cầm trường thương đại kích cùng với tiền phong của địch nhân tiếp chiến, ở giữa là năm mươi quân dùng câu liêm, chuyên móc chân ngựa đối phương, phía sau là một trăm tay cung, dùng loạn tiễn ổn định thế trận, yểm hộ bộ binh trào lên, bên ngoài hai cánh lại phối hợp với kỵ binh, đến lui phối hợp chặt chẽ tác chiến. Mưu Thế Kiệt mặc dù có năm vạn nhân mã, cùng với quan quân cũng không kém hơn nhiều, nhưng trong đó đại bộ phận thu nạp từ đội ngũ của Sử Triều Nghĩa đều là đám ô hợp, chưa từng thấy trận thế như vậy, bị quan quân đánh giết đến chạy loạn xạ, tựa hồ không thành đội ngũ. Nhưng huynh đệ lục lâm do Mưu Thế Kiệt thống lãnh thì lại chiến đấu hết sức ngoan cường,

Mưu Thế Kiệt mang toàn bộ lập thành phương trận, tiến thì cùng tiến, lui thì cùng lui, quan quân mấy đợt xung phong đều không phá được ý. Nhưng toàn bộ tình thế chiến trường như vậy, hiển nhiên là quan quân chiếm thượng phong tuyệt đối, xem ra không lâu nữa, sau khi tiêu diệt hết bộ phận thuộc hạ của Sử Triều Nghĩa thì binh lính của Mưu Thế Kiệt cũng chỉ có thể như cá trong chậu mà thôi.

Mưu Thế Kiệt thấy tình thế không hay, chợt cùng Sử Triều Anh cùng cưỡi ngựa xông ra, phía sau là tám thị giả của Phù Tang đảo, mười thất mã mở một đường máu, hướng thẳng đến cây đại kỳ có chữ “Soái” của Niếp Phong. Mưu Thế Kiệt ý muốn đánh vào trung tâm chỉ huy của quan quân, chỉ cần có thể bắt hoặc giết được Niếp Phong thì quan quân sẽ như rắn không đầu chẳng thể làm gì được, sẽ liền có thể chuyển bại thành thắng.

Khi đạo nhân mã của Phương Ích Phù đầu nhập chiến trường thì cũng là lúc Mưu Thế Kiệt dẫn đầu một tiểu đội hướng vào trung quân của Niếp Phong đánh giết, mười người bọn họ bản lĩnh cao cường, quan quân bắn tên bay như mưa nhưng đều bị đao kiếm của bọn họ đánh rơi, trong đó có hai hoàng y nhân trên mình đã thụ thương, vậy mà vẫn không chịu lui lại.

Đoàn Khắc Tà chợt kêu lên:

“Hay lắm, Mưu Thế Kiệt, hôm nay lại gặp người rồi! Người có muốn cùng ta đánh ba trăm hiệp không?”

Hai chân khép lại, tuần mã hí vang, từ mặt bên xông đến chặn đầu tiểu đội Mưu Thế Kiệt, chàng lấy cường cung nặng năm thạch từ trong tay của một viên cung thủ dùng liên châu tiễn phát, một lượt bắn ra bốn mũi, hai mũi hướng Mưu Thế Kiệt, hai mũi bắn Sử Triều Anh.

Chỉ nghe thấy “viu viu” hai tiếng, hai mũi tên lướt qua bên đầu Sử Triều Anh, trong đó một mũi bắn rớt một bông hoa tai của nàng. Đây là Đoàn Khắc Tà còn hạ thủ lưu tình, chỉ muốn dọa nàng một trận, không muốn lấy tính mạng nàng. Sử Triều Anh đột nhiên nhìn thấy Đoàn Khắc Tà thì vừa kinh hãi, vừa phần hận, lại vừa thương tâm. Nàng không có bị tên bắn trúng nhưng cũng nhào ngã xuống ngựa!

Mưu Thế Kiệt vùng trường kiếm thành một vòng cung, đánh rớt hai mũi tên Đoàn Khắc Tà bắn tới, vội vàng phóng qua cứu giúp, Sử Triều Anh tuy không có bị thương, nhưng ngựa cưỡi lại bị quan quân bắn trúng.

Cứ như vậy, Mưu Thế Kiệt nhuệ khí đã bị bẻ gãy, lại thấy trung quân của Niếp Phong phòng ngự nghiêm ngặt, trong tám thị giả của mình thì có ba đã bị thụ thương, cho dù Đoàn Khắc Tà không đuổi tới, tự mình cũng vị tất có thể xông vào soái trướng, chém được cờ soái. Lúc này ba ngàn thiết kỵ của Phương Ích Phù đã bao vây phía sau của quân địch. Đội ngũ của Mưu Thế Kiệt mất đi chỉ huy, phương trận cũng bị quan quân phá một lỗ hổng, tức thì bị chia thành mấy khúc, đầu đuôi không thể hô ứng.

Đến lúc này Mưu Thế Kiệt sao còn dám ham chiến? Y cùng với Sử Triều Anh cưỡi chung một ngựa, thét lên một tiếng dẫn đầu tám thị giả đánh ngược trở lại. Đoàn Khắc Tà cũng không gấp đuổi theo bọn họ, tiến thẳng vào tướng soái, yết kiến Niếp Phong.

Niếp Phong mừng rỡ vô cùng, nói:

“Hiền đệ, người và Ích Phù, Ân Nương đều đã trở lại?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Không sai, tất cả đều đã trở lại, văn bối đi tiếp ứng mấy người Ân Nương tỷ tỷ đến đây gặp người”.

Niếp Phong nói:

“Không cần, lúc này không phải lúc cha con gặp nhau. Các người trở về vừa đúng lúc, ta cấp cho người một cánh binh mã, người cùng với Ích Phù đến trước cốc khẩu, tăng cường phong tỏa, đoạn tuyệt đường lui của địch quân. Bây giờ thế trận của quân địch đã lung lay, đây chính là cơ hội cực tốt, cho dù không thể tiêu diệt toàn bộ thì cũng phải khiến bọn chúng thương vong chín phần!”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Niếp tướng quân, xin thứ cho tiểu đệ nói cần, cho phép tiểu đệ mạo muội góp lời”.

Niếp Phong lấy làm lạ hỏi:

“Người nói cái gì, vì sao lại dùng đến hai chữ làm càn”.

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tiểu diệt chính là muốn tướng quân cho y một con đường sống”.

Niếp Phong cau mày nói:

“Ta đang muốn tiêu diệt sạch toàn bộ tộc quân, người lại muốn ta mở một mặt lưới sao? Trên chiến trường người lại nói chuyện mềm yếu như đàn bà vậy?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đây tuy là cơ hội để tướng quân kiến lập công nghiệp, thế nhưng chẳng nghe nói giết địch ba ngàn thì mình cũng chết một trăm sao? Nếu bức bách họ trở thành thú cùng đường, song phương thực sự còn không biết tổn thất bao nhiêu nữa! Theo như tiểu diệt thấy, chỉ cần tướng quân có thể đánh tan rã địch quân thì một trận này cũng xen như là toàn thắng rồi. Tiểu diệt nguyện để cho tướng quân chê cười là mềm yếu như đàn bà, nhưng thiết nghĩ ‘Nhất tướng công thành vạn cốt khô’, suy cho cùng cũng là tàn nhẫn lắm sao?”

Niếp Phong có thể xem là tướng lĩnh tương đối có kiến thức, nhưng trong lòng vẫn không thoát được ý niệm công danh lợi lộc. Lúc này nghe xong lời khuyên can thẳng thắn của Đoàn Khắc Tà thì giống như bị chậu nước lạnh đổ xuống lòng kiêu hãnh của y. Niest Phong sững sờ một hồi rồi lẩm bẩm nói:

“Nhất tướng công thành vạn cốt khô? Ồ, người coi Niest Phong là tên đồ tể chỉ biết tàn bạo, chỉ cầu lợi ích bản thân thôi sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“... Tiểu diệt không dám!”

Niếp Phong thờ dãi nói:

“Được, chỉ cần người có biện pháp có thể đánh tan địch quân, ta cũng không muốn sát sinh nhiều. Ta giao lệnh kỳ cho người, người có thể đại truyền tướng lệnh”.

Đoàn Khắc Tà tiếp lấy lệnh kỳ, phi ngựa khỏi trường, lớn tiếng hô gấp:

“Sử Triều Nghĩa đã bị chém đầu tại Phạm Dương, Lý Hoài Tiên đã phụng mệnh triều đình thu nạp bộ hạ của của hắn, kẻ nào hàng có thể miễn tội tru lục, không muốn gia nhập quan binh còn có thể đến Phạm Dương nhận trợ cấp”.

Chín phần mười bộ hạ cũ của Sử Triều Nghĩa đều đã không có đầu chí, mới nghe thấy một đường sống như vậy, liền thi nhau hạ vũ khí, nguyện ý đầu hàng. Nhưng đội ngũ của Mưu Thế Kiệt còn chưa dao động.

Mưu Thế Kiệt đã trở lại trong phương trận, y bật người lên trước trận cười lạnh nói:

“Đoàn Khắc Tà, không ngờ người lại vác mặt ra chiêu hàng cho quan quân? Hay lắm, người đã muốn cướp đoạt công danh, nương nhờ triều đình, bán đứng huynh đệ lục lâm, vậy thì lại đây, huynh đệ thủ hạ của ta đều là những hảo hán tử kiêu hùng, quyết không có một ai đầu hàng người đâu!”

Trong lục lâm coi trọng nhất chính là “Nghĩa khí vi tiên”, lời này của Mưu Thế Kiệt có ý kích động lòng căm thù của bộ hạ, quả nhiên phát sinh hiệu lực, không ít người phía sau y chửi mắng Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà kìm lửa giận, dùng nội công thượng thừa mang âm thanh tổng ra, đè những tiếng mắng chửi lao xao của đối phương xuống, cười lạnh mà nói rằng:

“Mưu Thế Kiệt, người lừa gạt huynh đệ lục lâm bán mạng cho người? Những muốn bọn họ đưa người lên ngôi ngai Hoàng đế sao? Người có tài có đức, thì điều đó cũng được, nhưng người lại hợp bọn với yêu nữ kia, muốn dẫn người Hồ xâm chiếm Trung Hoa, thử hỏi lão bách tính có thể phục người không? Kẻ anh hùng hào kiệt biết đại nghĩa, rõ thị phi có thể nào mặc cho người đầu độc sinh linh? Không sai, các huynh đệ lục lâm này đều là hảo hán tử, chính vì bọn họ là hảo hán tử, thì càng nên hiểu đạo lý ‘Đạo diệt hữu đạo’ [2], người đưa bọn họ đi vào đường tà ác, bọn họ hà tất phải theo người?”

Thủ hạ của Mưu Thế Kiệt không phải là những người không hiểu thị phi, có không ít người sớm đã bất mãn với Mưu Thế Kiệt, nhưng bọn họ cũng đa phần là bị bức ép buộc phải đi làm cường đạo, quyết không chịu đầu hàng triều đình. Cho nên nghe xong lời của Đoàn Khắc Tà, mặc dù chín phần mười đều trầm hạ xuống, nhưng không có một ai buông vũ khí.

Mưu Thế Kiệt đỏ tận mang tai, y ngửa mặt lên trời cười lớn nói:

“Người nói ta mang bọn họ vào đường tà ác, vậy thì chờ xem người đưa bọn họ vào đường chánh đạo. Giống như người bán mình nương nhờ triều đình mới là đường chánh à?”

Mưu Thế Kiệt muốn lại kích động thêm lòng căm thù của bộ hạ đối với Đoàn Khắc Tà, y dùng tiếng cười lớn để che giấu đi tình trạng quần bách của mình, nhưng trong tiếng cười cũng mơ hồ lộ ra chút ý hoảng sợ.

Đoàn Khắc Tà quát:

“Câm miệng!”

Chàng đột nhiên lấy cớ lệnh của Niếp Phong ra, cao giọng nói:

“Ta quyết không muốn chúng huynh đệ đầu hàng, bản thân ta cũng quyết không tham đồ phú quý, sau này nếu họ Đoàn ta làm một quan nửa chức, thì bất kỳ ai cũng có xả thịt phanh thây, móc ruột, moi tim!”

Đoàn Khắc Tà nói đến nơi này, lập tức phi ngựa về phía trước, tay phát phát lệnh kỳ, la lớn:

“Nguyên soái có lệnh, các huynh đệ phong tỏa cốc khẩu nhường cho một đường ra, thả cho bọn họ đi! Trừ phi có người công kích các người, nếu không không ai được phép động thủ!”

Lời vừa thốt ra, quan quân kinh ngạc vô cùng, nhưng thứ nhất quân lệnh như sơn, không dám vi phạm, thứ hai lại tránh khỏi một hồi tử chiến, đối với bọn họ cũng là chỗ rất thuận lợi, các tướng lĩnh muốn lập công trong lòng có chút bất mãn, nhưng các binh sĩ thì phần đa đều nghĩ, “Cho dù tiêu diệt sạch quân địch, chúng ta được ban thưởng cũng rất nhỏ, tánh mạng lại không biết có bảo toàn được không”. Bởi vậy mặc dù kinh ngạc nhưng cũng vô cùng hoan hỉ, quan quân đứng chặn ở cốc khẩu lập tức tuân lệnh triệt thoái, nhường cho một đường ra.

Mưu Thế Kiệt tuyệt đối liệt vào thế yếu, vốn cũng chỉ cầu có thể phá xong vậy, nay không mất gì mà được như nguyện, nhưng “phá vây” như thế này cũng thật quá ngoài ý liệu của y, nghiêm túc mà nói, căn bản không thể xem là phá vây, mà là quan quân mở một mặt cho bọn họ chạy! Trong lòng Mưu Thế Kiệt biết, đám lục lâm huynh đệ này, sau khi chạy thoát quyết sẽ không nghe hiệu lệnh của y nữa, sẽ chịu ràng buộc của bọn họ! Mưu Thế Kiệt trăm phương ngàn kế, chẳng dễ dàng gì mới đoạt được ngôi vị Lục lâm Minh chủ, y làm sao cam tâm để cho thuộc hạ ly tâm, từ nay về sau chỉ có thể làm một Lục lâm Minh chủ cô độc được? Như thế thì bị thương vong thảm trọng dưới sự vây công của quan quân, chỉ cần bộ hạ vẫn chưa chết lòng ủng hộ y, như vậy, y vẫn có hy vọng ngóc đầu trở dậy.

Nhưng đến lúc này, bộ hạ của y đã có một đường sống để đi, sao còn chịu nghe y chỉ huy nữa? Chỉ thấy đoàn người như thủy triều, vạn mã dâng bồng, đều hướng cốc khẩu trào ra. Mưu Thế Kiệt một hơi tức giận không thể phát tiết, y hét lên một tiếng giận dữ, đột nhiên phi ngựa xông ra ngừng lại trước đầu ngựa của Đoàn Khắc Tà, một kiếm hướng chàng đâm tới.

Đoàn Khắc Tà cười lạnh bảo:

“Thả cho người đi người lại không đi, người đã muốn động thủ, ta cũng chỉ có thể phụng bồi!”

Trường kiếm cuốn tròn, sử như đại đao, chàng bổ xuống một chiêu “Lục Phách Hoa Sơn”. “Choang” một tiếng, Mưu Thế Kiệt thân hình rung động, chiến mã chạy ra mấy bước, Đoàn Khắc Tà rượt theo phía sau, tay bắt kiếm quyết, quát:

“Hồi mã tiếp chiêu!”

Chàng phóng liên liên hoàn tam kiếm, trái phải đan xen, lại thêm một thế “Tuyết Hoa Cái Đỉnh”, một chiêu ba thức, trong sát na hai thất mã sát nhau, đã liên tiếp công kích ba đường thượng trung hạ của Mưu Thế Kiệt, bức bách y đến tay chân luống cuống, suýt nữa rơi khỏi lưng ngựa!

Đoàn Khắc Tà đại chiếm thượng phong, đây không phải bởi vì võ công của chàng cao hơn Mưu Thế Kiệt, mà bởi vì thứ nhất chàng chiếm tiện nghi về ngựa cưỡi, thất mã của chàng là chiến mã đã qua huấn luyện lâu ngày, thứ hai là Mưu Thế Kiệt đã khổ chiến với quan quân đến nửa ngày, công lực của y vốn chẳng hơn Đoàn Khắc Tà bao nhiêu, sau khi một người vừa khổ chiến, một người lại vừa mới đến, Mưu Thế Kiệt đương nhiên là thua thiệt rất nhiều.

Sử Triều Anh cũng với tám thị giả gấp gấp đuổi tới, nhưng bên Đoàn Khắc Tà thì Phương Ích Phù, Niếp Ẩn Nương và Sử Nhược Mai cũng đuổi tới. Tám thị giả trong đó có hai người đã bị thương, năm người còn lại cũng đã gần như cân bì lực kiệt, bọn họ có thêm Sử Triều Anh nữa cũng bất quá chỉ có thể giằng co cầm cự với Phương Ích Phù và Niếp, Sử nhị nữa. Ba ngàn thiết kỵ thủ hạ của Phương Ích Phù thấy chủ tướng đã giao phong, thì không chờ Phương Ích Phù phát lệnh, đã nhanh chóng xông tới.

Mưu Thế Kiệt hít một hơi khẩu khí, nhủ thầm, “Không ngờ hôm nay ta lại chết dưới tay tên tiểu tử Đoàn Khắc Tà”. Y người ngựa đều mệt mỏi, lực bất tòng tâm, sau khi giao thủ với Đoàn Khắc Tà hơn mười hiệp thì đã bị Đoàn Khắc Tà tìm ra một sơ hở, khoái mã phóng qua, Mưu Thế Kiệt còn chưa kịp chuyển đầu ngựa, Đoàn Khắc Tà đã dùng một chiêu “Bạch Hồng Quán Nhật”, mũi kiếm đâm thẳng tới lưng y!

Đúng là:

Binh bại lực cùng nơi ngõ hẹp

Lạnh lùng kinh hiểm kiếm tung bay.

[1] tức Thiên Bảo: niên hiệu của Đường Huyền Tông, Lý Long Cơ, năm 742-756.

[2] tức Đạo diệt hữu đạo: kẻ cướp cũng có đạo.

39. Chương 39: Hiệp Nghĩa Có Lòng Tha Bại Khẩu - Nữ Ma Chưởng Lực Hải Phàm Phu

Trong lúc ngàn cân treo sợi tóc, đột nhiên khoái mã của Sử Triều Anh xông đến, nàng chặn lấy bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà, run giọng gấp gấp kêu lên:

“Hay lắm, Đoàn Khắc Tà, ngươi, ngươi giết ta đi!”

Võ công của Đoàn Khắc Tà cao hơn Sử Triều Anh gấp bội, trong tay lại đang cầm bảo kiếm chém sát như cắt bùn, chàng chỉ cần dùng lực nhẹ là chẳng những có thể chém gãy thanh Cương kiếm của Sử Triều Anh mà còn có thể khiến nàng trọng thương. Nhưng khi ánh mắt của hai người chạm nhau, Đoàn Khắc Tà thấy bộ dạng của sử chiêu anh như “lê hoa đái vũ” [1] thì lại không khỏi có mấy phần thương xót, một kiếm này đúng là không thể chém xuống được.

Mưu Thế Kiệt được cơ hội thở dốc một hơi, trở tay một kiếm đánh bật binh khí của Đoàn Khắc Tà ra. Y liền quay ngựa đi liền, Sử Triều Anh cũng đuổi theo, thấp giọng nói:

“Thế Kiệt, giữ được rừng xanh, lo gì thiếu củi đốt!”

Mưu Thế Kiệt vốn trong lòng tràn ngập cảm giác thê lương của anh hùng mạt lộ, những muốn liều mạng sa trường, nhưng lúc này thấy Sử Triều Anh vẫn theo bên mình, lại còn ôn nhu khuyên bảo thì không khỏi “Anh hùng khí đoản, nhi nữ tình trường”, nghĩ bụng, “Không sai, giữa được rừng xanh, lo gì thiếu củi đốt? Triều Anh nàng còn nguyện ý hoạn nạn có nhau, đại trượng phu sao có thể không bảo hộ thê tử được!” Y thật tình không biết rằng Sử Triều Anh cũng bị bức vào tình thế như vậy, nàng biết rõ Đoàn Khắc Tà đối với nàng căm ghét vô cùng, nàng ngoại trừ đồng sinh cộng tử với Mưu Thế Kiệt ra thì còn có đường nào mà đi? Mưu Thế Kiệt hú dài một tiếng, tám thị giả Phù Tang đảo đều phi tới vây xung quanh y. Phương Ích Phù, Sử Nhược Mai mấy người đang muốn đuổi theo, Đoàn Khắc Tà vung lệnh kỵ lên bảo:

“Chúng ta không thể làm trái lời hứa được, Mưu Thế Kiệt bây giờ đã chạy trốn chết, vậy cho bọn họ đi thôi!”

Phương Ích Phù chỉ đành nghe theo, dừng ngựa lại, nhóm người Mưu Thế Kiệt cấp tốc theo cốc khẩu quan quân đã triệt khai phong tỏa mà lao ra.

Sử Nhượng Mai nói:

“Đáng tiếc, đáng tiếc! Khắc Tà, huynh sao lại bỏ lỡ cơ hội báo thù vậy”.

Đoàn Khắc Tà chỉ sợ Sử Nhượng Mai khí lượng hẹp hòi, sẽ trách chàng cố niệm tình xưa, bây giờ nghe thấy Sử Nhượng Mai không hề đề cập đến danh tự Sử Triều Anh mà chỉ tiếc hận là chàng đã không nhân cơ hội này trả thù Mưu Thế Kiệt, lúc này chàng mới thở phào nhẹ nhõm, bảo rằng:

“Báo thù là chuyện nhỏ, thủ tín mới là chuyện lớn, quân lệnh đã ban ra, vậy thì không thể chỉ không áp dụng riêng với Mưu Thế Kiệt mà làm được. Huống hồ ý của Thiết đại ca cũng là không muốn dồn Mưu Thế Kiệt vào chỗ chết”.

Niếp Ân Nương cũng bảo:

“Quân lệnh này hạ xuống rất đúng, ó thể giảm thiểu thương vong vô tội của song phương. Khắc Tà, ta thực sự không ngờ cha ta lại nghe lời đệ”.

Niếp Ân Nương hiểu biết nhìn xa trông rộng, Sử Nhượng Mai nghe nàng giải thích xong thì tức giận trong lòng cũng tự tiêu mất, nàng cười bảo:

“Muội không hiểu được đạo lý này, chỉ bắt quá là tức giận Mưu Thế Kiệt đó”.

Niếp Phong hạ lệnh kêu bộ hạ đi thanh lý chiến trường, sau đó chỉnh đốn quân đội, thống kê thương vong bên mình. Y điều hết tả hữu ra ngoài soái trường, lúc đó mới tiếp kiến mấy người Đoàn Khắc Tà. Y đánh một trận đại thắng, nhưng thần sắc lại buồn bã không có chút vui mừng nào.

Niếp Ân Nương nói:

“Phụ thân, con đã trở lại”.

Niếp Phong mừng rỡ:

“Nha đầu người, sao dám nói dối trước mặt phụ thân? Nói là về nhà thăm mẫu thân, sao lại tự tiện đến Thổ Cốc Bào!”

Sử Nhượng Mai cười nói:

“Ân Nương tỷ tỷ đi chuyến này cũng có chỗ rất tốt, tỷ ấy đã thám thính được quân tình của đối phương, lại lôi kéo được một nữ tướng kiêu dũng thủ hạ của Mưu Thế Kiệt, vị nữ tướng này đối với quan quân đã giúp không ít đó, cô ta sau lại gả cho Vương tử Hề tộc, lần này nếu không phải Thổ vương Hề tộc xuất binh, đuổi Mưu Thế Kiệt ra khỏi Thổ Cốc Bào, chỉ sợ quan quân cũng không dễ dàng tấn công được. Niếp bá bá, người niệm tình chỗ công lao này của Ân Nương tỷ tỷ, mà đừng tránh mắc tỷ ấy nữa”.

Niếp Phong sớm đã từ miệng Phương Ích Phù biết được tào ngoạ của Niếp Ân Nương, nhẹ nhàng mừng rỡ nữ nhi một trận, nhưng trong lòng lại thập phần thương xót, y nói:

“Lần này may nhờ có Phương hiền điệt dũng cảm, đến Thổ Cốc Bào để thám thính quân, vừa hay gặp dịp, mới cứu người thoát. Người đã nếm đủ mùi khổ sở chưa? Lần sau không cho phép to gan liều lĩnh như vậy nữa!”

Niếp Ân Nương tạ tội rồi nói:

“Chúc mừng phụ thân lần này hoàn toàn không lạm sát mà đã bình định được một trảng đại loạn. Con đang muốn bẩm báo với phụ thân, ngày mai con muốn cùng Mai muội đồng thời trở về phương nam, lần này thực sự là về nhà thăm mẫu thân”.

Niếp Phong thở dài bảo:

“Cũng tốt, con trở về nhà trước. Nói không chừng, không lâu sau ta cũng phải giải giáp quy điền”.

Niếp Ân Nương bảo:

“Cha, người đã nửa đời chinh chiến, cũng nên hồi gia dưỡng lão. Sống cuộc sống thanh tĩnh chẳng phải càng tốt hơn sao? Vì sao lại thờ dài như vậy?”

Niếp Phong cười khổ rằng:

“Nếu như bình an vô sự về nhà dưỡng lão, thì đó đương nhiên là quá tốt rồi”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Niếp bá bá, người đã lập được đại công như vậy, chẳng lẽ còn sợ triều đình trách phạt hay sao?”

Niếp Phong đáp:

“Chỉ sợ việc hôm nay sẽ có người báo lên triều đình, Hoàng thượng vị tất đã tha tội. Hoàng thượng có tha tội, thì những đồng僚 muốn bài xích ta, bọn họ vị tất đã chịu dễ dàng buông tha ta”.

Niếp Ân Nương nói:

“A, nguyên lai là cha chỉ việc để cho Mưu Thế Kiệt chạy thoát, việc này...”

Nàng đang muốn giải thích cho phụ thân, thì Niếp Phong đã bảo:

“Đoàn hiền diệt, người không cần phải suy nghĩ, việc hôm nay, ta còn phải cảm tạ người, là người đã đánh động lòng nhân nghĩa của ta mà giảm thiểu nhiều thương vong, mặc dù ta phạm phải một chút tội, ta dẫu mất chức quan này cũng không oán trách người đâu”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Tướng quân mặc dù đã thả địch nhân. Nhưng đám thuộc hạ của Mưu Thế Kiệt, theo như tiểu diệt thấy, lần này sau khi thoát hiểm, tất sẽ có đến chín phần là không tiếp tục đi theo Mưu Thế Kiệt nữa. Như vậy mới họa đều sẽ không còn, điều này so với việc tru sát toàn bộ bọn họ mà lưu lại mầm mống cừu hận chẳng phải là tốt hơn nhiều lắm sao?”

Niếp Phong mỉm cười bảo:

“Chỉ mong trong triều cũng có người sáng suốt giống như người”.

Phương Ích Phù đột nhiên bước lên mà thưa rằng:

“Niếp tướng quân, đa tạ người đề bạt, hôm nay loạn sự đã được bình định, vị tướng không có lòng làm quan, xin tướng quân chuẩn cho vị tướng hồi hương, xin thứ cho tiểu diệt không thể tiếp tục cầm roi dắt ngựa theo hầu được”.

Niếp Phong lấy làm lạ hỏi:

“Người đang lúc tiền đồ rạng rỡ, vì sao lại có ý định thoái lui?”

Phương Ích Phù đáp:

“Cái này, cái này...”

Niếp Ân Nương đã bảo:

“Cha, người bằng lòng cho y đi”.

Niếp Phong đưa mắt nhìn con gái, phảng phất như hiểu ra điều gì liền cười nói:

“Ân Nương, con muốn Phương sư đệ đưa con hồi hương phải không? Lần này may mắn là Ích Phù cứu con, con còn chưa đa tạ y lại muốn làm phiền y sao?”

Sử Nhược Mai khúc khích cười bảo rằng:

“Niếp bá bá, cháu thấy là người đang giả hồ đồ đó”.

Niếp Phong hỏi:

“Ta thế nào mà là hồ đồ?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Đối với hai người bọn họ, nào còn cần phải một người nói lời đa tạ nữa?”

Niếp Ân Nương ửng hồng hai má, cúi đầu e thẹn, Niếp Phong lại ha hả cười nói:

“A, nguyên lai là như vậy, ta thật đúng là hồ đồ rồi, Phương hiền đệ, ta chỉ có duy nhất một con gái, tính tình của Ân Nương lại cương cường một chút, mọi chuyện đều là nó tự mình làm chủ, xem ra thiếu mấy phần nhu thuận, người có chê bỏ nó không?”

Sử Nhược Mai cười nói rằng:

“Ở đâu lại có cái lý phụ thân mang chuyện xấu của con gái ra nói như vậy?”

Phương Ích Phù đối với Niếp Ân Nương yêu thương vô cùng, luôn luôn cảm thấy tự ti mặc cảm, mặc dù sau này cũng đã biết sự tỷ đối với mình chưa hẳn là vô tâm, nhưng ý niệm cầu hôn thì lại chưa từng dám nghĩ qua. Lúc này đột nhiên Niếp Phong nói như vậy, rõ ràng là có ý muốn gả con gái cho y, điều này đối với Phương Ích Phù thật vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, y đỏ bừng cả mặt, vô cùng lúng túng, ấp a ấp úng nói:

“Lão bá bá”.

Sử Nhược Mai đã cười bảo rằng:

“Phương sư huynh, huynh cũng thật hồ đồ, còn gọi lão bá bá gì nữa?”

Phương Ích Phù xụm quỳ xuống nói:

“Nhạc phụ đại nhân tại thượng, xin nhận của tiểu tể một lạy. Ân Nương tỷ tỷ mọi thứ đều giỏi hơn con, nhạc phụ nói đó chính là chỗ tốt của nàng, chỉ mong có thể được nàng thương xuyên chỉ dạy cho, con chỉ sợ mình không xứng với nàng”.

Phương Ích Phù là người thành thật, trong lòng nghĩ sao liền nói vậy. Đoàn Khắc Tà thì có thể nhịn được, chứ Sử Nhược Mai thì gập cả người cười mà nói:

“A, nguyên lai huynh chẳng những muốn cưới thê tử mà còn muốn thê tử kiêm luôn làm sư phụ. Ân Nương tỷ tỷ, chúc mừng, chúc mừng! Tỷ cũng không cần phải lo bị trượng phu khi dễ nữa”.

Niếp Phong cũng vô cùng vui mừng, cố tình trêu chọc con gái một chút, y ha hả cười lớn nói:

“Nói như vậy, Phương hiền đệ không chê tính khí của nói. Ân Nương, con thì sao?”

Niếp Ân Nương mắc cỡ vô cùng, đỏ bừng cả mặt, biết rõ phụ thân cố tình trêu mình nhưng cũng không thể làm gì khác hơn là quỳ xuống thưa rằng:

“Xin nghe theo chủ ý của phụ thân”.

Niếp Phong ha hả cười lớn, y mỗi tay giữ một người, kéo con gái và nữ tể lại bên cạnh rồi bảo:

“Ích Phù, hai người các con đã tâm đầu ý hợp, ta mang Ân Nương giao cho con đó. Trước tiên con đưa nó về nhà, ra mắt nhạc mẫu, sau khi ta hồi triều, nếu có thể giải giáp quy điền thì đó là hay nhất, nếu như không thể, ta cũng cáo già hồi hương, tuyển ngày lành, thành hôn cho các người”.

Niếp Phong được như tâm nguyện, tất cả lo âu rầu rĩ cũng đều tan như mây khói.

Niếp Phong lại bảo:

“Ta đối với công danh lợi lộc cũng đã thấy nhạt nhẽo, Ích Phù, nếu con không muốn làm quan, ta cũng không miễn cưỡng nữa. Khi niên thiếu, ta cũng từng muốn làm một du hiệp. Ích Phù, sau khi con với Ân Nương thành thân, các người thích cuộc sống như thế nào, ta đều mặc cho các người”.

Phương Ích Phù sợ nhất là phải sống trong chốn quan trường, nghe thấy nhạc phụ đại nhân thông tình đạt lý như vậy thì mừng rỡ khôn xiết, vội vàng lại cảm tạ.

Đương nói chuyện thì chợt có một viên trung quân [2] tiến vào bẩm báo:

“Vị giang hồ lang trung ngày trước đến cầu kiến tướng quân, muốn thuộc hạ đến bẩm báo, không biết tướng quân có rảnh để tiếp y không?”

Niếp Phong “a” một tiếng rồi nói:

“Ta cơ hồ đã quên mất người này, mau mau mời y lại đây”.

Viên trung quân đang định lui ra thì Niếp Phong bỗng giữ hãm lại hỏi:

“Hôm nay, quan binh bị thương có nhiều hay không?”

Tung quân kia đáp: “Số lượng binh lính bị thương thì thuộc hạ không rõ lắm, xem ra cũng không ít. Tướng lĩnh bị thương chỉ có mười người. Bản lĩnh của viên lang trung kia cũng thật rất khá, bất kỳ ai sau khi được y đắp thuốc thì đều hết đau đớn, mỗi người đều ngủ say. Y bây giờ đang mang kim được chữa trị trọng thương đến phân phát cho các doanh”.

Niếp Phong bảo:

“Các doanh đều có y quan lo liệu, bất tất phải phiền đến y nữa. Được rồi, người nhanh đến mời y qua đây”.

Sau khi viên trung quân đi, Đoàn Khắc Tà mới hỏi:

“Vị lang trung giang hồ đến từ đâu vậy?”

Niếp Phong cười đáp:

“Ta đang muốn nói cho người đây, người này đúng là đến tìm người đó”.

Đoàn Khắc Tà càng cảm thấy kỳ quái, chàng lại hỏi:

“Người đó là ai? y thế nào lại có đảm lược như vậy, hơn nữa còn biết đến đại doanh của tướng quân để thám thính tin tức tiểu diệt?”

Niếp Phong hạ thấp giọng nói nhỏ:

“Người này không phải ai xa lạ, chính là hảo bằng hữu của phụ thân người khi sinh tiền đó, là Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh”.

Đoàn Khắc Tà vừa kinh ngạc vừa hoan hỉ, chàng nói:

“Nguyên lai là Đỗ thúc thúc. Sao thúc ấy lại đến nơi này?”

Niếp Phong đáp:

“Hôm trước trên đường hành quan, tiền tiêu phát hiện một lang trung giang hồ, hoài nghi y là gian tế, liền bắt đến gặp ta. May mắn là ta nhận ra y, hơn nữa y lại nói là đang muốn gặp ta, muốn thăm hỏi tin tức của hiền đệ, cho nên y mới cố tình để cho thuộc hạ của ta bắt được”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Thúc ấy tìm tiểu diệt có chuyện gì?”

Niếp Phong nói:

“Ta và y tuy có quen biết, nhưng hoàn cảnh lại bất đồng, ta cũng không tiện hỏi y. Hôm nay ta cùng với Mưu Thế Kiệt quyết chiến tại nơi này, y đã nói trước với ta, y không muốn trợ chiến, chỉ nguyện vì quan binh mà chữa thương, cho nên sau khi ta an trí y ở hậu doanh, thì bổ sung y vào làm y quan để chữa trị cho tướng lĩnh. Cũng may có y giúp đỡ, nên hai ngày nay đã kịp phối chế rất nhiều thảo dược”.

Đoàn Khắc Tà đương nhiên minh bạch, Đỗ Bách Anh không nguyện trợ chiến đó là vì y là người trong lục lâm, không muốn cùng huynh đệ tự tàn sát lẫn nhau.

Đoàn Khắc Tà thâm suy ngẫm, “Hơn phân nửa là do Thiết đại ca nhờ Đỗ đại thúc đến tìm ta, không biết là có chuyện gì khẩn yếu mà muốn truy hỏi ta?” Tâm niệm còn chưa qua thì Kim Kiếm Thanh Nang Đỗ Bách Anh đã tới.

Đỗ Bách Anh trước tiên hướng Niếp Phong cung tay xá dài, Niếp Phong cũng hoàn lễ rồi bảo:

“Đỗ đại hiệp thế nào lại đa lễ như vậy?”

Đã Bách Anh nói:

“Đại tướng quân tấm lòng nhân hậu, mở một mặt lưới không truy cùng đuổi tận, bảo toàn tánh mạng cho vô số người”.

Niếp Phong liền đáp:

“Đó là chủ ý của Đoàn Khắc Tà, ta không dám tham công”.

Đoàn, Sử mấy người bước qua tương kiến với Đỗ Bách Anh, Đỗ Bách Anh nói:

“Cứ xem việc phu phụ Mưu Thế Kiệt ngoan cố kháng cự hôm nay, ước chừng với phong thư của Thiết trại chủ hẳn cũng không thêm lý đến, vậy hiền điệt cũng đã nhọc mạng mà về rồi”.

Đoàn Khắc Tà thở dài bảo:

“Đừng nói là không thêm lý tới, mà ngay cả nhìn y cũng không có nhìn!”

Chàng liền mang việc tương kiến với Mưu Thế Kiệt ra sao kể lại cho Đỗ Bách Anh, Đỗ Bách Anh than thở không thôi.

Lão thở dài nói:

“Mưu Thế Kiệt chấp mê bất tỉnh, cũng sớm đã nằm trong ý liệu của chúng ta.

Cho nên Thiết Ma Lặc mới bảo ta đến tìm hiền điệt”.

Đoàn Khắc Tà liền hỏi:

“Tiểu điệt còn chưa minh bạch, rốt cuộc là đã có chuyện gì?”

Đỗ Bách Anh nói:

“Mưu Thế Kiệt lần này cùng với Sử Triều Nghĩa hợp thành một bọn, mặc dù cũng đã gạ gẫm được mấy người Cái Thiên Hào, Dương Đại Cái Tử đi theo y, nhưng có rất nhiều Trại chủ lại đều bất mãn với y. Bây giờ vì trong lục lâm, lão tiên bối Thiết Tỷ Kim Đao Đồng Chiêu và Phục Ngưu sơn Hùng lão Trại chủ đồng ý, muốn phế truất cương vị Lục lâm Minh chủ của Mưu Thế Kiệt”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Như vậy không phải là lại muốn triệu khai anh hùng đại hội hay sao?”

Đỗ Bách Anh đáp:

“Không sai, mấy người Đồng lão đang muốn nhờ Thiết Ma Lặc chủ trì, phát anh hùng thiếp, hẹn ngày đến Phục Ngưu sơn của Hùng Cự Nguyên cử hành. Chuyện này chỉ đang chờ biểu ca người gặt đầu thôi”.

Đoàn Khắc Tà lại hỏi:

“Tâm ý của Thiết biểu ca thế nào?”

Đỗ Bách Anh nói:

“Sở dĩ biểu ca người bảo ta đến tìm người, thứ nhất là để hỏi xem tin tức, nếu như Mưu Thế Kiệt đã tiếp thu khuyến cáo của y thì việc này có thể hủy bỏ, y sẽ đứng ra thay Mưu Thế Kiệt xin các Trại chủ tha thứ”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Thiết biểu ca đối với Mưu Thế Kiệt thật sự là nhân chí nghĩa tận, đáng tiếc là y hết lần này đến lần khác chấp mê bất ngộ”.

Đỗ Bách Anh lại bảo:

“Ma Lặc đối với y đã tận hết tình bằng hữu, nhưng cũng tịnh không phải một mực nhân nhượng y. Cho dù Mưu Thế Kiệt đã nhận rõ sai lầm, thì cũng phải bắt y nhận sai trước mặt mọi người, khi đó mới có thể cho y tiếp tục làm Lục lâm Minh chủ được”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Điều này thì đúng. Bất quá, theo như tiểu diệt thấy, Mưu Thế Kiệt tuyệt đối sẽ không nhận sai đâu”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Đó là chuyện của y, anh hùng đại hội sớm muộn gì cũng phải mở. Cho nên Thiết Ma Lặc muốn ta đi tìm hiền diệt, thứ nhất là để nghe tin tức, thứ hai là muốn hiền diệt nhanh chóng trở về giúp y trừ bị đại hội. Y còn có ý muốn hiền hiền đến mời đại sư huynh của mình tham gia”.

Đoàn Khắc Tà ngạc nhiên hỏi:

“Vì sao vậy?”

Đỗ Bách Anh nói:

“Mấy người Đồng Chiêu muốn đề cử biểu ca hiền diệt kế nhiệm Minh chủ, nhưng biểu ca người lại muốn nhường cho Không Không Nhi”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Sư huynh tiểu diệt vốn quen nhân nhã, người tuyệt sẽ không đảm nhận chức vị Minh chủ này đâu”.

Đỗ Bách Anh nói:

“Điều này thì chờ hiền diệt trở về, để xem biểu ca hiền diệt với y thương lượng cẩn thận thế nào. Ý của ta vẫn là mong Thiết Ma Lặc lần này sẽ không chối từ. Y chính là hy vọng chung của mọi người”.

Niép Phong là “Thảo tặc đại tướng quân” của triều đình, nghe thấy bọn họ đàm luận việc thay đổi Minh chủ trong giới lục lâm, thì cảm thấy rất ái ngại, vừa mừng lại vừa lo, mừng là Mưu Thế Kiệt bị lục lâm ruồng bỏ sẽ không thể tiếp tục gây họa nữa, lo là nếu như Thiết Ma Lặc nên kế nhiệm, thế lực của lục lâm càng hưng vượng, phiền trần cát cứ lại thêm quần hùng quật khởi, giang sơn của Đường thất sợ rằng cũng không giữ được lâu dài.

* * * * *

Sáng sớm ngày thứ hai, Niép Phong đã chỉnh đốn đội ngũ, chuẩn bị cùng Lý Quang Bật hội họp, sau đó sẽ ban sư hồi triều. Đỗ Bách Anh, Đoàn Khắc Tà, Phương Ích Phù, cùng Niép, Sử nhị nữ thì trở lại phương nam.

Đoàn Khắc Tà, Phương Ích Phù cùng Niép, Sử nhị nữ đều cười tuấn mã của Tần Tương tặng cho, ngựa Đỗ Bách Anh cười cũng là ngựa tốt được Niép Phong từ ngàn vạn con trong quân chọn ra, tuy không sánh được với ngựa của Tần Tương, nhưng cũng chẳng thua kém bao nhiêu. Một đoàn năm người, phóng ngựa như bay, đến giữa ngọ thì tới một thị trấn. Trên thảo nguyên dân cư thưa thớt, thường đến hơn mười dặm không thấy một hộ dân nào, gặp được thị trấn này đúng là rất hạnh vận. Bọn họ mặc dù mang đủ lương khô, nhưng cũng muốn bổ sung một chút thực vật tươi mới, liền giục ngựa chậm rãi tiến vào thị trấn.

Không ngờ trong thị trấn lại cực kỳ vắng vẻ, đầu đường chỉ có mấy người thò đầu ra nhòm xem, mới phát hiện bọn họ đến lập tức đều đồng thanh la lên:

“Cường đạo lại tới rồi!”

Thoảng chốc gà bay chó chạy, trên đường vốn có lác đác mấy người đang nhân nhã thì cũng đều trốn chạy hết. Tiếng đóng cửa, tiếng kêu la, hòa trộn thành một chuỗi. Có một số người trốn vào trong nhà, có một số người ước chừng cảm thấy trong nhà cũng không an toàn, lại bỏ chạy ra, lật đặt hoang mang theo phía đường sau bỏ chạy.

Đỗ Bách Anh nhú lông mày, nhảy xuống ngựa, có một cửa hàng đang bày chưa kịp đóng cửa, bị y xông vào, thì điểm chủ là một lão đầu sợ hãi vội vàng quỳ xuống van xin:

“Cầu đại vương giờ cao quý thủ, tiểu điểm hôm qua đã bị cướp một lần, thật sự là không còn gì hết”.

Đỗ Bách Anh trấn an:

“Người an tâm, chúng ta không phải cường đạo!”

Trong lòng y lại thâm buồn cười:

“Kỳ thật nên nói, chúng ta không phải là cường đạo cướp của lung tung. Nhưng lão nhân gia này vị tất đã chịu tin, ta cũng chỉ đành nói hoang một lần vậy”.

Lão đầu kia lại càng kinh hãi, run giọng nói:

“Các vị không phải là cường đạo? Ai dà, các vị là quan binh!”

Đỗ Bách Anh lại liền vội vàng bảo:

“Chúng ta cũng không phải quan binh, chúng ta là khách qua đường, muốn mua một chút thực vật”.

Lão đầu kia thấy y vẻ mặt ôn hòa, lúc này mới an tâm, lão nói:

“Hôm qua, có rất nhiều hội binh qua đây, chúng tôi lúc đầu cũng không biết là quan binh hay cường đạo, nhưng những thứ gì có thể ăn được đều bị bọn họ cướp sạch hết rồi. Ôi, may mắn bọn họ chỉ là cường đạo...”

Đỗ Bách Anh ngạc nhiên hỏi:

“Lão làm sao phân biệt được?”

Lão nhân kia đáp:

“Cường đạo chỉ cướp đồ, quan quân còn muốn bắt bớ, muốn đả thương người”.

Đỗ Bách Anh lắc đầu than thở:

“Chúng ta vốn muốn mua một ít để ăn, đã như vậy, ta cũng không quấy rầy các người nữa”.

Đoàn người vừa rời khỏi thị trấn, Đoàn Khắc Tà nói:

“Chắc đám hội binh này chính là của Mưu Thế Kiệt rồi, cướp giết của bách tính, thực sự là làm mất mặt lục lâm hảo hán!”

Niếp Ân Nương nói:

“Điều này cũng khó trách, bọn họ không ai quản thúc, khi đã đói bụng thì cũng bắt chấp quy củ. Bọn họ chỉ có cướp đồ, vẫn xem như là tốt rồi”.

Đỗ Bách Anh cúi đầu trầm ngâm, một hồi sau mới lên tiếng:

“Mấy vạn huynh đệ lục lâm tứ tán, chúng ta nên nghĩ biện pháp an trí bọn họ cho tốt. Bằng không, chẳng những gây họa cho bách tính, mà sau khi bọn họ phân tán cũng sẽ dễ dàng bị quan quân tiêu diệt”.

Khoái mã phi nhanh, đi chừng được bốn năm chục dặm đường thì phát hiện có một đội hội binh, ước chừng có bốn năm trăm quân, những người này đều nhận ra Đỗ Bách Anh và Đoàn Khắc Tà. Đỗ, Đoàn mấy người liền xuống ngựa, bọn họ cũng đã kéo đến chật ních. Đỗ Bách Anh tìm lấy mấy đầu mục quen biết, liền hỏi chuyện bọn họ.

Từ trong lời bọn họ nghe được tin tức của Mưu Thế Kiệt, quả nhiên sở liệu không sai, Mưu Thế Kiệt gần như lâm vào cảnh “chúng bạn thân ly”. Tên đầu mục cầm đầu kể:

“Hôm đó, sau khi rời khỏi Tuyệt Long cốc, các huynh đệ đến chín phần đều mang lòng oán hận Mưu Thế Kiệt, nên cũng không chịu nghe hiệu lệnh của y nữa. Mưu Thế Kiệt sợ bộ hạ sinh biến cũng không dám cùng đi với cả đoàn người, liền mang một tiểu bộ phận thân tín của y, ước chừng có bốn năm chục thất mã, ra roi thúc ngựa liền đi trước”.

Đỗ Bách Anh hỏi:

“Cái Thiên Hào đâu?”

Đầu mục kia thở dài rồi đáp:

“Cái Thiên Hào không chịu ly khai Mưu Thế Kiệt, đã đi theo cùng y rồi. Kỳ thật chúng ta đối với Cái Thiên Hào không có gì ác cảm lắm, còn muốn đề cử y làm người đứng đầu của chúng ta. Bây giờ không có người cầm đầu, mấy vạn huynh đệ, đông một nhóm, tây một đám, tứ tán khắp nơi, lương thực khó kiếm, lại sợ bị quan quân truy kích, từ đây về Trung Nguyên còn xa hơn mấy ngàn dặm, con đường phía trước mờ mịt, mọi người đều không biết phải làm sao bây giờ, chỉ sợ dữ nhiều lành ít, sĩ khí đều rất tang thương”.

Đỗ Bách Anh:

“Cướp lương ta không phản đối, bắt quá phải cướp của các nhà phú hộ, với bách tính cùng khổ chúng ta không thể lại vơ vét của họ nữa. Theo như ta biết, từ đây về phía tây chừng một trăm dặm, là kho thóc Linh Vũ của triều đình, tồn lương còn rất nhiều, chúng ta khả dĩ cướp được, nói không chừng còn có thể dư lương thực để tế chẩn cho bần dân nữa”.

Đầu mục kia nói:

“Đạo lý cướp phú tế bần sao chúng ta không biết, nhưng các hộ phú gia đa phần đều có lầu canh, phòng ngự kiên cố, các huynh đệ không có người dẫn đầu, chia năm xẻ bảy, cũng không tránh khỏi dễ dàng bị nguy hiểm. Các huynh đệ không thể đồng tâm hiệp lực, sĩ khí càng thê lương, cướp của phú hộ cũng còn úy sợ chứ đừng nói là cướp lương của triều đình. Đỗ đà chủ, Đoàn thiếu hiệp, hay là hai người làm đầu lĩnh của chúng ta đi”.

Đoàn Khắc Tà trầm ngâm một hồi rồi bảo:

“Đỗ thúc thúc, thúc lưu lại đây nha. Tiểu diệt về mang tình hình của các người bẩm cáo lên Thiết trại chủ, thỉnh y phái người đến tiếp ứng”.

Mấy người nghe xong đều vô cùng mừng rỡ, đồng thanh nói:

“Như vậy hay lắm. Đỗ đà chủ, ngài nhất định phải làm đầu lĩnh của chúng tôi!”

Đỗ Bách Anh không đành lòng nhìn thấy huynh đệ lục lâm phân tán tứ phương biến thành giặc cỏ, lập tức cảm khái mà đáp thuận. Sau đó y liền chọn lấy những kỵ binh tinh tráng, kêu bọn họ đi các nơi còn sót truyền đạt tin tức. Sau khi Đỗ Bách Anh chuẩn bị góp nhặt thuộc hạ cũ của Mưu Thế Kiệt thì liền sẽ suất lĩnh bọn họ đi về phương nam.

Đoàn Khắc Tà, Phương Ích Phù mấy người tiếp tục đi, suốt dọc đường gặp phải không ít hội binh. Đoàn Khắc Tà cũng giúp bọn họ truyền đạt tin tức, chờ sau này Đỗ Bách Anh thu nạp. Đi được hai ngày thì hội binh dần dần thưa thớt, bọn họ đã đến một vùng đất của người Hán, dân cư đông đúc, nhưng thủy chung vẫn không gặp nhóm người Mưu Thế Kiệt.

Ngựa cưỡi của bọn họ cưỡi trình mau lẹ, không quá mười ngày đã từ U Châu vào đến cảnh nội Hà Nam, phía đông là đến Ngụy Bác, phía tây là tới Phục Ngưu sơn. Nhà cũ của Niếp Ẩn Nương ở một thôn trang ngoài thành Ngụy Bác, đến đây thì bốn người bọn họ chia làm hai cặp phân đường mà đi. Sử Nhược Mai cùng với Niếp Ẩn Nương tình thâm như tỷ muội, đưa nhau một đoạn đường, bịn rịn không muốn rời.

Niếp Ẩn Nương nói:

“Sau khi ta cùng Ích Phù về ra mắt mẫu thân, tối đa là mười ngày nữa tháng sẽ đến Phục Ngưu sơn. Chúng ta chỉ tạm thời chia tay, các người không cần tiễn xa”.

Sử Nhược Mai bảo:

“Được, vậy thì nhất ngôn cửu đỉnh, các người đi sớm một chút. Muội hy vọng hai người đến xem, nếu bỏ lỡ anh hùng đại hội này, thì thật là tổn thất lắm”.

Song phương vẫy tay từ biệt, Đoàn Khắc Tà và Sử Nhược Mai quay đầu ngựa hướng phía tây tiếp tục đi. Sử Nhược Mai chợt bật cười một tiếng bảo:

“Niếp tỷ tỷ thật là có phúc khí, vị Phương sư huynh này điều gì cũng đều nghe lời tỷ ấy. Khắc Tà, huynh...”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Ta làm sao?”

Sử Nhược Mai nói:

“Huynh xem người ta đó, cũng nên học theo người ta”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Ta không phải cũng rất nghe lời muội hay sao?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Ai biết huynh đối tốt với muội được bao lâu chứ? Hừm, chỉ cần huynh và muội ít cãi cọ là tốt lắm rồi, nghĩ đến việc trước đây, thật khiến cho người ta lạnh lòng”.

Đoàn Khắc Tà hốt hoảng vội nói:

“Đó đều là chuyện quá khứ, ta đã nhận sai với muội rồi, tức giận trong lòng muội vẫn chưa tiêu hết sao?”

Sử Nhược Mai thấy chàng thực sự cấp bách như vậy thì lúc này mới khúc khích cười bảo:

“Muội chỉ trêu huynh một chút. Trong quá khứ, muội cũng có rất nhiều điều không phải. Muội từ nhỏ tính ưa nghịch, lại không chịu khiêm nhường. Sau này nếu huynh thấy muội có chỗ không phải, thì bắt tất phải khách khí, muội cũng sẽ nghe huynh nói”.

Hai người tranh nhau nhận sai, nhìn nhau cùng cười lại càng tâm đầu ý hợp.

Bọn họ trải qua rất nhiều khúc mắc, rất nhiều hiểu lầm, bây giờ mới có thể ở riêng một chỗ với nhau. Ngàn dặm đồng hành, suốt dọc đường có bao nhiêu nhu tình mật ý, âu âu yếm yếm, điều đó bắt tất phải nhất nhất nói ra tỷ mỉ.

* * * * *

Đến một ngày, bọn họ tới Tân Dã, Phục Ngưu sơn núi non quanh co khúc khuỷu, trải dài ngàn dặm, bọn họ lại hướng phía trước đi, liền tiến vào vùng núi. Với tốc độ của hai thất mã, không mất ba khắc đã chạy đến ngọn núi Phục Ngưu sơn mà Đại Lực Thần Hùng Cự Nguyên sở chiếm, dọc một dải đường thượng sơn, phong cảnh hấp dẫn, hai người cũng không vội vã đi, liền chậm rãi lỏng dây cương thưởng thức phong cảnh tựa như bức tranh họa đồ.

Ven đường có một ngôi trà đình, lưng dựa vào núi, mặt đối với sông, vị trí rất xinh đẹp, Đoàn Khắc Tà bảo: “Ngôi trà đình này kiêm cả bán rượu và thức ăn, chúng ta uống vài chung rồi đi”.

Sử Nhược Mai cười đáp:

“Hiếm khi được huynh có nhã hứng như vậy, muội tất nhiên là phải phụ hợp rồi”.

Hai người buộc xong ngựa rồi bước vào trà đình, bên trong quán trừ bọn họ ra không có khách nhân nào khác. Đoàn Khắc Tà gọi hai cân rượu trắng, mấy đĩa thức ăn, rồi ngồi xuống. Sau khi ngồi vào chỗ của mình, ngẫu nhiên chàng ngẩng đầu lên thì chợt phát hiện trên cây cột đá đối diện có chuyện kỳ lạ.

Trên cây cột đá có một chữ ấn rõ ràng, sâu vào đá ba phân, nhưng càng kỳ quái chính là chữ ấn chỉ dài có năm tấc, không giống như chữ ấn của người lớn. Đoàn Khắc Tà rất lấy làm kỳ quái, chàng nghĩ bụng, “Công lực của người này thật không tầm thường, không có lý nào lại là tiểu hài tử được?” Sử Nhược Mai cũng đã phát hiện ra, nàng nhỏ giọng bảo:

“Võ lâm cao thủ, tuyệt sẽ không vô duyên vô cớ phô diễn công phu tại quán điểm nơi hoang thôn này, nhất định bên trong phải có cố sự kỳ quái”.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Chúng ta không cần đoán mò nữa, gọi tửu bảo [4] đến đây hỏi một cái chẳng phải là minh bạch ngay sao?”

Tửu bảo nghe thấy bọn họ nói chuyện, không đợi cho Đoàn Khắc Tà gọi lại, y đã đến bên bàn hỏi:

“Khách quan vì chữ ấn trên cột là này mà khơi dậy lòng hiếu kỳ ư?”

Đoàn Khắc Tà đáp và hỏi lại:

“Không sai, chương án này như thế nào mà có?”

Tửu bảo cười đáp:

“Chẳng những các người tò mò, mấy vị khách nhân hôm nay đến đây đều hỏi tiểu nhân như vậy. Hi hi, các vị còn có muốn thêm chút thức ăn đặc biệt gì nữa không?”

Đoàn Khắc Tà vừa mới ngẩn người ra thì Sử Nhược Mai đã đáp:

“Không sai, chúng ta muốn thêm một chút, nhưng rượu và thức ăn đã đủ rồi, vậy lão mang lại cho chúng ta một chút trái tươi nhé”.

Tửu bảo nói:

“Trái tươi thì phải gọi người đi mua mới được”.

Sử Nhược Mai nói:

“Ta biết rồi. Đĩnh bạc này giao cho người, phần dư coi như là tiền thưởng. Bây giờ không cần người cà kê nữa, ngồi xuống rồi cẩn thận kể cho chúng ta nghe”.

Tửu bảo nhắc nhắc đĩnh bạc, thấy nó nặng trình trịch, ước chừng cũng phải đến mười lượng, tức thì lão mặt mày hớn hở mang đĩnh bạc giao cho mục vợ rồi ngồi xuống nói:

“Đúng, đúng là có một cố sự, rất là kỳ quái, để tiểu nhân kể tường tận với hai vị”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng buồn cười, “Nhược Mai so với ta còn hiểu nhân tình thế thái hơn. Lão tửu bảo này kể cố sự cho khách nhân, cái kỳ quái của chương án này cũng mang lại cho lão một chút tài vật ngoài mong muốn”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Là chuyện kỳ quái gì?”

Tửu bảo kia đáp:

“Các vị đoán chương án này là ai làm ra?”

Sử Nhược Mai nói:

“Ta mà đoán được thì còn hỏi lão làm gì?”

Tửu bảo chậm rãi nói:

“Nói ra thật sự không có ai tin, đây là chương án của một nữ tử”.

Đoàn Khắc Tà và Sử Nhược Mai nhìn nhau kinh hãi, trong lòng thầm nghĩ, “Hèn gì chương án lại nhỏ như trẻ con, nguyên lai là của nữ tử. Dương kim thể gian nữ tử có công lực như vậy có thể đếm được trên đầu ngón tay, Diệu Tuệ thần ni sớm đã không hành tẩu trên giang hồ, bà ta cũng quyết không phô trương võ công trước mặt người khác, chẳng lẽ lại là Tân Chỉ Cô sao?” Tâm niệm còn chưa qua thì tửu bảo kia đã nói tiếp:

“Còn là một nữ tử tuổi rất trẻ, vô cùng xinh đẹp, giống như vị cô nương này vậy!”

Sử Nhược Mai cười bảo:

“Đa tạ, đa tạ. Nhưng lão cũng không cần nhiều lời tăng bốc, nhanh nói về điểm chính chuyện đi”.

Đoàn Khắc Tà lại càng kinh ngạc, Sử Triều Anh quyết không có công lực bậc này, nữ tử trẻ tuổi đó không biết là người phương nào. Công lực có thể ẩn vào đá ba phân, chỉ sợ ta cũng vị tất đã hơn được nàng ta.

Tửu bảo kia lại kể:

“Được, được, bây giờ tiểu nhân nói về chính chuyện đây. Đây là chuyện ngày hôm qua, trong tiểu điểm có một vị khách nhân, là một thiếu niên công tử rất anh tuấn, ước chừng lớn hơn tướng công đây vài tuổi, khoác áo hồ cừu, trong hơi hé lộ vỏ đao”.

Sử Nhược Mai muốn lão ít nói chuyện lung tung đi, nhưng vì đã phân phó lão phải nói cẩn thận chi tiết, do đó không cắt ngang lời của lão. Đoàn Khắc Tà lại sốt ruột không chờ được, chàng hỏi:

“Sau đó thế nào?”

Tửu bảo kia đáp:

“Sau đó thiếu nữ kia bước vào. Tiểu nhân hỏi nàng ta muốn dùng thứ gì, thì nàng ta đã đến trước mặt công tử kia, cười lạnh bảo rằng: ‘Họ Sở nhà ngươi còn nhận ra ta không?’ Vị nữ tử này thực sự là bá đạo, công tử kia còn chưa kịp hồi đáp thì cô ta đã một chưởng đánh xuống y!”

Đoàn Khắc Tà trong lòng thoáng động, thất thanh kêu lên:

“Họ Sở ư? Ai da, một chưởng đó có đánh trúng không?”

Tửu bảo nói tiếp:

“Không trúng. Vị công tử kia tựa như biết làm ma thuật vậy, y vẫn còn đứng ngồi yên, đột nhiên chiếc ghế y ngồi bay lên, hạ xuống gần phía trước chiếc cột đá đó. Trong tay y vẫn còn giữ vững ly rượu, rượu ở trong ly cũng không sánh ra ngoài một giọt nào”.

Đoàn Khắc Tà là đại hành gia võ học, biết rằng thanh niên kia nhân nhờ chưởng lực của đối phương mà vận dụng khinh công xảo diệu “Đại na di”, người liền với ghế cùng di hình hoán vị, đồng thời y nhất định y cũng đã ngấm vận thần công hộ thể, cho nên không bị thụ thương.

Sử Nhược Mai nói:

“Nói vậy, bản lĩnh của vị công tử này quyết không có kém nữ tử kia, thế nào mà y lại không hoàn thủ?”

Tửu bảo lại kể tiếp:

“Y có hoàn thủ. Nhưng không phải hoàn thủ đánh nữ tử, mà là hoàn thủ mời rượu nữ tử”.

Sử Nhược Mai kêu lên:

“À, mời rượu nữ tử, bọn họ quen biết phải không?”

Tửu bảo đáp:

“Cái này tôi cũng không biết. Nhưng thấy vị công tử kia nâng chén rượu, hướng nữ tử nói: ‘Ta chưa bao giờ mạo phạm cô nương, cô nương hà khổ gì phải nhiều lần bức bách như vậy? Đây nhất định là hiểu lầm. Ta trước tiên mời cô uống một chén, mong cô bớt giận rồi nói cho rõ ràng.’ Nói xong lời này thì chén rượu trong tay y liền bay ra. Nói cũng kỳ quái, chén rượu tựa như có người nâng vậy, cứ chậm chậm bay đến trước mặt nữ tử, đầy một chén rượu, vậy mà thủy chung không rót ra ngoài một chút nào”.

Sử Nhược Mai cười bảo:

“Người này tính khí thật rất tốt, nữ tử kia đã hướng y thi triển sát thủ trước, vậy mà y lại không hề tức giận, còn mời rượu nữ tử đó”.

Tửu bảo lại kể tiếp:

“Nữ tử đó cũng không linh tinh. Chuyện kỳ quái giờ lại tới, chén rượu bay đến trước mặt nữ tử, thì chợt dừng lại trên không bất động, nhưng cũng không quá một nháy mắt, đột nhiên chén rượu bay qua đỉnh đầu nàng ta, ‘bình’ một tiếng, rồi tan vỡ ngay trên không thành bốn mảnh, rượu không chén rào rào đổ xuống, vừa đúng đổ lên đầu lão, làm tôi đầy đầu đầy mặt đều là rượu nóng, khiến cả đầu mặt nóng rất”.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “May là nữ tử kia đã thối ra một hơi chân khí, làm tan kinh lực ‘Bách bộ truyền bôi’ của đối phương, nếu không người còn phải chịu khổ hơn nữa”

Tửu bảo lại kể tiếp:

“Tôi sợ đến luống cuống, không thể lau mặt được, cũng không dám khuyên can bọn họ, đúng lúc đó thì nghe nữ tử kia mắng: ‘Hiểu lầm cái gì, người đã là đại thiếu gia của Thanh Châu Sở gia thì tức là cừu nhân của ta. Hừ, người còn dám lừa gạt ta nữa ư?’ Nàng ta phóng ra một chưởng, khoảng cách của chưởng này ước chừng phải đến sáu bảy bước, chỉ nghe ‘ầm’ một tiếng, chiếc ghế kia liền tựa như bị đại thiết chùy nện trúng, tức thì vỡ tan ra thành mấy mảnh. Trước lúc đó vị công tử kia đã kịp nhảy lên, chiếc ghế bị đánh nát, vậy mà đầu tóc y lại không mất một sợi”.

Đoàn Khắc Tà nghĩ thầm, “Người này thân thủ khá nhanh, khinh công mặc dù không bằng được sư huynh ta, nhưng ước chừng cũng không thua kém ta”. Tửu bảo kia lại tiếp tục thuật:

“Tôi đang trợn mắt há mồm thì thấy nữ tử kia đã đuổi kịp vị công tử”.

Sử Nhược Mai vốn tâm tình thích náo nhiệt, liền cười hỏi:

“Lúc này bọn họ có giao thủ không?”

Tửu bảo đáp:

“Nữ nhân kia rất hung hăng, nam nhân thì không hề hoàn thủ. Y tránh vòng xung quanh chiếc cột, nữ nhân càng đánh càng gấp, chợt nghe ‘bình’ một tiếng, một chưởng của nữ nhân đánh trúng chiếc cột đá, chưởng ấn này chính là từ đó mà ra vậy”.

Sử Nhược Mai lại hỏi:

“Sau đó thế nào?”

Tửu bảo cười nói:

“Sau đó à? Hà, không có gì nữa”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Sao mà lại không có gì nữa?”

Tửu bảo đáp:

“Nữ tử kia một chưởng đánh trúng cột đá, xem chừng bàn tay cũng rất đau, nàng ta ngăn người ra, nam nhân kia liền nhân cơ hội đó bỏ chạy mất. Nữ tử liền đuổi theo, hai người đó đều bỏ chạy, cố sự chẳng phải là không có gì nữa rồi sao? Nhưng cố sự này không có gì nữa thì tiền rượu của tôi cũng không có”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Tiền rượu gì?”

Tửu bảo đáp:

“Vị công tử kia uống của tôi ba cân rượu trắng, ăn của tôi hết một con gà quay, ngoài ra còn hai cân thịt bò, y lại không trả tiền như các vị, y cao chân bỏ chạy như vậy, tôi biết hướng ai mà đòi? Cái đó còn chưa tính, nữ tử kia đánh vỡ một chiếc ghế của tôi, như vậy bảo sao tôi sống cho được?”

Sử Nhược Mai hơi thấy thất vọng, nàng thầm nghĩ, “Chuyện này không đầu không đuôi, chỉ biết bọn họ giao đấu một trận, lại không biết đó là hai người nào”. Nàng nghe cũng không thấy thỏa nguyện, đối với lão chủ quán lòng tham không đáy này thì cũng không thêm để ý thêm tới nữa.

Đoàn Khắc Tà đột nhiên nói:

“Người làm ăn nhỏ kiếm tiền không có dễ, ta thay bọn họ bồi thường cho người”.

Nói đoạn chàng lấy ra một đỉnh bạc đưa cho tửu bảo, tửu bảo kia mặt mày hớn hở nói:

“Đây là ý tứ gì vậy, các vị thưởng tiền cho tôi đã đủ nhiều rồi”.

Miệng nói như vậy, nhưng hai tay lão đã vội vàng tiếp lấy đỉnh bạc, Đoàn Khắc Tà lại bảo:

“Người nhận đỉnh bạc này, ta lại hỏi thêm người”.

Tửu bảo đáp:

“Ngài cứ tận tình hỏi, chỉ cần tiểu nhân biết là sẽ lập tức phụng cáo”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Vị thiếu niên kia có phải trên mi tâm có một điểm hồng rất bắt mắt đúng không?”

Tửu bảo ngẩn người ra rồi đáp:

“Không sai, ngài làm sao biết được? Y là bằng hữu của ngài sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta quen biết y, cũng có thể nói là bằng hữu, cho nên ta thay y trả tiền rệu”.

Đoàn Khắc Tà đứng dậy, đi tới bên cạnh quan sát chưởng ấn kia, Sử Nhược Mai nghe xong Đoàn Khắc Tà nói thì cũng mơ hồ đoán được vài phần, nàng cũng không tiện hỏi Đoàn Khắc Tà trước mặt tửu bảo, chỉ đi theo phía sau Đoàn Khắc Tà ngó xem chưởng ấn. Đoàn Khắc Tà nói:

“Đây chính là ‘Đại thừa bàn nhược chưởng’. Kỳ quái là, cho đến giờ Thiếu Lâm không hề thu nữ đệ tử, nữ tử này thế nào lại biết sử dụng loại võ công thượng thừa của Phật môn vậy? Bất quá, công lực của nàng ta còn chưa đủ tinh thuần, muội xem phần ngón của bàn tay này, hăm vào sâu một chút, nhưng vân tay lại rất mờ. Thế nhưng nói đi lại nói lại, một nữ tử có được công lực như vậy, thực sự là rất không dễ dàng gì!”

Đoàn Khắc Tà đang lưu tâm quan sát chưởng ấn mà dự đoán nông sâu của võ công nữ tử, chợt nghe thấy hai thất mã của bọn họ hí vang, Đoàn Khắc Tà vừa quay đầu lại nhìn thì không khỏi thất kinh.

Thất mã của Đoàn, Sử hai người buộc vào một thân cây bên đường, Đoàn Khắc Tà nghe tiếng ngựa hí mà quay lại nhìn, thì thấy có hai hán tử đang dùng đao cắt đứt dây ngựa. Đoàn Khắc Tà thất kinh quát:

“Thật lớn mật, dám đến trộm ngựa!”

“Bình”, chàng một chưởng ấn vào mặt bàn, nhờ lực phản chấn, dùng tuyệt đỉnh khinh công, thân mình như mũi tên bắn ra khỏi trà đình.

Nhưng vẫn chậm mất một bước, hai quái khách xuất hiện thành linh kia đã kịp nhảy lên lưng ngựa, một tên trong đó giương tay vẫy ra, một đạo ngân quang lấp lánh bắn vào trong trà đình. Nhưng không phải là nhắm đến Đoàn Khắc Tà mà lại vừa vắn rơi xuống trên bàn chưởng quầy, nguyên lai đó là một đỉnh bạc. Hán tử đó kêu lên:

“Hôm qua tiểu thư nhà ta làm hư tài vật trong quán người, đỉnh bạc này là tiểu thư nhà ta tặng cho người!”

Một tên hán tử khác thì cao giọng cười nói:

“Tiểu tử người không xứng cưỡi ngựa quý thế này, chúng ta cũng không lấy không của người, đỉnh vàng này xem như trả cho các người làm tiền mua ngựa”. Trong tiếng cười lớn, một đạo kim quang sáng chói bay ra, lúc này là nhằm bắn tới Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà giật dử quát:

“Lý đầu như vậy, ai thềm vàng của người?”

Ổng tay áo phất ra, tức thì phát đỉnh vàng kia bay ngược trở lại, hán tử tiếp lấy vào tay, hổ khẩu cảm thấy ê ẩm, thì không khỏi giật mình thất kinh, hán vội vàng trở tay vỗ mông ngựa, giục ngựa tung bốn phó chạy như bay.

Thất mã của bọn họ vốn là chiến mã trải qua huấn luyện, sau khi đã nhận chủ nhân thì không dễ dàng chịu để cho người lạ cưỡi. Thế nhưng hai hán tử này lại không biết có công phu gì, quả nhiên có thể khiến cho hai con tuấn mã ngoan ngoãn thuần phục bọn họ. Đoàn Khắc Tà nổi trận lôi đình, liền dùng tuyệt đỉnh khinh công “Bát Bộ Cẩn Thiên” đuổi theo. Hai hán tử kia vừa quay đầu lại thì thấy Đoàn Khắc Tà theo sát không rời, bất quá chỉ ở phía sau bọn chúng mấy trượng mà thôi, lúc này chúng càng kinh hãi khôn cùng. Hai người tâm ý tương thông, động tác như nhất, đồng thanh kêu lên:

“Hảo tiểu tử, người không muốn kim tử [5], vậy thì chúng ta sẽ tặng cho người thiết liên tử [6]!”

Hai người, bốn cánh tay nhất tề vung lên, mười hai hạt thiết liên tử như mưa đá tới tấp bắn đến Đoàn Khắc Tà.

Lần này bọn họ dùng công phu ném ám khí, những muốn đả thương Đoàn Khắc Tà, đương nhiên là so với việc vừa ném đinh vàng thì dụng ý khác nhau. Mười hai hạt thiết liên tử chia ra nhằm mười hai đại huyệt của Đoàn Khắc Tà, cứ thấy tiếng xé gió thì kinh đạo cũng không hề yếu. Công phu ám khí của hai người này trên giang hồ cũng tạm coi vào hàng nhất lưu, nhưng để đối phó với Đoàn Khắc Tà thì lại còn kém quá xa, Đoàn Khắc Tà cười lạnh một tiếng:

“Vật đâu về đó!”

Chàng phát ra một phách không chuông, lập tức mười hai hạt thiết liên tử đều bắn ngược trở lại.

Chỉ là mười hai hạt thiết liên tử này không thể bắn đến hai người kia, nguyên nhân là bởi hai thất tuần mã chạy quá nhanh, thiết liên tử không đuổi kịp nổi, rơi xuống phía sau bọn họ.

“Bát Bộ Cẩn Thiên” của Đoàn Khắc Tà là tuyệt đỉnh khinh công, trong vòng mấy dặm có thể chạy nhanh như ngựa phi, nếu là tuần mã bình thường thì sớm đã bị đuổi kịp. Thế nhưng hai thất mã này lại là tuần mã ngày đi ngàn dặm, Đoàn Khắc Tà lại bị ám khí ngăn cản, trong khoảnh khắc đó người ngựa càng xa, chớp mắt hai tuần mã đã hoàn toàn biến mất không thấy đâu nữa. Đoàn Khắc Tà biết đuổi cũng vô dụng, không làm gì khác được đành phải thả chậm cước bộ, một lát sau mới Sử Nhược Mai hỗn hển chạy tới.

Đoàn Khắc Tà cười khỏ bảo:

“Không đuổi kịp bọn chúng, chúng ta đành phải đi bộ vậy”.

Sử Nhược Mai thở dốc rồi nói:

“Thật là đáng hận, Khắc Tà, huynh vô luận thế nào cũng phải nghĩ biện pháp thu hồi thất mã, đây là bảo mã của Tần Tương tặng cho, chúng ta nếu để người lấy mất thì còn mặt mũi nào gặp lại Tần Tương nữa”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Muội trước tiên nguôi giận chút, để ta nghĩ biện pháp nha. Quỷ nhỏ chạy được, nhưng miếu lớn thì không chạy được, chúng ta chỉ cần điều tra ra hai con quỷ nhỏ đó đến từ ngôi miếu nào là có thể tóm được chúng!”

Sử Nhược Mai tỉnh táo lại, ngẫm nghĩ một hồi rồi bảo:

“Không sai, chúng ta dứt khoát đến tính sổ với chủ nhân bọn chúng. Bọn chúng vừa rồi đã tự báo thân phận, là gia nhân của nữ tặc đã lưu lại chưởng ấn trên cột đá!”

Sử Nhược Mai tức giận hai tên trộm ngựa vô cùng, cho nên giận lây đến chủ nhân bọn chúng, không phân xấu tốt, trước hết là mắng nàng ta thành nữ tặc.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Nữ tử kia là hạng người nào, chúng ta còn chưa biết mà. Trước tiên phải tìm được một người, mới có thể từ y mà có một chút manh mối điều tra”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Huynh nói là vị Sở công tử kia à? Y có phải Sở Bình Nguyên không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Theo như lời của lão tửu bảo, hình mạo tương xứng, người đó lại là người Thanh Châu, tất nhiên là Sở Bình Nguyên không thể nghi ngờ”.

Sử Nhược Mai lại hỏi:

“Huynh và y giao tình thế nào? Có biết lai lịch của y không?”

Đoàn Khắc Tà đáp: “Chính là hôm trước tại anh hùng đại hội của Tần Tương, ta và y đã quen nhau trên giáo trường, sau này thì chưa gặp lại. Nhưng mặc dù chỉ là nhất diện chi giao, song cũng không phải là

quen biết thông thường, y cùng với ta và mấy người Thiết biểu ca bị liệt danh ‘phản nghịch’, ta cảm giác y là bằng hữu rất có nghĩa khí, đáng tiếc là chuyện về của y thì ta lại biết rất ít”.

Hôm đó, trong anh hùng đại hội do Tần Tương triệu khai, đột nhiên có thánh chỉ truyền tới, muốn truy bắt mười tên “phản nghịch”. Sở Bình Nguyên liệt danh cuối cùng. Chín người kia đều là lục lâm hoặc có danh tiếng lớn trên giang hồ, chỉ có duy nhất Sở Bình Nguyên là không ai biết lai lịch ra sao, cho nên mặc dù y được ‘danh phụ ký vĩ’ [7], nhưng trong mắt quần hào vẫn là nhân vật tối thần bí, không biết y phạm án tử gì, vì sao cũng bị liệt danh ‘phản nghịch’? Sau này Tân Chỉ Cô, Không Không Nhi dùng kế tiến vào giáo trường, Sở Bình Nguyên có cùng với bọn họ đàm thoại, Đoàn Khắc Tà mới biết y với đại sư huynh có quen biết, thanh Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi là do đánh cắp từ tư gia của y. Bất quá, Đoàn Khắc Tà cũng chỉ biết có bấy nhiêu.

Sử Nhược Mai bảo:

“Đã như vậy, chúng ta vừa vặn giúp y một tay, cùng y đối phó với nữ tặc kia. Nhưng lại không biết đến nơi đâu mà tìm y?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Điều này rất dễ dàng, y đã xuất hiện tại nơi này, thiết nghĩ chắc cũng đến Phục Ngưu sơn tham gia đại hội lục lâm. Chúng ta có thể hỏi thăm được, trước tiên là đến Phục Ngưu sơn gặp Thiết biểu ca rồi hẵng nói. Mặc dù y có bị vướng mắc mà lỡ thời gian chưa đến nơi, thậm chí y căn bản không đến Phục Ngưu sơn, điều đó cũng không ngại, nơi nào có quần hào tụ tập, chúng ta sẽ có thể thăm dò được tin tức của y”.

Sử Nhược Mai bảo:

“Hay lắm, vậy chúng ta nhanh đi thôi”.

Chạy được một hồi, Sử Nhược Mai nghĩ đến một chuyện, chợt nói:

“Khắc Tà, huynh lịch duyệt phong phú hơn muội, huynh có nhìn ra không?”

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Nhìn ra cái gì?”

Sử Nhược Mai bảo:

“Hai tên trộm ngựa đó dường như không phải người Hán”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng thoáng động, chàng hỏi:

“Sao muội biết được?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Bây giờ đã chớm đến mùa hè, bọn họ vẫn mang mũ da theo bên cạnh, đây không phải là thói quen của người Hán. Theo như muội thấy, bọn họ cho dù không phải người Hồ thì cũng là từ tái ngoại đến”.

Phải biết đương thời ở phía bắc Trung Quốc, Hán Hồ lẫn lộn không phân rõ khu vực, mặc dù đã nhiều năm chung sống, nhưng một số địa phương vẫn bảo tồn đặc điểm cổ hữu của bộ tộc mình. Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Mai muội, muội trên giang hồ rèn luyện một ngày, quả nhiên có tiến bộ rất lớn. So với ta cách nhìn người tinh tế hơn nhiều lắm. Ta vốn cũng nhìn ra một chút nghi ngờ...”

Sử Nhược Mai được chàng tán dương thì vô cùng cao hứng, lại có ý trở tài, nàng liền cướp lời:

“Huynh đừng nói, chờ muội nói để xem có phải là ‘Anh hùng chi kiến lược đồng’ [8] không nhé?”

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Được, muội nói đi”.

Sử Nhược Mai nói:

“Hai tên này có sở trường thuần phục ngựa, cử chỉ thô lỗ, từ hai điểm này cũng có thể nhìn ra bọn chúng là người Hồ quen sống du mục”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo rằng:

“Không sai, ta cũng nghĩ như vậy. Đáng tiếc là muội không phải nam nhân”.

Sử Nhược Mai ngẩn người ra rồi nói:

“Cái gì?”

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Nếu muội là nam nhân, đây có thể nói là ‘Anh hùng chi kiến lược đồng’ rồi”.

Sử Nhược Mai “xì” một tiếng rồi nói:

“Hay lắm, nguyên lai là huynh nói vòng vo để giấu cột muội, nhưng huynh tự xưng là anh hùng, cũng không thấy thẹn sao?”

Đoàn Khắc Tà cười rằng:

“Thôi được, mọi người đều là đi tìm tri kỷ của mình. Kỳ thật muội nói cũng không sai, muội vốn có thể xem là một vị cân quắc anh hùng”.

Sử Nhược Mai giận dỗi nói:

“Không cần huynh nịnh bợ, đi thôi!”

Đoàn Khắc Tà chợt nghiêm sắc mặt bảo:

“Hai kẻ này nếu là người Hồ, nội tình sẽ càng phức tạp. Nữ tử kia và Sở Bình Nguyên không biết quan hệ như thế nào? Nếu như gặp phải cô ta, muội đừng vội động thủ, chúng ta tra rõ lai lịch của cô ta đã”.

Sử Nhược Mai đáp:

“Điều này là đương nhiên, huynh coi muội là ‘mãng nương tử’ chỉ biết đánh nhau thôi à?”

Khi hoàng hôn xuống, hai người đã tiến vào vùng núi non, Đoàn Khắc Tà nói:

“Phía trước chỉ sợ không dễ tìm được nhà ngủ trọ, chúng ta cứ đi thẳng về trước, đi đến khi nào mệt thì tìm một sơn động nghỉ tạm”.

Sử Nhược Mai bảo:

“Được, chúng ta mất ngựa, tối nay chỉ có thể thi triển khinh công. Có huynh ở bên, cũng không cần phải sợ hổ báo”.

Nàng hôm trước mới theo Đoàn Khắc Tà học được pháp môn vận khí của thượng thừa khinh công, hận không có nơi để tập luyện, lập tức thi triển luôn, Đoàn Khắc Tà thì ở một bên chỉ điểm.

Lúc này trời đêm không trăng không sao, may mắn Đoàn Khắc Tà khinh công trác tuyệt, từ nhỏ đã luyện được một đôi dạ nhãn, chàng đi trước dẫn đường, để Sử Nhược Mai yên tâm thi triển khinh công, không lo vấp ngã. Sử Nhược Mai càng chạy càng cao hứng, bất tri bất giác đã chạy lên một ngọn núi tối như bưng, lại cũng không biết là đã vào thời khắc nào. Đoàn Khắc Tà cười hỏi:

“Có mệt hay không?”

Thượng thừa khinh công, không phí chút khí lực nào, Sử Nhược Mai đáp:

“Không mệt, chúng ta dứt khoát chạy đến sáng mới dừng nha”.

Đương lúc nói chuyện, chợt Đoàn Khắc Tà nhìn thấy trên đỉnh núi dường như có bóng đen lay động, chàng giật mình kinh ngạc, trong lòng thoáng rung động.

Đúng là:

Núi vắng nửa đêm hay chuyện lạ

Phương xa kỳ nữ gặp anh hùng.

- [1] tức Lê hoa đai vũ: Hoa lê trong cơn mưa, ý chỉ bộ dáng thảm thương cùng cực của người phụ nữ.
- [2] tức Trung Quân: Một chức quan làm công tác quản lý trong quân.
- [3] tức Chúng bạn thân ly: Chúng bạn xa lánh, bị cô lập.
- [4] tức Tửu bảo: Người hầu rượu, chủ quán rượu.
- [5] tức Kim tử: Vàng ròng
- [6] tức Thiết liên tử: hạt sen sắt
- [7] tức Danh phụ ký vĩ: tên được liệt thêm vào với người nổi tiếng, hay ăn nhờ danh tiếng
- [8] tức Anh hùng chi kiến lược đồng: anh hùng cùng chung ý kiến.

40. Chương 40: Di Quốc Hung Binh Thương Đại Tướng - Núi Hoang Phục Giáp Khốn Anh Hào

Đoàn Khắc Tà nhỏ giọng bảo:

“Phía trước có người, chờ ta đi trước thăm dò”.

Chàng liền lập tức thi triển khinh công tuyệt đỉnh, mượn vật che thân, nhẹ nhàng tiến vào rừng rậm.

Chợt nghe trong bụi cỏ “xoạt” một tiếng, hai bóng đen đã chạy ra chắn đường, một tên trong đó trầm giọng nói:

“Yêm ai đạt lý hồng ba ai đạt?”

Đoàn Khắc Tà ngẩn người, không hiểu đây là ý tứ gì, trong bóng đêm cũng nhìn không rõ lắm diện mạo của hai người này, nhưng chiếc mũ da bọn chúng đội trên đầu thì có thể nhìn ra, như vậy có thể đoán rằng đây là hai người Hồ.

Hai hán tử kia không thấy Đoàn Khắc Tà trả lời, liền xoay cổ tay vung lên, hai lưỡi chủy thủ trong suốt đã tựa như tia chớp đâm tới Đoàn Khắc Tà, thân thủ xác thực cực kỳ nhanh nhẹn. Nguyên lai bọn họ dùng khẩu lệnh mà quát hỏi Đoàn Khắc Tà, chàng lại không hồi đáp được, đương nhiên là bọn họ biết không phải người của phe mình.

Hai người Hồ kia mặc dù thân thủ nhanh nhẹn, song so với Đoàn Khắc Tà thì còn kém xa. Đoàn Khắc Tà vừa thấy ánh đao, thân hình liền chớp động, hai cây chủy thủ đều đâm vào khoảng không, Đoàn Khắc Tà rướn mình tiến thẳng, đứng giữa hai người, song thủ phân ra, sử liền một chiêu đại cầm nã thủ pháp “Tả Hữu Khai Cung”, trong đêm tối vậy mà không sai biệt chút nào, vừa vặn tóm được cổ tay giữ đao của hai người Hồ. Đoàn Khắc Tà vì muốn hỏi bọn chúng họ nên không điểm huyết đao họ.

Đoàn Khắc Tà nhất thời sơ ý, không nghĩ đến bọn họ còn có nhiều đồng bọn, sao có thể cho chàng tra hỏi cẩn thận được chứ. Đoàn Khắc Tà nắm được cổ tay hai người, còn chưa kịp lên tiếng hỏi, thì hai người đó đã phát ra một tiếng hú dài.

Trong sát na đó, tiếng hú còn chưa lắng xuống, thì đột nhiên trên đỉnh tựa như có ma thuật, xuất hiện bừng bừng vô số ánh đèn, nguyên lai trên núi này có mấy chục người mai phục, trong tay đều cầm theo đèn lồng, bên ngoài đèn lồng thì bao một lớp vải đen, khi bọn họ nghe được ám hiệu của đồng bọn phát ra thì lập tức biết có địch nhân đến, lúc này mới bỏ lớp vải đen, để lộ ánh đèn ra.

May mà hai hán tử bị Đoàn Khắc Tà bắt được lại là kẻ đảm nhận nhiệm vụ cảnh giới ở phía ngoài cùng cách xa đám đồng bọn ở trung tâm đến mấy chục trượng, ánh đèn chiếu không đến nơi được nên tạm thời Đoàn Khắc Tà còn chưa bị bọn họ phát hiện. Lập tức chàng điểm vào ách huyết và ma huyết của hai hán tử, khi này thì đã nghe trên núi có tiếng hô huyền oán, “Ở phía bên nào? Ở phía bên nào?”, “Là tiểu tử họ Sở phải không?” “Uy, sao tiếng hú lại dừng lại? Chà, không hay, xem chừng là người của chúng ta đã gặp phải độc thủ của tiểu tử đó rồi?” Trong tiếng hỗn loạn, chợt nghe thấy âm thanh thanh thúy của một nữ tử vang lên giận dữ:

“Không được hoảng loạn, lục soát cẩn thận!”

Trong lòng Đoàn Khắc Tà khẽ động, “Nữ tử này hơn phân nửa chính là chủ nhân của hai tên trộm ngựa”.

Đoàn Khắc Tà đang muốn động thân bước ra, bỗng lại nghe thấy một tiếng hú dài vang lên, có người cao giọng nói:

“Không sai, là Sở Bình Nguyên ta đã đến! Hắc hắc, các ngươi có bố trí mai phục, Sở mỗ cũng phải đến. Ta đang muốn hỏi cô nương, vì sao lại cứ muốn làm khó ta?”

Theo phương hướng của thanh âm thì là một phía khác với Đoàn Khắc Tà, tức thì khiến chú ý của đám người đều chuyển sang bên đó hết!

Sử Nhược Mai đã đến bên cạnh Đoàn Khắc Tà, nàng thấp giọng hỏi:

“Chúng ta làm gì bây giờ?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Trước tiên chờ động thủ, để xem xem rồi sẽ nói”.

Chàng kéo tay Sử Nhược Mai nhẹ nhàng nhảy lên một cây đại thụ cao chừng bảy tám trượng, trên đỉnh núi đèn đuốc sáng trưng, có thể nhìn thấy rất rõ ràng.

Chỉ thấy bên trên có một mỏm nham thạch dựng đứng cao chót vót, một hán tử mình vận bạch y từ trên đó nhảy xuống, khối nham thạch này cao đến mười mấy trượng, hán tử đó y phục phất phơ, lẳng không hạ xuống, tư thế mỹ diệu vô cùng. Bạch y hán tử này chính là Sở Bình Nguyên. Đoàn Khắc Tà về tạo nghệ khinh công vốn vượt quá người khác, cũng không khỏi ngẫm tán dương, “Ta cứ nghĩ khinh công của bốn môn là thiên hạ vô song. Không ngờ sở học của Sở đại ca lại có chỗ tuyệt diệu như vậy, không thua kém bốn môn! Chỉ bất quá công lực của y còn chưa đủ, bằng không thì có thể sánh được với sư huynh ta”.

Sư huynh của Đoàn Khắc Tà là Không Không Nhi khinh công đệ nhất thiên hạ, bản thân chàng tạo nghệ cũng còn cao hơn Sở Bình Nguyên, cho nên thấy Sở Bình Nguyên hiển lộ khinh công như vậy, mặc dù thấy được y có chỗ tuyệt diệu, tán dương không ngớt, nhưng cũng không có thấy kinh ngạc, song đám người trên đỉnh núi thì không khỏi nhìn đến phát ngốc. Trong lòng thiếu nữ kia cũng ngẫm than rằng, “Thiếu niên anh tuấn bản lĩnh cao cường đến bậc này, thật là thể gian hiếm có, đáng tiếc hán tử rất cuộc vẫn là con trai của cừu nhân!”

Ngay khi Sở Bình Nguyên từ trên cao nhảy xuống, hai hán tử đứng gần mỏm nham thạch nhất đã lao nhanh đến, hai hán tử này thân cao bảy thước có dư, lưng hùng thần gấu. Mỗi người trong tay đều cầm một đại thiết chùy, thực sự uy phong lẫm lẫm, tựa như Kim Cang hộ pháp giáng thế. Nữ tử kia trong lòng chấn động, môi đào khẽ mở, thanh âm còn chưa kịp phát ra thì hai hán tử kia đã một trái một phải, hai cây đại thiết chùy nhắm đầu Sở Bình Nguyên giáng xuống.

Sở Bình Nguyên mũi chân vừa mới chạm đất, còn chưa đứng vững, liền gặp phải hai mảnh hán hung hãn đến tập kích, thật sự cực kỳ nguy hiểm, khó mà tránh được. Nhưng Sở Bình Nguyên trong lúc kinh hiểm tuyệt luân liền hiển lộ ra công phu trác tuyệt, y hoàn toàn không tránh né, chỉ thấy ống tay áo phất lên, nhẹ nhàng phẩy qua, y sử dụng thủ pháp “Tứ lạng bạt thiên cân”, ống tay áo bay lên cuốn cây đại thiết chùy bên trái va vào cây đại thiết chùy bên phải, chỉ nghe nổ “Ầm” một tiếng, đại thiết chùy bên trái vừa vọt đập trúng đại thiết chùy bên phải, Sở Bình Nguyên cũng từ giữa hai người lướt ra.

Hai hán tử này công lực ngang nhau, dưới tiếng nổ đinh tai nhức óc do hai đại thiết chùy nện vào nhau vang ra, đột nhiên hai hán tử đều la lên một tiếng, hai cây đại thiết chùy trong tay đều bay tít lên không!

Sở Bình Nguyên sớm đã đi đến phía trước, thần sắc tự nhiên, cười vang mà bảo rằng:

“Ta còn chưa nói chuyện với tiểu thư các người, các người cần gì phải vội vã động thủ?”

Sở Bình Nguyên thần uy lẫm lẫm, cướp lời trước để chấn áp đối phương, thủ hạ của thiếu nữ kia không thiếu kẻ võ công cao cường, nhưng trong lúc này lại không khỏi bị võ công kinh nhân của y chấn nhiếp, tức thì im lặng không dám nói gì, không ai dám tiến lên ngăn cản y. Sở Bình Nguyên ung dung bước đến trước mặt thiếu nữ.

Thiếu nữ trong lòng đập mạnh, nàng nghĩ thầm, “Hắn vô luận gặp phải nguy hiểm gì, đều lộ ra thần thái không quan tâm đến, so với khi nhỏ chẳng khác gì. Vừa rồi khi hai cây thiết đại chùy của huynh đệ Thất Vi đánh xuống, thực sự lại khiến ta hoảng sợ hơn! Uy, ta không phải là đến báo thù sao? Sao lại đột nhiên nổi lòng thương tiếc hắn? Không, không được, ta rất định phải lòng dạ cứng rắn mới được!”

Sở Bình Nguyên vẫn lộ ra cái thần khí không quan tâm đến chuyện gì, dưới đao kiếm vây quanh, y hướng thiếu nữ thì lễ rồi nói:

“Ta tự hỏi thấy hoàn toàn không có chỗ nào mạo phạm cô nương, không biết tại sao cô nương nhất định muốn dồn ta vào chỗ chết? Cô nương có thể nói minh bạch cho ta được không, tránh cho ta chết mà cũng vẫn hồ đồ, khó lòng nhắm mắt được”.

Thiếu nữ kia nghiêng răng, lạnh lùng nói:

“Sở Bình Nguyên, người không nhận ra ta sao?”

Đây là lần thứ hai nàng đặt câu hỏi như vậy đối với Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên bỗng nhiên kinh ngạc, hướng thiếu nữ nhìn nhìn, chỉ cảm thấy quả nhiên giống như đã từng quen biết, nhưng nghĩ thế nào cũng không ra, không thể làm gì khác, y đành nói:

“Xin thứ lỗi cho Sở mỗ trí nhớ quá tệ, thực sự không nhớ nổi là đã gặp cô nương ở đâu?”

Thiếu nữ kia bị y nhìn đến hai má đỏ bừng, đột nhiên nàng ép cổ họng, dùng thanh âm nhẹ nhàng của hải tử nói:

“Ta không muốn người dùng bảo ngọc trao đổi, hai cái vỏ sò đó là của ta tặng người, người xem cái vỏ sò này có bảy màu, đẹp hay không? Nhưng tại quê chúng ta, nó lại không đáng giá tiền!”

Những người bên cạnh (bao gồm cả Đoàn Khắc Tà và Sử Nhược Mai) đều không biết nàng ta nói như vậy là có ý tứ gì, cũng không thấy nàng lấy ra bảo ngọc hay vỏ sò gì cả. Sở Bình Nguyên nghe xong thì giật mình kinh hãi, kêu lên:

“Nàng, nàng là Tiểu Nghe Tử ư?”

Thiếu nữ kia gật gật đầu đáp:

“Không sai, người không còn nhớ ư?”

Sở Bình Nguyên nhớ lại, chuyện đó đã là mười lăm năm về trước, vào năm đó phụ thân y Sở Sung Quốc mới nhận chức An tây đô hộ sứ, đi công cán tại một tiểu quốc ở Tây Vực tên gọi là “Sư Đà”, khi đó Sở Bình Nguyên mới là hải tử mười tuổi theo phụ thân đến Sư Đà Quốc. Sư Đà Quốc có vị Hữu Hiền Vương tay nắm binh mã toàn quốc, họ Vũ Văn tên gọi Phù Uy. Vũ Văn Phù Uy có một con gái tên gọi Hồng Nghê, nhỏ hơn Sở Bình Nguyên, chỉ mới có sáu tuổi. Sư Đà quốc là phiên thuộc của Đại Đường, phụ thân của Sở Bình Nguyên khi đó làm “Đô hộ sứ”, cùng với mấy người bọn họ như thái thượng hoàng và chưởng quân quân đội Sư Đà Quốc là Vũ Văn Phù Uy đương nhiên thường xuyên tới lui. Vũ Văn Hồng Nghê hoạt bát khả ái, Sở Bình Nguyên coi nàng như là tiểu muội muội, thỉnh thoảng chơi đùa với nàng.

Sư Đà Quốc sản xuất ngọc thạch, nhưng vỏ sò phải ở ven biển mới có, Vũ Văn Hồng Nghê chưa từng nhìn thấy. Nàng nghe Sở Bình Nguyên nói vỏ sò vô cùng mỹ lệ, liền mang bảo ngọc ra cùng y trao đổi. Sở Bình Nguyên không muốn bảo ngọc của nàng, liền tặng nàng hai chiếc vỏ sò làm đồ chơi. Những lời thiếu nữ vừa mới nói chính là lời Sở Bình Nguyên nói với nàng khi đó.

Sở Bình Nguyên ở Sư Đà Quốc được một năm, sau khi ly khai, cũng không còn gặp Vũ Văn Hồng Nghê nữa, nếu không phải là nàng mang chuyện xưa nói ra, lại học theo khẩu âm của y năm đó mà nói thì vô luận thế

nào y cũng không ngờ đến thiếu nữ như hoa như ngọc trước mặt lại là tiểu cô nương hỉ mũi chưa sạch năm đó.

Vũ Văn Hồng Nghê cắn môi hỏi:

“Người đã minh bạch hay chưa?”

Sở Bình Nguyên hỏi lại:

“Minh bạch điều gì? Khi nhỏ ta chưa từng ăn hiệp nàng, ít nhất ta từng tặng nàng hai mảnh vỏ sò”.

Vũ Văn Hồng Nghê lạnh lùng nói:

“Ai nói chuyện tếu với người? Ta hỏi người, phụ thân người đâu?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Mười năm trước đã qua đời rồi”.

Vũ Văn Hồng Nghê lại nói:

“VẬY Ờ, PHỤ THÂN NGƯỜI ĐÃ CHẾT, TA KHÔNG TÌM NGƯỜI THÌ CÒN TÌM AI? NGƯỜI TRUNG NGUYÊN CÁC NGƯỜI CÓ CÂU ‘PHỤ TRÁI TỬ HOÀN’, HÔM NAY, TA TÌM NGƯỜI ĐỂ ĐÒI NỢ MÁU ĐÓ!”

Sở Bình Nguyên lấy làm kinh ngạc, y hỏi:

“Cái này, cái này là từ đâu mà nói như vậy?”

Vũ Văn Hồng Nghê lạnh giọng nói:

“Còn chưa minh bạch hay sao? Người hãy nhớ lại các người rời khỏi Sư Đà Quốc như thế nào?”

Mười năm năm về trước, có một chuyện xảy ra ngoài ý muốn vẫn còn hằn sâu trong ký ức không phai, đó là một đêm không trăng không sao, phụ thân của Vũ Văn Hồng Nghê là Vũ Văn Phù Uy đột nhiên mang quân bao vây nha môn của phụ thân y.

Trong đêm đen hỗn chiến một hồi, Sở Bình Nguyên và cha mình là Sở Sung Quốc may mắn chạy thoát, sáng ra kiểm tra nhân số, quan binh của Đại Đường do Sở Sung Quốc mang theo vốn có đến ba nghìn, vậy mà chỉ còn lại có mười tám kỵ binh. Sự việc bắt nguồn, nguyên lai là do quân của Hồi tộc đóng tại Sư Đà Quốc phát động, đương thời thế lực của Hồi tộc tại Tây Vực đã rất khuếch trương, cùng với thế lực của Đại Đường để quốc phát sinh xung đột, Hồi tộc cường bức lẫn dụ dỗ, xúi giục các nước ở Tây Vực phản lại Đại Đường, binh biến ở Sư Đà Quốc chính là một sự kiện trong đó. Đêm đó binh lính công kích Đại Đường “An Tây đồ hộ sứ” thì một bộ phận chính là kỵ binh Hồi tộc.

Sự kiện đó trôi qua, Sư Đà Quốc thành phiên bang của Hồi tộc, cha của Sở Bình Nguyên về nước chịu tội, tự động xin đi đánh giặc, thỉnh triều đình phái binh tiến đánh Hồi tộc, nào ngờ triều đình còn chưa định thì loạn An Sử nổ ra, Đại Đường ngược lại phải nhả nhận khúm núm cầu Hồi tộc tương trợ bình loạn. Khi thu phục Trường An thì con gái, ngọc ngà đều để cho quân Hồi tộc cướp sạch không còn. Từ đó về sau, thanh uy của Đại Đường để quốc, một nước mà vốn luôn được các chư quốc Tây Vực tôn xưng là ‘Vô khả hãn’, đã bị rút xuống cả ngàn trượng, lại còn phải hướng Hồi tộc, cúi đầu mà xưng thần.

Đường triều đã ký hạ ‘quốc sách’ hướng Hồi tộc xin trợ giúp, Sở Sung Quốc sở tấu đương nhiên là bị triều đình bác bỏ, hơn nữa còn gia thêm tội danh cho lão là “Xử trí không thỏa đáng, khinh suất gây hấn biên giới”, rồi cách chức y. Sở Sung Quốc trở về cố hương, qua được mấy năm, cảm thương thân thể mà uất hận qua đời.

Sở Bình Nguyên bị nàng nhắc đến hồi ức thảm thương này, bất tri bất giác nhiệt huyết sôi trào, lạnh giọng bảo:

“Nguyên lai người nói chính là việc này. Bộ hạ của phụ thân ta trong sự kiện này cơ hồ đều thương vong hết, không biết người muốn đòi ta nợ máu gì?”

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Người chỉ biết các người có người thương vong, người của chúng ta chết bao nhiêu, người có biết hay không?”

Sở Bình Nguyên than một hơi rồi bảo:

“Nói đến, tội phạm đầu sở chính là Hồi tộc, các người bị chúng khống chế mới làm ra chuyện lưỡng bại câu thương đó, thật khiến cho người ta đau lòng, bất quá ta cũng không trách phụ thân người”.

Vũ Văn Hồng Nghê đại nộ quát:

“Người còn muốn trách phụ thân ta ư? Binh sĩ của các người chết thì tính toán gì, chết một nghìn một vạn thì cũng không bù được một mình phụ thân ta”.

Sở Bình Nguyên ngăn người ra, sững sờ:

“Cái gì, phụ thân người...”.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Người còn hỏi phụ thân ta, đêm đó phụ thân ta đã bị phụ thân người giết chết!”

Sở Bình Nguyên sững sờ, nghĩ bụng, “Nguyên lai kết thù mơ mơ hồ hồ như vậy”. Lập tức y bảo:

“Phụ thân ta cho đến khi qua đời vẫn còn không biết là đã ngộ sát lệnh tôn. Năm đó, hỗn chiến trong đêm tối, song phương tử thương thật sự khó tránh, lệnh tôn cũng vị tất là do tay phụ thân ta sát hại”.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Cha người là chủ soái, dẫu không phải do tay hấn giết thì món nợ này vẫn phải tính lên đầu hấn”.

Sở Bình Nguyên trong lòng nổi giận, “Thiên hạ đâu có người giảng lý man rợ như vậy? Là cha người đến đánh trộm trước, chết cũng là xứng đáng”. Nhưng y thứ nhất là niệm tình Vũ Văn Hồng Nghê đã nước mắt nhà tan, Đại Đường cùng Sư Đà Quốc có thể nói là đều chịu họa Hồi tộc, thứ hai là cũng niệm tình cùng nàng có nghĩa trúc mã thanh mai. Mối oan gia này thật sự nên giải không nên kết, thế là lửa giận kìm lại, y nhẹ nhàng nói:

“Hai nhà chúng ta vốn giao tình rất tốt, việc ngày đó đều là do bọn Hồi tộc ly gián xúi giục...”

Vũ Văn Hồng Nghê lạnh lùng cắt ngang:

“Ta không cùng người bàn luận chuyện quốc gia đại sự, ai đúng ai sai. Ta chỉ biết oan có đầu nợ có chủ!”

Sở Bình Nguyên bảo:

“Cho dù người nhận định phụ thân ta là cừu nhân của người, nhưng phụ thân ta cũng đã qua đời, ta nguyện đến quý quốc, trước phần mộ của lệnh tôn, thấp hương thọ tang, thay phụ thân ta bồi tội. Giết người bất quá chỉ là đầu rơi xuống đất, người cũng có thể giải được hận không?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Không thể, cha người chết rồi, còn có người đó! Ta khi đó trước linh vị của phụ thân đã vấy huyết tửu tuyên thệ, vô luận thế nào cũng không thể tha cho người được!”

Nguyên lai dân phong của Sư Đà Quốc rất hiếu chiến gan dạ, phụ mẫu chỉ cừu, con cái tất phải báo thay, bằng không sẽ bị người thân thóa mạ, Vũ Văn Phù Uy không có con trai, nghĩa vụ phục cừu sẽ dồn lại trên người Vũ Văn Hồng Nghê. Cha mẹ bị hại, con cái sẽ ở trước linh vị vấy huyết tửu, đây chính là nghi thức tuyên thệ trọng nhất của Sư Đà Quốc. Năm đó Vũ Văn Hồng Nghê bất quá mới chỉ có sáu tuổi, sau khi nàng vấy huyết tửu trước linh vị của phụ thân thì sớm tối đều được dạy đơn giản rằng, vô luận thế nào cũng phải báo thù cho cha.

Bởi vậy khi nàng nghe thấy Sở Bình Nguyên tận tình biện giải, cũng thấy được chỗ vô lý, nhưng thù này lại không thể không báo.

Sở Bình Nguyên cũng tận hết khả năng nhẫn nhịn mềm mỏng, nào ngờ không được đối phương lượng giải thì trong lòng cũng không khỏi bộc phát ngạo khí, cười lạnh nói rằng:

“Nói như vậy, người nhất định phải bắt ta đền mạng đúng không? Chỉ không biết những binh sĩ Đại Đường uống mạng ngày đó thì bắt ai đền?”

Vũ Văn Hồng Nghê ngẩn người một chút rồi đáp:

“Điều này ta không quan tâm, ta chỉ biết phụ trái tử hoàn, ta phải đòi người nợ máu!”

Sở Bình Nguyên ngửa mặt trên trời cười lớn bảo rằng:

“Hay lắm, người đã không nói đạo lý, vậy ta cũng chỉ đành nói rõ với người, cái món nợ máu hồ đồ này, ta cũng không muốn thay phụ thân bồi thường! Người có bản lĩnh thì cứ lên cường thảo đi!”

Vũ Văn Hồng Nghê mày liễu dựng ngược, đang muốn phát mệnh lệnh, kêu thuộc hạ bắt sống Sở Bình Nguyên, để mang đến trước linh vị của phụ thân mà tế sống. Đột nhiên có một quan quân người Hán, vệt đám người mà bước đến nói rằng:

“Vũ Văn cô nương, hạ quan phụng mệnh đến đây, xin nghe người sai khiến, xin cho tôi tận chút sức mọn lập công khuyến mã, bắt lấy phạm nhân giao cho người!”

Sở Bình Nguyên nghe thấy mấy lời này rất chối tai, trừng mắt nhìn, bắt giác kinh ngạc vô cùng, nguyên lai tên quan quân này chính là Vũ Duy Dương, tiền nhiệm thống lĩnh túc vệ quân trong cung.

Sở Bình Nguyên rất lấy làm kỳ quái, cười lạnh:

“Vũ Văn Dương, người có biết xấu hổ không?”

Vũ Văn Dương hỏi:

“Biết xấu hổ cái gì?”

Sở Bình Nguyên nói:

“Chuyện thị phi giữa ta cùng với vị cô nương này khúc mắc thể nào tạm thời không nói đến, người là một vị quan quân Đại Đường theo hầu Thiên tử, vậy mà lại đến nghe lời sai khiến của một nữ nhân ngoại bang, còn muốn lập cái gì công lao khuyến mã, người vứt bỏ thể diện của mình cũng chẳng đáng gì, nhưng quả thực làm nhục quốc thể, khiến ngoại bang chê cười!”

Vũ Văn Dương quát:

“Hừ! Làm nhục quốc thể? Người thì biết cái gì, ta đây chính là phụng mệnh triều đình đó!”

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Ừ, điều này thực kỳ quái đó, xin hỏi ta phạm vào điều nào của quốc pháp?”

Vũ Văn Dương đáp:

“Người mạo phạm quý nhân của thượng quốc, đây là một đại tội rất lớn!”

Sở Bình Nguyên ghé mắt nhòm nghiêng, hướng Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Thất kính, thất kính, ta lại không biết cô nương là một vị quý nhân của thượng quốc”.

Vũ Văn Hồng Nghê có một chút ngượng ngùng. liền vội vàng nói:

“Ta thực sự không có thỉnh quý quốc hiệp trợ báo thù, đây là mẫu cữu [1] có một hôm cùng với Vi đại tổng quản của quý quốc đàm luận về chuyện này, người đã phát vị Vũ Văn tướng quân đến nói là giúp đỡ ta xử án. Ô, Vũ Văn tướng quân, ta chỉ muốn dựa theo quy củ giang hồ mà xử lý, không muốn làm kinh động đến quan phủ của quý quốc, vậy hãy để ta cùng với Sở công tử kết liễu oán cừu, không cần ngài phải vất vả nữa!”

Nguyên lai sau khi Hồi tộc tiêu diệt Sư Đà Quốc, mẫu cữu của Vũ Văn Hồng Nghê quy thuận Hồi tộc, khi Hồi tộc xuất binh trợ giúp Đường triều bình định loạn An Sử, mẫu cữu của nàng cũng theo xuất chinh, làm đến chức tả tướng quân, gần đây lại do thống soái quân Hồi tộc phái y đến Trường An làm người liên lạc quân vụ hai bên. Đường Triều Thiên tử thể lực ngày một yếu, các nơi phiên trấn độc lập như nhau, mệnh lệnh của Thiên tử không ra khỏi kinh kỳ, đang muốn lôi kéo Hồi tộc cường viện cho, vì vậy đối với hàng tướng của phiên bang Sư Đà Quốc đã quy thuận Hồi tộc thì trên dưới triều đình đều tranh nhau xu phụng. Vũ Văn Dương ngày trước ở anh hùng đại hội của Tần Tương bị Trường Lạc công chúa khép tội biếm quan

ba cấp, từ thống lĩnh túc vệ quân xuống là thị vệ bình thường, cho nên hẳn nghe được việc này thì liền đứng ra xung phong nhận việc, xin với Cẩm quân đại tổng quản phái hẳn đi hiệp trợ với Vũ Văn Hồng Nghê truy bắt cừu nhân, Tổng quản cẩm quân cũng biết việc này sẽ làm mất thể diện của triều đình, hơn nữa chỉ là truy bắt một tên Sở Bình Nguyên cũng không cần phải hưng sư động chúng, cho nên muốn hẳn bí mật tông sự, chỉ có thể thấy thân phận cá nhân mà hiệp trợ Vũ Văn Hồng Nghê.

Vũ Văn Dương một lòng muốn nhân cơ hội này mà nịnh bợ quý nhân Hồ tộc, mưu đồ thăng thưởng, nghe thấy Vũ Văn Hồng Nghê có ý cự tuyệt hẳn trợ thủ thì liền vội vàng nói:

“Đây không giống như trả thù báo oán bình thường trên giang hồ, hẳn là con dân của tề quốc, về lý đương nhiên là do tiểu quan bất để tận đạo chủ khách”.

Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Được, nếu luật lệ Đại Đường đã như vậy, ta để cho ngài nên bắt hẳn trước. Nhưng ta cũng có lời nói trước, nếu như ngài không bắt được hẳn, ta cũng mặc kệ luật lệ của các người”.

Sở Bình Nguyên lúc này mới chợt hiểu ra, “Nguyên lai ta bởi như vậy mới bị liệt vào tội danh phản nghịch! Triều đình đã không muốn rửa nổi nhục trước, ngược lại nhân vì lo sợ Hồ tộc mà lật lại cựu án của cha ta, mang công chuyển thành tội, muốn nhập nhằng bắt ta thế tội như một chú cừu non!” Suy ngẫm đến đó, tức gì nổi bị phản vô danh trở dậy, uy vũ phát ra, y vang giọng nói:

“Sở gia ta không phụ triều đình, quyết không thể khoanh tay chịu trói, thẳng nhai nhà người xiêm nịnh ngoại nhân, vô sỉ cùng cực, ta không cần quan tâm người có phụng mệnh triều đình hay không, trước tiên người ném của ta một đao!”

Vũ Duy Dương nổi trận lôi đình, quát:

“Phản rồi, phản rồi!”

Một tiên liền quét ra, Sở Bình Nguyên cũng hoành Nhạn Linh đao chém ra. Vũ Duy Dương từng làm thống lĩnh túc vệ quân, võ công thật không kém, một tiên này đánh ra, đã cuộn lên ba tầng, cuốn tới như cuồng đao hải lãng, mỗi đợt lại tiếp nối mỗi đợt, tức thì bao trụ cả thân hình Sở Bình Nguyên.

Nào ngờ, kẻ mạnh còn có kẻ mạnh hơn, bản lĩnh của Sở Bình Nguyên còn cao hơn hẳn một bậc, đao này của y gọi là “Tam dương khai phá”, cũng một chiêu ba thức, tình diệu vô luân, chỉ nghe “choang” một tiếng, sóng đao chém xuống giải khai một tầng tiên ảnh. Trường tiên của Vũ Duy Dương bị bức rung dữ dội, kinh lực phát ra cũng đã bị tiêu thất mất mấy phần, nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, sóng đao của Sở Bình Nguyên lại lộn lại, trở tay cuốn ra, giải khai tầng tiên ảnh thứ hai. Giữa đao quang cùng tiên ảnh tương đấu, trong thức tối hậu của mình, Sở Bình Nguyên đã một đao chém dọc theo trường tiên, một đao huyết quang bắn ra, một ngón tay của Vũ Duy Dương đã bị y chém đứt, trường tiên rời khỏi tay.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Vũ tướng quân, ngài đã tận bốn phận rồi, ta đã lĩnh tình của ngài. Đa tạ ngài dẫn đường cho chúng ta, nay ta đã tìm được cừu nhân, ngài có thể trở về”.

Tiếng đến người đến, thanh Cương kiếm trong tay nàng dương không chớp động, giúp Vũ Duy Dương ngăn cản đối phương truy kích. Vũ Duy Dương tham công thụ nhục, hổ thẹn vô cùng, hẳn vội vàng vàng bỏ chạy, ngay cả cây trường tiên khảm ngọc nạm vàng quý giá vô cùng cũng không kịp nhặt lên.

Sở Bình Nguyên ngưng mục dừng bước, đao hoành ngang ngực, y nói:

“Tiểu Nghê Tử, cừu gia của người chính là Hồ tộc, người lại đi tìm ta báo cừu, thật sự quá vô lý, thứ cho ta không thể thanh hoàn cho người danh hiệu nữ được!”

Vũ Văn Hồng Nghê chỉ biết phụ thân mình bị Sở Sung Quốc giết chết, nàng từ nhỏ đã được dạy rằng phải tìm Sở gia báo cừu, cho nên, đối với đạo lý mà Sở Bình Nguyên nói, trong lúc nhất thời sao mà nghĩ thông được? Sở Bình Nguyên còn chưa nói dứt lời thì nàng đã phóng đến một kiếm, lạnh lùng bảo:

“Phù cừu bất cộng đái thiên, mặc cho người giải biện ra sao, ta vẫn không thể buông tha cho người được! Lúc nhỏ người đối với ta không bạc, vậy người hoành đao tự vẫn đi! Ta khỏi phải bắt người chịu đau khổ

lóc thịt trước linh vị”.

Sở Bình Nguyên tránh khỏi một kiếm của nàng, phá lên cười rằng:

“Tiểu Nghê Tử, ta không phải sợ ngươi, là ta nói đạo lý với ngươi, ngươi đã không nghe, vậy ta chỉ đành cùng ngươi động thủ!”

Vũ Văn Hồng Nghê lại đâm tới một kiếm, kiếm quang chớp ngời, tập kích liền ba vùng yếu hại thượng trung hạ của Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên hồi thân lướt ra, trở tay chụp lại, thi triển thủ pháp đại cầm nã chụp lấy cổ tay bắt kiếm quyết của Vũ Văn Hồng Nghê. Kiếm này của Vũ Văn Hồng Nghê đâm sượt qua sườn y, kiếm chiêu đã sử hết, nàng ứng biến cũng thật cơ trí, thân hình hơi lắc nhẹ, tay bắt kiếm quyết thả lỏng, lập tức liền phóng ra một chưởng, kiếm bên tay phải cũng không biến chiêu, thuận thế chém ngược trở lại, cuốn lên một vòng.

Chỉ nghe thấy “bùng” một tiếng, song chưởng tương giao, Vũ Văn Hồng Nghê người cùng với kiếm xoay tròn một vòng, thối lui ba bước, nhưng thanh trường kiếm của nàng khi chém ngược trở lại thì cũng chém rách một đường dài năm tấc trên y phục của Sở Bình Nguyên.

Hai người đều thầm giật mình kinh hãi, Sở Bình Nguyên vội vàng nhân cơ hội nàng đang thối lui, liền rút bảo đao vốn đã cho vào vỏ ra. Vũ Văn Hồng Nghê thân thủ linh hoạt cũng không kém Sở Bình Nguyên, bảo đao của Sở Bình Nguyên vừa mới ra khỏi vỏ thì nàng đã chuyển lùi thành tiến, tiên phát chế nhân, phóng đến một chiêu “Ngọc Nữ Đầu Thoa” đâm tới hõ khẩu của Sở Bình Nguyên.

Mấy lần trước đây, Sở Bình Nguyên và nàng tạo ngộ, y đều tận lực muốn tránh phải giao chiến, lần này mới chân chính là quyết đấu. Sau khi đã thử ra bản lĩnh chân thật của đối phương, thì cả ai bên đều ngầm bội phục lẫn nhau. Vũ Văn Hồng Nghê nghĩ thầm, “Y võ công quả nhiên cao cường hơn ta, ta muốn một mình báo cừ, chỉ sợ vụn vụn lần chẳng thể. Ôi, thực đáng tiếc, y lại là con trai của cừ nhân giết cha ta”.

Sở Bình Nguyên thì đang nghĩ bụng, “Nàng ta nhỏ hơn ta bốn tuổi, chưởng lực lại chỉ kém ta chút đỉnh, kiếm pháp thì quý dị vượt ngoài ý liệu của ta. Một cô nương trẻ tuổi như vậy, lại có bản lĩnh như thế, xác thực là thể gian hiểm có. Ai da, đáng tiếc nàng ta ngang ngược không chịu hiểu lý lẽ, ngoan cố coi ta là cừ nhân”.

Vũ Văn Hồng Nghê đã không chịu từ bỏ ý niệm báo cừ, nàng lại tự biết bản lĩnh mình không bằng đối phương, một khi đã đoạt được tiên cơ, thì đâu còn dám hạ thủ lưu tình. Lập tức trong kiếm kiếm chưởng, mỗi kiếm đều hướng vào các huyệt đạo yếu hại của Sở Bình Nguyên, chưởng thế cũng phiêu hốt vô cùng, không ngạnh tiếp với Sở Bình Nguyên.

Sở Bình Nguyên bị nàng chiếm mất lợi thế, trong khoảng thời gian ngắn, cũng không thể chuyển thủ thành công được. Nhưng Sở Bình Nguyên không chỉ có bản lĩnh hơn nàng một bậc, mà tạo ngộ võ công lẫn kinh nghiệm lâm địch đều cao hơn nàng rất nhiều. Y từng bước bình tĩnh hóa giải, sau khi qua bốn năm mươi chiêu, thì đã dần dần nắm bắt được lộ số kiếm chiêu của Vũ Văn Hồng Nghê, chuyển thành bình thủ.

Vũ Văn Hồng Nghê tấn công không được, liền sử dụng hiểm chiêu, nhưng điều này lại khiến cho Sở Bình Nguyên có thể thừa cơ hội phản kích. Đang lúc kịch chiến, Vũ Văn Hồng Nghê chém tới tấp hai kiếm, lướt mình đến áp sát, Sở Bình Nguyên hoành đao chém lại, đơn chưởng dựng đứng, lại làm ra bộ muốn tấn công vào yếu huyệt mệnh môn của nàng. Vũ Văn Hồng Nghê thân mình chợt lay động, quét ngược đến một chiêu “Kim Châm Độ Kiếp”, Sở Bình Nguyên đã quen thuộc với chiêu số của nàng, sớm đã liệu trước nàng sẽ ra chiêu này, lập tức nhanh hơn một bước, đao bên dưới liền chuyển tấn lên trên, mãnh liệt ra chiêu “Cử Hỏa Liên Thiêu” hướng phía trên mà công kích, đồng thời song chỉ đương móc thì duỗi thẳng, chớp nhoáng bắn đến mạch môn nàng.

Song Phương kiếm chưởng cùng thi triển, vừa vặn va chạm với nhau, một chuỗi âm thanh chém ngọc chặt vàng vang lên, hỏa tinh bay tứ tán! Vũ Văn Hồng Nghê sử dụng một cây bảo kiếm là tinh cương bách luyện, còn Sở Bình Nguyên dùng chính là bảo đao của tiên nhiệm Cửu thành tư mã Đỗ Phục Uy, chất đao còn tốt hơn kiếm mấy phần. Đao kiếm tương giao, hỏa tinh bùng phát, thanh Cương kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê bị chém mất một miếng.

Vũ Văn Hồng Nghê, binh khí bị thiệt hại không nhỏ, chưởng tâm cũng bị Sở Bình Nguyên bắn trúng một chỉ, càng tổn hại hơn, tức thì thủ chưởng tê buốt, may mắn là không phải trúng nhằm mạch môn, bằng

không thì không thể cử động được.

Sở Bình Nguyên thừa dịp Vũ Văn Hồng Nghê đang còn thất kinh, lập tức như bóng theo hình, phản khách thành chủ, bám theo truy kích, lại bổ xuống một đao nhanh như chớp giật, chỉ nghe “keng” một tiếng.

Một cây ngọc trâm cài trên đầu Vũ Văn Hồng Nghê đã bị bảo đao của y chém gãy một nửa!

Sở Bình Nguyên một chiêu đắc thủ, lập tức ngưng thân dừng bước, lạnh lùng nói:

“Đa tạ đã nhân nhượng, oan cừ này có thể giải chưa!”

Nên biết một đao của Sở Bình Nguyên thật sự có thể lấy tính mệnh của Vũ Văn Hồng Nghê, nhưng nay y đao hạ lưu tình, nếu chiếu theo quy củ giang hồ, cho dù phụ thân của Vũ Văn Hồng Nghê bị chính tay y giết chết (càng không phải nói là gián tiếp, bị phụ thân y giết chết) thì cũng không thể báo cừ địch nhân được, đó gọi là ‘một mạng đền một mạng’. Nếu như vẫn muốn báo cừ, vậy thì sau khi giết chết đối phương cũng phải tự vẫn theo.

Vũ Văn Hồng Nghê thần sắc lộ vẻ âm đảm, thối lui mấy bước, thanh Cương kiếm chỉ lên, nói:

“Ta đã vấy huyết tửu trước linh vị của phụ thân, phụ cừ không thể không báo. Được rồi, được rồi, ta giết người xong, sẽ chết theo người!”

Thanh Cương kiếm vừa chỉ lên, tựa như một mệnh lệnh, bảy võ sĩ vốn đã phân tán bao quanh Sở Bình Nguyên tức thì xúm lại vây Sở Bình Nguyên vào giữa.

Bảy người này đều là võ sĩ trứ danh của Sư Đà, Hồi tộc, binh khí sử dụng không giống nhau, chiếm các phương vị khác nhau, đồng thời mãnh liệt hướng Sở Bình Nguyên công kích.

Sở Bình Nguyên quát:

“Hay lắm, các người cạy đông để thủ thắng, đừng trách đao của ta không có mắt!”

Trong tiếng quát lớn, y đã cước đạp “Khảm” vị, chuyển qua “Ly” phương, đột ngột chém một đao đến võ sĩ sử kích, ý muốn giết chết một hai người bên đối phương, thì liền có thể đột phá vòng vây mà ra.

Nào ngờ đối phương bố trận chính là “Chánh phản tứ tượng trận” thập phần kỳ diệu, Sở Bình Nguyên chém đến một đao, võ sĩ sử kích kia đã chuyển phương vị, hai võ sĩ khác từ trung gian chuyển đến ngạch tiếp lấy đao này của y, hai người này một người sử dụng thanh đồng giản, một người sử dụng Liên Tử chùy, đều là trọng binh khí, chiêu mạnh lực trầm. Đặc biệt là tên sử Liên Tử chùy còn linh hoạt, Sở Bình Nguyên ráng sức chấn lui tên dùng thanh đồng giản lùi lại hai bước, thì Liên Tử chùy cũng đã cùng với bảo đao của y va chạm, hỏa tinh bùng phát, chùy đầu của Liên Tử chùy bị bảo đao của y chém mất một nửa, thế nhưng hồ khẩu của Sở Bình Nguyên cũng êm ả.

Vũ Văn Hồng Nghê bản lĩnh không kém Sở Bình Nguyên nhiều lắm, lại thêm bảy võ sĩ tương trợ tất nhiên là đại chiếm thượng phong. “Chánh phản tứ tượng trận” mà nàng bày ra chính là căn cứ theo tám phương vị bát quái khảm, ly, đoài, chấn, càn, khôn,坎, tức là bốn chánh phương và bốn tà phương, hư thật tương sinh, chánh phản tương hỗ, cho nên mới có tên “Chánh phản tứ tượng trận”, Vũ Văn Hồng Nghê chiếm vị trí trọng yếu của thế trận là “Càn” vị, lại thêm bảy võ sĩ, vừa vặn chiếm tám phương vị khác nhau, phối hợp vô cùng tuyệt diệu. Sở Bình Nguyên tấn công đến phương nào, Vũ Văn Hồng Nghê ở “Càn” vị đều có thể theo kịp, hướng hồ mỗi phương lại có hai võ sĩ bên cạnh hỗ trợ, Sở Bình Nguyên muốn phá được một lỗ hổng thật sự là thiên nan vạn nan.

Sở Bình Nguyên bị nàng phát động trận thế, vây khốn bên trong, vòng vây càng lúc càng ép nhỏ lại. Sở Bình Nguyên bỏ qua sống chết, vừa hô vừa đấu, thật sự thần uy lẫm lẫm, không chút hãi sợ!

Đúng là:

Đáng thương hai nhỏ vô tư trước

Chẳng liệu hôm nay phải đối đầu.

[1] tức Mẫu cữu: anh hoặc em trai của mẹ.

41. Chương 41: Phá Trận Huy Dao Thương Nhược Nữ - Đẳng Không Phi Tác Cứu Anh Hào

“Chánh phản tứ tượng trận” càng ngày càng thu nhỏ, Sở Bình Nguyên với một thanh Nhạn Linh đao chống đỡ với tám món binh khí, liều mạng bỏ qua sống chết, chiêu sử ra cũng đều ác liệt. Trước tình hình đó, Sở Bình Nguyên muốn đánh thủng một lỗ hổng dĩ nhiên là khó khăn, song mấy người này muốn bắt y cũng chẳng dễ dàng. Vũ Văn Hồng Nghê cắn răng, lạnh lùng hạ lệnh:

“Không cần phải bắt sống, giết chết cũng được!”

Mệnh lệnh vừa ban xuống, bảy võ sĩ kia thẳng tay công kích, tình thế càng khẩn trương. Sở Bình Nguyên hai mắt rực lửa, trừng trừng nhìn Vũ Văn Hồng Nghê, vừa phần nộ lại vừa thương tiếc, nghĩ thầm, “Một cô nương xinh đẹp như vậy, thế nào lại bắt mình lý sự, bắt gian thị phi, chỉ biết báo cừu, biến thành một nữ nhân ngoan độc như vậy! Sở Bình Nguyên ta nếu phải chết trong tay cô ta một cách hồ đồ thế này, thật sự là không đáng giá!” Sở Bình Nguyên trong cơn phần nộ, mấy lần muốn thi triển đao pháp lưỡng bại câu thương, cùng với Vũ Văn Hồng Nghê đồng quy vu tận, nhưng nghĩ đến nàng ta nước mất nhà tan, nếu mình lại lấy tính mạng của nàng, thì thật thấy có chút không đành lòng.

Vũ Văn Hồng Nghê đối diện với ánh mắt phần nộ của Sở Bình Nguyên thì lại nhớ đến thuở nhỏ y đã giống như một vị ca ca đối đãi với mình, trong lòng cũng không khỏi thầm thấy hổ thẹn, “Không phải là ta ngoan tâm giết người, chỉ hận là trời cao an bài tàn nhẫn, khiến phụ thân người giết chết cha của ta. Ôi, ta đã vấy huyết tửu trước linh vị phụ thân mà tuyên thệ, người là con trai của cừu nhân sát phụ, bảo ta làm sao tha cho người được?”

Ngowan tâm trời dậy, nàng tránh khỏi ánh mắt của Sở Bình Nguyên, không ngừng chỉ huy thủ hạ mãnh liệt công kích y.

Đoàn Khắc Tà từ trên đại thụ thấy rõ ràng hình thế nguy cấp của Sở Bình Nguyên, trừ phi mình ra tay bằng không thì không xong, chàng nhỏ giọng bảo:

“Mai muội, muội ở phía trước đợi ta!”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Huynh sao không muốn muội giúp huynh một tay?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Địch đông ta ít, lần này ta chỉ trợ giúp Sở Bình Nguyên phá trận, chứ không muốn quyết chiến với đối phương”.

Sử Nhược Mai không an tâm, nàng bảo:

“Huynh có một mình, thế này...”

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Muội an tâm, trận thế này mặc dù lợi hại, nhưng cũng sẽ không làm khó được ta!”

Không giải thích thêm nữa, chàng đột nhiên hú lên một tràng dài, chớp nhoáng phi thân tựa như một cánh chim lớn từ trong rừng bay ra.

Nếu luận về bản lĩnh, Đoàn Khắc Tà cũng không hơn được Sở Bình Nguyên bao nhiêu, nhưng chàng tự tin có thể phá được trận, bên trong tất nhiên là có nguyên do. Chàng trước đây từng bị tám thị giả của Mưu Thế Kiệt án theo bát môn sinh khắc của “Bát trận đồ” do Gia Cát Vũ Hầu lưu lại mà vây công, sau đó được đại sư huynh Không Không Nhi đến cứu. Bây giờ Vũ Văn Hồng Nghê bố trí chính là “Chánh phản tứ tượng trận”, cũng bố trí dựa theo phương vị bát môn sinh khắc, so với “Bát trận đồ” có chỗ tương đồng, nhưng luận về ảo diệu của trận pháp thì còn thua xa trận pháp mà Mưu Thế Kiệt bố trí theo cổ pháp của Gia Cát Vũ Hầu.

Đoàn Khắc Tà từ trên cao nhìn xuống một hồi lâu, đối với trận thức “Phản chánh tứ tượng trận” cũng sớm đã có chút nắm bắt được, lập tức chàng hú lên một tràng dài để dẫn dắt sự chú ý của quân địch, tạo cơ hội cho Sử Nhược Mai lặng lẽ rút lui, sau đó chàng liền dùng thân pháp nhanh như thiểm điện xông vào trong trận.

Đoàn Khắc Tà nhìn ra hán tử dùng kích võ công tương đối yếu, vừa mới ra tay là liền tấn công hán trước. Công lực của Đoàn Khắc Tà với Sở Bình Nguyên không chênh lệch lắm, nhưng chàng ra tay nhanh hơn nhiều so với Sở Bình Nguyên, hán tử dùng kích đối phó với Sở Bình Nguyên còn có thể miễn cưỡng đơn độc chống được một hai chiêu, nhưng đối mặt với kiếm chiêu nhanh như ánh chớp của Đoàn Khắc Tà thì một chiêu cũng không chống nổi.

Chỉ nghe “choang” một tiếng, đồng bọn hai bên cạnh còn chưa kịp tới bao vây thì cổ tay hán đã trúng một kiếm của Đoàn Khắc Tà, trường kích rời tay bay ra, vừa khéo lại hướng ngay đến một tên võ sĩ khác. Tên võ sĩ kia công lực khá cao, trở tay đánh bay trường kích ra khỏi trận, rơi xuống chân núi. Nhưng hán bỗng dừng lại nhận xui xẻo ngoài ý liệu, vừa xoay đi xoay lại đã bị trúng một đao của Sở Bình Nguyên vào bả vai, vòng vây bị Sở Bình Nguyên phá được một lỗ hổng.

Đoàn Khắc Tà một chiêu đánh bại hán tử dùng kích thân di bộ hoán, cước đạp cung vị, chiếm lấy cửa sinh, hai tên võ sĩ hai bên, một đao một búa lúc này mới đánh đến trước người chàng.

Đoàn Khắc Tà hai mắt định thần, nhận ra ngay hai tên võ sĩ này chính là hai tên người Hồ hôm qua đã lấy trộm ngựa của chàng và Sử Nhược Mai, Đoàn Khắc Tà quát:

“Trả ngựa cho ta, bằng không lấy tính mạng người!”

Chàng hoành kiếm chém ra một chiêu “Hoành Vân Đoạn Phong”, chàng ra tay cấp tốc, bảo kiếm lại cực kỳ sắc bén, chỉ nghe có tiếng chặt vàng chém ngọc vang lên, một đao một búa của hai tên võ sĩ kia đều bị chàng chém gãy phần trên. Đoàn Khắc Tà đang muốn điểm huyết đạo của bọn chúng, chợt thấy phái sau có tiếng lợi khí xé gió, chính là Vũ Văn Hồng Nghê đã đâm tới một kiếm.

Thân pháp của Đoàn Khắc Tà so với kiếm pháp của nàng còn nhanh hơn, chàng vượt lên trước một bước, đoạt lấy “khôn” vị, rồi đánh sang ngang, chiếm lấy phương vị của võ sĩ bị đánh ngã, cách thức này được gọi là “Cần khôn địch vị”, “Chánh phản tứ tượng trận” đến đây bị chàng phá hủy hoàn toàn.

Võ sĩ bị chàng đánh ngã, thân mình hán ngã xuống, lại vừa khéo trở thành đồng thịt vướng chân của đồng bọn, tự mình đã không xong ngược lại còn gây trở ngại cho thế công của Vũ Văn Hồng Nghê.

Đoàn Khắc Tà cuốn tròn bảo kiếm, sử gia chiêu kiếm pháp học được của Thiết Ma Lặc “Lực Phách Hoa Sơn”, dùng kiếm như bảo đao, cương mãnh vô luân! Vũ Văn Hồng Nghê vốn luyện Kim Cương chương lực, trong lớp nữ tử, có được công lực như nàng, cả thiên hạ cũng chỉ có lác đác mấy người. Nhưng dù sao cũng là nữ tử, khí lực không bị được với Đoàn Khắc Tà, song kiếm tương giao, hỏa tính bùng phát, âm thanh đinh tai nhức óc vang lên, Vũ Văn Hồng Nghê hổ khẩu bị rách toạc, máu rướm chảy ra.

Đoàn Khắc Tà thấy kiếm của nàng còn chưa bị gãy, người cũng chưa bị thương, thì không khỏi tán thưởng:

“Kiếm tốt, hảo công phu! Tiếp thêm một chiêu nữa!”

Kiểm lại cuộn tròn chém xuống, Vũ Văn Thùy đã biết người này bản lĩnh cao hơn Sở Bình Nguyên, nàng không dám phân khai khí lực để sử dụng bản lĩnh sở trường trong kiếm chứa chương, chỉ đành dồn hết khí lực, hoành kiếm tiếp chiêu, tiếp được hay không thì cũng không hề có nắm chắc.

Đoàn Khắc Tà đang muốn một kiếm chém xuống, Sở Bình Nguyên đột nhiên kêu gấp:

“Đoàn huynh, hạ thủ lưu tình!”

Đoàn Khắc Tà kiếm thuật tinh diệu, sớm đã đạt cảnh giới tùy tâm sở dục, kiếm thế đột nhiên phóng lệch ra, không chém người mà chỉ nhằm vào binh khí của đối phương. Một tiếng “choang” vang lên, song kiếm tương giao, trong đám tia lửa đang bay tán loạn, mũi kiếm của Đoàn Khắc Tà đã trở vào mạch môn của đối phương, chàng quát lớn một tiếng:

“Buông tay”.

Kiểm này của Đoàn Khắc Tà đã dùng đến tám phần công lực, hổ khẩu của Vũ Văn Hồng Nghê bị chấn rách, binh khí không còn nắm chặt được nữa. Hoảng hồn chưa hết thì kiếm chiêu của Đoàn Khắc Tà lại đã đến, khiến nàng sợ hãi chỉ đang ném kiếm xoay mình bỏ chạy.

Đoàn Khắc Tà thấy nàng đã tiếp mấy chiêu lại còn có thể thi triển được kinh công thượng thừa, nhún mình đã ra ngoài mấy trượng thì không khỏi ngẫm tán thưởng, thầm kêu lên một tiếng: “May mắn!” Chàng nghĩ bụng, “May mắn là ta hiểu phép phá trận, tiêu trừ hai bên cánh của nàng trước, bằng không chỉ sợ thắng bại khó mà biết trước được”. Đoàn Khắc Tà nhặt bảo kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê vút lại lên, chàng cao giọng nói:

“Thủ hạ của người trộm của ta hai thất mã. Nếu người muốn thu hồi bảo kiếm thì hãy mang hai thất mã của ta đến Long Miên trại ở Phục Ngưu sơn trao đổi!”

Khi chàng phá trận xong thì Sở Bình Nguyên đã đi trước rồi.

Đêm nay không trăng không sao, bầu trời một màu đen quánh, Đoàn Khắc Tà chạy một hồi, lớn tiếng gọi tên Sở Bình Nguyên, nhưng không thấy tiếng y hồi đáp trở lại.

Đột nhiên có tiếng sấm ầm ỉ, ánh chớp lập lòe, mưa đêm đổ xuống. Đoàn Khắc Tà tăng nhanh cước bộ, đội mưa bay qua đỉnh núi, đi được một đoạn đường, đột nhiên trong ánh chớp nhấp nháy chàng nhìn thấy một bóng đen, còn chưa kịp nhìn rõ thì đã lại biến mất trong màn đêm. Đoàn Khắc Tà kêu lên:

“Sở đại ca, ta ở bên này!”

Chàng thấy người nọ kinh công siêu trác, đoán chắc là Sở Bình Nguyên không thể nghi ngờ, nào ngờ kêu luôn hai lượt nhưng vẫn không thấy hồi đáp. Đoàn Khắc Tà rất lấy làm kinh ngạc, chàng thầm nghĩ: “Chẳng lẽ là ta hoa mắt, ừ, có lẽ chỉ là một con vượn nào đó cũng không chừng”.

Đúng lúc này thì chợt nghe thanh âm của Sử Nhược Mai gọi:

“Khắc Tà, là huynh à? Muội ở đây”.

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ, hướng chỗ thanh âm đó lướt đến, chàng bật lùi nhui lên, quả nhiên nhìn thấy Sử Nhược Mai đang nấp trong một khe đá trú mưa, hai bên là hai khối đá lớn, giống như hai chiếc lọng kê liền nhau, phía dưới có một khe hở lớn, có thể chứa được hai người. Đoàn Khắc Tà cũng tránh vào trong đó, Sử Nhược Mai bảo:

“Trời ơi, y phục của huynh bị ướt hết rồi!”

Nàng giúp chàng cởi áo, vắt khô nước rồi phơi lên vách đá.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Muội có gặp Sở Bình Nguyên không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Sở Bình Nguyên thì không gặp, nhưng muội lại phát hiện ra hai người khác, huynh đoán thử xem là ai nào?”

Đoàn Khắc Tà không có tâm tình để đoán, liền cười hỏi:

“Nghe muội nói vậy, nhất định là người mà ta quen biết, là ai vậy?”

Sử Nhược Mai cười đáp:

“Không chỉ quen biết, mà còn là hảo bằng hữu của huynh. Hai người đó một nam một nữ. Nam là Mưu Thế Kiệt còn nữ chính là Sử Triều Anh”.

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh ngạc hỏi:

“Sao hai người bọn họ lại đêm khuya tới đây nhỉ? Bọn họ có phát hiện ra muội không?”

Sử Nhược Mai bảo:

“Muội đương nhiên là không để cho bọn họ phát hiện, bất quá cũng rất nguy hiểm, bọn họ đi qua ngay bên người muội, nếu như bọn họ cũng muốn vào trong khe đá này trú mưa, có lẽ muội đã rơi vào tay bọn họ rồi”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Đêm tối như vậy, muội lánh trong này, làm thế nào mà nhận ra là hai người bọn họ?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Muội nghe được âm thanh của yêu nữ kia, lúc đó tựa hồ ả đang vực vặc gì đó thì Mưu Thế Kiệt kéo ả đi”.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng:

“Chẳng lẽ bóng đen vừa rồi ta nhìn thấy chính là Mưu Thế Kiệt ư? Nhưng sao chỉ có một bóng đen, còn Sử Triều Anh đâu? Nếu như không phải Mưu Thế Kiệt thì bóng đen đó là ai?”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Khắc Tà, sao trên tay huynh lại cầm một thanh bảo kiếm?”

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà đoạt được bảo kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê, bởi vì không có vỏ kiếm cho nên mới cầm trên tay, còn bảo kiếm của mình thì đã tra vào vỏ, đeo ở bên hông rồi.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Muội xem thanh kiếm này có tốt hay không?”

Sử Nhược Mai tiếp lấy thanh kiếm, búng một cái, tiếng vang như chém vàng cắt ngọc, tiện tay vung lên, tức thì một một mỗm đá đã bị chém tận gốc, Sử Nhược Mai tán thưởng:

“Hảo kiếm, hảo kiếm! Sao huynh có được nó vậy?”

Đoàn Khắc Tà đáp: “Đây là ta đoạt được từ tay của nữ tử người Hồ, đáng tiếc là không có vỏ kiếm”.

Lập tức chàng mang việc phá trận đoạt kiếm vừa rồi ra kể lại cho nàng nghe.

Sử Nhược Mai lấy bảo kiếm múa may, càng thấy thích không muốn rời, nàng cười bảo:

“Tuần mã muội cũng thích, bảo kiếm muội cũng thích. Muội thực sự không biết là nên mong Hồ nữ mang ngựa đến trao đổi với chúng ta, hay là không đến thì tốt hơn?”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Trước khi cô ta còn chưa trao đổi, muội cứ sử dụng bảo kiếm này. Thất mã của chúng ta là do Tần Tương tặng cho, trong đó còn có một phần tình nghĩa của người, đương nhiên phải lấy về. Muội sợ không có bảo kiếm, ta lấy bảo kiếm của mình tặng cho muội”.

Sử Nhược Mai cười bảo:

“Bảo kiếm danh mã, người trong võ lâm đều thích, nhưng thích là một chuyện, tham đồ của người khác lại là chuyện khác. Muội chỉ nói như vậy, huynh lại tưởng thật sao? Kỳ thật của huynh cũng là của muội, chúng ta từ nay về sau vĩnh viễn không phân ly, huynh có bảo kiếm chẳng phải cũng như là muội có bảo kiếm sao?”

Đoàn Khắc Tà trong lòng thấy ngọt ngào, chàng bảo:

“Mai muội, chúng ta lần này trở về, gặp Thiết biểu ca, rồi nhờ huynh ấy đứng ra làm chủ hôn cho chúng ta. Ta có thể mỗi ngày ở bên cạnh muội”.

Sử Nhược Mai phì cười:

“Xi, huynh nói đi đâu vậy? Không kết hôn chẳng lẽ chúng ta sẽ không thể ở chung một chỗ sao, phải phân ly mới được à?”

Hai người nói nói cười cười, bất tri bất giác mưa đã ngừng lại, Đoàn Khắc Tà thò đầu ra nhìn, thấy phương đông đã lộ ra ráng hồng, chàng nói:

“Chúng ta có thể đi được rồi, chỉ là không biết Sở Bình Nguyên ra sao, khiến người khác không yên tâm được”.

Sử Nhược Mai bảo:

“Có lẽ y vì chưa gặp chúng ta, cho nên đã đến Phục Ngưu sơn trước rồi. Y lớn tuổi hơn huynh, xem ra cũng lão luyện hơn huynh nhiều lắm, đã thoát hiểm rồi chắc sẽ tự đến tìm huynh”.

Đoàn Khắc Tà ngẫm nghĩ, Sở Bình Nguyên võ công so với mình cũng không phân cao thấp, cho dù có đụng phải Mưu Thế Kiệt, đánh không lại bọn họ thì cũng có thể chạy được, chàng liền đồng ý với ý kiến của Sử Nhược Mai, trước tiên đến Phục Ngưu sơn, xem y đã đến chưa.

* * * * *

Sau khi Sở Bình Nguyên đột vây, chạy được một đoạn đường, chưa thấy Đoàn Khắc Tà theo đến thì trời đã đổ mưa, Sở Bình Nguyên lại nhớ đến năm đó khi cùng phụ thân chạy khỏi Sư Đà Quốc thì cũng là một đêm mưa gió trời tối đen như mực thế này, bồi hồi ngẫm lại chuyện xưa, trong lòng thần thờ, “Hồ hồ đồ đồ kết một mối oan cừu, thực sự không có lý do gì. Mười năm năm về trước, một tiểu nữ hài hoạt bát khả ái như vậy, hôm nay lớn lên lại trở thành nữ nhân ngang ngược không biết đạo lý như thế, thực khiến cho người khác không ngờ đến”.

Rừng hoang đêm tối, mưa gió u buồn, Sở Bình Nguyên đang trong lúc thần thờ, cứ vậy một mình bước đi trong mưa gió, bất tri bất giác đã đắm ướt y phục, hơi cảm thấy có chút lạnh, đang lúc muốn tìm một nơi để tránh mưa thì chợt thấy phía trước có một bóng đen, nghênh diện mà đến, Sở Bình Nguyên vội hỏi:

“Là Đoàn huynh phải không?”

Lời còn chưa dứt thì bóng đen chớp nhoáng đã đến trước mặt y, một lời không nói, đột nhiên hàn quang lóa sáng, đã hướng y đâm tới một kiếm. Sở Bình Nguyên giật mình thất kinh, vội vàng tránh né, mặc dù y tránh đã nhanh thế nhưng y phục cũng đã bị lợi kiếm xuyên qua. Sở Bình Nguyên lúc này mới nhìn ra kẻ đến chính là Tinh Tinh Nhi, dùng đâm y cũng chính là Kim Tinh đoản kiếm gia truyền của nhà y. Thanh bảo kiếm này là do Không Không Nhi trước đây đến nhà y trộm đi, rồi đem tặng cho sư đệ Tinh Tinh Nhi.

Sở Bình Nguyên nhìn thấy rõ ràng là Tinh Tinh Nhi thì không khỏi bỗng nhiên đại ngộ, y mắng:

“Hay lắm, nguyên lai là con khỉ già nhà ngươi, không biết xấu hổ! Ta còn chưa tìm ngươi tính sổ đó!”

Tinh Tinh Nhi cười khẩy bảo:

“Không sai, ta chính là nghe thấy ngươi muốn tìm ta mà ném xui xẻo, cho nên ta đặc biệt đến tìm ngươi, để ngươi khỏi phải chạy loạn”.

Lời còn chưa dứt, hần lại đâm đến một kiếm. Lần này Sở Bình Nguyên đã có phòng bị, lắc mình một cái liền rút Nhận Linh đao ra chém lại, đao kiếm tương giao, “choang” một tiếng, song phương đều tự lùi về sau ba bước. Sở Bình Nguyên mắng:

“Con khỉ già không biết xấu hổ, thấy chính chủ ở đây còn dám cầm đoản kiếm hành hung! Trả kiếm lại cho ta!”

Tinh Tinh Nhi cười lớn bảo:

“Cái gì mà chính chủ với tà chủ? Bảo đao bảo kiếm, phải là nhân tài có bản lĩnh mới xứng sử dụng, Sở gia các ngươi tự mình không có bản lĩnh giữ gìn, bị sư huynh ta lấy đi, lại trách ta sao? Cây bảo đao của ngươi không phải cũng là đoạt từ trong tay Đỗ Phục Uy hay sao? Được, bây giờ ngươi muốn thu hồi Kim Tinh đoản kiếm, thì hãy dựa vào bản lĩnh của mình đến lấy đi!”

Hai người một mặt đấu khẩu, một mặt giao phong, trong lúc nói được mấy câu thì đã đấu được năm mươi chiêu. Tinh Tinh Nhi kiếm chiêu mau lẹ, thân pháp khinh linh, liền chiếm lấy thế công. Nhưng Sở Bình Nguyên đao pháp trầm ổn, khinh công tuy kém Tinh Tinh Nhi một chút, nhưng cũng không bị thiệt hại, y lại còn hơn ở chỗ tuổi trẻ sức lực sung mãn, bởi vậy mặc dù Tinh Tinh Nhi tấn công tới tấp như chớp giật nhưng y vẫn có thể ung dung đối phó.

Đang lúc giao chiến đến hồi cấp bách, Tinh Tinh Nhi đột nhiên hư hoảng một kiếm, chuyển thân bỏ chạy về phía sau, nhưng còn ngoái lại kêu lên:

“Đến, đến, đến đây! Chúng ta tìm một nơi rộng rãi để quyết sống mái với nhau, người có dám theo ta không?”

Sở Bình Nguyên cùng hần giao thủ mấy chục chiêu đúng là bên nửa cân bên tám lạng, trong lòng nghĩ thầm, “Ta nếu như cứ giằng co lâu với con khỉ già này, chỉ sợ đám người Vũ Văn Hồng Nghê lại đuổi đến, đối với ta thật rất bất lợi”. Y còn đang trù trừ thì Tinh Tinh Nhi đã cười nhạt mà nói rằng:

“Xú tiểu tử, người đã biết lợi hại của ta chưa? Người chỉ cậy có sư huynh ta chống lưng nên mới dám lớn tiếng nói là tìm ta thu hồi bảo kiếm. Người nói ta không biết xấu hổ, ta lại nói người mới chính là không biết xấu hổ! Nhờ người làm thay cho mình, tính gì là hảo hán? Người đã không dám cùng ta phân thắng bại, vậy từ nay về sau người nên hướng ta nhận thua. Cũng đừng đề cập đến bảo kiếm gia truyền của nhà người nữa!”

Sở Bình Nguyên hoàn toàn không phải người nóng nảy, nhưng cũng có vài phần ngạo khí, bị Tinh Tinh Nhi nhục mạ như vậy thì không khỏi tức giận, y liền nói:

“Được, tái đấu một trận sống mái, ta còn sợ người sao? Muốn đấu, chạy xa thêm một chút, đến đỉnh núi bên kia rồi quyết trận sống mái!”

Sở Bình Nguyên muốn chạy xa thêm một chút chính là để tách bọn Vũ Văn Hồng Nghê ra, ít nhất cũng phải để cho bọn họ một canh giờ mới có thể đuổi đến.

Tinh Tinh Nhi lại cười lớn nói:

“Tùy theo ý của Sở công tử, ta đi trước dẫn đường!”

Sở Bình Nguyên bám sát đằng sau, khoảng cách giữa song phương thủy chung không xa ngoài ba trượng, chạy một hồi thì đến một vách đá bên dưới một mỏm núi cheo leo, hình thế thập phần hiểm trở, Tinh Tinh Nhi nhảy và một hẻm núi, Sở Bình Nguyên cũng bám theo nhảy lên, nền đá trơn như thoa mỡ, Sở Bình Nguyên cước bộ hơi mở rộng một chút, bất giác thân mình chao đảo suýt nữa thì ngã xuống.

Tinh Tinh Nhi lại rất xấu xa, sau lưng hần tựa như có mắt, Sở Bình Nguyên cước bộ vừa bị trượt là hần đã phát hiện ra, lập tức xoay người nhanh như tia chớp lao đến hướng Sở Bình Nguyên thì triển sát thủ.

Sở Bình Nguyên cước bộ chưa đứng vững, quyết định dùng hiểm chiêu, nằm giữa xuống đất, sử ra biến thức của “Địa Đường đao”, hoành đao hướng lên trên ngăn đỡ. Tinh Tinh Nhi có thể trong một chiêu tập kích bảy huyết đạo của đối phương, hần sử ra chính là tuyệt chiêu thích huyết thừa nguy mà đánh lén, cho rằng Sở Bình Nguyên tối thiểu cũng bị hần đâm trúng một huyết đạo, nào nhờ việc lại xảy ra quá ngoài ý liệu của hần, Sở Bình Nguyên tài cao gan lớn, dám nằm luôn trên mặt đất sử ra một đường của đao pháp “Địa Đường đao”, hóa giải toàn bộ một chiêu bảy thức của hần.

Tinh Tinh Nhi thầm kêu, “Tiểu tử ngày quả nhiên không để ý đến sống chết!” Hần đang muốn lại ra một độc chiêu thì Sở Bình Nguyên đã hét lớn một tiếng, theo thế “Lý Ngư Đả Đỉnh” bật thân mình nhảy lên, hai cước liên hoàn phóng ra đá vào đầu gối hần, Nhận Linh đao trong tay thì biến thành một đao cầu vòng nhanh như chớp chém xuống ngang lưng hần. Đây là một chiêu hai thức, sử ra càng kinh hiểm tuyệt luân, Tinh Tinh Nhi đối mặt với đấu pháp lưỡng bại câu thương của y cũng thực sự có điểm cổ kỵ, hần khinh công siêu tuyệt, đã không dám liều mạng cho nên liền chỉ đành tránh nhanh ra.

Sở Bình Nguyên đứng được vững vàng xong liền mắng:

“Con khỉ già nhà người thật vô sỉ cùng cực!”

Tinh Tinh Nhi cười ngất:

“Người không phải là muốn liều mạng với ta sao, phía dưới vách núi này chính là nơi liều mạng tốt nhất, không cần phải lên trên đỉnh núi nữa”.

Hần miệng đương nói, thì tay vẫn không chậm lại chút nào, kiếm pháp đã nhanh như thiểm điện, từ bốn phương tám phía tập kích đến Sở Bình Nguyên, nhưng lại không phải thực sự là liều mạng, mà hần toàn sử

dụng chiêu thức du thân giằng co. Xem tình hình này thì là hẳn muốn vây khốn Sở Bình Nguyên trong nơi địa hình hiểm trở, không cho y thoát thân.

Sở Bình Nguyên nén cơn giận, bình tĩnh đối phó, đao quang loang loáng triển khai, chuyển sang đao pháp chính tông, đao quang mở rộng, quyết ý muốn cùng Tinh Tinh Nhi tiêu hao tinh lực. Trong nháy mắt, song phương đã đấu trên một trăm chiêu, càng đấu càng nhanh, càng đấu càng hiểm, cho dù nội công của bọn họ rất thâm hậu, nhưng cũng không khỏi trán đầm mồ hôi. Tinh Tinh Nhi không dám liều mạng, Sở Bình Nguyên chiếm được sáu phần thể công, nhưng vẫn ở trong cục diện giằng co không phân thắng bại.

Đang lúc kịch chiến, chợt Tinh Tinh Nhi hú lên một tràng dài, Sở Bình Nguyên trong lòng rung động, “Chẳng lẽ hẳn còn có phục binh?” Tâm niệm chưa quan thì đã nghe thấy một tiếng hú dài ứng hòa với tiếng hú của Tinh Tinh Nhi, hơn nữa công lực còn cao hơn Tinh Tinh Nhi một chút, khiến lỗ tai người khác bị chấn động đến ong ong. Sở Bình Nguyên giật mình kinh hãi, nghĩ thầm, “Người này là ai lại có công lực như vậy? Nếu như là trợ thủ của Tinh Tinh Nhi, vậy thì càng khó đối phó”. Trong màn đêm, chỉ thấy hai bóng đen lướt đến như bay. Một trước một sau, mờ mờ có thể nhận ra bóng đen đi đầu là một nam nhân, theo sau là một thiếu nữ.

Tinh Tinh Nhi vội vàng kêu lên:

“Mưu minh chủ, ngài đến vừa đúng lúc, phần lễ vật này ta tặng cho ngài đó!”

Lúc này mưa tạnh trời quang, mặc dù không có ánh trăng nhưng cũng có vài đốm sao mờ nhạt, đôi nam nữ đã đến gần. Mục lực của Sở Bình Nguyên vượt xa người thường, dựa vào chút tinh quang yếu ớt cũng có thể nhìn ra một nam một nữ này chính là Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh.

Hai câu nói này của Tinh Tinh Nhi khiến cho Sở Bình Nguyên có chút kỳ quái, y mặc dù biết chuyện gần đây Mưu Thế Kiệt làm điều ngang ngược, bị mất lòng người, nhưng y tự nghĩ mình với Mưu Thế Kiệt vô can vô cố, quả thực có thể nói không liên quan gì đến nhau, cho nên không giải thích được tại sao Tinh Tinh Nhi lại muốn mang mình xem như lễ vật dâng lên cho Mưu Thế Kiệt? Tâm niệm còn chưa qua thì đã nghe Mưu Thế Kiệt nói:

“Chỉ có một mình hẳn thôi à?”

Trong khẩu khí của y tựa như có điểm lưỡng lự. Tinh Tinh Nhi bảo:

“Mưu minh chủ, làm đại sự không nên câu nệ tiểu tiết, tóm được phần lễ vật này vào tay là quan trọng hơn, không cần phải coi trọng cái quy củ giang hồ đơn giản đâu chứ!”

Mưu Thế Kiệt bởi vì nhìn thấy Sở Bình Nguyên chỉ có một mình, hơn nữa Tinh Tinh Nhi còn chưa dùng tay, cho nên y cố giữ thân phận mà có chút chần chừ, do đó Tinh Tinh Nhi mới khuyên Mưu Thế Kiệt cùng hẳn liên thủ giáp công Sở Bình Nguyên. Hẳn biết rõ võ công của Mưu Thế Kiệt so với hẳn cũng cao minh hơn không bao nhiêu, lấy một đối một, quyết không thể bắt sống được Sở Bình Nguyên.

Sở Bình Nguyên lại càng kỳ quái, tự hỏi, “Ta và Mưu Thế Kiệt thì có chuyện gì liên quan đến nhau?”

Sử Triều Anh bảo:

“Không sai, Tinh Tinh tiên bối nói chí lý! Chúng ta cũng không phải muốn giao kết với Vũ Văn Hồng Nghê, nhưng từ người của ả mới có thể có được sự chi trợ của Hồi tộc, phân lượng của món lễ vật này thực sự là không nhẹ đâu, đại ca, không cần do dự, xuất thủ đi!”

Tinh Tinh Nhi ha hả cười lớn rằng:

“Mưu phu nhân kiến thức quả nhiên cao minh! Cứ nghĩ bọn Vũ Văn Hồng Nghê phí sức chín trâu hai cạp mà còn chưa bắt được tên tiểu tử này, chúng ta mang món lễ vật này tặng cho cô ta, cô ta còn không thể cảm kích hay sao? Mẫu cữu của cô ta đang là vị tướng quân rất có quyền thế của Hồi tộc đó!”

Sở Bình Nguyên lúc này mới hiểu ra, nguyên lai Mưu Thế Kiệt muốn đưa y làm lễ vật để thông qua Vũ Văn Hồng Nghê mà lấy lòng của Hồi tộc, cầu kết với ngoại nhân, mưu đồ đế nghiệp, xem ra bọn họ sớm đã biết được việc đêm nay, cho nên đêm khuya lên núi là để đối phó với mình.

Mưu Thế Kiệt trong lòng thoáng động, “Cơ hội không thể để lỡ, nếu đợi đến khi Vũ Văn Hồng Nghê kéo đến đây, chúng ta sẽ chỉ biến thành trợ trận mà thôi, cho dù có bắt được tiểu tử này, thì món nhân tình cũng chẳng lớn”. Tư niệm đến đó, tâm ý quyết định, y liền rút xoạt trường kiếm ra, nhỏ giọng nói:

“Sở Bình Nguyên, ngươi đừng trách ta, dù sao ngươi cũng trốn không thoát được, không bằng để cho ta làm một món nhân tình nha!”

Sở Bình Nguyên bưng bưng tức giận, chửi lớn:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi thực sự là táng tâm cuồng bệnh!...”

Mưu Thế Kiệt nào để cho y chửi tiếp, một kiếm liên đâm qua, Sở Triều Anh không tự lượng sức cũng rút bội đao ra từ bên cạnh lao vào giáp công.

Sở Bình Nguyên quát mạnh một tiếng, vọt sang ngang hơn trượng, một đao liên hướng Sở Triều Anh chém xuống. Mưu Thế Kiệt giật mình thất kinh, kiếm này của y vốn có thể đâm trúng Sở Bình Nguyên, nhưng lúc này tình thế bức bách, trừ phi y cấp tốc biến chiêu đỡ cho Sở Triều Anh một đao nếu không thì không xong. Chỉ nghe một tiếng “ắ...c” vang lên, mũi đao của Sở Triều Anh đã bị chém gãy. Mưu Thế Kiệt trường kiếm vừa trở đến nơi, xuất ra chiêu “Phong Hồi Lộ Chuyển”, đao kiếm tương giao, quần xoắn với nhau, tá khai lực đạo của Sở Bình Nguyên rồi dẫn bảo đao của y ra ngoài.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Triều Anh, nằng để ta lên, tiểu tử này quyết không chạy được”.

Sở Triều Anh đỏ hồng cả mặt, lùi qua một bên rồi nói:

“Thế Kiệt, hạ thủ bất tất phải lưu tình, đằng nào thì Hồ nữ kia cũng muốn mang hán tử sống vong phụ, huynh cứ mặc tình đả thương hán thành tàn phế, chỉ cần lưu lại cho hán vài hơi thở là được rồi”.

Mưu Thế Kiệt lại nói:

“Họ Sở kia, ta xem ngươi cũng là một hán tử, ngươi nếu muốn ít chịu thống khổ thì mau mau buông đao chịu trói đi!”

Sở Bình Nguyên giận giữ mắng:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi còn xứng là Lục lâm Minh chủ không, ta thực sự thấy hổ thẹn thay cho ngươi đó, xem đao!”

Mưu Thế Kiệt vốn cũng biết việc làm này sẽ làm mất hết thân phận, trong lòng không phải không cảm thấy xấu hổ, nhưng bị Sở Bình Nguyên mắng như vậy thì thẹn quá hóa giận, y cười lạnh nói:

“Ngươi không lĩnh hảo ý của ta, vậy thì đừng trách ta lòng dạ độc ác”.

Lập tức y vận kiếm như gió, bỏ mặc thân phận Lục lâm Minh chủ, cùng Tinh Tinh Nhi liên thủ.

Bản lĩnh của Sở Bình Nguyên thì suýt soát với Tinh Tinh Nhi, so với Mưu Thế Kiệt thì kém hơn chút ít, nhưng lúc này y đã quyết liều mạng, thực sự dũng mãnh không sao đương nổi. Mưu Thế Kiệt hóa giải một hơi hơn mười chiêu đao pháp lưỡng bại câu thương của y công đến, cũng không khỏi cảm thấy có chút kinh hãi.

Sở Triều Anh âm thầm trong tay nắm ba mũi thấu cốt đinh, khi nhắm rõ ràng, liền rung tay lên, ba mũi thấu cốt hướng theo ba đường nhắm thượng trung hạ của Sở Bình Nguyên phóng tới. Sở Bình Nguyên dưới sự giáp công của hai đại cao thủ, đầu còn có thể tránh thoát hết? Cho dù đao pháp của y tinh diệu, thượng trung hạ ba mũi thấu cốt đinh thì y dùng bảo đao đánh bay, nhưng gót chân thì đã bị trúng một mũi thấu cốt đinh.

Sở Bình Nguyên cười lớn nói:

“Các ngươi cậy đông mà thắng, còn muốn dùng ám khí, ta đêm nay mới chính thức biết được uy phong của Lục lâm Minh chủ nhà ngươi!”

Mưu Thế Kiệt bảo:

“Triều Anh, không cần phóng ám khí nữa, ta muốn để cho hấn thua tâm phục khẩu phục. Tinh Tinh tiên bối, ngài..”

Ý của y là muốn bảo Tinh Tinh Nhi cũng lui xuống, nhưng Tinh Tinh Nhi nói:

“Minh chủ, đừng quên thủ hạ của Vũ Văn Hồng Nghê sẽ tìm đến đây, chúng ta không thể để cho hấn lần nữa kéo dài, bằng không phần lễ vật này cũng chẳng đáng bao nhiêu tiền”.

Mưu Thế Kiệt suy ngẫm cũng đúng, lập tức không nói nữa. Kỳ thật Sở Bình Nguyên đã thụ thương, cho dù Mưu Thế Kiệt có cùng y lấy một đổi một thì đó cũng là không công bằng, vậy nên Sở Bình Nguyên mới cười nhạo. Y dưới sự công kích mãnh liệt của địch nhân đã không còn phân tâm nói chuyện, cũng không thêm mắng chửi Mưu Thế Kiệt nữa. Mưu Thế Kiệt vận kiếm như gió, từng bước áp sát, Tinh Tinh Nhi dựa vào khinh công trác tuyệt từ bốn phương tám hướng tập kích đến, thăm dò nhược điểm của Sở Bình Nguyên, công thế thực sự như nước thấm khe đất, không bỏ sót một kẽ hở nào. Sở Bình Nguyên gót chân bị thương, nhảy tránh không linh hoạt, nhưng trụ bộ đứng như trái núi, một bước cũng không nhường! Song phương đánh đến quyết liệt, chỉ thấy đao quang kiếm ảnh, tựa như có sấm rền chớp giạt, đánh đến cát bay đá chạy, trời long đất lở!

Trong khi kịch chiến thì Tinh Tinh Nhi nhìn ra một sơ hở, thân hình hấn chớp động, lướt đến không môn, đoản kiếm đâm thẳng đến “Dũ Khí huyết” của Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên hét mạnh một tiếng, trở tay chém lại một đao. Chiêu này kinh hiểm tuyệt luân, y liều mạng để cho Tinh Tinh Nhi đâm một kiếm, nhưng cũng muốn chém rụng một tay của hấn. Chỉ nghe một tiếng “xoạt”, đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi đã xuyên qua y phục của Sở Bình Nguyên, còn một đao của Sở Bình Nguyên thì đã chém xuống. Bản lĩnh khinh công của Tinh Tinh Nhi xác thực phi phàm, phản ứng mau lẹ, trong thời khắc song phương đều liều mạng, hấn chợt dùng một thế “Phượng Điểm Đầu”, đao của Sở Bình Nguyên cơ hồ sượt qua đầu vai hấn, thế nhưng lưỡi đao còn chưa có chém trúng thì Tinh Tinh Nhi đã thối lui về sau ba trượng. Nhưng Tinh Tinh Nhi tiến thối nhanh như điện, song đoản kiếm của hấn cũng chỉ có thể phá rách y phục của Sở Bình Nguyên chứ chưa kịp đâm bị thương y.

Sở Triều Anh tiếc rẻ thở dài:

“Đáng tiếc, đáng tiếc!”

Mưu Thế Kiệt đột nhiên cười nói:

“Không có gì đáng tiếc cả, Diêm Vương thiếp của chúng ta đã hạ xuống, hấn tránh được canh ba nhưng không qua được canh năm. Triều Anh, nàng nhìn xem”.

“Xoạt” một kiếm đâm tới, Sở Bình Nguyên rống lên một tràng giận dữ, chỉ thấy huyết quang phun ra, Sở Triều Nguyên quả nhiên đã trúng một kiếm! Nguyên lai Mưu Thế Kiệt cực kỳ thông minh, sau khi giao đấu mười hiệp, y đã nghĩ đến phương pháp chế thắng. Gót chân của Sở Triều Nguyên bị thương, nhược điểm nằm tại đó, Mưu Thế Kiệt nhân cơ hội Tinh Tinh Nhi đang công kích Sở Bình Nguyên, y đột ngột dùng kiếm chiêu quỷ dị tấn công vào trung lộ, đến giữa chừng chợt lại biến chiêu đâm xuống chỗ bị thương trên gót chân Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên nhảy tránh không linh hoạt nên bị bức bách không khỏi khom mình dùng một chiêu “Hạ Thủ Đao” đón đỡ, nào ngờ Mưu Thế Kiệt lại rạch kiếm hướng lên, tức thì đã thương bên sườn trái của y.

Mưu Thế Kiệt ha hả cười nói:

“Họ Sở kia, còn xưng là hảo hán nữa không?”

Sở Bình Nguyên lớn tiếng quát:

“Mưu Thế Kiệt, người tàn độc lắm, hèn hạ lắm!”

Một ngụm máu tươi phun ra, Nhạn Linh đao càng sử ra như gió. Mưu Thế Kiệt nói:

“Lượng tiểu phi quân tử, vô độc bất trượng phu. Người hành tẩu trên giang hồ, những lời này chưa nghe qua sao? Đã giao đấu còn có thể nói đến đấu pháp nhân từ nữa hay sao?”

Tinh Tinh Nhi thấy Sở Bình Nguyên đã bị trúng kiếm, muốn lập công, nên hấn cũng công càng gấp.

Sở Bình Nguyên tìm lại một hơi khẩu khí, mãnh liệt phản kích, thật sự đây là giai đoạn hồi quang phản chiếu, nào có thể cầm cự được lâu? Không lâu sau, trên thân lại liên tiếp trúng hai kiếm của Tinh Tinh Nhi, mỗi vết thương đều dài đến năm tấc, vết thương quá nặng, máu tuôn như suối. Mưu Thế Kiệt thấy y vẫn không chịu đầu hàng, thực sự còn có điểm lo lắng sợ y chảy máu quá nhiều, đang muốn tra kiếm vào vỏ rồi dùng cầm nã thủ bắt y, thì chợt nghe thấy Tinh Tinh Nhi quát:

“Người đến là ai?”

Lúc này Sở Bình Nguyên đã lão đảo muốn ngã, nhưng thanh Nhận Linh đao vẫn nắm chặt trong tay điên cuồng đánh đỡ. Y chảy máu quá nhiều, vốn sớm đã phải hôn mê rồi, chỉ vì có cường địch ở bên, trong lòng y vẫn còn ý niệm cùng với cường địch vong mạng, thế nên mới có thể duy trì tinh thần kiên cường, chưa bị ngất đi. Nhưng mặc dù y chưa bị té xỉu, song cơ hồ đã vào trạng thái điên cuồng, chỉ là xuất thủ theo bản năng, không còn ra đường lối nào.

Mưu Thế Kiệt xem thấy rõ ràng, liền sử ra chiêu cầm nã “Phục Hổ Hàng Long”, mắt thấy sẽ nắm được xương tỳ bà của Sở Bình Nguyên, thì chợt nghe “vù” một tiếng, trong bóng đêm đột nhiên có một thứ gì đó đang quét ngang đến y. Nghe tiếng gió mà luận, thì dường như đó là một nhuyễn tiên, lực đạo cũng mạnh mẽ vô cùng. Mưu Thế Kiệt không kịp đỡ thương đối thủ, trước tiên phải lo đến thân mình, y liền trở tay chụp lại. Lúc này mới thấy rõ là một sợi dây chảo to bằng ngón tay cái, uốn lượn như rồng. Mưu Thế Kiệt một trái chụp vào khoảng không, sợi dây chảo quét qua đỉnh đầu y.

Mưu Thế Kiệt đại nộ quát:

“Là ai dám đến đây làm loạn?”

Y đang muốn xuất kiếm chém đứt sợi dây chảo, chợt nghe thấy tiếng Sử Triều Anh thắng thốt hô cứu. Nguyên lai là nàng ta đang đưa mắt nhìn tứ phía, nhìn khắp xung quanh không thấy có một ai, thì chợt thành linh có một sợi dây chảo cuốn lấy eo thon của mình nhắc lên.

Trên mỏm núi xuất hiện hai bóng đen, có âm thanh một thiếu nữ vang lên:

“Thúc thúc, người cứu sai người rồi, đó là một nữ nhân!”

Một âm thanh thô hào của nam tử cười nói:

“Đúng vậy, trước tiên bắt nữ! Sau đổi lấy nam!”

Mưu Thế Kiệt cả kinh vô cùng, nên biết y là Minh chủ lục lâm, nếu như để người khác bắt mất thê tử mang đi thì y còn mặt mũi nào để đặt chân trên chốn võ lâm.

Hán tử dùng dây chảo bắt người trên mỏm núi đang muốn dẫn dụ sự chú ý của Mưu Thế Kiệt, dây chảo của y dài chừng năm trượng, bỗng dừng rung lên giữa không chung, rồi Sử Triều Anh bị ném ra. y cười nói:

“Mưu minh chủ, đừng hoảng hốt, ai muốn xú bà nương của ngươi, hành vi bắt người cướp của ta đây còn chưa thêm làm qua!”

Sử Triều Anh bị ném ra một phương khác, Mưu Thế Kiệt biết rõ là đối phương chỉ muốn điều y đi, nhưng y há có thể đứng nhìn thê tử bị ngã chết sao? Mưu Thế Kiệt khinh công không bằng Tinh Tinh Nhi, nhưng cũng không kém, trước tình thế cấp bách, hai chân liền búng đi, như tên rời cung, mấy cái nhấp nhô thì đã bắt kịp Sử Triều Anh. Sử Triều Anh đang đầu dưới chân trên ngã xuống, may mắn có trượng phu đón kịp, nếu không chỉ chậm một chút nữa nàng sẽ bị đụng vào nham thạch mà tất sẽ vỡ đầu nát óc. Mưu Thế Kiệt cứu được thê tử thì cũng đã ly khai Sở Bình Nguyên ra ngoài đến hơn mười trượng.

Tinh Tinh Nhi phát hiện thấy bóng đèn trên mỏm núi, tuy là kinh hãi nhưng vẫn không chịu buông tha Sở Bình Nguyên.

Tinh Tinh Nhi cước bộ mặc dù nhanh nhẹn, nhưng sợi dây chảo so với hấn còn nhanh hơn, dây chảo từ trên mỏm núi thông xuống, có đến năm trượng dư, uốn lượn như rồng bay, “vù” một tiếng, liền từ giữa không trung quét ngang đến, sử ra chiêu số của nhuyễn tiên. Thông thường nhuyễn tiên dài nhất cũng không quá hai trượng, thế nhưng sợi dây này lại dài đến hơn năm trượng, lại từ trên mỏm núi quét xuống, vậy mà lại có thể điều khiển dễ dàng như vậy, công lực của người này cao cường đến mức nào cũng khá dễ có thể tưởng tượng được.

Tinh Tinh Nhi cả đời không biết đã gặp qua nhiều ít bao nhiêu kẻ tài ba, có loại binh khí nào mà chưa từng thấy qua? Thế nhưng có người sử dụng loại nhuyễn tiên dài cỡ này thì hẳn chẳng những nhìn chưa từng được nhìn mà nghe cũng chưa từng được nghe. Và càng nguy hiểm hơn nữa là người kia ở trên mỏm đá cao, chỉ có người đó đánh hẳn còn hẳn thì có đánh cũng chẳng tới y.

Tinh Tinh Nhi tay cầm Kim Tinh đoản kiếm, nhún thân búng mình theo thế “Yến Tử Toàn Vân”, đập không mà nhảy lên, tránh khỏi phương chính diện, liền muốn một kiếm chém đứt sợi dây chằng. Nhưng mặc dù khinh công của hắn siêu diệu, song làm sao có thể kịp được với sợi dây đang thoải mái uốn lượn trong không trung. Chỉ nghe thấy một tiếng “vù”, sợi dây kia đã hướng eo hắn cuốn đến, một kiếm của Tinh Tinh Nhi chém xuống, lưỡi kiếm còn chưa kịp tiếp xúc với dây chằng thì dây đã quất đúng gót chân hắn. Tinh Tinh Nhi liền bị té nhào, hắn vội vàng lăn mình trên mặt đất, lăn mấy lượt ra ngoài bảy tám trượng, ly khai khỏi phạm vi mà dây chằng có thể cuốn tới, khi đó mới dám đứng lên, thật là thảm bại chật vật khôn cùng.

Tinh Tinh Nhi đứng dậy, thì thấy sợi dây kia đã quấn lấy Sở Bình Nguyên, đang lôi y lên. Tinh Tinh Nhi vừa sợ vừa giận, hắn lấy ba hạt thiết liên tử ra phóng gấp tới, nhưng đã muộn, chỉ nghe “đình đình đình” vang lên ba tiếng, thiết liên tử của Tinh Tinh Nhi bắn không đủ xa đều đập vào vách đá, Sở Bình Nguyên thì sớm đã được kéo lên trên mỏm núi.

Mưu Thế Kiệt tiếp được Sở Triều Anh xuống, lúc này mới vội vã chạy tới. Tinh Tinh Nhi hỏi:

“Minh chủ, thế nào bây giờ?”

Sở Triều Anh vừa nếm mùi đau khổ, vừa tức vừa hận, nàng bảo:

“Thế Kiệt, chúng ta không thể để cho cái bánh bao đã tới miệng còn bị người khác cướp đi”.

Mưu Thế Kiệt sắc mặt trầm xuống, y phát tay nói độc một từ:

“Đuổi!”

Kỳ thật Mưu Thế Kiệt cũng có vài phần khiếp ý, nhưng thê tử của mình đã nói như vậy, y không thể không giữ thể diện được.

Trên vách núi này không có một ngọn cỏ, toàn bộ đều là các khối đá, sau cơn mưa lớn, đều trơn tuột tuột, Tinh Tinh Nhi khinh công tuyệt đỉnh vẫn còn phải nơm nớp lo sợ, mấy lần suýt thì bị lỡ chân. Mưu Thế Kiệt khinh công kém hơn, không thể thi triển công phu “Bích Hồ Du Tường” như Tinh Tinh Nhi được, y chụp lấy các gờ đá, từng tắc từng tắc một leo lên. Đôi khi chụp không được gờ đá thì dùng chỉ lực bấm sâu vào vách đá, thật khó mà hình dung ra chỗ gian khổ phí lực đến nhường nào.

Hắn tử ở trên mỏm núi cười bảo:

“Đến mà không lại là phi lễ, Tinh Tinh Nhi, người bắn ta ba viên thiết liên tử, ta xin tặng cho người mấy viên đá!”

Tinh Tinh Nhi đang ở giữa vách núi, không có chỗ ẩn nấp, toàn thân lộ ra, chỉ nghe thấy tiếng “vù vù” vang lên, quả nhiên loạn thạch đều nhằm huyết đạo của hắn phóng đến! Tinh Tinh Nhi giật mình kinh hãi vô cùng, liền vội vàng múa bảo kiếm đánh bay loạn thạch, trên tay hắn sử kình, khiến cho dưới chân cũng không khỏi dùng lực đạp mạnh hơn một chút, vách đá thì trơn, loạn thạch chưa bắn trúng thì hắn đã bị ngã xuống chống bốn vó lên trời. May mắn là hắn khinh công siêu tuyệt, trong không trung đã lộn mình vài cái, khiến cho thế rơi chậm lại, nên khi chạm đất thì mới không bị thương quá nặng. Nhưng hắn cũng bị thương sau lưng, đau không chịu nổi phải kêu lên, sau khi kêu lớn, thì mới ngoác mồm ra chửi bới.

Hắn tử kia cười nói:

“Thủ đoạn của ta mà cũng tính là âm độc à? Hừ, ta còn không ném cả khối đá lớn xuống đè chết người đó!”

Tinh Tinh Nhi trong lòng rung động, không dám chửi bới nữa, chỉ thấy hắn tử kia ha hả cười lớn rồi bỏ đi xa. Mưu Thế Kiệt bất quá mới chỉ lên đến ba trượng, liền vội vàng nhảy xuống, an ủi Tinh Tinh Nhi mấy câu:

“Quên đi, người này võ công quá cao cường, hơn nữa hắn lại ở trong chỗ kín, cũng không biết là còn có đồng đảng không, chúng ta cho dù có đuổi được hắn, cũng vị tất có thể chiếm được tiện nghi. Chờ sau khi trời

sáng rồi hăng nói”.

Tinh Tinh Nhi bị thương ở sau lưng, mặc dù không nặng lắm, nhưng tối thiểu cũng cần phải tịnh dưỡng ba ngày mới có thể lại thi triển kình công, cho nên cũng chỉ đành tự than thở là xui xẻo.

Sở Bình Nguyên được người nọ dùng dây chèo dài kéo lên, trong lòng cũng vô cùng ngạc nhiên, người kia giữ lấy lưng của y nên y cũng không rõ diện mạo ra sao. Nhưng dựa theo dáng người cao lớn và võ công siêu trác của người đó thì Sở Bình Nguyên nghĩ tới nghĩ lui, trong số các bằng hữu của y không có nhân vật nào như vậy.

Một thiếu nữ không biết từ nơi nào chui ra, cười bảo:

“Thúc thúc, người cũng quá tốt đó, chỉ có quất ngã lão khỉ già kia một cái, như vậy thật tiện nghi cho hần quá”.

Hần tử kia cười bảo:

“Nếu như ở trên đất bằng, ta chỉ sợ cũng không đánh lại hai người bọn chúng. Ta muốn thắng thì phải dựa vào bản lĩnh chân thật của mình mà thắng, chờ khi nào con khỉ già kia vết thương lành lại, ta lại đến tìm đánh hần một trận”.

Sở Bình Nguyên không biết hần tử này là ai, lúc đầu còn có chút lo lắng, sợ người này cũng giống như Mưu Thế Kiệt, không có ý tốt, lại muốn đem mình dâng cho Vũ Văn Hồng Nghê làm lễ vật, bây giờ nghe thấy hần tử và thiếu nữ đối thoại, mới biết y chân chính là cứu mình mà đến. Sở Bình Nguyên muốn nói lời cảm tạ, nhưng trên người thương thế quá nặng, không có chút khí lực nào, muốn nói cũng không nói được.

Đúng là:

May chốn hoang sơn phùng dị sĩ

Hoành không múa chèo cứu anh hào.

42. Chương 42: Hàn Hải Cát Bay Chôn Cự Oán - Không Sơn Mưa Bụi Dệt Tân Sầu

Sở Bình Nguyên cân bì lực kiệt, lại bị thương nặng, thật sự đã mệt mỏi không thể tri tri nổi, bởi vậy sau khi căng thẳng qua đi, thì liền mơ mơ màng màng ngủ mất.

Cũng không biết đã trải qua bao lâu, Sở Bình Nguyên dần dần khôi phục tri giác, y thấy mình ngủ trên một chiếc giường êm ái, thập phần thoải mái. Trong phòng có người đang nói chuyện, nỉ nỉ non non, âm thanh nhu mì thanh thúy, chính là giọng của nữ hài tử đêm qua, cô bé nói:

“Thừa đệ, đáng tiếc đêm qua đệ không đi cùng, cha đệ ở trên mỏm núi thông dây chèo dài, cứu vị Sở tướng công này lên, khi ấy thực sự là chơi vui lắm! Đánh nhau với người là hai tên, có một tên giống hệt con khỉ, nhảy nhót còn nhanh hơn cả khỉ, hình dạng rất hoạt kê, sau đó hần bị cha đệ ném cho một viên đá ngã chống bốn vó lên trời”.

Một âm thanh non choẹt của một bé trai vang lên:

“Chữ tỷ tỷ, đêm qua tỷ không nói giúp đệ, mẹ đệ không cho đệ đi, đệ làm gì còn biện pháp nào. Người giống con khỉ đó, đệ biết tên lão gọi là Tinh Tinh Nhi, là người rất xấu”.

Nữ hài tử kia hỏi:

“Đệ sao lại biết được?”

Nam hài tử đáp:

“Ngoại công của đệ từng còn xem trọng hần, mẹ đệ bảo vậy”.

Sở Bình Nguyên nghĩ thầm: “Nguyên lai bọn họ đã biết ta là ai. Nghe đứa nhỏ này nói, thì vị ân công cứu ta tựa hồ cũng có chút hiềm khích với Tinh Tinh Nhi, không biết là vị võ lâm tiền bối nào?” Y chậm rãi mở mắt ra nhìn, thì thấy một nữ hài tử ước chừng mười năm mười sáu tuổi, trông thập phần thanh tú, nam hài tử kia tựa hồ khoảng chừng mười hai tuổi, nước da ngăm đen chắc nịch, cùng với nữ hài tử suýt soát cao như nhau.

Nam hài tử kêu lên:

“Phụ thân, khách nhân tỉnh lại rồi!”

Nữ hài tử kia cười bảo:

“Ngài cứ nằm yên đừng nhúc nhích, để tôi đi xem gia gia tôi thức dậy hay chưa”.

Mặt trời mới mọc, vừa mới chiếu lên rèm cửa sổ, đúng là lúc sáng sớm. Sở Bình Nguyên rất lấy làm áy náy, liền bảo:

“Ta rất tốt, không có chuyện gì đâu, không cần đánh thức gia gia cô”.

Lời còn chưa dứt thì một trung niên hán tử thân hình cao lớn đã bước vào, Sở Bình Nguyên dựa vào tường, vội vàng cúi mình nói:

“Đa tạ ân công cứu mạng, xin thỉnh giáo cao tính đại danh của ân công”.

Lần này y vừa mới cử động thì cảm thấy cả người đau đớn, nhưng Sở Bình Nguyên vẫn ráng nhịn nói xong hai câu.

Hán tử kia cười bảo rằng:

“Không cần khách khí, ngươi cứ nằm xuống đã, chúng ta không phải người ngoài”. Sở Bình Nguyên ngẩn người ra, nghĩ bụng, “Chẳng lẽ y là bạn cũ của phụ thân?” Hán tử kia tiếp theo bảo:

“Ta là bằng hữu của Thiết Ma Lặc, họ Triển tên Nguyên Tu, ngươi có lẽ cũng nghe qua tên của ta?”

Sở Bình Nguyên “ai da” kêu lên một tiếng rồi nói:

“Thì ra là Triển, Triển đại hiệp!”

Nguyên lai bốn mươi năm về trước phụ thân của Triển Nguyên Tu là đại ma đầu Triển Long Phi người mà giang hồ nghe danh là khiếp đảm, mẫu thân của y là nữ ma đầu Triển đại nương cũng có bản lĩnh cực kỳ cao cường, Triển Long Phi bị giang hồ hiệp nghĩa đạo vây công mà chết, mẫu thân thì muốn vì chồng mà báo thù. Nhưng y lại là người nhân hậu, cùng với mấy người Thiết Ma Lặc kết giao thành bằng hữu, hành vi hoàn toàn trái ngược với phụ mẫu, chẳng những không có báo thù mà bản thân y cũng trở thành một vị du hiệp lừng danh trên giang hồ.

Triển Long Phi một đời là đại ma đầu, Triển Nguyên Tu thì lại là đại hiệp đương thời, sự tích về phụ tử hai người bọn họ, trong võ lâm ai nấy đều hay biết. Sở Bình Nguyên mặc dù là văn sinh hậu bối, khi Triển Long Phi chết, y còn chưa ra đời, nhưng cũng đã được nghe từ không ít vị võ lâm tiền bối luận bàn về cổ sự của cha con bọn họ.

Triển Nguyên Tu cười bảo:

“Hai từ đại hiệp, thật không dám nhận. Sở công tử, ngươi đã từng cùng với mấy người Thiết Ma Lặc, Đoàn Khắc Tà đều bị liệt danh vào mười đại phản nghịch, chuyện đại náo giáo trường ở Trường An năm đó, ai mà chẳng biết, ai mà không hiểu, ta cũng đã ngưỡng mộ từ lâu”.

Nói đến đây thì chợt thấy một mỹ phụ vén rèm bước vào, cười nói:

“Các người nói về Đoàn Khắc Tà à, đã mấy năm nay rồi ta chưa thấy nó, Sở công tử, nghe nói ngươi và nó giao tình rất tốt, lần này sao không cùng đi với nó?”

Người đến chính là Vương Yến Vũ, thê tử của Triển Nguyên Tu. Phụ thê bọn họ với Thiết Ma Lặc là bằng hữu vô cùng thân thiết, yêu cây thì yêu cả cành, cho nên đối với Đoàn Khắc Tà cũng rất quan tâm, Sở Bình Nguyên lại là bằng hữu của Đoàn Khắc Tà, như vậy cũng có dây dưa.

Sở Bình Nguyên đáp:

“Đoàn thiếu hiệp không cùng đi với văn bối, nhưng đêm qua lại may nhờ gặp được y, bằng không trước khi gặp Tinh Tinh Nhi và Mưu Thế Kiệt văn bối đã bị nguy hiểm, trước khi bị Mưu Thế Kiệt vây công, thì tính mạng cũng khó bảo toàn rồi”.

Nói rồi y mang những tào ngộ đêm qua thuật lại một lượt, Vương Yến Vũ bảo:

“Khắc Tà không biết nơi này, nhất định là nó đã thẳng đường đến đại trại của Phục Ngưu sơn rồi. Người cứ an tâm tĩnh dưỡng đi, trong sơn trại thường thường có người đến đây, ta có thể bảo bọn họ mang tin tức của người chuyển đi”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Hết thấy đều xin đa tạ tiền bối phí tâm. Nhưng không biết vì sao tiền bối lại biết chuyện đêm qua mà đến cứu tính mạng văn bối?”

Triển Nguyên Tu ha hả cười bảo:

“Thiết Ma Lặc và chúng ta bình bối, Đoàn Khắc Tà là biểu đệ của Thiết Ma Lặc, tính ra cũng là cùng bối với chúng ta. Người có thể nào cứ gọi ta là tiền bối được? Ta nhiều tuổi hơn người, nếu người không chê ta với cao vậy thì cứ gọi ta một tiếng đại ca đi”.

Sở Bình Nguyên cũng là người hào sảng, chối từ không được, liền chỉ đành tòng mệnh, sửa miệng gọi y là “đại ca”.

Triển Nguyên Tu nói:

“Chuyện đêm qua thực sự cũng là rất trùng hợp. Đợi lát nữa Chữ lão gia tử đến đây, chúng ta sẽ kể tỉ mỉ lại cho đệ. Đệ bất tất phải đa tạ ta, đệ nên đa tạ Chữ lão gia tử, đệ bị thương thật sự không nhẹ, làm tổn không ít kim sang bí chế của người”.

Sở Bình Nguyên vừa muốn hỏi “Chữ lão gia tử” là ai thì một lão nhân đầu bạc trắng như cước đã ha hả cười lớn bước vào nhà.

Lão nhân cười bảo rằng:

“Tiểu Triển, người lại thay ta bán cao được đó”.

Triển Nguyên Tu là một đại hán cao lớn đã bốn mươi tuổi, vậy mà lão nhân kia còn gọi y là “Tiểu Triển”, trước mặt khách nhân cũng không chịu sửa. Vương Yến Vũ phì cười một tiếng, lão nhân kia hỏi:

“Người cười cái gì? Trượng phu của người trước mặt người khác thì là đại hiệp, nhưng trong mắt ta vẫn là Tiểu Triển”.

Vương Yến Vũ bảo:

“Ta không cười chuyện đó, ta cười là lão nhân gia thế nào mà lại đột nhiên khiêm tốn như vậy? Lão không phải thường thường khoa trương ‘Bổ thiên cao’ là hàng cực phẩm trong kim sang được ư? Lần này thì không phải Tiểu Triển đã thổi phồng giúp người rồi”.

Lão nhân kia bảo:

“Xem ra người còn không biết đó. Nói ra còn là nhờ Sở tướng công có nội công thâm hậu, Đoãn kiếm của Tinh Tinh Nhi đã tẩm độc. Bổ thiên cao của ta tuy có công năng chỉ huyết sanh cơ, kiêm cả khả năng chống độc, nhưng nếu như không có nội công của Sở tướng công tương trợ được lực, thì sao có thể nhanh có hiệu lực như vậy được?”

Nói đến đây lão lại thở dài bảo:

“Tên Tinh Tinh Nhi này thích nhất là gây chuyện thị phi, đổ dầu vào lửa, thừa cơ thủ lợi. Năm đó, chúa công phải lụy hẳn, cùng tranh đoạt chức Lục lâm Minh chủ với Đậu gia, hại chết vô số người, tuy đoạt được đến tay, nhưng cũng bị Tinh Tinh Nhi xúi giục nhắm đường, cuối cùng là thân bại danh liệt. Bây giờ, nghe nói hẳn lại nương nhờ vào Lục lâm Minh chủ Mưu Thế Kiệt, nhất định cũng không có chuyện gì tốt đẹp”.

Lão nhân này đối với Tinh Tinh Nhi thật rất cảm hận, nhưng lại không biết Mưu Thế Kiệt cũng âm thầm độc hiểm còn hơn cả Tinh Tinh Nhi.

Sở Bình Nguyên thỉnh giáo tính danh, lúc ấy mới biết lão nhân này chính chính là phó thủ Chữ Toại của Lục lâm Minh chủ Vương Bá Thông khi xưa, thê tử Vương Yến Vũ của Triển Nguyên Tu thì là con gái của Vương Bá Thông.

Nguyên lai phu thê Triển Nguyên Tu nhận được thiệp mời của Thiết Ma Lặc đến Phục Ngưu sơn tham gia đại hội lục lâm. Phục Ngưu sơn trải dài mấy trăm dặm, Chữ Toại trú ở đầu núi, cách đại trại không quá hai ngày đường. Vợ chồng Triển Nguyên Tu cùng đến nhà Chữ Toại làm khách. Nam hài tử đó tên gọi là Triển Bá Thừa, là con trai của bọn họ. Nữ hài tử kia tên gọi Bảo Linh là tôn nữ của Chữ Toại. Con trai của Chữ Toại là Chữ Lương ở Phục Ngưu sơn làm đại đầu mục thuộc hạ của Hùng lão Trại chủ. Cho nên Chữ gia của bọn họ cũng là một trạm truyền tin mật của đại trại, cùng với các trại nhỏ thường thường trao đổi tin tức.

Hai ngày nay Chữ lão đầu phát hiện có rất nhiều người lạ liên tục qua lại, một mặt thông tri về cho sơn trại, một mặt âm thầm lưu tâm. Đêm qua, trong lúc mưa gió, mơ hồ nghe thấy tiếng chém giết, Chữ Toại vốn muốn tự mình đi khám xét, nhưng Triển Nguyên Tu vì lão tuổi đã cao, nên thay lão đi. Chữ Toại sợ y không thuộc sơn lộ, liền bảo tôn nữ dẫn đường cho y, đúng lúc gặp phải Sở Bình Nguyên đang bị Mưu Thế Kiệt với Tinh Tinh Nhi vây công. Triển Nguyên Tu phục trên mỏm núi, sau khi từ trong lời của bọn họ thì biết được người bị vây công là Sở Bình Nguyên, tức thì liền cứu y cuốn lên trên.

Sở Bình Nguyên sau khi biết được quan hệ của bọn họ với Thiết Ma Lặc cũng như với sơn trại, thì vô cùng mừng rỡ, nói:

“Vãn bối tuy không phải là người trong lục lâm, nhưng cũng nhận được thiệp mời của Thiết Ma Lặc đến đây tham dự đại hội. Giờ lại không biết có thể tham gia được hay không?”

Chữ Toại cười an ủi:

“Người yên tâm, ta đảm bảo không quá ba ngày, ngươi có thể cử động được. Sau bảy ngày thì khôi phục như xưa. Nhất định là có thể kịp đến xem náo nhiệt”.

Quả nhiên đến ngày thứ ba thì tinh thần của Sở Bình Nguyên đã dần dần khôi phục, có thể chống quái trượng đi lại. Ngày hôm đó, vợ chồng Triển Nguyên Tu mới sớm đã đi, đến giữa trưa, Sở Bình Nguyên thấy sắc trời rất đẹp, y tinh thần đã tốt lên nhiều, liền bỏ quái trượng, ra ngoài nhà hứng nắng, thử hoạt động gân cốt. Bên ngoài cửa hai đứa nhỏ Triển Bá Thừa và Chữ Bảo Linh đang chơi đùa.

Chỉ nghe hai tiếng “bộp bộp”, trên không đang có hai con chim bay qua thì bị Chữ Bảo Linh dùng liên châu tiêu pháp, lấy đá làm tiêu, đánh rơi xuống. Sở Bình Nguyên khen:

“Công phu ám khí khá lắm!”

Chữ Bảo Linh hai má hồng hồng, cô bé bảo:

“Sở đại ca, trò chơi của hài tử ta khiến đại ca chê cười rồi. Sở đại ca, ta thật sự rất bội phục công phu của huynh đó. Nghe nói họ Mưu kia là Lục lâm Minh chủ, huynh một mình đấu với hắn lại còn cả cái lão khỉ già kia, vậy mà vẫn công nhiều thủ ít, ta đều thấy hết. Lúc ấy trông thấy vậy, ta thật sự kinh tâm động phách, lại tiếc không nở không nhìn”.

Sở Bình Nguyên cười hỏi:

“Muội năm nay bao nhiêu tuổi?”

Chữ Bảo Linh đáp:

“Mười sáu tuổi rồi, huynh hỏi ta tuổi để làm gì?”

Triển Bá Thừa ở một bên hì hì cười bảo:

“Sở thúc thúc là muốn hỏi chồng cho tỷ”.

Chữ Bảo Linh làm ra vẻ người lớn, cô nói:

“Tiểu Thừa Tử, đệ bé con mà thật xấu quá, nói nhăng nói quạ, coi chừng ta xé miệng đệ ra đấy”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Ta cũng lớn hơn muội tròn mười tuổi. Bây giờ muội đã được như vậy rồi, qua mười năm nữa, nhất định bản lĩnh sẽ hơn ta”.

Chữ Bảo Linh giận dữ:

“Sở đại ca, huynh cũng nói giống với ta”.

Sở Bình Nguyên cười nói:

“Ta không phải như Tiểu Thừa Tử, ta nói là thật đó”.

Triển Bá Thừa tựa hồ có chút đồ kị, chú nhóc nói:

“Được rồi, Sở thúc thúc đã khen ngợi tỷ như vậy, tỷ có thể đắc ý rồi”.

Chữ Bảo Linh cười nói:

“Người muốn người khác khen, đó chẳng phải rất dễ dàng sao? Sở đại ca, huynh còn chưa nhìn qua công phu của nó đó, nó năm nay mới có mười tuổi, so với ta kém đúng sáu tuổi, vậy mà công phu còn cao hơn cả ta! Ta vừa rồi đang muốn thỉnh giáo Ngũ Cầm chương pháp của nó”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Vậy ư? Như thế là ta đã làm cụt hứng của các người rồi. Ta cũng muốn được khai nhãn giới, tiểu huynh đệ, đệ đi một vài đường đi”.

Triển Bá Thừa tỏ vẻ đắc ý, nhưng lại có điểm xấu hổ, nó bảo:

“Sở thúc thúc người đừng nghe tỷ ấy nói lung tung”.

Chữ Bảo Linh làm ra bộ dáng trang nghiêm, học theo khẩu khí của Sở Bình Nguyên mà bảo rằng:

“Ta nói là thật đó, đệ muốn Sở đại ca khen đệ, thì đệ cũng đừng xấu hổ e ấp như đại cô nương nữa, cứ chối từ chối”.

Triển Bá Thừa có tâm tình háo thắng của trẻ con, bị hai người bọn họ thúc giục, cuối cùng cũng nói:

“Được, ta sẽ luyện để cho Sở thúc thúc xem, luyện không hay, Sở thúc thúc đừng buồn cười”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Ngũ Cầm chương pháp của Triển gia nổi danh thiên hạ, nhất định là tuyệt diệu rồi”.

Triển Bá Thừa lại càng đắc ý, cố ý gục gặc đầu, lẩm bầm nói:

“Luyện như thế nào đây? À, có rồi, có rồi. Chữ tỷ tỷ, tỷ vừa rồi đã chết hai con chim, đáng tiếc là đã xuống thì nó đã bị chết. Bây giờ đệ bắt một con chim sống tặng cho tỷ chơi!”

Trước mặt bọn họ có một cây đại thụ, trên cây có một tổ chim, Triển Bá Thừa vừa nói xong chữ “Chơi” thì thân hình đã bốc lên, nhảy cao đến một trượng thì đơn chưởng ấn nhẹ vào thân cây, lần này thì bay lên cao quá cả tổ chim. Trong tổ chim có một con chim nhỏ mới ra ràng bị chú nhóc làm kinh động liền rảo rác bay ra. Triển Bá Thừa trong không trung lật mình một cái, tư thế tựa như đại ưng giương cánh, nghênh đón chú chim kia, chỉ một trào đã nắm được nó vào trong tay.

Mặc dù là chim nhỏ mới ra ràng, bay chưa được nhanh lắm, nhưng rốt cuộc vẫn là biết bay. Triển Bá Thừa tuổi còn bé xíu như thế, vậy mà có thể luyện đến thân pháp dừng lại xoay xỏa trên không, tay bắt phi điều, quả thật rất không dễ dàng.

Sở Bình Nguyên sớm đã biết “Ngũ Cầm chương pháp” của Triển gia là võ lâm nhất tuyệt, nhưng cũng không nghĩ tới một đứa nhỏ như vậy lại có thể đạt được chân truyền, thân thủ nhanh nhẹn đến nhường đó! Y không khỏi luôn miệng tán dương:

“Ngũ Cầm chương pháp quả nhiên danh bất hư truyền. Tiểu huynh đệ, thực sự là rất ấn tượng!”

Lần này y thực sự là từ trong lòng mà khen ngợi.

Chữ Bảo Linh cười nói:

“Thừa đệ, giờ đệ có thể đắc ý được chưa? Ê, đệ ngồi ở trên cây à, sao còn chưa xuống đây?”

Triển Bá Thừa đáp:

“Chữ tỷ tỷ, tỷ cũng lên đây xem một kỳ cảnh!”

Chữ Bảo Linh kinh ngạc hỏi:

“Kỳ cảnh gì vậy?”

Triển Bá Thừa đáp:

“Sơn cốc bên kia, mặt đất bốc lên một phiến mây bảy màu rực rỡ, vô cùng đẹp mắt. Tỷ nhanh lên đây xem! Uy, chúng ta lại gần xem có được hay không, đất bằng tại sao lại bốc lên mây bảy màu như vậy?”

Chữ Bảo Linh giật mình kinh hãi, gấp gáp gọi:

“Thừa đệ, đệ nhanh xuống đây, ta không cần xem, ta biết nó là cái gì rồi. Đệ ngàn vạn lần không được đến gần nhìn”.

Triển Bá Thừa lấy làm kỳ quái, nhảy xuống khỏi đại thụ, hỏi:

“Vì sao không thể đến gần xem?”

Chữ Bảo Linh đáp:

“Đây là đào hoa chương, đệ không hiểu, có độc đấy!”

Triển Bá Thừa than:

“Thứ đẹp như vậy, vậy mà lại có độc sao?”

Chữ Bảo Linh bảo:

“Đây cốc đó, có hàng trăm ngàn loài cây sinh ra hoa, gần đây nước mưa nhiều, đây cốc ẩm thấp, hoa rụng xuống nhiều, hơi ẩm bốc lên, hít phải chương khí đó, không chết cũng mắc bệnh một trận. Đệ tưởng là chơi vui được sao?”

Triển Bá Thừa thè lưỡi bảo:

“Lợi hại vậy sao? Có thực vậy không?”

Trong lời nói của cậu ta dường như rất đáng tiếc là không thể đến xem.

Chữ Bảo Linh nói:

“Đệ không sợ sinh bệnh thì đến mà xem. Ồ, hay là chơi đùa với con chim này”.

Triển Bá Thừa hỏi:

“Vậy các người sống trong núi, vì sao không sợ chương khí?”

Chú nhóc chỉ muốn được đến xem “kỳ cảnh”, nghe thấy Chữ Bảo Linh nói đến con chim, thì liền hé bàn tay ra, chú chim non đã bay mất đằng nào rồi.

Chữ Bảo Linh nói:

“Được rồi, chim cũng không bắt được mà chơi”.

Tiểu Bá Thừa đầy vẻ có lỗi bảo:

“Đừng gấp, đệ sẽ lại bắt cho tỷ một con khác”.

Chữ Bảo Linh cười bảo:

“Ta chỉ nói chơi với đệ thôi, con chim non phải rời cha mẹ cũng rất đáng thương. Đừng bắt nó nữa”.

Triển Bá Thừa lại nói:

“Đào hoa chướng kia, đào hoa chướng,..... ai da, thực sự là rất đẹp”.

Chữ Bảo Linh nói:

“Đệ còn không tin à?”

Đang nói chợt nghe thấy có người kêu la, tiếng kêu phát ra chính là hướng có đào hoa chướng. Chữ Bảo Linh giật mình thất kinh bảo:

“Không hay, không biết là ai, lại hồ đồ như vậy đi vào nơi đó, xem ra đã bị trúng độc rồi”.

Triển Bá Thừa nói:

“Cứu một mạng người hơn xây bảy tháp phù đồ. Chữ tỷ tỷ, tỷ có biện pháp gì cứu y không?”

Chữ Bảo Linh đáp:

“Được, chúng ta về nhà lấy được hoàn rồi đi”.

Triển Bá Thừa cười hóm hỉnh:

“Đệ sớm biết là các người có thuốc giải chướng khí mà”.

Chữ Bảo Linh chạy vào trong nhà, lấy được hoàn ra rồi bảo:

“Không sai, ta có thuốc giải nhưng không cho đệ đi”.

Triển Bá Thừa kéo cô ta lại rồi hỏi:

“Vì sao vậy?”

Chữ Bảo Linh đáp:

“Cha mẹ đệ không ở đây, ta mang đệ đi mạo hiểm, chuyện này ta không đảm đương được, giải được tuy có, nhưng vạn nhất đệ bị bệnh, như thế phải làm sao”.

Nói đoạn, Bảo Linh gỡ tay Triển Bá Thừa ra, rồi liền một mình đi. Triển Bá Thừa đột nhiên kêu lên:

“Uy, tỷ ngấm lại đi, tỷ không muốn đệ giúp đỡ, tỷ có một mình có thể làm được không?”

Chữ Bảo Linh hỏi lại:

“Ta không tìm người giao đấu, vì sao không có đệ trợ giúp thì không được?”

Triển Bá Thừa cười hóm hỉnh đáp:

“Nếu như người trúng độc hôn mê là kẻ to béo, một mình tỷ có thể công được y về không? Tối thiểu đệ cũng có thể trợ giúp tỷ nâng y dậy, như vậy đỡ tổn cho tỷ mất nhiều khí lực nha”.

Chữ Bảo Linh ngẩn người, “Cái này ta không nghĩ đến”. Nên biết cô bé là khuê môn nữ hài, cũng đã được mười sáu tuổi, chưa nói đến kẻ bị trúng độc là người to béo, cho dù là gây còm, chỉ cần y là nam nhân thì Chữ Bảo Linh cũng không tiện mà công y. Cho nên cô nàng chỉ đành đáp ứng Triển Bá Thừa, để nó cùng đi theo.

Sở Bình Nguyên có chút không yên tâm bảo rằng:

“Chỉ cô nương, cô đã nói với gia mình chưa?”

Chữ Bảo Linh cười đáp:

“Gia gia muội bị mắc chứng phong thấp của người già. Đi lại trong nhà thì không có chuyện gì, nhưng lên núi xuống núi thì không tiện lắm. Muội sợ nói cho người, người lại chống quải trượng mà tự mình đi. Muội giấu người, lằng lằng lấy giải được đó. Sở đại ca, huynh che giấu cho muội một chút, cứu người là khẩn yếu, cứu về rồi hẵng nói”.

Triển Bá Thừa cũng nói:

“Không sai, nếu để cho lão gia gia biết, chỉ sợ người lại ngăn cản chúng ta, chạy nhanh, chạy nhanh!”

Hai người dắt tay nhau, nói đến một chữ “chạy” thì đã chui vào trong rừng.

Sở Bình Nguyên trầm nghĩ, “Hai hài tử này thực sự là tấm lòng nghĩa hiệp”. Bỗng y lại nhớ đến mình vào tuổi đó, cùng Vũ Văn Hồng Nghê cũng thường xuyên chơi đùa, tựa như tình cảnh hôm nay của bọn họ, bất quá so với bọn họ tuổi còn nhỏ hơn. Sao có thể ngờ đến, người bạn tốt thời thơ ấu bây giờ lại trở thành sinh tử oan gia? Sở Bình Nguyên buồn bã thẫn thờ, qua một hồi lâu, đang lúc không yên tâm thì trong rừng có tiếng bước chân người vang lên, Sở Bình Nguyên hỏi:

“Các người về nhanh như vậy à?”

Một âm thanh hào sảng vang lên:

“Lão đệ, người cũng khỏe nhanh vậy, có thể ra ngoài đi rồi à? Ta có tin tức tốt cho đệ, cho nên mới vội vàng trở về”.

Nguyên lai trở lại là hai vợ chồng Triển Nguyên Tu. Bọn họ chỉ nghĩ là Sở Bình Nguyên từ Chử Toại mà biết vì sao mình ra ngoài, cho nên đối với câu hỏi của y cũng không cảm thấy có gì đột ngột.

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Có tin tức gì tốt vậy?”

Triển Nguyên Tu bảo:

“Đệ không phải lo lắng đám người Sư Đà Quốc sẽ lại truy tìm đệ hay sao? Bọn họ sẽ không đến nữa!”

Sở Bình Nguyên ngạc nhiên lại hỏi:

“Vì sao vậy?”

Triển Nguyên Tu đáp:

“Bọn họ đều bị Tân trại chủ đuổi xuống núi rồi”.

Nguyên lai đại trại của Phục Ngưu sơn nhận được tin tức từ vòng ngoài, có rất nhiều người lạ tụ tập trước đầu núi, liền phái Trại chủ Kim Kê lĩnh trước đây là Tân Thiên Hào dẫn đầu mấy chục đầu mục đắc lực đi trước xem xét, đến ngày thứ hai sau khi Sở Bình Nguyên xảy ra chuyện thì họ đến nơi, phát hiện đám người này là người Hồ, song phương suýt chút nữa thì giao đấu. Sau đó Tân Thiên Hùng hỏi ra là bọn họ đến để tầm cừu, Tân Thiên Hùng liền bảo rằng: “Ta không quan tâm đến chuyện riêng của các người, nhưng anh hùng hảo hán của nước ta đang có chuyện tụ hội trên núi này, chúng ta không đồng ý cho các người ở trên núi nhiều chuyện. Các người muốn muốn tìm cừu nhân gì đó, thì trước tiên hãy xuống núi, qua một tháng sau mới được phép trở lại núi này. Nếu như các người không phục, có thể phái một người đến sơn trại của chúng ta để nói lý, nhận lấy bái thiếp, rồi theo lễ bái sơn. Hơn nữa chỉ cho phép một người đi, bằng không chớ trách chúng ta đao thương không có mắt!”

Đám võ sĩ Sư Đà thấy đối phương người đông thế mạnh, hơn nữa đêm qua bọn họ vừa bị bại trận một lần, chỉ có một Sở Bình Nguyên và thêm một Đoàn Khắc Tà vậy mà đã làm bọn họ bị thương mười mấy người.

Bây giờ nghe nói hào kiệt võ lâm Trung Nguyên tụ tập tại núi này, sao bọn họ còn dám kháng mệnh? Thế là không chờ Tân Thiên Hùng dùng vũ lực khu trục, bọn họ đã vội lũ lượt quay xuống núi.

Sở Bình Nguyên nghe đến đó thì hỏi:

“Thủ lĩnh của đám võ sĩ này là một nữ tử trẻ tuổi, nàng ta cũng xuống núi rồi sao?”

Triển Nguyên Tu đáp:

“Ta cũng không gặp Tân trại chủ, ông ta đã về sơn trại rồi. Mấy chuyện này là do một đầu mục hôm nay thuật lại cho nghe, y không có đề cập đến nữ tử thủ lĩnh đó”.

Triển Nguyên Tu lại bảo:

“Còn có một tin tốt, buổi tối hôm qua Đoàn Khắc Tà và vị Sử cô nương của y cũng đã đến sơn trại, ta cũng nói mang tin tức đệ dưỡng bệnh ở đây nói cho đầu mục kia, bảo y chuyển về cho. Còn nữa, Mưu Thế Kiệt đã phái người đến sơn trại truyền đạt, nói rằng lục lâm đại hội này hẳn có thể đúng kỳ hạn đến tham gia, nhưng nhất thiết phải do hắn chủ trì. Hắn còn tự cho mình là Lục lâm Minh chủ nữa, một đám người trung thành với hắn đã hạ trại ở một đỉnh núi đối diện với sơn trại. Nghe nói Mưu Thế Kiệt và Tinh Tinh Nhi đều đã đến rồi, nhưng người bên phía chúng ta không ai thấy bọn chúng”.

Sở Bình Nguyên nghe y đem đến nhiều tin tức như vậy thì rất cao hứng, liền hỏi:

“Đại ca nói đại hội lục lâm đã định kỳ hẹn, là hôm nào vậy?”

Triển Nguyên Tu đáp:

“Là ba ngày sau”.

Vương Yến Vũ cười bảo:

“Còn có tới ba ngày, thân thể của đệ khôi phục rất nhanh, nhất định là có thể đến phó hội được. Để một mình ở đây thư giãn gân cốt à? Sao không thấy Thừa nhi và Bảo Linh, bọn nhóc không biết lại đi chỗ nào chơi rồi, cũng không biết bồi tiếp khách nhân”.

Sở Bình Nguyên vội vang bảo:

“Đại tẩu đừng trách chúng, đệ đang muốn nói với người đó, là bọn chúng đi cứu người rồi”.

Vương Yến Vũ kinh ngạc hỏi:

“Cứu ai vậy?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Bọn chúng nghe thấy bên kia sơn cốc có người kêu gào, sợ rằng đã bị trúng độc của đào hoa chướng, Chử cô nương nói cô ta có giải được trong nhà, hai đứa nhỏ bọn chúng liền vội vã đi rồi”.

Triển Nguyên Tu cười bảo:

“Khó được bọn chúng tuổi còn nhỏ như vậy cũng đã hiểu phải làm chuyện tốt. Chỉ là bọn chúng còn không có kinh nghiệm, nếu như gặp phải người xấu, thì khó mà tránh khỏi bị mắc lừa”.

Vương Yến Vũ nói:

“Giải được của Chử gia tuy rằng có thể chống được chướng khí, nhưng bọn nó tuổi còn nhỏ, e rằng có gì sơ suất. Chúng ta đến xem sao”.

Triển Nguyên Tu bảo:

“Không cần, bọn chúng đã về rồi”.

Sở Bình Nguyên bệnh tình còn chưa khỏi, thính giác giảm sút, ngẩng đầu nhìn lại, cũng không thấy tung tích đâu, một lát sau mới nghe có tiếng bước chân.

Vương Yến Vũ kinh ngạc bảo:

“Uy, bị trúng độc là một nữ tử!”

Sở Bình Nguyên trong lòng chấn động, định thần nhìn xem, thì thấy Chử Bảo Linh và Triển Bá Thừa đang dìu một nữ tử, chẳng phải là Vũ Văn Hồng Nghê thì còn ai? Trong thời khắc đó, khi ai người nhìn nhau đều cảm thấy vô cùng bất ngờ, giật nảy mình kinh ngạc. Vũ Văn Hồng Nghê trong lòng vẫn còn nỗi lo sợ tử vong, “ai da” một tiếng rồi theo bản năng muốn bỏ chạy, nhưng hai chân nàng đã nhũn ra, nào còn có thể nghe mệnh lệnh của nàng được? Vũ Văn Hồng Nghê bị trúng độc chướng, sắc mặt vốn đã xám nhợt, nên không nhìn thấy thần tình khiếp sợ của nàng. Nàng thất thanh kinh hô một tiếng, hữu khí vô lực, thanh âm cũng rất yếu ớt. Triển Nguyên Tu còn không để ý thấy như thế nào, nhưng Vương Yến Vũ rất tinh tế thì đã nghe ra trong âm thanh của Vũ Văn Hồng Nghê có chút run rẩy, lại nhìn sắc mặt của Sở Bình Nguyên, thấy đôi nhãn tình của y đương mở tròn ngây ngốc. Vương Yến Vũ trong lòng thoáng động, nghĩ thầm, “Chẳng lẽ lại có chuyện trùng hợp như vậy sao?” Nàng liền vội vàng hỏi:

“Sở công tử, người nhận ra nữ tử này à?”

Sở Bình Nguyên lấy lại bình tĩnh đáp:

“Không sai, nhận ra nàng ta chính là...”

Vũ Văn Hồng Nghê nghĩ thầm:

“Xúi quẩy rồi, nguy rồi. Ta muốn giết hắc báo cừu, không ngờ ngược lại, lại rơi vào tay hắc!”

Nàng cho rằng lần này cái chết quyết không tránh khỏi, trong lòng ngược lại không thấy sợ hãi như trước nữa, đang muốn nói vài câu cứng cỏi, thì Triển Nguyên Tu và Vương Yến Vũ đều đồng thời khấn trương hỏi:

“Là ai?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Nàng ta là hàng xóm của đệ, cha nàng họ Văn, là hảo hữu của phụ thân đệ. Chúng tôi từ nhỏ đã từng cùng học võ công đó”.

Vũ Văn là họ của người Hồ, cho nên Sở Bình Nguyên mới bỏ đi một chữ chuyển thành họ Văn của người Hán, tránh cho vợ chồng Triển Nguyên Tu nghi ngờ. Sau khi y nói xong, trong lòng cũng cảm thấy chút hổ thẹn, nguyên lai đây là lần đầu tiên trong đời y nói dối, y sợ nói ra danh tính lai lịch của Vũ Văn Hồng Nghê, Triển Nguyên Tu vị tất sẽ chịu cứu nàng.

Wương Yến Vũ thở phào một hơi bảo:

“Nghe nói dẫn đầu đám người Hồ đêm đó gây khó cho đệ là một nữ tử, ta còn nghĩ chính là cô ta”.

Triển Nguyên Tu cười bảo:

“Đâu có chuyện trùng hợp như vậy? Tân Thiên Hùng đã đuổi bọn họ xuống núi rồi, nữ tử kia thiết nghĩ cũng không lớn gan dám một mình thượng sơn đâu”.

Nào ai ngờ lại chính là đang có “trùng hợp” như vậy, Vũ Văn Hồng Nghê nhân vì Đoàn Khắc Tà đoạt mất bảo kiếm, lúc gần đi Đoàn Khắc Tà có lưu lại một câu rằng muốn nàng ta đem hai thất mã đến sơn trại đổi lấy bảo kiếm. Hơn nữa Tân Thiên Hùng khi đuổi bọn họ xuống cũng từng nói, có thể chiếu theo quy củ giang hồ, cho phép bọn họ cử ra một người, theo lễ bái sơn. Vũ Văn Hồng Nghê báo thù không được, bảo kiếm lại rơi vào tay người khác, suy đi nghĩ lại, rốt cuộc hạ quyết tâm, lên núi một lần nữa. Võ công của Sở Bình Nguyên cao cường hơn nàng. Nàng lần này lên núi thật là một tay khó võ, càng dữ nhiều lành ít. Những điều này nàng đều nghĩ đến, không phải là không sợ, nhưng vì phong tục của bốn quốc, trọng nhất chính là báo cừu, từ nhỏ nàng đã được dạy phải trả được cừu hận, nàng quyết định nhất chết báo thù, cho dù phải mất không tính mệnh, thì cũng có thể lấy cái chết mà đòi lại công đạo cho phụ thân. Nếu như báo thù không được, trở về nước sẽ bị người người cười chê.

Sau khi nàng một mình lên núi, không biết lối đi, đến sáng hôm nay thì gặp sương mờ mà bị mất phương hướng, bước nhầm vào đào hoa cốc, trùng hợp lại gặp phải chướng khí bốc lên sau khi có mưa xuân.

Vũ Văn Hồng Nghê trúng độc chướng, nhờ vào nội công đã có căn cơ nên thần trí vẫn hoàn toàn thanh tỉnh, nhưng nửa bước cũng khó đi nổi. Nàng một thân một mình, kêu trời trời không nghe, gọi đất đất không thừa, gặp nạn trong thâm sơn cùng cốc, tự nhủ chắc mình hẳn phải chết. Không ngờ mệnh nàng lại không tuyệt nên mới được hai đứa nhỏ Chữ Bảo Linh và Triển Bá Thừa cứu ra, càng không ngờ nhất chính là vừa mới thoát khỏi hiểm nguy thì lại rơi vào trong tay “địch nhân”, người nhà của hai đứa trẻ này lại chính là hảo hữu của Sở Bình Nguyên, sinh tử của nàng đã bị nắm trong tay của Sở Bình Nguyên, chỉ bằng vào một lời nói của y mà quyết.

Vũ Văn Hồng Nghê tuy nói là đã hạ quyết tâm, không để ý đến tánh mạng, chỉ quyết ý báo thù, nhưng ham sống chính là bản năng của con người, trong tình cảnh sinh tử quan đầu thế này thì vẫn không khỏi trong lòng phát hoảng, chợt nghe thấy Sở Bình Nguyên chẳng những không thừa lúc người lâm nguy mà ngược lại lấy đức báo oán, che giấu cho nàng, để bằng hữu của y có thể an tâm thu dụng nàng. Trong lúc này, Vũ Văn Hồng Nghê không khỏi tâm tình kích động, cũng không biết là xấu hổ hay vui mừng, hay còn

là tự thương, tự thương cho an bài của “vận mệnh”, đã chú định nàng không thể không báo thù. Nàng cố hết sức kìm hãm dòng nhân lệ, thế những khóe mắt cũng đã hoen ướm.

Hai đứa trẻ Triển Bá Thừa và Chữ Bảo Linh càng cao hứng, Triển Bá Thừa vỗ tay cười nói:

“Nguyên lai là hảo hữu của Sở thúc thúc, thật đúng là xảo hợp quá. Sở thúc thúc, thúc lấy gì tạ ơn Tiểu Thừa đây?”

Chữ Bảo Linh bảo:

“Sở đại ca, huynh mang đao pháp hôm đó dùng ra dạy muội một đường. Huynh có bằng lòng không, bằng không muội sẽ không giao vị cô nương này cho huynh”.

Bảo Linh lưng công Vũ Văn Hồng Nghê, vẫn còn chăm chăm hướng Sở Bình Nguyên giả bộ làm mặt quỷ, dường như đã nhận định Vũ Văn Hồng Nghê này chính là tình nhân của y, khiến cho Sở Bình Nguyên đỏ khóc đỏ cười, chỉ đành vội vội xua tay nói:

“Không nói chuyện đùa nữa, khí lực của ta chưa mạnh lại, muội giao cho ta, ta cũng không chịu được nàng ta”.

Nguyên lai Chữ Bảo Linh đang làm bộ muốn đẩy Vũ Văn Hồng Nghê đến chỗ y.

Vương Yến Vũ cười bảo:

“Giao cho ta đi, đừng làm nhộn nữa. Chờ Sở thúc thúc lành bệnh, các người muốn học bản lĩnh gì, y còn có thể tiếc sức mà không dạy sao?”

Lập tức nàng tiếp lấy Vũ Văn Hồng Nghê, dìu nàng ta vào trong Chữ gia.

Chữ Toại hay chuyện, liền tự mình đi ra bắt mạch cho Vũ Văn Hồng Nghê, rồi nói:

“Nếu như cô ta mới trúng độc, liền lập tức phục ngay giải dược của ta, như vậy thì tốt hơn nhiều”.

Sở Bình Nguyên rất lo lắng, liền vội vàng hỏi ngay:

“Bây giờ thế nào?”

Chữ Toại đáp:

“Thời gian trúng độc hơi lâu một chút, nhưng cũng không có gì đáng ngại quá, bắt quá cần phải nghỉ ngơi một hai ngày”.

Vương Yến Vũ cười nói:

“Đây chẳng phải là cũng tốt hay sao? Tặng cho lão một vị khách quý khó cầu. Vị cô nương này xem chừng cũng là đến phó hội đó, vậy thì cứ nghỉ lại thêm hai ngày, cũng vừa vặn cùng đồng hành với Sở huynh đệ”.

Lập tức Chữ gia dọn một gian tĩnh thất chéo đối diện với phòng của Sở Bình Nguyên cho Vũ Văn Hồng Nghê tĩnh dưỡng. Bọn họ cố ý an bài như vậy, để cho hai người dưỡng bệnh ở gần nhau, cũng có thể tiện bề chiếu cố.

Sở Bình Nguyên nói chuyện một hồi tinh thần mệt mỏi, khi Vương Yến Vũ mấy người bận rộn trị liệu cho Vũ Văn Hồng Nghê thì y tự quay về phòng mình nghỉ ngơi.

Khi hoàng hôn xuống, Vương Yến Vũ mang đến cho y một bát cháo, cười bảo:

“Sở huynh đệ, đệ vì sao suốt cả buổi chiều đều không đến thăm Văn cô nương của mình vậy?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Đệ không biết chăm sóc bệnh nhân, cô ta là con gái khuê các, đệ không tiện bồi tiếp nàng. Đã như giúp mà chẳng giúp được, vậy chỉ đành nhờ đại tẩu phí nhiều tâm lực vậy”.

Vương Yến Vũ liếc nhìn Sở Bình Nguyên một cái, dường như có điều suy nghĩ, đột nhiên nàng cười nói:

“Đệ không phải cùng nàng ta là thanh mai trúc mã quen biết từ thuở nhỏ hay sao? Vì sao lại ngại ngần không đến phòng nàng ta thăm hỏi vậy?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Tuy là thanh mai trúc mã, nhưng đệ phiêu bạt giang hồ, đã nhiều năm qua hai bên không gặp mặt nhau”.

Vương Yến Vũ nói:

“Theo như ta thấy đó, là đệ cố tình muốn tránh mặt nàng ta, đệ có chút sợ phải thấy nàng, đúng không? Ta là đại tẩu của đệ, đệ có chuyện gì cứ an tâm nói với ta không cần lo lắng”.

Sở Bình Nguyên thất kinh, nghĩ thầm, “Đại tẩu là con gái của tiền Lục lâm Minh chủ Vương Bá Thông, nghe nói năm đó người đã từng là trợ thủ đắc lực của phụ thân mình, quả nhiên danh bất hư truyền, thực sự là tinh minh lợi hại”. Nghĩ vậy, y liền vội vàng đáp:

“Không có, không có! Đệ thực sự không có tâm sự gì”.

Vương Yến Vũ cười cười bảo:

“Đệ không có tâm sự, vậy vị Văn cô nương kia lại có tâm sự!”

Sở Bình Nguyên không khỏi lại thêm hoảng hốt, nhưng cũng không nhịn được liền vội hỏi:

“Đại tẩu biết nàng ta có tâm sự thế nào sao?”

Vương Yến Vũ đáp:

“Văn cô nương phục giải được xong, sớm đã tỉnh lại. Tinh thần của nàng cũng khôi phục rất nhanh, ta vừa rồi cùng nàng bàn luận về chuyện gia đình”.

Sở Bình Nguyên lại vừa cả kinh, lại vừa kinh ngạc, “Chẳng lẽ Hồng Nghê lại mang chuyện nàng muốn báo cừu ta nói cho đại tẩu nghe sao?”. Nghĩ vậy y lại vội hỏi:

“Nàng ta nói chuyện gì với đại tẩu?”

Vương Yến Vũ đáp:

“Nàng ta khí lực còn suy nhược, ta không muốn nàng ta nói nhiều, là nàng ta muốn ta nói mấy chuyện vụn vặt trong nhà, ta mang việc nhà của ta kể với nàng”.

Sở Bình Nguyên thở phào một hơi nghĩ thầm, “Nguyên lai là như vậy, Hồng Nghê một nửa là hiếu kỳ, một nửa là không yên tâm cho nên mới gắng hỏi lai lịch của đại tẩu”. Vương Yến Vũ lại nói tiếp:

“Nàng ta nghe ta kể lại khi cha ta lâm chung, thì hồi lỗi chuyện xưa, cùng Đoàn đại hiệp chuyển cừu thành bạn. Lại nghe đến chuyện trượng phu ta, tức Triển đại ca của đệ cũng cải tà quy chính, chống mệnh của mẫu thân, không chịu hồ đồ báo thù cho phụ thân. Nàng nghe đến đó, đến đó thì khóe mắt có giọt lệ, nàng ta lắng lẽ chớp mắt làm tan giọt lệ, nàng ta cho rằng ta không có lưu tâm nhưng tất cả đều lọt vào mắt ta. Cho nên ta biết nàng ta nhất định có tâm sự gì đó. Đệ biết được chi tiết về nàng ta, có phải nàng ta cũng có cừu nhân gì không?”

Sở Bình Nguyên quanh co đáp:

“Đệ từ nhỏ đã rời nhà, đối với gia sự của nàng ta cũng không biết rõ ràng. Có lẽ nàng ta nghe đại tẩu kể lại chuyện xưa mà xúc động quá thôi, vị tất đã phải là do thân thể tương đồng”.

Vương Yến Vũ lại cười bảo:

“Ta cùng với nàng ta mới vừa quen biết, không tiện hỏi tâm sự của nàng ta, đệ nên quan tâm đến nàng hơn mới được”.

Sở Bình Nguyên đáp:

“Vâng, nhưng bây giờ trời đã tối rồi. Để nàng ta nghỉ ngơi một chút, ngày mai đệ sẽ qua thăm”.

Vương Yến Vũ cười nói:

“Đúng vậy, cũng tiện thăm hỏi tâm sự của nàng ta”.

Vương Yến Vũ đi rồi, Sở Bình Nguyên tâm tư bất định, “Đại tẩu là người thông minh tuyệt đỉnh, chẳng lẽ người đã đoán được Hồng Nghê là ai, nên cố ý cùng nàng ta nói chuyện xưa như vậy?” Lại nghĩ, “Hồng Nghê nghe xong thì ứa lệ, chỉ mong nàng ta thật sự bị cảm động, từ nay về sau không còn xem ta là cừu nhân nữa”. Nghĩ đến nơi này, Sở Bình Nguyên cơ hồ không nhịn được, muốn đến để được nhìn nàng, nhưng thấy sắc trời đã tối, cuối cùng cũng không sang nữa. Y nghĩ bụng, “Bất kể nàng đối với ta như thế nào, đại trượng phu quang minh lỗi lạc, chỉ hỏi việc nên làm hay không nên, cho dù nàng ta vẫn xem ta là cừu nhân, ta cũng không hối hận đã cứu nàng lần này”.

Ngày xuân mưa nhiều, vào lúc canh ba lại lất phất mưa, Sở Bình Nguyên gối đầu nghe mưa, tâm sự như sóng triều, không sao ngủ được. Mưa lạnh hắt lên song cửa nghe tí tách, chợt nghe thấy cửa phòng cũng vang lên tiếng nhè nhẹ, dường như có người đẩy cửa phòng, lặng lẽ đi vào.

Sở Bình Nguyên lấy làm kinh hãi, lập tức trong lòng sáng tỏ, biết rõ người âm thầm lén vào phòng mình nhất định chính là Vũ Văn Hồng Nghê. Sở Bình Nguyên trong lòng nghĩ thầm, “Kỳ quái, nàng ta nửa đêm canh ba đến làm gì? Chẳng lẽ còn muốn phải ám sát ta mới được ư?”

Lập tức y hướng mặt ra phía ngoài, nghiêng người nằm xuống, cố ý phát ra tiếng ngáy nhỏ.

Trong bóng đêm, chỉ thấy bạch quang lóe lên, người đến quả nhiên là Vũ Văn Hồng Nghê, tên tay nàng đang cầm một cây bảo kiếm, Sở Bình Nguyên vô cùng phẫn nộ, “Lý đầu như vậy, y quả nhiên là muốn đến giết ta!”

Sở Bình Nguyên đang muốn nhảy bật lên đoạt lấy bảo kiếm của nàng, chợt nghe thấy tiếng Vũ Văn Hồng Nghê khê thở dài nói với chính mình: “Không thể, không thể làm như vậy...” Bạch quang vừa lóe lên lập tức biến mất, chắc là nàng đã tra kiếm vào bao. Sở Bình Nguyên thở phào nhẹ nhõm, “May mắn, cuối cùng nàng cũng có chút lương tâm”. Tâm niệm còn chưa qua thì bóng đen đã bước đến trước giường.

Bên ngoài trời đang mưa xuống, trong phòng mặc dù đêm đen, nhưng mơ hồ còn có thể thấy được bóng đen. Vũ Văn Hồng Nghê bước đến trước giường, nàng se sẽ nhìn qua một chút, bỗng dừng lại lẩm bẩm nói một mình: “Ngủ chẵn cũng không biết đắp, Đêm lạnh phong hàn, y lại còn đang bị bệnh!” Nàng u uẩn nói lại thở dài một hơi, rồi không kìm hãm được lấy chăn đắp cho Sở Bình Nguyên.

Sở Bình Nguyên vươn vai, làm bộ đột nhiên kinh tỉnh, ngồi dậy nói:

“Là nàng ư, Tiểu Nghê Tử? Đa tạ nàng!”

Vũ Văn Hồng Nghê xấu hổ đến cả mặt đỏ bừng, trong bóng đêm Sở Bình Nguyên mặc dù không thấy được sắc diện của nàng nhưng cũng nghe thấy hơi thở của nàng khấn trương.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Muội ngồi xuống nghỉ ngơi một chút, xin thứ ta không tiếp đãi chu đáo. Ta vốn định sáng mai mới đến thăm muội, nào ngờ muội đã đến trước rồi”.

Vũ Văn Hồng Nghê tâm hoảng ý loạn, qua một hồi lâu, tinh thần mới ổn định lại, nàng nói:

“Sở, Sở đại ca, ta chính là muốn hỏi huynh một câu”.

Sở Bình Nguyên thấy nàng đã khôi phục lại cách xưng hô thuở nhỏ thì mỉm cười bảo:

“Được, muội nói đi”.

Vũ Văn Hồng Nghê hỏi:

“Ta đã lạc vào trong tay huynh, vì sao huynh không giết chết ta?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Chúng ta vốn vô cừu vô oán, ta giết muội để làm gì?”

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Vậy huynh có biết ta lúc này đến đây để làm gì không?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Đa tạ muội đã đến thăm bệnh”.

Vũ Văn Hồng Nghê liền nói:

“Không, không phải, ta vốn muốn nhân cơ hội huynh đang bệnh mà giết chết huynh đó”.

Sở Bình Nguyên cười bảo rằng:

“Nhưng muội dù sao cũng không giết ta, muội còn đắp chăn cho ta, đúng không?”

Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Không, không, đúng vậy. Ta, ta, ta thấy lần này huynh đã cứu ta, ta không nên trong lúc huynh bị bệnh mà giết huynh”.

Sở Bình Nguyên lại hỏi:

“A, nói như vậy, sau này muội vẫn còn muốn giết ta?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Không, không sai! Ta vốn chuẩn bị nếu giết huynh không được thì sẽ để huynh giết chết. Ta không muốn gạt huynh, huynh không nhân cơ hội này giết ta, sau này sẽ hối hận”.

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Ta muốn giết muội, hà tất phải cứu muội? Ta quyết không hối hận, muội không phải đã nghe đại tẩu kể lại cố sự hay sao? Vì sao ý niệm báo thù vẫn còn không thể tiêu tan?”

Vũ Văn Hồng Nghê buồn bã đáp:

“Tình cảnh của ta với Triền đại ca không giống nhau, ta đã vấy huyết tửu tuyên thệ trước linh vị cha ta!”

Sở Bình Nguyên nhíu chặt lông mày, trầm nghĩ, “Lại là cái câu đó, cái gì mà vấy huyết tửu với tuyên thệ, đều chẳng phải là người lớn sắp đặt ư, không ngờ nàng lại nghiêm túc đến như vậy? Ôi, nhưng mà nàng ta đã chấp mê bất ngộ, làm sao có thể khai giải cho nàng ta đây?” Vũ Văn Hồng Nghê dường như cũng đã thấu hiểu được tâm tư của y, nàng dùng giọng nói chua chát tiếp rằng:

“Đã vấy huyết tửu, thệ ngôn phục cừu thì không thể làm trái được! Nếu như làm trái, khi sống người thân không tha thứ, lúc chết quỷ hồn của phụ thân cũng sẽ chẳng dung tha!”

Sở Bình Nguyên bị nàng nói cho dở khóc dở cười, y bảo:

“Có lẽ quỷ hồn của phụ thân muội sớm đã minh bạch ai là cừu nhân chân chính của người rồi?”

Vũ Văn Hồng Nghê thoáng ngẩn người rồi hỏi:

“Lời này của huynh là có ý gì? Chẳng lẽ huynh cho rằng phụ thân ta không phải chết dưới tay của phụ thân huynh ư?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Tiểu Nghê Tử, muội không có nghĩ kỹ lại đi, Hồi tộc mới chính là hung thủ đầu sỏ sát hại phụ thân muội. Đạo lý này cũng chẳng khó hiểu, muội...”

Vũ Văn Hồng Nghê tỏ ra rất thất vọng, nàng thở dài bảo:

“Ta cứ nghĩ huynh có phát hiện gì mới. Nguyên lai là huynh lại muốn nói lại cái đạo lý hôm trước đã giảng cho ta, có lẽ đạo lý của huynh là đúng, nhưng trừ phi, trừ phi...”

Sở Bình Nguyên vội hỏi:

“Trừ phi thế nào?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Trừ phi huynh có thể tìm ra được chứng cứ khác, chứng minh phụ thân của ta là bị người khác giết không phải là chết dưới tay phụ thân huynh. Bằng không, món nợ này vẫn phải tính lên đầu của Sở gia”.

Nói đến chỗ này, nàng đột nhiên đổi sang giọng thân mật bàn bạc:

“Đại ca, huynh đã nói qua, chiếu theo tình hình đêm hôm đó mà luận, sát hại phụ thân muội rất có khả năng là thủ hạ của phụ thân huynh. Mặc dù như vậy phụ thân huynh cũng không thoát khỏi quan hệ, nhưng chỉ cần huynh giúp muội bắt được một chân hung, muội sẽ không cần phải giết huynh nữa”.

Sở Bình Nguyên đột nhiên không vui, y nói:

“Tiểu Nghê Tử, đây là muội dạy ta tự lừa dối mình đó. Ta có thể mặc tình mua chuộc một người nhận thay làm chân hung, nhưng ta quyết không làm như vậy. Ta căn bản phản đối việc báo cừu không nói đạo lý, mơ hồ hồ đồ!”

Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Nhưng muội đã vấy huyết tửu trước linh vị của phụ thân, không báo cừu xong muội cả đời không yên lòng!”

Sở Bình Nguyên cười khổ bảo:

“Muội nhất định phải báo cừu mới yên lòng, xem ra ta chỉ còn cách là để cho muội giết chết!”

Vũ Văn Hồng Nghê nức nở nói:

“Đại ca, muội có lỗi với huynh. Nhưng muội cũng đã nghĩ qua, nếu muội may mắn trả thù thành công, muội giết huynh rồi thì cũng sẽ lập tức tự vẫn chết theo huynh. Nếu như bất thành, muội xin huynh một đao giết chết muội để muội được giải thoát. Muội vì báo cừu không thành mà chết dưới đao của huynh, muội cũng có thể an tâm mà đi gặp cha của mình”.

Sở Bình Nguyên lớn tiếng nói:

“Ta không muốn chết, ta cũng không muốn muội chết. Vì sao chúng ta không thể cùng sống được?”

Vũ Văn Hồng Nghê nhân lệ trực ứa ra, nàng không hồi đáp câu hỏi của Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên biết trong một lúc nhất thời khó mà có thể thuyết phục nàng được, lại sợ làm kinh tỉnh mọi người, cho nên chỉ đành nhẹ nhàng nói:

“Tiểu Nghê Tử, muội cũng đang bệnh chưa khỏi, đêm đã khuya rồi, muội về ngủ trước đi đã. Ngày mai ta lại cùng bàn luận với muội”.

Vũ Văn Hồng Nghê thu ống tay áo, chậm chậm ra khỏi cửa phòng.

Chỉ nghe thấy nàng nghẹn ngào nói:

“Đêm nay, huynh là đại ca của muội, ngày mai huynh sẽ lại là cừu nhân của muội”.

Sau khi Vũ Văn Hồng Nghê rời khỏi, Sở Bình Nguyên trong lòng rất không thoải mái, lật qua lật lại, đến gần sáng mới mộng lòng thiếp đi.

Cũng không biết ngủ được bao lâu, chợt nghe có tiếng gõ cửa, Sở Bình Nguyên bừng tỉnh, chỉ nghĩ là Vũ Văn Hồng Nghê đến tìm mình, nào ngờ cửa phòng mở ra thì lại là Vương Yến Vũ.

Wương Yến Vũ cười hỏi:

“Đêm qua không ngủ được hay sao?”

Sở Bình Nguyên nheo nheo con mắt, chỉ cảm thấy ánh mặt trời chói mắt, nguyên lai mặt trời đã lên cao ba sào rồi. Sở Bình Nguyên đáp:

“Đa tạ đại tẩu quan tâm, đệ đã đỡ hơn nhiều rồi”.

Wương Yến Vũ đưa mắt nhìn quanh bốn phía trong phòng, Sở Bình Nguyên thấy lạ đang muốn hỏi nàng muốn tìm gì thì Vương Yến Vũ đã cười nói:

“Ta không phải đến thăm bệnh, ta muốn đến xem trong phòng có giấu người nào nữa không”.

Sở Bình Nguyên có tật giật mình, trên mặt thoáng hồng lúng túng bảo:

“Đại tẩu nói đùa rồi, trong này nhìn qua là thấy ngay, sao có thể giấu người ngoài vào được?”

Vương Yến Vũ nói:

“Người này có thể không phải người ngoài mà là hảo bằng hữu của đệ. Ta chỉ nghĩ là cô ta đã đến chỗ đệ”.

Sở Bình Nguyên lại càng hoảng hốt, vội hỏi:

“Đại tẩu, tỷ nói gì, vị Văn cô nương, nàng ta, nàng ta...”

Vương Yến Vũ đáp:

“Nàng ta không thấy đâu nữa”.

Sở Bình Nguyên ngăn người thăm nghĩ, “Thảo nào tối hôm qua trước nàng khi rời đi, ta hẹn với nàng hôm nay sẽ nói chuyện, giọng nói của nàng cứ ấp a ấp úng, nói gì là đêm nay huynh là đại ca của muội, ngày mai huynh sẽ lại là cừu nhân của muội. Nguyên lai là nàng ta đã định hôm nay sẽ không gặp lại ta, sau này gặp lại, nàng vẫn muốn hướng ta mà báo cừu”. Trong lòng y khổ sở, bất tri bất giác lộ ra một tia cười khổ.

Vương Yến Vũ nói:

“Vị Văn cô nương này của đệ còn chưa khỏi hẳn, vì sao lại lặng lẽ bỏ đi?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Đệ cũng không biết, tính tình của nàng ta có điểm đặc biệt”.

Vương Yến Vũ cười bảo:

“Đệ cũng không biết sao? Ta nghĩ rằng đêm qua nàng ta đã cáo từ đệ rồi”.

Sở Bình Nguyên ửng hồng cả mặt, ấp núng hỏi:

“Đại tẩu, tẩu, tẩu đã biết ư?”

Vương Yến Vũ cười đáp:

“Không sai, ta đã biết đêm qua nàng ta đã vào phòng của đệ”.

Sở Bình Nguyên biết không thể gạt được nàng, nên chỉ đành mang việc tối hôm qua kể lại cho Vương Yến Vũ, đương nhiên là cũng tiết lộ thân phận của Vũ văn Hồng Nghê. Vương Yến Vũ lại cười bảo rằng:

“Kỳ thực đệ không nói cho ta, ta cũng đoán được vài phần. Ta chính là cố tình mang hai cố sự xưa ra kể với nàng ta đó”.

Sở Bình Nguyên duỗi tay duỗi chân, rồi nói:

“Đại tẩu, đệ nghĩ hôm nay đệ có thể lên đường được rồi. Khắc Tà nhất định đang nhớ đệ, đệ cũng muốn sớm đến sơn trại gặp y”.

Vương Yến Vũ lại khúc khích cười rằng:

“Đệ không phải nhớ Khắc Tà mà là lo lắng cho Vũ Văn cô nương phải không? Vị cô nương này võ nghệ cao cường, lại rất xinh đẹp, khó trách đệ đối với cô ta có tình có nghĩa như thế. Cô ta muốn tìm đệ báo thù, đệ lại còn che chở cho cô ta, ờ, thế này cũng hay, hai người các người có thể kết thành giai ngẫu thì oan cừu gì cũng sẽ giải tiêu hết!”

Tâm sự trong lòng của Sở Bình Nguyên đều bị nàng nói ra hết, càng khiến cho y mặt đỏ quá tai, xấu hổ vô cùng, liền vội vàng bảo:

“Là đệ thấy cô ta có chỗ đáng thương, mơ mơ hồ hồ xem đệ là cừu nhân. Đệ đương nhiên là không thể chấp nhận với cô ta, ờ, đệ cùng cô ta bất quá chỉ là tình huynh muội mà thôi”.

Vương Yến Vũ lại không nhịn được cười, nàng bảo:

“Các người đêm qua mà là huynh muội chi tình ư? Theo như ta thấy, cô ta có dũng khí nửa đêm canh ba đến phòng đệ, sau đó lại lặng lẽ rời đi, cô ta đối với đệ sớm đã không phải là huynh muội chi tình rồi”.

Sở Bình Nguyên cười khổ nói:

“Nàng ta muốn hành thích đệ, nàng ta rời đi cũng chính là vì vẫn muốn coi đệ là thù nhân. Đệ không phải đã nói cho tẩu nghe hai câu trước khi nàng ta rời đi rồi sao?”

Vương Yến Vũ lại cười bảo:

“Cho nên đệ, mặc dù võ nghệ siêu quần, nhưng ta dám nói đệ còn chưa hiểu được suy nghĩ của nữ nhân mới lớn, bảo cừu là điều nàng ta được dạy từ nhỏ, đắp chăn cho đệ mới chính là chân tình. Nàng ta lặng lẽ bỏ đi, là vì muốn tránh né đệ, có thể đoán rằng, trong lòng nàng ta thực sự hỗn loạn vô cùng, không biết phải xử sự ra sao”.

Sở Bình Nguyên cười nói:

“Đại tẩu, tỷ liệu đoán suy nghĩ người, tựa như thấy rõ mồn một. Đệ không phải nàng ta, không biết là tỷ đoán có đúng hay không”.

Vương Yến Vũ cười bảo:

“Ta còn có thể liệu trúng tâm sự của đệ đó, nàng ta tránh né đệ là vì sớm đối với đệ tình trong như đã. Đệ bây giờ đi tìm nàng ta cũng không phải giống như huynh muội chi tình, đệ tự mình còn chưa cảm thấy hay sao?”

Sở Bình Nguyên nóng ran cả mặt, nguyên lai bí mật trong nội tâm của mình, xác thực là y cũng chưa từng phát giác ra như vậy. Y nghĩ bụng, “Vừa rồi đại tẩu nói nàng ta đối với ta không phải huynh muội chi tình, ta rất lưu tâm nghe tẩu ấy nói, một mặt nghe lại một mặt suy nghĩ xem đạo lý của những lời đó có đúng hay không. Ta tại sao lại coi trọng suy nghĩ của Tiểu Nghê đối với ta thế nào, hận không có ai suy xét giúp ta? Ừm, chỉ sợ ta đối với nàng thực sự cũng không giống với huynh muội chi tình”. Sở Bình Nguyên không quen nói dối, nay đã nói hết với Vương Yến Vũ những chuyện nội tình nên cũng không chối cãi gì nữa. Vương Yến Vũ lại bảo:

“Nếu như đệ và nàng ta có thể từ cừu nhân trở thành phu thê, đây thực sự là giai thoại của vũ lâm”.

Sở Bình Nguyên cười nói:

“Thế sự khó lường, nào có thể nói trước được điều gì”.

Vương Yến Vũ bị y làm kích động nhớ lại chuyện xưa, trong lòng nghĩ thầm, “Không sai, thế sự khó lường, năm đó ta đối với Thiết Ma Lạc từ hận thành yêu, kết quả thì lại gả cho Nguyên Tu”.

Vương Vũ Yến hồi tưởng lại chuyện xưa, bất tri bất giác trên mặt cũng có chút nóng rần, liền vội vàng nói tiếp:

“Ta thì muốn các người sẽ từ cừu nhân chuyển thành tình nhân, cho nên ta mới không ngăn cản đệ đi tìm nàng ta. Nhưng ta cũng lại không yên tâm”.

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Là sao, Vũ Văn cô nương, nàng ta...”

Vương Yến Vũ nói:

“Ta lại không lo lắng về Vũ Văn cô nương. Nàng ta mặc dù thân thể chưa khôi phục hoàn toàn, thế nhưng nàng ta không có cừu nhân muốn gia hại. Tân Thiên Hùng đã đáp ứng để nàng ta theo lễ bái sơn, huynh đệ sơn trại sẽ không làm khó nàng ta. Nhưng đệ thì lại khác, Tinh Tinh Nhi và Mưu Thế Kiệt đều muốn gia hại đệ, võ công của đệ chưa khôi phục được một nửa, bảo ta làm sao có thể an tâm được? Ồ, nếu đệ nhất định muốn đi, chờ ta và đại ca đệ thương lượng một chút, nhờ huynh ấy đưa đệ một đoạn đường, đến trại trung thì có người tiếp đón, vậy sẽ không ngại nữa”.

Nàng đang muốn đi tìm trượng phu thì chợt nghe thấy tiếng cười của Triển Nguyên Tu, y cùng hai đứa trẻ Chữ Bảo Linh và Triển Bá Thừa đi vào. Triển Nguyên Tu hỏi:

“Sao vậy, Sở huynh đệ lại muốn đi ngay à?”

Chữ Bảo Linh ở một bên chum chim cười nói:

“Cháu biết Sở đại ca vì sao vội vàng muốn đi, vị Văn cô nương của huynh ấy đã bỏ đi rồi, huynh ấy còn có thể không đi sao?”

Triển Bá Thừa kéo tay áo cô bé, nó bảo:

“Sở thúc thúc, thúc không thể nói đi là đi liền như vậy, thúc đã đáp ứng phải dạy Tiểu Thừa một món võ công đó”.

Vương Yến Vũ bảo:

“Thừa nhi, không được càn quấy, chỉ cần con chịu học, tương lai còn sợ không có ngày nhờ thúc thúc chỉ dạy hay sao? Con hãy luyện ‘Ngũ Cầm chưởng’ cho thành thục đi rồi hẵng nói, chớ có tham lắm mà không hay.

Nguyên Tu, bọn muội nghiêm chỉnh đó, Sở huynh đệ muốn sớm đến sơn trại, huynh đưa đệ ấy một đoạn đường nha?”

Triển Nguyên Tu cười bảo:

“Không cần ta phải đưa. Sở huynh đệ, có người đến đón đệ đi rồi, đệ đoán xem là ai?”

Sở Bình Nguyên rất lấy làm kỳ quái, nói:

“Có ai mà biết đệ đường bệnh ở đây?”

Triển Nguyên Tu đáp:

“Là Đoàn Khắc Tà. Ta hôm qua nói với huynh đệ trong sơn trại đến đây liên lạc, bọn họ đến tối liền báo về đến nơi, Khắc Tà đi luôn cả đêm đến đây. Y khinh công siêu trác, nghe nói canh ba thì đi, đến gần hai trăm dặm đường núi mà hôm nay đã liền đến, thật khiến người khác bội phục!”

Sở Bình Nguyên mừng rỡ vô cùng, liền vội vàng bước ra cùng Đoàn Khắc Tà tương hội. Đã thấy Chử Toại đang bồi tiếp Đoàn Khắc Tà ở tại phong khách nói chuyện. Sở, Đoàn hai người bắt chặt tay nhau. Sở Bình Nguyên nói:

“Đoàn huynh, đêm đó huynh bạt đao tương trợ, đệ còn chưa cảm tạ huynh. Bây giờ lại nhờ sức huynh cả đêm bốn ba, lương hữu thâm tình, thật khiến đệ hổ thẹn mà cảm kích”.

Đoàn Khắc Tà cười đáp:

“Sở đại ca, huynh nói như vậy là coi đệ thành ngoại nhân rồi. Vì bằng hữu dẫu có bỏ mệnh cũng còn chẳng tiếc, huống hồ là đi một chút đoạn đường? Nghe nói tối hôm đó sau khi huynh bị vây công, lại đụng phải Mưu Thế Kiệt và Tinh Tinh Nhi, bị thương không nhẹ, khiến đệ lo lắng quá, đệ cũng thật hối hận tối hôm đó đã không tìm kiếm huynh cẩn thận, cứ nghĩ là huynh đã thẳng đường đến sơn trại rồi. May mắn, huynh là cổ nhân thiên tướng, trùng hợp thể nào lại gặp được Triển đại ca”.

Sở Bình Nguyên cảm tạ Đoàn Khắc Tà xong lại quay sang cảm tạ ân tặng được cao của Chử Toại. Chử Toại cười nói:

“Được cao của ta quả nhiên là không tệ, thân thể của ngươi cũng khôi phục nhanh hơn dự liệu của ta, ta nguyên là dự đoán ngươi phải tối thiểu sáu bảy ngày mới có thể khôi phục lại được, bây giờ mới gần đến ngày tứ thư, ngươi đã được như người thường rồi”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Nghe nói huynh còn có kỳ ngộ, có cô nương hàng xóm hồi nhỏ của huynh cũng tại đây dưỡng bệnh. Có tiện hay không, mời cô ấy ra tương kiến? Cô ta lúc này lên núi, ước chừng cũng là muốn đến tham gia thịnh hội phải không?”

Vương Yến Vũ bảo:

“Vị cô nương ấy đã đi trước rồi”.

Chử Toại vừa biết chuyện này thì có chút không vui, lão bảo:

“Vị cô nương này tính tình cũng thật kỳ lạ, Sở tướng công, người đừng trách lão già ta lẩm mồm nha, đừng nói là ta từng chữa bệnh cho cô ta, cho dù xem như ta mở khách điểm đi, cô ta trước khi đi cũng nên nói với ta một tiếng”.

Chỉ Toại không biết chút nào về nội tình của bọn họ, khiến Sở Bình Nguyên chỉ đành vất vả thay Vũ Văn Hồng Nghê xin lỗi lão. Đoàn Khắc Tà cũng rất lấy làm lạ, đoán biết trong đó nhất định có điểm kỳ quặc, nhưng cũng không tiện hỏi trước mặt mọi người.

Vương Yến Vũ vì muốn tránh cho Sở Bình Nguyên khó xử, liền chuyển sang chuyện khác, nàng hỏi Đoàn Khắc Tà:

“Khắc Tà, vợ chưa cưới của đệ ta còn chưa gặp mặt, sao không cùng đi với nàng ta đến đây?”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Nàng đi không được nhanh như đệ. Biểu tẩu của đệ rất thích nàng, mấy ngày nay đều làm bạn với nàng, cũng không chịu cho nàng canh ba nửa đêm theo đệ đi”.

Vương yến Vũ có điểm ngạc nhiên, nàng hỏi:

“À, biểu tẩu của đệ cũng đến sơn trại rồi sao?”

Thê tử của Thiết Ma Lặc là Hàn Chỉ Phân vốn là con gái của danh gia võ lâm Hàn Trạm, sau khi Thiết Ma Lặc tái nhập lục lâm, thê tử của y lại không theo cùng y, ở lại nhà nuôi dạy con cái, cùng với phụ thân ẩn cư ở một nơi là Bàn Long Cốc. Vương Yến Vũ trước đây lúc đầu từng có hiềm khích với nàng ta, sau này khi hai người đều lấy chồng thì ngược lại giao tình trở lên rất thân mật, cho nên nghe thấy Hàn Chỉ Phân đến thì không khỏi vô cùng cao hứng, cười bảo rằng:

“Mấy năm trước, ta cùng Nguyên Tu đàm luận, biểu tẩu của đệ là nữ hiệp danh chấn giang hồ, vậy mà lại ở nhà ôm con dạy trẻ không phải điều rất đáng tiếc lắm sao? Hơn nữa cũng quá lạnh nhạt với biểu ca đệ”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Biểu tẩu của đệ trước đây bởi vì bản khoán về hai đứa nhỏ, không thích hợp sống ở lục lâm. Bây giờ chúng lớn hơn một chút, tương đối dễ dàng mang theo, để cho chúng được theo phụ thân ra ngoài trải nghiệm việc đời”.

Triển Nguyên Tu hỏi:

“Hàn tiền bối cũng xuất sơn rồi sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Hai đứa nhỏ là do ngoại công chúng hộ tống đến đó”.

Triển Nguyên Tu vui mừng nói:

“Có Hàn lão tiền bối xuất sơn, càng không sợ dám người Mưu Thế Kiệt, Tinh Tinh Nhi tác yêu tác quái nữa”.

Vương Yến Vũ nhớ lại chuyện xưa, bùi ngùi cảm thán:

“Thời gian trôi qua thật nhanh, tựa như chớp mắt, đám nhỏ lớp sau cũng đều lớn hết rồi. Hai đứa diệt nhi của đệ đã mười mấy tuổi rồi?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Ca ca chín tuổi, còn muội muội bảy tuổi”.

Vương Yến Vũ cười bảo:

“Thừa nhi, qua vài ngày nữa, con lại có thêm hai tiểu bằng hữu”.

Triển Bá Thừa hỏi:

“Chúng ta bao giờ mới đi vậy?”

Vương Yến Vũ cười đáp:

“Con gấp làm gì, qua hai ngày nữa, phụ thân sẽ tự mang các con đi”.

Mọi người nói một chút về chuyện vật vãn trong nhà, Sở Bình Nguyên cũng đã ăn xong bữa sáng, lập tức cùng với Đoàn Khắc Tà cáo từ mấy người Chữ Toại rồi rời đi. Triển Nguyên Tu biết Sở Bình Nguyên đã khôi phục được một nửa công lực, có Đoàn Khắc Tà cùng đi với y, cho dù có gặp phải Mưu Thế Kiệt thì cũng không có gì đáng ngại, cho nên an tâm để cho bọn đi.

Trên đường Đoàn Khắc Tà hỏi đến chuyện của vị Văn cô nương kia, Sở Bình Nguyên cùng chàng đã trải qua nhiều hoạn nạn, tình như thủ túc, đương nhiên là không giấu giếm, liền nói thật cho chàng biết vị Văn cô nương kia chính là Vũ Văn Hồng Nghê.

Đoàn Khắc Tà nghe xong cố sự của y thì kinh ngạc không thôi, chàng cười bảo:

“Nguyên lai trong đó còn có nhiều tình tiết khúc chiết ly kỳ như vậy. Sở đại ca, tấm lòng của huynh cũng thực là rất rộng lượng, đệ tự thẹn không bằng”.

Sở Bình Nguyên cười nói lại:

“Các người, hai đứa nhỏ, không phải là cũng từng cãi lộn một trận hay sao?”

Đoàn Khắc Tà đỏ bừng mặt hỏi:

“Sao mà huynh biết?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Sư huynh của đệ là Không Không Nhi đã từng nói về cố sự của hai người bọn đệ cho ta nghe. Lúc đó, Không Không Nhi còn rất lo lắng đệ bị yêu nữ kia dẫn dụ đó!”

Đoàn Khắc Tà xấu hổ vô cùng, chàng nói:

“Đừng nhắc đến yêu nữ đó nữa”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Đêm đó, ta mặc dù suýt bị chết dưới tay Mưu Thế Kiệt, nhưng cũng đánh cho yêu nữ đó lộn nhào một vố, tính ra cũng trút giận cho đệ một chút. Được, nói đến đó thôi, không đề cập tiếp nữa”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Đêm đó cơ hồ đệ đã đả thương Vũ Văn cô nương, may mắn là không có thật sự bị thương, nếu không thì thật có lỗi với huynh”.

Sở Bình Nguyên cười khổ rằng:

“Nàng ta bây giờ vẫn còn coi ta là cừu nhân!”

Sở Bình Nguyên nói đến đây thì bất tri bất giác lại buồn bã, Đoàn Khắc Tà an ủi: “Huynh khuyên một lần nàng ta không tỉnh, còn có lần thứ hai, lần thứ ba! Gặp mặt thêm mấy lần, thì oan cừu hồ đồ kia cũng sẽ tự giải khai”.

Sở Bình Nguyên bùi ngùi than:

“Ta không muốn gặp nàng, mà ta biết nàng cũng không muốn gặp lại ta”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Huynh không phải là không muốn gặp nàng ta, mà là huynh sợ nàng ta không gặp huynh. Huynh đừng lo lắng, nàng ta còn phải đến gặp đệ mà lấy lại bảo kiếm, đến lúc đó đệ sẽ mang món nhân tình này tặng cho huynh”.

Hai người đi được một hồi thì đã vào sâu trong rừng rậm, chợt nghe phía trước hình như có tiếng người. Đoàn Khắc Tà thính giác thông minh phi thường, chàng bảo:

“Phía trước là một đám người, trong đó có hai nữ nhân. Thanh âm của bọn họ tựa hồ có điểm rất quen thuộc. Chờ để đến xem là ai?”

Sở Bình Nguyên còn chưa hoàn toàn khang phục, thính giác không bằng được Đoàn Khắc Tà, nhưng thấy thần sắc của Đoàn Khắc Tà có điểm kinh ngạc thì bất giác trong lòng thoáng động, “Chẳng lẽ lại có chuyện xảo hợp đến vậy chăng?”

Đoàn Khắc Tà phi thân lên một ngọn cây, mục quang tụ lại, hướng phía trước nhìn, chỉ thấy phía trước có một tiểu đội nhân mã, tổng cộng là mười người. Tám nam nhân chính là tám hoàng y thị giả của Mưu Thế Kiệt, còn hai nữ nhân cũng không phải ai xa lạ, chính là Sử Triều Anh với Vũ Văn Hồng Nghê.

Nguyên lai Mưu Thế Kiệt đêm đó bắt không được Sở Bình Nguyên, trong lòng thập phần ảo não, nhưng ý định mong muốn kết giao với Hồi tộc vẫn chưa nguôi. Muốn kết giao với Hồi tộc, trước tiên phải kết giao với Vũ Văn Hồng Nghê. Mưu Thế Kiệt nhân vì phải chuẩn bị ứng phó với lực lâm đại hội, các bộ hạ trung thành với y mặc dù số lượng không nhiều, nhưng cũng còn có mấy đám nhân mã, mấy ngày nay đều lần lượt kéo đến. Mưu Thế Kiệt dưới tình thế bị chúng bạn thân ly, nên đối với đám người còn chịu trung thành với y thì tất nhiên y phải để tâm hết lòng lôi kéo.

Vì vậy mà y không tiện rời đi, phải dùng biện pháp như thế nào để kết giao với Vũ Văn Hồng Nghê thì giao cho Sử Triều Anh đi sắp xếp. Vũ Văn Hồng Nghê là một thiếu nữ, do thê tử ra tay lôi kéo, so với y cũng tiện hơn nhiều.

Sử Triều Anh mang tám thị giả của trượng phu đi, tiến hành lục soát trong sơn lâm, liên tiếp bốn ngày liền, đều không thấy được tung tích của nhóm người Vũ Văn Hồng Nghê, đang lúc nản lòng thì xảo hợp Vũ Văn Hồng Nghê lại một mình đi đến.

Vũ Văn Hồng Nghê sau khi mắc bệnh thì thân thể suy nhược, nửa đêm hôm qua rời khỏi Chử gia, lại gặp phải một trận mưa lớn, còn bị ngã mấy lần, khổ sở khó bề chịu nổi, nàng ngồi ở một bên đường thở dốc. Sử Triều Anh vừa thấy nàng thì tựa như là trông thấy vật chí bảo, lập tức hướng nàng ân cần hỏi han, nhiệt tình giúp đỡ, lại dựng trướng bông rồi dìu Vũ Văn Hồng Nghê tiến vào nghỉ ngơi, sau đó sai người đi nấu canh nóng cho nàng, giúp Vũ Văn Hồng Nghê tắm rửa thay y phục. Vũ Văn Hồng Nghê trong lúc hoạn nạn lạc lõng thì đối với Sử Triều Anh cảm kích không hết. Sử Triều Anh nói thân phận của mình, rồi lại bảo là đã biết chuyện của nàng, nguyện ý giúp nàng báo cừu. Vũ Văn Hồng Nghê đối với chuyện báo cừu này thì trong lòng hỗn loạn vô cùng, nhưng đối phương đã biểu lộ hảo ý như vậy, nàng đương nhiên là không tiện từ chối người đã vất vả nhiệt tâm, hơn nữa Sử Triều Anh lại là phu nhân của Lục lâm Minh chủ, Vũ Văn Hồng Nghê liền coi nàng ta là nữ trung hào kiệt, tất nhiên là cam tâm tình nguyện kết giao với một vị bằng hữu tri tâm. Sử Triều Anh nghe được thuộc hạ của nàng ta đã bị trục xuất xuống núi, liền lập tức lấy lục lâm tiễn của Mưu Thế Kiệt ra, sai một viên kỵ mã, nhanh chóng đuổi theo.

Vũ Văn Hồng Nghê cũng may mà có được Sử Triều Anh chiếu cố một phen, bằng không nàng sau khi bệnh lại chịu lạnh, chỉ sợ sẽ tái phát bệnh một lần nữa. Sử Triều Anh cũng vì chăm sóc Vũ Văn Hồng Nghê, chờ sau khi nàng ta khôi phục tinh thần mới bắt đầu khởi hành, do vậy mà bị Đoàn, Sở hai người đuổi kịp.

Đoàn Khắc Tà từ trên cây nhìn xuống, vừa thấy Sử Triều Anh thì không khỏi cả kinh, chuyện giữa chàng với Sử Triều Anh, những ân ân oán oán dính dáng lẫn nhau thật rất nhiều, cảm tình trong quá khứ tuy nói là đã một nét bút sổ ngang, thế nhưng Đoàn Khắc Tà cũng không như Sử Triều Anh, do ái mà thành hận, hận không dồn được đối phương vào chỗ chết. Chàng đối với Sử Triều Anh chỉ có căm ghét, chứ không có đại hận, cho nên cũng muốn tránh khỏi Sử Triều Anh.

Nhưng bây giờ chàng đang đồng hành cùng Sở Bình Nguyên, hơn nữa Vũ Văn Hồng Nghê lại trùng hợp cùng một chỗ với Sử Triều Anh, chàng có muốn tránh cũng là không thể. Sở Bình Nguyên ở dưới gốc cây hỏi:

“Đoàn hiền đệ, đệ nhìn thấy cái gì vậy? sao thế nào lại trông như là phát gốc trên ngọn cây thế?”

Đoàn Khắc Tà trong lòng ngẫm nghĩ, “Sử Triều Anh cùng với tám tên hoàng y thị giả đi cùng một đoàn, Sở đại ca công lực chưa khôi phục hoàn toàn, chỉ sợ không phải là đối thủ của bọn họ”. Chàng nhảy xuống miễn cưỡng cười bảo:

“Sở đại ca, huynh có thể nói nhân duyên rất may mắn, vừa rồi huynh còn lo lắng không gặp được vị Vũ Văn cô nương kia, nguyên lai nàng ta lại ở ngay trước mặt, chỉ là, chỉ là...”

Sở Bình Nguyên mặt đỏ quá mang tai, đang muốn nói: “Đoàn hiền đệ chớ có đùa cợt, ta cũng không vội vã gặp nàng, tránh đi thôi”. Thế nhưng nghe thấy Đoàn Khắc Tà liên tiếp nói hai từ “chỉ là” thì không khỏi trong lòng rúng động, vội hỏi:

“Nghe tiếng bước chân, phía trước không phải chỉ có một người. Nàng ta cùng đi với người nào vậy?”

Đoàn Khắc Tà lúng túng đáp:

“Là, là Sử Triều Anh”.

Sở Bình Nguyên giật mình thất kinh, kêu lên:

“Không hay!”

Rồi y liền kéo tay Đoàn Khắc Tà chạy đi. Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Sở đại ca, huynh, huynh, huynh kinh hãi chuyện gì vậy?”

Sở Bình Nguyên nói:

“Không thể để cho Vũ Văn Hồng Nghê cùng chung chạ với con yêu nữ một chỗ được, yêu nữ kia muốn lợi dụng nàng, nếu nàng đi theo thì hậu họa không nhỏ!”

Sử Triều Anh đột nhiên thấy Đoàn, Sở hai người phóng như bay đến thì càng kinh hãi khôn xiết! Nàng đối với Đoàn Khắc Tà đúng là ái hận tương giao, lại còn có vài phận sợ hãi. Nếu chỉ một mình Đoàn Khắc Tà cũng còn được, bây giờ lại có thêm một Sở Bình Nguyên nữa, nàng ta không biết Sở Bình Nguyên vẫn chưa khôi phục hoàn toàn võ công, lại thấy y chạy như bay thì nghĩ bụng, “Đêm đó tên tiểu tử này bị thương rất nặng, mới gần được năm ngày sao hắn có thể hoàn toàn khỏe lại như vậy? Giờ này Thế Kiệt lại không có ở đây”. Nàng không biết ý đồ của Sở Bình Nguyên, chỉ nghĩ là y muốn đến để thương hại Vũ Văn Hồng Nghê, liền vội vàng phát lệnh, tám tên hoàng y thị giả tiền tẩn ra xếp thành một hàng ngang chắn trước mặt Vũ Văn Hồng Nghê, chuẩn bị nghênh địch.

Đúng là:

Miệng ngọt như đường tâm tựa kiếm.

Giọng như Anh Vũ độc hơn xà.

tức Hàn Hải : Sa mạc Gôbi, chỉ dùng để tượng trưng.

43. Chương 43: Khó Tổ Ân Cừ Lòng Hỗn Loạn - Chứa Hay Thiện Ác Lắm Lời Gian

Sở Bình Nguyên từng bước tiến lên, y hỏi:

“Hồng Nghê, sao muội lại đồng hành với yêu nữ này?”

Vũ Văn Hồng Nghê thoáng sững sờ, cứ nghĩ Sở Bình Nguyên còn chưa biết thân phận của Sử Triều Anh, liền đáp:

“Sở Bình Nguyên, huynh chớ vô lễ, vị tỷ tỷ này là phu nhân Minh chủ lục lâm của nước các người!”

Sử Triều Anh nghe thấy bọn họ dùng giọng điệu thân mật để nói chuyện, bắt tri bắt giác ngạc nhiên, nàng đưa mắt liếc nhìn Vũ Văn Hồng Nghê rồi lại lập tức hướng Sở Bình Nguyên cười lạnh nói:

“Uy, đây thực sự là kỳ quái, người chẳng lẽ không phải là cừu nhân sát phụ của nàng ta sao? Người không cho nàng ta đi cùng với người khác, chẳng lẽ còn muốn nàng ta phải đi với người mới được à?”

Nàng dùng liên tiếp hai lần từ “chẳng lẽ”, kỳ thật là nói để cho Vũ Văn Hồng Nghê nghe, quả nhiên Vũ Văn Hồng Nghê nghe xong thì đỏ hồng cả mặt.

Vũ Văn Hồng Nghê trong lòng đúng là ái hận nan phân, nhưng vô luận thế nào thì nàng dù sao cũng đã vấy huyết tử trước linh vị của phụ thân, phát thệ phải báo cừu, huống chi lại đang ở trước mặt nhiều người như vậy, há có thể nghe lời của “cừu nhân” khuyên bảo hay sao?

Sở Bình Nguyên lại bước lên một bước, y nói:

“Tiểu Nghê Tử, muội hãy nghe ta nói, yêu nữ này mặc dù là Lục lâm Minh chủ phu nhân, nhưng...”

Lời còn chưa có dứt thì Sử Triều Anh ở bên cạnh đã lạnh lùng cắt ngang:

“Ai da, cái gì mà đại thạch đầu, tiểu nê tử, gọi nghe thân mật quá nhỉ! Sát phụ chi cừu, sao phải chuyện thường, tiểu tử họ Sở kia, người lấy lòng người ta như vậy, là muốn Vũ Văn muội tử của ta không báo cừu à? Sở Bình Nguyên à, ha, ha, người có biết xấu hổ hay không?”

Sử Triều Anh liền thoáng huyền thuyên, một hơi tràn giang đại hải, lời nói của Sở Bình Nguyên cũng bị nàng ta cắt đứt, khiến cho y tức giận đến cơ hồ thất khiếu bốc khói, không nhịn được y quát lớn:

“Câm miệng!”

Sử Triều ném ánh mắt qua, cười nhạt:

“Vũ Văn muội tử, hắn một lòng muốn nói chuyện với muội, được rồi, ta sẽ im miệng, không quấy rầy các người nữa”.

Vũ Văn Hồng Nghê bị Sử Triều Anh thúc ép, thì cũng buộc phải hướng Sở Bình Nguyên quát một tiếng sắc lạnh:

“Câm miệng! Ta muốn làm bằng hữu với ai, người quản được ư?”

Sở Bình Nguyên nhần nhịn:

“Tiểu Nghê Tử...”

Vũ Văn Hồng Nghê đã nói:

“Ta bảo người câm miệng, người có nghe thấy hay không? Ta không thích nghe người nói!”

Tám tên thị giả đồng loạt rút kiếm ra khỏi bao, bố bày trận thế, mũi kiếm đều chỉ vào Sở Bình Nguyên, Vũ Văn Hồng Nghê vội vàng nói:

“Tỷ tỷ, đa tạ tỷ đã bảo vệ ta, nhưng ta nghĩ thân thể mình đã khỏe rồi, tự mình báo thù”.

Đoàn Khắc Tà bước lên nói:

“Không sai, Vũ Văn cô nương hẳn là nên tự mình báo thù. Ta lấy bảo kiếm trả lại cho cô, cô xuống núi đi thôi. Dưỡng tốt thân thể rồi, ta đảm bảo Sở đại ca nhất định sẽ tự nguyện đi gặp cô, để cô hoàn thành tâm niệm”.

Sử Triều Anh giận giữ nói:

“Khắc Tà, người đừng xen vào chuyện của người khác!”

Đoàn Khắc Tà lạnh nhạt đáp:

“Ta không nói người, ngược lại người còn dám nói ta? Vũ Văn cô nương, vị tân bằng hữu này của cô tuy là Minh chủ phu nhân, nhưng không phải là người có lòng dạ tốt đẹp. Nơi này là nơi lục lâm tranh chấp, cô không nên đến vào thời gian này, nghe lời ta, xuống núi đi thôi!”

Sử Triều Anh cả giận quát:

“Lý đầu như vậy, Khắc Tà, người dám nói ta, không, không phải...”

Đoàn Khắc Tà lạnh lùng nói:

“Không sai, còn chờ ta nói ra ư, người vốn không phải là người tốt!”

Sử Triều Anh tức giận đến hai mắt trợn trừng, buột miệng nói luôn:

“Các người tự vấn lương tâm đi, là người không đúng với ta, hay là ta không đúng với người? Người không tự trách mình, ngược lại còn mắng ta không phải người tốt!”

Kỳ thật những lời này phải là những lời Đoàn Khắc Tà nên nói, nhưng bởi trong ý nghĩ của Sử Triều Anh, nàng cho rằng Đoàn Khắc Tà cũng đã phụ bạc nàng, cho nên mới dõng dạc nói ra, dĩ nhiên là không có chút hổ thẹn nào!

Đoàn Khắc Tà bị nàng ta làm cho dở khóc dở cười, tức giận cũng không phải mà không tức giận cũng không phải, nếu như thực sự lại cùng nàng ta phân biệt thì phi hắc bạch, sợ rằng nàng ta sẽ lại huyền thuyên nhập nhằng, càng nói ra những lời không hay, Đoàn Khắc Tà lại không có da mặt dày như vậy mà không sợ mọi người chê cười.

Đoàn Khắc Tà tự than một hơi trong lòng, xua đi:

“Thôi, coi như là ta sợ người. Vị Vũ Văn cô nương...”

Đoàn Khắc Tà vừa mới nhún mình thì Sử Triều Anh lại được thể càng hùng hổ, nàng nói:

“Người tự biết đuối lý, vậy còn không nhanh rút mau! Chuyện của Vũ Văn cô nương liên quan gì đến người? Người là gì của nàng ta? Người có chủ ý gì trên người nàng ta?”

Đoàn Khắc Tà tức đầy mình, không nhịn được nữa, chàng quát:

“Triều Anh, người lại nói xằng bậy, ta, ta nhân nhượng người, nhưng kiếm của ta không nhân nhượng người!”

Sử Triều Anh lại nói:

“Sao nào, muốn động thủ à?”

Tám tên thị giả đi theo nàng lập tức di chuyển lập thành trận hình, mũi kiếm đều chỉ vào Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà nén giận nói:

“Ta nể mặt Thiết đại ca, nên món nợ này trước mắt còn chưa muốn thanh toán với phu phụ các người. Nhưng cho dù người muốn thanh toán ngay bây giờ, Đoàn Khắc Tà ta cũng nhất nhất phụng bồi”.

Nguyên lai Thiết Ma Lặc từng có công báo, bởi vì trước mắt Mưu Thế Kiệt vẫn là Lục lâm Minh chủ, nên vẫn giữ cho vợ chồng y vài phần thể diện, đợi sau khi lục lâm đại hội qua đi thì mới cho phép người khác hưởng vợ chồng y mà tâm cừ.

Sử Triều Anh kỳ thật cũng có vài phần cố kỵ, đang muốn nhân cơ hội mà tự xuống đài thì chợt nghe có người nói:

“Triều Anh, người hại Đoàn Khắc Tà còn chưa đủ sao? Không cho phép người tiếp tục quấy rầy y nữa!”

Người còn chưa lộ diện, nhưng thanh âm đã từ mãi xa truyền đến.

Thanh âm này đối với Sử Triều Anh là quen thuộc nhất, cũng là sợ hãi nhất, nàng không khỏi run giọng kêu lên:

“Sư, sư phụ!”

Trong nháy mắt, một trung niên phụ nhân đã đi đến trước mặt nàng, người đó đúng là sư phụ nàng, Vô Tình Kiếm Tân Chỉ Cô!

Tân Chỉ Cô lạnh lùng nói:

“Ta cứ nghĩ người không còn nhận sư phụ ta nữa? Được, người còn nhận ta thì nhanh theo ta trở về!”

Sử Triều Anh thất kinh, bảo:

“Sư phụ, người có chuyện gì mà muốn con hồi sơn?”

Tân Chỉ Cô nói:

“Chuyện gì cũng đều không có, là ta không cho phép người ở đây tác yêu tác quái làm mất mặt mũi của ta! Cho nên mới bắt người quay về!”

Sử Triều Anh thưa rằng:

“Sư phụ, mệnh lệnh của lão nhân gia người, làm đồ đệ thì đương nhiên phải nghe. Thế nhưng đồ đệ cũng phải nói với Mưu Thế Kiệt một lời trước”.

Tân Chỉ Cô lại nói:

“Ta biết trượng phu của người, trượng phu người cũng không phải người tốt, phải nói hay không ta thấy cũng thế!”

Sử Triều Anh phân biện:

“Nữ tử xuất giá tòng phu, y tốt hay xấu thì con vẫn nghe lời y!”

Tân Chỉ Cô hắc hắc cười lạnh bảo rằng:

“Người có mấy khúc ruột ta đều rất rõ ràng, vậy mà người lại giảng tam tòng tứ đức với ta hay sao?”

Sử Triều Anh bỗng nghiêm trang nói:

“Trước đây đồ đệ được sư phụ nuông chiều, chỉ biết tùy hứng mà làm. Bây giờ đã có trượng phu thì phải nói tam tòng tứ đức chứ”.

Tân Chỉ Cô thở dài, bảo rằng:

“Không sai, trước đây ta nuông chiều người, đã biến người thành nữ nhân thâm độc tà ác như vậy, bây giờ chính là đang cần phải dạy dỗ lại người cho tốt”.

Sử Triều Anh lãnh đạm nói:

“Sư phụ, người tin lời người ngoài bôi nhọ đồ nhi điều gì cũng tồi tệ. Đồ nhi biết rằng có giải thích sư phụ cũng vị tất chịu tin, đồ nhi cũng không nói nhiều nữa. Đa tạ người đã dạy dỗ con, nhưng bây giờ con đã có trượng phu chỉ bảo, không cần lão nhân gia người phí tâm phí sức nữa!”

Tân Chỉ Cô khí tức bốc lên, bà cười lạnh nói:

“Người có được hảo trượng phu, hẳn dạy người những thứ gì? Dạy người hại người, dạy người không nhận sư phụ, có phải vậy không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Thế Kiệt là Lục lâm Minh chủ, nếu như thực sự xấu xa như người nói thì huynh ấy có thể làm Lục lâm Minh chủ được không? Sư phụ, người dạy con không cần trượng phu, đây không phải là hành vi tà ác sao!”

Vũ Văn Hồng Nghê ở một bên nghe sư đồ bọn họ biện bác, rất lấy làm nghi hoặc. Mới đầu Đoàn, Sử hai người nói Sử Triều Anh không phải là người tốt, nàng còn không tin tưởng lắm, sau lại thấy sư phụ của Sử Triều Anh cũng trách mắng nàng ta thì không khỏi tin tưởng mấy phần. Nhưng Sử Triều Anh miệng lưỡi giảo hoạt, phản bác tựa hồ cũng rất có lý do, Vũ Văn Hồng Nghê nghe xong lại không dám đoán định ai đúng ai sai, nàng nghĩ bụng, “Sư phụ dạy đồ đệ rũ bỏ trượng phu, đây cũng thực sự là chuyện kỳ lạ. Chỉ sợ vị sư phụ này của nàng ta cũng có vài phần bị điên”.

Tân Chỉ Cô giận dữ nói:

“Được lắm, người không muốn nói nhiều, ta cũng không nói nhiều nữa. Ta chỉ hỏi người một câu, người theo trượng phu hay theo sư phụ?”

Sử Triều Anh đáp:

“Xuất giá tòng phu, đó là thiên kinh địa nghĩa!”

Tân Chỉ Cô gần giọng:

“Hay lắm, người muốn tòng phu, ta cũng mặc cho người đi. Tình sư đồ của chúng ta hôm nay một đao cắt làm hai đoạn, người trả võ công lại cho ta!”

Sử Triều Anh kinh hãi hỏi:

“Sư phụ, người muốn phế võ công của con?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Người không phải đồ đệ của ta, người còn muốn dùng võ công của ta để làm gì?”

Lời vừa nói xong, thì bà đã lập tức lấy phát trần ra, hướng Sử Triều Anh phát đến. Phát này bà đã dùng thủ pháp phân thân thác cốt, nếu như bị bà phát trúng thì Sử Triều Anh liền biến thành phế nhân.

Sử Triều Anh sớm đã đề phòng, nàng nói:

“Sư phụ, người không nhận con, thứ cho đồ nhi vô lễ!”

Khi nàng mở miệng thì sớm đã tránh về phía sau, hạ lệnh một tiếng, tám tên thị giả tám kiếm tề xuất, ngăn chặn phát trần của Tân Chỉ Cô.

Tân Chỉ Cô giận dữ, Vô Tình kiếm cũng lập tức rời khỏi vỏ, chỉ nghe thấy hai tiếng “canh canh” vang lên, có hai tên thị giả đã bị phát trần của bà cuốn trường kiếm bay khỏi tay, một tên thị giả khác thì lại bị Vô Tình kiếm của bà đâm thương, nhưng y phục trên người Tân Chỉ Cô cũng bị đâm thủng mấy chỗ, dưới sự liên thủ vây công của tám tên thị giả, cho dù bà khinh công siêu trác, không bị táng mệnh nhưng cũng cực kỳ chật vật.

Tân Chỉ Cô vung trường kiếm rạch một hình bán nguyệt, phát trần liên tiếp huy động bức bách tám tên thị vệ lui về mấy bước, bà cười lạnh nói:

“Minh chủ phu nhân, người cũng lên đi thôi!”

Sử Triều Anh đáp:

“Đồ nhi không dám vô lễ. Xin sư phụ không cần tức giận, người xuống núi đi thôi!”

Tân Chỉ Cô nửa công nửa thủ, tình thế ổn định hơn một chút, nhưng vốn lấy một địch tám nên vẫn không tránh khỏi thế hạ phong. Tám tên thị giả tức giận bà xuất thủ đâm thương người bên mình, nên cố tình chọc giận bà, đồng thanh quát:

“Minh chủ phu nhân bảo người xuống núi, người có đi hay không?”

Tân Chỉ Cô giận dữ quát:

“Bọn chuột nhắt dám coi thường người!”

Phát trần của bà liền chiếu cố hai bên tả hữu, cước đạp “Hong môn” (Trung lộ), dẫn thân tiến lên, một chiêu “Cực Mục Thương Ba” xuất ra, Vô Tình kiếm liền nhắm tên thị giả vừa nói đâm tới. Tên thị giả hốt hoảng dùng thế “Phượng Điểm Đầu” cúi xuống, kiếm quang lướt qua đã hót một mảng tóc của hắn, da đầu một mảnh mất rụi.

Thế nhưng Tân Chỉ Cô không nén được giận vừa mới xuất thủ tấn công thì liền bị hãm vào tình cảnh bốn mặt thụ địch, địch nhân ở hai bên cánh bọc sườn đánh đến, phát trần của Tân Chỉ Cô không chống đỡ nổi, tránh phải né trái, bất tri bất giác bị dẫn vào giữa trận. Đây là trận pháp do Phù Tang đảo chủ truyền thụ, biến hóa theo Bát Trộn Đồ của Gia Cát Võ Hầu, tám tên thị giả chiếm lấy tám phương vị, phân thành tám cửa hươu, sanh, thương, đồ, tử, cảnh, khai. Tân Chỉ Cô không hiểu trận pháp, nên chỉ chốc lát đã bị bọn họ dẫn vào trong cửa tử. Tên thị giả cầm đầu cười lạnh nói:

“Người nhận mệnh hay không nhận, kêu người xuống núi người không xuống, bây giờ người muốn đi chỉ sợ cũng không thể! Trừ phi người lập tức nhận thua, hướng Minh chủ phu nhân bồi tội!”

Đoàn Khắc Tà giận dữ nói:

“Mưu phu nhân, người quá phận rồi!”

Chàng tuốt kiếm khỏi bao, kiếm quang chớp động, liền chỉ đến mặt Sử Triều Anh, Sử Triều Anh dựng đơn đao lên. “Choang” một tiếng, ngọn đao đã bị Đoàn Khắc Tà chém gãy, tám tên thị giả kia đại kinh, vội chia ra bốn tên quay lại cứu giá, trận thức cũng không thể bày bố được.

Sử Triều Anh lạnh lùng nói:

“Khắc Tà, người chỉ biết khi dễ ta. Thế Kiệt không có ở đây, người giết ta cũng chẳng có uy phong gì”.

Đoàn Khắc Tà bị nàng làm cho tức giận đến mức “nhất Phật xuất thế, nhị Phật niết bàn”, đột nhiên thu kiếm lại, rồi nói:

“Ta còn chưa thèm giết người. Được, đến một ngày ta sẽ lại lĩnh giáo phu phụ người”.

Chàng quay đầu lại nói với Tân Chỉ Cô:

“Người cũng không cần tức giận nữa, loại đồ đệ này, có cũng như không. Á bây giờ còn là Minh chủ võ lâm, vậy để ả dắc ý lấy vài ngày đi”.

Tân Chỉ Cô bảo:

“Được, nể mặt Thiết Ma Lặc và Đoàn Khắc Tà, để cho người làm Minh chủ phu nhân mấy ngày”.

Sử Triều Anh nhân dịp hạ đài, triệu hồi tám tên thị giả. Đúng lúc này, chợt nghe có tiếng vó ngựa tựa như cuồng phong bạo vũ, Đoàn Khắc Tà quay đầu lại nhìn, thì thấy hai tên võ sĩ Sư Đà đang phóng ngựa tới, chính là hai thất mã mà Tần Tương tặng cho chàng và Sử Nhược Mai. Vũ Văn Hồng Nghê mừng rỡ:

“Các người đến thật đúng lúc!”

Sở Bình Nguyên lấy làm kinh hãi vội nói:

“Hồng Nghê, nàng triệu bộ hạ đến để làm gì? Nàng không thể hồ đồ như vậy, nàng muốn hướng ta báo thù, đây chỉ là chuyện ân oán cá nhân giữa ta và nàng, nàng nếu nghe lời yêu nữ kia dụ dỗ, hậu họa sẽ rất lớn”.

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Ta làm cái gì, không cần người phải đoán lung tung, cũng không cần người đến cho ta chú ý”.

Nàng vẫy tay lệnh cho hai võ sĩ kia:

“Nhanh xuống ngựa, trả ngựa lại cho nguyên chủ”.

Hai võ sĩ kia chính là hai tên trộm ngựa ngày trước, nghe xong mệnh lệnh thì đều rất xấu hổ, liền vội xuống ngựa, hướng Đoàn Khắc Tà chào một tiếng, rồi miễn cưỡng cười nói:

“Mượn tuần mã của người, bất quá có hai ngày, chúng ta còn tặng cho người hai bộ yên ngựa tương xứng, người cũng không thiệt thòi gì”.

Hai thất mã nhận ra chủ cũ thì không đợi hai võ sĩ kia dắt đi đã liền chạy đến bên cạnh Đoàn Khắc Tà, hí vang không ngớt. Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Được rồi, ngựa của người cũng đã trả lại cho người, cả hai bên đều không chịu ân huệ của nhau”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo kiếm xuống, tai tay đưa lên nói: “Không sai, vật quý nguyên chủ, cả hai bên không lĩnh tình của nhau. Nhưng cô và Sở đại ca là thanh mai trúc mã, ta cũng đã giao đấu với cô một trận, tục ngữ nói, không đánh không quen biết, dựa vào điểm giao tình ấy, ta có vài lời thực không nói không thể được, nghe hay không nghe thì tùy cô”.

Sử Triều Anh cười khẩy mỉa mai:

“Khắc Tà, người thực sự rất biết lời kéo tình cảm của đại cô nương nhà người đó!”

Đoàn Khắc Tà trừng hai mắt nhìn nàng, rồi nói:

“Người còn dẽo lười loạn bậy, ta sẽ không khách khí với người nữa”.

Sử Triều Anh thấy chàng đã nổi giận, thực sự có điểm sợ hãi, quả nhiên không dám nói nữa. Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Để cho y nói đi, dù sao nghe hay không nghe là ở ta”.

Nguyên lai Vũ Văn Hồng Nghê không tiện cùng với Sở Bình Nguyên nói chuyện, nàng biết Đoàn Khắc Tà là hảo hữu của Sở Bình Nguyên, nên thực sự cũng muốn nghe chàng nói điều gì.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Sở đại ca là vì muốn tốt cho cô, cô coi huynh ấy như cừu nhân, thế nhưng huynh ấy chỉ luôn coi cô là tiểu muội muội chưa hiểu chuyện. Chuyện của lục lâm nước ta, cô thật sự không nên hỏi đến, cô hà tất phải đi theo vị Minh chủ phụ nhân này?”

Đoàn Khắc Tà không khéo ăn nói, chàng nói rất thẳng thắn, Vũ Văn Hồng Nghê từ trong lời của Đoàn Khắc Tà biết được tâm sự trong lòng Sở Bình Nguyên, lại vừa hoan hỉ, lại vừa chua xót, nhưng nghe thấy Sở Bình Nguyên coi nàng là “Tiểu muội muội chưa hiểu chuyện” thì lại có điểm không vui. Lập tức nàng lãnh đạm bảo:

“Đoàn thiếu hiệp, đa tạ lời khuyên bảo của người. Ta có ân báo ân, có cừu báo cừu. Tranh chấp của lục lâm các người, ta cũng không rõ ràng, cũng không muốn nhúng tay vào. Ta mặc dù không hiểu chuyện, nhưng ân cừu thì phải phân minh”.

Nguyên lai nàng ta cho rằng Sử Triều Anh có ân với nàng ta, rốt cuộc phải báo đáp chút ân tình này của Sử Triều Anh, sau đó mới có thể rời bỏ được. Nàng nói xong mấy câu liền cùng Sử Triều Anh lên ngựa đi luôn.

Sở Bình Nguyên giậm chân thở dài, thật là không làm gì được. Tân Chỉ Cô hỏi:

“Nữ oa tử này có cừu thù gì với người, người ngược lại tựa hồ rất lo lắng cho nàng ta?”

Tân Chỉ Cô và Sở gia có chút uyên nguyên, phụ mẫu của bà chết sớm, ca ca là một danh tướng thủ hạ của phụ thân Sở Bình Nguyên, trong một lần giao chiến với Hồi tộc đã tử trận. Thuở nhỏ trước khi đầu sư tập nghệ, Tân Chỉ Cô đã từng được Sở gia chiếu cố. Sở Bình Nguyên thấy bà hỏi liền cáo tố cho bà.

Tân Chỉ Cô nghe đến hai chữ “Hồi tộc” thì liền tức giận nói:

“Nữ oa tử này thật hồ đồ quá, ả ta nước mất nhà tan, tất cả đều là do bọn Hồi tộc ban cho, ả ta ngược lại đi đầu hàng Hồi tộc rồi tìm người báo cừu, đâu có lý nào như vậy? Người sợ ả ta theo nghịch đồ của ta gây họa à, được, khi ta thanh lý môn hộ, thuận tiện giúp người giết luôn cả ả!”

Sở Bình Nguyên vội vàng nói:

“Chỉ là bởi vì tuổi còn nhỏ hiểu biết nông cạn, chưa được người khai đạo, cho nên mới hồ đồ như vậy. Cừu phụ của nàng làm tướng quân của Hồi tộc, sau khi cha mẹ nàng đều chết, nàng không thể không theo cừu phụ được, chúng ta không nên trách cứ nàng. Lão tiền bối, Vô Tình kiếm của người, ngàn vạn lần đừng hồ loạn rút ra khỏi vỏ!”

Tân Chỉ Cô ha hả cười lớn, rồi nói:

“Ta dùng cây Vô Tình kiếm này dọa người một cái, là để thử xem người đối với nàng ta có tình hay vô tình, quả nhiên mới thử là biết kết quả liền”.

Sở Bình Nguyên xấu hổ cười bảo rằng:

“Lão tiền bối, danh xưng Vô Tình Kiếm của người sợ rằng phải sửa lại rồi”.

Đoàn Khắc Tà liền nói:

“Đã sớm sửa lại rồi. Niếp Ẩn Nương từng có một câu nói về người, nói rất hay...”

Tân Chỉ Cô hỏi:

“Được lắm, đám tiểu nghịch ngợm các người nói cái gì sau lưng ta?”

Đoàn Khắc Tà cười đáp:

“Niếp tỷ tỷ nói người là ‘Vô Tình Kiếm Thị Hữu Tình Nhân’, điều này nói người hoàn toàn không có sai đâu nha!”

Sở Bình Nguyên thốt lên:

“A, nguyên lai lão tiền bối...”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Huynh còn gọi lão tiền bối gì nữa, người là sư tẩu của đệ, huynh gọi người là lão tiền bối, không phải là tự chịu kém hơn đệ một bậc sao?”

Sở Bình Nguyên lại kiến lễ với Tân Chỉ Cô một lần nữa, y hỏi:

“Không Không đại ca đâu? Vì sao không cùng với lão...à không, với đại tẩu đến đây?”

Tân Chỉ Cô mắng nhẹ:

“Bẻm mép, hai từ đại tẩu này, bây giờ còn chưa thể gọi được”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Dù sao cũng đều sẽ như vậy, trước tiên định danh phận, thì có gì không tiện?”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Tiểu Sở, không cho phép người nói giỡn loạn lên”.

Sở Bình Nguyên cười nói:

“Được, như đại tẩu không thích, vậy thì ta cải xưng người là Tân nữ hiệp vậy”.

Tân Chỉ Cô có chút cảm xúc, bà nói:

“Hai từ nữ hiệp này, Niếp Ẩn Nương mới xứng. Chỉ mong ta có thể học được một nửa của nàng ta, khi đó mới không thẹn với danh xưng nữ hiệp”.

Tân Chỉ Cô khen ngợi Niếp Ẩn Nương xong, rồi mới tiếp tục:

“Không Không Nhi vì muốn đòi lại Kim Tinh đoản kiếm cho người, đã đi khắp nơi tìm tên sư đệ không ra gì của huynh ấy, nhưng vẫn chưa tìm thấy”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Tình Tình Nhi bây giờ cùng bọn với Mưu Thế Kiệt, mấy ngày trước đã đến đây. Không Không đại ca rốt cuộc có đến nơi này không?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Sợ rằng huynh ấy còn phải chậm đôi ngày nữa”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Vì sao không cùng người đồng hành?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Bây giờ huynh ấy thực sự lại không vì đến tìm Tình Tình Nhi, huynh ấy muốn vì Thiết Ma Lặc mà đi tìm mấy người giúp đỡ, thỉnh mấy vị tiền bối anh hùng đến đối phó với Mưu Thế Kiệt”.

Sở Bình Nguyên kinh ngạc hỏi:

“Không Không Nhi còn sợ đối phó không nổi với Mưu Thế Kiệt ư? Hà tất phải phí nhiều khí lực, đi khắp nơi tìm người giúp đỡ?”

Tân Chỉ Cô nghiêm mặt nói:

“Vô công của Phù Tang đảo là nhất mạch sở truyền [1] của nhất đại tông sư Cầu Nhiêm Khách, bác đại tinh thâm, không thể coi thường được? Mưu Thế Kiệt bất quá chỉ mới học được một hai phần mà thôi. Thúc phụ của hần là Đảo chủ Phù Tang đảo Mưu Thương Lãng, mười năm về trước đã từng đến trung thổ một lần, tại Kim Bích Cung hiển hộ thần công tuyệt đỉnh, nhiếp phục kẻ cùng tề danh với sư phụ Không Không Nhi là Chuyển Luân Pháp Vương. Bản lĩnh bây giờ của Không Không Nhi mặc dù đã đuổi kịp sư phụ mình năm đó, nhưng huynh ấy tự biết, chỉ sợ vị tất đã là đối thủ của Mưu Thương Lãng”.

Đoàn Khắc Tà từng được Mưu Thương Lãng chỉ điểm nội công, biết rõ lời đó không phải là giả, chàng ngạc nhiên hỏi:

“Mưu Thương Lãng là thế ngoại cao nhân, chẳng lẽ cũng bị diệt nhi lừa gạt mà lại đến trung thổ giúp hần làm điều ác mới được hay sao?”

Tân Chỉ Cô bảo:

“Người có điều không biết, năm đó thủy tổ của Phù Tang đảo là Cầu Nhiêm Khách bởi vì tự biết không cách nào có thể cùng với Lý Thế Dân ‘trục lộc Trung Nguyên’ [2], cho nên mới ra mãi tận hải ngoại, tự lập cơ nghiệp làm Đảo chủ của Phù Tang đảo. Đệ tử đời sau của y kế nhiệm Đảo chủ, cho rằng gia sư cả đời tiếc nuối, nên đều muốn chờ cơ hội, lại đến Trung Nguyên mà cùng quần hùng trục lộc, loạn An, Sử xảy ra, bọn họ cho rằng cơ hội đã đến, cho nên mới phái Mưu Thế Kiệt đến tranh chức Lục lâm Minh chủ”.

Đoàn Khắc Tà lại hỏi:

“Nói như vậy, những việc do Mưu Thế Kiệt làm và gây lên đều là thụ ý của thúc phụ y sao?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Có thể nói là vậy, cũng có thể nói là không”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Vậy hiểu như thế nào?”

Tân Chỉ Cô giải thích:

“Mưu Thế Kiệt đến đoạt chức Lục lâm Minh chủ, muốn nhân cơ hội đang lúc Đường thất suy lạc mà hưng binh khởi sự, đây chính là theo chủ ý của thúc phụ hần. Nhưng Mưu Thế Kiệt sau đó lại không từ một loại thủ đoạn nào, thúc phụ của y ở mãi tận hải ngoại xa xôi, nhất định là sẽ không biết”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Mưu Thương Lãng là người nhận biết đại thị đại phi, cho dù y muốn trục lộc ở Trung Nguyên, cũng sẽ phản đối Mưu Thế Kiệt cấu kết với người Hồ”.

Tân Chỉ Cô thở dài:

“Chỉ mong là như vậy, nhưng sơ chẳng bằng thân, chỉ sợ y bị diệt nhi che mắt, đến khi cùng quần hùng đối địch rồi, như vậy chuyện khó có thể mà thu thập được”.

Tân Chỉ Cô ngừng một chút rồi lại nói tiếp:

“Còn có một chuyện nữa, hải ngoại có bảy mươi hai Đảo chủ của bảy mươi hai đảo, đều nghe hiệu lệnh của Phù Tang đảo chủ. Như Không Không Nhi tìm hiểu, Mưu Thế Kiệt đã phái đi rất nhiều sứ giả, muốn mời số Đảo chủ này đến trợ giúp hần. Cử động này của hần, có bấm báo với thúc phụ hần hay không thì không biết được. Nhưng hần là diệt nhi của Đảo chủ, bảy mươi hai Đảo chủ đó đa phần là nghe lời của hần”.

Đoàn Khắc Tà nghe xong, chàng nói:

“Đây quả nhiên là điều đáng phải lo lắng, không thể không đề phòng. Sư huynh chuẩn bị đi mời những tiền bối nào vậy?”

Tân Chỉ Cô đáp:

“Có sư phụ người, Ma Kính lão nhân cùng với sư phụ Niếp Ấn Nương là Diệu Tuệ thần ni, ngoài ra còn có mấy người Phong Cái Vệ Việt”.

Bọn họ một mặt đàm luận, một mặt gấp rút lên đường, Đoàn Sở hai người cưỡi chung một con ngựa, con ngựa còn lại thì để Tân Chỉ Cô cưỡi, hai thất chiến mã này đều là thần mã ngày đi ngàn dặm, trước lúc hoàng hôn thì đã đến được đại trại của Phục Ngưu sơn. Thiết Ma Lặc biết tin liền tự thân dẫn mọi người ra nghênh đón.

Thiết Ma Lặc thấy Tân Chỉ Cô đến tương trợ, lại thấy Đoàn Khắc Tà cùng Sở Bình Nguyên bình an trở về thì thực sự càng vô cùng mừng rỡ.

Sở Bình Nguyên kể lại chuyện đêm hôm đó suýt chết dưới kiếm của Mưu Thế Kiệt và Tinh Tinh Nhi như thế nào. Mọi người nghe qua đều kinh tâm động phách, Thiết Ma Lặc càng không khỏi than thở không thôi.

Sử Nhược Mai theo mọi người ra nghênh đón, nàng cùng với Đoàn Khắc Tà gặp lại, thì qua một bên nói chuyện riêng với nhau. Những người khác nhân vì đang nghe Sở Bình Nguyên với Tân Chỉ Cô kể chuyện, hai người bọn họ ở một bên khe khẽ nói với nhau.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Huynh mang hai thất mã này trở về, như vậy là đã gặp Hồ nữ kia rồi sao? Huynh đã trả lại bảo kiếm cho cô ta rồi à?”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Nói khẽ. Hồ nữ kia tên gọi là Vũ Văn Hồng Nghê, nguyên lai là hảo bằng hữu của Sở đại ca đó”.

Sử Nhược Mai ngạc nhiên:

“Thế nào lại là hảo bằng hữu được? Hồ nữ đó không phải rõ ràng hàng ngày đều muốn tìm Sở đại ca báo thù sao?”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Chuyện này thật sự rất kỳ diệu, để sau ta kể lại tỉ mỉ cho muội nghe”.

Chàng ngừng một chút rồi lại nhỏ giọng nói:

“Ta còn gặp Sử Triều Anh nữa đó, muội đừng tức giận lần này ta không giết cô ta”.

Sử Nhược Mai chúm chím cười bảo:

“Huynh xem muội là thổ nường tử [3] à, muội không nói là huynh thương hoa tiếc ngọc, vậy là được rồi”.

Đoàn Khắc Tà kêu khẽ:

“Ai da, muội còn cười ta được nữa, muội không biết đâu”.

Sử Nhược Mai nói:

“Muội biết Thiết đại ca đã từng có mệnh lệnh, muốn mọi người giữ thể diện cho vị Lục lâm Minh chủ phu nhân này lấy vài phần, trước khi đại hội diễn ra không cho phép ai tìm vợ chồng bọn họ tính toán. Kỳ thật, không có lý do này, muội cũng vẫn tin tưởng huynh. Huynh không giết cô ta, nhất định là có lý của huynh. Muội chỉ cần trong lòng huynh không có cô ta, giết hay không giết, cái đó thực không quan trọng chút nào”.

Hai người bọn họ từ sau khi hết sạch hiểu lầm, cảm tình mỗi ngày càng hòa thuận hơn, tính khí của Sử Nhược Mai cũng không còn hẹp hòi như trước đây. Đoàn Khắc Tà nghe nàng nói thông tình đạt lý, thì trong lòng cảm thấy ngọt ngào, nếu như không có nhiều người ở đây, Đoàn Khắc Tà cơ hồ phải mang hết vui sướng trong lòng mà cười ra.

Đêm nay Thiết Ma Lặc làm tiệc tẩy trần cho Tân, Sở hai người, trong bữa tiệc, Tân Chỉ Cô mang tin tức mà Không Không Nhi thám thính được ra nói với Thiết Ma Lặc. Thiết Ma Lặc nghe nói Mưu Thế Kiệt đã phái người về mời thúc phụ y đến trung thổ, lại còn muốn mời bảy mươi hai Đảo chủ giúp y trợ trận, thì cũng không khỏi có chút lo lắng, Thiết Ma Lặc bảo:

“Thắng bại thực sự là chuyện thứ yếu, nhưng nếu như tự dưng phải đại động đao binh với Phù Tang đảo, dù sống hay chết cũng đều là không đáng giá. Chỉ mong trường vô lâm hạo kiếp này có thể không xảy ra”.

Tân Chỉ Cô nói:

“Điều này sợ rằng rất khó, chỉ cầu có thể giảm thiểu được thương vong cũng đã là vạn hạnh”.

Tân Chỉ Cô sau đó lại nói đến chuyện của Sử Triều Anh, trong lòng buồn bực, khó có thể nói thành lời.

Thiết Ma Lặc đột nhiên cười bảo:

“Ta tặng cho người một vị đồ đệ có được không?”

Tân Chỉ Cô hỏi:

“Người khuyên ta thu đồ đệ khác à? Là nữ nhân nhà ai, không biết tư chất ra sao? Phải hợp với ý ta, ta mới có thể thu nhận. Còn phải có niên kỷ chưa quá mười tuổi, người biết công phu cần phải dạy từ nhỏ mới được”.

Thiết Ma Lặc cười bảo:

“Nữ hài tử này năm nay mới bảy tuổi, thực sự cũng đã học qua mấy năm công phu. Chỉ không biết là có hợp nhân với người hay không”.

Lập tức y phân phó cho một hộ binh:

“Gọi phu nhân mang Tranh nhi và Ngưng nhi ra đây”.

Tân Chỉ Cô trong lúc đang ngạc nhiên, thì thấy một trung niên mỹ phụ tay trái dắt một nam hài, tay phải dắt một nữ hài bước ra, đôi huynh muội này đều xinh đẹp tựa như phấn điều ngọc trác, vô cùng khả ái.

Thiết Ma Lặc nói:

“Tranh nhi, Ngưng nhi, hãy kính trà Tân cô cô. Trò vật vãnh của tiểu hài tử này, người trông thấy đừng có cười”.

Tân Chỉ Cô nghe y nói như vậy, biết Thiết Ma Lặc muốn hai đứa nhỏ hiển lộ một chút công phu, trong lòng hiếu kỳ, nghĩ bụng, “Niên kỷ còn nhỏ như vậy, không biết có bản lĩnh gì?” Bà liền ngồi yên bất động, nhìn xem hai tiểu hài tử này kính trà ra làm sao.

Chỉ thấy nữ hài tử châm một tách trà, đặt trên lòng bàn tay, rồi nói:

“Cô cô mời dùng trà”.

Nam hài kia song chỉ bung ra, đẩy tách trà bình ổn hướng Tân Chỉ Cô bay đến. Những người nội công cao minh, có thể bách bộ truyền bồi, khoảng cách của hai hài tử này với Tân Chỉ Cô bất quá chỉ là mấy bước, cũng không phải dùng nội công mà là dùng thủ pháp ám khí, nhưng đối với hai hài tử mà nói, cũng đã là điều thập phần khó được!

Tân Chỉ Cô tiếp lấy tách trà, mặt mày hớn hở mừng rỡ, bà uống một hơi cạn sạch rồi nói:

“Thực là làm khó hai hài tử này rồi”.

Thiết Ma Lặc cười bảo:

“Nữ hài tử này xin cho làm đồ đệ của người, người thấy có hợp nhân hay không?”

Tân Chỉ Cô lúc này mới biết phu nhân kia là thê tử của Thiết Ma Lặc tức Hàn Chỉ Phần, cặp hài tử này là con trai và con gái bọn họ, Thiết Tranh và Thiết Ngưng. Thiết Ma Lặc là muốn con gái y bái bà làm sư phụ.

Tân Chỉ Cô cười nói:

“Điều này thực sự khiến ta vừa mừng lại vừa lo. Phu thê các người đều là đại hành gia võ học, chút bản lĩnh của ta, sao có thể xứng dạy con gái của hai người?”

Thiết Ma Lặc lại bảo:

“Tân nữ hiệp kiếm pháp thiên hạ vô song, chỉ sợ người không nhận, nếu không sao lại nói khách khí như vậy”.

Tân Chỉ Cô đáp:

“Nếu người không hiềm ta dạy dỗ không tốt thì ta sẽ nhận liền. Chỉ là huynh muội bọn chúng nếu phải phân khai thì chẳng đáng tiếc lắm ư?”

Thiết Ma Lặc cười nói:

“Ta sớm đã nghĩ kỹ rồi, để ca ca nó nhận Không Không Nhi làm sư phụ, người trước tiên thu nó làm đồ đệ, Không Không Nhi sẽ không thể không thu nhận ca ca nó”.

Tân Chỉ cô cười nói:

“Như vậy ta mới thực sự yên tâm, ta dạy dỗ không tốt, Không Không Nhi cũng còn có một chút bản lãnh có thể được. Chỉ là...”

Đỗ Bách Anh ở bên thốt cười bảo rằng:

“Tân nữ hiệp, người sợ Thiết Ma Lặc chiếm tiện nghi của người ư? Ta tính cho người một chủ ý, tương lai hài tử của người cũng bái Thiết trại chủ làm sư phụ, như vậy cả hai bên đều không có ai thiệt thòi”.

Tân Chỉ Cô “xì” một hơi:

“‘Phi’, người thực sự là lão già không nghiêm chỉnh, nếu không phải nhờ người giúp người trị bệnh, nói không chừng cũng có lúc ta cũng phải nhờ người thì ta đã cắt trụi bộ râu của người rồi”.

Bà tuy nói như vậy, nhưng trong lòng lại ngầm khen ngợi đây là một chủ ý hay.

Người xưa có nói, trẻ con dễ dạy, cũng là chuyện bình thường, lập tức liền quyết định như vậy.

Sau khi tiệc tan, cũng đã đến canh hai, Sử Nhược Mai nháy mắt cho Đoàn Khắc Tà, Đoàn Khắc Tà liền theo nàng đi ra. Sử Nhược Mai nói:

“Muội không muốn ngủ sớm như vậy, cùng huynh ra bên ngoài đi dạo một lát. Mấy ngày nay, muội đang khổ luyện khinh công mà huynh dạy cho, còn có mấy chỗ cần huynh chỉ điểm một chút”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Muội chịu đựng công như vậy, ta sẽ không ngủ một đêm, bởi muội cũng được”.

Sử Nhược Mai mắng yêu:

“Huynh đừng nói lung tung, bị người khác nghe thấy, sẽ lại cười chúng ta”.

Hai người cười cười nói nói cùng tiến vào trong rừng cây.

Lúc này chính là lúc thu tàn và bắt đầu sang đông, trên đỉnh núi cũng đã có tuyết đọng, tuyết nguyệt giao huy, hàn lâm tịch mịch, sơn cảnh càng tăng thêm vẻ thanh u. Gió đêm se se, hương thơm thấm vào tận trong phế phủ, Đoàn Khắc Tà hít một hơi thật sâu, chàng tán thưởng nói:

“Hoa gì mà thơm vậy nhỉ?”

Sử Nhược Mai cười đáp:

“Thời tiết này thì có hoa gì? Huynh ngay cả hương hoa mai cũng không phân biệt được sao? Bên kia có một phiến rừng mai, chúng ta qua đó được không?”

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Tên muội gọi Nhược Mai, trách gì lại thích hoa mai như vậy”.

Hai người đưa mắt nhìn xa, chỉ thấy mỗi một cây hoa mai ở trong rừng thì đều dường được như treo lên vô số tú cầu, hồng mai đỏ rực như lửa, bạch mai trắng như tuyết. Sử Nhược Mai hỏi:

“Có đẹp hay không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đẹp thì rất đẹp, nhưng còn không thể so sánh với...”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Không sánh được với cái gì? Huynh nói có loại hoa nào đẹp hơn hoa mai sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Ta không phải là nói hoa so với hoa. Ồ, tên muội gọi Nhược Mai, kỳ thật mai mà không nhược. Muội so với hoa mai còn đẹp hơn”.

Sử Nhược Mai giận dỗi:

“Huynh khi nào thì học được thói bẻm mép như vậy, nói nghiêm chỉnh, huynh đừng tăng bốc muội, muội đang tự giác biết mình không sánh được với hoa mai, muốn coi hoa mai làm thầy đó!”

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Lời này thực sự là rất mới mẻ”.

Sử Nhược Mai nói:

“Muội kính phục cái phẩm cách ngạo tuyệt của mai hoa. Đáng tiếc muội lớn lên trong nhà phủ Tiết độ sứ của Tiết Tung, cơ hồ giống như hạc ngã xuống bùn, quên hết vẻ mặt của thường ngày”.

Đoàn Khắc Tà vừa vui mừng, vừa bồi phục, chàng nói:

“Mai muội, muội quả nhiên là người có tuệ căn. Muội đã coi mai hoa làm thầy. Huynh cũng muốn coi muội làm thầy”.

Hai người dắt tay đồng hành, tâm thần như say như mộng. Đoàn Khắc Tà đột nhiên nhẹ giọng bảo:

“Biểu tấu hỏi chuyện chúng ta đó”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Hỏi chuyện gì vậy? Huynh nói cho tỳ ấy, chúng ta sớm đã không làm mình làm mẩy rồi”.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Biểu tấu hỏi không phải là chuyện đó. Bất quá, tấu ấy cũng là bởi vì chúng ta đã hòa hảo như ban đầu, cho nên, cho nên...”

Sử Nhược Mai liền hỏi:

“Uy, huynh nói cái gì mà cứ áp a áp úng vậy, cho nên cái gì...”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cho nên, cho nên... biểu tấu hỏi ta, chúng ta khi nào thì cặp long phụng bảo thoa kia có thể hợp thành một đôi? Tấu ấy nói ý tứ của biểu ca rằng, sau khi qua đại hội lục lâm, sẽ, sẽ giúp chúng ta thu xếp, thu xếp hỉ sự. Muội, ý của muội ra sao?”

Sử Nhược Mai đỏ hồng cả mặt, cúi đầu không nói. Đoàn Khắc Tà lại bảo:

“Biểu ca nói rằng, chúng ta đến nguyên đán năm sau thì là vừa tròn hai mươi tuổi. Huynh ấy chịu phó thác của tiên nhân chúng ta, cũng muốn làm sớm việc trọng yếu này. Ý muội như thế nào, có thể nói cho ta một lời, ta còn hỏi đáp biểu ca và biểu tấu”.

Sử Nhược Mai qua một hồi lâu mới thì thầm nói ra một câu:

“Chỉ nhờ biểu ca huynh tác chủ”.

Hai người nói quyết định chuyện chung thân đại sự thì đều vừa hoan hỉ, vừa xấu hổ, đôi tay nắm chặt nhau, nhưng ánh mắt lại không dám nhìn nhau. Sau một hồi vẫn là Đoàn Khắc Tà lên tiếng trước:

“Ồ, muội không phải nói muốn đến luyện khinh công hay sao?”

Sử Nhược Mai rút tay khỏi tay chàng, cười nói:

“Huynh không nói, muội cơ hồ quên mất. Được, bây giờ muội xem huynh là sư phụ, huynh là lão sư thì phải dụng tâm dạy muội cho tốt mới được”.

Nàng hít một hơi, mũi chân điểm xuống, liền phi thân bay lên trên một cành mai.

Đúng là:

Nếu thật mai hoa nghe hiểu được

Cũng nên nhỏ giọng ngại tương tư.

[1] tức Nhất mạch sở truyền: truyền từ đời này sang đời khác.

[2] tức Trục lạc Trung Nguyên: nghĩa là bắt hươu tại đất Trung Nguyên, ám chỉ tranh giành đế vị.

[3] tức Thố nương tử: bà vợ hay ghen.

44. Chương 44: Đáng Tiếc Tông Sư Thiên Vị Lệnh - Giận Vung Bảo Kiếm Diệt Tà Ma

Cành cây này bất quá chỉ lớn bằng đầu ngón tay, từ trên ngọn cây chuỗi ngang ra ước chừng dài năm xích [1], mũi chân của Sử Nhược Mai điểm nhẹ trên cành mai, cành mai hơi rung động, có mấy cánh hoa mai từ trên cành rơi xuống. Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Chỉ làm rơi mấy cánh hoa mai nhỏ, thực sự cũng là rất tuyệt diệu rồi”.

Sử Nhược Mai đỏ mặt nói:

“Muội luyện mấy ngày rồi, cành cây vẫn còn lung lay, khuyết điểm chính là ở chỗ nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Muội để một hơi, chuyển chân khí tuần hành theo kinh mạch thiếu dương, mắt nhìn thẳng ra phía trước, ý dồn vào trong não, không để ý xuống dưới chân, thử lại một lần nữa xem”.

Sử Nhược Mai nhảy sang một cành mai khác, theo phép đó mà làm, lúc này cành mai chỉ hơi hơi rung nhẹ, nhưng không hề rụng xuống một cánh hoa mai nào. Sử Nhược Mai hoan hỉ nói:

“Được rồi, muội luyện lại một lần nữa”.

Lời còn chưa dứt, chợt nghe thấy tiếng ám khí sắc nhọn phá không bay đến, Sử Nhược Mai lộn mình từ trên cành mai ngã xuống.

Đoàn Khắc Tà tạo nghệ võ học đã đạt đến cảnh giới nhất lưu, nghe tiếng gió mà luận, thì biết đó là một viên đá từ mãi xa bay đến, dụng ý dường như không phải là đả thương người, mà chỉ là muốn dọa Sử Nhược Mai một trận. Viên đá này vừa vạn bay sát qua sau óc của Sử Nhược Mai, Sử Nhược Mai bị kinh hãi khiến cho sẩy chân mà ngã xuống.

Đoàn Khắc Tà không biết kể đến là bạn hay địch, nhưng cho dù chỉ là đùa bỡn thì cũng không lên đùa bỡn cái kiểu này. Đang lúc chàng tức giận thì thấy người kia đã cười ha hả từ trong rừng chạy ra, nói rằng:

“Thật là một tiểu cô nương xinh xắn lắm, khinh công cũng rất khá, ta đang muốn chọn một nữ đệ tử để giúp ta giặt quần giặt áo, người theo ta thôi!”

Đoàn Khắc Tà giận dữ quát:

“Người là cái thứ gì?”

Người kia đầu thất phương cân [2], thân vận bạch trường bào, bộ dáng tựa thư sinh, nhưng đầy mặt tà khí, trong lời nói còn mang theo ý cười thâm dâng, mới nhìn là biết ngay không phải chính nhân.

Yêu nhân có bộ dạng thư sinh này ghé mắt sang nhìn, vừa tà ác vừa ngạo nghệ, hần đột nhiên phì cười một tiếng rồi hỏi:

“Người là cái thứ gì? Hừ, trông xú tiểu tử ngươi tức giận như vậy, đây là muội tử của ngươi, hay lão bà của ngươi? Được, bất kể là muội tử cũng được, lão bà cũng được, ta nhất định đều muốn. Ta thu nhận nàng ta, chính là vẻ vang cho ngươi, tiểu tử nhà ngươi còn tức giận cái nỗi gì?”

Đoàn Khắc Tà tức giận đến thất khiếu bốc khói, tên kia còn chưa nói xong, chàng đột nhiên hét lên một tiếng như sấm động:

“Xéo đi!”

Tựa như một tia chớp chàng hướng yêu nhân kia trào tới!

Đoàn Khắc Tà dùng chính là thủ pháp “Đại Suất Bi”, ý muốn hất ngã yêu nhân kia bốn vó chống lên trời, nhưng chàng mặc dù trong lúc phần nộ, song trong lòng còn khoan hậu, nghĩ rằng hần bốn cột phụ nữ, dĩ nhiên là đáng ghét, nhưng cũng chưa tới mức đáng chết. Cho nên thủ pháp mặc dù mau lẹ, nhưng chỉ dùng có ba phần kinh lực.

Chỉ nghe “xoẹt” một tiếng, bạch bào của yêu nhân kia đã bị chàng xé mất một mảnh, nhưng hần vẫn chưa bị hất ngã. Đoàn Khắc Tà chỉ thấy một cỗ nội lực đẩy đến trước mặt, thần công hộ thể của chàng lập tức sinh ra phản ứng, nhưng cũng không khỏi thối lui hai bước.

Đến lúc này, cả hai người bất giác trong lòng đều rung động. Đoàn Khắc Tà không thể hất ngã hần, thì biết rằng công lực của hần cũng thật sự không kém. Yêu nhân kia thường ngày tự cho mình là anh tuấn kiệt xuất, nay bị Đoàn Khắc Tà mới ra tay đã xé rách trường bào, khiến mình chật vật vô cùng, thì lại càng vừa kinh hãi vừa giận dữ, đột nhiên hần xoay người rút trường đao ra quát:

“Tiểu tử khá lắm, ngươi dám cùng ta đối địch, ta phải lấy tính mạng ngươi!”

Một đao hần liền hướng Đoàn Khắc Tà chém xuống.

Đoàn Khắc Tà há có thể để cho hần chém trúng, thân hình chàng nhoáng lên, “vù” một tiếng, chàng đã nhanh như chớp thoát ra sau lưng tên kia, quát:

“Ta đánh tên yêu nhân không biết xấu hổ này!”

Chàng trở tay tát ra một bạt tay, bạt tay này của Đoàn Khắc Tà đã dùng đến bảy thành công lực, chưởng thể phiêu hốt bất định, dư bên trái đánh bạt tai bên phải, dư bên phải đánh bạt tai bên trái, đây là một chiêu có tên gọi “Kim Cổ Tề Minh”. Tai người là bộ phận rất yếu đuối và nhạy cảm, gần với Thiên linh cái và yết hầu, nếu như bị trọng thủ pháp của chàng tát trúng, thì chắc hần sẽ bị ngất.

Yêu nhân này bản lĩnh cũng rất cao cường, hần nghe tiếng chưởng phong, thì biết là không thể tránh thoát, thế nên lấy công làm thủ, dùng đầu pháp lưỡng bại câu thương, đột ngột cúi đầu theo thế “Phượng Điểm Đầu”, trường đao xuất ra chiêu thức của kiếm pháp là “Tô Tần bối kiếm”, trở tay chém lên, muốn chém đứt cổ tay của Đoàn Khắc Tà.

Hai người động tác đều nhanh như chớp, nhưng vẫn là Đoàn Khắc Tà nhanh hơn một chút, chưởng phong lướt qua rồi chớp nhoáng thu hồi, trường đao của yêu nhân kia cơ hồ sạt qua vai chàng, nhưng không có chém trúng.

Bạt tai này của Đoàn Khắc Tà tuy không phải là đánh thật, nhưng chưởng phong lướt qua thì một nửa bên mặt của yêu nhân đã bị nóng rát đau đớn. Yêu nhân kia đại nộ, chuyển thân lại, đao quang loang loáng, liền thi triển một chiêu “Tam Dương Khai Thái” mãnh liệt chém qua Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Yêu nhân này đến từ đâu, bản lĩnh cũng thật không kém!” Chàng hận hần vô cùng, quyết ý phải cho hần nếm một chút lợi hại, liền thi triển thân pháp khoái tốc, tránh khỏi ba đao liên hoàn của hần, bỗng dừng quát lớn:

“Đến mà không lại cũng là phi lễ!”

Yêu nhân kia đao pháp đã sử hết, Đoàn Khắc Tà thành linh tuốt bảo kiếm ra, một kiếm hướng yết hầu hấn đâm tới, quát:

“Buông bao!”

Lần này Đoàn Khắc Tà đã đâm tới điểm yếu hại của đối phương, với kiếm pháp mau lẹ vô luân của chàng, nếu như kiếm thể không có gì thay đổi, một kiếm này có thể xuyên thủng cổ họng đối phương, nhưng chàng dù sao vẫn còn lòng khoan hậu, chỉ là muốn yêu nhân nhận thua bồi tội, cho nên trước tiên quát lên một tiếng, mũi kiếm chỉ đến yết hầu, kiếm thể lại từ từ chậm lại một chút.

Yêu nhân kia thân mình ngửa ra sau, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc ấy, trường đao của hắn lại chém lên trên, chỉ nghe “choang” một tiếng, tia lửa bốn tung ra bốn phía, thanh trường đao đã bị bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà đánh bay sang một bên, nhưng Đoàn Khắc Tà cũng bị chấn động bởi mãnh lực của trường đao đối phương, không khỏi phải lui về một bước.

Yêu nhân kia nhảy lên tiếp lấy binh khí của hắn, đột nhiên hú dài một tiếng, lại huy đao xông lên. Sử Nhược Mai bảo Đoàn Khắc Tà:

“Khắc Tà, loại yêu nhân vô sỉ này, huynh còn hà tất phải hạ thủ lưu tình?”

Trường đao của yêu nhân đen bóng rất không dễ coi chút nào, nhưng vậy mà bảo kiếm của Đoàn Khắc lại không thể chém gãy nó.

Yêu nhân kia biết lợi hại của Đoàn Khắc Tà, trường đao liền múa tít đến mưa gió không thấu, chỉ có thủ không công. Thanh đao của hắn là do dùng huyền thiết đặc biệt đúc luyện thành, huyền thiết so với các loại thiết quáng thông thường thì nặng hơn rất nhiều. Bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà mặc dù chém sắt như cắt bùn, nhưng cũng không thể chặt được huyền thiết, chém vào đao của hắn thì lại hoàn toàn không khiến nó bị suy suyễn gì. Yêu nhân kia chỉ thủ không công, trong nhất thời Đoàn Khắc Tà cũng khó mà thủ thắng được.

Đoàn Khắc Tà triển khai kiếm pháp mau lẹ vô luân, đánh cho yêu nhân kia hỗn hển thở dốc, chàng đang muốn tìm sơ hở để đâm vào huyệt đạo hắn, chợt lại nghe thấy một tên yêu nhân khác cười to bước đến.

Tên yêu nhân đó cười lớn bảo:

“Hách Liên đảo chủ, ta biết ngươi có hảo tâm này, nguyên lai là đóa hoa có gai phải không? Được, ta giúp ngươi hái nó xuống!”

Tên yêu nhân này mũi ưng mắt cọp, tay cầm một cây long đầu quả trượng, tướng mạo thật là hung ác, tiếng cười như vang vọng, tựa như kim khí giao nhau, chói tai vô cùng, tiếng đến người đến, lại không phải giải vây cho tên yêu nhân kia, mà là đột nhiên quay sang tập kích Sử Nhược Mai.

May mắn Sử Nhược Mai vừa rồi mới học xong khinh công thượng thừa, vừa cảm thấy tiếng gió tấp nhẹ đến, theo bản năng, thân mình chộp lên, vừa vặn tránh ra. Yêu nhân mũi ưng “y” một tiếng, rồi cười nói:

“Tránh thật nhanh! Mỹ nhân nhi ngoan nào, đừng có tránh né lung tung nữa. Ta không phải là lão hổ, không ăn thịt nàng, ta đến để mang nàng đi hưởng phúc. Ta sống ở đảo nguyên tiên đảo, có bốn mùa hoa nở, tám thì cỏ xanh”.

Miệng hắn đang nói lung tung vớ vẩn, nhưng tay lại không chậm lại chút nào. Trong khi đang nói, hắn đã thi triển cầm nã thủ pháp, hướng Sử Nhược Mai tập kích tới tấp, cầm nã thủ pháp của hắn so với thủ pháp của các phái ở trung thổ rất khác nhau, Sử Nhược Mai có mấy lần suýt bị hắn chụp được.

Yêu nhân có bộ dáng thư sinh bị Đoàn Khắc Tà tấn công gấp gáp không thờ nổi, vội vàng kêu lên:

“Thác Bạt Đảo chủ, ngươi đừng vội vàng hái hoa nữa, trước tiên qua giúp ta có được không? Mỹ nhân nhi ta và ngươi sẽ cùng hưởng, ngươi không thể không có nghĩa khí như vậy chứ”.

Yêu nhân mũi ưng kia cười bảo:

“Mỹ nhân nhi này ta đã nhìn trúng, ngươi đi nói khác tìm hoa đi!”

“Xoạt” một tiếng, một mảnh y phục của Sử Nhược Mai đã bị móng tay hắn móc rách.

Nguyên lai hai tên yêu nhân này chính là hai trong số bảy mươi hai Đảo chủ. Tên yêu nhân có bộ dạng thư sinh có tên gọi Hách Liên Bột, yêu nhân mũi ưng có tên gọi Thác Bạt Liêu. Bảy mươi hai Đảo chủ long xà hỗn tạp, có chính có tà, nhưng bảy người vô công lợi hại nhất đều lại là tà phái, được hợp xưng là “Đông Hải thất yêu”. Hách Liên Bột và Thác Bạt Liêu là hai tên yêu nhân được liệt danh thứ tư và thứ năm trong Đông Hải thất yêu, thích nhất là tham dâm hiếu sắc. Mưu Thế Kiệt lần này mời bảy mươi hai Đảo chủ đến tương trợ, chính phái Đảo chủ đến không nhiều. Yêu nhân tà phái thì ngưỡng mộ trung thổ là chốn phồn hoa đã lâu, nhân cơ hội này muốn đến để gây sóng gió, chờ nước đục bắt cá, cho lên mới được mời thì đều liền kéo đến.

Đoàn Khắc Tà thấy Thác Bạt Liêu càn rỡ như vậy, thốt nhiên giận dữ, chàng không rảnh lấy mạng Hách Liên Bột nữa, thân hình bốc lên, sử ra tuyệt kỹ khinh công “Tuần Quyên Ma Vân”, giữa không trung đảo mình một vòng, đầu dưới chân trên, hướng Thác Bạt Liêu phóng đến.

Thác Bạt Liêu tự thị bản lĩnh cao cường, mặc dù đối với khinh công của Đoàn Khắc Tà hắn cũng cảm thấy kinh ngạc, nhưng cũng lơ đãng, thầm nghĩ, “Thân mình người treo trên không, ta chỉ cần cho người một quả trứng là có thể đánh tan nát”.

Vậy mà kinh công của Đoàn Khắc Tà đã đạt đến hóa cảnh, long đầu quả trứng của yêu nhân vừa mới quật lên thì mũi kiếm của chàng đã điểm nhẹ lên đầu trứng, thân hình chớp nhoáng bay qua, liền như cánh nhạn lớn chao nghiêng, kiếm quang như tia chớp quét qua đầu hắn.

Thác Bạt Liêu cả kinh vô cùng, cũng còn xem như hắn biết ứng biến tùy cơ, vội vàng hai gối trùng xuống, thân hình thấp đi nửa cái đầu, bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà lướt qua trên đầu hắn, chỉ kém có ba tấc, suýt chút nữa thì lột một lớp ra đầu của hắn.

Thác Bạt Liêu tuy không bị thương, nhưng một chiêu của Đoàn Khắc Tà tấn công đến nhanh như sấm giập, vượt quá ý liệu của hắn, trong lúc hắn tránh chiêu, hai gối mới trùng xuống, lúc đó còn chưa biết sợ, đợi đến khi da đầu cảm thấy một mảng mát lạnh thì không khỏi cả kinh, đầu gối đột ngột bủn rủn, không kìm được, quỳ “bụp” xuống mặt đất. So với Hách Liên Bột bị tấn công vừa rồi thì hắn càng chật vật hơn.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Người cầu xin tha thứ hay không?”

Thác Bạt Liêu đỏ bừng cả mặt, lại không kịp đứng lên, hắn đã dựng quả trứng, “choang” một tiếng, chặn được bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà, lúc này mới dám đứng lên chửi mắng:

“Tiểu tử hay lắm, Đảo chủ gia gia nhà ngươi nhất thời phân tâm, người liền dám nói như vậy. Hừ, hừ, người có cầu xin ta tha thứ, ta cũng quyết không buông tha người! Ta cùng người liều mạng”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo rằng:

“Nguyên lai người còn chưa có chịu thua, người cũng thật là cứng miệng, được rồi, vậy thì cứ thử xem. Xem ai phải cầu xin tha thứ?”

Chàng vận kiếm như gió, sử ra một chiêu của Viên Công kiếm pháp đâm tới chín đại huyệt, trong khi nói chuyện đã liên tiếp tấn công bốn kiếm, tập kích khắp ba mươi sáu huyệt đạo toàn thân Thác Bạt Liêu.

Cây long đầu quả trứng của Thác Bạt Liêu nặng đến năm mươi cân, nhưng so với huyền thiết trọng đao của Hách Liên Bột thì không cứng rắn bằng, bốn tiếng đinh đinh đương đương vang lên, mặc dù chưa bị bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà chém gãy, nhưng trên quả trứng cũng xuất hiện bốn vết kiếm. Thế nhưng Đoàn Khắc Tà xuất liên hoàn bốn kiếm, vậy mà hắn vẫn chống được thì cũng không khỏi cảm thấy rất kinh ngạc, nghĩ bụng, “Tên yêu nhân này bản lĩnh so với tên vừa rồi cao hơn một chút, bọn chúng gọi nhau là Đảo chủ cái gì đó, chắc là nhân vật trong bảy mươi hai Đảo chủ do Mưu Thế Kiệt mời đến. Nếu như bảy mươi hai Đảo chủ, tên nào cũng đều có bản lĩnh như thế này thì thật không dễ mà đối phó được”.

Thác Bạt Liêu tự thị công lực thâm hậu, vậy mà thiết quả không thể đánh bay bảo kiếm của đối phương, ngược lại quả trứng của hắn còn bị bảo kiếm của đối phương chém đến mức “biến thể lân thương” [3], mỗi lần đỡ kiếm là hồ khẩu lại bị chấn động, lúc này hắn mới biết Đoàn Khắc Tà chẳng những kiếm thuật tinh diệu, mà công lực cũng còn trên hắn, hắn đã sử hết bản lĩnh toàn thân nhưng vẫn bị Đoàn Khắc Tà đánh cho không thở được, không khỏi âm thầm kêu khổ.

Thác Bạt Liêu đang thâm kêu khổ, thì Hách Liên Bột lại ngầm đắc ý, nghĩ bụng, “Hay, để cho người cũng nếm mùi đau khổ của tên tiểu tử đó, ta bắt lấy mỹ nhân rồi liền bỏ chạy”. Hắn sở trường ám khí đã huyết, liền rung tay phóng ra ba viên thiết bồ đề đánh tới Ma huyết của Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai “ai da” một tiếng, cước bộ lão đảo, tựa như muốn ngã. Hách Bột Liên sợ Đoàn Khắc Tà sẽ đến cứu kịp, vội vàng tiến lên một bước, liền muốn hướng Sử Nhược Mai chụp đến.

Nào ngờ khi ngón tay hắn vừa mới sắp chạm đến thì Sử Nhược Mai đột nhiên quát một tiếng:

“Lưu lại cầu thảo!”

Kiểm quang chớp lên, nhanh như chớp chém tới, mặc dù Hách Bột Liên rút tay về đã nhanh nhưng cánh tay cũng bị trúng một vết thương dài đến năm sáu tấc. Nguyên lai Sử Nhược Mai hoàn toàn không bị hắn đâm trúng huyết đạo, nàng sớm đã dùng thân pháp ảo diệu tránh khỏi, rồi giả trang bị thương.

Mặc dù bản lĩnh của Sử Nhược Mai so với hai tên yêu nhân này thì kém hơn, nhưng thật sự cũng không yếu, vừa rồi nàng suýt bị Thác Bạt Liêu bắt được, đó là bởi vì nàng còn chưa rút kiếm ra khỏi vỏ, nếu không ngay cả không đánh lại thì ít nhất cũng có thể ngăn cản được bốn năm chục chiêu.

Sử Nhược Mai tức giận vô cùng, nghĩ bụng, “Lũ yêu nhân các người, chỉ cho rằng có thể dễ khi phụ ta!” Dưới cơn tức giận, một chiêu đắc thủ, nàng liền vung kiếm tấn công gấp. “Xoẹt” một tiếng, vạt áo của Hách Bột Liên đã bị kiếm của nàng xuyên qua.

Bản lĩnh chân thật của Hách Bột Liên so với Sử Nhược Mai thì mạnh hơn nhiều, mặc dù bị một chút thương, nhưng bất quá cũng chỉ là công lực giảm đi một hai thành, cước bộ vừa vững, cứu mạng quan trọng hơn, cũng không cố mà thương hương tiếc ngọc nữa, lập tức hất múa huyền thiết trọng đao lên ầm ầm, ý muốn đẩy lui nàng, rồi liền bỏ chạy. Sử Nhược Mai làm sao biết được hắn chỉ muốn đào mệnh, thấy hắn hung hãn như vậy, nàng càng không dám nơi lỏng.

Thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai bị huyền thiết trọng đao của hắn va phải mấy lần, hổ khẩu ê ẩm, suýt chút nữa thì rời tay. Đoàn Khắc Tà quát:

“Yên nhân còn dám sinh hung!”

Thân hình chàng nhoáng lên, tựa như mũi tên, phóng một kiếm liền đâm tới Hách Bột Liên, Hách Bột Liên hoành đao ngăn cản, thối lui về sau ba bước. Đoàn Khắc Tà trở tay lại một kiếm, lại nhắm Thác Bạt Liêu đánh tới, chàng quát:

“Hai tên yêu nhân các người không hướng Sử cô nương khấu đầu bồi tội, thì không một tên nào được phép đi!”

Thác Bạt Liêu rống lên:

“Hợp lực cùng tiểu tử này liều mạng!”

Hắn ở tiểu đảo xưng vương, quen hoành hành ngang ngược, mới đến Trung Nguyên thì liền bị ném đau khổ, tính hung hãn phát ra, long đầu quả trượng đánh đến, đều là chiêu số lưỡng bại câu thương. Hách Liên Bột cũng cảm thấy khiếp đảm, nhưng hắn thấy khinh công Đoàn Khắc Tà trác tuyệt, sợ rằng nếu bỏ chạy một mình bị Đoàn Khắc Tà đuổi được thì càng khó mà bảo toàn tính mạng. Cho nên hắn cũng chỉ đành bỏ qua sống chết, cùng với Thác Bạt Liêu liên thủ đối địch.

Sử Nhược Mai chưa mấy khi trải qua trận đấu hung ác như vậy, không khỏi có chút kinh hãi, trong mười chiêu kiếm, cũng có một hai chiêu lộ ra sơ hở, may mắn là có Đoàn Khắc Tà luôn luôn chiêu cổ nàng, tuy lộ ra sơ hở, nhưng cũng không bị hai tên yêu nhân kia tận dụng.

Thế nhưng Đoàn Khắc Tà lấy một địch hai, cũng cảm thấy phải rần sức, đúng lúc này, chợt thấy một bóng người từ trong rừng trúc chạy ra. Hách Bột Liên kêu lên:

“Tam ca nhanh đến, tiểu tử này khó giải quyết!”

Kể đến là một lão nhân đầy đầu tóc đỏ, thần tình so với hai tên kia càng ngạo mạn hơn, lão lạnh lùng bảo:

“Các người lui xuống, để ta đối phó với hai tiểu oa oa này!”

Lúc này đang đấu đến hồi khẩn trương, hai tên yêu nhân kia làm sao có thể nào “lui ra” được? Thác Bạt Liêu nói:

“Tam ca, không thể khinh địch, tốt hơn là để chúng tôi trợ trận cho!”

Hồng phát lão nhân “hừ” một tiếng, quát:

“Hai tiểu oa oa này cũng khiến các người sợ hãi vậy sao. Người xem ta đây!”

Lão hai tay không, đột nhiên gia nhập trận đấu, một trảo hướng Sử Nhược Mai chụp đến, Sử Nhược Mai chém ngang qua một chiêu “Hoàn Ván Đoạn Phong”, hồng phát lão nhân không rút tay lại, ngạnh tiếp lấy lưỡi kiếm, song chỉ kẹp lại, thủ pháp cổ quái vô cùng, một chiêu đã đoạt được bảo kiếm của Sử Nhược Mai vào tay. Nguyên lai hắn mang một đôi bao tay “Bạch kim ti”, thủ pháp nhanh như chớp, khi mới tiếp xúc với binh khí đối phương thì liền lập tức đoạt lấy, trong thời gian tiếp xúc ngắn ngủi, kinh lực của đối phương còn chưa đến nơi thì hắn có kim ti bảo vệ ngón tay, đao kiếm tầm thường không thể nào làm thương hắn được.

Đoàn Khắc Tà quát:

“Buông tay!”

Chàng quét một kiếm chém qua, hồng phát lão nhân cười ha hả nói:

“Ta đang thiếu một cây bảo kiếm!”

Hắn đã đoạt được thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai, liền một tay giữ kiếm đỡ chiêu, sử dụng mảnh khỏe, ý muốn dẫn bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà sang một bên, tay còn lại sẽ dùng công phu “Không thủ nhập bạch nhận”, ngạnh chụp vào phía sống kiếm không có lưỡi.

Thủ pháp đoạt kiếm trong chiêu này của hồng phát lão nhân vốn cực kỳ vi diệu, hơn nữa chỉ chụp vào phía sống kiếm nơi không có lưỡi, cũng đã là cẩn thận thêm mấy phần. Nào ngờ Đoàn Khắc Tà xuất kiếm nhanh như chớp, song phương dùng khoát đấu khoát, đúng lúc hồng phát lão nhân chụp xuống thì thanh kiếm của Đoàn Khắc Tà lộn lại, lưỡi kiếm chuyển qua, “Sạt...” một tiếng vang lên, lưỡi kiếm đã chém đứt một đầu ngón tay của hắn.

Kiếm quang như dải lụa, sau khi chém cắt đầu ngón tay hắn, dư thế vẫn chưa suy, tiếp tục hướng chỉ đến yết hầu hắn! Hồng phát lão nhân rống lên một tiếng, song chưởng cùng đẩy, gạt được mũi mũi kiếm của Đoàn Khắc Tà ra. Thế nhưng khi song chưởng của hắn mở ra thì thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai cũng liền rơi xuống. Đoàn Khắc Tà vung tay áo cuốn lấy thanh kiếm đoạt lại, giao lại cho Sử Nhược Mai.

Hồng phát lão nhân này chính là nhân vật được liệt danh thứ ba trong Đông Hải thất yêu, là Bí Ma Đảo chủ Hạ Lan Mông, bình sinh hắn cực kỳ tự phụ, bây giờ mới xuất thủ đã liền bị Đoàn Khắc Tà chặt mất một ngón tay, lại bị bảo kiếm của chàng hủy mất một phần bao tay kim ti, nổi giận lôi đình, hắn chuyển sang dùng phách không chưởng hướng Đoàn Khắc Tà mãnh liệt công kích.

Hạ Lan Mông công lực so với hai tên yêu nhân trước còn cao hơn nhiều, Đoàn Khắc Tà thi triển cả kiếm lẫn chưởng, dùng đơn chưởng đối phó với Hạ Lan Mông, cũng có thể chống đỡ được, nhưng chàng sau khi phải phân tán một nửa tinh thần khí lực ứng phó với Hạ Lan Mông, tay còn lại mặc dù cầm bảo kiếm, song đối phó với huyền thiết trọng đao của Thác Bạt Liêu và long đầu quái trượng của Hách Liên Bột thì không khỏi phải rán hết sức mình, rơi vào thế hạ phong. Hách Liên Bột vốn là muốn chạy trốn, lúc này lại được cường viện, tưởng rằng sẽ thắng không nghi ngờ, dăm tâm lại nổi dậy, chuyên nhằm Sử Nhược Mai công kích.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Mai muội, muội dựa sát vào ta, nhắm mắt lại ra chiêu!”

Sử Nhược Mai cùng Đoàn Khắc Tà dựa lưng vào nhau, dùng khí tăng lên nhiều, nàng nhắm mắt lại, thi triển bộ kiếm pháp am hiểu nhất là “Mai Hoa kiếm pháp”.

Hách Liên Bột nghe thấy Đoàn Khắc Tà bảo Sử Nhược Mai nhắm mắt lại thì rất ngạc nhiên, hắn nghĩ thầm, “Đây là đấu pháp gì? Ha, ha, người nhắm mắt lại, chẳng phải là càng phương tiện cho ta bắt người sao”.

Nào ngờ Sử Nhược Mai nhắm mắt lại, kiếm pháp càng không hề có chút sơ hở nào, hơn nữa so với trước còn lợi hại hơn nhiều. Hách Liên Bột tiến lên đánh trộm, phá không được kiếm pháp của nàng, Đoàn Khắc Tà liền trở tay một kiếm cuộn trở lại, nếu không phải hấn tránh né nhanh lại có phách không chưởng của Hạ Lan Mông tương trợ thì đã bị trọng thương rồi.

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà bảo Sử Nhược Mai nhắm mắt lại, trong đó tất có đạo lý. Nên biết kiếm pháp của Sử Nhược Mai vốn không kém, nàng sở dĩ dần dần lộ ra sơ hở, đó là bởi vì nàng chưa bao giờ trải qua trường ác đấu kinh hiểm như thế, mấy tên yêu nhân này vừa tướng mạo hung ác lại hùng dũng quá chừng, trong lòng nàng khó tránh khỏi sợ hãi. Bây giờ nhắm mắt lại, thì giống như tự mình luyện kiếm thông thường, ngược lại khiến nàng trấn tĩnh hơn nhiều. Đoàn Khắc Tà quen thuộc với kiếm pháp của nàng, kinh công lại cao cường, mặc cho nàng nhắm mắt cũng không ngộ thương chàng.

Đoàn Khắc Tà không cần phí nhiều tâm tư chiếu cố Sử Nhược Mai nữa, kiếm pháp liền triển khai tùy theo ý muốn, uy lực đại hiển. Chàng cùng với Sử Nhược Mai dựa lưng vào nhau, kinh công của Sử Nhược Mai đã đạt được chân truyền của chàng.

Cũng có thể theo sát chàng, chỉ thấy hai đạo kiếm quang, hốt đông hốt tây, bay múa như hồng nhạn, uốn lượn tựa du long. Nhưng bất luận di hình hoán vị thế nào, thủy chung bọn họ vẫn giữ nguyên tư thế dựa lưng vào nhau không đổi, địch nhân cũng vô pháp chia cắt bọn họ ra mà công kích được.

Cứ như vậy tình thế của bọn họ cũng dần dần ổn định lại, nhưng nếu muốn phá vòng vây cũng lại rất không dễ dàng. Huyền thiết trọng đao của Hách Liên Bột, long đầu quả trượng của Thác Bạt Liên đều là trọng binh khí không sợ bảo kiếm, phách không chưởng lực của Hạ Lan Mông càng phát càng mạnh mẽ, Đoàn Khắc Tà còn không sao, nhưng Sử Nhược Mai đã trán toát mồ hôi, hơi thở như gió.

Đoàn Khắc Tà sát ý nổi dậy, bỗng đứng lớn tiếng cười lạnh:

“Mưu Thế Kiệt, người mời ba tên đến đây ba tên yêu nhân hạ lưu vô sỉ này, không biết xấu hổ ư? Nếu người là anh hùng hảo hán, có đảm lượng thì hãy ra đây cùng ta đấu một trận!”

Chàng vận nội công thượng thừa, đưa âm thanh tổng đi xa, mặc dù ác chiến đã lâu, nhưng âm thanh đột ngột chấn động ong ong lỗ tai của mọi người, chim chóc trong rừng hoảng loạn bay!

Thác Bạt Liên tức giận:

“Tiểu tử nhà người chết đến đít mà còn dám nhục mạ chúng ta sao?”

Hồng phát lão nhân Hạ Lan Mông thì cười lạnh nói:

“Tiểu tử người còn muốn khiêu chiến với thiếu Đảo chủ của chúng ta ư? Hừ, chờ đến kiếp sau đi!”

Bọn chúng thứ nhất là sợ hãi thủ bên Đoàn Khắc Tà kéo đến, thứ hai cũng sợ Mưu Thế Kiệt đến, bọn chúng mặc dù không bị Mưu Thế Kiệt quẫn thúc, nhưng với sức ba người mà không đánh được một tiểu tử miệng còn hôi sữa thì cũng chẳng đẹp mặt gì. Cho nên cả ba đều dốc toàn lực, muốn trước khi người của hai bên đến nơi thì phải đánh chết được Đoàn Khắc Tà và bắt được Sử Nhược Mai.

Nào ngờ lời còn chưa dứt, thì đã nghe thấy một thanh âm thanh thúy nói tiếp theo:

“Đáng tiếc thật là đáng tiếc! Võ học của Phù Tang đảo là nhất mạch tương truyền của Cầu Nhiêm Khách, một trăm năm nay, võ lâm trung thổ mặc dù không lai vãng, nhưng đúng là đều luôn khâm ngưỡng. Vậy mà hôm nay thấy nhân vật của Phù Tang đảo lại không ra cái thể thống gì như vậy, Cầu Nhiêm Khách nằm dưới đất mà biết được, xem chừng cũng không thể nhắm mắt!”

Thanh âm lúc đầu vang lên tựa hồ hãy còn ở ngoài mấy dặm, vậy mà nói xong câu cuối cùng thì bóng người đã hiện ra. Người đến chính là một nữ nhân eo mang trường kiếm, lưng gài phát trần. Đoàn, Sử hai người mừng rỡ khôn xiết, nghi bụng, “Đám yêu nhân này rất ghê tởm, phải nên cho bọn chúng nếm tư vị Vô Tình kiếm của Tân Chỉ Cô!”

Ba tên yêu nhân kia không biết lợi hại của Vô Tình Kiếm Tân Chỉ Cô, vừa thấy là một nữ nhân dung mạo xinh đẹp, mặc dù bà ta công lực bất phàm, nhưng cũng không để trong lòng. Hạ Lan Mông nói:

“Mụ bà nương nhà người thì hiểu được cái gì mà đến đây nói hươu nói vượn!”

Hách Bật Liên thì lại cười ti tiện:

“Tam ca, bà nương này tuổi đã lớn, chính hợp phối với huynh!”

Tân Chỉ Cô đại nộ, Vô Tình kiếm lập tức ra khỏi vỏ, bà quát:

“Đưa đầu lưỡi của ngươi ra đây cho ta cắt!”

Kiếp quang chớp động, đã đâm đến phía Hạ Lan Mông. Hạ Lan Mông giật mình thất kinh, “Bản lĩnh của xú bà nương này sao lại lợi hại như vậy?” Song chưởng tề xuất, hấn muốn dùng phách không chưởng lực để hóa giải kiếm chiêu mãnh liệt của Tân Chỉ Cô.

Tân Chỉ Cô lấy phát trần xuống, dương không phát một cái, phát ra một cổ kinh phong, đánh tan phách không chưởng của Hạ Lan Mông, trường kiếm lượn một vòng, ra chiêu “Long Dẫn Cổ Lãng”, liên hoàn tam thức, liên tập kích ba nơi thượng trung hạ yếu hại của Hạ Lan Mông, thực sự tựa như ba đào sóng dậy, cuốn không mà đến. Hạ Lan Mông ra chiêu “Thủ Huy Tỳ Bà”, dùng chính bên bao tay kim ty còn chưa bị phá hỏng, thế nhưng mặc dù hấn có bao tay bảo vệ ngón tay, nhưng chỉ nghe một tiếng “Sạt...” vang lên, ngón tay trở và ngón vô danh đã bị Tân Chỉ Cô chém đứt. Nhưng Vô Tình kiếm của Tân Chỉ Cô cũng bị hấn bắn ra, Hạ Lan Mông lúc đó mới thoát khỏi họa sát thân.

Tân Chỉ Cô một kiếm còn chưa thể lấy tính mệnh đối phương, nhưng không truy kích hấn mà chợt chuyển thân, Vô Tình kiếm lại hướng bồi tâm của Hách Bật Liên đâm tới. Hách Bật Liên trở tay chém lại một đao, nào ngờ kiếm pháp của Tân Chỉ Cô so với Đoàn Khắc Tà còn ác hiểm hơn, Hách Bật Liên trở tay một đao, thanh đao còn chưa chạm đến lưỡi kiếm, thì lưỡi kiếm hơi rung lên đã đâm trúng cổ tay hấn, Hách Bật Miên rú lớn một tiếng, huyền thiết trọng đao rời tay bay ra. Tân Chỉ Cô quát:

“Còn muốn chạy sao?”

Mũi kiếm lại chuyển đâm tới, Hách Bật Liên thân mình vừa mới cất lên thì đã bị mũi kiếm của bà xuyên qua đầu gối, liền ngã rầm xuống.

Tân Chỉ Cô một cước đạp lên Hách Bật Liên, phát trần phát nhẹ lên mặt hấn một cái, Hách Bật Liên “ai da” một tiếng, thổ đầu lưỡi ra, Tân Chỉ Cô cười lạnh bảo:

“Xem ngươi còn dám ô ngôn uế ngữ nữa hay không!”

Bà đang muốn cắt đầu lưỡi hấn thì chợt nghe thấy “vù” một tiếng, một viên sỏi không biết từ đâu bay đến, lực đạo mạnh vô bì bắn trúng Vô Tình kiếm của Tân Chỉ Cô, đẩy sang một bên. Hổ khẩu của Tân Chỉ Cô ề ầm tê buốt, Vô Tình kiếm cũng suýt rời khỏi tay!

Tân Chỉ Cô giật mình kinh hãi, thầm nghĩ, “Đương kim thế gian, là ai có được công lực như vậy, xem ra Không Không Nhi cũng không bằng y!” Nên biết người còn chưa thấy, viên sỏi nhỏ đó lại từ mãi xa bay đến, với bản lĩnh của Tân Chỉ Cô vậy mà lại không tránh khỏi, Vô Tình kiếm suýt nữa bị đánh rời khỏi tay, người này công lực cực cao như nào cũng có thể tưởng tượng được.

Tâm niệm còn chưa qua thì đã nghe thấy người đó lạnh lùng nói:

“Người của Phù Tang đảo tự có ta đến quản thúc, bắt tất các người phải nhọc công”.

Hai câu này vừa mới nói, thì thân hình cũng đã từ trong rừng mai hiện ra, đó là một trung niên nam tử tuổi ngoài bốn mươi, y phục phát phơ, cử chỉ vô cùng tiêu sái bất phàm.

Người này vừa mới hiện thân, liền tiếp có hai tiếng “a nha” vang lên. tiếng thứ nhất là của Hạ Lan Mông kinh hãi kêu lên, người kia nhẹ nhàng đưa ngón tay chỉ, quát: “Đứng lại!” Hạ Lan Mông như phụng thánh chỉ, tức thì đứng yên, động cũng không dám động. Tiếng kêu “a nha” tiếp theo lại là do Đoàn Khắc Tà quá bất ngờ mà kêu lên, nguyên lai người này chính là Đảo chủ Phù Tang đảo Mưu Thương Lãng. Đoàn Khắc Tà vốn đang truy kích Thác Bạt Liêu, nhìn thấy Mưu Thương Lãng đến thì liền lập tức dừng tay.

Đoàn Khắc Tà vừa kinh vừa hỉ, kêu lên:

“Mưu đảo chủ, là người đã đến, người có khỏe không!”

Mưu Thương Lãng lãnh đạm nói:

“Khỏe cái gì? Mười năm không thấy, bản lĩnh của người thật sự là là khá lắm!”

Đoàn Khắc Tà nghe khẩu ngữ của y có gì không đúng, thì giật mình kinh ngạc, liền vội vàng bảo:

“Đây đều là công của tiền bối năm đó chỉ điểm”.

Mưu Thương Lãng lạnh lùng nói:

“À, nguyên lai người cũng còn nhớ được công ta chỉ điểm ngày xưa? Ta cứ ngỡ là người sớm đã không để Phù Tang đảo của ta vào trong mắt rồi!”

Đoàn Khắc Tà hoảng hốt bảo rằng:

“Mưu đảo chủ, lần này không phải là văn bối dám cùng với thuộc hạ của người đối địch, là bọn họ khi phụ văn bối trước”.

Tân Chỉ Cô vốn là người tâm cao khí ngạo, biết rõ mình không phải đối thủ của Mưu Thương Lãng, nhưng nghe thấy y soi mói Đoàn Khắc Tà như vậy thì không nên được giận, bà hắc hắc cười lạnh vài tiếng rồi nói rằng:

“Thực sự là nghe danh không bằng gặp mặt, gặp mặt thắng quá nghe danh. Đáng tiếc từ “thắng” này lại là ‘thị cường vi thắng’ mà thắng!”

Mưu Thương Lãng biến sắc mặt, hỏi:

“Người nói những lời này là chỉ ai?”

Tân Chỉ Cô không nhường nhịn chút nào, bà đưa ánh mắt lạnh lẽo đối nhãn với Mưu Thương Lãng, rồi nói:

“Người rõ ràng biết rõ là ta nói người, vì sao còn phải hỏi nhiều? Phù Tang đảo thì thế nào? Vũ công cao cường, chẳng lẽ có thể không giảng lý sao? Ba tên yêu nhân này là lũ Đảo chủ gì đó do người quản hạt đúng không? Bọn chúng đến đây bốn cột hôn thê của Đoàn Khắc Tà, ta hỏi người, Đoàn Khắc Tà có nên đánh chúng không? Bọn chúng ô ngôn uế ngữ nhục mạ ta, ta có lên cắt lưỡi bọn chúng không? Người thử nói một câu công đạo xem!”

Mưu Thương Lãng sắc mặt thập phần khó coi, y bảo rằng:

“Được, trước tiên ta trả lại công đạo cho các người, sau đó ta sẽ cùng với các người nói lý một hồi. Thỉnh các người đừng có bỏ chạy trước”.

Tân Chỉ Cô cười lạnh đáp:

“Người đừng lo lắng chúng ta bỏ đi, chúng ta nhất định sẽ ở đây hậu giáo”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng càng khó nghĩ, ngôn ngữ và cử chỉ của Mưu Thương Lãng thật quá bất ngờ đối với chàng, chàng ngẫm suy ngẫm, “Mưu đảo chủ vì sao đối với ta lại sinh tức giận như vậy? Người vốn là võ lâm tiền bối lòng hoài hiệp nghĩa, thị phi phân minh, khiến mọi người kính mến, chẳng lẽ mười năm nay lại biến tính hay sao? Hay là cũng một loại giống như điệt nhi của mình, hiệp cốt nhân tâm của năm đó đều là giả trang đóng ra như vậy?” Đoàn Khắc Tà nào đâu biết Mưu Thương Lãng tức giận chàng là vì có lý do khác, hoàn toàn không phải bởi chàng cùng với Tân Chỉ Cô đánh ba tên yêu nhân, không để cho Phù Tang đảo có chút thể diện nào.

Chỉ thấy Mưu Thương Lãng mặt lạnh như sương, ánh mắt sắc như lợi tiễn lướt qua mặt ba tên kia, lạnh lùng nói:

“Lại đây!”

Hạ Lan Mông run run rẩy rẩy thưa:

“Tôi nghe hai người bọn họ phát tiếng hô cứu viện, cho nên mới đến. Tôi không có trêu chọc vị cô nương kia, tôi cũng không biết chuyện của bọn họ”.

Hắn muốn giúp mình thoát khỏi quan hệ, nhưng không dám biện hộ cho hai tên kia, như thế chẳng khác nào chứng thực tội trạng của bọn chúng.

Thác Bạt Liêu không biết Mưu Thương Lãng đến từ khi nào, nghĩ bụng, “Nếu như y đã sớm nhìn thấy cử động của chúng ta, ta nếu nói sai, hình phạt sợ càng khủng khiếp hơn. Không bằng ta đổ hết lên người Hách Liên Bột, dù sao chuyện này xác thực cũng là do hắn gây lên”. Lập tức hắn liền thưa:

“Tôi là do Hách Liên Bột kêu mà đến. Sau khi đến thì y đã cùng với tiểu tử họ Đoàn giao thủ, nghe tiểu tử họ Đoàn này mắng chửi y là rất không lễ mạo với vị cô nương này, ước chừng cũng là như vậy”.

Hách Liên Bột mặt như đỏ chàm, vừa kinh hãi lại vừa giận dữ, kêu lớn rằng:

“Thác Bạt Liêu, ngươi quả thực không phải là người! Ngươi dám trước mặt Đảo chủ nói xằng nói bậy!”

Thác Bạt Liêu phồng má lên nói lớn:

“Ta thế nào mà là nói xằng nói bậy? Hừ, hừ, ta còn chưa mang việc xấu của ngươi nói ra đó! Khi ta đến đây, ngươi đang bị tiểu tử họ Đoàn đánh cho chân tay cuống quýt, ngươi nói đóa hoa có gai, muốn ta giúp ngươi đến chặt đi. Ngươi muốn hái là hoa gì? Ngươi nói cho Đảo chủ nghe xem!”

Hách Liên Bột đại nộ chửi rằng:

“Hay lắm, ngươi đã ngậm máu phun người, ngươi đã quên việc xấu của mình rồi sao. Ta nói thật ra vậy. Vị tiểu cô nương này ở trong rừng mai luyện khinh công, ta thấy thân thủ bất phạm, nên có từng đến cùng cô ta bắt chuyện, tiểu tử này ngộ nhận là ta bốn cọt cô ta, bức bách ta động thủ. Ta không đánh lại tiểu tử, nhưng so với ngươi còn cao minh hơn một chút. Ngươi đến rồi, không dám chọc tới tiểu tử, cũng không giằng nghĩa khí huynh đệ, để ta bị tiểu tử này đánh đến chân tay cuống quýt, ngươi thì lại một mình đến hái hao, bây giờ ngươi còn dám ngậm máu phun người, mang tội trạng trút lên đầu ta!”

Ba tên yêu nhân đều muốn giảm nhẹ tội trạng cho mình nên chửi lẫn nhau, Tân Chỉ Cô không nhịn được, cười khẩy nói rằng:

“Một tên nửa cân, một tên tám lạng, đại ca cũng mặc nhị ca không thôi. Hắc, hắc, Mưu đảo chủ, ngươi dạy dỗ được đám thuộc hạ, quả thực là dát vàng lên mặt người”.

Đông hải bảy mươi hai đảo nhỏ, phân tán trong phương viên một ngàn dặm hải phận vây chung quanh Phù Tang đảo, đều cúi đầu nghe hiệu lệnh của Phù Tang đảo, nhưng rốt cuộc vẫn không phải là trực tiếp cai quản, Đảo chủ Phù Tang đảo cũng quyết không thể đi tuần hết các đảo. Cho nên hành vi của bảy mươi hai Đảo chủ này, Mưu Thương Lãng hoàn toàn không phải ai cũng đều biết rõ ràng cả. Tân Chỉ Cô mang đám yêu nhân này coi thành “thuộc hạ” được Mưu Thương Lãng “dạy dỗ”, như vậy thật sự là nói quá lên. Nhưng mặc dù như vậy, bảy mươi hai đảo Đảo chủ này dĩ nhiên vẫn quy thuộc Phù Tang đảo, người ngoài vẫn coi bọn họ là những nhân vật hàng đầu của Phù Tang đảo. Mưu Thương Lãng nghe thấy mấy lời Tân Chỉ Cô nói, trong lòng không khỏi thập phần khó chịu.

Ba yêu nhân này bỗng dưng cả kinh, tự nhận ra sự hồ đồ của mình, không hện mà đồng loạt im miệng. Mưu Thương Lãng hai hàng lông mày nhíu lại, ánh mắt chậm rãi lướt trên khuôn mặt ba tên, trầm giọng nói:

“Thế diện của Phù Tang đảo đều bị các ngươi đánh mất hết rồi, các ngươi còn muốn sống ư?”

Thủ chương nâng lên, y đang muốn võ xuống Thiên linh cái của Hạ Lan Mông, thì chợt nghe có người cao giọng kêu lớn:

“Thúc thúc chương hạ lưu tình!”

Chỉ thấy Mưu Thế Kiệt đang vội vã chạy đến, Sử Triều Anh cũng theo mãi ở phía sau. Mưu Thương Lãng chương thế hoãn lại, ba tên yêu nhân đều quý xục xuống, đồng thanh nói:

“Thỉnh thiếu Đảo chủ niệm tình chúng tôi trung thành cần cần mà gia ân ban cho mạng sống”.

Mưu Thương Lãng nói:

“Thế Kiệt, ba tên này là con sâu làm rầu nồi canh, ngươi vì sao còn cầu tình cho bọn chúng?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Thúc thúc minh giám, lời bọn họ cũng không phải không có chút đạo lý, dựa vào lòng trung thành của bọn họ đối với Phù Tang đảo, trách phạt có thể thoáng hơn một chút”.

Y một mặt nói, một mặt lại vung tay múa chân, người ngoài chỉ nghĩ y làm vậy để gia cường ngữ khí, nhưng Mưu Thương Lãng lại nhìn ra, diệt nhi của y đang viết lên hư không bốn chữ theo lối thảo thư “Đại sự vị thành” [4].

Mưu Thương Lãng lửa giận với đi, tức thì tỉnh ngộ nhận ra được khổ tâm của diệt nhi.

Nên biết Mưu Thế Kiệt hiện giờ đã lâm vào cảnh chúng bạn thân ly, lục lâm hào kiệt Trung Nguyên đi theo y, bất quá chỉ còn có vài nhóm Cái Thiên Hào với Dương Đại Cá Tử. Sau lục lâm đại hội lần này, địa vị Minh chủ của y có thể bảo toàn hay không còn chưa biết được. Trong hoàn cảnh đó, y cũng chỉ có thể dựa vào Phù Tang đảo, hơn nữa tâm phúc có thể tin cậy nhất lại chỉ nghe hiệu lệnh của Phù Tang đảo cũng chỉ là đám người từ hải ngoại này mời đến. Mấy tên Hạ Lan Mông tuy là phạm tội quá sai, nhưng nếu như giết bọn chúng, chỉ sợ đám người này cũng không tránh khỏi nản lòng.

Nói không chừng còn bởi vì sợ hình phạt nghiêm khắc của Mưu Thương Lãng mà ly khai. Cho nên Mưu Thế Kiệt đề tỉnh thúc thúc y là đại sự chưa thành, thật sự là không nên quá nghiêm khắc đối với bộ hạ.

Mưu Thương Lãng chau mày, lợi hại trong lòng xung đột, cuối cùng đành cắn răng trầm giọng bảo rằng:

“Tội chết có thể miễn, tội sống không thể tha. Phế bỏ võ công, lập tức xéo khỏi đây”.

Y nhanh như chớp võ xuống liên hoàn tam chưởng. Ba tên Hạ Lan Mông phát ra tiếng kêu như heo nái bị chọc tiết, ôm đầu chui nhủi chạy đi. Trông dáng bọn chúng khi chạy xuống núi, cước bộ không vững, liêu xa liêu xiêu, Tân Chỉ Cô, Đoàn Khắc Tà hai người đều là hành gia võ học, liền nhìn ra ba tên yêu nhân đích thực là đã bị phế bỏ võ công.

Mưu Thương Lãng quay đầu lại hỏi:

“Các người đã mãn ý chưa?”

Đoàn Khắc Tà vốn không muốn lấy tính mạng ba tên yêu nhân kia, liền lập tức đáp:

“Mưu đảo chủ xử sự công chánh, văn bối không dám không bội phục!”

Tân Chỉ Cô thì lạnh nhạt nói:

“Cũng còn coi như có chút giống người”.

Mưu Thương Lãng chợt lạnh lùng nói rằng:

“Đoàn Khắc Tà, nếu như người đã nhìn nhận ta xử sự công chánh, vậy người lại đây chịu phạt đi!”

Đoàn Khắc Tà kinh hãi hỏi:

“Văn bối phạm vào tội gì?”

Mưu Thương Lãng nói:

“Người tự mình làm điều gì, người tự nên biết! Chẳng lẽ người chỉ biết tránh móc sai lầm của người khác hay sao?”

Đoàn Khắc Tà hỏi lại:

“Văn bối thật sự không biết, xin thỉnh Đảo chủ nói rõ ràng!”

Mưu Thương Lãng nói:

“Người làm ra chuyện xấu, thật sự muốn ta phải nói ra rõ ràng ư? Được, ta lại hỏi người, người nếu còn nhớ ta đã từng chỉ điểm võ công cho người, vậy người có nhớ ta trước đây coi người như thế nào không? Ta không phải là xem người như con cháu hay sao?”

Đoàn Khắc Tà đáp: “Mưu thúc thúc, tiểu diệt vì thấy lão nhân gia người vừa rồi tức giận nên không dám gọi người là thúc thúc”.

Nguyên lai, Đoàn Khắc Tà khi còn nhỏ từng gọi Mưu Thương Lãng là thúc thúc.

Mưu Thương Lãng cười nhạt bảo:

“Ta hoàn toàn không trông mong người gọi ta là một tiếng thúc thúc, nhưng người nếu còn xưng hô như vậy, vậy thì ta hỏi người, Thế Kiệt là đệ tử của ta, người nên xem nó như thế nào?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Tiểu đệ tử vốn coi y như là huynh trưởng, bắt quá, bắt quá, y...”

Mưu Thương Lãng lại nói:

“Người muốn nói Thế Kiệt nói vậy, tạm thời cái đó gác lại, theo người nói, ít nhất người đã từng coi Thế Kiệt như huynh trưởng, có phải vậy không? Ta chỉ cần người nói một câu nói này!”

Đoàn Khắc Tà đành phải đáp:

“Không sai!”

Mưu Thương Lãng sắc mặt giãn ra, nói rằng:

“Trưởng huynh như phụ, trưởng tẩu như mẫu. Hai câu này người có biết hay không? Người coi Thế Kiệt như trưởng huynh, thê tử của Thế Kiệt thì là gì của người, hừ, người..., còn muốn ta nói ra à?”

Đúng là

Hắc bạch đảo điên thời đáng tiếc

Tông sư tin tưởng những sàm ngôn.

[1] tức Xích: Đơn vị đo chiều dài của Trung Quốc, bằng 1/3 mét.

[2] tức Đầu thúc phương cân: tóc cột lại theo lối thư sinh ngày xưa.

[3] tức Biến thể lân thương: thương tích đầy mình.

[4] tức Đại sự vị thành: việc lớn chưa thành.

45. Chương 45: Tráo Trở Lọc Lừa Thay Hắc Bạch - Giấu Tay Ném Đá Hại Anh Hào

Mưu Thương Lãng vòng vo nói đến đây, Đoàn Khắc Tà mới chợt hiểu ra, chàng đưa mắt nhìn thì thấy Sử Triều Anh đang dựa vào vai Mưu Thế Kiệt, nước mắt doanh trông, làm ra bộ dáng vừa tức giận lẫn đáng thương.

Đoàn Khắc Tà tức giận cảnh hòng, chàng lớn tiếng nói:

“Sử Triều Anh, người, người, người ở trước mặt thúc phụ đã nói những lời nhảm nhí gì!”

Mưu Thương Lãng đột nhiên quát lớn:

“Người không biết xấu hổ, nhưng nó là con nhà gia giáo còn có thể diện. Nói ra những lời làm dơ bẩn tai ta! Theo lý người phạm tội so với mấy người Hạ Lan Mông còn nặng hơn, niệm tình người niên ấu vô tri, vậy người cũng chịu hình phạt giống như bọn chúng đi!”

Y một hơi nói nhanh mấy lời này, quả thực không chờ cho Đoàn Khắc Tà có cơ hội phản biện, lời vừa nói ra thì liền đột nhiên một chưởng hướng Đoàn Khắc Tà vỗ đến. Y dùng chính là loại thủ pháp vừa rồi đối với ba tên yêu nhân kia, muốn phế bỏ võ công của Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà nào chịu cam tâm, thân hình chớp lên, cấp tốc tránh thoát sang một bên, mặc dù chàng tránh đã nhanh, nhưng chưởng quét qua cũng tạt vào mặt đau nhức. Mưu Thương Lãng một chưởng không trúng thì càng tức giận quát lớn:

“Hay, ta thực sự cần phải lĩnh giáo khinh công của ngươi!”

Tiếng đến chưởng đến, chưởng lực bài sơn hải đảo tràn tới, dường như ngưng tụ thành thực thể, dưới chưởng lực bao phủ của y, thân hình Đoàn Khắc Tà bị ngăn trở, khinh công liền suy giảm.

Chưởng thứ hai vừa thoát qua, mắt thấy chưởng thứ ba đã sầm sập sắp đánh trúng mình Đoàn Khắc Tà, Tân Chỉ Cô nổi giận quát lớn:

“Ngừng tay!”

Phất trần vung lên, bà giúp Đoàn Khắc Tà tiêu giải mấy phần chưởng lực của Mưu Thương Lãng. Đoàn Khắc Tà lúc đó với thoát thân được, lảo đảo lùi xa mười mấy bước, vẫn còn chưa thể ổn trụ lại thân hình ngay.

Tân Chỉ Cô giúp Đoàn Khắc Tà giải vây, thế nhưng bà va chạm với chưởng lực đó, cũng không giữ được thân hình khỏi bị lay động, Vô Tình kiếm đột ngột tuốt ra khỏi vỏ, nhanh như chớp đâm vào chưởng tâm của Mưu Thương Lãng, để ngừa y lại tiếp tục phát chưởng. Mưu Thương Lãng quát:

“Bà nương nhà ngươi không có lý do gì, ngươi là ai mà cũng đến đây xen vào chuyện người khác?”

“Canh” một tiếng, y đã hóa chưởng thành chỉ, bắn bật trường kiếm của Tân Chỉ Cô ra. Đây là y còn hạ thủ lưu tình, không muốn đả thương Tân Chỉ Cô, cho nên chỉ dùng có năm thành công lực, bằng không Vô Tình kiếm của Tân Chỉ Cô sớm đã rời tay bay mất, hổ khẩu chỉ sợ sẽ vỡ nát.

Mưu Thương Lãng một chỉ đánh bật trường kiếm của Tân Chỉ Cô xong, thân hình lại như mũi tên, lập tức phóng lên vượt đến Đoàn Khắc Tà. Tân Chỉ Cô hét lớn:

“Khắc Tà, hần đã không nói lý, ngươi còn không hoàn thủ sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Mưu thúc thúc, xin thứ cho tiểu diệt vô lễ”.

Chàng trở tay một kiếm, ngăn chặn thủ chưởng của Mưu Thương Lãng.

Bản lĩnh của Đoàn Khắc Tà so với Tân Chỉ Cô kém hơn một chút, so với Mưu Thương Lãng đương nhiên lại càng kém xa. Thế nhưng trong tay chàng lại đang cầm bảo kiếm chặt vàng chém ngọc, kiếm pháp tuy không kỳ quỉ như Tân Chỉ Cô, nhưng xuất thủ lại nhanh như thiểm điện, so với Tân Chỉ Cô còn mau lẹ hơn nhiều. Mưu Thương Lãng cũng không thể không có chút cổ kỹ, chưởng này của y không dám đánh thật xuống, lập tức lùi lùi ra một bước, chưởng thế lướt nghiêng qua, tay áo vung lên, dùng phách không chưởng lực đánh bật bảo kiếm của Đoàn Khắc Tà, đây vốn là độc môn võ công “Lưu Vân Tụ”, tiếp theo lại trở tay ổng áo phất tán phất trần của Tân Chỉ Cô ra. Tân Chỉ Cô đang muốn tiếp tục xuất một kiếm, thì thấy Mưu Thương Lãng đã nói:

“Chậm đã, ngươi rốt cuộc là ai? Ngươi muốn nói lý gì?”

Tân Chỉ Cô cười lạnh bảo:

“Ngươi hỏi vị cháu dâu này của ngươi xem ta là người gì của ả?”

Sử Triều Anh làm ra bộ dạng ủy khuất, nàng nói:

“Sư phụ, người không nhận đồ đệ, đồ đệ vẫn còn nhận người”.

Mưu Thương Lãng ngẩn người hỏi:

“À, ngươi là sư phụ của Triều Anh à? Ngươi vì sao không nhận nó?”

Mưu Thế Kiệt tức giận trùng trùng, y nói:

“Tân Chỉ Cô, ngươi cương bức Triều Anh vứt bỏ trưởng phu, Triều Anh không chịu nghe theo, ngươi lại mang đồ đệ xem như cừu nhân! Triều Anh, bà ta không nhận muội, loại sư phụ này muội hà tất phải nhận nữa?”

Tân Chỉ Cô cũng bừng bừng tức giận, bà quát:

“Triều Anh, người không phải giả bộ hổ thẹn mà ngại không dám nói, ta nói giúp người đây. Đoàn Khắc Tà không thèm để ý đến người, người lại ngậm máu phun người, đổi trắng thay đen nói rằng y câu dẫn người! Mưu Thương Lãng, con nhà đầu không ra gì này đã ở trước mặt người vu tội Đoàn Khắc Tà như vậy phải không?”

Hai người bọn họ đều tranh nhau nói, mỗi người nói có lý của mình, Mưu Thương Lãng đều nghe thấy có lý.

Y ngậy người người một thoáng rồi dùng thanh âm lạnh như băng thốt lên:

“Cái gì, lại có chuyện như vậy ư?”

Câu hỏi này rất hàm hồ không rõ ràng, không biết rằng “chuyện như vậy” là để chỉ Mưu Thế Kiệt hay Tân Chỉ Cô? Sử Triều Anh òa lên một tiếng bật khóc, thút tha thút thít nói:

“Sư phụ! Lão nhân gia người một lòng muốn gả cho Không Không Nhi, đương nhiên là muốn giúp đỡ sư đệ y rồi. Chuyện này vậy cũng được. Nhưng người bức bách con phải từ bỏ trượng phu thì là vì sao? Có phải là vì người cũng muốn lấy lòng sư đệ Không Không Nhi không? Đồ đệ của người gả cho gà thì theo gà, gả cho chó thì theo chó, xin thứ cho con không có cách nào tòng mệnh người được!”

Trong giọng nói của nàng ta còn mơ hồ hàm ý bảo rằng Tân Chỉ Cô bức bách nàng gả cho Đoàn Khắc Tà. Tân, Đoàn hai người đều bị làm cho tức giận đến thất khiếu bốc khói, trong lúc bức thiết nói không thành lời, Mưu Thế Kiệt sắc mặt xám xịt như đưa đám, thẹn quá hóa giận, y quát:

“Tân Chỉ Cô, thiên hạ lại có dạng sư phụ không biết xấu hổ như người, giúp đỡ ngoại nhân, chà đạp đồ đệ. Người còn nói xằng nói bậy, Triều Anh nhận người làm sư phụ, nhưng bảo kiếm của Mưu Thế Kiệt ta không nhận ra người!”

Tân Chỉ Cô đại nộ hét:

“Câm miệng! Thiên hạ lại có một đôi phu phụ vô sỉ như các người!”

Thân hình bà nhào qua lướt tới muốn liền bạt tai Sử Triều Anh.

Thứ nhất vốn điều gì đã nghe trước thì cho đúng, thứ hai là sơ chằng bằng thân, Mưu Thương Lãng tất nhiên phải tin tưởng diệt nhi của mình hơn một chút, lập tức lại vung mạnh tay áo, ngăn cản đường đến của Tân Chỉ Cô, lạnh lùng hỏi rằng:

“Người định làm gì?”

Tân Chỉ Cô hai mắt đảo một vòng, bà hỏi:

“Người lại định như thế nào?”

Mưu Thương Lãng đáp:

“Ta không thiên vị nghe lời một bên, nhưng lời của người nói thực sự khó khiến cho người khác tin được. Diệt nhi của ta đường đường là Lục lâm Minh chủ, thê tử của nó có hạ tiện thể nào, cũng không thể, không thể...”

Y là trưởng bối, nên bốn từ “bỏ chồng theo trai” thì ngại không muốn nói ra trước mặt Mưu Thế Kiệt, huống chi vốn dĩ y không tin tưởng. Lập tức y “hừ” một tiếng rồi nói tiếp:

“Triều Anh tuy là đồ đệ người, nhưng những lời liên quan đến chuyện riêng tư khuê các không nên nói ra từ miệng của sư phụ!”

Tân Chỉ Cô cười lạnh nói:

“Người còn không phải nghe lời của một bên sao? Hừ, người thực sự muốn đến giáo huấn ta à!”

Mưu Thương Lãng phát ồng tay áo một cái rồi nói:

“Không dám, Triều Anh là đồ đệ người, người muốn xỉ nhục nó thế nào ta cũng chỉ đành để mặc người, nhưng thỉnh người đứng xa ra một chút, đừng làm ô uế tai ta. Khắc Tà là tiểu bối của ta, ta muốn giáo huấn hần, người cũng không được xen vào!”

Nói đoạn, y bỏ mặc Tân Chỉ Cô, lại cử chưởng muốn phế bỏ võ công của Đoàn Khắc Tà.

Tân Chỉ Cô cười lạnh nói:

“Người bắt quá chỉ điểm cho y vài câu khẩu quyết nội công mà đã tự cho mình là trưởng bối, muốn phế võ công của y. Toàn bộ bản lĩnh của cháu dâu người đều là do ta dạy, bây giờ nghĩa sư đồ đã tuyệt, ta muốn phế bỏ võ công của ả, người càng không thể xen vào!”

Nói rồi, nhân cơ hội Mưu Thương Lãng đang công kích Đoàn Khắc Tà, bà lại thỉnh linh nhào đến, lời còn chưa dứt thì người đã đến trước mặt Sử Triều Anh.

Mưu Thế Kiệt đâm ra một kiếm, Tân Chỉ Cô vung phát trần đánh vệt lưỡi kiếm của y ra, rồi chém tới tấp liên hoàn tam kiếm, đánh cho Mưu Thế Kiệt tay chân rối loạn. Sử Triều Anh sợ đến cuống cuồng, liền vội vàng kêu lên:

“Thúc thúc, thúc thúc!”

Kỳ thật phu thê bọn họ hợp lực, cho dù không đánh lại Tân Chỉ Cô thì Tân Chỉ Cô cũng không dễ dàng mà thủ thắng, thật sự không cần phải hoảng loạn hô cứu. Chỉ là nàng ta biết rõ sư phụ ra tay tàn nhẫn, theo bản năng của đồ đệ sợ hãi sư phụ, nào dám cùng sư phụ quá chiều.

Mưu Thương Lãng hô:

“Các người lui xuống!”

Tiếng đến người đến, ống tay áo của y tựa như lưỡi đao sắc bén xẻ xuống giữa Tân Chỉ Cô và Mưu Thế Kiệt, ngăn hai người ra. Tân Chỉ Cô cười lạnh bảo:

“Thế nào? Người phế bỏ võ công của Đoàn Khắc Tà, ta phế bỏ võ công của Sử Triều Anh, hai bên không liên quan đến nhau! Người lại đến lăm chuyện xen vào sao?”

Mưu Thương Lãng sắc mặt xám xanh, y nói:

“Sư cô nương là đồ đệ của người, nhưng cô ta đã gả vào nhà họ Mưu thì là người của Mưu gia, người muốn nhục mạ nó, thì ta còn có thể miễn cưỡng nhẫn nhịn, nhưng nếu muốn đả thương nó, thì điều đó không được! Được, người không phải muốn tỷ thí với võ công của Phù Tang đảo ta sao? vậy thì để cho người đại khai nhãn giới!”

Ống tay áo của y lại cuốn ra, Vô Tình kiếm của Tân Chỉ Cô chém ngang một chiêu, va chạm với ống tay áo của y thì vang vang như có tiếng, giống như là đụng phải một vật cứng rắn vậy!

Tân Chỉ Cô vốn là dùng kế “Vây Triệu cứu Ngụy”, dẫn dụ Mưu Thương Lãng ra để cho Đoàn Khắc Tà chạy đi. Bà ta đoán định Mưu Thương Lãng không dám vô ý giết bà, tối đa là bị bại dưới tay y, như thế cũng chẳng tính toán là sỉ nhục gì.

Đoàn Khắc Tà hai lần được Tân Chỉ Cô viện trợ, sao có thể chịu bỏ mặc bà, để bà đơn độc đối phó với Mưu Thương Lãng được. Lập tức chàng cao giọng nói rằng:

“Thúc thúc không chịu tha cho chúng ta, vậy thứ cho tiểu đệ diệt vô lễ”.

Bảo kiếm phóng ra một chiêu “Tình Hán Phù Tha”, hàng đóa kiếm hoa tập kích vào chín đại huyệt sau lưng Mưu Thương Lãng, chàng nhân vì Mưu Thương Lãng võ công thực sự quá cao cường, cho nên không thể không sử dụng kiếm pháp thích huyệt ác hiểm nhất của bốn môn, có vậy mới khả dĩ giải nguy cho Tân Chỉ Cô được.

“Thích Huyệt kiếm pháp” của Đoàn Khắc Tà đương nhiên là không thể đả thương Mưu Thương Lãng được, nhưng lại kích nộ y, y trở tay quét ra, lạnh lùng cười nói:

“Hay lắm, bản lĩnh của người luyện rất cao minh, không cần ta phải chỉ điểm nữa rồi hả? Vậy người cũng không cần phải tôn ta là tiền bối nữa, chúng ta cứ coi như bình đẳng mà quá chiều, thực sự đấu một trận đi!”

Một chưởng này của y quét ra, chưởng lực đã dùng đến bảy thành công lực, thực sự là không phải tầm thường.

May mắn là khinh công của Đoàn Khắc Tà siêu trác, trong thời khắc ngàn cân treo sợi tóc, chàng liền tránh khỏi chính diện, nhưng cũng bị chưởng lực như bài sơn hải đảo chấn động, mặc dù chỉ là tiếp lấy một phần chưởng thế, vậy mà lồng ngực như bị vật nặng đập phải, mơ hồ ê ẩm. Đoàn Khắc Tà phải vận khí hộ thân cho nên cũng không thể tranh biện được nữa.

Tân Chỉ Cô thở gấp một hơi, rồi lại vội vàng vận kiếm công gấp, Mưu Thương Lãng chưởng lực phải phân ra nghênh địch, áp lực đối với Đoàn Khắc Tà giảm chút ít, nhưng chưởng lực do tay áo phất ra tựa như đao như kiếm, vẫn hung mãnh phi thường! Nên biết y nói “bình đẳng mà quá chiều”, như vậy là sẽ không hạ thủ lưu tình nữa, khả năng không chỉ phế bỏ võ công của Đoàn Khắc Tà mà thậm chí muốn lấy tính mạng chàng.

Đoàn Khắc Tà bị bức bách phải dùng toàn bộ tinh thần ứng phó, “Viên Công Thích Huyệt kiếm pháp” khinh linh vậy mà lại không chống lại được chưởng lực cương mãnh của đối phương, chàng liền chuyển qua dùng bộ kiếm pháp “Long hình lục thập tứ kiếm” do Thiết Ma Lặc truyền thụ, bộ kiếm pháp này không tinh diệu bằng Viên Công kiếm pháp nhưng lại cương mãnh vô luân, lấy cương đối cương, lúc này mới thoảng thở phào được một hơi, có thể ổn định được cước bộ. Nhưng Mưu Thương Lãng cũng nhân vì vậy mà càng tức giận, y xuất thủ càng lúc càng mãnh liệt.

Tân Chỉ Cô bản lĩnh vốn trên Đoàn Khắc Tà, khi bà một mình đối phó với Mưu Thương Lãng, nhân vì tương quan hai bên hơn kém quá xa, bản lĩnh không bộc lộ ra được, bây giờ có Đoàn Khắc Tà kèm hãm thế công của địch nhân, lập tức uy lực kiếm pháp kỳ quỷ tuyệt luân của bà liền hiển lộ. Chỉ thấy kiếm quang chớp động, bộ râu dài của Mưu Thương Lãng liền bị bà cắt mất mấy sợi.

Mặc dù chỉ là mấy sợi râu, nhưng Mưu Thương Lãng đã không nhịn được, thốt nhiên giận dữ, quát:

“Hay lắm, vậy chúng ta cũng thực sự giao đấu đi!”

Nguyên lai, y vừa rồi nhân vì cùng với Tân Chỉ Cô vô cừ vô oán, hơn nữa nghe nói Tân Chỉ Cô muốn gả cho Không Không Nhi, Không Không Nhi tuổi quá bốn mươi vẫn chưa thành hôn, y mặc dù không có hảo cảm gì với Tân Chỉ Cô nhưng cũng muốn lão bằng hữu của mình sớm thành gia thất, cho nên nể mặt Không Không Nhi mà đối với Tân Chỉ Cô vẫn hạ thủ lưu tình. Nhưng Vô Tình kiếm của Tân Chỉ Cô mỗi chiêu lại đều kỳ quỷ, một khi đã sử ra thì không thể tự kiềm chế được. Cứ như vậy, một bên “lưu tình”, một bên “hữu tình”, Tân Chỉ Cô mới có thể cắt được mấy sợi râu của y, nhưng cũng chỉ vón vện có mấy sợi mà thôi.

Mưu Thương Lãng lửa giận bốc lên, đối với Tân Chỉ Cô cũng không hề hạ thủ lưu tình nữa. Song chưởng của y múa tít, chưởng lực phân khai, Tân, Đoàn hai người liền tựa như thân rơi vào giữa kinh đào hải lãng, mặc dù chưa đến lúc phải bại ngay, nhưng hiển nhiên đã rơi vào thế hạ phong, ngay cả Sử Nhược Mai cũng nhìn ra.

Sử Nhược Mai nghĩ bụng, “Sợ rằng, chỉ có mời Thiết Ma Lặc đến mới có thể giải nguy cho bọn họ được”. Chủ ý đã định, nàng liền lặng lẽ rời khỏi rừng mai. Sử Triều Anh nhân quang lạnh lợi, quát lên:

“Chạy đi đâu?”

Nàng ta liền muốn phóng đuổi theo. Mưu Thương Lãng nói:

“Chuyện không liên quan đến tiểu cô nương đó, để cô ta đi đi”.

Sử Triều Anh bảo: “Nữ nhân này chính là hôn thê của Đoàn Khắc Tà”.

Mưu Thương Lãng lại nói:

“Trượng phu làm sai, không liên quan đến thê tử, huống hồ còn chưa thành hôn? Chúng ta không thể để người ngoài chê cười, làm mất thanh danh của Phù Tang đảo!”

Thanh âm của y đã thấy không vui vẻ lắm. Sử Triều Anh đỏ hồng cả mặt, liền vội vàng dừng lại. Mưu Thương Lãng mở miệng nói, cho nên uy lực của chưởng phong cũng giảm đi, Tân, Đoàn hai người mới nhân đó mà thở hắt được một hơi.

Tân Chỉ Cô tính tình lãnh ngạo, không thể chịu một điểm thua thiệt, Vô Tình Kiếm trong cho đến tận bây giờ còn chưa chịu nhường nhịn, ngay cả nói cũng không chịu nhường người nữa câu. Bà vừa thở hắt được một hơi, không nhịn được lại mỉa mai Mưu Thương Lãng:

“Phù Tang đảo xác thực là thanh danh tốt nhỉ, bọn nhỏ thì vô liên sỉ, bọn già thì ngang ngược hồ đồ...”

Mưu Thường Lăng quát lên:

“Câm miệng, ta không cùng mụ bát phụ [1] người so đo miệng lưỡi. Xem chưởng!”

Tân Chỉ Cô đại nội quát:

“Lý đầu như vậy, người, người, người chửi ta là bát, bát...”

Bà nói đến đó thì chưởng lực đã như cuồng phong cuốn đất mà đến, Tân Chỉ Cô chỉ còn có thể cấp tốc mang toàn bộ tinh thần ra ứng phó, quả nhiên không muốn “câm miệng” cũng phải “câm miệng”.

Tân, Đoàn hai người khốn khổ chống đỡ, mắt thấy đã chống không lại được, chợt nghe thấy một thanh âm đầy kinh ngạc kêu lên:

“Uy, các người vì sao lại cùng đấu với Mưu đảo chủ? Khắc Tà sao đệ cũng vô lễ như vậy”.

Tiếng đến người đến, bóng người vừa hiện ra, chính là Không Không Nhi đã đến.

Mưu Thường Lăng không khỏi ngạc nhiên, thầm nghĩ, “Đây thật không khéo chút nào, Không Không Nhi sớm không đến, muộn không đến, lại đến ngay lúc này”. Nên biết Mưu Thường Lăng mặc dù không sợ Không Không Nhi nhưng rất cuộc đúng là có giao tình bằng hữu rất tốt, bây giờ lại cùng với sư đệ và hôn thê của Không Không Nhi giao thủ, bị Không Không Nhi trông thấy thì không tránh khỏi có điểm ngượng ngùng.

Thế công của Mưu Thường Lăng chậm lại, Đoàn Khắc Tà nói:

“Không phải là đệ dám vô lễ, mà là Mưu thúc thúc muốn phế vô công của đệ!”

Tân Chỉ Cô cũng nói:

“Không Không Nhi, huynh không giúp ta trút giận, huynh cũng đừng nghĩ làm trợ thủ của ta nữa. Hảo bằng hữu của huynh, hấn dám chửi, chửi...”

Mưu Thường Lăng thì nói:

“Không Không Nhi, người đi tìm một thê tử khác đi, ta thấy nữ tử này không thích hợp với người. Tên sư đệ người hành vi không đoan chính, không xử phạt không được, người có biết không? Hấn dám vô lễ với thê tử Mưu Thế Kiệt!”

Đoàn Khắc Tà thấy sư huynh đến, trong lòng nhẹ nhõm hơn chút ít, không ngờ Mưu Thường Lăng nói xong như vậy lại đột ngột phóng một chưởng đến chàng, Đoàn Khắc Tà tránh né hơi chậm, bả vai bị chưởng phong của y quét qua, y phục bị xé rách, da thịt cũng bị trầy trụa, mặc dù chưa thương vào xương cốt, nhưng máu tươi cũng chảy đầm đìa!

Không Không Nhi bình sinh kính yêu nhất là Tân Chỉ Cô, thương yêu nhất là Đoàn Khắc Tà. Y nghe thấy Mưu Thường Lăng mắng Tân Chỉ Cô lại đả thương Đoàn Khắc Tà thì không nhịn nổi, trong lòng cũng bốc lửa giận. Y là người trời không sợ đất không sợ, lửa giận vừa bốc lên, hét lên một tiếng, tức thì trợn mày dựng tóc, quát lớn:

“Mưu Thường Lăng, người cũng coi thường ta thái quá rồi!”

Thân hình chớp lên, một kiếm nhanh như thiểm điện, liền hướng Mưu Thường Lăng công đến.

Cùng là một chiêu Viên Công Thích Huyệt kiếm pháp, nhưng ở trong tay Không Không Nhi sử ra thì so với Đoàn Khắc Tà uy lực mạnh hơn không biết bao nhiêu lần, kinh lực của y thấu qua mũi kiếm, chẳng những khinh linh uốn lượn, hơn thế nữa còn cuốn gió âm âm, thế mạnh lực cường. Mưu Thường Lăng liền vội vàng bung cả song chưởng để hóa giải một chiêu của y, Tân Chỉ Cô nhân cơ hội lại chém đến một kiếm, Mưu Thường Lăng liền cấp tốc làm thế “Phượng Điểm Đầu”, tránh thì tránh được, nhưng bộ râu của y lại gặp tai ương, lần này không phải chỉ cắt đi có mấy sợi, mà là cắt đi cả một đám râu của y. May mắn là Đoàn Khắc Tà không có thừa cơ tấn công y, bằng không chỉ sợ y còn chịu tổn hại nhiều hơn nữa. Mưu Thường Lăng thở hồng hộc quát:

“Không Không Nhi, người...”

Không Không Nhi trợn mắt giận dữ nói:

“Ta thế nào? Người khi dễ sư đệ ta, nhục mạ thê tử ta, ta còn có thể xem người là bằng hữu mà đối đãi được không? Xem kiếm!”

Mưu Thương Lãng nói:

“Người trước tiên đừng nổi nóng, sư đệ người làm sai, ta...”

Không Không Nhi một khi lửa giận đã bốc lên thì trừ có sư phụ y sống lại chứ không ai có thể ức chế được lửa giận của y, y nghe thấy Mưu Thương Lãng vừa nói, thì càng như thêm dầu vào lửa, cũng không chờ Mưu Thương Lãng nói xong, lập tức liền nói lại:

“Người không biết phân biệt thị phi, ta không cần nói nhiều với người, sư đệ của ta làm sai chuyện, ta là chưởng môn sư huynh, cũng không cần nhờ đến người giúp ta thanh lý môn hộ!”

Y miệng thì đương nói, nhưng tay lại không hề buông lời một chút nào, trong lúc nói mấy câu này, y đã công ra sáu sáu ba mươi sáu kiếm, hơn nữa trong mỗi chiêu lại đâm tới chín huyết đạo của đối phương. Mưu Thương Lãng võ công dĩ nhiên là đẳng phong tạo cực, nhưng dựa vào một đôi nhục chưởng đón tiếp Viên Công kiếm pháp nhanh như thiểm điện của Không Không Nhi, lại phải ứng phó với kiếm chiêu kỳ quỷ tuyệt luân của Tân Chỉ Cô, thì cũng không khỏi bị đánh đến chân tay rối loạn!

Đoàn Khắc Tà đứng qua một bên, chàng nhớ đến ân xưa của Mưu Thương Lãng đã chỉ điểm võ công cho mình, lại biết y bị phu thê Mưu Thế Kiệt che mắt đặt điều, mặc dù bị y đả thương, nhưng trong lòng thực sự không hề oán hận, đang định nói lời khuyên giải, chợt nghe thấy Sử Triều Anh nói:

“Thế Kiệt, huynh còn có thể dung cho tiểu tử này sống tại nhân gian được sao?”

Mưu Thế Kiệt vốn còn mấy phần lương tâm, nhưng trong lòng lại nghĩ, “Không sai, nếu không giết tiểu tử này thì ta quá mất thể diện rồi”. Y nghe thấy thê tử sai sử, quả nhiên tuốt kiếm đến tấn công Đoàn Khắc Tà.

Mưu Thương Lãng bị Không Không Nhi đánh cho tay chân luống cuống thì không khỏi cũng động nộ, y một tay vỗ chưởng hóa giải kiếm thế của Không Không Nhi, “tranh” một tiếng, một tay khác của y đã cỡi đai lưng xuống, đây chính là một cây nhuyễn kiếm dùng tinh cương bách luyện mà thành, khi không dùng thì làm đai lưng, khi hạ xuống lại thành một món binh khí lợi hại.

Mưu Thương Lãng quát:

“Hay lắm, Không Không Nhi, người đã vô tình, cũng đừng trách Mưu Thương Lãng ta vô nghĩa!”

Cổ tay lật qua, nhuyễn kiếm của y vươn ra thẳng tắp. Võ công của y vô cùng cao cường, bình sinh chưa từng dùng qua binh khí, đây là lần đầu thứ nhất y xuất kiếm công địch, thực sự là lợi hại phi thường, chỉ thấy kiếm quang chớp lóá, Tân Chỉ Cô sử ra thức “Phong Quát Lạc Hoa”, những muốn tránh chiêu hoàn chiêu, nhưng chiêu số còn chưa kịp thì triển thì kiếm quang đã lướt đến, liền tước đi của bà một mảng tóc, so với Mưu Thương Lãng bị cắt mất râu càng chặt vật hơn. May mắn là Không Không Nhi đã dùng kiếm chiêu nhanh như chớp đến cứu viện, bằng không bà còn chịu tổn hại nhiều hơn nữa.

“Choang” một tiếng, hai đại cao thủ song kiếm tương giao, kiếm chiêu của Không Không Nhi có thể trong một chiêu đâm tới chín huyết đạo, nếu luận về mau lẹ khinh linh thì đương thế không có người có thể so sánh được. Nhưng cũng chính vì một kiếm của y phân ra đâm tới chín nơi, nên kinh lực lại không hùng hồn như Mưu Thương Lãng ngưng tụ. Song kiếm mới chạm nhau, Mưu Thương Lãng liền sử ra bản lĩnh cách vật truyền công, mang nội lực chấn tán kiếm chiêu của Không Không Nhi, hổ khẩu của Không Không Nhi cũng cảm thấy êm ả tê buốt, khiến y không khỏi giật mình cả kinh, “Thảo nào sư phụ lúc sinh tiền đối với võ công của Phù Tang đảo vô cùng sùng bái, quả nhiên lợi hại!”

Không Không Nhi dĩ nhiên là giật mình kinh hãi, nhưng Mưu Thương Lãng cũng rung động trong lòng, “Không Không Nhi quả nhiên là võ học kỳ tài, xem ra bản lĩnh của y đã đến mức thanh xuất vu lam [2], vượt qua sư phụ y khi còn cường thịnh!”

Tân Chỉ Cô bị tức mắt mở tóc xanh trên đầu, tức giận không chịu nổi, Không Không Nhi đang ngăn cản chiêu thức của Mưu Thương Lãng ở chính diện, bà liền cứ theo hai cánh mà trợ công, vận kiếm như gió, mỗi chiêu mỗi chiêu đều là sát thủ. Bản lĩnh của bà so với hai người Mưu Thương Lãng và Không Không Nhi thì kém xa, nhưng nếu luận về kiếm pháp kỳ quái tinh diệu thì còn muốn vượt cả hai người một hai phần. Mưu Thương Lãng bị bức bách phải bỏ ra một tay dùng phách không chưởng đối phó với kiếm chiêu kỳ quái của bà, không để cho bà lướt đến trước người. Y dùng sức một tay cũng không phải tầm thường, Tân Chỉ Cô cũng y vòng qua vòng lại du đấu, từ hai cánh tìm sơ hở để tấn công, nhưng cũng không lợi dụng được sơ hở nào, bị ngăn chặn không thể tiến gần y trong vòng sáu xích. Nhưng Mưu Thương Lãng cũng vì phải phân thần ứng phó với Tân Chỉ Cô, Không Không Nhi lại có thể tiến vào phạm vi chưởng lực bao phủ của y mà dùng kiếm pháp nhanh như thiểm điện cùng y đối công, cứ như vậy hai phu thê bọn họ liên thủ đối phó với cường địch, mới hơi chiếm được một chút thượng phong.

Một bên này hai phu thê bọn họ bắt quả chỉ mới hơi chiếm thượng phong, nhưng bên kia Đoàn Khắc Tà lại đang rơi vào hiểm cảnh, tính mạng lâm nguy! Chàng cùng với Mưu Thế Kiệt vốn võ công không hơn kém nhau bao nhiêu, nhưng bởi vì chàng mới chịu một chưởng của Mưu Thương Lãng, mặc dù không bị thương nặng lắm, nhưng công lực cũng giảm sút mấy phần, khinh công cũng bị suy giảm, đương nhiên là không phải đối thủ của Mưu Thế Kiệt.

Mưu Thế Kiệt một lòng muốn lấy tính mạng của Đoàn Khắc Tà, xuất kiếm vô cùng tàn độc, Đoàn Khắc Tà càng thêm tức giận, trong lúc kịch chiến chàng sử ra chiêu “Lôi Động Cửu Thiên”, kiếm như phượng múa, từ trên nhào nghiêng xuống. Đây vốn là một chiêu kiếm pháp công thể vô cùng cường mạnh, nhưng đáng tiếc là công lực của chàng không đủ, sử loại kiếm pháp uy mãnh như vậy ngược lại phòng thủ lộ ra sơ hở, sao có thể ứng phó được với cao thủ như Mưu Thế Kiệt được? Mưu Thế Kiệt hoành kiếm chém ra, Đoàn Khắc Tà hổ khẩu tê buốt, bảo kiếm suýt rời khỏi tay. Mưu Thế Kiệt liền sấn lên đánh tới một chưởng, “bình” một tiếng, một chưởng đã kích trúng Đoàn Khắc Tà. Chưởng lực của y thua xa thúc thúc mình, nhưng một chưởng này dùng đủ lực cường mạnh cũng thực sự không nhẹ. Đoàn Khắc Tà “ọe” một tiếng, phun ra một ngụm máu tươi!

Sử Triều Anh ngoài miệng luôn luôn bảo trọng phu phải đi giết chết Đoàn Khắc Tà, nhưng lúc này thấy Đoàn Khắc Tà miệng thổ máu tươi thì lại không nén được “Ai da” một tiếng kêu lên, thanh âm run rẩy, lọt vào trong tai Mưu Thế Kiệt càng khiến cho đồ kỵ oán hận của y tăng thêm, lại hung hăng đâm tới một kiếm. Không Không Nhi bị kiếm thế và chưởng lực của Mưu Thương Lãng bủa vây, hai bên đang toàn lực tranh chấp, khinh công của y mặc dù là thể thượng vô song, nhưng cũng dám buông bỏ phòng ngự mà chạy qua, huống hồ nếu y bỏ đi, tính mạng của Tân Chỉ Cô liền lập tức lâm nguy.

Không Không Nhi gấp gáp vô cùng, mắt thấy Đoàn Khắc Tà sẽ liền bị táng mạng dưới kiếm của Mưu Thế Kiệt, Không Không Nhi đang muốn bỏ mặc tất cả lao ra cứu chàng, chợt nghe thấy “choang” một tiếng, một viên sỏi bắn đến, đánh bật mũi kiếm của Mưu Thế Kiệt ra, Đoàn Khắc Tà dùng thân pháp “Đảo Phiên Vân” bung ngược mình về phía sau ra ngoài mấy trượng, rời khỏi phạm vi kiếm thế của Mưu Thế Kiệt có thể truy kích.

Mưu Thế Kiệt chiêu công này đã dùng đủ mười phần lực đạo, vậy mà lại bị một viên sỏi nhỏ từ xa bắn đến đánh bật thì giật mình kinh hãi, y ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy Thiết Ma Lặc đã rộng bước tiến đến, phía sau còn có Sử Nhược Mai đi theo. Thiết Ma Lặc cười ha hả nói:

“Mưu đảo chủ từ xa đến, măng phu ta đến nghênh tiếp. Không Không huynh, Mưu lão tiên bối, xin nể mặt tiểu khả mà dừng tay được không?”

Ba người Mưu Thương Lãng, Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô đối với việc Thiết Ma Lặc đến nơi dường như nhìn cũng không nhìn thấy, nghe cũng không nghe thấy, chỉ thấy kiếm khí tung hoành, chưởng ảnh tung bay, song phương đang ác đấu không ngơi nghỉ, không có ai trả lời. Sử Nhược Mai lo lắng bảo rằng:

“Thiết trại chủ, xem ra trừ phi huynh ra tay, tách bọn họ ra chứ không thì không xong”.

Thiết Ma Lặc nói: “Không cần phải gấp, muội sang băng bó vết thương cho Đoàn Khắc Tà đi”.

Sử Nhược Mai thấy Đoàn Khắc Tà trên thân loang lổ nhiều vết máu thì vừa kinh hoảng vừa đau lòng, cũng không kể ngưỡng chừng trước mặt mọi người, nâng liền đến ôm Đoàn Khắc Tà vào lòng, rồi xé một vạt áo, giúp chàng lau sạch máu bầm, run giọng hỏi:

“Huynh thế nào rồi?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Bị thương một chút, không có gì đáng ngại. May mà Mưu đảo chủ và đại sư huynh đều nể mặt biểu ca ta, ta có thể an tâm rồi”.

Kỳ thật chàng nội thương và ngoại thương đều không nhẹ, chỉ là không muốn cho Sử Nhược Mai lo lắng thêm thôi.

Sử Nhược Mai một mặt giúp Đoàn Khắc Tà băng vết thương, một mặt đưa mắt nhìn qua, thì thấy song phương vẫn hoàn toàn chưa dừng tay, nghĩ bụng, “Bọn họ căn bản không để ý đến lời khuyên giải của Thiết Ma Lặc, sao lại nói là nể mặt được?” Suy nghĩ còn chưa dứt, thì thấy Mưu Thương Lãng chưởng thế dần dần chậm lại, kiếm quang của Không Không Nhi vẽ lên những vòng tròn, không lâu sau, Tân Chỉ Cô thu kiếm, lui ra ngừng tay, nhưng lại bế mục dưỡng thần, không nói chuyện với Thiết Ma Lặc.

Nguyên lai bọn họ không phải là không để ý đến lời khuyên giải của Thiết Ma Lặc, mà là bởi vì bọn họ đều là cao thủ đỉnh nhọn, đang trong lúc toàn lực ác đấu, ai cũng không thể lập tức thu tay lại.

Tất nhiên lực đạo của đối phương phải giảm sút một phần thì kiếm thế của bản thân mới chậm lại nửa điểm, phải như vậy mới có thể từ từ thu thế. Bằng không, cho dù Thiết Ma Lặc dùng toàn lực hóa giải, cũng vì tất đã tách được song phương bọn họ ra.

Trong ba người Tân Chỉ Cô là yếu nhất, cho nên ngược lại bà là người có thể ngừng tay sớm nhất. Bất quá, khí lực của bà cũng đã tiêu hao nhiều nhất, sau khi ác chiến, lồng ngực khó thở, khí huyết ngưng trệ, cho nên phải vận huyền công, điều hòa hơi thở.

Không lâu sau thì Mưu Thương Lãng và Không Không Nhi cũng lần lượt ngừng kiếm thu chưởng. Không Không Nhi kêu lên:

“Thiết Ma Lặc, ngươi không thể mất thấy biểu đệ mình bị người khác khi phụ được!”

Mưu Thương Lãng nói:

“Thiết Ma Lặc, ngươi là người cả võ lâm trông ngóng, ta chờ xem ngươi có thể làm được người trợ lý bất trợ thân [3] hay không”.

Không Không Nhi tức giận nói:

“Cái gì là trợ lý bất trợ thân, ngươi chỉ nghe lời diệt nhi diệt tức của ngươi nói, đấy mới là làm mất hết thân phận của tông sư một phái!”

Mưu Thương Lãng cũng tức giận nói lại:

“Diệt nhi ta làm cái gì không đúng? Nếu như nó xử sự bất công, còn có thể làm được Lục lâm Minh chủ hay không? Hai người các ngươi mới là bị người xúi giục, chỉ nghe lời xàm ngôn, đối địch với diệt nhi ta!”

Nguyên lai y sớm đã tin lời của Sử Triều Anh, cho rằng Thiết Ma Lặc sở dĩ triệu tập lục lâm đại hội, ý đồ là muốn phế bỏ ngôi vị Lục lâm Minh chủ của Mưu Thế Kiệt, điều này đều là do xúi giục của Đoàn Khắc Tà, cho nên y vừa rồi mới muốn phế bỏ võ công của Đoàn Khắc Tà, đó không phải chỉ là bởi vì y tin tưởng Đoàn Khắc Tà từng vô lễ với Sử Triều Anh.

Không Không Nhi nhịn không được, liền nói:

“Chức Minh chủ lục lâm của diệt nhi ngươi là do Thiết Ma Lặc nhường cho hần. Ngươi cho rằng khi đó hần có tài có đức gì mà được đồng đạo ủng hộ lên làm?”

Không Không Nhi chỉ nhìn vào võ công cao thấp mà suy luận, mặc dù nói ra được việc Mưu Thế Kiệt may mắn là thành sự, nhưng không có đánh trúng điểm yếu hại của y, ngược lại còn kích nộ Mưu Thương Lãng. Mưu Thương Lãng sắc mặt xám xanh, y cười lạnh bảo:

“Không Không Nhi, sau khi ngươi cùng ta giao thủ lại còn có thể coi thường võ công của Phù Tang đảo ta ư?”

Không Không Nhi ngạo nghễ đáp:

“Võ công của Phù Tang đảo, ta luôn luôn bội phục, nhưng cũng không hề sợ người”.

Sử Nhược Mai nói:

“Võ công còn là thứ yếu, nhân phẩm mới là quan trọng nhất, lệnh diệt cùng với di nghiệt của An Sử nhập bọn, cấu kết với người Hồ, xâm lấn Trung Nguyên, lại dùng thủ đoạn ti tiện đối phó Niếp Ẩn Nương, Mưu đảo chủ, những chuyện như vậy, ngài có biết hay không?”

Mưu Thương Lãng từ ngoài hải ngoại viễn xứ, đối với chuyện ở Trung Nguyên y cũng không quen thuộc lắm, là y mệnh cho Mưu Thế Kiệt đến Trung Nguyên tranh để vị, y đương nhiên là tin tưởng lời của diệt nhi mình. Mưu Thế Kiệt lại ăn nói giả hoạt, cũng sớm đã nói mấy chuyện này, hắn lại chuẩn bị một bộ lý luận, nói ra đầu vào đấy. Mưu Thương Lãng mới đến Trung Nguyên, làm sao có thể phân biệt được thị phi.

Mưu Thương Lãng lạnh lùng nói:

“Đa tạ Không Không Nhi người còn để mắt đến võ công của Phù Tang đảo, chúng ta hôm nay chưa phân thắng bại, ngày mốt tại anh hùng đại hội sẽ lại đánh một trận thắng bại nữa. Còn về phần nhân phẩm của diệt nhi ta, Sử cô nương, ta đối với diệt nhi của mình so với cô còn rõ ràng hơn một chút, không cần cô phải đến cùng ta nghị luận”.

Thiết Ma Lặc bảo:

“Mưu đảo chủ, chậm đã!”

Mưu Thương Lãng dừng bước, lạnh giọng hỏi:

“Thiết trại chủ có gì chỉ giáo?”

Thiết Ma Lặc nói:

“Ta muốn cùng Mưu đảo chủ ngày mai ước hẹn ở một nơi, chỉ có hai chúng ta, như vậy được không?”

Nguyên vì Thiết Ma Lặc thấy có Mưu Thế Kiệt và Sử Triều Anh ở bên cạnh, thật khó mà có thể mang mọi chuyện ra nói rõ ràng được, cho nên mới muốn ước hẹn với Mưu Thương Lãng đơn độc tương hội, khi đó mới có thể cùng y chân thành rãi bày mọi chuyện, phân trần lợi hại được.

Sử Triều Anh là người thông minh, vừa mới nghe là đã biết ngay tâm tư của Thiết Ma Lặc, liền nói rằng:

“Thúc thúc, ngày mốt là hội kì, Thiết đại hiệp nếu như đã có lòng chỉ giáo, diệt nữ cho rằng chúng ta nên trước mặt anh hùng thiên hạ mà lĩnh giáo y, như thế mới thấy quang minh chính đại!”

Mưu Thương Lãng cũng ngộ nhận là Thiết Ma Lặc muốn cùng y ước hẹn đơn độc tỷ thí võ công, trong lòng nghĩ rằng, “Thiết Ma Lặc xem ra là bởi vì tự nghĩ không nắm chắc thắng được ta, cho nên mới muốn bí mật cùng ta tỷ thí để tránh bị mất mặt trước thiên hạ anh hùng. Ta cùng với Thiết Ma Lặc mặc dù không có hiềm khích gì, hắn là người có thể xứng với hai chữ đại hiệp, ta vốn không nên làm hắn chịu nhục. Thế nhưng Không Không Nhi lại luôn miệng nói rằng rằng hắn nhường diệt nhi ta, nếu như ta không đánh bại hắn trước mặt mọi người, thì sao có thể tỏ rõ tuyệt thế võ công của Phù Tang đảo ta được?” Đáng tiếc y với thân phận là nhất phái tông sư, lại chỉ vì một chữ danh mà nhất thời hồ đồ, lập tức y nói:

“Không sai, Thiết đại hiệp có gì chỉ giáo, thì cũng không muộn một ngày. Ngày mốt ta nhất định thượng hội, cung kính chờ đợi. Đoàn Khắc Tà phải xử trí như thế nào, ngày mốt cũng một thể nghe công nghị trên đại hội rồi tiến hành phát lạc sau. Hai viên hoàn dược này, viên hồng đắp ngoài da, viên trắng uống vào trong, người trước tiên giúp hắn trị thương đi. Ta để cho hắn có cơ hội xuất tràng, nếu như không phục, còn có thể chiếu theo quy củ giang hồ, cùng Thế Kiệt dùng võ công giải quyết hiềm khích giữa bọn chúng, như vậy có thể nói là công bằng được chưa?”

Song chỉ bắn ra, y bắn hai viên dược hoàn hướng đến Thiết Ma Lặc. Y không kiên quyết phế bỏ võ công của Đoàn Khắc Tà nữa, đây cũng đã là nể mặt Thiết Ma Lặc rồi. Thế nhưng Không Không Nhi lại không nhận món nhân tình này của y, liền vỗ ra một chưởng nhằm hai viên dược hoàn.

Hai cổ chưởng lực giao kích trong không trung, không Không Nhi muốn đẩy hai viên được hoàn bay trở lại, nhưng công lực của y lại kém một chút, hai viên được hoàn trong không trung đột nhiên thoáng ngừng lại, nhưng còn chưa rơi xuống lại từ từ hướng Đoàn Khắc Tà bay đến.

Không Không Nhi đang muốn tiếp tục phát thêm một chưởng, Thiết Ma Lặc chợt chớp một trảo vào hư không, hai viên được hoàn lập tức rơi xuống tay y. Đây thực ra không phải bởi vì công lực của Thiết Ma Lặc cao hơn Mưu Thương Lãng, mà bởi vì chưởng lực của Mưu Thương Lãng và Không Không Nhi tiêu trừ lẫn nhau trong không trung, Thiết Ma Lặc nhân cơ hội, một trảo xử ra khéo léo đúng lúc, không phí một chút sức lực nào đã thi triển thành công công phu “Nhất thủ không trung thủ vật”. Nhưng mặc dù như vậy, song khi y nắm được hai hoàn được, quả thật thủ pháp tuyệt diệu vô cùng, vận dụng kinh lực vừa vận, dưới sự tương đấu của chân lực hai đại cao thủ mà đoạt được hoàn được vào tay, công lực đó, cho dù so với Mưu Thương Lãng còn có chút không bằng nhưng cũng quyết không dưới Không Không Nhi. Mưu Thương Lãng không khỏi ngẫm bội phục, nghĩ bụng, “Không Không Nhi nói năm đó y cố ý nhường cho diệt nhi ta làm Lục lâm Minh chủ, xem ra là thực không phải giả. Võ công của Thiết Ma Lặc chỉ sợ cũng đã vượt quá sự phụ y khi còn cường thịnh. Nếu như y cùng với Không Không Nhi liên thủ, ta quyết không có cách gì đánh thắng bọn họ”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Khắc Tà, còn không mau tạ ân Mưu đảo chủ đã tặng được hoàn”.

Thiết Ma Lặc là nhân vật lãnh tụ có tấm lòng rộng lượng, Mưu Thương Lãng nếu như đã tặng được, y sẽ không ngần ngại tiếp nhận ngay, tránh cho Không Không Nhi và Mưu Thương Lãng lại giận dữ tranh cường. Đoàn Khắc Tà đối với Mưu Thương Lãng cũng không có oán hận, chàng vui vẻ nhận cái tình này của y, liền hướng Mưu Thương Lãng tạ ơn một tiếng rồi lấy hoàn được màu trắng uống vào, Sử Nhược Mai lại lấy viên màu hồng bóp ra đắp vết thương cho chàng. Linh đan diệu dược của Phù Tang đảo quả nhiên công hiệu thần kỳ, cảm giác ngứa ngáy trong lồng ngực Đoàn Khắc Tà tức thì tan biến, đau đớn cũng giảm đi rất nhiều. Mưu Thương Lãng “hừ” một tiếng nói:

“Ta không là thúc thúc của ngươi, ta là theo quy củ võ lâm tặng được cho ngươi, cái chữ ‘Tạ’ đó ngươi thu lại đi. Ngươi có gì phân biện, ngày sau thượng hội rồi sẽ nói”.

Đoàn Khắc Tà vốn còn muốn nói, nhưng cũng chỉ đành không nói nữa.

Hai thúc diệt Mưu Thương Lãng cùng với Sử Triều Anh đồng trở về một lượt, đám người Thiết Ma Lặc cũng rời khỏi rừng mai. Không Không Nhi tức giận vẫn còn chưa tiêu, suốt dọc đường đi im lặng không lên tiếng, ngược lại Đoàn Khắc Tà an ủi y:

“Sư huynh, người cắt râu của y, y là nhất phái tông sư, so với việc đệ bị một chút thương, thì dĩ nhiên là y chịu mất mặt nhiều hơn”.

Không Không Nhi kêu lên:

“A, ta trút giận cho đệ, ngược lại đệ còn nói tốt cho cừu nhân”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Đệ chỉ trách con yêu nữ đó đơm đặt thị phi, còn về phần Mưu đảo chủ, theo như đệ thấy, không nên coi y như là cừu nhân”.

Sử Nhược Mai nghe thấy chàng chính miệng nói ra hai chữ “yêu nữ” thì trong lòng rất cao hứng, nàng nói rằng:

“Không sai, Khắc Tà, huynh bây giờ thì đã minh bạch đạo lý nhiều hơn rồi đó”.

Không Không Nhi càng thêm tức giận, nhưng Sử Nhược là đệ phụ của y, y không tiện phát tác với nàng, song lại quay sang cười lạnh nói với Thiết Ma Lặc:

“Các người không coi Mưu Thương Lãng như là cừu nhân, chỉ sợ hắn lại muốn mang các người coi như cừu nhân đó”.

Thiết Ma Lặc thở dài than:

“Thế nào để cho y minh bạch được mới là hay!”

Không Không Nhi bảo:

“Hắn đã không muốn gặp ngươi trước đại hội, vậy còn có biện pháp gì mà nghĩ được chứ? Hắn võ công tuy mạnh, nhưng chúng ta cũng không thể nhún nhường hắn, chỉ đành cùng hắn liều mạng thôi!”

Thiết Ma Lặc rầu rầu không vui, y nói:

“Không ngờ đến Mưu Thương Lãng cũng lại không phân biệt thị phi như vậy, nhưng y cũng không phải tội phạm đầu sỏ, chỉ là chấp mê bất ngộ mà thôi, nếu như đánh đến lưỡng bại câu thương, cũng là điều không đáng giá chút nào”.

Nên biết Thiết Ma Lặc là người chủ trì đại hội lục lâm lần này, cho nên tất phải cố chu toàn đại cuộc, sao có thể giống như Không Không chỉ cần liều mạng là xong được? Mưu Thương Lãng võ công cực kỳ cao, thủ hạ lại có bảy mươi hai tên Đao chủ, nếu song phương động thủ, thắng bại thật khó mà đoán trước, cho dù có thắng, chỉ sợ hào kiệt lục lâm Trung Nguyên cũng phải thây nằm khắp nơi, máu chảy thành sông! Còn nếu như tránh được trường hỗn chiến, đơn đả độc đấu mà nói, càng không có một người nào là đối thủ của Mưu Thương Lãng, cho dù tự mình xuất mã, tối đa cũng bất quá là đánh thành lưỡng bại câu thương. Vốn là người đồng đạo, phải đấu đến lưỡng bại câu thương, làm sao mà lại khổ đến như thế? Đoàn Khắc Tà lại càng khó nghĩ, Mưu Thương Lãng là vị tiền bối mà chàng tôn kính nhất, lại từng có ân chỉ điểm nội công tâm pháp cho chàng, bây giờ lại không phân biệt được trắng đen, định muốn mang chàng ra “Trừng xử”, thực sự là khiến cho chàng khóc không ra nước mắt, trong lòng buồn bực, không sao nói thành lời được. Sử Nhược Mai hậm hực nói:

“Đây đều là yêu nữ kia hại huynh, ngày mốt huynh đấu với Mưu Thế Kiệt, muội cũng sẽ đấu với yêu nữ kia, để giúp huynh trút giận một hơi”.

Đoàn Khắc Tà cười khổ bảo:

“Mưu lão tiền bối tin nghe lời bọn họ, đây không phải chỉ cần một lời là có thể giải quyết được. Chúng ta nên nghĩ biện pháp, để Mưu lão tiền bối minh bạch mới hay!”

Không Không Nhi giận dữ nói:

“Còn có biện pháp gì mà nghĩ, chẳng lẽ là chúng ta đến cầu hắn tha cho hay sao? Ngày mốt, ta và Chỉ Cô vô luận thế nào cũng phải đấu với hắn một trận. Hắn là nhất phái tông sư, ta không sợ bị người khác cười ta và Chỉ Cô liên thủ mà mất thân phận được”.

Mọi người đều mang tâm sự, nhưng đều không nghĩ ra biện pháp thích hợp để đối phó với Mưu Thương Lãng, cũng chỉ đành chuẩn bị khi bị bức bất đắc dĩ thì sẽ cùng y ác đấu một trận.

Ngày thứ hai là ngày trước hội kỳ, các lộ anh hùng đều lục tục kéo đến. Đoàn Khắc Tà ở trong tinh thất vận công trị thương, Sử Nhược Mai ở bên cạnh làm bạn với chàng, Thiết Ma Lặc sớm đã phân phó không cần quấy rầy bọn họ, bọn họ cũng không ra ngoài tiếp khách.

Đoàn Khắc Tà nội công thâm hậu, linh được mà Mưu Thương Lãng tặng cho được nội công của chàng thúc đẩy được lực, kiến hiệu cực nhanh, đến giữa giờ Ngọ thì chàng đã bình phục được bảy tám phần. Đột nhiên có tiếng một nữ hài tử gõ cửa gọi rằng:

“Sử cô cô, phụ thân bảo các người ra gặp khách”.

Đây chính là giọng của con gái Thiết Ma Lặc là Thiết Ngưng gọi, Sử Nhược Mai kinh ngạc hỏi:

“Là khách nhân nào vậy?”

Thiết Ngưng đáp:

“Tiểu điệt không biết bọn họ, là một đôi nam nữ, sư phụ tiểu điệt và nữ nhân kia tựa hồ rất thân thiết, người gọi cô ta là Niếp nữ hiệp”.

Sử Nhược Mai mừng rỡ kêu lên:

“Là Niếp tỷ tỷ đến!”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Ẩn Nương tỷ tỷ tức trí đa mưu, chúng ta gặp khó khăn vừa lúc gặp bọn họ thương lượng”.

Hai người vội vã ra đại sảnh, thì thấy hai người Phương Ích Phù, Niếp Ẩn Nương đang cùng mấy người Thiết Ma Lặc, Tân Chỉ Cô nói chuyện, trên y phục của bọn họ đều lộ chỗ vết máu đen. Sử Nhược Mai thất kinh hỏi:

“Niếp tỷ tỷ, các người đánh nhau với ai vậy? Có thụ thương không?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Chúng ta không bị thụ thương, chỉ đáng tiếc là thất mã của chúng ta đều bị trúng ám tiễn, chỉ sợ bốn năm ngày nữa mới bình phục được, thực khiến người ta đau lòng”.

Thất mã của hai người Phương Niếp cưới chính là Đại Uyển Lương Câu của Tần Tương tặng cho, Sử Nhược Mai bảo: “Kể nào bản thương thất mã của hai người, quả thật là đáng hận, đánh hận!”

Phương Ích Phù nói:

“Chúng không chỉ muốn đoạt ngựa, chúng còn muốn đả thương người nữa. Ta cũng vô cùng ngạc nhiên không hiểu ra sao cả. Yêu nữ đó thì là một nhẽ, nhưng lại có một nữ tử khác chúng ta không quen không biết”.

Sử Nhược Mai giật mình, hỏi rằng:

“Là yêu nữ nào? Các người cũng đừng phải yêu nữ Sử Triều Anh phải không? Đảo chủ Phù Tang đảo Mưu Thương Lãng có ở hiện trường không?”

Niếp Ẩn Nương đáp:

“Chúng ta không biết ai là Đảo chủ cả, bất quá chúng ta đừng phải chính là mấy tên người Hồ, nói không chừng cũng có Đảo chủ bên trong đó”.

Nàng hoàn toàn không biết Mưu Thương Lãng là người Hán, Đoàn Khắc Tà cũng không nói rõ ràng với nàng, liền vội vàng hỏi nàng là chuyện gì xảy ra.

Niếp Ẩn Nương kể:

“Chúng ta sáng nay lên núi, khi đi qua một cánh rừng thì phát hiện có một đám thợ săn, xem trang phục tướng mạo thì không giống người Hán, trong thời gian lục lâm đại hội, sao lại có người Hồ lên núi được? Chúng ta cảm thấy rất kỳ quái, liền dừng ngựa, muốn tra hỏi bọn chúng, nào ngờ trong rừng truyền ra một tiếng kèn lệnh, bọn họ đã bao vây chúng ta trước. Sử Triều Anh và nữ tử không biết tên kia lúc này cũng bước ra. Nữ tử đó ăn mặc giản dị, nhưng đám người Hồ đối với cô ta lại thập phần cung kính, xem ra cô ta dường như là thủ lĩnh của bọn chúng”.

Niếp Ẩn Nương đang nói đến đây, chợt nghe thấy có người hô nhẹ “huyền” một tiếng, Đoàn Khắc Tà ngẩng đầu lên nhìn, nguyên lai là Sở Bình Nguyên không biết đã đến từ lúc nào.

Phương, Niếp mấy người cùng với Sở Bình Nguyên khi đại náo giáo trường ở Trường An đã biết mặt nhau, Niếp Ẩn Nương hỏi:

“Sở đại ca cũng đã đến rồi ư? Huynh và nữ tử kia có quen biết hay sao?”

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Đâu chỉ là quen biết, còn là hảo bằng hữu nữa. Sở đại ca, nữ tử này nhất định chính là Tiểu Nghê Tử của huynh rồi”.

Niếp Ẩn Nương cảm thấy kỳ quái, nàng đưa mắt nhìn Sở Bình Nguyên, Sở Bình Nguyên đỏ mặt nói rằng:

“Đoàn huynh đừng cười ta, nữ tử này khi còn nhỏ có quen biết với ta, nàng ta là người Sư Đà, tên gọi là Vũ Văn Hồng Nghê. Gia phụ mười năm năm về trước từng đi sứ sang Sư Đà Quốc, tiểu đệ theo gia phụ đi,

ở lại Sư Đà Quốc trong hai năm. Sau khi tiểu đệ rời khỏi Sư Đà Quốc, cho đến tận gần đây mới gặp lại vị Vũ Văn cô nương này. Chút chuyện này kể ra rất dài, Niếp nữ hiệp trước tiên hãy nói chuyện của mình đi”.

Niếp Ân Nương không biết giữa Vũ Văn Hồng Nghê với Sở Bình Nguyên có mối quan hệ vi diệu, mới nghe thấy bọn họ biết nhau vào mười năm năm trước, hai năm sau thì liền phân khai, nàng nghĩ bụng, “Vậy thì khi đó vị Vũ Văn cô nương kia bất quá mới chỉ sáu bảy tuổi, thế thì cũng không thể là hảo bằng hữu được”. Nàng vốn có điểm sợ Sở Bình Nguyên khó xử, nhưng bây giờ cũng không còn băn khoăn gì nữa, liền lập tức kể tiếp:

“Vị Vũ Văn cô nương này cùng với Sở Triều Anh rất thân thiết. Sở Triều Anh bảo: ‘Tuyệt diệu quá, muội không phải muốn đôi tuần mã sao? Vừa hay có người đem tặng đến cửa!’ Vũ Văn cô nương lắc lắc đầu nói: ‘Lần trước cướp hai thất mã kia, khiến ta gặp nhiều phiền toái, lần này ta không muốn dây đến nữa.’ Sở Triều Anh đột nhiên lẩm rầm mấy câu Phiên thoại [4] với nàng ta...”

Sử Nhược Mai kinh ngạc hỏi:

“Yêu nữ này còn học được Phiên thoại à?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Đúng vậy, ả lẩm rầm nói mấy câu đó, vị Vũ Văn cô nương kia liền vỗ ngựa tiến lên, hơn nữa còn chỉ huy đám thuộc hạ vây công chúng ta”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Cô nương có đại khái nhớ được vài âm không?”

Niếp Ân Nương cười nói:

“Ả nói rất nhanh, ta không hiểu, nào có lưu tâm? Bất quá trong đó có vài âm liền âm liền nhau, ả nói đi nói lại hai lần nên ta còn có nhớ một chút, cái gì đó như là ‘phác cấp hân nhân’”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Ả nói các người là bọn đại bại hoại”.

Niếp Ân Nương nói: “Lý đầu ra như vậy, bọn chúng mới là đại bại hoại”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Yêu nữ này thực thông minh, cùng ở với Vũ Văn cô nương bất quá có hai ngày, vậy mà lại học được Phiên thoại. Vị Tiểu Nghê Tử của huynh cũng thật là dễ bị người lừa gạt, yêu nữ kia không biết đã cho nàng ta ném đường mật gì nữa, mà nàng ta lại nghe ả sai khiến đến như vậy”.

Sử Nhược Mai tựa cười mà lại không phải cười, nàng liếc mắt nhìn Đoàn Khắc Tà, nhẹ giọng nói:

“Huynh bây giờ mới biết thủ đoạn lợi hại của yêu nữ này ư?”

Đoàn Khắc Tà mới nhớ lại trước đây mình cũng nhiều lần che chở cho Sở Triều Anh, bất giác cả mặt đỏ bừng, cúi đầu xuống thấp.

Niếp Ân Nương tiếp tục kể lại:

“Đám người Hồ kia thực sự mỗi tên võ công đều không kém, kiếm pháp của Vũ Văn cô nương lại đặc biệt cao cường, thất mã của chúng ta bị bắn thương, ta đấu với Vũ Văn cô nương khó khăn lắm mới bình thủ, Phương sư đệ một mình chống lại đám người Hồ, tình thế thập phần nguy hiểm”.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Sau đó làm sao mà các người phá vây được?”

Phương Ích Phù kể tiếp theo:

“Sau đó Mưu Thế Kiệt cũng đến!”

Đoàn Khắc Tà giật mình kinh hoảng, mặc dù đã biết rõ kết cục hai người Phương, Niếp đã thoát hiểm, nhưng cũng không khỏi thất thanh kêu lên:

“Mưu Thế Kiệt đến, như vậy chẳng phải càng không xong hay sao?”

Phương Ích Phù đáp:

“Hoàn toàn ngược lại. Chẳng những đệ cho là không xong, mà ngay cả ta cũng không ngờ được. Mưu Thế Kiệt đến nơi, hắn nói với yêu nữ kia: ‘Thức thức kêu ta đến xem các người cùng giao đấu với ai, người sẽ đến theo sau. Ta thấy, ta thấy...’ Hắn ngập ngừng ấp úng nói hai lần ‘ta thấy’, yêu nữ kia đột nhiên biến sắc, vội vàng cùng Mưu Thế Kiệt chạy trước. Ừ, ta thật không hiểu...”

Niếp Ân Nương hỏi:

“Đệ cho rằng Mưu Thế Kiệt niệm tình giao hảo ngày xưa mà cố tình dọa chạy yêu nữ kia để cho chúng ta chạy thoát hay sao?”

Phương Ích Phù quả thật có nghĩ đến việc này, nhưng Niếp Ân Nương khẳng khái hỏi thẳng ra, Phương Ích Phù thực sự không dám hồi đáp.

Thiết Ma Lặc nói:

“Mưu Thương Lãng không cho cô ta tác yêu tác quái, đêm hôm qua, cô ta muốn đuổi theo tấn công Sử Nhược Mai cũng đã bị giáo huấn một lần rồi. Mưu Thế Kiệt nói thức thức y sẽ đến, Sử Triều Anh đương nhiên phải vội vã bỏ chạy”.

Lập tức y mang thân phận của Mưu Thương Lãng và chuyện xảy ra đêm qua kể sơ lược lại một lần cho Phương, Niếp hai người. Phương Ích Phù lúc đó mới biết được.

Niếp Ân Nương tiếp tục nói:

“Yêu nữ kia khi bỏ đi còn hướng Vũ Văn cô nương nói mấy câu Phiền thoại, sau khi ả bỏ đi, Vũ Văn cô nương vẫn vây lấy chúng ta. Ta nói: ‘Ta và người vô oán vô cừ, phân tranh của lục lâm chúng ta, người vì sao lại nhúng tay vào?’”

Sở Bình Nguyên liền nói:

“Hỏi đúng lắm, nàng ta trả lời làm sao?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Cô ta không nói, chỉ thấy đường như cô ta có điều suy nghĩ, qua một hồi rồi vung tay ra lệnh, lệnh cho thủ hạ lùi lại nhường đường, chúng ta liền đi qua”.

Sở Bình Nguyên thở hắt ra một hơi, cúi đầu xuống, hình như cũng có điều suy tư.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Xem ra Tiểu Nghê Tử của huynh tuy là bị yêu nữ kia lường gạt, nhưng cũng không phải quá mức hồ đồ, nàng ta chỉ là nhất thời không rõ chân tướng mà thôi”.

Sở Bình Nguyên lại hỏi:

“Niếp nữ hiệp, các người gặp nàng ta ở đâu, cách nơi này có xa lắm không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Là ở phía trước một ngọn núi, ngọn núi đó một mặt lở ra, hình dáng tựa như một cái bừa vậy, cách nơi này chừng hơn mười dặm đường”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Ngọn núi tên gọi là Thiết Lê phong. Các người có thấy trên đỉnh núi có trường phòng hay không?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Đúng là có một trưởng phòng”.

Thiêt Ma Lặc nói:

“Xem ra Mưu Thương Lãng còn chưa biết có đám người Hồ này đến trợ trận giúp diệt nhĩ của y. Nhân mã của Mưu Thế Kiệt đóng trại ở bên ngọn núi đối diện, cách Thiêt Lê phong cũng tầm chừng mười dặm. Đây tất là do an bài của thê tử y, cô ta muốn đám người của Vũ Văn cô nương trú ngụ tại một nơi khác, cách xa nơi của mình chính là vì sợ Mưu Thương Lãng biết được”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Ngày mai là hội kì, vợ chồng Mưu Thế Kiệt nếu như muốn bọn họ trợ chiến thì sao có thể mãi giấu giếm thúc thúc mình được?”

Thiêt Ma Lặc nói:

“Phu thê bọn chúng mồm mép giảo hoạt, thiết nghĩ sẽ tìm ra tìm ra lý do để che mắt Mưu Thương Lãng thôi, khả năng bây giờ còn chưa nghĩ ra lý do tốt, cho nên tạm thời không cho Mưu Thương Lãng biết. Cũng có khả năng Sử Triều Anh không nhất định muốn Vũ Văn cô nương trợ chiến, mà chỉ muốn lợi dụng cô ta để kết giao với tướng quân tay nắm binh quyền của Hồi tộc mà thôi”.

Đang lúc nói chuyện, thì có đầu mục đi tuần núi trở về hồi báo:

“Có một lão đầu tử và một lão khiêu hóa đến đây, lão khiêu hóa dở dở điên điên lưng mang một chiếc đại hồ lô, hơi rượu bốc đầy người, nói rằng muốn yết kiến Trại chủ”.

Thiêt Ma Lặc mừng rỡ nói:

“Là Phong Cái Vệ Việt đến đó. Lão tiền bối kia không biết là ai vậy?”

Đang lúc muốn bước ra nghênh tiếp thì liền nghe thấy thanh âm của Vệ Việt ha hả cười nói:

“Là sư phụ người đó. Sư phụ người vì sợ các người đại cử xuất nghênh, lão ta vốn không thích mấy cái tục lễ rườm rà. Cho nên không có biểu lộ thân phận, tự mình cùng với ta xông vào đây”.

Trong tràng cười thì hai lão nhân đã bước vào tụ nghĩa sảnh, người cùng đến với Vệ Việt chính là sư phụ của Thiêt Ma Lặc, Ma Kính lão nhân.

Việt Việt liếc mắt thấy Đoàn Khắc Tà, lấy làm lạ hỏi:

“Tiểu Đoàn, người thế nào mà lại bị thương vậy”.

Thiêt Ma Lặc kể lại rõ nguyên cố, Vệ Việt cau mày nói:

“A, nguyên lai là Mưu Thương Lãng cũng đến đây tranh náo nhiệt, được, ngày mai lão khiêu hóa này cần phải đấu với y một trận”.

Ma Kính lão nhân bắt mạch cho Đoàn Khắc Tà, rồi nói:

“Thương thế đã lành lại tám phần, nhưng ngày mai nếu người muốn đấu với Mưu Thế Kiệt, chỉ sợ còn phải dưỡng thương hơn nữa”.

Việt Việt bảo:

“Còn có hai phần chưa hồi phục à? Được, Tiểu Đoàn, người đến uống mấy hớp rượu đi!”

Sử Nhược Mai hỏi:

“Vệ lão tiền bối, huynh ấy muốn dưỡng thương, người như thế nào lại bảo huynh ấy uống rượu được?”

Vệ Việt cười ha hả nói rằng:

“Rượu này của ta cũng không phải là rượu tầm thường, đây là rượu ngâm hà thủ ô đó, sau khi uống vào thì không cần dưỡng thương nữa”.

Đoàn Khắc Tà uống rượu không nhiều, chàng ngửi qua mùi rượu rồi uống lấy vài ngụm lớn, Vệ Việt bảo:

“Tốt, bây giờ người ngủ một giấc đi, khi tỉnh lại thì bao nhiêu võ công sẽ hồi phục như trước”.

* * * * *

Đoàn Khắc Tà vừa mới tỉnh lại thì đã là canh hai, Sử Nhược Mai đi tìm Niếp Ẩn Nương nói chuyện, không cùng ở trong phòng với chàng.

Đoàn Khắc Tà thầm nghĩ, “Nhược Mai nhất định là đi tìm Niếp Ẩn Nương. Tỷ muội các nàng cách biệt đã lâu ngày, không biết có bao nhiêu điều muốn tâm sự, ta không nên quấy rầy bọn họ”. Tâm niệm còn chưa qua thì chợt nghe thấy tiếng gõ cửa khe khẽ, Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Như thế nào mà lại chịu quay trở lại vậy?”

Chàng vừa mở cửa phòng ra nhìn thì thấy người đứng trước cửa là Sở Bình Nguyên.

Sở Bình Nguyên nói:

“Là ta đặc biệt đến thăm đệ, ta không có đi đâu cả. Ồ, chắc là đệ nhầm ta với Mai muội chứ gì?”

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Đệ cứ nghĩ là huynh lạng lẽ đến nhòm trộm Tiểu Nghê Tử. Huynh vừa rồi mới hỏi Niếp Ẩn Nương cẩn thận như vậy”.

Sở Bình Nguyên cúi đầu, một hồi lâu mới nói:

“Đoàn Khắc đệ, thật không dám giấu, ta là muốn đi gặp Vũ Văn cô nương một phen. Đây không phải chỉ vì tư tình, mà là muốn khuyên nàng ta một lần nữa”.

Đoàn Khắc Tà lấy làm kinh hãi hỏi:

“Đây không phải là rất nguy hiểm sao? Huynh đã nói với Thiết Ma Lặc đại ca chưa?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Chưa có. Ta trước tiên đến thương lượng với đệ một chút. Đệ thế nào rồi? Có đỡ hay không?”

Đoàn Khắc Tà hít một hơi sâu, rồi chậm rãi cười bảo:

“Được tửu của Vệ lão tiên bồi thật sự là hiệu nghiệm như thần, đệ ngủ một giấc mà đã giống như chưa từng bị thụ thương vậy. Không, so với trước tình thần còn tốt hơn. Được rồi, Sở đại ca, đệ cùng huynh đi”.

Sở Bình Nguyên chính là đang có ý này, liền nói rằng:

“Thế này thì là quá tốt rồi. Nhưng ta lại có điểm lo lắng đệ gặp phải Mưu Thương Lãng”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Cái này thì huynh có thể yên tâm. Mưu đảo chủ mặc dù có nhiều ngộ nhận về đệ, nhưng người đã nói qua ngày mai mới ‘xử trí’ đệ, đêm nay cho dù gặp phải người, tối đa là chỉ bị đuổi chạy. Người là võ học đại tông sư, thế nào đi nữa cũng không thể lấy tánh mạng của đám tiểu bối chúng ta. Sở đại ca, thật không dám giấu, trong lòng đệ cũng rất khó nghĩ, nếu như gặp phải Mưu đảo chủ, người không chịu nghe đệ, đệ vẫn còn muốn nói với người một chút”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Chỉ cần Mưu Thương Lãng không làm khó cho đệ, chúng ta hai người liên thủ, đâu có nguy hiểm đến đâu, ước chừng cũng vẫn xông qua được. Đệ và Mưu Thương Lãng kết oán, nhất thời vẫn chưa hóa giải, tốt nhất là đêm nay không đụng phải lão”.

Đúng là:

Anh hùng nhi nữ động chân tình

Hổ huyết long đàm bước hiểm nguy.

- [1] tức Bát phụ: người đàn bà chanh chua đánh đá.
- [2] tức Thanh xuất vu lam: trò giỏi hơn thầy, hậu sinh khả úy.
- [3] tức Bang lý bất bang thân: làm theo công lý chứ không bao che giúp đỡ người thân.
- [4] tức Phiên thoại: tiếng ngoại tộc.

46. Chương 46: Thị Phi Thật Giả Nên Phân Biện - Bạn Địch Ân Cừu Mãi Ngần Ngơ

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Đệ đã rõ ràng tâm ý của huynh. Được, đêm nay đệ sẽ cùng với huynh đi tìm Vũ Văn cô nương, quyết không đặc biệt đến tìm Mưu đảo chủ nữa”.

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Đệ không cần nói cho Sở cô nương biết trước ư?”

Đoàn Khắc Tà trầm ngâm một hồi lâu rồi nói:

“Đệ viết lại cho nàng mấy chữ. Nếu như đi gặp nàng, nàng nhất định sẽ khuyên ngăn, lúc đó có muốn đi cũng không được nữa”.

Hai người thương lượng xong xuôi, liền lập tức xuất phát. Ngọn núi Thiết Lê phong [1] hình thế đặc biệt kỳ lạ, danh đứng với thực, một mặt lồi ra vươn lên ngang trời tựa như lưỡi bừa, rất dễ dàng phân biệt. Đêm nay trăng mờ sao thưa, bọn họ thi triển tuyệt đỉnh khinh công, suốt dọc đường đi không một ai phát giác ra.

Cách Thiết Lê Sơn còn chừng bốn năm dặm là một khe núi, Sở, Đoàn hai người vừa mới xuyên qua một phiến rừng, bước đến gần khe núi đó thì chợt thấy phía trước mặt có ba bóng đen, dường như hai người là từ khe núi đó bước ra, lại bị bên này là một hán tử thân mình cao lớn ngăn cản. Đoàn Khắc Tà thị lực cực tốt, chàng đang cảm thấy ba bóng đen này tựa hồ rất quen thuộc, thì liền nghe thấy một thanh âm ồm ồm tức giận của một nữ nhân nói rằng:

“Hay lắm, ca ca, huynh thực sự không thả cho chúng ta qua à”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Nguyên lai là vị mãng nương này cũng đã đến”.

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Là ai vậy?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cô ta là em gái của Cái Thiên Hào. Cái Thiên Hào là thủ hạ đắc lực của Mưu Thế Kiệt, nhưng em gái y lại phản lại Mưu Thế Kiệt. Cô ta cũng là hảo bằng hữu của Niếp Ân Nương”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Vậy chúng ta nên giúp đỡ cô em gái, chỉ là...”

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Đoán chừng ca ca cô ta sẽ không dám làm tổn thương tính mạng của cô ta, võ công của vị mãng nương tử này cũng không kém ca ca mình. Huynh muội bọn họ tranh chấp, chúng ta là người ngoài, tạm thời không nên lý đến”.

Sở, Đoàn hai người đến gần vài bước, phi thân lên một ngọn cây, từ trên cao nhìn xuống, tình cảnh trước mắt đều thấy rất rõ ràng. Chỉ thấy Cái Thiên Hào đứng một bên, đối diện với Cái Thiên Hào là một nam tử tướng mạo cực kỳ xấu xí, Sở Bình Nguyên hỏi:

“Nam tử này là ai vậy?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Đó là trượng phu của Cái Thiên Tiên, là Thổ vương tử Trác Mộc Luân của Hề tộc. Người này khí lực mạnh mẽ vô cùng, có y ở đây, Cái Thiên Hào có muốn đả thương em gái y cũng không làm được, chúng ta có thể yên tâm rồi”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Hai phu thê bọn họ đúng là một cặp trời sinh”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Huynh đừng cười Cái cô nương lấy tên là Thiên Tiên, tướng mạo tuy xấu xí, nhưng là người xấu xí mà tốt bụng”.

Lúc này thì nghe thấy Cái Thiên Hào nói:

“Không phải là ca ca không cho các người qua, đây đều là vì tốt cho các người thôi”.

Cái Thiên Tiên cười lạnh bảo:

“Muội bây giờ không phải là đứa trẻ con nữa, là tốt hay xấu, muội so với huynh càng phân biệt rõ ràng hơn”.

Cái Thiên Hào “hừ” một tiếng rồi nói:

“Được, vậy muội nói thật đi, muội đến đây là ý muốn làm gì?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Muội quang minh lỗi lạc, hà tất phải giấu huynh, muội đến đây là tham gia lục lâm đại hội”.

Cái Thiên Hào lại hỏi:

“Muội đến bên Thiết Ma Lặc, hay là theo bên Mưu minh chủ?”

Cái Thiên Tiên nói:

“Ca ca, huynh hồ đồ quá, huynh còn cam tâm nghe lời Mưu Thế Kiệt sai khiến ư? Trong mắt muội sớm đã không có cái vị Mưu minh chủ này rồi! Muội đương nhiên là đến bên phía Thiết Ma Lặc, hà tất phải hỏi nhiều!”

Cái Thiên Hào hỏi:

“Muội vì sao muốn phản đối Mưu minh chủ?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“Huynh trước tiên nói vì sao huynh lại phải giúp đỡ Mưu Thế Kiệt?”

Cái Thiên Hào đáp:

“Mưu minh chủ hùng tài đại lược, kiến thức phi phàm, cái này có nói ra muội cũng không hiểu được. Ta chỉ nói với muội về đạo nghĩa lục lâm nha, chúng ta là thuộc hạ của người, người xem chúng ta như tâm phúc, sao có thể phản lại người được?”

Trác Mộc Luân vẫn chưa lên tiếng, lúc này đột nhiên giận dữ nói:

“Cái đại ca, ta là nể mặt Thiên Tiên, gọi người một tiếng đại ca. Người nếu như chỉ biết nghĩ đến người ngoài không nghĩ tới người thân, giúp đỡ tên đại bại hoại họ Mưu đó, hừ, hừ, ta nhận ra người, nhưng cây thương của ta lại không nhận ra người! Người có muốn để cho chúng ta đi qua, ta còn không chịu thả người đi nữa đó!”

Cái Thiên Hào đã từng cùng với y giao thủ, ném một chút thiết thòi với y, liền cả giận nói lớn:

“Người làm vương tử của người, như vậy không phải là tốt lắm sao? Chuyện của lục lâm chúng ta, người xen vào để làm gì? Hừ, người cho rằng ta thực sợ người sao?”

Trác Mộc Luân đáp:

“Muội muội người là nữ cường đạo, ta cưới muội muội người thì ta có thể xen vào chuyện của lục lâm. Người còn nói một câu Mưu minh chủ gì đó, ta sẽ một thương...”

Trác Mộc Luân nâng Hồn Thiết thương lên, những muốn liền xông qua, Cái Thiên Tiên liền hô:

“Chậm hãy động thủ đã, muội còn có lời muốn nói”.

Trác Mộc Luân ứng thanh:

“Được!”

Nói đoạn, mũi thương liền hạ xuống, lập tức y lùi sang một bên. Đừng trông y bề ngoài giống như một gã man ngư, nhưng đối với thê tử ngược lại thực sự là trăm y trăm thuận.

Cái Thiên Tiên nói:

“Ca ca, huynh nói Mưu Thế Kiệt coi huynh là tâm phúc, cho nên huynh không muốn phản bội hần. Muội lại hỏi huynh một câu, giao tình của y với Niếp Ẩn Nương Niếp nữ hiệp, đem so với huynh, thì như thế nào?”

Cái Thiên Hào đáp ứng:

“Cái này, cái này... Chuyện của bọn họ ta cũng không rõ ràng cho lắm. Người cũng cần gì phải để ý đến chuyện tư tình của người khác”.

Cái Thiên Tiên nói:

“A, huynh cũng biết bọn họ có một đoạn tư tình phải không? Nhưng huynh nói đây là tư tình cũng không phải là hoàn toàn đúng. Huynh không rõ ràng, nhưng muội lại thập phần rõ ràng, không ngại nói cho huynh nghe. Mưu Thế Kiệt lúc đầu đối với Niếp Ẩn Nương đúng là trăm yêu trăm thuận, chỉ mong sao cưới được nàng làm vợ, đó là vì cái gì? Đó là vì nàng ta là con gái của Niếp Phong, phụ thân nàng tay nắm binh quyền, có thể lợi dụng được. Sau đó hần gặp được Sử Triều Anh, lập tức di tình biệt luyến, đó là vì cái gì? Đó là vì Sử Triều Anh là em gái của Sử Triều Nghĩa, càng có thể lợi dụng nhiều hơn. Huynh nói rằng đây là tư tình, còn muội thấy đó chỉ là lợi hại!”

Cái Thiên Hào ngây người ra cả nửa ngày, y nghĩ bụng, “Nha đầu này vốn luôn đần độn ngu dốt, sao đột nhiên lại trở lên mồm mép lanh lợi như vậy? Lời này đúng hay không đúng, tạm thời không luận đến, nhưng thực sự cũng có điều hữu lý”.

Y nào biết rằng Cái Thiên Tiên được Niếp Ẩn Nương khai trí, minh bạch ra rất nhiều đạo lý. Hơn nữa Cái Thiên Tiên đã muốn khuyên bảo ca ca mình từ lâu, mấy câu này nàng ta sớm đã chuẩn bị sẵn trong đầu từ lâu, đã được gọt rửa cả trăm lần rồi.

Cái Thiên Tiên bảo:

“Còn có một việc huynh không biết đó. Mưu Thế Kiệt nếu như chỉ là di tình biệt luyến, thì đó cũng được. Nhưng sau đó Niếp Ẩn Nương đến Thổ Bảo Cốc tìm hần, hần còn muốn hãm hại nàng ta. Vừa là uy hiếp, lại vừa mang lợi dụ dỗ, đâu có giống với hành vi của một Minh chủ, quả thực chính là hèn hạ tì bỉ”.

Cái Thiên Tiên mang mọi chuyện biết được về Mưu Thế Kiệt và Niếp Ẩn Nương ra sao nhất lượt thuật lại ngọn ngành, ca ca nàng ta nghe mà trợn mắt há hốc mồm.

Cái Thiên Tiên lại nói:

“Ca ca, giao tình của huynh với Mưu Thế Kiệt hôm nay, dù thế nào thì vẫn không bằng được giao tình của Niếp Ẩn Nương với Mưu Thế Kiệt ngày xưa. Hần có thể đối đãi với Niếp Ẩn Nương như thế nào, thì cũng có thể đối đãi với huynh như vậy. Bây giờ hần còn cần lợi dụng huynh, bởi vì huynh là Tổng trại chủ của

mười ba sơn trại Giang Bắc, nếu như huynh phù trợ hần, hần thực sự làm Hoàng đế, hần không cần dùng đến huynh nữa, chỉ sợ người đầu tiên mà hần muốn khai đao chính là huynh đó!”

Cái Thiên Hào trầm giọng nói:

“Nha đầu nhà ngươi, không được, không được ly gián đặt điều thị phi!”

Lời y tuy là như vậy, nhưng giọng nói là khe khẽ run lên. Cái Thiên Tiên cười lạnh bảo lại rằng:

“Đây là ly gián đặt điều thị phi ư? Hần lúc đầu hợp bọn với Sử Triều Nghĩa, nói là muốn cùng với Sử Triều Nghĩa chia đôi giang sơn, sau đó lại cùng với gã sống mái một trận. Còn nữa, hần cũng lừa gạt công công [2] muội. Trác lang, huynh nói cho huynh ấy nghe đi”.

Trác Mộc Luân dùng dùng giận dữ, y nói:

“Hần muốn phụ thân ta giúp hần đánh giang sơn, nói là hần làm Hoàng đế rồi thì sẽ nhường cho phụ thân một chữ Tịnh Kiên [3] Vương, không phân biệt lẫn nhau, cùng nắm giang sơn. Hừ, hừ, hại cho người Hề tộc chúng ta thật thê thảm. Nếu không phải phụ thân ta sớm kịp thời giác ngộ, Thổ Bảo Cốc cơ hồ ngọc đá cũng tan rồi”.

Cái Thiên Hào nghe đến chỗ này thì bất giác trong lòng rung động, nguyên lai Mưu Thế Kiệt cũng từng tự miệng hứa với y rằng, sau khi đại sự thành công sẽ phong cho y làm Tịnh Kiên Vương, cùng nắm giang sơn.

Cái Thiên Tiên bảo:

“Đại ca, Mưu Thế Kiệt chính là gian đồ giả nhân giả nghĩa, huynh còn chưa thấy rõ chân diện mục của hần sao?”

Cái Thiên Hào trong lòng đã lung lay, nhưng y vẫn còn biện hộ cho Mưu Thế Kiệt:

“Đây là hùng tài đại lược của Minh chủ, người muốn gạt người Hồ xuất lực cho người, dùng một chút thủ đoạn gian trá, như thế cũng chẳng tính làm cái gì”.

Trác Mộc Luân đại nộ mắng:

“Lý đầu như vậy? Hần lừa gạt người Hề tộc chúng ta đánh giang sơn cho hần, hại chết vô số bách tính của chúng ta, người còn nói là nên làm hay sao?”

Cái Thiên Tiên cũng nói:

“Trong người Hồ, có kẻ xấu người tốt, công công muội may mà không có xem trọng hần, điều này thôi không nói đến. Sử Triều Nghĩa cùng hần bất quá chỉ là lợi dụng lẫn nhau. Thiết tưởng, nếu không phải đánh một trận ở Thổ Bảo Công, Niếp Phong mang quân đến đánh tan quân của Sử Triều Nghĩa xong, Sử Triều Nghĩa cuối cùng cũng sẽ mất quyền lĩnh đạo, Mưu Thế Kiệt thôn tính Sử Triều Nghĩa rồi dùng ngựa Hồ xâm lược Trung Nguyên, Trung Nguyên phụ lão có thể không hận hần thấu xương sao? Ca ca, chỉ sợ ngay cả huynh cũng không tránh khỏi bị chửi là Hán gian đầu”.

Cái Thiên Hào thở dài một hơi rồi nói:

“Muội muội, là ai dạy cho muội nói những lời đó? Muội bình thường đều không hay nói được như vậy? Ta thực sự bị muội nói đến nghe mà không hiểu nổi nữa!”

Cái Thiên Tiên bảo:

“Đây cũng không phải là đạo lý sâu xa gì, sao muội lại cần phải có người dạy? Ca ca, huynh cứ ngẫm nghĩ lại đi, Mưu Thế Kiệt đối với Niếp Ẩn Nương cũng dùng thủ đoạn gian trá, Niếp Ẩn Nương chẳng lẽ cũng là người Hồ sao?”

Cái Thiên Hào mồ hôi lạnh toát ra đầm đìa, trả lời không được. Cái Thiên Tiên lại hỏi:

“Ca ca, huynh còn không để cho bọn muội qua sao?”

Cái Thiên Hào lùi lại mấy bước, chợt lại ngăn Cái Thiên Tiên lại, bảo rằng:

“Không được, ta vẫn không thể cho các người qua được!”

Trác Mộc Luân cử trường thương lên, nói rằng:

“Tiên muội, ca ca của muội nhất định muốn giúp tên tiểu tử họ Mưu kia, chúng ta hà tất còn phải phí lời nữa? Hắn không chịu để chúng ta qua, chẳng lẽ chúng ta không qua được hay sao?”

Cái Thiên Tiên kêu lên:

“Ca ca, huynh thế nào lại còn hồ đồ như vậy?”

Cái Thiên Hào thở dài, nói:

“Muội muội, ta là vì tốt cho các người thôi. Đạo lý đạo to búa lớn ta tạm thời không nói với muội, chỉ là nếu như các người đối địch với Minh chủ, cho dù ta để các người qua, Mưu, Mưu Thế Kiệt cũng sẽ không tha các người đâu. Thủ hạ của y rất nhiều kẻ có tài, có bảy mươi hai Đảo chủ, còn có thúc thúc Mưu Thương Lãng của y, võ công tối cao cường, càng không thể tưởng tượng nổi! Chỉ sợ các người còn chưa kịp đầu quân cho Thiết Ma Lặc thì hai cái mệnh nhỏ đã liền bị mất rồi!”

Trác Mộc Luân cả giận nói:

“Người nói Mưu Thế Kiệt lợi hại như vậy, chúng ta cũng không sợ hắn, hừ, hắn muốn lấy mạng ta, ta cũng muốn lấy mạng hắn nữa đó!”

Cái Thiên Tiên thì lại mừng rỡ bảo:

“Ca ca, huynh không cùng bọn muội đối địch nữa à? Hay lắm, vậy huynh cũng không cần lo lắng cho bọn muội nữa”.

Cái Thiên Hào tránh qua một bên, rồi nói:

“Các người muốn đi, cũng được...”

Nửa câu dưới “Ta sẽ cho các người đi qua” còn chưa kịp nói ra, thì chợt nghe thấy có người quát:

“Cái tướng quân, người muốn thả người qua à?”

Từ trong rừng câu đột nhiên có bốn hoàng y nhân đi ra, chính là đám thị giả mà Mưu Thế Kiệt mang từ Phù Tang đảo đến, tên cầm đầu trừng mắt nhìn Cái Thiên Tiên rồi cười ha hả nói rằng:

“Nguyên lai là muội tử của Cái tướng quân. Chủ mẫu của chúng ta sớm đã chờ người cũng lâu rồi! Ha ha, Trác Mộc Luân vương tử nhà người cũng đến à! Chủ nhân chúng ta cũng đang muốn gặp người đây. À, người còn muốn động thủ sao?”

Trác Mộc Luân đại nộ, vung trường thương lên đâm tới một chiêu “Phiên Giang Đảo Hải”, chỉ nghe thấy bốn tiếng “choang choang choang choang” vang lên, bốn thanh Cương kiếm đều chém xuống cán thương, Trác Mộc Luân rung hai cánh tay lên, trường thương chấn bật bốn thanh Cương kiếm ra, bốn tên hoàng y nhân thối lui về sau mấy bước, đều giật mình kinh hãi, “Khí lực thật mạnh!” Trác Mộc Luân hét lớn rằng:

“Chống ta thì chết, các người còn không mau trở về, gọi tên tiểu tử Mưu Thế Kiệt ra đây nạp mạng!”

Tên hoàng y nhân cầm đầu cười nói:

“Người muốn gặp chủ công của chúng ta cũng không khó, người cho rằng chúng ta không thể thỉnh người đi sao?”

Kiểm quang liên chớp động, hắn nghiêng người lướt lên, Trác Mộc Luân một thương đâm vào khoảng không, thì hoàng y nhân kia đã đến trước mặt, hắn liền đâm một kiếm vào huyết đạo y. Trường thương của Trác Mộc Luân chỉ tiện lợi khi giao phong trên mình ngựa, cận thân ác chiến thì lại vô cùng bất lợi. Cái Thiên Tiên rút phác đao sau lưng, một đao đánh bật kiếm của hoàng y nhân ra. Nói thì chậm nhưng lúc đó rất nhanh, mũi kiếm của ba tên hoàng y nhân khác đều đã trở đến bối tâm của Trác Mộc Luân, Cái Thiên Tiên múa một chiêu “Dạ Chiến Bát Phương”, nhưng chỉ có thể đánh bật được ba thanh Cương kiếm, trên lưng của Trác Mộc Luân vẫn bị trúng một kiếm.

May mà Trác Mộc Luân thân mang trọng giáp, một kiếm này còn chưa làm y bị thụ thương, nhưng sống lưng cũng mơ hồ ê ẩm. Trác Mộc Luân lửa giận ngút trời, thỉnh linh rống to một tiếng, giống như một đã

thú đang nổi điên, tay nắm giữa trường thương, múa tít như lốc cuốn, bốn tên hoàng y nhân lại bị bức bách phải lùi lại.

Cái Thiên Tiên dùng phác đao đứng trước mình trượng phu phòng hộ, đoản đao của nàng ta rất thuận lợi cho cận chiến, định nhân nếu đến gần thì sẽ liền đo nàng ngăn cản, Trác Mộc Luân múa tít trường thương, gió cuốn âm âm, trong phương viên hơn trượng, một giọt nước cũng không lọt.

Võ công của bốn tên thị giả này là do Mưu Thương Lãng truyền thụ, mặc dù đều chỉ bắt quá đạt được hai ba phần bản lĩnh của Mưu Thương Lãng nhưng cũng rất không yếu kém. Bọn chúng đánh thử vài chiêu, đã biết Trác Mộc Luân khí lực mạnh mẽ vô cùng, không thể va chạm trực tiếp được, liền chuyển sang dùng kiếm pháp mau lẹ khinh linh cùng Trác Mộc Luân du đấu. Trác Mộc Luân đánh bọn chúng không lui, nếu như mạo hiểm trùng kích, thì lại chưa từng luyện qua khinh công, nhảy tránh không linh hoạt, tất sẽ bị trúng kiếm. May mà dưới sự bảo hộ của tề tử, y đứng vững như núi, cùng với bốn tên thị giả ác đấu. Thế nhưng cứ như vậy, đối phương lấy nhàn chống mỗi, Trác Mộc Luân cho dù có khí lực vô cùng, sau khi đánh lâu cũng tất sẽ lực tấn thần bì.

Cái Thiên Tiên kêu lên:

“Ca ca, huynh rốt cuộc là giúp Mưu Thế Kiệt hay là giúp muội phu huynh?”

Bốn tên thị giả cũng kêu lên:

“Cái tướng quân, người vì công hay vì tư? Vì công thì hãy bắt muội muội người, Minh chủ niệm tình người chắc sẽ không xử tử ả, còn nếu vì tư thì cứ lên đây, nhưng chỉ sợ cho dù các người có qua được, cũng không chạy thoát khỏi thiên la địa võng do chủ công bố trí, chỉ là mất trắng ba cái mạng các người mà thôi!”

Cái Thiên Hào hai mắt rực lửa, gân xanh nổi lên, thế nhưng trong lòng vẫn trù trừ, nhất thời chưa biết định chủ ý ra làm sao.

Đoàn, Sở hai người nấp trên ngọn cây, Sở Bình Nguyên hỏi:

“Thế nào, có nên xuất thủ không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Cứ để chờ xem Cái Thiên Hào sẽ giúp bên nào? Nếu như Cái Thiên Hào giúp muội tử y thì chúng ta cũng không cần làm lộ hành tung”.

Cái Thiên Hào thành linh cẩn rằng, quát:

“Buông tha cho bọn họ, trước mặt chủ công, có ta chịu trách nhiệm. Hừ, các người không chịu nể mặt ta à, vậy đừng trách Cái mỗ đao hạ lưu tình!”

Cái Thiên Hào đang muốn bước lên trợ chiến, thì chợt nghe thấy một tiếng quát:

“Dừng tay!”

Cái Thiên Hào cả kinh khôn xiết, vội vàng kêu gấp:

“Muội muội, nhanh, nhanh,...”

Từ “chạy” còn chưa thoát khỏi miệng y thì người kia đã tới nơi. Sở, Đoàn hai người cũng chỉ thấy mắt hoa lên một cái, người kia đã xuất hiện trước mặt, cũng không biết là y chui ra từ đâu nữa.

Sở Bình Nguyên giật mình cả kinh, khe khẽ hỏi:

“Người này là ai?”

Đoàn Khắc Tà trả lời khe bên tai y:

“Là Mưu Thương Lãng! Người sẽ không ngang ngược không nói lý lẽ đâu, chúng ta không thể để lộ ra tiếng động”.

Mưu Thương Lãng quát:

“Dừng tay lại hết cho ta!”

Bốn tên thị giả kia thấy Đảo chủ đích thân đến nơi, thì nào dám kháng mệnh? Chúng liền vội vàng lui ra bốn phía. Trác Mộc Luân lại đang đánh giết tưng bừng, không thu thế kịp, trường thương liền dừng mãnh hướng lên phía trước, nhằm đúng hướng trước mặt Mưu Thương Lãng đâm tới. Mưu Thương Lãng vươn tay tóm lấy đầu thương, Trác Mộc Luân ráng hết sức chín trâu hai hổ, nhưng vẫn không thể rút thương về nổi.

Cái Thiên Tiên chạy đến sau lưng Mưu Thương Lãng, quát:

“Buông tay!”

Nàng ta cử phác đao lên, nhắm đúng ót Mưu Thương Lãng, Mưu Thương Lãng cũng không quay đầu lại, mà cũng chẳng thèm lý đến. Cái Thiên Tiên quát:

“Người không buông tay, ta sẽ một đao bổ đôi người!”

Cái Thiên Tiên không chịu đánh lén, cho nên liên tiếp hai lần lên tiếng cảnh cáo Mưu Thương Lãng, Mưu Thương Lãng lại làm như không nghe không thấy, chỉ đối diện với Trác Mộc Luân, cười hỏi rằng:

“Người phục ta không?”

Cái Thiên Tiên nóng lòng cứu chồng, liền cử đao chém xuống, Cái Thiên Hào kêu lớn:

“Muội muội, không thể hấp tấp!”

Tiếng còn chưa dứt, một đao của Cái Thiên Tiên đã chém xuống, Mưu Thương Lãng một tay trở lại, duỗi hai ngón giữa và ngón trỏ ra, vừa vặn kẹp lấy lưỡi đao, Cái Thiên Tiên tức thì cũng không thể động đậy được.

Mưu Thương Lãng bảo: “Các người không cần sợ hãi, ta sẽ không làm thương các người”. Hai tay y buông ra, rồi lại vẫy bốn tên thị giả đến trước mặt, quát rằng:

“Ai kêu các người đến đây, là Thê Kiệt hả?”

Tên thị giả cầm đầu run giọng trả lời:

“Là chất thiếu nữ [4]. Người phân phó chúng tôi thay nhau tuần tra, đặc biệt chú ý đến hai người này. Khi nào phát hiện, thì liền phải bắt ngay lại cho người”.

Mưu Thương Lãng “hừ” một tiếng, sắc mặt xám xanh, nói rằng:

“Làm xằng làm bậy. Các người đều xéo ngay cho ta, không được nói với chất thiếu nữ, ngay cả với Thê Kiệt cũng không được nói!”

Bốn tên thị giả đồng thanh đáp: “Vâng!” Rồi bọn chúng đều cúi đầu tiu nghỉu bỏ đi.

Cái Thiên Tiên kinh ngạc vô cùng, liền hỏi rằng:

“Người là ai?”

Cái Thiên Hào nói:

“Mưu đảo chủ xin ngài tha cho muội muội tôi đã lỡ mạng. Ồ, các người thấy Mưu đảo chủ sao còn chưa hành lễ?”

Cái Thiên Tiên đáp:

“À, người là thúc thúc của Mưu Thê Kiệt à? Người muốn làm gì chúng ta?”

Cái Thiên Hào quát:

“Vô lễ!”

Mưu Thương Lãng lại mỉm cười nói:

“Không trách được bọn họ vô lễ”.

Cái Thiên Tiên thốt lên:

“Uy, người thực sự là người tốt”.

Mưu Thương Lãng bảo: “Lời các người nói ta đều nghe đều thấy hết, ta còn có mấy chuyện muốn hỏi các người, các người đi theo ta đi”.

Trác Mộc Luân đáp:

“Được, bản lĩnh của người cao cường hơn ta cả chục lần, ta nghe lời người”.

Mưu Thương Lãng nói:

“Cái Trại chủ, người cũng đi đi thôi. Có mấy chuyện, ta nhất định phải tra hỏi đến tận ngọn nguồn”.

Cái Thiên Hào lúc này mới biết là Mưu Thương Lãng hoàn toàn không có ác ý, mới liền yên tâm.

Mưu Thương Lãng vừa đi vừa nói rằng:

“Mấy vị bằng hữu trên giang hồ nếu muốn đến bên Thiết Ma Lặc thì cứ mặc tình đi qua. Phía trước sẽ có người ngăn cản các người”.

Nguyên lai Mưu Thương Lãng sớm đã phát giác trong rừng cây có người, nhưng y lại không biết đó là Đoàn Khắc Tà và Sở Bình Nguyên, chỉ nghĩ đó là lục lâm hảo hán bên phía Thiết Ma Lặc kéo đến tham gia đại hội, trông thấy mình cho nên không dám lộ diện. Y nói mấy câu này, rồi liền dẫn Trác Mộc Luân và huynh muội Cái Thiên Hào đi luôn.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Nguy hiểm thật, cơ hồ không thoát thân được”.

Lập tức hai người liền thi triển tuyệt đỉnh khinh công, vượt lên Thiết Lê phong. Trên đỉnh núi có một khoảng bình địa, trên đó có bảy tòa trướng bằng. Đoàn Khắc Tà nhỏ giọng nói:

“Huynh lục soát ba tòa trướng bằng bên phía đông, đệ lục soát bốn tòa phía tây”.

Lời còn chưa dứt thì chợt nghe tiếng người nói:

“Uy, dường như có tiếng động?”

Đoàn Khắc Tà giật mình thất kinh, nghĩ bụng, “Thính nhĩ của người này rất lợi hại, ta chỉ rỉ tai nói nhỏ vậy mà hắn cũng nghe ra”. Chàng liền tiện tay nhặt hai viên đá nhỏ trên mặt đất, Sở Bình Nguyên cũng làm như chàng.

Chỉ thấy hai tên hoàng y nhân ngó đông ngó tây đi tới, Đoàn, Sở hai người nhanh như chim bay, thành linh lướt ra, hai tên hoàng y nhân còn chưa kịp kêu lên thì mấy viên đá nhỏ đã bắn trúng huyệt đạo chúng, tức thì hai tên hoàng y nhân như trúng phải “Định thân pháp”, người đứng cứng đờ như tượng đá.

Đoàn Khắc Tà ném đá phóng trúng huyệt đạo đối phương, ngược lại lại cảm thấy kinh ngạc. Nguyên lai hai tên hoàng y này chính là thị giả của Phù Tang đảo. Mưu Thế Kiệt mang theo tám thị giả từ Phù Tang đảo đến. Trong đó bốn tên vừa mới bị Mưu Thương Lãng đuổi chạy, hai tên khác thì theo bên thân Mưu Thế Kiệt. Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng: “Hai tên thị giả này phát hiện tại đây, chỉ sợ Sở Triều Anh cũng ở chỗ này”. Thiết Ma Lặc phân phó trước khi hội kì, không cho phép làm khó Sở Triều Anh, Đoàn Khắc Tà trong lòng thật sự cũng không muốn cùng nàng ta gặp mặt.

Một trận gió núi thổi qua, trong hơi gió đưa đến một làn u hương nhẹ nhẹ, Đoàn Khắc Tà khẽ bảo:

“Làn hương này là từ tòa trướng bằng phía bên kia thổi đến, chắc là Tiểu Nghê Tử của huynh đang ở trong đó. Đệ ở bên ngoài canh chừng cho huynh, huynh lên vào trong gặp giai nhân đi”.

Sở Bình Nguyên lặng lẽ đi tới phía sau tòa trướng bằng, dùng bảo đao rạch một khe nhỏ, vừa đưa mắt vào nhìn, thì thấy bên trong sáng trưng, trên giá cấm còn có mấy cây nến đang bập bùng cháy, hai nữ tử được ngăn cách bởi giá cấm nên đang ngồi đối diện với nhau mà đàm luận, một người chính là Vũ Văn Hồng Nghê, người còn lại quả nhiên là Sở Triều Anh.

Sở Bình Nguyên nhú lông mày, giống như đang ăn chén cơm mà lại phát hiện thấy một con sâu róm, cảm giác căm ghét nói không ra được, “Thực là không khéo, lại gặp phải yêu nữ này ở đây”. Chỉ nghe thấy Sử Triều Anh nói rằng:

“Vũ Văn cô nương, ngày mai chính là ngày tốt để nàng báo thù. Thế nào mà nàng lại mặt mày ủ rũ như vậy?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Đây là đại hội lực lâm của Trung Nguyên các người, ta là một nữ tử dị quốc, chỉ sợ không tiện đến trong thời gian này”. Sở Bình Nguyên nghe xong thì ngẫm vui mừng, y thầm nghĩ: “Nguyên lai là ta nói với nàng, nàng cũng có nghe theo”.

Sử Triều Anh lại nói:

“Đây là cơ hội không dễ gì lập lại, nếu bỏ qua cơ hội này, sau này muốn báo cừu, chỉ e là cũng rất khó khăn đó”. Vũ Văn Hồng Nghê trong lòng rối loạn, nàng yên lặng không nói. Sử Triều Anh lại tiếp tục: “Nàng tin những lời hoa ngôn xảo ngữ của hắn, không muốn báo thù nữa ư? Ta biết con người Sở Bình Nguyên, hắn thực sự là rất biết ăn nói”. Sở Bình Nguyên rửa thầm trong lòng, “Đồ chết tiệt, yêu nữ nhà người tổng cộng gặp ta không quá hai lần, lại có thể nói biết ta là người như thế nào sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê chỉ nghĩ Sử Triều Anh đã phát hiện được bí mật trong lòng mình, cho nên không khỏi đầy mặt đỏ bừng, vội vàng phân biện:

“Ta như thế nào mà không muốn báo thù, ta đã vấy huyết tửu trước linh vị phụ thân ta! chỉ là, chỉ là, chỉ là....”

Sử Triều Anh cười bảo:

“Hay là nàng cảm thấy không tiện tham gia, phải không? Ta nghĩ giúp cho nàng một kế sách, sáng sớm ngày mai, nàng đơn độc ước hẹn hắn gặp mặt ở hậu sơn, nói rõ rằng là muốn hưởng hắn mà báo cừu. Hắn tâm cao khí ngạo, lại muốn cùng nàng gặp mặt, nhất định sẽ phò ước. Như vậy, nàng báo cừu của nàng, cùng với lực lâm chúng ta không có quan hệ gì”.

Vũ Văn Hồng Nghê chần chừ lưỡng lự, nàng nói:

“Ta và hắn đơn độc gặp nhau sao? Cái này, cái này, ai da, ta cũng không phải đối thủ của hắn”.

Sử Triều Anh bật cười một tiếng rồi bảo:

“Hảo muội tử, nàng sao lại cố chấp như vậy, đây là lừa gạt hắn đó. Nàng với hắn tương hội ở hậu sơn, nơi đó địa hình hiểm yếu, ta kêu người ở đó mai phục, dùng độc tiễn bắn thương hắn. Nàng bước lên mà cắt lấy thủ cấp của hắn!”

Sở Bình Nguyên nghe đến đây thì không lạnh mà rét, nghĩ bụng, “Yêu nữ thật là độc ác!” Y cố gắng hết sức kềm chế, nén giận tạm thời không phát tác, để nghe Vũ Văn Hồng Nghê hồi đáp như thế nào.

Vũ Văn Hồng Nghê không nói hay, cũng không nói là không hay, qua một hồi lâu, đột nhiên nàng hỏi:

“Mưu phu nhân, người vì sao lại đối tốt với ta như vậy?”

Sử Triều Anh đáp:

“Thứ nhất ta cùng nàng vừa gặp đã hợp nhau, thứ hai là, không giấu giếm nàng, ta cũng có một mối thâm thù đại hận với tên tiểu tử họ Sở đó. Hắn thật sự là một tên khốn nạn”.

Sở Bình Nguyên tức giận đến gần chết, nghĩ bụng, “Cứ để nghe ả còn dựng chuyện như thế nào đã, từ từ rồi sẽ tính sổ với ả”.

Vũ Văn Hồng Nghê bắt giác ngạc nhiên liền hỏi:

“Mưu phu nhân, người cùng với hắn có cừu à? Hắn thế nào mà lại là khốn nạn, có thể nói cho ta nghe được không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Đêm nay ta đến đây, chính là muốn nói cho nàng biết Sở Bình Nguyên là con người như thế nào. Hẳn thích nhất là lừa gạt các cô nương tuổi còn trẻ, ta có một vị sư tỷ, cũng đã bị lừa gạt được vào tay, sau khi lừa dụ dễ đến lúc có mang, hẳn liền vứt bỏ sư tỷ ta. Đáng thương sư tỷ ta trầm mình xuống sông, hại cả hai mạng người!”

Sử Triều Anh thông minh tuyệt đỉnh, nàng ta đã có chút phát giác thấy Vũ Văn Hồng Nghê đối với Sở Bình Nguyên có tình ý, những lời này đúng là đúng bệnh mà bốc thuốc, công kỳ tâm bệnh. Vũ Văn Hồng Nghê nghe xong, quả nhiên không nhịn được, vừa là thương tâm, vừa là tức giận, mày liễu dựng ngược, nàng nói:

“Nguyên lai hẳn là con người bại hoại như vậy, ta vốn không muốn dùng quỷ kế đả thương hẳn, nhưng hẳn đã như vậy, Mưu phu nhân, ta cũng nguyện ý nghe theo kế sách của ngươi”.

Sử Triều Anh mặt mày hớn hở, nàng ta vội nói:

“Đúng đó. Đối phó với hạng đại bại hoại như vậy, nàng nhất định phải ngoan tâm cứng rắn mới được”.

Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Tỷ tỷ, ta không thể chịu ơn huệ không của người được, ta không biết phải báo đáp người như thế nào?”

Sử Triều Anh nói:

“Hảo muội tử, chúng ta mới gặp đã có duyên với nhau, hơn nữa trừ gian diệt ác, cũng chính là bổn phận của ta phải làm, những lời khách khí, nàng bắt tất phải nói ra nữa”.

Vũ Văn Hồng Nghê lại nói:

“Tỷ giúp đỡ ta nhiều như vậy, ta thật sự áy náy quá, vô luận thế nào? Ta cũng phải biểu lộ tấm lòng một chút”.

Sử Triều Anh lúc này mới ấp a ấp úng nói:

“Hảo muội tử, tương lai ta còn phải nhờ muội giúp đỡ nhiều đó. Bây giờ muội có thể không cần khách khí với ta”.

Vũ Văn Hồng Nghê hỏi:

“Không biết Mưu phu nhân muốn ta ra sức về khoản nào? Có thể sớm nói trước một chút cho ta nghe được không?”

Sử Triều Anh đáp:

“Thiết kỵ của quý quốc, thiên hạ vô địch. Thiên tử Đường triều đều nhờ cậy vào tinh binh của quý quốc mới có thể giữ được giang sơn. Nghe nói mẫu cữu của muội thân làm chức tả tiên phong, bây giờ đang ở Trường An phải không?”

Vũ Văn Hồng Nghê ngẩn người ra rồi nói:

“Mưu phu nhân, người sai rồi”.

Sử Triều Anh bất giác ngạc nhiên hỏi:

“Thế nào mà là sai rồi?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Đại Đường của các người mượn binh của Hồi tộc, tề quốc là thuộc quốc của Hồi tộc, mặc dù cũng xuất binh theo, nhưng đều là theo mệnh của Hồi tộc. Hơn nữa, ta nghe người ta nói, quý quốc bình định nổi loạn, phần lớn là công lao của Quách Tử Nghi, Mưu phu nhân, người hoàn toàn quy công cho Hồi tộc, như vậy cũng là sai rồi”.

Sử Triều Anh vô cùng hổ thẹn, nàng cười khan vài tiếng để che giấu sự xấu hổ của mình, rồi nói rằng:

“Dù sao thì các người và Hồi tộc đều là một nhà, mẫu cữu nàng không phải cũng làm quan cho Hồi tộc đó sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê từ sau khi nghe Sở Bình Nguyên nói, trong lòng cũng mơ hồ cảm thấy chuyện mẫu cữu mình làm tướng quân của Hồi tộc thật sự là sỉ nhục, hơn nữa khi còn nhỏ cũng đã từng ít nhiều nghe qua việc quan binh Hồi tộc khi áp bá tánh của nước mình, đối với Hồi tộc cũng không có hảo cảm gì. Bất quá, trước kia còn chưa sinh lòng cừu hận Hồi tộc, chỉ là đối với những quan quân cá biệt của Hồi tộc làm ác thì bất mãn, nhưng từ sau khi nghe Sở Bình Nguyên nói, nàng mới được mở rộng tâm trí, lúc này mới biết phải căm hận sự thống trị của Hồi tộc.

Vũ Văn Hồng Nghê lòng dạ ngay thẳng, bất giác đỏ bừng cả mặt, nàng lớn tiếng phản biện:

“Hồi tộc chiếm nước ta, khi áp bách tính của ta. Ai cùng với bọn chúng là một nhà? Mẫu cữu của ta không rõ thị phi. Ta chững đang muốn khuyên người đó!”

Sử Triều Anh không ngờ rằng Vũ Văn Hồng Nghê sẽ nói những lời như vậy, nhất thời trơ mắt cứng lưỡi, không biết đối đáp làm sao. Nhưng rốt cuộc nàng ta vẫn là người cực kỳ thông minh, một kẻ không thành, tức thì sinh kế thứ hai, lại ha hả cười bảo rằng: “Hảo muội tử, nàng quả nhiên là nữ anh hùng ái quốc. Ta vừa rồi nói vậy là để thử thăm dò nàng thôi”.

Vũ Văn Hồng Nghê ngạc nhiên hỏi:

“Người thăm dò ta để làm gì?”

Sử Triều Anh chợt nghiêm trang nói rằng:

“Nếu như nàng muốn phục quốc, chúng ta có thể đồng tâm hiệp lực, cùng đồ đại sự, điều ta nói muốn nàng giúp đỡ chính là điểm này”.

Vũ Văn Hồng Nghê không hiểu ra làm sao, nàng bảo:

“Mưu phu nhân, thỉnh người nói rõ một chút xem sao”.

Sử Triều Anh hỏi:

“Quân đội do mẫu cữu nàng suất lĩnh đều là kỵ binh của sư đà quốc đúng không?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Nhưng giám quân vẫn là người Hồi tộc”.

Sử Triều Anh lại nói: “Như vậy không ngại, khi cử sử có thể giết chết hắn”.

Vũ Văn Hồng Nghê thốt lên:

“A, là người muốn chúng ta phản bội Hồi tộc. Chúng ta nước nhỏ binh ít, chỉ sợ cừu cừu ta không dám. Ý của ta, chỉ là muốn khuyên cừu cừu không làm quan cho Hồi tộc mà thôi”.

Sử Triều Anh chợt lại phát cười.

Vũ Văn Hồng Nghê hỏi:

“Mưu phu nhân vì sao lại phát cười?”

Sử Triều Anh nói:

“Ta cười nàng là cán quốc anh hùng, thế nhưng lại bằng lòng cho vó ngựa của Hồi tộc dày xéo đất nước mình!”

Vũ Văn Hồng Nghê bị nàng ta đả kích, quả nhiên nhiệt huyết sục sôi, đỏ mặt lớn tiếng nói:

“Mưu phu nhân dạy thật không sai, được, ta liều cái mạng này, sau khi báo phụ cừu, sẽ phản lại Hồi tộc”.

Sử Triều Anh vỗ vỗ vai nàng, ôn nhu mỉm cười nói:

“Hảo muội tử, ta thế nào lại để cho nàng liều mạng được? Nàng không cần liều mạng, ta cũng có thể dạy cho nàng cách báo cừu cho nước nhà”.

Vũ Văn Hồng Nghê liền vội vàng nói:

“Thỉnh Mưu phu nhân chỉ giáo”.

Sử Triều Anh chậm rãi nói:

“Đây là điểm mà ta nói đến, chúng ta phải giúp đỡ lẫn nhau. Thật không dám giấu, Lý Đường vô đạo, ta dựa vào lực lâm hào kiệt thật sự dụng ý là muốn đoạt lấy thiên hạ. Cửu mẫu nàng bây giờ đang ở Trường An, nếu như nàng chịu tương trợ chúng ta một tay, thì xin nàng về khuyên với cửu mẫu nàng, cùng chúng ta kề vai sát cánh. Thế Kiệt chờ chuyện ở đây chấm dứt xong, sẽ liền lập tức lĩnh binh tấn công Trường An, đến khi đó cùng với cửu mẫu nàng trong ứng ngoại hợp, lấy được Trường An dễ như trở bàn tay. Hạ xong kinh thành, đại sự có thể thành. Đợi Thế Kiệt làm Hoàng đế Trung Quốc, dùng binh lực của Trung Quốc, giúp nàng khu trục Hồi tộc, như vậy chẳng phải dễ như trở bàn tay sao. Chẳng những như vậy, chúng ta còn muốn lập mẫu cửu nàng lên làm quan, vùng đất bên ngoài Ngọc Môn quan tất cả đều thuộc về Sư Đà Quốc sở hữu. Đây chính là hỗ trợ lẫn nhau, cùng nhau có lợi! Hảo muội tử, tâm ý của nàng như thế nào, nếu như đồng ý, thì phải nhờ nàng đưa đường dẫn lối rồi”.

Sử Triều Anh trong miệng thì là lời ngon tiếng ngọt, nhưng trong lòng lại đang sắp đặt chủ ý độc ác, “Chỉ cần lấy được Trường An, lập tức trói hai cậu cháu nhà người giải về, rồi lại mượn đại binh của Hồi tộc. Đây chính là diệu kế nhất tiễn hạ song diều!”

Vũ Văn Hồng Nghê không hiểu chuyện nhiều, tuổi đời còn trẻ, kiến thức nông cạn, thấy Sử Triều Anh tận tâm vì nàng bày ra đủ loại kế sách, đại nghĩa tư tình đều có đủ cả, thì không khỏi cảm kích phi thường, nàng nói rằng:

“Tỷ tỷ mới không hổ là Minh chủ phu nhân của Trung Nguyên, nữ trung hào kiệt của đương thế! Ta chỉ cầu cổ quốc có thể thấy lại ánh mặt trời, là không còn mong ước gì hơn. Xưng bá cõi tây, điều đó thật không dám mơ xa”.

Sử Triều Anh mặt mày hớn hở, liền bảo rằng:

“Được, vậy chúng ta nhất ngôn cửu đỉnh. Ngày mai ta giúp nàng trước tiên báo gia cừu, giết chết tên tiểu tử họ Sở!”

Sở Bình Nguyên ở bên ngoài trường nghe lén, nghe đến đó thì không khỏi tức giận muốn vỡ tung cả lồng ngực. Y chẳng những hận Sử Triều Anh muốn ám toán mình, mà càng hận hơn nữa chính là nàng ta xúi bẩy Vũ Văn Hồng Nghê, muốn mượn sức của người ngoài, gây họa cho Trung Quốc. Y nộ khí ngút trời, không nhịn được rằng nghiêng vào nhau vang lên cách cách.

Sử Triều Anh quát:

“Ai?”

Lời còn chưa dứt thì Sở Bình Nguyên đã vạch trường bông, rộng bước mà vào, mắng rằng:

“Yêu nữ thật vô sỉ! Hồng Nghê, nàng ngàn vạn lần không thể tin lời hoa ngôn xảo ngữ của ả!”

Vũ Văn Hồng Nghê giận giữ quát:

“Người thế nào mà chửi loạn người khác!”

Sở Bình Nguyên dùng dùng tức giận, y quát:

“Ta không chỉ chửi ả, mà ta còn muốn bắt ả đó!”

Nên biết hành tung của Sở Bình Nguyên đã bị phát hiện, nếu như không bắt Sử Triều Anh làm con tin, như thế tất sẽ bị vây công, cho nên không phải chỉ riêng vì hận Sử Triều Anh mà làm. Nhưng Sử Triều Anh cũng sớm có chuẩn bị sẵn.

Sở Bình Nguyên một trái chụp vào khoảng không, song đao của nàng ta đã rút ra khỏi bao, đứng cách chiếc giá nền, liền chém vào cổ tay của Sở Bình Nguyên.

Sở Bình Nguyên nhắc giá nền lên đỡ, “Sát...” một tiếng, song đao của Sử Triều Anh đều chém vào trên giá, lưỡi đao ngập vào trong gỗ, Sở Bình Nguyên liền tức thời vươn tay muốn đoạt đao.

Vũ Văn Hồng Nghê chợt đâm tới một kiếm, quát lên: “Buông tay!” Mũi kiếm đâm thẳng đến mạch môn y. Sở Bình Nguyên bị bức bách phải rút tay về, kêu rằng:

“Tiểu Nghê Tử, lời yêu nữ này nói đều là điều dối trá cả!”

Sử Triều Anh cũng kêu lên:

“Hảo muội tử, nàng đừng có xem trọng hấn nữa. Hấn thích nhất là dùng lời hoa ngôn xảo ngữ lừa gạt nữ nhân!”

Vũ Văn Hồng Nghê lòng dạ rối bời, lực thần vô chủ. Nàng có vài phần tin tưởng Sử Triều Anh, nhưng trong lòng lại cũng nhớ đến những chỗ tốt mà Sở Bình Nguyên đối với nàng. Sử Triều Anh lại nói:

“Hảo muội tử, muội quên rằng mình đã vấy huyết tửu trước linh vị của phụ thân rồi sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê trong lòng chấn động, nghĩ thầm, “Không sai, bất kể lời Mưu phu nhân nói là thật hay giả, ta dù sao đi nữa vẫn phải vì cha báo thù”.

Vũ Văn Hồng Nghê quát:

“Sở Bình Nguyên, ngươi còn không bạt đao ra?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Đao của ta không dùng để giết nàng!”

Y lập tức chuyển thân, thi triển công phu “Không thủ nhập bạch nhận”, vẫn mồn đoạt lấy song đao của Sử Triều Anh. Công phu của Sử Triều Anh so với y thì còn kém xa, nhưng Sở Bình Nguyên muốn trong ba chiêu hai thức mà chế phục được nàng ta thì cũng là không thể.

Vũ Văn Hồng Nghê kiếm quang chớp động, “Xoạt” một tiếng, mũi kiếm đã xuyên qua vạt áo của Sở Bình Nguyên, nàng quát:

“Ngươi không giết ta, ta liền muốn giết chết ngươi. Mưu phu nhân, ngươi tránh ra, để ta và hấn liều mạng”.

Nguyên lai Vũ Văn Hồng Nghê vì không biết phải làm như thế nào mới tốt, cho nên tình nguyện chết dưới đao của Sở Bình Nguyên, chỉ cầu được an lòng.

Sở Bình Nguyên thở dài bảo:

“Tiểu Nghê Tử, nàng thật hồ đồ!”

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Ngươi không hoàn thủ? Được, ngươi không hoàn thủ, ta giết ngươi rồi, sau đó ta sẽ tự vẫn để báo ngươi!”

Nàng ta chuyển đầu qua một bên, không dám tiếp xúc với ánh mắt của Sở Bình Nguyên, nhưng trường kiếm trong tay vẫn không ngừng tấn công Sở Bình Nguyên.

Sử Triều Anh nói:

“Hảo muội tử, ta đây ‘nhất nặc thiên kim’ [5], đã đáp ứng sẽ giúp muội báo thù, quyết không thể để cho muội một mình ứng địch!”

Nàng ta miệng nói thì hai tay cũng không hề chậm chút nào, song đao múa lượn như vũ bão, mỗi đao đều chém tới các nơi yếu hại của Sở Bình Nguyên. Đao pháp của Sử Triều Anh là từ kiếm pháp của Tân Chỉ Cô thoát thai ra, kỳ quái tuyệt luân, công phu mặc dù còn tương đối yếu, nhưng cũng không thể không cẩn thận ứng phó được.

Sở Bình Nguyên dưới sự giáp công của đao kiếm, nếu như không bạt kiếm ra chống đỡ, thì tất sẽ táng mạng, Sở Bình Nguyên nói:

“Chúng ta ai chết cũng đều là chết không đáng giá. Được rồi, ta trừ diệt yêu nữ này xong, khi đó sẽ để cho nàng giết!”

Kiểm quang chớp động, vừa mới ra khỏi vỏ liền tấn công, trong mười chiêu có đến bảy tám chiêu là y hướng Sử Triều Anh mà tấn công, đánh cho Sử Triều Anh đến tay chân luống cuống, vội hét lớn:

“Người đâu lại đây!”

Sở Bình Nguyên đối với Vũ Văn Hồng Nghê hạ thủ lưu tình, nhưng Vũ Văn Hồng Nghê cũng lại mỗi kiếm đều trở vào các nơi yếu hại của y. Đây là bởi vì, thứ nhất nàng cảm kích “nghĩa khí” của Sử Triều Anh, không muốn thấy Sử Triều Anh bị Sở Bình Nguyên giết chết, thứ hai là nàng cũng thật sự đã định chủ ý, giết Sở Bình Nguyên xong liền lập tức tự vẫn.

Sở Bình Nguyên thầm nghĩ, “Đoàn Khắc Tà hẳn là đã nghe thấy tiếng chém giết ở chỗ này, thế nào mà đệ ấy lại còn chưa đến? Có đệ ấy chế phục yêu nữ này thì sự tình sẽ rất dễ dàng rồi”. Tâm niệm chưa qua, thì chợt nghe thấy tiếng Đoàn Khắc Tà hú dài một tràng, âm thanh dường như hơi khê run, dường như đã gặp phải chuyện gì ngoài ý cho nên mới hú lên như vậy để báo hiệu.

Đứng là:

Ân oán bỗng dưng đâu thể giải

Đao quang kiếm ảnh lại tương phùng.

[1] tức Thiết lê: chiếc bừa sắt.

[2] tức Công công: bố chồng.

[3] tức Tịnh kiên: so vai, kề vai.

[4] tức Chất thiếu nữ: Vợ trẻ của cháu chủ nhân.

[5] tức Nhất nặc thiên kim: Một lời nói đáng nghìn vàng. Đã hứa thì sẽ làm.

47. Chương 47: Song Hiệp Bị Cầm Phùng Cự Hữu - Quần Hùng Tụ Hội Định Tân Minh

Sở Bình Nguyên đang muốn phát tiếng hú đáp lời thì tiếng hú của Đoàn Khắc Tà đột nhiên bị đứt đoạn. Sở Bình Nguyên thất kinh, thầm nghĩ, “Đoàn Khắc Tà khinh công trác tuyệt, lẽ nào lại bị địch nhân đột nhiên bắt giữ, chạy cũng không chạy khỏi sao?”

Trong lúc y đang tâm thần bất an, Sử Triều Anh song đao múa chiêu “Long Phi Phượng Vũ”, chớp nhoáng chém đến, Vũ Văn Hồng Nghê một kiếm chém ra, cũng trở đến “Dũ Khí huyết” dưới nách y.

Vũ Văn Hồng Nghê bản lĩnh so với Sử Triều Anh thì cao hơn nhiều, lại tấn công chính là huyết đạo yếu hại của y, Sở Bình Nguyên mặc dù đối với Vũ Văn Hồng Nghê không hề cố ý, nhưng cũng không nguyện chết dưới kiếm của nàng, lập tức y sử ra chiêu “Thượng Hạ Giao Chỉnh”, đây là một chiêu đã pháp có hai thức, tiên chúc là “Hạ thủ đao”, hậu chúc là “Thượng thủ đao”, Sở Bình Nguyên chính là tính sau khi đánh bật trường kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê, sẽ liền cử đao chém gãy binh khí của Sử Triều Anh. Thế nhưng do y tâm thần bất an, động tác hơi bị chậm một chút, trường kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê mới bị đánh bật ra xong thì song đao của Sử Triều Anh đã thẳng chính diện chém xuống, y không kịp cử đao lên đỡ. Sở Bình Nguyên buộc phải dùng thế “Phượng Điểm Đầu”, lưỡi đao của Sử Triều Anh cơ hồ dán trên hai gò má của y mà lướt qua, suýt chút nữa thì cắt mất cả tai y.

Sở Bình Nguyên đại nộ, hung tâm trỗi dậy, nghĩ bụng, “Tiểu Nghê Tử nếu vẫn kiên quyết nhẫn tâm giết ta, thì để cho nàng giết. Nhưng nói gì ta cũng phải giết chết yêu nữ này. Khắc Tà võ công cao hơn ta xa, nếu như đệ ấy đã bị địch nhân bắt được, ta có chạy ra cũng không làm nên tích sự gì”.

Sử Triều Anh thấy y tránh thoát thì thầm kêu “đáng tiếc”, đang muốn nhân cơ hội cước bộ của y vẫn chưa ổn định, sẽ lại chém đến một đao. Sở Bình Nguyên đột nhiên hét lớn một tiếng, cả người lảo đảo tựa như một cơn lốc dữ cuốn đến Sử Triều Anh, mũi kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê cũng đã trở đến đại huyệt phía sau lưng Sở Bình Nguyên.

Mắt thấy Sở Bình Nguyên và Sử Triều Anh sẽ đồng vu quy tẫn, chợt một cỗ kinh phong cuốn đến, Sử Triều Anh tựa như bị một bàn tay khổng lồ vô hình đẩy ra vài bước, vừa vặn tránh được một đao của Sở Bình Nguyên. Cũng trong lúc đó, hồ khẩu của Vũ Văn Hồng Nghê tê rần, trường kiếm leng keng rơi xuống đất.

Sở Bình Nguyên cả kinh vô cùng, trong lòng biết kẻ đến chính là cường địch, không kịp quay đầu lại, y đã trở tay chém lại một đao. Người kia cười bảo:

“Đao pháp thực cũng không kém!”

Hai chỉ bật ra, “canh” một tiếng, tức thì hồ khẩu của Sở Bình Nguyên cũng tê buốt, y kêu lên:

“Người là Mưu Thương Lãng!”

Người kia đáp:

“Không sai. Người dám cả gan điểm huyệt đạo thị giả của ta, lại xông vào đây khi phụ cháu dâu ta, cũng không khỏi là quá mực hạ vô nhân lắm ư”.

Trong khi đang nói thì y đã liền gõ ba gõ lên sống đao của Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên hồ khẩu nóng ran, không thể cầm chặt được nữa, bảo đao rời tay, liền bị Mưu Thương Lãng một trào bắt được.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Người biết chuyện tốt mà cháu dâu người làm đấy, người sao không hỏi cho đúng phải trái trắng đen”.

Mưu Thương Lãng bảo:

“Chuyện nhà ta, không cần đến người quan tâm. Người cũng sao biết là ta sẽ hỏi hay không hỏi?”

Sử Triều Anh bước lên gọi:

“Thúc thúc...”

Mưu Thương Lãng sắc mặt trầm xuống nói:

“Người không cần nhiều lời!”

Sử Triều Anh ngượng ngùng lui xuống, đúng lúc này thì thấy hai tên hoàng y thị giả đang túm chặt Đoàn Khắc Tà tiến vào trong trường, nói rằng:

“Tên tiểu tử này xử trí thế nào, xin Đáo chủ phát lạc!”

Đoàn Khắc Tà kêu lên:

“Mưu thúc thúc, thúc bây giờ thì đã rõ ràng minh bạch ai đúng ai sai chưa?”

Mưu Thương Lãng thần tình như đưa ma, y khoát tay nói:

“Người tạm thời không cần nhiều lời. Thị giả, mang hai bọn chúng áp giải xuống đi”.

Hai tên hoàng y nhân cung thân đáp lời:

“Tuân mệnh”.

Một tên thì giữ Đoàn Khắc Tà còn một tên giữ Sở Bình Nguyên cùng bước ra khỏi trường bằng.

Đoàn, Sở hai người đều bị Mưu Thương Lãng điểm “Nhuyễn Ma huyệt”, không thể động đậy được, nhưng vẫn còn có thể nói chuyện được. Sở Bình Nguyên nói:

“Vũ Văn cô nương, những lời yêu nữ này nói đều là lừa gạt nàng đó. Ắt ta thật sự là muốn mượn binh của Hồi tộc, vì mẫu cữu nàng là tướng quân của Hồi tộc, cho nên ả mới kết giao với nàng. Nàng nếu như không tin, ta còn có nhân chứng...”

Sử Triều Anh quát ngang:

“Mau mau áp giải hần xuống, đừng để cho hần nói hươu nói vượn”.

Vũ Văn Hồng Nghê hỏi:

“Ai là nhân chứng?”

Nàng vạch trưởng bông liền đuổi theo ra ngoài. Sử Triều Anh vội kêu lên:

“Ôi, hảo muội tử, muội sao lại tin vào lời ma quỷ của hần được”.

Nàng ta đang muốn đuổi theo thì Mưu Thương Lãng đã phất ống tay áo, một cỗ lực đạo nhu hòa đẩy nàng ta trở lại. Sử Triều Anh lắp bắp:

“Thúc thúc, người...”

Mưu Thương Lãng nói:

“Ta lưu ngươi lại, chính là muốn nói chuyện một mình với ngươi”.

Sử Triều Anh trong lòng biết có điều không ổn, liền nói rằng:

“Thúc thúc, người có điều gì phân phó, chẳng lẽ người, người cũng tin lời bọn chúng....”

Mưu Thương Lãng thở dài một hơi rồi nói:

“Những chuyện ngươi làm ta đều biết hết. Không sai, ta tin lời bọn họ. Ngươi, ngươi tự tìm cách kết liễu đi! Niệm tình ngươi cùng với diệt nhi ta đã là một phen chồng vợ, ta có thể cho ngươi chết toàn thân, nói ngươi là chết bất đắc kỳ, để giữ thể diện cho nhau”.

Sử Triều Anh kinh hoàng khôn xiết, run giọng kêu lên:

“Thúc thúc, người muốn ta tự vẫn sao? Không, không, ta không chịu chết, thà rằng người giết ta đi!”

Mưu Thương Lãng cắn chặt hàm răng nói:

“Cũng tốt, ngươi không dám tự mình động thủ, vậy ta sẽ thành toàn cho ngươi!”

Y tiện tay lấy phát trần trên bàn, từ từ nâng lên, y giữ cây phát trần trong không trung, giống như đang cầm một vật nặng ngàn cân. Mưu Thương Lãng vốn nội công đã đạt đến cảnh giới siêu phàm nhập thánh, cây phát trần này, nếu như đánh lên người Sử Triều Anh thì tức thời sẽ khiến cho nàng ta tắt thở mà chết.

Sử Triều Anh bỗng nhiên đình cái bụng lên mà nói:

“Người đánh đi! Trong bụng của ta đang có hài tử của Thế Kiệt đó, đó là cốt nhục của Mưu gia các người đó!”

Mưu Thương Lãng ngẩn người, vội vội vàng vàng thu hồi phát trần. Sử Triều Anh nói:

“Thúc thúc, người hồ đồ quá!”

Mưu Thương Lãng hỏi:

“Ta không biết là ngươi đã hoài thai. Cũng được, ta đây sẽ...”

Sử Triều Anh không đợi y nói ra sẽ xử trí như thế nào, liền lập tức cắt ngang lời y mà nói rằng:

“Diệt tức không nói là thúc hồ đồ chuyện này. Thúc đối với việc nhỏ thì rất sáng suốt, nhưng đối với sự thì hồ đồ!”

Hai câu bình luận này thực sự khiến cho Mưu Thương Lãng rất bất ngờ, Mưu Thương Lãng hỏi:

“Ta sao lại là đối với đại sự thì hồ đồ?”

Sử Triều Anh đáp:

“Chuyện thị phi, cũng thật khó nói, thành tức là vương, bại tức là giặc. Thúc thúc nếu đã bảo Thế Kiệt đến Trung Nguyên bắt hươu, như vậy chỉ cần huynh ấy thay người đánh lấy được cả giang sơn là tốt rồi, thúc

hà tất phải quan tâm huynh ấy hành sự như thế nào? Đường kim Thiên tử Đại Đường, chẳng phải cũng mượn binh của Hồi tộc mới giữ được giang sơn đó hay sao?”

Mưu Thương Lãng “Hừ” một tiếng, rồi nói:

“Chuyện Thiên tử Đường triều làm, ta lại phải theo hần học ư? Làm cướp cũng có đạo, huống chi là làm chủ thiên hạ. Mượn binh của ngoại tộc, dày xéo Trung Nguyên, hừ, hừ, cho dù làm được Hoàng đế cũng sẽ chịu bách tính thóa mạ, anh hùng sỉ nhục! Chí ta đã quyết. Người không cần phải nói thêm với ta. Niệm tình người đã mang thai, tha cho người tội chết. Người và Thế Kiệt đều theo ta trở về Phù Tang đảo”.

Sử Triều Anh nói:

“Thúc thúc, người quay về không sợ sẽ bị anh hùng chê cười ư? Mọi người đều biết thúc đến đây để trợ giúp cho Thế Kiệt, là muốn bảo toàn ngôi vị Lục lâm Minh chủ cho huynh ấy, giang sơn người có thể không lấy, nhưng người nếu như lâm trận rút lui, buông tay không quản, e rằng người khác sẽ nói rằng người sợ Thiết Ma Lạc và Không Không Nhi đó!”

Mưu Thương Lãng nói:

“Cái này, ờ..., người khác muốn nói thế nào thì cũng mặc kệ họ đi thôi”.

Trong giọng nói của y lúc này cũng không kiên quyết như vừa rồi nữa. Sử Triều Anh chậm rãi bảo:

“Chúng ta cho dù phải trở về Phù Tang đảo, cũng nên qua ngày hôm nay hăng đi. Hoàng đế có thể bỏ đi, Minh chủ đương nhiên là càng có thể không làm, nhưng tuyệt thế võ công Phù Tang đảo của người, sao có thể lại không hiển lộ một phen trước mặt anh hùng thiên hạ?”

Mưu Thương Lãng ít nhiều cũng còn có chút lòng hiếu thắng, nghe lời Sử Triều Anh như vậy, bất giác cũng hiểu được lời có lý, không khỏi trong lòng trù trừ, “Không sai, ta vạn dặm xa xôi đi đến Trung Nguyên, nếu như một chuyện cũng không thành mà lại lặng lẽ quay về, như vậy chẳng phải phí chuyến đi này lắm sao? Nếu ta đánh bại hết thiên hạ anh hùng, sau đó lại cùng Mưu Thế Kiệt quay về, như vậy không phải càng thể hiện ta tấm lòng lỗi lạc, khí độ phi phạm sao?”

Đang lúc y còn trù trừ chưa quyết thì chợt nghe một tiếng như xé vải, trường phòng đột nhiên bị rạch một đường, từ trên nhảy xuống hai người. Một người chính là Không Không Nhi, người còn lại là Tân Chỉ Cô. Không Không Nhi quát:

“Mưu Thương Lãng, người tự cho mình là thiên hạ vô địch, Không Không Nhi ta lại càng phải tái đấu với người một trận!”

Tân Chỉ Cô nhìn thấy Sử Triều Anh, thì lửa giận càng bùng lên, bà nói:

“Hay lắm, ta vốn định chờ đến anh hùng hội rồi mới phế võ công của người, nhưng người lại còn hại người, ta muốn ta cho người cũng không được!”

Động tác của hai người đều nhanh như thiểm điện, một người nhào đến Mưu Thương Lãng, một người hướng đến Sử Triều Anh. Sử Triều Anh kêu lên:

“Thúc thúc, cứu...”

Phát trần của Tân Chỉ Cô đã chặn đầu chụp xuống nàng ta.

Mưu Thương Lãng một chưởng vỗ ra, đánh bật mũi kiếm của Không Không Nhi, trên tay y vẫn còn phát trần chưa buông xuống, tức thì y cũng vung phát trần lên. Cây phát trần này của y bất quá chỉ là một cây phát trần thông thường, còn phát trần của Tân Chỉ Cô lại là ô kim huyền ti bách luyện, nhưng khi hai cây phát trần mới quấn vào nhau, Tân Chỉ Cô lại tựa hồ như không giữ nổi, phát trần suýt nữa liền bị đối phương đoạt mất. Không Không Nhi phi thân bay đến, đoản kiếm nhắm khoảng giữa hai cây phát trần chém xuống, lúc đó mới tách được hai người ra. Phát trần của Mưu Thương Lãng bao nhiêu sợi trần vĩ đều bị cắt đứt, không thể dùng được nữa, lập tức y quay sang lấy một cây đoản đao của Sử Triều Anh, giận dữ quát:

“Không Không Nhi, người lại dám đến đây sinh sự!”

Không Không Nhi nói:

“Người làm gì sự đệ của ta rồi? Nhanh nhanh trả người cho ta! Nếu người làm bị thương nó một sợi tóc, Không Không Nhi ta hôm nay quyết không tha cho người!”

Vốn nếu như Không Không Nhi bình tâm tĩnh khí cùng Mưu Thương Lãng nói chuyện, thì chuyện này cũng không khó giải quyết, nhưng y lại tính nóng như lửa, mới đến đã liền đại phát trận lôi đình. Mưu Thương Lãng cũng bị y làm cho nổi giận, tức thì đáp rằng:

“Không sai, Sự đệ người đã bị ta bắt được, người muốn thế nào?”

Không Không Nhi quát:

“Người có thả người hay không?”

Mưu Thương Lãng lại đáp:

“Nếu như người không đến gây sự, ta thực sự có thể thả hần. Bây giờ, hắc, hắc, cứ để xem bản lĩnh của người thế nào. Hôm qua chúng ta thư hùng còn chưa quyết, người còn có bản lĩnh nào chưa sử ra thì sử ra nốt đi?”

Không Không Nhi giận dữ, lại càng không muốn đấu võ mồm, thân hình chớp động, vung kiếm hướng lên, một chiêu liền đâm đến chín huyết đạo của Mưu Thương Lãng. Mưu Thương Lãng thần nhiên nói:

“Cũng không có chiêu số nào mới cả!”

Nhẹ nhàng chuyển mình, Không Không Nhi thân pháp nhanh như thiểm điện, chớp nhoáng đã đi hình hoán vị, chỉ thoáng chốc tức thì từ bốn phương đông tây nam bắc, liên tiếp phóng ra bốn chiêu tập kích ba mươi sáu đại huyết đạo toàn thân Mưu Thương Lãng. Tân Chỉ Cô thì thi triển cả phát trần lẫn trường kiếm, chiêu số kỳ quỷ tuyệt luân, tìm sơ hở để tấn công. Mưu Thương Lãng bị hai người bọn họ liên thủ tấn công gấp, trong nhất thời cũng có điểm ứng phó không xong, Không Không Nhi cười lạnh bảo rằng:

“Ta chỉ dùng bộ Viên Công kiếm pháp, chiêu số tân kỳ không có. Người không thêm để vào trong mắt, vậy ta chờ xem bản lĩnh của người đây”.

Bộ kiếm pháp này, hôm trước y đã từng xử qua, bất quá, bây giờ sử ra so với trước đây càng nhanh mạnh hơn. Nguyên lai Không Không Nhi nhân vì ngày hôm trước lần đầu giao đấu, y biết công lực không bằng được đối phương, cho nên giao phong lần nữa thì tận lực thi triển hết sở trường của mình để chế ngự sở đoạn của đối phương. Y vốn khinh công đệ nhất thiên hạ, điểm này thì Mưu Thương Lãng không bằng được, Không Không Nhi liền chuyển sang dùng kiếm chiêu nhanh như thiểm điện mà du đấu, tùy thời có thể chuyển hư thành thực. Tuy cùng là một bộ kiếm pháp, nhưng so với hôm trước thì uy lực tăng lên rất nhiều.

Mưu Thương Lãng cả giận nói:

“Không Không Nhi, người cuồng vọng như vậy, thì đừng trách ta hạ thủ vô tình!”

Y vận đao thành gió, vù vù mấy đao, bức bách Không Không Nhi lùi ra ngoài một trượng, trong đao lại có chưởng, phách không chưởng lực cũng sử ra đến mười thành lực đạo, nhất thời trướng bông như hứng chịu trận cuồng phong, ngã nghiêng lay động, Không Không Nhi còn không sao, nhưng Tân Chỉ Cô dưới sự bao phủ của chưởng lực cũng cảm thấy hô hấp khó khăn. Nguyên lai Mưu Thương Lãng trước khi nói chỉ có dùng tám thành công lực, bây giờ y cũng đã dốc hết toàn lực, tất nhiên là mạnh mẽ hơn rất nhiều. Cứ như vậy, song phương đều tận hết sở trường, kết quả vẫn giống như ngày hôm trước, Mưu Thương Lãng lấy một địch hai, không tránh khỏi hơi bị rơi vào thế hạ phong một chút. Nhưng Không Không Nhi cùng Tân Chỉ Cô muốn thắng cũng là rất không dễ dàng.

Kết quả so với hôm trước giống như nhau, song lại hung hiểm hơn nhiều lần. Nếu một bên có chút sơ ý thì sẽ liền gặp hiểm họa máu nhuộm trần ai. Sử Triều Anh nấp trong một góc trướng, sợ hãi đến phát run, chợt nghĩ bụng, “Không Không Nhi nếu như thắng, sự phụ nhất định sẽ xuống tay hại ta. Nhưng nếu như thúc thúc thắng, ta cũng bị bức bách phải theo y quay về Phù Tang, từ nay về sau khó có ngày quay đầu trở lại được. Tóm lại ai thắng ai bại đối với ta đều không có chỗ tốt, lúc này không đi, còn chờ đến khi nào?” Nghĩ đoạn, nằng nặng lẽ vén trướng bông bỏ chạy.

Trong trường bỗng hai bên đang hăng say kịch chiến, Mưu Thương Lãng cùng với Tân Chỉ Cô đều không rảnh thời gian mà ngăn cản nàng ta.

Sử Triều Anh chạy ra khỏi trường bỗng thì kêu lên:

“Vũ Văn muội tử, Vũ Văn muội tử!”

Nàng ta đưa mắt nhìn bốn phía, không thấy bóng dáng của Vũ Văn Hồng Nghê đâu. Nguyên lai Vũ Văn Hồng Nghê đã đuổi theo hai tên thị giả mà đi.

Vũ Văn Hồng Nghê ra khỏi trường bỗng đuổi theo thì hai tên hoàng y nhân đã đi được một đoạn đường. Nhưng nhân vì bọn chúng phụng mệnh áp giả Sở, Đoàn hai người, hơn nữa Sở, Đoàn hai người đều bị Mưu Thương Lãng điểm huyết đạo không thể tự mình đi được, hai tên hoàng y nhân chỉ đành dùng dây chèo trói hai chàng lại rồi kéo như là một đồng hàng mà mang bọn họ đi, tất nhiên là sẽ không thể đi nhanh được. Vũ Văn Hồng Nghê đuổi qua một khe núi thì đã có thể trông thấy bọn họ.

Vũ Văn Hồng Nghê mới nhìn thấy tình hình như vậy thì vô cùng tức giận, nàng lạnh lùng quát:

“Các người không thể công bọn họ mà đi được à? Mưu đảo chủ chỉ nói là áp giải bọn họ, chứ hoàn toàn không phải muốn các người coi bọn họ như là phạm nhân mà đối đãi”.

Hai tên hoàng y nhân cười bảo:

“Vũ Văn cô nương, tâm địa của cô thực ra là rất mềm yếu đó! Chúng ta sẽ không làm bị thương bọn chúng, cô yên tâm đi. Nghe nói tên họ Sở này là cừu nhân sát phụ của cô. Ha ha, cô thực sự lại muốn vì hấn ta mà cầu tình ư”.

Hai tên hoàng y nhân này là thị giả của Phù Tang đảo, bình sinh chỉ nghe mệnh lệnh của hai thúc diệt Mưu Thương Lãng, đối với lời của Vũ Văn Hồng Nghê, dĩ nhiên là bọn chúng không coi ra gì.

Lúc này sắc trời đã mờ sáng, Vũ Văn Hồng Nghê cơn giận bốc lên, đang muốn gia tăng cước lực, tiến lên can thiệp, thì chợt thấy phía trước có một nữ tử, đang chặn đường đi của hai tên hoàng y nhân. Nữ tử này “uy” một tiếng kinh ngạc, đột nhiên rút bội đao ra kêu lên:

“Đây không phải là Đoàn thiếu hiệp sao? Lý đâu như vậy, hai tên cường đạo các người dám cả gan khi vũ Đoàn thiếu hiệp sao?”

Nàng liền vung đao chém tới, muốn chặt đứt sợi dây kéo Đoàn Khắc Tà.

Tên hoàng y nhân đang lôi Đoàn Khắc Tà đi quát lên:

“Trông người là một con nhóc, ta không thèm là khó người, mau mau đi nhanh!”

Hắn rung sợi dây chèo, nữ tử kia một đao chém vào khoảng không, lại bị sợi dây vướng vào chân hất ngã, tức thì nàng nhảy lên, dùng đũa gõ đầu gối, mắng liền:

“Thật là to gan, lũ các người biết ta là ai không, ta là sư tỷ của Minh chủ phu nhân các người đó!”

Nguyên lai nữ tử này chính là sư tỷ Long Thành Hương của Sử Triều Anh, khi nàng ta ở Trường An mãi vô, từng được Đoàn Khắc Tà tương trợ, cho nên mới nhìn thấy Đoàn Khắc Tà bị kẻ khác trói đi thì liền muốn tiến lên giải cứu, cũng là để báo đáp ân tình của chàng. Long Thành Hương là đến tìm sư phụ và sư muội nàng, nàng chỉ nghĩ hai tên hoàng y nhân này là thủ hạ của sư muội mình.

Hai tên hoàng y nhân cười bảo rằng:

“Người là sư tỷ của Minh chủ phu nhân thì sao nào? Chất thiếu nữ của chúng ta và sư phụ người đã trở mặt với nhau rồi, người cũng vị tất đã chịu nhận sư tỷ nhà người”.

Đoàn Khắc Tà kêu lên:

“Long cô nương, cô đừng đi tìm sư muội mình nữa, cô mau đến báo tin cho Thiết Ma Lặc đi. Cô cũng không cần lo lắng cho ta, ta là do bị Mưu đảo chủ bắt đó, tính mạng quyết không có gì đáng lo ngại”.

Mấy lời này của Đoàn Khắc Tà không chỉ chứng thật những gì mà hoàng y nhân kia nói, mà còn đề tính nàng rằng, sư muội của nàng sớm đã tệt hại không thể chấp nhận được, phản bội sư môn rồi.

Long Thành Hương thoáng sững sờ, rồi kêu lên hỏi:

“Thế này là đã xảy ra chuyện gì?”

Hoàng y nhân kia lại nói:

“Bảo người xéo đi, người còn muốn dây dưa”.

Dây chèo dài liền vung lên, “bốp” một tiếng, hắc đã đánh trúng “Hoàn Khiêu huyết” trên đầu gối của Long Thành Hương. Long Thành Hương hai nhần nhũn ra, liền ngã nhào xuống đất. Hai hoàng y nhân kia không muốn để cho Vũ Văn Hồng Nghê đuổi kịp, cho nên cũng không tiếp tục dây dưa nữa, liền nhắc hai người Đoàn, Sở lên lưng rồi bỏ chạy.

Hai hoàng y nhân kia công lực khá cao, lưng mang một người mà so với Vũ Văn Hồng Nghê còn chạy nhanh hơn. Long Thành Hương bị điểm huyết đạo, ngã xuống bên đường, Vũ Văn Hồng Nghê đuổi tới nơi thì hai tên hoàng y kia đã xuống đến sườn núi, chúng quay đầu lại cười bảo:

“Vũ Văn cô nương, chúng ta nghe lời cô, sẽ chăm sóc chu đáo cho bằng hữu của cô, cô có thể an tâm được rồi”.

Vũ Văn Hồng Nghê đuổi không kịp, trong lòng tức giận, nhưng cũng không làm gì được, nàng liền đỡ Long Thành Hương lên, giải huyết đạo cho nàng ta, rồi hỏi:

“Cô là sư tỷ của Mưu phu nhân à?”

Long Thành Hương đáp:

“Không sai, đa tạ tỷ tỷ đã viện thủ, cô biết sư muội của ta sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê gật gật đầu, rồi lại vội vàng hỏi:

“Cô còn có sư tỷ nào nữa không?”

Long Thành Hương lại đáp:

“Không có. Môn hạ của sư phụ ta chỉ có ta và sư muội”.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Nói như vậy, Mưu phu nhân cũng chỉ có cô là sư tỷ rồi”.

Long Thành Hương ngạc nhiên nghĩ bụng, “Nữ tử này sao lại la sách như vậy, hỏi tới hỏi lui, vẫn chỉ là hỏi một câu này”. Lập tức nàng cười bảo:

“Một điểm cũng không sai, cô biết sư muội ta, nàng ta không nói qua với cô hay sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Có nói qua. Nhưng chính là ta đang thấy kỳ quái!”

Long Thành Hương ngạc nhiên hỏi:

“Kỳ quái chuyện gì?”

Vũ Văn Hồng Nghê liền hỏi lại:

“Cô vì sao lại cứu Đoàn Khắc Tà mà không cứu Sở Bình Nguyên?”

Long Thành Hương nói “Người kia là Sở Bình Nguyên à? Ta không biết y!”

Vũ Văn Hồng Nghê lấy làm lạ, nàng bảo:

“Cô không biết y sao? Sư muội cô nói rằng, cô đi theo họ Sở kia, đã hoài thai, rồi lao đầu xuống sông tự vẫn. Ta tưởng rằng cô lao đầu xuống sông rồi được người cứu lên, liền đến đây tìm Sở Bình Nguyên mà trút giận. Ai ngờ cô lại không biết y”.

Long Thành Hương không hiểu ra làm sao cả, nàng không nhịn được bỗng dưng nổi giận, mắng rằng:

“Đây là cái chuyện gì? Thực sự có cái lý này sao, có cái lý này sao! Những lời ô ngôn uế ngữ này, một nữ hài cũng có thể tùy tiện bịa đặt ra sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê vội vàng nói:

“Đây không phải là do ta bịa đặt, là sư muội của cô nói đó. Ồ, cô trông sư muội của cô cũng đến rồi, cô đi hỏi nàng ta đi”.

Sử Triều Anh đang chạy đến, trông thấy Long Thành Hương cùng đứng với Vũ Văn Hồng Nghê thì giật mình kinh hãi. Long Thành Hương bưng bưng nổi giận, nàng vội vàng bước lên hỏi:

“Sư muội, người và vị tỷ tỷ này nói gì về ta?”

Sử Triều Anh lúng túng đáp:

“Muội không biết các người nói chuyện gì?”

Long Thành Hương cả giận nói:

“Người nói ta và tên nam tử họ Sở đó có quan hệ bất chính, có việc này không?”

Sử Triều Anh ấp úng:

“Cái này, cái này... ai da, ở đây có một chút hiểu nhầm. Muội còn có chuyện khẩn yếu, tỷ và muội cùng đi gặp muội phu của tỷ, mấy chuyện linh tinh này, từ từ sẽ nói sau”.

Vũ Văn Hồng Nghê chất vấn:

“Mưu phu nhân, nhữ lời này người vừa mới nói còn chưa quá một canh giờ, ta quyết không nghe sai, sao lại có hiểu nhầm gì chứ? Mưu phu nhân, người vì sao lại bịa đặt lời đồn về Sở Bình Nguyên và sư tỷ người?”

Sử Triều Anh đầy mặt đỏ bừng, đang không biết hạ đài như thế nào thì chợt thấy một khoái mã phi đến, chính là thị nữ thân tín của Sử Triều Anh, thị nữ này xuống ngựa, rồi nói:

“Cô gia thỉnh tiểu thư nhanh nhanh trở lại, đại hội đã sắp bắt đầu rồi. Còn có Mưu đảo chủ vẫn chưa thấy đến, tiểu thư có biết người ở đâu không?” Sử Triều Anh vội vàng cấp tốc phi thân lên ngựa, cũng không trả lời câu hỏi của nha đầu kia, liền lập tức phi nhanh mà đi.

Vũ Văn Hồng Nghê thở dài u uẩn, trong lòng nghĩ thầm, “Ta cứ nghĩ Mưu phu nhân là nữ trung hào kiệt, ai ngờ cũng lại lừa gạt ta. Sở Bình Nguyên sớm đã khuyên ta không nên tin những lời nàng ta nói, chỉ trách là ta lại không chịu tin Sở đại ca”. Tâm niệm còn chưa qua, thì chợt nghe thấy tiếng kèn hiệu “Ồ ô” vang lên, Vũ Văn Hồng Nghê giơng giọng gọi:

“Ta đang ở đây!”

Nguyên lai thuộc hạ của nàng đang đốc toàn bộ nhân số đi tìm kiếm tung tích của nàng.

Không lâu sau, mấy chục võ sĩ của Sư Đà Quốc đều kéo đến, tên dẫn đầu thưa rằng:

“Quận chúa, trưởng bối của người đã bị sụp đổ rồi, có mấy quái nhân đang đánh nhau ở đó, chúng tôi không biết Quận chúa đã thoát ra chưa, sợ Quận chúa bị trưởng bối đề thương, muốn đến nơi xem xét, nào ngờ ở ngoài ba trượng cũng đã bị chưởng phong của bọn họ chấn động đến đứng không yên được, có hai người còn ngã xuống mà bị thương”.

Vũ Văn Hồng Nghê chưa biết chuyện này, nàng kinh ngạc hỏi:

“Quái nhân gì vậy?”

Tên cầm đầu đáp:

“Có một thằng nhỏ to đầu tướng mạo rất đặc biệt, nói là thằng nhỏ nhưng trên thái dương lại đã có nếp nhăn”.

Long Thành Hương bảo:

“Đó là Không Không Nhi, y là thiên hạ đệ nhất thần trâu, niên kỷ đã ngoài bốn mươi rồi”.

Viên võ sĩ kia ngạc nhiên thốt lên:

“À, nguyên lai là Không Không Nhi, quả nhiên danh bất hư truyền”.

Nguyên lai thanh danh “Diệu thủ không không” sớm đã vang truyền đến tận các nước ở Tây Vực, chỉ bất quá là mấy tên võ sĩ này còn chưa biết tướng mạo của y.

Vũ Văn Hồng Nghê lại hỏi:

“Còn có quá nhân nào nữa”.

Tên võ sĩ cầm đầu lại đáp:

“Còn có một nữ nhân một tay cầm trường kiếm, một tay cầm phát trần, dường như là một đạo cô, trang phục cũng rất kỳ lạ”.

Long Thành Hương giật mình kinh hãi, nghĩ bụng, “Đây không phải là sư phụ ta sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê đã gặp qua Tân Chỉ Cô, biết đó là sư phụ của Sử Triều Anh:

“Sư phụ và sư muội cô đã trở mặt thành cừu, bà ta muốn phế võ công của sư muội cô đó”.

Tên võ sĩ cầm đầu lại tiếp tục nói:

“Còn có một nam tử mi thanh mục tú, râu dài suôn đuột, tướng mạo không đặc biệt, song võ công lại lợi hại nhất. Không Không Nhi và đạo cô kia liên thủ đấu với y”.

Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Đó là Mưu đảo chủ”.

Nguyên lai Sử Triều Anh đưa đám người Vũ Văn Hồng Nghê lên đóng trại trên Thiết Lê phong, cùng với tổng bộ của Mưu Thế Kiệt cách nhau hai mươi dặm, chính là vì không muốn để cho Mưu Thương Lãng sớm biết. Cho nên Vũ Văn Hồng Nghê cũng chỉ vừa rồi mới biết mặt y, còn thuộc hạ của nàng thì không biết.

Võ sĩ cầm đầu thưa:

“Chúng ta bây giờ nên làm thế nào, thỉnh Quận chúa hạ lệnh”.

Vũ Văn Hồng Nghê thở dài bảo:

“Chúng ta vốn không nên đến đây. Đây là phân tranh của võ lâm Trung Nguyên, cùng với chúng ta không có quan hệ. Chúng ta trở về nước đi thôi!”

Thị nữ của nàng cũng đã dắt ngựa đến, nàng hạ lệnh một tiếng, chúng võ sĩ đều theo nàng đi hết. Long Thành Hương thì một mình chạy đi xem sư phụ mình.

Không Không Nhi cùng Tân Chỉ Cô hợp đấu với Mưu Thương Lãng, càng đấu càng ác liệt, trướng bông sụp đổ, Không Không Nhi và Mưu Thương Lãng hợp lực phá rách trướng bông, phóng ra ngoài, ba người vẫn khổ đấu không ngừng. Lúc này bọn họ đã đấu được ngoài năm trăm chiêu.

Không Không Nhi cùng với Mưu Thương Lãng, một người là khinh công thiên hạ đệ nhất, một người là nội công thể thượng võ song, nhưng đấu đến ngoài năm trăm chiêu, Không Không Nhi cũng không còn nhảy tránh linh hoạt, Mưu Thương Lãng cũng không khỏi hỗn hển thở dốc.

Song phương trong lòng đều âm thầm có ý hối hận, nhưng lại không ai chịu ngừng tay. Mưu Thương Lãng vỗ qua một chuồng, nói rằng:

“Không Không Nhi, ngươi nhận sai hay không?”

Không Không Nhi nói lại:

“Mưu Thương Lãng, ngươi có giao người hay không?”

Trong khi Mưu Thương Lãng vỗ ra một chuồng thì Không Không Nhi cũng đâm lại ba kiếm, y mặc dù khí lực không bằng, nhưng kiếm chiêu thì thập phần mau lẹ.

Mưu Thương Lãng giận dữ nói:

“Người phải nhận sai trước”.

Không Không Nhi cũng không kém:

“Người phải giao người trước”.

Song phương đều là người tâm cao khí ngạo, không ai chịu nhún nhường, cho nên chỉ đành tiếp tục khổ đấu.

Tân Chỉ Cô nói:

“Mưu Thương Lãng, người không nhận thua, chỉ sợ muốn hồi cũng không kịp!”

Bà lướt mình lên, cấp tốc đâm tới một kiếm. Mưu Thương Lãng chưởng lực không còn mạnh như trước, không ngăn cản được bà. Tân Chỉ Cô lại kiếm pháp kỳ quỷ tuyệt luân, Mưu Thương Lãng lắc mình chớp động thân hình, nào ngờ giữa chừng mũi kiếm của Tân Chỉ Cô lại chuyển hướng, kiếm quang lướt qua từ tả chuyển sang hữu, lập tức cắt luôn toàn bộ bộ râu dài của Mưu Thương Lãng, báo mỗi nhục lần trước bị tước mất mảng tóc.

Mưu Thương Lãng giận dữ quát:

“Được lắm, bát phụ nhà người, ta sẽ dạy cho người biết lợi hại!”

“Bùng” một chưởng của y đánh ra, kiếm đó của Tân Chỉ Cô đương đến trước người Mưu Thương Lãng liền tập tức lại tiến chiêu. Bà cứ nghĩ Mưu Thương Lãng đã như nỗ mạnh hết đà, nào ngờ mặc dù như vậy, nhưng bản lĩnh của y vẫn hơn xa bà. Bị Mưu Thương Lãng một chưởng đánh trúng, Tân Chỉ Cô “ọe” lên một tiếng khổ sở, phun ra một ngụm máu tươi.

Không Không Nhi kêu lên:

“Người, người dám dả thương Chỉ Cô, ta liều mạng với người”.

Dưới cơn thịnh nộ, cũng không biết khí lực từ đâu kéo đến, y dừng mãnh lao lên, phóng liền sáu sáu ba mươi sáu kiếm nhanh như tia chớp, Mưu Thương Lãng không thể tránh né toàn bộ được, trên thân đã trúng sáu vết kiếm thương.

Thế nhưng song phương cận thân ác chiến, rốt cuộc công lực của Không Không Nhi cũng thua kém một bậc, chỉ nghe “choang” một tiếng, đao kiếm tương giao, nhưng thanh đoản kiếm của y vốn chém sắt như cắt bùn, Mưu Thương Lãng dùng lực chặn bay đoản kiếm của y song đoản đao của mình cũng bị gãy làm hai đoạn.

Không Không Nhi bị nội lực của y chấn động, cũng “ọe” lên một tiếng, phun ra một ngụm máu tươi. Mưu Thương Lãng so với Không Không Nhi càng bị nặng hơn. Tân Chỉ Cô vung phát trần lên, cước bộ liêu xiêu liêu, lại tấn công đến, bà nói:

“Hay lắm, chúng ta ba người hôm nay đồng vu quy tận!”

Long Thành Hương vừa chạy tới, trông thấy ba người đều đã biến thành huyết nhân thì sợ đến hồn phi phách tán, kêu lên:

“Sư phụ, sư phụ...”

Tân Chỉ Cô nói:

“Thành Hương, người đến vừa đúng lúc, sau khi ta chết, người có thể giữ lấy kiếm phổ của ta. Ta muốn người thay ta thanh lý môn hộ, giết chết sư muội người”.

Long Thành Hương òa lên khóc lớn, Tân Chỉ Cô cả giận quát:

“Ta còn chưa chết, người khóc cái gì?”

Bà nói chuyện nên thoáng bị phân thần, tức thì lại bị Mưu Thương Lãng đánh trúng một chưởng, nhưng Mưu Thương Lãng cũng bị trúng của bà một phát trần, xương sườn gãy mất mấy rё!

Mưu Thương Lãng không khỏi hít lấy một hơi khẩu khí, nghĩ bụng, “Không ngờ ta tuyệt thế võ công, vậy mà lại chết thế này”. Không Không Nhi cũng không khỏi ngậm có chút hối hận, y nghĩ thầm, “Ta cùng Mưu

Thương Lãng vốn là bằng hữu cố giao, y bất quá cũng chỉ là nghe lời một phía của diệt nhi mình, hoàn toàn không phải người xấu, hôm nay ta cùng với y đồng quy vu tận, thật sự là không đáng giá”. Thế nhưng hai người mặc dù trong lòng đều có ý hối hận, song ngoài miệng thì không ai chịu nhận lỗi trước.

Mắt thấy song phương sắp sẽ đồng quy vu tận, chợt nghe có người ha hả cười nói:

“Các người đều là con nít hay sao? Có chuyện gì mà phải đánh đến một chết một sống như vậy? Thực sự là không có lý do gì!”

Tiếng đến người đến, đó là hai lão đầu mày râu bạc trắng, người vừa lên tiếng là Phong Cái Vệ Việt, còn người kia là sư phụ của Thiết Ma Lặc, Ma Kính lão nhân.

Ma Kính lão nhân nói:

“Mưu đảo chủ xin nể mặt lão hủ một chút. Ai đúng ai sai, từ từ sẽ luận đàm”.

Nói đoạn, lão giữ Mưu Thương Lãng kéo ra. Bên kia Phong Cái Vệ Việt cũng mỗi tay một người, giữ Không Không Nhi và Tân Chỉ Cô đồng thời kéo ra, lớn tiếng mắng:

“Các người hai người sắp thành thân rồi, có thể nào hồ lí hồ đồ đi tống mạng như vậy, chẳng lẽ các người muốn xuống âm phủ mới thành thân sao?”

Cũng may mà Mưu Thương Lãng và Không Không Nhi đều đã tỉnh bì lực kiệt, cho nên Ma Kính lão nhân với Vệ Việt mới có thể dễ dàng tách được bọn họ ra.

Tân Chỉ Cô bị Vệ Việt mắng, trên mặt thoảng hồng, nhưng trong lòng thực ra lại thấy ngọt ngào, nghĩ bụng, “Đúng vậy, ta chẳng dễ dàng gì mới khiến Không Không Nhi hồi tâm chuyển ý, cùng ta thành thân, hôm nay đều như chết đi, chẳng phải là chết mà có tiếc nuối hay sao?”

Không Không Nhi thì vốn đã có ý hối hận, nhưng vẫn muốn tranh khí, y nói:

“Mưu Thương Lãng, ngươi có giao người hay không?”

Mưu Thương Lãng cũng nói:

“Không Không Nhi, ngươi có chịu nhận sai hay không?”

Hai người đều bị thương không nhẹ, sau khi nói xong hai câu thì đồng thời “ọ” lên một tiếng, lại thổ ra một ngụm lớn máu tươi.

Ma Kính lão nhân bảo:

“Trị thương là khẩn yếu, thỉnh hai người các người tạm thời ngừng đấu khẩu”.

Một mặt nói, một mặt lão liền giúp Mưu Thương Lãng thôi huyết quá cung, lại lấy hồ lô của Vệ Việt cho Mưu Thương Lãng uống một ngụm.

Mưu Thương Lãng nói:

“Ma Kính tiên bối, người là sư phụ của Thiết Ma Lặc, tiên bối không biết lần này ta trở lại Trung Nguyên là để trợ giúp diệt nhi ta, đối phó với lệnh đồ hay sao?”

Ma Kính lão nhân điềm đạm trả lời:

“Tiểu đồ đối với Đảo chủ vốn luôn tôn kính, nó chưa từng dám xem ngươi là kẻ đối đầu. Theo như tiểu đồ nói, chỉ sợ lệnh diệt đã có một số chuyện làm sai, nó sợ ngươi không chịu tin tưởng lời nó nói, cho nên mới nhờ ta đến nói với ngươi...”

Mưu Thương Lãng cảm động vô cùng, nên biết hiện giờ y đã tỉnh bì lực kiệt, Ma Kính lão nhân chỉ cần nhẹ nhàng cho y một chưởng là có thể lấy được tính mạng y, y một khi đã chết, trong lục lâm đại hội, Thiết Ma Lặc sẽ nắm chắc phần thắng, thế nhưng Ma Kính lão nhân chẳng những không thừa cơ người khác lâm nguy, mà lại còn giúp y trị thương.

Mưu Thương Lãng lau nhãn lệ rồi chưa chút nói:

“Ma Kính tiền bối, người không cần nói, chân tướng chuyện này ta đều minh bạch rồi. Là ta không đứng trước, Đoàn Khắc Tà vừa mới bị ta bắt, ta cũng không làm khó gì nó, ta vốn chuẩn bị chờ sau khi làm cho chuyện này rõ ràng ra, thì sẽ phóng thích nó”.

Không Không Nhi bảo:

“Tốt, như người đã đáp ứng thả người. Ta cũng hướng người nhận sai. Không Không Nhi ta quá lỗ mãng, không nên mới đến nơi đã động thủ cùng người”.

Mưu Thương Lãng cũng nói:

“Ta cũng có chỗ không phải, ta không nên đắc tội với đại tẩu”.

Vệ Việt cười ha hả bảo rằng:

“Chuyện trước đây đều không cần nhắc đến nữa. Bây giờ ta mời các người uống rượu nha, chờ cho chuyện này qua đi, các người lại uống rượu mừng của Không Không Nhi”.

Một bầu hồ lô này của lão đều chứa rượu thuốc, mang cho ba người Mưu Thương Lãng cùng uống, uống đến không còn sót một giọt. Mưu Thương Lãng lại mang tiểu hoàn đan bí chế của mình chia ra tặng cho hai người Không Không Nhi và Tân Chỉ Cô.

Tiểu hoàn đan của Phù Tang đảo là linh dược trị nội thương vô cùng hiệu nghiệm, hồ lô của Vệ Việt lại chứa nhiều ngâm nhiều vị thuốc quý, càng có công năng bồi nguyên bổ khí. Nhưng thương thế của ba người bọn họ thật sự là quá nặng, nhất thời vẫn không thể đi lại được.

Tân Chỉ Cô nói:

“Uy, nghịch đồ của ta đâu?”

Long Thành Hương thưa:

“Bẩm sư phụ, đệ tử vừa mới thấy sư muội, nàng ta cười ngựa đuổi theo Đoàn thiếu hiệp rồi. Đoàn thiếu hiệp và một người họ Sở khác đang bị hai tên hoàng y nhân vác chạy”.

Long Thành Hương biết Sử Triều Anh và Đoàn Khắc Tà từng có một đoạn dây mơ rễ má với nhau, cho nên lúc đó mặc dù Sử Triều Anh nói là mời nàng đến gặp trưởng phụ, nhưng nàng vẫn sợ Sử Triều Anh đuổi theo Đoàn Khắc Tà.

Tân Chỉ Cô giật mình kinh hãi, nói:

“Mưu đảo chủ, cháu dâu của người, người còn muốn bảo hộ ả nữa không?”

Mưu Thương Lãng đối với Sử Triều Anh thật sự cảm thấy rất đau đầu, y bảo:

“Đồ nhi của người, thì do người quản, nhưng trên người ả đã hoài thai ba tháng, ta xin người thoáng lưu tình một chút”.

Tân Chỉ Cô nói:

“Được, Thành Hương, người mau đi tìm một thất mã, mang Vô Tình kiếm của ta đuổi theo ả, chỉ được bắt ả, không được thả thương. Suốt dọc đường này đều có lâu bình, người không tìm được ngựa thì cướp lấy một con. Nhất thiết cần phải bắt sư muội người trở về”.

Tân Chỉ Cô đương nhiên là biết công phu bản lĩnh của hai đồ đệ mình, nếu như chân thực động thủ, Sử Triều Anh so với Long Thành Hương còn cao hơn một bậc, thế nhưng Long Thành Hương có Vô Tình kiếm của bà trong tay thì có thể khả dĩ thắng được Sử Triều Anh.

Long Thành Hương nói:

“Hai tên hoàng y nhân kia, bản lĩnh rất...”

Mưu Thương Lãng cầm một miếng bội ngọc xuống, rồi nói:

“Người cầm miếng bội ngọc này, triệu hồi bọn chúng trở lại. Bọn chúng là thị giả của ta, thấy miếng bội ngọc này, nhất thiết đều nghe lời người sai khiến”.

Tân Chỉ Cô nghe thấy như vậy, trong lòng cũng trút được một khối đá lớn. Cứ như vậy, chẳng những Đoàn, Sở hai người có thể quay lại đây, mà Long Thành Hương có hai tên hoàng y nhân kia tương trợ, dẫu có thêm mấy người Sử Triều Anh nữa thì cũng bắt được.

* * * * *

Thiết Ma Lặc chờ đến sau khi sắc trời đã sáng hẳn, nhưng vẫn không thấy bóng dáng hai người Đoàn, Sở quay lại, ngay cả Không Không Nhi và Tân Chỉ Cô đi thám thính tin tức cũng không thấy trở về, trong lòng không khỏi rất dỗi lo âu, nhưng đại hội đã định khi hừng đông thì sẽ khai mạc, lúc này người của hai bên đều đã ùn ùn kéo đến sân trường, chỉ chờ Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt đến chủ trì. Thiết Ma Lặc nghĩ bụng có sự phụ và Vệ Việt đã đến gặp Mưu Thương Lãng, cho dù có xảy ra điều gì rất ngoài ý muốn thì cũng không đáng ngại lắm. Lập tức y tạm thời gạt bỏ lo âu, cùng mọi người đồng lên phó hội.

Thiết Ma Lặc tất nhiên là có lo lắng, song Mưu Thế Kiệt cũng hoàn toàn không thấy nhẹ nhàng, lo lắng trong lòng y so với Thiết Ma Lặc chỉ sợ còn trầm trọng hơn nhiều. Nên biết y là nhờ có thúc phụ chống lưng, nhưng Mưu Thương Lãng không biết lại chạy đi đâu mất. Điều này còn chưa hết, ngay cả thê tử Sử Triều Anh của y cũng đã bật vô âm tín, y phải thị nữ đến Thiết Lê phong hỏi thúc thê tử trở về, thì cũng một đi như hoàng hạc [1], thời gian đã đến, nhưng vẫn không thấy quay lại.

Mưu Thế Kiệt gấp đến độ tựa như con kiến bò trên chảo rang, song không làm sao được, chỉ đành dẫn theo đám người từ Phù Tang đảo mà “thượng trận”, may mắn là bảy mươi hai Đảo chủ thì đã đến hơn một nửa, trừ đi ba tên yêu nhân đêm hôm trước bị Mưu Thương Lãng trục xuất, còn lại bốn mươi hai Đảo chủ đồng theo xuất tràng, nguyện ý nghe lời Mưu Thế Kiệt chỉ huy. Mấy Trại chủ như Cái Thiên Hào, Dương Đại Cá Tử cũng còn đi theo y. Mưu Thế Kiệt ngẫm so sánh thực lực của song phương, cảm thấy bên mình cũng còn không phải là quá yếu, lúc này mới hơi yên tâm, chờ đến khi thúc phụ cùng thê tử tới nơi thì liền có thể “Phùng hung hóa cát”.

Hội trường là một phiến đại thảo bình trên núi Phục Ngưu sơn, đầu người đen kịt ngồi khắp mọi nơi. Mưu Thế Kiệt đến trước, mặc dù cũng có tiếng hoan hô nghênh đón, thế nhưng không hề thấy nhiệt liệt. Qua một lát sau, Thiết Ma Lặc đến hội trường, các lộ lục lâm anh hùng đương nhiên là so với thủ hạ của Mưu Thế Kiệt thì nhân số lớn gấp mấy lần, tức thì tiếng hoan hô như sấm động, khiến cho Mưu Thế Kiệt trong lòng run sợ.

Lão Trại chủ Phục Ngưu sơn là Hùng Cự Nguyên với thân phận địa chủ, liền chống quả trượng bước ra, hướng bốn phía, chấp tay xá rồi vang giọng nói:

“Đa tạ các vị nể mặt, giá lâm tề trại. Lục lâm đại hội lần này là do Thiết trại chủ cùng lão hủ liên danh phát thiệp mời, lão hủ sợ dĩ có tên trên thiệp mời là bởi vì Thiết trại chủ muốn mượn địa phương này của lão hủ, lão hủ chỉ là người cầm roi đuổi ngựa cho Thiết trại chủ thôi. Bây giờ lão hủ khai tràng nói trước như vậy, xin thỉnh Thiết trại chủ liền đăng đài đi cho”.

Trong tiếng vỗ tay hoan hô, Thiết Ma Lặc vừa mới đứng dậy hướng bốn phương cung tay xá thì Mưu Thế Kiệt đã tranh bước ra trước, y lớn tiếng nói:

“Ta giữ chức Minh chủ lục lâm, thỉnh các vị thứ cho ta vượt quyền, ta muốn nói vài lời trước”.

Trong lời nói của y, thực ra chính là ám chỉ Thiết Ma Lặc “vượt quyền”, mấy tên thủ hạ của y cũng hòa theo phụ họa:

“Đúng vậy, đã mang danh lục lâm đại hội, mà lại không thỉnh Minh chủ chủ trì thì thật là quá không có quy củ”.

Quần hùng không kiềm chế được, rất nhiều người liền muốn phát tác, Thiết Ma Lặc vội vàng xua đi, y nói:

“Không sai, ta chính là đang muốn mời Mưu minh chủ chủ trì đại hội, ta bất quá chỉ là người làm nghi thức triệu khai mà thôi, quyết không có ý đồ vượt quyền, thỉnh Minh chủ chớ hiểu lầm”.

Quần hùng nghe thấy Thiết Ma Lặc nói như vậy, âm thanh huyền não tức thì dần lắng xuống, nhưng vẫn còn mấy người cầu nhàu bất mãn nói rằng:

“Đã sắp ngã đài rồi, còn muốn làm bộ gì nữa? Được, được, hấn thích nói, vậy để cho hấn nói. Có lời thì nói nhanh, có rắm thì đánh mau!”

Đúng là:

Chúng nhân giận dữ đều nguy hiểm

Minh chủ uy phong sử không ra.

[1] tức Khứ như Hoàng Hạc: ý nói một đi không trở lại. Thôi Hiệu có thơ rằng “Hoàng Hạc nhất khứ bất phản phục”, chính là ý như vậy.

48. Chương 48: Kiếm Vung Hại Bạn Người Xa Lánh - Cờ Dựng Cơ Đồ Bỗng Chốc Không

Mưu Thế Kiệt sắc mặt xám xanh, y chỉ Thiết Ma Lặc mà hạch:

“Thiết Ma Lặc, ngươi biết tội chưa?”

Thiết Ma Lặc đáp:

“Không biết Thiết mỗ có chỗ nào không đúng, thỉnh Mưu minh chủ chỉ giáo. Nếu như chúng gia huynh đệ công nhận Thiết mỗ có tội, Thiết mỗ cam tâm lĩnh phạt”.

Mưu Thế Kiệt đứng giữa trung tâm hội trường nói:

“Thế Kiệt đã nhờ ơn được chúng gia huynh đệ tiến cử. Thế Kiệt cũng nguyện vì các vị mà cống hiến sức lực, đánh lấy thiên hạ, chúng ta đều có chỗ tốt. Nói một câu thật lòng, chúng ta đều bị bức bách mà phải đi vào hắc đạo, chẳng lẽ còn có thể làm cường đạo suốt đời hay sao, vĩnh viễn làm một ‘Hắc Nhân’ sống không thấy mặt trời hay sao?”

Mưu Thế Kiệt muốn trước tiên dùng một bộ hoa ngôn xảo ngữ, mang lợi hại ra giảng giải, muốn khích động quần hùng. Thiên “văn chương” này mới đang còn khai đầu thì lão anh hùng Đồng Chiêu đã nói:

“Đa tạ Minh chủ đã vì chúng ta mà lo nghĩ. Nhưng việc này với Thiết trại chủ thì có liên quan gì, xin thỉnh Minh chủ nói về chuyện chính, đừng đưa câu chuyện đi xa quá. Chúng ta còn có đại sự muốn thương thảo nữa”.

Bối phận của Đồng Chiêu trong giới lục lâm rất cao, uy vọng cũng lớn. Mưu Thế Kiệt không dám đắc tội với lão, y nói:

“Thế Kiệt biểu bạch mấy điểm tâm ý đó, chính là muốn thỉnh các vị phân xử thị phi. Năm ngoái, ta tại Ung Châu cử sự, truyền hạ lục lâm tiễn, thỉnh đồng đạo võ lâm đến hiệp trợ để làm một phen kinh thiên động địa gây dựng sự nghiệp. Nào ngờ Thiết Ma Lặc không tiếp nhận lệnh tiễn, còn ngăn cản người khác đến trợ giúp ta. Ta việc sắp thành mà lại hỏng, các huynh đệ cũng chẳng có lợi lộc gì. Hắc, nhưng cũng không nói tới điểm này, ngươi không nghe hiệu lệnh của ta, ta cũng nên phải xử lý tội của ngươi”.

Thiết Ma Lặc nói:

“Ngươi tại U Châu cử sự, là đã nhập bọn cùng với đám người nào vậy? Là người cầu kết với di nghiệt của An, Sở, ngươi còn muốn mượn ngoại binh, các huynh đệ cho dù có muốn đánh giang sơn, cũng không thể theo ngươi như vậy!”

Mưu Thế Kiệt lại nói:

“Đây là người hiểu biết nông cạn, ngươi phải biết muốn thành đại sự thì không câu nệ tiểu tiết...”

Y đang muốn hùng hồn diễn thuyết đạo lý của mình thì quần hùng đã ầm ầm la ó, mọi người tranh nhau nói:

“Không sai, Trung Nguyên hào kiệt chúng ta muốn đánh lấy giang sơn cũng không thể dựa vào người Hồ được”.

“Đúng vậy, ‘Hoàng đế luân phiên làm, sang năm đến nhà người’. Tạo phản cũng không phải là cái gì to tát, nhưng chính là chúng ta ngàn ngàn lần cũng không phù trợ họ Mưu người lên làm Hoàng đế!”

Kim Kê lĩnh Trại chủ Tân Thiên Hùng tính tình nóng như lửa, đột nhiên lấy một cây đại kỳ cắm xuống giữa sân trường, lớn tiếng nói:

“Mưu Thế Kiệt phụ lòng mong mỏi của mọi người, chúc Minh chủ lục lâm này, ta nói rằng không nên để cho hấn làm nữa. Ai tán thành với ta thì đứng qua bên này!”

Đám thủ hạ của Mưu Thế Kiệt vốn còn có hơn mười Trại chủ, mới nghe thấy Tân Thiên Hùng hét lên như vậy, thì liền có sáu người đi qua. Dương Đại Cá Tử vũ vũ sau đầu, nói rằng:

“Mưu minh chủ, lần này là Thiết trại chủ có lý, xin lỗi ngài, ta có lẽ cũng muốn qua đó đây!”

Y quen gọi là Mưu minh chủ, nhất thời còn chưa sửa miệng được, nhưng lại bước qua phía bên kia cây đại kỳ, phản đối Mưu Thế Kiệt làm Minh chủ, thực sự khiến quần hùng ha hả cười lớn.

Cái Thiên Hào cũng đứng dậy, Mưu Thế Kiệt vừa sợ lại vừa giận, y hỏi:

“Cái Thiên Hào, người, người cũng phản bội ta ư?”

Cái Thiên Hào cũng không hướng phía cây đại kỳ mà đi đến, y lại đến trước mặt Mưu Thế Kiệt, trầm giọng nói:

“Minh chủ, người có chịu nghe ta một lời không?”

Mưu Thế Kiệt thấy y vẫn đang gọi mình là “Minh chủ”, chấp lễ rất cung kính, trong lòng cũng thoáng an tâm, y ôn tồn bảo:

“Thiên Hào, giao tình giữa ta và huynh không phải như người thường, huynh mặc dù là thuộc hạ của ta, nhưng ta luôn luôn coi huynh như đại ca. Ta biết huynh nhất định sẽ không phản bội ta, đại ca, huynh có điều gì thì cứ nói hết ra đi”.

Cái Thiên Hào là Tổng trại chủ của mười ba trại, thủ hạ của Mưu Thế Kiệt thì đến tám phần cũng là bộ hạ của y, cho nên Mưu Thế Kiệt những muốn lung lạc y.

Cái Thiên Hào nói:

“Minh chủ, ta luôn bội phục ngài là một anh hùng. Đại anh hùng thì nên phải biết cầm lên được thì hạ xuống được, chuyện ngày hôm nay, ta khuyên ngài, khuyên ngài lên buông tay đi thôi!”

Mưu Thế Kiệt quát:

“A, nguyên lai người nói lời này với ta là muốn làm thuyết khách cho Thiết Ma Lặc phải không?”

Cái Thiên Hào tâm tình thật sự rất bi thương, y nói:

“Minh chủ, Thiết Ma Lặc nếu muốn làm Lục lâm Minh chủ thì đã sớm làm rồi. Đâu cần ta phải đến khuyên ngài, ta đây chính là vì tốt cho ngài thôi, chúng ta đi sai một nước cờ, không bằng nhân cơ hội này thu cờ hạ đao, đóng cửa suy ngẫm, như vậy xem như còn không mất bản sắc anh hùng, ngày về cũng quang minh chính đại”.

Nguyên lai Cái Thiên Hào sau khi nghe muội muội mình khuyên can, đêm hôm đó y suy nghĩ mất một đêm, vốn y có thể mang muội muội và muội phụ ngay trong đêm đến đầu nhập về bên Thiết Ma Lặc (hai tên thị giả giám thị y đã được Mưu Thiên Lăng điều đi), thế nhưng y vì một chút tình bằng hữu, vẫn muốn khuyên can Mưu Thế Kiệt một lần cuối cùng và cũng là lần đầu tiên y khuyên can Mưu Thế Kiệt.

Mưu Thế Kiệt cảm nhận thấy nguy hiểm của cảnh chúng bạn thân ly, trong lòng vừa là phẫn nộ, vừa là hoảng sợ, y gắng kìm nén bản thân, không để biểu lộ tâm tình này ra ngoài mặt, y lãnh đạm nói rằng:

“Nói như vậy, người cho rằng người ta có lý lớn, còn chúng ta lý nhỏ phải không? Hừ, ngay cả người cũng nói như vậy, chắc là Mưu Thế Kiệt ta thực sự đã đi sai một bước rồi. Được, ta nghe lời trung ngôn của người! Đi thôi!”

Đột nhiên y thỉnh phóng một chưởng nhằm Thiên linh cái của Cái Thiên Hào vỗ xuống!

Võ công của Mưu Thế Kiệt so với Cái Thiên Hào thì cao hơn nhiều, hơn nữa miệng y vừa nói là muốn nghe theo lời trung ngôn của Cái Thiên Hào, Cái Thiên Hào đương nhiên là có nằm mộng cũng không nghĩ y sẽ đột nhiên ra tay sát thủ!

Mắt thấy Cái Thiên Hào sẽ chết chắc dưới chưởng của Mưu Thế Kiệt, trong thời khắc ngàn cân treo sợi tóc đó, đột nhiên có người bắn “viu” một mũi tên, nhằm hướng Mưu Thế Kiệt xạ đến.

Mũi tên này chính là do Cái Thiên Tiên phát ra, nàng ta và trượng phu Trác Mộc Luân trà trộn trong đám đầu mục thủ hạ của ca ca mình, có mọi người yểm hộ cho nàng ta, Mưu Thế Kiệt lại chỉ dành toàn bộ tinh thần tập trung vào Thiết Ma Lặc, cho nên không hề phát giác ra.

Cự ly giữa Cái Thiên Tiên và Mưu Thế Kiệt rất gần, nàng ta lại khí lực mạnh mẽ vô cùng, mũi tên này mang theo kinh lực cực kỳ mãnh liệt, lại nhắm chuẩn vào yết hầu của Mưu Thế Kiệt mà bắn tới. Mưu Thế Kiệt cử thủ chưởng lên đang muốn vỗ xuống, thì mũi tên kia cũng đã bay đến.

Cự ly quá gần, tránh cũng không kịp, Mưu Thế Kiệt võ công cũng thật rất cao cường, thủ chưởng liền lệch sang, đánh rớt mũi tên, khi đó mới thoát khỏi hiểm họa bị lợi tiễn xuyên hầu, thế nhưng cũng không kịp lấy tính mạng của Cái Thiên Hào nữa. Cái Thiên Hào búng mình bắn ngược ra sau hơn một trượng, giơ tay chỉ Mưu Thế Kiệt mà mắng rằng:

“Mưu Thế Kiệt, người, người thật là độc ác!”

Nói thì chậm nhưng diễn biến lúc đó rất nhanh, Trác Mộc Luân cũng đã nhảy ra, y thét lên một tiếng rồi nói:

“Người bây giờ mới biết tên tiểu tử này không phải là người ư?”

Y rung trường thương lên, nhằm hướng Mưu Thế Kiệt xông tới.

Mưu Thế Kiệt kiếm chưa kịp tuốt khỏi bao thì trường thương của Trác Mộc Luân đã đâm đến ngực y. Mưu Thế Kiệt sử chiêu “Đầu Chuyển Tinh Di” liền cuộn đẩy đầu thương ra, đây là một cao chiêu nhằm để hóa giải mãnh kinh của đối phương, thế nhưng Trác Mộc Luân vốn thiên sinh thần lực, Mưu Thế Kiệt đẩy ra, tuy có thể đẩy được trường thương của y nhưng cổ mãnh kinh đó còn chưa thể hoàn toàn tiêu giải, chỉ nghe thấy một tiếng “rầm” vang lên, Mưu Thế Kiệt đã bị ngã chống bốn vó lên trời. Hơn bảy thành lực đạo của Trác Mộc Luân bị y phản chấn ngược trở lại, Trác Mộc Luân cũng cảm thấy hổ khẩu ê ẩm tê buốt, trường thương suýt nữa rời khỏi tay.

Cái Thiên Tiên múa song đao xông ra, Mưu Thế Kiệt lăn mình trên mặt đất ra ngoài mấy trượng, sớm đã dùng một thế “Lý Ngư Đả Đỉnh”, bật mình đứng dậy. Y may mắn bảo toàn được tính mạng, thế nhưng với thân phận của Minh chủ mà lại phải lăn mình trên mặt đất cũng thật thảm hại vô cùng. Mưu Thế Kiệt đại nộ hô:

“Bắt lấy bọn chúng!”

Sáu bảy tên Đao chủ bên cạnh Mưu Thế Kiệt liền xông lên muốn bắt người, Trác Mộc Luân vũ lộng trường thương, quát lên:

“Mưu Thế Kiệt, người ra đây cùng ta quyết một trận sống chết”.

Trường thương của y sử ra, trong vòng mấy trượng, mưa gió không nhập. Sáu tên Đao chủ kia tuy võ công cao cường, nhưng không đến gần được, muốn đoạt được trường thương của cũng không dễ dàng, đối mặt với thân dũng của y như vậy cũng không khỏi hoảng sợ.

Mưu Thế Kiệt nếu như sử dụng binh khí, khả dĩ có thể đánh bại được Trác Mộc Luân, nhưng y vốn là thân phận Minh chủ, sau khi chịu nếm mùi thua thiệt thì không dám “tự biếm” thân phận cùng Trác Mộc Luân giao thủ thêm nữa.

Quần hùng tất cả đều phần nội, âm âm quát lên:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi thật không biết xấu hổ!”

Người bên Mưu Thế Kiệt lao lên, Tân Thiên Hùng xung phong dẫn đầu, suất lĩnh quần hùng đánh ra, mắt thấy song phương sẽ triển khai một trường hỗn chiến, Thiết Ma Lặc tiền kêu lớn:

“Dừng tay, dừng tay! Chúng ta cần phải nói chính là một chữ lý!”

Mưu Thế Kiệt dần dần bình tĩnh lại, cũng biết không thể chọc cho chúng nhân nổi giận, lập tức y hươ tay lên, nói rằng:

“Tha cho bọn chúng!”

Quần hùng nghe Thiết Ma Lặc ước thúc cũng đều đã ngừng tay. Mưu Thế Kiệt vẫn còn cường biện nói:

“Ta đối với Cái Thiên Hào ân nghĩa như núi, hấn lại phản bội ta, ta bây giờ còn làm Minh chủ, lại không thể trừng phạt hấn được sao?”

Cái Thiên Hào tràn đầy phần nộ, hoành đao nói:

“Mưu Thế Kiệt, bây giờ ta mới biết ngươi là người như thế nào. Không sai, ta cũng nên chịu trừng phạt, bởi vì ta đã bị ngươi lừa gạt khiến ta để cho nhiều huynh đệ lực lâm bị tổn mạng oan uổng! Từ nay về sau, ta cùng ngươi ân đoạn nghĩa tuyệt, ngươi cũng đừng mong ta trợ giúp ngươi lại làm Minh chủ nữa!”

Cái Thiên Hào bước qua bên kia cây đại kỳ, mười ba Trại chủ thuộc hạ của y cũng bước sang theo y. Lúc này bên phái Mưu Thế Kiệt ngoại trừ bốn mươi hai Đảo chủ nghe mệnh của Phù Tang đảo, còn lại chỉ lác đác một số ít.

Tân Thiên Hùng cười ha hả nói:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi tròn mắt mà nhìn xem, còn có ai cam tâm chịu ngươi sai khiến nữa không? Mọi người đều không muốn ngươi làm Minh chủ, ngươi còn mặt dày mày dạn tự nhận là Minh chủ sao?”

Mưu Thế Kiệt trên mặt lúc xanh lúc hồng, chỉ là y còn không chịu thua, y cười lạnh nói:

“Nói như vậy, các ngươi muốn đề cử một tân Minh chủ khác à?”

Tân Thiên Hùng đáp:

“Không sai, tất cả chúng ta đều đề cử Thiết Ma Lặc lên làm Minh chủ, ngươi có tội thì nên chịu trừng xử, ngươi mau hướng Thiết Minh chủ khấu đầu thỉnh tội đi”.

Quần hùng âm âm hoan hô hưởng ứng, nhất trí tỏ vẻ hoan nghênh Thiết Ma Lặc lên làm Minh chủ.

Mưu Thế Kiệt hai mắt đỏ rực như lửa, lớn tiếng nói:

“Chậm đã, ta vốn chẳng thích thú gì làm chức Minh chủ này, nhưng muốn ta hạ đài như vậy, ta cũng không thể cho các ngươi hài lòng như ý được!”

Tân Thiên Hùng giận dữ hỏi:

“Ngươi còn muốn như thế nào?”

Mưu Thế Kiệt nói:

“Ngươi quên quy củ tương truyền tuyển chọn Lục lâm Minh chủ rồi ư? Ngày đó ta cùng Thiết Ma Lặc tỷ thí ba trận mới đoạt được chức Minh chủ này. Hôm nay muốn ta nhường chức vị, cũng phải theo như quy củ đó. Thiết Ma Lặc thắng, ta không có gì để nói, cam tâm chịu xử trí của tân Minh chủ. Nếu không thì, các ngươi phản trên gây loạn, ta cũng không thể tha cho các ngươi được!”

Quy củ này là từ ngày ngày Đẩu, Vương hai nhà hổ đấu long tranh chức Minh chủ mà định ra, thi hành cũng đã lâu, đương thời Đẩu, Vương hai nhà đều dùng sức mà phục người, người trong lục lâm đều biết rõ là rất không hợp lý, nhưng cũng chỉ đành tuân hành, cho đến đời Mưu Thế Kiệt vẫn chưa bị phế bỏ.

Tỉ mỉ của quy định này là, song phương tỉ thí ba trận, người thắng có thể tiếp tục tỉ thí trận thứ hai với đối phương tùy theo ý muốn của hắn có muốn tiếp tục hay không, bên bại thì bắt buộc phải thay người. Nhưng người được hậu tuyển để tranh chức Minh chủ thì quy định đích thân phải tự mình tỉ thí một trận, ngoài ra hai trận kia thì có thể phái người xuất trận.

Mưu Thế Kiệt đã có tình toán sẵn từ trước. Nên biết y mặc dù còn có bốn mươi hai Đảo chủ trợ giúp, đám Đảo chủ này võ công cũng đều rất khá. Thế nhưng mang so nhân số với đối phương thì rõ cuộc vẫn là kém quá xa, nếu xảy ra hỗn chiến quyết không chiếm được tiện nghi. Nhưng nếu tỉ thí ba trận, Mưu Thế Kiệt tự nghĩ khả dĩ còn có một tia hy vọng. Trận thứ nhất y sẽ lựa ra đệ nhất cao thủ trong số bốn mươi hai Đảo chủ xuất trận. Trận thứ hai thì sẽ do y cùng với Thiết Ma Lặc giao thủ, chỉ cần trận thứ nhất thắng, trận thứ hai y sẽ dùng chiến thuật kéo dài, chỉ thủ không công, y dự tính bại thì nhất định phải bại dưới tay Thiết Ma Lặc, nhưng chỉ cần y kéo dài được đến ngoài một trăm chiêu, chờ tới khi Mưu Thương Lãng đến nơi, thì trận thứ hai này lại nhất định có thể đắc thắng được.

Đỗ Bách Anh nói:

“Tiểu tử họ Mưu biết rõ là không thể lấy đức phục người, cho nên chỉ có cách mang quy củ này ra. Cũng được, chúng ta sẽ chiếu theo đề nghị của hắn mà làm, để cho hắn thua tâm phục khẩu phục”.

Thiết Ma Lặc nhớ lại hôm đó mình nhường cho Mưu Thế Kiệt làm Minh chủ, không ngờ hôm nay lại phải cùng y đối đầu, trong lòng vô hạn cảm khái.

Mưu Thế Kiệt nói:

“Tang đảo chủ, người lên lập công đầu đi. Dùng tuyệt thế thần công của người để cho bọn chúng đại khai nhãn giới”.

Quần hùng nhìn ra, thì thấy một hán tử thân hình ngũ đoản [1], tướng mạo cũng không lấy gì là đặc biệt lắm, nhưng vẻ mặt thanh khí lại lộ ra nét quý quái. Nguyên lai người này chính là Đảo chủ Đông Hải Nhật Chiếu Đảo, tên gọi Tang Thạch Công, võ công sở luyện vô cùng kỳ quái, bản lĩnh tối cao. trong bảy mươi hai Đảo chủ, hắn là người có võ công cao nhất.

Thiết Ma Lặc là một đại hành gia võ học, mới thấy người này đầy mặt thanh khí thì bất giác chau mày, trong lòng nghĩ thầm, “Xem ra người này rất tà môn. Mà Không Không Nhi và Đoàn Khắc Tà đều không có ở đây, ta lại muốn lưu lại một hồi chờ giao thủ cùng Mưu Thế Kiệt, vậy biết lấy ai ra ứng phó với hắn đây?”

Đang lúc y trù trừ thì đã có một người bước ra, nói rằng:

“Thiết huynh, tiểu đệ xin nghe huynh ra lệnh, đối phó với yêu nhân này”.

Người này chính là Triển Nguyên Tu, y cùng với thê tử Vương Yến Vũ vừa vặn sáng nay kịp đến đây.

Phụ mẫu sinh tiền của Triển Nguyên Tu đều là cao thủ đỉnh nhọn trong tà phái, bản thân y sau này học được nội công của chính phái, nhưng cũng có thể nói là chính tà kiêm thông, đối với các loại võ công của tà phái, thì kiến văn càng uyên bác hơn. Thiết Ma Lặc mừng rỡ nói:

“Triển đại ca, trận đầu do huynh xuất lực, đây thực sự là quá tốt rồi”.

Mưu Thế Kiệt mới thấy Triển Nguyên Tu xuất trận, thì nhận ra y chính là người đêm hôm nọ trên mỏm núi đã quăng dây chèo cứu Sở Bình Nguyên, cũng không khỏi bất giác giật mình kinh hãi, liền lẳng lẽ dận dò Tang Thạch Cao:

“Người này công lực vô cùng thâm hậu, không nên liều mạng cùng y ngạnh đấu chưởng lực”.

Tang Thạch Công lại không hề có chút lưu tâm, hắn ha hả cười bảo:

“Thiếu Đảo chủ an tâm, tiểu tử này cho dù có vài phần bản lĩnh cũng chẳng có gì đáng sợ”.

Hắn mạnh bước tiến ra giữa sân tràng, “hừ” một tiếng rồi nói:

“Ta sẽ dùng một đôi nhục chưởng, người dùng binh khí gì?”

Triển Nguyên Tu đáp:

“Tùy theo cách thức người lựa chọn, người không dùng binh khí, ta tự nhiên cũng dùng một đôi nhục chưởng phụng bồi”.

Tang Thạch Công bảo:

“Được, vậy thì tiếp chiêu đi!”

Hắn không nói thêm một lời, cước đạp hồng môn, một chưởng liền ngang ngực võ xuống.

Triển Nguyên Tu thấy hắn ngạo mạn như vậy thì thốt nhiên giận dữ, lực thấu xuống chưởng tâm, lập tức hoàn chiêu.

Song chưởng mới chạm nhau, Triển Nguyên Tu phát giác ra chưởng tâm của đối phương lạnh như băng lãnh, quả thực không hề giống với huyết nhục của tay người, mặc dù y tài cao gan lớn, nhưng cũng không khỏi trong lòng rung động, “Xem ra đây chính là công phu thất truyền Tu La Chưởng của trung thổ”. Y khi còn nhỏ từng nghe phụ thân luận bàn về loại độc chưởng này của tà phái, nó có thể khiến cho đối phương thân chịu âm hàn chi độc, trừ phi công lực bản thân cao hơn đối phương rất nhiều, có thể trong mười chiêu mà đánh bại đối phương, bằng không nếu thời gian kéo dài, bị âm hàn chi độc xâm nhập vào kinh mạch huyết đạo thì sẽ liên bị “bất tri chi chứng” [2] vĩnh viễn không thể tiêu trừ nổi. Phụ thân y biết có môn công phu này, nhưng lại không hiểu cách phá giải như thế nào.

Song phương chạm nhau một chưởng, Tang Thạch Công lui về sau hai bước, Triển Nguyên Tu thì bất quá chỉ sẽ lung lay. Thế nhưng mặc dù Tang Thạch Công có chút thua thiệt, song hắn còn chưa bị ngã, chứng tỏ công lực cũng không phải kém xa lắm. Triển Nguyên Tu giật mình thất kinh, tự nhủ trong mười chiêu thật khó mà đánh bại hắn. Tang Thạch Công cũng giật mình kinh hãi, nghĩ bụng, “Thảo nào thiếu Đảo chủ lại nhắc ta không được ngạnh đấu chưởng lực với hắn”.

Tang Thạch Công thân hình béo lùn, nhưng lại di chuyển thoăn thoắt mau lẹ vô cùng, lập tức y sử ra một bộ “Du Thân Bát Quái chưởng”, không chờ cho chưởng lực thực sự chạm nhau, thì lập tức thối lui, vừa lui lại tiến lên. Đấu pháp như vậy, hàn độc chứa trong chưởng tâm của hắn mặc dù không thể cấp tốc xâm nhập vào thân thể đối phương, nhưng lại là chiến thuật an toàn chỉ có thắng chứ không thể bại, thời gian kéo dài, Triển Nguyên Tu tất nhiên vì trúng độc mà công lực giảm sút.

Triển Nguyên Tu trong lòng nghĩ thầm, “Đây là trận đấu thứ nhất, không thể làm mất uy phong của Thiết đại ca. Được, liều mạng cho dù bị ‘bất tri chi chứng’, cũng phải đánh ngã tên yêu nhân này!” Chủ ý đã định, y đột nhiên rống lên một tiếng lớn, hai cánh tay mở rộng, chưởng lực tựa như bài sơn đảo hải ồ ạt cuốn ra, trong phương viên mấy trượng, đều nằm trong phạm vi bao phủ của chưởng lực, Tang Thạch Công không có cách nào tránh né, chỉ đành ngạnh tiếp với y một chưởng!

Tang Thạch Công vốn công lực kém hơn một bậc, tiếp một chưởng lại lùi một bước, tiếp liền năm chưởng thì lùi năm bước, đến chưởng thứ sáu thì “Bùng” một tiếng, song chưởng tương giao, Triển Nguyên Tu thân hình hơi dao động, ngón tay cũng hơi hơi phát run, Tang Thạch Công ngược lại đã giữ vững được cước bộ, không còn lui về sau nữa.

Nguyên lai kịch liệt đối chưởng như vậy, hàn độc xâm nhập vào trong thể nội của Triển Nguyên Tu khuếch tán cực kỳ mau chóng, đến chưởng thứ sáu, y chỉ cảm thấy huyết mạch dường như sắp đông cứng lại. May mắn là y công lực thâm hậu, còn chưa đến mức bị hàn độc xâm nhập vào kinh mạch huyết đạo.

Trong nháy mắt, chỉ nghe liên tiếp hai tiếng “bùng, bùng”, song phương lại ngạnh đấu với nhau hai chưởng, Triển Nguyên Tu thối lui hai bước, trên mặt cũng đã bắt đầu xuất hiện thanh khí.

Thiết Ma Lặc trông thấy không ổn liền kêu lên: “Triển huynh, thắng bại không cần quá coi trọng, còn có trận thứ hai, trận thứ ba!”

Lời còn chưa dứt thì thấy Triển Nguyên Tu phun ra một vòi máu tươi, bỗng dừng lại rống lên một tiếng lớn, song chưởng đã theo thế “Lực Phách Hoa Sơn” bổ xuống. Tang Thạch Công hoàn lại một chiêu “Thác Tháp Thiên Vương”, thân hình chùng xuống, song chưởng hướng đẩy lên trên, hắn cứ nghĩ là Triển Nguyên Tu nguyên khí đã đại thương, đến lúc này công lực đã không còn bằng hắn, nào ngờ bốn chưởng vừa mới va chạm vào nhau thì thấy chưởng lực của đối phương càng mạnh mẽ đến lạ kỳ. Chỉ nghe thấy một tiếng “Ầm ầm” vang lên, hai cánh tay của Tang Thạch Công đều cùng bị gãy, hắn ngã gục xuống.

Nguyên lai Triễn Nguyên Tu tự biết trong mười chiêu quyết không có cách gì thắng được Tang Thạch Công, nhưng nếu như hết mười chiêu, công lực bản thân cũng không thể phong bế huyết đạo lại được nữa, như thế tất sẽ bị hàn độc xâm nhập, chung thân tàn phế, y cân nhắc lợi hại, liền quyết định mạo hiểm dùng một loại công phu quái dị của tà phái tổn hao nguyên khí nhất là “Thiên Ma Giải Thể đại pháp”.

Sử dụng “Thiên Ma Giải Thể đại pháp” thì sau khi tự làm thương thân thể, công lực có thể đột nhiên gia tăng gấp đôi, vôi máu tươi vừa rồi chính là do Triễn Nguyên Tu cắn đầu lưỡi phun ra. Y ngạnh tiếp Tang Thạch Công chín lần độc chưởng, công lực mặc dù không còn mạnh như trước, nhưng sau khi được tăng cường gấp đôi thì lại hơn xa Tang Thạch Công, bảo hấn làm sao có thể còn chống đỡ nổi? Việc này xảy ra quá đổi bất ngờ với chúng nhân, sau khi quần hùng kinh ngạc, đang định hoan hô, thì chợt thấy Triễn Nguyên Tu kêu lên một tiếng đau đớn rồi cũng ngã xuống.

Thiết Ma Lặc kinh hãi, vội vàng lao ra ôm Triễn Nguyên Tu quay trở lại, bên kia thuộc hạ của Mưu Thế Kiệt cũng khiêng Tang Thạch Công trở về. Hai người bọn họ đều bị thương rất nặng, hôn mê bất tỉnh nhân sự. Bất quá Tang Thạch Công là bị chưởng lực của Triễn Nguyên Tu chấn thương nội tạng, Triễn Nguyên Tu tuy cũng bị trúng hàn độc, nhưng chủ yếu là do y vận dụng “Thiên Ma Giải Thể đại pháp”, tự thương nguyên khí. Người của hai bên đều vội vàng đi cứu chữa.

Bên Thiết Ma Lặc thì mấy người Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô, Ma Kính lão nhân, Phong Cái Vệ Việt đều không có tại hiện trường, trong quần hào cao thủ mặc dù không ít, nhưng không thể tìm ra được người thứ hai có nội công thượng thừa tựa như Thiết Ma Lặc, mà nội thương của Triễn Nguyên Tu lại cần phải có cao thủ công lực đệ nhất lưu thôi huyết quá cung, Thiết Ma Lặc không chút nghĩ đến lợi hại của bản thân, lập tức giúp Triễn Nguyên Tu vận công trị thương.

May mắn Triễn Nguyên Tu bản thân công lực cũng rất thâm hậu, sau một lúc lâu, liền tỉnh lại, thấy Thiết Ma Lặc đang thôi huyết quá cung cho mình thì lấy làm kinh hãi, vội nói:

“Thiết đại ca, huynh còn phải xuất tràng ngay, như thế nào lại vì ta tổn hao công lực? Được rồi, ta đã có thể tự mình vận công được”.

Tang Thạch Công hai cánh tay đều bị gãy, Mưu Thế Kiệt cũng không lý đến, chỉ sai thuộc hạ mang phu được đến bó xương cho y, còn y liền lập tức xuất tràng, lớn tiếng nói:

“Trận vừa rồi ai thắng ai bại, còn chưa phán định. Thiết Ma Lặc, chúng ta có thể nghị luận chút”.

Tân Thiên Hùng cười nhạt nói:

“Cái này còn có chỗ nào phải nghị luận? Ở đây mỗi người đều có một cặp mắt, Tang đảo chủ của các người hai tay đã bị gãy, trọng thương mà ngã xuống, có ai không nhìn thấy? Trận này đương nhiên là các người thua rồi!”

Mưu Thế Kiệt cũng lớn tiếng nói:

“Triễn Nguyên Tu của các người không phải cũng bị trọng thương ngã xuống hay sao? Không sai, người của chúng bị gãy tay trước, nhưng người của các người lại thổ huyết trước. Nếu như dựa vào thụ thương sau trước mà phán thắng bại, thì hẳn là các người đã thua rồi!”

Tân Thiên Hùng giận dữ quát:

“Thối lắm, Cái này cũng đánh đồng vào ư? Thụ thương cũng có phân chia nặng nhẹ,...”

Mưu Thế Kiệt quát:

“Ta tốt xấu bây giờ vẫn là Minh chủ của các người, sao người dám xuất ngôn càn rỡ, vô lễ thậm tệ!”

Tân Thiên Hùng nén giận hỏi:

“Mưu Thế Kiệt, người có chịu nói theo lý hay không?”

Mưu Thế Kiệt đáp:

“Ta chính là muốn cùng các người nói lý. Luận về thụ thương nặng nhẹ, bọn họ đều bị nội thương, thật sự khó mà phán định. Theo như ta thấy, công bằng mà nói, cho dù không xử các người thua, tối đa cũng chỉ tính là bình thủ”.

Thiết Ma Lặc không muốn cùng y dây dưa mập mờ, lập tức bước ra sân tràng, nói rằng:

“Được rồi, vậy theo như người, trận này tính là bình thủ”.

Mưu Thế Kiệt ha hả cười bảo:

“Thiết Ma Lặc, rốt cuộc là người còn hiểu được một chút đạo lý. Được, vậy trận này ta cùng với người giao thủ!”

Thiết Ma Lặc thở dài một hơi, rồi nói:

“Thế Kiệt, người thực sự cho đến giờ vẫn còn chưa hối ngộ sao?”

Mưu Thế Kiệt cười lạnh đáp:

“Điều người muốn nói, ta sớm đã nghe đến phát chán rồi. Ta không muốn lại nghe người giáo huấn, đừng có la sách nữa, xuất kiếm đi!”

Nguyên lai Mưu thế Kiệt thấy Thiết Ma Lặc trị thương cho Triển Nguyên Tu, tổn hao không ít công lực, y trong lòng vẫn còn nghĩ sẽ may mắn, cho nên muốn nhân cơ hội Thiết Ma Lặc chưa khôi phục công lực, liền lập tức bức bách Thiết Ma Lặc nhanh chóng động thủ.

Thiết Ma Lặc ôm kiếm đứng chào, không làm sao được, y đành nói:

“Được rồi, người nếu đã nhất định phải động thủ, ta cũng chỉ đành cung kính không bằng tông mạng, mời!”

Trước khi song phương thắng phụ còn chưa quyết, Thiết Ma Lặc nghiêm túc tuân thủ quy củ lực lâm, vẫn đối đãi với Mưu Thế Kiệt theo lễ đối với Minh chủ, cho nên y mới ôm kiếm trong tay đứng chào, nhượng cho Mưu Thế Kiệt xuất chiêu.

Thế nhưng Mưu Thế Kiệt lại không có khách khí như vậy, y nhân cơ hội Thiết Ma Lặc còn chưa khôi phục công lực, tiên phát chế nhân, Thiết Ma Lặc vừa mới nói ra chữ “Mời” thì y đã gấp rút đâm tới một kiếm.

Mặc dù nói là gấp rút, nhưng cũng là vận lực đã lâu, một kiếm vừa đâm ra, chỉ thấy tinh quang phóng ra như chớp, mũi kiếm đâm tới huyết đạo, lưỡi kiếm chém xuống sườn, chuôi kiếm đánh vào eo, một chiêu ba diệu dụng, y đã mang kiếm thuật thượng thừa của Phù Tang đảo phát huy đến mức tận cùng. Trong quần hùng không ít những danh gia kiếm thuật, nhưng nhìn thấy chiêu này của y đều không khỏi kinh tâm hãi mục! Có người thầm nghĩ, “Nếu ta dùng chiêu này, tối đa chỉ có thể thêm được dùng mũi kiếm đâm huyết, quyết không thể giống như y trong chiêu tàng chiêu, lại dùng chuôi kiếm đánh vào eo”. Lại có người nghĩ, “Chiêu này thực sự là không thể tưởng tượng nổi, kiếm thuật của Phù Tang đảo quả thật danh bất hư truyền!”

Lại có rất nhiều người tham gia lực lâm đại hội lần thứ nhất thì càng ngẫm kinh hãi, “Kiếm thuật của tiểu tử này trước kia mặc dù bất phàm, nhưng dù sao thì cũng còn đường lối rõ ràng có thể nắm bắt được, bây giờ lại biến hóa xuất quỷ nhập thần, khiến người khác cũng không ngờ được biến hóa của hắn! Ồ, Thiết trại chủ không biết có ứng phó được hay không?” Nguyên lai là từ lần trước sau khi cùng Thiết Ma Lặc giao đấu, trong lòng y cũng minh bạch là Thiết Ma Lặc nhường y, y mới có thể may mắn mà thắng. Cho nên đối với kiếm pháp của Thiết Ma Lặc, ngày đêm y ngẫm nghĩ cách phá giải, đợi đến khi thúc phụ y trở lại Trung Nguyên, y lại thỉnh giáo thúc phụ, sáng chế ra nhiều chiêu mới chuyên để đối phó với kiếm pháp của Thiết Ma Lặc. Như y mà nói, thực ra mới chân chính là tri kỷ tri bỉ.

Trong khi quần hào đang kinh tâm hãi mục, nín thở mà xem, thì chỉ nghe thấy tiếng chặt vàng chém ngọc vang lên giống như hổ khiếu long ngâm, chấn động lỗ tai của mọi người đến ong ong. Thiết Ma Lặc vậy mà lại liên tiếp lui ba bước. Khi trận đấu này còn chưa bắt đầu, mọi người đều cho rằng Thiết Ma Lặc tất thắng không nghi ngờ, bây giờ lại không khỏi âm thầm lo lắng cho y.

Nhưng quần hùng cố nhiên là thâm kinh hãi, thì Mưu Thế Kiệt trong lòng cũng thâm rung động. Thiết Ma Lặc lùi thì đúng là lùi, song lại ngầm ẩn tàng một lực phản kích, công thế mãnh liệt của Mưu Thế Kiệt

đường như chạm phải một bức tường vô hình, không sao đột phá qua được.

Mưu Thế Kiệt nguyên định dùng chiến lược lấy thủ thay công, y định kéo dài đến khi thúc phụ mình tới nơi, nhưng vì sau đó trông thấy Thiết Ma Lặc vận công trị thương cho Triển Nguyên Tu, Mưu Thế Kiệt cũng là đại hành gia võ thuật, biết được như vậy Thiết Ma Lặc tất phải hao tổn rất nhiều chân khí, cho nên mới thay đổi chiến lược, muốn tốc chiến tốc thắng.

Bây giờ sau ba chiêu song phương giao thủ, Mưu Thế Kiệt thử ra công lực của Thiết Ma Lặc thực sự giảm đi rất nhiều, nhưng tiềm lực vẫn còn cực kỳ thâm hậu, hoàn toàn không giống như mình suy nghĩ lúc đầu, muốn tốc chiến tốc thắng chỉ sợ cũng khó mà thực hiện được. Lúc này Mưu Thế Kiệt đã như ngồi trên lưng cọp, không biết làm sao thì mới hay, nhưng nếu như sau một hồi lâu, Thiết Ma Lặc dần dần khôi phục công lực, Mưu Thế Kiệt lại càng khó mà may mắn được. Cho nên, Mưu Thế Kiệt chỉ đành cứng cỏi tiếp tục sử dụng chiến thuật dùng khoải tốc mà tấn công.

Mưu Thế Kiệt triển khai thế công giống như Trường Giang đại hải, cuộn cuộn lên. Thiết Ma Lặc, cước đạp theo phương vị ngũ hành bát quái, từng bước từng bước thối lui. Thế nhưng song phương đều là người võ học thượng thừa, thế gian hiếm thấy, hơn nữa Mưu Thế Kiệt lại đang tuổi tráng niên, khí lực cũng không nhất thời mà bị suy giảm. Cho nên quần hùng có mặt tại hiện tràng, ngoài trừ thúc phụ của Thiết Ma Lặc là Hàn Trạh ra, kỳ dư những người khác đều nhìn không ra những xảo diệu hơn kém được thua trong đó, chỉ thấy là Thiết Ma Lặc cứ từng bước thối lui thì đều không khỏi lo lắng cho y.

Mưu Thế Kiệt tấn công càng lúc càng ác liệt, kỳ chiêu diệu thức đều xuất ra liên miên bất tận, Thiết Ma Lặc lại chỉ sử một bộ kiếm pháp gia truyền đại khai đại hợp, dưới tình thế đó càng có vẻ như Mưu xảo mà Thiết vụng, nhưng bất luận Mưu Thế Kiệt xuất ra kiếm chiêu kỳ quái khó lường như thế nào thì lại đều bị Thiết Ma Lặc nhất nhất đánh bật trở lại.

Trong hiện trường người có võ công cao nhất, ngoài Hàn Trạh ra thì liền tính đến Triển Nguyên Tu, sau khi y tỉnh lại, bất chấp không quay về trị thương, vẫn ở lại hiện tràng quan chiến. Y xem đến chỗ tinh diệu thì không khỏi than rằng: “Ta học kiếm pháp của mười bảy nhà, bây giờ mới biết đều là ếch ngồi đáy giếng, kiếm pháp của Mưu Thế Kiệt mặc dù tinh diệu vô cùng, song lại không bì kịp với Thiết Ma Lặc về phần trọng chuyết. Cảnh giới tinh diệu chỉ cần có một phần thông minh tài lực là không khó đạt tới, nhưng cảnh giới trọng chuyết lại phải trừ phi khổ công hơn nữa, còn phải có tấm lòng khoan hòa mới có thể đạt được. Chỉ là đạo nghĩa trọng chuyết thắng tinh xảo thì không phải người thường có thể lĩnh hội được”. Y xem trận đấu kiếm này mà đã thu hoạch được rất nhiều ích lợi, sau này cũng thành nhất phái tông sư, nhưng đó là chuyện về sau.

Lại nói khi y than mấy câu đó, thì Thiết Ma Lặc đã lại liên tiếp thối lui bảy tám bước, xem ra đã bị kiếm pháp của Mưu Thế Kiệt bao phủ, tình hình tựa hồ càng lúc càng không ổn. Vương Yến Vũ ở bên cạnh trợ phư, lo lắng nói:

“Nguyên Tu, chỉ sợ Thiết đại ca khí lực không đủ, trọng chuyết kiếm pháp khó có thể phát huy được”.

Triển Nguyên Tu nhìn ra kiếm pháp của Thiết Ma Lặc có thể khắc chế được Mưu Thế Kiệt, nhưng cũng chưa nhìn ra được chỗ hơn chỗ kém, Vương Yến Vũ vừa nói lại cũng chính là chỗ lo lắng của y, “Thiết Ma Lặc nếu như bị thua trận này, thì thực sự là tội ta đã làm liên lụy đến huynh ấy rồi”.

Y không đáp lời thê tử mà chỉ ngưng thần quan chiến.

Thê tử của Thiết Ma Lặc là Hàn Chỉ Phân cũng ở đây quan chiến, nàng nghe thấy vợ chồng Triển Nguyên Tu nghị luận thì càng lo lắng, đang muốn hỏi thúc thân thì lại thấy trên mặt Hàn Trạh lộ ra một tia tiếu ý. Hàn Chỉ Phân nghĩ bụng, “Ma Lặc đang không ngừng phải thối lui, thế nào mà thúc thân lại cao hứng như vậy?”

Tâm niệm chưa qua thì đã thấy Mưu Thế Kiệt chém tới tấp hai kiếm, trái một chiêu “Vạn Lý Phi Sương”, phải một chiêu “Vũ Sơn Lạc Diệp”, hai đạo kiếm quang đan chéo vào nhau, “Xoẹt” một tiếng, kiếm quang lướt qua đã cắt mất một mảnh vạt áo của Thiết Ma Lặc.

Hàn Chỉ Phân kinh hãi nói:

“Thúc thân...”

Nàng còn chưa kịp nói hết thì Hàn Trạh đã cười bảo:

“Thế công của Mưu Thế Kiệt đã tận rồi, con xem Ma Lặc sẽ chuyển nhượng thành cường”.

Lời còn chưa dứt, Hàn Chỉ Phấn ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy Thiết Ma Lặc kiểh quang loang loáng, quả nhiên là có chuyển biến, mặc dù còn chưa thể bức bách Mưu Thế Kiệt thối lui, nhưng đã giữ vững cước bộ, có thủ có công. Nguyên lai sau khi trải qua mấy chục chiêu, Thiết Ma Lặc đã khôi phục được tám thành công lực, dần dần mạnh hơn Mưu Thế Kiệt.

Thiết Ma Lặc trầm giọng quát:

“Mưu Thế Kiệt, ngươi nhận thua đi”.

Nên biết cao thủ tỷ đấu, thật sự khó mà nhượng chiêu. Lần thứ nhất, khi Thiết Ma Lặc và Mưu Thế Kiệt tranh chức Minh chủ võ lâm, Mưu Thế Kiệt cũng không kém y nhiều lắm, kiểh pháp cũng không tàn độc như bây giờ, Thiết Ma Lặc miễn cưỡng nhượng y một chiêu cũng còn suýt nữa bị y đả thương. Bây giờ mặc dù bản lĩnh của Thiết Ma Lặc vẫn hơn y một bậc, nhưng công lực lại chưa khôi phục hoàn toàn, nếu như Thiết Ma Lặc vẫn hạ thủ lưu tình, Mưu Thế Kiệt có thể chịu buông tha cho y không? Thiết Ma Lặc lại không nắm chắc có thể vừa vặn đánh bại y mà không khiến y bị thương, cho nên mới kêu y nhận thua, đây thật sự cũng là niệm tình cố cữu, một phen hảo ý, không muốn làm y bị thương.

Mưu Thế Kiệt dưới cảnh ngộ chúng bạn thân ly, đã đánh mất hết lý trí, nào có thể chịu chấp tay nhận thua? Một phen hảo ý của Thiết Ma Lặc ngược lại bị y coi là chế giễu. Lập tức y “hừ” một tiếng, không thèm đáp lại, nhân cơ hội Thiết Ma Lặc mở miệng ra nói liền chém tới tập đến liên hoàn tam kiểh.

Mưu Thế Kiệt cắn chặt răng, trong lòng nghĩ bụng, “Bây giờ mặt trời đã lên cao đến ba sào, thúc thúc cũng hẳn là tới rồi. Ta cho dù thua trận này, trận thứ ba có thể do thúc thúc vận hồi, vẫn khả dĩ giữ vững được ngôi vị Minh chủ”. Đang bởi vì còn một đường hy vọng, Mưu Thế Kiệt liền lao vào Thiết Ma Lặc ác đấu, càng sử ra bộ kiểh pháp tàn độc nhất là “Thương Tàn kiểh pháp”.

Liên hoàn tam kiểh này mãnh liệt phi thường, mỗi kiểh đều trở đến các huyết đạo yếu hại của Thiết Ma Lặc. Thiết Ma Lặc thấy y hồ đồ ngoan cố, khó mà thuyết phục được, thì không khỏi thở dài một hơi, rồi nói:

“Học phứa không có cửa, đều do người tự gọi đến. Được, ngươi đã cố tình làm trái công ý của lực lâm, còn muốn tham luyến ngôi vị Minh chủ, ta cũng chỉ đành đánh bại ngươi rồi hẵng nói sau”.

Mưu Thế Kiệt tấn công một hơi bảy bảy bốn mươi chín chiêu, Thiết Ma Lặc vẫn đứng vững như núi, bình tĩnh ứng phó, nhất nhất hóa giả, Chờ đến thế công của y bị đứt đoạn, trong lúc đang muốn biến chiêu, đột nhiên Thiết Ma Lặc hú vang một tiếng, vung kiểh cuộn tròn, sử ra như đại đao, đây chính là bộ kiểh pháp mà Thiết Ma Lặc tự sáng tạo ra, ngày nọ ở trong đại giáo trường đã dùng chính bộ kiểh pháp này mà đánh Thất Bộ Truy Hồn Dương Mục Lao.

Mưu Thế Kiệt cũng trầm giọng quát:

“Không ngươi chết thì là ta vong!”

Nhưng trong lòng y lại không ngừng kêu lên, “Thúc thúc, mau đến, mau đến!” Y thi triển chiến thuật du đấu, vốn đã chuẩn bị để đối phó với bộ kiểh pháp này của Thiết Ma Lặc, thực sự là trong nháy mắt mà trăm biến, kỳ quỷ tuyệt luân! Y những muốn dựa vào chiến thuật du đấu có thể kéo dài hơn một chút nữa, hơn nữa đây là bộ kiểh pháp mà y đã chuẩn bị để chuyên đối phó với Thiết Ma Lặc, y cũng khó tránh khỏi còn nuôi hy vọng may mắn trong đấu, nói không chừng còn có thể đả thương Thiết Ma Lặc.

Nào ngờ bộ kiểh pháp tự sáng tạo này của Thiết Ma Lặc cương mãnh vô luân, mặc cho kiểh chiêu của Mưu Thế Kiệt kỳ quỷ bách xuất ra sao vẫn đều không có một chút tác dụng nào. Trường kiểh của Thiết Ma Lặc cuộn tròn, mưa gió bất nhập, lấy đâu ra sơ hở mà công kích.

Đang lúc ác chiến thì chợt thủ hạ của Mưu Thế Kiệt reo ầm lên:

“Đảo chủ đến rồi!”

Thiết Ma Lặc mắt nhìn bốn phía, tai nghe tám phương, đã sớm trông thấy thân hình Mưu Thương Lãng xuất hiện từ xa, hơn nữa đi cùng y còn có Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô, và sư phụ Ma Kính lão nhân.

Thiết Ma Lặc ngăn người ra, vừa mừng vừa sợ, nên biết y lo lắng nhất chính là Mưu Thương Lãng không phân rõ thị phi, vạn nhất cứ cứng rắn hành sự, như vậy sẽ tạo thành họa kiếp của võ lâm, ngoài ra y cũng không yên tâm về Không Không Nhi và Tân Chỉ Cô, hai người này đều tính nóng như lửa, chỉ sợ bọn họ sẽ lại muốn cùng Mưu Thương Lãng đánh đến một mất một còn mới thôi. Bây giờ lại thấy Mưu Thương Lãng cùng mấy người Không Không Nhi đồng hành mà đến, đương nhiên là rất ngoài ý liệu, y nghĩ bụng, “Xem tình hình này, chẳng lẽ bọn họ sớm đã hóa địch thành bạn rồi sao?” Thiết Ma Lặc đã đoán trúng một nửa, bọn họ xác thực là đã hóa địch thành bạn, nhưng bọn họ cũng sớm đánh qua một trận đến sống mái.

Cao thủ tỷ đấu sao có thể có chút phân tâm? Thiết Ma Lặc cứ nghĩ mấy người Mưu Thương Lãng đến, thì có thể tiến hành điều giải, cho nên phòng bị đối với Mưu Thế Kiệt cũng không có ngưng thần chú ý như trước. Mưu Thế Kiệt nhân cơ hội y đang ngăn người, đột nhiên sử ra chiêu sát thủ, một kiếm phóng tới, đâm trúng ngực Thiết Ma Lặc.

Kiếm này chính là chiêu kiếm lưỡng bại câu thương, hung hãn tàn độc nhất, Thiết Ma Lặc thân mình chợt động, lắc ra một chút, bả vai đã bị trúng một kiếm của Mưu Thế Kiệt. Thế công của Mưu Thế Kiệt vẫn còn có phục chiêu, mũi kiếm liền chuyển hướng lên cắt ngang yết hầu Thiết Ma Lặc. Trong khoảnh khắc tính mạng ngàn cân treo sợi tóc, Thiết Ma Lặc không rảnh suy nghĩ nhiều hơn, liền sử ra tuyệt chiêu cứu mệnh, trường kiếm cuốn tròn, liền chém mạnh xuống.

Mưu Thương Lãng thất thanh kêu lớn:

“Thiết đại hiệp, kiếm hạ lưu tình!”

Lời còn chưa dứt thì nghe một tiếng “choang” vang lên, tia lửa bắn tứ phía, thanh Cương kiếm của Mưu Thế Kiệt đã bị Thiết Ma Lặc chém gãy làm hai. Thiết Ma Lặc chém gãy binh khí của đối phương, dư thế còn chưa suy, thanh kiếm của y vẫn chém thẳng xuống, Mưu Thế Kiệt chỉ cảm thấy da đầu mát lạnh, thầm kêu lên: “Mệnh ta lưu hi rồi!” Chợt chỉ thấy kiếm phong quét qua mặt, rồi lại không thấy động tĩnh gì, y tròn mắt ra nhìn thì đã thấy Thiết Ma Lặc ra ngoài mấy bước, đang tra kiếm vào bao. Thiết Ma Lặc thực sự không phải vì nghe Mưu Thương Lãng kêu lên mới thu kiếm, y vốn không có ý làm tổn thương tính mạng của Mưu Thế Kiệt, cho nên chỉ điểm đến là thu chiêu, nếu không khi nghe được tiếng kêu mới thu chiêu thì đã quá muộn rồi.

Song phương đều dùng thanh Cương kiếm bình thường, nhưng Thiết Ma Lặc sau khi bị thương vẫn đủ sức để chém gãy kiếm của Mưu Thế Kiệt, công lực cao cường như vậy, rõ ràng là hơn Mưu Thế Kiệt đâu chỉ có một bậc. Trận này không cần tuyên phán, đương nhiên là Thiết Ma Lặc đã thắng.

Mưu Thế Kiệt bị thảm bại như vậy, dĩ nhiên là mặt mày chẳng vu vè, thế nhưng trong lòng lại vừa kinh mà vừa hỉ, “Dù sao thì thúc thúc cũng đã đến rồi, trận tối hậu này, bên bọn chúng không ai có thể địch lại được”.

Tâm niệm còn chưa qua thì Mưu Thương Lãng đã bước đến trước mặt. Mưu Thế Kiệt còn chưa kịp mở miệng nói, thì đã nghe Mưu Thương Lãng trầm giọng nói:

“Nghịch chương, tới nước này rồi, ngươi còn không nhận thua hay sao?”

Mưu Thương Lãng sau khi bị trọng thương, tinh thần còn chưa hồi phục, thanh âm tiếng nói cũng không lớn, nhưng khi lọt vào tai của Mưu Thế Kiệt thì tựa như tiếng sét giữa trời quang. Thúc thúc mà y coi như chỗ dựa duy nhất, vậy mà lại muốn y nhận thua! Mưu Thế Kiệt há hốc miệng, còn không dám tin vào tai mình, một hồi lâu sau, y mới hỏi rằng:

“Thúc thúc, người nói gì vậy?”

Mưu Thương Lãng mặt như phủ sương, “Hừ” một tiếng, rồi lạnh lùng nói:

“Ta muốn ngươi tạ tội với anh hùng thiên hạ, ngươi theo ta trở về Phù Tang, từ nay về sau không được quay lại Trung Nguyên nữa!”

Mưu Thế Kiệt cả kinh khôn xiết, y run giọng nói:

“Thúc thúc, người võ công cái thế, sao có thể nhận thua dễ dàng như vậy?”

Mưu Thương Lăng bảo:

“Chuyện người gây ra, ta đều đã biết, không cần người tiếp tục lừa gạt ta nữa, cũng không cần phải kích giận ta nữa. Thiên hạ chỉ có người có đức mới có thể lấy được, hoàn toàn không phải chỉ có bằng vào võ công mà phục người được. Nếu luận về võ công, tổ sư Cầu Nhiêm Khách của chúng ta còn cao hơn chúng ta không biết mấy trăm chục lần, nhưng người thấy Lý Thế Dân thì liền lập tức buông tay, đây mới là đại anh hùng là tấm lòng của chân hào kiệt! Ta coi thường đương thế anh hào, mệnh cho người đến Trung Nguyên trực lộ, đó chính là ta đã làm sai. Bây giờ nhìn lại, cho dù cơ nghiệp của Lý Đường có thể đoạt được cũng không đến phiên người. Lại nói ở đây có Thiết Ma Lặc Thiết đại hiệp, nếu luận võ công, luận khí độ, người tự nghĩ có thể bì được hay không? Người nghe ta khuyên, nhanh nhanh hướng anh hùng thiên hạ tạ tội!”

Y nói hơi nhiều, nên không khỏi liên tiếp ho lên mấy tiếng, Mưu Thế Kiệt lúc đó mới biết thúc thúc mình đã đại thương nguyên khí.

Mưu Thế Kiệt tức thì tựa như rơi vào hố băng, một điểm hy vọng cuối cùng cũng đều không có, y nghĩ bụng, “Ngay cả thúc thúc cũng muốn bức bách ta phải tạ tội, hỡi ơi, thiên hạ tuy rộng lớn, chỉ sợ chỉ có Triều Anh mới cùng lòng với ta”.

Y đang nghĩ đến thê tử, thì chợt thấy tiếng lạc ngựa vang lên, đúng là thị nữ tâm phúc của Sử Triều Anh phi trở lại. Mưu Thế Kiệt liền vội vàng hỏi:

“Ta kêu người đi đón tiểu thư, tiểu thư đâu?”

Nữ tử kia xuống ngựa, bước đến trước mặt Mưu Thế Kiệt rồi lúng túng đáp:

“Tiểu thư đoạt ấy ngựa của tôi, tôi tưởng người sớm đã trở lại rồi. Tôi liền vội vàng cướp lấy ngựa của người khác...”

Mưu Thế Kiệt nhíu mày, liền nói:

“Nhanh đi nghe ngóng xem, nhanh đi nghe ngóng xem...”

Vừa nói đến đây thì một thị nữ tâm phúc khác của Sử Triều Anh cũng đã quay lại, ả nói tiếp theo:

“Không cần phải đi nghe ngóng nữa, tin tức của tiểu thư tôi đã biết rồi”.

Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Như thế nào? Nói mau, nói mau!”

Thị nữ kia đáp:

“Ở đây không tiện nói, xin thỉnh cô gia vào trong trường rồi nói”.

Mưu Thế Kiệt cả giận quát:

“Ta muốn người nói, có nghe thấy hay không?”

Nên biết thời khắc này y đã thần trí hỗn loạn, bị hãm vào trạng thái nửa điên cuồng, trong lòng chỉ nghĩ rằng, “Tình cảnh của ta đã như thế này, bất kể tin tức xấu thế nào ta cũng không quan tâm”. Bởi vậy y nóng lòng muốn biết kết quả về thê tử, nên không bức bách thị nữ kia nói thì không được.

Thị nữ kia thần sắc vô cùng xấu hổ, không sao tránh được, chỉ đành nói ra:

“Tôi nửa đường thì gặp được tiểu thư, người cùng với Đoàn Khắc Tà hợp chung một con ngựa chạy đi rồi!”

Mưu Thế Kiệt kêu lớn:

“Cái gì, nàng ta cùng với Đoàn Khắc Tà bỏ chạy?”

Y vốn đã chuẩn bị tiếp thụ tin tức xấu đến thế nào cũng được, nhưng không ngờ lại là tin xấu theo loại này, đúng là tin xấu ngoài sự tưởng tượng của y! Thực sự là so với Sử Triều Anh bị giết chết còn khó chịu tiếp nhận hơn! Sau khi mới nhận một đả kích, y lại chịu tiếp một đả kích càng nặng nề hơn, tinh thần, ý chí của y tức thì toàn bộ sụp đổ!

Tin tức này quá mức bất ngờ, người người đều không ngờ đến được. Bị tin tức này làm cho đại chấn kinh, ngoài Mưu Thế Kiệt ra còn có Sử Nhược Mai nữa. Bất quá Mưu Thế Kiệt do chấn kinh mà ý chí tuyệt vọng, Sử Nhược Mai thì lại từ trong sống sót mà cảm thấy hoảng sợ.

Sử Nhược Mai thất thanh kêu lên, cũng tựa như đột nhiên bị ai đó kích cho một đòn nghiêm trọng, nàng lão đảo muốn ngã. Niếp Ân Nương, Phương Ích Phù ở bên cạnh nàng, vội vàng đỡ lấy nàng. Sử Nhược Mai run giọng nói:

“Khắc Tà, huynh ấy, huynh ấy thế nào lại....”

Niếp Ân Nương trấn an:

“Muội không được nghi ngờ Khắc Tà, đây nhất định là, là....”

Sử Nhược Mai nói:

“Muội biết, nhất định là yêu nữ kia làm ra, ôi..., không biết là yêu nữ đó cho huynh ấy ăn phải mê hồn chi được gì?”

Nên biết, võ công của Đoàn Khắc Tà hơn xa Sử Triều Anh, Sử Nhược Mai nào biết chàng trước đó đã bị Mưu Thương Lãng điểm huyết, cho nên mới để cho Sử Triều Anh bắt giữ.

Tin tức này khiến cho toàn hội trường xao động, mang sự tình của Mưu Thế Kiệt tạm thời lắng xuống, Mưu Thương Lãng khổ sở vô cùng, y nói:

“Thế Kiệt, người cưới được một cô vợ tốt nhỉ! Được rồi, có thể tử như vậy, không có cũng được! Người trước tiên thu xếp chính sự đi, sau đó sẽ thanh lý gia môn”.

Mưu Thế Kiệt một mảng mờ mịt, chỉ nháy mắt mà trong đầu y hoàn toàn trống rỗng, tựa hồ ngay cả một chút tư tưởng cũng không có. Tiếng xao động trong sân trường, tiếng thúc phụ y nói, y đều dường như không nghe không thấy.

Qua một hồi lâu, Tân Thiên Hùng quát lên:

“Mưu Thế Kiệt, lão bà nhà ngươi làm ra chuyện xấu, ngươi tự mình đi xử lý đi, chuyện này với chúng ta vô can. Bây giờ chỉ còn chờ một câu nói của ngươi, chức Minh chủ này ngươi còn mặt mũi làm nữa không? Ngươi bồi tội hay không bồi tội?”

Mưu Thế Kiệt chậm chậm đi tới giữa sân tràng, trong lòng cười khổ:

“Nói cái gì là một sợi chỉ hồng se hai con châu chấu, đến nay khi thấy ta đã không còn là chỗ dựa được nữa thì lại lao đầu vào lòng người khác”.

Chúng nhân đều tưởng rằng y bước ra để bồi tội, ánh mắt của mọi người đều chú thị vào y, ánh mắt của Mưu Thế Kiệt thì lại từ từ chuyển qua chúng nhân các nơi để tìm kiếm, cuối cùng thì dừng lại một nơi, ở nơi đó Niếp Ân Nương và Phương Ích Phù đang vai kề vai đứng với nhau, bọn họ đang thì thầm to nhỏ, hoàn toàn không để mắt đến y.

Mưu Thế Kiệt trong lòng một trận đau xót, “Nếu không phải ngày đó ta đi sai một bước, ta cùng với Niếp Ân Nương chẳng phải sẽ thành một đôi thần tiên quyến thuộc, vô lâm hiệp nữ hay sao? Ôi, là ta lợi dụng Triều Anh, hay là Triều Anh lợi dụng ta? Lúc này, trong lòng Niếp Ân Nương trừ tên tiểu tử họ Phương ra, có còn có ta nữa hay không?”

Y đưa mắt nhìn qua, Niếp, Phương ai người đang dựa vào nhau thật gần, hai mái đầu tựa như kề cùng một nơi, y căn bản không thể nào “bắt” được ánh mắt của Niếp Ân Nương, đương nhiên càng vô pháp “bắt” được tâm tư của nàng.

Mưu Thế Kiệt chợt kêu lên:

“Đây là ta đã đi sai một nước cờ. Một nước sai, cả bàn đều thua, không sao trở lại!”

Y rút kiếm ra, đột nhiên nhắm thẳng ngực mình mà đâm vào.

Điều này lại xảy ra quá ngoài ý liệu của mọi người, ngay cả Mưu Thương Lãng cũng đều không ngờ diệt nhi của mình lại tự sát, khi muốn qua cứu thì đã không còn kịp rồi!

Mưu Thương Lãng thất kinh, vội chạy qua, dụng công pháp phong huyết chỉ huyết, điểm vào “Thần Đình huyết” trên não thần Mưu Thế Kiệt, chỉ thấy thanh trường kiếm đã cắm ngập vào trái tim y, chỉ chừa ra ngoài một chuôi kiếm ngắn ngắn, cho dù là Hoa Đà tái thể, Biển Thước trùng sinh cũng không thể vãn hồi tính mạng của y nữa.

Mưu Thế Kiệt hạ tràng như vậy, mặc dù là đáng tội, nhưng tình cảm thúc diệt ruột thịt, Mưu Thương Lãng vẫn không sao chịu nổi, tự trách:

“Hài tử này từ nhỏ thông minh, thuở nhỏ lại mất cha mẹ, ta chỉ biết nó có tài kham được việc lớn, nên không khỏi nuông chiều một chút, hỡi ôi..., hôm nay nó hạ tràng như vậy, đây đều là do ta dạy dỗ không chu toàn”.

Mưu Thương Lãng lau nước mắt, kề bên tai Mưu Thế Kiệt hỏi:

“Cháu còn chuyện gì muốn giao lại không?”

Mưu Thế Kiệt bị lợi kiếm đâm ngay vào trái tim, vốn dĩ phải lập tức chết ngay, nhưng vì được thúc phụ y phong huyết chỉ huyết, còn lưu lại một hơi khẩu khí, lập tức thoi thóp nói:

“Chờ hài tử sinh ra, cần hài tử, không cần mẫu thân... thúc thúc, con, ôi.. a.., con rất thống khổ, người giúp con...”

Mưu Thương Lãng nói:

“Được, lời cháu nói ta đều nghe minh bạch, cháu an lòng mà ra đi”.

Y một chỉ mà điểm vào tử huyết của Mưu Thế Kiệt rồi rút trường kiếm ra, Mưu Thế Kiệt tức thì đoạn khí.

Mưu Thương Lãng lau nước mắt, vẫy gọi một thị giả đến, phân phó cho hắn:

“Người mang thiêu Đảo chủ đi hỏa táng, rồi mang cốt hài trở về Phù Tang”.

Thiết Ma Lặc nhớ đến giao tình ngày xưa, cũng không khỏi có chút bi thương, nghĩ bụng, “Đệ nếu như nghe ta khuyên lấy vài phần, thì đâu có ngày hôm nay?” Nhưng trước tình cảnh này, y cũng không biết phải an ủi Mưu Thương Lãng ra sao.

Đúng lúc này thì có hai hoàng y nhân vội chạy đến sân tràng, đúng là hai tên thị giả đã vâng mệnh Mưu Thương Lãng áp giải Sở, Đoàn hai người, bọn chúng thấy đồng bạn đang nâng thi thể Mưu Thế Kiệt đưa ra ngoài thì đều bất giác ngạc nhiên.

Mưu Thương Lãng trầm giọng hỏi:

“Các người vì sao lại không nghe mệnh lệnh của ta? Đoàn Khắc Tà đâu?”

Hai tên thị giả kia đáp:

“Chất thiêu nãi nói là người kêu thiêu nãi đến dẫn người đi. Chúng tôi, chúng tôi không biết là cô ta giả truyền mệnh lệnh”.

Mưu Thương Lãng không còn lòng dạ nào hỏi đến hạ lạc của Sở Bình Nguyên, liền nói với hai tên thị giả:

“Ta cho các người kỳ hạn ba năm, các người nhất định cần phải tìm được chất thiêu nãi, nếu như cô ta mười dưỡng đứa nhỏ thì các người ẵm đứa nhỏ quay về, còn về phần chất thiêu nãi, thì không cần các người quản đến, để cho sự phụ cô ta trừng xử”.

Hai tên thị giả không hiểu ra làm sao, nhưng vì hoảng sợ cho nên không dám hỏi nhiều, chỉ đành duy nhất là tuân mệnh.

Mưu Thương Lãng kêu lên một tiếng bi thảm, rồi đối diện với bốn mươi hai Đảo chủ, đột nhiên quát:

“Các người theo ta trở về, từ nay về sau không cho phép đến Trung Nguyên sinh sự nữa!”

Thiết Ma Lặc, Không Không Nhi tiến lên tống hành, Thiết Ma Lặc nói:

“Mưu tiền bối, ta rất xin lỗi...”

Mưu Thương Lãng đáp:

“Thiết đại hiệp, người đối với Thế Kiệt cũng đã là tận tâm rồi. Ta kết giao được một bằng hữu như người, cũng rất lấy làm hoan hỉ. Nhưng sau này, chắc là ta cũng sẽ không quay lại Trung Nguyên nữa. Không Không Nhi, xin lỗi người, chung hỉ từ nay của người ta cũng không thể uống được rồi”.

Đúng là:

Máu đổ Trung Nguyên thời ảm đạm

Ngừng tay trở lại tối thương tâm.

[1] tức Ngũ đoản thân tài: thân hình ngũ đoản, đầu và tứ chi đều ngắn.

[2] tức Bất trì chi chứng: bệnh bất trị, bệnh nan y.

49. Chương 49: Tai Họa Nhiều Lần Gặp Ma Nữ - Tử Sinh Trộn Kiếp Với Tình Lang

Mưu Thương Lãng vừa rời đi, thị giả cùng với bốn mươi hai Đao chủ của Phù Tang đảo cũng đều theo y mà đi. Đại hội lục lâm lần này kết thúc chóng vánh thật quá ngoài dự liệu của mọi người, quần hùng đều nhất trí ủng hộ Thiết Ma Lặc lên làm Minh chủ, tất nhiên là không còn gì để nói.

Đoàn Khắc Tà chưa thấy trở lại, mọi người đang lo lắng, thì chợt Triển Nguyên Tu kêu lên:

“Uy, kia không phải là Sở Bình Nguyên sao? Y đã về rồi!”

Chỉ thấy Sở Bình Nguyên y phục rách nát, trên mình mang thương, cước bộ liêu xiêu lảo đảo chạy vào sân trường. Mấy người Thiết Ma Lặc vừa mừng vừa hãi, vội vàng dìu y vào trong trường trị thương. Sở Bình Nguyên nói:

“Ta bị một chút thương tích không có gì nghiêm trọng, các người nhanh đuổi theo yêu nữ kia, ả bắt Khắc Tà đi bỏ chạy mất rồi”.

Nguyên lai Đoàn Khắc Tà cùng Sở Bình Nguyên đều bị Mưu Thương Lãng điểm huyết đạo, nhưng nặng nhẹ lại khác nhau. Mưu Thương Lãng biết nội công của Đoàn Khắc Tà đã đạt đến cảnh giới nhất lưu, cho nên dùng trọng thủ pháp điểm huyết, nếu như công lực hơi yếu mà trọng thủ pháp điểm thì sẽ thành thương tổn rất lớn. Kỳ thật, công lực của Sở Bình Nguyên so với Đoàn Khắc Tà cũng suýt soát nhau. Nhưng Mưu Thương Lãng chưa từng thấy qua công phu của Sở Bình Nguyên, hơn nữa dụng ý của y vốn không phải gây thương tổn cho bọn họ, y sợ Sở Bình Nguyên chịu không nổi, cho nên chỉ dùng thủ pháp điểm huyết thông thường mà thôi.

Hai tên thị giả công bọn họ xuống núi, vừa mới xuống dưới Thiết Lê phong thì Sở Bình Nguyên đã vận khí trùng quan, giải khai huyết đạo. Tên thị giả công y võ công tạo nghệ cũng bất phàm, nghe thấy hơi thở của y có điểm khác thường, đang định bỏ y xuống để kiểm tra thì Sở Bình Nguyên đã vùng dậy, hét lên một tiếng lớn, bao nhiêu dây chảo trời y đều bị đứt thành những đoạn nhỏ. Sở Bình Nguyên thi triển công phu Không thủ nhập bạch nhận cùng tên thị giả đó giao đấu ngay dưới chân ngọn Thiết Lê phong.

Sau mười chiêu, Sở Bình Nguyên huyết mạch dần dần thông suốt, công lực cũng đã khôi phục được năm sáu thành, chưởng lực gia cường, đánh đỡ được theo ý muốn. Y bức lui tên thị giả rồi liền xông lên đối phó với tên thị giả còn lại, ý đồ muốn giải cứu Đoàn Khắc Tà.

Tên thị giả kia lưng mang Đoàn Khắc Tà thập phần chật vật, hấn mắt thấy đồng bạn không chống lại được, đang muốn bỏ Đoàn Khắc Tà xuống tiến lên trợ chiến, song lại sợ bị người đoạt mất. Thế nhưng lưng mang

Đoàn Khắc Tà thì làm sao có thể thi triển công phu như ý được? Chỉ sợ ngay cả mình cũng bị đối phương đả thương.

Sở Bình Nguyên đang lúc đánh cho hai tên thị giả luống cuống tay chân, mắt thấy sắp có thể giải cứu được Đoàn Khắc Tà, bỗng chợt nghe thấy tiếng vó ngựa vang lên, Sử Triều Anh phi như bay đến. Nàng ta vừa nhìn thấy tình hình như vậy, thì biết ngay là Đoàn Khắc Tà bị Mưu Thương Lãng dùng trọng thủ pháp điểm huyết, cho nên chưa thể tự giải được, trong lòng mừng rỡ vô cùng, vội vàng kêu lên:

“Mang tên tiểu tử Đoàn Khắc Tà giao cho ta!”

Tên thị giả kia chỉ nghe lệnh của Mưu Thương Lãng, Sử Triều Anh lại muốn hãn giao người, hãn không dám lập tức đáp ứng ngay, liền hỏi:

“Chất thiếu nãi, người đã được Đảo chủ đồng ý chưa?...”

Sở Bình Nguyên lại càng gấp gáp, tấn công càng khẩn cấp, tên thị giả kia còn chưa dứt lời thì “xoẹt” một tiếng, y phục đã bị y xé mất một mảnh, may mắn là mục đích của Sở Bình Nguyên chỉ là đoạt lại Đoàn Khắc Tà, y cũng sợ ngộ thương Đoàn Khắc Tà cho nên không dám thi triển sát thủ, nếu không thì trào này đã có thể phá vỡ lồng ngực tên thị giả. Nhưng cũng chính vì y không dám thi triển sát thủ nên cũng không đoạt được Đoàn Khắc Tà.

Thế nhưng mặc dù là vậy, tên thị giả kia cũng sợ đến toàn thân toát mồ hôi lạnh. Sử Triều Anh lại làm bộ giận dữ, nói:

“Đương nhiên là thúc thúc sai ta đến đây dẫn người đi, các người dám tra xét ta à? Trong mắt các người còn có chủ tử là ta hay không?”

Sử Triều Anh chung vu cũng là cháu dâu của Mưu Thương Lãng, tên thị giả kia thứ nhất là không dám nghi ngờ nàng dựng chuyện, thứ hai là bị một trào của Sở Bình Nguyên, cho nên cũng bất đắc dĩ phải vứt bỏ cái “bao phục” này, nay lại có Sử Triều Anh phụng mệnh của Đảo chủ muốn hãn giao Đoàn Khắc Tà cho, như vậy đúng là tốt quá rồi.

Tên thị giả kêu lên:

“Được, tiếp lấy hãn!”

Lập tức hãn trở tay ném Đoàn Khắc Tà sang. Sở Bình Nguyên vừa giận vừa gấp, mắng lớn:

“Yêu nữ khá lắm, ngươi làm hại y còn chưa đủ hay sao?”

Y liền búng mình xông lên đoạt người, Sử Triều Anh một tay vung đao chém xuống, một tay tiếp lấy Đoàn Khắc Tà, hai tên thị giả kia cũng từ hai bên tấn công y. Sở Bình Nguyên đoạt không được người lại suýt bị trúng một đao của Sử Triều Anh. Sử Triều Anh ha hả cười lớn, tiếp lấy Đoàn Khắc Tà thì như đoạt được vật chí bảo, lập tức ra roi thúc ngựa, tựa như một làn khói mà chạy mất.

Đoàn Khắc Tà đã bị Sử Triều Anh cướp đi, Sở Bình Nguyên không còn lòng dạ nào mà ham chiến, đánh lùi hai tên thị giả liền lập tức quay trở lại.

Chúng nhân nghe Sở Bình Nguyên thuật lại, đều lo lắng không thôi. Tân Chỉ Cô nói:

“Thật là nghiệt chướng, đều là lỗi của ta trước đã quá nuông chiều làm hư hỏng nó”.

Sử Nhược Mai lo âu bảo:

“Đoàn Khắc Tà huyết đạo còn chưa giải được, chỉ có thể để mặc yêu nữ đó sắp xếp, bây giờ phải làm như thế nào mới được?”

Niếp Ân Nương lại nhỏ giọng cười nói:

“Khắc Tà là vì huyết đạo chưa giải được cho nên mới chịu để ả ức hiếp, ta tưởng rằng muội cũng có thể an tâm được rồi”.

Sử Nhược Mai sợ nhất chính là Đoàn Khắc Tà bị Sử Triều Anh dùng hoa ngôn xảo ngữ dụ hoặc, Niếp Ẩn Nương nói đúng tâm sự của nàng, thực sự là đã bỏ đi một tảng đá lớn trong lòng, tức thì má phấn đỏ hồng, không nói thêm nữa.

Vệ Việt nói:

“Chuyện đã như thế, việc này không nên chậm trễ, vậy mau chóng đuổi theo ả thôi”.

Sở Bình Nguyên sau khi đắp kim sang xong, cũng muốn cùng mọi người đuổi theo. Lập tức năm người chia thành ba đường, Sở Bình Nguyên, Vệ Việt bản lĩnh cao cường không sợ Sử Triều Anh có đồng bạn trợ giúp, bọn họ mỗi người tự đi một đường. Sử Nhược Mai thì cùng Niếp Ẩn Nương, Phương Ích Phù đi một đường. Đại trại của Phục Ngưu sơn nằm ở phương bắc, đoán chừng Sử Triều Anh sẽ không chạy về hướng này nên bọn họ phân ra ba đường, liền theo các hướng đông, tây, nam mà tìm kiếm.

Sử Triều Anh sau khi gạt được Đoàn Khắc Tà làm tù binh, liền thúc ngựa chạy nhanh, gấp gấp bỏ trốn. Thất mã của nàng là một thất ngự mã mà năm xưa Mưu Thế Kiệt cướp được, cước lực so với tuần mã của Tần Tương tăng hay tuần mã của Thiết Ma Lặc thì không thua kém, vượt núi băng sông tựa như đất bằng. Phục Ngưu sơn trải dài năm trăm dặm, nàng chạy một mạch, ngựa không dừng vó, đói ăn lương khô, chạy đến hoàng hôn thì đi được ba trăm dặm, từ trên cao nhìn xuống đã có thể thấy được bình nguyên dưới chân núi. Sử Triều Anh cười bảo:

“Cho dù Thiết biểu ca người có chấp cánh cũng không thể đuổi được. Vậy cứ thông thả ở trong rừng tùng này nghỉ qua một đêm, sáng sớm ngày mai sẽ lại cùng người hạ sơn”.

Nói đoạn, nàng ôm Đoàn Khắc Tà tiến vào rừng tùng. Đoàn Khắc Tà huyết đạo còn chưa giải khai, nhưng thần trí lại rất thanh tỉnh, trong lòng thầm kêu khổ, không biết Sử Triều Anh sẽ dày vò mình như thế nào.

Trong rừng tùng còn có tuyết đọng chưa tan, ánh trăng theo khe hở của tán lá rừng nhẹ nhàng lọt xuống, tựa như sương giăng đầy mặt đất. Sử Triều Anh mày liễu thê lương, nếu như dưới ánh trăng mà không có điều suy tư, thì đây đúng là một bộ dạng đáng thương đau đớn ngập lòng u oán.

Đoàn Khắc Tà nhắm con mắt lại, quyết định không nhìn đến nàng, trong lòng nghĩ thầm, “Yêu nữ này không biết lại định chủ ý quỷ quái gì đây? Thực không ngờ được, nữ tử hoa nhường nguyệt thẹn lại có tâm địa độc ác như rắn rết vậy”.

Chợt chàng nghe thấy Sử Triều Anh thở dài một hơi u uẩn, tự mình lẩm bẩm: “Thế Kiệt, không phải là muội muốn làm chuyện có lỗi với huynh, huynh có thông hiểu cho nỗi khổ tâm của muội không”.

Đoàn Khắc Tà cảm thấy kinh ngạc, thầm nghĩ, “Nguyên lai nàng ta còn nhớ đến trượng phu của mình, như vậy sao lại còn muốn bỏ cột ta? Theo lý mà nói, hôm nay là ngày thành bại quan đầu của trượng phu nàng ta, như nàng trong lòng vẫn còn có trượng phu thì nên phải cùng y cộng đồng hoạn nạn mới phải chứ, sao lại rũ bỏ trượng phu, thực sự là không thể hiểu nổi tâm tư ra sao?”

Tâm niệm còn chưa qua, thì nghe thấy bước chân dường như đã dần dần đi xa, Đoàn Khắc Tà lại càng kỳ quái hơn, chàng mở tròn mắt nhìn. Sử Triều Anh quả nhiên đã li khai khỏi chàng, ngay cả bóng lưng cũng không thấy đâu.

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Đây là ý tứ gì, chẳng lẽ nàng ta chỉ muốn trên đùa ta một phen hay sao?”

Đoàn Khắc Tà vận huyền công, mang chân khí ngưng tụ, trùng kích huyết đạo bị phong bế. Nhưng trọng thủ pháp điểm huyết của Mưu Thương Lãng không phải tầm thường, Đoàn Khắc Tà mặc dù đã có thể vận khí trùng kích, song trong khoảng thời gian ngắn còn chưa thể giải khai được huyết đạo.

Qua một tuần hương, Đoàn Khắc Tà nhìn thấy đã có hy vọng thành công, chợt nghe trong rừng có tiếng sột soạt, Sử Triều Anh gạt lá rẽ cành lại đã quay trở lại. Chỉ thấy nàng mang theo một túi da, trên mũi đao còn xuyên hai con gà rừng.

Sử Triều Anh ôn nhu nói:

“Người cả ngày không có uống nước, cũng không ăn thứ gì, nhất định là đói khát lắm rồi phải không. Trước tiên người uống một ngụm nước đi, ta sẽ lại nướng gà cho người ăn”.

Đoàn Khắc Tà thầm nghĩ, “Tà mới không cần người có hảo tâm như vậy”. Thế nhưng huyết đạo của chàng còn chưa được giải khai, nên chỉ đành mặc cho nàng ta sắp xếp, Sử Triều Anh cởi túi da ra, nguyên lai bên trong là đựng đầy nước sạch. Sử Triều Anh nâng quai hàm Đoàn Khắc Tà lên, nàng dùng thủ pháp xảo diệu khẽ bóp một cái, tức thì miệng Đoàn Khắc Tà không khỏi há rộng, Sử Triều Anh lại trút cho chàng uống một ngụm nước lớn.

Đoàn Khắc Tà vừa gấp gáp, chân khí đột nhiên trùng kích mạnh, quả nhiên là giải khai được huyết đạo, chàng lập tức thi triển khinh công, chạy đến bên thất mã của Sử Triều Anh, nào ngờ vừa chạy được mấy bước thì chợt thấy đầu choáng mắt hoa, tứ chi vô lực, không khỏi liên tiếp thở dốc. Sử Triều Anh đột nhiên lặng lẽ đi đến bên cạnh chàng, nhẹ nhàng đẩy một cái tức thì liền đẩy chàng ngã xuống.

Sử Triều Anh cười nói:

“Người nghỉ một lúc đi, người đã không thể sử dụng khí lực được nữa”.

Đoàn Khắc Tà vừa giận vừa sợ, chàng giãy dụa đứng lên rồi mắng: “Người, yêu nữ nhà người. Người thực sự đã làm cái quái quỷ gì?”

Sử Triều Anh ấn bả vai chàng, lại ấn chàng xuống rồi chậm rãi nói:

“Cũng không có cái gì, ta bắt quá phóng một ít Tô Cốt Tán vào trong nước mà thôi. Người còn nhớ không? Ngày trước người cũng đã từng bị ta dùng Tô Cốt Tán bắt giam một lần, lần này ta không thể dễ dàng cho người giải được nữa”.

Đoàn Khắc Tà cả giận bảo:

“Sử Triều Anh, người vì sao phải ba phen bốn lượt làm hại ta?”

Sử Triều Anh đáp:

“Trượng phu của ta chết trong tay các người, người chẳng lẽ còn không thể vì ta mà chịu một chút ủy khuất hay sao?”

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người làm sao biết được trượng phu mình đã chết? Người sớm đã bắt ta cùng lên ngựa bốn ba, lại không hề tham gian lục lâm đại hội”.

Sử Triều Anh giải thích:

“Thành thật nói cho người hay, thúc thúc của Thế Kiệt đã không chịu hỗ trợ huynh ấy rồi”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Như vậy cũng không khiến cho trượng phu của người bị chết. Ta biết Thiết biểu ca đã có dự tính, huynh ấy chỉ muốn trượng phu người ăn năn hối cải, hoàn toàn không muốn lấy tính mạng hắn. Cho dù hắn không chịu hối cải, cũng chỉ là không muốn hắn làm Minh chủ nữa mà thôi. Ai nói là Thiết Ma Lặc nhất định sẽ giết trượng phu người?”

Sử Triều Anh thời dãi nói:

“Người chỉ biết dự tính của Thiết biểu ca người, người lại không biết tính khí của trượng phu ta. Huynh ấy là người tâm cao khí ngạo, sao có thể chịu bị làm nhục, ta chắc rằng, đến khi đó huynh ấy nhất định đã tự sát rồi! Hắc, hắc, bây giờ người đã biết vì sao ta bắt người đi không?”

Tiếng cười đầy thâm lương thâm thiết, Đoàn Khắc Tà cũng không khỏi có chút sồn gai ốc, chàng nói:

“Người định thế nào? Người muốn giết ta để báo thù cho trượng phu à?”

Sử Triều Anh lạnh lùng đáp lời:

“Theo lý mà luận, Thế Kiệt mặc dù không chết trên tay người, ít nhất cũng có hơn phân nửa là vì người mà chết. Nhưng, ta không giết người, ta còn muốn lưu người lại làm bạn với ta nữa!”

Đoàn Khắc Tà thất kinh nói:

“Ta tình nguyện để cho người giết ta!”

Sử Triều Anh ném cho chàng một ánh mắt, trong khóe mắt còn ẩn chứa chút tiếu y, nhưng lại cười mỉa mai chàng:

“Khắc Tà, người cho rằng ta cố niệm tình xưa mà không giết người sao? Không, ta đã gả cho Thế Kiệt, ta nhất định sẽ làm một thê tử tốt của huynh ấy. Ta làm thế này, nguyên cố cũng là vì Thế Kiệt mà thôi”.

Đoàn Khắc Tà không hiểu ra làm sao, “Chỉ cần cô ta toàn tâm toàn ý vì trượng phu mình, ta thực sự có thể tha thứ cho cô ta, chỉ không biết đây là thật hay giả?” Lập tức chàng bảo:

“Người thế này là có ý tứ, ta còn không hiểu rõ”.

Sử Triều Anh trên mặt ửng hồng, nàng đáp:

“Ta đây nói thật với người. Trong bụng ta đã mang cốt nhục của Thế Kiệt, ta đã hoài thai ba tháng rồi, ta biết các người cực kỳ hận ta, sư huynh người, sư phụ ta, Thiết Ma Lặc, Phong Cái Vệ Việt, đám người đó tất cả đều muốn giết ta...”

Đoàn Khắc Tà vội nói:

“Không, bọn họ nếu như biết người đã mang thai, nhất định sẽ không giết người!”

Sử Triều Anh cười lạnh bảo:

“Ta không tin bất luận kẻ nào. Chờ đến khi người ta đến giết ta thì đã muộn rồi. Người cho rằng, bằng một câu nói của người liền có thể bảo toàn tính mạng cho ta, ta cũng sẽ cả tin vào người rồi thả người hay sao? Ta chỉ biết, ta chỉ có nắm chặt người trong tay, mới có thể bảo đảm cho mẫu tử ta bình yên”.

Đoàn Khắc Tà trong lòng thầm nghĩ, “Nàng ta tính tình khắc nghiệt, cũng khó tránh khỏi đa nghi, thảo nào lại cho rằng tất cả mọi người đều giống như mình vậy. Xem ra ta muốn loại bỏ lòng đố kỵ của nàng ta, thì trong một khoảng thời gian ngắn sợ rằng không thể làm được”.

Tâm niệm còn chưa qua, quả nhiên chàng nghe thấy Sử Triều Anh lại liền bảo:

“Khắc Tà, thực sự là phải khiến người ủy khuất. Ta muốn người làm bạn với ta, Tô Cốt Tán này lợi hại như thế nào thì người đã biết, nếu như người không có được thuốc giải, thì trong vòng một tháng sẽ dần dần chết. Nhưng người đi theo ta, ta có thể cứ cách nửa tháng cho người nửa viên thuốc giải, để người có thể duy trì tính mạng. Người không thể sử dụng võ công, nhưng còn có khí lực của người bình thường, có thể theo ta cùng đi được. Đến ngày ta sinh hài tử ra, sau ba năm, ta sẽ lại cho người đầy đủ giải dược, để người trở về bên cạnh vị Sử cô nương kia của người. Ta nắm được người trong tay, bọn họ ném chuột sợ võ bình, chắc chắn sẽ không dám giết ta! Đến khi ta thả người, người nếu muốn ta để tiết mối hận ba năm bị nhuyển cảm, thì ta cũng mặc cho người”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Người không cần phải nghi ngờ trầm trọng trong lòng như vậy. Nếu như Mưu Thế Kiệt thực sự đã chết, người chịu hồi cải triệt để, nuôi dưỡng cô nhi, như vậy cũng là hiền mẫu rồi. Ta tôn kính người còn chưa hết, sao lại muốn giết người mà tiết oán”.

Sử Triều Anh nói:

“Được, hiếm thấy người còn đồng tình với ta, thương xót ta, như vậy người hãy thuận theo ta một chuyện”.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Chuyện gì?”

Sử Triều Anh bảo:

“Trên đường đi, người phải cùng ta xưng hô là phu thê”.

Đoàn Khắc Tà kinh hãi kêu lên:

“Cái này, cái này làm sao mà làm được?”

Sử Triều Anh giải thích:

“Người thực sự không thông hiểu nhân tình thế thái, người thử nghĩ lại xem, chúng ta cô nam quả nữ, suốt đường đồng hành, thành thật mà nói, ta cũng không an tâm để người rời khỏi cạnh ta. Khi đêm xuống ngủ trọ trong khách điếm, người dứt khoát cũng phải cùng trọ một gian với ta. Nếu như không giả mạo phu thê, sao không khiến cho người ta nghi ngờ?”

Nguyên lai Sử Triều Anh tâm tình thập phần phức tạp, nàng bắt Đoàn Khắc Tà trở thành con tin vì để bảo hộ bản thân mình cùng với thai nhi chưa trào đời, điều này thực sự không phải là giả. Thế nhưng nếu nói nàng thật sự là vì Mưu Thế Kiệt, thì vị tất đã hoàn toàn như vậy. Nàng đối với Đoàn Khắc Tà dù sao vẫn còn chưa thể quên được tình xưa, cũng còn một tia hy vọng “Lộng giả thành chân”. Miệng nàng luôn nói là vì Mưu Thế Kiệt, bất quá đó là vì muốn giải trừ đề phòng trong lòng Đoàn Khắc Tà mà thôi.

Đoàn Khắc Tà đỏ hồng cả mặt, chàng nói:

“Không thể, không thể! Bất kể người nói ra làm sao, ta quyết không thể cùng người xưng hô là vợ chồng được!”

Chàng vừa nói đến đây, chợt nghe có tiếng người bật lên cười, rồi tiếp theo nói rằng:

“Sử cô nương, tên tiểu tử này không muốn làm trượng phu của nàng, vậy để ta làm thay cho!”

Từ trên đỉnh cây nhảy xuống một người, người này, đầu dơi tai chuột, trông tựa một con khỉ, chẳng phải ai khác mà chính là Tinh Tinh Nhi.

Sử Triều Anh giận dữ quát:

“Con khỉ già nhà người dám cả gan chiếm tiện nghi của ta”.

Tinh Tinh Nhi nhăn nhó:

“Dù sao thì người cũng đang muốn tìm một trượng phu. Giả cũng tốt, mà thực cũng hay, ta đều nguyện ý”.

Sử Triều Anh nói:

“Thật thẹn cho người người là hảo bằng hữu của Thế Kiệt khi còn sống, không biết xấu hổ!”

Đoàn Khắc Tà cũng tức giận mắng:

“Tinh Tinh Nhi, thể diện của sư môn đều bị người làm mất hết rồi, người có thể nào khi phụ một nữ nhân đang mang thai. Đại sư huynh nếu như biết được việc này, nhất định sẽ rút gân lột da người!”

Tinh Tinh Nhi lại nói:

“Tính mạng của tiểu tử nhà người đều đã nằm trong tay ta, còn muốn la sáo à!”

Đoàn Khắc Tà vô pháp chống cự, bị hấn điểm một chỉ vào “Ách huyệt”, tức thì không nói được nữa. Tinh Tinh Nhi quay đầu lại, cười lạnh nói rằng:

“Mưu phu nhân, nàng bức bách tên tiểu tử này làm trượng phu của nàng, thực sự là rất đẹp mặt đó! Hừ hừ, chúng ta đều cùng một tuồng như nhau, nàng không phải chính nhân, ta không phải quân tử. Nửa cân tám lạng, so ra như nhau!”

Sử Triều Anh vừa tức vừa giận, lại vừa sợ hãi, mặc dù nàng là người trí kế đa đoan, thế nhưng trong lúc cuồng quất cũng không nghĩ ra biện pháp gì để đối phó với Tinh Tinh Nhi.

Tinh Tinh Nhi hô hố cười nói:

“Rốt cuộc là để thăng nhô mặt trắng chiếm tiện nghi, nàng chê ta tướng mạo xấu xí, không thèm nhìn đến ta, có phải vậy không?”

Sử Triều Anh nói:

“Người đừng nói bậy bạ, ta muốn bắt hấn làm con tin, đây là muốn coi hấn như hộ phù. Tinh Tinh thúc tặc, tục ngữ nói rất hay ‘chừa lại một đường, ngày sau dễ nhìn mặt’. Thỉnh người giơ cao đánh khẽ, nói không chừng ngày sau chúng ta còn có thể giúp đỡ lẫn nhau nữa”.

Tinh Tinh Nhi cười bảo:

“Lúc này mới thấy dễ nghe. Được rồi, chúng ta sẽ nghiêm chỉnh bàn mỗi giao dịch, ta không làm trượng phu của người cũng được, nhưng tiểu tử này phải để ta mang đi!”

Sử Triều Anh thất kinh nói:

“Cái gì, lão muốn mang người đi? Nguyên lai là lão đã định chủ ý với hần!”

Tinh Tinh Nhi đáp:

“Không sai, tiểu tử này vừa mới nói rất đúng, ta thật là sợ Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô làm khó ta, cho nên ta cũng phải tóm lấy tiểu tử này làm hộ phù”.

Sử Triều Anh vội vàng kêu lên:

“Tinh Tinh thúc thúc, chậm đã! Chúng ta thương lượng, thương lượng đã!”

Tinh Tinh Nhi nhe răng chuột ra cười bảo:

“Thương lượng cái gì? Người nguyện ý cùng ta đóng giả làm vợ chồng rồi à”.

Sử Triều Anh không làm sao được, đành nói:

“Thúc thúc xin đừng bốn cột, ta với thúc nếu đã đều muốn tóm chặt tên tiểu tử này, vậy thì chúng ta đi chung một đường đi”.

Nên biết Tinh Tinh Nhi võ công cao hơn nàng ta rất nhiều, mặc dù trong lòng nàng ta rất không nguyện ý, thế nhưng cũng không thể không tự động đề xuất biện pháp này.

Tinh Tinh Nhi hỏi:

“Người chuẩn bị đưa tiểu tử này đi đâu?”

Sử Triều Anh đáp: “Ta muốn đến nương nhờ một vị sư phụ khác của ta là Huyền Không pháp sư”.

Nguyên lai Huyền Không pháp sư là chủ trì của Thanh Hải Ngạc Khắc Sấm tự, năm đó Sử Tư Minh trú quân ở Thanh Hải, cùng với lão kết giao, Huyền Không rất thích trí thông minh của Sử Triều Anh, từng thu nhận nàng ta làm kí danh đệ tử, bất quá loại quan hệ sư đồ này chỉ là một loại “kết duyên” của Phật môn mà thôi, không giống như sư phụ truyền thụ võ nghệ thông thường, hơn nữa Sử Triều Anh năm đó hãy còn nhỏ, Huyền Không mặc dù võ công bất phàm, nhưng nàng cũng không theo lão học võ công. Toàn bộ bản lĩnh của nàng đều là sau này theo học Tân Chỉ Cô mà thành, mặc dù như vậy, song Huyền Không cũng rất thương yêu nàng ta, mấy năm trước, khi Sử Triều Nghĩa mưu khởi binh tác loạn, Huyền Không còn đã từng đến gặp nàng. Lần đó Sử Triều Anh bất sống được Đoàn Khắc Tà cũng là nhờ có lão trợ lực.

Tinh Tinh Nhi cùng với Huyền Không pháp sư cũng là chỗ quen biết cũ, nhưng giao tình không tính là thâm sâu. Nghe xong lời của Sử Triều Anh, trong lòng hần thầm vui mừng, “Ta đang khổ sở không có nơi để nương náu, Linh Thửu thượng nhân vốn cùng ta có chút giao tình, nhưng lão lần đó bị Tân Chỉ Cô đánh bại, dĩ nhiên là không muốn cùng với sư huynh ta đối địch, xem ra hơn nửa phần là sẽ không thu nhận giúp đỡ ta. Huyền Không pháp sư võ công khá cao, lão còn có mấy sư huynh đệ, bản lĩnh công tương đương với lão, chốn trong chùa của lão, đúng là quá tốt rồi. Sử Triều Anh tuy là quỷ kế đa đoan, nhưng chỉ cần ta nắm chắc được tên tiểu tử này trong tay, thì thách ả cũng không dám gia hại ta”.

Sử Triều Anh nhìn thần sắc của hần, biết hần đã nguyện ý thì nghĩ thầm, “Ta chịu lão khổ già nhà người chọc tức đã đủ rồi, ta cũng phải trả thù người một chút”. Lập tức nàng bảo:

“Tinh Tinh thúc thúc, tiểu tử này ta và thúc có thể cùng nhau trông giữ, nhưng chúng ta đồng hành một đường, thúc phải nghe theo ta một việc”.

Tinh Tinh Nhi hỏi:

“À, người còn có điều kiện gì nữa?”

Sử Triều Anh đáp:

“Chúng ta ba người trên đường đi đủ để đóng giả làm một gia đình, xin ủy khuất thúc thúc một chút, thúc thúc đóng giả làm gia nô của chúng ta được không?”

Tinh Tinh Nhi nhảy dựng lên nói:

“Cái gì? Người muốn ta làm người hầu nghe người sai khiến à? Vì sao không thể làm trượng phu được? Không phải vậy thì cũng có thể đóng làm cha con”.

Sử Triều Anh giải thích:

“Ta đã có nói vì sao không thể cùng thúc thúc đóng giả làm vợ chồng rồi. Đóng giả làm cha con ư? Thúc so với ta tướng mạo kém nhau quá xa, thúc lấy gương mà soi xem, xem mình giống thứ gì? Cho nên thân phận thích hợp nhất với thúc chính là đóng giả làm gia nô”.

Tinh Tinh Nhi “hừ” một tiếng, còn chưa đáp lời thì Sử Triều Anh lại nói:

“Tiểu tử này đã uống Tô Cốt Tán của ta, chỉ có ta mới có giải được. Thúc nếu muốn ném ta sang một bên, một mình bắt hẩn đi, không quá một tháng, hẩn sẽ không bệnh tật gì mà chết. Tinh Tinh thúc thúc, ta sợ sư phụ ta giết, thúc sợ sư huynh thúc giết, chúng ta đều có bụng dạ như nhau, chính là phải bắt tên tiểu tử này làm con tin, làm thành hộ phù, thúc chịu một chút ủy khuất, đây cũng đều là chuyện có lợi cho cả hai bên”.

Tinh Tinh Nhi cười ha hả nói:

“Được, Mưu phu nhân, người cũng thực sự có thủ đoạn, ta theo lời người là được. Chỉ là tên tiểu tử này, hẩn sẽ đóng giả làm gì? Có ta cùng người một chỗ, người có còn muốn hẩn đóng làm trượng phu của người nữa không?”

Sử Triều Anh nói:

“Hẩn làm đệ đệ cầm của ta, đến phía trước ngủ trọ, trước hết thúc có thể điểm vào “Ách huyết” của hẩn. Thúc bây giờ đóng làm gia nô chăm sóc hẩn, cùng hẩn đồng hành. Như vậy, thúc có thể đã yên tâm được rồi chứ?”

Tinh Tinh Nhu thứ nhất cũng sợ một khi đã tách ra, Sử Triều Anh hủy mất giải được, hại chết Đoàn Khắc Tà đối với hẩn cũng không có chỗ nào tốt, thứ hai hẩn cũng phải dựa vào Sử Triều Anh mà nương nhờ Huyền Không pháp sư. Lập tức hẩn chuyển sang lấy lòng Sử Triều Anh mà đáp:

“Được được, Mưu phu nhân, chúng ta lấy nghĩa khí đối nghĩa khí. Mưu Thế Kiệt khi sinh tiền là tri kỷ của ta, ta vì người mà chịu một chút ủy khuất cũng không tính toán làm gì. Mỗi giao dịch này, như vậy là đã định đoạt!”

Nói xong, hẩn liền nhắc Đoàn Khắc Tà lên lưng, ha hả cười bảo:

“Hảo tiểu tử, nhị sư huynh đối đãi với người cũng rất không tệ đó, người nhiều lần nhục mạ ta, ta bây giờ lại còn nguyện ý hầu hạ người đó!”

Đoàn Khắc Tà rơi vào tay Tinh Tinh Nhi, tất nhiên là vô cùng tức giận, nhưng chàng chuyển ý nghĩ, dù sao cũng đã không thể thoát được, có Tinh Tinh Nhi đồng hành, như vậy so với cùng một mình Sử Triều Anh thì còn tốt hơn nhiều lắm, ít nhất là sẽ tránh khỏi bị Sử Triều Anh dây dưa, như vậy đây cũng không phải là chuyện không may. Vừa nghĩ như vậy, tức thì chàng cũng thấy bình tĩnh nhẹ nhõm, quyết ý nghe theo số mệnh ông trời sắp đặt.

* * * * *

Những người đi tìm kiếm Đoàn Khắc Tà chia ra làm ba đường, Sở Bình Nguyên đi chính là đường phía tây, phương hướng này thực sự vốn là đúng, thế nhưng vì thất mã của y kém hơn thất mã của Sử Triều Anh, khoảng cách song phương ngày một xa, cho đến ngày thứ ba y mới đi ra khỏi Phục Ngưu sơn. Ở dưới chân núi thì gặp được một tiểu phu, Sở Bình Nguyên liền hỏi thăm lão, trùng hợp tiểu phu đó vào buổi sáng sớm hôm nay thì thấy đoàn người Sử Triều Anh xuống núi. Lão thấy một con tinh tinh lớn cõng một người chạy đuổi theo một thiếu nữ cười ngửa thì lấy làm kinh ngạc vô cùng. Sở Bình Nguyên từ tin tức mà tiểu phu

cung cấp cho, đoán ngay con tinh tinh lớn kia nhất định chính là Tinh Tinh Nhi không nghi ngờ, thế nên y càng lo lắng.

Một ngày, Sở Bình Nguyên đang dọc theo đường mòn dưới chân núi Kỳ Sơn nhằm phía trước mà đi, chợt thấy phía trước có hai thất mã đang chạy rất nhanh, trên lưng ngựa là hai kỵ sĩ mặc trang phục của người Hồ.

Sở Bình Nguyên giục ngựa đuổi theo một hồi, bóng lưng của hai kỵ sĩ kia ngày càng thấy rõ ràng hơn. Sở Bình Nguyên không khỏi vừa mừng vừa ngạc nhiên, nguyên lai hai người Hồ này chính là thủ hạ của Vũ Văn Hồng Nghê, cũng chính là hai tên người Hồ hôm trước đã trộm ngựa của Đoàn Khắc Tà. Sở Bình Nguyên trong lòng thầm nghĩ, “Sử Triệu Anh từng cực lực lung lạc Tiểu Nghê Tử. Nói không chừng bây giờ ả cũng đến nương nhờ vào nàng”. Y đang muốn phi ngựa đuổi lên để hướng hai tên kia mà hỏi thăm tin tức của Vũ Văn Hồng Nghê, chợt nghe thấy tiếng lạc ngựa kêu vang, sau lưng lại có hai tên người Hồ cười ngựa phóng đến. Kỵ sĩ trên lưng ngựa cũng mặc trang phục của người Hồ, một người là thiếu niên chừng hai mươi tuổi y phục hoa lệ, tựa như là một quý gia công tử, còn một người là trung niên hán tử thô hào, dường như là tùy tùng của gã.

Hai tên gia đình của Vũ Văn Hồng Nghê ở phía trước vội vàng hoảng hốt ra roi thúc ngựa chạy nhanh, thiếu niên phía sau thì quát to:

“Còn không dừng lại cho ta!”

Hai tên phía trước nghe thấy y quát thì càng phi nhanh hơn.

Thiếu niên giận dữ nói:

“Có lý đâu như vậy, dám cả gan cãi lệnh ta!”

“Chát, chát”, quát hai roi, gã thúc ngựa phóng như bay đuổi theo.

Sở Bình Nguyên nghĩ bụng, “Nguyên lai đây không phải là một bọn. Tiểu tử này dám hô quát thủ hạ của Vũ Văn Hồng, chắc là một nhân vật có lai đầu rất lớn ở Hồi tộc”. Lập tức y cũng ra roi thúc ngựa, theo sau đuổi tới.

Chạy đến bìa rừng, chỉ nghe trong rừng mơ hồ có tiếng ồn ào, âm thanh của thiếu niên tức giận vang lên:

“Hai tên nô tài các ngươi, các ngươi ăn tim cạp hay là gan báo, nói nhanh, tiểu thư nhà các ngươi bây giờ đang ở đâu? Bằng không, ta sẽ lấy mạng các ngươi!”

Hai tên gia đình kia đáp:

“Chúng ta thà rơi đầu chứ quyết không thể mang nơi ở của tiểu thư ra nói cho nhà ngươi biết!”

Thiếu niên mặc trang phục người Hồ giận dữ quát:

“Lý đâu như vậy, hai tên nô tài các ngươi, phản rồi, phản rồi!”

Tức thì hai tên gia đình đồng thời lớn tiếng hét lên:

“Không sai, chúng ta là nô tài, nhưng chúng ta là nô tài của tiểu thư chứ không phải nô tài của Hồi tộc các ngươi!”

Thiếu niên mặc trang phục người Hồ lại quát to:

“Phản rồi, phản rồi! Bắt hai tên nô tài này cho ta!”

Hai gia đình kia đột nhiên nhào qua, tên thiếu niên cười lạnh bảo:

“Các ngươi còn không xứng cùng ta động thủ!”

Chỉ thấy hần chuyển thân một cái, hai gia đình đã nhào vào khoảng không, lao lên phía trước mười mấy bước. Sở Bình Nguyên nhìn lên thân pháp của hần cũng không khỏi ngâm kinh hãi.

Hán tử thô hào kia quát:

“Nằm xuống!”

Hắn nhân cơ hội bọn họ cước bộ chưa ổn định, liền chân trái móc lên, hữu chưởng bỏ ra, một tên gia đình thì ngã chống bốn vó lên trời, tên gia đình còn lại thì bị chưởng lực của hắn bổ tới đến còng xuống một nửa, khom lưng ôm bụng không sao đứng thẳng lại được.

Thiếu niên trang phục người Hồ cười lạnh bảo:

“Biết lợi hại chưa? Các người muốn tìm cái chết, ta còn phải chậm rãi tiêu khiển các người mới được! Cây roi ngựa này của ta có thể đánh cho các người da tan thịt nát, xem các người có nói hay không!”

Sở Bình Nguyên mới đầu vốn không muốn nhúng tay, nhưng sau khi nghe bọn họ nói chuyện thì y cũng không khỏi bực bực nổi giận, tức thời phi ra quát:

“Người bằng vào cái gì mà khi phụ người khác?”

Tên thiếu niên kia kia thấy trong rừng đột nhiên chạy ra một người, thì giật mình kinh ngạc quát to:

“Người là ai? dám đến đây xen vào chuyện người khác”.

Hắn rút một roi nhằm Sở Bình Nguyên đánh tới.

Sở Bình Nguyên quát:

“Xéo ngay!”

Tả thủ hươ lên, muốn đoạt lấy roi ngựa của hắn, nào ngờ tên thiếu niên tiên pháp cũng rất tinh kì, cây roi uốn một vòng, múa lượn như rồng, từ phương vị Sở Bình Nguyên không ngờ trước mà đánh tới. Sở Bình Nguyên dùng thế “Bàn Long Nhiều Bộ”, trong lúc nguy cấp biến chưởng thành chỉ, “bặc” một tiếng, liền bắn được roi ngựa của hắn ra, thế nhưng một mảnh y phục của y cũng đã bị ngọn roi quét qua xé rách mất mảnh nhỏ.

Hắn tử thô hào xông lên nhào tới, nói rằng:

“Tiểu vương gia, không cần vì tên xú man tử này mà tức giận, để nô tài thay người thu thập hắn!”

Tên Tiểu vương chợt hô:

“Ất Tân, cẩn thận!”

Sở Bình Nguyên dùng tay không tiếp hắn một chiêu, hắn cũng đã nhìn ra võ công của Sở Bình Nguyên thật sự không tầm thường.

Ất Tân là dũng sĩ trứ danh của Hồi tộc nhưng đối với tạo nghệ của võ học thượng thừa, hắn hoàn toàn không có gì cao thâm, hắn thấy Sở Bình Nguyên bị tiểu chủ nhân quát một roi xé rách y phục thì căn bản không thèm đặt Sở Bình Nguyên vào trong mắt.

Sở Bình Nguyên lại nhân sơ hở đó, cho hắn nhào đến trước người, đột nhiên hoành chưởng như đao nhằm khuỷu tay hắn chém xuống. Ất Tân tinh thông tuyệt kỹ đánh vật, tay phải trúng chưởng, cánh tay trái lại cong lại vòng qua người Sở Bình Nguyên, ôm y nhắc lên. Tay phải hắn đau như bị đao cắt, nhưng hắn da dày thịt cứng cho nên cũng còn khả dĩ chịu được.

Ất Tân cười ha hả nói:

“Xú man tử này bất quá... ai da!”

Nguyên lai đúng vào lúc này, Sở Bình Nguyên đã dùng thủ pháp sét đánh không kịp bưng tai, trở tay chụp lại mạch môn hắn, xoay tròn như cơn lốc, không chờ tên Tiểu vương gia xông lên, y đã dùng thủ pháp “Đại Suất Bi thủ” ném Ất Tân ra ngoài mấy trượng, vừa vặn nặng nề rơi xuống một bụi gai rậm. Ất Tân tay khoa chân gãy, y phục da thịt đều bị gai rậm đâm móc, trong lúc gấp gáp làm sao có thể giãy dụa ra được? Tên Tiểu vương gia quát:

“Tên người Hán nhà người, thật to gan lắm! Người có biết ta là ai không, Hoàng thượng của các người thấy ta cũng còn phải lễ kính ba phần, người lại dám mạo phạm ta. Hắc, hắc, người muốn cướp tài vật, ta thực sự có thể cho người vài lượng bạc, hoặc là không bằng người đi theo ta”.

Hắn không biết Sở Bình Nguyên vì sao mà đến, chỉ nghĩ y là cường đạo muốn chặn đường cướp của.

Sở Bình Nguyên cười lạnh đáp:

“Bất kể ngươi là ai, người khác sợ ngươi, chứ ta thì đừng hòng sợ ngươi. Ngươi ý thế hiếp người, ta thấy không hợp mắt!”

Tên Tiểu vương gia “hừ” một tiếng, trên mặt lộ vẻ khinh miệt, hắn nói:

“Sư Đà Quốc là thuộc quốc của chúng ta, hai tên nô tài này là tiện dân dưới sự cai quản của chúng ta, quyền sinh sát là trong tay ta, ngươi lại trách ta là ý thế hiếp người, điều này thực sự là quá buồn cười rồi!”

Sở Bình Nguyên giận dữ mắng:

“Ngậm cái miệng chó của ngươi lại. Ta không cần biết chủ tử các ngươi là cái thứ gì, ta chỉ biết bọn họ là bằng hữu của ta, ngươi dám khi phụ bọn họ, ta sẽ làm cho ngươi cười mà không được! Ta bảo ngươi xéo ngay, ngươi có nghe thấy không?”

Tên Tiểu vương gia kia cười lạnh nói:

“Ngươi và bọn chúng là bằng hữu à? Hắc, hắc, đây thực sự là tự cam hạ mình làm hạ lưu, hừ, ta minh bạch rồi, chỉ sợ Vũ Văn cô nương mới là bằng hữu của ngươi phải không?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Thế thì sao nào? Hãy bớt nói sàm đi, xéo ngay!”

Tên Tiểu vương gia đầy lòng đố kỵ, hắn cười lạnh nói:

“Thảo nào nàng vẫn cứ mãi né tránh ta. Hừ, hảo tiểu tử. Ta muốn lấy mạng ngươi!”

Lửa đố kỵ trong lòng hắn bùng dậy, man tính phát tác, hắn vốn đối với Sở Bình Nguyên còn có chút kiêng kỵ, nhưng lúc này đã bị phần nộ che mờ mắt, không còn nghĩ ba bảy hai một gì nữa, “vút”, một roi lại nhắm liền Sở Bình Nguyên đánh tới!

Sở Bình Nguyên lúc này đã có phòng bị, sao có thể để cho hắn đánh trúng, y xoay bàn chân, quay một vòng, tên Tiểu vương gia thừa dịp y còn chưa đặt chân vững, liền cấp tốc quất ra ba roi “Hồi Phong Quyển Tảo”, một tầng tiên ảnh cuốn lên, hướng Sở Bình Nguyên mãnh liệt quét đến. Sở Bình Nguyên thấy hắn cao cường như vậy, thì cũng không dám khinh địch, liền xuất bảo đao ra, quất:

“Ngươi là chủ tử cũng được, nô tài cũng được, nơi này là đất của người Hán, không thể để cho ngươi hành hung, cho ngươi biểu lộ uy phong Hồi Quốc của ngươi. Xem đao!”

Ngay lập tức lúc đó, Sở Bình Nguyên một hơi chém ra sáu sáu ba mươi sáu đao. Đao quang chớp múa, tiên ảnh tung bay, song phương đều ra tay nhanh đến cực điểm. Trong đao quang tiên ảnh chỉ nghe được tiếng chát chát vang lên. Trên lưng của Sở Bình Nguyên đã trúng hai roi, nhưng cây roi của Tiểu vương gia kia cũng bị y chém mất ba đoạn, ngắn đi hơn một thước.

Trên lưng Sở Bình Nguyên nổi lên hai vết máu. Hai tên gia đình của Vũ Văn Hồng Nghê kêu lên:

“Sở tướng công, người đại nhân đại nghĩa, chúng ta cảm kích vô cùng. Chúng ta vì tiểu thư mà chết cũng đáng, ngươi không cần liều mạng vì chúng ta”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Không đáng ngại”.

Y đột nhiên quất mạnh:

“Được, ta ngươi đầu tiếp!”

Y lại chém ra ba mươi sáu đao, đao nọ nối tiếp đao kia, tựa như cuồng phong bạo vũ. Cây roi của Tiểu vương gia sau khi bị chém mất hơn một thước, uy lực của trường tiên giảm đi vài phần, cho nên hắn cũng không thể ra tay như ý giống vừa rồi được, rốt cuộc cũng không đánh được Sở Bình Nguyên nữa.

Khoái đao pháp của Sở Bình Nguyên vốn lấy ba mươi sáu đao làm thành một lộ, sau ba mươi sáu đao lần thứ hai, cây roi của Tiểu vương gia không còn đánh trúng y mà lại bị y chặt thêm bốn đoạn, trước sau bị chặt đi mất hơn ba thước.

Sở Bình Nguyên một thoáng cũng không ngừng, chỉ là đổi hơi một cái, ba mươi sáu đao lần thứ ba lại chém ra, lần này y càng chiếm lấy thượng phong, đã bao phủ Tiểu vương gia dưới vòng đao quang.

Trường tiên càng bị chém càng ngắn, càng ngắn nhưng lại càng khó tránh khỏi bị lưỡi đao chém trúng, ba mươi sáu đao lúc này, cơ hồ trong mỗi đao đều lại nối tiếp một đao, chém trường tiên từng tắc từng tắc một ngắn đi.

Trong nháy mắt, ba mươi sáu đao lần thứ ba đã chém xong, cây roi trên tay Tiểu vương gia đã không còn dài đến một thước. Sở Bình Nguyên quát to:

“Còn không buông tay sao?”

Y hoành đao chuyển sống đao ra, một đao bổ xuống, đánh trúng cổ tay Tiểu vương gia, xương cổ tay cũng bị chém gãy một rẻ, đoạn roi bị chém ngắn đương nhiên cũng rời tay bay ra. Đây là Sở Bình Nguyên còn không muốn triều đình phải xảy ra chuyện, bằng không nếu là dùng lưỡi đao chém xuống, cổ tay của Tiểu vương gia tất nhiên sẽ rời khỏi thân thể rồi.

Sở Bình Nguyên tra đao trở lại bao, lạnh lùng hỏi:

“Người còn muốn đánh nữa không?”

Tiểu vương gia kia sắc mặt xám xanh, hắn gườm gườm nhìn Sở Bình Nguyên một chặp, một lời không nói rồi quay mình đi luôn. Lúc này tên tùy tùng Ất Tân mới giãy dụa bỏ khỏi bụi gai rậm, hắn còn hồ đồ hỏi:

“Tiểu vương gia, người không xử trí hai tên nô tài này sao?”

Tiểu vương gia tát bốp cho hắn một cái bạt tai rồi quát:

“Nhanh nhanh lên ngựa”.

Ất Tân không hiểu ra làm sao cả, chỉ ảm ức nói:

“Người không đánh hai tên nô tài kia, thế nào lại còn đánh ta?”

Hai tên gia đình của Vũ Văn Hồng Nghê kêu lên:

“Sở tướng công, không để cho bọn chúng đi tiện nghi như vậy, bọn chúng giết chết thất mã của chúng ta...”

Sở Bình Nguyên đột nhiên tỉnh ra:

“Không sai, phải bắt bọn chúng để thất mã lại”.

Thế nhưng y chậm mất một bước, Tiểu vương gia đã phi thân lên ngựa, Ất Tân có ngu ngốc thì lúc này cũng biết chủ nhân hắn đã thua, vội vàng theo chân nhảy lên ngựa.

Hai thất mã đều là chiến mã trải qua huấn luyện đã lâu, chủ nhân mới nhảy lên thì liền phi ra khỏi rừng cây. Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Tiểu vương gia này bị gãy mất một rẻ xương cổ tay, tối thiểu thì hắn cũng phải một tháng mới có thể dùng đến roi được. Để cho hắn đi thôi, giúp các người trị thương quan trọng hơn”.

Hai gia đình của Vũ Văn Hồng Nghê toàn thân chỉ chút vết thương, máu tươi đầm đìa, may mắn đều chỉ là ngoại thương, trông thì rất đáng sợ, nhưng thật ra không đáng ngại lắm. Sở Bình Nguyên lấy kim sang được thượng hảo mang theo giúp họ đắp vết thương, máu liền ngừng chảy ngay lập tức.

Hai gia đình kia cảm thấy rất ngỡ ngàng, không nhịn được liền hỏi:

“Sở đại hiệp, tiểu thư chúng ta muốn giết người báo cừu, chúng ta đã từng phụng mệnh của tiểu thư vây công người, vì sao người lại lấy đức báo oán?”

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Ta cùng với tiểu thư các người thực ra hoàn toàn không có cừu hận gì, chuyện xảy ra năm đó, tưởng rằng các người chắc cũng đã biết, nếu như truy cứu tội phạm đầu sỏ, thì cha của nàng là chết trong tay người Hồi tộc đó”.

Hai gia đình này từng vô số lần bị người Hồi tộc lăng nhục, nghe y nói lời này, bọn họ đều gật đầu nói rằng: “Không sai. Tiểu thư của chúng ta nhất thời không rõ đạo lý này, đã trách nhầm người”.

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Hồi tộc Tiểu vương gia có phải là muốn bức hôn tiểu thư các người không? Đây là chuyện gì vậy?”

Hai gia đình kia thở dài đáp:

“Nói ra thì cũng là bất hạnh của tiểu thư chúng ta. Cha của tên tiểu cẩu tử đó chính là thúc phụ của Khả Hân Hồi tộc, tên gọi Thác Bạt Xích, làm chức Đại nguyên soái binh mã Hồi tộc, chính là người có quyền thế cao nhất trong Hồi tộc. Tên tiểu cẩu tử này gọi là Thác Bạt Nguyên, hai năm trước tiểu thư của chúng tôi đi săn bắn, không may ngộ thương phải hấn, sau đó, hấn cứ một mực quấn riết không buông, muốn cưới tiểu thư chúng tôi làm phi tử của hấn. Tiểu thư chúng tôi lấy cớ là theo phong tục của Sư Đà Quốc, có phụ cừu mà chưa báo thì không thể thành hôn, cho nên mới kéo dài được đến giờ. Năm nay Đại Đường thỉnh Hồi tộc xuất binh hỗ trợ bình loạn, tên tiểu cẩu tử này tiến cử mẫu cừu của tiểu thư chúng tôi làm nhất lộ tướng quân, nói là để cho mẫu cừu của người đến Trường An thì sẽ không khó báo cừu cho người. Hấn cũng lấy lý do đó lại cưỡng bức tiểu thư chúng tôi phải trước tiên mặc hiếu phục mà quá môn trước, chờ sau khi phụ cừu báo xong thì sẽ thoát hiếu thành hôn. Tiểu thư của chúng tôi không nguyện chịu bức bách của hấn, liền nói rõ muốn tự mình báo cừu, cho nên cũng mang theo chúng tôi đến Đại Đường”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Nguyên lai nàng tìm ta báo thù cũng còn có một nguyên nhân này bên trong nữa”.

Hai gia đình kia tiếp tục kể:

“Không ngờ tên tiểu cẩu tử này cũng đuổi theo, hấn muốn phải bắt tiểu thư trở về mới thôi. Tiểu thư của chúng tôi nghe được phong thanh, không dám quay về nước, cũng không dám đến Trường An gặp mặt mẫu cừu. Người cho chúng tôi chia thành mấy đường để tên cẩu tử kia không sao nắm bắt được hành tung của người. Chúng tôi hai người đi một đường, không may lại gặp tai tình. Sở đại hiệp, lần này thực sự là nhờ có ngài”.

Sở Bình Nguyên liền vội vàng hỏi:

“Tiểu thư của các người đã đi đâu. Ta nhất định phải đi gặp nàng một lần”.

Hai tên gia đình nhìn nhau, một hồi lâu rồi dứt khoát nói:

“Sở đại hiệp, ngài có ơn cứu mạng đối với chúng tôi, chúng tôi cũng tin ngài đối với tiểu thư không có gì ác ý. Được, chúng tôi sẽ nói thật cho ngài hay!”

Gia đình kia tiếp tục nói:

“Tiểu thư muốn chạy đến nương nhờ Tát Ba Vương Công ở Y Khắc Chiêu Minh. Tát Ba Vương Công là người đã từng cùng với chủ nhân chúng tôi uống máu ăn thề kết thành huynh đệ, ông ta có một con gái bằng tuổi tiểu thư chúng tôi, hai người cũng thân nhau như tỷ muội. Mấy năm trước, sau khi chỗ chúng tôi bị quân đội Hồi tộc chiếm lĩnh, hai cha con họ từng qua một lần, Vương Công thương xót tiểu thư chúng tôi nước mất nhà tan, muốn đón tiểu thư đến chỗ của ông ta, cùng làm bạn với con gái. Lúc đó còn chưa có phát sinh ra chuyện tiểu thư bị tên tiểu cẩu tử bức hôn, Hồi tộc lại đang trọng dụng mẫu cừu của người, tiểu thư không muốn rời xa quê hương, cho nên chỉ đành đa tạ hảo ý của bọn họ. Hối ôi, nếu như sớm biết có chuyện ngày hôm nay, lúc đó bỏ đi thì sớm đã tránh được một tràng tai họa”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Vậy bây giờ xảy ra chuyện Tiểu vương gia Hồi tộc bức hôn, bọn họ có chịu thu nhận và giúp đỡ hay không?”

Sở Bình Nguyên thuở nhỏ đã theo phụ thân đi sứ sang Sư Đà Quốc, đã từng đi qua Y Khắc Chiêu Minh, mơ hồ còn nhớ rõ địa phương đó. Trong lòng y nghĩ thầm, “Sử Triều Anh vị tất đã biết chỗ ở của Tiểu Nghê Tử. Bất quá biết người mệnh mệnh, đã không biết được tin tức của Đoàn Khắc Tà, chỉ bằng trước tiên đi gặp Tiểu Nghê Tử một lần. Nàng ta cũng thật đáng thương, nói không chừng ta cũng có thể trợ giúp cho nàng, hóa giải mối cừu thù mơ hồ hồ này”. Thế là, sau khi chia tay hai tên gia đình, Sở Bình Nguyên lại một người một ngựa thẳng hướng tây mà đi.

Y Khắc Chiêu Minh nằm ở phía tây Kỳ Liên Sơn, chiếm một vùng thảo nguyên rộng lớn có phương viên đến gần ngàn dặm. Sở Bình Nguyên đi mất hơn một tháng, suốt đường vô sự, cuối cùng cũng đã vòng qua được Kỳ Liên Sơn đến Y Khắc Chiêu Minh.

Y Khắc Chiêu Minh còn là một bộ lạc mục dân nguyên thủy, mục dân cư trú vô định, Vương Công của bọn họ cũng không có một cung điện cố định, mà là dùng trướng mạc làm nhà, tùy ý có thể lưu động. Bình thường khi truyền chính lệnh thì hành nhân (chức quan) do Vương Công ủy phái sẽ dùng khoái mã phi đến tứ phía thông báo.

Trên thảo nguyên thường thường vài ngày không thấy một bóng người, không gặp người thì cũng không biết Vương Công ở chỗ nào.

Sở Bình Nguyên trước đó thật không lường đến khó khăn này, nhưng y hoàn toàn không nản chí, vẫn trên đại thảo nguyên tìm kiếm khắp nơi. Một ngày y đang giục ngựa đi thì chợt nghe thấy tiếng lạc ngựa vang vang, có một đội lạc đà xuất hiện trên thảo nguyên đang muốn hỏi thăm bọn họ, thì thấy đi đầu có vài người cưỡi khoái mã truy đuổi nhau, có hai kỵ mã chạy qua bên cạnh y, người cưỡi ngựa phía sau đột nhiên vung roi ngựa đánh tới, y vung roi là để đánh tên đồng bạn ở phía trước. Nhưng người phía trước kỵ thuật rất giỏi, thất mã vừa vặn sát đến thất mã của Sở Bình Nguyên mà phóng qua, một roi đó không đánh trúng y lại đánh trúng ngay Sở Bình Nguyên.

Mấy kỵ mã sau lưng đều là đám người trẻ tuổi, có nam có nữ, ầm ầm cười lớn, có một thanh niên hát rằng:

“Chàng trai trẻ ngựa chạy phi nhanh thật, Cô nương roi da, roi đánh thật hung. Nhắm mình lang quân đánh, hỏi biết lòng ai đau? Ai da, đánh nhẹ thôi, ta chỉ sợ hấn sẽ chạy biệt như là ngọn gió mất”.

Sở Bình Nguyên lúc này mới nhìn thấy rõ ràng, nguyên lai người dùng roi đánh y là một nữ lang mỹ mạo, nữ lang đó đỏ hồng cả mặt, nói rằng:

“Vị đại ca này, ta không phải cố tình đánh huynh”.

Rồi nàng quay đầu lại mắng:

“Đáng ghét, hiện tại chưa phải là trò ‘điều dương’, người sao lại nói vớ nói vẩn? Bài ca đó người cứ để dành đêm nay hát cho Cách cách nghe”.

Thanh niên vừa xướng ca cười bảo:

“Người còn không chịu nghe ta ca, trước mặt Bối cách cách ta sao còn dám hát chứ?”

“Điều dương” là một loại phong tục của các dân tộc du mục, là một loại hình thức ba gồm “kỵ thuật” và “cầu ái”. Mỗi năm, vào thời điểm tết năm mới hoặc là “đoàn viên tiết” (ngày mười lăm tháng tám) thì cử hành. Thanh niên nam nữ, cưỡi trên tuần mã, nam phi trước, nữ đuổi theo sau, nam để cho nữ đuổi kịp thì sẽ mặc cho nữ dùng roi mà đánh. Xem ra rất là chịu thiệt thòi, thế nhưng trong đêm cuồng hoan, có rất nhiều chàng trai còn không có được cô nương đánh cho. Nguyên lai roi da của các cô nương cũng không phải là đánh loạn, mà bọn họ chỉ đánh người mình âu yếm. Có bài thơ “Trúc chi từ” viết rằng:

Thu dạ ô lô quán,

Ca thanh biến thảo nguyên.

Cô nương kỵ tuần mã,

Trường tiên đả sở hoan.

Dịch thơ:

Đêm thu kèn lá thối,
Tiếng ca động thảo nguyên.
Cô nương cười ngựa đuổi,
Roi dài gửi tình riêng.
chính là dùng để miêu tả phong tục này vậy.
Sở Bình Nguyên biết phong tục này, bèn nói:
“A, nguyên đêm nay là đoàn viên tiết sao?”

Y đi đã được hơn một tháng, quả thực là không còn nhớ được ngày với tháng nữa. Nhưng “Điều Dương” chỉ có tết năm mới với “Đoàn viên tiết” mới cử hành, bây giờ không phải tết năm mới thì nhất định là “Đoàn viên tiết” rồi.

Chàng trai vừa xướng ca hỏi:

“Vị ca ca này, xem trang phục của huynh thì huynh không phải là người trong tộc của chúng tôi đúng không? Huynh từ đâu đến?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Tôi là người Hán từ phương nam đến”.

Khi còn nhỏ y đã qua Y Khắc Chiêu Minh, tuy nhiên chỉ là đi qua đường, chưa từng dừng lại, nhưng cũng biết người bộ tộc này rất hiếu khách, quyết không vì y là người Hán mà có điều kỳ thị.

Chàng trai kia nói:

“À, thảo nào huynh không biết. Đêm nay Tát Vương Công cử hành lễ “Điều Dương”, muốn những người trẻ tuổi bọn ta đều đến chỗ của người vui chơi. Nghe nói là người có ý tuyển nữ tể cho Bối cách cách nữa”.

Bên cạnh có một người sợ y không hiểu bèn giải thích thêm:

“Chúng ta tôn xưng con gái của Vương Công là Cách cách, Hương Bối là con gái duy nhất của Tát Ba Vương Công”.

Cô nương đánh nhằm Sở Bình Nguyên, trong lòng thật sự rất áy náy, nàng bảo:

“Đại ca người Hán, huynh làm khách nhân của chúng ta đi. Huynh có biết hát bài hát của chúng ta không? Ta sẽ dạy huynh hát”.

Nữ nhân trên thảo nguyên tính tình phóng khoáng, nàng ta biết chàng trai kia sẽ lại trêu chọc nàng, nhưng cũng không thêm quan tâm.

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Tôi đêm nay chính là muốn đến xem náo nhiệt, “Điều Dương” thì tôi không tham gia. Nhưng bài ca của các người nghe rất hay, nếu cô chịu dạy ta, thì tốt quá rồi”.

Trong đám người vốn có một chàng trai âm thầm thích cô nương này, nay nghe thấy Sở Bình Nguyên bảo không tham gia trò “Điều dương” thì y mới bỏ được khối đá trong lòng, cũng tiến lên dạy Sở Bình Nguyên xướng ca, suốt dọc đường tiếng ca vang vọng, cười nói huyền thuyên, thập phần cao hứng.

Hoàng hôn khi mặt trời lặn, trên thảo nguyên trắng non mới mọc, Sở Bình Nguyên theo đám người tiến vào một sơn cốc, sơn cốc là một khoảng bình địa rộng lớn, cỏ xanh như nệm, có một loại hoa dại không biết tên, đóa hoa nhỏ màu trắng hình như chiếc loa điểm xuyết trong lớp cỏ, dưới ánh trăng đưa mắt ngắm nhìn, tựa như trên châu được đính tên bức gấm xanh vậy.

Phía bên dựa vào núi có một trường bông, bên ngoài trường đã đốt một đồng lửa lớn ngoài trời, trên mặt cỏ đây những nam nữ trẻ tuổi và ngựa của bọn họ, có người đã không biết từ nơi nào mang đến đủ loại nhạc khí, ca hát nhảy múa, từ mãi xa vẫn có thể nghe thấy. Cô nương kia cười bảo:

“Chúng ta đến thật đúng lúc, muộn một chút nữa là sẽ bị cản không xem được đấu vật”.

Ca múa, đấu vật, điều dương là ba tiết mục chủ yếu của lễ hội “Đoàn viên tiết”.

Sở Bình Nguyên nghĩ bụng, “đúng là đi rách thiết hài không tìm thấy, đến khi tìm thấy chẳng phí công. Nguyên lai Tát Ba Vương Công lại ở chỗ này, không quá nửa ngày đường là đến được. Nếu như ta không được bọn họ đưa đi, tìm không được chỗ này, thì có lẽ lại vòng vo mãi trên thảo nguyên rộng lớn”.

Sở Bình Nguyên buộc ngựa rồi cùng với mọi người chen vào vòng bên trong. Cô nương kia nhỏ giọng bảo:

“Huynh xem, Bối Hương cách cách của chúng ta có đẹp hay không? Đó, ở bên kia kìa. Đúng rồi, huynh nhìn đi. Người nhiều tuổi chính là Tát Ba Vương Công của chúng ta đó”.

Phía trước, chính giữa trường mạc là Tát Ba Vương Công và con gái ông đang ngồi, Sở Bình Nguyên tập trung hết tinh thần nhìn qua, chỉ thấy Hương Bối cách cách khoác một bộ khinh sa [1], bạch y như tuyết, phong tư thanh nhã, quả thực là mỹ nhân nhi hiếm thấy.

Cô nương kia thấy y xuất thần như vậy thì khúc khích cười bảo:

“Đại ca người Hán, huynh cũng bị Cách cách của chúng ta mê mất rồi? Thế nhưng Cách cách của chúng ta không thể gả cho người Hán được”.

Nàng ta nào biết, hai mắt của Sở Bình Nguyên đang tìm kiếm Vũ Văn Hồng Nghê. Bên cạnh Hương Bối cách cách có mấy thị nữ, nhưng đều không phải là Vũ Văn Hồng Nghê.

Đúng là:

Đông người mỗi mắt nàng đâu thấy

Bỗng chốc quay đầu gặp đáng ai.

[1] tức Khinh sa: lụa mỏng.

50. Chương 50: Trời Đất Bao La Ai Tác Chủ - Mênh Mang Ân Oán Lại Từ Đây

Sở Bình Nguyên rất thất vọng, tròn lòng nghĩ thầm, “Tiểu Nghê Tử nếu như có ở đây, thì hẳn là sẽ cùng ở một chỗ với cha con Vương Công chứ, thế nào lại không thấy nàng?”

Cô nương kia cười bảo:

“Đừng suy nghĩ nữa, chúng ta qua bên kia ăn một chút gì đó”.

Nguyên lai Vương Công cử hành lễ hội “Điều Dương”, đồng thời cũng là một hoan yến thâu đêm, trên cây quế mọc vô số dê quay, còn có túi da đựng sữa ngựa, tùy cho mọi người mặc tình ẩm thực.

Sở Bình Nguyên rút bội đao ra, học theo cô nương kia cắt thịt dê ra ăn, cô nương kia nâng túi da lên uống một hớp rồi đưa sang cho y, nói:

“Rượu này hơi cay một chút, huynh uống có quen không?”

Sở Bình Nguyên ừng ực uống lấy vài ngụm, cười khen rằng:

“Rất tuyệt đó!”

Đúng lúc này, chợt nghe thấy một âm thanh nho nhỏ “y” lên một tiếng, Sở Bình Nguyên trong lòng nhảy rộn, vội vàng ngẩng đầu đưa mắt nhìn bốn xung quanh, chiếc túi da kia không có thất lạc, rượu sữa ngựa trút xuống thành dòng.

Cô nương kia vội vàng cuống quýt tiếp lấy túi da, rồi nói:

“Huỳnh làm sao vậy, thất hồn lạc phách như thế!”

Sở Bình Nguyên bảo:

“Tôi, tôi muốn qua bên kia xem”.

Nguyên lai y nghe được dường như là thanh âm của Vũ Văn Hồng Nghê, nhưng lại không thấy bóng nàng đâu.

Cô nương kia bảo:

“Xem gì vậy? Đừng chạy lung tung, đấu vật bắt đầu rồi!”

Chỉ thấy trong sân trường ca múa đã ngừng lại, mọi người tản ra chừa một khoảng đất rộng, có một đôi thanh niên đã thượng tràng. Đấu vật bắt đầu, mọi người đều tập trung tinh thần quan khán, Sở Bình Nguyên tất nhiên là không tiện chạy đi khắp nơi làm nhiễu loạn thị tuyến của mọi người.

Cô nương kia nói:

“Đêm nay an bài có tám cặp đấu, đều là những hảo thủ trong tộc chúng ta chọn ra. Có người đoán, Vương Công có lẽ muốn từ trong mười sáu người trẻ tuổi này mà tuyển ra một người làm nữ tể của ngài”.

Đôi thanh niên kia lao vào vật nhau, có khi thì đầu húc vào bụng đối phương, có khi lại cong mình duỗi chân, song cước tựa như hai lưỡi kéo quặp vào cổ đối phương, hư chiêu hư thế nhiều lần xuất ra, kỹ thuật thật sự rất cao minh, nhưng Sở Bình Nguyên cũng lại vô tâm quan khán.

Người ngựa nườm nượp kéo đến xem không ngớt, những người trong tràng xem náo nhiệt quây thành một vòng tròn, những người bên ngoài đều tập trung toàn bộ tinh thần theo dõi đấu vật, cũng không có để ý đến bọn họ. Đấu vật vốn rất nhanh sẽ phân thắng phụ, không hết thời gian một nén hương, sau khi loại dần, chỉ còn lại hai đôi. Đúng lúc này có một hàng bốn người cưỡi ngựa đến. Mọi người không chú ý, Sở Bình Nguyên nhìn thấy thì lại giật mình kinh hãi.

Nguyên lai trong bốn người này, có một người là Tiểu vương gia Thác Bạt Nguyên của Hồi tộc và tên tùy tùng của y là Ất Tân, hai tên này Sở Bình Nguyên đã nhận ra. Hai tên khác, một tên là thiếu niên tựa hồ còn ít hơn Thác Bạt Nguyên mấy tuổi, y phục hoa lệ, thần khí thập phần cao ngạo, cũng đi với Thác Bạt Nguyên ở hàng đầu, tên còn lại thì trang phục giống như Ất tân, tất nhiên hẳn là tùy tùng của tên thiếu niên kia.

Sở Bình Nguyên trong lòng thầm nghĩ, “Chẳng lẽ thằng nhãi này cũng đã biết được tin tức mà đến đây bắt Tiểu Nghê Tử hay sao? Tạm thời không cần để ý đến hắn, cứ để xem hắn có động tĩnh thế nào?” Một hàng bốn người Thác Bạt Nguyên đến nơi cũng không làm kinh động đến chúng nhân, chúng buộc ngựa xong liền chen vào rừng người, xem đấu vật.

Lúc này đã loại hết còn lại một đôi cuối cùng, hai đấu thủ đều là những hảo thủ đấu vật, quả nhiên vô cùng kiệt xuất, Ba Sơn tóm được cánh tay Lô Thạch, Lô Thạch mũi chân móc xuống đất, Ba Sơn thân thể nghiêng về phía trước, chợt một cánh tay khác từ bên dưới đối phương rút ra, hoành ngang mà ép lại, hai người bỗng chốc tách ra, mấy hồi này đấu đến bất phân thắng bại, chúng nhân đều ầm ầm hoan hô cổ vũ.

Đến một lần, không biết như thế nào, chúng nhân còn chưa nhìn thấy rõ ràng động tác của bọn họ, thì thân hình Lô Thạch đột nhiên trầm thấp xuống nâng Ba Sơn lên trên vai, giữ y đầu dưới chân trên mà vật xuống. Đây chính là tuyệt chiêu “Kiên Xa Thúc” chắc ăn nhất của Lô Thạch. Biến hóa xảy qua quá bất ngờ khiến chúng nhân đứng dậy mặt mày hào hứng, la hét như sấm động.

Chúng nhân đang tưởng rằng Lô Thạch thắng chắc, vậy mà lại có biến hóa xảy ra bất ngờ nữa. Ngay khi đầu Ba Sơn chạm đất thì y đột nhiên rúc qua đáy khố của Lô Thạch, bàn tay lật lại, tóm lấy mắt cá chân của Lô Thạch, y hét lớn một tiếng, lộn mình một vòng rồi đứng lên, Lô Thạch đã bị y nâng lên cao, cũng không còn lực để làm gì nữa, chỉ đành nhận thua.

Mọi người thoáng sững sờ, rồi thì ầm ầm hoan hô. Đúng lúc này chợt nghe thấy một thanh âm thập phần chói tai vang lên:

“Hay, hay! Ta cũng đến cùng mọi người tham gia xem náo nhiệt!”

Thanh âm tựa như tiếng sắt thép cắt vào nhau, khiến những tiếng hoan hô của người khác đều bị đè xuống!

Trong ngoài tràng, mọi ánh đều tập trung lên thân hình người này, nguyên lai lại chính là thiếu niên đi cùng với Thác Bạt Nguyên đến, ba tên kia đi theo phía sau hắn. Tất Vương Công vừa nhìn thấy, thì vội vàng cuống quýt đứng dậy nghênh đón. Mọi người khắp nơi đều kinh ngạc, chỉ nghe thấy Tất Ba Vương Công nói:

“Thác Bạt vương tử quang lâm, xin thứ cho Tiểu vương không có đón tiếp từ xa”.

Nguyên lai thiếu niên này chính là đệ đệ của Khả Hãn Hồi tộc, tên gọi Thác Bạt Hùng. Phụ thân của Thác Bạt Nguyên là thúc phụ của hắn. Hắn so với Thác Bạt Nguyên thì nhỏ hơn hai tuổi, nhưng hắn thân phận tôn quý hơn, do vậy mà do hắn làm chủ tiếp kiến Tất Ba Vương Công.

Thiết kỵ của Hồi tộc tung hoành trong ngoài Trường Thành, lãnh thổ của Y Khắc Chiêu Minh tuy chưa bị cường chiếm, nhưng cũng từng bị bọn chúng quấy nhiễu, cho nên mọi người sau khi biết là Vương tử của Hồi tộc, theo lễ mạo mặc dù không thể không hoan nghênh hắn, nhưng trong lòng đều rất mất hứng. Tất Ba Vương Công không biết hắn đến với ý định gì, càng lo lắng trong lòng.

Thác Bạt Hùng nói:

“Hôm nay là đoàn viên tiết, ta nghe nói người ở đây cử hành lễ diêu dương, ta đặc biệt vội vã đến đây. Vị tráng sĩ này của người, bản lĩnh đấu vật thật rất cao minh, đã khiến cho ta hứng trí, ta cũng muốn đến cùng hắn đấu chơi một trận”.

Tất Ba Vương Công nói:

“Điều này, sợ rằng không được tốt lắm. Vương tử thân thể ngàn vàng, vạn nhất lỡ tay,...”

Thác Bạt Hùng cười ha hả nói rằng:

“Vương Công an tâm, Ta chỉ sợ hắn không vật ngã được ta. Hắn nếu có thể vật ngã ta một keo, ta thưởng cho hắn trăm lượng vàng ròng!”

Y nói xong lời này, lại liền đi đến trước mặt Bối cách cách, cúi mình vái chào rồi nói:

“Từ lâu ngưỡng mộ Cách cách xinh đẹp như tiên thiên, hôm nay hạnh ngộ. Nếu Tiểu vương may mắn đắc thắng, phải thỉnh Cách cách thưởng cho ta một chút phần thưởng”.

Mọi người thấy hắn vô lễ như vậy, trong lòng đều phẫn nộ. Hương Bối cách cách lạnh nhạt nói:

“Vương tử thắng rồi hãy nói đi?”

Thác Bạt Hùng cười bảo:

“Được, được, được! Vậy nhanh nhanh bắt đầu nào, đến đây, đến đây!”

Ba Sơn nghĩ bụng, “Liều mạng mặc cho Vương Công quả trách, ta cũng không thể để cho tên man tử Hồi tộc này vũ nhục Cách cách của chúng ta”. Lập tức y bày ra thủ thế, nói rằng:

“Vương tử từ xa đến là tân khách, xin mời!”

Ba Sơn chỉ nghĩ một tên Vương tử thì có bao nhiêu bản lĩnh, thắng hắn cũng dễ như trở bàn tay vậy. Nào ngờ tên Vương tử Hồi tộc này lại không tầm thường, hắn dùng thế “Xuyên thủ”, liền lao mình thẳng đến, chụp lấy xương vai của y, nếu như bị hắn bẻ hướng ra sau thì cánh tay này sẽ bị gãy không nghi ngờ.

Ba Sơn hai cánh tay giang ra, tựa như một chiếc kim thép siết ngược trở lại. Cánh tay của Thác Bạt Hùng lại tựa hồ chỉ hơi lướt qua, tay vừa mới chạm đến đã liền tách ra. Song phương đều không chiếm được tiện nghi, nhưng cũng giật mình không ít.

Hai bên người qua kẻ lại, thoát hợp thoát phân. Giao thủ đến hơn mười hiệp, cả hai đều chưa thể vật ngã được đối phương. Có vài lần Ba Sơn chiếm được thượng phong nhưng đều bị Thác Bạt Hùng vào lúc khẩn yếu quan đầu thì làm tiêu biến lực đạo mà giải khai được. Những người quan chiến đều cảm thấy vô cùng kỳ lạ, không khỏi lo lắng, ngay cả Ba Sơn cũng thấy kỳ quái không hiểu ra làm sao.

Ảo diệu bên trong đó chỉ có một mình Sở Bình Nguyên là nhìn ra.

Nguyên lai tên Vương tử Hồi tộc này có võ công thượng thừa, hắn trong lúc đỡ thế công của Ba Sơn vật xuống, đã dùng công phu tá lực làm tiêu bớt kình lực của đối phương, lại xen vào một số thủ pháp cầm nã tạp nham. Bất quá, đối với đấu vật hãn cũng có nghiên cứu, người không hiểu võ công quyết không thể nhìn ra hãn đang dùng một loại công phu giả mạo khác.

Sở Bình Nguyên nghĩ bụng, “Tên Vương tử này đấu vật thì không bằng Ba Sơn, nhưng võ công so với Ba Sơn thì lại cao minh hơn nhiều. Nếu cứ tiếp tục đánh mãi, Ba Sơn nhất định sẽ chịu thiệt thòi lớn. Thế nhưng hãn là quý tân của Tát Ba Vương Công, nếu như ta phá mảnh của hãn, chỉ sợ Tát Ba Vương Công cũng khó mà xử trí”.

Tâm niệm còn chưa qua, thì đã thấy Ba Sơn lại sử ra tuyệt chiêu, thân hình trầm thấp xuống, tựa như một thiết tháp ép xuống, chỉ chờ cho Vương tử kia xuất ra thế “Kiên Xa thức” là y sẽ liền nắm lấy hai cổ chân của đối phương. Nào ngờ Vương tử kia hai chân lại như đóng đinh trên mặt đất, thân thể của Ba Sơn ép xuống không làm cho hãn động dậy một chút nào, đột nhiên hãn trở tay một trảo, dùng thủ pháp phân thân thác cốt, Ba Sơn kêu lên một tiếng thê thảm xương oản mạch đã bị hãn trảo gãy một nhánh xương, tức thì bị hãn nhấc bổng lên quăng xuống đất chổng bốn vó lên trời.

Tộc nhân Y Khắc Chiêu Minh đại kinh, vội vàng chạy đến cứu giúp Ba Sơn, Ba Sơn hai mắt rực lửa, lấp bắp:

“Hãn, hãn không phải...”

Y vốn muốn nói ra Thác Bạt Hùng không phải chiếu theo quy củ đấu vật mà thắng y, thế nhưng chưa nói được nửa câu thì đã vị hôn mê đi mất. Mọi người chỉ đành khiêng y vào trong trướng chữa trị. Có mấy hảo thủ đấu vật tuy cảm thấy khả nghi, nhưng Thác Bạt Hùng đích xác đã vật ngã Ba Sơn, hơn nữa hãn lại là Vương tử Hồi tộc, mấy người này cũng chỉ đành nén giận mà không dám nói.

Thác Bạt Hùng dương dương đắc ý, bước trở lại hướng Tát Hương Bối nói:

“Cách cách, Tiểu vương may mắn đắc thắng, cần phải đến xin nàng ban thưởng rồi”.

Tát Ba Vương Công trong lòng tức giận, thế nhưng cũng không thể không giả bộ làm mặt tươi cười nói với hãn:

“Bản lĩnh đấu vật của Vương tử thiên hạ vô song, bội phục, bội phục, các người chọn ra mười thất tuần mã, giao cho Vương tử làm phần thưởng”.

Thác Bạt Hùng cười ha hả nói:

“Tuần mã, Hồi tộc chúng ta còn rất nhiều! Ta không cần tuần mã, ta muốn người!”

Hãn vươn tay liền muốn kéo Hương Bối cách cách. Tát Hương Bối sắc mặt trầm xuống, nàng nói:

“Vương tử, xin tự trọng!”

Thác Bạt Hùng cười bảo:

“Cách cách, ta chỉ muốn mời nàng cùng nhảy với ta một điệu. Quy củ của chúng ta, người thắng vật xong sẽ được thỉnh một nữ lang nhảy cùng, nữ lang đều không được từ chối. Quy củ của các người cũng không phải là như thế sao?”

Sở Bình Nguyên đột nhiên đứng dậy, nữ lang cùng đi với y thất kinh nói:

“Huynh, huynh muốn làm gì vậy?”

Sự việc xảy ra bất ngờ, không ai kịp tiến lên ngăn cản y. Nói thì chậm nhưng diễn biến khi đó rất nhanh, Sở Bình Nguyên đã đi đến trước mặt Hương Bối cách cách, dựa theo lễ tiết của bọn họ, chấp tay vái chào, cung cung kính kính hành lễ.

Hương Bối cách cách ngẩng đầu lên, Sở Bình Nguyên tưởng rằng nàng sẽ kinh ngạc, nào ngờ thần sắc của nàng vẫn như bình thường, trên mặt hình như còn có chút ý cười, nàng cười hỏi:

“Người là người Hán à? Người có chuyện gì vậy?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Tôi muốn hỏi Cách cách, chẳng biết có chấp thuận cho tôi cũng được tham gia đấu vật không?”

Thác Bạt Hùng giận dữ quát:

“Người là cái thứ gì? Nhà người cóc ghẻ cũng muốn thịt thiên nga!”

Hắn nhằm thẳng giữa lưng Sở Bình Nguyên thành linh tống ra một quyền.

Sở Bình Nguyên bước lên một bước, Thác Bạt Hùng một quyền đánh hụt, trọng tâm không vững, suýt nữa thì té ngã.

Sở Bình Nguyên dùng chính là “Tứ tượng bộ pháp”, tránh né khéo léo. Thác Bạt Hùng lại không biết y thân mang võ công thượng thừa, chỉ cho rằng y ngẫu nhiên mà xuất hiện thôi. Hắn đứng vững lại, đang muốn quay người đánh tiếp thì Hương Bối cách cách đã trầm sắc mặt nói:

“Người đến nhà ta bất luận là cao quý hay bần tiện, đều là khách nhân của ta. Ta muốn các khách nhân tôn trọng lẫn nhau, cùng hưởng vui vẻ đêm nay”.

Thác Bạt Hùng đầy mặt đỏ bừng, tạm thời nén giận.

Hương Bối cách cách quay đầu lại, nhìn Sở Bình Nguyên, vẻ mặt ôn hòa mà hỏi rằng:

“Người cũng hiểu đấu vật sao? Người muốn cùng Vương tử tỷ thí?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Không sai. Nếu được Cách cách ban ân cho phép, tôi nguyện làm hết sức để đổi lấy một nụ cười của Cách cách. Tôi không cần phần thưởng, cũng không dám cầu Cách cách cùng nhảy múa, nếu như may mắn đắc thắng, chỉ mong được cùng Cách cách đơn độc nói mấy câu”.

Hương Bối cách cách bảo:

“Các người đều là khách nhân của ta, Vương tử tham gia đấu vật, người đương nhiên cũng có thể như vậy. Các người ai đánh thắng, ta đều sẽ đáp ứng yêu cầu của các người. Chỉ không biết Vương tử có nguyện cùng tỷ thí với người hay không? Nếu như Vương tử không nguyện, vậy thì hai chuyện này cũng thôi không bàn đến nữa”.

Thác Bạt Hùng vì mỹ sắc của Hương Bối cách cách mà đến, khi nào hắn chịu buông tha cho cơ hội được nhảy cùng nàng? Hắn đối với Sở Bình Nguyên hận đến thấu xương, cũng muốn đánh cho y một trận lên bờ xuống ruộng, lập tức hắn liền nói:

“Được, tiểu tử nhà người không tự lượng sức, vậy thì lại đây!”

Thác Bạt Hùng nhận ra Sở Bình Nguyên, hắn kêu lên:

“Hay lắm, tiểu tử nhà người cũng đã đến đây rồi, ta đang muốn tìm người tính sổ đây”.

Sở Bình Nguyên đáp:

“Rất tốt, vậy hai người các người cùng lên đi! Một mình ta sẽ cùng đấu vật với hai người các người”.

Thác Bạt Hùng giận dữ:

“Người dám khi dễ ta. A Nguyên, người tránh ra, người đi tìm cô nương của người, đừng đến đây phá rối”.

Thác Bạt Hùng bị hắn gạt ra, chỉ đành lui lại một bên.

Thác Bạt Hùng lao đến như sư tử điên cuồng, không chờ cho Sở Bình Nguyên bày thế, hắn thành linh một đòn dùng cả gót chân lẫn khuỷu tay đánh tới. Sở Bình Nguyên dùng bí quyết chữ “Tá” đơn chưởng bạt ra, gạt gót chân của hắn sang một bên, đầu gối lại nhằm bụng dưới của hắn huých đến, Thác Bạt Hùng giật mình kinh hãi, liền vội vàng căng ngực hóp bụng, hoành chưởng chém xuống đầu gối y. Sở Bình Nguyên gót chân xoay tròn, chiêu thức của song phương đều rơi vào khoảng không.

Đến lúc này song phương đều không dám khinh địch, Thác Bạt Hùng vừa thối lại liền xông lên, hai cánh tay trương rộng, mở thành một nửa vòng tròn, chụp lấy hai cẳng tay của Sở Bình Nguyên đè thẳng xuống. Sở Bình Nguyên nhận ra đây chính là chiêu số “Thương Ưng Triển Sí” trong thủ pháp đại cầm nã, nhưng đã được hắn sửa đổi ra biến hóa mới độc đáo, thoạt nhìn bên ngoài thì đúng là thủ pháp đấu vật chính tông.

Sở Bình Nguyên bộ pháp khinh linh, thoáng đã chuyển thân, dùng một chiêu “Tà Quả Đan Tiên” móc vào mạch môn đối phương, Thác Bạt Hùng “ái chà” một tiếng, bảo:

“Người dùng thủ pháp gì?”

Năm ngón tay của Sở Bình Nguyên hội lại, thành linh móc tới, Thác Bạt Hùng nện tay xuống, thân hình lật sang trái, trong lúc tấn công mãnh liệt còn chứa thế hóa giải. Ngón tay của Sở Bình Nguyên dọc theo cánh tay hắn tà tà xẹt qua, còn cách đến nửa tấc nữa mới móc trúng mạch môn của hắn. Sở Bình Nguyên cũng lạnh lùng nói:

“Người cũng dùng thủ pháp gì?”

Song phương vừa hợp lại phân.

Chiêu “Tà Quả Đan Tiên” của Sở Bình Nguyên vốn là một chiêu sát thủ trong “Thiên Cương chưởng pháp” của phái Thiếu Lâm, nhưng bởi vì thủ pháp của y mau lẹ, hơn nữa biến chiêu cũng lại nhanh đến cực điểm, sau khi y biến chiêu, ngũ chỉ lại giả như đối sang thủ pháp đấu vật. Những người đứng bên ngoài là tộc nhân của Hương Bối cách cách, mọi người đều mong muốn tên Vương tử Hồi tộc bị chàng trai người Hán kia đánh bại, giúp bọn họ xả giận. Chớ nói là bọn họ nhìn không ra thủ pháp của Sở Bình Nguyên không phải là thủ pháp đấu vật, mà cho dù có nhìn ra cũng nhất định thiên vị Sở Bình Nguyên.

Thác Bạt Hùng đối với môn công phu đấu vật này, cũng có luyện tập, mặc dù không phải nhất lưu cao thủ, thế nhưng bao nhiêu quy củ đều thập phần thuần thực. Sở Bình Nguyên thì thuở nhỏ tại Sư Đà Quốc luyện được nửa năm đấu vật, đương nhiên là không được kinh nghiệm như hắn. Tuy nhiên Sở Bình Nguyên cũng có một ưu thế là ẩn giấu nội công thượng thừa trong thủ pháp đấu vật, nhưng bởi vì y không dám sử ra chiêu số bên ngoài, nên dưới tình hình như vậy thì bị Thác Bạt Hùng đại chiếm thượng phong, từng bước bức lui.

Sở Bình Nguyên đang trầm ngâm suy nghĩ tìm kế thủ thắng, không dè Thác Bạt Hùng xuyên bàn tay ra móc lấy tay y, vừa đẩy vừa đè xuống, Sở Bình Nguyên bị xoay người loạng choạng, suýt nữa té ngã. Trong tràng có rất nhiều người không nhận được thất thanh kinh hô, trong đó có một âm thanh thanh thúy nhỏ nhắn, hiển nhiên là âm thanh của một thiếu nữ.

Đột xuất bất kỳ.

Sở Bình Nguyên trong lòng chấn động, “Quyết không thể sai được, là Tiểu Nghê Tử!” Y còn chưa đứng vững, nghe thấy thanh âm đó, nhãn quang bất giác hướng nhìn về phía đó, muốn tìm kiếm tung tích của Vũ Văn Hồng Nghê. Một thoáng phân tâm, y lại khiến cho địch thủ có được cơ hội tốt nhất.

Thác Bạt Hùng nhân cơ hội trong lúc Sở Bình Nguyên đang lơ đãng, liền giở lại ngón nghề cũ, mũi chân móc nhanh như tia chớp.

Sở Bình Nguyên liền bị lão đảo, thân hướng về trước, Thác Bạt Hùng lập tức sử ra thủ pháp phân thân thác cốt, vặn cổ tay y. Nhưng Sở Bình Nguyên lại không phải là Ba Sơn. Ba Sơn không có nội công, cho nên mới bị hắn dùng thủ pháp phân thân thác cốt một trảo bẻ gãy oằn mạch. Sở Bình Nguyên bất quá chỉ cảm thấy hồ khẩu một trận tê buốt mà thôi, chưa hề bị thương.

Song phương động tác đều cực nhanh, Sở Bình Nguyên bỗng dưng hét lớn một tiếng:

“Ngã này!”

Chúng nhân còn chưa kịp nhìn thấy rõ ràng y dùng thủ pháp gì thì Thác Bạt Hùng đã bị ngã chổng bốn vó lên trời.

Nguyên lai là Sở Bình Nguyên thừa lúc Thác Bạt Hùng rướn mình nhào lên, y dùng trọng thủ pháp điểm vào “Dũ Khí huyết” bên mạn sườn hắn. Thác Bạt Hùng nội công mặc dù cũng có căn cơ, nhưng trong lúc cấp thiết lại không thể tự giải khai được. Tộc nhân Y Khắc Chiêu Minh đều mong muốn hắn bị đánh ngã,

người người đều không khỏi hoan hô ầm ĩ, nhưng đợi đến khi Thác Bạt Hùng nằm duỗi trên mặt đất không động đậy được nữa thì không khỏi kinh hãi thất sắc. Vương tử Hồi tộc nếu như chết ở nơi bọn họ, như vậy biết phải làm sao? Biểu huynh của Thác Bạt Hùng là Thác Bạt Nguyên cũng sợ đến phát hoảng, hắn vốn muốn chờ sau khi đấu vật kết thúc là sẽ đi tìm Vũ Văn Hồng Nghê. Bây giờ thì chỉ đành đến nâng Thác Bạt Hùng dậy, hắn cũng là hành gia, mới nhìn thì đã biết ngay là trúng bị điểm huyết. Lập tức tại huyết đạo tương ứng xoa nắn, Thác Bạt Hùng cũng tự mình vận khí trùng quang, hai bên thấu hợp, huyết đạo được giải khai, Thác Bạt Hùng “Ai da” kêu lên một tiếng. Nhưng vì đây là trọng thủ pháp điểm huyết, huyết đạo tuy được giải khai, nhưng khí huyết còn chưa thông suốt, nhất thời cũng không có chút khí lực nào để nói chuyện.

Nhưng Thác Bạt Hùng kêu lên một tiếng, như vậy đã chứng minh hắn vẫn còn sống. Tộc nhân Y Khắc Chiêu Minh khí thế lại trở dậy, mọi người đều tranh nhau trợ giúp Sở Bình Nguyên mà nói rằng:

“Đấu vật đương nhiên là có thắng có thua, bị người đánh ngã, chỉ có thể là tự trách mình tài nghệ kém cỏi, oán được ai?”

“Trong tràng đấu, động thủ thì không phân biệt cao quý hay bần tiện, sao có thể ỷ thế khi nhân được?”

Có người trách mắng hắn, lại cũng có người cười lạnh giễu cợt.

Hương Bối cách cách chợt đứng dậy nói:

“Khách quý không việc gì, mọi người không cần hoảng hốt, ‘điều dương’ bắt đầu!”

Một kỵ mã từ trong trường mạc phía sau lưng nàng phóng vù ra, Hương Bối cách cách vừa mới tuyên bố “điều dương” bắt đầu thì cũng liền phi thân lên ngựa truy đuổi người kia.

Chúng nhân thấy Hương Bối cách cách đã nhảy lên tuần mã, tay vung roi da đuổi theo một thanh niên nam tử, thì đều kinh ngạc vô cùng. Nên biết trong lễ hội “điều dương”, nữ nhân truy đuổi nam nhân, là biểu lộ nàng muốn “bắt” nam nhân đó, mang hắn thành tình lang của mình. Đám thanh niên âm thầm thất vọng, “Nguyên lai là Cách cách của chúng ta đã sớm có ý trung nhân rồi”.

Sở Bình Nguyên nhân quang lợi hại, mới liếc mắt nhìn theo “thiếu niên” được Hương Bối cách cách truy đuổi đó thì đã nhận ra chính là do Vũ Văn Hồng Nghê đóng giả.

Các cô nương trong tràng đều lên ngựa đuổi theo các chàng trai mà bọn họ thích. Trong tràng cảnh hỗn loạn, Sở Bình Nguyên cũng phi thân lên ngựa, tặc như một cơn lốc phi ra ngoài hạp cốc, hướng thảo nguyên phóng tới.

Những mục dân vì tôn kính Cách cách của bọn họ, không muốn quấy rầy nàng với ý trung nhân của mình gặp gỡ, cho nên trên thảo nguyên mênh mông đều tự đi tìm chỗ riêng của mình. Chỉ có Sở Bình Nguyên một người một ngựa là nhằm phương hướng của Tát Hương Bối mà đuổi theo.

* * * * *

Vũ Văn Hồng Nghê nhíu mày hỏi:

“Huynh đuổi theo làm gì?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Ta đến báo tin cho nàng. Chuyện của nàng ta đã biết, ngày nọ ta gặp hai tùy tùng của nàng...”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Huynh đuổi Thác Bạt Nguyên, cứu gia đình của ta, chuyện này ta đã biết”.

Sở Bình Nguyên nói:

“Ta đến đây báo tin, nào ngờ bọn họ cũng đã đến đây. Tiểu Nghê Tử, nàng chuẩn bị ứng phó như thế nào?”

Vũ Văn Hồng Nghê bảo:

“Chuyện của ta không cần huynh quản, huynh đã báo tin rồi, vậy thì đi đi”.

Sở Bình Nguyên nào ngờ nàng lại lãnh đạm như vậy, một cổ nhiệt tình, tựa như ngọn lửa đang cháy liền bị nàng đổ cho một chậu nước lạnh mà tắt ngúm. Bất giác y sững sờ, không biết phải nói gì mới hay.

Hương Bối cách cách trách mắng:

“Tiểu Nghê Tử, đây là muội không phải rồi. Người ta đã từ ngàn dặm đến đây, lòng đầy hảo ý, muội ngay cả cảm tạ cũng không cảm tạ lấy một câu, lại muốn đuổi người ta đi, như vậy là có đạo lý gì? Sở đại hiệp, đêm nay người đã giúp ta giải nguy, ta xin cảm tạ người”.

Sở Bình Nguyên tâm hồi ý lạnh, y nói:

“Tiểu Nghê Tử, nàng không muốn giết ta báo thù nữa, ta cũng đã cảm kích nàng rồi. Ta sao có thể lại cầu nàng trở thành người của mình được. Thôi được, ta đi đây!”

Vũ Văn Hồng Nghê khước mắt hoen đỏ, nàng đột nhiên “oa” lên một tiếng khóc nức nở.

Sở Bình Nguyên thoáng ngẩn người, rồi quay mình trở lại:

“Tiểu Nghê Tử, đừng khóc! Có chuyện gì nàng hãy nói đi!”

Vũ Văn Hồng Nghê lau nước mắt, nghẹn ngào nói:

“Sở đại ca, huynh tại sao lại tốt với ta như vậy?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Chúng ta từ nhỏ đã cùng lớn lên một chỗ. Muội bị người ta ăn hiếp, ta sao có thể không giúp muội chứ?”

Vũ Văn Hồng Nghê u uẩn nói:

“Sở đại ca, huynh lấy đức báo oán, từ ngàn dặm đến đây báo tin cho ta, ta thực sự cũng rất cảm kích huynh. Nhưng dù sao trước linh vị của phụ thân, ta đã vậy qua huyết tửu...”

Tát Hương Bối bảo:

“Tiểu Nghê Tử, muội lại nữa rồi. Ta không phải đã nói với muội nhiều lần rồi sao, muội thế nào vẫn còn chấp mê bất ngộ như vậy? Phụ thân muội vị tất đã chết trong tay phụ thân y. Cho dù lúc đó hỗn loạn mà từng bị ngộ thương, Sở công tử nói rất đúng, truy nguyên ngọn ngành, cũng chỉ có thể trách Hồi tộc”.

Nguyên lai bọn họ thân nhau như tỷ muội, ân oán tranh chấp giữa Sở Bình Nguyên với nàng, nàng đều đã nói tất cả cho Tát Hương Bối hay.

Vũ Văn Hồng Nghê im lặng không nói, Tát Hương Bối lại nói:

“Ta còn có một chỗ nghi ngờ, nói không chừng, phụ thân muội căn bản là bị Hồi tộc hại chết. Lúc đó là đêm tối, kỵ binh của Hồi tộc lược trận, giúp phụ thân muội tác chiến. Hồi tộc muốn diệt Sư Đà, phụ thân muội chính là chướng ngại, nhân cơ hội đó, bọn chúng lên bắn một mũi tên, không phải là có thể sẽ ám sát được phụ thân muội ư?”

Sở Bình Nguyên cũng thốt lên:

“Đúng rồi! Đạo lý này sao ta lại không sớm nghĩ đến? Đây chính là kế một đá ném hai chim, vừa trừ được chướng ngại, lại có thể xúi giục người Sư Đà thù hận người Hán”.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Muội cũng chỉ mong là như thế. Bất quá, dù không phải như thế, Sở đại ca, từ giờ trở đi, muội cũng sẽ không coi huynh như là thù nhân nữa. Ôi, những chuyện linh tinh gì muội cũng không lý đến nữa. Sở đại ca, muội đa tạ huynh”.

Hai người bắt tri bắt giác hai tay nắm chặt lấy nhau, Hương Bối cách cách che miệng cười, tránh sang một bên.

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Tiểu Nghê Tử, muội chuẩn bị đối phó với Tiểu vương gia Hồi tộc như thế nào?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Muội bị hấn đuổi đến trốn đông lánh tây, thật sự không có một biện pháp ứng phó nào. Sở đại ca, huynh cho muội một chủ ý đi”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Trốn không phải là biện pháp, biện pháp tốt nhất là mang người Hồi tộc trực xuất khỏi vùng đất của các người”.

Vũ Văn Hồng Nghê băn khoăn:

“Cái này..., hầy, huynh chẳng lẽ không biết Sư Đà Quốc chúng ta nước nhỏ ít dân, làm sao có thể đánh lại được bọn Hồi tộc hung dữ như hổ lang?”

Sở Bình Nguyên hỏi:

“Trú quân của Hồi tộc trong nước muội có nhiều ít bao nhiêu?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Có ba nghìn thiết kỵ”.

Sở Bình Nguyên lại hỏi:

“Nam nhân có thể đánh trận của các người có chừng bao nhiêu?”

Vũ Văn Hồng Nghê đáp:

“Không quá ba vạn, nữ tử chúng ta khả dĩ cũng có thể đánh trận được, nhưng hợp lại cũng không quá năm vạn”.

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Không quá năm vạn? Ồ, như vậy là so với trú quân của Hồi tộc nhiều gấp mười lần”.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Hồi tộc có thể điều trú quân đóng tại các nước ở Tây Vực, kỵ binh của bọn họ nếu như từ các nước lân cận chúng ta điều tới, thì sáng đi là chiều có thể đến nơi”.

Sở Bình Nguyên đi qua đi lại mười mấy lần rồi nói:

“Kỵ binh của Hồi tộc mặc dù kiêu dũng thiện chiến, nhưng bọn chúng phân trú bên trong mười mấy nước, chẳng khác nào tìm nơi mà tự tù cầm. Nếu như các nước Tây Vực liên kết lại, chẳng khó gì tiêu sạch bọn chúng”.

Vũ Văn Hồng Nghê nói:

“Chỉ sợ lòng người không như nhất”.

Sở Bình Nguyên lại bảo:

“Bách tính các nước Tây Vực có ai mà nguyện ý chịu sự dày xéo của thiết kỵ Hồi tộc, chỉ cần các người dám đi đầu nổi lên chống lại, các nước khác tất nhiên sẽ hưởng ứng. Các người có thể phái sứ giả đến các nước liên lạc trước”.

Vũ Văn Hồng Nghê thở dài nói:

“Huynh nói thì rất hay, chỉ là, hầy..., chúng ta lấy đâu ra lực lượng mà nổi dậy?”

Sở Bình Nguyên bảo:

“Mẫu cữu của muội hiện giờ không phải đang làm thống soái quân đội, trú ở Trường An hay sao? Muội nếu như có thể thuyết phục ông ấy phản lại Hồi tộc, dựng cờ khởi nghĩa, ban sư hồi quốc, từ chối Đại Đường như vậy, cả hai đều có lợi”.

Vũ Văn Hồng Nghê khước mắt đỏ lên, nàng buồn bã nói:

“Cửu cữu của muội đã bị giám quân của Hồi tộc nhuyển cấm rồi. Bình mã Đại nguyên soái Thác Bạt Xích của Hồi Tộc chính là phụ thân của tên tặc tử Thác Bạt Nguyên, ngày trước gia đình của muội đến đây báo tin, nói là Thác Bạt Xích hạ lệnh, muốn muội phải trở về gả cho con trai hắn thì mới có thể thả cửu cữu muội”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Được, chúng ta bây giờ trở về!”

Vũ Văn Hồng Nghê hỏi: “Trở về đâu?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Trở về chỗ Tát Ba Vương Công rồi lập tức bắt tên Tiểu vương tử, Tiểu vương gia của Hồi tộc lại đổi lấy cửu cữu của muội”.

Hương Bối cách cách nói:

“Chờ ta thổi kèn lệnh, kêu đám thanh niên tham gia ‘điều dương’ quay về giúp hai người bắt người”.

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Đừng làm mất vui của mọi người, bọn chúng bắt quá chỉ có bốn tên, không cần dùng đến nhiều người đối phó với chúng”.

Bọn họ đang muốn lên ngựa, thì chợt nghe thấy có tiếng vó ngựa tựa như vũ bão phi đến. Từ xa xa đã nghe được Thác Bạt Hùng hét to:

“Không để cho bọn chúng chạy thoát!”

Sở Bình Nguyên cứ ngỡ tên Vương tử Hồi tộc này bị mình dùng trọng thủ pháp điểm huyết, ít nhất cũng phải đến một canh giờ mới có thể đi lại được, nào ngờ Thác Bạt Hùng luyện nội công có xuất xứ từ Mật Tông Tây Tạng, vô cùng quái dị, mặc dù không so được với nội công của các đại chính phái ở Trung Nguyên về mặt thâm ảo thuần hậu, nhưng đối với giải huyết thì lại có công hiệu đặc biệt. Hắn lại được tùy tông là Khuất Đột Thông giúp thôi huyết quá cung, cho nên sau khi Sở Bình Nguyên ly khai, chưa được nửa tuần hương thì hắn đã khôi phục lại như trước, lập tức phóng ngựa nhanh truy tìm.

Nếu như theo tính toán ban đầu của Sở Bình Nguyên, trở về bắt người, lại có Hương Bối cách cách mệnh lệnh cho tộc nhân tương trợ, như vậy không cần phí một chút sức lực nào cũng có thể bắt bọn chúng trọn một mẻ. Bây giờ đối phương lại đuổi đến trước, thật là chuyển chủ thành khách, địch đông ta ít.

Sở Bình Nguyên vẫn kiên cường không sợ, lập tức nhỏ giọng bảo Vũ Văn Hồng Nghê:

“Muội bảo hộ Cách cách”.

Y rút Nhận Linh đao ra, liền tiến lên nghênh địch.

Thất mã của Thác Bạt Hùng là một con thần tuấn, phi đến trước tiên. Sở Bình Nguyên quát lên một tiếng lớn, vung đao chém vào chân ngựa. Thất mã kia đã được huấn luyện lâu ngày, bốn vó rời đất bay qua đầu Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên hươu lưỡi đao lên, không chém chân ngựa, nhưng mũi đao lại đâm vào bụng ngựa. Thất mã kia ngã xuống xuống, hất Thác Bạt Hùng ngã lộn nào.

Tùy tông của Thác Bạt Hùng là Khuất Đột Thông hét lớn:

“Không được làm thương tiểu chủ ta!”

Không chờ thu cương dừng ngựa, hắn đã liền từ trên lưng ngựa nhảy xuống, đến nhanh như tên bắn, đỉnh thương đâm tới Sở Bình Nguyên.

Người này là cao thủ đệ nhị của Hồi tộc quốc, một cây trường thương sử ra như giao long xuất hải, mãnh hổ li sơn. Khoái đao của Sở Bình Nguyên gặp được đối thủ, chém liền ra sáu sáu ba mươi sáu đao, đều bị trường thương đánh bật, song phương hổ khẩu cảm thấy ê ẩm.

Thác Bạt Hùng đã nhảy đứng lên, cười ha hả nói:

“Các người hai tiểu nương nhân đều gả cho hai huynh đệ chúng ta thôi! Hương Bối cách cách, nàng không cần phải trở về nữa. Ngày chúng ta thành hôn, ta sẽ đón phụ thân nàng tới”.

Hương Bối cách cách tức giận đến mày liễu dựng ngược, nàng mắng:

“Tiểu tặc dám ở đất của ta mà vũ nhục ta!”

Thác Bạt Hùng hô hô cười lớn nói:

“Nàng tuy là con gái của Vương Công, ta cũng là Vương tử của Hồi tộc, nàng làm phi tử của ta, chính là môn đăng hộ đối, chẳng lẽ đối với nàng còn là nhục nhã hay sao?”

Vũ Văn Hồng Nghê quát:

“Chớ có khi phụ tử tỷ ta”.

Nàng lướt đến đâm vào lưng hắn. Khoái mã của Thác Bạt Nguyên cũng đã đến, hắn múa trường tiên ngăn cản đường tiến của nàng, rồi nhún nhẩy cười nói:

“Tiểu Nghê Tử, lần này nàng chạy không thoát rồi, ngoan ngoan theo ta trở về nào”. Trường tiên của hắn từ trên lưng ngựa đánh xuống, tung hoành ngang dọc, trong mấy trường đều là phạm vi mà trường tiên của hắn có thể vươn đến được. Vũ Văn Hồng Nghê dựa vào thân pháp khinh linh, tránh phải né trái, một kẻ trên ngựa, một người dưới đất, tiên kiếm giao phong, thanh Cương kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê không bị hắn cuốn mất, nhưng nếu muốn xông qua để cứu viện cho Hương Bối cách cách thì sức không thể làm được.

Mắt thấy Thác Bạt Hùng sẽ đuổi kịp Hương Bối cách cách, Sở Bình Nguyên đột nhiên xoay người hét lớn một tiếng, bỏ mặc Khuất Đột Thông, thân hình tựa như mũi tên bắn theo Thác Bạt Hùng. Khuất Đột Thông khinh công không bằng Sở Bình Nguyên, không đuổi kịp y, liền dương tay phóng ta một mũi phi xoa, Sở Bình Nguyên nói:

“Đến đúng lúc lắm!”

Đầu cũng không thèm quay lại, y trở tay tiếp được phi xoa rồi lại hướng Thác Bạt Nguyên phóng đến.

Thác Bạt Nguyên sau khi bị Sở Bình Nguyên cho ném mũi đau khổ, hắn biết bản lĩnh của y, cho nên không dám tiếp lấy phi xoa, liền vội vàng dùng thế “Đăng Lý Tàng Thân”, mũi chân treo ngược trên yên ngựa, phi xoa cắm vào lưng ngựa. Thác Bạt Nguyên nhảy xuống, Vũ Văn Hồng Nghê liền vùng kiếm chém đến, Thác Bạt Nguyên nhảy lên không kịp, liền nằm trên mặt đất vùng trường tiên bảo vệ diện môn, ngăn cản thanh Cương kiếm của Vũ Văn Hồng Nghê.

Lúc này nếu như Sở Bình Nguyên lập tức đến nơi, thì không khó một đao là lấy được tính mạng hắn. Thế nhưng lúc này Thác Bạt Hùng cách Hương Bối cách cách không quá mấy trường, Sở Bình Nguyên chỉ đành đi cứu nàng trước.

Sở Bình Nguyên kêu lên:

“Tiểu Nghê Tử, mọi hãy ráng chống đỡ một trận”.

Trong khi miệng còn đang nói, thì chân đã thi triển khinh công “Bát Bộ Cẩn Thiển”, lời còn chưa dứt, y đã đuổi đến sau lưng Thác Bạt Hùng. Thác Bạt Hùng nghe tiếng gió đằng sau, hắn vội vàng quay mình đỡ chiêu. Võ công của hắn không bằng Sở Bình Nguyên, nhưng cũng không kém quá xa. Sở Bình Nguyên một hơi chém ra mười tám đao, Thác Bạt Hùng liên tiếp lùi về sau, nhưng cũng chưa bị y chém trúng. Khuất Đột Thông gấp gấp chạy đến, nâng trường thương lên cùng với Thác Bạt Hùng tiền hậu giáp công Sở Bình Nguyên.

Lúc này Thác Bạt Nguyên đã bật mình nhảy lên cùng với Vũ Văn Hồng Nghê tiếp tục lại giao phong trên thảo nguyên. Hai người đều là bộ chiến, một bên tiên pháp thuần thực, khí lực trầm hùng, một bên kiếm chiêu tinh diệu, thân pháp khinh linh, đánh với nhau vừa vặn thành bình thủ.

Vũ Văn Hồng Nghê kêu lên:

“Tỷ tỷ, chạy mau!”

Hương Bối cách cách phi thân lên ngựa, nàng lấy kèn lệnh ra thổi lên, “Ô ô...”.

Thác Bạt Hùng cười lạnh nói:

“Chờ đến khi người của nàng gọi đến thì nàng đã là tù binh của ta rồi”.

Hắn trở tay phóng ra một mũi phi xoa đánh rớt kèn lệnh của Hương Bối cách cách. Sở Bình Nguyên lấy một địch hai, trong nhất thời cũng không có cách nào thoát thân được.

Sở Bình Nguyên mắt nhìn tứ phía, chỉ thấy Hương Bối cách cách đông tránh tây né, đã có dấu hiệu không còn lực tri chi được. Lại thêm Vũ Văn Hồng Ngê bởi vì giao đấu đã lâu, khí lực không bằng được Thác Bạt Nguyên, cũng chỉ có biết đỡ chiêu, không còn lực hoàn thủ. Sở Bình Nguyên không cách nào thoát thân trợ giúp bọn họ, lo lắng vô cùng. Đúng lúc này, chợt nghe thấy một tràng cười cực kỳ chói tai vang lên, chỉ thấy một con “đại tinh tinh” đã xuất hiện ngay trước mắt, đứng lại là Tinh Tinh Nhi.

Tinh Tinh Nhi khinh công trác tuyệt, trên thảo nguyên hắn chỉ cần chạy một vòng là đuổi kịp tuần mã của Hương Bối cách cách, mũi chân điểm vào mặt đất, thân mình lẳng không, lập tức hắn chụp được Hương Bối cách cách xuống ngựa mà giao cho Ất Tân, hắn hô hố cười bảo:

“Họ Sở kia, lần trước ngươi may mắn sống sót, lần này xem ngươi có chạy thoát khỏi tay ta được không? Thác Bạt vương tử, ta nhân dịp hiến cho ngài chút sức, không dám đòi thưởng, chỉ cầu ngài cho ta chỗ nương tựa”.

Thác Bạt Hùng nói:

“Được, người giúp ta giết chết tên tiểu tử này, ta sẽ tiến cử ngươi làm giáo đầu cấm quân”.

Sở Bình Nguyên âm thầm kêu khổ, y vốn là muốn tìm nơi hạ lạc của mấy người Tinh Tinh Nhi, Sử Triều Anh, nào ngờ lại gặp hắn trong hoàn cảnh như thế này, đột xuất bất ngờ, đây thật sự đối với y quá mức bất lợi.

Sở Bình Nguyên quyết định thật nhanh, dứt khoát liều mạng, mạo hiểm tiến chiêu, y hoành đao ngăn chặn trường thương, đột ngột trở tay chụp lại, y nghe tiếng gió mà nhận biết vị trí binh khí đối phương, chuẩn xác cực kỳ. Thác Bạt Hùng cũng không ngờ y dám mạo hiểm như vậy mà sử ra công phu “Không thủ nhập bạch nhận”, chưa kịp chú tâm thù đơn đao trong tay y đã bị Sở Bình Nguyên đoạt vào tay, rồi y lại thuận tay chém một đường, Thác Bạt Hùng co đầu rút vai, mặc dù hắn lập tức tránh né, yết hầu không bị lưỡi đao cắt đứt, thế nhưng trên vai đã bị trúng một đao.

Một đao này đã thương rất nặng, xương bả vai đều bị chém vỡ toác. Sở Bình Nguyên đang muốn lại bổ thêm một đao thì Tinh Tinh Nhi đã đến, Kim Tinh đoản kiếm dương không mà múa lên, chém gãy thanh đơn đao mà Sở Bình Nguyên vừa mới đoạt được.

Ất Tân hoảng hốt cuống quýt chạy đến nâng Thác Bạt Hùng dậy, Thác Bạt Hùng lúc này đã thành một huyết nhân. Ất Tân giúp hắn đắp thuốc cầm máu. Thác Bạt Hùng tuổi trẻ, cơ thể tráng kiện, nội công cũng rất có căn cơ, sau khi bị ngắt một hồi cũng liền tỉnh dậy. Hắn nghiêng rằng nghiêng lợi kêu lên:

“Các người cần phải chém nát tên tiểu tử này cho ta, Ai ôi..., ai ôi!”

Hắn mới kêu lên thì động đến vết thương ở vai, đau thấu đến tận tim gan.

Tinh Tinh Nhi nói:

“Vương tử, ngài yên tâm, ta nhất định báo thù một đao cho ngài”.

Tinh Tinh Nhi tại sao lại muốn lấy lòng Vương tử Hồi tộc? Nguyên lai là hắn đi theo Sử Triều Anh. Sau khi đến Ngạc Khắc Sảm tự, Tinh Tinh Nhi cũng tính toán đề phòng cẩn mật, hắn cùng Đoàn Khắc Tà ngủ một phòng, Sử Triều Anh phái người mang thức ăn đến, hắn đều bắt Đoàn Khắc Tà phải ném thử trước, sau đó hắn mới tự mình ăn, không sợ Sử Triều Anh ngầm hạ độc.

Thế nhưng mỗi tháng Sử Triều Anh cấp cho Đoàn Khắc Tà một lần thuốc, Tinh Tinh Nhi dù sao cũng không thể tự mình ném trước được. Sử Triều Anh lại giả trò ngay trong thuốc, đến một lần nàng phối một phần là giải được trộn với một loại mê dược khác, để cho Đoàn Khắc Tà sau khi phục thuốc thì có thể khỏi phục được bản lĩnh, nhưng qua nửa tuần hương sẽ lại bị hôn mê.

Chỉ là một mình Đoàn Khắc Tà, Tinh Tinh Nhi còn không dễ dàng đối phó rồi. Hai người bọn họ bản lĩnh suýt soát nhau, trong thời gian nửa tuần hương, Đoàn Khắc Tà cũng không thể thoát khỏi Tinh Tinh Nhi. Nhưng Sử Triều Anh chính là muốn chàng không thể thoát được, nàng ta thuyết phục sư phụ Huyền Không hợp sức đối phó với Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi tính toán cũng rất tỉ mỉ, y muốn Sử Triều Anh mang phần thuốc cho Đoàn Khắc Tà dùng đưa cho hắn, lại không cho nàng tiến vào phòng. Sau khi Đoàn Khắc Tà phục được, phát giác thấy bản lĩnh đột nhiên khôi phục, lập tức chàng cùng với Tinh Tinh Nhi giao đấu. Sử Triều Anh và sư phụ nàng ta sớm đã mai phục ở bên ngoài, lúc này cũng vào hợp lực đánh cho Tinh Tinh Nhi khốn khổ mà bỏ chạy. Sau khi Tinh Tinh Nhi bị mọi người đuổi chạy, không lâu sau, Đoàn Khắc Tà lại hôn mê một lần nữa, rồi vẫn tiếp tục rơi vào tay Sử Triều Anh.

Tinh Tinh Nhi làm sao có thể nuốt trôi mối hận này, hơn nữa hắn cũng phải đi tìm nơi có thể bảo hộ hắn, hắn vừa ngẫm nghĩ thì nhớ đến Vũ Văn Hồng Nghê, hắn không biết mối bất hòa giữa Vũ Văn Hồng Nghê với Tiểu vương gia Hồi tộc, thế là liền bèn ba đến đầu nhập Hồi tộc, nói rằng hắn quen biết Vũ Văn Hồng Nghê, hy vọng chủ soái Hồi tộc có thể thu dụng hắn, chỉ cần gặp được Vũ Văn Hồng Nghê là có thể chứng minh cho hắn.

Chủ soái của Hồi tộc chính là Thác Bạt Xích, phụ thân của Thác Bạt Nguyên. Cha con bọn họ đang muốn tìm Vũ Văn Hồng Nghê bắt trở lại để cưỡng bức thành hôn. Thác Bạt Xích mới nghe Tinh Tinh Nhi là quen biết Vũ Văn Hồng Nghê thì lập tức hạ lệnh bắt hắn. Tinh Tinh Nhi khinh công trác tuyệt, liền bỏ chạy mà đi. Sau mấy đợt nghe ngóng, hắn mới biết được nguyên do bên trong. Thế là vào một buổi tối, hắn chạy đến lén gặp Thác Bạt Xích, nói rõ tâm ý của mình, nguyện giúp bọn chúng đi bắt Vũ Văn Hồng Nghê trở lại. Thác Bạt Xích thấy Tinh Tinh Nhi quả nhiên thành tâm thuần phục, hắn cũng muốn có được một người bản lĩnh cao cường như vậy đi trợ giúp con trai mình bắt Vũ Văn Hồng Nghê trở lại. Sau khi thành sự, cha con bọn chúng sẽ phái người người đi Ngạc Khắc Sấm tự bắt Đoàn Khắc Tà, Sử Triều Anh và đáp ứng cho hắn ở lại trong vương cung của Hồi tộc. Như vậy hắn có Đoàn Khắc Tà làm con tin, lại có Hồi tộc bảo hộ, khi đó sẽ không cần sợ đại sư huynh Không Không Nhi nữa.

Lúc đó, Thác Bạt Nguyên cùng Vương tử Thác Bạt Hùng đã đến Y Khắc Chiêu Minh rồi, Tinh Tinh Nhi từ biệt Thác Bạt Xích xong, ngày đêm kiên trì, vừa vận lại gặp nhau ở chỗ này.

Tinh Tinh Nhi và Sở Bình Nguyên có mối thù xưa, nghe thấy Vương tử Hồi tộc muốn giết Sở Bình Nguyên báo thù, đúng là hợp với tâm ý hắn, thế là hắn lập tâm đẩy Sở Bình Nguyên vào chỗ chết.

Sở Bình Nguyên đã trải qua một trường ác đấu, khí lực đã tổn hao không ít. Bản lĩnh của Tinh Tinh Nhi cùng y vốn không phân cao thấp, hai bên đều có sở trường, bây giờ hắn lấy nhàn chống mỗi, đương nhiên là đại chiếm tiện nghi. Thêm nữa còn có một Khuất Đột Thông, thương nặng lực trầm, cũng là một đại kình địch. Sở Bình Nguyên ứng phó với sự giáp công của bọn chúng, tức thì rơi vào hoàn cảnh nguy hiểm vô cùng.

Tinh Tinh Nhi dùng khinh công siêu trác, sử ra “Viên Công kiếm pháp”, mỗi một chiêu lại đâm đến bảy huyết đạo của đối phương. Sở Bình Nguyên đao pháp cũng nhanh đến cực điểm, chỉ nghe một chuỗi những tiếng chặt vàng chém ngọc vang lên, ngay trong lúc đó, đao kiếm đã chạm nhau bảy lần, bảo đao gặp phải bảo kiếm, hai món đều không hề tổn hại.

Khuất Đột Thông rung trường thương thành lên một mũi thương hoa lớn, nhằm tim y đâm tới. Sở Bình Nguyên bảo đao không rảnh ra được để đỡ chiêu, chỉ đành tung ra một cước đá văng cán thương của hắn ra, thế nhưng Khuất Đột Thông thương lực trầm trọng, Sở Bình Nguyên mặc dù đá được mũi thương của y bật ra, nhưng cũng không khỏi bước chân liêu xiêu. Tinh Tinh Nhi nhanh nhẹn vô cùng, hắn quát mạnh lên một tiếng:

“Trúng!”

Kiểm quang của hắn chớp động, đã rạch một vết thương trên sống lưng Sở Bình Nguyên.

Sở Bình Nguyên hét lớn:

“Không phải ngươi chết thì là ta vong!”

Y không kể đến tính mạng, sau khi bị thương, càng chiến đấu dũng mãnh hơn. Người Hồi sùng bái nhất là các dũng sĩ, Khuất Đột Thông thâm nghĩ, “Thằng nhỏ này thực sự là một trang hảo hán, đáng tiếc hắn lại

đả thương chủ nhân của ta, quyết không thể để cho hắn sống được. Bất quá, dù sao hắn cũng đã khó có thể sống sót, vậy ta cứ nhượng cho tên đại tinh tinh này giết hắn”.

Khuất Đột Thông không nguyện chính tay giết chết Sở Bình Nguyên, y vũ động trường thương, bảy tám phần mười chỉ là thương pháp hộ thân. Tinh Tinh Nhi nhìn thấy Sở Bình Nguyên chỉ là đang lúc vùng vẫy cuối cùng mà định lưỡng bại câu thương, cho nên hắn cũng không muốn liều mạng với y. Khinh công của hắn cao hơn Sở Bình Nguyên rất xa, lập tức hắn triển khai chiến thuật nhiều thân du đấu, làm hao tổn khí lực của Sở Bình Nguyên. Sở Bình Nguyên điên cuồng vung đao đâm chém, dần dần hai mắt hỗn loạn, trước mắt chỉ cảm thấy sao sáng đầy trời.

Vũ Văn Hồng Nghê kêu lên:

“Sở đại ca, chúng ta chết cùng một chỗ!”

Nàng chém liên tiếp mấy kiếm bức lui Thác Bạt Nguyên, muốn xông qua cùng với Sở Bình Nguyên hội hợp. Thác Bạt Nguyên lòng ghen tị ngàn ngút bốc lên, hắn cười lạnh nói:

“Thảo nào ngươi không chịu theo ta, nguyên lai là ngươi đã để ý tên tiểu tử này!”

Hắn vung đao ngăn cản đường đi của nàng. Vũ Văn Hồng Nghê khí lực không bằng hắn, mấy lần xông qua mà không được, duệ khí bị bẻ gãy, mặc dù đã xông lên được mười mấy bước, nhưng khoảng cách với Sở Bình Nguyên còn một đoạn dài. Bất quá Thác Bạt Nguyên ý muốn bắt sống nàng, Vũ Văn Hồng Nghê mỗi kiếm lại đều là chiêu số liều mạng, Thác Bạt Nguyên cũng không thể không cố kỵ ba phần, vừa đánh vừa thối lui.

Sở Bình Nguyên nghe được Vũ Văn Hồng Nghê quan tâm đến mình như vậy thì tinh thần phấn chấn, y kêu lên:

“Tiểu Nghê Tử, muội có thể chạy được thì nhanh chạy đi!”

Vốn dĩ y đã sức cùng lực kiệt, sắp không thể cầm cự được nữa, vậy mà lúc này lại có thể một hơi chém liên mười bảy mười tám đao, bức Tinh Tinh Nhi không dám đến gần. Tinh Tinh Nhi cười lạnh nói:

“Ta để cho ngươi ngọ ngoạy thêm một hồi, các ngươi một đứa cũng không thể chạy được!” Lời còn chưa dứt, chợt lại nghe thấy tiếng lạc ngựa vang lên, ba khoái mã đang phi đến, nữ nhân đi đầu kêu lớn:

“Đây không phải là Sở đại ca sao, còn có Vũ Văn cô nương ở đây!”

Nguyên lai ba người này đúng là Sử Nhược Mai, Niếp Ân Nương cùng với Phương Ích Phù. Bọn họ những muốn đến Sư Đà Quốc để tìm kiếm tung tích của Vũ Văn Hồng Nghê, trên đường ngang qua đây thì nghe được tiếng kèn lệnh, liền vội vàng đến xem thì may vừa đúng lúc.

Hương Bối cách cách mừng rỡ nói:

“Các người nguyên là có quen biết nhau sao? Thế này thì hay quá, nhanh đến cứu y đi!”

Phương Ích Phù giục ngựa phóng lên, một roi liền đánh ra. Ất Tân khí lực tuy mạnh, nhưng làm sao có thể chống được võ công xảo diệu của Phương Ích Phù, Phương Ích Phù dùng thủ pháp tá lực đả lực, hai cây roi quấn lấy nhau, y nhẹ nhàng kéo ra đã liền lôi Ất Tân ngã xuống ngựa, ngọn roi rung lên điểm huyết đạo hắn. Sau đó y lại cỡi dây trời cho Hương Bối cách cách.

Phương Ích Phù nói:

“Sử sư muội, muội đến trợ giúp Vũ Văn cô nương”.

Y cùng Niếp Ân Nương nhảy xuống ngựa, quát to:

“Hay lắm, lão khỉ già, ngươi lại dám ở đây hành hung! Chúng ta đang muốn bắt ngươi đây!”

Tức thì song kiếm rời khỏi bao, hai người giáp công Tinh Tinh Nhi.

Tinh Tinh Nhi cười lớn rằng:

“Bằng vào hai đứa ranh các ngươi là muốn bắt ta ư?”

Nào ngờ võ công của Phương, Niếp hai người bây giờ đã tiến xa hơn trước, Niếp Ẩn Nương đã luyện thành độc môn kiếm pháp của sư phụ nàng, Phương Ích Phù thì là diệt nhi của Diệu Tuệ thần ni, lại là đệ tử cuối cùng của Ma Kính lão nhân, gần đây cũng đã dung hợp quán thông kiếm pháp thượng thừa của hai nhà. Hơn nữa bọn họ hai người đồng hành, trao đổi lẫn nhau, lại cùng học một thầy ra, cho nên kiếm pháp phối hợp đến mức xảo diệu phi thường.

Bọn họ nếu như một người đơn độc thì còn không phải đối thủ của Tinh Tinh Nhi, nhưng nếu là hai người phối hợp thì lại thắng hơn hẳn. Tinh Tinh Nhi khinh thường Niếp Ẩn Nương là nữ tử, Kim Tinh đoán kiếm đương không, kiếm chiêu thích huyết nhanh như thiểm điện tấn công nàng, những nghĩ sẽ đánh cho nàng tay chân luống cuống. Nào ngờ Niếp Ẩn Nương cũng đã luyện thành thân pháp “Phi Hoa Phác Điệp”, một kiếm của Tinh Tinh Nhi đâm vào khoảng không, hần đang muốn biến chiêu thì Phương Ích Phù đã chém đến một chiêu “Hoàn Vân Đoạn Phong”, tách hẳn ra. Niếp Ẩn Nương trở tay một kiếm, cùng Phương Ích Phù phối hợp đến tuyệt diệu, song kiếm hợp lại tựa như hai đạo cầu vòng hợp thành một vòng cung bao phủ thân hình Tinh Tinh Nhi.

Tinh Tinh Nhi thi triển thân pháp tiểu xảo đằng, na, thiểm, triển, dưới vầng kiếm quang bao phủ của đôi phương, vẫn có công có thủ, nhưng cũng đã thủ nhiều công ít, không tránh khỏi rơi vào thế hạ phong. Sở Bình Nguyên được viện binh, tinh thần đại phần chấn, mặc dù bị thương không nhẹ, một mình đối phó với Khuất Đột Thông cũng còn có thể bình thủ.

Bên này bọn họ đang tạm thời không phân thắng bại, bên Vũ Văn Hồng Nghê có được Sử Nhược Mai đến tương trợ thì lại đánh cho Thác Bạt Nguyên chỉ còn biết chống đỡ, không còn sức hoàn thủ.

Sử Nhược Mai theo Đoàn Khắc Tà học được thượng thừa khinh công, đây là lần thứ nhất chính thức thi triển đối địch, khinh công kiếm pháp phối hợp với nhau, sử ra trôi chảy như ý, kiếm chiêu thi triển càng lúc càng nhanh. Thác Bạt Nguyên ngẫm kêu không ổn, liền muốn bỏ chạy, thân hình vừa mới cất lên thì Sử Nhược Mai đã phóng đến một kiếm, mũi kiếm rung động, đâm ba vết thương trên thân mình hắn. Vũ Văn Hồng Nghê cực hận Thác Bạt Nguyên, nàng bồi thêm một kiếm nữa, mũi kiếm xuyên qua đầu gối hắn, Thác Bạt Nguyên la thảm một tiếng rồi ngã gục trên mặt đất, cũng không còn động đậy được nữa. Vũ Văn Hồng Nghê cười lạnh bảo:

“Nếu không phải lưu người lại còn có chỗ hữu dụng thì ta đã một kiếm giết người rồi”.

Hai người quay lại, Sử Nhược Mai giúp đỡ Niếp Ẩn Nương, Phương Ích Phù, ba người vây công Tinh Tinh Nhi. Vũ Văn Hồng Nghê thì trợ giúp Sở Bình Nguyên song chiến với Khuất Đột Thông.

Khuất Đột Thông coi thường Vũ Văn Hồng Nghê sức yếu, trường thương nhằm nàng đâm tới, nào ngờ Vũ Văn Hồng Nghê khí lực tuy yếu, nhưng thân pháp lại rất mau lẹ, nàng vừa tránh là đã tránh khỏi. Khuất Đột Thông dùng sức quá mạnh, trọng tâm không vững, thân mình nghiêng về phía trước. Sở Bình Nguyên chuyển sống đao ra, lấy xảo hàng lực, hoành đao gõ lên cán thương, “choang” một tiếng, cây trường thương liền rơi xuống đất. Vũ Văn Hồng Nghê như bóng theo hình, bám sát không rời, một kiếm đâm trúng huyết đạo Khuất Đột Thông, nàng nói:

“Khuất Đột tướng quân, ta biết ngươi là một trang hảo hán, nhưng ngươi muốn trung thành với chủ nhân, ta cũng chỉ đành phải ủy khuất ngươi!”

Kiếm này của nàng chính là đã hạ thủ lưu tình, chỉ điểm nhẹ vào huyết đạo của hắn, hoàn toàn không gây thương tích đến gân cốt.

Sở Bình Nguyên kêu lên:

“Hay, chỉ còn lại có tên khỉ già, đừng để cho hắn chạy thoát!”

Tinh Tinh Nhi lực đấu với ba người Phương Ích Phù đã ứng phó khó khăn, nay lại có thêm hai hảo thủ nữa, tức thì hắn bị đánh đến chỉ còn biết có chống đỡ. Đối phương năm người đã hình thành thế vây công, hắn muốn bỏ chạy cũng đã là rất khó.

Chỉ nghe thấy tiếng kèn lệnh vang vang, tiếng vó ngựa như cuồng phong bao vũ, trên thảo nguyên có vô số khoái mã phi đến. Tinh Tinh Nhi nghĩ bụng, “Không hay, nếu như không nhanh chóng phá vây, chỉ sợ thực sự sẽ phải chết ở chốn này!” Hắn nhướng mày lên, rồi đột nhiên cao giọng nói:

“Tin tức của Đoàn Khắc Tà, các người có muốn biết hay không?”

Niếp Ẩn Nương không quan tâm đến hấn, nàng cùng với Phương Ích Phù song kiếm hợp bích, một tả một hữu, đồng thời công đến. Tinh Tinh Nhi khinh công xác thực cao minh vô cùng, thân hình nhoáng lên, nhằm khe hở do song kiếm đan chéo tạo ra mà xuyên qua, đoản kiếm lại gạt binh khí của Vũ Văn Hồng Nghê, hấn nói:

“Sử Triều Anh, con tiện nhân đó lừa gạt ta quá đáng, ta thật sự thành tâm chỉ dẫn cho các người đến đối phó với ả, quyết không phải nói giả! Nếu các người không tin, hối hận không kịp!”

Sử Nhược Mai nói:

“Được, bất kể là thật hay giả, để cho hấn nói trước đi”.

Thế công liền hơi hoãn lại.

Tinh Tinh Nhi nói:

“Nghe cẩn thận đây! Đoàn Khắc Tà đang ở Thanh Hải Ngạc Khắc Sấm tự!”

Sử Nhược Mai quan tâm vô cùng, không khỏi ngưng thần chăm chú nghe, quên cả xuất chiêu. Tinh Tinh Nhi bỗng xoay mình phóng một kiếm đâm vào yết hầu nàng! Phương Ích Phù, Sở Bình Nguyên một đao một kiếm liền vội vàng lướt qua phòng hộ cho Sử Nhược Mai. Tinh Tinh Nhi dương đông kích tây, lập tức biến chiêu, mũi kiếm trở đến trước mặt Niếp Ẩn Nương. Niếp Ẩn Nương hoành kiếm bảo vệ diện môn, không khỏi liên tiếp thối lui về sau. Nhưng Tinh Tinh Nhi lại cũng không có lòng dả thương nàng, “Vù” một tiếng, hấn đã vượt qua đỉnh mà chạy đi.

Kèn lệnh của Hương Bối cách cách đã khiến cho rất nhiều thanh niên tham gia “điều dương” kéo đến, dưới ánh trăng chỉ nhìn thấy một quái nhân bộ dạng như một con tinh tinh lớn, búng mình trên thảo nguyên lướt đi như bay, mọi người đều hô vang ầm ĩ, có người phóng phi đao, có người phóng cả dụng cụ bắt dã thú là thăng quyền. Tinh Tinh Nhi thi triển tuyệt đỉnh khinh công, múa kiếm phòng thân, mấy chục ngọn phi đao rơi lại phía sau hấn, chỉ có ba ngọn phi đao là đuổi kịp hấn, song cũng bị hấn đánh rơi. Trong thoáng chốc, bóng dáng của Tinh Tinh Nhi đã biến mất trên thảo nguyên.

Đám thanh niên lập tức phát hiện ra thân hình đầy máu đang nằm trên mặt đất của Tiểu vương tử Hồi tộc và Tiểu vương gia thì so với việc phát hiện ra quái nhân Tinh Tinh Nhi lại càng kinh hãi hơn. Hương Bối cách cách nói:

“Mấy tên này ngang ngược vũ nhục ta, các người giúp ta trối chúng lại, có chuyện gì đều do ta đảm nhận”.

Thác Bạt Hùng khàn khàn kêu lên:

“Các người dám trối ta, thiết kỵ Hồi tộc chúng ta sẽ đập bằng trống bồng của các người, các người không một tên nào thoát mạng!”

Nào ngờ bộ tộc mục dân này trên thảo nguyên là ngoan cường nhất, chịu mềm chứ không chịu cứng. Thác Bạt Hùng lại đe dọa thêm, tức thì kích nộ tất cả đám thanh niên, bọn họ đồng thanh nói:

“Chúng ta đối đãi với người như là khách nhân, người lại vũ nhục Cách cách của chúng ta, không coi chúng ta là người, mặc cho thiết kỵ của các người lại đây, chúng ta nhất thiết phải trối các người lại”.

Lập tức nhất tề động thủ, bọn họ trối hai huynh đệ chúng cùng với hai tùy tùng lại.

Vũ Văn Hồng Nghê tràn đầy cao hứng, đang muốn đa tạ Sử Nhược Mai ơn cứu trợ, thì chợt nghe thấy Sở Bình Nguyên “ợ” một tiếng, xối xả phun ra một vò máu tươi, lão đảo muốn ngã. Nguyên lai sau khi y bị thương, lại phải kịch chiến quá lâu, khi kịch chiến thì còn cương cường cầm cự, bây giờ nguy hiểm qua đi, tinh thần buông lơi, lại không cầm cự nổi. Vũ Văn Hồng Nghê cả kinh vô cùng, vội vàng đỡ lấy y, hỏi:

“Sở đại ca, huynh thế nào rồi?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Bị thương một chút, không có gì quan trọng”.

Lời tuy là như vậy, nhưng sắc mặt y đã vàng như giấy, mồ hôi lạnh toát ra như mưa.

Phượng Ích Phù đi theo Ma Kính lão nhân nhiều năm, hiểu một chút về y đạo, liền vội vàng bước qua chấn mạnh cho y, rồi nói:

“Sở huynh khí lực tiêu hao quá nhiều, may mà nội công thâm hậu, không bị thương vào tạng phủ. Bất quá, sợ rằng cũng phải điều dưỡng tám, mười ngày. Ở đây ta có một chút tiểu hoàn đan của sư phụ ban cho, thỉnh Sở huynh phục trước một viên”.

Mọi người nghe thấy tính mạng không có gì đáng ngại thì mới bắt đầu yên tâm. Đám thanh niên bởi vì Sở Bình Nguyên đã cứu Cách cách của bọn họ, cho nên đối với y thập phần kính ái, lập tức mọi người động thủ, chặt cành cây làm thành một chiếc cang, cang Sở Bình Nguyên trở về doanh địa của Tát Ba Vương Công. Lúc này trời cũng đã sáng.

* * * * *

Tát Ba Vương Công cười khổ nói:

“Tràng họa sự này thật không nhỏ!”

Vũ Văn Hồng Nghê thưa:

“Đều là tại diệt nữ không tốt, làm liên lụy đến thúc phụ”.

Hương Bối cách cách bảo:

“Tặc vương tử đó muốn cướp nữ nhi mang đi, chúng ta không chọc đến hắn, hắn cũng muốn phạm đến chúng ta”.

Tát Ba Vương Công dứt khoát nói rằng:

“Tộc huân của chúng ta nói rằng, có người tặng chúng ta một con dê, chúng ta sẽ hoàn lại hai thất mã. Có người đá chúng ta một cước, chúng ta trả lại hắn hai quyền. Ta trước đây đối với Hồi tộc mọi chuyện đều nhẫn nhịn, đó là vì không muốn gây họa chiến tranh, chứ hoàn toàn không phải sợ bọn họ, Bây giờ họ đã vô lễ trước, chúng ta mặc dù thể cô lực bạc, cũng dứt khoát phải cùng bọn họ làm tới một phen, Hồng Nghê diệt nữ, người đừng suy nghĩ, chuyện đã như vậy, chúng ta cùng chung một mệnh vận, ta cũng quyết không để người phải chịu khi phụ của Hồi tộc”.

Hương Bối cách cách cùng Vũ Văn Hồng Nghê vốn tưởng rằng phải tốn một phen công sức thuyết phục, nào dè Tát Ba Vương Công đã cùng với các tộc nhân thương lượng ổn thỏa, quyết ý chống cự Hồi tộc, cả hai thực sự là mừng quá mong ước. Hương Bối cách cách nói:

“Chúng ta cũng không phải thể cô lực bạc”.

Lập tức nàng mang kế sách của Sở Bình Nguyên vừa hiến cho các nàng thuật lại cho Tát Ba Vương Công hay.

Tát Ba Vương Công nói:

“Cùng với các nước liên kết chống lại Hồi tộc, việc này có thể tiến hành ngay. Hồng Nghê, vừa rồi thám tử trở về, mang theo một tin tức”.

Vũ Văn Hồng Nghê hỏi:

“Là tin tức gì vậy?”

Vương Công đáp:

“Thổ Hồn Cốc không cam chịu thần phục Hồi tộc, năm nay đã bỏ cống tiến, hai nước đang chuẩn bị chiến tranh”.

Nguyên lai Thổ Hồn Cốc đây là một đại quốc ở Tây Vực, chiếm một phần lớn của Kim Thanh Hải và một phần nhỏ Tân Cương, trong nước sản xuất ngựa quý. Hồi tộc vốn dựa vào kỵ binh tung hoành ở Tây Vực, một nửa số ngựa của họ là do Thổ Hồn Cốc tiến cống. Ba năm trước, khi Cốc Hồn tân quân tức vị, dốc sức vì nước, thế nước gia tăng, đến giờ không cam lòng phải làm thuộc quốc của Hồi tộc nữa.

Tất Ba Vương Công nói:

“Tin tức này đến đúng hợp lúc, Hồi tộc có mối lo về sau, quyết không dám cùng Sư Đà Quốc đại động can qua”.

Sở Bình Nguyên đang nằm, vẫn luôn chăm chú lắng nghe bọn họ nói chuyện, lúc này đột nhiên khom người trở dậy, nói rằng:

“Tin tức này chẳng những đối với Vũ Văn cô nương là hỉ tín. Đối với các người cũng là hỉ tín”.

Y hướng ba người bọn Sử Nhược Mai mà nói như vậy.

Sử Nhược Mai hỏi:

“Như vậy nghĩa là sao?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Ngạc Khắc Sảm tự chính là ở Thổ Hồn Cốc, Thổ Hồn Cốc và Hồi tộc đã thành địch quốc, như vậy sẽ không sợ Huyền Không pháp sư giao Đoàn Khắc Tà cho Hồi tộc”.

Sử Nhược Mai hỏi lại:

“Nói như vậy, huynh tin lời Tinh Tinh Nhi, Đoàn Khắc Tà đúng thật ở Ngạc Khắc Sảm tự sao?”

Sở Bình Nguyên nói:

“Theo như ta biết, Sử Tư Minh trước đây từng trú quân ở Thổ Hồn Cốc, hẳn cùng với Huyền Không pháp sư có giao tình. Hai năm trước Huyền Không pháp sư còn từng ở trong quân của Sử Triều Nghĩa, Tinh Tinh Nhi nói lão là sư phụ của Sử Triều Anh, khả năng không phải là giả”.

Phương Ích Phù cũng nói:

“Dù sao thì chúng ta bây giờ cũng không có manh mối gì để tìm kiếm, vậy cứ đến Ngạc Khắc Sảm tự một chuyến”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Tăng lữ của Ngạc Khắc Sảm tự đều có võ công kinh người, ta thật hổ thẹn không thể giúp đỡ các người, các người đi lần này, phải cẩn thận mà hành sự”.

Niếp Ẩn Nương nói:

“Vũ Văn cô nương, ta nhờ cô nương một chuyện, nhờ cô phái người đến Phục Ngưu sơn báo tin cho Thiết trại chủ”.

Đây cũng là kế “song quản tề hạ” [1], một mặt thì do ba người đến Ngạc Khắc Sảm tự, tùy cơ mà hành sự, một mặt thì phái người đến báo cho Thiết Ma Lặc để y biết được tung tích của bọn họ.

Vũ Văn Hồng Nghe tất nhiên là đáp ứng ngay. Kế nghị đã định, đến sáng sớm ngày thứ hai, Phương Ích Phù ba người cưỡi ngựa rời khỏi Y Khắc Chiêu Minh, hướng Thổ Hồn Cốc mà đi.

* * * * *

Hai nơi cách xa nhau đến mấy ngàn dặm đường, còn phải trải qua rất nhiều thảo nguyên đầm lầy, sa mạc... nơi nơi hiểm ác. Thất mã của bọn họ mặc dù đều là tuần mã rất giỏi đi đường dài, thế nhưng đến được Thổ Hồn Cốc cũng phải đi không ít hơn một tháng. Nếu tính từ ngày bọn họ rời Phục Ngưu sơn bắt đầu đi tìm kiếm tung tích của Đoàn Khắc Tà thì đã trải qua bảy tháng trời.

Đến một ngày, đang trên đường hành tẩu, đột nhiên gặp phải bão tuyết, cuồng phong cuộn cuộn tuyết động trên mặt đất cùng với tuyết từ trên trời sa xuống làm thành một vùng trời đất trắng xóa mịt mù, người ngựa giống như lâm vào trong ‘năm dặm sương mù’ [2], ở ngoài mười bước, cảnh vật không nhìn thấy rõ.

Ba người lấy áo khoác trùm quá đầu, chỉ để lộ ra đôi mắt, đối đầu với gió tuyết, nhưng vẫn tiếp tục đi về phía trước. Phương Ích Phù nói:

“Ta đã hỏi qua một thượng nhân, đến được Ngạc Khắc Sấm tự này, bắt quá chỉ một trăm dặm nữa, đoạn đường khó khăn này, có chậm nhất cũng chỉ ngày mai là có thể đến nơi”.

Sử Nhược Mai nghĩ đến ngày mai liền có thể gặp lại Đoàn Khắc Tà, trong lòng vừa mừng vừa lo, nàng hỏi: “Niếp tỷ tỷ, đến Ngạc Khắc Sấm tự rồi, nên làm thế nào?”

Niếp Ân Nương đáp:

“Chúng ta không phải đã nói rồi sao? Đến giữa đêm, lên vào thám thính hư thực”.

Sử Nhược Mai nói:

“À, tại muội lo lắng quá!”

Phương Ích Phù cười bảo:

“Còn có một ngày nữa, muội còn lo lắng không yên sao? Ta bây giờ chỉ lo lắng trường gió tuyết này”.

Niếp Ân Nương muốn hiểu được tâm tình khẩn trương của Sử Nhược Mai, nàng ôn nhu hỏi:

“Muội lo lắng điều gì?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Muội lo lắng bị yêu nữ kia phát giác, ả sẽ một đao kề lên cổ Khắc Tà, khi đó...”

Trong gió tuyết, hai thất mã bắt tri bắt giác rời xa nhau, Niếp Ân Nương nghe không rõ ràng lắm, nàng hỏi lại:

“Muội nói cái gì? Đoàn Khắc Tà...”

Sử Nhược Mai đáp:

“Muội sợ yêu nữ kia vạn nhất ác độc nổi lên, sẽ ‘Sát....’ một đao giết Đoàn Khắc Tà!”

Sử Nhược Mai thứ nhất là che giấu sợ hãi trong lòng nàng, thứ hai là sợ Niếp Ân Nương nghe không thấy, lên nói đến phía sau thì thanh âm càng sắc nhọn, đến câu “‘Sát.... một đao giết Đoàn Khắc Tà!’” thì âm thanh càng chói tai phi thường.

Lợi còn chưa dứt, chợt nghe “Vù” một tiếng, một quả phi trùy nhằm nàng ném đến.

Sử Nhược Mai liền vội vàng dùng thế “Đăng Lý Tàng Thân”, tránh khỏi ám khí kia. Quả phi chùy vừa vạn xuyên qua dây cương mà nàng đang giữ, tức thì kéo nàng xuống ngựa.

Sử Nhược Mai khinh công rất cao, giữa không trung nàng đã lật mình, mũi chân hạ xuống đất. Nhưng đối phương cũng đến cực nhanh, nàng còn chưa kịp tuốt kiếm thì người kia đã phi thân xuống ngựa, đao quang chớp lóe, hướng nàng chém tới.

Sử Nhược Mai giận dữ nói:

“Lý đầu như vậy, người là ai, vừa gặp mặt đã ám toán, đây có phải hành vi của hảo hán anh hùng không?”

Trong khi nàng còn đang nói một câu đó, thì người kia đã nhanh như chớp giạt chém đến bảy tám đao. Nếu không phải nàng học được khinh công thượng thừa, quyết không cách nào tránh khỏi.

Vừa rồi trong gió tuyết mịt mù còn không nhìn thấy rõ ràng, bây giờ khi giao thủ, nàng mới thấy rõ ràng chân diện của người kia. Sử Nhược Mai không khỏi kinh ngạc vô cùng.

Người đó là ai? Nguyên lai là một đại hải tử còn thấp hơn nàng nửa cái đầu, chỉ mới chừng mười bốn mười năm tuổi, căn bản là còn vị thành niên, càng chưa thể nói đến là hảo hán gì.

Thế nhưng đao pháp của đại hải tử này lại cực kỳ tinh diệu, hơn nữa còn lên giọng cụt non, “hừ” một tiếng, đại hải tử nói:

“Người dám coi thường ta không phải hảo hán, trừ gian diệt ác, chính là điều hảo hán phải làm, người tâm địa độc ác, ta còn giăng giang hồ quy củ với người làm gì?”

Mặc dù ra giọng cụ non có thể coi là “hảo hán”, thế nhưng vẫn không thoát khỏi giọng nói của đứa trẻ.

Sử Nhược Mai vừa tức vừa giận, vừa buồn cười lại vừa kinh ngạc, đại hài tử này, căn bản là nàng không quen biết, mấy câu này không đầu không đuôi, càng khiến nàng không hiểu ra làm sao. Chỉ là mặc dù tức giận lẫn tức cười thì nàng vẫn phải thực sự coi chừng bị lợi đao của đại hài tử chém thương.

Sử Nhược Mai không có cách nào khác, chỉ đành tuốt kiếm đỡ chiêu, đại hài tử kia dùng là một thanh bảo đao, “choang” một tiếng, thanh Cương kiếm của nàng đã bị chém mẻ một miếng. Sử Nhược Mai không dám khinh địch, sử ra kiếm pháp thượng thừa theo bí quyết chữ “Dẫn”, kéo bảo đao của đại hài tử sang một bên. Lúc này nàng mới rảnh mà hỏi rằng:

“Ngươi là con cái nhà ai? Ngươi biết ta là ai? Vì sao lại nói ta tâm địa độc ác?”

Đại hài tử kia “phì” một tiếng, gã nói:

“Ta biết ngươi là một nữ nhân xấu xa!”

Sử Nhược Mai lại hỏi:

“Ngươi làm sao mà biết ta là nữ nhân xấu xa?”

Đại hài tử hỏi lại:

“Ngươi họ Sử phải không?”

Sử Nhược Mai đáp:

“Không sai, ta họ Sử thì có gì sai trái?”

Đại hài tử quát:

“Vậy thì ngươi không cần giảo biện nữa. Ngươi xấu xa, ngươi xấu xa, xem đao!”

Gã thoát khỏi trường kiếm của Sử Nhược Mai, lại một hơi chém ra bảy tám đao.

Lúc này gió tuyết cũng dần dần giảm đi, Phương Ích Phù và Niếp Ẩn Nương cũng đều đã đuổi tới. Nhưng thấy đối phương chỉ là một hài tử, đương nhiên là không tiện tiến lên trợ chiến, trong lòng bọn họ cũng rất kinh ngạc, không biết là hài tử này con nhà ai. Đại hài tử kia biết rõ Phương, Niếp hai người là đồng bạn của Sử Nhược Mai, nhưng cũng kiên cường chẳng lui, vẫn ra sức đấu không ngừng.

Sử Nhược Mai trong lòng đã minh bạch vài phần, nàng nghĩ bụng, “Chẳng lẽ lại là chuyện giống như ngày xưa, hài tử này xem ta thành yêu nữ kia? Nhưng nó miệng còn hôi sữa, làm sao mà kết oán với Sử Triều Anh được?”

Đao pháp của đại hài tử vừa nhanh vừa hiểm, đúng là Sử Nhược Mai chưa từng được chứng kiến đao pháp thượng thừa bao giờ, nàng cũng do có tính trẻ con, thấy đao pháp của hài tử tinh kỳ như vậy, cố tình dẫn dụ hẳn sử ra toàn bộ bản lĩnh. Cho nên mặc dù đã nghĩ đây là hiểu lầm, nhưng cũng không lập tức vạch trần.

Hài tử kia niên kỷ còn nhỏ, tâm tính cao ngạo, nghĩ đến đối phương mang mình ra bốn cột thì không khỏi đầy mặt đỏ hồng, hấn quát:

“Hay cho yêu nữ, ngươi dùng đấu pháp gì vậy? Vì sao không dám cùng ta đấu thực sự một trận. Nếu có bản lĩnh, ngươi cứ việc giết ta đi!”

Sử Nhược Mai cười cười, đang muốn dừng lại ở đây, thì đột nhiên đại hài tử cười nói:

“Mẹ, nhanh đến đây! Con đụng độ với yêu nữ đó rồi!”

Lời còn chưa dứt, một khoái mã đã phóng đến như gió lốc, chỉ thấy một trung niên mỹ phụ, dung mạo vô cùng xinh đẹp, từ trên lưng ngựa bay xuống, mũi chân còn chưa chấm đất thì kiếm đã ra khỏi bao. Một chiêu “Ngọc Nữ Đầu Thoa” lăng không phóng ra, kiếm quang như dải lụa, liền trở đến yết hầu Sử Nhược Mai.

Sử Nhược Mai kinh hãi vô cùng, may mà Đoàn Khắc Tà dạy nàng một bộ khinh công, nàng đã luyện được thập phần thành thực, vội vàng dùng thế “Banh Hung Xảo Thiên Vân”, khó khăn lắm mới tránh khỏi, trường kiếm của mỹ phụ kia cơ hồ sát trên mặt nàng mà chém qua.

Sử Nhược Mai xoay người một lượt, cước bộ còn chưa ổn thì kiếm chiêu của mỹ phụ kia lại phóng tới, nhanh, hiểm vô cùng, so với con trai mình thì còn lợi hại hơn không biết bao nhiêu lần. Sử Nhược Mai đâu còn rảnh để mà phân biện nữa, chỉ đành xuất hết bản lĩnh đỡ chiêu. Mai hoa kiếm pháp của nàng vốn thuộc về đường mềm mại, chỉ đỡ được hai chiêu là đã không thể chống chịu thêm. Mỹ phụ kia phóng một kiếm xuyên qua vạt áo nàng, may mà nàng tránh nhanh, bằng không đã gặp họa một kiếm xuyên bụng gãy xương sườn rồi.

Thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai rung lên, nàng sử ra kiếm pháp mà Đoàn Khắc Tà truyền thụ là “Phi Long kiếm pháp”, bộ kiếm pháp này thuộc về đường cương mãnh, song kiếm tương giao, “choang” một tiếng, hốc khẩu của Sử Nhược Mai cơ hồ như bị xé nát, nhưng một chiêu kiếm hung hiểm phi thường của mỹ phụ kia đã bị nàng hóa giải. Mỹ phụ “uy” một tiếng, trên mặt hiện nét kinh ngạc, kiếm thế đột hoãn lại. Sử Nhược Mai thở hắt một hơi, rồi nói:

“Tiểu nữ tử Sử Nhược Mai không biết đã đắc tội thế nào, xin thỉnh tiên bối minh kỳ!”

Mỹ phụ kia ngẩn người, hỏi lại:

“Ngươi là Sử Nhược Mai à? Ngươi không phải Sử Triều Anh sao?”

Niếp Ân Nương cười đáp:

“Hai người bọn họ đều họ Sử, chỉ là một người thì muốn hại Đoàn Khắc Tà, còn một người là hôn thê của Đoàn Khắc Tà!”

Đại hài tử “a nha” một tiếng, rồi reo lên:

“Cái gì, ngươi là hôn thê của Khắc Tà ca ca ư?”

Sử Nhược Mai đỏ bừng cả mặt, nàng hỏi:

“Tiểu ca nhi, ngươi cùng với Khắc Tà xưng huynh đệ, vậy ngươi là...”

Mỹ phụ thu hồi thanh Cương kiếm rồi nói:

“Nguyên lai ngươi là hôn thê của Khắc Tà, thảo nào lại biết sử dụng kiếm pháp của Đoàn gia. Khắc Tà là do ta nuôi dưỡng thành người”.

Sử Nhược Mai vừa mừng vừa kinh ngạc, nàng nói:

“Người là Nam thẩm thẩm”.

Mỹ phụ kia đáp:

“Đúng vậy!”

Sử Nhược Mai không nhận được “a nha” một tiếng, rồi quỳ sụp xuống dập đầu lạy.

Mỹ phụ kia kia vung giải áo, đỡ Sử Nhược Mai đứng dậy, bà nói:

“Chậm đã, lấy ngọc thoa trên đầu ngươi cho ta xem”.

Sử Nhược Mai sững sờ một thoáng, nàng lập tức minh bạch ý tứ của bà, liền gỡ ngọc thoa xuống đưa cho mỹ phụ.

Trung niên mỹ phụ hai mắt rưng rưng lệ, bà nói:

“Không sai, đây đúng là phụng thoa của Đoàn gia rồi, con thực sự là cháu dâu của ta rồi!”

Nói rồi bà kéo Sử Nhược Mai ôm vào lòng.

Nguyên lai mỹ phụ này chính là thê tử Hạ Lăng Sương của Nam Tế Vân.

Nam Tế Vân là huynh đệ thân thiết nhất của phụ thân Đoàn Khắc Tà. Khi còn sống hai người sánh vai cùng nhau, được người người tôn xưng là hai vị đại du hiệp. Sau đó trong chiến loạn An Sử, trong trận đánh ở thành Tuy Dương, hai người cùng vì nước mà hy sinh.

Đoàn Khắc Tà mười tuổi mang tang phụ mẫu, đều do một tay Hạ Lăng Sương nuôi thành người, đến năm chàng mười sáu tuổi thì được Hạ Lăng Sương mang hôn sự của chàng với Sử gia nói cho biết, nói rằng di mệnh của phụ mẫu, muốn chàng hạ sơn đi tìm vị hôn thê của mình. Tín vật đính hôn của Đoàn Khắc Tà là Long thoa, chính là do Lăng Hạ Sương giữ thay cho chàng, đến khi chàng hạ sơn thì mới giao cho. Long Phụng bảo thoa, một cây khắc rồng, một cây trạm phượng, hình dạng đều giống nhau. Cho nên Lăng Hạ Sương xem qua Phụng thoa của Sử Nhược Mai thì lập tức biết ngay lời của nàng không giả.

Sử Nhược Mai hành qua đại lễ, hai mắt đỏ hồng, nàng nói:

“Thấm thẫm, Khắc Tà ca ca may nhờ người nuôi dưỡng thành người, không biết tương lai có thể báo đáp công ân của người được không. Huynh ấy bị yêu nữ bắt đi, bây giờ...”

Hạ Lăng Sương bảo:

“Những chuyện này ta đều đã biết. Ta đến đây là để tìm nó. Thế nào, bây giờ các người còn chưa biết nó ở đâu sao?”

Nguyên lai Lăng Hạ Sương thương yêu Đoàn Khắc Tà như con ruột, bà cùng với phu thê Thiết Ma Lặc một lần cách biệt những mười năm, cũng rất nhớ nhung, sớm muốn đến chỗ Thiết Ma Lặc mà thăm viếng bọn họ, chỉ vì mấy đứa nhỏ còn chưa lớn, cho nên mới trì hoãn đến bây giờ.

Bà có ba con trai, một con gái, đứa lớn năm nay đã mười lăm tuổi, nhưng vì tưởng niệm đồng môn sư huynh đệ cùng phụ thân nó tuần quốc là Lôi Vận Xuân, cho nên liền mang cả ba họ Nam, Hạ, Lôi, hợp lại đặt thành tính danh. Theo thứ tự, đứa con trai thứ hai là Nam Xuân Lôi, con gái tên là Nam Thu Lôi, còn đứa con trai thứ tư là Nam Đông Lôi. Nam Đông Lôi chính là mồ côi cha từ trong bụng mẹ, năm nay cũng đã mười tuổi.

Nam Hạ Lôi mười năm tuổi luyện thành võ công gia truyền, cho nên Hạ Lăng Sương dẫn hắn đi theo để rèn luyện, trong nhà còn ba đứa con, Nam Xuân Lôi mười bốn tuổi, Nam Thu Lôi mười hai tuổi, võ công tuy chưa đại thành, nhưng mấy chục người lớn cũng không làm gì được bọn chúng. Cho nên Hạ Lăng Sương mới có thể yên tâm để bọn chúng trông nhà, chiếu cố đệ đệ mười tuổi.

Hạ Lăng Sương sau khi gặp Thiết Ma Lặc, đã biết chuyện Đoàn Khắc Tà bị Sử Triều Anh bắt đi, hai mẹ con liền lại gia nhập giang hồ, tìm kiếm Đoàn Khắc Tà.

Niếp Ân Nương vui mừng bảo:

“Nam thấm thẫm, người ở đây rồi thì tốt quá. Bây giờ chúng ta đã biết nơi hạ lạc của y rồi. Y bị yêu nữ cầm tù ở Ngạc Khắc Sầm tự, cách đây chưa đến một trăm dặm. Tầng lầu của Ngạc Khắc Sầm tự võ công rất cao cường, chúng ta đang lo người ít sức yếu, Nam thấm thẫm, người cùng đi, chúng ta có thể yên tâm rồi”.

Hạ Lăng Sương nói:

“Đáng tiếc, đáng tiếc. Hôm trước ta trên đường gặp được Không Không Nhi và Tân Chỉ Cô, bọn họ cũng đi tìm Tà nhi. Không Không Nhi cùng ta ước hẹn, mỗi người đi một phương tìm kiếm. Nếu như sớm biết trước tin tức này, bảo Không Không Nhi đến Ngạc Khắc Sầm tự mang Tà nhi ra, như vậy căn bản không cần làm kinh động đến tăng chúng trong chùa. Nhưng thôi, chúng ta không có thời gian chờ Không Không Nhi, vậy thì liều mạng cùng Ngạc Khắc Sầm tự đại động can quan”.

Gió tuyết đã ngừng, lập tức một đoàn năm người hướng Ngạc Khắc Sầm tự tiến đến. Sử Nhược Mai gặp được Hạ Lăng Sương, cơ hội thành công cứu Đoàn Khắc Tà ra lại lớn hơn rất nhiều, thế nhưng trong lòng vẫn có điểm thắc thỏm bất an.

Đúng là

Tuy nói nhân duyên trời định trước

Ngọc thoa chia cách có thay tình?

[1] tức Song Quân Tề Hạ: hai bút cùng vẽ, ý nói là tiến hành công việc song song.

[2] tức Ngũ Lý Vụ: năm dặm sương mù (tương truyền Trương Khải thời Đông Hán có phép làm sương mù năm dặm khiến mọi vật đều chìm trong mờ ảo, ví với sự mơ hồ không rõ chân tướng).

51. Chương 51: Xuống Tóc Sa Di Quyền Lễ Phật - Cớ Sao Sứ Giả Động Đồ Đạo

Đoàn Khắc Tà bị nhuyển cấm tại Ngạc Khắc Sấm tự, bắt tri bắt giác đã qua bảy tháng. Trong bảy tháng này, chàng và Huyền Không pháp sư tương xử với nhau rất tốt.

Sau khi Tinh Tinh Nhi bị Huyền Không khu trục, Đoàn Khắc Tà từng một dạo lo lắng sẽ bị Sứ Triều Anh lại đeo bám. May mà Ngạc Khắc Sấm tự mặc dù không tính là giới luật tinh nghiêm, nhưng cũng là một nơi Phật giáo của Tây Vực tập trung, tăng nhân chủ trì quyết không thể là là thứ mà yêu tăng tà phái có thể so được. Sứ Triều Anh nhân vì là đệ tử ký danh của Huyền Không, nàng cũng có thể nói là hội đạo, mang khó khăn của mình ra nói với Huyền Không pháp sư, sau đó lại quyền góp một số tiền đáng kể để trọng tu Phật điện, tái sửa kim thân, có hai nguyên nhân quan trọng như vậy cho nên Ngạc Khắc Sấm tự mới chịu thu dụng nàng. Ngạc Khắc Sấm tự là một chi của Phật giáo Tây Thổ, so với nghiêm tu giới luật của chùa chiến trung thổ thì không giống, Tây Vực đối với việc phòng ngừa nam nữ thì cũng tùy tiện hơn nhiều so với Trung thổ, cho nên trong một góc chùa, lựa ra một căn phòng độc lập để cấp cho nàng, cử một người nông phu đến chăm sóc nàng. Nhưng mặc dù trong chùa không có nghiêm khắc đề phòng chuyện nam nữ, nhưng rốt cuộc vẫn không thể cho cho phép Sứ Triều Anh nhuyển cấm Đoàn Khắc Tà trong phòng mình được. Cho nên từ sau khi Tinh Tinh Nhi bị trục xuất khỏi chùa, Đoàn Khắc Tà đều giao cho Huyền Không trông nom.

Huyền Không giúp Đoàn Khắc Tà cạo tóc, đóng giả cho chàng làm một tiểu sa di, chàng trúng phải Tô Cốt Tán của Sứ Triều Anh, trước khi được lực chưa được giải thì khí lực còn kém cả người thường. Ngạc Khắc Sấm tự có thiên môn vạn hộ cũng không sợ chàng trốn mất, cho nên Huyền Không trông nom chàng cũng hoàn toàn không hà khắc, thường thường để mặc cho chàng đi lại trong chùa.

Hai người ở chung bảy tháng, cả hai đều rất yêu thích võ học, Đoàn Khắc Tà võ công tuy bị mất, nhưng vẫn có thể cùng Huyền Không luận đàm võ học, song phương đều có sở trường riêng, một già một trẻ, trao đổi sở học bình sinh với nhau, đều thu được không ít lợi ích.

Ngạc Khắc Sấm tự, mỗi năm đến ngày Phật đản, đều có tổ chức diễn lễ long trọng, chúng tăng trong chùa đều phải tập trung tại ba đại điện, cử hành hàng loạt nghi thức. Qua bảy tháng, hôm nay lại đến ngày Phật đản, vốn khi đệ tử của bốn tự đang cử hành diễn lễ thì luôn luôn không có người ngoài tham gia. Đoàn Khắc Tà ưa thích náo nhiệt, yêu cầu được đến xem, Huyền Không đã cải trang cho chàng là tiểu sa di mà tù cấm, cho nên ưng thuận cho chàng theo chúng tăng lễ bái.

Đoàn Khắc Tà ở trong chùa sáu tháng còn chưa đến đại điện, chàng không có bụng dạ lễ bái mà chỉ nhằm thưởng lãm các bức hội họa vẽ trên bốn phía tường, những bức họa này chính là miêu tả các cố sự của Phật kinh, nhân vật cảnh tượng, kỳ kỳ quái quái, sinh động phi thường. Huyền Không thấy chàng trong lòng không yên, đang muốn nói với chàng vài câu thì chợt có tri khách tăng đến báo rằng:

“Bồ Đạt Lạp Cung Kim Luân Nghiễm Đức pháp vương tọa hạ đệ tử giá lâm, ý muốn cùng bốn tự đồng tham gia diễn lễ, thỉnh Phương tượng cho ý kiến, có thỉnh bọn họ đến cùng tham gia hay không?”

Bồ Đạt Lạp [1] nằm ở Tây Tạng Lạp [2] Tát, chính là sau khi Tạng Vương Tùng Tán Can Bố [3] cưới con gái của Đường Thái Tông Lý Thế Dân là Văn Thành công chúa (năm 641 sau công nguyên), đáp ứng lời thỉnh cầu của Văn Thành công chúa mà xây dựng lên. Thế lực của Đường triều khi đó tuy đã dần suy yếu, nhưng Bồ Đạt Lạp bởi vì quan hệ truyền thống, nên có địa vị tối cao trong các tư viện tại các nước ở Tây Vực, chủ trì ở đó được xưng là pháp vương, so với chủ trì khác thì càng cao hơn quý hơn rất nhiều, tôn quý vô cùng.

Ngạc Khắc Sấm tự cùng Bồ Đạt Lạp cũng không có quan hệ lệ thuộc, nhưng Phương trưởng Huyền Diệt pháp sư nghe được Nghiễm Đức pháp vương của Bồ Đạt Lạp Cung phái sứ giả đến, muốn tham gia cùng bọn họ khai quang đại điển Phật đản thì không khỏi cảm thấy được sung ái mà lo sợ, liền vội vàng phân phó cho tri tăng khách:

“Sứ giả của Bồ Đạt Lạp Cung từ xa đến, người còn không nhanh thỉnh bọn họ vào đây? Hà tất còn bầm báo!”

Sư đệ của lão là Huyền Tịch pháp sư vốn một mực cẩn thận, trong lòng có điểm hoài nghi, liền bảo:

“Bồ Đạt Lạp Cung vì sao đột nhiên phái sứ giả đến chỗ chúng ta? Sư huynh, người không muốn hỏi cho rõ ràng trước ư?”

Huyền Không bảo:

“Có ai dám mạo phạm sứ giả của Bồ Đạt Lạp Cung chứ? Bồn tự là đệ nhất đại tự viện của Thổ Hồn Cốc, Nghiễm Đức pháp vương sai sứ giả đến trước liên lạc, đây cũng là chuyện thường tình”.

Huyền Tịch lại nói:

“Đệ vẫn cảm thấy có chút kỳ quặc, Thổ Hồn Cốc với Hồi tộc gây chuyện, song phương đang ở thế sấm ngựa điểm binh, chuẩn bị binh nhung tương kiến, Bồ Đạt Lạp Cung lại đúng lúc này thì phái sứ giả đến, không phải là có điểm ngoài lẽ thường hay sao?”

Huyền Diệt phương trưởng bảo:

“Đường xá xa xôi, tin tức cách trở, khi Bồ Đạt Lạp Cung phái sứ giả đi, có lẽ còn chưa biết tin. Binh sĩ của Hồi tộc mặc dù hung tàn, nhưng Bồ Đạt Lạp Cung phái đến là Phật môn đệ tử, chắc chắn không có gì trở ngại. Sư đệ, đệ bất tất đa nghi. Lại nói, với địa vị của Bồ Đạt Lạp Cung, chúng ta chỉ có thể tin là thật, không thể tin là giả. Nếu như mạo phạm, đối phương thật sự là sứ giả của Nghiễm Đức pháp vương, như vậy chúng ta đối với Bồ Đạt Lạp Cung thật rất bất kính”.

Huyền Tịch thấy sư huynh nói như vậy, liền không dám nhiều lời nữa. Một lát sau, tri khách tăng đã dẫn sứ giả của Bồ Đạt Lạp Cung tiến vào đại điện.

Sứ giả tổng cộng có bốn vị tăng nhân, trong đó có đầu nhọn vai so, hình dáng lén lút, một đôi mắt cứ lảo liên đảo qua đảo lại tìn khắp bốn phía. Đoàn Khắc Tà trong lòng cả kinh, “Người này khuôn mặt xa lạ, nhưng thần thái lại tựa như rất quen thuộc, hẳn là ai vậy?” Chàng đột nhiên nghĩ đến một người, nhưng còn không dám thập phần khẳng định.

Phương trưởng Huyền Diệt pháp sư, chấp tay chữ thập nói:

“Tiểu tự may mắn được Nghiễm Đức pháp vương coi trọng, tọa hạ đệ tử, pháp giá quang lâm. Bần tăng Huyền Diệt, pháp sư tại thân, không thể đón tiếp từ xa, xin được thứ tội”.

Vị lạt ma cầm đầu nói:

“Nói hay, nói hay, cùng là đệ tử Phật môn, hà tất phải khách khí. Nghiễm Đức pháp vương có độ pháp chỉ do ta mang đến, thỉnh Phương trưởng xem qua”.

Huyền Diệt ngăn người thăm nghĩ, “Bồ Đạt Lạp Cung tuy là địa vị sùng cao, nhưng rốt cuộc với bồn tự vẫn không có quan hệ phụ thuộc, sao lại có thể dùng hai chữ ‘pháp chỉ’ được? giọng điệu của người này hình như không phải cao tăng đắc đạo!”

Huyền Diệt bắt chuyện với lạt ma dẫn đầu, Huyền Không, Huyền Tịnh cùng với một chấp pháp tăng của giới luật đường cũng bắt chuyện với ba người kia. Người mà Huyền Không bắt chuyện chính là tăng nhân đầu nhọn vai so, khiến cho người ta mới nhìn là cảm thấy cả người không thoải mái.

Huyền Không tuy là chán ghét tăng nhân kia, nhưng vẫn một mực cung kính bước lên cùng hắn kiến lễ. Đúng lúc này, chợt nghe thấy có người thất thanh kêu lên:

“Đây là Tinh Tinh Nhi, đừng để hắn lừa bịp!”

Người vạch trần Tinh Tinh Nhi không phải ai khác mà chính là Đoàn Khắc Tà. Nên biết Tinh Tinh Nhi chẳng những tướng mạo giống như con khỉ, thần khí, động tác cũng tựa như khỉ. Đoàn Khắc Tà cùng hắn là sư huynh đệ nhiều năm, đối với nhất cử nhất động của hắn đều rất quen thuộc, càng nhìn càng thấy nghi ngờ, chỉ không biết tướng mạo hắn vì sao lại sửa lại? Huyền Không được Đoàn Khắc Tà đề tỉnh thì Tinh Tinh Nhi đã xuất thủ nhanh như điện, phi trào liền nhằm xương tỳ bà của lão chụp lại. Huyền Không mới nghe thấy Đoàn Khắc Tà kêu lên, vội vàng gấp gáp dùng phép “Thoát bào giải giáp”, hai vai trầm xuống, bàn chân xoay tròn, vừa vặn tránh khỏi.

Tinh Tinh Nhi xoa mặt một cái, liền hiện ra bốn lai diện mạo, hắc ha hắc cười nói:

“Hảo tiểu tử, ngươi thực sự là nhân quang rất sắc bén, nhìn ra sư huynh ngươi đến. Vậy thì ngoan ngoan theo ta đi nào, còn muốn chạy trốn ư?”

Nguyên lai Tinh Tinh Nhi mang theo một chiếc mặt nạ da người, trong tiếng cười lớn, thân hình hắn đã như mũi tên phóng đến hướng của Đoàn Khắc Tà. Tăng chúng trong chùa chen lấn, trong nhất thời hắn còn chưa thể bắt được Đoàn Khắc Tà.

Tinh Tinh Nhi chưởng vô chỉ điểm, ai động phải hắn, không bị hắn cho một chưởng đánh bay thì cũng bị hắn điểm trúng huyết đạo. Trong chớp mắt đã có mười mấy tăng nhân té ngã trên mặt đất.

Huyền Không thấy thế thì giận dữ, lão đoạt lấy một cây thiền trượng, nhằm lưng Tinh Tinh Nhi mà đâm tới. Trong điện nhiều người chen lấn, Tinh Tinh Nhi không thi triển được khinh công, hắn không thể làm gì khác được, chỉ đành rút Kim Tinh đoản kiếm ra, hồi thân tiếp chiêu. Hắn nghe được thanh âm của Đoàn Khắc Tà, nhưng còn chưa nhìn thấy chàng thì Đoàn Khắc Tà đã trốn vào trong rừng người rồi.

Tăng chúng trong điện đột nhiên phát ra một tiếng kêu kinh hãi, Huyền Không quay đầu lại nhìn, không khỏi trong lòng rung động, ngẫm kêu khổ. Nguyên lai đã có hai người bị đối phương bắt, một người chính là vị chấp pháp tăng của giới luật đường, vị này chức vụ tuy cao, nhưng cũng còn chưa trọng yếu, một vị khác lại chính là người đứng đầu bốn tự- Phương trượng Huyền Diệt pháp sư.

Nguyên lai ba Tạng tăng đến cùng Tinh Tinh Nhi đều là cao thủ nhất đẳng của Hồi tộc. Trong đó có hai người nguyên bốn là hòa thượng, còn một người thì cũng giống như Tinh Tinh Nhi, là mới cạo tóc giả làm sư. Hai người đó là hòa thượng thuộc Mật Tông Tây Tạng, một người có pháp danh Vô Vọng, một người có pháp danh Vô Cữu. Bọn chúng mặc dù đến từ Tây Tạng, góp sức cho Hồi tộc, nhưng đối với Bồ Đạt Lạp Cung lại hoàn toàn không có quan hệ.

Bọn chúng giả mạo sứ giả của Bồ Đạt Lạp Cung, đây chính là kế sách do Tinh Tinh Nhi và Nguyên soái Thác Bạt Xích hoạch định. Tính rằng đến khi Phật dẫn, chắc rằng Ngạc Khắc Sảm tự sẽ tiếp nạp. Bọn chúng có thể xuất kỳ bất ý, bắt giữ thủ não của chùa, uy hiếp tăng chúng phải phục tùng chúng. Kế sách này có hai mục đích, một là bởi vì tăng lữ của Ngạc Khắc Sảm tự đều có võ công cao cường, Thổ Hồn Cốc đã cùng với Hồi tộc thành địch, Hồi tộc chính là sợ một khi chiến sự xảy ra, tăng lữ trong Ngạc Khắc Sảm tự sẽ để cho bốn quốc sử dụng, cho nên mới muốn bất ngờ đến tập kích, khiến cho Ngạc Khắc Sảm tự tan rã. Thứ hai chính là vì cá nhân Tinh Tinh Nhi, hắn muốn sau khi bắt Phương trượng, sẽ uy hiếp Ngạc Khắc Sảm tự giao ra Đoàn Khắc Tà. Thác Bạt Xích muốn dựa vào Tinh Tinh Nhi, Tinh Tinh Nhi cũng muốn nương nhờ Thác Bạt Xích, hai tên đều bằng lòng cho nhau lợi dụng. Tinh Tinh Nhi cùng với một cao thủ Hồi tộc nữa vì muốn cùng đến với hai phiên tăng kia, để thực hiện kế hoạch này chúng đã nguyện cạo đầu giả mạo tăng nhân.

Tên lạt ma mà Phương trượng Huyền Diệt pháp sư bắt chuyện lại chính là cao thủ Hồi tộc giả mạo, người này tên gọi Khúc Ly, là đệ nhất võ sĩ của Hồi tộc, bản lĩnh cao cường, so ra Tinh Tinh Nhi còn có mặt không bằng.

Huyền Diệt đại sư vốn võ công cực cao, thế nhưng lão cho rằng người đến là sứ giả của Bồ Đạt Lạp Cung, nên không hề có giới bị. Khúc Ly đột nhiên ra tay, một đòn đã liền điểm trúng ma huyết mà bắt giữ lão.

Vị chấp pháp của giới luật đường thì cũng bởi vì không có phòng bị, không quá một chiêu đã liền bị Vô Vọng bắt được. Trong bốn đại cao tăng của Ngạc Khắc Sảm tự chỉ có Huyền Tịch pháp sư sớm đã sinh nghi, có đề phòng nên chưa bị trúng độc thủ, cùng với phiên tăng kia đấu đến bất phân thắng bại.

Khúc Ly ha hắc cười lớn, hắn nhắc Huyền Diệt giơ lên cao rồi vang giọng nói:

“Tính mạng Phương trượng của các người đã nằm trong tay ta, ai còn dám động thủ?”

Tăng chúng trong chùa, vốn chờ cùng nhau tấn công, nhưng đã chậm một bước. Lúc này Phương trượng đã rơi vào tay đối phương, ném chuột sợ vỡ bình, nào sao còn dám xông lên động thủ.

Tinh Tinh Nhi cười ha hả nói:

“Việc thứ nhất, mang ngay tên tiểu tử Đoàn Khắc Tà giao ra đây!”

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Ta không thể làm liên lụy đến lão Phương trượng được”. Chàng đang định đỉnh thân bước ra, chợt nghe Khúc Ly rống to một tiếng, hai tay đột nhiên rung lên, ném Huyền Diệt pháp sư ra ngoài mấy trượng!

Nguyên lai Huyền Diệt pháp sư công lực thâm hậu, sớm đã vận khí trùng quan, tự giải huyết cho mình. Lão hai chân đã bị nắm, thân thể lơ lửng trên không, không sử ra lực được, trong lúc cấp bách, đầu gối cong lại, hướng Thiên linh cái của của Khúc Ly mà nện tới.

Khúc Ly và cao thủ đệ nhất của Hồi tộc, võ công không phải tầm thường, nếu đối là người khác mà bị Huyền Diệt tấn công xuất kỳ bất ý như vậy, Thiên linh cái chắc hẳn sẽ vỡ nát. Hắn vừa cảm giác thấy bất diệu, lập tức thân hình hạ xuống, kéo Huyền Diệt xuống vài tấc, đầu gối của Huyền Diệt không đánh trúng Thiên linh cái của hắn mà lại đánh trúng bả vai hắn. Nhưng Khúc Ly mặc dù tránh khỏi họa sát thân, song đau đớn không chịu nổi, hai cánh tay bị chấn động, hắn liền ném Huyền Diệt pháp sư ra.

Cú ném này của Khúc Ly cũng đã dùng hết khí lực toàn thân, có hai tăng nhân muốn đến ôm lấy thân hình của Huyền Diệt mà tiếp xuống, nhưng cũng không chống được cỗ lực đạo hùng mạnh, cả hai đều bị va chạm mà lảo đảo, phát ra tiếng rú thảm như xé lòng người, cả hai ngũ tạng bị chấn nát, đồng thời chết tốt.

Huyền Diệt đơn chương ắn xuống đất, xoay người nhảy dựng lên, lão may mắn có hai tăng nhân kia đón đỡ mà làm tiêu bớt đi mấy phần lực đạo của Khúc Ly, tránh khỏi bị trọng thương. Nhưng mặc dù như vậy, thì cũng bị chấn động mà phun ra một ngụm máu.

Sóng này chưa qua, sóng sau lại đến, vị chấp pháp tăng bị Vô Cữu thượng nhân bắt giữ, đúng lúc này cũng phát ra một tiếng hét chói tai khiến mọi người kinh tâm động phách. Nguyên lai lão cũng không muốn bị địch nhân bắt làm con tin mà uy hiếp bốn tự, lão công lực không bằng được Phương trượng, tự biết khó thoát khỏi bàn tay của địch nhân, cho nên quyết định tự đoạn kinh mạch mà chết.

Huyền Diệt giận dữ, tiếp lấy cây Phương trượng sạn của đệ tử mang đến, lão trầm giọng nói:

“Nội tam viện bát đại đệ tử lưu lại, kỳ dư những người khác đều ra ngoài hết, Ngạc Khắc Sảm tự không thể chịu người vũ nhục!”

Nội tam viện bát đại đệ tử đều là những cao tăng võ công siêu quần bạt tụy, Huyền Diệt biết địch nhân hôm nay đến đều là cao thủ nhất đẳng, cho nên chỉ muốn lưu lại tám đại đệ tử cùng với ba sư huynh đệ lão, cộng đồng đối phó với cường địch. Ngoài ra những đệ tử khác, bản lĩnh đều kém quá xa, lưu lại nơi này, chỉ làm vướng bận, không có tác dụng gì, ngược lại còn dễ bị ngộ thương. Lão còn muốn cho đệ tử rời đi, cũng chính là ý tứ muốn cùng địch nhân quyết một trận sinh tử.

Khúc Ly cười lạnh nói:

“Chớ nói là bát đại đệ tử, dầu cho tăng chúng cả chùa này cùng lên, ta cũng không sợ!”

Hắn khoát lác như vậy, nhưng võ công cũng thật không tầm thường. Hắn rút bảo đao nghênh tiếp Phương trượng sạn của Huyền Diệt. “Choang” một tiếng lớn vang lên, hỏa tinh bùng phát, Huyền Diệt sau khi bị trọng thương, chống đỡ không nổi, thiết sạn bị chém mất một miếng, lại bị hắn chấn lui ba bước.

Huyền Không, Huyền Tịch từ hai bên tức tốc xông lên, một chiêu ngăn Khúc Ly, Vô Vọng lại. Trận thế liên chuyển động, tán ra rồi lại hợp, trở thành phương trận, Huyền Diệt lui vào giữa trận, dưới sự phụ trợ của tả hữu đệ tử hai bên, Tinh Tinh Nhi liên tiếp xông lên ba lượt vẫn không làm lung lay được trận thế.

Nhưng đang tiếc, trong bọn họ người có võ công mạnh nhất là Huyền Diệt đã bị thương, trong bát đại đệ tử cũng có hai người bị thương nhẹ, dưới sự tấn công của tứ đại cao thủ, dần dần hiện ra tình thế không thể cầm cự được.

Đoàn Khắc Tà trong lòng thầm nghĩ, “Đáng tiếc ta bây giờ sức trói gà không chặt, không giúp gì được cho Phương trưởng. Ừm, nếu như ta khôi phục lại công lực, ít nhất cũng có thể địch được Tinh Tinh Nhi”. Bỗng dưng trong đầu chàng nổi lên một ý niệm, “Tinh Tinh Nhi chẳng những muốn bắt ta, mà cũng muốn bắt Sử Triều Anh. Ngạc khắc Sấm Tử nếu như chiến bại, Sử Triều Anh cũng không chạy thoát khỏi ma chưởng của hắn. Đúng vậy, ta sao không đi hỏi nàng để thấy giải được?”

Đoàn Khắc Tà đã định chủ ý như vậy, chàng vội vàng ra khỏi Phật điện. Huyền Không lúc lưu chàng và Sử Triều Anh lại trong chùa, chỉ có một số rất ít tăng nhân chức cao mới biết, ngoài ra mọi người đều tưởng chàng là một tiểu sa di. Huống chi, lúc này đang hoảng loạn, càng không có ai chú ý đến chàng.

Thế nhưng chàng lại không biết Sử Triều Anh ở đâu mà đến hỏi. Chàng có nghe Huyền Không nói rằng Phương trưởng lựa một căn phòng đơn độc cấp cho nàng ở, không cho nàng ra ngoài đi lại. Như vậy đoán rằng đó là ở nơi hẻo lánh sau hậu viện, lúc này đang hoảng loạn, nào có người nào để cho chàng cẩn thận hỏi thăm? Các tăng nhân bình thường cũng không biết được bí mật này. Đoàn Khắc Tà chỉ đành dựa vào suy đoán của mà đi đến phía sau hậu viên tìm kiếm.

Trong vườn có hơn mười gian tăng xá, Đoàn Khắc Tà đang muốn tìm người hỏi thăm, chợt thấy một nữ tử vội vàng vàng cầm đầu chạy đến, va vào người chàng.

Đây là một nữ nhân mặc trang phục nhà nông, Đoàn Khắc Tà khí lực đã tiêu thất, liền bị bà ta động ngã, nông phụ kia đột nhiên “Ùy” lên một tiếng, quay trở lại kéo chàng đứng dậy, rồi lú la lú lô nói một tràng, đây là tiếng địa phương, Đoàn Khắc Tà một từ cũng không hiểu.

Trong chùa lại xuất hiện một nữ nhân như vậy, Đoàn Khắc Tà đương nhiên là đoán ra thân phận của bà.

Chàng lập tức hỏi:

“Bà có phải là người phục thị Sử cô nương không?”

Nông phụ kia không hiểu chàng nói gì.

Bà ta nhìn chăm chăm chàng dò xét một phen, trên mặt hiện ra thần tình vui mừng lẫn kinh ngạc, lập tức mở một bức đồ họa ra.

Lần này thì đến phiên Đoàn Khắc Tà kinh ngạc, trong bức vẽ là chân dung một thiếu niên nam tử, chẳng phải là ai khác mà chính là tướng mạo của mình.

Nông phụ kia miệng nói tay múa chỉ trở một hồi, Đoàn Khắc Tà cuối cùng chợt hiểu ra, minh bạch ý tứ của bà ta, là do Sử Triều Anh vẽ tướng mạo của chàng, muốn nông phụ này đến tìm chàng.

Đoàn Khắc Tà trở vào mình, rồi lại trở vào bà ta, chàng hỏi:

“Là Sử cô nương muốn ta đến gặp nàng phải không?”

Nông phụ kia cũng hiểu được thủ thế của chàng, liền gật gật đầu, kéo chàng chạy đi.

Khu vườn này dựa vào núi mà dựng lên, bọn họ chạy đến sườn núi, phía trước không có đường đi. Nông phụ dẫn chàng xuyên qua một sơn động, trước mặt đột nhiên trở lên sáng sủa, nguyên lai là còn có một dãy phòng nằm trong góc vườn, ngọn núi này vừa khéo làm thành một bức bình phong chia khu vườn ra thành hai nửa.

Đoàn Khắc Tà thầm kêu may mắn, “Nếu không phải xảo ngộ gặp được nông phụ này, ta làm thế nào cũng tìm không ra được Sử Triều Anh”. Tâm niệm còn chưa dứt, thì đã đến dãy phòng phía trước, chợt nghe có tiếng Sử Triều Anh rên rỉ kêu gọi, trong tiếng kêu gọi, còn gọi cả danh tự của chàng.

Đoàn Khắc Tà thất kinh, “Chẳng lẽ nàng ta cũng gặp cường địch, bị thương rồi sao?”. Chàng liền vội vàng mau mau chạy đến, đẩy cửa phòng mở ra, chỉ thấy Sử Triều Anh đang nằm trên giường, mặt vàng như nghệ. Nàng ta thấy Đoàn Khắc Tà đến cũng giật nảy mình, thoáng ngẩn người, rồi thét lên:

“Ra ngoài!”

Đoàn Khắc Tà tức thì sững sờ, chàng hỏi:

“Không phải người kêu ta lại đây sao? Ta cần giải được!”

Sử Triều Anh dường như căn bản không nghe thấy lời chàng nói, lại càng rên rỉ hơn nữa. Nông phụ kia đẩy chàng ra ngoài, lúc này mới làm bộ dáng vỗ vỗ vào bụng mình, rồi đóng sập cửa lại.

Đoàn Khắc Tà không khỏi đầy mặt đỏ hồng, lúc này chàng mới minh bạch trong lòng, nguyên lai là Sử Triều Anh phải sinh sản.

Đoàn Khắc Tà sốt ruột muốn lấy được giải được, đúng ngay vào lúc khẩn yêu quan đầu thì lại gặp phải lúc Sử Triều Anh sinh sản, thật khiến cho chàng tiến thối lưỡng nan, không biết phải làm như thế nào mới hay!

Lúc này tăng chúng Ngọc Khắc Sấm tự đã đến lúc sinh tử khẩn cấp.

Trong kịch chiến, Tinh Tinh Nhi vận kiếm như gió, trùng phá được một lỗ hồng, sát thương hai đệ tử của Ngọc Khắc Sấm tự. Đến lúc này, có thể còn miễn cưỡng đánh được chỉ có một mình Huyền Diệt.

Huyền Diệt thấy tình thế thất bại đã hiện ra, không khỏi than dài một tiếng, lão không chịu thụ nhục, đang muốn tự vẫn thì chợt có một đoàn người xông đến. Nguyên lai là mẹ con Hạ Lăng Sương cùng mấy người Phương Ích Phù kéo tới nơi.

Mấy người Hạ Lăng Sương xông vào đại diện, thấy tình hình như vậy, thì rất bất ngờ. Niếp Ẩn Nương quyết định thật nhanh, nàng nói:

“Trợ giúp Khắc Sấm Tự, tiêu diệt yêu nhân!”

Hạ Lăng Sương bảo:

“Không sai!”

Một chiêu “Ngọc Nữ Toa Đầu” phóng ra, như bóng với hình, bà đâm tới bồi tâm của Tinh Tinh Nhi.

Đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi không thể chém gãy được binh khí của bà, ngược lại va chạm với kiếm của bà còn suýt nữa bị rời tay, hấn giật mình kinh hãi, nghĩ bụng, “Mụ bà nương này không biết trốn ở nơi nào khổ luyện mười năm. Quả nhiên so với trước mạnh hơn rất nhiều!” Lập tức hấn vội vàng lại hươ kiếm, dùng khinh công trác tuyệt, sử ra kiếm pháp mau lẹ tuyệt luân là Viên Công kiếm pháp cùng Hạ Lăng Sương du đấu. Bản lĩnh của Tinh Tinh Nhi trước đây cao hơn Hạ Lăng Sương một bậc, nhưng trong mười năm nay hấn đến nơi nào là gây sóng gió, song võ công lại không tiến được nhiều. Dưới tình hình bây giờ mà so sánh, ngược lại Hạ Lăng Sương đã hơn hấn một bậc. Hạ Lăng Sương kiếm pháp chặt chẽ mãnh liệt, công thủ cả hai mặt đều lợi hại. Cho dù Tinh Tinh Nhi vận kiếm như gió, nhưng cũng không tìm ra được một sơ hở nào của bà.

Thế nhưng trong mấy người, chỉ có một mình Hạ Lăng Sương là hơi chiếm thượng phong, ngoài ra những người khác hoặc là chỉ tự bảo vệ được thân mình, hoặc thậm chí còn rơi vào hiểm cảnh, ngay cả chống đỡ cũng phải ráng hết sức.

Sử Nhược Mai cùng Khúc Ly giao thủ, ban đầu Khúc Ly còn quá mức khinh địch, muốn bắt Sử Nhược Mai, liền bị nàng dùng kiếm pháp khinh linh thần tốc, xuất kỳ bất ý đâm tới một kiếm phá hủy nhuyển điểm hộ vai của hấn, nếu không phải hấn trầm vai rút cơ lại thì một kiếm này đã xuyên qua xương tỳ bà của hấn.

Khúc Ly cười lên một tiếng:

“Tiểu nương tử khá lắm. quả thật cũng có chút phân lượng”.

Hấn xoay cước bộ, nguyệt nha loan đao chém ra, “choang” một tiếng, thanh Cương kiếm của Sử Nhược Mai cơ hồ bị hấn đánh rơi. Khúc Ly một đao chém qua, liền hung hăng vươn tay trái, những muốn bắt sống nàng.

Niếp Ẩn Nương hét lên một tiếng, kiến quang như dải lụa, nhảy lên vọt tới, nàng nhằm cánh tay trái của hấn thành linh chém xuống, quát rằng:

“Rút cái tay chó của ngươi về cho ta!”

Công lực của Niếp Ẩn Nương so với Sử Nhược Mai còn cao hơn, kiếm thế cũng mãnh liệt hơn, Khúc Ly trong lòng chấn động, “Hai nữ oa này, thực sự là không thể quá khinh địch được”. Quả nhiên hấn liền tự tiếp nhận lời chỉ huy của Niếp Ẩn Nương mà ngoan ngoãn rút tay về.

Nhưng bản lĩnh chân thật của Khúc Ly dĩ nhiên là cao hơn xa hai người, hấn vừa gạt bỏ ý niệm thương hoa tiếc ngọc và dự định bắt sống, đảo quang loang loáng triển khai, sử ra khấn mật, kinh lực khuấy động, mang theo cả tiếng sấm ầm ì bên trong. May mà Niếp, Sử nhị nữ cùng một thầy mà ra, kiếm pháp phối hợp với nhau rất tốt, hơn nữa khinh công thượng thừa của Sử Nhược Mai cũng đại phát huy tác dụng. Hai người lấy xảo hàng lực, có tiến có lui, cùng với Khúc Ly giằng co, mặc dù không thể thắng được Khúc Ly nhưng cũng còn có thể tự bảo vệ.

Phương Ích Phù tiến lên giúp đỡ thì bị Vô Vọng thượng nhân cản lại, Niếp, Sử còn có thể tự bảo vệ được, nhưng y thì ngay cả chống đỡ cũng phải ráng hết sức. Công phu “Đại Thủ Ấn” của Vô Vọng thượng nhân là võ lâm tuyệt học của Tây Vực, cường lực cương mãnh đủ để sánh ngang với Kim Cương chưởng của Thiết Lâm Tự Trung Nguyên. Phương Ích Phù tiếp liền hơn mười chiêu thì đã không khỏi hơi thở hổn hển, mồ hôi đầm đìa, may mắn là y học được võ công của Diệu Tuệ thần ni và Ma Kính lão nhân, dung hợp sở trường võ công hùng hồn và khinh linh của hai nhà, lại thêm dùng kiếm đối song chưởng, cho nên Vô Vọng thượng nhân cũng không thể không có chút úy kỵ.

Tình thế ác liệt nhất vẫn là Huyền Diệt pháp sư và ba người đệ tử của lão, Huyền Diệt đã bị trọng thương, ba đệ tử của lão hoặc ít hoặc nhiều cũng đã thụ thương, thế nhưng Ngạc Khắc Sấm tự chỉ còn bốn người bọn họ là có thể miễn cưỡng tham chiến, bọn họ sao có thể tự thủ bàng quan để cho người ngoài vì bọn họ mà liều mạng được? Bên phía Tinh Tinh Nhi còn có Tạng tăng Vô Cữu thượng nhân, Huyền Diệt chỉ suất lĩnh đệ tử cùng hấn liều mạng, không để cho hấn tiến lên trợ trận.

Hạ Lăng Sương mắt nhìn bốn phía, tai nghe tám phương, thấy tình hình như vậy, sao có thể không vừa lo vừa gấp được? Bà vốn chiếm thượng phong, nhưng Tinh Tinh Nhi khinh công siêu trác, bà muốn thoát khỏi hấn quần lấy để xông ra ngoài viện trợ người bên mình thì cũng lại không thể.

Đang trong tình thế thập phần khẩn trương, chợt nghe có người hú lên một tiếng dài, tiếng hú dường như ở rất xa, nhưng trong chớp mắt lại như vang lên ngay bên tai mọi người, ong ong chấn động màng nhĩ.

Tinh Tinh Nhi thất kinh, vội vàng hư hoảng một chiêu, liền rút thân ra bỏ chạy. Hạ Lăng Sương vừa mừng vừa kinh ngạc, kêu lên:

“Không Không Nhi, là người đến à?”

Không sai, chính là Không Không Nhi đã đến. Tinh Tinh Nhi chạy nhanh như vậy, nhưng Không Không Nhi càng nhanh hơn. Hấn chân trước mới ra khỏi bậu cửa, chân sau còn chưa kịp nhấc lên thì đã đâm đầu vào Không Không Nhi rồi.

Không Không Nhi quát:

“Nghịch chướng, còn muốn chạy sao?”

Y vùng tay đoạt đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi, rồi lại một tay chộp giữ lấy hấn. Vốn dĩ với bản lĩnh của Tinh Tinh Nhi dẫu không chạy được thì cũng còn có thể đấu được với sư huynh hai ba chục chiêu, nhưng hấn bình sinh là sợ nhất vị đại sư huynh này, mới thấy Không Không Nhi thì đã sợ đến toàn thân nhuyển ra, sao còn dám cùng với Không Không Nhi động thủ.

Tinh Tinh Nhi sợ đến hồn phi phách tán, hấn run giọng van xin:

“Sư huynh, thỉnh niệm tình đồng môn, tha....”

Hấn chưa nói dứt lời thì Tân Chỉ Cô đã theo đến, bà cười lạnh nói:

“Cho dù sư huynh người tha người, ta cũng không tha cho người!”

Bà trở tay tát cho hấn một bạt tai, Tinh Tinh Nhi bị đánh đến một bên má sưng phồng, răng cửa cũng rơi mất một cái. Tân Chỉ Cô nói:

“Hấn nợ muội một bạt tai, muội đã đánh rồi. Hấn là sư đệ của huynh, bây giờ cho huynh mặc tình xử trí”.

Không Không Nhi thở dài bảo:

“Tinh Tinh Nhi, người tự mình làm vậy, không thể nói gì được nữa! Ta chỉ có thể bắt người mang về giao cho sư nương, sống hay chết, là trông vào vận khí của người”.

Nói đoạn, y dùng trọng thủ pháp điểm huyết đạo của Tinh Tinh Nhi rồi quăng hắt qua một bên.

Không Không Nhi lúc này mới hỏi Hạ Lăng Sương:

“Mấy con lừa ngốc này muốn đến cướp Đoàn Khắc Tà, chúng ta trợ giúp Ngạc Khắc Sảm tự phải không?”

Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô đồng loạt xuất thủ, chỉ trong chớp lát, mấy tên Khúc Ly, Vô Cữu, Vô Vọng đều ngã cho bằng hết. Huyền Diệt phương trường nói:

“Mấy con lừa ngốc này là do Hồi Tộc Quốc phái đến, xin Không Không thí chủ cho phép lão nạp bắt bọn chúng áp giải đến kinh đô tể quốc, cho quốc vương xử trí”.

Không Không Nhi bảo:

“Tinh Tinh Nhi là sư đệ của ta, trừ một mình Tinh Tinh Nhi ra, những tên còn lại, mặc tình lão sư xử lý”.

Huyền Diệt bị thương rất nặng, dựa vào nội công thâm hậu còn thể miễn cưỡng cầm cự được, lão hướng mấy người Không Không Nhi cảm tạ. Không Không Nhi bảo:

“Ta không cần lão cảm tạ, tiểu sư đệ Đoàn Khắc Tà của ta có ở trong chùa của lão không?”

Huyền Diệt đáp:

“Không sai! Lão nạp đang mong Không Không thí chủ sớm ngày đến mà mang sư đệ của thí chủ trở về”.

Lập tức lão phân phó cho mấy đệ tử biết mặt Đoàn Khắc Tà chia nhau đi tìm.

Qua nửa canh giờ, chúng đệ tử lần lượt quay lại, đều nói là không gặp Đoàn Khắc Tà.

Đoàn Khắc Tà lúc này đang ở bên ngoài cửa phòng của Sử Triều Anh, một mình loay hoay, không biết làm sao mới được, chợt nghe có tiếng “Ồ oa” vang lên, chính là tiếng khóc của trẻ con.

Đúng là:

Ân oán tình cừ đều dứt bỏ

Chỉ mong thương xót lấy con côi.

[1] tức Bồ Đạt Lạp: Cung điện Potala (Tàu phiên âm là Bồ Ta La hoặc Phổ Đà Lạc Ca) nằm ở Lhasa, Tây Tạng thuộc Trung Quốc, là nơi cư ngụ của Đạt-lai Lạt-ma thứ nhất đến Đạt-lai Lạt-ma thứ 14.

[2] tức Lạp Tát: tiếng Anh gọi là Lhasa, đôi khi được viết là Llasa, là thủ đô truyền thống của Tây Tạng và hiện nay là thủ đô của khu tự trị Tây Tạng của Trung Quốc. Nó ở chân của đỉnh gephe.

[3] tức Tùng Tán Can Bố (Songten Gampo) (615-650): Là vị vua nước Thổ Phồn ở Tây Tạng.

52. Chương 52: Ngọc Nát Hương Tiêu Lưu Nhất Mạch - Ngọc Thoa Duyên Kết Nguyên Tam Sinh

Đoàn Khắc Tà trên mặt nóng rần, “Nguyên lai nàng đã sinh hài tử. Ta canh ở bên ngoài phòng sản phụ thì còn coi thế nào?” Chàng đang muốn bỏ đi, nhưng lại không biết chuyện bên ngoài ra sao, bản thân mình còn chưa lấy được giải được, làm sao có thể hỗ trợ Ngạc Khắc Sảm tự chống cường địch được.

Đang lúc chần chừ chưa dứt khoát, chợt nghe “kẹt” một tiếng, cửa phòng mở ra, nông phụ kia chỉ chỉ vào bên trong cửa, ý muốn gọi chàng tiến vào. Đoàn Khắc Tà đỏ bừng cả mặt, chàng lúng túng nói:

“Cái này, cái này sợ rằng không tiện”.

Nông phụ kia không hiểu chàng nói gì, song nhìn thần tình của chàng thì cũng minh bạch mấy phần, bà ta liền làm mấy động tác, tỏ vẻ rằng trong phòng đã được thu dọn sạch sẽ, rồi liền kéo chàng tiến vào.

Đoàn Khắc Tà có đang dùng dằng, thì thanh âm run rẩy của Sử Triều Anh truyền đến:

“Khắc Tà, người có thể tiến vào rồi. Ta có chuyện nói cùng người, lúc này, người cũng không cần kiêng kị nhiều như vậy. Người không nguyện ý gặp ta một chút sao? Ta cầu xin người đó!”

Thanh âm rất yếu ớt, nhưng cũng còn nghe được rõ ràng.

Đoàn Khắc Tà nghe thấy nàng nói đáng thương như vậy, trong lòng cũng nổi lên niềm trắc ẩn, chàng không dùng dằng nữa, để cho nông phụ đưa chàng vào trong sản phòng. Chỉ thấy Sử Triều Anh mặt vàng như ghê, nửa nằm nửa ngồi dựa vào thành giường, trên giường còn có một có một đứa nhỏ sơ sinh được bọc bằng vải gấm đỏ thắm, đứa nhỏ cũng đã ngừng khóc. Trong phòng bày một lò hương, dưới đất đã quét dọn sạch sẽ.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Mưu phu nhân, cung hỉ người mẫu tử bình an, người, người có chuyện gì muốn nói với ta?”

Sử Triều Anh không trả lời câu hỏi của chàng, nàng lại hướng đứa nhỏ sơ sinh, chỉ nó mà nói rằng:

“Người ôm nó đến đây, cho ta nhìn một chút”.

Đoàn Khắc Tà làm theo lời nàng, chàng ôm đứa bé đến trước mặt nàng. Sử Triều Anh bảo:

“Là một đứa bé khỏe mạnh, người xem nó có khả ái hay không, có giống ta không?”

Đoàn Khắc Tà đáp:

“Khả ái lắm, cũng rất giống người nữa”.

Kỳ thật đứa nhỏ này càng giống Mưu Thế Kiệt hơn.

Sử Triều Anh trên khuôn mặt tiêu tụy hiện ra nét tươi cười, nàng bảo:

“Thực sự là giống ta ư, người có thích hài tử của ta không?”

Đoàn Khắc Tà nói luôn:

“Thích, có thích!”

Chàng từ khi sinh ra, đây là lần thứ nhất ôm một đứa trẻ sơ sinh, không hề có kinh nghiệm gì, sợ làm rơi nó, nên ôm chặt hơn một chút.

Đứa nhỏ đột nhiên lại “Ồ oa” gào khóc, tay nó quờ quờ vào mặt chàng.

Sử Triều Anh nói:

“Nam nhân việc nặng có thể làm, nhưng lại không thể thay thế nữ nhân nuôi dạy hài tử được”.

Nàng hướng nông phụ kia nói một câu gì đó, nông phụ liền đến ôm lấy đứa nhỏ, rồi cho nó uống sữa dê, đứa nhỏ đang khóc tức thì ngưng bật. Đoàn Khắc Tà lúc này mới như trút được gánh nặng ngàn cân.

Đoàn Khắc Tà đang nói mở lời, thì Sử Triều Anh lại cướp lời nói trước:

“Khắc Tà, người cũng nên thành thân đi. Ôi, vị Sử cô nương kia của người không biết hận ta như thế nào?”

Đoàn Khắc Tà nghĩ bụng, “Người dùng thủ đoạn bắt ta đến đây, Nhược Mai chỉ sợ còn không biết ta có còn sống ở nhân gian hay không, đương nhiên là nàng hận chết người rồi”. Nhưng thấy Sử Triều Anh sau khi sinh, dung nhan tiêu tụy, hơi thở yếu ớt, nhưng điều trong lòng chàng nghĩ lại không tiện nói thật ra với nàng, lập tức chàng chỉ đành hàm hồ trả lời:

“Ta nếu như rời khỏi đây, sẽ hướng nàng mà giải thích cho người, nàng ta mặc dù có chút ít nhỏ nhen, nhưng cũng là người rất rộng lượng”.

Sử Triều Anh liếc mắt nhìn chàng, dường như có điều suy nghĩ, thật lâu vẫn không nói gì. Đoàn Khắc Tà bảo:

“Mưu phu nhân, người nếu như không có gì để nói, ta thực sự là có một việc muốn xin người”.

Sử Triều Anh đột nhiên ngẩng đầu lên hỏi:

“Bên ngoài xảy ra chuyện gì, ta nghe dường như có tiếng chém giết?”

Sau khi nàng sinh được nửa canh giờ, tình thần cũng hơi hồi phục, mơ hồ nghe được tiếng chém giết.

Đoàn Khắc Tà vội vàng nói:

“Tình Tình Nhi và mấy người võ công rất lợi hại đã xông vào chùa, muốn bắt ta và người. Mấy người Huyền Diệt phương trượng, Huyền Không pháp sư đã cùng bọn họ động thủ. Ta chính là vì việc này mà đến....”

Sử Triều Anh thản nhiên nói:

“Nơi này cực kỳ bí mật, Phương trượng đã đáp ứng ta, quyết sẽ không tiết lộ bí mật của ta, chắc chắn lão khi giả đó cũng không tìm được đến đây, người có thể an tâm rồi”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Hãy, người thế nào lại chỉ nghĩ đến mình như vậy? Mấy người kia lợi hại phi thường, chỉ sợ Phương trượng cũng không phải đối thủ của bọn chúng. Người mang giải dược cho ta, ta muốn hỗ trợ bọn họ một tay! Bằng không Ngạc Khắc Sấm tự này bị hủy rồi, chúng ta sớm muộn cũng sẽ rơi vào tay bọn chúng”.

Sử Triều Anh cười buồn bã nói:

“Người trách ta rất đúng, ta luôn nghĩ đến mình nhiều hơn. Bây giờ ta còn có một chuyện muốn vì mình mà trù mưu, đây cũng là một lần tối hậu ta cầu xin người, người chịu khó nhẫn nại nghe ta nói một chút được không? Cũng không mất nhiều ít bao lâu thời gian”.

Đoàn Khắc Tà một lòng quan tâm đến chuyện bên ngoài, lúc này trận ác đấu bên ngoài sớm đã đình chỉ, Đoàn Khắc Tà không nghe thấy tiếng chém giết nữa thì lại càng kinh hoàng, “Chẳng lẽ Ngạc Khắc Sấm tự đã hoàn toàn bại rồi ư, mấy người Huyền Diệt và chúng cao tăng đều đã bị bắt rồi sao?” Nhưng không lấy được giải dược, có gấp cũng không được gì, chàng chỉ đành vội vàng nói:

“Người có chuyện gì thì nhanh nhanh nói ra đi!”

Tâm thần chàng không chăm chú, căn bản là không cẩn thận nghiền ngẫm ý tứ trong lời nói của Sử Triều Anh.

Sử Triều Anh thở dài bảo:

“Ta biết ta cả đời này không phải với người, nhưng trên đời ta đã không còn người thân, mặc dù người coi ta là cừu nhân, ta lại còn điều muốn ủy thác cho tri kỷ, chỉ có thể coi người xem như bằng hữu”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Người có chuyện gì cần ta tương trợ, cứ nói ra đi. Ta sẽ tận hết sức mà làm”.

Sử Triều Anh đưa mắt ngắm chàng, nàng hỏi:

“Vậy là người đã tha thứ cho ta?”

Đoàn Khắc Tà thứ nhất là muốn nàng ta nói cho nhanh, thứ hai cũng quả thật đối với nàng có chút lòng thương xót, chàng liền gật đầu nói:

“Ta cũng không phải là người hẹp lượng mà nuôi hận, ta đã tha thứ cho người”.

Sử Triều Anh lại lần nữa lộ ra nét tươi cười nàng bảo:

“Được, vậy, ta xin người hãy chiếc cổ đến hài tử của ta, người có bằng lòng hay không?”

Đoàn Khắc Tà trong lòng mơ hồ cảm thấy có điềm bất tường, chàng hỏi:

“Mưu phu nhân, người vì có gì mà lại nói lời này? Ta cùng với phu phụ người tuy có hiềm khích, nhưng bây giờ Thế Kiệt đã chết, chỗ cựa oán này cũng sớm một bút gạch bỏ rồi. Hài tử của người cũng là diệt nhi của ta, người đã tin tưởng ta, ta đương nhiên là sẽ chiều cố nó, người an tâm mà điều dưỡng đi”.

Sử Triều Anh nghe chàng nói khẩn thiết như vậy, khuôn mặt ủ ê mới giãn ra, mặt cười như hoa nở, nàng nói:

“Đa tạ người đã tha thứ, vậy là ta có thể yên tâm được rồi!”

Nàng lấy ra trong mình một chiếc kim hạp [1], rồi nói:

“Giải được ở đây, người tự mình lấy đi, dùng nước mà uống, chỉ một viên là đủ rồi”.

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ, chàng tiếp lấy giải được, đương lúc đang phục giải được thì Sử Triều Anh lại nói:

“Bảo kiếm của người, ta cũng nên giao trả lại cho người”.

Thanh kiếm này là lúc đầu khi chàng bị Sử Triều Anh bắt thì nàng ta đã đoạt của chàng.

Đoàn Khắc Tà đang muốn quay mình lại tiếp lấy kiếm thò chợt nghe “Sát...” một tiếng, Sử Triều Anh đã cắm thanh kiếm vào trong lồng ngực mình, thều thào nói:

“Có người chiếu cố hài tử của ta, ta có thể không cần phải quan tâm đến đứa nhỏ này nữa!”

Đoàn Khắc Tà cả kinh khôn xiết, chàng thất thanh kêu lên:

“Mưu phu nhân, người sao phải khổ như vậy?”

Nhưng chàng bước lên cứu thì đã không còn kịp nữa rồi. Đoàn Khắc Tà đỡ lấy thân thể nàng, chỉ thấy ba thước kiếm đã cắm sâu vào ngực nàng hơn một nửa, như vậy quyết không thể cứu được nữa.

Sử Triều Anh dứt quãng nói:

“Thế Kiệt, muội đã nói muốn theo huynh, bây giờ muội đến cùng huynh tương hội, huynh ước chừng cũng sẽ tha thứ cho muội? Huynh có nghe thấy Khắc Tà gọi muội một tiếng ‘Mưu phu nhân’ không? Không sai, muội thủy chung là thê tử của huynh!”

Thanh kiếm này nếu rút ra, Sử Triều Anh sẽ liền lập tức tử vong, Đoàn Khắc Tà không dám rút bảo kiếm ra, chàng đỡ lấy thân hình nàng, cảm thấy mờ mịt không biết phải làm sao, thanh âm của Sử Triều Anh càng nói chàng yếu, chợt nghe có tiếng bước chân chạy đến, có người gọi: “Khắc Tà!” lại có người gọi: “Anh nhi!” Thanh âm trước là tiếng của Sử Nhược Mai, còn phía sau là tiếng của Tân Chỉ Cô.

Nguyên lai Tân Chỉ Cô đoán định rằng Đoàn Khắc Tà đang ở trong phòng đồ đệ mình, bà liền hỏi Huyền Diệt nơi ẩn thân của Sử Triều Anh rồi cùng Sử Nhược Mai, Niếp Ẩn Nương, ba nữ nhân tìm đến. Mấy người Không Không Nhi, Phương Ích Phù vì là nam tử, cho nên không tiện cùng bọn họ đến nơi, còn lưu lại bên ngoài. Đáng tiếc là bọn họ còn đến chậm một bước.

Sử Triều Anh hai mắt đã khép lại, nghe được giọng của bọn họ, tinh thần chấn động, nàng lại mở mắt ra nói:

“Khắc Tà, đáp ứng ta sớm ngày cùng Sử cô nương thành hôn. Ta bây giờ lấy cái chết để tạ lỗi với hai người, chỉ còn một chuyện khiến ta không an lòng, đó là ta hổ thẹn với sư phụ. Sư phụ người có chịu trong giờ phút con lâm trung mà thu lại con vào môn hộ không?”

Khi nàng nói mấy lời này thì Tân Chỉ Cô cũng đã bước vào, bà kêu lên một tiếng “Anh nhi”, rồi nhào đến ôm lấy nàng.

Sử Triều Anh nói:

“Sư phụ, người đã chịu tha thứ cho đồ nhi rồi chứ?”

Tân Chỉ Cô nước mắt doanh tròn, bà nói:

“Vi sư cũng có chỗ không đúng. Ôi, Anh nhi, con, con yên tâm ra đi, hài tử của con, ta sẽ thay con nuôi dưỡng, lớn lên ta sẽ bảo nó đi theo Đoàn Khắc Tà, như vậy nó quyết sẽ không đi vào tà lộ nữa”.

Sử Triều Anh mỉm cười, bảo:

“Như vậy là con an tâm rồi. Các người đối với ta đều rất tốt, đáng tiếc, đáng tiếc, ta tự mình không có học theo gương tốt...”

Nói đến câu cuối cùng thì thanh âm của nàng đã mỏng manh như tơ. Tân Chỉ kêu lên:

“Anh nhi!”

Chỉ cảm thấy thân thể nàng dần dần cương lạnh, thử xem mũi nàng thì hơi thở đã đoạn rồi.

Tân Chỉ Cô rút bảo kiếm ra, lau sạch vết máu, bà yên lặng không nói trao kiếm lại cho Đoàn Khắc Tà. Sau đó bà kéo tấm chăn phủ quá đầu Sử Triều Anh, đắp kín thân thể nàng, rồi buông trường tử xuống.

Đứa trẻ mới sinh tựa hồ như cũng cảm thấy không khí nhưng trọng ảm đạm, nó lại “Ô Oa” khóc lên. Tân Chỉ Cô ôm đứa nhỏ, bà nói:

“Đừng khóc, đừng khóc, con lớn lên sẽ không giống như cha mẹ mình, con sẽ phải là một đại trượng phu chính trực cương cường. Khắc Tà, nó lớn lên ta sẽ phó thác cho người, người có chịu đồng ý không?”

Đoàn Khắc Tà đang lo bản thân mình và Sử Nhược Mai đều không biết chăm sóc trẻ con, nay có Tân Chỉ Cô nhận trách nhiệm nuôi dưỡng, thật là quá tốt rồi, đương nhiên là chàng nhận lời.

Không Không Nhi, Phương Ích Phù mấy người còn ở Phật đường cùng với mấy tăng lữ của Ngạc Khắc Sấm tự là Huyền Không, Huyền Diệt đang ở một nơi. Tân Chỉ Cô ôm đứa nhỏ ra gặp mặt bọn họ, rồi kể lại sự tình của Sử Triều Anh, mọi người lúc này thấy nàng sám hối trước khi chết, cũng đều không khỏi than thở.

Tân Chỉ Cô mang hậu sự của Sử Triều Anh nhờ Huyền Diệt liệu lý cho, và xin hai tú sữa dê, chuẩn bị trên đường sẽ để nuôi đứa nhỏ, mọi việc dặn dò ổn thỏa, liền cùng Huyền Diệt phương trượng cáo biệt.

Huyền Diệt mang tuần mã mà Sử Triều Anh cưới giao lại cho Đoàn Khắc Tà, thất mã này vốn là của Tần Tương tặng Đoàn Khắc Tà, sau lại bị Sử Triều Anh đoạt mất. Huyền Diệt dẫn đầu chúng cao tăng tiễn họ ra khỏi cổng chùa, lại một lần nữa cảm tạ ơn cứu nạn của Không Không Nhi, lúc đó mới nói lời từ biệt.

Không Không Nhi bảo:

“Ta cùng với Tân Chỉ Cô trở về núi gặp sư nương, mang Tinh Tinh Nhi giao cho người xử trí, cũng là để bố trí ổn thỏa nơi ở cho đứa nhỏ. Khắc Tà, ta nghĩ ta có thể đến kịp để uống một chén hỉ tửu của đệ”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Trước tiên phải uống rượu mừng của sư huynh, sau đó sẽ uống rượu của đệ”.

Không Không Nhi lấy Kim Tinh đoản kiếm của Tinh Tinh Nhi ra, đưa cho Đoàn Khắc Tà rồi dặn:

“Thanh kiếm này vốn là bảo vật gia truyền của Sở Bình Nguyên, ta thời trẻ lúc còn hoang đường, thấy bảo vật liền đánh trộm, sau khi thanh kiếm này đến tay ta thì lại tặng cho Tinh Tinh Nhi, để cho hắn đi gây ác, thật là có lỗi với Sở gia. Sở Bình Nguyên lần này vì tìm đệ, thật là rất tận tâm tận lực, nghe nói y bây giờ đang dưỡng thương ở Y Khắc Chiêu Minh, thanh khiếm này sẽ do đệ giao trả lại cho y”.

Sử Nhược Mai nói:

“Không sai, Sở Bình Nguyên bị thương ở Y Khắc Chiêu Minh, có đến một nửa nguyên nhân là vì huynh, huynh ấy nếu không phải vì huynh sẽ không chạy đến Y Khắc Chiêu Minh. Một hảo bằng hữu như vậy, huynh hẳn là phải đến thăm qua”.

Đoàn Khắc Tà lấy làm kinh hãi:

“Sở đại ca bị thụ thương, thương thế có nặng không?”

Sử Nhược Mai mang đoạn tào ngộ với Sở Bình Nguyên ở Y Khắc Chiêu Minh ra kể lại cho Đoàn Khắc Tà. Đoàn Khắc Tà than:

“Vì chuyện của ta mà làm liên lụy đến nhiều bằng hữu phải bôn ba, Sở đại ca lại còn bị thương nữa. Trong lòng ta thật bất an, đương nhiên là phải đến thăm huynh ấy trước”.

Hạ Lăng Sương cùng với Sở Bình Nguyên không quen biết, bà nói:

“Bây giờ Khắc Tà đã thoát hiểm, ta phải về trước báo tin cho Thiết Ma Lặc, để y khỏi lo nghĩ!”

Lập tức mọi người chia tay ai đi đường nấy. Thất mã của bốn người Đoàn, Sử, Phương, Niếp đều là tuần mã bất phạm, nhưng đường đến Y Khắc Chiêu Minh phải đi qua thảo nguyên, đầm lầy và sa mạc, trung gian còn có một số vùng là thuộc địa của Hồi tộc, có binh lính của họ đóng ở đó. Bọn họ không muốn có nhiều phiền toái, cho nên thường xuyên phải chọn đường vòng mà đi, đi đến gần một tháng thì mới đến được Y Khắc Chiêu Minh.

Khi đến sơn cốc nơi Tát Ba Vương Công sống, các võ sĩ của Y Khắc Chiêu Minh còn nhận ra mấy người Phương, Niếp, mãi từ xa khi nhìn thấy bọn họ thì đã liền đến báo tin cho Tát Ba Vương Công.

Tát Ba Vương Công cùng con gái Hương Bối cách cách đích thân ra ngoài nghênh tiếp đón họ vào trường bông. Đoàn Khắc Tà liền vội vàng hỏi ngay về Sở Bình Nguyên.

Tát Ba Vương Công nói:

“Thương thế của Sở đại hiệp đã lành rồi. Thế nhưng bây giờ y không có ở đây”.

Đoàn Khắc Tà thoáng ngẩn người rồi hỏi:

“Huynh ấy đi đâu vậy?”

Tát Ba Vương Công đáp:

“Cũng không có đi đâu. Hôm qua thám tử của chúng ta về báo, có một đạo binh mã của Hồi tộc vượt qua biên cảnh, Sở đại hiệp xung phong cùng với các dũng sĩ của chúng ta đi trước chặn đánh. Chắc là ngày mai sẽ có thể quay lại”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Đã như vậy, không bằng chúng ta cũng đến trợ trận”.

Tát Ba Vương Công bảo:

“Tình cảnh của Hồi tộc bây giờ rất bất lợi, đoán chừng bọn chúng không dám đại cử động binh với chúng ta. Theo như báo cáo của thám mã, đám nhân mã phát hiện được quân số cũng không nhiều, rất có khả năng chỉ là đến để nghe ngóng hư thực, tối đa cũng chỉ mang tính chất tụ tập quấy nhiễu mà thôi. Dũng sĩ của chúng ta đã tập trung tại biên cảnh, lại có thêm Sở đại hiệp hỗ trợ, nhất định có thể ứng phó được. Ta nghĩ, cũng bắt tất phải nhọc sức các người nữa”.

Đoàn Khắc Tà nghe Vương Công nói rất chắc chắn, hơn nữa đoán định ngày mai Sở Bình Nguyên liền có thể quay lại, cho nên chỉ đành nghe theo sự an bài của lão, đề nghị vừa rồi cũng thôi.

Niếp Ân Nương bảo:

“Tháng này, chúng ta trên đường ngựa không dừng vó, tin tức bên ngoài không biết chút nào. Vương Công nói tình cảnh của Hồi tộc rất bất lợi, không biết rốt cuộc là như thế nào?”

Tát Ba Vương Công đáp:

“Thổ Hồn Cốc cùng Hồi tộc đã khai chiến, quân đội của Sư Đà Quốc vốn là thuộc sự chỉ huy của thống soái Hồi tộc, trú ở Trường An, bây giờ cũng đã phản lại Hồi tộc, ban sư hồi quốc, đuổi sạch toàn bộ kỵ binh của Hồi tộc đóng trong nước họ. Còn nữa, ở Tây Vực, phạm là nước nhỏ cũng kết thành liên minh, tuy chưa hưng binh cùng Hồi tộc đối địch, nhưng cũng không còn nghe hiệu lệnh của bọn chúng”.

Niếp Ân Nương nói:

“Nói như vậy, kế hoạch của Vũ Văn cô nương đều đã nhất nhất thực hiện rồi”.

Hương Bối cách cách nói:

“Đây đều là may nhờ ngày ấy có các người tương trợ, bắt được tên tặc vương tử và Tiểu vương gia của Hồi tộc binh mã Đại nguyên soái”.

Niếp Ân Nương bảo:

“Chúng ta chỉ góp một chút sức nhỏ, tính làm cái gì. Nói ra đều là công của các người trượng nghĩa tương trợ cùng Sở đại hiệp trù tính”.

Tối đó Tát Ba Vương Công thiết yến tiệc khoản đãi mấy người Đoàn Khắc Tà trong trướng, đang lúc rượu quá tam tuần thì chợt nghe bên ngoài có tiếng võ sĩ cảnh vệ reo lên:

“Sở đại hiệp và Lô tướng quân đã trở lại”.

Mọi người mừng rỡ, vội vàng theo Tát Ba Vương Công bước ra mở trướng bông nghênh đón. Dưới ánh đuốc, chỉ thấy Sở Bình Nguyên và một võ sĩ của Y Khắc Chiêu Minh đã xuống ngựa trước trướng.

Phương, Niếp hai người nhận ra võ sĩ này chính là hảo thủ đấu vật đệ nhị của Y Khắc Chiêu Minh - Lô Thạch.

Sở Bình Nguyên đột nhiên phát hiện Đoàn Khắc Tà và Sử Nhược Mai cùng ở một chỗ nghênh đón y thì thực sự vui mừng khôn xiết. Đoàn Khắc Tà cười nói: “Chuyện của đệ từ từ sẽ nói, trước tiên nói chuyện của huynh đi”.

Tát Ba Vương Công bảo:

“Đúng đó, các người thế nào lại nhanh trở về như vậy? Ta còn tưởng rằng tối thiểu cũng phải đến ngày mai mới có thể quay về. Trận này đánh thắng không?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Căn bản là không có chiến tranh. Nguyên lai là một đám nhân mã Hồi tộc mang đồ tống lễ đến cho lão nhân gia”.

Tát Ba Vương Công lấy làm lạ hỏi:

“Tống lễ cho ta? Đây thật là kỳ sự đó!”

Lô Thạch cười thưa:

“Một điểm cũng không sai, là đến tống lễ cho chúng ta và bồi tội. Ba mươi bảy con lạc đà làm lễ vật, thực cũng không có tệ. Vương tử Hồi tộc gây sự ở nơi chúng ta, Khả Hãn của bọn chúng sợ chúng ta lấy cớ này, mà xuất binh cùng Sư Đà Quốc giáp công bọn chúng. Ha ha, bọn chúng hung ác bá đạo, luôn hoành hành vô kỷ, lúc này lại cần phải đối tốt với chúng ta rồi!”

Tát Ba Vương Công cũng cười ha hả rồi nói:

“Hồi tộc vốn chỉ bắt nạt kẻ yếu sợ kẻ mạnh. Từ trước đến nay, chúng ta sợ bọn chúng, bọn chúng vẫn khi áp chúng ta. Bây giờ chúng ta cứng rắn thì bọn chúng lại muốn đến bồi tội. Người của bọn chúng đâu?”

Lô Thạch đáp:

“Ba Sơn tướng quân hộ tống bọn chúng. Chúng tôi sợ người lo lắng nên về trước tấn báo”.

Ba Sơn là đệ nhất dũng sĩ của Y Khắc Chiêu Minh, lần này là do y suất lĩnh dũng sĩ bốn tộc đến biên cảnh chặn đánh binh mã của Hồi tộc.

Sau khi nói xong chuyện Hồi tộc, Đoàn Khắc Tà mới có cơ hội hướng Sở Bình Nguyên cảm tạ. Sở Bình Nguyên nói:

“Chúng ta tình như huynh đệ, ta đang hổ thẹn chưa thể tận lực vì đệ, đệ mới thoát hiểm đã liền đến thăm ta, nếu nói những lời khách khí thì phải là ta đa tạ thịnh tình của đệ mới đúng”.

Đoàn Khắc Tà cười nói:

“Vậy chúng ta không cần khách khí với nhau nữa. Sở đại ca, huynh cứ nói thật, huynh có muốn cùng chúng đệ trở lại hay là lưu lại chỗ này? Đệ không miễn cưỡng huynh”.

Sở Bình Nguyên đáp:

“Vết thương của ta cũng đã hoàn toàn lành lại rồi, chắc là Hồi tộc cũng không dám tái xâm phạm Y Khắc Chiêu Minh, ta có ở lại cũng chẳng có tác dụng gì, đương nhiên là cùng với các người trở lại”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Chúng ta ngày mai là muốn lên đường”.

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Ta biết, ta cũng đang rất nóng lòng trở về, chỉ mong ngày mai lên đường”.

Tát Ba Vương Công nói:

“Các người nghìn núi vạn sông, không dễ dàng mà đến được đây? Thế nào mà ngày mai đã lại đi rồi? Theo quy củ của Y Khắc Chiêu Minh chúng ta, khách từ phương xa đến, tối thiểu cũng phải ở đến tám mươi ngày”.

Sở Bình Nguyên cười giải thích:

“Vương Công có điểm không biết, vị huynh đệ này của tôi là muốn nhanh chóng trở về thành thân. Chỉ đành xin Vương Công phá lệ một lần”.

Tát Ba Vương Công lúc này mới biết Đoàn Khắc Tà, Sử Nhược Mai là một đôi hôn phu thê, lão cười ha hả nói:

“Nguyên lai như vậy, vậy ta thực sự không tiện cưỡng lưu nữa”.

Hương Bối cách cách nói:

“Sở đại ca, huynh không muốn ở đây chờ tin tức của Hồng Nghê muội tử sao? Huynh muốn uống hỉ tửu của bằng hữu, ta cũng muốn uống hỉ tửu của huynh đó”.

Đoàn Khắc Tà cũng chính vì nghĩ đến chuyện này, cho nên vừa rồi mới hướng ý, ý bảo rằng không miễn cưỡng phải cùng chàng trở về.

Sở Bình Nguyên đỏ mặt lên, nói:

“Việc này để sau hãy nhắc. Bây giờ chiến tranh giữa Hồi tộc với Thổ Hồn Cốc chưa kết thúc, Tây Vực các tiểu vương quốc đều chịu ảnh hưởng. Chờ sau khi thiên hạ thái bình, ta sẽ lại quay lại bái phỏng các người. Bằng hữu của ta đều ở phương nam, cách biệt đã lâu, ta muốn trước tiên về gặp bọn họ”.

Tát Ba Vương Công thấy ý nói khẩn thiết như vậy thì cũng không miễn cưỡng nữa, lão nâng chén bảo:

“Vậy yến tiệc đêm nay là mời khách cũng là tiễn hành!”

Hương Bối cách cách cười nói thêm:

“Cũng là rượu mừng cầu chúc cho Đoàn công tử và Sử cô nương bách niên hảo hợp!”

Mọi người đều khoan khoái sướng ảm, mãi khuya mới thôi.

Tát Ba Vương Công an bài chỗ ở cho bọn họ, Sở Bình Nguyên cùng Đoàn Khắc Tà ở chung một trường phòng.

Sở Bình Nguyên cũng không muốn ngủ, ý nói:

“Đoàn huynh đệ, ta và đệ ra ngoài đi dạo một chút”.

Trăng đêm chiếu xuống, thảo nguyên có một phong cảnh rất khác biệt, gió lùa qua khiến cho thảo nguyên giống như hải dương mênh mông không bờ không bến, sóng cỏ cuộn lên mãi tận trời. Đoàn Khắc Tà tán thưởng rằng:

“Thiên thương thượng, địa mang mang, phong suy thảo đề kiếm ngư dương.’ Trên thảo nguyên mới biết được trời đất mênh mông nhường nào, trong lòng cũng tự nhiên rộng rãi hơn. Sở đại ca, nếu đệ là huynh, đệ thực sự không muốn trở về”.

Sở Bình Nguyên cười bảo:

“Ta lại thực sự muốn về. Bất quá, ta rất xin lỗi đệ, chính là không kịp đến uống chung rượu mừng của đệ”.

Đoàn Khắc Tà bắt tri bắt giác ngẩn người ra, chàng hỏi:

“Huynh không phải nói ngày mai sẽ cùng chúng ta trở về sao?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Ta không muốn cho nhiều người biết, thật không dám giấu giếm, ta đang muốn đến Sư Đà Quốc một chuyến, ngày mai ra khỏi sơn cốc ta liền cùng với các người chia tay”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“A, Nguyên lai là huynh muốn âm thầm đến gặp Tiểu Nghê Tử, sợ bị người ta cười. Đây là chuyện tốt quá, chúng ta vui mừng cho huynh còn không hết”.

Sở Bình Nguyên bảo:

“Không phải là ta muốn đến gặp nàng. Hôm qua nàng phái người đến đưa thư cho ta, trùng hợp giữa đường thì gặp. Trong thư nói, nàng có chuyện muốn gặp mặt mình ta, không cho ta nói cho người ngoài biết. Ngay cả với cha con Tát Ba Vương Công cũng không thể nói. Chuyện này thực sự có điểm kỳ quái. Đoàn huynh đệ, nếu như ta không kịp đến uống chén rượu mừng của đệ, mong đệ lượng thứ”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Đệ cũng xin lỗi sợ rằng không thể uống chung hỉ tửu của huynh. Nàng ta mời huynh gặp mặt, cũng chính là chờ huynh mở miệng cầu hôn đó, cái này có gì mà lạ?”

Sở Bình Nguyên đáp:

“Nàng ta cùng với Tát Hương Bối tình như tỷ muội, nếu nàng ta thật sự có tâm sự này, thì đã nhờ Hương Bối cách cách biểu đạt với ta rồi. Nhưng bây giờ lại ngay cả Hương Bối cách cách, nàng ta cũng muốn giấu giếm”.

Đoàn Khắc Tà cười bảo:

“Sở đại ca, huynh mặc dù tuổi nhiều hơn đệ, nhưng cũng không biết tâm sự của nữ hài người ta. Đây là chung thân đại sự của nàng, nàng ta sao có thể nhờ người khác biểu đạt cho huynh, giục huynh đến cầu hôn được? Nhưng thực ra Hương Bối cách cách cũng biết tâm sự của nàng ta, huynh không nghe buổi tối nay Cách cách nói gì sao?”

Đoàn Khắc Tà đã có hôn thê, tự xem như mình là tiền bối tình trường, chàng khoa trương rằng mình hiểu được tâm sự của nữ hài tử, Sở Bình Nguyên lại bán tín bán nghi, y tìm không ra lý do gì để phản bác, nhưng trong lòng vẫn cảm thấy lần ước hẹn của Vũ Văn Hồng Nghê có điểm gì đó cổ quái. Nhưng dù sao thì bản thân cũng đã quyết định ngày mai sẽ đến Sư Đà Quốc, do vậy y cũng không lo lắng thêm nữa.

Ngày thứ hai, Sở Bình Nguyên theo mọi người cùng cáo biệt Tát Ba Vương công, ra khỏi sơn cốc liền theo kế hoạch chia tay với mấy người Đoàn Khắc Tà mà đi.

Phương, Niếp, Đoàn, Sử hai cặp tình lữ, sau khi phu thê Mưu Thê Kiệt lần lượt tử vong, đối với cái chết của Sử Triều Anh tuy cũng không khỏi thổ dài, nhưng trong lòng cũng không còn nửa điểm mây đen, suốt dọc đường đi nói sao cho hết những lời âu yếm, ngọt ngào. Người hay hỉ sự tinh thần sáng, đường dài gian khổ chẳng từ lao, lỏng lẻo gió xuân đưa vó ngựa. Từ trong gió tuyết cuối chân trời nơi miền tái ngoại, mọi người trở lại Trung Nguyên đúng là vào lúc xuân quang rực rỡ.

Trên Phục Ngưu sơn, hoa đỗ quyên đã nở thành một dải núi hồng, hai đôi tình lữ tâm tình thư sướng, trở lại sơn trại giữa cảnh hoa thơm chim hót. Mấy người Thiết Ma Lặc đã nghe lâu binh báo tin mà ra ngoài nghênh tiếp.

Đoàn Khắc Tà mới nhìn thì đã thấy mấy người Không Không Nhi, Tân Chỉ Cô, Hạ Lăng Sương đều ở hết cả đây. Đoàn Khắc Tà làm lễ ra mắt xong, cười nói:

“Sư huynh, huynh cũng tới thật nhanh!”

Thiết Ma Lặc cười bảo:

“Sư huynh, sư tẩu của đệ vội vàng đến uống hỉ tửu của đệ, bọn hạ đã đến đây ba ngày rồi. Thế nhưng hỉ tửu của bọn họ thì lại không chờ được đệ, ta đang muốn phạt bọn họ mời bù đây”.

Đoàn Khắc Tà mừng rỡ hỏi:

“À, hai người đã, đã thành thân rồi sao?”

Không Không Nhi một đời anh hùng, lúc này cũng ấp úng xấu hổ nói:

“Sư nương tuổi đã cao, người không muốn xuống núi, ta muốn lão nhân gia được vui vẻ, cho nên đã bái đường ngay trên núi. Không mời khách nhân nào hết”.

Nguyên lai Không Không Nhi tuổi quá bốn mươi mới thành hôn, sợ rằng nếu cùng với Đoàn Khắc Tà đồng thời cử hành hôn lễ, tân khách đến đông, đến khi ‘nháo loạn tân phòng’ sẽ không tránh khỏi mang “Lão tân lang” ra đùa giỡn, như vậy thì sẽ không biết như thế nào mà ứng phó. Cho nên được sự đồng ý của Tân Chỉ Cô, y liền lặng lẽ thành hôn.

Đoàn Khắc Tà hỏi:

“Sư nương thân thể có khỏe không?”

Không Không Nhi đáp:

“Khỏe, lần này Tinh Tinh Nhi đã làm người rất tức giận, may mà có phen hỉ sự của ta, cho nên đã giảm đi cho hẳn mấy phần, bằng không chỉ sợ Tinh Tinh Nhi không còn mệnh rồi”.

Đoàn Khắc Tà lại hỏi:

“Tinh Tinh Nhi thế nào rồi?”

Không Không Nhi đáp:

“Hắn bị sư nương phế bỏ vô công, phạt mỗi ngày đun nước, sư nương biết đệ cũng muốn thành thân, bảo đệ mang tân nương tử đến gặp người”.

Đoàn Khắc Tà nói:

“Điều này là đương nhiên, thành thân hay không thì đệ đều muốn trở về một lần thể thăm lão nhân gia”.

Phương Ích Phù không có thân nhân, đang có vài phần buồn bã, chợt nghe thấy có một âm thanh già cả ha hả cười bảo:

“Ẩn Nương, Ích Phù, hai người có ngờ được ta cũng đến đây không?”

Niếp Ẩn Nương vui mừng quá đổi, nàng kêu lên:

“Phụ thân, người thế nào cũng đến nơi này?”

Nguyên lai người này chính là Niếp Phong.

Niếp Phong nói:

“Triều đình nói ta ‘tiểu phi’ bất lực, nhưng vì ta có công bình Sử Triều Nghĩa, lấy công bù tội, Hoàng thượng đặc xá thi ân, tước chức vị của ta cho làm dân thường, đây chính là toại với chí nguyện giải giáp quy điền của ta”.

Thiết Ma Lặc cũng cười bảo:

“Nếu không có như vậy, phụ thân của muội với thân phận tướng quân, sao dám đến sơn trại gặp tay cường đạo đầu tử này?”

Niếp Phong thở dài bảo:

“Ta khi niên thiếu rất muốn làm một du hiệp, đáng tiếc là sau đó lại đi nhầm đường, đi theo Tiết Tung, muốn lập quân công mà tiến thân. Làm tướng quân như vậy nhiều năm, mặc dù không đến mức lạm sát kẻ vô tội, nhưng tội nghiệt cũng không nhỏ. Ta chỉ hy vọng các người cho ta bù đắp. Ẩn Nương, phụ thân

chuẩn bị sau khi uống xong hỉ tửu của Đoàn hiền triết, sẽ mang các con trở về. Hôn sự của con và Ích Phù cũng nên tiến hành đi thôi”.

Phương, Niếp hai người đều đỏ hồng cả má, cúi đầu, âm thầm hoan hỉ.

Không Không Nhi nói:

“Hà tất phải chia hai nơi, không bằng cứ đều làm luôn ở đây đi?”

Niếp Phong đáp:

“Thân hữu của ta đều ở gia hương, ta chỉ có một đứa con gái này, nên còn phải để cho bọn chúng thành hôn ở nhà. Sau khi bọn chúng thành hôn, nếu như muốn phiêu bạt giang hồ, ta có thể tùy ý cho chúng”.

Thiết Ma Lặc cười nói:

“Niếp lão tiên bối có ý muốn có con rể ở nhà, chúng ta cũng không nên miễn cưỡng người cử hành hỉ sự ở đây. Bất quá, chúng ta còn muốn mời người uống chén rượu này trước”.

Nguyên lai Niếp Phong mặc dù kết giao với lục lâm hào kiệt, nhưng rốt cuộc thì cũng là người đã từng làm tướng quân, trong ý nghĩ vẫn còn chưa thể giống như mấy người Không Không Nhi, Thiết Ma Lặc được. Y có thể để cho con gái và nữ tỳ trở thành du hiệp, nhưng lại không muốn bọn họ làm cường đạo. Nếu như thành hôn trong sơn trại, truyền đi ra ngoài, chỉ sợ sẽ gây ra tai họa, khi đó chắc chắn sẽ bức bách y phải “vào rừng làm cướp”. Thiết Ma Lặc cũng đoán được tâm ý của y, cho nên cũng không muốn miễn cưỡng y.

* * * * *

Hôn lễ của Đoàn Khắc Tà sau khi truyền đi, oanh động cả võ lâm. Hào kiệt bốn phương, cả quen lẫn không quen, thậm chí là chưa nhận được thiệp mời cũng đều vội vàng đến nơi. Sư phụ Thiết Ma Lặc là Ma Kinh lao nhân, sư phụ Sử Nhược Mai là Diệu Tuệ thần ni, cùng mấy vị lão tiên bối như Phong Cái Vệ Việt vốn không dễ dàng chịu đi lại trên giang hồ cũng đều cùng đến nơi. Trên Phục Ngưu sơn lại càng khác thêm một lần “Quần anh tụ hội”.

Sau khi tân nhân giao bái thiên địa, Đoàn Khắc Tà nắm tay Sử Nhược Mai trước tiên hướng Hạ Lăng Sương hành đại lễ, khấu tạ bà công ân dưỡng dục, sau lại theo thứ tự hướng hai người Không Không Nhi và Thiết Ma Lặc hành đại lễ. Mấy người này đều từng được phụ thân chàng Đoàn Khuê Chương phó thác, bây giờ nhìn thấy Đoàn, Sử hai người thoa liên bích hợp, hoàn thành tâm nguyện, đều không khỏi lệ nóng doanh tròng.

Đại lễ cáo thành xong, đầu mục đảm nhiệm chức vụ tri khách chợt đến báo rằng có một hòa thượng cũng đến đây chúc mừng. Thiết Ma Lặc kinh ngạc nói:

“Ta không có bằng hữu làm hòa thượng!”

Sau khi thỉnh mời vào, mới nhìn thì ra là Huyền Không pháp sư của Ngạc Khắc Sấm tự.

Huyền Không cười bảo:

“Tuy là đến chậm một bước, may mắn còn kịp để uống chung hỉ tửu”.

Đoàn Khắc Tà ở Ngạc Khắc Sấm tự từng ở chung với Huyền Không pháp sư trong bảy tháng, sớm đã hóa cừu thành bạn, vừa mới nhìn thấy lão đến thì mừng rỡ vô cùng. Chàng hỏi lão về chiến tranh của bốn quốc, Huyền Không cười bảo:

“Tây Vực có mấy tiểu quốc liên hợp phản kháng Hồi tộc, Hồi tộc có lo lắng bên mình, không dám toàn lực xâm lăng, đã bị chúng ta đánh bại rồi. Ta lần này đến đây, thứ nhất là uống rượu mừng của người, thứ hai là báo tin mừng cho người”.

Đoàn Khắc rất lo lắng cho hảo hữu là Sở Bình Nguyên, chàng lại hỏi về tin tức của Sư Đà Quốc. Huyền Không đáp:

“Ta chỉ biết Sư Đà Quốc đã phục quốc, lập một nữ vương rồi”.

Tây Vực một số tiểu quốc hoàn toàn không có quan niệm trọng nam khinh nữ, lập một nữ vương cũng không có gì là ngạc nhiên. Đoàn Khắc Tà thầm nghĩ, “Nữ vương này nhất định là Vũ Văn Hồng Nghê rồi, Sở đại ca ở Sư Đà Quốc như vậy thiết tưởng cũng thành tựu nhân duyên mỹ mãn”.

Tin vui mang đến, lại càng tăng thêm không khí vui vẻ. Đêm xuống, động phòng hoa chúc, đôi tân nhân thật vất vả để chúng tân khách “nháo loạn tân phòng”, sau đó mới có thể đơn độc tương đối.

Đoàn Khắc Tà lấy ra Long thoa, cười bảo:

“Ngày chúng ta mới ra đời, phụ mẫu chúng ta đã lấy cặp Long Phụng bảo thoa này làm chứng, ước định lương duyên cho chúng ta. Đáng mừng là, trải qua vô số trắc trở, Long Phụng bảo thoa, hôm nay chung vu đã lại hợp thành một đôi”.

Sử Nhược Mai hai má ửng hồng, vừa là hoan hỉ, vừa là thương cảm, nàng nói:

“Đáng tiếc là muội mới sinh thì đã mất phụ thân rồi”.

Đoàn Khắc Tà bảo:

“Tên của ta và muội đều là do phụ thân nàng đặt cho, người muốn ta làm một hảo hán hành hiệp trượng nghĩa trừ gian diệt ác, muốn muội làm một anh hùng sánh như hoa mai không sợ tuyết sương. Chúng ta nếu như có thể không phụ kỳ vọng của lão nhân gia, cũng khả dĩ an ủi được người dưới cửu tuyền”.

Sử Nhược Mai nói:

“Đúng vậy. Sau này muội nguyện theo huynh làm du hiệp trên giang hồ, kế thừa di chí của phụ thân huynh”.

Vậy là hai cây ngọc thoa lại hợp cùng một chỗ, hai người nhìn nhau mà cười, tâm đầu ý hợp, không còn lo lắng. Câu chuyện “Long Phụng Bảo Thoa Duyên” cũng kết thúc ở đây.

Đúng là:

Chỉ nguyện ước ương chẳng nguyện tiên.

Chiến tranh không nhạt tuổi hoa niên.

Ngọc thoa hảo hợp, lại gương liền

Nguyện hướng giang hồ cùng rộng cánh

Làm thân du hiệp khắp muôn miền

Bên nhau chẳng phụ mối kỳ duyên

[1] tức Kim hạp: hộp bằng kim loại.